

WARCRAFT

ARCHIVE



THE FOUR ORIGINAL TALES SET IN THE WORLD
OF BLIZZARD ENTERTAINMENT'S EPIC GAME SERIES

Richard A. Knaak • Christie Golden
Jeff Grubb • Chris Metzen

WARCRAFT TOÀN TẬP

Warcraft toàn tập

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

WarCraft TOÀN TẬP

Day of the Dragon

CHƯƠNG MỘT

CHƯƠNG HAI

CHƯƠNG BA

CHƯƠNG BỐN

CHƯƠNG NĂM

CHƯƠNG SÁU

CHƯƠNG BẢY

CHƯƠNG TÁM

CHƯƠNG CHÍN

CHƯƠNG MƯỜI

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

CHƯƠNG MƯỜI HAI

CHƯƠNG MƯỜI BA

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG HAI MƯƠI

CHƯƠNG HAI MỐT

Lord of the Clans

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

CHƯƠNG MỘT

CHƯƠNG HAI

CHƯƠNG BA

CHƯƠNG BỐN

CHƯƠNG NĂM

CHƯƠNG SÁU

CHƯƠNG BẢY

CHƯƠNG TÁM

CHƯƠNG CHÍN

CHƯƠNG MƯỜI

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

[CHƯƠNG MƯỜI HAI](#)
[CHƯƠNG MƯỜI BA](#)
[CHƯƠNG MƯỜI BỐN](#)
[CHƯƠNG MƯỜI LĂM](#)
[CHƯƠNG MƯỜI SÁU](#)
[CHƯƠNG MƯỜI BẢY](#)
[CHƯƠNG MƯỜI TÁM](#)
[CHƯƠNG MƯỜI CHÍN](#)
[CHƯƠNG HAI MƯƠI](#)

[The Last Guardian](#)

[Chương mở đầu: Tòa tháp cô độc](#)
[Chương một: Karazhan](#)
[Chương hai: Cuộc nói chuyện với Ngài Pháp Sư](#)
[Chương ba: Làm quen](#)
[Chương bốn: Trận chiến và hậu quả](#)
[Chương năm: Cát trong đồng hồ cát](#)
[Chương sáu: Aegwynn và Sargeras](#)
[Chương bảy: Thành Gió Bão](#)
[Chương tám: Những bài học](#)
[Chương chín: Giấc Ngủ của Ngài Pháp Sư](#)
[Chương mười: Phái Viên](#)
[Chương mười một: Garona](#)
[Chương mười hai: Cuộc Đòi Chinh Chiến](#)
[Chương mười ba: Cái Bóng Thứ Hai](#)
[Chương mười bốn: Chạy trốn](#)
[Chương mười lăm: Bên dưới Karazhan](#)
[Chương mười sáu: Cái Kết Của Một Pháp Sư](#)
[Chương kết thúc: Vòng xoay tròn vẹn](#)

[Of Blood and Honor](#)

[Chương một: Cuộc đối đầu](#)
[Chương hai: Những câu hỏi không lời đáp](#)
[Chương ba: Chuyện kể của một chiến binh](#)
[Chương bốn: Những mệnh lệnh](#)
[Chương năm: Sự phán xét của ý chí](#)
[Chương sáu: Trở về](#)
[Chương bảy: Hồi trống chiến tranh](#)
[Chương tám: Vòng tròn hoàn hảo](#)

WarCraft

TOÀN TẬP



Bộ sách Warcraft Toàn tập được phát hành bởi Pocket Star vào ngày 24 tháng 10 năm 2006. Đây là tập hợp những câu chuyện diễn ra tại vũ trụ Warcraft được viết bởi các tác giả Richard Knaak, Christie Golden, Jeff Grubb và Chris Metzen.

Mô tả:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, thế giới Azeroth chứa đầy những sinh vật lạ lùng với rất nhiều chủng loài phong phú. Những tiên thần bí và người lùn cứng cáp sánh bước cùng với những nhóm con người trong một mối quan hệ yên bình hòa hợp – cho tới khi một đạo quân ma quỷ mang tên Quân Đoàn Hủy Diệt xuất hiện tàn phá sự bình yên vốn có của toàn thế giới. Orc, rồng, yêu tinh và troll đua nhau dành dật các vương quốc hỗn loạn và bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới WARCRAFT

Day of the Dragon

Hàng ngũ cao cấp nhất của lực lượng pháp sư trên toàn thế giới đã phát hiện ra một bí mật chấn động, chàng pháp sư vô kỷ luật Rhonin được giao nhiệm vụ hành trình vào vùng đất nguy hiểm Khaz Modan vốn bị lũ Orc kiểm soát lâu nay. Những gì Rhonin tìm được ở đây là cả một âm mưu đen tối khủng khiếp và đầy tham vọng ngoài sức tưởng tượng – mối nguy hiểm khiến anh phải mạo hiểm liên kết với những sinh vật phong hỏa cổ xưa nhằm bảo vệ cho thế giới Azeroth khỏi một lần nữa bị sụp đổ.

[**► đọc truyện**](#)

Lord of the Clans

Nô lệ, Đấu sĩ, Pháp sư, Thống Chiến. Chàng Orc bí ẩn mang tên Thrall mang trên mình cả bốn danh hiệu đó. Được nuôi nấng từ nhỏ bởi những chủ nhân con người độc ác, những kẻ muốn biến anh thành một con tốt đen hoàn hảo, Thrall có được cả sự tàn bạo trong huyết quản lẫn sự khôn ngoan được dạy dỗ để cuối cùng theo đuổi một sứ mạng anh chỉ mới bắt đầu hiểu rõ – nhằm giải phóng cho người dân của anh và tìm lại những giá trị truyền thống từ xa xưa. Giờ là lúc để kể về câu chuyện của anh – một chiến công đầy danh dự, căm thù xen lẫn hi vọng.

[**► đọc truyện**](#)

The Last Guardian

Những Người Bảo Hộ Tirisfal là đội ngũ những chiến binh có sức mạnh thần thánh, mỗi người đều mang trên mình trọng trách chiến đấu chống lại Quân Đoàn Hủy Diệt. Medivh vốn được định mệnh từ khi sinh ra là sẽ trở thành người vĩ đại và mạnh mẽ nhất trong hàng ngũ ấy. Nhưng ngay từ đầu bóng tối đã bao trùm lấy ông, phá hủy linh hồn và biến sức mạnh đáng nể phải được phục vụ cho cái tốt ấy trở nên xấu xa. Cuộc đấu tranh của Medivh chống lại tà tâm trong người chính ông giờ đây ảnh hưởng tới chính kết cục của toàn xứ Azeroth... và đã thay đổi thế giới này mãi mãi.

[**► đọc truyện**](#)

Of Blood and Honor

Hiệp sĩ Tirion Fordring vẫn luôn tin rằng Orc chỉ toàn là lũ hèn hạ và thối nát, nhưng rồi sau một chuỗi những sự kiện diễn ra, một hành động đầy tôn kính và lòng trắc ẩn đã thách thức quan điểm của ông về Orc và khiến ông phải suy xét tới cùng rằng ai là con người... còn ai mới thực sự là quái vật.

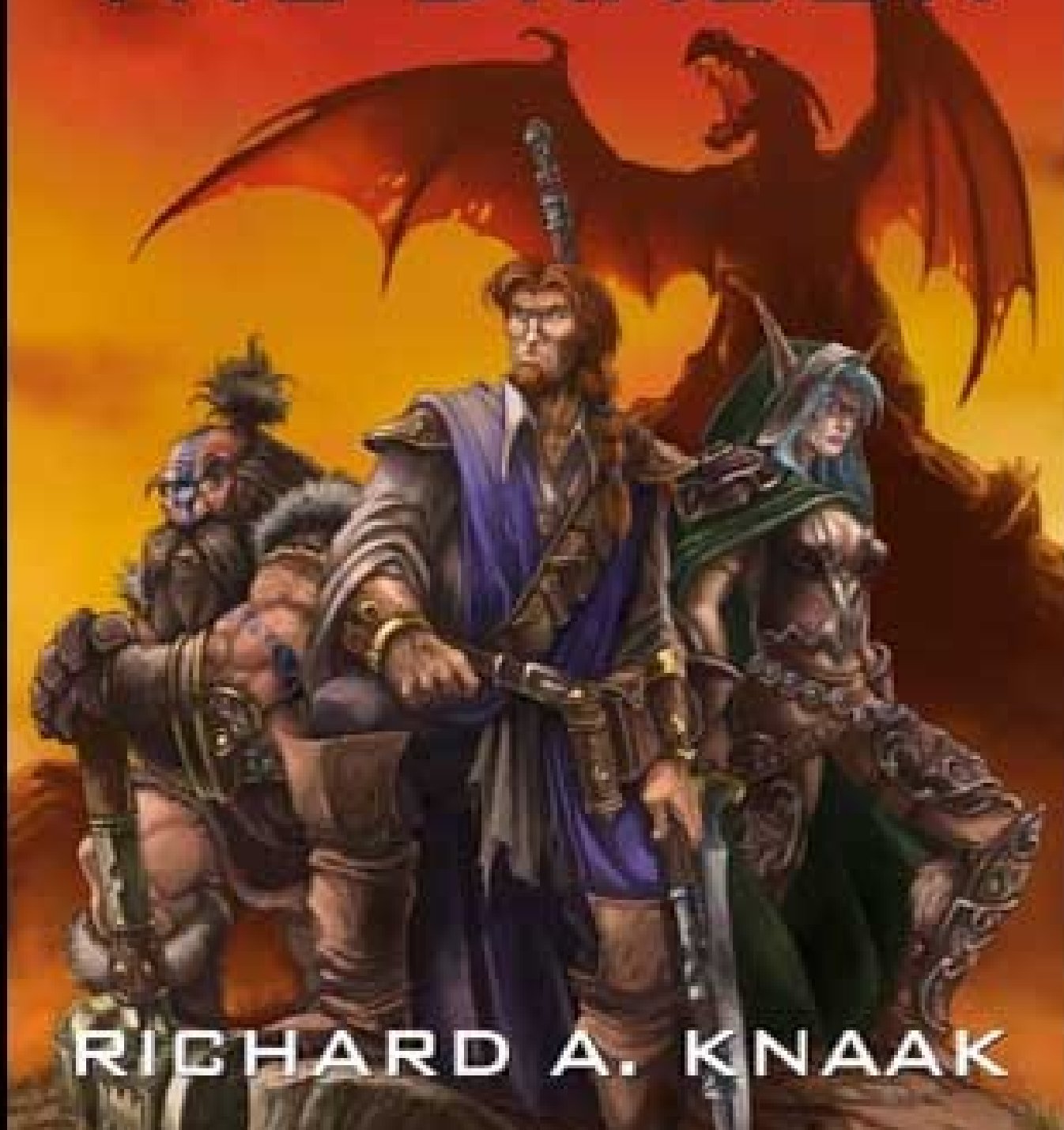
[**► đọc truyện**](#)

From the *New York Times* bestselling author

WARCRAFT

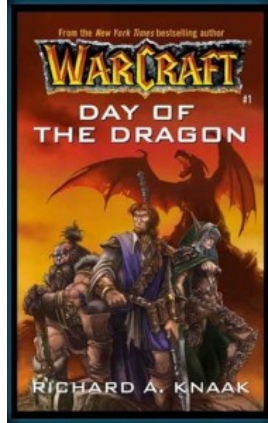
#1

DAY OF THE DRAGON



RICHARD A. KNAAK

Day of the Dragon



Day of the Dragon (tiếng Việt: Ngày của rồng) là cuốn tiểu thuyết của tác giả Richard A. Knaak được diễn ra trong vũ trụ Warcraft sau Đệ Nhị Chiến Tranh. Câu chuyện kể về công cuộc giải thoát cho Nữ Hoàng Rồng Alexstrasza khỏi bộ tộc Hàm Rồng bởi chàng pháp sư Rhonin xứ Dalaran và các bạn của mình.

Miêu tả tại bìa sau:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, thế giới Azeroth chứa đầy những sinh vật lạ lùng với rất nhiều chủng loài phong phú. Những tiên thần bí và người lùn cứng cáp sánh bước cùng với những nhóm con người trong một mối quan hệ yên bình hòa hợp – cho tới khi một đạo quân ma quỷ mang tên Quân Đoàn Hủy Diệt xuất hiện tàn phá sự bình yên vốn có của toàn thế giới. Orc, rồng, yêu tinh và troll đua nhau dành dặt các vương quốc hỗn loạn và bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới

WARCRAFT

Hàng ngũ cao cấp nhất của lực lượng pháp sư trên toàn thế giới đã phát hiện ra một bí mật chấn động, chàng pháp sư vô kỷ luật Rhonin được giao nhiệm vụ hành trình vào vùng đất nguy hiểm Khaz Modan vốn bị lũ Orc kiểm soát lâu nay. Những gì Rhonin tìm được ở đây là cả một âm mưu đen tối khủng khiếp và đầy tham vọng ngoài sức tưởng tượng – mối nguy hiểm khiến anh phải mạo hiểm liên kết với những sinh vật phong hỏa cổ xưa nhằm bảo vệ cho thế giới Azeroth khỏi một lần nữa bị sụp đổ.

DAY OF THE DRAGON

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại cuối sách:

Nhằm mục đích giải phóng Nữ Hoàng Rồng...

Một nhiệm vụ bất khả thi vớ vẩn và cầm chắc cái chết. Tộc Hàm Rồng có thể sẽ chẳng bao giờ rời bỏ vùng đất Khaz Modan trừ phi Alexstrasza được giải thoát, và khi mà orc còn tiếp tục công việc của Đại Tộc thì chúng vẫn còn kích động cho tinh thần của bọn vẫn còn ở trong vùng kiểm soát.

Một tiếng sấm gầm lên làm đứt đoạn suy tưởng của Rhonin. Anh nhìn lên trời nhưng chỉ thấy vài đám mây trắng.

Một tiếng ầm ầm thứ hai đáng sợ hơn cả lúc trước vang lên giật cả mình mấy.

Rhonin vẫn cố lật người lại để nhìn lên trời thì anh thấy một cảnh tượng khủng khiếp.

Một con rồng có màu sắc của một ngọn lửa dữ dội phủ kín bầu trời bên trên. Con quái vật đỏ nuốt gọn phần còn lại của cái xác, cặp mắt đã bắt đầu để ý đến mấy hình dáng bé nhỏ yếu đuối bên dưới.

Và ngồi trên vai của con thú, một hình thù kỳ quái, da xanh nhợt, có răng nanh lớn và trang bị rìu chiến to gần bằng thân mình chàng pháp sư đang gào lên ra lệnh một cách cực cần và chỉ thẳng vào Rhonin.

Con rồng nhào xuống anh, miệng há nuốt giương.

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.

An Original Publication of POCKET BOOKS

POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc. 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

Visit us on the World Wide Web: <http://www.SimonSays.com>

Copyright © 2001 by Blizzard Entertainment

All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

ISBN: 0-7434-2315-1

POCKET and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.

Về tác giả:

RICHARD A. KNAAK là tác giả của hơn hai mươi tiểu thuyết kỳ ảo và hơn một tá truyện ngắn, bao gồm cuốn sách bán chạy nhất do New York Times bình chọn THE LEGEND OF HUMA của dòng game Dragonlance. Bên cạnh công việc với Dragonlance, ông cũng được biết tới bởi bộ sách Dragonrealm, bộ sách này đã được phát hành dưới dạng bìa mềm. Những tác phẩm khác của ông gồm có vài tác phẩm kỳ ảo độc lập, bao gồm FROSTWING và KING OF THE GREY, cũng đã được phát hành. Bên cạnh DAY OF THE DRAGON cho dòng game Warcraft, ông đang viết hai tiểu thuyết dựa trên Diablo, cuốn đầu tiên là LEGACY OF BLOOD. Ông cũng đang làm việc trên bộ ba tác phẩm chính của Dragonlance.

Độc giả muốn tìm hiểu thêm về những dự án của ông có thể xem trên trang web của ông tại <http://www.sff.net/people/knaak>.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier

Phát hành: Pocket Star (Simon & Schuster)

Ngày phát hành: Tháng 2 năm 2001

Người dịch: Asumo

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Trình bày ebook: inno14



Day of the Dragon – chapter 1

CHƯƠNG MỘT

Chiến tranh.

Với một số thành viên hội đồng phép thuật Kirin Tor cai trị tiểu quốc Dalaran, từng có một thời thế giới Azeroth chỉ toàn những cuộc chém giết đẫm máu suốt ngày đêm. Trước cả khi Liên Minh Lordaeron được thành lập thì loài người đã phải chiến đấu chống lại bọn troll, và dù cuối cùng họ cũng đã có thể xử lý xong mối nguy hiểm này thì lại đến lượt lũ orc bắt đầu xuất hiện từ một vết nứt khủng khiếp của vũ trụ và mở đợt tấn công đầu tiên khắp mọi nơi. Ban đầu gần như chẳng có gì có thể ngăn cản nỗi lũ xâm lược đáng sợ đó, nhưng dần dần cuộc tàn sát kinh khủng đó lâm vào thế bế tắc. Chiến thắng chỉ có thể đạt được nhờ tổn thất. Hai phe thương vong vô số mà chẳng vì lý do tốt đẹp nào cả. Trong nhiều năm Kirin Tor vẫn không thể đoán được khi nào thì nó mới kết thúc.

Nhưng tất cả đã thay đổi. Quân Liên Minh cuối cùng đã có thể đẩy lùi được Đại Tộc, và rồi đánh đuổi chúng hoàn toàn. Kể cả đại tộc trưởng Orgrim Doomhammer huyền thoại của orc cũng không thể ngăn cản bước tiến của đoàn quân và phải đầu hàng. Ngoại trừ một vài bộ tộc còn chống đối, những kẻ xâm lược còn sót lại bị cô lập trong những khu trại giam bị giám sát chặt chẽ bởi những binh đoàn do Hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc lãnh đạo. Lần đầu tiên trong rất rất nhiều năm, hòa bình cuối cùng đã có thể được đảm bảo chứ không còn chỉ là điều ước viễn vông.

Nhưng rồi, hội đồng tối cao Kirin Tor vẫn cảm thấy bất an. Bởi vậy các thành viên tối cao tổ chức cuộc họp tại Phòng Không Trung, gọi như vậy là bởi vì nó là một căn phòng không có tường vách, chỉ có bầu trời rộng lớn với mây mù, ánh sáng và bóng tối luôn đua nhau thay đổi quay vờn quanh các pháp sư trưởng bối như thể là thời gian ở đây nhanh hơn bên ngoài rất nhiều vậy. Chỉ có một vật rắn duy nhất là một nền đá xám với những biểu tượng hình thoi lấp lánh tượng trưng cho bốn nguyên tố.

Hắn là chính những pháp sư cũng chẳng để tâm tới chuyện đó chút nào, họ trùm kín trong những tấm áo choàng đen che phủ cả mặt mũi lẫn hình dáng, rung rinh theo những chuyển động của bầu trời như thể chính họ cũng chỉ là những ảo ảnh. Mặc dù trong họ có cả nam và nữ nhưng chỉ có thể nhận biết được điều đó khi họ nói, khuôn mặt của họ thấp thoáng hiện ra tuy vẫn rất mờ ảo.

Có sáu người trong cuộc họp, sáu người cấp cao nhất, tuy nhiên không hẳn là những người giỏi nhất. Người lãnh đạo Kirin Tor được chọn trên nhiều tiêu chí trong đó ma thuật chỉ là một phần trong số đó.

“Có chuyện gì đó đang xảy ra ở Khaz Modan, ở gần hoặc ngay trong hang ổ của tộc Hàm Rồng”, người đầu tiên lớn giọng nói, một khuôn mặt râu ria mờ ảo hiện ra. Vô số vì sao trôi nổi xung quanh ông.

“Hãy nói những gì chúng ta chưa biết ấy. Bọn orc ở đây vẫn còn chống cự dù quân của Doomhammer đã đầu hàng còn tên tộc trưởng thì mất tích.” Một người phụ nữ trông nhiều tuổi rồi nhưng vẫn còn minh mẫn bức bối lên tiếng. Ánh trắng tỏa sáng mũ trùm đầu của bà.

Vị pháp sư đầu tiên hẳn là bị xúc phạm, nhưng ông vẫn giữ bình tĩnh khi trả lời. “Được thôi! Chắc tin này sẽ hấp dẫn bà hơn... Ta tin rằng Deathwing lại sắp hành động rồi.”

Tin này khiến những người còn lại kể cả người phụ nữ lớn tuổi phải giật mình. Màn đêm bỗng hóa thành ngày, nhưng những pháp sư không thèm để ý, đối với họ đây là chuyện thường ở trong căn phòng này. Những đám mây trôi qua đầu đầu người thứ ba, người rõ ràng không tin vào chuyện này.

“Deathwing đã chết rồi! Hắn đã chìm xuống đáy biển nhiều tháng trước sau khi chính hội đồng này cùng những người mạnh nhất của chúng ta giáng đòn quyết định! Không có bất cứ con rồng nào kể cả hắn có thể chịu đựng được sức mạnh kinh khủng đó!”, người đàn ông to béo thứ ba nói lớn.

Vài người gật đầu, nhưng người đầu tiên nói tiếp. “Vậy cái xác đâu? Deathwing không giống những con rồng khác. Kể cả trước khi lũ yêu tinh gia cố những tấm adamantium lên bên ngoài lớp vảy, hắn đã là mối nguy hiểm với tiềm lực mà đến cả Đại Tộc cũng phải chịu lép vế...”

“Nhưng điều gì khiến ngài tin là hắn còn sống? Bằng chứng đâu?”, một phụ nữ trẻ đang trong tuổi sung mãn lên tiếng. Tuy không có nhiều kinh nghiệm như những người khác, nhưng vẫn đủ mạnh mẽ để vào được hội đồng.

“Cái chết của hai con rồng đỏ con của Alexstrasza. Bị xé ra từng mảnh theo đúng kiểu của chính chúng – bởi một con có kích thước khổng lồ.”

“Còn có những con rồng lớn khác.”

Một cơn bão nổi lên, sấm chớp và mưa trút xuống đầu các pháp sư nhưng không hề chạm đến cả người lẫn sàn nhà. Cơn bão trôi qua nhanh như chớp mắt, mặt trời rực rỡ lại xuất hiện trên đầu. Người đầu tiên hẳn chẳng hề ấn tượng chút nào với màn biểu diễn vừa rồi. “Các ngài hẳn chưa bao giờ thấy tác phẩm của Deathwing chứ nếu không sẽ chẳng bao giờ phát biểu như vậy.”

“Có thể ngài nói đúng. Và nếu vậy thì đúng là đáng bàn luận đây. Nhưng chúng ta khó mà làm gì được. Nếu Deathwing vẫn còn sống và đang tấn công đồng loại của kẻ thù lớn nhất của hắn thì điều đó chỉ có lợi cho chúng ta. Tóm lại, Alexstrasza vẫn còn là tù nhân của tộc Hàm Rồng, và lũ orc đã sử dụng chính con cái của bà để chém giết tàn phá Liên Minh. Chẳng lẽ chúng ta đã quên mất thảm kịch của Hạm Đội Thứ Ba của Kul Tiras rồi sao? Ta đồn rằng Tướng Đô Đốc Daelin Proudmoore sẽ không bao giờ quên đâu. Sau chuyện đó ông ấy đã mất đi người con trai cả và toàn bộ quân trên sáu chiến hạm lớn đó khi lũ quái vật đỏ khổng lồ kia tấn công họ. Proudmoore khéo còn tặng cả huy chương cho Deathwing ấy nếu đúng là gã quái thú đen đó gây ra hai cái chết kia.”, người thứ năm xen vào, một khuôn mặt của loài tiên xuất hiện rồi biến mất nhanh như cơn bão kia.

Chẳng ai phản bác lại cả, kể cả vị pháp sư đầu tiên. Những gì còn sót lại của những chiến hạm hùng mạnh chỉ là những tấm ván và ít mảnh xác chết còn lại cho thấy sự tàn phá kinh khủng đến mức nào. Nhưng uy tín của Tướng Đô Đốc Proudmoore lại được tăng cường vì ông không hề nao núng mà ngay lập tức ra lệnh đóng những tàu chiến mới để thay thế những chiếc đã bị phá hủy và đẩy mạnh chiến tranh.

“Và như ta đã nói lúc trước, chúng ta khó lòng để tâm được với tình hình này khi mà có quá nhiều vấn đề cần giải quyết trước mắt.”

“Ý ngài muốn nói đến cuộc khủng hoảng Alterac phải không? Tại sao cuộc xung đột giữa Lordaeron và Stromgarde đáng để ta để tâm hơn mối nguy từ sự trở lại của Deathwing chứ?”, người có râu to tiếng.

“Bởi vì Gilneas đã can thiệp vào tình hình ấy rồi.”

Tất cả những pháp sư khác một lần nữa lại xôn xao, kể cả người thứ sáu vẫn chưa hề nói gì. Người đàn ông to béo bước một bước về phía người tiên. “Có gì trong cuộc xung đột đất đai của hai vương quốc mà khiến Genn Greymane thấy cần quan tâm vậy? Gilneas nằm ở tận cuối bán đảo phía nam, là nước xa Alterac hơn tất cả các vương quốc khác thuộc Liên Minh cơ mà!”

“Ngài còn phải hỏi ư? Greymane đã luôn muốn chiếm quyền lãnh đạo Liên Minh, dù thế ông ta vẫn luôn giữ quân của mình lại tới tận khi orc tấn công biên giới nước ông. Lý do duy nhất khiến ông ta khuyến khích Vua Terenas xứ Lordaeron tiến quân là để làm suy

yếu sức mạnh quân đội của Lordaeron. Bây giờ Terenas vẫn còn giữ được vị trí lãnh đạo Liên Minh chủ yếu là nhờ vào công của chúng ta và sự hỗ trợ của Đô Đốc Proudmoore.

Alterac và Stromgarde là hai vương quốc láng giềng đã có bất hòa ngay từ những ngày đầu chiến tranh. Thoras Trollbane đã dốc toàn lực của Stromgarde cho Liên Minh Lordaeron. Là nước láng giềng với Khaz Modan, thật liều lĩnh cho vương quốc miền núi này nếu phải tham chiến vì mục đích chung. Không ai có thể trách cứ gì về quyết định của những chiến binh của Trollbane cả. Nếu không có họ thì lũ orc đã áp đảo Liên Minh ngay từ tuần lễ đầu tiên của cuộc chiến, và nếu vậy chắc chắn đã có một kết cục tàn nhẫn khác hẳn bây giờ.

Ngược lại Alterac tuy rất lớn tiếng về sự dũng cảm và đạo đức chính nghĩa thì lại không sẵn sàng gửi quân của mình. Giống Gilneas họ cũng chỉ gửi ít quân hỗ trợ cho có; nhưng mà nếu Genn Greymane làm thế vì tham vọng của mình thì nghe đồn rằng Chúa Perenolde lại là vì quá sợ hãi. Kể cả Kirin Tor cũng có người từng lo ngại rằng liệu Perenolde có thỏa hiệp với Doomhammer không, liệu Liên Minh có sụp đổ dưới những đợt công kích không ngừng của Đại Tộc hay không.

Nỗi sợ ấy rất cục đã thành sự thật. Perenolde quả thực đã phản bội Liên Minh, nhưng may thay hành vi đê tiện của gã cũng chẳng kéo dài được bao lâu. Terenas nghe tin và phái ngay quân Lordaeron tới thiết quân luật tại Alterac. Với cuộc chiến leo thang, chẳng ai phản nản gì về hành động này, nhất là ở Stromgarde. Giờ đây hòa bình đã được lập, vì sự hi sinh đó Thoras Trollbane yêu cầu Stromgarde phải được sáp nhập toàn bộ phần phía đông của nước láng giềng phản bội này.

Terenas không cho là nên. Ông ta vẫn cân nhắc về việc nên cho sáp nhập Alterac vào vương quốc của ông hay là lập một vị vua mới biết điều hơn... và hẳn là phải thân thiết với Lordaeron. Dù sao Stromgarde vẫn còn là đồng minh trung thành kiên định trong chiến đấu và ai cũng biết Thoras Trollbane và Terenas đều kính trọng lẫn nhau. Điều này khiến cho tình hình chính trị giữa cả hai trở nên xấu đi.

Trong khi đó Gilneas chẳng có mối liên hệ nào với những vùng đất đó; nó luôn cách biệt khỏi các vương quốc khác ở thế giới phía tây. Cả Kirin Tor và Vua Terenas đều biết rằng việc Genn Greymane can thiệp vào không chỉ để nâng cao uy thế của mình mà chắc còn để thực hiện giấc mộng bành trướng lãnh thổ. Một trong các cháu trai của Chúa Perenolde đã chạy trốn đến đây sau vụ phản bội, nghe đồn là Greymane ủng hộ quyền thừa kế ngai vàng của cậu ta. Một căn cứ ở Alterac có thể giúp Gilneas tiếp cận những nguồn tài nguyên mà vương quốc phía nam không có được, và cả cái cớ để phái những hạm đội hùng mạnh băng Biển Lớn. Điều này sẽ kéo cả Kul Tiras vào cuộc chơi, quốc gia hải đảo này vẫn luôn luôn cẩn thận phòng ngự chủ quyền trên biển của mình.

“Chuyện này sẽ khiến Liên Minh tan rã mất...” vị pháp sư trẻ thì thầm.

“Vẫn chưa đến lúc đâu,” vị pháp sư tiên nêu rõ, “nhưng chắc cũng sắp rồi. Vậy nên chúng ta không có thời gian giải quyết lũ rồng đâu. Nếu Deathwing còn sống và quyết định

đòi nợ máu với Alexstrasza thì ta sẽ không ngăn cản nó. Càng ít rồng trên thế giới này thì càng tốt. Dù sao thì thời của chúng đã hết rồi.”

“Ta nghe nói,” một giọng nói khô khan không rõ giới tính cất lên, “rằng tiên và rồng từng là đồng minh, thậm chí còn là bạn tốt.”

Vị tiên quay lại phía pháp sư còn lại, một hình dáng gầy mảnh khảnh mờ nhạt gần bằng chính cái bóng của ông ta. “Ta đảm bảo với ngài rằng đó chỉ chuyện kể mà thôi. Bọn ta sẽ không hạ mình qua lại với lũ quái vật khổng lồ đó đâu.”

Mây và mặt trời lại nhường chỗ cho trăng và sao. Vị pháp sư thứ sáu khẽ cúi người như để xin lỗi. “Chắc ta đã nghe nhầm. Xin thứ lỗi.”

“Ngài đã đứng về tầm quan trọng cần phải ổn định tình hình chính trị này. Và ta đồng ý là nó cần được ưu tiên. Dù vậy chúng ta không thể bỏ qua chuyện xảy ra ở Khaz Modan được! Cho dù chuyện Deathwing có thực hay không, thì khi mà lũ orc còn đang giam giữ Nữ Hoàng Rồng thì chúng vẫn còn là mối nguy hại cho sự ổn định toàn các xứ!” Vị pháp sư có râu nói lớn với người thứ năm.

“Vậy thì chúng ta cần người trinh sát, một ai đó theo dõi tình hình và chỉ báo động cho chúng ta nếu tình hình trở nên nghiêm trọng.” Người phụ nữ lớn tuổi xen vào.

“Nhưng ai? Chúng ta chẳng còn ai trông cậy được!”

“Có một người.” Vị pháp sư thứ sáu bước lên một bước. Khuôn mặt vẫn còn trong bóng tối trong khi chủ nhân nói. “Đó là Rhonin...”

“Rhonin?!?” vị pháp sư râu ria gầm lên. “Rhonin á! Sau thất bại mới đây của hắn ư? Hắn thậm chí còn không xứng được mặc áo choàng pháp sư! Hắn ta nguy hiểm hơn là đáng hi vọng ấy!”

“Hắn rất bất ổn,” người phụ nữ lớn tuổi đồng ý.

“Tên vô kỷ luật,” người to béo thì thào.

“Không đáng tin...”

“Tội phạm!”

Người thứ sáu chờ mọi người nói xong, rồi từ từ gật đầu. “Và là pháp sư giỏi nhất ta có thể trông cậy vào hoàn cảnh này. Ngoài ra đó chỉ là một nhiệm vụ trinh sát đơn giản. Hắn sẽ chẳng thể gây ra được chuyện gì nghiêm trọng. Nhiệm vụ của hắn chỉ là giám sát mọi chuyện và báo cáo lại, thế thôi.” Khi không còn ai phản đối, vị pháp sư áo đen nói thêm, “Ta chắc rằng hắn đã nhận được bài học rồi.”

“Hi vọng thế, tuy hắn đã hoàn thành nhiệm vụ lần trước, nhưng đồng đội của hắn cũng đã hi sinh gần hết!” Người phụ nữ lớn tuổi lại lẩm bẩm.

“Lần này hắn sẽ đi một mình, chỉ với một người dẫn hắn tới biên giới kiểm soát của Liên Minh. Thậm chí hắn sẽ không cần xâm nhập vào Khaz Modan. Một quả cầu nhìn thấu sẽ giúp hắn theo dõi từ xa.

“Trông đơn giản quá nhỉ,” người phụ nữ trẻ trả lời. “Kể cả đối với Rhonin.”

Vị tiên gật đầu sống sượng. “Vậy thì thống nhất chuyện này và kết thúc chủ đề thôi. Có thể nếu chúng ta gặp may, Deathwing sẽ nuốt chửng Rhonin rồi mắc nghẹn đến chết đi, thế là xong luôn cả hai rắc rối.” Ông nhìn mọi người rồi nói thêm, “Và giờ ta phải yêu cầu chúng ta tập trung vào chuyện Gilneas can thiệp vào tình hình tại Alterac và chúng ta sẽ tác động như thế nào...”

Anh ta vẫn đứng đó suốt hai giờ qua, cúi đầu, nhắm mắt tập trung. Xung quanh anh chỉ có một luồng sáng lơ lửng không rõ từ đâu soi sáng cả phòng, mà thực ra cũng chẳng có nhiều thứ ở đó mà ngắm. Một cái ghế anh để không bên cạnh, và sau anh, trên bức tường đá dày treo một tấm thảm được thêu họa tiết hình con mắt vàng trên nền tím. Bên dưới con mắt có ba lưỡi dao găm cũng màu vàng chĩa xuống dưới. Lá cờ và biểu tượng của Dalaran đã luôn giương cao trong cuộc chiến bảo vệ Liên Minh, cho dù không phải tất cả thành viên Kirin Tor đều thực hiện sứ mệnh của mình trong tự hào.

“Rhonin...” một giọng nói khô khan phát ra từ mọi nơi mà cũng chẳng từ đâu cả cất lên trong phòng.

Từ dưới mái tóc dày đỏ rực anh ngược lên nhìn vào bóng tối với đôi mắt xanh sừng sốt. Mũi của anh đã từng bị đập gãy bởi một tên lính mới, tuy có khả năng nhưng Rhonin vẫn không thèm sửa nó. Tuy nhiên thì anh cũng đến nỗi xấu trai với quai hàm cứng cáp và nét mặt gai góc. Đôi lông mày cong khiến anh có một cái nhìn mỉa mai xen lẫn nghi ngờ từng nhiều lần làm anh gặp rắc rối với cấp trên của mình, và tình hình còn tệ hơn sau đó nhờ vào việc cái thái độ của anh hoàn toàn trùng khớp với vẻ bề ngoài.

Cao gầy, khoác áo choàng tao nhã màu xanh đen, anh trông rất ra dáng kể cả so với các pháp sư khác. Rhonin trông không hề có vẻ cứng đầu cho dù nhiệm vụ vừa rồi của anh phải trả giá bằng năm sinh mạng người tốt. Anh đứng thẳng và nhìn vào bóng tối, chờ đợi người pháp sư kia nói với anh.

“Ngài cho gọi. Tôi đã chờ này giờ rồi,” chàng pháp sư có bím tóc đỏ thì thầm, trông hơi mất kiên nhẫn.

“Phải chịu thôi. Chính ta đã phải chờ tới khi có người nhắc đến chuyện đó.” Một người cao ráo mặc áo choàng trùm mũ xuất hiện từ bóng tối – thành viên thứ sáu của hội đồng kín Kirin Tor. “Quả thực thế đấy.”

Lần đầu tiên có chút nôn nóng trong ánh mắt của Rhonin. “Với sự ăn năn của tôi thì liệu tôi đã hết bị quản thúc chưa?”

“Rồi. Anh đã được cho phép trở lại hàng ngũ... với điều kiện ngay bây giờ anh phải đồng ý thực hiện một nhiệm vụ trinh sát.”

“Họ vẫn còn tin tưởng tôi thế cơ à? Sau khi gần ấy người đã chết?” Sự cay đắng trở lại trong giọng nói của chàng pháp sư trẻ.

“Anh là người duy nhất mà họ có lúc này.”

“Nghe có vẻ thực tế hơn rồi đấy. Tôi phải đoán ra từ trước chứ nhỉ.”

“Nhận lấy cái này.” Vị pháp sư trong bóng tối giờ bàn tay mảnh khảnh đeo găng lên. Trên lòng bàn tay bỗng hiện ra từ hư vô hai vật sáng lấp lánh – một quả cầu bằng ngọc lục bảo tí hon và một chiếc nhẫn vàng đính một viên ngọc đen.

Rhonin cũng giờ tay ra thì hai thứ ấy xuất hiện trên tay anh. Anh nắm lấy và xem xét chúng. “Tôi nhận ra quả cầu nhìn thấu này, nhưng cái này thì không. Có vẻ nó rất mạnh mẽ, nhưng tôi đoán không phải là ở khả năng tấn công.”

“Anh sắc sảo lắm, vậy nên ta mới đề nghị anh ngay đầu sổ Rhonin à. Anh đã biết khả năng của quả cầu rồi; còn chiếc nhẫn dùng để bảo vệ. Anh sẽ đi vào vùng đất nơi bọn thầy pháp orc sống. Chiếc nhẫn này sẽ giúp bảo vệ anh khỏi pháp vật cảnh giới của chúng. Không may là nó cũng khiến chúng ta khó giám sát anh hơn.”

“Vậy tôi sẽ đi một mình. Như thế càng có ít khả năng tôi gây ra cái chết cho ai nữa.” Rhonin cười châm biếm với người bảo trợ của mình.

“Về vấn đề này thì anh sẽ không phải đi một mình đâu, ít nhất là trong hành trình đi tới cảng. Một tuần du sẽ hộ tống anh.”

Rhonin gật đầu, mặc dù rõ ràng anh chẳng quan tâm tới chuyện hộ tống, đặc biệt là một tuần du. Rhonin và tiên không hợp nhau lắm. “Ngài vẫn chưa nói về nhiệm vụ của tôi.”

Vị pháp sư trong bóng tối ngả ra sau như là đang ngồi vào một cái ghế mà chàng pháp trẻ không thể thấy. Đôi tay đeo găng chụm lại như là đang lựa từ để nói: “Họ vẫn chưa buông tha cho anh đâu Rhonin à. Vài người trong hội đồng thậm chí còn đề nghị trục xuất vĩnh viễn anh ra khỏi hàng ngũ. Anh phải tìm đường quay trở lại bằng cách làm tròn nhiệm vụ này theo đúng chỉ dẫn.”

“Theo ngài nói có vẻ như không phải là việc dễ dàng gì nhỉ.”

“Chuyện này đáng đáng tới rờng... và thứ gì đó họ tin rằng chỉ có *năng lực* của anh mới có thể hoàn thành.”

“Rờng à...” mắt Rhonin mở lớn ngay khi nhắc đến loài quái vật đó, và mặc dù thường xuyên tỏ ra kiêu ngạo, anh biết vừa rồi anh cư xử chẳng khác gì một tay lính mới.

Rờng... Chỉ nhắc tới thôi cũng đủ khiến hầu hết các pháp sư trẻ kinh hãi.

“Đúng vậy, là rờng. Đừng phạm sai lầm, Rhonin à. Không ai khác được biết về nhiệm vụ này ngoài hội đồng và chính anh. Kể cả người tuần du dẫn đường cho anh lần thuyền trưởng con tàu Liên Minh sẽ chở anh tới bờ biển Khaz Modan. Nếu bị lộ ra thì toàn bộ kế hoạch sẽ bị lung lay.” Người bảo trợ cúi về trước.

“Nhưng mà đó là gì?” đôi mắt xanh của Rhonin rực sáng. Có thể là một nhiệm vụ cực kỳ nguy hiểm, nhưng phần thưởng thì đã rõ. Sự trở lại hàng ngũ và hiển nhiên là cả nâng cao danh tiếng của chính mình. Không thứ gì giúp thăng tiến một pháp sư ở Kirin Tor nhanh hơn danh tiếng, mặc dù chẳng ai ở hội đồng cấp cao thừa nhận việc đó.

“Anh sẽ tới Khaz Modan,” người kia ngập ngừng nói, “và khi đến đó sẽ từng bước lập kế hoạch cần thiết để giải phóng tù nhân của lũ orc, Nữ Hoàng Rờng *Alexstraza...*”

Dịch: Asumo



Day of the Dragon – chapter 2

CHƯƠNG HAI

Vereesa không thích chờ đợi. Nhiều người nghĩ rằng tiên thì có được sự kiên nhẫn của một dòng sông băng, nhưng mà những tiên trẻ như cô trong chỉ một năm học nghề tuần du thì đã trở nên thiếu kiên nhẫn chẳng khác gì con người. Đã ba ngày ròng cô phải chờ đợi một pháp sư mà cô được lệnh phải hộ tống tới một bến cảng phía đông đi ra Biển Lớn. Thường thì cô rất tôn trọng những pháp sư như những tiên khác tôn trọng con người, nhưng người này thì chỉ khiến cô thêm giận dữ.

Vereesa rất muốn được đi săn lùng đến từng tên orc cuối cùng còn phản kháng và xử đẹp lũ quái thú giết người kia cùng với những người anh chị em của mình. Nàng tuần du không ngờ rằng nhiệm vụ đầu tiên của cô lại là làm bảo mẫu cho một lão pháp sư lẩm cẩm già lụ khụ nào đó.

“Thêm một giờ nữa,” cô tự nhủ. “Một giờ nữa thôi và rồi ta sẽ biến.”

Con ngựa cái giống tiên béo tốt màu hạt dẻ của cô khẽ khịt mũi. Nhiều thế hệ lai giống đã tạo ra một giống thú vượt bậc hơn hẳn so với những họ hàng tầm thường của nó, hoặc giả là người tiên bên Vereesa tin là thế. Ngựa và người hiểu ý nhau, chỉ cần một tiếng khịt nhỏ của con ngựa là ngay lập tức nàng tuần du đã tới bên cạnh, tên đã gá lên cung.

Khu rừng xung quanh vẫn hoàn toàn tĩnh lặng, không chút khả nghi, mà sâu trong vùng đất Liên Minh tại xứ Lordaeron này khó mà nghĩ lại có một cuộc tấn công của orc hay troll. Cô liếc về phía quán trọ nhỏ được chỉ định làm nơi gặp mặt nhưng ngoại trừ một cậu

bé phu ngựa đang dờ dỏ khô, Vereesa chẳng thấy ai cả. Nhưng nàng tiên vẫn chưa hạ cung xuống. Ngựa của cô hiếm khi gây ra tiếng động gì lạ trừ phi thực sự có gì bất ổn. Chắc là cướp?

Nàng tuần du từ từ xoay vòng quanh. Gió thổi nhẹ mấy lọn mái tóc dài trắng bạc phất phơ trước mặt cô, nhưng không đủ che đi ánh mắt sắc bén. Đôi mắt hình quả hạnh với màu của bầu trời trong xanh thăm thẳm nhìn thấu từng chuyển động khẽ nhất của cây lá, và đôi tai dài nhọn vươn lên từ dưới mái tóc dày có thể nghe rõ âm thanh cánh bướm đậu lên một bông hoa gần đó.

Và rồi cô vẫn không thể nào tìm ra nguyên nhân khiến con ngựa báo động.

Có lẽ cô đã khiến cho cái mối đe dọa kia phải sợ mà rút lui rồi. Giống như tất cả các tiên, Vereesa biết rằng cô có ngoại hình rất bắt mắt. Cao hơn phần lớn con người, nàng tuần du đi đôi boots da ống cao tới gối, quần và áo cánh màu xanh đậm, khoác áo choàng đi đường màu nâu gỗ sồi. Găng tay phủ kín tới tận khuỷu tay vừa bảo vệ bàn tay trong khi vẫn cho phép cô dễ dàng dùng cung hoặc kiếm treo bên hông. Bên ngoài áo cánh cô mặc một tấm giáp ngực cứng ôm vừa với thân người mảnh khảnh có những đường cong mềm mại. Một dân địa phương trong quán trọ đã phạm sai lầm vì cơ thể của cô đã quá hấp dẫn gã mà gã hoàn toàn không để ý tới mấy trang bị quân dụng kia. Bởi vì gã đang say xỉn và hẳn sẽ sẵn sàng rút lại mấy lời thô lỗ kia nên Vereesa cũng chỉ bẻ gãy vài ngón tay của gã để cảnh cáo mà thôi.

Con ngựa lại tiếp tục khịt khịt. Nàng tuần du trừng mắt nhìn con ngựa của mình, miệng thì thầm khiển trách.

“Tôi đoán cô là Vereesa Windrunner,” một giọng nói trầm ấm đột nhiên phát ra từ phía sau cô.

Cô ngay lập tức chìa mũi tên vào họng của hắn ta ngay trước khi hắn kịp nói gì thêm. Nếu Vereesa mà buông tên thì chắc mũi tên đã bay xuyên thấu cổ kẻ lạ mặt kia.

Kỳ lạ thay hắn ta hoàn toàn bình tĩnh trước tình huống nguy hiểm ấy. Nàng tiên liếc nhìn hắn từ đầu xuống chân – cô tự nhận là hành động đó không phải là quá khiếm nhã – cô chợt nhận ra rằng kẻ xâm phạm bất ngờ này có thể chính là vị pháp sư cô đang chờ gặp mặt. Điều ấy giải thích được hành động kỳ lạ của con ngựa và cả việc cô không thể nhận ra sự hiện diện của hắn ta.

“Anh là Rhonin?” cuối cùng nàng tuần du hỏi.

“Không như cô trông đợi à?” anh ta trả lời với điệu cười châm biếm.

Cô hạ cung xuống, thư giãn. “Họ nói là một pháp sư; có mỗi vậy thôi con người ạ.”

“Và họ chỉ nói với tôi là một tuần du tiên thôi, mỗi vậy. Vậy là ít nhất ta cũng đã tìm thấy nhau.” Anh nhìn cô bằng ánh mắt suýt khiến Vereesa giương lại cung lên.

“Không đơn giản thế đâu. Tôi đã phải chờ ở đây ba ngày đấy! Những ba ngày quý báu đã bị lãng phí!”

“Bất đắc dĩ thôi. Tôi cần phải chuẩn bị chứ.” Vị pháp sư chẳng nói gì hơn.

Vereesa ngừng tranh cãi. Giống như hầu hết con người, người này cũng chẳng quan tâm đến ai khác trừ mình. Cô tự an ủi rằng mình đã may mắn vì không phải chờ đợi lâu hơn nữa. Cô thấy ngạc nhiên khi mà Liên Minh lại có thể thắng được Đại Tộc với hàng ngũ toàn những kẻ như Rhonin thế này.

“Chà, nếu anh muốn tới Khaz Modan thì tốt nhất ta nên đi ngay thôi. Ngựa của anh đâu rồi?” Nàng tiên nhìn về phía sau lưng anh.

Cô hơi mong đợi anh nói là anh ta không có, rằng anh đã sử dụng sức mạnh ghê gớm của mình để dịch chuyển cả quãng đường xa tới đây... nhưng mà nếu có chuyện đó thì Rhonin đã chẳng cần cô dẫn đường tới chỗ con tàu. Là một pháp sư, dĩ nhiên là anh có những năng lực mạnh mẽ nhưng anh ta cũng phải có giới hạn của mình. Ngoài ra từ chút ít thông tin cô biết được về nhiệm vụ của anh ta, cô ngờ rằng Rhonin sẽ cần dành dụm mọi thứ có thể mới hòng sống sót nổi. Khaz Modan không phải là vùng đất mến khách. Cô nghe nói ở đây sọ của các chiến binh dửng cảm được dùng để trang trí cho lều của orc, và rồng thì luôn tuần tra trên trời. Không phải là một nơi kể cả Vereesa có thể đến mà không có quân đội trong tay. Cô không hề nhát gan nhưng cũng không phải kẻ ngốc.

“Nó được buộc gần máng ăn gần quán trọ chỗ uống nước ấy. Tôi đã phải cưỡi ngựa cả ngày nay rồi thừa tiểu thư.”

Danh hiệu đẹp dễ anh dùng gọi cô đã làm mát lòng dạ Vereesa, nếu không phải giọng điệu hơi có phần mỉa mai thì cô đã tin rằng anh ta thực sự có ý như vậy. Cố kiềm chế sự khó chịu với loài người, cô quay lại ngựa của mình, cắt cung và tên rồi chuẩn bị sẵn sàng để lên đường.

“Ngựa của tôi có thể đi tiếp nếu được nghỉ thêm ít phút, cả tôi cũng vậy.” chàng pháp sư đề nghị.

“Rồi anh sẽ sớm học được cách ngủ trên yên ngựa thôi... và tôi sẽ cố chạy chậm để ngựa của anh hồi lại sức. Chúng tôi đã phải đợi lâu quá rồi. Có rất ít tàu kể cả của Kul Tiras dám đi tới Khaz Modan chỉ vì nhiệm vụ trinh sát của một pháp sư. Nếu anh không tới cảng sớm, họ sẽ sớm quyết là họ có chuyện quan trọng và ít mạo hiểm hơn còn phải làm.”

Về điều này Rhonin không thể cãi lại. Thay vì đó với một cái cau mày, anh quay đi và hướng thẳng tới quán trọ. Vereesa nhìn anh bước đi, hi vọng rằng cô sẽ kiềm chế được ham muốn xử luôn hắn trước khi họ chia ra mỗi người một ngả.

Cô tự hỏi về nhiệm vụ của anh ta. Sự thật Khaz Modan vẫn còn là một mối đe dọa bởi vì bọn orc huấn luyện lũ rồng ở đó, nhưng Liên Minh đã có những người trinh sát giỏi giang khác xung quanh đây. Vereesa ngờ rằng nhiệm vụ của Rhonin có liên quan đến một vấn đề rất quan trọng, nếu không Kirin Tor sẽ không sắp đặt bảo vệ cẩn thận đến vậy cho tên pháp sư kiêu ngạo này. Dù vậy liệu họ đã cân nhắc đúng tình hình khi chọn hắn? Chắc hẳn phải có ai đó có khả năng và đáng tin hơn chứ? Tên pháp sư này phải chuẩn bị tinh thần, rằng một chút bất cẩn có thể dẫn tới thảm họa.

Nàng tiên nhún vai bỏ qua nghi ngờ của mình. Kirin Tor đã quyết định như vậy rồi, và tư lệnh Liên Minh rõ ràng cũng đã đồng ý với họ nếu không cô đã không được cử tới dẫn đường cho anh ta. Tốt nhất cô nên gác mối bận tâm sang một bên. Tất cả những gì cô cần làm là đưa anh ta tới con tàu của anh, và sau đó Vereesa có thể tự do tiếp tục công việc của cô. Việc Rhonin có hay không thể làm gì sau khi chia tay chẳng bận tâm cô chút nào.

Suốt bốn ngày đầu trong hành trình, ngoài vài cơn bão phiền phức thì chưa hề có mối nguy hiểm nào đe dọa họ. Nếu trong hoàn cảnh khác thì chuyến đi hẳn đã chẳng khác gì một chuyến dã ngoại, nếu không kể đến chuyện Rhonin và người dẫn đường hiếm khi nào trò chuyện với nhau suốt cả quãng đường. Hầu hết thời gian chàng pháp sư chẳng khó chịu lắm về chuyện đó, tâm trí của anh tập trung nghĩ đến nhiệm vụ nguy hiểm phía trước. Một khi tàu Liên Minh đưa anh tới bờ biển Khaz Modan, anh sẽ ở trong vùng không những có bọn orc chạy khắp nơi mà còn bị lũ rồng do chúng kiểm soát tuần tra từ trên cao. Không hề hèn nhát nhưng Rhonin cũng không muốn phải đối mặt với mấy màn tra tấn đau đớn khổ sở và phải chết một cách từ từ chậm rãi. Chỉ vì việc đó, ân nhân của anh ở hội đồng đã cung cấp cho anh thông tin nhất cử nhất động mới nhất của tộc Hàm Rồng. Tộc Hàm Rồng chắc hẳn đang tổ chức canh gác rất nghiêm ngặt, đặc biệt nếu như Rhonin đã được thông báo, gã quái vật đen Deathwing thực sự vẫn còn sống.

Dù nhiệm vụ của chàng pháp sư rõ ràng càng ngày càng nguy hiểm, Rhonin cũng sẽ không quay đầu. Anh được trao cho cơ hội không chỉ để chuộc lại lỗi lầm mà còn giúp anh thăng tiến ở Kirin Tor. Vì thế anh sẽ luôn luôn biết ơn người bảo trợ cho anh, người mà anh chỉ biết dưới cái tên là Krasus. Đây chắc chắn là tên giả, chuyện rất bình thường của những người trong hội đồng điều hành. Những chủ nhân của Dalaron được chọn lựa bí mật, thậm chí cả người thân cũng không được biết chức vụ của họ, chỉ có những người đồng cấp là được biết điều đó. Giọng nói của ân nhân Rhonin chắc cũng chẳng giống gì giọng thực... giả sử như ông ta đúng là đàn ông căn cứ theo giọng nói ấy.

Có thể đoán được nhân dạng của vài người trong vòng nội các, nhưng kể cả với người tay sai khôn ngoan của ông thì Krasus vẫn rất bí ẩn. Thực tế thì giờ Rhonin ít khi còn quan tâm đến danh tính của Krasus nữa, chỉ có duy nhất một thứ anh để tâm là hình ảnh một chàng pháp sư trẻ có thể đạt được giấc mơ của mình.

Nhưng giấc mơ đó vẫn còn xa vời nếu anh không bắt kịp tàu. Chồm người về phía trước trên yên ngựa, anh hỏi, “Còn bao xa nữa mới tới Hasic?”

Không thèm quay sang, Vereesa từ tốn trả lời, “Ít nhất thêm ba ngày nữa. Đừng lo; với tốc độ này thì chúng ta sẽ kịp đến cảng thôi.”

Rhonin ngả người lại. Cuộc hội thoại quá là dài so với lần trước, mà mới là lần thứ hai trong ngày thôi. Thứ duy nhất tệ hơn việc hành trình cùng với một tiên chắc là đi với những gã Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc khắc khổ. Mặc dù luôn tỏ ra lịch sự, những hiệp sĩ thường tỏ rõ quan điểm rằng họ coi ma thuật là một thứ tà đạo mà bình thường họ chẳng bao giờ thêm động đến. Người gần đây nhất mà Rhonin gặp bảo rằng anh ta tin sau khi chết linh hồn của

pháp sư sẽ bị kết án phải chung một ngục tối cùng với đám quỷ hư cấu từ thời xa xưa. Rằng điều đó sẽ xảy ra bất kể linh hồn của Rhonin có trong sạch hay không.

Mặt trời chiều tà bắt đầu hạ xuống dưới ngọn cây, tạo ra một vùng tương phản sáng tối trên đám cây. Rhonin đã hi vọng có thể tới được bìa rừng trước khi trời tối, nhưng rõ ràng là không kịp. Không phải lần đầu anh ta rà soát trong trí óc không chỉ để cố xác định vị trí hiện tại của mình mà còn để xác minh chuyện bạn đồng hành của anh nói về việc sẽ bắt kịp chuyến tàu. Việc anh gặp Vereesa muộn không thể tránh khỏi vì cần anh phải tìm kiếm nhu yếu phẩm cần thiết. Anh chỉ hi vọng nó không ảnh hưởng xấu đến cả nhiệm vụ.

Nhằm mục đích giải phóng Nữ Hoàng Rồng...

Một nhiệm vụ bất khả thi vớ vẩn và chắc chắn cái chết. Tuy nhiên trong chiến tranh Rhonin đã quá quen với chuyện đó rồi. Rõ ràng nếu Nữ Hoàng Rồng được giải phóng thì sẽ trước được đi vũ khí mạnh mẽ nhất của lũ orc kia. Tuy nhiên hoàn cảnh thực tế chưa bao giờ tạo điều kiện cho một nhiệm vụ quan trọng như vậy được dễ dàng thực hiện.

Rhonin thừa biết hầu hết hội đồng đều hi vọng anh sẽ thất bại. Loại bỏ được anh họ sẽ xóa đi được vết nhơ trong lịch sử trị vì của họ. Nhiệm vụ này là con dao hai lưỡi; họ sẽ rất sung sướng nếu anh thành công nhưng sẽ rất nhẹ nhõm nếu anh thất bại.

Ít ra anh còn tin tưởng được ở Krasus. Pháp sư đầu tiên đến với anh, đề nghị người đồng sự trẻ tuổi làm một điều phi thường. Tộc Hàm Rồng có thể sẽ chẳng bao giờ rời bỏ vùng đất Khaz Modan trừ phi Alexstrasza được giải thoát, và khi mà orc còn tiếp tục công việc của Đại Tộc thì chúng vẫn còn kích động cho tinh thần của bọn vẫn còn ở trong vùng kiểm soát. Chẳng ai muốn một cuộc chiến mới cả. Liên Minh đã có đủ xung đột trong chính hàng ngũ để mà xử lý rồi.

Một tiếng sấm gầm lên làm đứt đoạn suy tưởng của Rhonin. Anh nhìn lên trời nhưng chỉ thấy vài đám mây trắng. Chàng pháp sư tóc đỏ cau mày quay sang nhìn nàng tiên, định hỏi cô liệu cô có nghe thấy tiếng sấm kia không.

Một tiếng ầm ầm thứ hai đáng sợ hơn cả lúc trước vang lên giật cả mình mẩy.

Cùng lúc ấy Vereesa nhảy bổ vào người anh, nàng tuần du vì nguyên nhân gì đó đã nhảy khỏi yên ngựa và lao về hướng anh ta.

Một cái bóng khổng lồ bao phủ khắp xung quanh.

Tuần du và pháp sư va vào nhau, sức nặng của bộ giáp tiên kéo cả hai rơi khỏi lưng ngựa của Rhonin.

Tiếng rống chói tai vang lên xung quanh, và sức mạnh giống như một cơn lốc xé toạc cảnh vật. Khi chàng pháp sư đập xuống nền đất cứng, trong cơn đau nhói anh nghe thấy tiếng hí của con ngựa của anh – tiếng hí ngay sau đó ngắt quãng.

“Nằm xuống!” Vereesa kêu lên trong tiếng gió và tiếng rống. “Nằm xuống!”

Rhonin vẫn cố lật người lại để nhìn lên trời thì anh thấy một cảnh tượng khủng khiếp.

Một con rồng có màu sắc của một ngọn lửa dữ dội phủ kín bầu trời bên trên. Trong vuốt chân trước của nó là những gì còn sót lại của con ngựa của anh cùng cả đồng nhu yếu phẩm đáng giá được anh chọn lựa cẩn thận. Con quái vật đỏ nuốt gọn phần còn lại của cái xác, cặp mắt đã bắt đầu để ý đến mấy hình dáng bé nhỏ yếu đuối bên dưới.

Và ngồi trên vai của con thú, một hình thù kỳ quái, da xanh nhợt, có răng nanh lớn và trang bị rìu chiến to gần bằng thân mình chàng pháp sư đang gào lên ra lệnh một cách cục cằn và chỉ thẳng vào Rhonin.

Con rồng nhào xuống anh, miệng há vuốt giương.

“Thần xin cảm tạ người lần nữa vì đã dành thời gian cho thần, thưa Bệ Hạ. Có lẽ chúng ta vẫn có thể ngăn chặn cuộc khủng hoảng này khỏi làm tiêu tan mất thành quả của người.” Chàng quý tộc cao ráo tóc đen nói với giọng mạnh mẽ và đầy hiểu biết.

“Nếu vậy,” người đàn ông lớn tuổi để râu khoác áo bào trắng vàng trả lời, “Lordaeron và Liên Minh sẽ phải cảm ơn ngài nhiều, Ngài Prestor ạ. Nhờ có ngài mà giờ ta mới có thể tin Gilneas và Stromgarde sẽ sớm biết được đúng sai.” Mặc dù không hề nhỏ con, Vua Terenas vẫn thấy mình thật nhỏ bé bên cạnh anh bạn to lớn của ông.

Chàng trai trẻ mỉm cười, lộ ra hàm răng đều tăm tắp. Nếu Terenas có thể tìm được một người ra dáng đế vương hơn Ngài Prestor, ông ta chắc phải ngạc nhiên lắm. Với mái tóc đen ngắn chải chuốt gọn gàng, khuôn mặt hình ưng nhẵn nhụi từng khiến bao nhiêu đàn bà con gái trong cung xốn xang, trí óc nhanh nhạy và một phong thái quý phái hơn hẳn mọi vị hoàng tử của Liên Minh, không có gì đáng ngạc nhiên rằng tất cả những ai dính dáng đến tình hình tại Alterac đều cảm thấy mến anh ta, kể cả Genn Greymane. Prestor có điệu bộ lôi cuốn đến mức đã khiến người cai trị Gilneas phải mỉm cười trong dịp hiếm có đó, theo như những gì các nhà ngoại giao tài giỏi của Terenas bảo lại với ông.

Từ một quý tộc trẻ người mà chưa ai biết đến năm năm trước, vị khách của nhà vua đã tạo dựng được tiếng vang lớn. Prestor đến từ vùng núi xa xôi hẻo lánh nhất của Lordaeron, nhưng mang trong mình huyết thống hoàng gia Alterac. Chút lãnh thổ nhỏ bé của anh ta đã bị phá hủy trong chiến tranh bởi một con rồng và anh ta đành phải cuốc bộ tới thủ đô mà chẳng có đến một người hầu bên cạnh. Hoàn cảnh của anh và những gì anh đã làm được từ khi xuất hiện đã trở thành chuyện kể được lưu truyền rộng rãi. Quan trọng hơn đó là lời khuyên của anh đã giúp đỡ nhà vua rất nhiều, kể cả trong những ngày đen tối khi quốc vương già nua cân nhắc về việc cần làm đối với Chúa Perenolde. Thực ra Prestor mới là kẻ nắm quyền lực trong tay. Anh khuyến khích Terenas tiến công Alterac rồi thiết quân luật ở đó. Stromgarde và những vương quốc khác đã hiểu sự cần thiết phải chống lại kẻ phản bội Perenolde, nhưng không phải là việc Lordaeron tiếp tục chiếm giữ vương quốc đó vì mục đích của mình sau khi chiến tranh kết thúc. Giờ đây Prestor có lẽ là người có thể giảng giải cho mọi người và thuyết phục họ chấp nhận mọi quyết định.

Điều này khiến cho quốc vương già nua sau đó phải suy nghĩ rất nhiều về một ý tưởng có thể làm sững sốt chính người đàn ông thông minh này trước mặt ông. Terenas từ chối trao Alterac cho cháu trai của Perenolde, người đang được Gilneas hậu thuẫn. Ông cũng không nghĩ là khôn ngoan nếu chia vương quốc thành hai phần cho Lordaeron và Stromgarde. Chuyện đó chắc chắn sẽ khiến không chỉ Gilneas mà cả Kul Tiras phẫn nộ. Chiếm luôn Alterac lại càng không thể.

Sẽ thế nào nếu ông giao vùng đất đó vào bàn tay tài ba của người luôn được mọi người ngưỡng mộ, người mà chỉ mong muốn hòa bình thống nhất? Một người cầm quyền có năng lực theo như Vua Terenas đánh giá, chưa kể đến chuyện ai kia rõ ràng sẽ là một đồng minh và bạn bè thực sự của Lordaeron...

“Không đâu Prestor! Ngài có quyền tự hào... và đáng được ban thưởng hậu hĩnh vì điều đó! Ta sẽ không sớm quên công lao của ngài đâu, hãy tin ta!” Nhà vua tiến tới vỗ vai vị chúa cao lớn hơn hẳn ông. Prestor cao gần bảy bộ [u](#), tuy hơi mảnh nhưng vẫn chưa đến mức gầy. Prestor bận rất vừa vặn trong bộ đồng phục xanh đen, quá phù hợp với một anh hùng quân sự.

Prestor cười rạng rỡ, y như là anh sắp nhận lại được khoảnh đất bé nhỏ đã mất của mình. Terenas quyết định cứ để anh chàng mơ mộng giấc mơ nhỏ bé kia; khi mà người cai trị Lordaeron đề bạt anh là vua Alterac, nét mặt Prestor hẳn sẽ còn thú vị hơn nữa. Không phải ngày nào cũng có một ai đó trở thành vua... tất nhiên không tính chuyện họ được kế thừa vị trí đó.

Vị khách danh giá của Terenas chào ông rồi cúi mình lịch sự, lui ra khỏi đại điện. Người đàn ông già buồn bã sau khi Prestor rời đi, nghĩ rằng những màn lừa, chum đèn vàng, kể cả nền đá cẩm thạch trắng tinh kia cũng không thể khiến căn phòng sáng sủa trở lại khi mà anh chàng quý tộc trẻ tuổi rời đi. Ngài Prestor quả thật nổi bật hơn hẳn lũ nin thần đáng sợ hằng ngày vẫn đến chầu trong cung. Đó là con người mà mọi người đều có thể tin tưởng được, một người xứng đáng nhận được lòng tin và kỳ vọng trong tất cả mọi chuyện. Terenas ước gì con trai ông ta có thể giống được như Prestor kia.

Nhà vua vuốt chòm râu cằm. Đúng, chính là người hoàn hảo có thể tái thiết thanh danh vùng đất đó đồng thời phục hồi sự hòa hợp giữa các thành viên Liên Minh. Một dòng máu mới mạnh mẽ.

Xét cho thấu đáo hơn, Terenas nghĩ về Calia con gái mình. Vẫn còn là đứa trẻ nhưng sẽ sớm trở thành một quý tiểu thư xinh đẹp. Có lẽ ngày nào đó nếu mọi chuyện tốt đẹp ông và Prestor có thể tăng cường tình bạn và tình liên minh với nhau bằng một đám cưới hoàng gia chẳng.

Đúng rồi, ông cần phải đi nói chuyện với những cố vấn của mình ngay, nói lên quan điểm về hoàng gia của mình. Terenas tin chắc rằng họ sẽ đồng ý ngay với ông. Ông chưa từng thấy ai ganh ghét chàng quý tộc ấy cả.

Vua Prestor xứ Alterac. Trong đầu Terenas giờ chỉ còn nghĩ đến khuôn mặt của bạn ông khi anh ta biết được phần thưởng to lớn của mình...

“Trên mặt người ẩn dấu một nụ cười – đã có ai đó chết một cách ghê tởm, kinh khủng và đầm máu rồi chẳng hơi đáng độc ác?”

“Miễn cho ta mấy lời nhận xét dí dỏm ấy đi Kryll,” Ngài Prestor trả lời sau khi đóng cánh cửa sắt lớn phía sau lưng. Bên trên, trong tòa lâu đài lớn được chủ nhà là Vua Terenas ban tặng, những người đầy tớ được Prestor cẩn thận lựa chọn đứng cảnh giới để đảm bảo rằng không có vị khách không mời nào tới được nơi đây. Chủ nhân của chúng có việc cần làm, và kể cả chẳng có tên đầy tớ nào thực sự biết chuyện gì xảy ra trong căn phòng dưới mặt đất kia chúng cũng đủ biết rằng nếu để hấn bị làm phiền thì chúng sẽ mất mạng.

Prestor không muốn bất kỳ sự quấy rầy nào và tin chắc lũ tay sai sẽ tuân lệnh hấn cho đến chết. Chúng đã được ếm bùa mê, một dạng khác của thứ khiến nhà vua và cả triều đình phải khâm phục người đàn ông tị nạn bánh bao kia, và khiến họ chẳng tin vào bất cứ chuyện gì khác. Hấn đã luôn duy trì hiệu quả của nó suốt thời gian qua.

“Xin cúi mình thứ lỗi, hỡi hoàng tử hai mặt!” hình thù nhỏ bé gầy gò kia nghiêng rằng kèn kèn. Giọng nói của hấn ẩn giấu sự ranh mãnh và điên cuồng chẳng hề giống người – đừng ngạc nhiên vì tay sai của Prestor là một tên yêu tinh.

Đầu của hấn vừa cao tới thắt lưng tên quý tộc, điều khiến nhiều người lầm tưởng rằng đám sinh vật gầy gò xanh xao này yếu đuối và đơn giản. Hấn nhe răng, lộ ra những cái răng dài sắc nhọn và cả cái lưỡi dẻo quẹo màu đỏ máu. Cặp mắt ti hí vàng khè không thấy con người hấp háy sự hớn hờ, nhưng cái sự hớn hờ ấy đến từ việc nhổ cánh ruồi hay kéo đứt mấy cánh tay dùng làm thí nghiệm. Chòm lông màu nâu sẫm mọc ra từ sau cổ tên yêu tinh lên tới trán bện tạo thành một cái mào bù xù.

“Thực ra vẫn có lý do để ăn mừng đấy.” Căn phòng bên dưới từng được dùng làm kho chứa. Vào thời đấy cái lạnh của lòng đất giữ cho đồng thùng rượu luôn ở đúng nhiệt độ cần thiết. Giờ đây nhờ vào ít tài kỹ thuật của Kryll cả căn phòng giống như được đặt trong lòng núi lửa đang phun trào.

Đối với Ngài Prestor thì đó như là nhà vậy.

“Ăn mừng sao hỡi bậc thầy lường gạt?” Kryll cười khúc khích. Kryll cười rất nhiều, đặc biệt khi làm những chuyện xấu xa. Hai thứ khiến sinh vật màu xanh này đặc biệt say mê là thí nghiệm và tra tấn, và bất cứ khi nào có thể hấn thường kết hợp cả hai lại. Nửa sau căn phòng chứa đầy bàn ghế, khuôn đúc, thuốc súng, máy móc kỳ lạ và hàng tá thứ kinh khủng khác được tên yêu tinh tha về.

“Đuuúng, ăn mừng, Kryll à.” Prestor rít lên, cặp mắt đen nhìn chăm chăm tên yêu tinh không chớp mắt, nụ cười và cả vẻ nhạo báng của hấn tắt ngấm. “Người cũng muốn tham gia vào bữa tiệc chứ?”

“Vâng... thưa chủ nhân.”

Tên quý tộc đương mặc đồng phục dừng lại một chút để hít thở bầu không khí ngọt ngào. Nét thư thái lại hiện lên trên khuôn mặt đầy góc cạnh kia. “Chààà ta nhớ nó làm sao...” Mặt hắn rần rần. “Nhưng ta vẫn phải đợi. Chỉ đi khi cần thiết, nhĩ Kryll?”

“Ngài nói đúng, thưa ông chủ.”

Nụ cười lại hiện ra trên mặt Prestor, giờ đây mang đầy vẻ độc ác. “Người đang ngắm nhìn đức vua tương lai của Alterac đấy, người biết chứ.”

Tên yêu tinh cúi rạp thân mình gầy gò nhưng đầy cơ bắp của hắn xuống sát đất. “Đức vua vạn tuế, Đức Vua D-”

Tiếng lọc cọc bất ngờ phát ra khiến cả hai nhìn sang bên phải. Từ một lò sưởi kim loại dẫn tới một lò thông gió cũ xuất hiện một tên yêu tinh nhỏ hơn. Hình hài tí hon kia nhanh chóng tự kéo mình ra khỏi cửa rồi đi tới bên Kryll. Tên mới đến mang vẻ cực kỳ khoái trá trên khuôn mặt xấu xí, cái vẻ mặt nhanh chóng biến mất trước cái nhìn chăm chăm của Prestor.

Tên yêu tinh thứ hai thì thào gì đó vào cái tai to nhọn của Kryll. Kryll xì một tiếng rồi vẫy tay lơ đãng đuổi hắn đi. Tên mới đến biến mất trở lại vào lò sưởi đang để mở.

“Chuyện gì thế?” Mặc dù tên quý tộc hỏi rất điềm tĩnh và nhẹ nhàng, điều đó cũng đồng nghĩa với việc hắn đang yêu cầu tên yêu tinh phải trả lời một cách hoàn toàn trung thực.

“Ôiii chào ôi,” Kryll bắt đầu nói, điệu cười điên cuồng lại hiện lên trên khuôn mặt cực súc. “Có vẻ như hôm nay may mắn đã mỉm cười với ngài! Chắc hẳn ngài nên đi đánh cược đâu đó hôm nay chẳng? Những vì sao hẳn sẽ rất-”

“Có chuyện gì?”

“Ai đó... ai đó đang âm mưu giải thoát cho Alexstrasza...”

Prestor nhìn hắn chòng chọc. Hắn ta nhìn rất lâu với cái nhìn dữ dội khiến cho Kryll gần như teo lại trước mặt hắn. Tên yêu tinh cứ tưởng như cái chết đang đến với hắn. Thật đáng tiếc. Có quá nhiều thí nghiệm mà hắn còn muốn làm, quá nhiều chất nổ hắn còn muốn thử...

Vào lúc đấy, hình thù cao lớn đen đúa trước mắt hắn bật cười lớn, một tràng cười thâm hiểm đen tối và cực kỳ bất thường.

“Hoàn hảo...” Ngài Prestor tỏ ra rất vui vẻ. Hắn duỗi tay ra như đang cố bắt vào không khí. Ngón tay bỗng dài bất thường và cứ như mọc cả vuốt. “Quá hoàn hảo!”

Hắn tiếp tục cười, và khi đó tên yêu tinh Kryll bình tĩnh lại, rất kinh ngạc vì chuyện kỳ lạ đó và khẽ lắc đầu.

“Thế mà chúng bảo là ta bị điên,” hắn thì thào trong hơi thở.

[\[1\]](#) Khoảng 2.13 mét



Day of the Dragon – chapter 3

CHƯƠNG BA

Cả thế giới như biến thành biển lửa.

Vereesa rửa thầm khi cô và anh pháp sư bị mắc kẹt trong hoàn cảnh kinh hoàng đột nhiên trút lên đầu họ bởi con quái vật khổng lồ màu đỏ kia. Nếu Rhonin không làm trễ hành trình thì chuyện này hẳn sẽ không xảy ra. Đáng lẽ giờ họ đã tới Hasic rồi, và cô đã chia tay anh bạn này rồi. Bây giờ thì bọn họ còn sắp bị mất mạng đến nơi...

Cô biết rằng lũ orc ở Khaz Modan thỉnh thoảng vẫn cử đám rồng bay đi quần thảo khắp những vùng đất yên bình của kẻ thù, nhưng khốn thay sao cô và anh bạn này lại xui xẻo bị một con phát hiện ra vậy? Ngày nay rồng càng ngày càng ít đi, mà vùng đất Lordaeron lại rộng lớn đến như thế.

Cô nhìn về phía Rhonin giờ đã chạy tít sâu vào trong rừng. Hẳn nhiên rồi. Hẳn chuyện này liên quan tới việc anh bạn của cô là một pháp sư. Rồng có những giác quan nhạy bén hơn hẳn tiên; có người bảo rằng chúng ít nhiều có thể đánh hơi được cả ma thuật. Bởi vậy cái sự xui xẻo này là lỗi của gã pháp sư. Tên orc và con rồng của hắn đến đây là vì anh ta.

Rhonin hẳn cũng nghĩ như vậy, vậy nên anh cố phi càng nhanh càng tốt ra khỏi tầm mắt ngược hướng với cô vào trong rừng. Nàng tuần du khịt mũi. Pháp sư chẳng bao giờ

mạnh ở hàng tiên phong cả; thật dễ dàng tấn công ai đó từ khoảng cách xa hay là từ phía sau nhưng khi họ phải trực tiếp đối mặt với đối thủ thì...

Mà lần này là hẳn một con rồng.

Con rồng quay sang hướng người đang biến mất. Bất kể có nghĩ gì về anh ta đi nữa, Vereesa cũng không muốn thấy anh pháp sư kia phải chết. Nhưng mà nhìn quanh, nàng tuần du tóc bạc chẳng biết làm sao để cô có thể giúp anh ta cả. Ngựa của anh ta lẫn của cô đều đã chết và mang theo cả cây cung ưa thích của cô nữa. Cô chỉ còn lại mỗi thanh kiếm, thứ vũ khí khó có thể chống lại được con quái khổng lồ điên cuồng kia. Vereesa nhìn quanh tìm kiếm thứ gì đó hữu dụng nhưng chẳng có gì cả.

Cô chỉ còn ít sự lựa chọn. Là một tuần du cô không thể để anh pháp sư kia gặp nguy hiểm nếu cô còn có thể giúp. Vereesa quyết định làm việc duy nhất cô có thể nghĩ ra để cứu mạng anh ta.

Nàng tiên nhảy khỏi chỗ trú ẩn, vẩy tay lên cao và hét lớn, “Ở đây! Ở đây này con thần lằn nhái nhép! Chỗ này này!”

Nhưng mà con rồng chẳng nghe thấy cô, con rồng đực – Vereesa cuối cùng đã nhận ra đó là con đực – đang chú ý tới đám cây cháy bên dưới. Đâu đó trong biển lửa Rhonin đang phải vật lộn để sống sót. Còn con rồng quyết không để anh thoát được.

Vừa chửi thầm, nàng chiến binh tiên vừa nhìn quanh và thấy một tảng đá lớn. Đối với con người cái việc cô nghĩ đến thật không tưởng, nhưng với cô thì hoàn toàn có thể. Vereesa chỉ hi vọng cánh tay cô vẫn còn khỏe như vài năm về trước.

Cô vươn tay ném mạnh tảng đá thẳng vào đầu con quái vật đỏ kia.

Cô căn đúng được khoảng cách, nhưng con rồng đột nhiên di chuyển, trong khoảnh khắc Vereesa đã hi vọng hòn đá ném trượt. Tuy nhiên hòn đạn không trúng đầu mà nó đập vào chóp cánh và nảy ra. Vereesa không hi vọng có thể đả thương được con quái thú – chỉ là một hòn đá mà đòi chống lại vảy rồng cứng thì đúng là trò đùa – nhưng cái cô muốn là thu hút sự chú ý của con quái vật kia.

Và cô đã thành công.

Con rồng rống lên bực tức vì bị quấy rầy, cái đầu khổng lồ ngay lập tức quay về phía cô. Tên orc hét thứ gì đó khó hiểu với con rồng.

Thân hình khổng lồ có cánh bất ngờ lao về phía cô. Cô đã thu hút thành công sự chú ý của nó khỏi anh pháp sư xui xẻo kia.

Giờ thì làm sao bây giờ? Người tuần du tự trách bản thân.

Nàng tiên quay người và chạy, dù đã biết cô chẳng có chút cơ hội nào chạy thoát được kẻ truy đuổi đáng sợ ấy.

Những ngọn cây trên đầu cô bùng cháy khi con rồng phun lửa khắp xung quanh. Cành cây cháy đổ xuống trước mặt chặn mất đường thoát của Vereesa. Không chút chần chừ, nàng tuần du tạt sang trái, chui vào giữa đám cây vẫn còn chưa bị chìm trong biển lửa.

Mày sắp chết rồi! Cô tự trách bản thân. Tất cả chỉ vì tên pháp sư vô dụng đó!

Tiếng gầm diếc tai khiến cô ngoái lại nhìn phía sau. Con rồng đỏ đã đuổi kịp cô và bây giờ một bộ vuốt đã vươn ra hồng tóm lấy nàng tuần du đang chạy trốn. Vereesa tưởng tượng ra cái bàn chân của con quái vật khổng lồ ấy đang xé xác cô ra hoặc tệ hơn là cho cô vào cái bộ hàm ghê tởm ấy, chắc chắn cô sẽ bị nhai ngấu nghiến hoặc bị nuốt chửng.

Nhưng rồi lúc cái chết chỉ còn cách cô gang tấc, con rồng đột nhiên rút móng lại và bắt đầu quẩn quại giữa không trung. Mấy móng vuốt tự cào cấu vào thân trên của nó. Đúng hơn là hai bàn chân trước của nó đang cố cào khắp nơi như thể con quái vật đang bị ngứa đến điên cuồng. Bên trên lưng nó tên orc đang cố lấy lại điều khiển nhưng giờ hắn cũng chỉ như một con bọ chết đang làm phiền con rồng mà thôi.

Vereesa dừng lại nhìn chòng chọc, chưa bao giờ chứng kiến cảnh tượng nào sừng sốt đến vậy. Con rồng uốn éo vặn vẹo khi nó cố giải tỏa đau đớn, nó hành động càng ngày càng điên cuồng hơn. Tên orc huấn luyện thì khó khăn lắm mới giữ vững được vị trí. Nàng tiên tự hỏi cái gì có thể khiến con quái vật trở nên quá-

Câu trả lời chợt bùng trên môi cô. "Rhonin?"

Và ngay khi nhắc đến tên thì anh ta bỗng xuất hiện như một bóng ma, chàng pháp sư đứng ngay trước mặt cô. Mái tóc đỏ rối xù và áo choàng đen bị lấm bùn rách bươm, nhưng trông anh chẳng hề nao núng vì cái anh đang phải chịu.

"Tôi nghĩ tốt nhất ta nên rời đi ngay khi còn có thể, nhĩ cô tiên?"

Cô không cần anh phải lặp lại. Lần này Rhonin dẫn đường, sử dụng chút kỹ năng, chút ma thuật để dẫn họ xuyên qua cánh rừng rực cháy. Là một tuần du, Vereesa cũng chẳng thể nào làm tốt hơn thế nữa. Rhonin dẫn cô theo con đường mà nàng tiên cũng không thể phát hiện ra tới khi họ đi theo lối đó.

Trong khi đó con rồng bay vút lên cao, lớp da bị rách toạc. Khi Vereesa nhìn lên thì thấy nó còn chảy cả máu, vuốt của nó là một trong số ít những thứ có thể xé toạc chính lớp giáp da của nó. Tên orc thì chẳng thấy đâu nữa; có vẻ lúc này tên chiến binh nanh dài đó đã mất cương và rơi xuống. Vereesa chẳng thấy thương hại hắn chút nào cả.

"Anh đã làm gì con rồng vậy?" cuối cùng cô hỗn hển nói.

Rhonin đang cố gắng tìm đường thoát khỏi ngọn lửa, thậm chí không buồn quay lại phía cô. "Có chuyện không theo đúng như những gì tôi mong muốn! Nó đáng ra phải bị đau đớn hơn thế chứ!"

Anh thực sự bực với chính mình, nhưng nàng tuần du lần đầu tiên cảm thấy ấn tượng bởi anh ta. Anh đã hóa giải cái chết chắc chắn thành cơ hội để họ thoát thân an toàn.

Phía sau họ, con rồng đang gào thét đau đớn giữa không trung.

"Nó còn bị thế lâu nữa không?"

Cuối cùng anh đã chịu dừng lại nhìn cô, và thứ mà cô nhìn thấy trong cái nhìn chằm chằm ấy khiến cô bối rối. "Không đủ lâu đâu..."

Họ tiếp tục tăng tốc. Lửa bao trùm quanh họ ở khắp nơi, nhưng cuối cùng họ tới được vành đai ngọn lửa, chạy đua với nó và đi vào một nơi chỉ còn có khói độc tấn công họ.

Cả hai ngạt thở, vấp ngã dúm dụi và cố tìm đường đi ngược gió, nhờ đó làm chậm ngọn lửa và khói phía sau họ.

Và rồi một tiếng gầm khác làm họ giật mình, nó không còn là tiếng gầm đầy đau đớn nữa mà chứa đầy điên cuồng thù hận. Anh pháp sư và nàng tuần du cùng xoay người lại, nhìn chăm chăm cái bóng đỏ ở phía xa.

“Phép thuật hết tác dụng rồi,” Rhonin nói một cách không cần thiết. Nó chắc chắn đã hết tác dụng và Vereesa có thể thấy con rồng biết chính xác ai phải chịu trách nhiệm cho cơn đau của nó. Với mục tiêu đã được xác định, con rồng lao thẳng về phía họ bằng đôi cánh da khổng lồ, quyết tâm khiến họ trả giá.

“Anh có còn phép thuật nào nữa không?” Vereesa hỏi khi đang chạy.

“Còn! Nhưng tôi nghĩ không nên sử dụng ở đây! Nó có thể ảnh hưởng đến cả chúng ta nữa!”

Cứ làm như con rồng cho họ lựa chọn khác vậy. Nàng tiên mong rằng Rhonin rồi sẽ giải phóng thứ phép thuật chết người đó trước khi họ trở thành bữa ăn tối cho con quái vật khổng lồ kia.

“Còn bao xa-” Vị pháp sư hỏi hóp hoi. “Bao xa nữa thì tới Hasic?”

“Còn quá xa.”

“Có trại quân nào ở giữa đây và đó không?”

Cô cố nghĩ. Và một nơi hiện ra trong đầu cô nhưng cô không thể nào nhớ ra được tên hay bất cứ điều gì của nó. Chỉ còn mỗi nơi đó nằm cách đây một ngày đi đường. “Có một nơi, nhưng-”

Tiếng gầm của con rồng lại làm họ giật mình. Một cái bóng vụt ngang đầu họ.

“Nếu anh còn có phép thuật nào khác có thể dùng được, tôi đề nghị sử dụng nó ngay.” Vereesa ước gì có cây cung của cô ở đây. Với nó ít ra cô cũng có thể thử cố bắn vào mắt con rồng. Con đau đó chắc đủ để đuổi con quái vật đi.

Họ suýt đâm vào nhau khi Rhonin đột ngột dừng bước và quay lại giáp mặt trực tiếp với mối nguy hiểm kia. Anh túm chặt lấy hai cánh tay cô bằng đôi bàn tay khỏe mạnh hơn hẳn một pháp sư bình thường và đẩy nàng tuần du sang một bên. Hai mắt anh thực sự đang phát sáng, thứ mà Vereesa từng nghe đồn là một pháp sư mạnh mẽ có thể làm như vậy nhưng mà thực ra cô chưa từng chứng kiến bao giờ.

“Hãy cầu nguyện rằng nó sẽ không dội ngược lại phía ta đi,” anh thì thầm.

Hai tay anh giờ thẳng về phía trước, ngón tay chỉ thẳng hướng con rồng đỏ.

Anh lăm bằm trong miệng bằng thứ ngôn ngữ gì đó mà Vereesa không nhận ra nhưng mà nó khiến cô lạnh cả sống lưng.

Rhonin chấp tay lại, tiếp tục khẩn-

Đột nhiên từ đám mây xuất hiện ba hình thù có cánh khác.

Vereesa há hốc miệng còn chàng pháp sư cao kều dừng khẩn, ngừng thi triển pháp thuật. Trông anh có vẻ sắp tuôn ra một tràng chữ rửa, nhưng rồi nàng tiên nhận ra thứ vừa xuất hiện phía trên đầu kẻ địch của họ.

Bằng sư... những con bằng sư khổng lồ, đầu đại bàng thân sư tử có cánh... cùng với các kỵ sĩ trên lưng.

Cô kéo cánh tay Rhonin. “Đừng làm gì cả!”

Anh nhìn cô, rồi gật đầu. Họ cùng nhìn lên phía con rồng.

Ba con bằng sư đột ngột xuất hiện, đảo xung quanh con rồng, khiến nó bất ngờ. Giờ Vereesa có thể nhận ra được các kỵ sĩ, mà thực ra cũng không cần thiết lắm. Chỉ có thể là người lùn đến từ Đỉnh Tổ Chim xa xôi, một vùng núi hiểm trở xa hơn cả xứ tiên Quel'thalas, mới cưỡi lũ bằng sư hoang dại kia... và chỉ có những chiến binh tinh nhuệ đó cùng thú cưỡi của họ mới có thể giao đấu được với rồng trên không trung.

Dù nhỏ hơn nhiều so với con quái khổng lồ đỏ tía, lũ bằng sư bù đắp sự chênh lệch kích thước bằng những móng vuốt khổng lồ sắc nhọn có thể xé toạc được cả vảy rồng và những chiếc mỏ có thể đâm sâu vào trong lớp thịt. Ngoài ra chúng còn có thể di chuyển nhanh và dễ dàng hơn trên bầu trời, đổi hướng được những góc mà loài rồng không thể so bì được.

Những người lùn cũng đâu chỉ đơn giản là điều khiển thú cưỡi thôi đâu. Hơi cao và gầy hơn những họ hàng trên mặt đất nhưng người lùn núi không hề yếu hơn chút nào. Dù thứ vũ khí ưa thích của họ khi tuần tra bầu trời là những chiếc Búa Bảo huyền thoại, bộ ba này lại đem theo những chiếc rìu chiến hai lưỡi cỡ lớn với cán dài mà các chiến binh có thể sử dụng dễ dàng. Được làm bởi thứ kim loại gần giống adamantium, những lưỡi rìu này có thể cắm ngập vào cả những cái đầu cứng đầy vảy của lũ quái khổng lồ ấy. Nghe đồn rằng kỵ sĩ bằng sư vĩ đại Kurdran từng đánh gục một con rồng to lớn hơn con này rất nhiều chỉ bằng một cú đánh chuẩn xác từ một cái rìu như thế này.

Ba con thú có cánh bay vòng quanh đối thủ, buộc nó phải liên tục quay người từ bên này sang bên kia để xác định mối nguy hiểm. Bọn orc đã biết sự lợi hại của lũ bằng sư, nhưng không có tên huấn luyện thì mình con quái vật gần như không biết phải làm gì. Những người lùn ngay lập tức tận dụng lợi thế, cho lũ bằng sư lao vào lao ra khiến con rồng càng lúc càng tức tối. Chòm râu dài tết đuôi ngựa của những người lùn man rợ bay phất phơ trong gió khi họ cười vào mặt con quái khổng lồ. Tiếng cười ầm vang chỉ khiến con rồng thêm kích động, và rồi khiến nó phụt lửa tấn công một cách không mấy hiệu quả.

“Họ hoàn toàn khiến nó mất phương hướng rồi,” Vereesa bình luận, cô rất ấn tượng về chiến thuật đó. “Họ biết nó còn non và rồi sự nóng nảy sẽ khiến nó không thể tấn công khôn ngoan được!”

“Đúng là thời cơ tốt để chúng ta chuẩn bị,” Rhonin trả lời.

“Họ có thể sẽ cần chúng ta giúp đỡ!”

“Tôi còn nhiệm vụ cần phải hoàn thành. Và họ thì đã khống chế được tình hình rồi.” Anh ta lo lắng nói.

Đúng thật. Trận chiến ấy thuộc về những kỵ sĩ bằng sư, kể cả khi họ còn chưa bắt đầu tấn công. Bộ ba kia vẫn còn bay lượn lơ xung quanh con rồng đỏ và dần khiến nó hoa mắt. Nó cố gắng tập trung vào một mục tiêu nhưng những con còn lại cứ đánh lạc hướng nó. Chỉ có nước phun lửa thì mới làm gì nổi mấy đối thủ có cánh đó.

Một người lùn bỗng vung cây rìu vĩ đại lên, lưỡi rìu sáng loáng lên trong ánh chiều tà. Ông cho con bằng sư lượn thêm một vòng quanh con rồng rồi khi họ đến gần sát phía sau gáy con quái vật, con bằng sư đột ngột lao vào.

Móng vuốt cắm ngập vào cổ, cào nát vảy. Ngay khi cơn đau bắt đầu ngập tràn đầu óc con rồng, ông người lùn vung cây rìu vĩ đại lên và bổ mạnh xuống.

Lưỡi dao ngập sâu. Không đủ để giết nó nhưng đủ khiến con rồng phải rống lên đau đớn.

Theo phản xạ, nó quay người. Cánh của nó bất ngờ đập vào ông lùn và con bằng sư, hất họ bay lộn mào và mất kiểm soát. Người kỵ sĩ cố kìm lại, nhưng còn chiếc rìu đã bay ra khỏi tay ông rơi xuống đất.

Theo bản năng Vereesa định lao về phía chiếc rìu, nhưng Rhonin lấy tay chặn cô lại. “Tôi đã nói ta phải đi thôi!”

Cô đã định cãi lại, nhưng nhìn lại về phía trận chiến thì nàng tuấn thấy đúng là chẳng giúp gì được. Con rồng bị thương đã bay cao hơn vào khoảng không, vẫn còn bị quấy rối bởi những kỵ sĩ bằng sư. Kể cả có được chiếc rìu thì Vereesa cũng chỉ có thể vậy nó một cách vô dụng.

“Được thôi,” cuối cùng nàng tiên lẩm bẩm.

Họ cùng nhau rời đi, dựa vào chút hiểu biết của Vereesa về đích đến. Phía sau, con rồng và lũ bằng sư nhỏ dần thành mấy chấm li ti trên nền trời, một phần là vì trận chiến đã dịch chuyển theo hướng ngược lại.

“Thật kỳ lạ...” cô nghe vị pháp sư thì thầm.

“Cái gì kỳ lạ cơ?”

Anh nói. “Tai cô không chỉ để trưng thôi phải không?”

Vereesa nổi giận trước lời xúc phạm, mặc dù cô từng bị sỉ nhục tồi tệ hơn thế nữa. Con người và người lùn luôn ganh tị với sự ưu việt được ban cho tộc tiên, họ thường chọn đôi tai dài nhọn để đem ra nhạo báng. Nhiều lúc tai cô còn bị so với tai lừa, lợn và thậm chí là cả yêu tinh. Dù Vereesa chưa từng rút vũ khí ra đe dọa ai chỉ vì mấy lời nói đó, thường thì cô vẫn để họ phải tự hối hận về cách dùng từ của mình.

Đôi mắt biếc của vị pháp sư nheo lại. “Tôi xin lỗi; lại để cô nghĩ đó là lăng mạ. Thực ra không phải ý đó đâu.”

Cô nghi ngờ sự chân thật anh, nhưng rồi phải chấp nhận chút nỗ lực nhằm xin lỗi của anh ta. Cố nén cơn giận, cô lại hỏi, “Anh thắc mắc chuyện gì thế?”

“Con rồng đó xuất hiện quá đúng lúc.”

“Nếu anh nghĩ thế, anh cũng nên hỏi luôn rằng lũ bằng sư đó đến từ đâu. Dù sao thì chính họ đã đuổi nó đi mà.”

Anh lắc đầu. “Ai đó đã thấy nó và rồi báo cáo lại. Những kỵ sĩ đó chỉ thực hiện nhiệm vụ thôi.” Anh cân nhắc thêm. “Tôi biết tộc Hàm Rồng đang rất liêu lĩnh, chúng đang cố tập hợp những bộ tộc nổi loạn khác và cả những tộc đang bị kiểm soát, nhưng mà đây không phải là cách để thực hiện những việc đó.”

“Ai biết lũ orc ấy nghĩ gì chứ? Rõ ràng chỉ là một vụ tấn công tình cờ. Đây không phải là cuộc tấn công đầu tiên như vậy ở Liên Minh đâu con người ạ.”

“Không, nhưng tôi tự hỏi nếu-” Rhonin không nói gì thêm, đột nhiên họ đều nhận thấy có chuyển động trong rừng... chuyển động đến từ khắp mọi hướng.

Với sự bình tĩnh sau nhiều năm rèn luyện, nàng tuần du rút dao ra khỏi bao. Bên cạnh cô, Rhonin cho tay vào trong túi áo choàng, rõ ràng là đang chuẩn bị thi triển một pháp thuật nào đó. Vereesa không nói gì cả, nhưng cô tự hỏi anh có thể giúp được gì trong cận chiến. Tốt nhất anh ta nên lùi lại và để cô xử lý những kẻ tấn công đầu tiên.

Đã quá muộn. Sáu hình thù khổng lồ cưỡi ngựa đột ngột lao ra khỏi tán rừng, bao vây lấy họ. Ngay cả trong ánh chiều tà, bộ giáp bạc của họ cũng lóe sáng sắc lẹm. Nàng tiên bị một mũi giáo chĩa thẳng vào ngực. Rhonin không chỉ bị chĩa vào ngực mà còn cả giữa xương bả vai nữa.

Những kẻ bắt được họ đội mũ giáp hình đầu sư tử có mào và che kín mặt. Là một tuần du Vereesa tự hỏi sao bọn họ có thể di chuyển trong khi giáp trụ kín mít như vậy chứ chưa nói đến chuyện đánh nhau, nhưng sáu người họ thao tác trên yên ngựa thoải mái như không hề vướng víu gì cả. Những con ngựa chiến xám to lớn cũng được đội giáp trên đầu, trông hoàn toàn dễ chịu với cái đồng trang bị nặng nề trên lưng.

Những kẻ mới đến chẳng mang theo cờ hiệu gì cả, và nhận diện duy nhất có thể nhận ra là hình ảnh bàn tay cách điệu giơ nắm đấm lên trời được chạm nổi trên giáp ngực. Chỉ nhờ thế là Vereesa biết được ngay họ là ai, nhưng chẳng thoải mái hơn chút nào. Lần cuối cùng nàng tiên gặp những người này, họ mặc áo giáp khác, có sừng trên chóp mũ và biểu tượng ký tự Lordaeron trên cả giáp ngực và khiên.

Và rồi người kỵ sĩ thứ bảy từ từ tiến ra từ trong rừng, người này mặc bộ áo giáp truyền thống mà Vereesa vừa nghĩ đến. Ẩn trong tấm giáp mặt, cô có thể thấy một khuôn mặt lớn mang vẻ danh thếp và lớn tuổi – đối với một con người – và khôn ngoan với bộ râu xám gọn gàng. Biểu tượng của Lordaeron và cả thánh hội của họ án ngữ không chỉ trên khiên và giáp ngực mà cả trên mũ của ông. Chiếc khóa thắt lưng hình đầu sư tử bạc gắn với chiếc thắt lưng trên đó treo một chiếc búa chiến mũi nhọn hùng mạnh thường được những người như ông sử dụng.

“Một tiên à,” ông nói khi nhìn cô. “Cánh tay mạnh mẽ của cô luôn được chào mừng.” Người thủ lĩnh nhìn sang Rhonin, rồi nói giọng khinh miệt, “Và một linh hồn bị

nguyên rửa. Để tay của ngươi ở chỗ nào bọn ta nhìn thấy nếu không muốn bọn ta phải chặt chúng đi đấy.”

Khi mà Rhonin đang kiểm chế cơn giận, Vereesa thì không biết phải thoải mái hay là bất an nữa. Họ đã bị bắt bởi những hiệp sĩ của Lordaeron – Những Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc huyền thoại.

Hai người gặp nhau ở một nơi tối tăm, một nơi chỉ có một số ít trong dòng giống bọn họ là tới được. Đó là nơi những giấc mơ từ quá khứ vẫn diễn ra ngày đêm, những hình bóng mờ ảo di chuyển trong màn mờ suốt chiều dài của ký ức. Hai người họ không chỉ biết vùng đất này có bao nhiêu phần thực bao nhiêu phần ảo, mà họ còn biết rằng chẳng ai có thể nghe trộm được ở nơi đây.

Cứ cho là thế đi.

Cả hai đều cao và gầy, mặt che khuất bởi mũ trùm đầu. Một người mà pháp sư Rhonin có thể nhận dạng là Krasus; nhưng người kia ngoài việc mặc áo choàng xám ánh tím khác với ông thì trông cứ như là anh em sinh đôi của vị pháp sư kia vậy. Chỉ khi cất lời thì mới rõ ràng rằng, không giống như những thành viên hội đồng Kirin Tor, người này chắc chắn là đàn ông.

“Ta không biết tại sao ta lại ở đây,” ông ta nói với Krasus.

“Bởi vì ngươi phải tới. Ngươi cần tới.”

Người kia thư giãn bằng một tiếng huýt sáo. “Đúng vậy, nhưng giờ ta đang ở đây, ta muốn đi lúc nào cũng được.”

Krasus giơ một bàn tay đeo găng gầy gò lên. “Ít ra phải nghe ta nói đã.”

“Để làm gì? Để cho ngươi lại lải nhải mấy lời mà ngươi nói đi nói lại mấy lần trước à?”

“Để chỉ cần một lần lời nói của ta thực sự được ghi nhận!” Sự dữ dội bất ngờ của Krasus khiến cả hai phải giật mình.

Người kia lắc đầu. “Ngươi ở bên chúng lâu quá rồi. Mấy lá chắn của ngươi, cả ma thuật lẫn thân phận đều đã bắt đầu rạn nứt rồi. Đến lúc ngươi phải bỏ cái ý định vô vọng này đi... như bọn ta đã làm.”

“Ta không tin là nó vô vọng.” Lần đầu tiên, giọng nói của ông bỗng trở nên nam tính trầm sâu hơn giọng của mọi thành viên vòng nội các Kirin Tor, hẳn giờ mới là giọng thật. “Ta không thể, khi mà nàng còn bị giam cầm.”

“Ta hiểu cô ta rất quan trọng đối với ngươi, Korialstrasz à; nhưng chuyện cô ta rất quan trọng với chúng ta chỉ còn là một ký ức của quá khứ mà thôi.”

“Nếu là quá khứ vậy thì sao ngươi và người của ngươi vẫn còn cố bám trụ vị trí chứ?” Krasus trả miếng, cố kìm nén cảm xúc.

“Bởi vì bọn ta muốn những năm cuối cùng được bình tâm yên ổn...”

“Vậy càng đáng để giúp ta chứ.”

Một lần nữa người kia rít lên. “Korialstrasz, người có bao giờ biết phải đầu hàng số phận vốn được định sẵn không? Kế hoạch của người không hề làm chúng ta – những người đã quá hiểu rõ người – ngạc nhiên đâu! Chúng ta đã thấy con rối nhỏ của người làm cái nhiệm vụ vô ích của hắn – bộ người nghĩ hắn có thể hoàn thành nổi nhiệm vụ đó sao?”

Krasus khựng lại chút trước khi trả lời: “Anh ta có khả năng... nhưng đó không phải là tất cả những gì ta có. Không, ta biết anh ta sẽ thất bại. Dù vậy ta vẫn hi vọng sự hi sinh của anh ta sẽ góp phần vào thành công của ta... và nếu người tham gia với ta thì thành công đó sẽ càng dễ dàng đạt được.”

“Ta đã đúng.” Người bạn của Krasus nói trong thất vọng. “Vẫn cái giọng thuyết giảng nọ. Vẫn cái giọng biện hộ kia. Ta chỉ đến đây vì liên minh từng rất hùng mạnh giữa hai phe ta, nhưng rõ ràng ta không cần phải tiếc gì chuyện đó nữa. Người không có người ủng hộ, cũng không có sức mạnh. Người chỉ có một mình, và còn phải ẩn mình trong bóng tối-” anh ta ra dấu vào đám sương mù xung quanh “-trong một nơi như thế này chứ không được trưng bộ mặt thật ra.”

“Ta làm những gì ta phải làm... Còn người thì đang làm gì chứ?” Giọng nói của Krasus lại trở nên sắc bén. “Người còn tồn tại để làm gì vậy hỡi người bạn cũ của ta?”

Người kia giật mình trước câu hỏi sắc sảo kia, rồi bất ngờ quay đi. Ông ta đi được vài bước về phía màn sương dày đặc, rồi dừng lại và quay đầu nhìn vị pháp sư. Người bạn của Krasus chịu thua: “Ta cầu cho người đạt được kết quả tốt nhất, Korialstrasz; thật đấy. Ta – bọn ta – chỉ là không tin rằng có cách nào đó để có thể trở về như thời xưa được. Những ngày đó qua rồi, và chúng ta cũng đành.”

“Nếu đó là lựa chọn của người thì đành vậy.” Họ chuẩn bị chia tay, nhưng Krasus đột nhiên gọi với lại. “Ta có một yêu cầu trước khi người trở về bên bọn họ.”

“Vậy đó là gì?”

Toàn thân vị pháp sư chợt trở nên đen tối, rồi ông thét lớn. “Đừng bao giờ gọi ta bằng cái tên đó nữa. Đừng bao giờ. Không được nói ra ngay cả ở đây.”

“Không ai có thể-”

“Ngay cả ở đây.”

Có gì đó trong giọng nói của Krasus khiến cho người kia đành phải gật đầu. Người đó vội vàng rời đi, biến mất vào hư không.

Vị pháp sư nhìn chằm chằm vào nơi mà người kia vừa mới đứng, nghĩ về kết quả của cuộc trò chuyện vô ích này. Giá như họ có thể hiểu thấu vấn đề! Cùng nhau, họ còn có thể hi vọng. Tách ra, họ chẳng thể làm được gì... và rồi sẽ rơi vào tay kẻ thù của họ.

“Tên ngu ngốc..., ngốc đến tận cùng...” Krasus lẩm bẩm.



Day of the Dragon – chapter 4

CHƯƠNG BỐN

Các hiệp sĩ dẫn họ tới một pháo đài, nó chính là căn cứ vô danh mà Vereesa từng nghe nói lúc trước. Rhonin chẳng có chút ấn tượng gì về nó. Một căn cứ đơn sơ được bao bọc bởi những bức tường đá cao nơi những kỵ sĩ thánh chiến, cận vệ cùng một số ít dân địa phương sống một cách giản dị. Cờ hiệu của tình đồng chí phấp phới bay bên cạnh cờ Liên Minh Lordaeron, hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc là những người bảo trợ trung thành nhất của liên minh. Nếu không phải vì ở đây có dân cư thì Rhonin đã bị giải tới đây bằng biện pháp mạnh rồi, vì luật lệ của thánh hội đang kiểm soát hoàn toàn nơi đây.

Những hiệp sĩ đó rất tôn trọng nàng tiên, một số kỵ sĩ trẻ còn tỏ ra quá sức vui mừng mỗi khi được cùng Vereesa trò chuyện, nhưng đối với anh chàng pháp sư thì họ hạn chế tiếp xúc tối đa khi không cần thiết, thậm chí kể cả khi anh chỉ hỏi rằng Hasic còn cách đây bao xa. Vereesa đã phải hỏi lại giúp anh. Mặc dù ban đầu mang danh là bị bắt, cả hai họ không phải là tù nhân, nhưng Rhonin lại cảm thấy anh như là kẻ thừa thãi trong mắt họ. Họ buộc phải tỏ ra lịch sự với anh vì họ đã tuyên thệ với Vua Terenas và ông lệnh cho họ phải thế, nhưng dù sao ở đây anh vẫn chỉ là kẻ hạ đẳng.”

“Chúng ta đã thấy cả con rồng và lũ bằng sư đấy. Vì trách nhiệm và vinh quang chúng ta phải đi xem chúng ta có thể trợ giúp được gì không.” Thủ lĩnh của họ, Duncan Senturus phát biểu.

Sự thật là trận chiến kia diễn ra hoàn toàn trên không và vì vậy hoàn toàn ngoài khả năng can thiệp của họ không những không hề làm nản sự hăng hái của họ mà có khi họ

còn chẳng hề bận tâm gì về sự thật đó luôn ấy, Rhonin dợm nghĩ. Họ cùng với nàng tuần du mà hỗ trợ cho nhau thì chắc sẽ tốt hơn đấy. Thật lạ, chàng pháp sư bỗng cảm thấy hơi ích kỷ rằng giờ anh không được đồng hành riêng cùng với Vereesa nữa. Dù gì thì cô ấy được điều làm người dẫn đường riêng cho mình. Cô ấy nên làm tròn bổn phận của mình cho tới khi tới được Hasic.

Không may là Duncan Senturus cũng có ý định tới Hasic. Khi họ xuống ngựa, vị kỵ sĩ cấp cao có bờ vai rộng đề nghị được giúp đỡ nàng tiên. “Hắn là thế, sẽ thật tắc trách nếu không hộ tống nàng đi theo con đường ngắn nhất và an toàn nhất tới bến cảng. Ta biết đó là nhiệm vụ giao riêng cho nàng, thừa tiểu thư, nhưng hắn đáng quyền năng đã sắp đặt cho nàng đến với bọn ta. Bọn ta biết rõ con đường tới Hasic, vậy nên ta sẽ dẫn một tiểu đội đi cùng hai người vào ngày mai.”

Nàng tuần du hẳn thấy rất vui lòng vì việc này, nhưng Rhonin lại chẳng thấy phần khởi gì cả. Ai trong pháo đài này cũng nhìn anh với ánh mắt như thể anh là yêu tinh hay là orc vậy. Anh đã phải chịu đựng đủ sự khinh bỉ của những pháp sư khác rồi và không cần bọn hiệp sĩ phải làm anh thêm khó chịu hơn nữa.

“Các ngài thật tử tế, nhưng Vereesa là một tuần du giỏi. Chúng tôi sẽ tới Hasic kịp thôi.” Rhonin xen vào sau lưng họ.

Lỗ mũi Senturus nở lớn như thể ông vừa ngửi thấy mùi gì khó ngửi vậy. Vẫn giữ nụ cười, vị hiệp sĩ cấp cao nói với nàng tiên, “Cho phép ta hộ tống riêng nàng tới phòng nghỉ.” Ông liếc mắt nhìn một anh lính. “Meric! Tìm chỗ ở cho ông pháp sư...”

“Lối này,” một kỵ sĩ trẻ to lớn vụng về có ria mép rậm cần nhằn. Trông anh ta như thể sẵn sàng áp giải Rhonin đi dù có phải bẻ gãy tay chân anh thành từng mảnh. Rhonin hoàn toàn có thể dạy cho anh ta một bài học vì việc đó, nhưng vì nhiệm vụ và cả sự hòa bình giữa các thứ quân của Liên Minh, anh chỉ cố bước nhanh hơn một chút, đi ngang hàng gã dẫn đường và không cần nói gì trong khi đi.

Anh đang nghĩ mình sắp được dẫn vào một nơi ẩm ướt hôi hám nhất họ có thể hào phóng cho anh ngủ qua đêm, nhưng thay vì đó Rhonin được ở trong một căn phòng cũng khá ổn như các phòng của mấy chiến binh khắc khổ đó. Khô ráo, sạch sẽ và bao bọc bởi tường đá kín mọi phía trừ cái lỗ gá cửa ra vào, rõ ràng tốt hơn cái nơi mà anh từng ở trước đây. Có một chiếc giường đơn bằng gỗ được dọn dẹp gọn gàng và một cái bàn nhỏ làm đồ trang trí. Nguồn sáng duy nhất là một chiếc đèn dầu cũ, thậm chí chẳng có một mẫu cửa sổ nào. Rhonin nghĩ ít nhất cũng hãy yêu cầu có một cái cửa sổ, nhưng đồ rằng đám kỵ sĩ này cũng chẳng còn gì hơn để cho anh. Ngoài ra cũng hay là anh tránh được mấy ánh mắt hiếu kỳ ấy.

“Cũng được đấy,” cuối cùng anh nói vậy, nhưng gã chiến binh trẻ đem Rhonin tới đây đã bắt đầu rời đi, đóng cửa ngay khi bước ra. Vị pháp sư cố với gọi để hỏi rằng liệu ngoài cửa có chốt hay khóa gì không, nhưng mấy hiệp sĩ đó chắc sẽ không đến mức đó đâu. Đối với họ Rhonin có thể có linh hồn bị nguyên rửa, nhưng dù sao anh vẫn là đồng minh của

họ. Nghĩ về chuyện những kỵ sĩ vừa rồi khó chịu như thế nào làm anh phần chần chừ tinh thần hơn một chút. Anh vẫn luôn tin rằng những Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc vốn chỉ là một lũ mộ đạo.

Những chủ nhà bắt đầu dĩ kia để anh yên tới tận bữa tối. Rồi anh bị xếp ngồi cách xa Vereesa, cô lúc nào cũng bị dính với ngài chỉ huy bất kể mong muốn. Trừ nàng tiên ra chẳng ai nói gì với anh pháp sư suốt bữa ăn, và Rhonin chắc đã ăn xong sớm nếu như chủ đề về lũ rồng không được chính Senturus nêu ra.

“Mấy con rồng càng ngày càng xuất hiện nhiều hơn vào mấy tuần gần đây,” ông kỵ sĩ có râu nói với họ. “Thường xuyên và liều lĩnh hơn. Lũ orc biết rằng thời gian của chúng có hạn, vậy nên chúng cố tàn phá bất cứ cái gì có thể trước khi toàn bộ bọn chúng bị tiêu diệt.” Ông làm một ngụm rượu. “Mới ba hôm trước căn cứ Juroon đã bị hai con rồng thiêu rụi, hơn nửa dân số đã chết. Hôm đó lũ quái và chủ chúng đã kịp tẩu thoát trước khi những kỵ sĩ bằng sư đến nơi.”

“Thật kinh hoàng,” Vereesa thì thầm.

Duncan gật đầu, cặp mắt nâu sâu thẳm lóe lên tia sáng giận giữ. “Nhưng rồi mọi thứ sẽ ổn thôi! Chúng ta sẽ tiến quân vào Khaz Modan, đánh vào chính Grim Batol và tiêu diệt mọi tàn dư của Đại Tộc! Máu của orc sẽ chảy!”

“Và người tốt sẽ chết,” Rhonin thở ra.

Hình như ông chỉ huy có thánh giác tốt không thua loài tiên, vì thấy ông quay sang nhìn chằm chằm chàng pháp sư. “Người tốt sẽ chết, đúng! Nhưng chúng ta đã thề sẽ bảo vệ Lordaeron và những vùng đất khác được an toàn khỏi bị loài orc đe dọa và chúng ta sẽ làm thế, cho dù với cái giá như thế nào!”

Anh pháp sư trả lời vô cảm. “Nhưng đầu tiên các ngài phải làm gì đó với lũ rồng đã chứ nhỉ?”

“Chúng sẽ bị chế ngự, phù thủy à; bị gửi tới thế giới dưới lòng đất nơi chúng thuộc về. Nếu lũ tà ma các người-”

Vereesa chạm nhẹ vào tay viên chỉ huy, mỉm cười với ông khiến cho Rhonin cảm thấy hơi ghen tị. “Ngài đã là hiệp sĩ bao lâu rồi thưa Ngài Senturus?”

Rhonin ngạc nhiên nhìn nàng tuần du lúc này bỗng trở nên quyến rũ mê hoặc lạ thường, hơi giống những người anh đã từng gặp trong hoàng cung Lordaeron. Cô đang quyến rũ Duncan Senturus. Cô trêu đùa chọc ghẹo vị kỵ sĩ già, nghe như nuốt từng lời của ông. Nhân cách của cô thay đổi nhiều đến mức chàng pháp sư kia khó mà tin nổi đó là người phụ nữ từng là người dẫn đường và vệ sĩ cho anh mấy ngày trước.

Duncan bắt đầu kể lể chi tiết về khởi đầu khiêm tốn mà-không-được-khiêm-tốn-cho-lắm của ông, được cha mình là một vị chúa giàu có chọn thánh hội để làm rạng rỡ thanh danh họ ông. Mặc dù chắc là những kỵ sĩ khác đã nghe chuyện này trước đó rồi, họ vẫn lắng nghe chăm chú, xem người chỉ huy như một tấm gương sáng cho họ noi theo. Rhonin chợt nhận ra rằng những hiệp sĩ khác rất ít khi chớp mắt, thậm chí nín cả thở như thể đang nuốt cả câu chuyện vậy.

Vereesa xen vào nhiều đoạn của câu chuyện, khiến cho cả những nhiệm vụ bình thường nhất của người đàn ông già trở nên rất bi tráng và oai hùng. Cô tự hạ thấp chiến công của mình xuống khi Ngài Senturus hỏi cô về công chuyện trước đây, mặc dù vị pháp sư thấy rõ ràng rằng trong các kỹ năng, người tuần du của anh đã dễ dàng vượt qua vị chủ nhà của họ.

Ngài hiệp sĩ rất thích cách cư xử của cô và cứ thế nói chuyện mãi, nhưng Rhonin đã chán ngấy. Anh thấy không cần phải gây chú ý cho ai cả – và lặng lẽ ra ngoài hít thở không khí.

Màn đêm buông xuống pháo đài, màn đêm không trăng phủ xuống quanh chàng pháp sư như một tấm chăn dễ chịu. Anh nhìn về phía Hasic và dự tính hành trình đi đến Khaz Modan. Rồi sau đó đám hiệp sĩ, tuần du và những kẻ vô dụng khác sẽ chẳng còn quấy phá được nhiệm vụ của anh nữa. Rhonin làm việc hiệu quả nhất khi làm một mình và anh vốn luôn muốn làm vậy cho tới khi gặp rắc rối kia. Chẳng ai chịu nghe lời anh cả và anh bị buộc phải làm những gì có thể nhằm hoàn thành nhiệm vụ. Những người khác khi thực hiện nhiệm vụ đó chẳng hề để tâm đến cảnh báo của anh hay hiểu sự cần thiết của việc nguy hiểm đó. Lũ vô dụng ấy coi thường và lao thẳng vào hướng đi pháp thuật mạnh mẽ của anh đánh ra... và vì vậy bị mất mạng cùng với mục tiêu thật sự là một nhóm thầy pháp orc đang cố gắng phục sinh kẻ mà chúng tin là một trong những con quỷ trong truyền thuyết.

Rhonin còn thương tiếc cho bọn họ nhiều hơn cả tiếc thương những cấp trên của anh ở Kirin Tor từng ngã xuống. Họ ám ảnh anh, thôi thúc anh làm những nhiệm vụ liều lĩnh hơn nữa... và có thứ gì có thể liều lĩnh hơn việc đơn độc cố gắng giải phóng Nữ Hoàng Rồng khỏi bị giam cầm? Anh phải làm việc đó một mình, không phải chỉ vì vinh quang nó có thể đem đến cho anh mà Rhonin còn hi vọng có thể giúp linh hồn những đồng đội cũ được siêu thoát, những linh hồn chưa bao giờ để cho anh một phút giây yên bình. Kể cả Krasus cũng không biết chuyện những bóng ma phiền phức đó, kể cũng tốt vì nó có thể khiến ông ta nghi ngờ vào tinh thần và sự xứng đáng của Rhonin để thực hiện nhiệm vụ.

Gió nổi lên khi anh leo lên bức tường thành bao quanh pháo đài. Có vài kỵ sĩ đứng đó làm nhiệm vụ canh gác, nhưng tin anh có mặt của trong căn cứ đã nhanh chóng được lan đi, và khi người lính gác đầu tiên nhận ra anh nhờ vào ngọn đèn lồng, Rhonin lại tiếp tục bị lánh xa. Cũng tốt thôi; họ không quan tâm đến anh, anh cũng chẳng bận tâm đến họ.

Phía bên ngoài pháo đài, hình thù mờ ảo của những ngọn cây khiến khung cảnh âm u trở nên rất ma mị. Rhonin bỗng muốn bỏ cái nơi ít hiểu khách này mà tìm một gốc sồi mà ngủ. Ít nhất sau đó anh không còn phải nghe thêm mấy lời lẽ độ của Duncan Senturus nữa, trong đầu chàng pháp sư luôn thấy rằng ổng mê Vereesa quá mức mà một kỵ sĩ thánh hội nên làm. Quả đúng, cô ta có cặp mắt hút hồn và ăn mặc thì rất bắt mắt-

Rhonin khịt mũi, xua tan hình ảnh của nàng tuần du ra khỏi tâm trí. Việc ở ẩn hồi lỗi đã ảnh hưởng đến anh nhiều hơn những gì anh nhận ra. Ma thuật là chủ nhân của anh, chủ nhân đầu tiên và cũng là lớn nhất, và nếu Rhonin *thực sự* có ý định tìm một phụ nữ làm

bạn đồng hành, anh sẽ chọn một người dễ bảo hơn, như là một cô nương trẻ quen được nuông chiều trong cung, hoặc giả là một cô phục vụ yếu đuối nào đó anh tình cờ gặp trong chuyến đi. Hoàn toàn không phải là một tuần du tiên kiêu căng ngạo mạn...

Tốt nhất nên tập trung đến những vấn đề quan trọng hơn. Rhonin đã mất toàn bộ những thứ Krasus đưa cho anh cùng với con ngựa xui xẻo của mình. Anh sẽ phải rất cố gắng để liên lạc được với vị pháp sư kia, báo tin cho ông biết chuyện gì đã xảy ra. Chàng pháp sư trẻ rất không muốn phải làm thế, nhưng anh nợ Krasus quá nhiều nên đành phải cố. Nhưng như thế không có nghĩa là Rhonin quyết định quay về; điều đó sẽ chấm dứt luôn hi vọng lấy lại được thể diện không chỉ với mọi người mà cả với chính anh ta.

Anh cân nhắc về mọi thứ xung quanh. Với cặp mắt tinh tường anh nhận ra không có ai đang canh gác quanh đó cả. Một bức tường quanh tháp canh che chắn anh khỏi bị người vừa nãy nhìn thấy. Còn nơi nào tốt hơn để làm việc đó? Căn phòng dành cho anh chắc cũng rất phù hợp nhưng Rhonin nghĩ chỗ thoáng đảng này khiến anh đỡ bị rối trí hơn.

Anh lấy ra một viên pha lê đen nhỏ từ trong chiếc túi nhỏ sâu trong áo choàng. Không phải là cách tốt nhất để có thể liên lạc từ xa nhiều dặm nhưng là thứ duy nhất anh có trong tay.

Rhonin giơ cao viên pha lê hướng về phía ngôi sao sáng nhất trong đám sao nhật nhòa trên đầu và bắt đầu lầm rầm đọc thần chú. Một tia sáng lé loi phát ra từ giữa viên đá, tia sáng sáng dần lên khi anh tiếp tục khấn. Miệng anh liên tục nói ra những lời bí ẩn-

Và rồi đúng lúc đó những ngôi sao đột nhiên *biến mất*...

Dừng thi triển pháp thuật, Rhonin ngược lên. Không phải, những ngôi sao kia vẫn chưa biến mất; anh vẫn thấy chúng. Nhưng... nhưng mà rõ ràng trong một khắc chỉ trong nháy mắt, anh thề...

Chắc chỉ là tưởng tượng thôi vì đầu óc anh cũng khá mệt mỏi rồi. Đáng nhẽ sau cả hành trình mệt nhọc, Rhonin nên đi ngủ ngay sau bữa tối, nhưng mà anh lại muốn thử dùng phép. Càng hoàn thành sớm thì càng tốt. Ngày mai anh muốn được phục hồi hoàn toàn sức khỏe, vì đi với Ngài Senturus chắc chắn sẽ vất vả lắm.

Rhonin lại giơ cao viên pha lê và lại lầm rầm khấn. Lần này chuyện hoa mắt chẳng thể-

“Anh đang làm trò gì vậy hả phù thủy?” một giọng nói ồm ồm vang lên.

Rhonin khẽ chửi rửa, bực mình vì lần thứ hai bị gián đoạn. Anh quay về phía người kỵ sĩ vừa tới và quát: “Không có việc gì-”

Một vụ nổ rung chuyển bức tường thành.

Viên pha lê rơi khỏi tay Rhonin. Anh không kịp chụp lại nó khi mà còn phải cố gắng không để bị rơi khỏi thành mà chết.

Người lính gác thì không có hi vọng như vậy. Khi bức tường rung chuyển, anh ta ngã về phía sau, rơi khỏi mặt thành. Tiếng thét của anh ta làm Rhonin bàng hoàng cho tới khi đột ngột tắt ngấm.

Không còn vụ nổ nào nữa nhưng sự tàn phá thì vẫn còn tiếp tục. Khi chàng pháp sư đã có thể đứng vững lại được thì một phần tường bắt đầu sụp vào phía trong. Rhonin nhảy về phía tháp canh, nghĩ chắc ở đó an toàn hơn. Anh tiếp đất gần cửa đi và trượt vào trong – ngay khi tòa tháp bắt đầu nghiêng ngả.

Rhonin cố thoát ra ngoài, nhưng trần cửa sụp xuống bẫy anh ở bên trong.

Anh làm phép, nhưng đã quá muộn. Trần nhà sụp xuống đầu anh-

Và rồi thứ gì đó giống như một bàn tay khổng lồ túm lấy chàng pháp sư chặt đến nỗi khiến Rhonin ngạt thở... và anh dần mất ý thức.

Nekros Skullcrusher nghiền ngẫm về chuyện bộ xương kia bỗng nhiên rơi vào tay hắn trước đây. Tên orc tóc hoa râm vuốt cái nanh vàng khi hắn xem xét cái đĩa vàng trong lòng bàn tay cục súc còn lại, tự hỏi sao một kẻ có được sức mạnh lớn như hắn lại phải làm cái việc chăm bẵm và canh gác cho một con đàn bà chữa mà chỉ có mỗi một việc là để rồi lại để. Đành vậy, thứ nhất bả là con rồng mạnh nhất trong những con rồng có thể làm cái việc đó – và thứ hai là chỉ với một chân lành Nekros chẳng có chút hi vọng gì để có được vị trí tộc trưởng bộ tộc cả.

Cái đĩa vàng trông như đang nhạo báng hắn. Nó trông lúc nào cũng chế nhạo hắn ta, nhưng tên orc què quặt chưa bao giờ nghĩ đến chuyện ném nó đi. Nhờ nó hắn đã đạt được vị trí luôn được đồng đội tôn trọng... kể cả khi hắn đã đánh mất danh dự vào cái ngày mà một kỵ sĩ loài người chặt đứt mất cảng chân trái của hắn. Nekros đã giết con người kia, nhưng lại không thể xuống tay tự sát trong vinh quang. Thay vì đó, hắn khiến những tên khác phải kéo hắn ra khỏi chiến trường, đốt vết thương và chữa trị cho hắn.

Hắn liếc mắt nhìn cái đầu gối cụt lủn và cái chân gỗ. Không còn những trận chiến vẻ vang, không còn những chiến công đầy máu và chết chóc. Những tên chiến binh khác hắn đã tự sát chỉ vì những vết thương nhẹ hơn thế này nhiều, nhưng Nekros không dám. Chính ý nghĩ đưa lưỡi dao lên kề cổ họng hay lồng ngực khiến hắn phải rùng mình mà rồi chẳng dám nói điều đó với ai. Nekros Skullcrusher vẫn rất muốn sống, bất kể cái giá của việc đó.

Có những kẻ ở tộc Hàm Rồng hắn đã cho hắn sang luôn thế giới bên kia mà tha hồ chém giết nếu hắn không phải là một thầy pháp. Từ lâu tài năng của hắn đã sớm được phát hiện, và hắn đã được huấn luyện bởi những kẻ mạnh nhất. Tuy nhiên việc trở thành thầy pháp đã khiến hắn phải đi theo những con đường Nekros không hề mong muốn, những con đường đen tối không hề phục vụ cho Đại Tộc mà còn nhằm phá hoại nó. Hắn đã đào thoát khỏi hàng ngũ, trở lại thành chiến binh, nhưng thời gian trôi qua tộc trưởng của hắn, tên đại Pháp Sư Zuluhed đã yêu cầu hắn dùng những tài năng kia trong việc mà hầu hết lũ orc đều tin là bất khả năng, là bất sống Nữ Hoàng Rồng Alexstrasza.

Zuluhed có năng lực sử dụng những nghi thức ma thuật giống như một pháp sư cổ xưa mà rất hiếm có kể từ khi Đại Tộc được thành lập, nhưng để hoàn thành nhiệm vụ này, hắn cũng cần đến sức mạnh đen tối mà Nekros có được. Thông qua nguồn sức mạnh mà tên

orc già nua không bao giờ cho tên tay sai của mình biết, Zuluhed đã giải ấn một lá bùa cổ xưa có sức mạnh cực kỳ khủng khiếp. Vấn đề duy nhất đó là nó không chịu phản hồi lại thuật của tên tộc trưởng dù hắn cố gắng đến bao nhiêu. Điều đó khiến Zuluhed phải dùng đến tên thầy pháp duy nhất hắn có thể tin tưởng, một chiến binh trung thành với tộc Hàm Rồng.

Và rồi Nekros được trao *Quý Hồn*.

Zuluhed đã đặt tên cho cái đĩa vàng chẳng có gì đặc biệt kia như thế, mặc dù ban đầu tên orc nọ chẳng biết tại sao. Nekros lật ngang lật dọc nó, ngạc nhiên mãi trước bề ngoài đơn giản chẳng có gì ấn tượng. Làm toàn bằng vàng ròng, và có hình một đồng xu khổng lồ với mép tròn. Nó lấp lánh cả dưới ánh sáng yếu nhất, và chẳng có gì làm mờ xỉn được nó. Dầu, bùn, máu... mọi thứ đều bị trôi tuột đi khỏi bề mặt.

“Nó còn cổ xưa hơn cả pháp thuật của pháp sư hay của thầy pháp, Nekros à. Ta không thể làm gì với nó, nhưng chắc người có thể...” Zuluhed nói với hắn như thế.

Dù đã được huấn luyện thì tên orc chân gỗ vẫn ngờ rằng hắn, kẻ đã từ bỏ nghệ thuật hắc ám cũng khó có thể làm tốt hơn tên tù trưởng huyền thoại kia. Tuy nhiên hắn vẫn nhận cái bùa và cố gắng tìm cách sử dụng.

Hai ngày sau, nhờ khả năng đáng ngạc nhiên của hắn và sự hướng dẫn cẩn thận của Zuluhed, chúng đã làm được cái việc không ai, đặc biệt là chính Nữ Hoàng Rồng ngờ nổi.

Nekros lẩm bẩm, từ từ đứng dậy. Đoạn chân cụt nhói đau, hắn càng to béo bao nhiêu thì càng đau đớn bấy nhiêu. Nekros chẳng còn chút ảo tưởng nào có thể đứng lên lãnh đạo kẻ khác. Thậm chí khó khăn lắm hắn mới lết được quanh hang.

Đến lúc gặp bà hoàng rồi. Phải chắc chắn rằng bà ta biết bà có công việc phải làm. Zuluhed và vài tên thủ lĩnh những bộ tộc còn tự do khác vẫn còn nuôi mơ mộng tái thiết lại Đại Tộc, kích động đám bị tên Doomhammer yếu đuối bỏ rơi nổi dậy. Nekros hồ nghi về mộng tưởng đó, nhưng hắn là một tên orc trung thành, và một tên orc trung thành phải tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của tộc trưởng.

Giữ chặt *Quý Hồn* trong tay, tên orc khập khiễng bước vào hành lang ẩm ướt trong hang. Tộc Hàm Rồng đã phải làm việc rất vất vả để mở rộng hệ thống hang vốn đã có từ lâu trong lòng núi. Hệ thống hành lang phức tạp cho phép lũ orc dễ dàng làm cái việc khó khăn là nuôi và huấn luyện lũ rồng phục vụ vinh quang của Đại Tộc. Lũ rồng tốn rất nhiều diện tích và nhiều dụng cụ hỗ trợ khác nhau, vì vậy chúng cần phải đào rất sâu.

Dĩ nhiên là thời nay có ít rồng hơn so với trước đây, điều này khiến Zuluhed và những kẻ khác thúc giục Nekros rất nhiều. Chúng cần rồng để giúp thực hiện thành công mấy chiến dịch liều lĩnh của chúng.

“Mà ta thì làm gì nổi để khiến bà ta có thể dễ dàng hơn chứ?” Nekros lẩm bẩm với chính mình.

Hai tên chiến binh to trẻ bước vào trong. Cao gần bảy bộu, mỗi tên to bằng hai lần kẻ thù con người của chúng, những chiến binh nanh dài kia cúi đầu phục tùng hắn. Những

chiếc rìu chiến khổng lồ treo trên giáp phía sau lưng. Cả hai đều những kỵ sĩ rồng mới học việc. Đám kỵ sĩ có tỉ lệ tử vong cao gấp hai lần mấy con rồng, thường là do rơi từ trên cao xuống. Nekros từng nghĩ có khi nào bộ tộc sẽ mất hết chiến binh trước cả khi hết rồng, nhưng hẳn chưa bao giờ dám đề cập chuyện đó với Zuluhed cả.

Tập tễnh bước quanh, tên orc già bắt đầu nghe thấy tiếng của Nữ Hoàng Rồng. Hẳn để ý đến tiếng thở khó nhọc vang vọng khắp nơi như hơi nước từ lòng trái đất đang xì ra. Nekros biết hơi thở đó nghĩa là gì. Hẳn đã đến nơi vừa đúng lúc.

Không có tên lính gác nào đứng gác lối dẫn vào đại sảnh của rồng, nhưng Nekros vẫn dừng lại. Tất cả những kẻ từng cố giải phóng hay giết con rồng đỏ khổng lồ bên trong đó đều đã bị giết chết một cách man rợ. Dĩ nhiên không phải do con rồng, vì bà hẳn phải biết ơn đám sát thủ ấy lắm, mà là do năng lực không ngờ của tấm bùa Nekros đang mang.

Tên orc nhìn liếc vào trong nhưng chỉ thấy một hành lang mở toang. “Đến đây!”

Ngay lập tức không khí trong hành lang bỗng bùng cháy. Những quả cầu lửa nhỏ bùng sáng lên rồi ngay lập tức tập hợp lại. Một hình dáng giống như con người bắt đầu hình thành giữa lối đi.

Thứ gì đó trông giống một hộp sọ bốc cháy xuất hiện thay cho cái đầu. Giáp thì giống như một bộ xương bốc lửa có kích thước của một chiến binh khổng lồ to lớn hơn cả những tên orc cỡ lớn. Ngọn lửa kinh khủng kia không làm Nekros thấy nóng, nhưng tên orc biết hẳn chỉ cần chạm nhẹ vào sinh vật trước mặt kia thôi, hẳn sẽ phải chịu đựng cơn đau mà cả một chiến binh dày dạn cũng chưa từng nếm trải.

Những tên orc khác đồn rằng Nekros Skullcrusher đã triệu hồi một con quỷ từ truyền thuyết. Hẳn không thêm dập tắt tin đồn đó, dù chỉ mình Zuluhed biết sự thật. Sinh vật kinh khủng đang canh gác con rồng kia không hề có ý thức riêng. Trong khi tìm cách khống chế khả năng của cái cổ vật huyền bí, Nekros đã vô tình giải phóng thứ đó. Zuluhed bảo đó là một con golem lửa – chắc là nó mang bản chất sức mạnh của quỷ, nhưng không phải là một con golem như huyền thoại nói đến.

Bỏ qua xuất xứ của nó, con golem quả là một lính canh hoàn hảo. Kể cả những chiến binh hung dữ nhất cũng phải tránh xa nó. Chỉ Nekros có thể ra lệnh cho nó. Zuluhed đã từng thử nhưng thứ cổ vật mà từ đó con golem được tạo ra có vẻ như đã liên kết với tên orc què kia.

“Ta vào đây,” hẳn nói với sinh vật hung tợn kia.

Con golem bỗng cứng lại... rồi tan vỡ thành một vô số tàn lửa điên cuồng. Mặc dù đã chứng kiến việc này rất nhiều lần, Nekros vẫn phải lùi lại một chút, không dám tiến lên tới khi những tàn lửa kia biến mất..”

Vào lúc tên orc bước vào trong, một giọng nói phát ra: “Ta... biết... ngươi sẽ... tới đây sớm...”

Giọng nói khinh bỉ của bà rồng bị xiềng kia chẳng khiến tên cai ngục bận tâm. Hẳn từng bị bà ta nói những lời tồi tệ hơn nhiều nhiều năm nay rồi. Tay giữ chặt cổ vật, hẳn đi

thẳng tới trước mặt bà, đầu bà thì đã bị kẹp chặt lại. Một tên orc từng bị bộ hàm to lớn của bà xơi tái; chúng sẽ không để mất thêm ai nữa.

Đáng nhẽ những sợi xích và kẹp sắt kia không thể đủ để giữ được bà quái vật đẹp đẽ kia, nhưng chúng đã được hỗ trợ bởi sức mạnh của chiếc đĩa. Cho dù có vùng vẫy hết mức có thể đi nữa thì Alexstrasza cũng không thể tự giải thoát cho chính mình. Nói như thế không có nghĩa là bà chưa từng cố làm vậy.

“Mày có cần gì không?” Nekros không hỏi vì lo lắng cho bà. Hắn chỉ muốn giữ bà sống sót vì mục đích của Đại Tộc.

Những cái vảy rồng đỏ tía lóe sáng lên như kim loại. Những ngày này bà gầy đến giờ xương và giọng nói của bà càng ngày càng khó nghe nhưng cả thân mình bà vẫn chiếm trọn diện tích cái hang. Mặc dù ở trong hoàn cảnh kinh khủng như vậy, lòng căm thù ẩn chứa trong đôi mắt vàng to lớn không hề mất đi, và tên orc biết rằng nếu Nữ Hoàng Rồng có thể thoát ra, hắn sẽ là kẻ đầu tiên bị nướng giòn hoặc làm bữa ăn cho bà. Dĩ nhiên khả năng đó rất rất khó có thể xảy ra, đến cả Nekros què cũng không thêm lo lắng.

“Cái chết chắc là tuyệt lắm...”

Hắn gầm gừ, quay đi không thêm tiếp tục cuộc hội thoại vô nghĩa. Từng có lúc trong khoảng thời gian cầm tù dài đằng đẳng ấy, bà đã tuyệt thực, nhưng chỉ cần đem mớ trứng của bà đến và đập vỡ một quả trước con mắt sợ hãi kia là quá đủ để ngừng ngay việc đó. Mặc dù biết rằng mỗi con non nở ra sẽ được huấn luyện để đe dọa kẻ thù của Đại Tộc và có thể sẽ chết vì điều đó, Alexstrasza vẫn cứ hi vọng rằng ngày nó đó chúng sẽ được tự do. Đập nát từng cái trứng như là đập nát từng tia hi vọng đó. Như vậy lại bớt đi một con rồng có khả năng được tự làm chủ bản thân.

Như hắn thường làm, Nekros kiểm tra mớ trứng mới của bà. Lần này có năm quả. Con số vừa phải, nhưng hơi ít hơn so với bình thường. Điều này khiến hắn bực mình. Tên tù trưởng đã chú ý đến mớ quái gày còm trong lứa mới đây, mặc dù một con rồng còm vẫn cao hơn một tên orc vài lần.

Thả chiếc đĩa vào chiếc túi buộc chặt bên hông, Nekros cúi xuống nhắc một quả trứng lên. Mất đi một chân không khiến tay hắn yếu đi, vậy nên tên orc to xác này dễ dàng nâng quả trứng trên tay. Hắn nhận thấy khối lượng cũng khá là nặng. Nếu mấy quả kia cũng nặng như thế này thì sẽ được một lứa khỏe mạnh. Tốt nhất nên đem chúng tới phòng ấp ngay. Để nở được chúng cần ấp ở nhiệt độ của núi lửa có ở đấy.

Khi Nekros hạ quả trứng xuống, bà rồng thì thầm: “Vô ích thôi, lũ phàm nhân. Trận chiến bé nhỏ của các ngươi đã kết thúc rồi.”

“Có thể mày nói đúng,” hắn càu nhàu, thẳng thắn đến mức bà rồng cũng ngạc nhiên. Tên orc tóc hoa râm quay lại phía tù nhân khổng lồ của hắn. “Nhưng bọn tao vẫn sẽ chiến đấu tới cùng, thần lẫn ạ.”

“Vậy các ngươi sẽ phải làm thế mà không có bọn ta. Quân phu cuối cùng của ta sắp chết, ngươi biết mà. Không có ông ấy thì sẽ không có thêm trứng đâu.” Giọng của bà vốn đã

nhỏ sẵn, giờ càng trở nên khó nghe nổi. Nữ Hoàng Rồng cố gắng nói, cuộc hội thoại đã lấy đi nhiều sức lực vốn đã không còn nhiều của bà.

Hắn liếc nhìn bà, nhìn thẳng vào đôi mắt bò sát đó. Nekros biết rằng quân phu cuối cùng của Alexstrasza đúng là đang sắp chết. Ban đầu họ có ba kẻ, nhưng một kẻ đã chết khi cố gắng trốn ra biển và một kẻ khác chết vì vết thương khi bị gã rồng Deathwing tấn công bất ngờ. Kẻ thứ ba, kẻ già nhất, vẫn còn ở bên cạnh nữ hoàng của ông ta, nhưng ông còn già hơn Alexstrasza cả hàng thế kỷ, và trong nhiều thế kỷ đó, nhiều vết thương gần chí mạng đã khiến ông yếu đi rất nhiều.

“Bọn tao sẽ tìm con khác thế vào sau.”

Cô khịt mũi. Giọng cô nói ra như là huyết gió. “Vậy bằng cách nào... người làm được chuyện đó?”

“Bọn tao sẽ tìm một...” Hắn định trả lời, nhưng Nekros sẽ bị trừng phạt nếu nói cho bà thần lần kia. Sự tức tối và cơn giận giữ giấu kín bấy lâu bộc phát ra. Hắn tập tễnh bước lại phía cô. “Và cái này cho người, thần lần-”.

Nekros cả gan bước lại gần đầu Nữ Hoàng Rồng vài thước^[2], vẫn rất đề phòng, mà nhờ cái cùm được yểm bùa kia bà không thể phun lửa hay ăn thịt được hắn. Và rồi hắn đột nhiên phát hoảng trước cảnh tượng nguyên cái đầu vẫn còn nguyên cùm của Alexstrasza đột nhiên vươn về phía hắn. Cái miệng rồng há rộng, và tên orc hoảng sợ nhìn vào trong họng sinh vật sắp ăn tươi nuốt sống hắn.

Mà chắc chuyện đó đã xảy ra nếu như Nekros không nhanh ý. Tay nắm chặt cái túi chứa *Quý Hồn*, tên thầy pháp lẩm bẩm một tiếng, đúng hơn là một mệnh lệnh.

Một tiếng rống đau đớn vang lên rung chuyển cả hang, khiến vài mảng đá rớt xuống từ trên trần. Bà quái vật đỏ tía rụt đầu lại hết cỡ. Cái cùm quanh cổ bà tỏa sáng mạnh mẽ khiến tên orc phải che mắt đi.

Gần đó, tên tay sai rực lửa của cái đĩa hiện ra trong nháy mắt, hổ mắt tối tăm nhìn Nekros chờ mệnh lệnh. Tuy nhiên tên thầy pháp không cần sinh vật đó, chính cổ vật kia đã xử lý xong tình huống nguy hiểm.

“Đi đi”, hắn ra lệnh cho con golem lửa. Khi con quái vật biến mất trong một màn phát nổ, tên orc què lại bước tới trước bà rồng. Khuôn mặt xấu xí của hắn quắc mắt, bực mình khi biết rằng hắn đã bị bà quái vật đó chọc tức đến nỗi chủ quan mà suýt mất mạng.

“Vẫn còn lăm mưu nhĩ thần lần?” Hắn nhìn cái cùm đã bị Alexstrasza cố gắng kéo lỏng khỏi tường. Nekros chợt nhận ra bùa chú tác dụng vào cùm của bà không hề tác động đến mấy tảng đá chúng được buộc vào. Sai lầm này suýt nữa đã giết chết hắn.

Vì thất bại trong việc giết hắn nên giờ đây bà phải trả giá. Nekros nhìn chằm chằm vào bà rồng giờ đã bị thương bằng con mắt có lông mày rậm.

“Mưu kế táo bạo đấy, rất táo bạo, nhưng thật ngu ngốc.” Hắn gầm gừ. Hắn giơ cái đĩa vàng lên trước con mắt mở to của cô. “Zuluhed lệnh cho tao giữ cho mày khỏe mạnh

nhất có thể, nhưng tù trưởng cũng cho phép tao trừng phạt mày bất cứ khi nào cần thiết.” Nekros siết chặt cái cổ vật giờ đang tỏa sáng rực rỡ. “Bây giờ là-”

“Rất xin lỗi vì sự làm phiền này, hỡi ông chủ từ bi, nhưng có việc ngài phải lắng nghe, vâng ngài phải lắng nghe!” một giọng nói chói tai vang đến từ trong hang.

Nekros suýt làm rớt cái cổ vật. Tên orc khổng lồ quay ngoắt người lại, nhìn xuống một hình thù bé nhỏ tội nghiệp với đôi tai dơi và bộ răng to sắc có điệu cười điên khùng. Nekros không biết hắn đang tức điên lên vì chuyện nào nhiều hơn, vì chính cái sinh vật kia hay cái việc tên yêu tinh đã chui vào được hang rỗng mà không bị con golem chặn lại.

“Mày! Làm sao mày vào được đây?” Hắn cúi xuống tóm lấy cổ họng sinh vật nhỏ bé và nhắc hắn lên. Tất cả ý định trừng phạt bà rỗng kia biến mất. “Làm thế nào hả?”

Mặc dù bị bóp cổ đến gần tắc thở, sinh vật bé nhỏ ghê tởm đó vẫn cười. “C-chỉ việc đi vào thôi, hỡi ô-ông chủ từ bi! Chỉ việc đi-đi vào thôi mà!”

Nekros nghĩ lại. Tên yêu tinh chắc đã đi vào đúng lúc con golem lửa tới theo lệnh ông chủ của nó. Lũ yêu tinh rất xảo quyệt và thường tìm được đường vào những nơi bảo mật cẩn thận, nhưng thậm chí tên yêu tinh thông minh này cũng chẳng cần phải làm gì mới vào được đây.

Hắn thả con quái rơi xuống sàn. “Được rồi! Sao lại đến đây? Mày mang theo tin tức gì?”

Tên yêu tinh vượt cổ họng. “Chỉ tin quan trọng nhất, chỉ có tin quan trọng nhất thôi, tôi xin đảm bảo với ngài!” Nụ cười toàn răng lại nở lớn. “Đã bao giờ tôi làm ngài thất vọng chưa, thưa chủ nhân phi thường?”

Mặc dù sự thật trong thâm tâm Nekros cảm thấy lũ yêu tinh có ít sự tôn kính với mọi thứ hơn cả một con sên đất, tên orc vẫn phải thừa nhận rằng tên này chưa bao giờ làm hắn thất vọng. Là đồng minh đáng nghi ngờ nhất, lũ yêu tinh lúc nào cũng chỉ toan tính cho lợi ích của chính chúng, nhưng chúng luôn luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao bởi Doomhammer và trước hắn là Blackhand vĩ đại. “Nói đi, và nói ngắn gọn thôi!”

Tên yêu quỷ quái gật đầu vài cái. “Vâng thưa Nekros, vâng! Tôi tới báo cho ngài biết rằng có một kế hoạch, đúng hơn là hơn một, tìm cách giải cứu-” Hắn ngập ngừng, rồi vánh mặt ra dấu về phía Alexstrasza mệt mỏi, “-thứ đó, nhằm để phá hoại mơ mộng của tộc Hàm Rỗng!”

Một cảm giác khó chịu chạy dọc xương sống tên orc. “Ý mày là gì?”

Tên yêu tinh một lần nữa vánh mặt về phía con rỗng. “Chắc là nên nói ở chỗ khác, được không thưa ông chủ từ bi?”

Sinh vật nọ có lý đúng. Nekros liếc nhìn tù nhân của hắn có vẻ như đã bị bất tỉnh vì đau đớn và kiệt sức. Dù vậy tốt nhất vẫn nên cảnh giác với bà ta. Nếu gián điệp của hắn đem tới tin tức hắn mong đợi, tên thầy pháp orc hẳn không mong muốn Nữ Hoàng Rỗng biết được.

“Tốt lắm”, hắn càu nhàu. Nekros tập tễnh bước về phía lối vào hang, vừa đi vừa nghĩ về tin tức kia. Tên yêu tinh nhảy bước bên hắn, miệng ngoác tới tận mang tai. Nekros thấy rất muốn xé toạc cái nụ cười bực mình trên khuôn mặt đó ra, nhưng giờ lại đang cần hắn. Và bằng cái giọng cố ra vẻ nhẹ nhàng... “Tin này phải thật đảm bảo đấy Kryll! Mà hiểu chứ?”

Kryll gật đầu khi hắn cố gắng đuổi kịp, đầu nó gật lên gật xuống như một thứ đồ chơi hỏng. “Tin tôi đi Ông Chủ Nekros! Cứ *tin* tôi đi...”

^[1] Khoảng 2.13 mét

^[2] Một thước bằng khoảng 0.91 mét



Day of the Dragon – chapter 5

CHƯƠNG NĂM

Anh ta chẳng việc gì phải gây ra vụ nổ đó cả. Sao anh ta lại làm cái việc đó được chứ?” Vereesa khẳng định.

“Hắn là một phù thủy, chúng không hề quan tâm gì tới mạng sống kẻ khác.” Duncan trả lời dứt khoát như thể điều đó giải thích được tất cả vậy.

Biết quá rõ về thành kiến của thánh hội với ma thuật, Vereesa không cố phân bua làm gì. Là một tiên, cô lớn lên ở nơi chứa đầy ma thuật, thậm chí còn có thể sử dụng được chút ít, nên không kỳ thị Rhonin như các hiệp sĩ kia. Khi Rhonin trách cô là liều lĩnh, cô thấy anh ta chẳng hề độc ác tới mức không quan tâm gì tới mạng sống người khác cả. Chẳng phải anh đã giúp cô chạy thoát khỏi con rồng đó sao? Sao cần phải mạo hiểm thế làm gì? Anh ta vẫn có thể tự mình đi tới Hasic mà.

“Và nếu hắn không có lỗi, thì hắn chạy đi đâu mất rồi? Sao chẳng có chút dấu vết gì của hắn trong đồng đồ nát? Nếu hắn vô tội, xác hắn đã phải ở đây cùng với hai người anh em của bọn ta, những người đã bị chết vì phép thuật của hắn...” Ngài Senturus tiếp tục. Ông vuốt râu. “Không, cái việc bắn thủ này là do hắn làm, ta đảm bảo.”

Và rồi ông có thể đường đường chính chính săn lùng anh ta như săn một con thú, cô nghĩ bụng. Còn nguyên nhân gì khác khiến Duncan phải gọi đến mười người trong số những người giỏi nhất để cùng họ tìm kiếm anh pháp sư mất tích kia chứ? Từ một nhiệm vụ giải

cứ Vereesa thấy nó đã biến tướng thành ra như vậy. Khi cô và những người khác nghe thấy vụ nổ, rồi nhìn thấy đồng đồ nát, nàng tiên đã thấy nhói trong tim. Không chỉ vì cô đã thất bại trong việc đảm bảo cho người đồng hành sống sót mà cả anh và hai người khác đã chết một cách vô ích. Tuy nhiên Duncan ngay lập tức đã nhìn nhận vấn đề theo chiều hướng ngược lại, đặc biệt khi họ không hề tìm ra xác của Rhonin trong đồng đồ nát.

Đầu tiên cô nghĩ là do lũ yêu tinh công binh làm, chúng rất giỏi trong việc lẫn vào trong một pháo đài và gắn một đồng bọc phá nguy hiểm, nhưng vị hiệp sĩ cấp cao đã khẳng định rằng vùng của ông đã hoàn toàn sạch bóng Đại Tộc, đặc biệt là lũ yêu tinh. Đúng là mấy sinh vật nhỏ bé đó đã làm ra một thứ máy bay hiện đại và kỳ khôi, nhưng thực tế vẫn chưa hề có ai thấy nó cả. Ngoài ra, thứ tàu bay như thế phải bay nhanh như chớp mới tránh được bị phát hiện, mà một thiết bị nặng nề như vậy khó lòng làm nổi.

Vì vậy dĩ nhiên Rhonin trở thành nghi can lớn nhất cho vụ phá hủy ấy.

Vereesa không tin đó là do anh, đặc biệt là vì anh luôn tỏ ra rất tận tụy để hoàn thành nhiệm vụ của mình. Cô chỉ hi vọng nếu họ tìm ra anh pháp sư trẻ kia cô có thể cảm được Duncan và bọn họ lại trước khi họ có thể tìm ra sự thật.

Họ đã lùng sục khắp những vùng đất xung quanh và giờ đang hướng thẳng về phía Hasic. Mặc dù một vài trong số những kỵ sĩ trẻ đã đặt ra giả thiết rằng Rhonin có thể đã sử dụng ma thuật để dịch chuyển tới đích đến, Duncan Senturus lại nghĩ rằng ma thuật của pháp sư không đủ khả năng để có thể làm được việc đó. Ông hoàn toàn tin rằng họ có thể theo dấu anh chàng pháp sư đơn độc kia và đưa anh ra trước công lý.

Khi ngày gần tàn và mặt trời bắt đầu lặn xuống, kể cả Vereesa cũng bắt đầu nghi ngờ về sự vô tội của Rhonin. *Liệu* anh có thực sự gây ra thảm họa ấy, rồi chạy trốn khỏi tội danh giết người không?

“Chúng ta sắp đến lúc phải dừng hạ trại rồi,” không lâu sau đó Ngài Senturus thông báo. Ông chú ý đến rừng cây càng ngày càng dày. “Vì ta không muốn có rắc rối, sẽ chẳng khác hơn là mấy nếu cứ tiếp tục đi trong bóng tối, rồi để mất dấu mục tiêu vì chính vết chân của chúng ta.”

Con mắt tinh tường của cô ưu việt hơn nhiều so với mấy người đi cùng cô, Vereesa định tự mình đi tiếp, nhưng rồi lại nghĩ lại. Nếu những Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc tìm ra Rhonin mà không có cô, anh chàng pháp sư kia khó mà có cơ hội sống sót.

Họ đi thêm một đoạn nữa, nhưng chẳng thấy gì cả. Mặt trời lặn xuống dưới đường chân trời, chỉ còn lại chút ánh sáng nhạt nhòa khiến con đường trở nên mờ ảo. Như ông đã nói, Duncan miễn cưỡng tạm dừng tìm kiếm, lệnh cho các kỵ sĩ hạ trại. Vereesa xuống ngựa, nhưng mắt cô tiếp tục đảo quanh mọi hướng, lại hi vọng chàng pháp sư tóc đỏ kia sớm lộ mặt ra.

“Hắn không ở quanh đây đâu, Tiểu Thụ Vereesa à.”

Cô quay sang nhìn vị hiệp sĩ chỉ huy, người duy nhất trong đoàn tìm kiếm đủ cao khiến cô phải ngược lên nhìn. “Tôi chẳng giúp được gì, thưa ngài.”

“Chúng ta sẽ sớm tìm được tên vô lại kia thôi.”

“Ta nên lắng nghe anh ta trước, thưa Ngài Senturus. Làm vậy thì mới chắc chắn được.”

Người đàn ông mặc giáp nhún vai như kiểu chẳng ảnh hưởng gì tới ông ta. “Dĩ nhiên, hẳn sẽ được trao cơ hội để mà hối hận.”

Như vậy họ hoặc sẽ đưa Rhonin vào tù hoặc xét xử anh ngay tại chỗ. Hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc có thể là một thánh hội, nhưng họ cũng rất thủ đoạn khi thực thi công lý.

Vereesa cáo lỏi và rời xa khỏi vị hiệp sĩ cấp cao, không tự tin thái quá vào chính mình kéo lại chọc cho ông ta phát điên lên. Cô dẫn con ngựa tới một gốc cây ở ven khu hạ trại, rồi lên vào rừng. Phía sau cô, âm thanh từ khu trại lắng dần khi nàng tiên di chuyển ra xa hơn vào thế giới quen thuộc của cô.

Một lần nữa cô lại cảm thấy muốn tiếp tục cuộc tìm kiếm một mình. Bởi vì cô rất dễ dàng di chuyển xuyên qua rừng, tìm kiếm những khe hở và tán lá dày có thể che dấu một cái xác.

“Lúc nào cũng vội vàng tìm cách xử lý mọi chuyện theo cách riêng của mình nhỉ Vereesa?” người thầy đầu tiên của cô từng hỏi cô như vậy ít ngày trước khi cô được chọn vào khóa huấn luyện tuần du. Chỉ có những người giỏi nhất mới được chọn vào đơn vị đó. *“Với tính kiên nhẫn đó con chắc phải là con người rồi. Cứ như thế đi rồi con sẽ không ở trong đội tuần du được lâu đâu...”*

Mặc dù bị nhiều người thầy hướng dẫn hoài nghi, Vereesa đã vượt lên một cách thuyết phục và là một trong những người giỏi nhất trong đội. Cô sẽ không lãng phí những luyện tập ngày đó chỉ vì liều lĩnh đâu.

Tự hứa với bản thân rằng sẽ quay trở lại với mọi người sau ít phút thư giãn trong rừng, nàng tuần du tóc bạc tựa người vào một cái cây và thả lỏng. Đúng là nhiệm vụ đơn giản, thế mà đã suýt thất bại không chỉ một mà những hai lần. Nếu họ không tìm được Rhonin cô sẽ phải bịa ra gì đó để báo cáo với các cấp trên mà không cần nhắc đến Tirin Tor xứ Dalaran. Việc này không phải lỗi của cô, nhưng mà-

Một luồng gió bất chợt suýt thổi bay Vereesa khỏi cái cây. Nàng tiên vừa định dựa lưng trở lại, thì từ xa cô nghe được tiếng gọi bất lực của các kỵ sĩ và tiếng va chạm ồn ào của đồ vật.

Nhanh như gió, tiếng động đột nhiên biến mất. Vereesa hất mái tóc rối bời ra khỏi mặt và chạy nhanh trở về trại, sợ rằng Duncan và những người khác đã bị tấn công bởi một đội quân đáng sợ nào đó giống như con rồng hôm trước. May sao khi cô xuất hiện, nàng tuần du nghe được tiếng các hiệp sĩ đang bàn cãi việc sửa lại khu trại, và khi cô bước vào, Vereesa nhìn thấy ngoài mớ giường đã chiến và những thứ khác nằm rải rác xung quanh, không ai tỏ ra là có chuyện gì bất ổn cả.

Ngài Senturus sai bước về phía cô, mắt đầy vẻ quan tâm. “Nàng ổn chứ thưa tiểu thư? Có chuyện gì nguy hiểm xảy ra với nàng không?”

“Không có gì. Cơn gió làm tôi giật mình, chỉ có vậy.”

“Mọi người đều giật mình.” Ông vuốt cái cằm đầy râu, nhìn chăm chăm vào khu rừng tối om. “Có vẻ không giống một cơn gió bình thường...” Ông quay sang một người. “Roland! Tăng cường canh gác! Chắc cơn bão kỳ lạ này chưa kết thúc đâu!”

“Rõ thưa ngài!” một kỵ sĩ gầy tái nhợt trả lời. “Chrisoff! Jakob! Lấy-”

Anh bất ngờ dừng nói khiến cả Duncan, lúc này đã quay lại phía nàng tiên, và Vereesa nhìn sang xem liệu anh ta có bị trúng mũi tên nào không. Rồi họ thấy anh đang nhìn chăm chăm vào một cái bịch đen thui nằm ở giữa đồng giường dã chiến, cái bịch đen thui với mấy chân duỗi dài và tay đặt chéo trước ngực, giống như là đã chết.

Cái bịch đen thui đó hóa ra chính là Rhonin.

Vereesa và các kỵ sĩ tập trung quanh anh ta, một người cầm theo một bó đuốc. Nàng tiên cúi xuống kiểm tra thân thể anh. Trong ánh sáng bập bùng của ngọn đuốc, Rhonin trông tái nhợt và bất động, và thoát đầu cô còn chẳng biết anh còn thở nữa không. Vereesa chạm vào má anh ta-

Và rồi đôi mắt anh pháp sư mở ra khiến mọi người sùng sốt.

“Cô tuần du... thật vui... khi được gặp lại cô...”

Rồi sau đó Rhonin nhắm mắt lại và lặn ra ngủ.

“Tên phù thủy ngu ngốc!” Duncan Senturus quát lớn. “Người biến mất sau khi người của ta chết, rồi nghĩ rằng có thể dễ dàng xuất hiện giữa chúng ta và lặn ra ngủ ư!” Ông định chụp lấy tay chàng pháp sư rồi lắc cho Rhonin tỉnh lại, nhưng lại giật mình kêu lên lúc mấy ngón tay chạm vào bộ quần áo đen. Ông hiệp sĩ nhìn chăm chăm bàn tay đeo găng đó như thể ông vừa bị cắn, rồi gầm gừ. “Có ngọn lửa tà ma nào đó không thấy được đang bao quanh hẳn! Kể cả đeo găng tay nhưng vẫn có cảm giác như đang chạm vào than hồng!”

Dù ông ta đã cảnh báo, Vereesa vẫn phải tự kiểm tra lại. Đúng là cô thấy không dễ chịu lắm khi ngón tay cô chạm vào quần áo của Rhonin, nhưng không giống như cảm giác Ngài Senturus đã miêu tả. Tuy nhiên nàng tuần du vẫn rút tay lại và gật đầu đồng ý. Cô chẳng cần phải cho vị hiệp sĩ cấp cao kia biết về chuyện đó.

Vereesa nghe thấy tiếng kim loại được rút ra khỏi vỏ sau lưng cô. Cô nhanh chóng liếc sang Duncan, người đã bắt đầu lắc đầu với người kỵ sĩ nọ. “Không, Wexford, một Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc sẽ không giết bất cứ kẻ nào không còn khả năng chống cự. Vết nhơ này quá lớn với lời tuyên thệ của chúng ta. Ta nghĩ chúng ta nên canh gác cả đêm, rồi để xem có chuyện gì sẽ xảy ra với tên phù thủy này vào sáng mai.” Nét mặt từng kinh qua sương gió của Ngài Senturus lóe lên vẻ tàn nhẫn. “Và, dù bằng cách này hay cách khác, công lý sẽ được thực thi khi hắn tỉnh dậy.”

“Tôi sẽ ở lại với anh ta. Không ai khác phải làm thế nữa cả.” Vereesa xen vào.

“Thứ lỗi cho ta, thưa quý cô, nhưng vì nàng có liên quan với-”

Cô đứng thẳng người, nhìn chăm chăm vị hiệp sĩ. “Ngài nghi ngờ lời nói của một tuần du ư thừa Ngài Senturus? Ngài nghi ngờ lời tôi ư? Có phải ngài cho rằng tôi sẽ giúp anh ta trốn thoát lần nữa không?”

“Dĩ nhiên là không rồi!” Duncan đành nhún vai. “Nếu nàng muốn thế, thì nàng sẽ được làm điều đó. Nàng được sự cho phép của ta. Nhưng mà làm thế cả đêm mà không thay gác thì-”

“Đó là lựa chọn của tôi. Liệu ngài có thể để lại ít hơn một người thôi không?”

Vereesa nắm được thóp ông ta rồi. Ngài Senturus đành lắc đầu rồi quay về phía các chiến binh khác và bắt đầu ra lệnh. Ít giây sau, nàng tuần du và anh pháp sư bị bỏ lại một mình giữa khu trại. Rhonin được đặt trên hai cái giường đã chiến, mấy kỵ sĩ không biết làm thế nào để lấy chúng đi mà không bị thiêu đốt.

Cô cố gắng kiểm tra cái anh chàng đang ngủ kia mà không động vào người anh. Áo choàng của Rhonin trông rách rưới và khuôn mặt thì đầy những vết sẹo và vết thâm nhỏ, nhưng mặt khác trông anh không bị tổn thương gì nặng cả. Vẻ mặt anh trông kiệt quệ, chắc là vì anh đã quá kiệt sức.

Có lẽ vì trời quá tối lúc cô kiểm tra cho anh, nhưng Vereesa vẫn nghĩ rằng chàng pháp sư trông yếu đuối hơn hẳn trước kia, thậm chí cô còn tỏ ra rất thông cảm. Cô cũng phải thừa nhận rằng trông anh rất bảnh trai, tuy nhiên nàng tiên nhanh chóng ngừng ngay mạch cảm xúc về chuyện đó. Vereesa cố tìm cách di chuyển vị trí của chàng pháp sư bất tỉnh này cho anh thấy thoải mái, nhưng để làm vậy cô phải chạm vào mình anh ta. Điều này hẳn đã khiến Ngài Senturus dùng cô để đảm bảo cho việc canh gác Rhonin, đi ngược lại với mối ràng buộc giữa nàng tiên và anh chàng pháp sư.

Chẳng còn cách nào khác, Vereesa đành ngồi xuống cạnh cơ thể sống soài kia và nhìn quanh, cảnh giác bất cứ mối nguy hiểm nào. Cô vẫn thấy sự tái xuất bất ngờ của Rhonin là rất khó hiểu, và có vẻ cả Duncan cũng nghĩ vậy, dù ông ít nói về chuyện đó. Rhonin khó có thể dịch chuyển tức thời chính mình tới ngay giữa bãi hạ trại. Thực vậy, chỉ có như thế mới giải thích được tại sao giờ anh lại nằm bất tỉnh ngay đó, nhưng vẫn có vẻ không hợp lý. Hơn nữa Vereesa có cảm giác là anh vừa mới bị bắt cóc, rồi bị thả ra sau khi lũ bắt cóc đã đạt được mục đích của chúng.

Câu hỏi duy nhất còn lại đó là ai có thể làm cái việc phi thường đó... và vì điều gì?

Anh tỉnh dậy và biết rằng họ đều đang chống lại anh.

Chà, chắc không phải là tất cả. Rhonin không biết anh với nàng tuần du tiên đang đứng ở đâu – giả sử anh có thể đứng dậy được. Theo luật, lời tuyên thệ đưa anh tới Hasic an toàn đồng nghĩa với việc cô sẽ bảo vệ anh kể cả trước những kỵ sĩ ngoan đạo kia, nhưng anh đâu có biết. Từng có một tiên cùng làm nhiệm vụ mới nhất với anh, một tuần du lớn tuổi khá giống Vereesa. Tuy nhiên giống như Duncan Senturus, người tuần du đó cũng đã coi khinh chàng pháp sư, mà thậm chí còn không có được tài xử trí của vị hiệp sĩ già.

Rhonin thở ra nhẹ nhàng để tránh việc khiến cho mọi người nhận ra anh đã tỉnh giấc. Anh chỉ có một cách duy nhất để biết được anh đang đứng với mọi người ở đâu, nhưng anh cần suy nghĩ một chút. Những câu hỏi đầu tiên anh muốn hỏi là về tai họa kia và chuyện gì đã xảy ra với anh sau đó. Chàng pháp sư mệt mỏi có thể hiểu được một nửa trong số những chuyện đó. Và nửa còn lại chắc họ cũng chẳng biết hơn gì anh.

Anh không thể chần chừ thêm nữa. Rhonin hít thêm một hơi nữa, rồi vươn vai như là vừa mới tỉnh dậy.

Bên cạnh, anh nghe thấy tiếng chuyển động nhẹ nhàng.

Với sự cầu thả đã dự định sẵn, chàng pháp sư mở mắt ra nhìn xung quanh. Đáp lại sự thoải mái dễ chịu của anh, anh chỉ nhìn thấy vẻ mặt đầy lo lắng của Vereesa. Nàng tuân du cúi về trước, đôi mắt xanh đẹp dễ nhìn anh. Đôi mắt ấy thật hợp với cô, anh thoáng nghĩ... rồi nhanh chóng gạt đi ý nghĩ đó khi tiếng kim loại va chạm báo cho anh biết những người khác đã biết anh đã thức dậy.

“Hắn sống lại rồi phải không?” Ngài Senturus nói to. “Chúng ta sẽ xem còn được bao lâu-”

Nàng tiên mảnh mai ngay lập tức nhảy bật lên, chặn đường vị hiệp sĩ. “Anh ta chỉ mới mở mắt ra thôi! Ít nhất hãy cho anh ta thời gian phục hồi và ăn uống trước khi chất vấn anh ta chứ!”

“Ta không từ chối nhu cầu cơ bản của hắn đâu, thưa tiểu thư, nhưng hắn phải trả lời câu hỏi của ta ngay trong lúc hắn được ăn sáng, không phải là sau đó.”

Rhonin tì vào khuỷu tay gượng dậy đủ để thấy vẻ mặt giận dữ của Duncan, và biết rằng những Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc nghĩ anh là kẻ phản bội, thậm chí có thể là tên sát nhân. Chàng pháp sư yếu đuối nghĩ đến người lính gác kém may mắn đã rớt xuống chết kia và ngờ rằng còn có nhiều nạn nhân khác. Hắn có ai đã báo cáo chuyện Rhonin có mặt trên tường thành, và như thường lệ, thành kiến vốn có của thánh hội đã thêm mắm thêm muối vào và đi đến kết luận sai.

Anh không muốn chống lại họ, có khi anh còn chẳng thể thi triển nổi một hai thần chú đơn giản, nhưng nếu họ cố kết tội anh về chuyện xảy ra ở pháo đài thì Rhonin sẽ chống cự tới cùng.

“Tôi sẽ trả lời những gì tôi có thể. Nhưng chỉ khi được ăn chút thức ăn và nước uống.” Chàng pháp sư trả lời, từ chối mọi sự giúp đỡ của Vereesa nhằm giúp anh đứng dậy.

Chỗ thực phẩm bình thường của mấy kỵ sĩ trông rất ngon lành đối với Rhonin. Thậm chí nước ấm từ một cái bình ngon chẳng kém gì rượu. Rhonin đột nhiên nhận ra rằng cơ thể anh trông như đã bị bỏ đói gần cả tuần nay. Anh ăn ngấu nghiến ngon lành, chẳng quan tâm gì đến tác phong cả. Vài kỵ sĩ nhìn anh đầy thích thú, vài người khác đặc biệt là Duncan thì rất chán ghét.

Khi mà cơn đói khát của anh đã nguôi ngoai dần, việc xét hỏi bắt đầu. Ngài Senturus ngồi xuống ngay trước mặt anh, ánh mắt sẫm soi chàng pháp sư và gầm gừ. “Đến

lúc thú tội rồi Rhonin Redhair! Người đã tổng đủ thức ăn rồi, giờ là lúc giải thoát cho gánh nặng tội lỗi khỏi linh hồn người! Nói cho bọn ta biết sự thật về tội ác của người trên đoạn tường thành pháo đài...”

Vereesa đứng bên cạnh chàng pháp sư giờ đã hồi phục, tay đặt lên cán kiếm. Hẳn cô đang trong tư thế sẵn sàng bảo vệ anh trong phiên tòa không chính thức này, và ngoài ra như Rhonin nghĩ, đơn giản là vì lời tuyên thệ của cô. Rõ ràng sau chuyện của họ với con rồng, cô là người hiểu anh hơn đám ngu ngốc kia.

“Tôi sẽ nói cho các vị biết những gì mà tôi biết, mà thực ra cũng không có nhiều lắm đâu, thưa ngài. Tôi đứng trên đỉnh tường thành pháo đài, nhưng vụ phá hoại không phải do tôi gây ra. Tôi nghe thấy một tiếng nổ, bức tường rung lên, và một trong số chiến binh của ngài không may bị rơi xuống, việc này tôi rất lấy làm tiếc-”

Duncan lúc này chưa đội mũ giáp vào nên giờ ông thọc một tay vào mớ tóc xám thừa thớt. Trông ông như đang cố gắng kiểm soát cơn giận của mình. “Câu chuyện của người rõ ràng là có lỗi hổng to như cái hố đen trong tim người vậy phù thủy à, thế mà người vẫn dám nói ra! Vẫn còn những người sống bất chấp cố gắng của người, những người đã thấy người thi triển ma thuật ngay trước khi vụ tàn phá xảy ra! Lời nói dối của người đã kết tội người!”

“Không, ngài mới là kẻ kết tội tôi, như ngài quy kết tất cả những người giống tôi,” Rhonin nhẹ nhàng trả lời. Anh cắn một miếng bánh quy cứng, rồi nói thêm. “Vâng thưa ngài, tôi dùng phép, nhưng chỉ là loại dùng để liên lạc từ xa. Tôi tìm kiếm sự hỗ trợ từ một trong số những cấp trên của tôi để tìm cách tiếp tục nhiệm vụ được giao bởi quyền lực tối cao của Liên Minh... như cô tuần du đáng tôn kính đang đứng ngay đây sẽ làm chứng, tôi tin là vậy.”

Vereesa nói ngay khi cặp mắt của vị kỵ sĩ nhìn cô: “Lời nói của anh ta là sự thật thưa ngài Duncan. Tôi thấy chẳng có lý do gì để anh ta phải phá phách như thế-” Cô giơ một tay lên khi người chiến binh già bắt đầu phản đối, hẳn là lại để nhấn mạnh cái quan điểm rằng tất cả phù thủy đều bị nguyên rửa linh hồn vào ngay cái thời điểm mà họ theo đuổi món nghệ thuật đó. “-và tôi sẽ chiến đấu chống lại bất cứ ai kể cả ngài nếu điều đó là cần thiết để phục hồi lẽ phải và sự tự do cho anh ta.”

Ngài Senturus có vẻ bức mình về chuyện có thể sẽ phải đối đầu với nàng tiên. Ông trừng mắt nhìn Rhonin, rồi gật đầu chậm chậm. “Hay lắm. Người có một vẻ sĩ đáng tin cậy đấy phù thủy à, và vì lời của nàng ta sẽ chấp nhận cho người được miễn trách nhiệm với những gì đã xảy ra.” Vào lúc mà ông tuyên bố xong, vị hiệp sĩ chỉ một ngón tay vào chàng pháp sư. “Nhưng ta muốn nghe nhiều hơn về mấy chuyện của người trong lúc ấy, và nếu người có thể vét thêm được điều gì trong trí nhớ, làm thế nào người có thể nhảy vào giữa chúng ta như thể cái lá rơi xuống từ ngọn cây cao vậy...”

Rhonin thở dài, biết rằng anh không thể thoát chuyện này. “Như ngài muốn. Tôi sẽ nói ra tất cả những gì tôi biết.”

Cũng không nhiều hơn là mấy so với chuyện anh đã đề cập lúc trước. Một lần nữa chàng pháp sư mệt mỏi nói cho họ về đoạn đường anh đi tới bức tường, về quyết định cố liên lạc với người bảo trợ, và về vụ nổ bất chợt đã phá tan cả khu vực.

“Người có chắc về những gì người đã nghe thấy không?” Duncan Senturus ngay lập tức hỏi.

“Vâng. Tôi không biết chính xác đó là gì nhưng tiếng đó giống như tiếng bộc phá phát nổ.”

Một vụ nổ không có nghĩa là lũ yêu tinh có dính líu, nhưng dĩ nhiên nhiều năm chiến tranh đã in sâu vào đầu chàng phù thủy ý nghĩ ấy. Chưa có ai từng trông thấy yêu tinh xuất hiện ở chỗ này ngay giữa Lordaeron, nhưng Vereesa có một giả thiết. “Thưa ngài Duncan, có thể con rồng đã đuổi theo chúng tôi lần trước đã đem theo một hai con yêu tinh. Chúng nhỏ nhắn và dẻo dai, và hoàn toàn có khả năng ẩn náu một hai ngày. Điều đó có thể giải thích được nhiều điều.”

“Có thể lắm,” ông miễn cưỡng đồng ý. “Và nếu vậy ta phải cảnh giác gấp đôi. Lũ yêu tinh chỉ biết tiêu khiển bằng phá hoại và tàn phá. Chúng chắc chắn sẽ tấn công tiếp.”

Rhonin tiếp tục câu chuyện, kể tiếp làm sao anh chạy tới được tòa tháp, rồi sau đó nó lại đổ sập lên người anh. Đến đây, anh ngập ngừng, biết rõ rằng kiểu gì Senturus cũng sẽ khó lòng tin nổi vào câu nói tiếp theo của anh.

“Và rồi – *có thứ gì đó* – tóm lấy tôi, thưa ngài. Tôi không biết đó là gì, nhưng nó tóm lấy tôi như thể tôi chỉ là một thứ đồ chơi và kéo tôi ra khỏi đồng đồ nát. Không may là tôi không thể thở được vì tôi bị bóp quá chặt, và khi tôi mở được mắt ra-” Vị pháp sư nhìn Vereesa: “Đó là lúc tôi thấy khuôn mặt của cô ấy.”

Duncan chờ đợi câu chuyện tiếp tục, nhưng đúng là chờ đợi vô ích, ông vỗ một tay vào giáp gối và nói lớn. “Chỉ thế thôi à? Đó là tất cả những gì người biết?”

“Đó là tất cả.”

“Ồi linh hồn của Alonsus Faol ơi!” vị hiệp sĩ gào lên, gọi tên của ông tổng giáp mục, người đã cho học trò của ông – Uther Lightbringer – kế thừa di sản mà lập nên thánh hội. “Người chẳng nói gì, *chẳng có gì* đáng giá cả! Nếu ta nghĩ kỹ thêm một chút-” Cử động nhỏ của Vereesa khiến ông dừng lại. “Nhưng ta nói lời rồi thì phải giữ lời. Ta sẽ giữ nguyên quyết định vừa rồi của ta.” Ông đứng dậy, hẳn không còn hứng thú gì chuyện ở lại với anh phù thủy nữa. “Ta cũng sẽ quyết định thêm một chuyện khác ở đây ngay bây giờ. Chúng ta đã đang trên đường tới Hasic. Ta thấy chẳng có lý do gì để không tiếp tục đi nhanh hết mức có thể và đưa người tới tàu của người. Cứ để họ giúp người nếu họ có thể! Chúng ta sẽ lên đường sau một tiếng nữa. Chuẩn bị đi phù thủy!”

Rồi Ngài Duncan Senturus quay đầu và rời đi, những kỵ sĩ trung thành của ông đi theo ngay sau ông. Rhonin giờ đã được an toàn một mình nhờ công của nàng tuần du, người đã tới bên anh và ngồi xuống. Mắt cô nhìn vào mắt anh. “Anh còn đủ khỏe để lên đường chứ?”

“Ngoài việc bị kiệt sức và vài vết thâm ra, tôi vẫn còn toàn thân này cô tiên ạ.” Rhonin nhận thấy câu nói của anh có hơi sắc bén hơn anh dự định. “Tôi xin lỗi. Vâng tôi còn đủ sức để lên đường. Tôi cần mọi thứ để tới được cảng đúng giờ.”

Cô lại đứng dậy. “Tôi sẽ chuẩn bị lũ ngựa. Duncan đem theo một con dự phòng trong trường hợp chúng tôi tìm thấy anh. Tôi sẽ đi kiểm tra để nó sẵn sàng khi anh xong xuôi.”

Khi nàng tuần du quay đi, một cảm giác kỳ lạ dâng lên trong lòng chàng pháp sư mệt mỏi. “Cảm ơn cô, Vereesa Windrunner.”

Vereesa ngoái nhìn lại. “Chăm sóc lũ ngựa là một phần nhiệm vụ làm người dẫn đường của anh.”

“Ý tôi là chuyện đứng cạnh tôi trong khi tôi bị thẩm vấn.”

“*Cái đó* cũng là trách nhiệm của tôi. Tôi đã tuyên thệ với cấp trên rằng tôi sẽ hộ tống anh tới nơi tới chốn.” Ngược lại với lời nói đó, khóe miệng cô nhếch nhẹ lên trong một khoảnh khắc trông như đang cười. “Tốt nhất là chuẩn bị tinh thần đi, Thầy Rhonin. Sẽ không phải là đi nước kiệu đâu. Vẫn còn nhiều thời gian chuẩn bị đấy.”

Cô để anh ở lại một mình. Rhonin nhìn chăm chăm vào đồng lửa tàn, nghĩ về tất cả những chuyện xảy ra. Vereesa đâu biết rằng lời nói đơn giản của cô có đúng như những gì cô thực bụng nghĩ hay không. Hành trình tới Hasic sẽ là cả chặng phi nước đại mệt mỏi, nhưng không phải vì vấn đề thời gian.

Anh không hoàn toàn tin tưởng họ, kể cả nàng tiên. Sự thật là Rhonin không kể hết tất cả mọi chuyện, nhưng cũng đã nói ra vài suy đoán của anh. Anh thấy mình chẳng hề có lỗi gì về chuyện mà mấy hiệp sĩ đang bận tâm, nhưng với sự hy sinh của Vereesa cho hành trình của họ và sự an toàn của anh khiến anh thấy đôi chút có lỗi.

Rhonin không biết kẻ nào đã đặt khối bộc phá đó. Có thể là yêu tinh. Anh thực sự không quan tâm. Giờ cái mà anh bận tâm là anh đã bị chậm trễ quá lâu, thậm chí còn bị chệch hướng. Khi anh nói về chuyện bị lôi ra khỏi tòa tháp sụp đổ, anh không nói với họ rằng anh cảm giác đó là bàn tay khổng lồ hoặc cái gì đó tương tự. Họ chắc sẽ không tin anh, hoặc với Senturus thì sẽ vin vào đó mà nói rằng anh liên hợp với quỷ dữ.

Một bàn tay khổng lồ đã cứu Rhonin mà không phải là một con người. Chỉ cần chút khoảnh khắc còn ý thức ít ỏi cũng đủ cho anh nhận ra lớp da đầy vảy, những chiếc vuốt cong kinh khủng còn dài hơn cả cơ thể anh.

Một *con rồng* đã cứu chàng pháp sư khỏi cái chết... và Rhonin chẳng biết là tại sao.



Day of the Dragon – chapter 6

CHƯƠNG SÁU

“VẬY anh ta đâu rồi? Ta không có nhiều thời gian rảnh rồi để đi loanh quanh khắp tòa lâu đài lụp xụp này đâu!”

Như hằng bao nhiêu lần khác, Vua Terenas yên lặng đếm đến mười trước khi phản ứng lại cơn giận dữ của Genn Greymane. “Ngài Prestor sẽ tới đây sớm thôi ngài Genn à. Ngài biết rằng ngài ấy rất muốn gặp mặt tất cả chúng ta vì chuyện này mà.”

“Sao lại có cái thể loại như thế này chứ,” người đàn ông to lớn trong bộ giáp đen xám gầm lên. Genn Greymane là một vị vua bề ngoài trông giống như một con gấu biết mặc quần áo, mặc dù hơi có cầu thả. Trông ông ta như thể sắp sửa ép tung bộ áo giáp ra đến nơi, và nếu người cai trị xứ Gilneas này mà nốc thêm một vò rượu ngon nữa hoặc xơi tái thêm một cái bánh Lordaeron dày nữa mà đầu bếp của Terenas đã chuẩn bị thì chắc chuyện ấy sẽ xảy ra thật.

Bất kể Greymane có hình dáng như một con gấu và có thói thẳng thừng ngạo mạn đó, nhà vua cũng không hề đánh giá thấp chiến binh đến từ phương nam này. Nói không ngoa thì tài chính trị của Greymane đã trở thành huyền thoại. Cách mà ông ta cho Gilneas can thiệp vào tình hình mà đáng nhẽ không hề can hệ đến vương quốc xa xôi kia làm cho Terenas phải sửng sốt.

“Tốt nhất ngài nên bảo gió ngừng hú luôn đi. Ông sẽ dễ dàng làm việc hơn nếu khiến cho lũ sinh vật đó im lặng đi ít lâu đấy!” thêm một giọng nói ra vẻ giáo điều từ góc đối diện đại sảnh.

Tất cả bọn họ đều đồng ý họp mặt trong đại sảnh hoàng gia, nơi mà trước đây hiệp ước quan trọng nhất xứ Lordaeron đã được đồng ý và thông qua. Cùng với bề dày lịch sử cổ kính và được trang hoàng uy nghiêm, đại sảnh toát lên uy quyền đối với mọi cuộc thảo luận diễn ra ở đây... và rõ ràng vấn đề Alterac có ảnh hưởng quan trọng đối với sự tồn vong của Liên Minh.

“Nếu ngài không thích giọng của ta, Tướng Đô Đốc à, thì thép tốt có thể khiến ngài không còn phải nghe thấy nó hoặc bất cứ thứ gì khác nữa đâu.” Greymane gầm gừ.

Tướng Đô Đốc Daelin Proudmoore đứng thẳng lên bằng một động tác nhẹ nhàng thuần thục. Người thủy thủ gầy gò sương gió với tay tới thanh kiếm thường treo ở bên hông bộ đồng phục hải quân xanh lục của ông, nhưng cái vỏ lách cách rỗng không. Cả vỏ kiếm của Genn Greymane cũng vậy. Có một điều bất buộc ngay từ đầu là không nguyên thủ quốc gia nào được mang vũ khí tới cuộc thảo luận cả. Họ đều phải đồng ý – kể cả *Genn Greymane* – phải để cho những lính gác được tuyển chọn từ Hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc khám người – đơn vị quân đội duy nhất được tất cả tin tưởng dù bề ngoài nó chỉ trung thành với Terenas.

Dĩ nhiên Prestor là nguyên nhân giúp cho cuộc họp lạ thường này diễn ra được kể cả trong hoàn cảnh này. Hiếm khi các quốc vương những vùng đất lớn tập hợp cùng với nhau. Thường thì họ liên lạc thông qua thư từ và các nhà ngoại giao, và thỉnh thoảng cũng có vài cuộc viếng thăm. Chỉ có Prestor đáng kinh ngạc kia mới có thể thuyết phục được các đồng minh khó tính của Terenas bỏ vũ khí và vệ sĩ của mình ở ngoài và cùng nhau đối mặt để thảo luận.

Giờ giá như chàng quý tộc trẻ tuổi kịp thời xuất hiện...

“Thôi nào các ngài! Các quý ngài!” Vị vua tuyệt vọng quay sang tìm kiếm sự giúp đỡ, có một người nghiêm nghị đang đứng cạnh cửa sổ, ông ta khoác chiếc áo da lông dày dù thời tiết ở đó đang rất ấm áp. Terenas chỉ có chút ấn tượng với bộ râu dữ tợn và chiếc mũi nhọn trên khuôn mặt cục cằn của Thoras Trollbane, nhưng ông biết rằng dù Thoras trông như chỉ quan tâm về cảnh vật ngoài kia, vị chúa tể xứ Stromgarde rất chú ý đến từng ngôn từ lẫn thái độ của các đồng sự. Việc ông chẳng thêm giúp đỡ Terenas trong cuộc khủng hoảng này chỉ nhằm mục đích nhắc nhở ông rằng khoảng cách giữa họ đã dần xa cách kể từ khi tình trạng điên cuồng này diễn ra.

Đồ Chúa Perenolde khốn kiếp! vị vua xứ Lordaeron nghĩ bụng. *Giá mà ông ta đừng ép chúng ta vào tình cảnh này!*

Mặc dù có những kỵ sĩ thánh lệnh đứng gần đó để đề phòng vị vua nào đó ngựa tay ngựa chân, Terenas không sợ bạo lực mà ông chỉ sợ hy vọng giữ cho các vương quốc con người liên minh với nhau lại tiêu tan. Chưa bao giờ ông nghĩ rằng mối đe dọa từ lũ orc đã vĩnh viễn bị loại trừ. Con người phải liên kết lại vào chính lúc quyết định này. Ông mong

rằng Anduin Lothar, quan nhiếp chính của dân tị nạn của những vương quốc sụp đổ toàn Azeroth có thể đến đây, nhưng ông ta không đến, và nếu không có Lothar thì chỉ còn lại-

“Thưa các ngài! Mời các ngài đến đây! Cư xử như vậy không hay ho cho lắm đâu!”

“Prestor!” Terenas thở phào. “Hay lắm!”

Mọi người quay sang nhìn một bóng người cao ráo thanh lịch đang bước vào đại sảnh. *Anh ta có ảnh hưởng thật đặc biệt đối với các tiền bối kia, vị vua nghĩ bụng. Anh ta bước vào một căn phòng và chế trách không ngừng! Các đối thủ hạ vũ khí và cùng nhau nói chuyện trong hòa bình!*

Đúng là lựa chọn sáng giá thay thế cho Perenolde.

Terenas nhìn bạn ông bước vào phòng, chào hỏi từng vị vua một cứ như họ đều là bạn tốt của hắn vậy. Đối với họ Prestor không hề tỏ ra ngạo mạn chút nào cả. Dù đối đầu với Thoras thô lỗ hay Greymane thâm hiểm, Prestor đều biết cách nói chuyện với từng người. Những người duy nhất hắn chưa từng tiếp xúc là các phù thủy xứ Dalaran, nhưng mà dù sao họ cũng chỉ là những phù thủy mà thôi.

“Xin thứ lỗi vì sự có mặt chậm trễ của tôi. Tôi du hành ra vùng nông thôn sáng nay và không ngờ rằng lại tốn nhiều thời gian như vậy để quay về.” Tên quý tộc trẻ bắt đầu.

“Không cần phải xin lỗi đâu,” Thoras Trollbane tử tế đáp lại.

Lại thêm một ví dụ cho mảnh ma thuật của Prestor. Là một người bạn và đồng minh được kính trọng, Thoras Trollbane chẳng bao giờ nói chuyện tử tế với bất kỳ ai như thế cả. Ông ta thường nói những câu ngắn ngủi được chọn lọc kỹ rồi lại im lặng. Im lặng không phải có ý xúc phạm như Terenas vốn từng nghĩ. Thay vào đó sự thật là Thoras đơn giản chỉ là không thấy thoải mái với những câu thoại dài. Sinh ra ở xứ Stromgarde lạnh lẽo nằm trên núi, ông thích hành động hơn là nói.

Điều này khiến cho nhà vua xứ Lordaeron còn cảm thấy dễ chịu hơn nữa sau khi Prestor đã xuất hiện.

Prestor nhìn khắp phòng, chạm mắt từng người ít chốc trước khi nói. “Thật tốt khi lại được gặp tất cả các ngài! Tôi hi vọng lần này chúng ta có thể hóa giải sự khác biệt giữa chúng ta để những lần gặp mặt trong tương lai ta sẽ như những người bạn tốt và các đồng chí...”

Greymane phấn khởi gật đầu. Trông Proudmore lại hài lòng như thể sự có mặt của tên quý tộc chính là câu trả lời cho lời khẩn cầu của ông. Terenas không nói gì, để cho người bạn tài giỏi của ông điều khiển cuộc họp. Người ta càng xem trọng Prestor thì vị vua càng dễ dàng đưa ra đề xuất của mình.

Họ tập trung xung quanh cái bàn bằng ngà được chạm trổ công phu mà các chư hầu phương bắc đã tặng cho ông nội của Terenas làm quà sau vụ đàm phán thành công của ông với tộc tiên xứ Quel'Thalas ở biên giới xứ ấy. Như ông thường làm, vị vua đặt nhẹ nhàng hai tay lên mặt bàn, tìm kiếm sự chỉ dẫn của tổ tiên. Ngang qua bàn, ánh mắt Prestor dừng mắt ông trong phút chốc. Nhìn vào hai con mắt đen như gỗ mun đầy mạnh mẽ ấy, vị

vua trong tấm áo choàng thư giãn. Prestor có thể kiểm soát mọi vấn đề được đem ra bàn luận.

Và rồi cuộc nói chuyện bắt đầu, đầu tiên bằng những lời mào đầu cứng rắn, rồi nóng dần lên với những lời thẳng thừng. Nhưng với sự lèo lái của Prestor chẳng có xung đột nào có thể xảy ra. Hơn một lần hắn nắm thóp được người ta và kéo họ ra nói chuyện riêng tư, nhưng mỗi lần cuộc hội thoại thân mật kia kết thúc với nụ cười trên khuôn mặt hình ưng của Prestor là một lần sự phục hồi của Liên Minh được thúc đẩy.

Khi cuộc họp sắp đến hồi kết thúc, chính Terenas cũng được tham gia vào một trong các cuộc thỏa thuận riêng đó. Trong khi Greymane, Thoras và Tướng Đô Đốc Proudmoore uống những vai rượu mạnh ngon nhất của nhà vua, Prestor và nhà vua đứng cùng nhau gần cửa sổ nhìn về phía thành phố. Terenas thường thưởng ngoạn góc nhìn này, từ đó ông có thể thấy được tình trạng của nhân dân. Kể cả bây giờ lúc cuộc họp vẫn đang diễn ra, ông vẫn luôn suy nghĩ về trách nhiệm và tính mạng của họ. Niềm tin của họ với ông nâng đỡ cho tinh thần mệt mỏi của ông, và ông biết rằng họ sẽ hiểu quyết định ông đưa ra ngày hôm nay.

“Ta không biết làm sao mà ngài làm được thế, chàng trai của ta. Ngài khiến người khác thấy được sự thật và những điều cần thiết! Họ thật sự đã ngồi trong căn phòng này và cư xử nhã nhặn không chỉ với người khác mà còn cả với ta! Ta từng nghĩ Genn và Thoras đã mong muốn lấy mạng ta biết nhường nào!”. Ông thì thầm với bạn ông.

“Thần chỉ làm những gì thần có thể để khuyên giải họ thôi thưa bệ hạ, nhưng thần xin cảm ơn những lời nói tốt đẹp của ngài.”

Terenas lắc đầu. “Lời nói tốt đẹp à? Không đâu! Prestor, chàng trai của ta, ngài đã một tay giữ cho Liên Minh khỏi bị sụp đổ! Ngài đã nói gì với họ vậy?”

Một vẻ mặt bí ẩn thoáng hiện lên trên khuôn mặt điển trai của bạn ông. Hắn nghiêng người về phía vị vua, mắt nhìn thẳng Terenas. “Một chút thế này, một chút thế nọ. Hứa với đô đốc về chủ quyền trên biển của ông ta, kể cả nếu phải gửi cả quân đến đánh chiếm Gilneas; với Greymane là về thuộc địa ven biển trong tương lai gần biên giới ven biển xứ Alterac; và Thoras Trollbane nghĩ rằng ông ta sẽ được nhượng lại nửa phía đông của xứ ấy... tất cả khi thần trở thành người cai trị hợp pháp của nó.”

Trong một thoáng vị vua há hốc miệng, không chắc là ông đã nghe đúng. Ông nhìn chăm chăm vào đôi mắt mê hoặc của Prestor, chờ anh thú nhận rằng đó chỉ là lời nói đùa mà thôi. Nhưng khi điều đó không xảy ra, Terenas thốt lên bằng giọng trầm thì. “Bộ ngài mất trí rồi sao chàng trai của ta? Thậm chí nói đùa về chuyện này cũng quá táo bạo và-”

“Và ông sẽ không nhớ chút gì về nó đâu, ông biết mà.” Ngài Prestor cúi về trước, mắt kẹp chặt cái nhìn chăm chăm của Terenas và không hề thả ra. “Không có ai trong bọn họ sẽ nhớ được những gì ta nói với họ đâu. Tất cả những gì ông cần nhớ hơi vị vua bù nhìn bé nhỏ rỗng tuếch của ta, đó là ta đã đảm bảo lợi thế chính trị cho ông, nhưng để chuyện đó được thành công tôi cần được bổ nhiệm vào vị trí cai trị Alterac. Ông đã hiểu chưa?”

Terenas chỉ hiểu nổi có vậy. Prestor phải được chọn là vị vua mới của vùng đất tàn tạ đó. Sự an toàn của Lordaeron và sự ổn định của Liên Minh phụ thuộc vào điều đó.

“Ta thấy ông đã hiểu rồi. Tốt lắm. Giờ ông hãy trở về và khi hội nghị sắp kết thúc, ông sẽ ra một quyết định. Biết rằng Greymane sẽ là kẻ dè dặt nhất, nhưng trong vài ngày ông ta sẽ đồng ý thôi. Proudmoore sẽ theo lệnh ông và sau khi phân tích tình hình một chút, Thoras Trollbane sẽ ưng thuận về sự đăng quang của ta thôi.”

Có thứ gì đó tác động vào trí nhớ của nhà vua mặc áo choàng, một vấn đề ông phải nói ra. “Không... không có vị vua nào được chọn mà không có... không có sự đồng ý của Dalaran và Kirin Tor...” Ông ngập ngừng nói. “Họ cũng là thành viên của Liên Minh...”

“Ai mà tin được lũ phù thủy chứ?” Prestor nhắc nhở ông. “Ai biết chúng đang bàn luận cái gì? Đó là lý do vì sao ta khiến ông không đoái hoài đến chúng trong chuyện này này ngay từ đầu đúng chưa? Phù thủy không thể tin tưởng được... và cuối cùng cần phải đối phó với chúng.”

“Đối phó... dĩ nhiên là ngài đúng rồi.”

Nụ cười của Prestor nở lớn, lộ ra nhiều răng hơn bình thường. “Ta luôn thế mà.” Hắn khoác vai Terenas. “Giờ là lúc chúng ta quay lại với mọi người. Ông sẽ rất thỏa mãn về sự đăng quang của ta. Trong vài phút nữa ông sẽ nói ra quyết định... và rồi chúng ta sẽ tiếp tục từ đó.”

“Đúng vậy...”

Người đàn ông gầy gò bẻ lái dẫn nhà vua trở lại chỗ những vị vua khác, và khi hắn làm thế trí óc của Terenas đã trở lại công việc. Phát biểu kinh hoàng của Prestor giờ nằm sâu trong tiềm thức của nhà vua, nơi tên quý tộc áo đen giấu chúng.

“Đang thưởng thức rượu mạnh hả các bạn của ta?” Terenas hỏi họ. Sau khi họ gật đầu, ông cười và nói, “Một thùng sẽ được gửi về cho mỗi vị làm quà cho chuyến viếng thăm của các ngài.”

“Một biểu hiện tốt đẹp của tình bạn, các ngài cũng thấy vậy phải không?” Prestor thuyết phục những đồng sự của Terenas.

Họ gật đầu, Proudmoore thậm chí còn nâng chén lên với vị vua xứ Lordaeron.

Terenas vỗ tay. “Và nhờ có người bạn trẻ tuổi của chúng ta ở đây, ta nghĩ giờ con tim chúng ta đã trở nên gần gũi với nhau hơn cả trước đây.”

“Chúng ta chưa hề ký một giao kèo nào cả. Chúng ta còn chưa đồng ý với nhau phải làm gì trong hoàn cảnh này.” Genn Greymane nhắc ông.

Terenas nháy mắt. Một mở đầu hoàn hảo. Tại sao lại phải chờ lâu hơn nữa để đưa ra đề nghị quan trọng này?

“Vì điều đó, các bạn của ta. Ta nghĩ ta vừa có một giải pháp rất hấp dẫn cho chúng ta...” Vị vua nói, nắm lấy cánh tay Ngài Prestor và dẫn hắn tới đầu bàn.

Vua Terenas xứ Lordaeron cười nhẹ với người bạn trẻ của ông, kẻ đang tỏ ra chẳng biết gì về món quà lớn hân sắp được nhận. Đúng là người hoàn hảo cho vị trí đó. Với Prestor trông nom Alterac, tương lai của Liên Minh sẽ được đảm bảo.

Và rồi họ có thể bắt đầu đối phó với những phù thủy xảo trá xứ Dalaran...

* * *

“Không thể nào!” vị pháp sư to béo thốt lên. “Họ chẳng có lý do gì mà lại cho chúng ta ra rìa thế này!”

“Không, họ không có. Mà họ phải.” người phụ nữ lớn tuổi trả lời.

Những pháp sư từng mới họp mặt ở Phòng Không Trung giờ lại gặp nhau, nhưng lần này chỉ có năm người. Người mà Rhonin biết tên là Krasus lần này không có mặt, nhưng những người khác đã quá lo lắng về chuyện ngoài kia nên không thể chờ đợi được. Mấy chúa tể bất tài đó đã gặp mặt riêng, thảo luận về vấn đề chung mà không thêm đến sự chỉ đạo của Kirin Tor. Trong khi đa số hội đồng đều kính trọng Vua Terenas và một vài vị vua khác, thứ làm họ lo lắng là vua xứ Lordaeron lại triệu tập một cuộc họp vô tiền khoáng hậu như vậy. Một thành viên hội đồng cấp cao Kirin Tor cũng từng có mặt trong một sự kiện như vậy trong quá khứ. Rất dễ hiểu vì Dalaran luôn đứng hàng đầu trong hàng phòng thủ của Liên Minh.

Thời thế đã thay đổi.

“Tình hình ở Alterac đáng lẽ đã phải giải quyết từ lâu rồi. Chúng ta đáng lẽ nên kiên quyết xử lý hơn nữa.” Vị pháp sư tiên nói.

“Để rồi thêm một rắc rối khác à? Ngài liệu có nhận ra rằng những xứ khác đã xa lánh chúng ta như thế nào không? Cứ như là họ sợ chúng ta như sợ lũ orc mà đã bị đẩy tới Grim Batol ấy!” người đàn ông có râu oang oang đáp lại.

“Buồn cười! Lũ bất tài luôn luôn nghi ngờ ma thuật, nhưng chúng ta luôn tin vào đại nghĩa mà đâu cần suy nghĩ!”

Người phụ nữ lớn tuổi lắc đầu. “Từ khi nào nào bọn họ sợ năng lực của chúng ta như vậy? Giờ khi mà lũ orc đã bị đánh bại, người ta bắt đầu nhận ra rằng chúng ta không giống họ; rằng chúng ta siêu việt hơn về mọi thứ...”

“Cách nghĩ đó rất nguy hiểm, kể cả với chúng ta đấy,” Krasus nói bằng giọng bình tĩnh. Vị pháp sư vô diện đã đứng ở chỗ của mình.

“Ngài đến đúng lúc thật đấy!” Vị pháp sư có râu quay về phía người mới đến. “Ngài có phát hiện ra điều gì không?”

“Rất ít. Cuộc họp không được che chắn... nhưng tất cả những gì chúng ta có thể biết chỉ là bề nổi thôi. Họ chẳng nói chút nào về những gì ta chưa biết cả. Ta đã phải dùng đến cách khác để có thể thu được chút thành công.”

Người phụ nữ trẻ lên tiếng. “Họ có quyết định gì không?”

Krasus ngập ngừng rồi giơ một tay đeo găng lên. “Nhìn đây...”

Ở chính giữa căn phòng, ngay phía trên những ký tự khắc trên nền hiện ra một hình người cao lớn. Nhìn thế nào trông anh ta cũng rất thật, ít ra cũng thật hơn những vị pháp sư kia. Dáng đứng đường bệ, mặc đồ đen thanh lịch với nét mặt điển trai hình chim, hẳn khiến cho cả sáu người yên lặng.

“Hắn là ai?” người phụ nữ đó hỏi.

Krasus nhìn người vừa hỏi trước khi trả lời, “Đức vua mới của Alterac vạn tuế, Vua Prestor Đệ Nhất.”

“Cái gì cơ?”

“Thật là xúc phạm!”

“Họ không thể làm thế mà không có chúng ta chứ?”

“Prestor là ai?”

Người bảo trợ của Rhonin nhún vai. “Một quý tộc nhỏ từ phương bắc, bị trục xuất không chút tài sản. Có vẻ hắn được không chỉ Terenas mà cả những người khác mến mộ, kể cả Genn Greymane.”

“Nhưng mà cho hắn làm vua ư?” vị pháp sư có râu cau có.

“Bên ngoài thì trông có vẻ không phải là lựa chọn tồi. Nó biến Alterac trở lại thành một vương quốc độc lập. Những quốc vương khác rất tôn trọng hắn theo như ta biết. Có vẻ như hắn dùng một tay cũng có thể giữ cho Liên Minh khỏi bị tan vỡ.”

“VẬY RA NGÀI CHẤP NHẬN HẮN?” người phụ nữ lớn tuổi hỏi.

Để trả lời, Krasus nói thêm, “Ngoài ra hắn cũng chẳng có tiền sử gì, hình như đó là lý do chúng ta không được mời đến cuộc họp, và lạ nhất là khi ta kiểm tra bằng ma thuật thì hắn chỉ còn là hư không.”

Những người kia xì xầm với nhau về tin lạ lùng này. Sau đó vị pháp sư tiên, rõ ràng là cũng bối rối như những người còn lại, hỏi rằng, “Ngài có ý gì với câu vừa rồi?”

“Ý ta là mọi cố gắng thăm dò hắn ta bằng ma thuật chẳng cho thấy bất cứ điều gì. Hoàn toàn không. Cứ như là Ngài Prestor không hề tồn tại... và đáng nhẽ ra hắn có tồn tại. Chấp nhận hắn ấy à? Ta nghĩ là ta sợ hắn ấy chứ.”

Lời nói của người lão làng nhất trong nhóm phù thủy khiến mọi lời bàn tán nín lặng. Trong khoảng một lát những đám mây bay qua đầu, bão tố nổi lên, rồi ngày biến thành đêm, nhưng những chủ nhân của Kirin Tor chỉ đứng đó trong im lặng mà suy nghĩ.

Người đàn ông trẻ phá vỡ sự yên lặng. “Liệu hắn có phải là pháp sư không?”

“Điều này có vẻ hợp lý nhất.” Krasus trả lời, gạt nhẹ đầu để nhấn mạnh sự đồng ý.

“Một kẻ rất mạnh,” vị tiên lầm bầm.

“Rất hợp lý.”

“Nếu vậy thì là ai? Một trong chúng ta à? Một kẻ phản bội? Hẳn một pháp sư với khả năng này thì chúng ta phải biết đến chứ!” vị pháp sư tiên tiếp tục.

Người phụ nữ trẻ nghiêng người về phía ảo ảnh kia. “Ta không nhận ra hắn.”

“Chẳng có gì ngạc nhiên. Mỗi chúng ta đều có thể mang cả ngàn khuôn mặt...” người phụ nữ già vắn vẹo.

Chớp chói lòa đánh qua người Krasus nhưng ông chẳng hề để ý. “Lời công bố chính thức sẽ có trong hai tuần nữa. Sau đó trừ khi một trong các vị vua thay đổi ý định nếu không Ngài Prestor này sẽ được trao vương quyền một tháng sau đó.”

“Chúng ta nên đưa ra lời phản đối.”

“Bắt đầu là thế. Tuy nhiên thứ chúng ta thực sự cần làm, tôi nghĩ đó là tìm ra sự thật về cái Ngài Prestor này, tìm mọi kẻ hở và khám phá ra thân phận thật sự, tên gọi thực sự của hắn. Chúng ta không nên đối đầu với hắn tới lúc đó, chắc hẳn hắn có sự ủng hộ của mọi thành viên trong Liên Minh trừ chúng ta.”

Người phụ nữ lớn tuổi gật đầu. “Và kể cả chúng ta cũng không thể đương đầu với sự hùng mạnh của liên minh các vương quốc kia, họ rồi sẽ thấy chúng ta quá phiến toái.”

“Không, chúng ta không thể.”

Krasus xua đi hình ảnh của Prestor với một cái vẩy tay, nhưng vẻ mặt của tên quý tộc trẻ đã hằn sâu trong tâm trí mỗi thành viên Kirin Tor. Dù im lặng, họ đều đồng ý với tầm quan trọng của nhiệm vụ này.

“Ta lại phải đi rồi,” Krasus nói. “Ta đề nghị tất cả các ngài làm như ta và suy nghĩ cẩn thận về chuyện này. Theo mọi dấu vết bắt kể nó vô nghĩa hay là bất khả thi, cứ theo chúng ngay lập tức. Nếu ngai vàng xứ Alterac bị chiếm bởi kẻ bí ẩn này ta ngờ rằng Liên Minh sẽ không còn bền vững lâu đâu.” Ông thở dài. “Và ta sợ rằng Dalaran có thể sẽ sụp đổ cùng với các nước còn lại nếu điều đó xảy ra.”

“Chỉ vì kẻ này?” vị pháp sư có râu phun phì phì.

“Bởi vì hắn, đúng.”

Những người còn lại suy nghĩ về lời của ông, còn Krasus thì lại biến mất-

-để rồi xuất hiện tại phòng riêng của mình, vẫn còn bị rung động bởi những gì vừa khám phá ra. Tội lỗi ngập tràn ông vì Krasus đã không hoàn toàn nói thật với các đồng sự. Ông biết – hoặc đúng hơn là nghi ngờ – nhiều về cái Ngài Prestor bí ẩn này hơn so với những gì ông nói với họ. Ông ước gì mình đã có thể nói cho họ mọi thứ, nhưng rồi họ sẽ nghi ngờ sự tinh táo của ông, mà kể cả nếu họ tin ông, điều đó sẽ phát giác quá nhiều về chính ông và cách làm của ông.

Ông không thể làm thế trong cái tình hình tuyệt vọng này.

Hi vọng họ làm như ta hi vọng. Cuối cùng khi đã ở trong căn phòng tối thui của mình, Krasus mới dám bỏ mũ trùm của mình. Một tia sáng mờ không rõ nguồn gốc là ánh sáng duy nhất trong phòng, quầng sáng nhẹ đó chiếu sáng một người đàn ông đẹp trai với khuôn mặt góc cạnh xanh xao tái nhợt như xác chết. Trên khuôn mặt chỉ duy đôi mắt đen sáng là trông đầy sự từng trải và mệt mỏi. Ba vết sẹo dài chạy dọc má phải, những vết sẹo bất kể tuổi tác thỉnh thoảng vẫn còn nhói đau.

Vị phù thủy trưởng bối lật ngửa bàn tay trái đeo găng ra. Trên lòng bàn tay bỗng xuất hiện một quả cầu màu xanh nhạt. Krasus đặt bàn tay kia lên quả cầu và ngay lập tức một hình ảnh được tạo thành bên trong nó. Ông ngả người ra để theo dõi, một chiếc ghế đá cao trượt đến ngay sau lưng ông.

Krasus lại theo dõi cung Vua Terenas. Kiến trúc đá của hoàng cung đã phục vụ cho các vị vua xứ này trong nhiều thế hệ. Hai tháp pháo mọc thành các gác bên mạn công trình chính, một kết cấu màu xám uy nghi như một pháo đài thu nhỏ. Cờ hiệu Lordaeron bay phấp phới không chỉ trên hai tháp pháo mà cả trên cổng vào. Binh sĩ mặc đồng phục Vệ Binh Nhà Vua đứng gác bên ngoài cổng với vài thành viên hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc đang làm nhiệm vụ. Trong hoàn cảnh bình thường, những hiệp sĩ kia không phải tham gia vào lực lượng bảo vệ cung, nhưng với vài vấn đề nhỏ còn phải được bàn luận bởi các quốc vương đang ở đây, rõ ràng họ cần đến các chiến binh đáng tin cậy này.

Vị phù thủy lại đặt bàn tay kia lên quả cầu. Hình ảnh một căn phòng bên trong tràn vào quả cầu từ bên trái. Nhìn vào đó, vị pháp sư cho quả cầu chiếu một góc nhìn rõ hơn của căn phòng.

Terenas và chàng trai trẻ được ông bảo hộ đang ở đó. Vậy là dù đã kết thúc cuộc họp và các vị vua khác sắp sửa khởi hành, Ngài Prestor vẫn còn ở lại với nhà vua. Krasus rất muốn thử đọc tâm trí của tên quý tộc áo đen kia, nhưng nghĩ lại tốt hơn hết đừng làm vậy. Hãy để người khác làm cái việc vô tác dụng ấy thì hơn. Một kẻ như Prestor hẳn sẽ không lạ gì mấy trò xâm nhập này và sẽ dễ dàng đối phó với chúng. Krasus chưa muốn để lộ bàn tay ra sớm.

Tuy nhiên nếu ông không thể thử thăm dò ý nghĩ của hắn, ít nhất ông có thể tìm hiểu về nơi ở của hắn... và còn nơi nào tốt hơn để bắt đầu hơn tòa lâu đài nơi tên tị nạn hoàng tộc kia trú ngụ dưới sự bảo vệ của nhà vua? Krasus vẩy một tay trên quả cầu và một hình ảnh mới hình thành, đó là tòa nhà nói trên nhìn từ phía xa. Vị phù thủy ngắm nhìn nó trong giây lát, chẳng thấy hay phát hiện cái gì hay ho cả, rồi cho quả cầu nhìn lại gần.

Ngay khi quả cầu lại gần bức tường cao bao quanh tòa nhà, một pháp thuật nhỏ, nhỏ hơn ông nghĩ nhiều, đã chặn đường vào của ông. Krasus dễ dàng qua mặt pháp thuật đó mà không cần phá hủy nó. Giờ góc nhìn của ông đang nhìn thẳng vào bên trong tòa nhà, một nơi bệnh hoạn đối lập với vẻ bề ngoài quý phái. Hiển nhiên Prestor muốn giữ cho tòa nhà thật gọn gàng, nhưng không cần phải là một căn nhà thoải mái. Vị pháp sư chẳng thấy chút ngạc nhiên nào.

Cuộc tìm kiếm nhanh chóng tìm ra một phép thuật phòng thủ khác, cái này phức tạp hơn nhưng vẫn chẳng đủ để khiến Krasus không vượt qua được. Với động tác khéo léo, ông ấy sẽ qua mặt được cái trò này của Prestor. Một chút nữa thôi và Krasus sẽ vào được bên trong, nơi ông có thể-

Quả cầu bỗng biến thành màu đen.

Bóng đen từ quả cầu tỏa ra các phía.

Bóng đèn lan đến chỗ vị phù thủy.

Krasus ném mình ra khỏi ghế. Các xúc tu có màu màn đêm đen kịt bao phủ lấy ghế đá, bọc kín nó như thể chúng đã tóm được vị pháp sư. Khi Krasus tiếp đất, ông nhìn những xúc tu kia co rút lại, chẳng để lại dấu vết gì của cái ghế nữa.

Ngay từ lúc những xúc tu đầu tiên vươn về phía ông, nhiều mầm khác cũng đồng thời mọc ra từ cái từng là quả cầu ma thuật. Vị pháp sư bật lùi lại, hiếm có khi nào mà ông lại giật mình sững sốt như thế. Sau đó khi đã lấy lại được tinh thần, Krasus lăm bắm những lời chưa từng được nghe bởi bất cứ linh hồn nào trong suốt nhiều kiếp, những lời mà chính ông còn chưa bao giờ nói ra mà chỉ mới đọc biết về nó với bao sự say mê.

Một đám mây lấp lánh sống động xuất hiện trước mặt ông, một đám mây dày như bông. Nó ngay lập tức trôi về phía những xúc tu ngoe nguẩy kia, chạm vào chúng giữa không trung.

Những xúc tu đầu tiên chạm vào đám mây mềm bồng vỡ vụn, biến thành tro rồi biến mất ngay khi chạm vào sàn. Krasus nhẹ nhõm cả người, rồi lại nhìn trong ghê sợ khi đám xúc tu thứ hai phủ kín lời phản nguyên của ông.

“Không thể nào...” ông lăm bắm, mắt nở lớn. “Không thể nào!”

Như chuyện đã xảy ra với cái ghế, những cành cây đen thui kia bao phủ lấy đám mây rồi hấp thụ, nuốt chửng nó.

Krasus biết thứ ông vừa đối mặt. Chỉ có Con Đói Vô Tận, một loại cấm thuật mới có thể làm thế. Ông chưa từng chứng kiến nó bao giờ, nhưng bất cứ ai từng học pháp thuật như ông cũng có thể nhận ra sự tồn tại kinh hoàng của nó. Nhưng có thứ gì đó đã được thay đổi, lời phản nguyên ông dùng đáng lẽ đã phải chấm dứt mối đe dọa kia. Trong một chốc tưởng chừng nó đã làm được... và rồi một sự biến hình kinh khủng xảy ra, sự biến đổi bản chất của tà thuật đó. Giờ đây đám xúc tu thứ hai vươn tới ông, và Krasus ngay lúc ấy không biết phải làm gì để cản chúng biến ông thành bữa ăn của nó.

Ông nghĩ đến chuyện thoát khỏi căn phòng, nhưng rồi nghĩ rằng thứ kinh dị kia sẽ dễ dàng đuổi theo ông tới bất cứ nơi nào trên thế giới này Krasus có thể lẩn trốn. Con Đói Vô Tận có thể gây ra nỗi kinh hoàng đặc biệt đến vậy; nó tàn nhẫn đuổi theo nạn nhân tới khi nạn nhân từ bỏ.

Không được, Krasus phải chấm dứt nó ngay tại đây và ngay bây giờ.

Còn một thần chú có khả năng làm được điều đó. Nó có thể rút kiệt sức ông, khiến ông bất hoạt trong nhiều ngày liền, nhưng chỉ có nó là có khả năng giải cứu cho Krasus khỏi cái mối đe dọa đáng sợ này.

Dĩ nhiên là nó cũng có thể giết chết ông như chính cái bẫy của Ngài Prestor sắp làm.

Ông ném mình sang một bên khi một cái xúc tu lan đến nơi. Không còn thời gian cân nhắc nữa. Krasus chỉ còn có vài giây để thi triển phép thuật. Kể cả hiện tại, Con Đói vẫn đang cố vươn tới để đánh chén ông, để nuốt chửng ông.

Những lời vị pháp sư già thốt lên đối với người thường nghe giống như nhại tiếng Lordaeron, với từng âm tiết được nhấn mạnh. Krasus cẩn thận phát âm từng chữ một, biết rằng chỉ một chút nhầm lẫn thôi là trở thành tai họa cho ông. Ông giơ tay trái về phía bóng đèn đang lan đến, cố tập trung vào chính giữa nổi kinh hoàng đang lan ra kia.

Bóng đèn kia di chuyển nhanh hơn ông nghĩ. Ngay khi lời cuối cùng thoát ra khỏi đầu lưỡi, Con Đói bắt được ông. Một xúc tu mảnh quấn mình quanh ngón giữa và ngón đeo nhẫn của bàn tay vươn ra. Krasus ban đầu không thấy đau gì cả, nhưng ngay trước mắt ông những ngón tay đột nhiên biến mất, để lại một vết cắt đang chảy máu.

Ông thốt ra âm cuối cùng ngay khi cơn đau choán lấy cơ thể ông.

Như có mặt trời phát nổ trong căn phòng tí hon của ông.

Những xúc tu tan chảy ngay như băng bị nung trong lò. Ánh sáng chói lòa khắp mọi nơi làm lóa mắt Krasus kể cả khi mắt ông đã nhắm. Vị pháp sư thở hổn hển ngã xuống sàn, nắm chặt bàn tay bị thương.

Một tiếng rít chói tai khiến cho mạch đập của ông vốn đã cao lại càng thêm dồn dập. Nóng, cực nóng, nó thiêu đốt da ông. Krasus bỗng thấy chính mình đang cầu mong cho cái chết đến nhanh chóng.

Tiếng rít trở thành tiếng gầm và tăng dần cường độ, cứ như là núi lửa phun trào sắp xảy ra ngay chính giữa căn phòng. Krasus cố nhìn, nhưng ánh sáng vẫn còn quá mạnh. Ông co mình lại và chuẩn bị tinh thần.

Và rồi... ánh sáng biến mất khiến căn phòng trở lại tối đen..

Vị pháp sư trưởng bối ban đầu không thể di chuyển nổi. Nếu Con Đói lại tiến đến ông bây giờ thì ông chẳng còn chút khả năng kháng cự nào. Ông nằm đó trong vài phút, cố lấy lại cảm giác, và khi cuối cùng ông đã cảm giác được lại, ông cảm nhận được dòng máu đang chảy từ vết thương nghiêm trọng của ông.

Krasus dùng bàn tay khỏe nắm lấy bàn tay bị thương, bịt kín miệng vết thương đang chảy máu. Ông không thể chữa lành vết thương được. Không thứ gì chạm vào tà thuật mà có thể phục hồi nổi.

Cuối cùng ông đánh liều mở mắt. Thậm chí căn phòng tối cũng có vẻ quá sáng với ông, nhưng dần dần mắt ông điều tiết được. Krasus nhận ra được hai cái bóng, ông nghĩ đó là đồ trang trí, ngoài ra không còn gì.

“Ánh sáng...” vị pháp sư tàn tạ thì thầm.

Một quả cầu xanh lục bùng lên gần trần phòng, tỏa ánh sáng nhẹ khắp căn phòng. Krasus nhìn xung quanh. Gần chuẩn, hai hình thù mà ông thấy là những gì còn lại của đồ trang trí. Chỉ có chiếc ghế là không còn. Con Đói đã hoàn toàn bị xóa sạch. Cái giá phải trả rất lớn, nhưng Krasus đã chiến thắng..

Hoặc có thể không. Quá nhiều tai biến trong một khoảng thời gian quá ngắn, và ông thậm chí còn chưa tìm thấy gì đáng giá cả. Nỗ lực thăm dò căn phòng của Ngài Prestor đã kết thúc thảm bại.

Chưa... chưa đâu...

Krasus gượng đứng dậy, gọi lên một cái ghế mới giống hệt cái đầu tiên. Ông ngã xuống ghế, thở hỗn hển. Sau khi xem xét vết thương để chắc rằng vết thương đã ngừng chảy máu, vị phù thủy gọi lên một khối pha lê xanh để lại tiếp tục theo dõi nơi ở của tên quý tộc kia. Một ý nghĩ kinh khủng lóe lên trong ông, thứ mà sau những gì đã xảy ra ông tin rằng giờ ông có thể xác nhận bằng việc kiểm tra sơ qua một cách an toàn.

Đây rồi! Dấu vết phép thuật thật rõ ràng. Krasus theo dấu đó xa hơn, theo dõi sự liên kết của chúng. Ông cần phải cẩn thận, e sợ lại đánh thức nỗi kinh hoàng ông vừa mới thoát khỏi.

Cuối cùng cũng xác minh được. Cách mà Cơn Đói Vô Tận được thi triển, sự phức tạp mà nhờ đó bản chất của nó đã được biến đổi để khiến lời phản nguyên đầu tiên của ông thất bại – tất cả đều cho thấy sự hiểu biết và kỹ thuật vượt xa các khả năng mà pháp sư con người và kể cả tiên trong hội Kirin Tor có thể làm được.

Nhưng vẫn còn một chủng tộc có sức mạnh ma thuật mạnh mẽ hơn cả tộc tiên.

“Ta biết ngươi là ai rồi...” Krasus thở dốc, cho hiện lên hình ảnh đáng tự hào của Prestor. “Ta nhận ra ngươi rồi, bất kể hình thù ngươi đang mang!” Ông ho, cổ hóp lấy hơi. Sự thử thách đã lấy mất nhiều sức của Krasus, nhưng việc nhận ra kẻ mang trong mình sức mạnh ông vừa phải đối mặt khiến ông kinh hoàng hơn bất cứ phép thuật nào có thể gây ra. “Ta biết là ngươi rồi – Deathwing!”



Day of the Dragon – chapter 7

CHƯƠNG BẢY

Duncan kìm cương ngựa lại. “Có thứ gì đó không ổn ở đây.”

Rhonin cũng có cảm giác như vậy, và cùng với chuyện đã xảy ra với anh ở pháo đài, anh không thể không thắc mắc rằng liệu vấn đề họ đang nhận thấy kia có liên quan đến hành trình của anh không.

Hasic nằm ở đằng kia, nhưng là một Hasic yên tĩnh trầm lặng. Chàng phù thủy chẳng nghe thấy gì cả, không chút âm thanh của bất kỳ hoạt động nào. Một khu cảng như thế thường phải đầy tiếng ồn đủ lớn để vọng đến chỗ anh. Vậy mà ngoài tiếng vài con chim anh chẳng nghe thấy chút âm thanh của sự sống nào.

“Chúng ta không hề nhận được tin báo có vấn đề nào cả. Nếu có chúng ta đã đến đấy ngay rồi.” Vị hiệp sĩ trưởng nói với Vereesa.

“Có thể do chúng ta quá lo lắng về chuyến đi.” Kể cả nàng tuần du cũng nói nhỏ cảnh giác.

Họ ngồi đấy lâu đến nỗi cuối cùng Rhonin định tự đi tìm hiểu một mình. Để làm bọn họ bất ngờ, anh thúc ngựa lên, quyết định đi tới Hasic mà không cần những người khác.

Vereesa nhanh chóng theo sau, và Ngài Senturus cũng tự nhiên đuổi theo cô. Rhonin thúc ngựa nhanh lên nhằm tránh những Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc chiếm vị trí dẫn đầu của anh. Anh chỉ có thể chịu được tính kiêu ngạo vênh vác của họ trong một lát nữa thôi. Bằng

cách này hay cách khác, chàng pháp sư và những người đồng hành khó ưa kia phải chia tay nhau tại cảng.

Nếu mà... cái cảng vẫn còn nằm ở đó.

Kể cả ngựa của họ cũng phản ứng lại với sự im lặng, càng ngày càng lồng lên. Có lúc Rhonin phải thúc mạnh lắm thì con thú mới chịu tiến lên. Chẳng có kỵ sĩ nào có thể chế giễu anh cả.

Khi đoàn người tới gần hơn, họ bắt đầu nghe thấy chút âm thanh của sự sống từ hướng cảng. Tiếng bú. Vài tiếng nói to dần lên. Tiếng xe goòng di chuyển. Không nhiều lắm nhưng ít nhất cũng cho thấy Hasic vẫn chưa trở thành nơi ma ám.

Họ vẫn còn giữ cảnh giác, sợ rằng thứ gì đó vẫn còn ẩn mình. Vereesa và những kỵ sĩ đặt một tay lên đốc kiếm, trong khi Rhonin bắt đầu soát lại các câu thần chú trong đầu. Chẳng ai biết đó là thứ gì, nhưng họ đều muốn biết đó là gì.

Và khi họ vừa thấy được cổng trấn, Rhonin nhìn thấy ba hình thù hung gở bay trên bầu trời.

Con ngựa của anh pháp sư lồng lên. Vereesa túm lấy dây cương của Rhonin và kìm con thú xuống. Vài kỵ sĩ bắt đầu rút kiếm ra nhưng Duncan ra hiệu cho họ cho vũ khí lại vào vỏ.

Ít lâu sau, ba con bằng sư khổng lồ hạ cánh xuống trước cả nhóm, hai con đậu trên ngọn những cái cây khổng lồ, con thứ ba hạ xuống ngay trước đường họ đi.

“Kẻ nào dám tới Hasic?” người kỵ sĩ nói, đó là một chiến binh có râu da màu đồng, người còn không cao tới vai anh pháp sư, nhưng khéo có thể nhắc được không chỉ anh mà còn cả con ngựa của anh cùng một lúc.

Duncan ngay lập tức tiến tới trước. “Hỡi người anh em, kỵ sĩ bằng sư! Ta là Ngài Duncan Senturus từ hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc, và ta đang dẫn đoàn này tới cảng! Nếu ngài cho phép hỏi, liệu đã có gì không may xảy ra với Hasic ư?”

Ông lùn bỗng bật cười thô lỗ. Ông trông không hề nặng nề chút nào so với những họ hàng sống trên mặt đất của mình, thay vào đó là giống như một chiến binh man rợ đã bị đánh bại bởi một con rồng và bị thu nhỏ chỉ còn một nửa. Người này có đôi vai rộng hơn cả những kỵ sĩ khỏe mạnh nhất và có cơ bắp đáng nể kể cả so với chính họ. Bờm tóc hoang dại bay phấp phới phía sau khuôn mặt rắn rỏi chắc nịch.

“Nếu ngài có thể gọi hai con rồng là chuyện không may, thì đúng rồi, Hasic đúng là đã gặp chuyện không may! Chúng đến ba ngày trước, phá tan tàn và đốt rụi mọi thứ có thể! Nếu không phải do đội bay của bọn ta đến đây đúng vào buổi sáng hôm đó thì các người sẽ không còn được chiêm ngưỡng cái cảng đẹp đẽ của các người nữa đâu con người ạ! Chúng chỉ vừa mới bắt đầu khi bọn ta tấn công chúng trên bầu trời! Một trận chiến về vang đã xảy ra, dù hôm đó chúng ta đã mất Glodin!” Những người lùn vỗ nắm đấm vào ngực trái. “Cầu cho linh hồn anh chiến đấu trong vinh dự mãi mãi!”

“Chúng tôi nhìn thấy một con rồng,” Rhonin xen vào, sợ rằng chốc nữa thôi bộ ba kia sẽ nổ ra một tràng những bài anh hùng ca buồn thảm mà anh từng được nghe nói tới trước đây. “Vào lúc đó. Cùng với một tên orc trên lưng. Ba người như các ngài đến rồi đánh nhau với nó-”

Ông kỵ sĩ đội trưởng cau có nhìn anh ngay khi miệng anh bắt đầu mở, nhưng rồi sau khi được nhắc tới về vụ đụng độ kia, mắt của ông lùn này sáng lên và khuôn mặt nở một nụ cười lớn. “Đúng, đó chính là chúng ta, con người ạ! Theo dấu con thần lằn hèn nhát kia và xử nó trên trời! Đó cũng là một trận chiến nguy hiểm và đầy kiêu hãnh! Molok ở trên kia-” Ông ra dấu chỉ một người lùn to con đầu hơi hói trên đỉnh cái cây bên phải Rhonin. “-mất mất một cây rìu tốt, nhưng ít ra anh ta vẫn còn chiếc búa, nhỉ Molok?”

“Thà cạo hết râu ta đi còn hơn mất mất cây búa, Falstad à!”

“Đúng, chính là mấy cái búa mới là thứ gây ấn tượng với mấy quý cô nhất nhỉ?” Falstad cười khùng khục trả lời. Ông lùn nọ có vẻ như chỉ vừa mới để ý thấy Vereesa. Cặp mắt nâu tỏa ánh rực rỡ. “Và ở đây cũng có một nàng tiên xinh đẹp!” Ông ta vung về cúi chào trong khi vẫn ngồi trên lưng bằng sư. “Falstad Giết Rồng xin hân hạnh phục vụ, thưa nàng tiên!”

Rhonin bỗng nhớ ra rằng tộc tiên xứ Quel-“Thalas là những người duy nhất được người lùn man rợ ở đỉnh Tổ Chim thực sự tin tưởng. Mà như vậy cũng chưa đủ giải thích lý do tại sao Falstad lại đắm đuối nhìn Vereesa như vậy; giống như Senturus, ông kỵ sĩ bằng sư này đã thích cô mất rồi.

“Rất hân hạnh, thưa ngài Falstad. Và xin gửi lời chúc mừng tới chiến thắng vẻ vang kia. Hai con rồng đúng là quá sức cho bất cứ đội bay nào.” Nàng tuấn du tóc bạc long trọng trả lời.

“Chỉ là một nhiệm vụ trong ngày của ta thôi, một nhiệm vụ trong ngày!” Ông ta cố nhào người về phía trước. “Chúng ta chưa từng gặp bất cứ ai thuộc chủng tộc của nàng trong vùng này, đặc biệt là một quý cô xinh đẹp như nàng! Làm thế nào để kẻ chiến binh tầm thường này phục vụ cho nàng đây?”

Rhonin thấy tóc sau gáy anh dựng đứng hết cả lên. Giọng của ông lùn kia mang nhiều hàm ý hơn chỉ là một lời đề nghị giúp đỡ. Mấy thứ này đáng ra đã không làm vị pháp sư lo lắng, nhưng vì lý do gì đó mà bây giờ anh đang lo lắng rồi đây.

Chắc hẳn Duncan Senturus cũng thấy như vậy vì ông trả lời ngay trước khi ai kịp nói. “Lời đề nghị giúp đỡ của các ngài thật cảm kích, nhưng bây giờ thì có vẻ như chưa cần thiết. Chúng ta phải tới chỗ con tàu đang chờ vị pháp sư này để anh ta có thể khởi hành ra biển.”

Câu trả lời của ông hiệp sĩ nghe như kiểu Rhonin bị đày khỏi Lordaeron vậy. Nghiến chặt răng, anh pháp sư khó chịu nói thêm, “Tôi đang làm nhiệm vụ trinh sát cho Liên Minh.”

Falstad tỏ vẻ không chút ấn tượng. “Chúng ta chẳng có lý do gì để chặn các người vào Hasic để tìm con tàu kia cả con người ạ, nhưng các người rồi sẽ thấy chẳng còn mấy thứ nguyên vẹn sau vụ tấn công của mấy con rồng đầu. Có khi con tàu đó còn đang còn trôi lềnh bềnh trên mặt biển ấy!”

Điều này Rhonin cũng từng nghĩ đến, nhưng nghe ông lùn kia nói khiến anh nản chí thấy rõ. Tuy nhiên anh không thể nào từ bỏ sớm thế này được. “Tôi cần phải xem đã.”

“VẬY thì bọn ta sẽ tránh đường cho các người.” Falstad thúc thủ tiến lên. Ông ta liếc nhìn Vereesa thêm một lần nữa và nhe răng. “Thật là một vinh hạnh, nàng tiên của ta à!”

Khi ông kỵ sĩ gạt đầu, cả người lùn và bằng sư bay thẳng lên trời. Đôi cánh khổng lồ tạo ra một luồng gió thổi bay bụi vào mắt đoàn người, và việc con bằng sư bỗng áp sát bất ngờ khi nó rời mặt đất khiến con ngựa cứng rần nhất cũng phải lui bước. Mấy kỵ sĩ còn lại bay theo Falstad, ba con bằng sư nhanh chóng thu nhỏ lại trên bầu trời. Rhonin dõi theo mấy bóng hình mờ nhạt quẹo về phía Hasic, rồi bắt đầu bay nhanh với tốc độ kinh khủng.

Duncan nhổ một mồm bụi; qua thái độ đó hẳn ông nghĩ người lùn cũng chẳng khác hơn gì so với pháp sư. “Ta đi tiếp nào. Hi vọng chúng ta còn chút may mắn.”

Chẳng cần thêm lời nào nữa, họ phi thẳng tới cảng. Chẳng mất nhiều thời gian sau họ đã thấy được rằng Hasic bị thiệt hại còn ghê gớm hơn cả những gì Falstad kể. Dãy nhà đầu tiên họ đi qua còn khá nguyên vẹn, nhưng rồi càng đi thì sự phá hoại càng tăng lên. Cánh đồng ở vùng ngoài đã bị thiêu đốt, nơi ở của chủ đất bị phá thành từng mảnh. Những tòa nhà kiên cố hơn bằng đá có thể chống chịu được khá hơn, nhưng họ thấy một cái cũng đã bị sụp đổ hoàn toàn như là một con rồng đã đáp xuống đó.

Các giác quan đang cảnh giác của chàng pháp sư nhận ra mùi cháy khét. Không phải mọi thứ hai con quái vật kia thiêu trụi đều làm từ gỗ. Bao nhiêu cư dân Hasic đã vong mạng trong cuộc tấn công kinh khủng này? Một mặt Rhonin có thể hiểu rõ sự liều lĩnh của lũ orc, những kẻ thừa biết rằng cơ hội chiến thắng cuộc chiến của chúng đã trở thành con số không, nhưng mặt khác... chúng phải trả giá cho những cái chết này.

Lạ thay, vài khu vực gần chính khu cảng lại hoàn toàn nguyên vẹn. Trong tình huống tồi tệ nhất, hẳn Rhonin đã không mong được như vậy, nhưng ngoài vẻ mặt buồn thảm của những người lao động họ gặp, mọi thứ ở đây cứ trông như là Hasic chưa bao giờ bị tấn công vậy.

“Có thể con tàu vẫn còn nguyên vẹn,” anh thì thầm với Vereesa.

“Tôi không nghĩ vậy. Nhìn cái kia kìa.”

Anh nhìn vào chính khu cảng, nhìn thẳng chỗ mà nàng tuần du chỉ. Chàng pháp sư nheo mắt, cố nhìn xem anh đang nhìn thấy cái gì.”

“Cột buồm của một con tàu phù thủy ạ. Thứ còn sót lại của con tàu và đoàn thủy thủ dũng cảm chắc đã nằm dưới đáy nước rồi.” Duncan thô lỗ nói với anh.

Rhonin thăm nguyên rửa. Dạo quanh cảng, giờ anh thấy các mảnh vụn gỗ và nhiều vật liệu khác nằm rải rác trên mặt nước, tàn tích của hơn một tá tàu bè, chàng pháp sư ước

chừng. Giờ anh nhận ra rằng tại sao chính cái cảng vẫn còn nguyên; lũ orc hẳn đã cho lũ rồng tấn công đám tàu của Liên Minh trước, không để họ thoát. Nhưng nó không giải thích được tại sao vùng ngoài Hasic lại bị tàn phá khủng khiếp hơn bên trong, chắc là hầu hết thiệt hại được gây ra khi những kỵ sĩ bằng sư xuất hiện. Không phải lần đầu một khu dân cư bị kẹt giữa một trận chiến điên cuồng và bị vạ lây. Dù vậy sự phá hoại ắt phải tệ hơn rất nhiều nếu những người lùn không đến. Lũ orc sẽ cho lũ rồng san bằng khu cảng và giết tất cả những người chúng thấy.

Suy cho cùng có một vấn đề rằng chẳng còn con tàu nào chở anh đến Khaz Modan nữa cả.

“Nhiệm vụ của ngươi kết thúc rồi, phù thủy à. Ngươi đã thất bại.” Ngài Senturus thông báo mà Rhonin cũng thừa biết rằng ông không hề có chút thành ý.

“Có thể còn cái thuyền nào đấy. Tôi có đủ tiền để thuê một cái-”

“Và rồi ai sẽ đi tới Khaz Modan vì mấy đồng bạc của ngươi? Những người khốn khổ kia đã phải chịu đựng quá đủ rồi. Liệu ngươi trông chờ ai trong số họ sẽ tới một vùng đất vẫn còn bị chiếm bởi chính lũ orc đã làm cái việc này?”

“Tôi chỉ còn cách cố thử thôi. Tôi cảm ơn ngài vì đã bỏ thời gian cho tôi, thưa ngài, và cầu cho ngài mọi sự tốt lành.” Quay về phía nàng tiên, Rhonin nói tiếp, “Và cả cô nữa, quý cô Vereesa. Tôi mang ơn cô rất nhiều.”

Cô giật mình. “Tôi chưa bỏ anh đâu.”

“Nhưng nhiệm vụ của cô-”

“Vẫn chưa hoàn thành. Lương tâm tôi không cho phép để anh lại đây mà còn chẳng biết đi đâu. Nếu anh vẫn còn tìm đường tới Khaz Modan, tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp anh, Rhonin à.”

Duncan đột nhiên ngồi thẳng lưng trên yên ngựa. “Và ắt chúng ta cũng không thể để yên như thế được! Vì danh dự, nếu ngươi tin nhiệm vụ này vẫn còn đáng để tiếp tục thì ta và đồng đội sẽ làm những gì có thể để tìm phương tiện vận chuyển giúp ngươi!”

Quyết định ở lại của Vereesa đã làm vui lòng Rhonin, nhưng anh chẳng thể vui vẻ với đám Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc được. “Tôi cảm ơn, thưa ngài, nhưng ở đây có nhiều người cần sự giúp đỡ hơn tôi. Chẳng phải sẽ tốt hơn nếu lệnh ngài giúp đỡ những người tốt xứ Hasic này sửa sang lại ư?”

Vì chút không gian để thở, hẳn anh đã nghĩ anh đã tự giải thoát được mình khỏi người chiến binh già kia, nhưng sau chút cân nhắc, cuối cùng Duncan nói, “Ngươi nói cũng có lý đấy, phù thủy à, và ta nghĩ ta có thể sắp xếp giúp cả nhiệm vụ của ngươi và Hasic sẽ được hưởng lợi nhờ sự có mặt của bọn ta. Người của ta sẽ giúp dân cư phục hồi hậu quả và đích thân ta sẽ xem xem chúng ta có thể tìm được cái tàu bè nào không! Vấn đề được giải quyết rồi nhĩ?”

Rhonin chỉ biết gật đầu trong thất vọng. Bên cạnh anh, Vereesa phản ứng nhả nhận hơn. “Sự giúp đỡ của ngài đúng là vô giá, thưa ngài Duncan. Cảm ơn ngài.”

Sau khi vị hiệp sĩ cấp cao cử những kỵ sĩ khác đi làm nhiệm vụ, ông, Rhonin và nàng tuấn du cùng thảo luận về việc họ sẽ tìm kiếm như thế nào. Họ sớm thống nhất rằng chia thành nhiều hướng thì sẽ tìm được nhiều hơn, rồi cả ba bọn họ sẽ trở về vào bữa ăn tối để cùng bàn luận mọi giải pháp. Ngài Senturus ngờ rằng chẳng có ai trong bọn họ sẽ thành công, nhưng vì trách nhiệm với Lordaeron và Liên Minh – và có thể là cả sự mê đắm với Vereesa – khiến ông làm thế.

Rhonin lùng sục vùng phía bắc cảng, tìm kiếm bất cứ tàu bè nào to hơn một cái xuồng. Lũ rồng đã rất cẩn thận, và đến khi ngày tàn anh vẫn chưa tìm thấy gì hữu ích. Dần dần đến lúc anh không còn chắc chắn cái gì làm anh phiền lòng hơn – không thể tìm thấy phương tiện vận chuyển, hay sợ rằng ngài kỵ sĩ rất-là-cao-quý kia sẽ là người xác nhận mối lo ngại của Rhonin.

Có nhiều cách để một pháp sư có thể di chuyển qua một khoảng cách xa như vậy, nhưng chỉ có những người như Medivh huyền thoại bị nguyên rủa mới dám sử dụng chúng. Kể cả nếu Rhonin thi triển thành công, rủi ro không chỉ là anh có thể bị phát hiện bởi bất cứ tên thầy pháp orc nào ở đó mà còn là sự thay đổi điểm đến không lường trước được vì áp khí từ Cánh Cổng Bóng Tối phát ra. Rhonin không muốn mình dịch chuyển đến ngay bên trên một miệng núi lửa đang hoạt động. Nhưng bằng cách nào khác anh có thể đi tiếp được?

Khi anh cố gắng tìm câu trả lời, công cuộc khôi phục Hasic diễn ra xung quanh anh. Phụ nữ và trẻ em thu nhặt những mảnh vụn trôi nổi khắp khu cảng, dọn hết mọi thứ trông còn dùng được và chất đồng số còn lại một bên để vứt đi. Một đơn vị đặc biệt các lính gác trấn đi dọc bờ biển, tìm kiếm những cái xác chìm trong nước của các thủy thủ đã chìm cùng với tàu của họ. Vài người nhìn chằm chằm chàng pháp sư khoác áo choàng đen ủ rũ khi anh đi ngang qua họ, vài bậc cha mẹ kéo con cái vào lòng khi anh đi qua. Rhonin nhìn thấy được cái nhìn ẩn chứa sự trách móc, như là anh phải chịu trách nhiệm vì vụ tấn công kinh hoàng này. Kể cả trong hoàn cảnh tang thương này những cư dân kia cũng không thể quên được thành kiến và nỗi sợ hãi với các phù thủy.

Trên đầu anh, hai con bằng sư bay ngang qua, những người lùn vẫn miệt mài canh gác đề phòng bất cứ đợt tấn công nào. Rhonin ngờ rằng biết bao giờ nơi đây mới bị rồng tấn công tiếp khi mà đợt tấn công cuối cùng đã khiến lũ orc phải trả giá rất đắt. Falstad và đồng đội hẳn đã có thể giúp ích cho khu cảng nhiều hơn bằng cách hạ xuống đất và giúp đỡ mọi người, nhưng chàng pháp sư cảnh giác dè dặt rằng những người lùn kia – không phải là đồng minh thân thiện gì cho lắm của Lordaeron – quyết định ở tít trên cao kia luôn. Dù với bất cứ lý do gì thì hẳn họ thà bỏ rơi Hasic còn hơn-

Lý do nào khác à?

“Đúng rồi...” Rhonin lẩm bẩm. Anh nhìn hai sinh vật kia lao về hướng tây nam. Có ai ngoài mấy người lùn thấy hấp dẫn với lời đề nghị của anh? Có ai đủ điên khùng hơn?

Bất chấp cái trò hề có thể anh sắp tự rước vào mình, Rhonin đuổi theo mấy hình dáng đang thu nhỏ kia.

Vereesa rời khỏi biên giới phía nam bến tàu trong tâm trạng chán ngán. Không chỉ vì cô chẳng gặt hái được gì, mà còn bởi mấy khu định cư của con người mà cô đi qua, Hasic đứng hàng đầu về mùi hôi thối. Không hẳn là vì thảm họa kia mà thậm chí cũng không phải mùi cá. Chỉ đơn giản là Hasic rất hôi thối. Giác quan của hầu hết con người đều rất kém nhạy cảm về mùi; mà chắc mấy con người ở đây còn chẳng ngửi thấy gì ấy chứ.

Nàng tuần du chỉ muốn thoát khỏi nơi này, trở về với đồng loại của mình nơi cô có thể được bổ nhiệm vào vị trí quan trọng hơn, nhưng chưa tới khi Vereesa tự hài lòng với bản thân rằng cô đã làm tất cả những gì có thể cho Rhonin thì lương tâm cô không cho phép cô rời đi được. Nhưng trông có vẻ chẳng còn cách nào để vị pháp sư tiếp tục hành trình của mình, cái này cô khẳng định chắc chắn chứ không chỉ là nhận xét đơn thuần. Rhonin đã quá kiên quyết chỉ để theo đuổi một nhiệm vụ nhỏ như vậy. Không phải, anh ta hẳn có ý nghĩ gì khác.

Nếu cô biết được đó là gì...

Thời gian tới bữa tối nhanh chóng đến. Chẳng chút hi vọng nào, nàng tuần du hướng về phía đất liền, theo những lối đi thẳng nhất có thể bất kể nhiều nơi có mùi hôi thối nồng nặc. Hasic vẫn còn đó những tuyến đường nối với các vùng xung quanh, đặc biệt là những vùng trọng điểm Đồi Đinh và Bờ Nam. Mặc dù mất tới hơn một tuần để tới mấy nơi đó nhưng chắc chỉ còn mỗi cách đó thôi.

“Chà... nàng tiên xinh đẹp của ta!”

Thoạt đầu cô nhìn nhầm hướng, nghĩ rằng một con người nào đó vừa nói với cô, nhưng rồi Vereesa nhớ ra ai là người vừa mới dùng cách nói đó. Người tuần du quay sang phải và hướng cái nhìn xuống thấp... và thấy Falstad đứng đó với niềm kiêu hãnh đong đầy trong kích thước bằng nửa người thường kia, cặp mắt của ông người lùn man rợ nọ rực sáng và miệng ông mở lớn, nhe cả răng. Ông mang một cái bao tải trên một vai và vác cái búa lớn trên vai còn lại. Trọng lượng của mỗi cái có thể khiến bất cứ tiên hay con người nào thấy kinh hãi, nhưng Falstad mang cả hai một cách dễ dàng như mọi người khác thuộc chủng tộc của ông.

“Thầy Falstad. Xin chào ngài.”

“Thôi nào! Bạn bè ta chỉ cần gọi ta là Falstad thôi! Ta chẳng là bậc thầy gì cả ngoài việc giữ lấy cái mạng to này thôi!”

“Và bạn bè tôi cũng chỉ cần gọi tôi là Vereesa thôi.” Mặc dù ông lùn có vẻ rất tự mãn về bản thân, ông có thái độ khó có ai mà không thích ông ta cho được, mặc dù không nhiều như Falstad mong muốn. Ông ta không thêm che giấu sự mê mẩn với cô, thậm chí còn đưa mắt nhìn thơ thẩn đâu đó phía dưới mặt cô. Nàng tuần du quyết định phải chấm dứt chuyện này ngay. “Và họ vẫn còn là bạn của tôi chỉ khi họ còn tôn trọng tôi như chính tôi tôn trọng họ.”

Hai con mắt đen kia nhìn vào mắt cô, nhưng mặt khác Falstad tỏ ra vô tội. “Nhiệm vụ giúp gã phù thủy kia di chuyển bằng mặt nước ra sao rồi, nàng tiên của ta? Không tốt, ta phải nói là không tốt chút nào!”

“Chà, đúng là không tốt. Có vẻ như những con tàu thoát được khỏi vụ tàn phá đã ra đến biển ngay khi có thể rồi. Hasic giờ đã là một khu cảng vô dụng...”

“Thật đáng tiếc, đáng tiếc! Chúng ta nên thảo luận thêm về việc này với một bình rượu ngon để lấy lại tinh thần! Ý nàng sao?”

Cô cố nén một cái mỉm cười vì lời khuấy động vui vẻ của ông ta. “Đành phải để lần khác vậy. Tôi vẫn còn công việc phải hoàn thành và ngài-” Vereesa ra dấu với cái bao tải “-cũng có vẻ có việc phải làm.”

“Cái túi nhỏ này à?” Ông quay vòng cái bao tải nặng trĩu kia một cách dễ dàng. “Một ít đồ tiếp tế thôi, đủ để giúp bọn ta sống tới khi bọn ta rời khỏi khu của con người này. Tất cả những gì ta cần làm là đưa nó cho Molok là ta và nàng có thể tự do đi-”

Chút phép lịch sự nàng tuần du đang cố nặn trên môi biến mất ngay khi có tiếng kêu giận dữ của một con bằng sư ở gần đó – sau đó là tiếng cãi nhau lớn dần lên – khiến cả cô và Falstad đều cảnh giác cao độ. Không nói một lời ông lùn quay ngược lại phía cô, vút bao tải xuống đất và cầm cây búa bão trên tay. Ông di chuyển bằng sự nhanh lẹ lạ thường với một người có kích thước như ông mà thậm chí dù Vereesa đã ngay lập tức chạy theo sau, Falstad đã đi được nửa chặng trên đường.

Vereesa rút vũ khí ra, bắt đầu tăng tốc. Những giọng nói kia càng ngày càng lớn hơn, chói tai hơn, và cô có một cảm giác khó chịu rằng một trong số đó là của Rhonin.

Con đường nhanh chóng dẫn tới một khu vực rộng lớn bị cày nát. Ở đây có vài kỵ sĩ bằng sư đang chờ người đội trưởng của họ, và có cả anh pháp sư hình như đang định chào hỏi họ với lý do nào đó. Phù thủy thường bị gọi là điên khùng, nhưng chắc hẳn Rhonin phải là kẻ điên cuồng nhất nếu anh nghĩ anh được bình an nếu dám đi tranh cãi với những người lùn man rợ kia.

Và thực tế là một trong số họ đã túm chặt lấy áo choàng anh và nhấc con người kia cao hơn hẳn một bộ [m](#) khỏi mặt đất.

“Ta đã nói là để bọn ta yên, tên ngu ngốc! Nếu tai ngươi có vấn đề thì ta sẽ xé chúng ra đấy!”

“Molok! Tên phù thủy đó làm gì mà làm anh giận giữ vậy?” Falstad hét lên.

Vẫn còn giữ Rhonin trên không, người lùn kia, ắt hẳn là anh em sinh đôi với Falstad trừ một vết sẹo ngang mũi và vì vậy mà trông ít hài hước hơn, quay về phía đội trưởng của ông ta. “Kẻ này bám theo Tupan và những người khác, đầu tiên tới khu cắm trại, rồi kể cả sau khi Tupan đuổi hắn đi và bay khỏi đó, hắn lại đến đây, chỗ mà chúng ta đã hẹn! Ba lần đuổi hắn đi, nhưng con người này trông không biết điều gì cả! Chắc hẳn sẽ hiểu chuyện hơn nếu ta treo hắn lên cao để mà ngắm nghĩ!”

“Phù thủy...” ông đội trưởng đội bay lẩm bẩm. “Nàng có được sự đồng cảm của ta, nàng tiên của ta à!”

“Bảo đồng đội của ngài hạ anh ta xuống ngay, hoặc tôi sẽ phải cho ông ta thấy sự ưu việt của một thanh kiếm tiên so với cây búa của ông ta đấy.”

Falstad quay sang, nhấp nháy mắt. Ông nhìn nàng tuần du như là mới chỉ nhìn thấy cô lần đầu tiên. Ông nhìn sang thanh gươm sáng bóng rồi nhìn lại vào đôi mắt nhỏ đầy quyết tâm kia.

“Nàng sẽ làm thế phải không? Nàng sẽ bảo vệ sinh vật này khỏi những người đã là bạn tốt của người dân của nàng từ khi lũ người này còn chưa tồn tại!”

“Cô không cần bảo vệ tôi,” Rhonin nói. Anh chàng pháp sư bị treo lủng lẳng kia thay vì sợ hãi lại cảm thấy khó chịu về tình cảnh của chính mình. Chắc hẳn anh không nhận ra rằng Molok có thể dễ dàng bẻ gãy đôi lưng của anh. “Đến giờ tôi vẫn cố giữ bình tĩnh, nhưng-”

Bất kể thứ gì anh nói lúc này chắc sẽ chỉ gây ra một trận chiến. Vereesa nhanh chóng di chuyển, vẫy tay ra hiệu cho Rhonin im lặng và đứng vào giữa Falstad và Molok. “Thật là đáng trách! Đại Tộc còn chưa hoàn toàn bị tiêu diệt, thế mà chúng ta đã chĩa gươm vào hòng nhau rồi. Những đồng minh của nhau mà làm chuyện này ư? Bảo chiến binh của ngài thả anh ta ra, Falstad, và chúng ta sẽ tìm cách giải quyết chuyện này, đừng nóng giận.”

“Chỉ là một tên phù thủy thôi mà...” ông kỵ sĩ bằng sư đội trưởng lẩm bẩm, nhưng dù sao ông cũng gật đầu, ra dấu cho Molok thả Rhonin ra.

Ông lùn kia đành miễn cưỡng phải làm theo. Rhonin vuốt phẳng áo choàng và chỉnh lại tóc tai, tỏ ra thận trọng. Vereesa mong rằng anh có thể giữ được bình tĩnh.

“Chuyện gì xảy ra ở đây vậy?” cô hỏi anh.

“Tôi đến gặp họ cùng một thỉnh cầu đơn giản, chỉ có vậy. Còn họ phản ứng theo cái cách hết sức man rợ-”

“Hắn muốn bọn ta chở hắn bay tới Khaz Modan!” Molok chen ngang.

“Những kỵ sĩ bằng sư á?” Vereesa quá đỗi khâm phục cái sự táo bạo của Rhonin, dù rất là liều lĩnh. Bay qua biển trên lưng những con thú – mà lại chưa bao giờ học cách cưỡi chúng, nhưng phải có ai đó thuyết phục những người lùn kia chứ? Thực ra nhiệm vụ của Rhonin phải quan trọng hơn hẳn những gì anh nói ra thì mới khiến anh phù thủy phải cố gắng thuyết phục Molok và những người kia làm thế! Cũng dễ hiểu khi họ nghĩ là anh bị điên.

“Tôi nghĩ là họ có thể và đủ liều lĩnh... nhưng rõ ràng tôi đã nhầm.”

Falstad cảm thấy bị xỉ nhục. “Nếu lời nói của người ám chỉ chúng ta là lũ chết nhát, con người kia, ta sẽ làm cái việc mà ta đã cản Molok làm với người! Chẳng có ai to khỏe hơn, không chiến binh nào hùng mạnh hơn những người lùn đến từ Đỉnh Tổ Chim! Không phải là chúng ta sợ lũ orc hay bầy rồng ở Grim Batol; bọn ta chỉ không thèm tiếp xúc với loại như các người nhiều hơn mức cần thiết!”

Vereesa hẳn đã nghĩ anh sẽ rất tức giận, nhưng Rhonin chỉ mím môi, như là anh đã nghĩ Falstad sẽ nói thế. Nghĩ về những gì cô từng nghĩ và nhận xét về chàng pháp sư, nàng tuần du nhận ra rằng Rhonin chắc đã phải sống hầu hết cuộc đời trong sự chỉ trích.

“Tôi đang làm nhiệm vụ cho Lordaeron. Chỉ có điều đó là thực sự quan trọng... nhưng tôi thấy giờ nó không còn quan trọng nữa rồi.” Chàng pháp sư trả lời. Anh quay lưng lại phía những người lùn và bước đi.

Vẫn còn nắm chặt kiếm, Vereesa có một quyết định nhanh chóng và liều lĩnh nảy sinh từ mỗi nghi ngờ của cô về nhiệm vụ được-gọi-là trinh sát của Rhonin. “Chờ đã anh pháp sư!” Anh dừng lại, hẳn rất ngạc nhiên vì tiếng gọi bất ngờ của cô. Tuy nhiên nàng tuần du không nói với anh, mà thay vì đó giáp mặt với người kỵ sĩ bằng sư đội trưởng. “Falstad, chẳng lẽ không thể trông mong gì về việc ngài có thể đưa chúng tôi tới gần Grim Batol nhất có thể sao? Nếu không thì nhiệm vụ của Rhonin và tôi chắc chắn sẽ thất bại!”

Nét mặt của ông lùn chợt trở nên bồn chồn. “Ta cứ nghĩ tên pháp sư sẽ đi một mình.”

Cô nhìn ông với cái nhìn đầy ẩn ý, hi vọng rằng Rhonin người vốn luôn dối theo cô rất cẩn thận sẽ không hiểu nhầm. “Và rồi anh ta làm sao sống sót nổi nếu đụng độ phải một tay rìu khỏe của orc chứ? Anh ta có thể chống trả lại một hai tên bằng phép thuật, nhưng nếu chúng đến quá gần, anh ta sẽ cần một tay kiếm tốt.”

Falstad nhìn cô vung kiếm, nét bồn chồn giảm dần. “Đúng, và một cánh tay tốt, cho dù có cầm kiếm hay không!” Ông lùn liếc nhìn Rhonin, rồi nhìn sang người của mình. Ông giật mạnh chùm râu dài, rồi nhìn Vereesa. “Vì hẳn, ta chẳng muốn làm gì cả, nhưng vì nàng – và dĩ nhiên là cả Liên Minh Lordaeron nữa – ta sẽ làm tốt hơn cả những gì họ muốn. Molok!”

“Falstad! Anh đang nghiêm túc đấy chứ-”

Ông lùn đội trưởng tới bên cạnh người bạn của mình, đặt cánh tay thân thiện lên vai một Molok đang nản chí. “Điều này là vì cuộc chiến, người anh em ạ! Hãy nghĩ về sự tào bạo anh vẫn luôn tự hào! Chúng ta có thể được giết một hai con rồng dọc đường để thêm vào vinh quang của chúng ta mà phải không?”

Chỉ khuây khỏa đi một chút, cuối cùng Molok gật đầu, lẩm bẩm, “Và tôi đồ rằng anh sẽ mang cô gái kia sau lưng chứ gì?”

“Người tiên là đồng minh xa xưa nhất của chúng ta và ta là đội trưởng đội bay, đúng là như vậy! Cấp bậc của ta đủ cao để được làm thế chứ người anh em?”

Lần này Molok chỉ gật đầu. Cái trừng mắt của ông nói lên tất cả.

“Tuyệt vời!” Falstad nói to. Ông quay về phía Vereesa. “Một lần nữa những người lùn của Đỉnh Tổ Chim đến để giải cứu! Vì thế hãy gọi đồ uống, một hay hai vò rượu bây giờ nhé?”

Những người lùn khác, kể cả Molok đều rạng ngời với lời đề nghị này. Nàng tuần du cho rằng Rhonin hẳn nên rời đi vào ngay lúc này, nhưng quyết định không nói ra. Vereesa đã tìm được cho anh phương tiện đi tới bờ biển Khaz Modan, và thậm chí có thể tới

gần Grim Batol, vì vậy hẳn anh nên cảm thấy biết ơn vì mọi thứ. Đúng vậy, Falstad và đồng đội hẳn sẽ rất vui mừng nếu được giải thoát khỏi Rhonin, nhưng Vereesa thầm biết ơn rằng cô sẽ có ai đó ngoài mấy kỵ sĩ bằng sư để nói chuyện.

“Chúng tôi rất vui vì được tham gia cùng các ngài. Có phải vậy không Rhonin?” Cuối cùng cô trả lời.

“Đúng như vậy.” Lời nói của anh thốt lên bằng tất cả sự hăng hái của kẻ vừa mới khám phá ra thứ gì đó có mùi thơm trong chiếc giày anh vừa xỏ vào.

“Tuyệt vời!” Falstad thậm chí còn không thèm nhìn chàng pháp sư. Ông nói với Vereesa, “Quán Lợn Biển vẫn còn nguyên vẹn và rất đáng giá cao việc kinh doanh trước đây với chúng tôi! Họ hẳn có thể cung cấp vài thùng rượu đấy! Đi nào!”

Ông ta cứ khẳng khẳng đòi hộ tống cô, nhưng nàng tuần du dễ dàng tránh ra xa khỏi tầm với của ông. Falstad hiện giờ chắc mê rượu hơn là tiên, chẳng để ý gì đến chuyện đó. Ông vẫy gọi người của mình, dẫn họ thẳng hướng tới quán trọ yêu thích.

Rhonin đi cùng với cô, nhưng khi cô định đi theo mấy người lùn, anh đột nhiên kéo cô lại, về mặt u ám.

“Cô đang nghĩ gì vậy? Chỉ có tôi đi tới Khaz Modan thôi!” Chàng pháp sư tóc đỏ thì thầm.

“Và anh sẽ chẳng bao giờ có cơ hội tới đó nếu tôi không bảo họ là tôi đi với anh. Anh đã thấy mấy người lùn đó phản ứng lúc trước rồi đó.”

“Cô không biết cô đang dính líu vào chuyện gì đâu Vereesa!”

Cô ghé mặt lại sát mặt anh, thách thức. “Vậy nó là gì? Không chỉ là một nhiệm vụ trinh sát Grim Batol. Anh đang dự tính gì đó phải không?”

Rhonin suýt nữa đã trả lời cô, nhưng vào ngay lúc ấy có một người nào đó gọi to. Họ nhìn lại phía sau thì thấy Duncan Senturus đang đi về phía họ.

Nàng tiên bỗng giật mình. Cô đã quên mất ông hiệp sĩ khi cô thuyết phục Falstad mang Rhonin và cô băng qua biển. Biết quá rõ ông kỵ sĩ này rồi, Vereesa có cảm giác khó chịu rằng ông ta sẽ đòi đi cùng họ.

Có vẻ chàng pháp sư chưa nghĩ đến điều đó, anh vẫn còn đang bức bối với nàng tuần du. “Chúng ta sẽ nói chuyện này ở chỗ riêng tư hơn, Vereesa à, nhưng hãy nhớ – khi chúng ta tới bờ biển Khaz Modan, tôi và chỉ một mình tôi sẽ đi tiếp! Cô sẽ trở về cùng với ông bạn tốt Falstad... và nếu cô còn nghĩ đến việc đi xa hơn-”

Mắt anh sáng rực. Sáng rực theo đúng nghĩa đen. Kể cả nàng tiên can đảm cũng phải bật ngửa ra ngạc nhiên.

“-chính tôi sẽ tự tay đưa cô về đây!”

⏏ Một bộ bằng khoảng 30cm



Day of the Dragon – chapter 8

CHƯƠNG TÁM

Chúng đang đến gần Grim Batol.

Nekros biết ngày này rồi sẽ tới. Từ lúc Doomhammer đại bại và việc Đại Tộc bị đưa vào vòng kiểm soát hắn đã bắt đầu đếm tới ngày lũ người đắc thắng kia và đồng minh của chúng hành quân tiến đánh khu tàn quân orc tại Khaz Modan. Đúng vậy, Liên Minh Lordaeron đã phải chiến đấu với từng cái nanh vuốt suốt cả chặng đường, nhưng cuối cùng chúng cũng làm được. Nekros đã có thể hình dung ra cảnh quân đội tập trung ngoài biên giới kia.

Nhưng trước khi những đội quân đó tấn công, chúng muốn loài orc trở nên yếu hơn nữa. Nếu hắn có thể tin lời Kryll, kẻ lần này chẳng có lý do gì để mà nói dối, thì có một kế hoạch đã được tiến hành nhằm giải phóng hoặc tiêu diệt Nữ Hoàng Rồng. Chính xác bao nhiêu tên đã được gửi đi thì con yêu tinh không thể nói, nhưng Nekros đã mừng tưng ra cảnh đó, cùng với những báo cáo rằng hoạt động quân sự đang gia tăng ở vùng tây bắc, có đến cả một trung đoàn kỵ sĩ và tuần du được tuyển chọn. Chắc chắn phải có cả những phù thủy, những kẻ rất mạnh là đằng khác.

Tên orc nhắc cái bùa của hắn lên. Kể cả *Quý Hồn* cũng không đủ khả năng để cho hắn bảo vệ cả cái hang, và hắn thì không thể trông chờ sự trợ giúp của tên tộc trưởng vào lúc này. Zuluhed và tay chân đang chuẩn bị cho đợt tấn công sắp diễn ra ở phía bắc. Vài tên

thầy tu cấp thấp hơn đang canh gác biên giới phía nam và tây, nhưng Nekros chỉ tin vào chúng như tin vào cái sự ổn định tâm thần của Kryll. Không, như thường lệ, mọi thứ đều bị ảnh hưởng bởi chính tên orc tàn tật và quyết định của hắn.

Hắn tập tễnh đi dọc hành lang đá tới khi tới nơi nghỉ ngơi của bọn kỵ sĩ rồng. Vẫn còn đó vài tên lính kỳ cựu, nhưng kẻ mà Nekros tin tưởng nhất vẫn còn bay ngoài kia, sẵn sàng chiến đấu.

Hầu hết lũ chiến binh to lớn đều đang tập trung quanh cái bàn ở giữa phòng, nơi chúng thảo luận chiến thuật, ăn uống và chơi xúc xắc. Dựa vào tiếng huyên náo của đám đông kia, chắc có kẻ nào đó đang có một ván ngon lành. Lũ kỵ sĩ hắn sẽ rất khó chịu khi hắn xen ngang vào, nhưng Nekros chẳng còn cách nào khác.

“Torgus! Torgus đâu rồi?”

Vài tên chiến binh nhìn về phía hắn, nhiều tiếng càu nhàu tức giận cảnh báo hắn rằng hắn nên biết điều mà im lặng đi. Tên orc chân gỗ nhe răng, lông mày rậm nhíu lại. Kể cả mất đi một chân thì hắn cũng là thủ lĩnh ở đây và không kẻ nào kể cả lũ kỵ sĩ rồng được coi thường hắn.

“Sao? Kẻ nào đó lên tiếng đi hoặc ta sẽ xẻ thịt các ngươi cho Nữ Hoàng Rồng ăn đấy!”

“Tao ở đây Nekros...” Một tên to lớn xuất hiện trong đám đông, cao dần lên tới khi hắn đứng cao hơn một cái đầu so với tất cả những tên orc khác. Một vẻ mặt xấu xí hơn cả bình thường đang nhìn lại Nekros. Một chiếc nanh đã bị gãy và nhiều vết sẹo nổi lên trên khuôn mặt to như gấu. Hai vai to rộng gấp rưỡi so với tên chiến binh già kia và nối với hai cánh tay cơ bắp to bằng nguyên cái chân lành của Nekros. “Tao đây...”

Torgus đi về phía cấp trên của hắn, những tên kỵ sĩ khác nhanh chóng lễ phép tránh đường cho hắn đi. Torgus đi bằng dáng điệu vênh váo của một nhà vô địch orc, dưới sự điều khiển của hắn con rồng của hắn đã tàn phá nhiều hơn, giết nhiều kỵ sĩ bằng sự hơn và đánh bại nhiều lực lượng con người hơn bất cứ anh em nào của hắn. Bùa dấu và huy hiệu của Doomhammer và Blackhand, chưa kể đến nhiều chỉ huy bộ tộc như Zuluhed, đều đưa trên đai đeo rìu quanh ngực hắn.

“Mày muốn gì, ông già? Thêm một con bảy nữa là tao ù rồi! Mày liệu hồn đấy!”

“Là việc mày được huấn luyện để làm!” Nekros đáp trả, quyết không để bị làm nhục bởi tên này. “Hay là mày được huấn luyện để chơi mấy trò đánh cược này thôi?”

Vài tên kỵ sĩ khác thì thầm, nhưng Torgus có vẻ ngạc nhiên. “Một nhiệm vụ đặc biệt à? Hay hơn cái trò thiêu cháy vài tên nông dân con người vô dụng chứ?”

“Vài thứ có thể có cả những chiến sĩ và một hai tên pháp sư! Thấy hứng thú chơi đùa rồi chứ?”

Hai con mắt đỏ hung ác nheo lại. “Nói tiếp tao xem, ông già...”

Rhonin đã có phương tiện đi tới Khaz Modan. Ý nghĩ này làm anh thoải mái hơn rất nhiều, nhưng cái giá cho phương tiện này có vẻ quá cao đối với anh chàng pháp sư. Quá tệ rằng anh phải đi cùng với đám người lùn, những kẻ rõ ràng chẳng ưa gì anh như chính anh ưa họ, nhưng yêu sách của Vereesa rằng cô cũng sẽ đi cùng – giả dụ là điều cần thiết nhằm đổi lấy sự đồng ý của Falstad – đã khiến cho kế hoạch của anh bị đảo lộn. Điều tối quan trọng rằng anh phải đi tới Grim Batol một mình – không cần bất cứ tên đồng đội vô dụng nào, không mạo hiểm cho một tai họa thứ hai.

Không còn ai phải chết nữa.

Và như để làm tình hình tệ hơn, anh vừa mới phát hiện ra rằng Ngài Duncan Senturus bằng cách nào đó cũng đã thuyết phục được Falstad khó lay chuyển kia đưa ông theo.

“Thật là điên rồ!” Rhonin lặp lại không phải lần đầu. “Đã bảo là không cần thêm bất kỳ ai nữa cả!”

Tuy nhiên thậm chí đến lúc mấy kỵ sĩ bằng sư chuẩn bị chở họ tới phía bên kia biển, chẳng ai thèm lắng nghe gì nữa cả. Không ai thèm nghe lời của anh. Thậm chí anh còn ngờ rằng nếu anh phản đối thêm nữa Rhonin hẳn rồi sẽ thành người duy nhất không đi, thật là nực cười. Điều đó khiến cho Falstad cứ nhìn anh bằng ánh mắt kỳ lạ...

Duncan gặp người của mình, ra lệnh cho Roland và trao quyền chỉ huy của mình. Người kỵ sĩ có râu đưa cho anh ta, người lớn tuổi nhất trong các cấp dưới của ông, thứ gì đó giống như là một huân chương hoặc tương tự thế. Rhonin chẳng thèm để ý đến nó – Hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc hẳn có hàng ngàn nghi thức khác nhau dành cho mỗi một công việc dù bé tí ti – nhưng Vereesa đã tới và thì thầm vào tai anh, “Duncan đã đưa cho Roland lệnh bài của ông ta. Nếu có chuyện xảy ra với ông hiệp sĩ, Roland sẽ được thăng luôn lên chức của ông. Hội Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc không thể can thiệp được gì.”

Anh quay sang định hỏi cô, nhưng cô đã lại bước đi. Cô đã trở nên câu nệ hơn trước nhiều kể từ khi anh đe dọa cô. Rhonin không muốn phải dùng vũ lực để ép nàng tuân du ở lại, nhưng anh cũng không muốn cô gặp nguy hiểm vì nhiệm vụ của anh. Anh thậm chí cũng không muốn Duncan Senturus xảy ra chuyện gì, mặc dù có vẻ như ông hiệp sĩ sẽ dễ dàng sống sót ở giữa xứ Khaz Modan hơn hẳn chính Rhonin.

“Đến lúc bay rồi! Mặt trời đã mọc và kể cả mấy ông già cũng đã thức dậy bắt đầu dọn dẹp rồi! Chúng ta đều đã sẵn sàng chưa nhỉ?” Falstad nói lớn.

“Ta đã sẵn sàng,” Duncan trang trọng trả lời một cách máy móc.

“Tôi cũng vậy,” chàng pháp sư lo lắng nhanh chóng trả lời theo, không muốn để ai lại nghĩ rằng anh có lý do để trì hoãn. Nếu anh được đi một mình, hẳn anh và một kỵ sĩ khác đã rời đi vào ngay đêm qua, nhưng Falstad nhấn mạnh rằng lũ thú cần nghỉ ngơi nguyên cả đêm sau khi đã hoạt động cả ngày... và những gì Falstad nói là mệnh lệnh đối với các người lùn khác.

“VẬY ta trèo lên nào!” Ông lùn vui vẻ cười với Vereesa rồi giơ tay ra. “Nàng tiên của ta?”

Vừa cười cô vừa theo ông leo lên lưng con bằng sư. Rhonin cố gắng duy trì vẻ mặt thờ ơ. Anh thấy thà cô đi cùng những người lùn khác còn hơn là đi với Falstad, nhưng nếu nhận xét thẳng thắn vậy chỉ khiến anh trông cực kỳ ngốc nghếch. Bên cạnh đó chẳng lẽ chuyện nàng tuần du đi cùng ai khiến anh bận tâm vậy ư?

“Nhanh lên phù thủy!” Molok cầu nhàu. “Ta phải sớm bắt đầu hành trình thôi!”

Duncan mặc một bộ đồ nhẹ nhàng hơn, ông ngồi sau lưng kỵ sĩ còn lại. Là một chiến binh đồng chí, những người lùn không hẳn là thích mà là rất kính trọng vị hiệp sĩ. Họ biết sức mạnh của thánh hội trong chiến đấu mà hẳn là lý do tại sao Ngài Senturus lại dễ dàng thuyết phục họ về việc nên đưa ông đi cùng.

“Giữ chặt! Nếu không người sẽ biến thành mồi cá dọc đường đấy!” Molok ra lệnh cho Rhonin.

Rồi sau đó ông lùn thúc con bằng sư tiến lên... và bay lên trời. Anh phù thủy bám chặt nhất có thể, cảm giác kỳ cục là tim mình nhảy lên tới tận cổ khiến anh chẳng tin nổi vào sự an toàn của chuyến đi. Rhonin chưa từng cưỡi bằng sư bao giờ, và khi đôi cánh khổng lồ của con thú đập lên đập xuống, anh sớm quyết rằng nếu anh còn sống mà trở về thì anh sẽ không bao giờ làm vậy nữa. Cùng với từng cái đập cánh mạnh của sinh vật nửa chim nửa sư tử kia, bụng dạ anh phù thủy lắc lên xuống. Nếu có cách khác hẳn anh đã chẳng dẫn đo mà chọn nó rồi.

Anh phải thừa nhận rằng những sinh vật này bay với tốc độ nhanh kinh khủng. Trong vài phút, cả nhóm đã bay xa đến mức không những không thấy Hasic nữa mà là cả vùng bờ biển. Chắc lũ rồng cũng không thể đuổi kịp tốc độ của chúng, dù có thể cuộc đua cũng khá là sát nút. Rhonin nhớ lại làm thế nào mà mấy con thú nhỏ hơn này có thể quây quanh đầu con quái vật đồ ầy. Thật là một ngón đòn nguy hiểm kể cả đối với lũ bằng sư, và có vẻ chỉ có vài loài động vật khác là có khả năng làm được như vậy.

Bên dưới biển động dữ dội, sóng trời lên cao nguy hiểm rồi ngụp xuống rất rất thấp. Gió xé mặt Rhonin, bụi nước khiến anh phải kéo chặt mũ trùm áo choàng để ít ra cũng bảo vệ được một phần cơ thể. Molok có vẻ không bị ảnh hưởng bởi khí hậu khắc nghiệt này, thậm chí có vẻ còn thấy hân hoan nữa.

“Còn-còn bao lâu nữa thì ta sẽ đến Khaz Modan?”

Ông lùn nhún vai. “Vài tiếng con người ạ! Không còn tin nào tốt hơn đâu!”

Giữ cái ý nghĩ âm ảm đó cho riêng mình, anh phù thủy co người lại và cố phớt lờ chuyến hành trình. Ý nghĩ rằng có quá nhiều nước bên dưới kia khiến Rhonin bận tâm hơn cả như anh nghĩ. Giữa Hasic và bờ biển Khaz Modan chỉ có quốc đảo bị tàn phá Tol Barad là có thể dùng để dừng chân, và Falstad ngụ ý ngay từ đầu là cả đoàn sẽ không hạ cánh ở đó. Bị chôn vùi ngay từ đầu cuộc chiến bởi lũ orc, không có sự sống nào phức tạp hơn vài cây cỏ và côn trùng dai sức còn sống sót sau chiến thắng đẫm máu của Đại Tộc. Tử khí vẫn còn bao

trùm khắp hòn đảo, mạnh mẽ đến nỗi kể cả anh phù thủy cũng không phản đối về quyết định của ông lùn.

Họ cứ thế bay. Rhonin thỉnh thoảng cũng nhìn lướt về phía những người đồng hành. Dĩ nhiên Duncan vẫn can đảm đối mặt với khí hậu khắc nghiệt, hiển nhiên không để ý đến chuyện hơi ẩm tấp vào khuôn mặt đầy râu của ông. Ít ra còn Vereesa cũng tỏ ra bị ảnh hưởng của chuyến đi bão tấp này. Giống anh pháp sư, cô cúi thấp đầu, mái tóc bạc dài của cô thu gọn trong mũ trùm của cái áo choàng đi đường. Cô cúi sát Falstad, kẻ mà Rhonin thấy đang rất khoái trá vì sự không thoải mái của cô.

Bụng dạ anh cuối cùng cũng đã dần làm quen được. Rhonin nhìn mặt trời, tính toán rằng giờ họ đã ở trên không được năm tiếng hoặc hơn rồi. Với tốc độ di chuyển của mấy con bằng sư này họ chắc đã đi quá nửa đường rồi. Cuối cùng anh phá vỡ sự im lặng giữa Molok và anh, hỏi liệu anh có đoán đúng không.

“Nửa đường à?” Ông lùn cười lớn. “Hai tiếng nữa là ta nghĩ chúng ta sẽ thấy được vách núi tây Khaz Modan từ xa! Nửa đường thôi ấy à? Hà!”

Tin tức này chứ không phải cái khiếu hài hước bất ngờ của người đồng hành đã khiến Rhonin mỉm cười. Anh đã sống sót qua gần ba phần tư chặng đường. Chỉ khoảng hơn hai tiếng nữa thôi thì chân anh sẽ lại được đứng trên mặt đất. Lần này nhiệm vụ đã thực sự đã có tiến triển mà không bị một tai họa thảm khốc nào cản đường.

“Ông có biết nơi nào để hạ cánh khi ta đến đây rồi không?”

“Nhiều nơi lắm phù thủy ạ! Đừng sợ! Chúng ta sẽ sớm được giải thoát khỏi nơi này thôi! Cứ hi vọng rằng đừng có mưa to trước khi ta đến được đó!”

Nhìn lên trời, Rhonin nhìn mấy đám mây mới tạo thành trong suốt nửa tiếng qua. Có thể là mây dông, nhưng anh nghĩ cả đoàn vẫn có thể kịp tới nơi trước khi trời mưa. Tất cả những gì anh cần phải lo lắng là anh tới Grim Batol bằng cách nào khi những người kia đã trở lại Lordaeron.

Rhonin thừa biết kế hoạch của anh trông táo bạo như thế nào đối với bọn họ nếu họ biết được sự thật. Anh lại nghĩ về những bóng ma ám ảnh anh, những hồn ma của quá khứ. Họ chính là những người bạn đồng hành đích thực của anh trong nhiệm vụ diên khùng này, những cơn giận dữ đã nhận chìm anh. Họ sẽ theo dõi anh thành công hoặc là cố gắng tới chết.

Cố gắng tới chết. Không phải lần đầu kể từ lúc bọn họ chết tới giờ anh thắc mắc rằng liệu điều đó chính là cái kết tốt nhất cho tất cả mọi chuyện. Khi đó Rhonin có thể chuộc lại mọi tội lỗi theo cách của mình, ít nhiều trả lại cho những bóng ma trong trí tưởng tượng của anh.

Nhưng đầu tiên anh phải tới được Grim Batol.

“Nhìn kìa phù thủy!”

Anh giật mình, không nhận ra rằng anh đã quên mất hiện tại trước mắt. Rhonin nhìn qua vai Molok về hướng ông lùn đang chỉ. Đầu tiên anh phù thủy chẳng thấy gì, sững

biển vẫn choán đầy mắt anh. Dụi mắt, anh nhìn thấy hai đốm đen trên đường chân trời. Hai đốm cố định. “Đất liền à?”

“Đúng phù thủy à! Dấu hiệu đầu tiên của Khaz Modan!”

Gần quá! Sự sống và nhiệt huyết trào dâng trong lòng Rhonin khi anh nhận ra rằng anh sắp được nghỉ bù vào chặng còn lại của chuyến bay. Khaz Modan! Mặc kệ sự nguy hiểm của chuyến hành trình bắt đầu từ đây, ít nhất anh cũng đã tới được đó. Với tốc độ bay của lũ bằng sư hắc sẽ còn chút thời gian nữa thôi trước khi họ hạ cánh xuống-

Có hai chấm đen mới hiện ra khiến anh phải chú ý, hai chấm trên bầu trời đang di chuyển, càng ngày càng lớn hơn khi chúng tới gần cả đoàn.

“Đó là gì thế? Cái gì đang hướng về phía chúng ta kia?”

Molok nhào người về trước, chăm chú nhìn. “Hỡi những vách núi băng sắc nhọn xứ Northron ơi! Rừng! Hai con rừng!”

Rừng...

“Màu đỏ à?”

“Màu sắc của bầu trời thì ảnh hưởng gì chứ hả phù thủy? Một con rừng thì là một con rừng, và hơi bộ râu của ta ơi, chúng đang phóng rất nhanh về phía ta!”

Nhìn lướt về phía những kỵ sĩ bằng sư khác, Rhonin thấy rằng Falstad và những người còn lại cũng đã nhìn thấy lũ rừng. Những người lùn ngay lập tức chỉnh đốn đội hình, tản ra để tạo thành các mục tiêu nhỏ khó tấn công hơn. Anh phù thủy để ý rằng Falstad lái nhẹ về phía sau, có vẻ như vì Vereesa đang đi cùng ông ta. Mặt khác con bằng sư mà Duncan Senturus đang cưỡi bay lên phía trước, bay nhanh hơn số còn lại.

Những con rừng cũng di chuyển cùng với chiến thuật riêng của chúng. Con lớn hơn trong hai con bay lên cao hơn rồi tách ra khỏi đồng bọn của nó. Rhonin ngay lập tức nhận ra rằng hai con quái vật này định ép lũ bằng sư vào giữa chúng, nơi chúng có lợi thế dễ dàng hạ gục những sinh vật nhỏ hơn kia và kỵ sĩ của chúng.

Những hình thù to lớn trên lưng mỗi con rừng dần được nhận dạng là hai tên to lớn nhất cục súc nhất trong lũ orc mà anh pháp sư từng thấy. Tên trên lưng con quái to hơn chắc là tên chỉ huy. Hắc vẩy chiếc rìu về phía tên orc còn lại, khiến con thú ngay lập tức xoay chiều về phía đối diện.

“Trông lũ kỵ sĩ này cũng giỏi đấy! Cần phải hạ con bên phải trước tiên! Sẽ là một trận kinh hoàng đây!” Molok nói lớn bằng giọng quá ư hăm dọa.

Còn con mà Rhonin đang cưỡi hắc sẽ rất dễ mất mạng, chỉ vì chút cơ hội cho anh thực hiện tiếp nhiệm vụ. “Ta không thể đánh chúng được! Tôi cần phải tới bờ biển!”

Anh nghe Molok cầu nhàu bực mình. “Chỗ của ta là trong chiến đấu phù thủy à!”

“Nhiệm vụ của tôi phải được ưu tiên trước!”

Trong một khắc anh nghĩ rằng ông lùn hắc đã ném anh khỏi chỗ ngồi. Rồi bằng sự miễn cưỡng, Molok gật đầu rồi nói, “Ta sẽ làm tất cả những gì ta có thể phù thủy à! Nếu có

kế hở chúng ta sẽ cố thoát ra mà tới bãi biển! Ta sẽ thả người xuống rồi việc giữa chúng ta đã xong!”

“Đồng ý!”

Họ chẳng nói gì thêm nữa, vào lúc đó hai bên lực lượng va vào nhau.

Lũ bằng sư nhanh nhẹn hơn lượn xà quần quanh lũ rồng, nhanh chóng quấy rối con nhỏ hơn. Tuy nhiên vì phải chở nhiều người hơn nên lũ thú chở Rhonin và những người khác không thể vận động nhanh như bình thường được. Một bàn chân khổng lồ với vuốt sắc suýt tóm được Falstad và Vereesa, và một cái cánh suýt quật ngã Duncan và người lùn chở ông. Ông hiệp sĩ và người đồng hành tiếp tục bay gần hơn nữa như thể họ cố hạ con rồng bằng một lối đánh cận chiến kỳ lạ nào đấy.

Bằng sự cố gắng Molok tháo cây búa bão ra, vẩy nó và hét lên như một người bị lửa bén vào tóc. Rhonin hi vọng rằng ông lùn sẽ không quên lời hứa của mình ngay lúc lâm trận.

Con rồng thứ hai phóng tới, không may lại chọn Falstad và Vereesa làm mục tiêu chính. Falstad thúc con bằng sư tiến tới, nhưng việc chở thêm nàng tiên khiến nó không thể đập cánh đủ nhanh được. Tên orc khổng lồ thúc con thần lùn bằng tiếng hét man rợ và vẩy diên cuồng cây rìu chiến khổng lồ của hắn.

Rhonin nghiêng rặng. Anh không thể để họ chết được đặc biệt là nàng tuần du.

“Molok! Bám theo con lớn hơn ấy! Chúng ta phải giúp họ!”

Thay vì háo hức vì điều đó, ông lùn có sẹo nhớ lại yêu cầu lúc trước của Rhonin. “Thế còn về nhiệm vụ của người?”

“Cứ đi đi!”

Molok nhe răng cười. Ông hét lên một tiếng lớn khiến cho mọi dây thần kinh trong người anh pháp sư giật nảy lên, rồi lái con bằng sư hướng thẳng phía con rồng.

Phía sau Rhonin đã sẵn sàng một câu thần chú. Họ chỉ có chút thời gian trước khi con quái vật đỏ kia tới được chỗ Vereesa...

Falstad lái thú bay vòng đột ngột khiến tên kỵ sĩ rồng giật mình. Con quái vật khổng lồ bay vút lên, không thể theo kịp độ cơ động của đối thủ nhỏ bé.

“Giữ chặt, phù thủy!”

Con bằng sư của Molok lao xuống gần như thẳng đứng. Cố gắng không để nỗi sợ choán lấy mình, Rhonin nhắm xong đoạn cuối câu thần chú. Giờ anh chỉ cần hít một hơi để thi triển-

Ông lùn hét lên một tiếng gầm xung trận gây sự chú ý của lũ orc. Với một cái nhú mảy, hình thù kỳ cục kia quay ngược lại để giáp mặt với đối thủ mới.

Cây búa bão va chạm với cây rìu chiến.

Tia lửa tóe lên suýt khiến cho anh phù thủy tuột tay. Con bằng sư rít lên tiếng kêu đau đớn xen lẫn ngạc nhiên. Molok suýt ngã ra khỏi chỗ ngồi.

Con thú phản xạ nhanh nhất có thể, bay cao lên bầu trời, gần như tới những đám mây dày bên trên. Molok chỉnh lại chỗ ngồi. “Hỡi Đỉnh Tổ Chim ơi! Người có thấy không? Có vài thứ vũ khí của chúng có thể chống lại cây búa bão! Đây sẽ là một trận hay ho đây!”

“Để tôi thử một thứ trước đã!”

Nét mặt ông lùn trở nên u ám. “Ma thuật à? Làm gì còn chút vinh quang và dũng cảm nào nữa chứ?”

“Làm sao ông có thể đánh lại lũ orc nếu lũ rồng không để ông lại gần chúng? May mà các ngài còn có tôi đây!”

“Được rồi! Miễn là người đừng có giành mất trận chiến của ta!”

Rhonin chẳng hứa gì cả, chủ yếu bởi vì anh rất muốn làm thế. Anh nhìn chăm chăm con rồng khi mà nó đang nhanh chóng theo sau họ, thì thầm những lời chứa đầy sức mạnh. Cuối cùng, anh phù thủy nhìn lên những đám mây bên trên.

Một tia chớp đánh xuống, đánh vào con quái vật khổng lồ đang truy đuổi.

Nó đánh thẳng vào con rồng, nhưng tác dụng không như Rhonin mong muốn. Cả cơ thể con quái vật tỏa sáng từ đầu cánh này tới đầu cánh kia và con thú thét lên đầy giận giữ, nhưng nó không rơi thẳng xuống. Thực tế kể cả tên orc kẻ ắt không thể chịu được đòn đó cũng chẳng bị gì ngoài việc bị đổ sập xuống chỗ ngồi của hắn.

Thất vọng, anh phù thủy tự an ủi bản thân rằng ít nhất anh cũng đã làm con quái vật khổng lồ kia phải choáng váng. Anh cũng nghĩ rằng giờ anh lẫn Vereesa đều không gặp phải nguy hiểm nào ngay bây giờ nữa. Con rồng đang vùng vẫy chỉ để giữ bản thân bay được trên không.

Rhonin đặt bàn tay lên vai Molok. “Tới bờ biển! Nhanh!”

“Người mất trí à phù thủy? Còn trận chiến người vừa bảo ta-”

“Đi ngay đi!”

Nhiều khả năng vì ông ta muốn giải thoát khỏi mớ hàng hóa khó chịu này hơn là vì uy quyền mà anh pháp sư có được, Molok lại miễn cưỡng thúc con bằng sự quay lại.

Nhìn xung quanh, anh phù thủy lo lắng tìm kiếm dấu vết của Vereesa. Anh không thể tìm thấy cô lẫn Falstad. Rhonin nghĩ về việc hủy lệnh của mình một lần nữa, nhưng anh biết anh phải tới Khaz Modan. Chắc chắn những người lùn có thể xử lý hai con quái vật này...

Dĩ nhiên họ có thể.

Con bằng sư của Molok đã bắt đầu tách họ ra xa khỏi đối thủ cũ. Rhonin lại dự định quay trở lại.

Một bóng đen lớn bao trùm lấy họ.

Cả anh người và người lùn ngạc nhiên và kinh hoàng nhìn lên.

Con rồng thứ hai đã lao đến khi họ không chú ý.

Con bằng sư cố cúi xuống thoát khỏi tầm với của con rồng. Con thú can đảm suýt làm được điều đó, nhưng nó bị những móng vuốt kia xé toạc mất cánh bên phải. Con thú sư

tử rống lên đau đớn và cố liều mạng bay trên không. Rhonin nhìn lên thì thấy hàm con rồng đang mở lớn. Một nỗi sợ hãi kinh hoàng rằng họ sẽ bị nuốt sống.

Một con bằng sư thứ hai vút lên từ phía sau con rồng, đó là Duncan và ông lùn đi cùng ông. Ông hiệp sĩ đang ở tư thế rất nguy hiểm và có vẻ như đang cố chỉ đạo cho ông lùn làm gì đó. Rhonin không biết ông kỵ sĩ đang định làm gì, nếu con rồng mà ở gần anh phù thủy và Molok thêm chút nữa thì anh đã có thể thi triển một phép thuật nào đó rồi.

Duncan Senturus nhảy.

“Quý thần ơi!” Molok hét lên, lần đầu những người lùn man rợ tỏ ra kinh ngạc trước sự dũng cảm và điên rồ của một giống loài khác.

Rất muộn màng Rhonin cũng đã hiểu ý định của ông hiệp sĩ. Bằng động tác có thể khiến bất cứ ai khác rớt xuống mà chết, ông kỵ sĩ tài giỏi đáp cực kỳ chính xác ngay trên cổ con rồng. Ông chop lấy cái cổ lớn và lựa thế ngồi trong khi con thú và tên orc chỉ vừa mới nhận ra chuyện gì vừa xảy ra.

Tên orc giơ rìu lên và cố gắng chém vào lưng Ngài Senturus, nhưng bị hụt. Duncan nhìn hẩn rồi có vẻ như quên luôn đối thủ đó. Thay vì đó ông lần bò về trước, tránh sự cố gắng vung về của con rồng nhằm tấp ông.

“Ông ta điên rồi!” Rhonin hét lên.

“Không phải, phù thủy à – ông ta là một chiến binh.”

Rhonin không hiểu nỗi sự kính nể của ông lùn tới khi anh nhìn thấy Duncan, chân và một tay bám chặt quanh cổ con thần lùn, rút thanh kiếm sáng chói ra. Phía sau ông hiệp sĩ, tên orc chậm chạp trườn tới, ánh mắt đỏ ngầu chết người.

“Chúng ta phải làm gì đó! Đưa tôi tới gần hơn!” Rhonin yêu cầu.

“Quá muộn rồi con người ạ! Sẽ có thêm vài thiên anh hùng ca dành cho ông ấy...”

Con rồng không lắc cho Duncan rớt xuống, chắc là tránh cho tên orc khỏi rớt theo. Hẩn di chuyển tự tin hơn ông kỵ sĩ, nhanh chóng tiến đến sát.

Duncan ngồi xuống ngay phía sau đầu con thú. Ông giơ thanh kiếm dài ra, định đâm ngay vào đó, nơi xương sống đi vào sọ.

Tên orc đã vung rìu trước.

Chiếc rìu chém vào lưng Ngài Senturus, cắt xuyên qua lớp giáp xích mỏng mà ông đã chọn cho cuộc hành trình. Duncan không hề hét lên mà ông ngã về trước, suýt rơi mất kiếm. Ông đã kịp thời giữ lại được thanh kiếm. Ông kỵ sĩ vẫn định làm theo kế hoạch, nhưng sức lực của ông đã bắt đầu suy giảm.

Tên orc lại giơ rìu lên.

Rhonin thi triển ngay câu thần chú đầu tiên anh có thể nghĩ ra.

Một ánh sáng chói lòa như ánh mặt trời tỏa ra trước mắt tên orc. Hẩn thét lên, giật mình lùi lại, rơi cả vũ khí và tuột khỏi chỗ ngồi. Tên chiến binh liều mạng dò dẫm tìm chỗ bám nhưng không được, hẩn ngã ra một bên cổ con rồng, thét lớn.

Anh phù thủy lo lắng nhìn ông hiệp sĩ, người đang nhìn lại anh với cái nhìn mà Rhonin nghĩ là vừa biết ơn vừa kính trọng. Trên lưng ông một vết đỏ đậm đang loang dần, Duncan quyết ngồi thẳng dậy, nhắc kiếm lên cao nhất có thể.

Cuối cùng con rồng nhận ra rằng nó chẳng còn lý do gì để mà chờ đợi và bắt đầu lao xuống.

Ngài Duncan Senturus đâm thanh kiếm sâu vào vùng thịt mềm giữa cổ và sọ nó, thọc thanh kiếm vào ngáp đến nửa thanh.

Con thú đỏ co quắp mất kiếm soát. Mủ vàng phun ra khỏi miệng vết thương, nó nóng đến độ làm bỏng người ông hiệp sĩ. Ông trượt về sau, mất chỗ bám.

“Cứu ông ấy, khẩn nạn!” Rhonin gào vào tai Molok. “Cứu ông ấy!”

Ông lùn nghe theo, nhưng Rhonin biết rằng họ sẽ không thể bắt kịp Duncan. Từ phía xa anh thấy một con bằng sư nữa lao đến. Falstad và Vereesa. Kể cả đã phải chở khối lượng rất lớn, ông kỵ sĩ đội trưởng vẫn hi vọng có thể cứu được ông hiệp sĩ.

Trong một khắc có vẻ như họ đã làm được. Con bằng sư của Falstad tới sát được người chiến binh. Duncan nhìn lên, đầu tiên là nhìn Rhonin rồi sau là Falstad và Vereesa.

Ông lắc đầu... rồi đổ về trước, lăn ra khỏi mình con rồng đang gào thét.

“Không!” Rhonin vươn một tay về phía hình hài phía xa. Anh biết rằng Ngài Senturus đã chết rồi, đó chỉ là một cái xác đang rơi tự do, nhưng cái nhìn đó khuấy động tất cả mối lo âu và sự thất bại trong nhiệm vụ cuối của anh phù thủy lên. Nỗi sợ của anh đã lại xảy ra; giờ đây anh đã mất đi một người đồng hành, cho dù chính Duncan đã tự mình đi theo.

Lời cảnh báo đột ngột của Molok lôi anh ra khỏi mộng tưởng. Anh nhìn lên thấy con rồng vẫn còn ở trên không bất kể nó đang gãy chết, xoay vòng điên cuồng trên ấy. Đôi cánh khổng lồ vẩy đập khắp nơi, quạt bừa bãi. Falstad vừa cho con thú của mình tránh được một cú đập, và Rhonin muộn màng nhận ra rằng lần này anh và Molok sẽ không thoát được cú đập cánh thứ hai.

“Bay lên con thú trời đánh này!” Molok hét lớn. “Bay-”

Chiếc cánh đập mạnh vào họ, đánh bật anh pháp sư ra khỏi chỗ ngồi. Anh nghe tiếng hét của ông lùn và tiếng rít của con bằng sư. Choáng váng, Rhonin bỗng nhận ra rằng trong một khắc anh đã bay cao lên trời. Rồi trọng lực dần tác dụng và anh phù thủy choáng váng bắt đầu rơi xuống... nhanh điên cuồng

Anh cần thi triển một phép thuật ngay. Một phép thuật nào đấy. Cố hết sức tuy nhiên Rhonin không thể tập trung đủ để thốt lên dù chỉ một từ. Một phần trong anh biết rằng lần này anh chắc chắn sẽ chết.

Bóng tối bủa vây lấy anh, nhưng là một bóng tối không bình thường. Rhonin tự hỏi liệu anh đã biết mất. Tuy nhiên trong bóng tối đột nhiên có một giọng nói lớn, giọng nói đập vào ký ức của anh.

“Ta lại bắt được ngươi rồi, anh chàng bé nhỏ! Đừng sợ, đừng sợ!”

Một bàn tay thần lặn lớn đến độ Rhonin còn không nắm trọn bàn tay đang nắm lấy chàng phù thủy.



Day of the Dragon – chapter 9

CHƯƠNG CHÍN

“Duncan!”

“Muộn quá rồi nàng tiên của ta ạ! Ông ấy đã chết rồi, nhưng vẫn còn đó một câu chuyện về vang!” Falstad nói.

Vereesa chẳng cần quan tâm gì đến những câu chuyện về vang hay là những lời tung hô quá mức mà cô từng dành cho Ngài Senturus hơn những gì cô thật sự nghĩ. Tất cả những gì quan trọng đối với cô giờ này là một người đàn ông dũng cảm cô mới quen chưa lâu đã chết. Đúng thế, như Falstad, nàng tiên ngay lập tức nhận ra rằng chỉ còn thân xác của Duncan là đang rơi xuống đất kia, nhưng nỗi kinh hoàng về cái chết thảm thương của ông vẫn còn rúc sâu thẳm trong lòng cô.

Tuy thế Vereesa vẫn được an ủi đôi chút khi biết rằng Duncan đã làm được điều gần như không thể. Con rồng đã bị đánh đòn chí mạng, thứ khiến cho nó giờ vẫn còn giãy chết ngoài kia. Con quái vật sắp chết kia đang cố kéo thanh kiếm ra khỏi sọ nó nhưng sự cố gắng trở nên yếu dần. Chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi con quái khổng lồ đi theo kẻ giết nó chìm sâu trong làn nước đại dương.

Tuy nhiên kể cả khi giãy chết con rồng vẫn còn rất nguy hiểm. Một cái cánh suýt nữa đập trúng ông lùn và cô. Falstad đã cho con bằng sư bay xuống để tránh những chuyển

động điên cuồng của con quái vật. Vereesa bám chặt hông giữ lấy mạng sống, không còn có thể bận tâm tới số phận của Duncan nữa.

Với con rồng thứ hai, nó vẫn đang đe dọa mấy con bằng sư. Falstad thúc thú bay lên cao trên con quái vật kia để tránh bị tóm bởi mấy cái móng kinh khủng kia. Thêm một kỵ sĩ nữa thoát mấy cái móng vuốt đó trong gang tấc.

Họ không nên ở lại đây nữa. Tên orc đang điều khiển con thú thứ hai này có vẻ như có nhiều kinh nghiệm không chiến với bằng sư. Sớm hay muộn thì con rồng của hắn cũng sẽ bắt được một người lùn. Vereesa không muốn ai phải chết thêm nữa. “Falstad! Chúng ta phải đi thôi!”

“Vì nàng ta sẽ làm thế, nàng tiên của ta, nhưng con thú đầy vảy kia và kẻ huấn luyện nó không muốn thế đâu!”

Rất đúng, con rồng giờ đây có vẻ như chỉ tập trung vào Vereesa và người đồng hành, chắc là do chỉ thị của tên orc. Có lẽ hắn đã để ý đến người ngồi sau lưng và nghĩ cô là người quan trọng. Thực ra sự có mặt của hai con quái vật đỏ này đem đến nhiều nghi vấn cho nàng tuần du, đặc biệt là liệu chúng có đến vì nhiệm vụ của Rhonin hay không. Nếu vậy thì anh ta mới chính là mục tiêu của chúng...

Vậy Rhonin đâu rồi? Khi Falstad thúc con bằng sư bay nhanh hơn và con rồng thì bay sát phía sau họ, nàng tiên nhanh chóng nhìn xung quanh, nhưng cũng chẳng thấy anh đâu. Cô bối rối nhìn thêm một lần nữa. Vereesa không chỉ không nhìn thấy anh pháp sư mà cô cũng không thể thấy con bằng sư mà anh đang cưỡi.

“Falstad! Tôi không nhìn thấy Rhonin-”

“Gác lo lắng ấy đi đã! Tốt nhất nàng nên bám cho chặt vào!”

Cô nghe theo... và vừa đúng lúc. Đột nhiên con bằng sư quay vòng rất gấp mà nếu như Vereesa còn ngập ngừng cô hẳn đã bị hất văng ra rồi.

Móng vuốt xé vào ngay vị trí cô và ông lùn vừa mới ở đó. Con rồng rống lên tức tối và liệng theo.

“Sẵn sàng chiến đấu đi nàng tiên của ta! Có vẻ như chúng ta không có sự lựa chọn nào đâu!”

Khi ông vung cây búa bão của mình lên, Vereesa lại thầm nguyện rửa chuyện cô mất mát cây cung. Đúng là cô có một thanh kiếm, nhưng không giống Duncan, nàng tuần du không thể liều mình hi sinh như vậy được. Bên cạnh đó cô vẫn cần phải tìm ra chuyện gì đã xảy ra với Rhonin, người là ưu tiên số một của cô.

Tên orc đã giơ cây rìu chiến dài lên, và giờ hắn vẩy nó quanh đầu, hét lên tiếng hét xung trận man rợ. Falstad hét trả lại, trông rất hăm hở tham chiến dù vừa mới tỏ ra quan tâm tới Vereesa. Chẳng còn gì để mà làm nữa, nàng tuần du giữ chặt, hi vọng quyết định của ông lùn kia sẽ chính xác.

Một cái bóng khổng lồ đen thui phủ lên những đấu sĩ, bao trùm lên con rồng đỏ và khiến cả lũ thú lẫn người điều khiển trở nên rối loạn.

“Nhân danh-” là tất cả những gì Falstad có thể thốt lên.

Nàng tiên á khẩu.

Đôi cánh đen dài gấp đôi cánh con rồng đỏ choán lấy ánh mắt của Vereesa, ánh kim loại từ đôi cánh kia khiến cô lóa mắt. Tiếng rống kinh khủng giạt tung không gian như là tiếng sấm, khiến lũ bằng sư hoảng loạn.

Một con rồng với kích thước khổng lồ đang tợp con rồng đỏ nhỏ hơn. Cặp mắt đen ti hí nhìn con quái nhỏ với vẻ khinh thường. Con rồng của tên orc rống lên, nhưng rõ ràng không có tác dụng như tiếng rống của con kia.

“Chúng ta tiêu đời rồi nàng tiên của ta ơi! Con khi nãy chưa là gì với con đen này cả!”

Con quái đen khổng lồ sải rộng cánh ra, đôi hàm đồ sộ phát ra âm thanh khiến Vereesa liên tưởng đến tiếng cười chế giễu khó nghe. Lại một lần nữa cô nhận ra kim loại – những tấm kim loại – trải rộng ra khắp cơ thể con mới đến này. Lớp giáp bình thường của một con rồng đã rất khó để chọc qua rồi; thứ kim loại gì mà một con quái vật cỡ này lại cần để bảo vệ lớp vảy cứng của nó chứ?

Câu trả lời chợt xuất hiện. Adamantium. Chỉ có nó mới cứng hơn cả những lớp vảy gần như bất khả xâm phạm kia... và chỉ có một con quái vật khổng lồ từng chịu đau đớn đến thế nhằm nhân danh sức mạnh và cái tôi của hãn.

“Deathwing...” cô thì thầm. “Là Deathwing...”

Đối với người tiên, có một câu chuyện kể từ xưa rằng từng có năm con rồng lớn, năm quái vật tượng trưng cho những nguồn sức mạnh tự nhiên và bí ẩn. Vài người cho rằng rồng đỏ Alexstrasza tượng trưng cho chính sự sống. Những con khác ít được người ta biết đến, cho tới tận trước khi con người xuất hiện, loài rồng vẫn còn sống cuộc sống ẩn dật và ít khi ra mặt. Người tiên đã cảm nhận được uy lực của họ, thậm chí còn có nhiều cơ hội giao du với họ, nhưng những sinh vật già cả kia chưa bao giờ thực sự cho biết bí mật của họ.

Tuy vậy trong những con rồng đó, có một kẻ đã được tất cả những người khác biết đến, kẻ từng nhắc nhở thế giới rằng với các chủng tộc khác, loài rồng luôn chiếm quyền thống trị. Mặc dù từng mang một cái tên khác, hãn từ lâu đã tự chọn cho mình cái tên Deathwing, cách tốt nhất để thể hiện sự khinh thường và dã tâm của hãn với các sinh vật bé nhỏ xung quanh hãn. Kể cả những bậc lão làng trong tộc của Vereesa cũng không thể biết được thứ gì đã tiêm nhiễm sự xấu xa cho gã quái vật khổng lồ màu đen đó, nhưng những năm tháng mà hãn cố làm tất cả những gì có thể để phá hủy thế giới được xây dựng bởi tiên, người lùn và con người đã qua rồi.

Người tiên gọi hãn bằng cái tên khác, chỉ thầm thì khi nói và chỉ còn là thứ cổ ngữ gần như bị lãng quên. Xaxas. Một danh hiệu ngắn với nhiều nghĩa, và đều có nghĩa rất kinh khủng. Hỗn loạn. Thịnh nộ. Hiện thân của yếu tố thịnh nộ, chẳng hạn như núi lửa phun trào hay động đất nứt nẻ. Nếu Alexstrasza biểu tượng cho yếu tố sự sống kết nối cả thế giới lại với nhau thì Deathwing biểu tượng cho sức mạnh phá hủy luôn muốn xé toạc nó ra.

Giờ hắn đang bay ngay trên đầu họ, trông như đang cố bảo vệ họ khỏi chính con rồng kia. Dĩ nhiên là Deathwing không giống một kẻ như thế. Đây là con rồng có màu vảy đỏ, màu sắc của đối thủ lớn nhất của hắn. Deathwing ghét loài rồng bất kể màu sắc và luôn cố gắng giết chết tất cả những ai hắn đối mặt, nhưng những kẻ mang biểu tượng của Alexstrasza thì bị gã quái đen khinh miệt nhất.

“Đúng là góc nhìn có một không hai nhỉ? Giờ ta nghĩ con quái vật xấu xí kia sắp chết rồi!” Falstad khẽ thì thầm.

Nàng tuần du cũng nghĩ vậy. Hội Kirin Tor đã kết hợp sức mạnh của những người giỏi nhất trong số những phù thủy con người với những đối tác người tiên để cuối cùng họ cũng có thể làm được cái việc là kết liễu mối đe dọa từ cơn thịnh nộ đen kia. Kể cả những tấm kim loại từ lâu Deathwing đã thuyết phục lũ yêu tinh điên đóng lên người hắn cũng không thể bảo vệ hắn khỏi đòn tấn công siêu cường đó. Hắn đã rơi, rơi mãi...

Nhưng giờ hắn đã lại bay trong đặc thắng.

Chiến tranh với loài orc đột nhiên trở thành một thứ rất vụn vặt. Còn có thứ tàn dư nào của Đại Tộc ở Khaz Modan đáng so sánh với một mình gã quái vật khổng lồ độc ác này?

Con rồng nhỏ hơn, cũng là một con đực, đáp điên cuồng vào Deathwing. Cái mõm đến đủ gần để gã thú đen có thể tát vào nó bằng chân trái trước của hắn, nhưng vì lý do gì đó Deathwing càng ép chân lại gần người hắn hơn. Thay vào đó hắn vung đuôi vào kẻ địch, đẩy con rồng đỏ ra xa. Khi con rồng đen di chuyển, dưới những tấm kim loại trông như có rất nhiều mạch nhỏ đầy kim loại nóng chảy trải dài khắp cổ và thân trên hắn, sáng lóa với từng tiếng gầm của gã quái khổng lồ. Truyền thuyết kể lại rằng ai chạm vào những mạch lửa ấy có thể bị thiêu cháy. Có người lại bảo đó là vì loài rồng dự trữ axit trong người, nhưng những câu chuyện khác lại cho rằng đó chỉ là ngọn lửa bình thường.

Dù thế nào nó cũng đều có nghĩa là cái chết.

“Tên orc hắn phải rất dũng cảm, hoặc rất ngu ngốc, hay là mất kiểm soát con thú rồi! Kể cả ta cũng không dám đánh lộn như vậy nếu không có cách nào thắng!” Falstad lắc đầu.

Những con bằng sư khác bay lại gần. Đưa mắt khỏi lũ rồng, Vereesa nhìn về phía những người mới đến, nhưng không thấy cả Molok lẫn Rhonin. Thực tế là nhóm nhỏ của họ giờ chỉ còn có cô và bốn người lùn.

“Anh phù thủy đâu rồi?” cô hỏi những người kia. “Anh ta đâu?”

“Molok chết rồi. Thú cưới của ông ấy đang trôi trên biển!” Một người trong số họ nói với Falstad.

Người lùn có lượng cơ bắp rất lớn nằm trong một vóc người nhỏ, cơ thể họ rất đặc chắc và vì vậy họ khó mà nổi được. Falstad và những người còn lại cho rằng tìm lấy con bằng sư đã chết là đủ chứng minh cho số phận của người chiến binh kia.

Nhưng Rhonin là con người, và bởi vậy dù chết hay sống thì vẫn có thể còn nổi trên mặt nước được một lát. Vereesa cố bám lấy hi vọng mong manh ấy. “Thế còn anh pháp sư? Các ngài có thấy anh pháp sư chứ?”

“Ta nghĩ đã quá rõ rồi nàng tiên của ta à,” Falstad liếc nhìn cô và trả lời.

Cô cố giữ im lặng, biết rằng ông đang nói sự thật. Với tai nạn ở pháo đài thì có khá nhiều nghi vấn. Tuy nhiên ở đây mọi chuyện có vẻ như đã chấm dứt. Kể cả phép thuật của Rhonin cũng không thể cứu anh khỏi rơi từ cái độ cao này rồi đập xuống mặt nước bên dưới giống như đập xuống mặt đá cứng...

Không thể không nhìn xuống, Vereesa nhìn thấy cái xác dập dềnh trên biển của con rồng đỏ còn lại. Cái chết hẫng đã đến với Rhonin và Molok trong khi con quái vật đó xoay vòng điên cuồng trong cơn giãy chết. Cô chỉ hi vọng một kết cục nhanh gọn cho cả hai.

“Ta làm gì bây giờ Falstad?” Một người lùn khác lên tiếng.

Ông vượt cầm. “Deathwing không phải là bạn bè của chiến binh đâu! Hẳn chắc chắn sẽ đuổi theo chúng ta sau khi hẫng xử lý xong con thú nhỏ bé kia! Đối đầu với hẫng không phải là trận chiến cân sức đâu! Phải mất hàng trăm cây búa bão mới có thể làm mẻ được da của hẫng! Tốt nhất ta nên quay lại báo cho mọi người biết về những gì ta đã thấy!”

Những người lùn khác đồng ý về điều đó, nhưng Vereesa không thể từ bỏ dễ dàng bất kể sự thật có rõ ràng như vậy. “Ngài Falstad! Rhonin là một phù thủy! Anh ta có vẻ như đã chết, nhưng nếu anh ta vẫn còn sống, nếu anh ta vẫn còn trôi nổi dưới kia, anh ta có thể vẫn cần chúng ta giúp!”

“Nàng mất trí rồi, xin nàng thứ lỗi cho ta vì nói vậy, nàng tiên của ta! Không ai có thể sống sót sau cú rơi như vậy, kể cả một phù thủy!”

“Làm ơn! Chỉ đảo qua một vòng mặt nước thôi rồi chúng ta có thể rời đi mà!” Rõ ràng rằng nếu sau đó họ không tìm thấy gì thì trách nhiệm của cô với anh pháp sư và nhiệm vụ không thể hoàn thành của anh sẽ chấm dứt. Cảm giác tội lỗi sẽ còn đeo bám cô tuần du lâu dài mà cô chẳng thể tránh được.

Falstad cau mày. Các chiến binh đang nhìn ông như thể ông hẫng bị điên rồi mới dành nhiều thời gian vậy ở nơi gần Deathwing.

“Được thôi! Nhưng chỉ vì nàng thôi đấy, chỉ vì nàng thôi!” Ông càu nhàu. Falstad ra lệnh với những người khác, “Cứ đi đi, đừng chờ bọn ta! Bọn ta sẽ theo ngay sau mọi người, nhưng nếu vì lý do gì mà bọn ta không trở lại, hãy chắc chắn rằng có người biết được sự hiện diện của con rồng đen kia! Đi đi!”

Khi những người lùn kia thúc thú bay về hướng tây, Falstad cho con thú lượn xuống. Tuy nhiên khi họ bay nhanh xuống phía biển, hai tiếng gầm man rợ thét lên khiến cả nàng tiên và ông lùn phải nhìn lên lo lắng.

Deathwing và con rồng đỏ rống trả liên tục, mỗi tiếng rống đều lớn dần lên và man rợ hơn trước. Cả hai con thú giương móng ra và quẫy đuôi điên cuồng. Những vầng đỏ thẫm

của Deathwing khiến cho hắn có cái vẻ rất đáng sợ và siêu nhiên như thể hắn là một con quỷ từ truyền thuyết vậy.

“Chúng đe dọa nhau chán rồi. Chúng sắp đánh nhau! Không biết tên orc ấy nghĩ gì nữa nhỉ?” Người bạn của Vereesa giải thích.

Vereesa chẳng hề lo lắng cho tên orc. Cô lại tiếp tục tập trung tìm Rhonin. Khi con bằng sư bay là vài thước trên mặt nước, cô tìm kiếm trong vô ích dấu vết của anh người. Phải có dấu vết nào của anh ta chứ! Nàng tuần du liêu lĩnh bắt đầu tìm xung quanh cái xác chết của con thú cách họ không xa. Dù sống hay chết anh phù thủy phải ở đâu đó gần đây, trừ khi chẳng lẽ anh đã thực sự đã dùng phép thuật để dịch chuyển ra xa khỏi nguy hiểm?

Falstad cầu nhàu, hắn đang quyết định rằng họ đang lãng phí thời gian ở đây. “Không còn gì ở đây đâu!”

“Chờ một chút nữa thôi!”

Lại thêm những tiếng gầm man rợ khiến họ phải chú ý lên trời. Trận chiến đã thực sự bắt đầu. Con rồng đỏ cố cắn vào Deathwing, nhưng bị gã thú lớn cản trở dữ dội. Chỉ riêng đôi cánh màng cũng đã trở thành một bức tường mà con rồng nhỏ không thể vượt qua. Nó cố phun lửa đốt nhưng Deathwing quạt bay ngọn lửa ngay, chưa kể chuyện lửa gần như chẳng làm gì được hắn.

Trong khi cố gắng đốt cháy kẻ địch, đối thủ của Deathwing để lộ sơ hở. Gã quái vật đen khổng lồ đã có thể dễ dàng xé toạc cánh của con thú đỏ, nhưng lại một nửa bàn chân trái phía trước vẫn cụp vào và giữ chặt bên ngực. Thay vì đó hắn tiếp tục quất đuôi về phía con quái vật kia, khiến con rồng đỏ lại phải lui về.

Deathwing trông không bị thương, nhưng vì sao hắn lại nương tay?

“Đủ rồi! Không cần tìm kiếm thêm nữa! Anh chàng phù thủy của nàng đang ở dưới đáy biển rồi, ta rất tiếc phải nói vậy! Chúng ta phải đi thôi trước khi ta cũng đi theo anh ta luôn đấy!” Falstad nói lớn.

Thoạt đầu nàng tiên phớt lờ ông ta mà nhìn về phía gã rồng đen, cố tìm hiểu về cách chiến đấu quái lạ của hắn. Deathwing dùng đuôi, đôi cánh và tất cả các chi trừ chân trái phía trước. Hắn chỉ cử động nhẹ nó đủ để nhận ra rằng nó vẫn còn khỏe, nhưng luôn giữ nó bên cạnh mình.

“Tại sao?” cô thì thầm. “Sao lại làm thế?”

Falstad tưởng rằng cô nói với ông. “Bởi vì chúng ta chẳng làm được tích sự gì ở đây ngoài việc bị đe dọa tính mạng, và dù Falstad này không sợ chết thì ta chỉ chấp nhận nó theo cách của ta chứ không phải vì gã quái áo giáp ghê tởm kia!”

Vào lúc đó, dù với một chân bất động, Deathwing chộp được kẻ địch của hắn. Đôi cánh khổng lồ bọc lấy con rồng đỏ nhỏ và chiếc đuôi dài quấn lấy đôi chân sau. Với ba cái chân còn lại, gã quái vật đen xé toạc nhiều vết sâu dọc thân trên kẻ địch gồm cả một vết ở gần cuống họng.

“Bay lên nào đồ trời đánh! Mày sẽ phải chờ ít lâu nữa mới được nghỉ! Đưa bọn ta ra khỏi đây đã!” Falstad ra lệnh cho con bằng sư mệnh mỗi.

Khi con thú lông bay lên trời cao nhanh nhất nó có thể, Vereesa nhìn theo Deathwing lúc đó đang xé thêm nhiều vết sâu nữa vào ngực đối thủ của hắn. Một cơn mưa tí hon phun ra bên dưới con rồng đỏ, dịch sống của con quái vật tưới đẫm vùng biển bên dưới.

Bằng sự cố gắng đáng nể, con thú nhỏ cố gắng tự giải thoát mình. Lão đảo, nó bị đẩy ra khỏi người Deathwing rồi ngập ngừng như thể nó bị thứ gì đó làm sao nhãng.

Trước sự ngạc nhiên của Vereesa, con rồng đỏ đột nhiên quay đầu và bay đi, ngẫu nhiên lại bay đúng hướng Khaz Modan.

Trận chiến diễn ra trong vòng một hai phút, nhưng chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó Deathwing suýt nữa đã giết chết kẻ địch của hắn.

Lạ là gã quái vật đen khổng lồ không hề đuổi theo. Thay vì đó hắn nhìn vào bàn chân đang kẹp sát bên ngực như là đang nhìn thứ gì đó trong mấy ngón chân co lại kia.

Thứ gì đó... hoặc là ai đó?

Rhonin đã kể cho Duncan và cô ấy về thứ gì đã cứu thoát anh khỏi tòa tháp đang sập đổ? Tôi không biết đó là gì, nhưng nó nhắc tôi lên như thể tôi chỉ là một thứ đồ chơi và mang tôi ra khỏi đồng đồ nát. Có sinh vật nào khác có thể dễ dàng tóm lấy một người đàn ông trưởng thành và mang anh ta đi không khác gì mang một thứ đồ chơi? Hắn là anh chàng phù thủy đã không nói ra hết về những chuyện kỳ quái đó nên nàng tuần du mới không đoán ra nổi. Một con rồng đã mang anh pháp sư đến nơi an toàn!

Nhưng mà... là Deathwing ư?

Gã rồng đen đột nhiên bay về phía Khaz Modan, nhưng không cùng hướng với con rồng đỏ. Khi hắn bay xa khỏi họ, Vereesa để ý rằng hắn vẫn giữ một bàn tay nắm chặt như thể là hắn đang bảo vệ một món hàng quý giá.

“Falstad! Chúng ta phải đuổi theo hắn!”

Ông lùn nhìn cô như thể cô vừa yêu cầu ông ta bay vào chính miệng quái vật vậy. “Ta quả là chiến binh dũng cảm nhất trong các chiến binh, nàng tiên của ta à, nhưng đề nghị của nàng thì điên rồ quá!”

“Deathwing bắt được Rhonin rồi! Rhonin là lý do tại sao con rồng đó không thèm dùng một trong hai chân trước của hắn!”

“Vậy thì tên phù thủy đó chết chắc rồi, con quái đen đó cần gì ở hắn ngoài một bữa lót dạ nào?”

“Nếu đúng là lý do đó thì Deathwing đã ăn thịt anh ta từ trước rồi. Không phải. Rõ ràng hắn cần Rhonin vì mục đích gì đó.”

Falstad nhăn mặt. “Nàng đòi hỏi nhiều quá! Con bằng sư đuổi sức rồi và cần phải hạ cánh sớm!”

“Làm ơn! Hãy đi xa nhất mà ngài có thể! Tôi không thể bỏ mặc anh ta như thế được! Tôi có một lời tuyên thệ phải thực hiện!”

“Chẳng lời tuyên thệ nào buộc ngài phải theo nó tới cùng thế này,” ông ký sĩ bằng sư cầu nhàu, nhưng dù sao ông cũng quay đầu về phía Khaz Modan. Con vật kêu lên phản kháng nhưng cũng phải nghe theo.

Vereesa không nói thêm gì nữa, biết rằng Falstad có lý do chính đáng của ông. Lúc này vì vài lý do cô chưa biết, cô không thể bỏ mặc Rhonin cho số phận như vậy được.

Thay vì cố bóp trán suy nghĩ, nàng tuần du lại nghĩ về cái hình bóng đang nhỏ lại của Deathwing. Hẳn đã có Rhonin. Điều này khiến cô bận tâm hơn cả.

Nhưng điều gì khiến Deathwing – kẻ ghét tất cả các sinh vật khác, kẻ cố tiêu diệt tất cả orc, tiên, người lùn và con người – lại muốn một pháp sư?

Cô nhớ lại về quan điểm của Duncan Senturus về phù thủy, thứ định kiến không chỉ của các thành viên Hội Ký Sĩ Bàn Tay Bạc mà là của hầu hết các tộc người khác. Duncan từng gọi anh là một linh hồn bị nguyên rửa. Kẻ sẵn sàng từ người tốt trở thành kẻ xấu. Kẻ có thể liên hiệp với con quái vật độc ác nhất trong tất cả các sinh vật ư?

Liệu ông hiệp sĩ có nói quá lên về anh hơn cả những gì ông ta biết? Liệu Vereesa có thể giải cứu được một người đã bán đứng linh hồn cho Deathwing?

“Hắn muốn gì ở anh vậy Rhonin?” cô thì thầm. “Hắn muốn gì ở anh chứ?”

Xương Krasus vẫn còn đau, cơn đau thỉnh thoảng còn nhói khắp người ông, nhưng ít nhất ông cũng có thể tự chữa trị được tạm ổn. Tuy nhiên ông không dám nói với cả hội đồng chuyện đã xảy ra dù thông tin này rất quý báu cho nhiệm vụ của chính họ. Giờ đây trong hội Kirin Tor, chỉ có mình ông là biết lối người của Deathwing mà thôi. Sự thành bại của kế hoạch kia của Krasus gần như phụ thuộc vào nó.

Gã rồng muốn thành vua xứ Alterac! Nghe có vẻ rất vô lý và bất khả thi; nhưng những gì Krasus biết về Deathwing cho thấy gã rồng đen này có tâm địa rất thâm hiểm và xảo trá. Ngài Prestor bề ngoài thì tưởng như sẽ thúc đẩy tiến trình hòa bình giữa các thành viên Liên Minh, nhưng Deathwing thực ra chỉ thèm khát máu và sự hỗn loạn... đồng nghĩa với việc hòa bình tạo bởi sự đăng quang của hắn lên cái ngai vàng bé nhỏ kia chỉ là bước đầu tiên tới một thế giới hỗn loạn hơn sau đó. Đúng vậy, hòa bình hôm nay có nghĩa là chiến tranh vào ngày mai.

Nếu ông không nói cho hội Kirin Tor thì vẫn còn những người khác Krasus có thể thông báo. Ông đã bị họ từ chối hết lần này qua lần khác, nhưng chắc là lần này người đó sẽ lắng nghe. Có lẽ sai lầm của ông pháp sư đã khiến họ cử tay sai đến chỗ ông. Có lẽ họ sẽ lắng nghe nếu ông nói lên nỗi khiếp sợ đó tại chính thánh đường của họ.

Đúng rồi... rồi họ sẽ phải lắng nghe.

Đứng giữa căn phòng tối của ông, trùm mũ che kín hoàn toàn khuôn mặt, Krasus đọc thần chú đưa ông tới chỗ ở của một trong những kẻ ông mong muốn nhận được nhiều sự giúp đỡ nhất. Căn phòng tối trở nên mờ mịt, nhạt dần...

Rồi đột nhiên vị pháp sư đứng trong một cái hang chứa toàn băng tuyết.

Krasus nhìn xung quanh trong kinh sợ, cảnh tượng nơi đây đã ám ảnh ông từ những lần ông viếng thăm cách đây rất lâu rồi. Ông biết nơi ông đang đứng đây thuộc về ai, và biết rằng kẻ mà ông đang tìm kiếm sự hỗ trợ này hẳn sẽ cảm thấy rất bị khinh thường vì bị xâm nhập trơ tráo như vậy. Kể cả Deathwing cũng phải tôn trọng chủ nhân của hang động băng giá này. Rất ít kẻ từng tới thánh đường này trong màn băng giá lạnh ở xứ Northrend khắc nghiệt này, và chẳng còn mấy ai còn sống mà thoát ra khỏi đó.

Những nhũ băng lớn trông như làm từ pha lê tinh khiết treo trên trần băng, vài cái còn cao gấp hai thậm chí ba lần chiều cao vị pháp sư. Ngoài ra có những mảng đá nhô lên xuyên qua lớp tuyết dày không chỉ phủ kín nền hang mà còn cả trên tường. Từ mấy hành lang phía trong ánh sáng chiếu vào hang, tạo ra những hình thù lộng lẫy. Cầu vồng nhảy múa trên từng khóm nhũ băng nhờ những cơn gió nhẹ thổi từ vùng đất lạnh lẽo hoang vu phía trên nơi ma mị này, bằng cách nào đó chúng đã lọt được vào hang.

Tuy vậy, ẩn sau vẻ đẹp của khung cảnh lạnh lẽo này là một cảnh tượng khác rùng rợn hơn nhiều. Bên trong lớp nền tuyết được yểm bùa, Krasus tìm thấy những hình thù băng tuyết, thậm chí cả những chân tay đã bị chặt rời. Nhiều trong đó ông biết là thuộc về vài loài vật to lớn mạnh mẽ sống quanh đây, và hai con, đặc biệt là một tay của một con quạ vào rất đáng sợ cho thấy số phận những kẻ từng dám xâm phạm nơi đây.

Nhiều dấu vết đáng sợ về kết cục của tất cả những kẻ xâm lăng có thể được tìm thấy trong mớ băng kỳ lạ này, và còn lủng lẳng vài cái xác đóng băng của những vị khách không mời trước đây. Krasus để ý thấy một số lượng lớn troll băng – những sinh vật khổng lồ man rợ với nước da xám và to hơn gấp đôi so với họ hàng phương nam của chúng. Cái chết đến với chúng một cách không dễ chịu gì, tên nào cũng đều mang một vẻ mặt đau đớn.

Đi xa hơn nữa, vị pháp sư thấy hai tên người thú hung ác được gọi là wendigo. Chúng cũng đã chết và bị đóng băng, nhưng trong khi mặt lũ troll thấy rõ sự sợ hãi trước cái chết thì lũ wendigo này mang vẻ mặt trơ tráo như thể chẳng ai tin được rằng chúng đã gặp nguy hiểm như thế nào.

Krasus đi sâu vào hang băng, nhìn chăm chú bộ sưu tập kỳ quái kia. Ông phát hiện ra có thêm một tiên và hai tên orc kể từ lần gần đây nhất ông đến đây, dấu hiệu cho thấy cuộc chiến đã lan tới tận nơi hẻo lánh này. Có vẻ một trong hai tên orc đã bị đóng băng mà không kịp nhận ra số phận hẳn đã kết thúc.

Bên cạnh lũ orc Krasus phát hiện ra một cái xác làm cho ông cũng phải giật mình. Mới đầu có vẻ như đó là một con rắn khổng lồ, một con quái vật đủ kỳ dị để có thể tìm thấy trong một địa ngục băng như thế này, nhưng phần trên cơ thể cuộn tròn đó lại hoàn toàn khác hẳn, nửa dưới là một thân hình trụ gắn với một thân trên gần giống người – mặc dù là

một nửa người phủ đầy vảy nhỏ. Hai cánh tay lớn vươn ra như thể muốn mời mọc vị pháp sư cùng tham gia với sinh vật nọ.

Khuôn mặt y trông giống tiên nhưng lại có một cái mũi dẹt, một cái miệng mỏng, còn răng thì sắc như răng rồng nhe ra chào những kẻ mới đến. Cặp mắt mờ ảo không có con ngươi với cái nhìn đe dọa. Trong bóng tối và với nửa dưới ẩn hiện của y, sinh vật này hẳn đã biến hình từ tiên hoặc con người, nhưng Krasus biết y là thứ gì, hoặc đã từng là gì. Cái tên đó bất giác được thốt lên trên đầu lưỡi vị phù thủy như là bị những nạn nhân độc ác bị đóng băng nơi đây bắt ông nói ra.

“Na-” Krasus bắt đầu.

“Người chẳng, chẳng, chẳng có gì khác ngoài cái mặt rất dàyyy,” một giọng the thé thốt lên như rít vào trong đầu óc.

Vị phù thủy vô diện quay lại thì thấy mảnh băng trên tường dịch chuyển và biến thành một thứ gần giống người. Tuy thế đôi chân thì bé nhỏ và cong queo quá sức vụng về, cơ thể thì giống với một con bọ. Cái đầu thì chỉ hao hao giống đầu người, và dù có đủ mắt mũi miệng thì chúng trông như là có ông thợ nào đó vừa mới bắt đầu điêu khắc trên tuyết rồi lại bỏ đó ngay khi dung mạo chỉ mới thành hình.

Một tấm áo choàng lung linh bao bọc lấy hình thù kì dị đó, cái áo không có mũ nhưng có một cái cổ dựng đứng thành nhiều gai phía sau.

“Malygos... Người khỏe chứ?” Krasus thì thầm.

“Ta thấy thoải mái, thoải mái, thoải mái – khi mà ta cóóó được sự riêng tư.”

“Ta sẽ không đến đây nếu ta còn sự lựa chọn nào khác.”

“Luôn cóóó sự lựa chọn khác, người có thể đi, đi đi! Ta sẽ được ở một mình!”

Vị pháp sư nghĩ không nên nản chí với vị chủ nhân cái hang này. “Và liệu người đã quên tại sao người lại phải trú ngụ trong âm lạnh và cô độc ở nơi đây chứ Malygos? Người đã quên nhanh thế ư? Sau tất cả mọi chuyện, chỉ mới có vài thế kỷ từ khi-”

Sinh vật băng kia dạo xung quanh hang, mắt gắn chặt vào người mới đến. “Ta chưa quên bất cứ, bất cứ, bất cứ thứ gì! Ta chỉ quên đi những ngày tháng tối tăm mà thôi...” Hẳn rít lên một cách khó nghe.

Krasus từ từ quay người để luôn giáp mặt với Malygos. Ông biết kẻ kia chẳng có lý do gì để tấn công ông cả, nhưng Malygos, kẻ già nhất trong số bọn họ mà vẫn còn sống, có thể trở nên điên khùng hơn thế.

Đôi chân gầy như sậy bước đi dễ dàng trên băng tuyết, móng vuốt găm sâu xuống nền. Điều này làm Krasus nhớ đến những người vùng cực sống ở xứ băng giá này thường di chuyển bằng ván trượt.

Malygos không phải lúc nào cũng trông như vậy, và ông ta cũng không bị bắt buộc phải mang hình dáng ấy. Malygos thường mang hình dáng này vì sâu trong tâm trí ông ta thích nó hơn cả hình dáng nguyên thủy của mình.

“Vậy là người còn nhớ những gì kẻ tự gọi là Deathwing làm với chính người và những gì thuộc về người.”

Khuôn mặt kỳ dị nhăn nhó, những móng vuốt cong lại. Malygos thốt lên như huyết gió.

“Ta nhớ chứ...”

Cái hang đột nhiên trở nên hẹp lại. Krasus cố đứng vững, biết rằng thứ đang giày vò cả thế giới của Malygos cũng có thể đổ lên chính ông.

“Ta nhớ!”

Những nhũ băng vỡ tan, tạo thành một âm thanh lúc đầu thì giống như tiếng một quả chuông nhỏ, rồi sau đó to dần lên nhanh chóng thành một tiếng gào chói tai. Malygos tiến thẳng về phía vị pháp sư, vết rách tạo thành miệng mở lớn dần lên và trông độc ác hơn. Lỗ trũng sâu bên dưới cái trán nhọn nhọn không có lông mày.

Băng tuyết tỏa ra, to dần lên, càng lúc càng choán đầy căn phòng. Xung quanh Krasus, lớp tuyết cuộn mình mọc lên, trở thành một sinh vật thần thoại khổng lồ kỳ quái như bóng ma, con rồng mùa đông, con rồng hồn ma.

“Ta vẫn còn nhớ lời hứa. Ta rút lại giao kèo giữa chúng ta! Không cần phải chết vì kẻ khác! Thế giới sẽ bảo vệ mãi mãi!” Hình thù kỳ dị kia huyết gió.

Vị pháp sư gật đầu, mặc dù Malygos không thể thấy được vì cái mũ trùm. “Tới khi bị phản bội.”

Con rồng tuyết đang rộng cánh. Hơi ít so với thực tế, hơi nhiều so với ảo ảnh, nó di chuyển theo cảm xúc của chúa tể hang này. Thậm chí cả đôi hàm răng cũng há ra ngậm lại như là một hình nộm ma quái đang nói.

“Tới khi bị phản bội, bị phản bội, bị phản bội...” Con rồng tuyết phun ra một luồng hơi băng, băng rắn chết người xé toạc cả bức tường đá. “Tới khi Deathwing!”

Krasus dẫu một tay không để Malygos thấy, đề phòng bất cứ lúc nào cũng có thể dùng để nhanh chóng làm phép.

Tuy nhiên sinh vật khổng lồ đó lại dừng lại. Ông ta lắc đầu – Con rồng tuyết lập đi lập lại điệu bộ đó – và nói thêm bằng giọng hợp lý hơn, “Nhưng thời của gã rồng đó đã qua rồi, không ai trong chúng ta, không ai trong chúng ta, còn phải sợ hắn nữa! Chuyện hắn là một gã rồng đại diện của thế giới chỉ còn là quá khứ mà thôi, đây đây còn là cái nhà hỗn loạn của hắn nữa! Tóm lại thời của hắn đã đến và ra đi mãi mãi rồi!”

Krasus nhảy bật lại phía sau khi nền đá dưới chân ông rung lên. Ban đầu ông nghĩ rằng Malygos đang cố bắt thành linh bắt lấy ông, nhưng thay vì một đòn tấn công, nền hang chỉ dâng cao lên và tạo thành một con rồng khác, con này được làm từ đất đá.

“Hắn nói là vì tương lai,” Malygos tiếp tục. “Hắn nói là vì cái lúc thế giới chỉ còn có con người, tiên và người lùn trông coi cho nó! Hãy để tất cả các phe, tất cả các loài rồng bay, tất cả các đại long – các đại diện – đến với nhau và tái tạo lại những mảnh ghép sai lầm, và chúng ta là chìa khóa bảo vệ thế giới mãi mãi kể cả tới cái ngày tất cả chúng ta đã ra đi!” Ông

ta nhìn lên hai ảo ảnh ông vừa mới tạo ra. “Và ta, ta, ta... ta là Malygos, sẽ đứng cạnh hân và cùng thuyết phục những kẻ còn lại!”

Hai con rồng cuộn vào nhau, nhập vào nhau, hòa trộn vào nhau. Krasus liếc nhìn chúng, tự nhắc mình rằng dù kẻ đứng trước mặt anh hân khinh miệt Deathwing hơn hân tất thấy các sinh vật khác, điều đó không có nghĩa rằng Malygos sẽ hỗ trợ cho ông... hoặc thậm chí để cho ông ra khỏi hang động băng giá này.

“Và vậy, mỗi con rồng, đặc biệt là các đại diện, yểm bùa nó với một chút của chính mình, trói buộc chính họ, chung một cảm giác, với nó-” vị pháp sư vô diện xen vào.

“Luôn luôn đặt bản thân dưới quyền của nó!”

Krasus gật đầu. “Luôn luôn đảm bảo rằng nó phải là một thứ có sức mạnh trên cả bọn họ, mặc dù họ không biết về nó.” Ông giơ một bàn tay đeo găng lên và tạo ra một ảo ảnh, ảo ảnh của thứ mà họ đang nói đến. “Người còn nhớ nó trông đáng khinh thế nào không? Người còn nhớ nó là một thứ tầm thường như thế nào chứ?”

Vào lúc hình ảnh đó hiện ra, Malygos thở dốc và co rúm lại. Hai con rồng kia đổ sụp xuống, tuyết và đá đổ tung tóe khắp nơi nhưng không hề chạm đến vị pháp sư lẫn ông chủ nhà. Tiếng ồn ào vang vọng khắp các hành lang trống trơn, thậm chí còn vọng lên đến cả vùng đất hoang dã trống trải và rộng lớn bên trên.

“Vứt nó đi, vứt nó đi, vứt nó đi!” Malygos van nài, gần như rên rỉ. Những bàn tay có vuốt cố gắng che đi cặp mắt mờ ảo. “Đừng cho ta xem thứ ấy nữa!”

Nhưng Krasus không dừng lại. “Nhìn nó đi, bạn của ta! Nhìn vào cái sự suy đồi của chủng tộc già cỗi nhất trong các chủng tộc! Nhìn vào cái được tất cả biết với cái tên *Quý Hồn*!”

Cái đĩa sáng đơn điệu kia xoay vòng trên lòng bàn tay của vị pháp sư. Một phần thưởng sáng giá đã được chuyển từ tay kẻ này sang kẻ khác mà chúng không hề nhận ra được tiềm năng của nó. Chỉ có một ảo ảnh ở đây thế mà cũng có thể gây ra bao kinh hãi trong trái tim Malygos, khiến ông mất khá nhiều thời gian mới có thể bình tâm mà cố gắng tập trung nhìn vào nó.

“Được rèn bởi ma thuật từng là bản chất của chính loài rồng, ban đầu được tạo ra nhằm chống lại những con quỷ của Quân Đoàn Hủy Diệt và nhốt chính sức mạnh ma thuật của chúng bên trong!” Vị pháp sư trườn mủ bước tới Malygos. “Và được sử dụng bởi Deathwing nhằm phản bội tất cả loài rồng ngay khi cuộc chiến vừa kết thúc! Được sử dụng bởi hân nhằm chống lại chính những đồng minh-”

“Thôi ngay! *Quý Hồn* đã mất, mất, mất rồi và kẻ hắc ám đã chết, bị giết bởi lũ pháp sư con người và tiên rồi!”

“Chết ư?” Krasus bước lên trên đồng tàn tích của hai ảo ảnh, ông xóa tan hình ảnh của cổ vật kia và tạo ra một ảo ảnh khác. Một con người, một người đàn ông mặc đồ đen. Một tên quý tộc trẻ tự tin với cặp mắt trông già dặn hơn hân vẻ bề ngoài.

Ngài Prestor.

“Người này, kẻ phạm trần này sẽ thành vua mới của Alterac, Alterac ở ngay trung tâm Liên Minh Lordaeron ấy Malygos à. Người có thấy thứ gì đó quen thuộc ở hắn không? Đặc biệt là người?”

Sinh vật băng kia di chuyển lại gần, nhìn chăm chú cái hình thù xoay vòng của tên quý tộc giả danh kia. Malygos xem xét Prestor một cách cẩn thận... và rồi bỗng trở nên kinh hoàng.

“Đây không phải là con người!”

“Nói đi Malygos. Nói tên kẻ mà người thấy đi.”

Cặp mắt kỳ dị nhìn vào mắt Krasus. “Người biết rõ đấy! Đó là Deathwing!” Sinh vật kỳ quái thốt lên một tiếng huýt gió lúc trước từng tạo ra hình thù một con rồng to lớn ban nãy. “Deathwing...”

“Deathwing, chính hắn,” Krasus trả lời một cách vô cảm. “Deathwing kẻ tưởng như đã chết hai lần. Deathwing, kẻ mang *Quý Hồn* và vĩnh viễn chấm dứt mọi hi vọng trở về Thời Đại Của Loài Rồng. Deathwing... kẻ tìm cách lôi kéo các chủng tộc non trẻ khác cùng làm cái hành động bội bạc ấy như hắn.”

“Hắn sẽ khiến họ gây chiến với nhau...”

“Đúng vậy Malygos à. Hắn sẽ khiến họ gây chiến với nhau tới khi chỉ còn vài kẻ sống sót... rồi đến lúc đó Deathwing sẽ kết liễu luôn bọn họ. Người biết thế giới hắn thèm muốn như thế nào mà. Ở đó sẽ chỉ có hắn và những tay sai được hắn lựa chọn. Vương quốc được thanh lọc của Deathwing... thậm chí còn không có chỗ cho chính những con rồng cùng giống với hắn.”

“Khôôông...”

Hình hài của Malygos đột nhiên nở rộng theo tất cả mọi phía, da của ông ta lột ra một lớp vỏ như da thần lằn. Màu sắc của lớp da cũng thay đổi, từ màu trắng tuyết trở thành màu xanh bạc đen tối và lạnh lẽo. Tay chân ông to lên và khuôn mặt dài ra, càng ngày càng giống rồng hơn. Malygos vẫn chưa hoàn thành việc biến hình, nhưng ông ta dừng lại thành một hình dáng kỳ dị lai giữa rồng và bọ, một sinh vật đầy ác mộng. “Ta từng là đồng minh với hắn, vì điều đó khiến loài rồng bay của ta sụp đổ. Ta là tất cả những gì ta còn lại! *Quý Hồn* lấy đi mất con cháu ta, các vợ ta. Ta chỉ sống nhờ hiểu biết rằng hắn, kẻ đã phản bội tất cả đã bỏ mạng, và rằng cái đĩa đáng nguyên rửa kia đã mãi mãi bị xóa sổ-”

“Chúng ta đều vậy cả Malygos à.”

“Nhưng hắn còn sống! Hắn vẫn còn sống!”

Con thịnh nộ bất ngờ của con rồng khiến cả cái hang rung động. Nhũ băng rơi xuống đầm vào nền tuyết, tạo thêm nhiều chấn động ảnh hưởng đến cả Krasus.

“Đúng rồi, hắn vẫn còn sống, Malygos à, hắn vẫn còn sống bất kể bao hi sinh của người...”

Con quái vật khủng khiếp nhìn sát mặt ông. “Ta đã mất nhiều thứ – rất nhiều thứ! Nhưng người, người tự gọi mình là Krasus, người cũng từng mang hình dáng của loài rồng, người cũng đã mất tất cả!”

Hình ảnh của nữ hoàng trong lòng Krasus lướt ngang qua tâm trí ông. Hình ảnh của những ngày loài rồng đỏ của Alexstrasza còn thịnh vượng choán lấy ông...

Ông là đệ nhị quân phụ của cô ấy – nhưng lại đứng đầu về tình yêu và lòng trung nghĩa.

Vị pháp sư lắc đầu, gạt đi những ký ức đau đớn đó. Khao khát được bay trên bầu trời một lần nữa dâng lên. Tới khi mọi thứ thay đổi, ông phải giữ nguyên là con người, giữ nguyên là Krasus – không phải là Korialstrasz rồng đỏ.

“Đúng vậy... ta đã mất rất nhiều,” Krasus trả lời, cuối cùng đã lấy được kiểm soát. “Nhưng ta hi vọng vẫn lấy lại được vài thứ... vài thứ cho tất cả chúng ta.”

“Bằng cách nào?”

“Ta sẽ giải phóng Alexstrasza.”

Malygos rống lên tiếng cười điên cuồng. Ông ta cứ rống mãi và không kìm được, hơn cả những gì cơn điên của ông ta có thể gây ra. Ông ta rống lên chế nhạo tất cả những gì vị pháp sư muốn đạt được. “Cũng có lợi cho người đấy – miễn là người có thể đạt được mục tiêu bất khả thi đó! Nhưng điều đó thì có lợi gì cho ta? Người sẽ cho ta điều gì hả kẻ nhỏ bé kia?”

“Người biết nàng ấy là Đại Diện của gì mà. Người thừa biết nàng ấy có thể làm gì cho người chứ.”

Tiếng cười im bặt. Malygos ngập ngừng, hẳn không muốn tin, nhưng lại mong muốn điều đó đến tuyệt vọng. “Cô ta không thể – đúng chứ?”

“Ta tin điều đó là có thể. Ta tin rằng có cơ hội đáng để nhận được sự giúp sức của người. Bên cạnh đó, còn tương lai nào chờ người nữa chứ?”

Hình rồng kia bỗng trở nên to lớn hơn một cách nhanh chóng. Rồi một con thú có kích thước gấp năm, mười, rồi hai mươi lần kích cỡ của Krasus đang đứng trước mặt ông, gần như tất cả dấu vết của sinh vật khủng khiếp ban nãy Malygos từng là biến mất. Một con rồng đứng ngay trước mặt Krasus, một con rồng chưa từng được trông thấy từ cái ngày trước cả khi con người xuất hiện.

Và cùng với hình dáng nguyên thủy, có vẻ như một vài mối lo âu của Malygos cũng quay trở lại, ông hỏi một câu mà Krasus vừa lo lắng và mong chờ nó. “Lũ orc. Làm thế nào lũ orc giữ được cô ta chứ? Điều đó đã khiến ta cứ thắc mắc, thắc mắc, thắc mắc mãi...”

“Người biết cách duy nhất để chúng có thể giữ nàng ấy làm tù nhân mà bạn của ta.”

Gã rồng ngẩng cao cái đầu bạc sáng lấp lờ và huyết gió. “Là *Quý Hồn* à? Lũ sinh vật tầm thường đó mà có được *Quý Hồn* sao? Đó là lý do tại sao người cứ lập lờ cái hình ảnh bản thủ đó trước mặt ta à?”

“Đúng thế Malygos à, chúng có được *Quý Hồn* và dù vậy ta cũng không nghĩ chúng thực sự biết chúng có được thứ gì, chúng chỉ đủ biết để kiểm soát Alexstrasza thôi... nhưng đó không phải là điều tồi tệ nhất.”

“Còn điều gì có thể tồi tệ hơn chứ?”

Krasus biết rằng ông đã kéo được gã quái vật già cả này đến gần mức có thể đồng ý giúp giải cứu Nữ Hoàng Rồng rồi, nhưng những gì ông sắp nói với Malygos có thể sẽ khiến toàn bộ cố gắng bị phá sản. Tuy nhiên, vì mục đích của không chỉ của nữ hoàng ông yêu, ông rồng kẻ đã giả dạng làm một trong những pháp sư Kirin Tor phải nói với kẻ có triển vọng trở thành đồng minh với ông sự thật. “Ta tin rằng Deathwing đã biết những gì ta đang làm... và sẽ không dừng lại tới khi cả cái đĩa bị nghiền và Alexstrasza lọt vào tay hắn.”



Day of the Dragon – chapter 10

CHƯƠNG MƯỜI

Lần thứ hai chỉ trong vài ngày, Rhonin thức dậy giữa rừng cây. Tuy nhiên lần này anh không thấy Vereesa đâu cả, điều này khiến anh cảm thấy đôi chút thất vọng. Thay vào đó anh thức dậy dưới bầu trời tối đen với sự tĩnh lặng hoàn toàn. Không có tiếng chim hót trong rừng, không có con thú nào dạo bước trên nền lá rụng.

Linh tính cảnh báo anh pháp sư. Từ từ, cảnh giác, anh nhấc đầu lên nhìn quanh. Rhonin nhìn thấy cây cối xung quanh nhưng ngoài ra không còn gì. Không có con rồng nào cả, hẳn rồi, đặc biệt là kẻ to lớn và hiểm ác như-

“Chààà, cuối cùng ngươi cũng đã tỉnh rồi...”

Deathwing?

Rhonin nhìn sang trái – chỗ mà nãy anh đã lướt qua rồi – và bối rối nhìn một mảng tối quanh anh tách ra, rồi hợp lại thành một dáng người trùm mũ giống một người mà anh biết.

“Krasus?” anh thì thầm sau khi nhận ra đây có thể chính là người bảo trợ vô diện của anh. Cái thứ đang di chuyển trước mặt anh khoác màu đen kiêu hãnh của bóng tối, gần như hòa nhập vào đó.

Không phải, ý đầu tiên của anh mới đúng. Là Deathwing. Hình dáng ấy trông giống con người, nhưng nếu loài rồng cũng có thể mang hình dáng ấy, thì đây chỉ có thể là gã thú đen đó.

Một khuôn mặt xuất hiện bên dưới mũ trùm, một người đàn ông với nét mặt hình chim đẹp trai nhưng đầy hắc ám. Một khuôn mặt quý phái... ít nhất là nhìn bề ngoài. “Người ổn chứ?”

“Tôi vẫn còn nguyên vẹn, cảm ơn ngài.”

Cái miệng mỏng nhếch nhẹ mép lên trông như đang cười. “Người biết ta là ai chứ con người kia?”

“Ngài là... ngài là Deathwing Kẻ Hủy Diệt.”

Bóng tối xung quanh hình hài kia di chuyển, mờ nhạt đi đôi chút. Khuôn mặt nửa giống người, nửa giống tiên hiện ra rõ ràng. Khóe miệng hằn nhếch lên thêm chút nữa. “Một trong số các danh hiệu của ta phù thủy à, chính xác và không chính xác như tất cả những cái tên khác.” Hắn vẩy mặt về một phía. “Ta biết ta chọn đúng người mà; người thậm chí còn không thêm ngạc nhiên khi ta xuất hiện trước mặt người.”

“Giọng ngài vẫn như thế. Tôi không bao giờ quên được.”

“Khá sắc sảo đấy, người bạn phạm nhân của ta à. Có nhiều kẻ thậm chí còn chẳng biết ta là ai kể cả khi ta hiện nguyên hình ngay trước mắt bọn chúng!” Hắn cười khoái trá. “Nếu người muốn bằng chứng, ta có thể làm điều đó ngay bây giờ!”

“Cảm ơn ngài – nhưng không cần đâu.” Chút ánh ngày cuối cùng bắt đầu khuất sau lưng kẻ giải cứu hung gở của anh phù thủy. Rhonin tự hỏi anh đã bất tỉnh bao lâu rồi và Deathwing đã đưa anh đến đâu. Hơn hết anh thắc mắc tại sao anh vẫn còn sống.

“Ngài muốn gì ở tôi vậy?”

“Ta không muốn gì ở người cả, Pháp Sư Rhonin. Hơn thế, ta muốn giúp người hoàn thành nhiệm vụ của mình.”

“Nhiệm vụ của tôi?” Trừ Krasus và hội đồng cấp cao Kirin Tor ra không ai biết về nhiệm vụ thực sự của anh, và Rhonin bắt đầu thắc mắc liệu tất cả mọi người đã biết chưa. Các pháp sư trưởng thường rất biết giữ bí mật, đặc biệt là những thảo luận kín luôn được ưu tiên trên đầu. Rõ ràng là ông bạn đang đứng trước mặt anh đây hẳn là không thể nắm được những chuyện như vậy.

“Ồ đúng rồi, Rhonin à, nhiệm vụ của người.” Khóe miệng Deathwing bỗng kéo dài tới mức không còn giống người nữa, và những chiếc răng sắc nhọn lộ ra. “Để giải phóng Nữ Hoàng Rồng vĩ đại, Alexstrasza phi thường!”

Rhonin phản ứng theo bản năng, không biết làm thế nào mà gã quái vật có thể biết được sự thật về nhiệm vụ của anh nhưng vẫn chắc rằng Deathwing không hề có ý ám chỉ rằng hắn đã phát hiện ra điều đó. Deathwing xem thường tất cả các giống loài, bao gồm cả những con rồng không cùng loại với hắn. Trong lịch sử không có đoạn nào nhắc đến liệu có tình yêu giữa gã thú vật to lớn này và nữ hoàng đỏ hay không.

Phép thuật mà anh pháp sư vừa mới sử dụng đã từng hỗ trợ cho anh rất nhiều trong chiến tranh. Nó đã kết liễu một tên orc tấn công bằng máu của sáu kỵ sĩ và một phù thủy đồng đội trên chính bàn tay trần trụi của hắn, và với dạng đơn giản hơn nó đã có thể đổi chọi lại một tên thầy pháp orc nhằm tạo thời cơ cho anh chuẩn bị phép thuật tối thượng của mình. Tuy nhiên chống lại rồng thì anh hoàn toàn không có kinh nghiệm nào cả. Những cuộn giấy đã nhấn mạnh rằng nó đặc biệt có tác dụng trong việc trói buộc những con quái vật cổ xưa đó...

Những vòng vàng xuất hiện quanh người Deathwing-

-và rồi hình thù đen đúa đó vẫn tiếp tục bước xuyên qua chúng.

“Chà, liệu việc này có thực sự cần thiết không?” Deathwing giơ một tay ra khỏi áo choàng. Hắn chỉ ngón tay.

Một hòn đá nằm bên cạnh Rhonin chợt sủi bọt điên cuồng... rồi sau đó tan chảy ngay trước mắt anh. Đá nóng chảy nhỏ giọt xuống nền đất, thấm qua từng khe nứt, biến mất không một dấu vết nhanh chóng như cái cách mà nó bị nung chảy. Tất cả xảy ra chỉ trong vài giây.

“Đây là thứ ta có thể làm với người phù thủy à, nếu như ta muốn thế. Người nợ ta hai mạng; có muốn ta làm lần ba và cũng là lần cuối không?”

Rhonin lắc đầu khôn ngoan.

“Cuối cùng cũng biết điều.” Deathwing đến gần, trở nên hữu hình hơn khi hắn bước đến. Hắn lại chỉ tay vào bên cạnh anh pháp sư. “Uống đi. Người sẽ thấy khỏe khoắn hơn nhiều.”

Rhonin nhìn xuống một bịch rượu đang nằm trên bãi cỏ. Mặc kệ chuyện nó chỉ mới xuất hiện cách đây ít giây, anh không do dự mà nhấc ngay nó lên mà tu. Anh uống không chỉ để thỏa mãn cơn khát điên cuồng của anh mà còn là vì con rồng đó sẽ xem sự từ chối này là một hành động thách thức khác. Lúc này Rhonin chẳng thể làm gì khác ngoài hợp tác... và hi vọng.

Ông bạn khoác áo choàng đen kia lại di chuyển, dần trở nên mờ ảo đến mức gần như biến mất. Tên Deathwing này, giống như bao con rồng khác, có thể mang lột người mà đe dọa anh pháp sư. Ai biết rằng một sinh vật như thế này có thể làm những gì với những người như Rhonin? Và làm thế nào để anh biết được Deathwing liệu đã bao trùm bóng tối lên tất cả mọi thứ bằng cách này chưa?

Và nếu vậy, sao giờ hắn lại nói ra một bí mật như vậy với Rhonin – trừ khi hắn định bịt miệng anh phù thủy?

“Người biết quá ít về chúng ta.”

Mắt Rhonin mở lớn. Liệu Deathwing có khả năng đọc được tâm trí kẻ khác không?

Con rồng ngồi xuống bên trái anh người, trông như ngồi lên một cái ghế hoặc một tảng đá lớn nào đó Rhonin không thể thấy phía sau đuôi áo choàng. Bên trong khoảng hở

dưới cái mũ trùm đen, con mắt sắc bén không chớp mắt của hắn đánh bại cái nhìn của Rhonin.

Khi anh pháp sư nhìn đi chỗ khác, Deathwing lặp lại phát biểu ban nãy của hắn. “Người biết quá ít về chúng ta.”

“Có-có không nhiều lắm tài liệu về loài rồng. Hầu hết những nhà nghiên cứu đều đã bị ăn thịt.”

Với chút cố gắng tỏ ra hài hước yếu ớt của Rhonin, Deathwing lại thấy rất là buồn cười. Hắn cười. Cười lớn. Cười một cách điên khùng.

“Ta đã quên mất loài người các ngươi thú vị như thế nào, anh bạn bé nhỏ của ta à! Thật là thú vị!” Điều cười quá lớn, quá ngon lành trở lại về độc ác vốn có. “Đúng rồi, chuyện đó cũng có vài phần sự thật.”

Không còn thoải mái khi nằm ngay trước mặt mối đe dọa đó, Rhonin ngồi thẳng dậy. Hắn anh đã đứng thẳng dậy nếu Deathwing không lờm một cái để cảnh báo là làm điều đó sẽ không được khôn ngoan cho lắm.

“Ngài muốn gì ở tôi?” Rhonin lại hỏi. “Tôi là gì đối với ngài?”

“Ngươi là phương tiện giúp đưa đến hồi kết, là cách để đạt được một mục tiêu vượt quá tầm với – một hành động liều lĩnh của một sinh vật liều lĩnh...”

Lúc đầu Rhonin không hiểu lắm. Rồi sau đó anh thấy vẻ mặt thất vọng của gã rồng. “Ngài – liều lĩnh ư?”

Deathwing lại đứng dậy, dang rộng cánh tay như thể muốn bay lên. “Ngươi thấy gì hả con người?”

“Một người trong trang phục đen. Rồng Deathwing trong một lớp vỏ khác.”

“Trả lời rõ ràng lắm, nhưng ngươi có nhìn thấy nổi thứ gì khác không, người bạn bé nhỏ của ta? Ngươi có thấy nổi những quân đoàn rồng trung thành của ta không? Ngươi có thấy những con rồng đen – hoặc những con rồng đỏ, những kẻ từng bay đầy trên bầu trời rất lâu trước khi con người hay cả tiên còn chưa xuất hiện?”

Không chắc Deathwing định đưa anh đến tận đâu, Rhonin chỉ lắc đầu. Có một điều anh ta đã chắc chắn. Sự ôn hòa không bao giờ ổn định được lâu trong đầu sinh vật này.

“Ngươi không thấy được chúng,” hắn bắt đầu, hình thù và cả lớp da càng lúc càng trở nên giống thần lùn. Cặp mắt co hẹp và răng mọc dài ra, sắc nhọn. Thậm chí nguyên cả thân mình cũng lớn lên, và trông như có một đôi cánh sắp vươn ra từ dưới lớp áo choàng. Deathwing càng trở nên tối đen hơn cả cảnh vật xung quanh, một sinh vật ma quái bị kẹt lại ngay giữa quá trình biến hình.

“Ngươi không thấy được chúng,” hắn lại nhắc lại, mắt nhắm. Đôi cánh, cặp mắt, hàm răng – tất cả trở lại như cách đây một chốc. Deathwing lấy lại hình dáng và tính người, ít nhất là qua vẻ bề ngoài. “...bởi vì chúng không còn tồn tại nữa.”

Hắn ngồi xuống, rồi giơ ra một bàn tay ngửa ra. Trên đó một hình ảnh đột nhiên sống dậy. Những hình rồng tí hon đang bay khắp thế giới đầy một màu xanh vẻ vang. Chính

những con rồng đập cánh tạo ra mọi màu sắc cầu vồng. Một cảm giác vui mừng tột độ tràn đầy không gian, thậm chí cả Rhonin cũng cảm thấy.

“Thế giới là của chúng ta và chúng ta chăm sóc nó. Ma thuật là của chúng ta và chúng ta bảo vệ nó. Cuộc sống là của chúng ta... và chúng ta tận hưởng nó.”

Nhưng rồi một thứ xuất hiện trong bức tranh đó. Một vài giây để anh pháp sư đa nghi nhận ra hình thù tí hon đó là loài tiên, nhưng không phải loài tiên như Vereesa. Những người tiên đó rất đẹp theo cách của họ, nhưng là một vẻ đẹp lạnh lẽo kiêu kỳ, thứ khiến cho anh cảm thấy khó chịu.

“Nhưng những kẻ khác tới, hình dáng bé nhỏ, vòng đời ngắn ngủi. Vội vàng cầu thả, chúng nhúng sâu vào cái mà bọn ta biết là quá liều lĩnh.” Giọng của Deathwing bỗng trở nên lạnh lẽo như vẻ đẹp của những tiên đêm kia. “Và với hành động của chúng, chúng đem những con quỷ tới với bọn ta.”

Rhonin cúi người về trước mà không thêm suy nghĩ. Tất cả các phù thủy đều được học về huyền thoại về bảy quý, chúng được gọi là Quân Đoàn Rực Lửa, nhưng nếu như những sinh vật độc ác đó có từng tồn tại, chính anh cũng không thể tìm ra bằng chứng nào cả. Hầu hết những người từng chạm trán chúng đều đã bị ảnh hưởng tâm trí đến mức không thể tin nổi.

Ngay khi anh pháp sư cố tìm kiếm hình ảnh của một trong những con quý, Deathwing bất ngờ nắm tay lại, khiến cho hình ảnh biến mất.

“Nếu không có loài rồng, thế giới này sẽ không thể tồn tại nổi. Kể cả cả ngàn bảy orc cũng không thể so sánh với thứ bọn ta đã phải giáp mặt, với thứ bọn ta phải hi sinh vì nó! Vào thời ấy, chúng ta chiến đấu như là một! Máu bọn ta trộn lẫn giữa chiến trường khi bọn ta đuổi lũ quý ra khỏi thế giới này...” Hình thù đen tối đó lại nhắm mắt lại. “...và trong lúc đó, bọn ta mất kiểm soát mọi thứ bọn ta cố bảo vệ. Thời của giống loài bọn ta đã qua đi. Loài tiên, rồi người lùn, và cuối cùng là con người đều gắng giành giật lấy tương lai. Số lượng của bọn ta giảm đi và, tệ nhất, bọn ta đánh đấm lẫn nhau. Giết lẫn nhau.”

Điều này Rhonin biết. Ai cũng biết về lòng căm hận giữa năm chủng loài rồng bay còn tồn tại, đặc biệt là rồng đen và rồng đỏ. Xuất phát điểm của tình trạng thù hận này đã mờ nhạt từ xưa, nhưng chắc giờ này anh pháp sư đã có thể hiểu được sự thật tồi tệ. “Nhưng tại sao lại đánh lẫn nhau như thế sau khi đã hi sinh quá nhiều cùng nhau?”

“Những ý kiến sai lầm, mất sự thống nhất... quá nhiều yếu tố mà người không thể hiểu được hết kể cả nếu ta có thời gian diễn giải chúng.” Deathwing thở dài. “Và vì những yếu tố đó, số lượng chúng ta đã giảm đi còn rất ít.” Cặp mắt hắc trở nên dữ dội hơn. Cái nhìn như xoáy vào mắt Rhonin. “Nhưng đó chỉ còn là quá khứ! Ta sẽ đền bù lại những gì đã xảy ra... thông qua những việc ta phải làm, con người ạ. Ta sẽ giúp người giải phóng Nữ Hoàng Rồng Alexstrasza.”

Rhonin chần chừ chưa trả lời. Bất chấp thái độ dễ dãi, bất chấp cái lốt hắc mang, anh vẫn đang ngồi ngay trước con rồng kinh khủng nhất trong số những con rồng.

Deathwing có thể mong muốn làm bạn hữu, là thân thiết, nhưng một từ không đúng thôi là có thể kết án Rhonin với một cái kết tồi tệ.

“Nhưng mà-” anh cố lựa lời cẩn thận, “-ngài và bà ta là kẻ thù cơ mà.”

“Cũng là một lý do vớ vẩn đã khiến bọn ta đánh nhau lâu nay. Có những lỗi lầm, con người ạ, nhưng ta sẽ sửa sai cho chúng.” Cặp mắt hắc thu hút cái nhìn của anh pháp sư. “Alexstrasza và ta không nên là kẻ thù.”

Rhonin phải đồng ý với điều đó. “Dĩ nhiên rồi.”

“Rồi chúng ta sẽ là những đồng minh, những người bạn lớn nhất, và điều đó có thể xảy ra, người có dám không đồng ý?”

Anh pháp sư không thể rời mắt khỏi cặp mắt sắc bén đó. “Tôi đồng ý.”

“Và người đang làm nhiệm vụ giải cứu cô ta.”

Có một cảm giác khuấy động Rhonin, và đột nhiên anh cảm thấy không thoải mái với cái nhìn của Deathwing. “Làm thế nào – làm thế nào ngài biết về điều đó?”

“Điều đó không quan trọng phải không?” Cặp mắt tiếp tục cảm dỗ anh người.

Cảm giác khó chịu qua đi. Mọi thứ bị lu mờ dưới cái nhìn mãnh liệt của con rồng. “Không, tôi cho là không.”

“Một mình người, người sẽ thất bại. Điều đó là chắc chắn. Sao người vẫn còn cố gắng đi tiếp chứ, kể cả ta cũng không thể! Giờ, nghĩ đi, bây giờ với sự trợ giúp của ta, người có thể làm được điều không thể, bạn của ta. Người sẽ giải cứu Nữ Hoàng Rồng!”

Với đó, Deathwing mở bàn tay ra, trên đó có một huân chương nhỏ bằng bạc. Những ngón tay của Rhonin vươn tới bất kể sự kháng cự của chủ nhân, cầm lấy cái huân chương và đưa lại gần. Anh nhìn nó, đọc hàng chữ rune khắc quanh mép, rồi viên pha lê đen ở chính giữa. Có vài ký tự rune anh có thể đọc hiểu được, nhưng nhiều chữ khác anh chưa bao giờ nhìn thấy, nhưng anh pháp sư cũng có thể cảm nhận được sức mạnh của chúng.

“Người có thể giải cứu Alexstrasza, bù nhìn bé nhỏ đẹp đẽ của ta à,” nụ cười của hắc ngoác rộng hết cỡ. “Bởi vì với nó, ta sẽ ở đó dẫn đường đi cho người...”

Làm thế nào mà lại để lạc mất dấu một con rồng?

Câu hỏi đó cứ trở nên nhức nhối mãi, và cả Vereesa và ông bạn cô đều không có được một câu trả lời thỏa đáng. Màn đêm cùng cái ác đã bắt đầu buông xuống Khaz Modan, và con bằng sư kiệt sức hắc không thể nào đi được xa hơn nữa.

Deathwing vẫn còn trong tầm mắt suốt cả chặng đường, chỉ là từ rất rất xa mà thôi. Kể cả mắt của Falstad, không thể nào sắc bén bằng mắt của nàng tiên, cũng có thể nhận ra hình thù khổng lồ đó đang bay vào sâu trong đất liền. Chỉ thỉnh thoảng Deathwing mới tạm thời biến mất khi hắc bay vào một đám mây nào đó, nhưng cũng chỉ trong vòng vài tích tắc mà thôi.

Cho tới một tiếng trước.

Gã thú vật khổng lồ cùng gánh hàng của hắn bay vào đám mây cuối cùng, giống nhau bao lần trước. Falstad vẫn lái bằng sư bay theo hướng ấy và cả Vereesa và ông lùn chờ đợi sự xuất hiện trở lại của gã quái vật. Đám mây ấy trôi biệt lập, cách đám mây gần nhất vài dặm về phía nam. Nàng tuần du và người đồng hành có thể nhìn thấy gần như toàn bộ nó. Họ không thể mất dấu khi Deathwing bay ra được.

Nhưng không có con rồng nào xuất hiện.

Họ theo dõi và chờ đợi, rồi khi họ không thể chờ lâu hơn được nữa, Falstad bay lên đám mây, mạo hiểm tìm kiếm Deathwing đang ẩn náu bên trong. Tuy nhiên không thấy kẻ hắc ám đó đâu cả. Con rồng lớn nhất và độc ác nhất trong tất cả các con rồng đã hoàn toàn biến mất.

“Vô ích thôi nàng tiên của ta à. Chúng ta phải hạ cánh thôi! Chúng ta và con thú tội nghiệp của chúng ta không thể đi xa được hơn nữa!” Cuối cùng ông kỵ sĩ bằng sư nói.

Cô đành phải đồng ý, mặc dù một phần cô vẫn muốn tiếp tục cuộc săn. “Được thôi!” Nàng tuần du nhìn xuống cảnh vật bên dưới. Bãi biển và khu rừng từ lâu đã nhường chỗ cho một vùng đất nhiều đá sỏi và ít thân thiện hơn mà cô biết rằng nó sẽ dẫn tới thành vách của Grim Batol. Vẫn có những khu vực nhiều cây cối, nhưng nhìn chung chúng rất thưa thớt. Họ nên trốn vào dãy đồi nhằm có vật che chắn để tránh bị lũ orc trên lưng rồng phát hiện ra. “Vùng đất dưới kia thì có ổn không?”

Falstad nhìn theo chỉ tay của cô. “Dãy đồi gỗ ghè trông giống như râu của bà ta kia ấy hả? Được đấy, đúng là lựa chọn hợp lý! Chúng ta sẽ hạ xuống đấy!”

Con bằng sư mệt mỏi rất biết ơn mà nghe theo tín hiệu hạ cánh. Falstad dẫn nó tới dãy đồi lớn nhất, đến một thung lũng bé xiu nằm giữa chúng. Vereesa bám chặt khi con thú hạ cánh, mắt vẫn luôn cảnh giác bất cứ mối đe dọa nào. Nơi này nằm sâu trong Khaz Modan, lũ orc hẳn phải có tiền đồn ở gần đó.

“Đỉnh Tổ Chim phù hộ!” ông lùn nói lớn khi họ hạ cánh. “Mặc dù ta rất thích được tự do bay lượn trên bầu trời thì vẫn là quá lâu khi phải ngồi trên thứ gì đó!” Ông gãi và cái bờm sư tử của con bằng sư. “Nhưng may là con thú ngoan, xứng đáng được thưởng nước và đồ ăn!”

“Tôi nhìn thấy một dòng suối gần đây. Ở đấy có thể có cả cá nữa.” Vereesa đề nghị.

“Vậy thì nó sẽ bắt được nếu nó muốn.” Falstad tháo cương và những thứ khác trên người con thú. “Và tự nó sẽ đi tìm.” Ông vỗ mông con bằng sư và con thú nhảy lên không trung, bỗng tràn đầy sức sống khi gánh nặng đã được trút bỏ.

“Việc đó liệu có khôn ngoan chứ?”

“Nàng tiên yêu quý của ta, cá không nhất thiết phải là bữa ăn cho nó! Tốt nhất cứ để nó tự đi săn tìm thứ phù hợp. Nó sẽ trở về sau khi đã ăn no nê, và nếu có ai đó nhìn thấy nó... chà, kể cả ở Khaz Modan cũng có một số bằng sư hoang dã còn lại.” Khi cô cảm thấy không chắc lắm, Falstad nói thêm, “Nó sẽ chỉ đi một lát thôi. Vừa đủ để chúng ta ăn uống.”

Họ có đem theo một ít lương thực, ông lùn ngay lập tức chia ra. Với dòng suối gần đó, họ không cần lo lắng mà cứ uống cạn bình nước đã vơi đi nhiều của họ. Một đồng lửa thì không được hay ho cho lắm khi ở sâu trong thuộc địa của orc này, nhưng may thay màn đêm cũng không lạnh lắm.

Đúng thật, con bằng sư đã nhanh chóng trở về, bụng đã no nê. Con thú nằm xuống cạnh Falstad, ông đặt nhẹ bàn tay lên đầu con thú khi ông ăn xong.

“Ta không nhìn thấy gì từ trên không cả, nhưng chúng ta không thể chủ quan việc lũ orc không ở gần đây.” Cuối cùng ông nói.

“Liệu ta có nên cắt gác?”

“Điều này là tối cần thiết. Ta sẽ gác trước hay là nàg đây?”

Cảm thấy khó ngủ, Vereesa tình nguyện gác trước. Falstad không phản đối, và bất kể tình cảnh hiện giờ của họ, ông ngay lập tức nằm xuống và ngủ ngay sau vài giây. Vereesa khâm phục khả năng đó của ông lùn, ước gì cô cũng có thể làm được như ông.

Đêm đen sụp xuống quanh cô quá tĩnh lặng như những cánh rừng tuổi thơ cô, nhưng cô tự nhủ rằng vùng đất sỏi đá này vốn bị lũ orc chiếm đoạt đã rất nhiều năm rồi. Đúng là cuộc sống hoang dã vẫn còn tồn tại ở đây – bằng chứng ở cái bụng no của con bằng sư – nhưng hầu hết sinh vật ở Khaz Modan đều trông cảnh giác hơn hẳn ở Quel’Thalas. Cả orc và lũ rồng của chúng đều cần rất nhiều thịt tươi.

Vài ngôi sao điểm trên bầu trời, nhưng nếu không nhờ khả năng nhìn ban đêm của chủng tộc mình thì Vereesa giờ cũng chẳng nhìn thấy gì. Cô thắc mắc làm sao Rhonin có thể đi nổi trong bóng tối như này, giả như anh vẫn còn sống. Liệu anh có đi lang thang khắp vùng đất hoang giữa đây và Grim Batol không, hay liệu Deathwing có mang anh đi xa tít ngoài kia, thậm chí tới một nơi mà nàng tuần du hoàn toàn không biết đến?

Cô phủ nhận việc phải tin rằng bằng cách nào đó anh đã liên hiệp với kẻ hắc ám kia, nhưng nếu không phải vậy thì Deathwing định làm gì với anh? Vấn đề là, liệu cô và Falstad có tham gia vào một vụ truy lùng rồng mà thậm chí Rhonin còn không phải là món hàng mà gã quái vật mặc giáp kia đó mang?

Có quá nhiều thắc mắc mà không thể trả lời. Chán nản, nàng tuần du bước xa ra khỏi chỗ ông lùn và con thú nằm, thử tuần tra ngọn đồi và khu rừng bao quanh đó. Kể cả với thị giác ưu việt của cô, mọi thứ cũng đều trông như những hình khối đen thui. Điều này chỉ khiến mọi thứ quanh cô trở nên ngột ngạt và nguy hiểm, thậm chí kể cả khi không có tên orc nào cách đó cả dặm.

Cây kiếm của cô vẫn nằm trong vỏ, Vereesa liều lĩnh đi tiếp. Cô đến đứng dưới hai cái cây xương xẩu, chỉ còn sống lay lắt. Chạm vào chúng, cô có thể cảm nhận được sự mệt mỏi của chúng, sẵn sàng đến với cái chết. Cô cũng có thể cảm nhận được chút ít về lịch sử của chúng, trở về xa xôi trước cả sự xuất hiện của nỗi khiếp sợ Đại Tộc. Từng một thời Khaz Modan là một vùng đất khỏe mạnh, nơi mà Vereesa biết là nơi những người lùn đồi và

nhiều giống loài khác đã chọn làm nhà. Tuy nhiên người lùn đã chạy trốn khỏi những cuộc tấn công tàn khốc của lũ orc, thề rằng một ngày nào đó sẽ quay trở lại.

Nhưng những cái cây thì không thể chạy trốn được.

Với những người lùn đồi, năng tiên nghĩ cái ngày họ được trở về có thể sẽ đến, nhưng lúc đó thì đã quá muộn cho những cái cây này và nhiều thứ khác. Khaz Modan là vùng đất cần rất rất nhiều thời gian để phục hồi – nếu nó có thể.

“Can đảm lên. Một Mùa Xuân mới sẽ tới, tao hứa với mày.” Cô thì thầm với hai cái cây. Trong ngôn ngữ của loài cây, của thực vật, Mùa Xuân không chỉ có nghĩa là một mùa mà còn có nghĩa là hi vọng cho một cuộc sống tái sinh.

Khi năng tiên lùi lại, hai cái cây trông có vẻ thẳng hơn một chút, cao hơn một chút. Tác dụng của lời nói lên chúng khiến Vereesa mỉm cười. Những loài thực vật lớn có khả năng liên lạc với nhau mà điều đó vượt quá tầm hiểu biết của loài tiên. Có lẽ lời khích lệ của cô sẽ được truyền đi. Có lẽ sẽ có vài trong số chúng sống sót sau tất cả mọi chuyện. Cô chỉ có thể hi vọng thế.

Giao thiệp đơn giản với những cái cây làm cho gánh nặng trong tâm trí và trái tim cô được giảm bớt. Dây đồi đá không còn mang lại cảm giác hung gở nữa. Năng tiên đi tiếp trong sự vui vẻ, hẳn là mọi thứ sẽ trở nên tươi đẹp hơn, kể cả đối với Rhonin.

Điểm cuối của cuộc thăm dò đến nhanh hơn so với cô nghĩ. Vereesa đã định để Falstad ngủ lâu hơn chút nữa – tiếng ngáy của ông cho thấy ông đang ngủ rất say – nhưng cô cũng biết rằng cô phải ngủ một chút nếu không muốn trở thành gánh nặng vì không thể chiến đấu nổi. Bằng sự miễn cưỡng, năng tiên quay lại phía ông bạn-

-và rồi dừng lại khi có một tiếng càn khôn gậy nhỏ tới mức gần như không nghe thấy được báo hiệu thứ gì đó hoặc ai đó đang ở gần.

Không dám đánh thức Falstad dậy vì sợ sẽ đánh mất yếu tố bất ngờ, Vereesa bước ngang qua chỗ người kỳ sĩ bằng sự say ngủ và con thú, giả vờ chú ý đến mặt đất đen ngòm bên dưới. Cô nghe thấy thêm nhiều tiếng di chuyển nhẹ nhàng cũng từ phía đó. Có lẽ chỉ là một kẻ xâm nhập? Có thể đúng, có thể không. Tiếng động có thể nhằm mục đích kéo sự chú ý của cô về phía đó, cách tốt nhất nhằm tránh việc Vereesa phát hiện ra nhiều kẻ địch khác đang chờ đợi trong im lặng.

Lại một tiếng động di chuyển nhỏ nữa – theo sau là một tiếng rít man rợ và một hình thù khổng lồ nhảy đến từ bên cạnh cô.

Vereesa rút vũ khí kể cả khi cô nhận ra rằng đó là con bằng sư của Falstad đã phản ứng chứ không phải sinh vật kỳ quái nào đó trong rừng. Con thú cũng nghe thấy tiếng động nhẹ nhàng đó giống như cô, nhưng không như năng tiên, con bằng sư không cần dẫn đo. Nó đã phản xạ lại theo bản năng tuyệt vời của giống loài nó.

“Cái gì thế?” Falstad càu nhàu, nhảy đến gần một cách quá nhẹ nhàng so với một người lùn. Ông đã cầm sẵn cây búa bảo chuẩn bị chiến đấu.

“Có thứ gì đó trong khu rừng già đó! Một thứ mà con thú của ngài đang đuổi theo!”

“Chà, hi vọng nó không ăn thịt thứ đó trước khi chúng ta kịp xem xem đó là gì!”

Trong bóng tối, Vereesa chỉ có thể nhìn thấy hình thù mờ ảo của con bằng sư, nhưng không thấy kẻ địch của nó đâu. Tuy nhiên nàng tuần du có thể nghe thấy những tiếng kêu khác không phải của con thú có cánh títt đằng kia, một tiếng kêu không hề giống như một lời thách thức.

“Không! Không! Biến đi! Biến đi! Tha cho tao! Tao không phải đồ ăn đâu!”

Cả hai nhanh chóng chạy tới phía tiếng gọi điên cuồng đó. Thứ bị con bằng sư tấn công đang kêu la theo cách không giống một mối đe dọa cho lắm. Giọng nói đó khiến nàng tiên nhớ tới một người, nhưng ai thì cô không thể nhớ được.

“Lui lại!” Falstad gọi con thú. “Tao bảo lui lại! Nghe mau!”

Thoạt đầu con chim lai sư tử không muốn nghe lệnh, có vẻ như nó nghĩ thứ nó bắt được phải thuộc về nó hoặc cũng không được trả tự do. Có tiếng rên rỉ trong bóng tối ngay bên dưới cái mỏ khoằm. Tiếng rên rỉ thút thít.

Liệu có đứa trẻ nào đang đi dạo một mình quanh đây giữa vùng đất Khaz Modan không? Chắc là không rồi. Lũ orc đã chiếm giữ thuộc địa này suốt nhiều năm! Làm sao một đứa trẻ có thể đến được đây chứ?

“Làm ơn, ôi làm ơn, làm ơn mà! Hãy cứu lấy kẻ khốn khổ tầm thường này khỏi con quái vật này – Kinh quá! Mùi gì hôi quá!”

Nàng tiên lặng người. Chẳng có đứa trẻ nào nói như thế cả.

“Lui lại, đồ trời đánh!” Falstad vỗ mạnh vào hông con thú. Con vật dang cánh ra, kêu lên một tiếng rồi lùi xa con mồi của nó.

Một hình thù nhỏ bé nhanh nhẹn nhảy bật lên và ngay lập tức chạy theo hướng ngược lại. Tuy nhiên nàng tiên đã nhanh hơn, cô chạy về phía trước và đánh bật kẻ xâm phạm đó, và rồi Vereesa nhận ra một cái tai dài.

“Á! Làm ơn đừng hại tôi! Làm ơn mà!”

“Nàng bắt được gì rồi?” Ông kỵ sĩ bằng sư càu nhàu bước đến. “Ta chưa bao giờ nghe tiếng kêu the thé nào như thế! Bắt nó im mồm đi hoặc là ta sẽ làm thế thay nàng! Nó sẽ kéo lũ orc gần đây tới mất!”

“Người nghe ông ta nói gì rồi đấy. Im lặng!” Nàng tiên thất vọng nói với hình thù vượn vẹo kia.

Anh bạn khó ưa của họ đành nín lặng.

Falstad với tay lấy cái túi. “Ta có vài thứ có thể tạo ra ít ánh sáng, nàng tiên của ta à, nhưng ta nghĩ ta đã biết chúng ta vừa bắt được thứ súc sinh gì rồi!”

Ông lấy ra một vật nhỏ, sau khi đặt chiếc búa xuống bên cạnh, ông chà nó giữa hai bàn tay. Khi đó vật đó bắt đầu tỏa ra ánh sáng le lói. Thêm vài giây nữa, ánh sáng được tăng cường, cuối cùng đủ sáng để thấy rõ rằng đó là một loại pha lê nào đấy.

“Món quà của một đồng đội đã mất,” Falstad giải thích. Ông giơ viên pha lê phát sáng về phía tù nhân của họ. “Giờ hãy xem ta có đoán đúng không – chà, quá chuẩn!”

Vereesa cũng đoán ra được. Cô và ông lùn đã bắt được một trong những sinh vật không đáng tin nhất còn tồn tại. Một tên yêu tinh.

“Người đang đi do thám phải không?” Người bạn của nàng tuần du gầm lên. “Chắc bọn ta nên xử người luôn bây giờ cho chắc ăn!”

“Không! Không! Làm ơn! Kẻ đáng hổ thẹn này không phải là gián điệp! Tôi cũng không phải là bạn của orc! Tôi chỉ nghe theo lệnh thôi!”

“Vậy thì người đang làm gì ở đây vậy?”

“Ăn nấu! Đang ăn nấu! Nhìn thấy một con rồng như màn đêm! Lũ rồng muốn ăn thịt yêu tinh, các ngài biết mà!” Sinh vật xấu xí màu xanh thốt lên như thể mọi người cần biết điều đó.

Một con rồng như màn đêm? “Ý người là một con rồng đen?” Vereesa kéo tên yêu tinh lại gần. “Người nhìn thấy à? Khi nào?”

“Chưa lâu! Ngay trước khi trời tối!”

“Trên trời hay dưới đất?”

“Dưới đất! Hẳn-”

Falstad nhìn cô. “Nàng không thể tin lời của một tên yêu tinh được nàng tiên của ta à! Chúng đâu biết ý nghĩa của sự chân thật!”

“Tôi sẽ tin hẳn nếu hẳn có thể trả lời được một câu hỏi. Yêu tinh, con rồng này có đi một mình không, và nếu có, hẳn đi với ai?”

“Không muốn nhắc đến lũ rồng-ăn-thịt-yêu-tinh!” hẳn nói, nhưng chỉ cần Vereesa chìa mũi kiếm là bắt đầu tuôn ra một tràng. “Không một mình! Không ở một mình! Hẳn có đi với kẻ khác! Có thể để ăn, nhưng trước tiên là để nói chuyện! Không nghe! Chỉ muốn trốn thoát thôi! Không thích rồng và không thích phù thủy-”

“Phù thủy à?” cả nàng tiên và Falstad cùng thốt lên. Vereesa vẫn tiếp tục kiểm tra trong hi vọng. “Anh ta trông ổn chứ, anh chàng phù thủy ấy? Không bị thương chứ?”

“Có-”

“Miêu tả anh ta đi.”

Tên yêu tinh tỏ ra lúng túng, vẩy vẩy mấy tay chân bé tí. Nàng tuần du biết không nên coi thường mấy khúc chân tay trông có vẻ mảnh khảnh ấy. Lũ yêu tinh có thể là những chiến binh nguy hiểm chết người, với sức mạnh và trí khôn cực kỳ ấn tượng so với thân hình nhỏ bé.

“Bờm đỏ và đầy kiêu ngạo! Cao và mặc áo xanh thẫm! Không biết tên! Không nghe thấy tên!”

Lời miêu tả không có nhiều, nhưng đã quá đủ. Có bao nhiêu phù thủy cao tóc đỏ mà lại mặc áo choàng xanh thẫm chứ, đặc biệt là đi cùng với Deathwing?

“Nghe giống bạn của nàng đấy. Có vẻ như nàng nói đúng.” Falstad trả lời với một cái khịt mũi.

“Chúng ta phải đuổi theo anh ta.”

“Trong bóng tối à? Thứ nhất, nàng tiên của ta à, nàng chưa ngủ tí nào, và thứ hai, có thể bóng tối che chắn rất tốt cho chúng ta, nó cũng khiến chúng ta khó mà nhìn ra thứ gì – thậm chí cả một con rồng!”

Dù cô rất muốn đi truy tìm ngay lập tức, Vereesa cũng phải công nhận rằng ông lùn nói rất đúng. Nhưng cô không thể đợi đến sáng mai được. Thời gian quý báu đang trôi đi. “Tôi chỉ cần một vài giờ thôi ngài Falstad. Cho tôi từng ấy thời gian và rồi chúng ta có thể đi tiếp.”

“Trời vẫn còn tối... và, nếu nàng quên rồi, dù Deathwing rất to thì hắc vẫn đen thui như màn đêm vậy!”

“Chúng ta cũng đâu cần phải tìm kiếm chi khó nhọc đâu.” Cô mỉm cười. “Ít nhất chúng ta cũng đã biết anh ta hạ cánh ở đâu rồi – hoặc ít nhất một trong chúng ta biết.”

Cả hai nhìn vào tên yêu tinh, kẻ rõ ràng không muốn đến đó chút nào.

“Sao ta tin được hắc chứ? Ai cũng biết lũ trộm cắp xanh lè nhỏ xíu này là lũ lừa lọc trứ danh!”

Nàng tuần du chìa mũi kiếm sắc nhọn vào cổ họng tên yêu tinh. “Vì hắc không còn sự lựa chọn nào khác. Hoặc là hắc dẫn chúng ta tới nơi Deathwing và Rhonin hạ cánh, hoặc tôi sẽ xé hắc ra làm mồi nhử rồng.”

Falstad mỉm cười khoái trá. “Nàng nghĩ Deathwing nuốt trôi nổi cái giống này ư?”

Tên tù nhân thấp bé của họ run lên, và hai con mắt vàng lo lắng không có con người mở lớn sợ hãi. Bất kể mũi kiếm đang chìa sát họng, tên yêu tinh bắt đầu nhảy chồm chồm lên xuống điên cuồng. “Rất vui lòng chỉ cho các ngài! Thật sự vui lòng mà! Không sợ rồng đâu! Sẽ dẫn đường cho các ngài tới chỗ bạn của các ngài!”

“Đứng im, người!” Nàng tuần du túm chặt con sinh vật quỷ quyết đó. “Hay là muốn ta cắt họng người luôn?”

“Xin lỗi, xin lỗi, xin lỗi...” Kẻ đồng hành mới của họ lẩm bẩm. Con yêu tinh nhỏ tiếng lại. “Đừng hại kẻ khốn khổ này...”

“Xi! Đúng là lời xin lỗi thô thiển kể cả với lũ yêu tinh!”

“Chỉ khi hắc còn chỉ đường cho chúng ta thôi.”

“Kẻ hèn hạ này sẽ dẫn đường cho người thật tốt, thưa bà! Thật tốt!”

Vereesa cân nhắc. “Chúng ta sẽ phải trói hắc lại thôi-”

“Ta sẽ buộc hắc vào con thú của ta. Con chuột hôi hám này sẽ được kiểm soát tốt.”

Tên yêu tinh có vẻ trông còn buồn thảm hơn nữa khi có lời đề nghị như vậy, đến mức mà nàng tuần du tóc bạc cũng bắt đầu thấy chút thương cảm với sinh vật xanh lè này. “Được thôi, nhưng hãy chắc rằng con thú của ngài sẽ không hại hắc.”

“Chỉ khi hắc biết cách cư xử thôi.” Falstad nhìn tên tù nhân.

“Kẻ có lỗi tội nghiệp này sẽ biết cách cư xử, thật thà và chân thành...”

Rút mũi kiếm thôi không chìa vào họng hắc nữa, Vereesa cố xoa dịu tên yêu tinh một chút. Có lẽ bằng chút lịch sự, họ có thể moi được nhiều thứ hơn từ sinh vật hung dữ

này. “Dẫn bọn ta tới nơi bọn ta muốn, và bọn ta sẽ thả ngươi ra trước khi con rồng có thể ăn thịt được ngươi. Ngươi có được lời hứa của ta.” Cô dừng lại. “Ngươi có tên chứ hả yêu tinh?”

“Có thưa bà, có!” Cái đầu quá cỡ của hắn gật lên gật xuống. “Tên tôi là Kryll thưa bà, Kryll!”

“Vậy thì Kryll, làm như ta bảo và mọi thứ sẽ ổn thôi, hiểu không?”

Tên yêu tinh bật lên bật xuống. “Vâng hiểu hiểu, tôi hiểu thưa bà! Tôi đảm bảo với bà, kẻ khốn khổ này sẽ dẫn hai người tới đúng nơi hai người muốn!” Hắn nhe răng. “Tôi xin hứa...”

[u](#) Một dặm bằng khoảng 1.6km



Day of the Dragon – chapter 11

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Nekros tay mân mê *Quỷ Hồn*, nghĩ về hành động tiếp theo của hắn. Tên chỉ huy orc đã gần như không ngủ được suốt cả đêm, nhiệm vụ thất bại của Torgus cứ hiện về gặm nhấm ý thức của tên chiến binh già. Hắn thất bại rồi ư? Hai con rồng đã chết ư? Nếu vậy thì thứ thế lực nào mà bọn người đã cử đi để giải cứu Alexstrasza? Một đội quân kỵ sĩ bằng sư voi lũ phù thủy dẫn đường ư? Hắn cả Liên Minh cũng không thể gửi đi một đội quân mạnh mẽ như vậy với cái chiến tranh trên mạn bắc và cả nội bộ đang lục đục như vậy...

Hắn cố liên lạc với Zuluhed để thống báo mối lo ngại của mình, nhưng tên pháp sư không trả lời hắn. Tên orc biết điều đó nghĩa là gì; vấn đề đã trở nên tồi tệ ở đâu đó và Zuluhed không còn thời gian để tâm tới nỗi sợ hãi vớ vẩn của tay chân hắn. Tên pháp sư muốn Nekros hành động như mọi chiến binh orc khác, với đầy kiên quyết và tự tin... khác nào chẳng bảo ban gì hắn cả.

Quỷ Hồn ban cho hắn sức mạnh rất lớn, nhưng Nekros biết hắn chẳng hề hiểu được một chút xíu tiềm năng nào của nó. Thực ra biết rằng hắn không biết gì lại khiến tên orc càng không chắc chắn rằng hắn có nên sử dụng cái cổ vật này nhiều hơn hiện tại không. Zuluhed vẫn không nhận ra hắn đã đưa cho tên tay chân của hắn thứ gì. Từ chút xíu mà Nekros tự khám phá ra, *Quỷ Hồn* ẩn chứa sức mạnh kinh khủng mà nếu biết cách sử dụng,

nó có thể xóa sạch toàn bộ quân Liên Minh mà tên orc chỉ huy biết rằng chúng đang hội quân gần vùng bắc Khaz Modan.

Vấn đề đó là nếu không cẩn thận, cái đĩa cũng có thể xóa sổ toàn bộ Grim Batol.

“Cho tao một cây rìu tốt và một đôi chân khỏe và rồi tao sẽ ném ngay mày vào ngọn núi lửa gần nhất...” hắn thì thầm với cái cổ vật bằng vàng.

Vào lúc đó, một tên chiến binh mệt mỏi bước vào chỗ hắn, không thèm để ý đến cái nhìn của tên chỉ huy. “Torgus về rồi!”

Cuối cùng cũng có tin tốt lành! Tên chỉ huy thở phào nhẹ nhõm. Nếu Torgus đã trở về thì ít nhất một mối đe dọa đã bị tiêu diệt. Nekros bật nhẹ trên chiếc ghế. Hi vọng Torgus có thể đem về ít nhất một tên tù nhân; Zuluhed hẳn sẽ mong chờ lắm. Với chút tra tấn là tên người yếu đuối đó sẽ phải nói cho chúng mọi thứ chúng cần biết về cuộc tấn công sắp tới trên mạn bắc. “Cuối cùng! Còn bao xa nữa?”

“Vài phút. Không hơn.” Tên orc kia có cái vẻ mặt lo âu trên khuôn mặt xấu xí, nhưng Nekros không thèm để ý đến điều đó, hào hứng muốn đón chào tên kỵ sĩ rồng hùng mạnh. Ít nhất Torgus cũng không dễ bị hạ.

Hắn cất *Quý Hồn* đi và đi nhanh nhất có thể và đi tới cái hang lớn nơi bọn kỵ sĩ rồng dùng để cất hạ cánh. Tên chiến binh đem tin đến cũng đang đi sát theo sau, im lặng một cách hiếu kỳ. Tuy nhiên Nekros lần này thấy dễ chịu về sự im lặng đó. Giọng nói duy nhất hắn muốn nghe giờ này là của Torgus, kể lại chiến thắng vẻ vang của hắn trước những kẻ xâm nhập.

Vài tên orc khác có cả nhiều tên kỵ sĩ còn sống cũng đang chờ Torgus trước cửa hang lớn. Nekros có vẻ không bằng lòng với sự thanh thoi đó, nhưng hắn biết rằng, như hắn, chúng cũng đang hăm hở chờ đợi chiến thắng của nhà vô địch.

“Tránh đường! Tránh đường!” Đầy bọn chúng sang một bên, hắn nhìn về phía ánh sáng nhợt nhạt buổi rạng đông. Ban đầu hắn chẳng thể nhìn thấy con quái nào cả; tên lính canh đã nhìn thấy nó hẳn phải có con mắt tinh tường nhất trong đám orc. Rồi... rồi sau đó, từ từ, Nekros nhận ra một hình thù đen thui phía xa, nó to dần khi tới gần.

Chỉ một à? Tên orc chân gỗ càu nhàu. Lại thêm một thất bại lớn nữa, nhưng chỉ cần một kẻ sống sót cũng đồng nghĩa với việc mối đe dọa đã được loại trừ. Nekros không biết con rồng nào trở lại, nhưng như những kẻ khác, hắn nghĩ rằng đó là con vật của Torgus. Không ai có thể đánh bại nhà vô địch vĩ đại nhất của Grim Batol được.

Và rồi... và rồi... khi con rồng hiện ra rõ ràng, Nekros để ý rằng nó đang bay rất loạng choạng, đôi cánh bị rách toạc và đuôi thì cúp xuống èo oạt. Hắn lác mắt nhận ra rằng tên kỵ sĩ thực sự có điều khiến con thú, nhưng hắn không ngồi vững được trên yên, như là hắn đang thiếu tỉnh táo.

Một cảm giác khó chịu chạy dọc sống lưng tên chỉ huy.

“Tản ra!” Hắn hét lớn. “Tản ra! Hắn cần nhiều chỗ để hạ cánh!”

Đúng thật, ngay khi Nekros lui lại, hắn nhận ra rằng con thú của Torgus phải cần toàn bộ chỗ trống trong cái hang lớn đó. Con rồng càng lại gần, càng thấy rõ cái dáng bay loạng choạng của nó. Trong một khắc, Nekros đã nghĩ con quái đó sắp đâm vào vách núi với cái kiểu di chuyển đó. Chỉ vào lúc cuối, chắc nhờ vào tên điều khiển thúc vào thì con quái vật đó mới có thể bay vào đúng chỗ được.

Với một tiếng động lớn, con rồng hạ cánh giữa bọn chúng.

Lũ orc hò hét trong ngạc nhiên và kinh hoàng khi con thú bị thương trượt về trước, không thể hãm được. Một tên chiến binh bị một cái cánh quật bay. Đuôi nó quật qua quật lại, đập vào tường và khiến một mớ đá rơi khỏi trần. Nekros đứng yên trước một đoạn tường và vuốt nanh. Bụi bay khắp nơi.

Một thoáng im lặng khắp căn phòng, im lặng khi mà tên chỉ huy què và những kẻ kịp thoát khỏi đường rơi của con rồng bắt đầu nhận ra rằng sinh vật khổng lồ trước mặt chúng đã quay về được ồ... chỉ để chết.

Tuy nhiên tên kỵ sĩ vẫn còn đó. Một hình người đứng lên khỏi đám bụi với kích thước ấn tượng mặc dù vẫn còn hơi loạng choạng, hắn tuột khỏi cái xác khổng lồ và trượt xuống bên hông, suýt khuỵu xuống gối khi chạm đến mặt đất. Hắn nhổ máu và bụi khỏi mồm và nhìn quanh, tìm kiếm... tìm kiếm...

Tìm Nekros.

“Bọn tao thua rồi!” Kẻ mạnh mẽ và gan góc trong những kỵ sĩ rồng rống lên. “Bọn tao thua mất rồi, Nekros!”

Vẻ kiêu căng của Torgus bị cái gì đó chặn đi, thứ gì đó tên chỉ huy mãi mới nhận ra rằng đó là sự nhục nhã. Torgus, kẻ luôn luôn thề sẽ chiến đấu tới chết, giờ trông cực kỳ thảm bại.

Không! Không phải hắn! Tên orc già tập tễnh bước nhanh tới bên nhà vô địch của hắn, vẻ mặt tối tăm. “Im mồm! Tao không thèm nghe mấy lời đó! Mày làm cả bộ lạc phải hổ thẹn! Mày làm chính mày phải hổ thẹn!”

Torgus cúi người về phía xác con thú. “Hổ thẹn à? Tao chẳng có gì phải hổ thẹn cả ông già ạ! Tao vừa thấy sự thật – sự thật rằng chúng ta chẳng còn hi vọng gì nữa đâu! Không phải ở đây!”

Không thèm để ý đến chuyện tên orc kia to cao lớn xác hơn hẳn, Nekros tóm lấy vai tên kỵ sĩ và lắc. “Nói ngay! Thứ gì khiến mày phun ra lời phản trắc như vậy?”

“Nhìn tao đi, Nekros! Nhìn con thú của tao xem! Mày biết cái gì làm ra chuyện này chứ? Mày biết bọn tao phải chống lại cái thứ gì chứ?”

“Một phi đội bằng sư à? Một binh đoàn phù thủy à?”

Mấy huy hiệu vẽ vang bám đầy máu vẫn còn găm trước ngực Torgus. Tên kỵ sĩ rồng cố cười, nhưng bị cơn ho đau đớn ngắt ngang. Nekros mất kiên nhẫn chờ đợi.

“Vây – vây thì đó đã là một trận công bằng hơn rồi, tao bảo vây đấy! Không, bọn tao chỉ thấy một nhúm bằng sư thôi – chắc chỉ là mồi nhử! Phải rồi! Quá ít cho một lực lượng xài được-”

“Kệ nó đi! Thứ gì khiến mày ra nông nổi này?”

“Thứ gì à?” Torgus nhìn qua đầu tên chỉ huy, nhìn những tên chiến binh đồng chí. “Chính là cái chết – cái chết trong hình thù một con rồng!”

Lũ orc bàng hoàng sửng sốt. Nekros cứng họng nói. “Deathwing á?”

“Và chiến đấu cho lũ người! Đến từ những đám mây khi tao đang đánh một con bằng sư! May mà bọn tao còn thoát được!”

Không thể nào... nhưng mà... chuyện đó đã xảy ra. Torgus không thể bịa ra chuyện lớn như thế được. Nếu hắn nói Deathwing gây ra chuyện này – và rõ ràng là những vết cào xé trên mình cái xác khổng lồ kia càng củng cố niềm tin vào lời của hắn – thì Deathwing thực sự đã làm vậy.

“Nói cho tao! Kể hết mọi thứ!”

Bất kể tình trạng của bản thân, tên kỵ sĩ vẫn cứ kể, kể về chuyện hắn và tên orc kia bắt đầu tấn công cái nhóm trông có vẻ bình thường kia. Chắc là trinh sát. Torgus nhìn thấy vài người lùn, một tiên và ít nhất một phù thủy. Có một sự hi sinh không ngờ tới của một chiến binh con người, kẻ bằng cách nào đó một tay mà giết được con rồng kia.

Thậm chí sau đó Torgus vẫn còn mong thêm chút ít rắc rối nữa. Tên phù thủy cũng là một tên khó chịu, nhưng hắn biến mất giữa trận chiến, có vẻ như đã rơi xuống chết. Tên orc đã lao vào cả đoàn bọn chúng, sắp kết liễu chúng.

Đó là lúc Deathwing tấn công. Hắn chỉ chơi đùa với con thú của Torgus, ban đầu nó đã không thèm nghe lệnh của tên huấn luyện mà cứ lao vào trận đấu. Tuy không hèn nhát, Torgus cũng thừa biết chống lại con quái vật mặc giáp kia là vô ích. Nhiều lần hắn ra lệnh cho con thú quay đầu lại. Cuối cùng chỉ khi con rồng đỏ đã phải chịu rất nhiều vết thương thì nó mới nghe lệnh mà thoái lui.

Khi câu chuyện kể xong, Nekros nhận ra tất cả những ác mộng tồi tệ nhất của hắn đã thành sự thật. Tên yêu tinh Kryll đã đúng khi thông báo cho hắn rằng Liên Minh sẽ cố giải cứu Nữ Hoàng Rồng khỏi tay lũ orc, nhưng sinh vật nhỏ bé xấu xa đó không biết hoặc không thèm nói cho chủ hắn về lực lượng tham gia nhiệm vụ đó. Bằng cách nào đó con người đã làm được điều không tưởng – một nhóm có cả sinh vật mà cả hai phe đều kính nể và sợ hãi.

“Deathwing...” hắn thì thầm.

Nhưng mà sao chúng lại dùng gã quái áo giáp đó chỉ cho một nhiệm vụ nhỏ như vậy? Hắn Torgus đã đúng khi hắn nói rằng nhóm đầu tiên hắn thấy là trinh sát hoặc là mồi nhử. Rồi một sức mạnh kinh khủng theo sát ngay sau.

Và đột ngột Nekros bừng tỉnh.

Hắn quay mặt về phía lũ orc, cố giữ cho giọng không bị run. “Cuộc xâm lược đã bắt đầu, nhưng không phải từ hướng bắc! Lũ người và đồng minh của chúng đang nhắm tới chúng ta trước!”

Lũ chiến binh nhìn nhau một cách sợ hãi, hắn mới nhận ra rằng chúng phải đối mặt với nhiều mối nguy hiểm hơn so với những gì Đại Tộc từng lường tượng ra. Chiến đấu dũng cảm cho đến chết là một chuyện, nhưng chưa rõ kẻ thù của mình lại là chuyện hoàn toàn khác.

Những gì Nekros dự đoán trở nên quá hoàn hảo. Di chuyển bất thành lĩnh từ hướng tây, chiếm vùng phía nam Khaz Modan, giải cứu hoặc giết Nữ Hoàng Rồng – khiến cho quân Đại Tộc tại phía bắc gần Dun Algaz mất đi lực lượng hỗ trợ chính – rồi di chuyển tới Grim Batol. Bị kẹt giữa hai thế lực từ hướng nam và hướng Dun Modr, hi vọng cuối cùng của tộc orc sẽ bị đập tan, những kẻ còn sống sót sẽ bị gửi tới các ấp bị con người canh gác.

Zuluhed để lại cho hắn gánh nặng về ngọn núi và lũ rồng tù nhân. Tên pháp sư thấy không cần trả lời, bởi vậy hắn mới làm ra vẻ rằng hắn tin Nekros sẽ làm những gì hắn phải làm. Tốt lắm, vậy thì Nekros sẽ làm thế.

“Torgus! Mày đi chữa thương và đi ngủ đi! Tao sẽ cần mày sau!”

“Nekros-”

“Đi ngay!”

Cơn giận dấy lên trong mắt hắn khiến cho cả tên chiến binh vô địch cũng phải lùi lại. Torgus gật đầu và cùng với sự trợ giúp của một tên khác, hắn rời đi. Nekros hướng sự chú ý về những kẻ khác. “Lấy tất cả những thứ quan trọng và chất lên xe hàng! Cho đám trứng vào thùng chèn cỏ khô – và giữ chúng ấm!” Hắn dừng lại nghĩ một chút. “Cứ giết bất cứ con rồng con nào quá hung dữ chưa thể thuần hóa được!”

Nghे đến đấy Torgus dừng lại. Hắn và những tên kỵ sĩ khác nhìn tên chỉ huy đầy kinh sợ. “Giết lũ rồng con? Chúng ta cần-”

“Chúng ta cần mọi thứ để di chuyển nhanh nhất có thể – để đề phòng!”

Tên orc cao lớn nhìn hắn. “Đề phòng cái gì?”

“Đề phòng tao không thể làm gì được Deathwing...”

Giờ bọn chúng nhìn hắn như thể hắn vừa mọc ra một cái đầu thứ hai và đã biến thành một tên khổng lồ.

“Làm gì Deathwing ư?” Một tên kỵ sĩ khác gầm gừ.

Nekros đưa mắt tìm tên trợ thủ của hắn, tên orc đã trợ giúp hắn khi hắn xử lý Nữ Hoàng Rồng. “Mày! Đi với tao! Chúng ta phải tìm cách di chuyển con rồng mẹ đi!”

Cuối cùng Torgus cũng biết chuyện gì đang xảy ra. “Mày định rời bỏ Grim Batol! Mày đang đưa mọi thứ tới tiền chiến phía bắc!”

“Đúng...”

“Chúng sẽ đuổi theo! Deathwing sẽ đuổi theo!”

Tên orc chân gỗ khịt mũi. “Mày nghe mệnh lệnh dành cho mày rồi đấy... hay là quanh tao toàn là lũ lính thợ chết nhát chứ không phải những chiến binh hùng mạnh?”

Lời nói đó đã động chạm tới chúng. Torgus và những tên khác đứng thẳng dậy. Nekros có thể tàn tật, nhưng hắn vẫn là chỉ huy. Chúng chỉ có thể nghe lệnh mà thôi, bất kể kế hoạch của hắn có điên khùng tới mức nào.

Hắn thúc giục tên chiến binh vô địch bị thương kia di chuyển, đầu óc thì căng ra. Đúng rồi, cần phải di chuyển Nữ Hoàng Rồng tới nơi thoáng đãng, ít nhất là tới cửa chính cái hang này. Điều này sẽ thuận lợi cho việc sau đó.

Hắn phải làm như bọn người đã làm. Đặt mồi nhử – dẫn cho hắn có thất bại, đám trướng ấy ít nhất cũng tới được chỗ Zuluhed. Nếu chúng còn sống thì điều đó có thể giúp đỡ cho Đại Tộc... và nếu Nekros có thể thành công, bất kể giá nào kể cả cái mạng hắn, lũ orc vẫn còn có cơ hội.

Bàn tay to bè vươn tới cái túi chứa *Quỷ Hồn*. Nekros Skullcrusher thắc mắc về giới hạn của cái bùa thần bí – giờ đây là cơ hội cho hắn tìm ra.

Ánh sáng nhợt nhạt buổi rạng đông đánh thức Rhonin dậy khỏi giấc ngủ sâu nhất mà anh từng có. Anh phù thủy gượng dậy và nhìn quanh, cố gắng xác định phương hướng. Một khu rừng, không phải quán trọ mà anh mơ thấy. Không phải quán trọ nơi mà anh và Vereesa ngồi và nói chuyện về-

Người dậy rồi... tốt lắm...

Âm thanh bất chợt vang lên trong đầu anh, suýt khiến anh bị sốc. Rhonin bật nhảy tại chỗ, quay vòng tròn xung quanh trước khi nhận ra nơi phát ra âm thanh đó.

Anh chớp lấy cái mề đay nhỏ treo quanh cổ anh, nó đã được Deathwing đưa cho anh vào đêm trước.

Ánh sáng nhạt phát ra từ viên pha lê đen mờ ở chính giữa, và khi Rhonin nhìn nó, nó gọi lại ký ức về chuyện đêm qua, gồm cả lời hứa con quái vật đen đã hứa. Ta sẽ ở đây hướng dẫn ngươi toàn bộ mọi thứ, con rồng đã nói.

“Ngài ở đâu?” anh pháp sư hỏi.

Ở một nơi khác, Deathwing trả lời. Nhưng ta cũng ở bên ngươi...

Ý nghĩ đó khiến Rhonin rùng mình, và anh thắc mắc làm sao mà anh lại có thể đồng ý với đề nghị của con rồng được. Cứ như là anh không còn sự lựa chọn nào khác.

“Bây giờ tôi phải làm gì?”

Mặt trời mọc rồi. Ngươi phải tiếp tục đi tiếp...

Quay vòng quanh, anh pháp sư cảnh giác nhìn về phía đông. Rừng cây nhường đường cho một nơi toàn đá đầy vẻ hung dữ nhờ bản đồ mà anh biết là sẽ dẫn tới Grim Batol và ngọn núi lũ orc giam Nữ Hoàng Rồng. Rhonin ước lượng Deathwing đã giúp anh tiết kiệm được vài ngày bằng cách đưa anh đi xa đến thế này. Grim Batol chỉ còn cách hai ba ngày đường trước mặt, nếu như Rhonin đi đủ nhanh.

Anh rời mắt khỏi hướng đó – Deathwing vừa mới nói tiếp.

Đó không phải là hướng ngươi nên đi.

“Tại sao? Nó dẫn thẳng tới ngọn núi mà.”

Và vào thẳng nanh vuốt của orc đấy con người ạ. Ngươi ngu ngốc đến vậy ư?

Rhonin cố kìm chế trước lời xúc phạm đó, không vận vẹo. Thay vì đó anh hỏi, “Vậy thì tới đâu?”

Nhìn đi...

Và rồi trong đầu anh pháp sư hiện lên hình ảnh mọi thứ xung quanh anh. Rhonin chưa kịp nhìn rõ hình ảnh ẩn tượng đó thì nó đã bắt đầu *di chuyển*. Ban đầu chậm chạp, rồi sau đó nhanh dần dần, hình ảnh đi theo một đường đi phức tạp, đi qua khu rừng tới một nơi toàn sỏi đá. Từ đó nó uốn khúc và rẽ hướng, những hình ảnh lại tiếp tục tăng tốc một cách chóng mặt. Vách núi và thung lũng lui về sau, cây lùn lại nhanh tới mức không còn nhìn rõ. Rhonin phải bám lấy thân cây gần đó để không bị quá choáng ngợp trước hình ảnh trong đầu.

Đồi lên cao dần, càng trở nên hăm dọa hơn, cuối cùng trở thành dãy núi đầu tiên. Thậm chí sau đó hình ảnh cũng không hề chậm đi, cho tới tận khi nó nhắm tới một đỉnh núi, đỉnh núi đó thu hút sự chú ý một cách dè dặt của anh pháp sư.

Ở ngay dưới chân đỉnh núi đó, tầm nhìn của Rhonin bất ngờ di chuyển lên trên khiến anh gần như mất toàn bộ cảm giác thăng bằng. Hình ảnh di chuyển lên đỉnh núi lớn, anh pháp sư nhận ra ở đó có cả những rìa đá và chỗ bám tay. Cứ lên và lên mãi, tới khi cuối cùng nó tới một miệng hang hẹp-

-và rồi dừng lại bất ngờ như khi nó bắt đầu, để lại một Rhonin choáng váng đứng giữa đám lá cây.

Đó là đường đi, đường đi duy nhất cho phép ngươi đạt được mục tiêu...

“Nhưng đi đường đó sẽ lâu hơn rất nhiều, và đi qua nhiều vùng đất nguy hiểm!” Anh cũng không muốn phải leo lên từ hướng núi dốc đó. Một con đường đơn giản với một con rồng lại quá khó khăn cho một con người, kể cả một người được ban cho sức mạnh ma thuật.

Ngươi sẽ được giúp sức. Ta không hề nói ngươi phải đi bộ toàn bộ quãng đường...

“Nhưng mà-”

Đến lúc ngươi phải đi rồi, giọng nói nhấn mạnh.

Rhonin bắt đầu đi... hoặc đúng hơn là chân Rhonin bắt đầu bước đi.

Hiệu lực chỉ tác động trong vài giây, nhưng nó vẫn đủ để thúc anh phù thủy đi tiếp. Khi đôi chân đã lấy lại được tự chủ, Rhonin bước tiếp, không muốn lại phải nhận thêm một bài học thứ hai nữa. Deathwing đã dễ dàng cho thấy kết nối giữa cả hai mạnh mẽ như thế nào.

Gã rồng không tiếp tục nói nữa, nhưng Rhonin biết rằng Deathwing rúc đầu đó sâu trong trí óc anh. Nhưng với tất cả sức mạnh của gã quái vật đen, có vẻ hắn vẫn chưa thể

kiểm soát hoàn toàn Rhonin. Ít nhất ý nghĩ của Rhonin vẫn còn chưa bị gã rồng đồng lõa này đọc thấu. Mặt khác, Deathwing sẽ không hài lòng với anh phù thủy vì việc Rhonin vẫn luôn tìm cách giải thoát chính mình khỏi ảnh hưởng của gã rồng kia.

Kỳ lạ. Đêm qua anh đã tin hầu hết lời nói của Deathwing, kể cả chuyện tên hắc ám này muốn giải cứu Alexstrasza. Tuy nhiên bây giờ cảm giác hiện thực đã quay về. Chắc chắn trong tất cả các sinh vật Deathwing là kẻ không muốn kẻ thù lớn nhất của hắn được tự do nhất. Chẳng lẽ hắn muốn sức mạnh tàn phá của loài rồng cô ta trong chiến tranh ư?

Nhưng rồi anh nhớ lại rằng Deathwing đã trả lời câu hỏi ấy rồi, vào cuối cuộc nói chuyện hôm qua.

“Con cái của Alexstrasza đã luôn được lũ orc huấn luyện, con người ạ. Chúng bị dùng để chống lại tất cả các loài khác. Sự tự do của cô ta sẽ không thay đổi được những gì chúng đã trở thành. Chúng sẽ vẫn phục vụ chủ nhân chúng. Ta giết chúng vì không còn sự lựa chọn nào khác – người hiểu chứ?”

Và Rhonin vào lúc đó đã hiểu. Mọi thứ gã rồng nói với anh đêm trước có vẻ rất đúng – nhưng giờ dưới ánh sáng ban ngày anh pháp sư lại tự hỏi về sự thật tận sâu trong đó. Có thể Deathwing có ý đúng như những gì hắn nói, nhưng nó không có nghĩa là hắn không hề có lý do nào khác nữa, những nguyên nhân đen tối.

Rhonin định tháo cái mẽ day ra và ném nó đi. Nhưng nếu làm vậy sẽ khiến tên đồng bọn không mong đợi đó chú ý, và Deathwing sẽ rất dễ dàng tìm ra anh. Gã rồng đã chứng tỏ hắn nhanh tới mức nào. Rhonin cũng ngờ rằng, nếu Deathwing muốn đến thì gã quái vật mặc giáp này sẽ đến.

Giờ đây tất cả những gì anh có thể làm là tiếp tục con đường đã chọn. Điều Rhonin bận tâm bây giờ là anh chẳng đem theo đồ tiếp tế gì cả, thậm chí cả một bịch nước, tất cả những thứ đó giờ đang nằm ngoài biển với Molok xui xẻo và con bằng sư của ông. Deathwing không thấy cần phải cho anh thêm thứ gì, thức ăn và nước uống gã rồng đưa cho anh lúc tối hẳn là thứ duy nhất anh pháp sư được nhận.

Không hề nao núng, Rhonin cứ đi. Deathwing muốn anh tới ngọn núi, và anh pháp sư đã đồng ý. Bằng cách nào đó Rhonin sẽ tới được đó.

Trong khi anh đang leo lên những địa hình hiểm trở hơn, ý nghĩ của anh lại hướng về Vereesa. Nàng tiên đã cống hiến hết mình cho nhiệm vụ của cô, nhưng hẳn giờ cô đã quay trở về... nếu như cô vẫn còn sống sau cuộc tấn công. Ý nghĩ rằng nàng tuần du không còn sống sót khiến cổ họng Rhonin nghẹn lại và khiến anh vấp chân. Không, chắc chắn cô ấy còn sống, và đã nghe theo tiếng gọi mà trở về Lordaeron với tộc của mình.

Chắc là vậy...

Rhonin dừng lại, bỗng nhiên thấy muốn nhìn xung quanh. Anh cảm thấy rất nghi ngờ chuyện Vereesa không theo lẽ thói bình thường, mà lại quyết định đi tiếp, bằng cách nào đó đã thuyết phục được một Falstad không thể thuyết phục đưa cô tới Grim Batol. Có

khi bây giờ, giả sử không có chuyện gì xảy ra với cô, Vereesa hẳn đã đi theo đường của anh, từ từ bám sát ngay phía sau.

Anh phù thủy bước thêm một bước về hướng tây-

Con người...

Rhonin thầm nguyện rửa khi giọng nói của Deathwing lại vang lên. Sao gã rồng biết nhanh thế được? Chẳng lẽ hẳn đọc được suy nghĩ của anh pháp sư sao?

Con người... đã đến lúc người nghỉ ngơi và ăn chút gì đó rồi...

“Ý-ý ngài là gì?”

Người dừng lại. Người đang tìm kiếm thức ăn và nước uống phải không?

“Vâng.” Không muốn nói cho con rồng sự thật.

Người đang đến khá gần nó rồi. Rẽ về hướng đông và đi thêm vài phút nữa. Ta sẽ chỉ cho người.

Rhonin nghe theo. Đi vấp vấp trên con đường lổm chổm, anh tới một khoảnh cây nhỏ ở giữa. Thật ngạc nhiên làm sao dưới áp lực xấu xa của Khaz Modan sự sống vẫn còn sung sức. Chỉ một chút thay đổi màu sắc cũng đủ để Rhonin thực sự cảm thấy biết ơn ông bạn khó ưa của mình.

Ở chính giữa bãi cây người sẽ tìm thấy thứ người muốn...

Anh chàng phù thủy mặc dù không mong muốn gì nhiều cho lắm nhưng anh cũng đâu dám đòi hỏi Deathwing. Tuy nhiên anh vẫn tiến tới với chút háo hức. Thức ăn và nước uống cứ dần dần hấp dẫn anh. Vài phút nghỉ ngơi cũng thật tốt.

Những cái cây thật thấp so với loài đó, chỉ có mười hai bộu, nhưng chúng vẫn có màu thật dễ chịu. Rhonin bước vào đám cây mà ngay sau đó nhìn quanh. Hẳn phải có một dòng suối ở đây và có thể có ít hoa quả. Còn có bữa tiệc nào khác Deathwing có thể cung cấp từ xa như vậy chứ?

Nhưng đó đúng là một bữa tiệc. Ở đó, ở ngay chính giữa đám cây, có một mớ thức ăn nước uống hơn cả những gì Rhonin có thể hình dung ra. Thịt thỏ nướng, bánh mì tươi, trái cây cắt lát, và – anh chạm nhẹ cái chai với sự hào hứng – nước mát.

Ăn đi, con rồng lại thì chào.

Rhonin nghe theo một cách khoái trá, cắm đầu vào ăn. Con thỏ được nấu lúc còn tươi và được nêm ướp hoàn hảo; bánh mì vẫn còn thoảng mùi dễ chịu của lò nướng. Cùng với sự thích thú, anh uống trực tiếp từ cái chai... và phát hiện ra rằng dù đáng nhẽ ra cái chai phải cạn mất một nửa sau đó, nó vẫn còn đầy nguyên. Sau đó, Rhonin uống no nê mà không hề lo lắng, anh biết rằng Deathwing vẫn còn muốn có anh... ít nhất cho tới khi anh pháp sư tới được ngọn núi.

Với ma thuật của mình anh có thể phù phép ra được vài thứ, nhưng điều đó sẽ tổn của anh kha khá sức mạnh anh có thể cần vào lúc nguy cấp hơn. Ngoài ra, Rhonin thắc mắc rằng liệu anh có thể tạo ra được một bữa tiệc như vậy không, cho dù có thể cần nhiều nỗ lực.

Giọng nói của Deathwing vang lên sớm hơn anh hi vọng. *Ngươi thỏa mãn chưa?*

“Vâng... rồi, tôi đã thỏa mãn. Cảm ơn ngài.”

Đến lúc đi tiếp rồi. Ngươi biết đường rồi đấy.

Rhonin có biết đường. Thực tế anh còn có thể hình dung ra cả chặng đường mà gã rồng đã cho anh thấy. Deathwing muốn đảm bảo rằng con tốt của hắn sẽ không đi lạc vào con đường nào khác.

Chẳng còn cách nào khác, anh phù thủy đành phải nghe theo. Anh chỉ dừng lại đủ lâu để nhìn lại phía sau, lại hi vọng rằng anh sẽ thấy được mái tóc bạc quen thuộc ở phía xa, mặc dù không hề muốn cả Vereesa lẫn Falstad đi theo anh. Duncan và Molok đã bỏ mạng vì nhiệm vụ của anh; quá nhiều cái chết đang đè lên vai Rhonin.

Ngày nhanh chóng trôi qua. Mặt trời đã đi xuống sát đường chân trời, Rhonin bắt đầu thắc mắc về đường đi của Deathwing. Anh chưa từng nhìn thấy bất cứ một tên orc canh gác nào, mà chắc chắn Grim Batol phải có rất nhiều. Thậm chí anh còn không thấy bất cứ con rồng nào. Hoặc là chúng không còn tuần tra trên trời nữa hoặc là anh pháp sư đã đi quá xa đến mức vượt ngoài tầm của chúng.

Mặt trời lặn xuống. Thậm chí bữa ăn thứ hai, rõ ràng là tạo ra nhờ vào ma thuật của Deathwing, cũng không làm Rhonin nguôi ngoai. Khi ánh sáng cuối cùng trong ngày tắt đi, anh dừng lại và cố nhìn xa về phía trước. Rất xa, những ngọn núi duy nhất anh có thể thấy đứng quá xa ngoài kia. Có thể mất tới vài ngày để anh tới được đó, chưa kể là tới tận đỉnh núi nơi lũ orc giữ đám rồng.

Chà, Deathwing đã đem anh tới đây; giờ Deathwing có thể giải thích sao hắn nghĩ anh người có thể tới được điểm đến của anh ta.

Nắm lấy cái mẽ đay, Rhonin, mắt vẫn nhìn về dãy núi phía xa, nói với hư không. “Tôi cần nói chuyện với ngài.”

Nói đi...

Anh không hoàn toàn muốn cách làm này thành công. Trước đến giờ chỉ có con rồng chủ động liên lạc với anh chứ không phải ngược lại. “Ngài nói đường này sẽ dẫn tôi tới ngọn núi, nhưng mà lại xa hơn những gì tôi tính toán. Tôi không biết sao ngài lại mong tôi tới được đỉnh núi đó nhanh chóng bằng cách đi bộ được.”

Như ta đã nói lúc trước, ngươi không cần phải đi toàn bộ chặng đường bằng cách thô sơ đó được. Hình ảnh về con đường ta gửi cho ngươi là để đảm bảo ngươi sẽ không bị lạc.

“Vậy thì làm sao tôi tới được đó?”

Kiên nhẫn đi. Chúng sẽ tới với ngươi sớm thôi.

Chúng?

Cứ ở nguyên chỗ ấy. Tốt nhất nên thế.

“Nhưng-” Rhonin nhận ra rằng Deathwing đã không còn nói chuyện với anh nữa. Anh pháp sư một lần nữa muốn giật cái mẽ đay ra khỏi cổ mà ném vào đồng đá, nhưng rồi anh sẽ đi tới đâu? Rhonin vẫn cần phải tới chỗ lũ orc.

Deathwing muốn nói tới ai?

Và rồi anh nghĩ thấy một âm thanh, âm thanh anh chưa bao giờ nghe thấy. Ban đầu anh nghĩ đó có thể là một con rồng, nhưng nếu vậy, một con rồng là dấu hiệu xấu. Rhonin nhìn lên bầu trời đêm, lúc đầu chưa thấy gì cả.

Một tia sáng lóe lên khiến anh chú ý, tia sáng đến từ phía trên.

Rhonin chửi rủa, nghĩ rằng Deathwing đã gài bẫy để lũ orc bắt anh. Hẳn ánh sáng đó là của một ngọn đuốc hoặc từ một viên pha lê trong tay một tên kỵ sĩ rồng. Anh pháp sư chuẩn bị sẵn một câu thần chú; anh không thể tránh nổi một trận chiến, cho dù nó có thể là vô ích.

Rồi ánh sáng lại lóe lên lần nữa, lần này lâu hơn. Rhonin nhận thấy mình bị chiếu sáng, một mục tiêu hoàn hảo cho bất cứ con quái vật phun lửa nào ẩn mình trên bầu trời đen trên kia.

“Đã bảo mày hẩn ở đây mà!”

“Tao biết lâu rồi! Tao chỉ xem mày có biết không thôi!”

“Dối trá! Tao biết còn mày thì không! Tao biết và mày không!”

Anh chàng pháp sư trẻ cau mày. Cái thứ rồng gì lại tranh cãi với chính mình với cái giọng the thé vô nghĩa đó chứ?

“Cẩn thận cái đèn!” một giọng nói chửi bới.

Ánh sáng đột ngột chiếu ra khỏi Rhonin và chĩa lên trời. Tia sáng chiếu vào một hình thù hình bầu dục khổng lồ – chiếu vào phía trước – rồi sau đó chiếu vào phía sau, anh pháp sư nhận ra một thiết bị nhả khói phun lửa đang làm quay một cái chân vịt phía sau hình bầu dục đó.

Một trái khí cầu! Rhonin nhận ra. Một khí cầu máy!

Anh đã từng thấy cái phát minh ấn tượng đó một lần trước đây, vào lúc cao trào của chiến tranh. Một cái bọc kỳ dị chứa đầy khí khổng lồ tới mức chúng có thể nhấc được cả một toa xe rỗng chứa hai hay ba tài xế trên đó. Trong chiến tranh, chúng được dùng để trinh sát quân địch trên cả đất liền và biển, nhưng thứ làm Rhonin kinh ngạc nhất không phải là sự tồn tại của chúng mà là chúng chỉ được vận hành bởi nguồn năng lượng không phải ma thuật – dầu và nước. Một cái máy không cần đến thần chú để dựng lên hay nâng nó lên, một thiết bị ấn tượng có thể vận hành không cần đến sức người.

Ánh sáng lại chiếu vào anh, lần này cố định vào Rhonin trông như đã xác định rõ mục tiêu. Lũ tài xế trên trái khí cầu bay đó đã nhìn thấy rõ anh, và hẳn không định để mất dấu anh tiếp. Chỉ sau đó anh pháp sư mới nhận ra được chính xác chủng loài nào có được tài khéo léo lẫn sự điên cuồng cần thiết để nghĩ ra được ý tưởng táo bạo như vậy.

Yêu tinh – và yêu tinh phục vụ cho Đại Tộc.

Anh phóng thẳng tới chỗ đồng đá lớn, hi vọng tránh được đủ lâu để ít nhất cũng chuẩn bị được một phép thuật phù hợp với trái khí cầu bay kia, nhưng rồi giọng nói quen thuộc kia lại vang lên trong đầu anh.

Đứng nguyên đấy!

“Tôi không thể! Lũ yêu tinh đang ở trên kia! Tàu bay của chúng đã phát hiện ra tôi! Chúng sẽ gọi lũ orc tới mất!”

Ngươi sẽ không di chuyển!

Đôi chân của Rhonin lại từ chối tuân lệnh anh. Thay vì đó nó quay anh về phía trái khí cầu đáng sợ kia và cả đám phi công còn đáng sợ hơn. Trái khí cầu máy di chuyển tới ngay trên đầu anh pháp sư xui xẻo. Một chiếc thang dây thả xuống từ bên cạnh toa hàng trình sát, suýt rơi trúng Rhonin.

Phương tiện vận chuyển của ngươi đã đến, Deathwing thông báo.

[u](#) Khoảng 3.65m



Day of the Dragon – chapter 12

CHƯƠNG MƯỜI HAI

“Sự đăng quang của Ngài Prestor có vẻ như không thể tránh được,” dáng người trong bóng tối từ quả cầu ngọc lục bảo thông báo cho Krasus. “Hắn đã có được một món quà thật đáng kinh ngạc. Ngài đã đúng; hắn phải là một phù thủy.”

Ngồi chính giữa phòng, Krasus nhìn vào quả cầu. “Thuyết phục các nhà vua sẽ phải cần nhiều bằng chứng. Họ càng ngày càng không tin tưởng vào Kirin Tor... và đây chỉ có thể là trò của kẻ sắp thành vua kia.”

Người kia, người phụ nữ lớn tuổi từ hội đồng cấp cao, gật đầu đồng ý. “Bọn ta đã bắt đầu theo dõi. Vấn đề là tên Prestor này có vẻ rất khó nắm bắt. Hắn có khả năng ra vào nơi ở của hắn mà bọn ta không hề biết.”

Krasus giả bộ hơi ngạc nhiên. “Làm sao có thể như thế?”

“Bọn ta không biết. Tệ nhất là tòa nhà của hắn được bao quanh bởi một loại thần chú bắn thủ nào đó. Bọn ta suýt mất Drenden vì nó.”

Người tên Drenden đó, ông pháp sư có râu với giọng nam trung đó, đã suýt trở thành nạn nhân của cái bẫy từng làm Krasus hoảng hồn do Deathwing tạo ra. Mặc dù ông ta đang tỏ ra cực kỳ tức tối, ông rồng vẫn rất kỳ vọng vào khả năng của những pháp sư khác. Mất Drenden vào thời điểm này thì quả thật là một mất mát lớn.

“Chúng ta phải rất cẩn thận,” ông hồi thúc. “Ta sẽ nói chuyện với bà sau.”

“Ngài đang định làm gì vậy Krasus?”

“Tìm hiểu về quá khứ của tên quý tộc trẻ đó.”

“Ngài nghĩ ngài sẽ tìm được gì à?”

Ông pháp sư trườn mũ nhún vai. “Chúng ta chỉ có thể hi vọng.”

Ông xua đi hình ảnh của bà ấy, rồi ngã người ra sau suy nghĩ. Krasus hối tiếc vì đã làm liên lụy tới mọi người, cho dù chỉ nhằm mục đích tốt đẹp cho chính họ. Ít nhất sự xâm nhập của họ vào cái công việc “phạm tục” của Deathwing cũng có tác dụng đánh lạc hướng hẳn. Điều đó sẽ giúp Krasus có thêm chút thời gian. Ông chỉ mong rằng không còn ai liều mạng như Drenden đã làm nữa. Kirin Tor sẽ cần sức mạnh của bọn họ nếu những vương quốc khác chống lại họ.

Cuộc viếng thăm Malygos đã kết thúc không được vừa ý ông lắm. Malygos chỉ hứa sẽ cân nhắc đề nghị của ông. Krasus đồ rằng ông rờng lớn đó tin rằng ông ta có thể chống lại Deathwing như cái thời huy hoàng đó. Ông quái vật bạc-xanh đó không nhận ra rằng thời kỳ đó đâu còn với bất cứ con rờng nào nữa. Nếu Deathwing không được ngăn chặn bây giờ, hẳn sẽ không thể bị ngăn chặn trong tương lai nữa.

Giờ Krasus chỉ còn một sự lựa chọn không được mong muốn lắm.

“Ta phải làm thế...” Ông phải tìm kiếm những con rờng lớn khác, những Đại Diện khác. Thuyết phục một trong số đó, và có khả năng ông vẫn nhận được sự trợ giúp như Malygos đã thể.

Tuy nhiên Quý Bà Của Những Giấc Mơ lúc nào cũng là kẻ lảng tránh nhất... điều đó có nghĩa là Krasus chỉ có thể trông đợi vào Chúa Tể Thời Gian – lũ tay sai của ông ta đã từng từ chối lời đề nghị của ông pháp sư nhiều lần.

Nhưng mà ông còn biết làm gì ngoài việc thử lại?

Krasus đứng dậy, đi tới một cái bàn trên đó đặt rất nhiều chai lọ lớn nhỏ. Ông tìm kiếm từng hàng chai lọ một, mắt lướt qua từng chất lỏng và đồ đạc ma thuật mà có thể khiến cho các người đồng cấp của ông ở Tirin Tor cực kỳ thèm muốn, và thậm chí còn tò mò hơn về chuyện làm thế nào ông có được nhiều thứ đồ như vậy. Nếu mà họ nhận ra ông đã luyện tập pháp thuật được bao lâu rồi...

Đây rồi! Một chai nhỏ chứa một bông hoa héo duy nhất khiến ông dừng lại.

Đóa Hồng Vĩnh Cửu. Chỉ có thể được tìm thấy ở một nơi trên toàn thế giới. Krasus đã tự tay hái nó để tặng cho nữ hoàng của ông, tình yêu của lòng ông. Krasus đã bảo vệ được nó khi lũ orc tấn công vào ổ và, trước sự kinh ngạc của ông, đem bà ấy và những tù nhân khác đi.

Đóa Hồng Vĩnh Cửu. Hai cánh hoa với những màu sắc diệu kỳ khác nhau vây quanh một quả cầu vàng ở chính giữa. Khi Krasus mở nút chai, một mùi hương thoang thoảng bay ra mang đến ký ức về thời trai trẻ của ông. Với chút ngập ngừng, ông cho tay vào chạm vào đóa hoa tàn-

-và thật kỳ diệu khi nó đột nhiên trở lại vẻ đẹp huyền diệu của nó ngay khi ngón tay ông vừa chạm vào nó.

Đỏ tươi. Xanh lục bảo. Bạc tuyết. Xanh nước biển. Đen màn đêm. Mỗi cánh hoa tỏa ra màu sắc tươi sáng đẹp đẽ mà tất cả các họa sĩ chỉ có thể mong ước mà thôi. Không thứ gì có thể vượt qua vẻ đẹp cố hữu của nó, không có bông hoa nào có thể vượt qua mùi hương thần kỳ của nó.

Nín thở, Krasus bóp nát đóa hoa kỳ diệu.

Ông thả những mảnh vụn vào tay kia. Một cảm giác nôn nao bò từ bàn tay lan tới ngón tay, nhưng ông pháp sư rờn rờn không thêm để ý. Giờ những mảnh vụn cao quá đầu, ông pháp sư lẩm nhẩm đọc thần chú – rồi ném những gì còn lại của bông hồng kỳ khôi xuống sàn.

Nhưng ngay khi những mảnh vụn chạm xuống nền đá, chúng lập tức biến thành cát, cát chảy khắp nền phòng, tràn đầy khắp nơi, phủ lấy căn phòng và mọi thứ, nuốt hết tất cả...

...và bất ngờ để lại Krasus đứng giữa một sa mạc cuộn xoáy bất tận.

Tuy nhiên, không có bất cứ sự sống nào – nếu không tính Krasus – từng nhìn thấy sa mạc này, nơi đây nằm rải rác, xa đến hút tầm mắt, những mảnh tường vỡ, những bức tượng vỡ, vũ khí hoen rỉ, và – ông pháp sư ngạc nhiên – có cả một bộ xương nửa chìm nửa nổi trên mặt đất của một loại quái thú mà, thực tế còn to gấp bội phần những con rồng. Cũng có những ngôi nhà, và mặc dù ban đầu người ta cứ tưởng chúng và những di vật xung quanh là một phần của một nền văn minh khổng lồ, nhìn kỹ hơn thì thấy rằng không có tòa nhà nào trông liên quan tới nhau. Chẳng hạn như một tòa tháp nghiêng trông có vẻ như được xây dựng bởi dân xứ Lordareon phủ bóng lên một tòa nhà có mái vòm chắc là của người lùn. Ở xa hơn một chút, một ngôi đền có cửa vòm với phần mái bị sụp hẳn là của vương quốc đã mất xứ Azeroth. Gần Krasus có một ngôi nhà còn tồi tàn hơn, một cái trại của một tên tù trưởng orc nào đó.

Một con tàu đủ lớn để mang cả tá người nằm trên một đụn cát, nửa dưới của nó nằm sâu dưới cát. Áo giáp từ thời vương triều đầu tiên xứ Stromgarde nằm rải rác quanh một đụn cát nhỏ khác. Bức tượng nghiêng của một giáo sĩ tiên trông như đang nói lời cầu nguyện cuối cùng cho cả con tàu và đồng áo giáp.

Một cảnh tượng ngạc nhiên vô thực khiến Krasus dừng lại. Thực tế, cảnh tượng trước mặt ông pháp sư không khác gì một bộ sưu tập đồ cổ khủng khiếp của một vị thần khổng lồ nào đó... mà thật ra cũng gần đúng như vậy.

Không có thứ cổ vật nào ở đây thuộc về vùng đất này; thực tế không có chủng tộc nào, không có nền văn minh nào từng sống ở đây. Tất cả những kỳ quan đang đứng trước mặt ông pháp sư đã được thu nhặt về một cách tỉ mỉ và qua vô số thế kỷ từ khắp nơi trên thế giới. Krasus khó mà tin nổi vào những gì ông thấy, cả trí tưởng tượng của ông cũng bị chao đảo. Để đem được những di vật này, quá nhiều quá lớn và quá tỉ mỉ, tới nơi này...

Tuy nhiên, bất kể tất cả mọi thứ, bất kể cảnh tượng trước mắt ông, sự thiếu kiên nhẫn bắt đầu dấy lên trong khi Krasus chờ đợi. Và chờ đợi. Và tiếp tục chờ đợi, thậm chí còn không rõ liệu có ai đó biết được sự có mặt của ông không.

Sự kiên nhẫn của ông vốn đã bị bào mòn vì sự kiện tuần trước, giờ đã sụp đổ.

Ông nhìn vào một bức tượng khổng lồ nửa người nửa bò với cánh tay trái giơ về trước như đe dọa kẻ mới đến phải rời đi, và hét lớn, “Ta biết ngươi ở đây, Nozdormu! Ta biết! Ta muốn nói chuyện với ngươi!”

Ngay khi ông pháp sư rống nói xong, gió nổi lên thổi tung cát mờ mịt ngay trước mắt ông. Krasus đứng yên tại chỗ khi một cơn bão cát tấp vào người ông. Gió rít quanh ông, lớn tới mức ông phải che tai lại. Cơn bão có vẻ muốn nhấc ông lên và ném đi, nhưng ông pháp sư biết điều đó, ông sử dụng ma thuật và cả cơ thể để cố trụ lại. Ông sẽ không rời đi mà không có được cơ hội nói chuyện!

Cuối cùng cả cơn bão cát cũng có vẻ đã nhận ra ông sẽ không bị khuất phục. Nó bỏ ông lại và tiếp tục quần thảo một đụn cát gần đó. Một phễu cát dâng lên, cao và cao mãi lên trời.

Phễu cát dần thay đổi hình dạng... thành hình một con rồng. Cũng to bằng, nếu không muốn nói là to hơn cả Malygos, sinh vật bằng cát này di chuyển, dang đôi cánh nâu đầy bụi cát. Cát tiếp tục gia tăng thêm kích thước cho con quái vật, nhưng có vẻ cát có pha thêm cả vàng vì con quái vật càng ngày to ra trước mắt Krasus lấp lánh ánh sáng rực rỡ dưới mặt trời trong sa mạc.

Cơn gió biến mất, nhưng không chút cát hay vàng nào rơi ra khỏi mình con rồng khổng lồ. Đôi cánh đập mạnh, cái cổ vươn dài. Mắt mở lớn, lộ ra con ngươi là hai viên đá quý lập lờ màu sắc của mặt trời.

“Korialstraszzz...” con quái vật bằng cát phun phì phì. “Ngươi dám quấy rầy giấc ngủ của ta ư? Ngươi dám quấy rầy bình yên của ta ư?”

“Ta dám vì ta phải làm, hỡi Chúa Tể Thời Gian vĩ đại!”

“Gọi danh xưng không làm dịu cơn giận của ta được đâu... tốt nhất ngươi nên đi...” Hai viên đá quý lóe sáng. “...và đi ngay!”

“Không! Không cho tới khi ta nói với ngươi về nguy hiểm với tất cả loài rồng! Với tất cả các sinh vật!”

Nozdormu khịt mũi. Một đám mây cát phủ lên người Krasus, nhưng bị cản lại bởi câu thần chú của ông. Không ai biết thứ ma thuật gì ẩn trong từng chút một của những thứ ở xứ sở của Nozdormu. Một chút xíu cát cũng có thể đủ để xóa sạch dấu vết về quá khứ của một ông rồng tên là Korialstrasz như chưa hề xảy ra. Krasus thậm chí có thể ngừng tồn tại, không ai còn nhớ đến kể cả nữ hoàng tình yêu của ông.

“Ngươi nói rồ rồ ờ ờ à?” Thế thì có có có liên quan gì tới ngươi? Ta chỉ thấy mỗi một con rồng ở đây, và rõ ràng không phải tên pháp sư phạm nhân Krasusss ngươi – không còn nữa! Tổng khứ ngươi đi! Ta sẽ trở về với bộ sưu tập của ta! Ngươi đã làm tổn thương quá nhiều

thời gian quý báu của ta rồi!” Một cánh ông phất lên trên bức tượng người-bò. “Quááá nhiều thứ cần thu thập, quááá nhiều thứ cần lên danh sách...”

Điều này làm Krasus tức điên lên, một trong những kẻ vĩ đại nhất trong năm Đại Diện, ông ta đi xuyên suốt qua chính Thời Gian, thế mà ông rỗng này không thêm quan tâm tí nào tới những gì xảy ra ở hiện tại hay tương lai. Chỉ có bộ sưu tập quý báu của ông ta suốt lịch sử thế giới là tất cả ý nghĩa với ông quái vật này. Ông ta gửi tay sai của mình, người của ông ta, tới thu thập tất cả những gì chúng có thể tìm ra – tất cả để rồi chủ nhân của chúng có thể sống giữa những gì không còn nữa mà bỏ qua chuyện nó là gì và nó sẽ là gì.

Và rồi ông ta cũng sẽ theo cách của mình mà bỏ qua chuyện giống loài mình đang tàn lụi cũng như Malygos.

“Nozdormu!” ông hét lớn, khiến con rồng cát lấp lánh lại phải chú ý. “Deathwing còn sống!”

Nozdormu đón nhận tin tức kinh hoàng này một cách nhẹ nhàng. Ông quái vật vàng nâu lại khịt mũi, phụt thêm một đám mây thứ hai vào hình người nhỏ bé. “Đúúúng... thì sssao?”

Krasus sửng sốt nói, “Người – biết ư?”

“Một câu hỏi không đáng trắắắa lời. Giờ nếu người không còn gì để làm phiền ta nữa, đã đến lúc người đi rồi.” Con rồng ngẩng cao đầu, cặp mắt bằng ngọc lóe sáng.

“Chờ đã!” Bỏ đi hết vẻ nghiêm trang, ông pháp sư vẫy hai tay từ sau ra trước. Nozdormu dừng lại, tạm dừng phép thuật ông ta định dùng nhằm xua đuổi khỏi kẻ khó chịu kia đi. “Nếu người biết kẻ hắc ám còn sống, người hẳn biết hẳn định làm gì! Làm sao người có thể bỏ qua điều đó được?”

“Bởi vì, cùùùng với tất cả mọi thứ, cả Deathwing rồi sẽ phai mờ theo thời gian... kể cả hẳn cũng sẽ trở thành một phần... của bộ sưu tập này...”

“Nhưng nếu người tham gia-”

“Người đã nói xong rồi.” Con rồng cát lấp lánh vươn mình lên cao và khi đó, cả sa mạc bay lên, gia tăng thêm kích thước của ông ta. Bị xé toạc bởi gió, vài thứ đồ nhỏ trong bộ sưu tập kỳ dị của Nozdormu bị cuốn bay theo cát và lúc này thành một phần của con rồng. “Giờ để ta yên...”

Giờ đây cơn gió chỉ còn quần thảo quanh Krasus. Cỗ hết sức mình, lần này ông pháp sư rồng không thể trụ vững nữa. Ông lùi lại, bị xô đẩy hết lần này đến lần khác bởi cơn gió thô bạo.

“Ta đến đây vì lợi ích của tất cả chúng ta!” Krasus cố hét lên.

“Người không nên quáááá rầy giắc ngủủủ của ta. Người không nên đến đây chút nào...” Hai viên đá quý rực sáng. “Đúng, tồồồ nhất là như thế...”

Một cột cát dâng lên từ mặt đất, nhấn chìm ông pháp sư. Krasus không thể thấy gì cả. Càng ngày càng ngột ngạt khó thở. Ông cố làm phép để tự cứu bản thân, nhưng trước

sức mạnh của một trong các Đại Diện, trước Chủ Nhân Của Thời Gian, kể cả sức mạnh to lớn của ông cũng trở nên nhỏ bé.

Thiếu không khí, cuối cùng Krasus chịu thua. Mất dần ý thức, ông ngã về trước - và hoảng hốt nhìn những cánh Đóa Hồng Vĩnh Cửu rơi xuống sàn đá trong phòng mà không có tác dụng gì cả.

Phép thuật đáng ra phải có tác dụng. Ông đáng ra đã được đưa tới xứ sở của Nozdormu, Chúa Tể Toàn Thế Kỷ. Giống như Malygos là hiện thân của chính ma thuật, Nozdormu tượng trưng cho thời gian và sự vĩnh cửu. Một trong những kẻ mạnh nhất trong năm Đại Diện, ông ta sẽ có thể là một đồng minh mạnh mẽ, đặc biệt khi Malygos đột nhiên lại thoái lui trong mất trí. Không có Nozdormu, hi vọng của Krasus không còn nhiều.

Khuyu gối, ông pháp sư nhặt những cánh hóa lên và làm lại phép thuật. Lần này sự cố gắng của Krasus chỉ đem lại những cơn đau đầu khủng khiếp. Làm sao lại có thể như thế? Ông đã làm đúng mọi thứ! Phép thuật đáng ra đã có tác dụng - trừ khi bằng cách nào đó Nozdormu đã nắm được mục đích ông pháp sư cầu xin ông ta và tạo ra một phép thuật ngăn cản Krasus vào xứ sở cát đỏ.

Ông chửi rủa. Không có cơ hội gặp Nozdormu, ông không có hi vọng gì, tuy nhiên ngay từ đầu việc thuyết phục ông rằng vĩ đại tham gia vào kế hoạch của ông thật khó khả thi. Giờ chỉ còn Quý Bà Của Những Giấc Mơ... kẻ hay lảng tránh nhất trong các Đại Diện, và là kẻ duy nhất ông chưa bao giờ nói chuyện trong suốt cuộc đời dài đằng đẳng của ông. Krasus thậm chí còn không biết cách liên lạc với bà ấy, người ta thường bảo rằng Ysera không hoàn toàn sống trong thế giới thực - ý là với bà ấy, những giấc mơ mới chính là hiện thực.

Giấc mơ chính là hiện thực? Một kế hoạch liều lĩnh nảy ra trong đầu ông pháp sư được gợi ý bởi một trong số các đồng sự của ông, có thể khiến cho Krasus bị đánh bật ra khỏi hình thù bình thường mà cười lớn. Thật là lỗ bịch! Thật là tuyệt vọng!

Nhưng với những gì vừa xảy ra với Nozdormu, ông còn sự lựa chọn nào nữa?

Quay trở lại với đồng chai lọ cổ vật với bột thuốc của mình, Krasus tìm kiếm một cái lọ nhỏ màu đen. Ông nhanh chóng tìm ra nó dù cho chưa hề động đến nó trong cả thế kỷ. Lần cuối ông sử dụng nó, nó đã giết được thứ tưởng như không thể giết được. Nhưng giờ đây ông định sử dụng một trong những tác dụng tồi tệ nhất của nó, và hi vọng ông không tính toán sai.

Ba giọt trên đầu một mũi tên đã giết chết Manta, con Quái Vật Dưới Đáy Sâu. Ba giọt là đủ giết một sinh vật to và mạnh gấp mười lần một con rồng. Giống như Deathwing, gần như ai cũng tin rằng Manta là bất khả ngăn chặn

Giờ Krasus định dùng thứ thuốc độc này lên chính mình.

"Giấc ngủ sâu nhất, giấc mơ sâu nhất... Đó là nơi cô ấy muốn ở, nơi cô ấy phải ở." Ông thì thầm với chính mình khi hạ chiếc lọ xuống.

Từ một cái giá khác ông lấy ra một cái cốc và một cái chai nhỏ đựng nước tinh khiết. Đong một ngụm nhỏ vào cốc, ông pháp sư rồng mở cái lọ nhỏ ra. Bằng sự thận trọng tối đa, ông đưa cái lọ lại gần cốc nước

Ba giọt là đủ giết chết Manta trong vài giây. Bao nhiêu giọt thì đủ giúp Krasus đi vào hành trình không tưởng này?

Giấc ngủ và cái chết... bình thường chúng quá gần nhau, gần hơn tất cả có thể nhận ra. Hẳn ông sẽ tìm được Ysera ở đây.

Một giọt bé xíu nhất ông thả được rơi nhẹ nhàng vào trong nước. Krasus đẩy lại nắp lọ, rồi cầm lấy cái cốc.

“Một chiếc ghế. Tốt nhất nên dùng một chiếc ghế.” Ông thì thầm

Một chiếc ghế ngay lập tức tạo thành sau lưng ông, một chiếc ghế đệm tuyệt đẹp mà hẳn vua xứ Lordaeron cũng phải hạnh phúc lắm khi được ngủ trên đó. Krasus cũng định ngủ trên đó... có khi là mãi mãi.

Ông ngồi xuống ghế, rồi đưa chiếc cốc lên môi. Song trước khi ông có thể uống thứ nước có thể là lần cuối của cuộc đời đó, ông rồng trong lột người thốt lên lời chúc cuối cùng.

“Vì nàng, Alexstrasza của ta, luôn luôn là vì nàng.”

“Từng có ai đó ở đây, được lắm,” Vereesa lẩm bẩm lúc xem xét nền đất. “Một trong số họ là con người... kẻ kia thì tôi không chắc.”

“Vì chúa, làm sao nàng nhận ra sự khác biệt đó chứ?” Falstad cúi xuống hỏi. Ông không thể phân biệt nổi cái này với cái kia. Thậm chí ông còn không thấy được một nửa những gì nàng tiên thấy.

“Nhìn này. Dấu ủng.” Cô chỉ một dấu tròn trên đất. “Đây là một chiếc ủng loại của con người, chật và không thoải mái.”

“Ta sẽ nhớ lời nàng. Và còn dấu kia – dấu mà nàng không nhận ra?”

Nàng tuần du đứng dậy. “Chà, rõ ràng không có dấu vết của một con rồng nào quanh đây, nhưng đầu này có những dấu vết mà tôi chưa thấy bao giờ.”

Cô biết rằng Falstad không thể thấy nổi những gì mà đôi mắt sắc bén của cô báo cho cô biết. Ông lùn cố gắng tìm hiểu mấy cái vằn kỳ quái trên mặt đất. “Ý nàng là những cái này hả nàng tiên của ta?”

Những dấu vết có vẻ như hướng tới nơi mà con người kia – chắc là Rhonin – đã từng đứng. Nhưng chúng không phải là dấu chân, cũng không phải dấu vuốt. Trước mắt cô, có vẻ như đó là một thứ gì đó bay lơ lửng, kéo theo một thứ phía sau.

“Cũng chẳng hề gần với chỗ đầu tiên con thú xanh bé nhỏ này đem chúng ta đến!” Falstad túm lấy gáy Kryll. Cả hai tay tên yêu tinh bị trói phía sau lưng hắn và bị cột vào một sợi dây ngang hông, đầu kia được buộc quanh cổ con bằng sư. Dù vậy, cả Vereesa lẫn ông lùn man rợ đều không tin rằng anh bạn bất đắc dĩ này sẽ không tìm cách trốn thoát. Falstad

đặc biệt để mắt đến Kryll. “Chà? Giờ thì sao? Rõ ràng rằng người đang dẫn bọn ta đi vòng quanh! Ta nghĩ rằng người còn chưa từng nhìn thấy tên phù thủy!”

“Tôi nhìn thấy, tôi nhìn thấy, có, tôi có nhìn thấy!” Kryll ngoác miệng cười, chắc là hi vọng có thể lấy lòng được những người áp giải, nhưng điệu cười nhe răng của một tên yêu tinh khó lòng gây ấn tượng được gì cho những chủng tộc khác. “Tôi đã miêu tả hấn mà phải không? Ngài biết là tôi thấy hấn mà phải không?”

Vereesa để ý thấy con bằng sư đang hít ngửi thứ gì đó ẩn náu phía sau một đám lá. Cô dùng kiếm chọc vào đó, rồi lôi ra một thứ đáng ngờ.

Trên đầu mũi kiếm của cô treo lủng lẳng một bịch rượu nhỏ trông rỗng. Nàng tiên đưa nó lại gần mũi. Có mùi rượu nặng thoảng qua. Nàng tiên bỗng nhắm mắt lại.

Falstad hiểu sai biểu hiện của cô. “Tệ đến thế sao? Chắc là rượu người lùn!”

“Ngược lại, tôi chưa từng ngửi thấy mùi gì ngon lành như thế thậm chí cả trên bàn chúa tể ở Quel’Thalas! Thứ rượu ở trong túi này còn tuyệt vời hơn cả loại rượu tốt nhất ngài ấy có.”

“Đầu óc chậm chạp của ta phải hiểu ra sao-?”

Thả chiếc túi xuống, Vereesa lắc đầu. “Tôi không biết, nhưng bằng cách nào đó tôi cứ nghĩ rằng Rhonin đã ở đây, nhưng không lâu.”

Tên yêu tinh nhìn cô hoài nghi. “Nàng tiên của tôi, liệu có khả năng mong muốn của bà sẽ thành sự thật?”

“Người có thể trả lời cho ta ai còn có thể ở đây và uống thứ rượu ngon chỉ dành cho các vị vua chứ?”

“Vâng! Kẻ hắc ám, sau khi hấn hút hết tủy trong xương anh phù thủy của bà!”

Cô rùng mình trước lời nói của hấn, nhưng vẫn tỏ ra tin tưởng. “Không. Nếu Deathwing đem anh ta xa tới tận đây, hấn phải có lý do nào đó hơn là một bữa ăn!”

“Có thể, ta đề nghị.” Vẫn còn túm chặt tên yêu tinh, Falstad nhìn lên bầu trời đang dần tối. “Nếu chúng ta muốn đi được xa trước khi đêm xuống, tốt nhất chúng ta nên đi ngay.”

Vereesa chìa mũi kiếm vào họng Kryll. “Chúng ta cần xử lý tên bé nhỏ này trước.”

“Xử lý với việc gì? Hoặc là chúng ta đem hấn theo cùng, hoặc cho thế giới này một ân huệ bằng cách trút bớt gánh nặng về một tên yêu tinh cho nó!”

“Không. Tôi đã hứa là tôi sẽ thả hấn.”

Đôi lông mày rậm của ông lùn nhăn lại. “Ta không cho rằng điều đó là khôn ngoan.”

“Nhưng mà tôi đã hứa rồi.” Cô nhìn ông chằm chằm, biết rằng nếu ông ta hiểu loài tiên, mà ông ta nên như thế, Falstad không nên tiếp tục tranh luận.

Quá đủ rồi, ông ký sĩ bằng sư gạt đầu dù rất miễn cưỡng. “Được, nếu nàng đã nói vậy. Nàng đã hứa và ta sẽ không cố xoay chuyển nàng.” Ông thở ra, nói thêm. “Không, chỉ riêng trong kiếp này của ta thôi...”

Hài lòng, Vereesa cắt dây trói cổ tay Kryll rồi bỏ sợi dây ra khỏi hông hắn. Tên yêu tinh sung sướng nhảy vòng quanh, quá vui mừng vì được tự do.

“Cảm ơn bà, thưa bà chủ nhân từ của tôi, cảm ơn bà!”

Nàng tuần du lại chìa mũi kiếm về phía cổ họng sinh vật đó. “Trước khi ngươi đi, thêm vài câu hỏi nữa. Ngươi có biết đường tới Grim Batol không?”

Falstad không hiểu câu hỏi đó lắm. Ông nhướn mày lên nói, “Nàng đang nghĩ gì vậy?”

Cô không thèm chú ý đến câu hỏi đó. “Sao?”

Mắt Kryll nở lớn khi cô hỏi vậy. Mắt tên yêu tinh xám ngoét – đúng hơn là sắc xanh nhợt. “Không ai tới Grim Batol, bà chủ nhân từ! Orc ở đấy và cả rồng! Rồng ăn thịt yêu tinh!”

“Trả lời câu hỏi của ta.”

Hắn nuốt ực một cái, rồi cái đầu to bự gật lên gật xuống. “Vâng thưa bà chủ, tôi biết đường – bà có nghĩ gã phù thủy ở đấy không?”

“Nàng đùa à Vereesa,” Falstad lớn tiếng, bối rối tới mức lần thứ hai gọi thẳng tên cô. “Nếu tên Rhonin của cô ở Grim Batol thì hắn đã xong đời rồi!”

“Có lẽ có... có lẽ không. Ngài Falstad, tôi nghĩ anh ta luôn muốn tới đó, và không chỉ đơn giản để thăm dò lũ orc. Tôi nghĩ anh ta phải có lý do nào khác... mặc dù điều đó ảnh hưởng gì tới Deathwing thì tôi không rõ.”

“Có thể hắn định tự mình giải cứu Nữ Hoàng Rồng!” ông ký sĩ bằng sự trả lời với một tiếng khịt mũi nhạo báng. “Dù sao hắn cũng là một pháp sư, ai cũng biết lũ bọn chúng đều điên cả!”

Một định kiến quá vô lý – nhưng trong một chốc nó khiến Vereesa dừng lại. “Không... không thể như thế.”

Trong khi đó Kryll có vẻ như đang suy nghĩ mông lung lắm, nghĩ về thứ gì đó khiến hắn chẳng thoải mái chút nào. Cuối cùng mặt hắn cũng nhăn lại với vẻ ghê sợ, hắn thì thầm, “Bà chủ muốn tới Grim Batol?”

Nàng tuần du cân nhắc. Điều này vượt xa lời tuyên thệ của cô, nhưng cô phải tiếp tục. “Đúng. Đúng vậy, ta định thế.”

“Giờ hãy xem, nàng-”

“Ngài không phải đi cùng tôi nếu ngài không muốn, thưa ngài Falstad. Tôi xin cảm ơn sự trợ giúp của ngài từ đầu tới giờ, nhưng đến đây tôi đã có thể tự đi một mình.”

Ông lùn lắc đầu kịch liệt. “Và để nàng lại một mình ở giữa thuộc địa của lũ orc mà lại với một tên khốn bé nhỏ không đáng tin này ư? Không đâu nàng tiên của ta! Falstad sẽ không bỏ rơi một cô gái đẹp đâu, mặc dù cô ấy có thể là một chiến binh giỏi theo cách của cô ấy! Chúng ta sẽ đi cùng với nhau!”

Quả thật cô đã đánh giá đúng người bạn của mình. “Ngài có thể trở lại bất cứ lúc nào; hãy nhớ điều đó.”

“Chỉ khi nàng đi với ta.”

Cô lại quay sang nhìn Kryll. “Sao? Người có thể chỉ đường cho ta không?”

“Không thể nói cho bà được, bà chủ.” Vẻ mặt của sinh vật mảnh khảnh này lại trở nên khó chịu. “Tốt... tốt nhất hãy để tôi dẫn đường cho bà.”

Cô ngạc nhiên. “Ta cho người tự do rồi Kryll-”

“Vì điều đó kẻ khốn khổ tội nghiệp này sẽ mãi biết ơn thừa bà chủ... nhưng chỉ có một con đường dẫn tới Grim Batol, và nếu không có tôi,” hắn thể hiện chút tự tin, “không có tiên hay người lùn nào tìm ra được nó.”

“Chúng ta có thú cưỡi, đồ gặm nhấm nhỏ xíu! Chúng ta đơn giản chỉ cần bay tới-”

“Ở vùng đất của rồng ư?” Tên yêu tinh cười khúc khích, để lộ chút vẻ điên cuồng. “Cứ bay thẳng vào miệng chúng và xong đời, nhĩ... Không, để tới Grim Batol – nếu điều đó là những gì bà chủ thực sự muốn – hai người phải đi theo tôi.”

Falstad sẽ không nghe mà ngay lập tức từ chối, nhưng Vereesa thấy rằng không có sự lựa chọn nào khác ngoài nghe theo tên yêu tinh. Kryll đã dẫn họ đi đúng đường này giờ, và dù cô không thể tin hắn hoàn toàn, cô chắc rằng cô vẫn có thể nhận ra nếu hắn dẫn họ đi sai đường. Bên cạnh đó rõ ràng tên yêu tinh không hề liên quan tới Grim Batol, nếu không thì tại sao hắn lại ở nơi họ tìm thấy hắn chứ? Tên yêu tinh nào phục vụ cho lũ orc cũng đều ở trong pháo đài trên núi đó chứ không phải lang thang ở vùng đất hoang nguy hiểm xứ Khaz Modan này.

Và nếu như hắn có thể dẫn cô tới chỗ Rhonin...

Tin chắc rằng mình đã chọn đúng, Vereesa giáp mặt ông lùn. “Tôi sẽ đi với hắn thừa ngài Falstad. Đó là lựa chọn tốt nhất – và duy nhất mà tôi có.”

Ông nhún vai, thở dài. “Đúng là ngược lại những gì ta nghĩ, nhưng được rồi, ta sẽ đi cùng nàng – chỉ để giám sát tên này, và để ta có thể chém bay đầu tên phản trắc này nếu ta đúng!”

“Kryll, liệu ta có phải đi bộ toàn bộ chặng đường không?”

Sinh vật nhỏ bé dị dạng mơ màng một chút rồi trả lời, “Không. Có thể đi được một đoạn bằng bằng sư.” Hắn nhe răng cười. “Biết chỗ thú nên hạ cánh!”

Bất kể mối lo ngại của mình, Falstad nhìn sang con bằng sư. “Cứ nói cho bọn ta phải đến đâu, đồ gặm nhấm nhỏ xíu. Bọn ta càng đến đó sớm thì người sẽ càng được tự do sớm...”

Khối lượng của tên yêu tinh chỉ khiến cho gánh nặng của con thú tăng thêm chút ít, và rồi con bằng sư đã bắt đầu lên đường. Dĩ nhiên Falstad phải ngồi phía trước để cầm lái. Kryll ngồi ngay sau ông còn Vereesa ngồi phía sau cùng. Nàng tiên đã cho kiếm vào vỏ và giờ chỉ còn cầm một con dao sẵn sàng đề phòng trường hợp người bạn khó ưa của họ định giở trò gì đó.

Nhưng mà mặc dù con đường con yêu tinh chỉ không rõ ràng cho lắm, Vereesa cũng không hề nghĩ họ đang bay vòng tại chỗ. Hắn dẫn họ bay sát mặt đất và luôn luôn đi theo đường vòng tránh những vùng trống. Từ phía xa, dãy núi Grim Batol càng ngày càng

gần. Cảm giác lo lắng dâng lên trong lòng nàng tuần du khi đến gần mục tiêu, nhưng sự lo lắng bị giảm xuống bởi vì tới tận bây giờ, cô vẫn chưa hề thấy chút dấu hiệu nào của Rhonin lẫn gã rồng đen. Chắc hẳn gần pháo đài núi đến thế này thì lũ orc sẽ dễ dàng thấy một con quái vật to lớn đến thế.

Và khi ý nghĩ về lũ rồng được gọi lên, Falstad chợt chỉ về hướng đông, nơi một hình thù khổng lồ đang bay trên bầu trời.

“To quá!” ông nói. “To và đỏ như máu tươi! Tuần tra từ Grim Batol!”

Kryll ngay lập tức nói. “Xuống dưới kia!” tên yêu tinh chỉ vào một khe núi. “Có nhiều nơi trốn – đủ cho cả bằng sư!”

Không còn sự lựa chọn nào khác, ông lùn đành nghe theo, hướng con thú xuống đất. Bóng con rồng ngày càng lớn dần, nhưng Vereesa để ý con thú đỏ đang hướng về phía bắc, có thể là chính biên giới phía bắc Khaz Modan, nơi lực lượng cuối cùng của Đại Tộc đang liều mạng cố giữ chân Liên Minh. Điều này khiến cô thắc mắc về tình hình nơi ấy. Liệu con người đã bắt đầu tiến công chưa? Liệu có khi nào Liên Minh đã tiến quân được nửa đường tới Grim Batol rồi không?

Nếu vậy sẽ là quá muộn cho mục đích của cô. Nhưng sự xuất hiện của Liên Minh sẽ hỗ trợ được một phần, nó khiến lũ orc tập trung vào chuyện đó thay vì chú ý phòng thủ.

Con bằng sư hạ xuống khe nứt, con thú theo bản năng đi tìm chỗ tối. Tuy không hề nhát gan nhưng con bằng sư biết khi nào thì mới nên tham chiến.

Vereesa và hai người kia nhảy xuống tìm chỗ nấp. Kryll nấp sau bức tường đá, về mặt đầy kinh sợ. Nàng tuần du cũng thật sự cảm thấy đồng cảm với hắn.

Họ chờ trong vài phút, nhưng con rồng không hề bay ngang qua. Sau khoảng thời gian khá dài, nàng tuần du thiếu kiên nhẫn quyết định kiểm tra xem liệu có phải con thú đã đổi hướng không. Men theo một rãnh trên vách đá, cô trèo lên.

Nàng tiên không thấy gì trên bầu trời đang dần tối kia cả, kể cả một đốm đen. Thực ra Vereesa còn nghĩ rằng họ đã có thể rời khỏi khe núi này được khá lâu rồi nếu có ai đó dám thử nhìn một cái.

“Không thấy gì sao?” Falstad huýt sáo, trèo lên cạnh cô. Với một người lùn thì ông quả thật là một tay leo núi rất nhanh nhẹn.

“Thoáng đường rồi. Có vẻ vậy.”

“Tốt! Không giống những anh em người đòi của ta, ta không khoái mấy lỗ trên mặt đất chút nào!” Ông nhìn xuống. “Được rồi, Kryll! Nguy hiểm qua rồi! Người có thể ra-”

Vào lúc ông đột ngột ngừng nói, Vereesa quay ngoắt đầu lại. “Có chuyện gì thế?”

“Con ếch con khốn nạn ấy trốn mất rồi!” Ông bò xuống hết quãng đường còn lại. “Biến mất như một làn khói!”

Hạ xuống an toàn nhất có thể, nàng tuần du cùng Falstad kiểm tra xung quanh. Quả thật, mặc dù họ hoàn toàn có thể thấy được hướng tên yêu tinh chạy trốn, không hề có chút

dấu hiệu nào của Kryll còn ở đó. Kể cả con bằng sư cũng tỏ ra bối rối, hẳn nó cũng không nhận ra việc sinh vật mảnh khảnh kia đã chạy trốn.

“Làm sao hẳn có thể biến mất như vậy được?”

“Ước gì ta biết, nàng tiên yêu quý của ta ạ! Một trò mẹo!”

“Con bằng sư của ngài có thể săn tìm hẳn được không?”

“Sao không để hẳn đi luôn đi? Không có hẳn chúng ta còn ổn hơn ấy!”

“Bởi vì tôi-”

Nền đất dưới chân cô đột nhiên mềm oặt rồi sụt xuống. Đôi ủng của nàng tiên bị nhận chìm chỉ trong vài giây.

Nghĩ rằng cô đã dẫm lên bùn, cô cố nhảy thoát ra. Thay vì đó Vereesa cứ chìm dần xuống với tốc độ đáng sợ. Cứ như là cô đang bị kéo xuống vậy.

“Nhân danh đỉnh Tổ Chim-?” Falstad cũng đã bị nhận chìm xuống, nhưng ông lùn đã bị chìm đến đầu gối. Giống nàng tuần du, ông đang cố tự giải thoát nhưng hoàn toàn thất bại.

Vereesa túm lấy mặt đá gần nhất, cố bám chặt. Trong một chốc cô đã có thể kìm được, không bị chìm xuống nữa. Rồi như có thứ gì đó túm lấy mắt cá chân cô mà kéo xuống với sức mạnh mà nàng tuần du không thể bám được nữa.

Cô nghe thấy một tiếng rít sợ hãi trên đầu họ. Không như Vereesa và ông lùn, con bằng sư đã kịp thời thoát được khỏi bị kéo xuống. Con thú đập cánh ngay trên đầu Falstad, có vẻ như đang cố túm lấy ông chủ của nó. Nhưng khi con thú hạ thấp xuống, nhiều cột đất đột nhiên bắn lên, như Verees sợ hãi nhận ra, rằng nó đang nhắm tới con thú. Con bằng sư suýt bị bắn trúng, bắt buộc phải bay lên cao mà không thể giúp hai người chiến binh được.

Điều đó khiến Vereesa mất hết cơ hội thoát thân.

Mặt đất đã ngập đến hông cô. Ý nghĩ sắp bị chôn sống khiến nàng tiên phát điên, nhưng so với tình cảnh của Falstad thì cô vẫn còn ít nguy cấp hơn. Vóc người thấp hơn của người lùn đồng nghĩa với việc ông đã phải vật lộn với cái đầu giờ đã ở ngay ngang mặt đất. Cố hết sức với sức khỏe đáng nể của một kỵ sĩ bằng sư cũng không thể giúp được gì cho ông. Ông điên cuồng túm vào mớ đất mềm, nắm từng nắm đất mà chẳng giúp được gì.

Trong tuyệt vọng, nàng tuần du với tay. “Falstad! Tay tôi đây! Nắm lấy!”

Ông cố. Họ đều cố. Nhưng khoảng cách giữa họ đã trở nên quá lớn. Vereesa nhìn người bạn khổ sở của cô bị kéo tụt xuống trong sợ hãi.

“Nàng-” là tất cả những gì ông kịp thốt ra trước khi biến mất.

Giờ cô đã bị chôn tới ngực, cô đứng im trong một chốc, nhìn cái đồng đất nhỏ từng là chỗ ông vừa đứng. Mặt đất ở đây thậm chí còn không chuyển động. Không có bất cứ bàn tay nào giờ lên, không có chuyển động nào bên dưới.

“Falstad...” cô thì thầm.

Sức mạnh kia lại tiếp tục kéo mắt cá chân của cô xuống sâu hơn nữa. Giờ đây ông lùn đã biến mất, Vereesa vồ lấy đất xung quanh cô, chọc ngón tay sâu vào đất nhưng vô tác

dụng. Vai cô chìm xuống. Cô cố nhướn đầu lên. Cô không còn thấy con bằng sư nữa mà là thấy một hình thù khác, rất quen thuộc, đang nhô ra khỏi một khe nứt mà trước nàng tiên đã không để ý.

Trong ánh ngày tàn, cô cũng có thể thấy được điệu cười nhe răng của Kryll.

“Thứ lỗi cho tôi, bà chủ của tôi, nhưng ngài hắc ám nhấn mạnh rằng không ai được quấy rầy ngài, nên ngài ấy giao nhiệm vụ cho tôi giám sát hai người chết! Một chút việc nhỏ mọn không xứng với cái đầu óc thông minh của tôi, nhưng dù sao thì ông chủ cũng có rất nhiều răng và vuốt sắc! Tôi thì không thể từ chối ngài được nhỉ?” Nụ cười của hắn kéo dài. “Tôi mong bà hiểu...”

“Đồ khốn-”

Mặt đất nuốt chửng cô. Bùn đất chui đầy miệng cô rồi có vẻ như vào cả cái dạ dày đói nữa.

Cô không thấy gì nữa.



Day of the Dragon – chapter 13

CHƯƠNG MƯỜI BA

Con tàu bay yêu tinh lơ lửng trên những đám mây, giờ bỗng im lìm khi gần tới điểm đến của nó.

Trên mũi tàu, Rhonin cảnh giác theo dõi hai kẻ đang đưa anh đến gần với định mệnh của mình. Lũ yêu tinh chạy tới chạy lui, chỉnh máy và cầu nhàu với nhau. Chúng tộc đã tạo ra kỳ quan này hẳn còn điên khùng hơn cả anh. Lúc nào con tàu bay cũng có vẻ như sắp tự phá hủy đến nơi, nhưng lũ yêu tinh vẫn luôn kiểm soát được tình hình.

Deathwing không còn nói gì với Rhonin kể từ khi anh lên tàu. Biết rằng con rồng sẽ khiến anh phải làm theo lời hắn dù anh có muốn hay không nên anh phù thủy đành nghe theo và trèo lên con tàu bay, cố không nghĩ đến chuyện nó có thể lộn nhào xuống.

Hai tên yêu tinh tên là Voyd và Nullyn, chúng đã tự đóng chiếc tàu này. Chúng là những nhà phát minh giỏi, như những gì chúng nói, và đã quyết phục vụ cho ngài Deathwing phi thường. Dĩ nhiên chúng cũng nói điều đó bằng sự mỉa mai rõ ràng. Mỉa mai và sợ hãi.

“Các người đưa ta đi đâu vậy?” anh hỏi.

Câu hỏi đó khiến hai tên phi công nhìn anh chừ như anh đã mất hết tất cả giác quan. “Dĩ nhiên là tới Grim Batol rồi!” một tên phun ra, hẳn có bộ răng dài gấp đôi tất cả các yêu tinh khác Rhonin đã không may gặp. “Tới Grim Batol!”

Dĩ nhiên anh pháp sư biết điều đó, nhưng anh muốn biết chính xác địa điểm chúng định thả anh xuống. Rhonin không hề tin rằng hai tên này rồi sẽ thả anh ở chỗ nào khác chính ngay giữa một căn cứ orc. Không may, trước khi Rhonin kịp hỏi, Voyd và bạn hắn đã phải xử lý một trường hợp báo động, lần này là hơi nước phun ra từ bể chính. Tàu bay của yêu tinh dùng cả dầu và nước để chạy, và nếu nó không có vấn đề nghiêm trọng vào lúc này thì cũng sẽ vấn đề vào lúc khác.

Điều đó thậm chí khiến cho một người như Rhonin cũng phải mất ngủ cả đêm.

Làn mây họ bay qua đã trở nên quá dày tới mức anh pháp sư như thể đang đi qua một làn sương dày đặc. Nếu mà anh không biết đến độ cao hiện giờ thì Rhonin hẳn đã tưởng tượng ra con tàu này không phải đang đi trên trời mà là trên biển cả. Thực tế cả hai hành trình đó đều khá giống nhau, kể cả mối nguy hiểm và phải đá. Mấy lần Rhonin thấy mấy ngọn núi đột nhiên hiện ra một bên con tàu tí hon, vài cái còn tới đặc biệt gần. Nhưng khi mà anh đang chuẩn bị cho chuyện tồi tệ nhất, lũ yêu tinh cứ tiếp tục lái – và thậm chí còn ngủ gật – mà không mấy may chú ý đến thảm họa sát sườn họ.

Ánh ngày đã đến từ lâu, nhưng thời tiết âm u ẩm đảm khiến trời tối không khác gì lúc chiều muộn. Có vẻ Voyd đang dùng một loại la bàn từ trường nào đó để chỉ đường cho họ, nhưng lúc Rhonin nhìn vào nó anh nhận ra rằng nó có khuynh hướng quay loạn xạ. Cuối cùng anh pháp sư kết luận rằng lũ yêu tinh đang bay nhờ vào may mắn hơn là dựa vào phương hướng.

Từ trước anh đã ước lượng được độ dài của chuyến đi, nhưng vì lý do nào đó kể cả Rhonin cũng cảm thấy rằng đáng nhẽ họ phải tới được tòa pháo đài rồi, nhưng hai anh bạn này lại thuyết phục anh rằng còn kha khá thời gian nữa mới tới nơi. Dần dần anh ngờ rằng con tàu bay đang bay vòng quanh, có thể là vì cái la bàn hỏng hay là ý định nào đó của bọn yêu tinh.

Mặc dù anh cố tập trung vào nhiệm vụ của mình, Vereesa cứ nhảy vào tâm trí Rhonin suốt. Nếu cô còn sống, cô nhất định sẽ theo anh. Anh thừa hiểu cô rồi. Điều này làm anh lo lắng hơn là dễ chịu. Làm thế nào cô tiên ấy biết được về chiếc tàu bay chứ? Cô ấy rồi sẽ lang thang khắp vùng Khaz Modan, hoặc tệ hơn là hướng thẳng tới Grim Batol.

Anh bóp chặt tay vịn. “Không...” anh lẩm bẩm với chính mình. “Không... cô ấy sẽ không làm thế... cô ấy không thể...”

Bóng ma Duncan vẫn luôn ám ảnh anh, như những người từ nhiệm vụ lần trước. Kể cả Molok cũng ở đó với họ, mắt của ông lùn man rợ nhìn với đầy vẻ lên án. Rhonin cũng có thể tưởng tượng ra Vereesa và cả Falstad đang đi tới với họ, cặp mắt vô hồn muốn biết tại sao anh phù thủy còn sống sau khi họ đã hi sinh.

Đó là câu hỏi Rhonin vẫn thường tự hỏi chính mình.

“Này người?”

Anh nhìn Nullyn, tên béo lùn hơn, đang đứng cách anh chỉ dưới một khoảng cánh tay. “Sao?”

“Đến lúc chuẩn bị xuống tàu rồi.” Tên yêu tinh ngoác miệng cười phẩn khích.

“Chúng ta đến rồi à?” Rhonin tự thoát ra khỏi ý nghĩ đen tối, và nhìn vào đám sương. Anh chỉ thấy rất nhiều mây mù, kể cả phía dưới. “Ta chẳng thấy gì cả.”

Phía xa Nullyn, Voyd cũng đang nhe răng vui vẻ, túm lấy cái thang dây và ném đầu kia ra. Tiếng cái thang đập vào vỏ tàu là tiếng động duy nhất anh pháp sư nghe được. Hiển nhiên là cái thang còn chưa chạm tới đáy.

“Đến rồi. Đến nơi rồi, trung thực và thực sự, thầy phù thủy ạ!” Voyd chỉ về phía lan can. “Tự nhìn đi!”

Rhonin nhìn... đầy cẩn thận. Không có gì đảm bảo rằng lũ yêu tinh sẽ sử dụng sức mạnh của cả hai chúng để ném anh ra ngoài bất kể ý muốn của Deathwing. “Ta chẳng thấy gì cả.”

Nullyn trông có vẻ có lỗi. “Đó là mây, thầy phù thủy ạ! Chúng chặn tầm mắt của con người! Yêu tinh bọn ta có cặp mắt sắc bén hơn nhiều. Bên dưới chúng ta là một vĩa đá rất mềm, rất an toàn! Leo xuống thang và bọn ta sẽ thả anh xuống nhẹ nhàng, yên tâm!”

Anh pháp sư lưỡng lự. Anh rất muốn rời khỏi cái khí cầu máy này và phi đội của nó, nhưng dễ dàng nghe theo lời lũ yêu tinh về cái mặt đất thực sự đang nằm bên dưới kia thì-

Không hề báo trước, tay trái Rhonin bất ngờ vươn ra chụp lấy Nullyn. Ngón tay của anh phù thủy nắm vòng quanh cổ tên yêu tinh, bóp chặt nó mặc dù Rhonin đang cố gắng rút lại.

Một giọng nói thốt lên không phải từ anh, nhưng cực kỳ giống giọng anh người, “Ta đã ra lệnh không được xài bất cứ trò nào, không được làm bất cứ hành động phản bội nào, đồ sâu bọ.”

“X-xin rủ lòng thương, c-chủ nhân to lớn và v-vĩ đại!” Nullyn nghệt thở. “Chỉ là một trò chơi thôi! Chỉ là một t-” Hắn không nói được gì nữa, tay Rhonin đã bóp chặt hơn.

Cố nhìn xuống hết sức có thể, anh phù thủy nhìn thấy viên đá đen trên chiếc mề đay đang lóe sáng. Deathwing một lần nữa dùng nó để kiểm soát người “đồng minh” của hắn.

“Trò chơi à?” môi Rhonin tự lẩm bẩm. “Mày thích trò chơi à? Ta có một trò chơi cho ngươi đây, đồ sâu bọ...”

Chỉ bằng chút sức lực, cánh tay anh người nhấc lên, kéo một Nullyn đang vùng vẫy ra ngoài lan can.

Voyd rít lên và chạy về phía cái động cơ. Rhonin cố gắng chống cự sự kiểm soát của Deathwing, rõ ràng tên quái vật đen đang định thả Nullyn xuống. Dù anh pháp sư chẳng yêu quý gì yêu tinh, nhưng anh không muốn tay anh vấy máu sinh vật đó – mặc dù là gã rồng đang sử dụng chúng.

“Deathwing!” anh hét lên, ngạc nhiên vì môi anh đã lấy lại được tự chủ. “Deathwing! Đừng làm thế!”

Bộ ngươi muốn để chúng kéo ngươi vào trò chơi của chúng à con người? giọng nói trong đầu anh thốt lên. *Cứ rơi sẽ không hề dễ chịu cho một kẻ không biết bay đâu...*

“Tôi không ngu ngốc đến thế đâu! Tôi không hề có ý định trèo ra ngoài lan can, không thể tin lời lũ yêu tinh được! Ngay từ đầu ngài sẽ không định cứu tôi đâu nếu ngài nghĩ tôi ngu ngốc đến vậy!”

Đúng...

“Và tôi vẫn còn sức mạnh của chính mình.” Rhonin giơ tay kia lên, có vẻ Deathwing thấy không cần phải dùng nó. Lắm bầm vài lời, anh pháp sư tạo ra một ngọn lửa trên ngón trỏ, rồi dí vào trước khuôn mặt hoảng sợ của Nullyn. “Có nhiều cách để dạy một tên yêu tinh bài học.”

Khó thở và không thể trốn thoát, mắt Nullyn nở lớn và sinh vật mảnh khảnh đó cố gắng lắc đầu. “L-làm ơn! Chỉ định t-trêu chọc thôi! Không định h-hãm hại đâu!”

“Nhưng ngươi sẽ thả ta xuống ở nơi thích hợp, được chứ? Một nơi cả Deathwing và ta sẽ chấp nhận?”

Nullyn chỉ có thể rít lên.

“Ta có thể làm cho ngọn lửa này lớn hơn.” Ngọn lửa ma thuật bỗng to gấp đôi chiều dài. “Đủ để thiêu cháy thân tàu này từ bên dưới, mà nó chắc là đầy dầu bắt lửa...”

“K-không bày trò! K-không bày trò nữa! Xin hứa!”

“Ngài thấy chưa?” anh pháp sư tóc đỏ hỏi. “Không cần phải thả hấn xuống dưới kia. Bên cạnh đó có thể ngài sẽ cần hấn về sau.”

Để trả lời, bàn tay bị ế của Rhonin bất ngờ thả Nullyn ra, hấn rơi đập xuống nền tàu. Tên yêu tinh nằm đó trong vài giây, cố gắng lấy lại hơi thở.

Tùy ngươi... phù thủy.

Anh người thở phào, rồi nhìn Voyd – kẻ vẫn còn khuất sau cái động cơ – và gọi, “Sao? Đưa ta tới ngọn núi!”

Voyd ngay lập tức nghe theo, điên cuồng gạt đòn bẩy và kiểm tra máy. Nullyn cuối cùng cũng phục hồi lại để giúp hấn, tên yêu tinh không dám nhìn lại lấy một lần.

Dập đi ngọn lửa ma thuật, Rhonin lại nhìn ra ngoài lan can. Giờ cuối cùng anh cũng có thể nhìn thấy thấp thoáng bóng núi, hi vọng là vách đá của Grim Batol. Anh nghĩ lại về những lời và hình ảnh trước của Deathwing rằng gã rồng vẫn muốn anh hạ thẳng xuống đỉnh núi, ở một nơi nào đó cạnh một khe hở dẫn vào bên trong. Rõ ràng lũ yêu tinh biết điều đó. Bất cứ hành động lạ nào của chúng giờ này đều có nghĩa là chúng chưa nhận được bài học về việc chọc tức cả ông chủ ở xa của chúng lẫn anh pháp sư. Rhonin mong là không phải thế. Anh ngờ rằng Deathwing sẽ không cho lũ yêu tinh thoát khỏi sự trừng phạt đến hai lần.

Càng ngày họ càng tới gần một đỉnh núi, đỉnh núi mà Rhonin cũng mơ hồ nhớ về nó, mặc dù anh chưa từng tới Grim Batol. Bằng sự háo hức anh cúi người về trước nhìn cho rõ. Hấn đây chính là ngọn núi trong hình ảnh Deathwing đã cho anh xem lúc trước. Anh tìm kiếm những dấu hiệu – một mô đá dễ nhận ra hay một khe nứt quen thuộc nào đấy.

Đây rồi! Cái hang hẹp rất giống trong hành trình chóng mặt trước đây của anh. Vừa đủ lớn cho một người đứng, với điều kiện anh dám leo lên hàng trăm bộu trên mặt đá dốc đứng. Nhưng vẫn còn có cách khác. Rhonin có thể chờ đợi trong sự vui lòng hơn cả việc sớm thoát khỏi lũ yêu tinh ranh mãnh này và thứ máy bay nguy hiểm của chúng.

Cái thang dây vẫn còn đứng đưa ở đó, sẵn sàng sử dụng. Anh pháp sư thận trọng chờ đợi khi Voyd và bạn hắn điều khiển con tàu lại gần. Cho dù trước anh nghĩ gì về cái khí cầu máy này, Rhonin phải thừa nhận rằng lũ yêu tinh điều khiển nó bằng sự chính xác đáng khâm phục.

Cái thang va nhẹ vào vách đá ngay bên trái cái hang.

“Người có thể giữ nó đứng yên không?” anh nói với Nullyn.

Tên phi công vẫn còn sợ hãi kia chỉ gật đầu, nhưng Rhonin vẫn đủ thỏa mãn. Không thêm bất cứ trò nào nữa. Kể cả chúng không sợ anh, chúng cũng phải sợ cái tay dài của Deathwing.

Rhonin hít sâu và trèo ra bên ngoài. Cái thang lắc lư nguy hiểm, mấy lần quật anh vào vách núi. Không để ý đến cơn đau ấy, anh pháp sư trèo xuống nhanh hết sức có thể.

Miệng hang nhỏ đang ở ngay bên dưới anh, nhưng dù lũ yêu tinh đã cố giữ vững vị trí cái khí cầu máy tốt nhất có thể, gió ở trên ngọn núi cao vẫn khiến Rhonin bị đánh bật ra. Ba lần anh cố đặt chân xuống, cả ba lần gió đều kéo anh ra xa, khiến chân anh treo lủng lẳng hàng trăm bộ trên không.

Tệ hơn, khi luồng khí trở nên mạnh hơn, con tàu bay cũng bắt đầu di chuyển, thỉnh thoảng lệch mất vài tắc quan trọng. Giọng hai tên yêu tinh cãi nhau điên cuồng, mặc dù anh pháp sư đang vật lộn kia cũng chẳng nghe rõ được gì.

Anh phải liều nhảy thôi. Với điều kiện này dùng phép thuật là quá rủi ro. Rhonin phải trông cậy vào mình kỹ năng cơ bắp – không phải thứ được anh ưu tiên tập luyện nhất.

Con tàu bay lắc dữ dội, đập mạnh anh vào đá. Rhonin thở gấp, khó lòng giữ vững. Nếu anh không sớm bỏ thang ra, vụ va chạm tiếp theo sẽ đủ để làm anh choáng váng và mất tay cầm rơi xuống mà chết.

Hít thở sâu, anh phù thủy tính toán khoảng cách tới rìa đá. Cái thang lao tới lao lui, lại đe dọa đập anh vào đá.

Rhonin chờ tới khi nó đưa anh tới gần rìa đá – rồi ném mình về phía hang.

Với tiếng kêu đau đớn, anh đáp xuống rìa đá nhỏ. Một chân anh bị trượt, chân còn lại còn chưa kịp bám vào đâu. Anh pháp sư bò tới trước, cuối cùng thành công.

Khi cuối cùng anh cũng đã thấy đủ an toàn, Rhonin thả rơi xuống nền, thở dốc. Mất vài giây để anh lấy lại hơi thở, lúc đó anh đã lăn ngửa ra.

Bên trên, Voyd và Nullyn vừa mới nhận ra chúng đã tổng khứ được vị hành khách không mong muốn. Con tàu bay yêu tinh bắt đầu bay đi, cái thang dây vẫn còn lủng lẳng một bên.

Bàn tay Rhonin đột nhiên vươn lên, ngón trỏ chỉ thẳng con tàu đang chạy thoát.

Anh mở miệng hét lên, biết chuyện gì sắp xảy ra. “Khôông!”

Cùng những từ anh mới thốt lên lúc tạo ra ngọn lửa lung linh trên tay giờ lại tiếp tục thốt ra, nhưng lần này anh phù thủy không cố tình nói ra.

Một dòng lửa lớn hơn của bất kỳ tên pháp sư đáng sợ nào có thể tạo ra bắn thẳng tới hướng con tàu bay và lũ yêu tinh đang không chút nghi ngờ.

Ngọn lửa nhận chìm chiếc khí cầu máy. Rhonin nghe thấy nhiều tiếng la hét.

Con tàu bay phát nổ khi kho dầu của nó bắt lửa.

Khi chỉ còn vài mảnh vụn còn lại rơi xuống từ trên trời, cánh tay Rhonin thả rơi xuống bên hông.

Cổ lấy hết hơi, anh phù thủy quát, “Ngài không nên làm thế!”

Con gió sẽ ngăn vụ nổ khỏi bị nghe thấy, giọng nói lạnh lùng kia đáp. Và những mảnh vụn sẽ rơi xuống một thung lũng sâu rất ít người. Bên cạnh đó, lũ orc vốn biết lũ yêu tinh thường hay tự phá hủy chính chúng trong mấy thí nghiệm của chúng. Người không cần phải lo bị phát hiện... bạn của ta.

Lúc này Rhonin không hề lo lắng cho sự an nguy của chính mình, anh chỉ lo cho hai tên yêu tinh kia. Chết trong chiến đấu là một chuyện; sự trừng phạt do con rồng đen giáng xuống hai tên đầy tớ phản trắc của hắn lại là chuyện khác.

Tốt nhất người nên đi tiếp vào hang đi, Deathwing tiếp tục. Thời tiết bên ngoài không phù hợp với người đâu.

Sự tỏ vẻ quan tâm của gã quái vật không xoa dịu cho anh chút nào, nhưng Rhonin cũng nghe theo. Anh chẳng muốn bị thổi bay khỏi vách đá với những cơn gió đang tăng cường kia. Dù tốt hay xấu, gã rồng đã đem anh tới đây đủ gần với mục tiêu của mình – điều anh phải tự thừa nhận rằng anh chắc sẽ không thể tự tới được đây. Sâu thẳm đáy lòng, anh pháp sư tin rằng tất cả những gì bám theo anh sẽ biến mất – hi vọng thế, ít nhất sau khi anh đã bù đắp được tất cả. Giờ, anh đã có cơ hội...

Lúc này một tiếng động kỳ quái đón chào Rhonin, một tiếng động anh nhận ra ngay. Chắc chắn là một con rồng, và là một con trẻ khỏe mạnh. Rồng và orc. Chúng đón chờ anh trong lòng ngọn núi, chờ đợi anh pháp sư đơn độc.

Nhắc nhở anh rằng anh có thể sắp chết, như anh từng tưởng tượng...

Tên người đó rất mạnh. Mạnh hơn cả tưởng tượng.

Lại một lần nữa đội lốt Ngài Prestor, Deathwing nghĩ về con tốt mà hắn đã chọn. Chiếm đoạt tên pháp sư mà hội Kirin Tor đã gửi đi làm một nhiệm vụ bất khả thi và vô lý trông thật đơn giản. Hắn sẽ biến việc điên rồ của chúng thành chiến thắng – nhưng là chiến thắng của hắn. Tên Rhonin này sẽ làm điều đó cho hắn, mặc dù không phải cách tên phạm nhân đó mong muốn.

Nhưng tên pháp sư đó tỏ vẻ bất tuân hơn Deathwing nghĩ. Tên này có ý chí rất mạnh mẽ. May là hắn sẽ biến mất lúc mọi việc diễn biến; sức mạnh như vậy sẽ sinh ra

những pháp sư mạnh mẽ – như Medivh. Chỉ có một cái tên trong số loài người nhận được sự kính nể của gã quái vật đen, đó chính là Medivh. Điên như yêu tinh – không thể đoán trước được – ông ta có được sức mạnh không thể tin nổi. Kể cả Deathwing cũng không sẵn sàng đối mặt với ông ta.

Nhưng Medivh đã chết – và gã quái vật đen tin như thế bất chấp những tin đồn gần đây bảo điều ngược lại. Chưa có tên pháp sư nào khác đạt gần đến kỹ năng của kẻ điên cuồng đó, và sẽ không bao giờ nếu Deathwing thành công.

Nhưng nếu Rhonin không mù quáng tuân lời hắc – như những nhà vua Liên Minh – anh ta sẽ phải tuân theo vì nghĩ rằng gã rồng vẫn theo dõi anh ta từng bước. Hai tên yêu tinh vô vị đó quả là một bài học tốt. Có lẽ chúng chỉ định dọa cho người hành khách của chúng sợ phát khiếp, nhưng Deathwing không có thì giờ cho mấy trò ngu ngốc đó. Hắc đã cảnh báo Kryll phải chọn hai kẻ sẽ hoàn thành nhiệm vụ mà không làm trò gì vớ vẩn. Khi tên yêu tinh đứng đầu đã hoàn thành nhiệm vụ của hắc, Deathwing sẽ nói với hắc về lựa chọn của hắc. Ngài rồng đen không hề hài lòng chút nào.

“Tốt nhất người đừng có thất bại, con cóc bé nhỏ,” hắc huýt. “Hoặc mấy người anh em của người trên con tàu bay sẽ cảm thấy cực kỳ may mắn nếu so sánh với số phận mà ta sẽ làm với người...”

Hắc ngừng mọi suy nghĩ về tên yêu tinh. Ngài Prestor có một cuộc gặp quan trọng với Vua Terenas... về Công Chúa Calia.

Khoác trên người bộ đồ phù hợp nhất có thể tìm được đối với một quý tộc xứ này, Deathwing tự ngắm nhìn mình một cách thích thú trước tấm gương dài treo trước hành lang lâu đài của hắc. Đúng, từng phân đều rất hợp với một nhà vua tương lai. Với những người mang trong mình dù chỉ một chút nhỏ nhất sức mạnh mà hắc đã ếm, gã rồng hắc cũng có chút ý định tha cho họ. Tuy nhiên, thứ trong gương đang nhìn lại hắc cho Deathwing thấy sự hoàn hảo mà lũ người phàm đó sẽ không bao giờ hi vọng có được. Hắc sẽ cho họ ân huệ bằng cách chấm dứt sự tồn tại đáng thương đó.

“Ssssóm,” hắc huýt gió như thề với chính mình. “Ssssóm thôi.”

Xe ngựa đưa hắc thẳng tới cung điện, nơi lính canh cúi chào và ngay lập tức mời hắc vào trong. Một người hầu gặp Deathwing trong tiền sảnh, xin thứ lỗi vì nhà vua chưa sẵn sàng đón tiếp hắc. Giờ nhập vai hoàn toàn vào người quý tộc trẻ kẻ chỉ muốn hòa bình giữa các phe cánh, gã rồng giả đồ không hề khó chịu, và cười khi nhờ người đó đưa hắc tới nơi Terenas muốn hắc chờ. Hắc đã mong nhà vua chưa sẵn sàng tiếp hắc, đặc biệt nếu Terenas vẫn có ý định giải thích cho cô con gái trẻ của ông ta tương lai đã được chọn sẵn của cô.

Với tất cả những phản đối với sự đăng quang của hắc bị dẹp sang một bên và ngại vàng chỉ còn vài ngày nữa là tới được bàn tay của hắc, Deathwing đã chạm được đến những gì hắc cho là điều kiện hoàn hảo nhằm thực hiện kế hoạch của hắc. Còn cách nào tốt hơn để tăng cường sự đảm bảo đó hơn việc kết hôn với con gái của kẻ quyền lực nhất trong các

vương quốc Liên Minh chứ? Dĩ nhiên không phải tất cả các nhà vua đang trị vì đều có được lựa chọn. Thực sự vào lúc này, chỉ Terenas và Daelin Proudmoore là có con gái đang còn độc thân hay còn nhỏ. Nhưng Jaina Proudmoore còn trẻ hơn nhiều, và từ những gì con rồng đã nghiên cứu kỹ, chắc hẳn khó kiểm soát hơn nhiều, hoặc thứ gì đó hẳn còn chờ đợi cô. Không, con gái của Terenas là vừa đủ rồi.

Calia vẫn còn ít nhất hai năm nữa mới tới độ tuổi lập gia đình, nhưng hai năm không là gì với một gã rồng trẻ mãi không già. Vào lúc đó không chỉ là những con rồng khác có thể đã bị hấn chi phối hoặc đã chết, mà cả Deathwing có thể đã tự xoay sở được vào một vị trí chính trị mà hẳn thực sự có thể phá hoại nền móng Liên Minh. Những gì lũ orc dần dần không làm được từ bên ngoài – hẳn có thể làm được từ bên trong.

Người hầu kia mở một cánh cửa. “Nếu ngài đợi ở trong, thưa ngài, tôi chắc Bộ Hạ sẽ đến gặp ngài sớm thôi.”

“Cảm ơn người.” Bị dựng dậy khỏi cơn mơ màng, Deathwing không nhận ra có hai người mới đang chờ hẳn tới tận khi cánh cửa đã đóng sau lưng hẳn.

Hai người khoác áo choàng và mũ trùm cúi nhẹ đầu chào hẳn.

“Xin chào, Ngài Prestor,” người có râu ồm ồm nói.

Deathwing ngăn lại lời khó nghe suýt nữa hẳn đã thốt ra. Hẳn đã nghĩ sẽ đối mặt với Kirin Tor, nhưng không phải ngay tại cung điện của Terenas. Sự thù hằn gã rồng đã gây dựng lên trong lòng những người cai trị với những phù thủy xứ Dalaran đáng ra đã ngăn cản chúng đến thăm chứ.

“Xin gửi lời chào tới các ngài, quý ông và quý bà.”

Người pháp sư thứ hai, là một phụ nữ già, trả lời, “Chúng tôi hi vọng được gặp ngài sớm hơn thế này, thưa ngài. Tiếng tăm của ngài đã lan tỏa khắp các vương quốc Liên Minh... đặc biệt là ở Dalaran.”

Thứ ma thuật hai vị pháp sư kia sử dụng khiến hình hài họ hầu như mờ nhạt, và mặc dù chỉ cần một hành động là Deathwing đã có thể lật mặt họ, gã rồng chọn cách không làm vậy. Hẳn đã biết hai người này, mặc dù không phải bằng tên. Người có râu rất quen thuộc với khí của hẳn, như thể Deathwing và ông pháp sư chỉ mới tiếp xúc gần đây. Tên quý tộc giả danh đồ rằng ông pháp sư này chịu trách nhiệm với ít nhất một trong hai vụ cố gắng đột nhập qua hàng rào phép thuật quanh lâu đài của hẳn. Dựa vào hiệu lực của những phép thuật đó, Deathwing cũng phải ngạc nhiên đôi chút rằng ông ta vẫn còn sống được mà giáp mặt với hẳn.

“Và danh tiếng của Kirin Tor thì ai cũng đã biết,” hẳn trả lời.

“Và càng ngày càng được biết tới nhiều hơn... nhưng không theo cách chúng tôi muốn, tôi phải nói như vậy.”

Cô ta ám chỉ tới việc làm của hẳn. Deathwing thấy không có sự đe dọa nào ở đây. Lúc này họ nghĩ hẳn là một pháp sư xấu – mạnh mẽ nhưng không phải mối đe dọa như hẳn thực sự có.

“Tôi đã nghĩ chỉ được gặp riêng mình Bệ Hạ ở đây thôi,” hắn nói, kéo cuộc hội thoại theo hướng có lợi cho hắn. “Liệu Dalaran có công chuyện gì với Lordaeron chẳng?”

“Dalaran mong muốn cùng giải quyết các vấn đề quan trọng với tất cả các vương quốc Liên Minh,” người phụ nữ trả lời. “Thứ có đôi chút muộn màng, nhờ vào việc chúng tôi không hề được thông báo về cuộc họp lớn giữa các thành viên.”

Deathwing bình thần bước tới bên chiếc bàn, nơi Terenas luôn để ở đó vài chai lọ đẹp nhất của ông cho các vị khách. Rượu Lordaeron với ông là thứ duy nhất xứng đáng được xuất khẩu. Hắn trút ra một chút vào một cái cốc nạm ngọc bên cạnh. “Vâng, tôi đã tâu với Bệ Hạ, thuyết phục ngài mời các ngài tham gia vào cuộc bàn tính về Alterac, nhưng ngài rất khó thuyết phục về chuyện không để các ngài tham gia.”

“Dù vậy chúng tôi đã biết kết quả,” người đàn ông có râu bực tức nói. “Lời chúc mừng dành cho ngài, thưa Ngài Prestor.”

Không một lần họ đề cập tới tên của họ, và hắn cũng không hỏi. Đúng, họ thực sự đang để mắt đến hắn – nhiều hết mức Deathwing có thể cho phép.

“Thật đáng ngạc nhiên với tôi, tôi phải nói vậy. Tất cả những gì tôi muốn là giúp Liên Minh khỏi bị sụp đổ sau cơ sở đáng thất vọng của Chúa Perenolde.”

“Đúng, thật là một chuyện tồi tệ. Không ai ngờ ông ta lại làm vậy. Tôi biết ông ta khi ông ta còn trẻ hơn nhiều. Một chút rụt rè, nhưng trông không giống một kẻ phản bội.”

Người phụ nữ trưởng bối đột nhiên nói. “Quê hương của ngài không ở quá xa Alterac phải không Ngài Prestor?”

Lần đầu tiên Deathwing thấy nhói lên khó chịu. Trò chơi không còn làm hắn thoải mái nữa. Cô ta đã biết chưa?

Trước khi hắn có thể trả lời, cánh cửa trang hoàng đẹp đẽ ở phía hàng lang đối diện mở ra và Vua Terenas, vẻ mặt không hề vui vẻ, bước vào. Một cậu bé tóc vàng hiền hậu trông có vẻ chỉ lớn hơn một đứa trẻ mới biết đi một chút theo sau, trông có vẻ muốn thu hút sự chú ý của người cha. Tuy nhiên Terenas nhìn về phía hai pháp sư trong bóng tối và vẻ mặt ông càng trở nên ảm đạm.

Ông quay về phía đứa con. “Chạy tới chỗ chị con đi Arthas, và cố làm dịu nó. Ta sẽ tới chỗ các con ngay khi có thể, ta hứa.”

Arthas gật đầu, và liếc cái nhìn hiếu kỳ về phía các vị khách của cha cậu, rồi quay đầu chạy qua cửa.

Terenas đóng cánh cửa sau khi con ông đi khỏi, rồi ngay lập tức tập trung vào các pháp sư. “Ta tưởng ta đã bảo ông quản gia báo cho các ngài biết hôm nay ta không có thời gian cho các ngài rồi! Nếu Dalaran có bất kỳ yêu cầu hay khiếu nại liên quan tới các vấn đề của Liên Minh, họ có thể gửi giấy tờ theo mẫu tới đại sứ của ta ở kia! Giờ thì, *chúc một ngày tốt lành!*”

Hai người không di chuyển. Deathwing cố kìm nén một nụ cười chiến thắng. Nhà vua vẫn còn bị hắn kiểm soát rất tốt dù cho gã rồng còn bận làm nhiều việc khác, như chuyện của Rhonin.

Nghĩ về con tốt mới nhất của hắn, Deathwing hi vọng đám pháp sư sẽ phải chấp nhận sự xua đuổi quyết liệt của Terenas mà rời đi. Họ càng đi sớm, hắn càng được sớm quay về nhằm kiểm tra tình hình người đồng đội trẻ của họ.

“Chúng tôi sẽ đi, thưa Bệ Hạ,” ông pháp sư nói ồm ồm. “Nhưng chúng tôi được trao quyền để nói cho ngài biết hội đồng hi vọng ngài sẽ sớm hiểu nguyên nhân của việc này. Dalaran vẫn luôn luôn là một đồng minh kiên định và trung thành.”

“Thì nó đâu còn sự lựa chọn nào đâu.”

Cả hai pháp sư không để tâm đến phát biểu khó nghe của nhà vua. Quay về phía Deathwing, người phụ nữ nói, “Ngài Prestor, thật là một vinh dự vì cuối cùng đã được đối mặt trực tiếp với ngài. Tôi tin rằng đây chưa phải lần cuối cùng.”

“Rồi ta sẽ thấy.” Bà ta không cố tấn công nữa và hắn cũng không khuyến khích điều đó. Họ đã cảnh báo hắn rằng họ sẽ tiếp tục theo dõi hắn. Hiển nhiên Kirin Tor tin rằng điều này sẽ làm hắn cảnh giác hơn, dù không chắc lắm, nhưng gã rồng chỉ thấy lời đe dọa của họ thật nực cười. Cứ để họ lãng phí thời gian chăm mắt vào mấy quả cầu bói toán hay là thuyết phục các nhà cai trị Liên Minh xem kết quả được gì. Tất cả những gì họ có thể đạt được là sự thù hận ngày càng gia tăng của những người khác – quá hoàn hảo cho Deathwing.

Hai pháp sư cúi chào và rời khỏi phòng. Mất hết sự kính trọng đối với nhà vua, họ không thêm biến mất nữa, dù hắn biết họ có thể. Không, họ sẽ chờ tới khi về được đến tòa đại sứ của họ, khi đã khuất tầm mắt những kẻ không đáng tin. Kể cả bây giờ Kirin Tor cũng rất cẩn thận khi ra mặt với những kẻ khác.

Cũng chẳng phải vấn đề về lâu dài.

Khi những pháp sư đã rời đi, Vua Terenas bắt đầu nói. “Ta xin thứ lỗi về cảnh này, Prestor! Chúng thật là trơ tráo! Chúng vào cung điện này như thể Dalaran đang cai trị ở đây chứ không phải Lordaeron ấy! Lần này chúng đã đi quá xa-”

Ông dừng lại giữa câu khi Deathwing chỉ một tay về phía ông. Sau khi nhìn cả hai cánh cửa để đảm bảo sẽ không ai thấy nhà vua đang bị ếm bùa, tên quý tộc giả danh bước tới một cửa sổ nhìn ra vườn cung điện và vương quốc bên dưới. Deathwing chờ đợi trong yên lặng, dõi theo cánh cổng nơi tất cả các vị khách phải đi qua khi ra vào dinh thự hoàng gia của Terenas.

Hai pháp sư bước tới và rời đi. Họ cúi đầu vào nhau bàn luận khẩn cấp.

Gã rồng chạm vào mặt kính đất tiền trên cửa sổ bằng ngón trỏ, vẽ hai vòng tròn ở đấy, hai vòng tròn rực lên màu đỏ đậm. Hắn lẩm bẩm một tiếng.

Mặt gương trong một vòng tròn biến dạng, nhăn nheo, trở thành hình một cái miệng.

“-chẳng thấy gì! Hắn trống trơn Modera à! Không thể cảm nhận được gì về hắn!”

Trong vòng tròn kia hình thành một cái miệng thứ hai thanh mảnh hơn. “Chắc ngài vẫn chưa hoàn toàn hồi phục Drenden à. Dù sao thì thứ đó cũng ảnh hưởng tới ngài-”

“Ta khỏi rồi! Phải cố công hơn nhiều mới giết được ta! Bên cạnh đó ta biết cô cũng đã thăm dò hẩn! Cô có cảm thấy gì không?”

Cái miệng của phụ nữ kia tỏ vẻ khó chịu. “Không... có nghĩa là hẩn rất, rất là mạnh – có khi mạnh gần bằng Medivh.”

“Hẩn chắc phải đang dùng một thứ bùa mạnh mẽ nào đó! Không ai mạnh được như thế, kể cả Krasus!”

Giọng nói của Modera thay đổi. “Chúng ta liệu có biết thực sự Krasus mạnh như nào không? Ông ta già hơn hầu hết chúng ta. Điều đó hẩn có ý nghĩa gì đó.”

“Có nghĩa là ông ta rất cẩn thận... nhưng ông ta là người giỏi nhất trong chúng ta, dù cho ông ta không phải là trưởng hội đồng.”

“Đó là do ông ta lựa chọn – nhiều lần rồi.”

Deathwing cúi về trước, tính tò mò vốn có của hẩn trở nên lớn hơn.

“Mà ông ta đang làm gì vậy? Sao ông ta giữ bí mật như vậy?”

“Ông ta bảo ông ta muốn tìm hiểu về quá khứ của Prestor, nhưng ta nghĩ còn hơn thế nữa. Krasus lúc nào cũng bày nhiều trò.”

“Chà, ta hi vọng ông ta sẽ sớm tìm ra gì đó, vì hoàn cảnh này – cái gì thế?”

“Ta cảm thấy nhói sau gáy! Ta thắc mắc liệu-”

Tít trên cung điện, con rồng nhanh chóng vẩy tay lên hai cái miệng trên tấm kính. Ô kính ngay lập tức trở nên phẳng lì không dấu vết. Deathwing lùi lại.

Người phụ nữ đã cảm thấy được câu thần chú của hẩn, nhưng cô ta sẽ không thể dò ngược lại phía hẩn. Hẩn không sợ họ, bất kể họ có kỹ năng như thế nào, nhưng lúc này Deathwing không muốn đối đầu với hai người họ. Có một yếu tố mới đã được thêm vào trò chơi, mà lần đầu tiên khiến gã rồng cảm thấy chút lo lắng.

Hẩn quay về phía Terenas. Nhà vua vẫn đứng ở chỗ Deathwing cho ông đứng, miệng mở và tay giơ ra.

Gã rồng búng ngón tay.

“-rồi và ta sẽ không chấp nhận! Ta định sẽ cắt đứt tất cả các mối quan hệ ngoại giao với chúng ngay! Ai cai trị Lordaeron chứ? Dù chúng nghĩ gì thì cũng không phải là Kirin Tor!”

“Đúng, thật là một bước đi khôn ngoan thừa Bộ Hạ, nhưng hãy từ từ. Cứ để chúng đưa ra lời phản đối, rồi bắt đầu đóng cánh cửa với chúng. Thần chắc rằng những vương quốc khác sẽ làm theo thôi.”

Terenas nở một nụ cười mệt mỏi. “Ngài đúng là một người đàn ông kiên nhẫn, Prestor à! Ta lại vừa huênh hoang mà ngài vẫn cứ đứng đó chấp nhận tất cả! Chúng ta mới nói đến một hôn nhân sắp tới! Đúng là vẫn còn hai năm nữa mới có thể diễn ra, nhưng việc hứa hôn vẫn cần chuẩn bị từ sớm!” Ông nhún vai. “Theo đúng cách của hoàng gia!”

Deathwing cúi người nhẹ. “Thần rất hiểu, thưa Bệ Hạ.”

Nhà vua Lordaeron bắt đầu nói cho hắn về những sự kiện mà người phò mã tương lai cần tham gia trong mấy tháng tới. Ngoài ra để lấy được Alterac, Prestor trẻ tuổi cần phải thể hiện mình trong mỗi dịp đó nhằm mục đích thắt chặt sợi dây giữa hắn và Calia trước mắt mọi người và những nhà vua khác. Cả thế giới sẽ thấy cặp đôi này sẽ là sự khởi đầu cho một tương lai tươi sáng của Liên Minh.

“Và rồi chúng ta sẽ chiếm lại Khaz Modan và Grim Batol từ tay lũ orc ghê tởm kia, chúng ta có thể bắt đầu kế hoạch cho lễ ăn mừng trở lại xứ sở của tộc người lùn đồi! Một lễ ăn mừng mà ngài sẽ tổ chức, chàng trai yêu quý của ta, vì ngài là người đã có trách nhiệm giữ vững Liên Minh này để giành chiến thắng...”

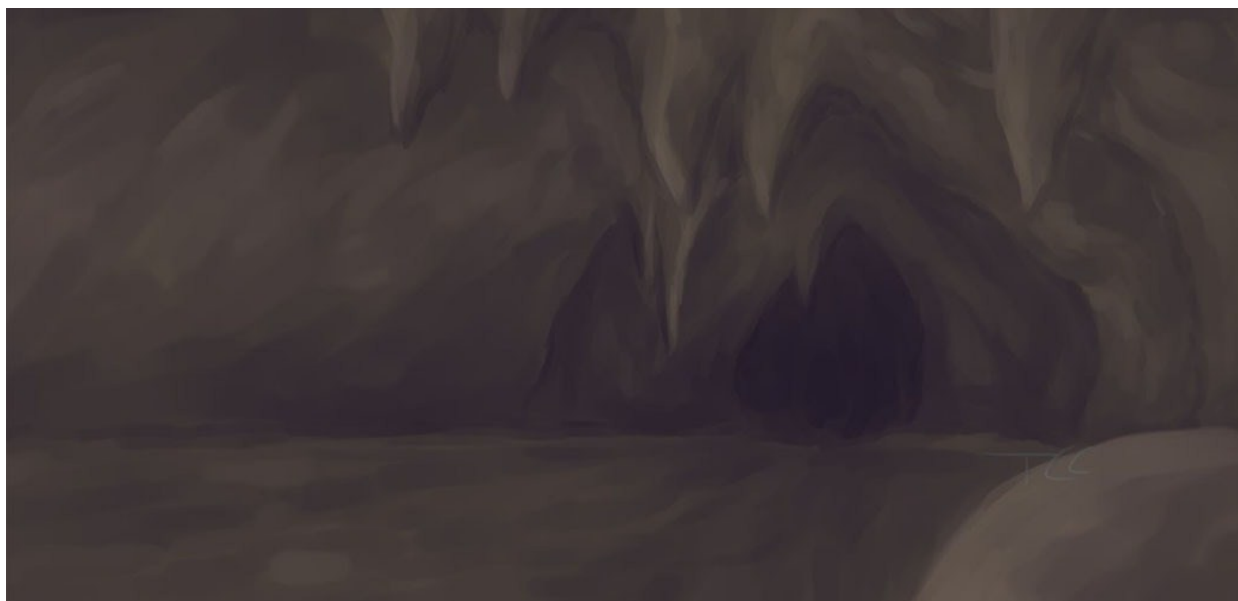
Sự chú ý của Deathwing rời ngày càng xa ra khỏi mấy lời nói luyện thuyết của Terenas. Hắn biết hầu hết những gì ông già đó sẽ nói – nó vốn nằm rõ trong đầu người đó. Ngài Prestor, người anh hùng – dù là tưởng tượng hay bất cứ thứ gì khác – sẽ đạt được phần thưởng của hắn và từ từ, cẩn thận, bắt đầu phá hoại những chủng tộc thấp kém hơn.

Tuy nhiên, thứ làm gã rồng cảm thấy thú vị lúc này là cuộc đối thoại giữa hai pháp sư, và đặc biệt là có nhắc đến một kẻ khác thuộc Kirin Tor, tên là Krasus. Deathwing thấy ông ta rất thú vị. Hắn biết có một cuộc đột nhập cố gắng vòng qua hàng rào phép thuật quanh lâu đài, và nó đã kích hoạt Cơn Đói Bất Tận, một trong những cái bẫy cổ xưa và hoàn hảo nhất từng sáng chế bởi một kẻ mang phép thuật. Con rồng cũng biết rằng Cơn Đói đã thất bại vào lần đó.

Krasus... Đây có phải tên của tên pháp sư kẻ đã thoát được một phép thuật cổ xưa như chính Deathwing không?

Ta sẽ phải tìm hiểu về ngươi, con rồng nghĩ khi hắn lơ đãng gật đầu trả lời khi Terenas tiếp tục luyện thuyết. Đúng, ta sẽ phải tìm hiểu thêm...

u Một trăm bộ bằng khoảng 30 mét.



Day of the Dragon – chapter 14

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Krasus ngủ, ngủ một giấc sâu nhất ông từng có kể từ khi còn bé. Ông ngủ một giấc vừa giống một giấc mơ vừa giống một thứ gì khác, một giấc ngủ vĩnh cửu mà kể cả những bậc đế vương hùng mạnh nhất cũng không thể tỉnh dậy. Ông ngủ mà vẫn biết rằng từng giờ trôi qua ông được đưa tới ngày càng gần hơn với sự lãng quên ngọt ngào đó.

Và khi ông ngủ, ông pháp sư rồng mơ.

Hình ảnh đầu tiên là những hình ảnh âm u và đơn giản trong tiềm thức. Nhưng sau đó chúng được thay thế bởi những hình ảnh rõ nét hơn. Những hình rồng có cánh, nhưng lại có vẻ đang đập cánh chạy trốn trong sợ hãi. Một người đàn ông mặc đồ đen mờ ảo chế nhạo ông từ xa. Một đứa trẻ chạy trên quả đồi đầy nắng và gió... đứa trẻ đột ngột biến thành một thứ xác sống đầy xấu xa.

Khó chịu bởi ý nghĩa của những giấc mơ kể cả trong giấc ngủ sâu, ông pháp sư trở người mệt mỏi. Khi đó, ông rơi xuống sâu hơn, vào một vùng đất chỉ tuyến bóng đen làm ông vừa ngọt ngào vừa dễ chịu.

Và ở đây, một giọng nói, một giọng mềm mỏng nhưng đầy uy lực, nói với ông pháp sư rồng liều lĩnh.

Ông sẽ hi sinh tất cả cho chị ấy phải không Korialstrasz?

Ở phòng mình, môi Krasus mấp máy khi ông trả lời. *Ta sẽ hi sinh cả bản thân ta nếu điều đó có thể giải thoát cho nàng...*

Korialstrasz trung thành tội nghiệp... Một hình thù xuất hiện trong bóng tối, hình thù dao động theo mỗi hơi thở trong giấc ngủ của chính nó. Trong giấc mơ, một Krasus trôi lơ lửng đang cố vươn tới hình thù ấy, nhưng nó biến mất ngay khi ông gần chạm được.

Trong tiềm thức ông, đó là Alexstrasza.

Ông đang trôi càng ngày càng nhanh tới giấc ngủ cuối cùng, kẻ dừng cảm. Có điều gì ông muốn hỏi ta trước khi điều đó xảy ra không?

Môi ông lại mấp máy. Chỉ khi cô giúp nàng ấy...

Không chút gì cho ông sao? Chẳng hạn cho cuộc sống đang dần biến mất của ông? Kẻ cả gan uống thuốc độc sẽ được ban tặng một cốc đầy rượu ngon nhất...

Bóng tối có vẻ đang kéo ông vào. Krasus cảm thấy khó thở và khó nghĩ. Sự cám dỗ đến với nó và chấp nhận sự lãng quên để chịu đó càng trở nên lớn hơn.

Nhưng ông cố ép bản thân phải trả lời. *Nàng ấy. Tất cả những gì ta đòi hỏi là cho nàng.*

Đột nhiên ông thấy chính mình bị kéo trở lên, kéo tới một nơi đầy màu sắc và ánh sáng, một nơi có thể thở và nghĩ được.

Hình ảnh hiện ra trước mắt ông, nhưng hình ảnh không phải từ giấc mơ của ông mà là của những người khác. Ông nhìn thấy ước muốn của con người, người lùn, tiên, và cả orc và yêu tinh. Ông chịu đựng những cơn ác mộng và thưởng thức những cảm giác ngọt ngào của chúng. Hình ảnh như những binh đoàn, từng cái một trôi qua trước ông, Krasus ngay lập tức nhận ra không thể kéo nó lại, như khi ông nhận ra quá khó để kéo giấc mơ của chính ông lại.

Ở giữa cảnh tượng đang trôi qua này, một hình ảnh khác hiện ra. Tuy nhiên khi tất cả những gì quanh nó biến thành sương, nó vẫn còn đó một hình dạng – đúng và không đúng – lớn dần lên áp đảo hình dáng bé nhỏ của ông pháp sư.

Một hình rồng duyên dáng, nửa thực nửa ảo, thức dậy vươn cánh. Màu xanh nhợt của cây rừng trước khi đêm xuống phủ lên thân trên con quái vật. Krasus nhìn lên, sẵn sàng chạm mắt bà rồng – và thấy chúng vẫn còn nhắm như đang ngủ. Nhưng ông biết Bà Chủ Của Những Giấc Mơ nhận thức quá rõ về ông.

Ta sẽ không ông yêu cầu ông một sự hi sinh như vậy đâu Korialstrasz, ông luôn là kẻ có những giấc mơ thú vị nhất... khước miệng con rồng nhếch nhẹ lên. Kẻ mơ mộng hấp dẫn nhất...

Krasus cố tìm chỗ vững vàng để đứng, nhưng nền đất quanh ông mềm dẻo và gần giống như nước. Ông bắt buộc phải trôi lơ lửng, tư thế khiến ông cảm thấy ngu ngốc. *Ta cảm ơn cô, Ysera...*

Lúc nào cũng lễ độ, lúc nào cũng lịch thiệp, kể cả với các đức quân phu của ta, những kẻ nhân danh ta mà từ chối yêu cầu của ông nhiều lần.

Họ không hiểu rõ hoàn cảnh, ông trả lời.

Ý ông là ta không hiểu rõ hoàn cảnh. Ysera đáp lại, cổ và cánh bà khẽ lay động như trong một hồ nước đột nhiên bị khuấy động. Mí mắt của bà cứ đóng mãi, nhưng nét mặt vẫn dõi theo kẻ bước vào xứ sở của bà. Không phải đơn giản để giải phóng Alexstrasza người ông yêu, và cả ta cũng không thể nói cái giá của nó có đáng không. Chẳng phải tốt hơn nếu để thế giới cứ tiếp tục trôi đi theo ý nó? Nếu Kẻ Ban Sự Sống có thể được giải thoát, chẳng lẽ nó không thể diễn ra theo đúng cách của nó?

Sự thờ ơ của bà ấy – sự thờ ơ của cả ba Đại Diện ông đã viếng thăm – khiến ông pháp sư rùng bùng giận. *Và cứ để Deathwing đạt đến đỉnh cao khi thế giới trôi đi chứ gì? Hẳn sẽ làm thế nếu không ai trong các người làm gì mà cứ nằm đó mà mơ mộng!*

Đôi cánh khép lại. Đừng nhắc đến hẳn!

Krasus tiếp tục. *Tại sao, Quý Bà Của Những Giấc Mơ? Hẳn khiến cô gặp ác mộng à?*

Mặc dù mắt vẫn nhắm nghiền, mắt Ysera hẳn đang long lên kinh hãi. *Hẳn là kẻ có những giấc mơ ta sẽ không bao giờ bước vào – nữa. Hẳn có giấc mơ còn kinh khủng hơn cả ngoài đời thực.*

Ông pháp sư không hề giả đồ hiểu biết. Tất cả những gì ông quan tâm là không có kẻ nào mang những sức mạnh to lớn kia có thể lấy đủ dũng khí để trụ vững trước chuyện đó. Đúng, nhờ vào *Quý Hồn* họ không còn là những gì họ từng là, nhưng họ vẫn còn mang trên mình sức mạnh kinh hoàng. Tuy nhiên, có vẻ như cả ba họ đều thấy rằng Thời Đại Của Loài Rồng đã qua rồi, mà kể cả nếu họ có thể thay đổi cả tương lai, cũng không đáng kéo họ ra khỏi sự sợ hãi họ tự đặt ra.

Ta biết cô và người của cô vẫn còn lưu truyền khắp các chủng tộc trẻ Ysera à. Ta biết cô vẫn còn ảnh hưởng tới những giấc mơ của người, tiên, và-

Về điều này, Korialstrasz! Lĩnh vực của ta cũng có giới hạn của nó!

Nhưng cô đâu đã toàn toàn từ bỏ thế giới này đâu nhỉ? Không như Malygos và Nozdormu, cô không hề lẫn trốn trong điên dại hay trong những di vật của thời gian! Sau cùng, liệu giấc mơ có là một phần của tương lai không?

Cũng như chuyện chúng là quá khứ; ông nên nhớ điều đó!

Một hình ảnh mờ nhạt của một người phụ nữ đang bế đứa con mới sinh trôi qua. Hình ảnh một cậu bé đang chiến đấu chống lại những con quái vật thời trẻ thơ trong trí tưởng tượng của cậu lung linh giữa thực và ảo. Trong một chốc Krasus trôi theo những giấc mơ được hình thành và biến mất quanh ông. Có nhiều bóng tối lẫn ánh sáng ở đấy, như nó luôn luôn như vậy. Đó là sự cân bằng.

Nhưng trong đầu ông, nữ hoàng bị giam cầm của ông và quyết tâm phá hủy thế giới trong tay các chủng tộc non trẻ của Deathwing đã phá hủy sự cân bằng đó. Sẽ không có thêm giấc mơ hay hi vọng nào nữa, nếu cả hai chuyện đó không được thay đổi.

Dù có sự trợ giúp của cô hay không, Ysera, ta vẫn tiếp tục. Ta phải làm!

Tất nhiên là ông cứ thoải mái mà làm... Hình thù con rồng mơ chấp chờn.

Krasus quay mặt đi, không để ý đến những hình ảnh mơ hồ rải rác. *Vậy thì hoặc là trả ta lại hoặc thả ta xuống vực đi! Có lẽ tốt nhất nếu ta không còn sống mà thấy kết cục của thế giới này – và những gì xảy đến với nữ hoàng của ta!*

Ông mong rằng Ysera sẽ gửi ông về với sự lãng quên, và rồi ông sẽ không còn có thể lải nhải về vấn đề Alexstrasza của ông tới bà ta hay là những Đại Diện khác. Thay vì đó, ông pháp sư rùng cảm thấy một cái chạm nhẹ vào vai.

Krasus quay sang nhìn thấy một phụ nữ mảnh mai nhợt nhạt, xinh đẹp nhưng cao quý. Bà đứng đó mặc một chiếc áo choàng dài bằng vải mỏng màu xanh nhợt, một cái mạng che đi khuôn mặt. Theo cách nào đấy bà ấy gọi cho ông nhớ đến nữ hoàng của ông – nhưng không phải.

Mắt của người phụ nữ vẫn nhắm.

Korialstrasz vùng vẫy tội nghiệp. Miệng bà không hề mấp máy, nhưng Krasus biết giọng nói ấy từ đâu. Giọng nói của Ysera. Vẻ trầm ngâm hiện lên trên khuôn mặt nhợt nhạt. *Ông sẽ làm tất cả cho chị ấy.*

Ông không hiểu tại sao bà ấy lại lặp lại những gì họ đều đã biết. Krasus lại quay đi khỏi Quý Bà Của Những Giấc Mơ, tìm đường thoát khỏi xứ sở vô thực này.

Khoan đã đi, Korialstrasz.

Vậy tại sao lại không? ông hỏi, quay lưng lại-

Ysera mở to mắt nhìn ông. Krasus đứng khựng lại, không thể không nhìn lại cặp mắt đó. Đó là cặp mắt của những kẻ ông từng biết, từng yêu. Đó là cặp mắt biết ông, biết từng chút một của ông. Chúng có màu lục, lam, đỏ, đen, vàng – tất cả những màu mà mắt có thể có.

Đó là cả cặp mắt của chính ông.

Ta sẽ cân nhắc những gì ông vừa nói.

Ông thấy khó lòng tin nổi bà ta. *Cô sẽ-*

Bà giơ một bàn tay lên yêu cầu ông yên lặng. *Ta sẽ cân nhắc những gì ông vừa nói. Không hơn không kém.*

Và-và nếu cô đồng ý với ta?

Thì ta sẽ cố thuyết phục Malygos và Nozdormu cho nhiệm vụ của ông... và ở họ thì ta chẳng thể hứa được gì sau đó.

Hơn cả những gì Krasus tìm đến, hơn cả những gì ông từng hi vọng vào lúc này. Có lẽ cũng chẳng hơn được gì, nhưng ít nhất ông lại có hi vọng.

Ta-ta cảm ơn cô.

Ta chưa làm được gì cho ông cả... ngoại trừ giữ cho giấc mộng của ông còn đó. Nụ cười nở trên môi Ysera thoáng hiện chút hối tiếc.

Ông lại bắt đầu cảm ơn bà, muốn bà ấy hiểu rằng chỉ có thể thôi cũng đủ cho ông sức mạnh để ông tiếp tục, nhưng đột nhiên có vẻ như Ysera đang kéo ông ra. Krasus vươn

tới, nhưng khoảng cách đã trở nên quá xa, và khi ông định bước lên, bà ấy chỉ di chuyển đi càng nhanh hơn.

Rồi sau đó không phải Cô Gái Của Những Giấc Mơ di chuyển; mà là ông.

Ngủ ngon nhé Korialstrasz tội nghiệp, giọng nói của bà cất lên. Hình hài mảnh mai nhợt nhạt vẫy tay rồi biến mất hoàn toàn. *Ngủ ngon, vì trận chiến ông tìm kiếm, ông sẽ cần tất cả sức mạnh của mình và hơn thế nữa...*

Ông cố nói, nhưng cả giọng nói trong mơ của ông cũng không thốt lên được. Bóng tối phủ xuống ông pháp sư rỗng, bóng tối của giấc ngủ thoải mái.

Và đừng coi thường những thứ ông nghĩ chỉ là con tốt...

Pháo đài trong núi của lũ orc không chỉ rộng lớn như Rhonin từng nghĩ mà còn rất rối rắm. Những đường hầm anh nghĩ sẽ dẫn thẳng tới mục tiêu của mình đột nhiên rẽ sang hướng khác, thậm chí còn đi lên thay vì đi xuống. Một số là lối cụt vì lý do xấu xa nào đó anh không thể hiểu được. Một đường hầm như vậy khiến anh phải đi ngược lại hơn cả tiếng đồng hồ, không chỉ làm mất đi thời gian quý báu mà còn làm giảm sút đi sức khỏe vốn không có nhiều của anh.

Không được giúp gì vì Deathwing đã không còn nói chuyện với anh suốt quãng thời gian. Dù Rhonin không hề tin tưởng gã rồng đen, ít nhất anh biết rằng Deathwing cũng sẽ dẫn anh tới chỗ con quái vật bị giam kia. Thứ gì có thể thu hút sự chú ý của kẻ hắc ám kia?

Ở một hành lang tối tăm, anh phù thủy mệt mỏi ngồi xuống nghỉ ngơi. Anh mang theo mình một bịch nước nhỏ lũ yêu tinh xui xẻo kia đưa cho anh, và Rhonin uống một ngụm. Sau đó, Rhonin ngả ra sau, tin rằng vài phút nghỉ ngơi có thể khiến anh giải tỏa đầu óc và giúp anh đi qua những lối đi đó dễ dàng hơn.

Anh có thực sự tưởng tượng nổi anh có thể giải phóng Nữ Hoàng Rồng? Thắc mắc này cứ tăng dần dần khi anh cố tìm đường xuyên ngọn núi. Liệu anh đến đây chỉ để rồi lao đầu vào chốn tự sát? Mạng anh sẽ không thể làm cho những người đã chết sống lại, mà thực tế tất cả bọn họ đều đã được lựa chọn.

Làm sao anh lại có thể mơ về một nhiệm vụ điên khùng như vậy chứ? Nghĩ lại thì Rhonin nhớ đến lần đầu mọi chuyện được đề cập đến. Bị cấm tham gia vào các hoạt động của Kirin Tor sau thất bại của nhiệm vụ mới đây, anh pháp sư trẻ đã dành nhiều ngày suy nghĩ, không gặp ai và ăn rất ít. Dưới sự quản thúc, không ai được gặp anh, điều đó khiến anh rất ngạc nhiên khi Krasus xuất hiện trước mặt anh, yêu cầu được giúp đỡ Rhonin trở về hàng ngũ.

Rhonin đã luôn nghĩ anh chẳng cần ai cả, nhưng Krasus đã thuyết phục anh điều ngược lại. Vị pháp sư trưởng đã bàn luận chi tiết về hoàn cảnh ngặt nghèo của người đồng sự trẻ tuổi, rồi cuối cùng Rhonin cũng đã tự mở lời yêu cầu giúp đỡ. Bằng cách nào đó chủ đề về loài rồng đã được nêu lên, và rồi câu chuyện của Alexstrasza, bà quái vật đỏ bị bắt bởi

lũ orc, bị ép phải sinh lũ thú tàn ác phục vụ cho vinh quang của Đại Tộc. Mặc dù yếu tố chủ chốt của Đại Tộc đã bị tan vỡ, khi mà bà ta vẫn còn là tù nhân, lũ orc ở Khaz Modan sẽ tiếp tục tàn phá Liên Minh, giết vô số người vô tội.

Và rồi lúc đó ý định giải phóng bà rồng đã đến với Rhonin, ý định kỳ khôi đến độ anh cảm thấy anh chỉ thể đặt ra mà thôi. Vào lúc đó điều đó quá đổi là bình thường. Tự mình chuộc lỗi hay là chết trong khi cố gắng làm một việc sẽ không bao giờ được nhắc đến với các anh em của mình.

Krasus đã cực kỳ ấn tượng. Thực ra Rhonin giờ nhớ lại ông pháp sư già đó đã dành rất nhiều thời gian với anh, bàn luận chi tiết và động viên anh pháp sư tóc đỏ. Rhonin tự thừa nhận rằng có lẽ anh đã bỏ ngỏ ý tưởng đó nếu không có sự thúc giục của người bảo trợ. Nói cách khác, có vẻ như đó là nhiệm vụ của Krasus chứ không phải của anh. Dĩ nhiên, những thành viên hội đồng giấu mặt đó được gì khi gửi người bảo trợ của anh đi làm cái nhiệm vụ ấy chứ? Nếu Rhonin thành công, một phần uy tín sẽ đến với người đã tin tưởng anh, nhưng nếu anh thất bại... điều đó sẽ tốt gì cho Krasus?

Rhonin lắc đầu. Nếu anh thắc mắc quá nhiều như thế, anh rồi sẽ sớm phải tin rằng người bảo hộ của anh thực sự là thế lực đứng ngay sau nhiệm vụ này, mà ông ta bằng cách nào đó đã dùng uy lực của mình để khiến anh pháp sư trẻ dẫn thân vào vùng đất thù địch này.

Vô lý...

Một tiếng động bất chợt gần đó khiến Rhonin bật dậy, và anh nhận ra rằng trong lúc suy nghĩ anh đã ngủ quên mất. Anh phù thủy tựa người vào tường, chờ đợi kẻ đang đi tới hành lang tối. Hẳn lũ orc biết đó là đường cắt. Liệu chúng có tới đây nhằm tìm anh không?

Nhưng rồi tiếng động – có thể nhận thấy là tiếng nói chuyện thì thầm – từ từ nhỏ đi. Anh pháp sư nhận ra rằng anh đã bị tiếng vang trong hệ thống hang này đánh lừa. Lũ orc mà anh nghe thấy hẳn nằm cách anh tới tận vài tầng.

Anh có nên đi theo âm thanh đấy không? Với hi vọng được tăng cường, Rhonin di chuyển cẩn thận về hướng anh tin là hướng tiếng nói chuyện xuất phát. Cho dù có thể nó không thực sự bắt nguồn từ hướng đó, ít nhất âm thanh cũng sẽ dẫn anh tới nơi anh hi vọng sẽ tới được.

Anh đã ngủ mất bao lâu, Rhonin cũng không rõ, nhưng khi anh đi tới, anh nghe thêm nhiều âm thanh khác, cứ như là cả Grim Batol đã thức dậy. Lũ orc có vẻ như đang làm việc rất nhộn nhịp, điều khiến anh pháp sư thấy chút vấn đề. Giờ có quá nhiều tiếng động đến từ rất nhiều hướng. Rhonin không muốn vô tình bước vào khu tập luyện của lũ chiến binh, hay thậm chí là phòng ăn của chúng. Những gì anh muốn là phòng giam Nữ Hoàng Rồng.

Rồi tiếng rống của một con rồng vang lên át hẳn những âm thanh khác, tiếng rống lớn im bật ngay sau đó. Rhonin đã từng nghe tiếng rống kiểu vậy lúc trước, nhưng không

ngĩ nhiều về chúng. Giờ anh tự chửi rửa chính mình là đồ ngốc; liệu tất cả những con rồng đều bị giữ ở chung một nơi? Tệ nhất, theo dấu tiếng gầm đó sẽ dẫn anh tới gần một con thú nào đó, và rồi có lẽ anh sẽ tìm được đường đi tới hang nữ hoàng từ đó.

Trong một lát anh bước dọc theo đường hầm không mấy khó khăn, hầu hết lũ orc đều đang ở xa, đang làm việc hay thực hiện một kế hoạch lớn nào đó. Anh pháp sư thắc mắc liệu có phải Grim Batol đang định tham chiến hay không. Giờ Liên Minh có lẽ đang tiến đánh quân orc ở bắc Khaz Modan. Grim Batol sẽ cần hỗ trợ đồng đội của chúng ở đây nếu Đại Tộc còn muốn đánh đuổi con người và đồng minh.

Nếu vậy, những hoạt động đó sẽ có lợi cho Rhonin. Không chỉ khiến tâm trí lũ orc tập trung vào đó, mà là ở đây sẽ ít chúng hơn. Chắc rằng mỗi tên huấn luyện cùng một con thú được huấn luyện sẽ sớm bay lên trời mà hướng về hướng bắc.

Được khuyến khích, Rhonin cứ liều bước – và rồi vài giây sau anh bước thẳng vào trước hai tên chiến binh orc khổng lồ.

May thay, chúng đều quá bất ngờ khi thấy anh hơn là anh bất ngờ khi thấy chúng. Rhonin ngay lập tức giơ bàn tay trái lên, đọc thần chú mà anh mong sẽ để dành được cho hoàn cảnh ngặt nghèo hơn.

Tên orc gần hơn, cái mặt xấu xí với răng nanh của hắn bỗng nổi giận, vươn tay với cây rìu treo sau lưng. Phép thuật của Rhonin đánh thẳng vào ngực hắn, ném mạnh tên chiến binh to xác vào vách đá.

Khi tên orc đập vào tường, hắn nhập vào chính bức tường. Ban đầu thân thể hắn vẫn còn đó, miệng còn mở lớn giận giữ, nhưng sau đó hoàn toàn khuất vào tường... không để lại chút dấu vết nào.

“Lũ người!” tên thứ hai rống lên, tay đã nắm chặt rìu. Hắn quật mạnh vào Rhonin, chém bay một ít đá khi anh phù thủy cúi mình tránh được. Tên orc bổ về trước, thân thể to lớn chậm chạp phủ kín hành lang hẹp. Một cái vòng cổ treo đầy những ngón tay khô nhăn nheo – của người, tiên và nhiều loài khác – lung lẳng trước mắt Rhonin, một bộ sưu tập mà tên này hẳn đang muốn thêm anh vào. Tên orc lại vung rìu, lần này suýt chặt đôi người anh phù thủy.

Rhonin lại nhìn vào cái vòng, một ý tưởng tàn nhẫn xuất hiện. Anh chỉ vào cái vòng cổ và vẫy.

Phép thuật của anh khiến tên orc đứng sững lại, nhưng rồi khi tên chiến binh man rợ không thấy tác dụng gì cả, hắn cười khinh miệt trước mặt con người nhỏ bé đáng thương. “Tới đây! Tao sẽ xử nhanh thôi phù thủy!”

Nhưng khi hắn giơ rìu lên, cảm giác như kiến bò khiến tên orc phải nhìn xuống ngực.

Những ngón tay trên chiếc vòng cổ, hơn hai tá, đã di chuyển tới cổ họng hắn.

Hắn thả rơi chiếc rìu và cố kéo chúng ra, nhưng chúng đã móc sâu vào trong. Tên orc bắt đầu ho khi những ngón tay tạo thành hình một bàn tay kỳ dị, bàn tay bóp ngạt thở hắn.

Rhonin lùi lại khi tên orc bắt đầu lặn lộn quằn quại, cổ lộ những ngón tay đang phục thù ra. Anh pháp sư đã định dành phép thuật đó chỉ để tiêu khiển khi anh đã đi đến gần cuối, nhưng những ngón tay đứt lìa kia có vẻ quá phù hợp. Trả thù à? Cho dù là một pháp sư, Rhonin cũng tin rằng linh hồn những chiến binh bị giết bởi tên orc này hắn cũng đang thúc giục những ngón tay làm như vậy. Đó là hiệu lực của chính phép thuật đó.

Hắn là thế rồi...

Cho dù là do những hồn ma thù hận hay chỉ là ma thuật, những ngón tay phù phép kia cũng đã hăm dọa làm cái công việc kinh khủng đó. Máu phủ đầy ngực trên của tên orc khi những móng tay đâm sâu vào cái cổ họng mềm. Tên chiến binh khổng lồ sụp gối xuống, ánh mắt tuyệt vọng tới độ Rhonin phải quay đi chỗ khác.

Vài giây sau, anh nghe tên orc thở dốc – và rồi tiếng của một vật nặng ngã xuống nền hang.

Tên orc khổng lồ nằm đó trong vũng máu, những ngón tay vẫn còn đào sâu vào cổ hắn. Cả gan chạm vào những ngón tay đứt rời đó, Rhonin không còn thấy chúng nhúc nhích gì nữa, không còn sự sống. Những ngón tay đã hoàn thành nhiệm vụ và giờ đã trở lại trạng thái trước đó, như phép thuật đã định.

Và rồi...

Xua tan những ý nghĩ, Rhonin bước ngang qua cái xác. Anh không có chỗ nào dấu cái xác và không có thời gian nghĩ về nó. Không lâu nữa sẽ có kẻ phát hiện ra sự thật, nhưng anh pháp sư chẳng thể làm gì được. Rhonin chỉ có thể lo được cho Nữ Hoàng Rồng. Nếu anh có thể giải phóng bà ta, có lẽ ít nhất bà có thể mang anh đi an toàn. Và đó thật sự là phương án thoát nạn duy nhất của anh.

Anh băng qua vài đường hầm nữa mà không bị phát hiện, nhưng rồi nhận thấy mình đang hướng tới một hành lang được thắp sáng mà tiếng ồn ngày càng lớn hơn. Di chuyển cẩn thận hơn, Rhonin nép sát vào góc, nhìn vào mé đó.

Thứ anh nghĩ là một hành lang thật ra là một cửa một hang lớn mở ra từ bên phải, một hang có rất nhiều orc đang vất vả chất hàng lên xe và chuẩn bị thú kéo, cứ như chúng đang chuẩn bị một chuyến đi dài mà sẽ không quay trở về.

Liệu anh đã đoán đúng về trận chiến ở phía bắc? Nếu vậy, sao trông như tất cả lũ orc đều định chuyển đi? Sao không chỉ là lũ rồng và tụi huấn luyện? Sẽ tốn nhiều thời gian hơn nhiều để những xe hàng đó tới được Dun Algaz.

Hai tên orc bước đến, chúng mang theo thứ gì đó rất nặng nằm giữa chúng. Rõ ràng chúng định đặt thứ đó xuống, nhưng vì lý do nào đó chúng không dám làm vậy. Rhonin nghĩ chúng đang rất cẩn thận với gánh nặng đó cứ như nó là vàng vậy.

Không thấy kẻ nào nhìn về phía anh, anh pháp sư bước tới một bước nhằm tìm hiểu xem thứ gì lũ orc quý báu đến vậy. Nó hình tròn – không phải, mà là bầu dục – và bề ngoài hơi tròn, trông như có vảy. Nó gọi Rhonin nhớ đến một-

Một quả trứng.

Chính xác là một quả trứng rồng.

Anh nhanh chóng nhìn sang những xe hàng khác. Quả nhiên, anh nhận ra rằng vài cái trong số đó mang những quả trứng đang ấp dỏ, từ những quả mịn màng gần như tròn lẫn tới những quả còn nhiều vảy hơn quả kia, những quả trứng sắp nở.

Lũ rồng rất quan trọng với hi vọng đang mờ nhạt của lũ orc, vậy sao chúng lại liều lĩnh mang những chuyến hàng quý giá đó trong một chuyến hành trình như vậy?

Này người.

Giọng nói trong đầu anh suýt làm Rhonin hét toáng lên. Anh lại nép sát vào bức tường, rồi lẩn nhanh vào trong đường hầm. Sau khi chắc rằng không có tên orc nào nhìn thấy, Rhonin nắm lấy cái mề đay trước cổ và nhìn viên pha lê đen ở chính giữa.

Đúng lúc, giờ nó đang tỏa sáng.

Này người... Rhonin... người đang ở đâu?

Bộ Deathwing không biết à? “Tôi đang ở ngay giữa pháo đài của orc,” anh thì thầm. “Tôi đang tìm hang của Nữ Hoàng Rồng.”

Người tìm thấy gì đó. Ta chỉ kịp thấy loáng thoáng qua. Đó là gì?

Vì lý do gì đó, Rhonin không muốn nói cho Deathwing. “Đó chỉ là lũ orc đang tập luyện chiến đấu. Tôi suýt bước vào đó mà không nhận ra.”

Sau khi anh trả lời, một sự im lặng dài, rất dài, tới mức anh đang nghĩ Deathwing đã ngừng kết nối với anh. Rồi bằng giọng rất bình thản, con rồng trả lời, *ta muốn thấy.*

“Không có gì đâu-”

Trước khi Rhonin kịp nói thêm gì, thân thể anh đột ngột chống lại anh mà quay lại cái hang với đầy orc kia. Anh pháp sư cố phản đối, nhưng lần này kể cả cái miệng cũng không nghe lời anh.

Deathwing đem anh tới chỗ anh vừa mới đứng, rồi khiến tay phải anh pháp sư cầm lấy cái mề đay giờ lên. Rhonin đoán rằng Deathwing theo dõi mọi thứ thông qua viên pha lê đen đó.

Tập luyện chiến đấu à... Ta thấy rồi... Và đây là cách chúng chúng luyện tập rút lui à?

Anh không thể trả lời câu nói chế nhạo của con quái vật, lẫn không nghĩ rằng Deathwing sẽ quan tâm tới điều đó. Con rồng khiến anh đứng lộ liễu ở đó khi cái mề đay nhìn xung quanh.

Rồi, ta thấy rồi... Giờ người có thể trở lại đường hầm.

Cơ thể anh lại trở về chính mình, Rhonin nhanh chóng lẩn ra khỏi tầm mắt, thầm cảm ơn rằng lũ orc vì quá bận bịu công việc mà không thềm ngược mắt lên. Anh tựa vào

một bức tường, thở dốc và nhận ra anh sợ bị phát hiện hơn anh nghĩ. Giờ rõ ràng Rhonin không liều lĩnh như anh từng tưởng tượng.

Ngươi đi sai đường rồi. Ngươi phải quay về đường rẽ trước đó.

Deathwing không hề có ý kiến gì về lời nói lẩn tránh trước đó của Rhonin, điều khiến anh pháp sư lo lắng hơn cả. Hẳn Deathwing cũng đang suy nghĩ về chuyện lũ orc đang di chuyển đám trứng – trừ khi hắn đã biết điều đó rồi? Làm sao có thể như thế được? Hắn ở đây chẳng có ai cung cấp thông tin cho hắn. Lũ orc sợ hãi và khinh miệt gã rồng đen như – nếu không phải là hơn – cả Liên Minh Lordaeron.

Bất kể sự lo âu đó, anh ngay lập tức theo sự chỉ dẫn của Deathwing, trở ngược hành lang tới khi anh tới được ngã rẽ. Rhonin từng bỏ qua nó lần trước, nghĩ rằng khe hẹp đó thiếu ánh sáng đồng nghĩa với việc nó không đáng chú ý. Chắc hẳn lũ orc sẽ thấp sáng hơn cho những đường hầm quan trọng.

“Đường này à?” anh thì thầm.

Đúng.

Việc tại sao con rồng biết quá rõ về hệ thống hang này tiếp tục khiến Rhonin bận tâm. Hẳn Deathwing chưa từng thám thính những đường hầm này bao giờ, kể cả với lột người. Liệu hắn đã từng làm vậy trong hình dáng một tên orc? Có thể lắm, nhưng như vậy cũng không phải câu trả lời hợp lý.

Đường hầm thứ hai bên phải. Ngươi phải đi tiếp như thế.

Hướng đi Deathwing chỉ có vẻ rất hoàn hảo. Rhonin chờ đợi một sai sót, một lỗi lầm, chứng minh cho chuyện gã rồng chỉ đang đoán, ít nhất là một phần. Không hề có lỗi nào xảy ra. Deathwing biết đường đi trong chốn của lũ orc không khác gì, nếu không phải là tốt hơn chính lũ chiến binh cục súc này.

Cuối cùng sau hơn một giờ di chuyển, giọng nói kia bất ngờ ra lệnh, *Dừng.*

Rhonin dừng lại, dù anh không rõ thứ gì khiến Deathwing bận tâm tới mức phải yêu cầu dừng lại.

Đợi chút.

Một lát sau, những giọng nói từ dưới đường hầm vọng đến chỗ anh pháp sư.

“-nơi của mày! Tao có câu hỏi cho mày, câu hỏi!”

“Rất xin lỗi, chủ huy vĩ đại của tôi, rất xin lỗi! Đành phải thế! Tôi-”

Giọng nói bé hản đi khi Rhonin lắng tai nghe. Anh biết một trong hai là của một tên orc, rõ ràng là một tên trong pháo đài, nhưng kẻ kia là của một tộc khác. Một tên yêu tinh.

Deathwing có sử dụng lũ yêu tinh. Liệu đó có phải là nguyên nhân hắn biết được rất rõ về cái hang ổ lớn này không? Liệu có tên yêu tinh nào ở đây cũng phục vụ kẻ hắc ám không?

Anh đã định đi theo và nghe thêm nhiều hơn về cuộc hội thoại đó, nhưng con rồng đột nhiên ra lệnh tiếp cho anh. Rhonin biết rằng nếu anh không nghe theo, Deathwing cũng

sẽ bắt anh làm theo. Ít nhất khi Rhonin vẫn còn kiểm soát được tứ chi của mình, anh vẫn còn cảm thấy còn có được sự lựa chọn.

Vượt qua đường hầm khi tên orc chỉ huy và tên yêu tinh đã đi khuất, Rhonin đi qua một đường hầm sâu về phía có vẻ như là chính lòng ngọn núi. Chắc hẳn giờ đây anh đã rất gần Nữ Hoàng Rồng. Anh còn thề rằng anh nghe được tiếng thở của một kẻ khổng lồ, và vì chẳng có tên khổng lồ nào ở Grim Batol nên đó chỉ có thể là lũ rồng.

Hai hành lang đi thẳng. Rẽ phải. Đi tiếp tới khi người thấy khe hở bên trái.

Deathwing không nói gì nữa. Rhonin lại nghe theo chỉ dẫn của hắn, bước đi nhanh nhất có thể. Anh đang cực kỳ căng thẳng. Anh còn phải đi xuyên qua ngọn núi này bao lâu nữa?

Anh rẽ phải, đi theo hành lang tiếp theo. Từ hướng dẫn đơn giản của gã quái vật, Rhonin đã nghĩ rằng sẽ đến chỗ hở được nhắc đến nhanh thôi, nhưng sau cả nửa tiếng đồng hồ anh chẳng thấy gì cả, kể cả một đường giao. Hai lần anh hỏi Deathwing liệu sắp đến chưa, nhưng kẻ hướng dẫn dấu mặt vẫn giữ im lặng.

Rồi đến khi anh pháp sư cảm thấy muốn bỏ cuộc – anh lại nhìn thấy ánh sáng. Một tia sáng mờ, nhưng chắc chắn là ánh sáng... và từ bên trái hành lang.

Hi vọng quay lại, Rhonin đi tới đó nhanh nhất có thể mà không gây ra nhiều tiếng động. Tất cả những gì anh nghĩ là một tá orc đang canh gác quanh Nữ Hoàng Rồng. Anh đã sẵn sàng phép thuật, nhưng hi vọng rằng sẽ để dành được chúng cho những lúc tuyệt vọng hơn.

Ngừng!

Giọng nói của Deathwing lại vang lên trong đầu anh, suýt khiến Rhonin đâm vào bức tường.

Ngay sau đó anh tựa vào nó, chắc rằng có tên lính canh nào đó đã phát hiện ra anh. Không có gì cả. Cả hành lang vẫn hoàn toàn trống vắng.

“Sao ngài lại gọi?” anh thì thầm với cái mề đay.

Điểm đến của người ở ngay trước mắt... nhưng con đường sẽ bị canh gác bởi một thứ không đơn thuần là xác thịt.

“Ma thuật à?” Anh vốn đã nghĩ như vậy, nhưng con rồng đã không cho anh cơ hội tự kiểm chứng điều đó.

Và lính gác có khởi nguồn từ ma thuật. Có một cách đơn giản hơn để tìm ra sự thật. Giơ cái mề đay ra trước mặt khi người đi vào.

“Thế còn những lính canh làm từ xác thịt và máu? Tôi vẫn lo về chúng.”

Anh có thể nghe thấy kẻ hắc ám kia đang trở nên cáu kỉnh. *Rồi sẽ biết, con người ạ...*

Rõ rồi, ít nhất Deathwing cũng muốn anh tới được chỗ Alexstrasza, Rhonin giơ cái mề đay trước mặt và từ từ bước tới.

Ta chỉ thấy những phép thuật nhỏ – nhỏ đối với kẻ như ta, gã rồng nói khi anh đi lại gần. Ta sẽ xử lý chúng.

Viên pha lê đen đột nhiên lóe sáng, suýt khiến anh pháp sư giật mình đánh rơi nó.

Phép thuật bảo vệ đã được loại bỏ. Một thoáng im lặng. Không có tên lính canh nào bên trong. Chúng không cần đến chúng, cho dù không có phép thuật bảo vệ. Alexstrasza bị xích rất chắc và được neo vào xung quanh. Lũ orc đã làm rất hiệu quả. Cô ta hoàn toàn bị trói chặt.

“Tôi có nên vào chứ?”

Ta sẽ thất vọng nếu ngươi không làm thế.

Rhonin thấy câu nói của Deathwing có hơi chút tò mò, nhưng anh không nghĩ nhiều về nó, anh còn bận lo đến chuyện sắp được diện kiến Nữ Hoàng Rồng. Anh ước gì Vereesa cũng đang ở đây, rồi tự hỏi sao điều đó có thể làm anh vui lòng tới vậy. Có lẽ-

Kể cả ý nghĩ về nàng tiên tóc bạc cũng biến mất khi anh bước vào lối đi và chuẩn bị trông thấy lần đầu bà quái vật đỏ khổng lồ Alexstrasza.

Và thấy bà đang nhìn lại, một cảm xúc trong con mắt thần lẫn kia có vẻ mang chút sợ hãi – nhưng không vì chính bà.

“Không!” bà kêu lên hết sức mà cái cùm quanh cổ bà cho phép. “Lùi lại!”

Cùng lúc đó, giọng nói của Deathwing vang lên đặc thẳng, *Hoàn hảo!*

Một chùm sáng bao bọc lấy anh pháp sư. Từng sợi cơ trong người anh bị rung lắc khi một sức mạnh kinh khủng bao phủ người anh. Cái mề đay tuột khỏi những ngón tay mềm oặt.

Khi anh đổ sụp xuống, anh nghe thấy Deathwing lặp lại từ đó rồi cười.

Hoàn hảo...



Day of the Dragon – chapter 15

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Vereesa thở dốc khi cô lại có thể thở được. Cơ ác mộng bị chôn sống từ từ lùi xa khi cô hít được những hơi sâu đầy không khí. Dần dần cô trở lại bình tĩnh và mở mắt – để xem cơn ác mộng giờ đã thành cái gì.

Ba hình thù cúi lom khom quanh một đồng lửa nhỏ ở giữa một nơi có vẻ như là một cái hang nhỏ. Ánh lửa khiến cho hình thù kỳ dị của chúng lại càng trở nên đáng sợ, vì nó khiến cô thấy rõ bộ xương sườn dưới lớp da và những mảng thịt có vảy vằn vện treo lủng lẳng. Tệ hơn, cô có thể thấy những khuôn mặt dài tái nhợt với mũi khoằm và cằm dài. Đặc biệt nàng tuần du thấy những con mắt tí hí đầy quỷ quyết và cả hàm răng sắc, rất sắc.

Cả ba đều chỉ khoác lên người một ít vải rách làm váy. Rìu lia đặt cạnh một bên, thứ vũ khí mà Vereesa biết chúng được những sinh vật kia sử dụng thành thạo tới mức đáng ghen tị.

Cho dù cô đã rất cố gắng giữ yên lặng, chút chuyển động nhỏ cũng đủ khiến những đôi tai dài nhọn chú ý, nhưng đôi tai khiến nàng tuần du nhớ đến lũ yêu tinh khi một trong số những kẻ bắt giữ nhìn về phía cô.

“Bữa tối đã dậy rồi,” hắc huyết gió, mắt trái hắc được che bởi một miếng băng.

“Tao thấy giống món tráng miệng hơn,” kẻ thứ hai trả lời, hắc hói đầu trong khi hai tên còn lại có bờm dài lờm xờm.

“Dứt khoát là trắng miệng rồi,” kẻ thứ ba nhe răng, hắn đeo một cái khăn quàng rách rưới mà trước đây thuộc về chủng loài của Vereesa. Hắn cao gầy hơn hai tên còn lại và nói như thể không ai dám cãi lại hắn. Đó là tên trưởng nhóm.

Tên trưởng nhóm bộ ba tên troll đối khát.

“Chọn tên gầy sau,” tên mang khăn quàng tiếp tục. “Nhưng đúng là đến lúc tiệc tùng rồi.”

Có thứ gì đó bên phải nàng tuần du thốt lên như đang chửi rửa nhưng lại bị bịt miệng. Quay đầu hết mức sợi dây trói chặt cho phép, Vereesa nhìn thấy Falstad cũng vẫn còn sống, dù còn được bao lâu nữa thì chính cô cũng không biết. Từ lâu có lời đồn rằng trước cả khi xảy ra Chiến Tranh Troll, những sinh vật ghê tởm kia xem mọi thứ xung quanh trừ chúng đều là thức ăn. Kể cả orc, những kẻ đã nhận chúng làm đồng minh được cho là cũng phải luôn để mắt đến những người bạn nhanh nhẹn xảo quyệt này.

May thay, nhờ vào cả Chiến Tranh Troll và cuộc chiến chống lại Đại Tộc, số lượng của chủng tộc bẩn thỉu đó đã giảm sút rất nhiều. Chính Vereesa cũng chưa từng nhìn thấy một tên troll nào trước đây, chỉ biết chúng qua tranh vẽ và truyện kể. Giờ cô thấy chỉ cần biết như vậy là quá đủ rồi.

“Kiên nhẫn, kiên nhẫn đi,” Tên đeo khăn thì thầm bằng giọng chế nhạo. “Mày sẽ được trước mà đồ lùn! Mày sẽ đi trước thôi mà!”

“Ta chưa được làm à Gree?” tên troll chột mắt xin. “Sao ta lại chưa làm thế được?”

“Bởi vì tao nói thế Shnel à!” Greees đột ngột dấn vào hàm Shnel, khiến hắn ngã lăn quay.

Tên troll thứ ba nhảy tung tung, cổ vũ hai tên kia đánh nhau. Gree nhìn hắn chòng chọc. Trong khi đó Shnel bò lại chỗ của hắn cạnh đồng lửa, vẻ hoàn toàn khuất phục.

“*Tao* là trưởng nhóm!” Gree vỗ ngực bằng bàn tay xương xẩu đầy vuốt. “Đúng không Shnel?”

“Đúng! Đúng Gree à!”

“Đúng không Vorsh?”

Tên quái trọc đầu gật đầu lên xuống. “Đúng, đúng vậy Gree à! Mày là trưởng nhóm! Mày là trưởng nhóm!”

Với tiên, người lùn, và đặc biệt con người, có vài loại troll khác nhau. Một vài giao tiếp bằng sự tinh tế của loài tiên – kể cả khi chúng đang cố lấy mạng kẻ khác. Những loài khác thì hoang dại hơn, đặc biệt những kẻ sống ở vùng đồi núi và dưới mặt đất. Nhưng Vereesa ngờ rằng chẳng có chủng troll nào thấp kém hơn ba sinh vật hèn hạ đã bắt cô và Falstad – và rõ ràng còn có mục đích đen tối hơn nữa với bọn họ.

Bộ ba trở lại bàn luận bí mật quanh ngọn lửa nhỏ. Vereesa lại nhìn sang ông lùn, ông cũng đang nhìn cô. Cô nhướn mày lên và được đáp lại bởi một cái lắc đầu của ông ấy. Cho dù với sức khỏe phi thường của mình, ông cũng không thể thoát khỏi sợi dây đó được.

Cô cũng lắc đầu. Bất kể tụi troll có hoang đại tới mức nào, chúng cũng cực kỳ giỏi trong việc cột dây.

Cổ giữ im lặng, nàng tuần du nhìn xung quanh – khá khó để có thể nhìn rõ. Có vẻ họ đang ở trong một cái hang dài được đào qua loa, có vẻ như do chính lũ troll đào. Vereesa nhớ đến những ngón tay dài đầy vuốt, quá hoàn hảo để có thể đào xuyên đất đá. Lũ troll thích nghi rất tốt với môi trường xung quanh chúng.

Bất kể đã biết kết quả, nàng tiên vẫn cố nói lỏng sợi dây trời. Cô vịn qua lại cẩn thận nhất có thể, lắc hông đến trầy cả da, nhưng vô ích.

Một tiếng cười ghê rợn cảnh báo cô rằng lũ troll chí ít cũng đã nhận ra cố gắng vừa rồi của cô.

“Món tráng miệng đang giãy giụa,” Gree nói. “Phù hợp để giải trí đấy!”

“Bọn kia đâu?” Shnel càu nhàu. “Phải có mặt rồi chứ!”

Tên trưởng nhóm gật đầu, nói thêm, “Hulg biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu hắc không nghe lệnh! Có thể hắc-” tên troll đột nhiên tóm lấy cái rìu lia. “*Lũ lùn!*”

Cây rìu xoay tít bay dọc theo hang, chỉ cách đầu Vereesa có vài tấc^[1].

Ngay sau đó là một tiếng thét.

Từ vách hang đột nhiên xuất hiện những hình thù thấp bé cứng cáp đang hét lên và vấy những chiếc rìu và kiếm ngắn.

Gree cầm một chiếc rìu khác dài hơn lên, chiếc này hẳn là dành cho cận chiến. Shnel và Vorsh sau đó cúi xuống vớ mấy cái rìu lia. Nàng tiên nhìn thấy một kẻ tấn công mập lùn ngã xuống trước vũ khí của Shnel, nhưng Vorsh thì đã ném trượt. Hai tên troll sau đó bắt chước theo lên trưởng nhóm, cầm lẫn le những cây rìu to lớn khi những kẻ mới đến bao vây chúng.

Vereesa đếm thấy có hơn nửa tá người lùn, họ đều có râu ria xồm xoàm và mặc giáp ngực rí rít. Mũ giáp của họ có hình tròn vừa với đầu và không hề có những chiếc sừng hay bất cứ đồ trang sức không cần thiết nào. So với Falstad, họ cũng đều có râu nhưng lại ngắn hơn và được xén tỉa gọn gàng.

Những người lùn sử dụng rìu và kiếm bằng kỹ năng rất tốt. Lũ troll bị áp đảo phải lùi lại gần nhau. Shnel bị hạ đầu tiên, tên chốt mắt này không thấy được người chiến binh đến từ phía con mắt mù của hắc. Vorsh đã cảnh báo hắc nhưng đã quá muộn. Shnel chém điên cuồng vào kẻ địch của hắc, nhưng hoàn toàn trật lất.

Người lùn đó đã chém kiếm trúng bụng tên troll gầy gò.

Gree là kẻ chống cự quyết liệt nhất. Hắc bổ xuống một nhát chuẩn đến nỗi một ông lùn ngã lăn ra sau, rồi suýt nữa chặt đứt đầu một người khác. Không may, rìu của hắc bị mẻ khi va chạm với một cây rìu dài tốt của đối thủ cuối cùng. Hắc tuyệt vọng chop lấy cán vũ khí của ông lùn và giăng co nhằm giật nó khỏi tay người chiến binh lùn.

Một lưỡi rìu sắc khác bổ vào lưng tên troll trưởng nhóm.

Nàng tiên cảm thấy chút thương cảm cho tên bắt cóc cuối cùng. Vorsh trợn mắt lên trước số mệnh sắp xảy đến với hắn, trông như sắp khóc tới nơi. Dù vậy, hắn vẫn tiếp tục khua rìu về phía những người lùn, suýt nữa đánh được một đòn chí mạng chỉ nhờ may mắn. Tuy nhiên hắn chẳng thể làm gì nổi để xoay chuyển tình thế khi mà đối thủ đã chiếm được ưu thế – họ thắt chặt vòng vây, rìu kiếm sẵn sàng.

Cuối cùng cái chết của Vorsh đã đến.

Vereesa nhìn sang chỗ khác. Cô không quay lại nhìn mãi đến khi một giọng nói trầm tĩnh vang lên với chút bối rối, “Chà, thảo nào lũ troll chống cự dữ dội như vậy! Gimmel! Ông thấy chứ?”

“Ừ Rom! Dễ nhìn hơn so với đầu kia!”

Những bàn tay to bè kéo cô ngồi dậy. “Để xem xem liệu chúng ta có thể cởi dây trói này mà không làm hại nhiều đến thân thể đẹp đẽ này không!”

Cô nhìn thẳng vào mặt một người lùn hồng hào thấp hơn ít nhất sáu tấc² so với Falstad nhưng lại to bè hơn nhiều. Bất kể hình hài đó, sự khéo léo đặc biệt với sợi dây nhanh chóng khiến nàng tuần du nhận ra rằng cô không nên cho rằng ông ta và những người bạn của mình là lóng ngóng, đặc biệt sau cái cách mà họ kết liễu lũ troll.

Bên trên, áo quần của những người lùn lại còn rách rưới hơn nữa, không ngạc nhiên lắm nếu họ phải sinh tồn, như Vereesa nghĩ, dựa vào những thứ họ có thể ăn trộm được từ lũ orc. Một mùi hôi đặc trưng bốc lên, cho thấy rằng cũng đã lâu lắm rồi họ chưa được tắm táp đúng nghĩa.

“Được rồi!”

Sợi dây rơi xuống. Vereesa ngay sau đó kéo ngay cái bịt miệng ra khỏi miệng mà trước đó ông lùn không thèm để ý đến. Cùng lúc đó, một tràng dài chửi rủa ngay bên cạnh cho cho biết rằng Falstad cũng đã được giải thoát.

“Im miệng đi không là ta sẽ lại nhét cục giẻ ấy vào miệng ngươi đấy!” Gimmel gầm gừ.

“Ngươi sẽ mất cả bàn tay đấy đồ người lùn đòi ngươi nếu ngươi dám xúc phạm những người đến từ đỉnh Tổ Chim!”

Tiếng ồn ào bất hòa cho thấy rằng những người mới giải cứu họ xong hoàn toàn có thể bắt họ lại nếu ông kỵ sĩ bằng sự không chịu im lặng. Nàng tuần du bỗng vấp chân – và nhận ra rằng cái hang không hề vừa với chiều cao của mình – cô lo lắng nói, “Falstad! Xin hãy lịch sự với những người này! Dù sao thì họ cũng đã cứu chúng ta thoát khỏi số phận nghiệt ngã!”

“Đúng, cô nói quá đúng. Lũ troll khốn nạn, chúng ăn mọi thứ thịt tươi – bất kể sống hay chết!” Rom trả lời.

“Chúng nhắc đến vài tên đồng bọn khác,” cô đột nhiên nhớ ra. “Có lẽ tốt nhất ta nên rời khỏi đây trước khi chúng về-”

Rom giờ tay lên. Da dẻ nhăn nheo của ông ta khiến Vereesa liên tưởng đến một con chó già. “Không cần lo về chúng. Đó là lý do bọn ta tìm ra được ba tên này.” Ông mơ màng đôi chút. “Nhưng dù sao thì có thể cô nói đúng! Không chỉ có mỗi một nhóm troll ở vùng đất này. Lũ orc, chúng dùng đám ấy như dùng chó săn! Mọi thứ không phải orc đi qua nơi điều tàn này đều trở thành miếng mồi ngon của chúng – và thậm chí chúng còn xử cả mấy tên đồng minh của chúng đến từ ngọn núi bất cứ khi nào có thể!”

Hình ảnh mà số phận đã sắp đặt cho chúng lướt qua đầu Vereesa. “Thật ghê tởm! Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất vì sự kịp thời của các ngài!”

“Nếu ta biết bọn ta sắp giải cứu các người. Ta đã thúc đám thiếu não này đi nhanh hơn rồi!”

Gimmel, mắt cứ dán chặt vào nàng tiên, nói thêm với người chỉ huy. “Joj chết rồi. Nhưng vẫn còn toàn thây. Narn đang rất tệ; anh ta cần giúp đỡ. Những người bị thương còn lại vẫn có thể di chuyển được!”

“Vây thì đi thôi! Các người nữa, bươm à!” Câu cuối ám chỉ đến Falstad, người giờ đang giận tím mặt vì câu nói có phần khó nghe với một người lùn ở đỉnh Tổ Chim.

Vereesa cố làm ông bình tĩnh lại bằng cách chạm nhẹ vào vai ông, nhưng bạn cô vẫn tiếp tục trợn mắt khi đoàn người bắt đầu đi. Nàng tiên để ý rằng những người lùn đôi khi không chỉ lột đi những thứ hữu dụng từ lũ troll mà còn bỏ lại xác những người đồng đội đã chết của họ. Họ không hề có biểu hiện nào cho thấy sẽ mang theo những cái xác đó, và khi Rom để ý thấy cô đang nhìn, ông ta chỉ nhún vai với chút hổ thẹn.

“Trận chiến khiến nhiều khuôn phép phải dẹp bỏ phía sau, tiểu thư tiên à. Joj sẽ hiểu. Chúng ta sẽ chia những đồ đạc của anh ấy cho những anh em gần gũi nhất của anh ta và họ cũng sẽ có thêm những thứ đồ của lũ troll... cũng không có nhiều lắm, rất tiếc khi phải nói vậy.”

“Tôi không ngờ rằng lại có ai trong các ngài còn ở lại Khaz Modan. Người ta nói rằng tất cả những người lùn đều rời đi khi họ không còn có thể bảo vệ vùng đất khỏi Đại Tộc nữa.”

Khuôn mặt giống chó của Rom trở nên tàn nhẫn. “Đúng, tất cả những ai có thể đều làm vậy! Không phải tất cả bọn ta đều có thể, các người biết đấy! Đại Tộc, chúng đến như một bệnh dịch, cắt đứt hết mọi con đường của bọn ta! Bọn ta bắt buộc phải đào sâu xuống dưới lòng đất hơn cả trước đây! Rất nhiều người đã chết lúc đó, và tính tới giờ còn nhiều người chết hơn!”

Cô nhìn đám người rách rưới. “Các ngài có bao nhiêu người?”

“Bộ tộc của ta à? Bốn mươi bảy người, từng có thời bọn ta có đến cả trăm! Bọn ta cũng từng gặp ba tộc khác, hai tộc lớn hơn tộc của bọn ta. Tổng cộng là hơn ba trăm người, và bọn ta vẫn còn giữ được một ít đất bọn ta từng sở hữu ở xứ này!”

“Hơn ba trăm cũng không phải là ít đâu,” Falstad nói. “Vâng, với ngần ấy người, ta sẽ đi chiếm lại Grim Batol!”

“Và có lẽ nếu bọn ta có thể bay trên trời như những con bọ vo ve, bọn ta sẽ có thể đánh lạc hướng chúng vừa đủ để khiến cái việc đó có chút khả thi, nhưng bên trên và bên dưới mặt đất, bọn ta vẫn bị bắt lợi! Chỉ cần một con rồng là đủ thiêu cháy một khu rừng và nướng chín lòng đất bên dưới.

Mối thù xưa của đỉnh Tổ Chim và những người đòi lại đe dọa tiếp tục nổ ra. Vereesa nhanh chóng nhảy vào giữa cả hai. “Đủ rồi! Lũ orc và rồng mới là kẻ thù, tôi nói đúng chứ? Nếu các ngài cứ chống lại nhau thì có phải là quá tốt cho chúng không?”

Falstad và Rom lăm bắm xin lỗi cô. Tuy nhiên nàng tiên không chỉ để mọi chuyện như vậy. “Chưa được. Hãy quay sang nhìn nhau, và thề rằng các ngài sẽ chỉ chiến đấu vì lợi ích của tất cả chúng ta! Thề rằng các ngài sẽ luôn nhớ một điều là lũ orc đã giết những người anh em của các ngài, là lũ orc đã giết những người mà các ngài yêu thương.”

Cô không biết rõ về quá khứ của hai ông lùn, nhưng vẫn nêu lên chuyện rằng ai từng tham gia cuộc chiến cũng đã mất đi những ai hay những gì quý giá với họ. Hẳn Rom đã mất rất nhiều người ông yêu quý, và Falstad, người thuộc về một phi đội liều lĩnh táo bạo hẳn cũng tương tự.

Vì danh dự, ông ký sĩ bằng sự giơ tay ra trước. “Vâng, vì sự đúng đắn. Ta sẽ ngoắc tay.”

“Nếu người làm thế, ta cũng sẽ làm.”

Những tiếng thì thầm vang lên xung quanh khi hai người lùn đòi ngoắc tay. Có vẻ sự thỏa hiệp chóng vánh này sẽ không thể diễn ra nổi nếu ở dưới bất cứ hoàn cảnh nào khác.

Đoàn người tiếp tục di chuyển. Lần này Rom hỏi. “Giờ mỗi nguy hiểm về lũ troll đã ở phía sau, tiểu thư tiên, cô nên nói cho bọn ta về thứ đã đưa cô và ông ta đến vùng đất đầy thương tích này của chúng tôi. Liệu có như bọn ta hi vọng – rằng lũ orc đã bị áp đảo trong cuộc chiến, rằng Khaz Modan sắp được giải phóng?”

“Cuộc chiến đang được đẩy mạnh về phía Đại Tộc, có nhiều đó là đúng.” Điều đó khiến những người lùn thấy đôi chút kinh ngạc và nở nụ cười trong im lặng. “Phần lớn Đại Tộc đã bị tiêu diệt vài tháng trước, và Doomhammer đã biến mất.”

Rom dừng bước. “Vậy thì sao lũ orc vẫn còn chiếm giữ Grim Batol?”

“Người lại còn phải hỏi à?” Falstad xen ngang. “Đầu tiên, lũ orc vẫn còn bám trụ được ở phía bắc quanh Dun Algaz. Đồn rằng chúng đã bắt đầu yếu thế, nhưng chúng sẽ không chịu thua nếu như không có một trận chiến.”

“Còn ý thứ hai, người họ hàng?”

“Người không nhận ra rằng chúng có lũ rồng à?” Falstad hỏi với vẻ mặt chế giễu.

Gimmel khịt mũi. Rom liếc nhìn pho chỉ huy của mình, rồi gật đầu chấp nhận. “Đúng, lũ rồng. Kẻ mà bọn ta, những người chuyên sống trên mặt đất, không thể đánh lại. Từng bắt được một con non trên mặt đất và xử lý nó – mà mất tới một hai chiến binh giỏi,

quá buồn vì phải nói vậy – nhưng hầu hết bọn chúng đều ở trên kia và bọn ta buộc phải trốn tít dưới này.

“Các ngài vẫn đã chống lại lũ troll mà,” Vereesa chỉ ra. “Và chắc phải có cả lũ orc nữa.”

“Đúng ra là chỉ có bọn tuần tra thôi. Và với lũ troll, bọn ta cũng đã gây ra ít thiệt hại cho chúng – nhưng chẳng có chút ý nghĩa nào nếu quê nhà bọn ta vẫn còn ở dưới ách rù của orc!” Ông nhìn thẳng vào mắt cô. “Giờ, ta lại hỏi. Nói cho ta biết các người là ai và các người làm gì ở đây! Nếu Khaz Modan vẫn còn thuộc về orc, thì các người hẳn phải định tự sát mới đến Grim Batol!”

“Tên tôi là Vereesa Windrunner, tuần du, và đây là Falstad từ đỉnh Tổ Chim. Chúng tôi ở đây bởi vì tôi đang tìm kiếm một con người, một phù thủy, cao và trẻ. Anh ta có mái tóc đỏ, mà lần cuối tôi nhìn thấy anh ta thì anh ta đang đi về hướng này.” Cô quyết định không nhắc đến sự có mặt của gã rồng đen vào lúc này, và may mà Falstad không hề thêm chi tiết đó vào.

“Và mất trí như những tên phù thủy khác, đặc biệt là con người, hẳn định làm gì gần Grim Batol chứ?” Rom xem xét hai người họ bằng sự nghi ngờ, câu chuyện của Vereesa hẳn đã hơi thiếu tự nhiên.

“Tôi không biết,” cô thừa nhận. “nhưng tôi nghĩ có liên quan tới lũ rồng.”

Đến lúc này, ông chỉ huy lùn cười lớn. “Lũ rồng à? Hẳn định làm gì? Giải cứu nữ hoàng đỏ à? Bà ta sẽ cực kỳ biết ơn mà nuốt chửng hẳn một cách thích thú ấy!”

Những người lùn đời đầu thấy thật là buồn cười, nhưng nàng tiên thì không. Falstad không hề thấy vui vẻ gì, mặc dù dĩ nhiên ông biết về Deathwing, và hẳn cũng rất chắc rằng Rhonin từ lâu đã bị “nuốt chửng.”

“Tôi có một lời tuyên thệ, và vì nó tôi sẽ tiếp tục. Tôi cần phải tới Grim Batol và xem xem tôi có thể tìm ra anh ta không.”

Sự vui cười chuyển thành ngạc nhiên và nghi ngại. Gimmel lắc đầu như thể ông không chắc rằng mình có nghe đúng không.

“Tiểu Thư Vereesa, ta tôn trọng lời nói của cô, nhưng hẳn cô phải thấy nhiệm vụ đó táo bạo tới mức nào!”

Cô cẩn thận xem xét cả bọn. Kể cả dưới ánh sáng yếu, cô cũng có thể thấy được sự mệt mỏi và bất lực trong họ. Họ chiến đấu và mơ ước về một ngày quê nhà được tự do, nhưng nhiều người nghĩ rằng điều đó sẽ không thể xảy ra trong suốt phần đời còn lại của họ. Họ đề cao sự can đảm như tất cả các người lùn, nhưng với họ nhiệm vụ của nàng tiên quá là điên khùng.

“Ngài và người của ngài đã cứu chúng tôi, Rom, và vì điều đó tôi cảm ơn ngài vì tất cả. Nhưng nếu tôi có thể được yêu cầu, xin hãy chỉ cho tôi đường hầm gần nhất dẫn tới pháo đài trong núi đó. Tôi sẽ đi một mình từ đây.”

“Nàng sẽ không đi một mình đâu, nàng tiên của ta,” Falstad phản đối. “Ta đã đi quá xa để có thể quay lại rồi... và ta rất mong tìm được tên yêu tinh đó mà lột da hắn làm giày!”

“Cả hai người mất trí rồi!” Rom thấy cả hai không thể cứu chữa nổi nữa. Ông nhún vai nói thêm, “Nhưng nếu các người muốn một con đường tới Grim Batol, thì ta sẽ không để cho ai khác nhận nhiệm vụ đó. Chính ta sẽ đưa các người đi!”

“Mấy người không thể đi một mình được Rom à!” Gimmel nói. “Không thể với đám troll và orc ở gần đây! Ta sẽ đi cùng mọi người để đề phòng!”

Đột nhiên cả đám người còn lại quyết định rằng họ cũng sẽ đi cùng nhằm bảo vệ hai chỉ huy của họ. Cả Rom và Gimmel đều cố cản họ lại, nhưng vì người lùn đều cứng đầu như nhau, ông chỉ huy cũng đành đưa ra một phương án tốt hơn.

“Những người bị thương phải trở về nhà, và họ cũng cần một vài người chăm sóc – mà không được cố cãi nữa Narn, anh còn không đứng vững nổi! Tốt nhất là tung xúc xắc; nửa nào tung được số lớn hơn sẽ đi cùng! Giờ ai có bộ xúc xắc nào?”

Vereesa chẳng muốn phải chờ họ đánh cược xem ai sẽ đi cùng họ, nhưng cũng phải chịu. Cô và Falstad nhìn những người lùn khác – trừ Narn và những người bị thương khác – tung xúc xắc. Hầu hết những người lùn đều dùng bộ xúc xắc của mình. Câu hỏi của Rom đã được trả lời bằng cả biển tay giơ lên.

Điều này khiến Falstad cười khoái trá. “Người Tổ Chim và người đồi có thể khác nhau, nhưng dù giống nào cô cũng sẽ tìm thấy vài người lùn không mang theo xúc xắc!” Ông vỗ cái túi đeo bên hông. “Có thể thấy lũ troll rất ngu dốt; chúng để nguyên chỗ xúc xắc của ta lại! Nghe đồn kể cả lũ orc cũng rất thích trò lăn xúc xắc, xem ra chúng còn văn minh hơn lũ bất cóc kia chán nhỉ?”

Sau khá là nhiều thời gian đối với Vereesa, Rom và Gimmel quay lại với bảy người lùn khác, ai cũng có vẻ mặt rất quả quyết. Nhìn họ nàng tiên có thể thề rằng họ chính là anh em ruột – mặc dù thực ra có hai người trong đó có thể là phụ nữ. Kể cả những người lùn nữ cũng để râu rậm, một biểu hiện cho cái đẹp trong chủng tộc họ.

“Đây là những người tình nguyện, Tiểu Thư Vereesa! Tất cả đều khỏe mạnh và sẵn sàng chiến đấu! Bọn ta sẽ dẫn các người tới một miệng hang dưới chân núi, rồi sau đó các người sẽ tự đi một mình.”

“Tôi cảm ơn ngài – nhưng, ý ngài nói thực sự có đường dẫn tới thẳng ngọn núi ư?”

“Đúng, nhưng không dễ dàng gì... và lũ orc không tuần tra quanh đó một mình.”

“Người nói thế có ý gì?” Falstad nói to.

Rom nở cùng nụ cười với ông lùn mà Falstad từng cười với ông. “Người chưa nghe thấy rằng chúng có rồng ư?”

Nhà của Krasus được xây dựng giữa một cánh rừng cổ, già hơn cả chính những con rồng. Nó được xây dựng bởi một tiên, sau đó bị cướp đoạt bởi một pháp sư con người, sau đó Krasus chiếm lấy nó sau khi nó đã bị bỏ hoang từ lâu. Ông đã cảm nhận được sức mạnh

còn rơi rớt quanh nó và định sẽ rút lấy chúng về sau, nhưng kể cả vị pháp sư rồng cũng phải ngạc nhiên vào cái ngày ông khám phá ra một lối đi bị mật ở một nơi cách biệt trong nơi ẩn náu này, lối đi dẫn tới một cái hồ sáng lấp lánh và có một viên đá quý màu vàng duy nhất ở ngay giữa đáy hồ.

Mỗi lần ông vào phòng, ông cảm thấy một nỗi kinh sợ hiếm khi nào chủng loài ông cảm thấy. Ma thuật ở đây khiến ông cảm thấy mình chỉ giống như một người pháp sư tập sự đang thực hiện những pháp thuật đầu tiên. Krasus biết rằng ông chỉ mới chạm vào một chút năng lực của cái hồ, nhưng thế cũng quá đủ để khiến ông càng thêm muốn chiếm đoạt nhiều hơn nữa. Những kẻ càng thêm muốn ma thuật thì càng bị nó hấp thụ – theo đúng nghĩa đen.

Dĩ nhiên Deathwing bằng cách nào đó đã tránh được số mệnh đó.

Mặc dù nằm rất sâu dưới mặt đất, nước ở đây cũng có sự sống – hay một thứ gì đó tương tự. Mặc dù không có thứ chất lỏng nào tồn tại trên thế giới này có thể sáng rõ hơn, dù cố gắng hết sức Krasus cũng không thể hoàn toàn tập trung được vào những hình thù nhỏ xíu mảnh mai bơi lội xung quanh, đặc biệt là vùng xung quanh viên đá quý. Vào những lúc đó, ông thề rằng chúng chỉ là những con cá bạc sáng lung linh, nhưng rồi sau đó ông pháp sư rồng lại cho rằng ông nhìn thấy cả tay, nửa thân trên của con người, và thậm chí thỉnh thoảng nó có cả chân.

Giờ đây ông không chú ý đến những dân cư của cái hồ nữa. Cuộc gặp mặt với Cô Gái Cửa Giấc Mơ đã cho ông chút hi vọng được trợ giúp, nhưng Krasus biết rằng ông không thể lên kế hoạch cho điều chưa đảm bảo đó. Thời gian nhanh chóng trôi qua khi ông đang tự giam cầm chính mình.

Và đó là lý do tại sao ông lại đến đây, trong các năng lực của nó, cái hồ có thể phục hồi sức mạnh cho kẻ uống nước từ nó, ít nhất là trong một khoảng thời gian. Việc ông sử dụng thuốc độc để tới được xứ sở bị ẩn giấu của Ysera đã khiến Krasus kiệt sức, mà nếu chuyện sắp tới yêu cầu ông phải hành xử nhanh chóng, ông muốn còn có thể xử lý được.

Ông pháp sư cúi xuống khum một bàn tay và lấy một chút nước. Ông đã từng dùng một cái cốc vào lần đầu tiên ông dám uống thứ nước đó, để rồi sau đó phát hiện ra rằng cái hồ từ chối tất cả mọi thứ đồ được chế tác. Krasus cúi người sát mép nước, không muốn bất kỳ giọt nào thoát khỏi bàn tay ông mà trở về nơi nó bắt đầu. Sự kỳ vọng của ông vào nguồn sức mạnh trong đó đã trở nên rất lớn sau nhiều năm.

Nhưng khi ông uống, một gợn sóng trên mặt nước đập vào mắt ông. Krasus nhìn xuống cái đáng nhẽ ra là hình ảnh phản chiếu của lốt người của ông – nhưng thay vì đó, nó biến thành một thứ khác.

Khuôn mặt trẻ của Rhonin đang nhìn lại ông... hay là như ông pháp sư nghĩ vào lúc đầu. Rồi ông nhận ra đôi mắt của con cò trong tay ông đang nhắm và đầu ngả nhẹ sang một bên như... như đã chết.

Trên mặt của Rhonin xuất hiện một bàn tay to bè xanh lá của một tên orc.

Krasus phản ứng theo bản năng, với tay vào nước nhằm kéo bàn tay bắn thủ đó ra. Thay vì đó ông phá tan mất hình ảnh đó, khi những gợn nước đã tĩnh lặng trở lại, chỉ còn đó hình ảnh phản chiếu của chính ông.

“Hỡi Mẹ Vĩ Đại...” cái hồ chưa từng cho biết khả năng này trước đây. “Sao lại là bây giờ?”

Và sau đó Krasus nhớ lại những lời xa xăm của Ysera. *Và đừng coi thường những thứ ông nghĩ chỉ là con tốt...*

Bà ta nói thế là có ý gì, và sao giờ ông lại thấy mặt của Rhonin? Dựa vào những gì ông pháp sư trưởng vừa thấy, người đồng sự trẻ tuổi của ông hẳn đã bị bắt giữ hoặc bị giết bởi orc. Nếu vậy đã quá muộn để Rhonin còn có thể có thêm giá trị nào nữa với Krasus – mặc dù có vẻ như đã đến được pháo đài trong núi, anh ta đã hoàn thành nhiệm vụ thực sự mà người bảo trợ của anh đã gửi anh đi để làm.

Kết hợp với những bằng chứng nhỏ khác mà Krasus đã để cho lũ orc ở Grim Batol khám phá ra mấy tháng qua, ông pháp sư rồng đã hi vọng có thể khuấy động lũ chỉ huy ở đây, khiến chúng nghĩ rằng đó là một cuộc xâm lược thứ hai, một cuộc tấn công khôn khéo hơn sẽ được xúc tiến từ hướng tây. Dù vẫn còn một lực lượng khá lớn ở pháo đài trong núi đây, sức mạnh thật sự của chúng nằm ở việc lũ rồng được gây giống và huấn luyện trong đó... và chúng càng ngày càng ít đi sau mỗi tuần. Thật tệ đối với lũ orc trong núi, vốn đã ít rồi chúng càng lại phải gửi đi càng nhiều quân tới phương bắc nhằm giúp đỡ Đại Tộc, khiến Grim Batol mất đi gần hết sức mạnh phòng thủ. Chống lại một đội quân ngang ngửa số lượng với đội quân đang chiến đấu ở vùng cận Dun Algaz, kể cả những tên orc trấn thủ vững vàng ở trong núi cũng phải chịu thua, rồi sau sẽ mất đi cơ hội huấn luyện thêm rồng phục vụ cho cuộc chiến.

Và không có thêm rồng để quấy nhiễu quân Liên Minh ở phía bắc, tàn quân của Đại Tộc cuối cùng sẽ sụp đổ dưới những đòn công kích liên tục đó.

Một lực lượng như thế đáng nhẽ đã có thể được lập nên và gửi tới từ hướng tây nếu không có sự thiếu hợp tác giữa các nhà lãnh đạo Liên Minh. Hầu hết nghĩ rằng Khaz Modan khi đến lúc rồi sẽ tự sụp đổ; tại sao lại phải mạo hiểm cho một nhiệm vụ như vậy? Krasus không thể tin rằng họ lại không dùng đến chiến thuật gọng kìm nhằm giải thoát thế giới này khỏi hiểm họa của orc, nhưng điều đó lại thêm vào một minh chứng cho sự thiếu tầm nhìn của những chủng tộc non trẻ. Ban đầu ông cố thuyết phục Kirin Tor thúc đẩy các láng giềng của Dalaran hành động, nhưng ảnh hưởng của họ tới Vua Terenas đã bắt đầu lung lay, những đồng chí của ông trong hội đồng đã bắt đầu quay sang chạy chữa cho vị trí của họ trong Liên Minh mà vốn đã bị suy mòn.

Và vậy Krasus phải quyết định làm một trò lừa lêu lỉnh, trông chờ vào suy nghĩ thủ đoạn và đầy hoang tưởng vốn có trong hàng chỉ huy của lũ orc. Khiến chúng tin rằng cuộc xâm lược sắp đến. Khiến chúng có cả bằng chứng thật sự để tin vào lời đồn mà ông và tay chân đã đồn thổi. Hẳn rồi sau đó chúng sẽ làm điều không thể ngờ tới.

Hắn rồi sau đó chúng sẽ bỏ pháo đài trong núi và, với Alexstrasza được canh phòng cẩn thận, di chuyển ổ rồng tới hướng bắc.

Kế hoạch đã nhen nhóm cho một hi vọng điên rồ, nhưng trước sự ngạc nhiên của Krasus nó đã có những kết quả bất ngờ. Tên orc chỉ huy Grim Batol, kẻ tên Nekros Skullcrusher, về sau càng ngày càng chắc chắn rằng những ngọn núi còn có thể dùng được chỉ có hạn, và hạn đó không còn nhiều. Lời đồn điên rồ của ông pháp sư đã khiến chúng mất ăn mất ngủ, vượt quá sự mong đợi của ông.

Và giờ... và giờ lũ orc đã có bằng chứng là một người tên là Rhonin. Anh pháp sư trẻ đã hoàn thành phần việc của mình. Anh đã cho Nekros thấy rằng pháo đài bất khả xâm phạm này có thể dễ dàng bị xâm nhập, đặc biệt khi nhờ vào ma thuật. Hắn giờ tên orc chỉ huy sẽ ra lệnh bỏ Grim Batol mà đi.

Đúng vậy, Rhonin đã hoàn thành phần việc của mình rất tốt... và Krasus biết rằng ông sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân vì đã lợi dụng anh người kia.

Rồi nữ hoàng tình yêu của ông sẽ nghĩ gì về ông khi bà ấy biết được sự thật? Trong tất cả các con rồng, Alexstrasza là kẻ quan tâm tới những chủng tộc thấp kém hơn nhất. Họ là những đứa con của tương lai, như bà đã từng nói.

“Phải hoàn thành việc đó,” ông huýt gió.

Nhưng nếu hình ảnh trong hồ có ý định nhắc nhở ông về số phận của con tốt ấy, nó cũng xúi giục ông nhiều hơn nữa. Ông phải biết thêm.

Cúi người trên mặt hồ, Krasus nhắm mắt lại và tập trung. Cũng đã khá lâu rồi từ khi ông liên hệ với người tay chân tài giỏi nhất của mình. Nếu kẻ đó còn sống, thì chắc chắn ông ta có biết tới những chuyện xảy ra ở ngọn núi đó. Ông pháp sư rồng nghĩ về hình ảnh của kẻ ông đang muốn nói chuyện, rồi dùng hết sức mạnh và tâm trí vươn ra, để lập lại liên kết giữa hai người.

“Nghe ta nào... nghe lấy lời của ta... chúng ta cần phải nói chuyện gấp... cuối cùng ngày đầy sắp đến với chúng ta rồi, người bạn kiên nhẫn của ta, cái ngày tự do sẽ được dành lại ấy... nghe ta nào... Rom...”

^[1] 1 tấc bằng khoảng 2.54 centimet

^[2] Khoảng 15cm



Day of the Dragon – chapter 16

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

“Nhắc hẳn lên,” giọng nói cục súc kia gầm gừ.

Những bàn tay cứng cáp thô bạo tóm lấy cẳng tay một Rhonin choáng váng và kéo anh đứng lên. Nước lạnh đột ngột tấp vào mặt anh, kéo anh ra khỏi cơn mê.

“Tay hẳn. Cái đó.” Một tên đang giữ tay anh phù thủy nhắc tay trái Rhonin lên. Kẻ nào đó tóm lấy bàn tay anh, nắm lấy ngón út-

Rhonin hét lên khi xương anh bị bẻ gãy. Mắt anh mở lớn, và anh nhìn vào một khuôn mặt tàn bạo đầy sẹo sau nhiều năm chinh chiến của một tên orc già. Vẻ mặt của tên orc không biểu lộ chút vui thú nào trước nỗi đau của anh người mà là đôi chút mất kiên nhẫn, có vẻ như những kẻ bắt được Rhonin đang nóng lòng muốn làm những việc quan trọng hơn.

“Con người.” Tiếng thốt ra như đang chửi rủa. “Mày có một cơ hội sống sót; những tên còn lại đâu?”

“Tôi không-” Rhonin ho. Cơn đau do ngón tay bị gãy vẫn còn chạy dọc người anh. “Tôi đi một mình.”

“Mày nghĩ tao là thằng ngu à?” tên chỉ huy gầm gừ. “Mày nghĩ Nekros này là thằng ngu à? Còn bao nhiêu ngón tay nữa nhỉ?” Hắn kéo ngón tay bên cạnh ngón vừa gãy. “Rất nhiều xương trong người. Rất nhiều xương để bẻ!”

Rhonin nhanh chóng nghĩ ngợi trong cơn đau. Anh đã nói cho tên bắt anh rằng anh đã đến đây một mình và đã không làm thỏa mãn tên orc. Nekros còn muốn nghe gì nữa? Rằng ngọn núi của hắn đang bị một đội quân xâm lược? Thứ gì có thể làm hắn hài lòng?

Dĩ nhiên điều đó cũng sẽ cứu mạng Rhonin tới khi anh có thể tìm ra cách trốn thoát.

Anh vẫn không biết chuyện gì đã xảy ra, bất kể sự đề phòng của mình, anh đã bị Deathwing lừa. Hiển nhiên là gã rồng muốn anh pháp sư bị phát hiện. Nhưng tại sao? Để đoán rằng Nekros rất muốn bắt được những chiến sĩ đối phương đang lảng vảng trong chính pháo đài của hắn!

Rhonin phải gác kế hoạch mờ ám của Deathwing sang một bên. Giờ đây, mạng sống lay lắt của anh pháp sư được ưu tiên hơn hết.

“Không! Không... làm ơn... những kẻ khác... tôi không biết họ ở đâu... bị chia cắt...”

“Bị chia cắt à? Không nghĩ vậy! Mà đến vì bà ta đúng chứ? Mà đến vì Nữ Hoàng Rồng! Đó là nhiệm vụ của ngươi, phù thủy à! Tao biết!” Nekros nhào về trước, hơi thở hắt phả vào mặt Rhonin khiến anh suýt bất tỉnh trở lại. “Gián điệp của tao nghe thấy! Mà nghe thấy phải không Kryll?”

“Vâng, đúng, vâng, đúng, Ông Chủ Nekros! Tôi đã nghe thấy tất cả!”

Rhonin cố nhìn qua người tên orc, nhưng Nekros không để cho anh nhìn thấy kẻ đang nói. Nhưng chính giọng nói đó đã để lộ ra nhiều thứ về danh tính của tên gián điệp, đặc biệt rằng tên Kryll này chính là tên yêu tinh mà anh đã nghe thấy hắn nói lúc trước.

“Tao nhắc lại với mày, con người, rằng mày đến vì con rồng đó có phải không?”

“Tôi bị chia-”

Nekros tát vào mặt anh, khiến máu chảy ra từ khóe miệng Rhonin. “Tiếp theo sẽ là một ngón tay nữa! Mà đến để giải cứu con rồng trước khi quân đội của bọn mày tới Grim Batol! Mà khiến mọi thứ hỗn loạn để phục vụ cho công việc của mày phải không?”

Lần này, Rhonin nhận. “Vâng... đúng, chúng tôi đã làm vậy.”

“Mày nói ‘chúng tôi’! Hai lần rồi!” Tên orc trưởng nhào người trở lại đắc thắng. Lần đầu anh pháp sư bị thương nhận ra cái chân què của Nekros. Không ngạc nhiên lắm rằng tên orc cục súc này điều khiển chương trình ấp rồng thay vì trực tiếp tham chiến.

“Ngài thấy chứ, Nekros vĩ đại? Grim Batol không còn an toàn nữa, chủ nhân về vang của tôi!” giọng nói cao vút của tên yêu tinh vang lên. “Ai biết còn bao nhiêu kẻ địch đang còn lẩn trốn trong những đường hầm vô số này? Ai biết còn bao lâu nữa là tới lúc Liên Minh tiến đánh ngài – với kẻ hắc ám dẫn đầu đoàn? Thật tiếc là gần như tất cả những con rồng còn lại của ngài đã tới gần Dun Algaz! Ngài không thể bảo vệ ngọn núi này với số ít như vậy! Tốt nhất là kẻ thù không nên tìm thấy chúng ta ở đây còn hơn là lãng phí rất nhiều vật quý-”

“Nói cho tao biết những gì tao chưa biết, đồ dê tiện nhỏ bé!” Hấn chỉ một ngón tay to bè vào ngực Rhonin. “Chà, tên này và bạn hấn đã đến quá muộn! Bọn mày sẽ không có được con rồng và con của bà đâu người ạ! Nekros đã đi trước các người rồi!”

“Tôi không-”

Lại thêm một cái tát. Thứ tốt nhất mà cơn đau nhức nhói trên mặt anh pháp sư có thể mang lại là nó khiến cơn đau ở ngón tay gãy giảm đi. “Bọn mày có thể có được Grim Batol, con người ạ, vì những gì nó đã phải trả! Rồi tất cả những thứ này sẽ sụp xuống đầu bọn mày!”

“Nekros-người phải... đừng trò điên khùng này ngay!”

Rhonin ngước đầu lên. Anh biết giọng nói này, kể cả khi anh chỉ mới nghe thấy nó có một lần.

Lính canh của hấn cũng đã bắt đầu phản ứng lại giọng nói đó, và quay đi đủ cho anh nhìn thấy hình thù khổng lồ đầy vảy bị trói đã man bới xích và cùm. Alexstrasza, Nữ Hoàng Rồng vĩ đại, chỉ có thể di chuyển được một chút. Tứ chi, đuôi, cánh và cổ bà đã bị giữ chặt. Bà chỉ có thể mở cái hàm to lớn của mình, nhưng cũng chỉ đủ để ăn và nói với nhiều cố gắng.

Tình trạng giam cầm khiến bà yếu đi thấy rõ. Rhonin từng thấy rồng trước đây, đặc biệt là những con đỏ, và chúng đều có những cái vảy lấp lánh ánh kim loại sáng rực. Ngược lại vảy của Alexstrasza bị mờ đục, và nhiều chỗ bị lỏng lẻo. Bà cũng không được ổn lắm khi anh nhìn vào vẻ mặt thần lẫn của bà. Cặp mắt nhìn có vẻ rất trống rỗng, chưa kể còn cực kỳ mệt mỏi.

Anh chỉ có thể tưởng tượng ra cảnh tù ngục của bà như thế nào. Bị ép phải sinh con để rồi chúng bị lũ kia huấn luyện nhằm phục vụ cho việc giết người của chúng. Bà gần như còn chưa kịp nhìn thấy những cái trứng thì chúng đã bị lấy đi. Thậm chí có lẽ bà ta còn cảm thấy thương tiếc cho những sinh mạng mất đi vì đám con cháu chết chóc của bà...

“Mày không được phép nói, đồ thần lẫn,” Nekros gầm gừ. Hấn với tay lấy cái túi bên hông và nắm lấy thứ gì đó.

Rhonin nổi cả da gà khi một nguồn sức mạnh ma thuật to lớn trỗi dậy. Anh không biết tên orc đang giữ thứ gì, nhưng nó khiến Nữ Hoàng Rồng kêu la đau đớn tới mức chỉ có thể gào ra bởi chẳng ai khác ngoài Nekros.

Bất kể sự đau đớn, Alexstrasza vẫn tiếp tục. “Người-người chỉ tốn năng lượng và- và thời gian thôi Nekros! Những thứ mà người chiến đấu đã-đã mất rồi!”

Bằng tiếng rên rỉ, cuối cùng bà nhắm mắt lại. Hơi thở của bà dồn dập và nặng hơn hẳn lúc nãy trước khi dần ổn định trở lại.

“Chỉ có Zuluhed mới được ra lệnh cho tao, đồ thần lẫn,” tên orc cụt chân lăm bầm. “Và ông ta đang ở rất xa nơi đây.” Hấn bỏ tay ra khỏi chiếc túi. Cùng lúc đó nguồn sức mạnh ma thuật Rhonin cảm thấy lúc trước đột ngột biến mất.

Anh pháp sư đã nghe nhiều lời đồn về việc làm thế nào Đại Tộc có thể kiểm soát nổi một sinh vật mạnh mẽ như thế, nhưng không thứ gì sánh được với thứ anh vừa chứng kiến. Rõ ràng có thứ cổ vật gì đó hay thứ thiết bị với sức mạnh ghê gớm nào đó nằm trong cái túi đó. Liệu Nekros có thực sự hiểu được sức mạnh hắc đang mang không? Với nó hẳn hoàn toàn có thể thống trị toàn Đại Tộc!

“Chúng ta cần săn bắt những tên còn lại,” tên chiến binh già quay về phía một tên lính canh đứng cạnh lối vào. “Mày tìm thấy xác tên lính canh ở đâu?”

“Tầng năm, hầm ba.”

Nekros nhủ lòng mày. “Bên trên chúng ta à?” Hắc nhìn Rhonin như thể đang nhìn một miếng thịt bò to bự. “Trò của lũ phù thủy! Tìm kiếm tất cả mọi thứ từ tầng năm trở lên, và – không chừa bất cứ đường hầm nào! Bằng cách nào đó chúng đã đến từ phía trên!” Một điệu cười nhe răng chậm chậm nở ra trên khuôn mặt kỳ dị có cái răng nanh to bự của hắc. “Có thể không phải là do phép thuật! Torgus nhìn thấy lũ bằng sư! Chính nó! Lũ còn lại đến sau khi Deathwing đánh bại Torgus!”

“Deathwing-Deathwing c-chỉ phục vụ mỗi mình hắc thôi!” Alexstrasza đột nhiên nói, mắt mở lớn. Bà nói bằng giọng giống như sợ hãi, điều đó Rhonin không thể trách bà. Ai mà không sợ gã quỷ đen đó chứ?

“Nhưng hắc đang hợp tác với lũ người,” kẻ bắt bà khẳng khẳng. “Torgus nhìn thấy hắc!” Tay hắc vỗ lấy cái túi. “Chà, có lẽ bọn tao cũng đã sẵn sàng cho hắc rồi!”

Giờ Rhonin chỉ có thể nhìn vào cái túi và cái thứ chứa trong đó, dựa vào hình dáng đó có thể là một cái mề đay hoặc là một cái đĩa. Thứ sức mạnh gì nó mang mà có thể khiến Nekros tin rằng có tác dụng lên cả gã quái vật mặc giáp đó chứ?

“Đó là lũ rồng chúng mày đều muốn...” Nekros lại quay sang nhìn anh phù thủy. “Và đó là lũ rồng chúng mày sẽ có... nhưng chúng mày và tên hắc ám sẽ không vui mừng được lâu đâu, con người à!” Hắc vẫy về phía lối ra. “Đem hắc đi!”

“Giết hắc chứ?” một tên lính canh lẩm bẩm đầy hi vọng.

“Chưa đâu! Cần phải thẩm vấn tên này nhiều nữa... có lẽ! Mày biết chỗ giam hắc rồi đấy! Tao sẽ đến ngay sau thôi để đảm bảo ma thuật của hắc cũng không giúp gì được!”

Hai tên orc khổng lồ kéo Rhonin đi bằng sức khỏe mãnh liệt tới mức anh cảm giác như chúng đang giật đứt cánh tay ra khỏi vai anh vậy. Trong cảnh mờ ảo, anh thấy loáng thoáng Nekros đang quay về phía một tên orc khác.

“Tăng gấp đôi công việc! Chuẩn bị xe hàng! Tao sẽ xử lý nữ hoàng! Tao muốn mọi thứ được sẵn sàng!”

Nekros biến mất khỏi tầm mắt của Rhonin – và một hình thù khác đi vào.

Tên yêu tinh tên orc gọi là Kryll nháy mắt với Rhonin như thể cả hai đang giữ một bí mật nào đó. Khi anh pháp sư mở miệng, hình thù bé nhỏ xấu xa lắc cái đầu ngoại cỡ và cười. Trong tay hắc, tên yêu tinh nắm chặt một thứ, thứ thu hút sự chú ý của anh người.

Kryll đưa bàn tay ra trước đủ để Rhonin nhìn thấy thứ hắc đang cầm.

Cái nghề của Deathwing.

Khi những tên lính canh kéo anh ra khỏi phòng tên chỉ huy, anh phù thủy mệt mỏi giờ đã biết rằng bằng cách nào Deathwing biết quá nhiều thông tin về Grim Batol như vậy. Anh cũng biết rằng dù Nekros đang toan tính điều gì, tên orc, cũng như Rhonin, đang làm theo chính xác những gì gã rồng đen ấy muốn.

Dù là đang ở nhà trong rừng hay trên đồi, Vereesa phải thừa nhận rằng khi phải xuống mặt đất cô không thể phân biệt được các đường hầm với nhau. Cảm nhận phương hướng của cô sai lệch hoàn toàn – và nó khiến cô phân tâm quá nhiều. Dù cho lũ troll đã sử dụng những đường hầm này bao lâu nay, hầu hết chúng đã bị đánh sập bởi người lùn vào cái thời những vùng xung quanh Grim Batol được dùng để đào những hệ thống khai khoáng phức tạp. Điều đó có nghĩa là Rom, Gimmel, và kể cả Falstad không khó khăn lắm khi đi qua chúng, nhưng nàng tiên cao ráo hầu như lúc nào cũng phải cúi người. Lưng và chân cô mỏi nhừ, nhưng cô vẫn cố gắng chịu đựng, không muốn biểu hiện chút yếu đuối nào khi đứng bên cạnh những chiến binh cứng cáp. Dù sao thì chính Vereesa là người khẳng khái đòi đến nơi này.

Nhưng rồi cuối cùng cô cũng phải hỏi, “Chúng ta gần đến chưa?”

“Sớm, sớm thôi,” Rom trả lời. Không may là ông ta đã nói như thế vài lần rồi.

“Lối này,” Falstad lơ mơ. “Giờ lại đến đâu rồi?”

“Cái hang dẫn tới một nơi từng là trạm vận chuyển vàng do bọn ta khai thác. Các người có thể thấy được vài đường ray cũ, nếu bọn orc còn chưa nung chảy hết chúng ra để làm vũ khí.”

“Và theo đường này chúng ta có thể vào trong được ư?”

“Đúng, các người có thể đi dọc theo đường cũ kể cả khi những đường ray đã biến mất. Chúng có đặt vài tên lính gác ở đấy nên sẽ không dễ dàng đâu.”

Vereesa nói. “Ngài nhắc đến cả rừng nữa. Ở trên có xa không?”

“Không phải rừng trên trời, Tiểu Thư Vereesa, mà là ở trên mặt đất. Các người sẽ phải nói là rất phức tạp.”

“Trên mặt đất?” Falstad khịt mũi.

“Ừ, những con có cánh bị thương hoặc không đáng tin để thả ra. Chắc có hai con ở mạn này của núi.”

“Trên mặt đất...” ông lùn đỉnh Tổ Chim lẩm bẩm. “Sẽ là một kiểu đánh nhau khác...”

Rom đột ngột dừng lại, chỉ thẳng. “Kia rồi, Tiểu Thư Vereesa! Lối ra!”

Nàng tuần du nheo mắt nhìn nhưng kể cả với tầm nhìn đêm ưu việt, cô cũng không thể thấy lối ra đó.

Nhưng có vẻ như Falstad thấy được. “Nhỏ xíu. Chật quá.”

“Ừ, quá chật với orc và chúng nghĩ là quá chật với chúng ta, nhưng đó chính là mảnh.”

Chẳng nhìn thấy gì, Vereesa phải đi theo mấy người lùn để tự chứng minh. Sau đó họ tới sát một thứ có vẻ là một lối cụt mà cô bắt đầu nhận ra một chút ánh sáng lọt vào được từ bên trên. Bước lại gần hơn, nàng tiên chỉ thấy nó chỉ to vừa đủ để thọc kiếm qua, quá nhỏ so với thân thể cô.

Cô nhìn xuống người chỉ huy đám người lùn đời. “Ngài nói là mánh?”

“Đúng! Mánh đó là các người phải di chuyển đồng đá đã được bọn ta đặt vào đây, sau đó mở cái lỗ đủ to, nhưng các người sẽ không thể làm thế từ bên ngoài! Từ đây trông có vẻ chỉ có một tảng đá, và sẽ khiến lũ orc tốn nhiều thời gian hơn hẳn những gì chúng có thể dành cho việc này!”

“Chúng có biết các ngài ở dưới mặt đất chứ?”

Về mặt Rom trở nên khắc khổ. “Có, nhưng với lũ rồng, chúng chẳng sợ gì bọn ta. Con đường các người đi vào đó rất nguy hiểm. Với các người hẳn quá hiển nhiên rồi. Chúng vô dụng với bọn ta vì nó dẫn lại gần chúng và cũng chẳng cho phép bọn ta thoát khỏi lũ xâm lược đáng nguyền rủa kia...”

Vì lý do nào đó cô không hiểu, Vereesa thấy rằng ông chỉ huy lùn không nói cho cô tất cả mọi thứ. Những gì ông nói nhìn chung có vẻ rất đúng, nhưng vì một lý do khác người của ông ta không hề sử dụng con đường này. Liệu có chuyện gì xảy ra trong quá khứ khiến họ lánh xa nó, hay là nó thực sự quá nguy hiểm?

Nếu nguy hiểm đến vậy, nàng tiên còn muốn mạo hiểm nữa không?

Cô đã quyết định rồi. Nếu không phải vì Rhonin thì cũng vì những gì cô có thể làm nhằm chấm dứt cái cuộc chiến dài hơi này – mặc dù Vereesa vẫn giữ chút hi vọng rằng bằng cách nào đó cô sẽ gặp được anh phù thủy còn sống.

“Chúng ta nên bắt đầu thôi. Có cần thứ tự nào đó để di chuyển đồng đá này không?”

Rom nháy mắt. “Tiểu thư tiên, các người phải đợi tới lúc trời tối! Không cần muộn hơn, các người sẽ thấy rõ như ta đang đứng trước mặt các người đây!”

“Nhưng chúng tôi không thể chờ lâu thế được!” Vereesa không biết đã bao tiếng đồng hồ trôi qua kể từ khi cô và Falstad bị lũ troll bắt, nhưng chắc chỉ mới vài giờ thôi.

“Chỉ còn hơn một tiếng nữa thôi, Tiểu Thư Vereesa à! Chắc rằng điều đó sẽ cứu mạng các người đấy!”

Chỉ phải chờ ít thế thôi à? Nàng tuần du nhìn Falstad.

“Nàng đã bất tỉnh rất lâu,” ông trả lời cho câu hỏi mà cô không hề nói ra. “Có lúc ta tưởng nàng đã chết.”

Nàng tiên cố bình tĩnh lại. “Được thôi. Chúng ta có thể đợi tới lúc đó.”

“Tốt!” Người chỉ huy các người lùn đời vỗ tay. “Chúng ta sẽ có thời gian ăn uống và nghỉ ngơi!”

Mặc dù ban đầu Vereesa quá căng thẳng để nghĩ đến thức ăn, cô cũng chấp nhận bữa ăn giản dị mà Grimmel đưa cho cô ít phút sau. Chuyện những linh hồn chắt vạt đó chia

sẽ chút ít những gì họ có đã nói lên lòng trắc ẩn và sự thân thiết to lớn của họ. Nếu những người lùn muốn, họ đã có thể giết cả Falstad và cô sau khi xử lý xong lũ troll. Chẳng thể có kẻ nào ngoài họ có thể thông thái hơn chính họ được cả.

Gimmel nhận trách nhiệm chia đều lương thực cho tất cả mọi người. Rom sau khi nhận được khẩu phần của mình, từ từ dạo quanh, nói rằng ông định thám thính những đường hầm bên hông mà họ đi qua lúc trước để xem có bất cứ dấu vết gì của lũ troll không.

Falstad khoái trá ăn, có vẻ thích thú với hương vị của món thịt khô và hoa quả. Vereesa ăn không mấy háng hái, món ăn người lùn không mấy nổi tiếng về vị ngon đối với cả tiên và người. Cô hiểu họ xông khói thịt nhằm dễ dàng bảo quản hơn, và rồi còn rất ngạc nhiên khi có người tìm thấy hay thậm chí trồng được cả hoa quả ở cái vùng đất cằn cỗi này, nhưng vị giác nhạy cảm đang phản đối cô. Tuy nhiên thức ăn còn đầy đó, và nàng tuần du biết cô cần năng lượng.

Sau khi ăn xong khẩu phần, Vereesa đứng dậy nhìn quanh. Falstad và những người lùn khác đã nằm xuống nghỉ ngơi, nhưng nàng tiên thiếu kiên nhẫn cần đi dạo. Cô nhăn mặt, nghĩ về chuyện làm sao mà thầy của cô lại gọi cô là con người. Hầu hết tiên khi lớn lên đều có khuynh hướng trở nên kiên nhẫn hơn, nhưng một số vẫn giữ thói đó mãi về sau. Những người đó về sau thường sống ở xa quê nhà hoặc làm những nhiệm vụ giúp họ đi khắp nơi mà vẫn nhân danh chủng tộc mình. Có lẽ nếu cô sống sót qua chuyện này, cô sẽ chọn một trong các con đường đó, có thể là tới thăm Dalaran.

May thay cho Vereesa, những đường hầm ở đây được đào ra cao hơn những nơi khác nên cô dễ dàng bước qua. Hầu hết khi đi qua những hành lang đá cô chỉ phải hơi cúi người, thậm chí thỉnh thoảng có thể hoàn toàn đứng thẳng.

Một tiếng nghệt từ xa phía trước khiến cô dừng lại. Nàng tuần du đã đi xa hơn cô dự tính, đủ để cô có thể bước vào khu vực thuộc địa của troll. Cực kỳ cẩn thận không để gây ra tiếng động, Vereesa rút kiếm ra rồi nhích về trước.

Giọng nói đó không giống của một troll. Thực tế là cô càng lại gần, cô càng cảm thấy giọng nói đó quen thuộc – nhưng làm sao lại thế?

“-đành thể thừa bậc vĩ đại! Không nghĩ là ngài lại muốn họ biết về ngài!” Ngừng một chút. “Vâng, một tuần du tiên đẹp cả khuôn mặt và vóc dáng, đúng là cô ta.” Lại ngừng. “Kẻ kia ư? Một người man rợ từ đỉnh Tổ Chim. Nói là con thú của hắn trốn được khi lũ troll bắt họ.”

Cố hết khả năng, Vereesa cũng không thể nghe được người thứ hai đang nói gì, nhưng ít nhất cô biết họ đang nói về ai. Một người lùn đồi, và một người rất giống cô.

Rom. Vậy dự định của ông ta về việc tuần tra trong mấy đường hầm này không hoàn toàn là sự thật. Nhưng ông ta đang nói với ai và sao nàng tiên không thể nghe thấy hắn? Liệu ông lùn đó có điên không? Chẳng lẽ ông ta đang nói với chính mình?

Rom hiện tại đang không nói gì và có lẽ có thể hiểu được người bạn im lặng kia đang nói gì. Vereesa mạo hiểm tiến tới hành lang nơi giọng nói ông lùn vang tới. Cô nép sát phía sau đủ để thăm dò ông ta bằng một mắt.

Ông lùn ngồi trên một tảng đá, nhìn xuống bàn tay đang khum lại, trong đó có một thứ tỏa ánh sáng màu đỏ. Vereesa nheo mắt cố nhìn xem đó là gì.

Khó khăn lắm cô mới nhận ra một cái mề đay nhỏ có vẻ có một viên ngọc ở chính giữa. Vereesa không cần phải là một pháp sư như Rhonin mới có thể nhận ra một vật chứa đầy sức mạnh như vậy, một cái bùa được tạo ra bởi ma thuật. Những chúa tiên vĩ đại dùng những thứ tương tự như vậy để liên lạc với những người đồng sự và tay sai.

Người pháp sư nào đang nói chuyện với Rom? Được biết là người lùn vốn không ưa thích ma thuật hay thích những kẻ sử dụng nó cho lắm.

Nếu Rom có liên kết với một pháp sư, vậy thì kẻ nào mà ông lùn đang phục vụ, và tại sao ông ta và cả nhóm vẫn còn lang thang khắp các đường hầm, hi vọng một ngày sẽ được tự do đi lại dưới ánh mặt trời? Hẳn là người pháp sư vĩ đại này có thể làm được gì cho họ.

“Cái gì?” Rom đột nhiên thốt lên. “Ở đâu?”

Ông giật mình ngược lên, mắt nhìn thẳng hướng cô.

Vereesa lùi lại rời xa khỏi tầm nhìn, nhưng cô biết phản ứng của cô là quá muộn. Ông chỉ huy lùn đã nhìn thấy cô, bất kể ở đó rất tối.

“Bước ra chỗ nào ta có thể thấy người!” ông gọi. Khi cô lưỡng lự, Rom nói thêm, “Ta biết là cô mà Tiểu Thư Vereesa...”

Thấy không còn lý do gì để lẩn trốn nữa, nàng tuần du bước ra. Cô không định cho kiếm vào vỏ, không dám chắc rằng Rom không phải là kẻ phản bội chính người của mình chứ chưa nói là với cô.

Cô thấy ông nhìn cô đầy thất vọng. “Ta cứ nghĩ là ta đã đi đủ xa để tránh được đôi tai tiên sắc bén đó chứ! Sao cô lại tới đây?”

“Tôi không có mục đích gì cả, ngài Rom. Tôi chỉ định đi dạo thôi. Nhưng những gì ngài làm đặt ra nhiều câu hỏi đấy...”

“Việc này không có liên quan tới cô đâu – nhỉ?”

Viên đá quý trên cái mề đay sáng lên, khiến cả hai giật mình. Rom nghiêng đầu sang một bên, như thể đang lắng nghe người kia. Nếu vậy hẳn ông ta hẳn không hề thích thú với những gì ông nghe được.

“Ngài có nghĩ như thế là khôn ngoan – vâng, nếu ngài nói vậy...”

Vereesa nắm chặt đốc kiếm. “Ngài đang nói với ai vậy?”

Trước sự ngạc nhiên của cô, Rom đưa chiếc mề đay ra. “Ngài ấy sẽ tự nói.” Khi cô không dám cầm lấy cái mề đay, ông nói thêm, “Ngài ấy là bạn, không phải thù.”

Vẫn còn giữ kiếm, nàng tiên vươn tay kia ra và thận trọng cầm cái bùa. Cô chờ đợi một đòn đánh hay ngọn lửa thiêu đốt nào đấy, nhưng cái mề đay hoàn toàn mát và vô hại.

Ta xin chào cô, Vereesa Windrunner.

Những lời nói đó vang lên trong đầu cô. Vereesa suýt làm rơi cái mề đay, không phải vì giọng nói, mà là vì người đó biết tên cô. Cô nhìn Rom, ông có vẻ đang khuyến khích cô nói chuyện.

Ông là ai? Nàng tuần du cố gửi suy nghĩ về phía người kia.

Không có gì xảy ra. Cô lại nhìn ông lùn.

"Ngài ấy có nói gì với cô không?"

"Ông ta nói với trí óc tôi. Tôi trả lời cũng theo cách đó, nhưng ông ta không trả lời lại."

"Cô phải nói chuyện với cái bùa kia! Ngài ấy sẽ nghe thấy giọng cô vào đầu kia. Cùng cách mà ngài ấy nói chuyện với cô." Khuôn mặt giống chó ấy có vẻ biết lỗi. "Ta không biết tại sao lại vậy, nhưng đó là cách nó hoạt động..."

Cô lại nhìn cái mề đay, Vereesa thử lại. *"Ông là ai?"*

Cô biết ta thông qua thư ta gửi cho cấp trên của cô. Ta là Krasus của Kirin Tor.

Krasus? Đó là tên của người pháp sư đã thu xếp với các tiên để cho Vereesa dẫn đường cho Rhonin tới bãi biển vào hồi đầu. Cô chỉ biết chút ít về ông ta thông qua việc sự phụ cô biểu lộ sự kính trọng khi thực hiện yêu cầu của ông ta. Vereesa chỉ biết có rất ít người có thể ra lệnh như vậy với một chúa tiên.

"Tôi biết tên ông. Ông là người bảo trợ của Rhonin."

Lại im lặng. Một sự im lặng không dễ chịu gì như nàng tuần du nghĩ. *Ta chịu trách nhiệm vì hành trình của anh ta.*

"Ông biết anh ta có thể sẽ thành tù nhân của orc chứ?"

Ta có. Điều đó không phải cố ý.

Không cố ý à? Vereesa cảm thấy sự tức giận mà không có lý do gì bùng lên trong người. Không cố ý à?

Nhiệm vụ của anh ta chỉ là trinh sát thôi. Không còn gì hơn nữa.

Nàng tiên vốn từ lâu không còn tin điều đó nữa. *"Trinh sát cái gì? Ngục Grim Batol à? Hay là anh ta gặp được những người lùn đồi vì lý do nào đó ông không dự định?"*

Lại dừng lại. Rồi, *Hoàn cảnh phức tạp hơn hẳn thế, cô gái trẻ, và hiện tại ngày càng phức tạp hơn. Đặc biệt sự có mặt của cô càng không phải một phần trong kế hoạch. Cô đáng ra nên quay về cảng rồi.*

"Tôi đã tuyên thệ. Tôi cảm thấy nó cần tiếp tục khi vượt qua bờ biển Lordaeron."

Cạnh cô, Rom đang mang vẻ mặt ngớ ngẩn. Không thể nghe thấy ông phù thủy nói gì, ông chỉ có thể đoán câu nói của Krasus nhờ vào câu trả lời của Vereesa.

Rhonin đang... may thay, Krasus cuối cùng cũng trả lời.

"Nếu anh ta vẫn còn sống," cô gần như quát.

Lại một lần nữa, ông pháp sư lại ngập ngừng trước khi trả lời. Sao ông ta lại như thế? Hẳn là ông ta chẳng hề quan tâm tới chuyện gì xảy ra với Rhonin. Vereesa biết khá rõ

cách các pháp sư, cả người và tiên, sử dụng chính những người của mình nếu có thể. Chỉ có một điều khiến cô ngạc nhiên là Rhonin, kẻ có vẻ thông minh hơn, lại thất bại vì thủ đoạn này của Krasus.

Đúng... nếu anh ta vẫn còn sống... Lại ngập ngừng... thì để ta xem có cách nào để giải thoát cho anh ta.

Câu trả lời khiến cô bất ngờ. Cô không ngờ ông ta lại nói thế.

Vereesa Windrunner, hãy nghe ta. Ta đã mắc sai lầm trong khi quyết định – vì mục đích lớn lao – và số phận của Rhonin đang bị ảnh hưởng xấu. Cô định tìm anh ta phải không?

“Đúng thế.”

Kể cả trong pháo đài trong núi của lũ orc? Nơi có đầy rồng chứ?

“Đúng.”

Rhonin thật may mắn vì có cô làm người đồng hành... và ta hi vọng giờ vẫn còn may mắn. Ta sẽ làm những gì có thể để hỗ trợ cho cô trong nhiệm vụ kinh khủng này, mặc dù dĩ nhiên mỗi hiểm nguy cô đành phải chịu.

“Dĩ nhiên,” nàng tiên thần nhiên trả lời.

Xin hãy đưa cái bùa lại cho Rom. Ta muốn nói chuyện với anh ta một chút.

Với sự mong muốn được tránh xa cái dụng cụ của phù thủy này, Vereesa đưa cái mề đay lại cho ông lùn. Rom cầm nó và nhìn vào viên ngọc. Thỉnh thoảng ông gật đầu, mặt dù rõ ràng những gì Krasus nói khiến ông phiền lòng lắm.

Cuối cùng, ông nhìn Vereesa. “Nếu người nghĩ điều đó là cần thiết...”

Cô nhận ra lời đó là dành cho ông pháp sư. Một lát sau, ánh sáng trên viên ngọc tắt đi. Rom, trông có vẻ không vui lắm, đưa cái bùa cho nàng tiên.

“Cái gì vậy?”

“Ngài ấy muốn cô giữ nó cho hành trình. Đây! Ngài ấy sẽ tự nói với cô!”

Vereesa lại cầm thứ đồ đó. Ngay lập tức giọng của Krasus lại ngập tràn đầu óc cô. *Rom nói cho cô rằng ta muốn cô mang thứ này chưa?*

“Rồi, nhưng tôi không muốn-”

Cô có muốn tìm Rhonin không? Cô có muốn cứu anh ta không?

“Có, nhưng-”

Ta là hi vọng duy nhất của cô.

Cô đã có thể tranh cãi với ông ta, nhưng thực ra nàng tuần du cũng biết rằng cô cần trợ giúp. Chỉ cùng với Falstad, mọi chuyện quá khó khăn với cô.

“Được rồi. Ta sẽ làm gì?”

Đeo cái bùa quanh cổ, rồi cùng Rom trở về với những người khác. Ta sẽ dẫn đường cho cô và người bạn lùn của cô tới ngọn núi... và tới nơi có khả năng sẽ tìm thấy Rhonin.

Ông ta không cho cô tất cả những gì cô cần, nhưng đủ để khiến cô đồng ý. Vòng sợi xích qua đầu, Vereesa để cái mề đay nằm trước ngực cô.

Cô sẽ có thể nghe thấy ta bất cứ khi nào ta muốn, Vereesa Windrunner.

Rom vượt lên phía trước, đầu ngoảnh lại. “Đi nào! Chúng ta đang lãng phí thời gian đây, tiểu thư tiên.”

Khi cô đi theo, Krasus vẫn tiếp tục nói với cô. *Đừng nhắc đến những gì cái mề đay này làm. Cũng đừng bàn luận với những người khác trừ khi ta cho phép. Chỉ Rom và Gimmel là có biết vai trò của ta thôi.*

“Và đó là gì?” cô không thể không nói.

Cố đảm bảo cho tương lai của tất cả chúng ta.

Nàng tiên nghi ngờ về điều đó, nhưng không hỏi gì. Cô vẫn không tin ông pháp sư, nhưng khó có sự lựa chọn nào khác.

Có lẽ Krasus biết điều đó, nên ông ta nói thêm, *Nghe ta này, Vereesa Windrunner. Ta có thể sẽ bảo cô làm những việc cô sẽ không nghĩ là sẽ giúp ích cho cô hay những người cô quan tâm. Hãy tin vào chúng. Có những nguy hiểm phía trước mà cô không hiểu, những nguy hiểm mà mình cô không thể đối mặt.*

Và ông thì hiểu được tất cả điều đó à? Vereesa nghĩ, biết rằng Krasus sẽ không nghe được câu hỏi.

Vẫn còn ít thời gian nữa trước khi mặt trời lặn. Ta phải lo việc của mình. Đừng rời khỏi đường hầm đến khi ta nói tiếp với cô. Giờ thì tạm biệt, Vereesa Windrunner.

Trước khi cô kịp phản đối, giọng nói của ông đã ngừng bật. Nàng tuần du thăm nguyện rửa trong hơi thở. Cô đã chấp nhận sự trợ giúp đáng ngờ của ông pháp sư, giờ cô phải nghe lệnh ông ta. Vereesa không muốn đặt tính mạng mình – chưa kể của Falstad – vào tay một pháp sư kẻ đang ra lệnh trong an toàn từ tòa tháp xa lắc của ông ta.

Tệ hơn, nàng tiên vừa đặt sinh mạng họ vào tay của cùng người pháp sư *ngay từ đầu* đã gửi Rhonin vào cái hành trình điên khùng này... và có vẻ định để anh ta chết.



Day of the Dragon – chapter 17

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Vào lúc nào đó khi bị lũ orc lôi tới nơi giam giữ, Rhonin đã bất tỉnh trở lại. Phải thừa nhận rằng anh đã được chăm sóc rất nhiệt tình bởi lũ lính gác, chúng cực kỳ khoái trá khi đánh anh hay là vặn xoắn tay anh lại. Con đau từ ngón tay gãy không đáng là gì so với những gì chúng làm với anh khi anh ngất đi.

Nhưng cuối cùng anh phù thủy cũng đã tỉnh dậy – và thức dậy với cơn ác mộng là có một cái đầu lâu đỏ với hố mắt đen đang cười nham hiểm với anh.

Anh phù thủy giật mình phản xạ bằng cách né ra sau, nhưng điều đó khiến Rhonin đau đớn và phát hiện ra rằng cổ tay và cổ chân anh đều đã bị cùm chặt. Cố gắng thế nào anh cũng không thể thoát được cái cảnh tượng kinh khủng đang lập lòe ngay trước mặt anh.

Nhưng con quỷ đó không hề di chuyển. Rhonin dần thấy bớt sợ hãi và xem xét sinh vật bất động kia. Cao to hơn hẳn một con người, nó khoác trên người một bộ xương bọc cháy thay cho áo giáp. Cái ban đầu anh nghĩ là một nụ cười nham hiểm thực ra là do con quỷ canh gác này không hề có chút thịt nào trên mặt nó. Lửa bao quanh nó, nhưng anh pháp sư không hề thấy nóng. Nhưng anh vẫn cho rằng nếu những cái tay xương xẩu bọc cháy kia mà chạm vào người anh thì sẽ gây ra cơn đau đớn cùng cực.

Không còn cách nào khác, Rhonin đành cố nói chuyện với sinh vật đó. “Ngươi là cái-ai vậy?”

Không trả lời. Ngoài trừ những ngọn lửa rung rinh, hình nhân ma quỷ đó vẫn bất động.

“Người nghe thấy ta nói không?”

Cũng không có gì.

Ít sợ hãi hơn và dần trở nên tò mò, anh pháp sư cúi về trước hết sức mà sọt xích cho phép. Anh lắc lư một chân tới và lui một cách đáng ngờ. Và vẫn không hề có tín hiệu trả lời, kể cả việc quay đầu về phía cái chân đang di chuyển ấy.

Ngoài vẻ ngoài cực kỳ kinh dị, sinh vật đó trông còn thiếu sức sống hơn cả một bức tượng. Mặc dù với hình thù quỷ quái, có thể nó không phải là ma quỷ. Rhonin đã từng nghiên cứu về golem, nhưng chưa từng nhìn thấy một con như thế này trước đây, một con bốc lửa như vậy. Nhưng anh nghĩ không thể khác được.

Anh pháp sư cau mày, thắc mắc về khả năng của con golem. Thực ra anh chỉ còn một cách để tìm ra... và, dù sao thì anh phù thủy vẫn cần phải trốn ra.

Cố gắng không nghĩ đến cơn đau, Rhonin bắt đầu nhẹ nhàng di chuyển những ngón tay còn lại nhằm thi triển một phép thuật mà anh hi vọng có thể tống khứ tên lính canh quái dị kia đi-

Nhưng bằng sự nhanh nhẹn lạ thường, con golem lửa tiến tới tóm lấy cổ tay vốn đã bị thương của Rhonin.

Ngọn lửa nóng bỏng nhận chìm anh người, nhưng là một ngọn lửa bên trong, ngọn lửa đốt cháy chính *linh hồn* anh. Rhonin hét, rồi lại hét. Anh gào thét mãi tới khi không còn có thể gào được nữa.

Gần như bất tỉnh, anh gục đầu xuống, cầu mong rằng ngọn lửa bên trong đó sẽ kết thúc hoặc thiêu trụi anh hoàn toàn đi.

Con golem bỏ tay ra khỏi tay anh.

Ngọn lửa đó biến mất. Rhonin thở hổn hển, cố gắng nhấc đầu lên nhìn tên lính canh kinh dị kia. Khuôn mặt chế nhạo kỳ cục của con golem nhìn lại anh, hoàn toàn thờ ơ với sự tra tấn nó vừa thực hiện với nạn nhân của nó.

“Ồ-ồ-ồ khốn...”

Phía xa con golem, một điệu cười quen thuộc khiến tóc gáy anh pháp sư dựng đứng.

“Hư đồn, hư đồn!” giọng nói cao vút rít lên. “Chơi với lửa thì sẽ bị bỏng! Chơi với lửa thì sẽ bị bỏng!”

Rhonin nghiêng đầu sang bên – lúc đầu đầy thận trọng, rồi nhanh chóng hơn khi thấy tên bạn quái dị đó không phản ứng. Gần lối vào có một tên yêu tinh mà Nekros gọi tên là Kryll đang đứng đó, cũng là tên yêu tinh mà Rhonin biết là hắn làm việc cho Deathwing.

Thậm chí Kryll còn đang mang cái mẽ đay có viên pha lê đen. Anh phù thủy ngạc nhiên trước vẻ ngạo mạn của tên yêu tinh. Hắn Nekros sẽ thắc mắc tại sao tên tay sai của hắn lại mang cái bùa của Rhonin.

Kryll để ý thấy cái nhìn của anh. “Ông chủ Nekros chưa từng nhìn thấy người mang nó, con người ạ – và yêu tinh bọn ta lúc nào chẳng lợm lặt mấy thứ trang sức chứ!”

Thực tế còn hơn như thế. “Ông ta quá bận bịu để mà chú ý nhỉ?”

“Thông minh lắm, con người, thông minh! Và nếu người nói với ông ta, ông ta sẽ không nghe đâu! Tội nghiệp, Ông chủ Nekros tội nghiệp có nhiều thứ để bận tâm lắm! Di chuyển lũ rồng và trứng đúng là việc lặt vặt, người biết đấy!”

Con golem không hề phản ứng chút nào với sự hiện diện của Kryll, điều không khiến Rhonin ngạc nhiên. Trừ khi con yêu tinh định giải phóng tù nhân của nó nếu không thì nó sẽ để yên cho Kryll.

“VẬY là người phục vụ cho Deathwing...”

Một chút khó chịu hiện lên trên mặt sinh vật nọ. “Ta đã làm xong nhiệm vụ ngài giao... đúng thế. Đã rất rất lâu rồi...”

“Người đến đây làm gì? Ta đã phục vụ cho mục đích của chủ nhân người rồi nhỉ? Ta đã làm tròn vai trong trò bịp của hắn rồi nhỉ?”

Vì lý do nào đó điều này khiến Kryll lại vui vẻ. Hắn ngoác cái miệng cười đầy răng rộng nhất chưa từng có và trả lời, “Không có trò bịp nào lớn hơn nổi đâu, người chọn vai lớn hơn cả chúa tể hắc ám đấy. Vai của người cũng giúp cả ta nữa đấy con người!”

Rhonin khó mà tin được hắn. “Sao ta làm thế được? Bằng cách nào ta giúp được cho người hả yêu tinh?”

“Rất giống, rất giống cách mà người phục vụ chúa tể hắc ám – ngài nghĩ một tên yêu tinh thấp kém đến độ sẵn sàng phục vụ bất cứ chủ nhân nào mà không màng đến lợi ích bản thân!” Một chút cay đắng để lộ trên mặt Kryll. “Nhưng ta đã phục vụ đủ rồi, đủ quá rồi!”

Rhonin cau mày. Những gì sinh vật nhỏ bé điên khùng này đang ám chỉ có giống với những gì anh đang nghĩ không? “Người định phản bội cả gã rồng đó ư? Bằng cách nào?”

Tên yêu tinh kỳ cục bật nhảy trong vui mừng. “Tội nghiệp, Ông chủ Nekros tội nghiệp đúng là rất hoàn cảnh! Rồng phải chuyển, trứng phải chuyển, và lũ orc hôi hám phải hành quân! Không còn thời gian để nghĩ đến chuyện đó chính là điều kẻ khác muốn ông ấy làm! Đáng phải nghĩ kỹ hơn, nhưng giờ Liên Minh hắn đã xâm lược từ hướng tây rồi, không thể chần chừ! Phải hành động! Phải là một orc, người biết đấy!”

“Người nói khó hiểu quá...”

“Đồ ngu!” Tên yêu tinh lại cười. “Người đem cho ta cái này!” Hắn giơ cái mẽ đay lên, rồi cau mày nhìn Rhonin khó chịu. “Tan từng mảnh – Ngài Deathwing sẽ nghĩ vậy!”

Khi người tù nhân nhìn, Kryll bắt đầu tách viên đá ở giữa ra. Sau chút cố gắng, viên ngọc rớt ra tay tên yêu tinh. Hắn giơ lên cho Rhonin nhìn thấy. “Và thế này – không còn Deathwing nữa...”

Rhonin khó lòng tin được hắn. “Không còn *Deathwing* nữa à? Người muốn dùng viên đá đó đi hạ hắn à?”

“Hoặc khiến hắn phải phục vụ Kryll! Đúng thế, có lẽ hắn sẽ phục vụ ta.” Kryll bỗng tỏ vẻ cực kỳ căm ghét. “... và không còn phải xu nịnh con thần lẩn đó nữa! Không phải làm đầy tớ cho hắn nữa! Ta đã lên kế hoạch cẩn thận từ lâu rồi, ta đã chờ đợi và chờ đợi và chờ đợi tới lúc hắn dễ bị tấn công nhất, đúng thế!”

Chính mình cũng bị cuốn hút theo, anh phù thủy bị giam buột miệng nói, “Nhưng bằng cách nào?”

Kryll lùi về phía lối ra. “Nekros sẽ cho biết, dù ông ta không hề biết... còn cái này à?” Hắn ném viên đá lên trời rồi chụp lại. “Nó là một *phần* của chúa tể hắc ám, con người ạ! Một cái vảy biến thành viên đá nhờ ma thuật của hắn! Phải vậy thì cái mẽ đầy mới có tác dụng! Người biết giữ một phần thân xác một con rồng có ý nghĩa gì chứ?”

Tâm trí Rhonin tập trung cao độ. Anh từng nghe nói những gì? “ ‘Để có thể kiềm chế một con quái vật mạnh mẽ thì phải nắm được sức mạnh của chúng.’ Nhưng chuyện đó chưa từng xảy ra! Người sẽ cần những pháp lực kinh khủng để làm được điều đó! Ở đâu-”

Con golem phản ứng lại sự kích động vừa rồi của anh. Bộ hàm ma quỷ mở rộng và bàn tay xương xẩu vươn tới Rhonin. Anh phù thủy ngay lập tức ngừng cử động, thậm chí ngừng cả thở.

Hình thù bốc lửa kia dừng lại nhưng không rút lui. Rhonin tiếp tục nín thở, cầu mong rằng con quái vật đó sẽ lui lại.

Kryll cười khúc khích trước tình trạng hiếm nghèo của anh. “Nhưng người lại đang bận mất rồi con người ạ! Rất tiếc vì ở lại quá lâu! Muốn nói cho ai đó về vinh quang của ta – ai đó sẽ chết ngay sau đó, nhỉ?” Tên yêu tinh nhảy đi. “Phải đi! Nekros sẽ lại cần sự hướng dẫn của ta, đúng rồi, ông ta sẽ cần!”

Rhonin không thể nín thở lâu hơn được nữa. Anh thở ra, hi vọng như vậy là quá đủ rồi.

Sai lầm.

Con golem với tay tới anh – và ngay khi tên phản bội nhỏ bé Kryll vừa biến mất thì ngọn lửa lại một lần nữa nuốt chửng Rhonin từ bên trong.

Bóng tối tràn đến chậm chạp nhưng bằng cách nào đó vẫn rất nhanh đối với Vereesa. Như Krasus nói, cô không nói cho ai biết về mục đích từ chiếc mẽ đầy cá, và nhờ Rom thôi thúc, đã giữ nó bí mật nhất có thể sau lớp áo của cô. Tấm áo choàng đi đường của cô đã che kín phần lớn nó, mặc dù nếu ai đó nhìn đủ gần sẽ có thể nhận ra được sợi xích.

Không lâu sau khi trở về nhóm, Rom đã đưa Gimmel tới một góc và nói chuyện với ông. Nàng tiên nhận ra rằng cả hai bọn họ đều nhìn cô. Rom rõ ràng muốn đội phó của mình cũng biết về quyết định của Krasus và dựa vào biểu hiện sa sút của ông lùn kia, Gimmel hẳn cũng không hề thích thú gì hơn người đội trưởng.

Lúc ánh sáng xuyên qua cái lỗ biến mất, những người lùn bắt đầu cẩn thận di chuyển đồng đá. Vereesa không rõ tại sao hòn đá này hay hòn đá nọ lại được chuyển đi

trước những hòn khác, nhưng người của Rom vẫn rất chắc chắn. Cuối cùng cô ngồi xuống, cố không nghĩ về khoảng thời gian đang bị bỏ phí.

Khi những hòn đá cuối cùng được chuyển đi, giọng nói của ông pháp sư, ban đầu có vẻ mệt mỏi, lại vang lên trong đầu cô.

Con đường ra... đã mở chưa Vereesa Windrunner?

Cô phải quay đi và giả đồ ho để có thể lẩm bẩm nói, “Vừa xong.”

Vậy thì cô có thể đi tiếp. Khi đã ra ngoài, hãy lấy cái bùa ra khỏi chỗ mà cô đã giấu nó. Nó sẽ khiến ta có thể nhìn được những gì phía trước. Ta sẽ không nói gì nữa tới khi cô và ông lùn đỉnh Tổ Chim ra khỏi đường hầm.

Khi cô quay lại, Falstad tới bên cô. “Nàng sẵn sàng chưa, nàng tiên của ta? Những người lùn đòi muốn thoát khỏi chúng ta sớm, ta cũng vậy.”

Rom đã đứng ngay cạnh lối ra, hình dáng lờ mờ của ông nóng lòng vẫy cả hai trèo ra phía ngoài. Vereesa và Falstad nhanh chóng bước qua ông, leo lên phía cái lỗ mở nhanh nhất có thể. Nàng tuần du trượt chân nhưng cô nhanh chóng bám được lại. Phía trên, cơn gió khuyến khích cô bước tiếp. Cô không ưa gì thế giới dưới lòng đất và hi vọng rằng sẽ không sớm phải trở lại đó.

Falstad, người tới đỉnh đầu tiên, giờ đang giơ bàn tay khỏe mạnh ra giúp cô. Ông dễ dàng kéo cô lên và đặt cô cạnh ông.

Khi hai người họ ra khỏi, những người lùn bắt đầu lấp cái lỗ lại. Nó nhanh chóng nhỏ lại khiến cả Vereesa cũng cảm thấy nao lòng.

“Giờ ta làm gì đây?” Falstad hỏi. “Leo lên đó à?”

Ông chỉ về phía chân núi, kể cả trong màn đêm đen cũng thấy rõ ràng một mặt đá dốc đứng cao tới cả trăm bộ¹⁴. Dù chăm chú nhìn thì nàng tiên cũng không thể nào nhìn thấy bất cứ lối vào nào trước mắt, điều khiến cô cảm thấy bối rối. Rom đã khiến cô tin rằng họ có thể nhìn thấy nó ngay lập tức.

Cô quay lại định gọi ông, nhưng nhận ra rằng cái lỗ chỉ còn nhỏ xíu đến khó nhận ra. Vereesa quỳ xuống đặt tai lên cái lỗ nhỏ. Cô không nghe thấy gì cả.

“Quên họ đi, nàng tiên của ta. Họ đã trở về nơi trú ẩn rồi.” Giọng Falstad để lộ chút khinh miệt với những người bà con người đòi của ông.

Gật đầu, giờ nàng tiên mới nhớ lại lời chỉ dẫn của Krasus. Kéo chiếc áo choàng, cô lấy cái mề đay ra đặt nó gọn gàng trên ngực. Vereesa cho rằng ông pháp sư có thể nhìn thấy trong bóng tối, nếu không thì ông cũng chẳng thể giúp được gì cho họ.

“Cái gì thế?”

“Trợ giúp... tôi hi vọng thế.” Krasus đã cảnh báo cô không nói cho ai biết, nhưng hẳn ông không muốn cô để cho Falstad phải đoán mò. Ông lùn sẽ nghĩ cô bị điên nếu cô cứ nói chuyện với chính mình.

Mọi thứ thật dễ thấy, ông pháp sư nói, khiến cô giật mình. *Cảm ơn cô.*

“Có chuyện gì thế? Sao nàng lại nhảy lên?”

“Falstad, ngài biết rằng Kirin Tor gửi Rhonin đi làm một nhiệm vụ chứ?”

“Có, và không phải cái nhiệm vụ ngu ngốc hấn nhắc tới. Tại sao?”

“Cái mề đay này là của người pháp sư chọn anh ta, người gửi anh ta đi làm cái nhiệm vụ thật sự ấy – cái việc mà tôi nghĩ khiến Rhonin phải vào trong ngọn núi đó.”

“Vì nguyên nhân gì?” Ông không hề tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Điều đó thì tôi cũng chưa hoàn toàn rõ. Còn cái mề đay này, nó cho phép một trong các pháp sư đó, là Krasus, nói chuyện với tôi.”

“Nhưng ta không nghe thấy gì cả.”

“Không may điều đó chính là cách nó hoạt động.”

“Đúng là thuật phù thủy,” ông lùn nhận xét, dùng cái giọng điệu ông từng dùng khi nhận xét về sự kém cỏi của những người bà con người đời của ông.

Tốt nhất hai người nên đi tiếp đi, Krasus đề nghị. Như người ta nói, thời gian là vàng bạc.

“Lại có chuyện gì xảy ra với nàng vậy? Nàng lại nhảy cẫng lên!”

“Như tôi vừa nói, ngài không thể nghe thấy ông ấy, nhưng tôi có thể. Ông ấy muốn chúng ta đi tiếp. Ông ấy nói ông ấy có thể dẫn đường cho chúng ta!”

“Ông ta thấy được ư?”

“Thông qua viên pha lê.”

Falstad tới bên cái mề đay, dí một ngón tay vào viên đá. “Ta thề với đỉnh Tổ Chim rằng nếu ông chơi bợn ta, hồn ma ta sẽ không để yên cho ông đâu ông phù thủy! Ta thề đấy!”

Nói với ông lùn rằng mục tiêu của chúng ta giống nhau.

Vereesa lặp lại phát biểu đó với Falstad, ông bắt đầu dĩ chấp nhận. Nàng tiên cũng ít tán thành, nhưng cô không nói ra. Krasus đã nói rằng mục tiêu của họ “giống nhau.” Điều đó không có nghĩa chúng là một.

Nhưng dù nghĩ như vậy, cô vẫn trình bày chỉ dẫn đầu tiên của Krasus, cho rằng ít nhất ông ta cũng có thể đưa họ vào trong. Ban đầu chỉ dẫn của ông ta rất dị thường, chúng bắt cả hai phải đi vòng quanh ngọn núi bằng cách rất tốn thời gian. Tuy nhiên ông pháp sư dẫn họ đi theo một con đường mà nó đã nhanh chóng đưa họ tới một cái miệng hang cao nhưng hẹp mà Vereesa cho rằng đó là đường họ có thể vào. Nếu không thì cô cũng sẽ có ý kiến ngay với lời hướng dẫn mơ hồ đó.

Một mỏ người lùn cũ, Krasus nói. Lũ orc nghĩ rằng đó là đường cụt.

Vereesa nhìn chăm chú vào trong bóng tối. “Sao Rom và người của ông ta không dùng nó nếu nó dẫn vào bên trong?”

Vì họ rất kiên nhẫn chờ đợi.

Cô muốn hỏi rằng họ chờ đợi cái gì, nhưng đột nhiên Falstad nắm tay cô.

“Nghe kia!” ông kỳ sĩ bằng sư thì thào. “Có thứ gì đó đang đến!”

Họ lùi lại phía sau một mô đất vừa kịp lúc. Một hình thù đáng sợ lao thẳng về phía cái hang, khi đến nơi nó rít lên. Vereesa để ý thấy một cái đầu rồng lắc ngang lắc dọc, cặp mắt đỏ lập lòe trong bóng tối.

“Và đó là lý do hợp lý hơn khiến họ không dùng đường này trước đây,” Falstad thì thầm. “Biết ngay là không dễ ăn mà!”

Cái đầu rồng ngừng lắc. Con thú quay thẳng về phía hai người họ.

Hai người phải giữ im lặng. Tai lũ rồng rất thính.

Nàng tiên không buồn nhắc lại kiến thức không cần thiết đó. Nắm lấy kiếm, cô nhìn theo khi con quái vật bước vài bước về phía họ ẩn náu. Nó không to như Deathwing, nhưng dù sao cũng đủ to để có thể dễ dàng kết liễu cô và Falstad.

Đôi cánh đột nhiên đuổi ra sau đầu nó – đôi cánh mà nàng tuần du, với tầm nhìn đêm của mình, thấy rõ là bị dị dạng. Để hiểu rằng con rồng này được dùng làm chó canh nhà cho lũ orc.

Và tên huấn luyện đầu? Lũ orc không bao giờ để lũ rồng một mình, kể cả một con tàn tật không thể bay nổi.

Một tiếng thét ra lệnh nhanh chóng trả lời cho câu hỏi đó. Từ xa phía sau con thú xuất hiện một ngọn đuốc lơ lửng nhanh chóng lộ ra là được cầm trong tay một tên orc to lớn. Trong tay kia hắn cầm một thanh kiếm dài gần bằng thanh của Vereesa. Tên lính canh hét lên gì đó với con rồng, khiến nó rít lên điên cuồng. Tên orc lại lặp lại mệnh lệnh.

Con thú từ từ quay về phía hai người đang trốn. Vereesa nín thở, hi vọng rằng tên chiến binh và con chó săn của hắn sẽ sớm rời đi.

Vào lúc đó, viên ngọc trên cái mề đay đột nhiên lóe sáng đến nỗi nó thấp sáng cả vùng xung quanh mô đất.

“Che nó ngay!” Falstad thì thầm.

Nàng tuần du làm theo, nhưng đã quá muộn. Không chỉ con rồng quay lại mà lần này cả tên orc nữa. Hắn chìa đuốc và kiếm về trước, bước về phía họ lẩn trốn. Con quái vật đỏ theo ngay sau hắn, sẵn sàng làm theo mệnh lệnh.

Tháo cái mề đay ra khỏi cổ cô nhanh, Krasus ra lệnh. *Chuẩn bị ném nó về phía con rồng.*

“Nhưng-”

Làm đi.

Nhanh chóng tháo cái bùa ra, Vereesa nắm sẵn nó trong tay. Falstad nhìn cô, nhưng vẫn giữ im lặng.

Tên orc tiến lại gần hơn. Chỉ mình hắn cũng đã rất khó đối phó, huống chi với một con rồng bên cạnh, nàng tuần du và người bạn có rất ít cơ hội.

Nói ông người lùn bước ra lộ mặt đi.

“Ông ta muốn ngài ra ngoài đó Falstad à,” cô thì thầm, không biết tại sao cô lại nói với ông lùn chuyện điên rồ đó.

“Ông ta muốn ta bước thẳng vào miệng rồng hay chỉ nằm đó ngay trước mặt con thú và để nó từ từ gặm nhấm ta?”

Còn ít thời gian lắm.

Cô lặp lại lời của ông pháp sư. Falstad chớp mắt, hít một hơi và gật đầu. Cây Búa Bảo sẵn sàng trong tay, ông bước qua người Vereesa và ra khỏi vùng bao bọc của đồng đá.

Con rồng rống lên. Tên orc cầu nhàu, cái miệng đầy răng nanh mở lớn cười.

“Người lùn!” hắn gầm gừ. “Tốt lắm! Ngoài này đang rất buồn tẻ! Mà sẽ làm thứ gì giải trí tốt trước khi làm thức ăn cho Zarasz kia! Nó đói rồi!”

“Là người với con thú kia mới là thứ giải trí tốt đấy, đồ mặt lợn! Ngoài này ta thấy hơi buồn chán rồi! Đập nát cái sọ dày của người sẽ giãn gân giãn cốt đôi chút đây, được rồi!”

Cả tên orc và tên thú lao tới.

Ném cái búa vào con rồng ngay. Đảm bảo nó rơi gần miệng nó.

Mệnh lệnh có vẻ ngớ ngẩn đến độ ban đầu Vereesa nghĩ rằng cô đã nghe nhầm. Rồi cô nghĩ lại rằng có thể Krasus có thể thi triển phép thuật thông qua cái mẽ đây, ít nhất có thể loại bỏ được sinh vật man rợ kia.

Ném nó ngay, trước khi bạn cô mất mạng.

Falstad! Nàng tuần du nhảy ra, khiến cả hai tên lính canh bất ngờ. Cô nhanh chóng nhìn tên orc – rồi nhắm chính xác, cô ném cái mẽ đây về phía miệng con rồng.

Con rồng vươn tới với độ chính xác đáng ngạc nhiên, đón ngay cái búa.

Vereesa thề. Chắc hẳn Krasus cũng không ngờ điều đó.

Tuy nhiên một chuyện kỳ lạ xảy ra, nó khiến cả ba chiến binh đứng khựng lại. Thay vì nuốt hay ném cái mẽ đây đi, con quái vật vẫn đứng đấy, vênh đầu lên. Trong miệng nó, một hào quang đỏ lóe lên, nhưng có vẻ không hề có tác dụng xấu tới con rồng.

Trước sự hoang mang của mọi người, con quái vật ngồi xuống.

Không hề vừa lòng, tên orc hét lên ra lệnh. Tuy nhiên con rồng có vẻ không nghe thấy hắn, thay vì đó trong nó như thể đang nghe theo một giọng nói xa xăm.

“Con chó săn của người tìm thấy đồ chơi của nó rồi orc à!” Falstad chế nhạo. “Có vẻ như người phải tự chiến đấu thôi!”

Để trả lời, tên chiến binh có nanh chĩa cái đuốc về trước, suýt khiến bộ râu ông lùn bốc cháy. Chửi rủa, Falstad dùng cây búa bảo trả đòn, áp sát cánh tay đang vươn dài của tên orc. Điều đó khiến cho tên lính canh có thể đâm trả bằng thanh kiếm của hắn.

Vereesa đứng im lưỡng lự. Cô muốn giúp Falstad, nhưng không biết khi nào con rồng sẽ thoát ra khỏi trạng thái lơ mơ kỳ lạ đó và tham chiến với chủ nó. Nếu điều đó xảy ra, ai đó phải sẵn sàng đối mặt với con thú.

Ông lùn và đối thủ đánh nhau qua lại, cây đuốc và thanh kiếm đều đặn đánh trả cây búa. Tên orc cố đánh bật Falstad, hắn đang hi vọng đối thủ của hắn sẽ vấp ngã trên nền đất gồ ghề.

Nàng tiên lại nhìn về phía con rồng. Nó vẫn vểnh đầu về một bên. Mắt nó mở lớn, nhưng không có vẻ đang nhìn cái gì cả.

Tự động viên mình, Vereesa rời mắt khỏi con quái vật và lao tới trợ giúp Falstad. Nếu con rồng tấn công họ, cứ kệ nó. Cô không thể mạo hiểm để cho đồng đội chết được.

Tên orc nhận thấy cô đang đến, khi cô lao vào, hấn vẩy cây đuốc lung tung. Vereesa nín thở khi ngọn lửa tiến sát đến mặt cô.

Nhưng sự có mặt của cô khiến tên lính canh phải chống lại tới hai người, và vì đó, việc cố gắng đốt cháy cô khiến hắn lộ sơ hở. Falstad không cần nhắc mà lợi dụng ngay điều đó. Cây búa lao tới.

Tiếng thét của tên orc gần như át hẳn tiếng xương gãy. Thanh kiếm rơi ra khỏi bàn tay run rẩy của tên chiến binh nanh dài. Cây búa đã đập nát khuỷu tay hắn, khiến cả cánh tay trở nên vô dụng.

Đầy đau đớn và tức giận, tên lính canh đau đớn dí ngọn đuốc vào ngực Falstad. Ông lùn lùi lại, cố dập tắt ngọn lửa đang bén vào râu và ngực ông. Kẻ thù hung ác của ông cố tiến lên, nhưng nàng tiên chặn hắn lại.

“Tiên bé nhỏ!” hắn gầm gừ. “Đốt mày luôn!”

Nhờ vào cây đuốc và sai tay dài, hắn dễ dàng vươn tới chỗ cô. Vereesa phải cúi xuống hai lần khi ngọn lửa lan tới. Cô phải nhanh chóng chấm dứt chuyện này, trước khi tên orc có thể đánh trúng cô.

Khi hắn lại tiếp tục vung vào cô, cô nhắm tới không phải hắn mà là cây đuốc. Điều đó có nghĩa là để cho ngọn lửa tới sát tới mức nguy hiểm. Cái mặt tàn ác của tên orc nhăn ra vẻ đã đoán được điều đó khi hắn lao tới.

Mũi kiếm của cô găm vào trong thanh gỗ, giật nó khỏi tay tên lính canh. Thành công hơn cả mong đợi, Vereesa lao tới, đâm thẳng cây đuốc.

Ngọn lửa đập ngay chính giữa mặt tên orc. Hắn hét lên đau đớn, vẩy cây đuốc ra. Nhưng hắn đã bị thương rồi. Mắt mũi và hầu hết nửa mặt trên đã bị bỏng vì lửa. Hắn không thể nhìn được nữa.

Cảm thấy chút tội lỗi, nhưng cô biết phải kết liễu hắn, Vereesa tiến tới cạnh tên orc mù, chấm dứt tiếng thét đau đớn của hắn.

“Đỉnh Tổ Chim ời!” Falstad nạt. “E rằng ta chưa từng bị gì như thế này!”

Nàng tiên hớn hển cố nói, “Ngài-ngài ổn chứ?”

“Quá buồn vì đã mất rất nhiều năm mọc râu, nhưng ta sẽ không sao đâu! Có chuyện gì xảy ra với con chó săn ngoại cỡ kia vậy?”

Con rồng giờ đã đứng bằng cả bốn chân, như thể nó đang chuẩn bị ngủ. Cái mề đay vẫn còn nằm trên miệng nó, nhưng khi họ nhìn, nó nhẹ nhàng thả xuống mặt đất trước mặt – rồi nhìn cả hai như thể muốn một trong hai lấy lại nó.

“Liệu nó đang muốn ta làm thứ mà ta đang nghĩ nó muốn ta làm không nàng tiên của ta?”

“Tôi không chắc... nhưng tôi nghĩ những biểu hiện này đúng là có ý như vậy.” Cô tiến tới phía con quái vật đang chờ đợi.

“Nàng không định nghiêm túc mà nhặt nó lên thật chứ?”

“Tôi không có lựa chọn nào khác.”

Khi nàng tuần du tiến tới gần, con rồng nhìn xuống cô. Người ta đồn lữ rồng nhìn rất rõ trong bóng tối, và thậm chí còn có thính giác tốt hơn nữa. Gần thế này thì Vereesa chắc chắn không thể thoát nổi.

Dùng mép áo choàng, cô thận trọng nhặt cái bùa lên. Nằm khá lâu trong miệng rồng, nó dính đầy nước dãi. Nàng tiên ghê tởm lau chùi nó lên nền đất.

Viên ngọc đột nhiên lóe sáng.

Con đường đã thoáng, giọng đều đều của Krasus. Tốt nhất hai người nên nhanh lên trước khi những kẻ khác đến.

“Ông đã làm gì với con quái vật này vậy?” cô thì thầm.

Ta nói chuyện với nó. Nó hiểu rồi. Nhanh lên. Những kẻ khác sẽ đến đấy.

Con rồng hiểu à? Vereesa muốn hỏi thêm ông pháp sư, nhưng biết rằng giờ ông ta sẽ không trả lời một câu thỏa đáng nào cả. Dù vậy, bằng cách nào đó ông ta đã làm được việc không thể, và nhờ đó cô nên cảm ơn ông ta.

Cô trông sợi xích vào cổ, để cái bùa treo lủng lẳng ở dưới. Nàng tuần du nói với Falstad, “Chúng ta phải đi thôi.”

Vẫn còn ngoảnh đầu nhìn con rồng, ông lùn theo sau cô.

Krasus đã nói đúng. Ông bảo họ vào khu mỏ bỏ hoang, dẫn họ xuống một hành lang Vereesa không bao giờ nghĩ nó lại dẫn tới pháo đài trong núi. Nó khiến cả hai phải trèo lên một hành lang khó leo và đầy nguy hiểm, nhưng cuối cùng họ tới một tầng trên cao của một cái hang ngầm khá lớn.

Một cái hang đầy lũ orc bận rộn.

Từ rìa đá họ đi vào, họ có thể thấy những chiến binh đáng sợ đó đang đóng gói tài nguyên và chất lên xe. Phía bên kia, một tên huấn luyện đang thúc một con rồng non chạy, và một tên huấn luyện khác có vẻ đang chuẩn bị cho một hành trình sắp bắt đầu.

“Trông như tất cả chúng đều đang định chuyển đi!”

Cô ấy cũng thấy vậy. Cô nhào người ra trước theo dõi.

Thành công rồi...

Krasus nói, nhưng Vereesa ngay lập tức nhận ra nhờ giọng của ông rằng ông chỉ nói với chính mình. Cứ như là ông ta không hề nhận ra là ông đã thốt lên. Ông đã làm gì khiến cho lũ orc phải rời khỏi Grim Batol ư? Mặc dù rất ngạc nhiên với khả năng điều khiển con rồng của ông, nàng tiên cũng không ngờ tới chuyện ông ta có sức ảnh hưởng lớn đến vậy.

Con rồng đang chuẩn bị bay đột nhiên di chuyển tới miệng hang chính. Tên huấn luyện đã thắt chặt mình và sẵn sàng bay. Không giống như chiến đấu, con rồng này chất đầy hàng hóa.

Cô ngả người lại nghĩ ngợi. Dù cho việc bỏ rơi Grim Batol có rất nhiều ý nghĩa với Liên Minh, nó cũng đặt ra nhiều câu hỏi và cả sự lo lắng. Lũ orc sẽ làm gì Rhonin nếu chúng rời đi? Hẳn chúng sẽ không định mang theo cả một pháp sư kẻ thù đi theo.

Và nếu chúng thật sự định di chuyển tất cả các con rồng?

Cô chờ đợi Krasus chỉ dẫn bước tiếp theo cho họ, nhưng ông pháp sư vẫn im lặng một cách kỳ lạ. Vereesa nhìn quanh, cố quyết định xem đường nào họ có thể tìm thấy nơi Rhonin bị giam nhanh nhất... cứ cho là anh ta vẫn chưa bị giết.

Falstad đặt tay lên vai cô. “Dưới kia! Thấy hắc không?”

Cô nhìn theo ông – và thấy một tên yêu tinh. Hắc chạy dọc theo một rìa hang, hướng tới một cửa xa bên trái họ.

“Đó là Kryll! Không thể khác được!”

Nàng tiên cũng thấy chắc chắn về điều đó. “Có vẻ hắc biết rõ mọi thứ quanh đây!”

“Đúng vậy! Đó là lý do tại sao hắc dẫn chúng ta tới chỗ đồng minh của chúng, lũ troll!”

Nhưng sao tên yêu tinh không để orc bắt họ? Sao lại đưa họ cho lũ troll sát thủ? Hắc lũ orc sẽ thấy hứng thú hơn khi tra hỏi cả hai chứ.

Thắc mắc đủ rồi. Cô có một ý tưởng. “Krasus! Ông có thể chỉ cho chúng tôi cách xuống chỗ tên yêu tinh đang đi không?”

Trong đầu cô không hề có giọng nói nào cả.

“Krasus?”

“Sao vậy?”

“Không thấy ông pháp sư trả lời.”

Falstad khịt mũi. “Vậy là chúng ta phải tự làm?”

“Có vẻ như đúng vậy.” Cô đứng thẳng dậy. “Rìa đá đầu kia. Nó sẽ dẫn chúng ta tới nơi ta muốn. Lũ orc luôn muốn những đường hầm có được trật tự.”

“Vậy là ta đi mà không có tên pháp sư. Tốt. Ta thích thế hơn.”

Vereesa gật đầu dứt khoát. “Đúng vậy, ta sẽ đi mà không có ông pháp sư – nhưng sẽ có người bạn bé nhỏ Kryll.”

[\[1\]](#) Một trăm bộ bằng khoảng 30.48 mét



Day of the Dragon – chapter 18

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Chậm quá. Chúng quá chậm chạp.

Nekros đẩy một tên lính thợ tới trước bằng một tiếng cầu nhàu bực bội, thúc lũ orc hạ đẳng vô dụng đó làm việc nhanh hơn. Tên orc kia co rúm lại rồi chạy đi với gánh nặng trên vai hẳn.

Lũ orc hạ đẳng ấy rất vô dụng với tất cả mọi việc trừ công việc của đầy tớ, và giờ Nekros thấy thậm chí có mỗi việc đó thôi mà chúng cũng rất ngu dốt. Vì thế, hẳn phải để lũ chiến binh làm việc gần chúng để đảm bảo mọi thứ được hoàn thành trước bình minh. Nekros đang cân nhắc xem có nên rời đi ngay trong đêm tối không, nhưng không còn có thể nữa và hẳn lại không muốn phải chờ thêm một ngày nữa. Mỗi ngày trôi qua là một ngày cuộc xâm lược tới gần hơn, mặc dù lũ trinh sát hoàn toàn không biết tới thực tế này, vẫn cứ khẳng định rằng chúng không hề thấy bất kỳ chút dấu hiệu nào của một lực lượng đang tới, chứ chưa nói là cả một đội quân. Không tính tới chuyện những chiến binh Liên Minh trên lưng bằng sư có xuất hiện không, một tên phù thủy đã tìm được đường đến núi này, và kẻ kinh khủng nhất trong đám rồng giờ đang phục vụ cho kẻ thù. Bọn trinh sát không nhìn thấy chúng không có nghĩa là lũ người và đồng minh của chúng chưa tới gần Grim Batol.

Vẫn mắc kẹt trong việc phải cố khiến lũ đầy tớ hiểu được sự khẩn cấp của việc đóng gói hàng hóa, tên orc què không nhận ra tên huấn luyện trưởng đã đến. Chỉ khi hẳn nghe thấy tiếng tăng hăng khó chịu thì Nekros mới quay sang.

“Nói đi Brogas! Sao mày cứ di chuyển lén lút sau lưng tao như đám khốn nạn kia vậy?”

Tên orc mập mạp nhăn nhó. Nanh của hắn hơi xòe ra hai bên, khiến khuôn mặt vốn đã khó chịu của hắn trông càng khổ sở hơn. “Con đực... Nekros, tao nghĩ nó sắp chết!”

Lại tin xấu, mà là một trong những tin xấu nhất! “Hãy xem nào!”

Chúng bước đi nhanh nhất có thể, Brogas cẩn thận duy trì nhịp bước sao cho tên cấp trên của hắn có thể theo kịp. Tuy nhiên Nekros có những mối bận tâm lớn hơn. Nhằm tiếp tục chương trình ấp rỗng, hắn cần một con đực còn có thể phối giống. Không có một con như thế, hắn sẽ chẳng có gì cả... và Zuluhed không hề thích như vậy.

Cuối cùng chúng tới cái hang chứa quân phụ già nhất và duy nhất còn sống của Alexstrasza. Tyranastrasz từng có ngoại hình cực kỳ ấn tượng so với những con rỗng khác. Nekros từng lượm lặt được thông tin rằng có thời ông rỗng đỏ già này từng ngang ngửa với Deathwing cả về kích thước và sức mạnh, mặc dù có thể đó chỉ là huyền thoại. Dù vậy, đức quân phụ này vẫn chiếm trọn cái hang khổng lồ, tới mức mà ban đầu tên orc chỉ huy không tin rằng một kẻ khổng lồ như vậy lại có thể bị đau ốm.

Nhưng lúc hắn nghe được tiếng hơi thở bất ổn của ông rỗng, hắn đã rõ sự thật. Tyran, như tất cả đều gọi ông như vậy, đã bị bắt đi bắt lại nhiều lần trong vài năm qua. Lũ orc từng cho rằng lũ rỗng là bất tử, chỉ có thể chết khi bị giết trong chiến đấu; nhưng hắn dần khám phá ra rằng chúng cũng có những hạn chế khác, chẳng hạn như bệnh tật. Có thứ gì đó trong người ông quái vật vĩ đại này đã khiến Tyran mắc một căn bệnh chậm rãi nhưng chết người.

“Con thú đã như này bao lâu rồi?”

Brogas nuốt nước miếng. “Từ tối qua, cứ không ổn định mãi... nhưng ông ta đã ổn hơn trong vài tiếng qua!”

Nekros nạt tên huấn luyện. “Đồ ngu! Đáng phải nói cho tao sớm hơn!”

Hắn suýt đã đánh tên orc kia, rồi nhận thấy làm thế cũng vô ích. Hắn đã từng nghĩ rằng hắn sẽ mất ông rỗng già, nhưng không muốn chấp nhận điều đó.

“Chúng ta phải làm gì đây Nekros? Zuluhed sẽ nổi giận! Sợ của chúng ta sẽ bị bêu trên cọc!”

Nekros nhăn mặt. Hắn cũng đã tưởng tượng ra hình ảnh đó... và dĩ nhiên không hề thích thú chút nào. “Chúng ta không còn sự lựa chọn nào khác! Chuẩn bị di chuyển gã đi! Gã vẫn sẽ đi, dù chết hay sống! Cứ để Zuluhed làm thứ ông ta muốn!”

“Nhưng, Nekros-”

Giờ tên orc một chân thật sự đã đánh tên cấp dưới. “Đồ ngu! Tuân lệnh ngay!”

Brogas gập đầu đầy khuất phục và lui ra, hắn là sắp giục lũ huấn luyện cấp thấp hơn khi chúng đang làm theo lệnh Nekros. Đúng, Tyran vẫn sẽ đi theo những con còn lại, cho dù ông ta có còn thở hay không. Ít nhất ông ta cũng có thể thành mối nhử...

Nekros bước lại gần xem xét kỹ lưỡng ông rồng đực lớn. Những vảy vằn, hơi thở bất ổn, không cử động... không, quân phu của Alexstrasza không còn sống được bao lâu nữa-

“Nekros...” giọng của Nữ Hoàng Rồng đột nhiên vang lên. “Nekros... ta nghĩ thấy người ở gần đây...”

Bằng lòng vì bất cứ lý do nào khác để khỏi phải nghĩ đến chuyện cái chết của Tyran sẽ ảnh hưởng thế nào đến hắn, tên orc nặng nề bước tới hang rồng cái. Với sự đề phòng thường có, hắn với tay tới cái túi trên thắt lưng và đặt một tay lên *Quý Hồn*.

Alexstrasza mở mắt ti hí nhìn hắn bước vào. Bà ấy trông cũng có vẻ hơi bệnh, nhưng Nekros không tin rằng hắn cũng sẽ mất bà. Có vẻ như bà cũng biết rằng quân phu cuối cùng của bà sắp chết. Nekros ước gì một trong số hai kẻ kia vẫn còn sống; họ còn trẻ hơn, khả năng sinh sản tốt hơn Tyran.

“Giờ sao, hơi nữ hoàng?”

“Nekros, sao người cứ cố chấp mãi với sự điên rồ này?”

Hắn lẩm bẩm. “Đó là tất cả nhưng gì mà muốn nói với tao hả ả đàn bà? Tao có nhiều việc quan trọng phải làm hơn là trả lời câu hỏi ngớ ngẩn của mày!”

Bà rồng khịt mũi. “Tất cả những cố gắng của người sẽ chỉ dẫn tới cái chết thôi. Người có cơ hội giữ cái mạng cho người và người của người, nhưng người không chịu!”

“Bọn tao không phải là lũ cặn bã hèn nhát phản trắc như Orgrim Doomhammer! Tộc Hàm Rồng chiến đấu tới khi đổ máu tới chết, mặc dù có thể là máu của chính bọn tao!”

“Đang định chạy đến phía bắc hả? Đó là cách các người chiến đấu hả?”

Nekros Skullcrusher lôi cái *Quý Hồn* ra. “Có nhưng thứ mà không biết đâu đồ cổ xưa! Cứ chạy đã rồi sẽ có lúc chiến đấu!”

Alexstrasza thở dài. “Không có thứ gì người chịu hiểu đâu nhỉ Nekros?”

“Cuối cùng thì mày đã hiểu.”

“Vậy thì nói cho ta biết. Người đang làm gì ở phòng Tyran vậy? Thứ gì đang làm ông ta khổ sở vậy?” Cả đôi mắt lẫn giọng điệu bà rồng đều chứa đầy lo lắng cho đức quân phu của bà.

“Không có gì mà mày phải bận tâm lo lắng cả, hơi nữ hoàng! Tốt nhất nên nghĩ cho mình đi. Bọn tao chuẩn bị di chuyển mày đấy. Nếu biết điều thì sẽ ít đau đớn hơn đấy...”

Nói xong hắn bỏ *Quý Hồn* vào túi và bỏ đi. Nữ Hoàng Rồng gọi tên hắn, hắn lại định xin hắn nói cho biết về sức khỏe của chồng bà, nhưng Nekros không còn dành thời gian lo lắng cho lũ rồng nữa – ít nhất là lũ rồng đỏ.

Mặc dù cả đội hình có thể rời Grim Batol trước khi những kẻ xâm lược Liên Minh tới được đó, tên orc chỉ huy biết chắc rằng sinh vật đó sẽ tới kịp nhằm tàn phá mọi thứ. Deathwing sẽ đến. Gã quái vật đen đó sẽ đến vào buổi sáng – chỉ vì một thứ.

Alexstrasza... Gã rồng đen sẽ đến vì kẻ thù của hắn.

“Cứ để chúng đến!” tên orc nói với chính mình. “Tất cả chúng! Những gì ta cần là xử lý tên hắc ám trước...” Hắn vỗ cái túi chứa *Quý Hồn*. “...và rồi Deathwing sẽ xử lý phần còn lại!”

Rhonin tỉnh lại, mặc dù vẫn còn chút choáng váng. Nhưng dù vẫn còn yếu, anh phù thủy ngay lập tức nhớ lại những gì vừa mới xảy ra với anh. Anh không muốn con golem lại đánh gục anh lần nữa – đặc biệt khi Rhonin sợ rằng lần này anh sẽ không thể tỉnh dậy nữa.

Khi sức khỏe của anh đã hồi phục đôi chút, anh pháp sư bị giam thận trọng mở mắt.

Không thấy con golem lửa đâu nữa cả.

Rhonin choáng váng nhắc đầu lên, mắt mở lớn.

Không lâu sau đó đột nhiên chính khoảng không trước mặt anh bùng cháy và hàng trăm quả cầu lửa nhỏ nổ tung. Những quả cầu lửa cuộn quanh và nhanh chóng tạo thành một hình tựa tựa hình người.

Con golem khổng lồ tái tạo lại thành hình dáng kinh khủng ban đầu của nó. Đã sẵn sàng cho tình huống xấu nhất, Rhonin cúi đầu xuống và đồng thời nhắm mắt lại. Anh chờ đợi cái động chạm kinh khủng của sinh vật ma thuật đó... chờ đợi và chờ đợi. Cuối cùng, khi sự tò mò vượt quá nỗi sợ hãi, anh pháp sư thận trọng từ từ và cẩn thận mở một mắt chỉ đủ để nhìn.

Con golem đã lại biến mất.

Và vậy. Rhonin vẫn giữ một mắt để đề phòng dù anh khó mà thấy được gì. Nekros rõ ràng đang chơi trò với anh, mặc dù có lẽ Kryll bằng cách nào đó đã sắp xếp cho trò lừa cuối cùng của hắn. Hi vọng của anh phù thủy dần phai mờ.

Có lẽ như thế này sẽ tốt hơn. Sau tất cả liệu anh có nghĩ rằng cái chết của anh sẽ tốt hơn cho những người đã chết vì anh không? Liệu điều đó cuối cùng có xoa dịu đi cảm giác tội lỗi của anh không?

Chẳng thể làm bất cứ điều gì, Rhonin cứ để bị treo ở đấy, không thêm để ý đến những phút trôi qua hay những âm thanh liên tục của lũ orc đang hoàn thành việc chuẩn bị di chuyển của chúng. Khi Nekros muốn, hắn sẽ trở lại và hoặc là đem anh phù thủy đi hoặc là, có khả năng hơn, là hỏi Rhonin một lần cuối trước khi hành hình anh.

Và Rhonin chẳng thể làm gì cả.

Vào một lúc nào đó lúc anh nhắm mắt lại, sự mệt mỏi tràn tới và cuốn anh vào một giấc ngủ dễ chịu hơn. Rhonin mơ về nhiều thứ – rồng, hồn ma, người lùn... và Vereesa. Giấc mơ về nàng tiên khiến cho tâm trí nặng nhọc của anh trở nên thanh thản. Anh chỉ mới biết cô được một thời gian ngắn, nhưng rồi khuôn mặt cô cứ thường xuyên xuất hiện trong đầu anh. Ở một nơi khác vào một lúc khác, có lẽ anh đã quyết định tìm hiểu rõ về cô hơn.

Nàng tiên trở thành tâm điểm của giấc mơ, tới mức Rhonin còn có thể nghe thấy giọng cô. Cô cứ gọi tên anh mãi, lúc đầu đầy thiết tha, rồi khi anh không trả lời thì lại càng khẩn thiết hơn-

"Rhonin!" Giọng cô xa xăm, chỉ như tiếng thì thầm, nhưng bằng cách nào đó nó càng trở nên rõ ràng hơn.

"Rhonin!"

Lần này tiếng gọi của cô thật sự kéo anh ra khỏi giấc mơ. Ban đầu Rhonin chống cự lại, không thấy lý do gì để quay lại hiện thực với buồng giam và cái chết sắp đến với anh.

"Anh ta không trả lời..." một giọng khác thì thầm, không mềm mại du dương như giọng Vereesa. Anh phù thủy ngơ ngợ nhận ra nó, và rồi sự nhận biết lỗi anh trở lại gần hơn với trạng thái tỉnh giấc.

"Có lẽ đó là lý do tại sao chúng lại có thể giữ được anh ta chỉ với xích mà không cần chốn song," nàng tiên trả lời. *"Nếu như người nói sự thật..."*

"Tôi không nói dối bà, thưa bà chủ tốt bụng! Tôi sẽ không nói dối bà!"

Và cuối cùng, một giọng nói the thé không giống cả hai. Rhonin gạt đi chút mơ màng cuối cùng... và chỉ cố giữ bản thân không la lên.

"Vậy thì làm xong việc này thôi," ông lùn Falstad thì thầm. Tiếng bước chân ngay sau đó ngay lập tức báo cho anh phù thủy biết rằng ông lùn và những người khác đang hướng về phía anh.

Anh mở mắt.

Vereesa và Falstad đã thực sự bước vào phòng, khuôn mặt lồi cuồn của nàng tiên mang đầy vẻ lo lắng. Nàng tuần du đã rút kiếm ra, và quanh cổ cô đeo một thứ rất giống với cái mề đay mà Deathwing đã đưa cho Rhonin, ngoại trừ một thứ đó là viên đá có màu đỏ thay vì đen như linh hồn gã quái vật độc ác đó.

Bên cạnh cô, ông lùn đeo cây búa sau lưng. Ông cầm một con dao găm dài làm vũ khí – mũi dao đang chĩa vào cổ họng một *Kryll* đang càu nhàu.

Sự xuất hiện của hai người họ, đặc biệt là Vereesa, khiến cho Rhonin lại tràn đầy hi vọng-

Sau lưng đội giải cứu tí hon, con golem lửa lại tái hiện hoàn toàn yên lặng.

"Coi chừng!" anh pháp sư hoảng hốt hét lên, giọng khàn hơn hẳn trước.

Vereesa và Falstad quăng mình sang bên khi hình thù xương xẩu đáng sợ đó vươn tới họ. *Kryll* bị ông lùn ném tới bức tường nơi Rhonin bị xích. Tên yêu tinh chửi rủa khi hắn đập mạnh vào đá.

Falstad đứng lên trước tiên, ném cái dao găm vào con golem – kẻ hoàn toàn không chú ý đến lưỡi dao vừa va vào bộ giáp xương của nó – rồi sau đó cầm cây búa bảo trên tay. Ông vung búa vào tên lính canh dị thường kia và cả Vereesa cũng nhảy đến giúp tấn công.

Rhonin vẫn còn yếu, chẳng thể giúp gì được ngoài việc theo dõi. Nàng tuần du và ông lùn tấn công kẻ địch hung ác của họ từ hai phía đối diện, cố ép con golem để khiến nó mắc sai lầm chí mạng.

Không may, Rhonin e rằng họ không thể hạ gục sinh vật đó theo cách thông thường.

Cú vung búa đầu tiên của Falstad khiến con quái vật phải lùi lại một bước, nhưng cú thứ hai thì bị con golem tóm được phía trên tay cầm. Ông kỵ sĩ bằng sư bị kéo vào một cuộc thi kéo co khi con golem cố kéo ông lại gần nó.

"Bàn tay!" anh pháp sư thở hổn hển. *"Cẩn thận bàn tay!"*

Những ngón tay xương xẩu bốc cháy vươn tới tay Falstad khi ông đến đúng tầm. Ông lùn liều lĩnh thả cây búa quý giá ra, ngã bổ ra xa tầm với của đối thủ.

Vereesa lao tới và đâm. Lưỡi kiếm tiên của cô chẳng có mấy tác dụng với lớp áo giáp kinh khủng của nó, nó dễ dàng bị đánh bật ra. Con golem quay về phía cô, và ném cây búa bão thẳng hướng cô.

Nàng tuần du ngay lập tức nhảy sang bên, nhưng giờ cô nhận ra cô là người duy nhất có thứ để phòng vệ lại tên lính canh quỷ quái kia. Vereesa đâm thêm hai nhát nữa, lần thứ hai suýt nữa làm mất thanh kiếm. Con golem có vẻ như không bị tác động bởi vũ khí có cạnh sắc, cố gắng đoạt lấy thanh kiếm bằng cách nắm lấy lưỡi kiếm.

Bạn anh đang thua... và Rhonin không thể giúp gì được.

Tình hình ngày càng tệ. Sau khi lấy lại được thăng bằng, Falstad cố gắng lấy lại cây búa.

Miệng tên chiến binh ma quỷ ngoác rộng-

Một cột lửa đen đáng sợ suýt nữa nhận chìm Falstad. Vào thời khắc cuối ông đã kịp thời lăn đi, nhưng áo quần ông đã bị cháy sém.

Vereesa giờ chỉ còn một mình và ở ngay chính diện với con golem.

Sự thất vọng xé toạc Rhonin. Cô sẽ chết nếu anh không làm gì cả. Họ đều sẽ chết nếu anh không làm gì cả.

Anh phải tự giải thoát chính mình. Gắng hết sức mình, anh phù thủy thi triển một thần chú. Khi con golem còn bận tay, Rhonin có cơ hội tập trung vào công việc của mình. Tất cả những gì anh cần là thêm một chút thời gian nữa...

Thành công! Mớ cùm giữ chân tay anh bật mở, đập vào bức tường đá. Rhonin thở dốc, vươn tay ra và tập trung vào con golem-

Một khối lượng lớn đập vào lưng trên của anh. Một áp lực mạnh ép vào cổ Rhonin khiến anh ngạt thở.

"Hư đốn, phù thủy hư đốn! Người có biết người đáng phải chết không?"

Kryll bóp chặt cổ Rhonin tới mức anh phù thủy hoàn toàn choáng váng. Anh biết rằng lũ yêu tinh khỏe hơn rất nhiều so với bề ngoài của chúng cho thấy, nhưng sức khỏe của Kryll còn vượt xa cả tưởng tượng

“Đúng rồi, con người... từ bỏ đi... khuyu gối đi...”

Rhonin gần như chỉ muốn làm thế. Đầu óc anh quay cuồng vì nghẹt thở, và cùng với sự tra tấn anh từng phải chịu dưới bàn tay của con golem, gần như đã đánh gục anh. Nhưng nếu anh ngã xuống, thì Vereesa và Falstad cũng không thể thoát...

Tập trung lại, anh vươn một tay ra sau túm lấy tên yêu tinh sát thủ.

Kryll rít lên và thả tay ra rơi xuống nền. Rhonin đổ ra tường, cổ hóp hơi thở và hi vọng rằng Kryll sẽ không giành lại lợi thế nhờ sự yếu đuối của anh.

Anh không cần phải lo lắng. Tên yêu tinh đã bị bỏng tay và nhảy đi xa khỏi Rhonin mà chửi rủa. “Bắn thủ, phù thủy bắn thủ! Đồ khốn dùng ma thuật! Sẽ để bọn mi lại với bạn của ta đây, để bọn mi cảm thấy cái chạm nhẹ nhàng của nó!”

Kryll nhảy tới lối ra, cười nham hiểm trước hoàn cảnh của những kẻ đột nhập.

Con golem dừng lại trong khi đang chiến đấu với Vereesa và ông lùn, cái nhìn chết người của nó nhìn về phía Kryll đang chạy trốn. Miệng nó mở lớn-

Một luồng lửa đen bắn ra từ xương hàm, hoàn toàn bao bọc lấy tên yêu tinh.

Với một tiếng thét ngắn, Kryll bốc cháy thành một quả cầu lửa, nhanh chóng cháy đen bởi ngọn lửa ma thuật và chỉ còn lại tro tàn rơi xuống nền... tro và cả cái mẽ đay hỏng mà tên yêu tinh mang trong cái túi treo bên hông.

“Nó giết tên khốn nhỏ xúu ấy rồi!” Falstad kinh ngạc.

“Và chúng ta sắp thành kẻ tiếp theo!” nàng tiên nhắc. “Mặc dù không thấy nóng nhưng kiếm của tôi sắp bị nung thành xỉ vì ngọn lửa quanh người nó rồi, và tôi e rằng tôi khó lòng tránh đòn của nó được lâu hơn nữa!”

“Ờ, nếu ta có thể lấy lại cái búa thì ta có thể làm được gì đó, nhưng-cẩn thận!”

Con golem lại phóng ra một luồng hơi, nhưng lần này là vào trần hang. Cột lửa điên cuồng không đơn giản chỉ nung nóng đá. Khi nó tấn công, ngọn lửa đập nát trần hang, khiến nhiều tảng đá khổng lồ rơi xuống đầu ba người họ.

Một tảng rơi trúng tay Vereesa, đập mạnh tới nỗi nàng tuấn du ngã xuống sàn. Con mưa đá khiến Falstad phải lùi ra xa khỏi cô và cản Rhonin đi lại phía cô.

Con golem lửa tập trung vào nàng tiên đã ngã. Miệng lại mở-

“Không!” Dùng toàn bộ ý chí, Rhonin phản công, ném đi một tấm khiên mạnh nhất anh từng tạo ra.

Ngọn lửa đen điên cuồng đập vào lá chắn vô hình... và dội ngược lại con golem.

Rhonin không hề hi vọng rằng thứ vũ khí của sinh vật kia sẽ có tác dụng lên chính nó, nhưng ngọn lửa không chỉ bao phủ lấy kẻ tạo ra chúng, chúng đói khát phủ kín lấy nó. Một tiếng thét thoát ra từ cổ họng không có thịt của con golem, một tiếng thét quái dị không giống người.

Sinh vật kỳ dị đó run lên – rồi phát nổ, giải phóng ra những cơn bão ma thuật tỏa khắp cái hang núi nhỏ bé.

Không thể chịu đựng nổi sức mạnh đó, phần trần còn lại sụp lên đầu những kẻ đang cố thủ.

* * *

Trong màn đêm đen, gã rồng Deathwing bay theo hướng tây băng qua biển. Nhanh hơn gió, hắt hướng tới Khaz Modan và cụ thể hơn là Grim Batol. Gã rồng thực sự đang cười với chính mình, dấu hiệu có thể khiến cho bất cứ sinh vật nào khác phải kinh sợ. Mọi thứ đều xảy ra đúng như đã định. Kế hoạch dành cho lũ người của hắn đã được tiến triển cực kỳ thuận lợi. Tại sao, chỉ vài giờ trước, hắn đã nhận được thư của Terenas, phác thảo chuyện một tuần sau lễ đăng quang của “Ngài Prestor”, nó nói về chuyện nhà vua mới của Alterac sẽ thành hôn với cô con gái trẻ của vua xứ Lordaeron khi cô đến tuổi trưởng thành. Chỉ cần một vài năm nữa – chỉ như chớp mắt trong cuộc đời loài rồng – và hắn sẽ sẵn sàng hủy diệt cả loài người. Sau đó sẽ là tiên và người lùn, già cả hơn và không có sự hùng mạnh của loài người, sẽ sụp đổ như lá khô trên thân cây chết.

Hắn sẽ tận hưởng những ngày đó, tương lai đó. Nhưng giờ Deathwing dự định làm một việc trước mắt và thỏa mãn hắn hơn rất nhiều. Lũ orc chuẩn bị rời bỏ pháo đài trong núi của chúng. Trước bình minh, chúng sẽ di chuyển những xe hàng ra, hướng tới thành trì cuối cùng của Đại Tộc ở Dun Algaz.

Chúng sẽ đem theo lũ rồng.

Lũ orc nghĩ rằng Liên Minh sẽ xâm lược từ hướng tây. Ít nhất chúng nghĩ sẽ có các kỵ sĩ bằng sư và phù thủy... và cả gã quái đen khổng lồ. Deathwing không định làm Nekros Skullcrusher thất vọng về điều đó. Từ Kryll, hắn biết rằng tên orc một chân kia có một dự định trong đầu. Gã rồng tới để xem kế hoạch điên khùng nào mà sinh vật yếu đuối đó lập nên. Hắn nghĩ rằng hắn biết, nhưng sẽ thú vị hơn nếu tìm hiểu xem liệu một tên orc có được lối suy nghĩ thông thường không nhằm thay đổi chút không khí.

Đường bờ biển mờ của Khaz Modan đã tới phía chân trời. Được trang bị tốt để nhìn trong bóng tối, Deathwing bẻ lái nhẹ, hướng một chút về hướng bắc. Chỉ một vài giờ nữa là mặt trời mọc. Hắn sẽ có nhiều thời gian để tới được chỗ đáp đã được chọn. Từ đó con rồng có thể theo dõi và chờ đợi, chọn được đúng thời điểm.

Thay đổi dòng chảy của tương lai.

Một con rồng khác cũng đang bay, nhưng là một con rồng đã không bay trong nhiều năm qua. Ông run lên trong cảm giác được bay lượn tự do, nhưng điều đó cũng cho thấy rằng đã lâu ngày ông đã không luyện tập chút nào. Những gì hoàn toàn tự nhiên, những gì là một phần cố hữu của chính chủng loài của ông, đã được giải phóng

Rồng Korialstrasz đã là pháp sư Krasus quá lâu rồi.

Đã là ban ngày, những người chứng kiến ông bay qua đã nhìn thấy một con rồng lớn, nếu không nói là khổng lồ, lớn hơn hầu hết, nhưng chắc chắn không phải một trong năm Đại Diện. Màu đỏ máu rực rỡ và hình thể chắc nịch, thời trẻ Korialstrasz được cho là

rất đẹp trai đối với đồng loại mình. Rõ ràng ông đã được nữ hoàng của ông để mắt tới. Nhanh nhẹn, chết chóc, và nhanh trí trong chiến đấu, gã khổng lồ đỏ là một trong những kẻ bảo vệ vĩ đại nhất, bảo vệ cho vinh quang của loài rồng bay và trở thành tay sai giỏi nhất của bà ấy khi phải đối phó với những chủng tộc mới xuất hiện.

Kể cả trước khi Alexstrasza tình yêu của ông bị bắt, ông đã dành nhiều năm cuối trong hình hài pháp sư Krasus, chỉ trở lại là chính mình khi bí mật viếng thăm bà. Là một trong những quân phu trẻ của bà, ông không giữ vị trí uy quyền như Tyranasasz, nhưng Korialstrasz biết ông giữ một vị trí đặc biệt trong trái tim nữ hoàng. Đó là lý do tại sao ông lại là người xung phong đầu tiên để trở thành tay chân thân cận của bà trong đội ngũ của chủng tộc đầy triển vọng và phức tạp trong các chủng tộc mới – loài người – chỉ dẫn nó trở nên mạnh mẽ khi có thể.

Alexstrasza hẳn đã nghĩ ông đã chết. Sau khi bà bị bắt và cả chủng rồng bay bị nô dịch, ông thấy rằng chỉ có sự lẩn trốn mới có thể tiếp tục đấu tranh. Hoàn toàn đội lốt Krasus và hỗ trợ Liên Minh chiến tranh chống lại orc. Thật đau khổ khi phải góp sức vào cái chết của chính những kẻ mang máu mủ của mình, nhưng những con rồng non được huấn luyện bởi Đại Tộc biết quá ít về quá khứ hào hùng của dòng tộc mình, hiếm kẻ sống đủ lâu để thoát khỏi sự khát máu mà bắt đầu học được sự khôn ngoan vốn là di sản của loài rồng. Bằng cách hỗ trợ nàng tiên và ông lùn tìm đường vào ngọn núi, ông đã đủ may mắn để nói chuyện với một trong số các con rồng con đó, làm dịu nó và trình bày về những thứ phải làm. Chuyện con rồng đó chịu lắng nghe thật là đáng phấn khởi. Ít nhất một hi vọng vẫn còn đó.

Nhưng còn quá nhiều việc phải làm, đủ để một lần nữa Korialstrasz phải quay lưng lại với những kẻ phạm nhân và để họ lại với hệ thống chính trị của họ. Khoảnh khắc ông nhìn thấy những xe hàng thông qua cái mê đay, nghe thấy hiệu lệnh của lũ chỉ huy orc, ông đã nhận ra rằng tất cả những gì ông đấu tranh sắp gặt hái được thành quả. Lũ orc đã cắn câu và đang chuyển đi khỏi Grim Batol. Chúng rồi sẽ di chuyển cả Alexstrasza tình yêu của ông ra ngoài – nơi mà cuối cùng ông có thể giải cứu bà ấy.

Dù vậy, sẽ không hề đơn giản. Cần có nhiều mưu mẹo, thời cơ, và, dĩ nhiên là cả may mắn.

Tên Deathwing đó còn sống và rõ ràng đang chuẩn bị cho sự sụp đổ của Liên Minh Lordaeron và cho thấy đó là một mối lo âu mới và đầy kinh khủng, mà điều đó đe dọa phá hoại mọi thứ Korialstrasz đã toan tính. Nhưng từ những gì ông khám phá ra khi là Krasus, có vẻ như Deathwing đã quá mê mải chuyện chính trị của Liên Minh tới mức bỏ bê chuyện lũ orc ở phía xa và cả những gì còn lại của tộc rồng bay đỏ kiêu hãnh. Không, Deathwing đang bận chơi ván cờ của hắn, với mỗi vương quốc là một quân cờ. Để cho hắn nắm được, hắn nhất định sẽ gây ra chiến tranh và tàn phá giữa họ. May thay, một ván cờ như vậy cần rất nhiều năm, và vì vậy Korialstrasz ít thấy lo lắng cho những con người ở Lordaeron và

những xứ khác. Tình cảnh của họ có thể chờ được tới khi ông giải cứu được tình yêu của ông.

Tuy nhiên, nếu ông rờng không còn chú ý đến mối đe dọa gia tăng từ chính vùng đất ông rải cánh bay đi, một vấn đề nữa vẫn nhức nhối trong đầu ông tới khi ông không thể làm ngơ được nữa. Rhonin – và hai người đã đi tìm anh – đã tin vào pháp sư Krasus, không biết rằng với rờng Korialstrasz, việc giải cứu nữ hoàng của ông quan trọng hơn cả mạng sống. Mạng sống của ba kẻ phạm có vẻ quá ít quan trọng so với điều đó – hoặc chỉ là ông từng nghĩ cho tới lúc vừa rồi.

Tội lỗi tràn ngập ông rờng. Tội lỗi không chỉ là ông đã bội tín với Rhonin, mà còn là sự bỏ bê với nàng tiên và ông lùn sau khi hứa sẽ dẫn họ vào bên trong.

Rhonin có khi đã bị giết từ lâu rồi, nhưng có lẽ chưa quá muộn để cứu hai người kia. Ông quái vật đồ biết rằng ông không thể tập trung vào nhiệm vụ tới khi ông ít nhất có thể tự hài lòng rằng ông đã làm tất cả những gì có thể cho họ.

Ngay chính mũi đất tây nam Khaz Modan, chỉ vài giờ bay từ Lò Sắt, Korialstrasz chọn một đỉnh núi hẻo lánh ở giữa dãy núi đó và đáp xuống. Mất một chút để ông tự định hướng lại, rồi nhắm mắt và tập trung vào cái mẽ đay ông đã lệnh cho Rom đưa cho nàng tuần du Vereesa.

Mặc dù có lẽ cô chỉ nghĩ viên đá ở chính giữa kia chỉ là một viên ngọc, thực ra nó chính là một phần của ông rờng. Được ma thuật biến hình thành hình dáng như hiện tại, nó từng là một chiếc vảy của ông. Cái vảy đó mang năng lực có thể làm kinh ngạc bất kỳ pháp sư nào – nếu họ biết cách dùng ma thuật của rờng. May cho Korialstrasz, ít ai biết điều đó, nếu không ngay từ đầu ông đã không mạo hiểm để tạo ra cái mẽ đay đó. Cả Rom và nàng tiên hẳn đều tin rằng viên ngọc chỉ có thể dùng để liên lạc mà thôi, và ông rờng không hề có ý định sửa sai cho họ.

Gió rít lên và tuyết tấp vào người ông quái vật to lớn, Korialstrasz gấp cánh lại sát đầu để che chắn khi ông đang tập trung. Ông nhớ đến hình ảnh nàng tiên ông đã nhìn thấy thông qua cái bùa. Thật dễ chịu vì được nhìn một người thuộc tộc tiên, và rõ ràng còn lo lắng cho Rhonin. Và cũng là một chiến binh rất giỏi giang. Đúng, có lẽ nếu cô vẫn còn sống, cô và ông lùn từ đỉnh Tổ Chim.

“Vereesa Windrunner...” ông gọi thầm. “Vereesa Windrunner!” Korialstrasz nhắm mắt lại, cố tập trung vào hình ảnh trong đầu. Kỳ lạ, ông chẳng thấy gì cả. Cái mẽ đay đáng nhẽ đã cho phép ông nhìn thấy những gì nàng tiên hướng nó vào. Hay là cô đã dấu nó đi?

“Vereesa Windrunner... nói gì đi, nhưng nhỏ thôi, để cho ta biết rằng cô nghe thấy ta.”

Vẫn không có gì.

“Này tiên!” Lần đầu tiên ông rờng gần như mất bình tĩnh. “Cô tiên!”

Và vẫn không có tiếng trả lời hay hình ảnh gì cả. Korialstrasz tập trung hết sức vào cái mẽ đay, cố lắng nghe mọi âm thanh, cho dù là tiếng gầm gừ của orc.

Không có gì.

Quá muộn rồi... hành động vót vát của ông đã không kịp cứu những người giải cứu Rhonin, và giờ họ cũng đã chết vì sự thiếu suy nghĩ của ông rờng.

Là Krasus, ông đã chơi đùa trên tội lỗi của Rhonin, chơi đùa trên ký ức về những người đồng đội anh phù thủy đã mất đi trong nhiệm vụ trước. Điều đó đã khiến Rhonin trở nên khá dễ bảo. Nhưng giờ ông bắt đầu hiểu những gì anh người đã cảm thấy. Alexstrasza luôn luôn nói về các chủng tộc trẻ hơn bằng giọng chu đáo và đầy giáo dục, cứ như là họ cũng là con của bà. Sự quan tâm đó cũng ảnh hưởng tới cả vị quân phu của bà, và là Krasus ông đã cố gắng để giúp cho loài người dần trưởng thành. Tuy nhiên, việc nữ hoàng bị orc bắt đã làm lung lay tới tận gốc rễ những suy nghĩ của ông và khiến Korialstrasz quên đi lời dạy của bà... tới tận bây giờ.

Nhưng vẫn là quá muộn với ba người họ.

“Nhưng vẫn chưa quá muộn với nàng, nữ hoàng của ta,” ông rờng nói lớn. Nếu ông sống sót qua chuyện này, ông sẽ hiến dâng mạng này để trả cho sự bội bạc của ông với Rhonin và bọn họ. Giờ đây, tất cả đối với ông giờ chỉ còn là giải cứu vợ mình. Bà ấy sẽ hiểu... ông hi vọng thế.

Dang rộng cánh, ông rờng đỏ oai vệ lao lên không trung, bay thẳng hướng bắc.

Tới Grim Batol.



Day of the Dragon – chapter 19

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

Nekros Skullcrusher quay lưng lại với đồng đồ nát, quyết tâm không để chuyện đó khiến hắn quyết định sai lầm.

“Quá đủ cho một tên phù thủy...” hắn lẩm bẩm, cố không nghĩ đến chuyện thứ phép thuật gì anh người đó có thể thi triển mà phá hủy được cả con golem vô địch đó. Có vẻ nó rất mạnh, mạnh tới mức nó phải trả giá bằng sinh mạng của anh pháp sư, và đã đánh sập cả một phần hang động trong núi đó.

“Có cần bới xác lên không?” một tên chiến binh hỏi.

“Không. Chỉ tốn thời gian.” Nekros giữ chặt cái túi chứa *Quý Hồn*, nghĩ về kế hoạch rời đi của hắn. “Chúng ta rời Grim Batol *ngay*.”

Lũ orc kia theo sau hắn, phần lớn chúng vẫn cảm thấy khó chịu về quyết định rời pháo đài của hắn nhưng lại không thích thú gì với ý định ở lại phía sau – đặc biệt khi phép thuật của anh phù thủy đã làm suy yếu hệ thống hang còn lại.

Một áp lực kỳ lạ đang đè xuống đầu Rhonin, áp lực kinh khủng đến độ đầu óc anh sắp nổ tung ra. Anh cố gắng mở mắt, cố nhìn xem thứ gì đang ép vào đầu anh và làm sao anh có thể di chuyển nó.

Anh ngược mắt nhìn lên, thở dốc.

Một đồng đá – khoảng hơn một tấn – đang lơ lửng chỉ cách đầu anh khoảng một bộ^u. Một quang sáng mờ, dấu hiệu nhìn thấy duy nhất của lá chắn anh mới tạo ra, là lý do duy nhất giải thích cho việc sao anh còn chưa bị nghiền nát.

Anh nhận ra rằng áp lực trên đầu anh là do tâm trí anh đang cố gắng duy trì phép thuật đó, và bởi vậy đã cứu mạng anh. Nhưng cơn đau tăng cường đã báo cho anh phù thủy biết rằng mỗi giây trôi qua phép thuật lại càng yếu đi.

Anh xoay người, cố lấy lại chút thoải mái nhằm hi vọng giải tỏa bớt chút áp lực – và lại cảm thấy có thứ gì đó ép vào dưới đầu anh. Rhonin cẩn thận với tay xuống gỡ nó ra, nghĩ rằng chỉ là ít đá dăm. Nhưng lúc tay anh chạm vào nó, anh cảm thấy chút dấu hiệu của ma thuật.

Sự tò mò kéo sự chú ý của anh khỏi nỗi kinh hoàng trên đầu, Rhonin kéo thứ đó lại gần để nhìn.

Một viên ngọc đen. Chắc là cùng loại đá từng nằm trên cái mề đay của Deathwing.

Rhonin cau mày. Lần cuối anh nhìn thấy cái mề đay là sau cái chết của Kryll. Vào lúc đó, anh không hề chú ý đến viên đá, tâm trí anh còn phải lo lắng cho Vereesa và-

Vereesa! Khuôn mặt nàng tiên bỗng tràn ngập tâm trí anh. Cô và ông lùn ở khá xa anh, được bảo vệ bởi pháp thuật kia, nhưng-

Anh cựa người và cố nhìn. Nhưng khi anh di chuyển, áp lực trong đầu anh tăng lên và khối đá ở trên sụt xuống thêm vài tấc quý giá nữa.

Vào đúng lúc đó, anh nghe thấy một tiếng chửi rủa trầm sâu.

“F-Falstad?” Rhonin thở dốc.

“Ừ...” giọng nói từ khá xa vọng lại. “Ta biết anh còn sống, anh phù thủy, bởi vì chúng ta còn chưa bị đè bẹp dí, nhưng ta cứ nghĩ là anh sẽ không bao giờ dậy được nữa! Đúng lúc đấy!”

“Ngài có – Vereesa còn sống chứ?”

“Khó mà nói được. Ánh sáng từ phép thuật của anh giúp ta thấy được đôi chút, nhưng nàng ấy ở quá xa ta để mà thấy rõ! Chưa nghe thấy gì từ nàng ấy từ khi ta tỉnh dậy!”

Rhonin nghiến răng. Cô ấy *phải* sống. “Falstad! Đồng đá trên đầu còn cách ngài bao xa?”

Ông bạn kia cười chua chát. “Gần chạm mũi ta, anh người ạ, nếu không ta đã men lại đầu kia để kiểm tra tình hình nàng ấy rồi! E là ta không sống nổi trong cái huyết này lâu nữa đâu!”

Anh pháp sư không thêm chú ý đến câu cuối cùng mà nghĩ về những gì ông lùn đã nói về đồng đá đang ở sát ông. Rõ ràng phép thuật càng ở xa Rhonin thì nó càng yếu đi. Cả Vereesa và Falstad đã được bảo vệ khỏi bị đè bẹp, nhưng nàng tuần du hắc đang bị ép mạnh vào đầu – thậm chí có khi đã bị chết bởi cú rơi đó.

Nhưng Rhonin chỉ biết hi vọng.

“Anh người – nếu không phải ta đòi hỏi hơi quá – anh có thể *giúp gì* cho bọn ta được không?”

Liệu anh có thể giải cứu họ không? Liệu anh có còn chút sức mạnh nào không? Anh đút viên đá đen vào túi, tập trung hoàn toàn vào hoàn cảnh nguy hiểm trước mắt. “Cho tôi một chút thời gian...”

“Và anh định làm gì nữa hả?”

Áp lực vào đầu anh phù thủy đang tăng lên với tốc độ đáng ngại. Rhonin e rằng lá chắn của anh khó lòng trụ được lâu hơn nữa, nhưng anh còn phải duy trì nó trong khi thực hiện phép thuật thứ hai, dù nó phức tạp hơn nhiều.

Anh không chỉ phải dịch chuyển cả ba người họ tới một nơi nào đó, mà phải đưa tới một nơi thực sự an toàn. Tất cả trong khi cơ thể rệu rã của anh đang đòi được nghỉ ngơi.

Phép thuật này sẽ đi đến đâu? Thật đau đớn khi nghĩ đến, nhưng cuối cùng Rhonin cũng đọc thần chú. Nhưng thực hiện nó sẽ kéo mất sự tập trung của anh vào lá chắn. Nếu như anh mất quá nhiều thời gian...

Ta còn sự lựa chọn nào nữa?

“Falstad, tôi đang chuẩn bị thử đây...”

“Cuối cùng cũng làm vừa lòng ta, anh người ạ! Ta nghĩ đồng đá cuối cùng đã ép lên ngực ta rồi!”

Đúng vậy, Rhonin cũng đã nhận ra sự thay đổi đó. Anh phải nhanh lên thôi.

Anh lẩm nhẩm, dồn sức mạnh...

Đồng đá trên đầu anh dần càng nặng.

Dùng bàn tay còn khỏe của mình, Rhonin vẽ ra một ký tự.

Thuật lá chắn biến mất. Cả tấn đá đổ xuống đầu cả ba-

-Và đột nhiên anh thấy mình đang nằm ngửa, nhìn lên bầu trời đầy mây.

“Búa của Dagath ơi!” Falstad gào lên bên cạnh. “Anh có phải cắt nó sát thế không?”

Bất kể cơn đau, Rhonin chống người ngồi dậy. Gió lạnh đang thổi, kéo anh ra khỏi tình trạng mất phương hướng. Anh nhìn về phía ông lùn.

Falstad cũng đã ngồi dậy. Mắt ông kỵ sĩ bằng sư đang long lên sòng sọc như thể đang hoàn toàn bất lực trong chiến đấu. Mặt ông hoàn toàn trắng bệch ra, khiến Rhonin không thể tin nổi ông chiến binh vạm vỡ này có thể trở thành như vậy.

“Không, không, không bao giờ ta bỏ vào một đường hầm nào nữa! Từ giờ trở đi chỉ còn bầu trời là của ta! Búa của Dagath ơi!”

Anh pháp sư đã định trả lời, nhưng một tiếng rên từ xa khiến anh chú ý. Đứng dậy dù chân còn chưa vững, anh gắng sức đi về phía thân thể nằm sõng soài của Vereesa. Đầu tiên Rhonin tự hỏi rằng liệu anh có tưởng tượng ra tiếng rên kia không – nàng tuấn du có vẻ hoàn toàn không có sự sống – nhưng rồi Vereesa tiếp tục rên lên.

“Cô ấy-cô ấy vẫn còn sống, Falstad!”

“Ừ, anh có thể biết được điều ấy nhờ tiếng rên của nàng, ta dám cá! Dĩ nhiên nàng còn sống! Nhanh lên! Nàng ấy sao rồi?”

“Cố lên...” Rhonin cẩn thận lật ngửa nàng tiên lại, xem xét khuôn mặt, đầu, và thân thể cô. Cô có vài vết thâm trên người và cánh tay nhuộm đầy máu, nhưng nhìn chung thân thể cô vẫn còn rất ổn trước con mắt của hai người bạn.

Khi anh cẩn thận nhấc đầu cô lên kiểm tra một vết bầm trên đỉnh đầu, Vereesa hé mắt. “R-Rhon-”

“Đúng rồi, là tôi đây. Cứ thả lỏng. Tôi nghĩ cô bị đập rất mạnh vào đầu.”

“Nhớ... nhớ rồi-” Nàng tuần du nhắm mắt lại một chút – rồi đột nhiên ngồi dậy, mắt mở lớn, miệng mở ra kinh hãi. “Cái trần! Cái trần! Nó đang sụp xuống đầu chúng ta!”

“Không!” Anh túm lấy cô. “Không, Vereesa! Chúng ta an toàn rồi! Chúng ta an toàn rồi...”

“Nhưng cái trần hang...” vẻ mặt nàng tiên giãn ra. “Không, chúng ta không còn ở trong hang nữa... nhưng chúng ta đang ở đâu hả Rhonin? Sao chúng ta đến được đây? Làm sao chúng ta thoát được?”

“Cô nhớ lá chắn đã bảo vệ chúng ta khỏi con golem chứ? Sau khi con quái vật đó tự hủy, lá chắn vẫn còn đó, kể cả khi cái trần sụp xuống. Khối cầu bảo vệ đã nhỏ đi, nhưng nó vẫn còn đủ mạnh để giữ chúng không dè chết chúng ta.”

“Falstad! Ngài ấy-”

Ông lùn bước tới bên cạnh. “Anh ta đã cứu được tất cả chúng ta, nàng tiên của ta ạ. Cứu được nhưng lại thả chúng ta ở títt đâu đâu rồi!”

Rhonin chớp mắt. Tít đâu đâu à? Anh nhìn quanh. Rìa núi tuyết, gió lạnh – càng ngày càng lạnh hơn – và những đám mây dày đặc phủ khắp nơi... anh phù thủy biết chính xác họ đang ở đâu, kể cả trong bóng tối xung quanh họ. “Không phải títt đâu đâu đâu ngài Falstad. Tôi nghĩ tôi đã đưa tất cả tới chính đỉnh núi đó. Tôi nghĩ rằng tất cả mọi thứ kể cả lũ orc đang nằm títt xa phía dưới chúng ta.”

“Đỉnh núi à?” Vereesa hỏi lại.

“Ừ, nghe có lý đấy.”

“Và dựa vào việc tôi có thể thấy hai người càng ngày càng rõ hơn, tôi sợ rằng đã sắp bình minh rồi.” Rhonin lại tỏ ra nghiêm túc. “Có nghĩa là nếu Nekros Skullcrusher là một tên orc biết giữ lời, chúng có thể sẽ rời khỏi pháo đài vào bất cứ lúc nào, cả trứng và tất cả.”

Cả Vereesa và ông lùn nhìn anh. “Mà sao chúng lại làm trò gàn dở như vậy?” Falstad hỏi. “Sao lại bỏ một nơi an toàn như thế?”

“Bởi vì có một cuộc xâm lược đe dọa đến từ hướng tây, phù thủy và người lùn cùng cưỡi trên lưng những con bằng sư nhanh nhẹn khôn ngoan. Hàng trăm, thậm chí là hàng nghìn người lùn và phù thủy. Có thể có cả tiên. Phải chống lại nhiều như vậy, đặc biệt là phép thuật, Nekros và người của hắn không có cơ hội nào cả cho dù là phòng thủ từ trong ngọn núi...” Anh phù thủy lắc đầu. Tình thế đã khác nếu tên chỉ huy nhận ra tiềm năng thực

sự của cái bùa hắc mang, nhưng có vẻ như hoặc là Nekros không biết, hoặc là niềm tin của hắc vào cấp trên ở Dun Algaz lớn hơn. Tên orc đó chọn bắc tiến, và hắc chỉ có thể đi theo hướng đó.

Falstad vẫn không thể tin được. “Xâm lược ư? Tên orc đó lấy cái thông tin điên khùng ấy ở đâu vậy?”

“Từ chúng ta. Từ chính những người ở đây. Đặc biệt là tôi. Deathwing muốn tôi đến đây để làm bằng chứng cho cuộc tấn công sắp tới! Tên Nekros này điên rồi! Hắc hắc đã tin rằng cuộc tấn công đó sắp xảy ra, và rồi tôi xuất hiện giữa bọn chúng, hắc đã chắc chắn vào điều đó.” Rhonin nhìn ngón tay gãy đã tê cứng của mình. Anh nên xử lý nó ngay khi có thể, nhưng giờ có nhiều thứ cần dồn sức vào hơn là một ngón tay.

“Nhưng sao gã thú đen đó lại muốn lũ orc đi?” nàng tuần du hỏi. “Hắc được gì chứ?”

“Tôi nghĩ tôi biết rồi...” Rhonin bước tới mép núi và nhìn xuống, cố không để bị gió thổi bay xuống dưới kia. Anh vẫn không thể thấy gì bên dưới, nhưng cho rằng anh đang nghe thấy âm thanh gì đó... có lẽ là một đội quân với các xe hàng đang đi ra chăng? “Tôi nghĩ thay vì giải cứu Nữ Hoàng Rồng đỏ – như khi hắc thuyết phục thôi – hắc muốn giết bà ấy! Quá mạo hiểm khi bà ấy ở bên trong, nhưng bên ngoài hắc có thể nhào xuống và giết bà ấy chỉ với một đòn!”

“Anh chắc chứ?” nàng tiên đến bên cạnh anh và hỏi.

“Chắc là vậy.” Anh nhìn lên. Kể cả những đám mây dày bao phủ nơi đây cũng không thể che đi sự thật rằng bình minh đang nhanh chóng đến. “Nekros muốn rời đi vào bình minh...”

“Hắc mất trí à?” Falstad lẩm bẩm. “Hắc sẽ có lý hơn nếu lũ orc trời đánh ấy rời đi lúc đêm đen còn bao phủ chứ!”

Rhonin lắc đầu với Falstad. “Deathwing có thể nhìn thấy khá rõ vào ban đêm, thậm chí có thể tốt hơn tất cả chúng ta! Nekros ngụ ý rằng có khả năng hắc đã chuẩn bị cho mọi thứ, kể cả Deathwing! Thực ra, hắc có vẻ còn trông chờ việc gã hắc ám đó xuất hiện!”

“Nhưng mà thế thì nghe phi lý quá!” nàng tuần du trả lời. “Làm sao một tên orc có thể đánh bại hắc?”

“Thế làm sao hắc kiểm soát được Nữ Hoàng Rồng – và bằng cách nào hắc tạo ra được sinh vật như con golem kia?” Anh nói ra câu hỏi từng làm anh bối rối rất nhiều. Rõ ràng là thứ tên orc kia mang có những năng lực đặc biệt, nhưng nó mạnh đến vậy ư?

Falstad đột nhiên vẫy tay ra dấu im lặng, rồi chỉ về phía tây bắc, ngay bên trên ngọn núi.

Một hình thù khổng lồ màu đen xuất hiện ngay bên dưới đám mây bên trên, rồi lại biến mất khi nó bay xuống.

“Đó chính là Deathwing...” ông kỵ sĩ bằng sư thì thầm.

Rhonin gật đầu. Thời gian phỏng đoán đã hết. Nếu Deathwing đã đến thì chỉ có một ý nghĩa. “Dù chuyện gì sắp xảy ra, nó đã bắt đầu rồi.”

Đoàn xe orc dài di chuyển ra ngay khi ánh sáng đầu tiên của bình minh chiếu tới Grim Batol. Những chiếc xe hàng được che chắn ở phần đầu và phần đuôi là những chiến binh vũ trang mang những chiếc rìu, kiếm và mác mới được mài sắc. Đoàn xe được bọn lính thợ lái, đặc biệt nhất là những xe mang những quả trứng rồng quý giá. Mỗi tên orc đều được chuẩn bị như thể sẵn sàng giáp mặt kẻ thù bất cứ lúc nào, vì lời đồn về cuộc xâm lược từ phía bắc đã đến tai cả những tên cấp bậc thấp nhất.

Trên lưng một trong những con ngựa ít ỏi lũ orc có, Nekros Skullcrusher nhìn đoàn xe ra đi với sự mất kiên nhẫn. Hắn đã cử những kỵ sĩ rồng cưỡi rồng đi tới Dun Algaz, đề phòng trường hợp nếu hắn thất bại, Đại Tộc vẫn sẽ có được vài con rồng. Tiếc rằng hắn không dám để chúng vận chuyển đám trứng luôn, nhưng trước đây tên chỉ huy đã từng nếm trải hậu quả của việc làm đó.

Dựng nên một chiếc xe hàng đủ khả năng chở được một con rồng thật bất khả thi, vì vậy Nekros phải tự tay kiểm soát hai con thú già. Cả Alexstrasza và đặc biệt là Tyran, đi theo phía sau đoàn xe, vẫn còn nhận thức được sức mạnh của *Quý Hồn* đang tác động lên họ. Với ông quân phu ốm yếu thì đúng là một trường hợp khó khăn; Nekros nghi ngờ chuyện ông rồng không thể sống nổi qua chuyến đi, nhưng tên orc biết rằng không còn cách nào khác.

Họ thật sự gây được ấn tượng rất lớn, hai quái vật khổng lồ. Bà rồng trông khỏe hơn ông rồng thấy rõ. Nekros nhìn thấy ánh mắt đầy thù hận của bà đang nhìn hắn. Tên orc chẳng quan tâm chút nào. Bà phải tuân theo mọi lời của hắn khi hắn còn mang cái cổ vật có sức mạnh kiểm soát bất cứ con rồng nào đó.

Nghĩ về lũ rồng, hắn nhìn lên trời. Bầu trời u ám tạo ra rất nhiều chỗ náu cho bọn quái vật, nếu có thứ gì đó thực sự xảy ra. Kể cả nếu quân Liên Minh vẫn còn quá xa, Deathwing chắc chắn sẽ đến. Nekros trông chờ điều đó.

Lũ người sẽ biết được hậu quả vì đã giao phó chiến thắng cho gã hắc ám kia. Thứ có thể điều khiển một con rồng chắc chắn cũng sẽ điều khiển được những con khác. Với *Quý Hồn*, tên chỉ huy orc có thể kiểm soát cả những kẻ mạnh mẽ nhất trong đám thú vật đó. Hắn, Nekros, sẽ thành chủ nhân của Deathwing... nhưng chỉ nếu con thần lùn đáng nguyên rủa đó xuất hiện.

“Mày đâu rồi, đồ sinh vật trời đánh?” hắn gầm gừ. “Đâu rồi?”

Hàng chiến binh cuối cùng rời khỏi cửa hang. Nekros theo dõi chúng đi ra. Kiêu ngạo và hoang dã, chúng nhớ lại cái ngày Đại Tộc không hề biết đến thất bại, không hề biết đến kẻ thù nào mà không thể tiêu diệt. Với Deathwing dưới quyền, hắn sẽ khôi phục lại được vinh quang đó cho dân mình. Đại Tộc lại một lần nữa sẽ đứng lên, kể cả những kẻ đã

đầu hàng. Orc sẽ càn quét khắp các vùng đất của Liên Minh, hạ gục lũ người và những loài khác.

Và có lẽ sẽ có một tộc trưởng mới của Đại Tộc. Lần đầu tiên Nekros dám nghĩ tới hình ảnh của chính mình ở trong vai trò như vậy, kể cả Zuluhed cũng phải cúi mình trước hắn. Đúng, hắn, kẻ mang lại chiến thắng cho dân tộc mình chắc chắn sẽ được tôn lên làm thủ lĩnh.

Thống Chiến Nekros Skullcrusher...

Hắn thúc ngựa tiến tới, bước theo đoàn xe. Sẽ thật đáng ngờ nếu hắn không đi cùng chúng. Bên cạnh đó, hắn đi chỗ nào cũng không phải là vấn đề lớn; *Quý Hồn* cho phép hắn kiểm soát từ khoảng cách khá xa. Không con rồng nào có thể thoát khỏi nó trừ khi hắn muốn – và chắc chắn tên orc tóc hoa râm này không hề định làm thế.

Gã thú đen đáng nguyên rửa kia *đâu rồi?*

Và, như để trả lời, một tiếng gào chói tai vang lên. Nhưng tiếng gào không đến từ trên trời như lúc đầu Nekros nghĩ, mà là từ chính mặt đất bao quanh lũ orc. Nó khiến lũ chiến binh hoảng loạn khi chúng nhìn quanh tìm kiếm kẻ thù.

Một thoáng sau – mặt đất nhú ra những *người lùn*.

Họ ở khắp mọi nơi, nhiều người lùn hơn cả số lượng bọn họ còn ở Khaz Modan mà Nekros nghĩ. Họ xông lên từ mặt đất, vung rìu kiếm xông pha vào đoàn xe từ mọi phía.

Nhưng dù tạm thời bị hoảng loạn, lũ orc đã nhanh chóng ổn định lại. Gào lên tiếng gầm xung trận, chúng quay lại giáp mặt những kẻ tấn công. Lũ vệ binh vẫn ở nguyên trên xe, nhưng chúng cũng sẵn sàng chiến đấu, kể cả lũ lính thợ, tội nghiệp nhất trong đám, thì cầm gậy lên. Chỉ cần chút công huấn luyện thì một tên orc đã có thể đập nát mọi thứ chỉ với một mẩu gỗ.

Nekros đạp vào một người lùn vừa mới định kéo hắn xuống. Một phụ tá chỉ huy nhanh chóng bước tới, và một trận chiến không cân bằng nảy ra giữa cả hai. Nekros cho con ngựa chạy gần đoàn xe, cần ít thời gian để kiểm soát tình hình. Thay vì một cuộc xâm lược, hắn bị tấn công bởi một lũ quét đường, những kẻ rách rưới hắn luôn biết là họ có sống ở những đường hầm quanh ngọn núi. Dựa vào số lượng đó, hắn lũ troll đã không làm tốt công việc của chúng.

Nhưng Deathwing *đâu?* Hắn đã chuẩn bị cho gã rồng. Phải có một con rồng chứ!

Một tiếng gầm vang khiến các đấu sĩ giật mình. Một hình thù khổng lồ liệng xuống từ đám mây dày, rồi thoát ra lao thẳng xuống đám orc.

“Cuối cùng! Cuối cùng mày đã tới, đồ đen-” Nekros Skullcrusher đứng im, hoàn toàn bối rối. Hắn đã nắm chặt *Quý Hồn*, nhưng vào lúc đó hắn không hề nghĩ đến chuyện sử dụng nó như đã định.

Gã rồng đang lao về phía hắn mang vảy có màu đỏ lửa chứ không phải đen.

“Chúng ta phải xuống dưới kia,” Rhonin thì thầm. “Tôi cần phải xem có chuyện gì đang xảy ra!”

“Anh không thể làm lại được như ở trong hang à?” Falstad hỏi.

“Nếu tôi làm thế, tôi sẽ không còn chút sức nào để trợ giúp khi chúng ta xuống đến nơi... bên cạnh đó, tôi không biết chỗ nào để dịch chuyển tới. Ngài có muốn xuất hiện ngay trước mặt một tên orc đang vung rìu không?”

Vereesa nhìn xuống vách núi. “Có vẻ như chúng ta cũng không thể leo xuống được.”

“Chà, chúng ta không thể ở đây mãi được!” Ông lùn bước quanh một lát, rồi đột nhiên giật mình như thể ông vừa mới dẫm phải cái gì tệ lắm. “Đôi cánh của Hestra ơi! Thật ngu ngốc! Có thể nó vẫn còn ở quanh đây!”

Rhonin nhìn ông lùn như thể ông đã mất hết trí khôn. “Ngài đang nói gì vậy? Ai?”

Thay vì trả lời, Falstad vói tay tìm cái túi. “Lũ troll khốn nạn kia lấy nó đi lúc trước, nhưng Gimmel đã trả nó lại... àà! Đây rồi!”

Ông lấy ra một thứ có vẻ như là một cái còi bé xíu. Cả Rhonin và Vereesa nhìn ông lùn cho cái còi lên môi và thổi mạnh nhất có thể.

“Tôi chẳng nghe thấy gì cả,” anh phù thủy nhắc.

“Ta sẽ ngạc nhiên lắm nếu anh nghe được. Cứ chờ đi. Nó đã được huấn luyện tốt. Con thú tốt nhất ta từng có. Mà, chỗ chúng ta bị lũ troll bắt cách không xa nơi đây. Nó sẽ ở đó trong một thời gian...” Falstad có vẻ không chắc lắm. “Cũng chưa lâu lắm khi bọn ta bị tách ra...”

“Ngài đang định gọi con bằng sư ư?” nàng tuần du hỏi đầy hoài nghi.

“Làm thế thì tốt hơn là cố mọc thêm cánh nhỉ?”

Họ chờ đợi. Cứ như là đang chờ thứ gì vĩnh cửu lắm đối với Rhonin. Anh thấy sức khỏe mình dần trở lại – mặc dù thời tiết giá lạnh – nhưng sợ rằng sẽ lại thả cả ba xuống một nơi mà khiến tất cả chết chắc.

Nhưng đến lúc phải thử rồi. Anh pháp sư đứng thẳng dậy. “Tôi sẽ làm những gì có thể. Tôi nhớ một nơi không xa ngọn núi. Tôi nghĩ Deathwing đã cho tôi biết thông qua trí óc. Tôi có thể đưa chúng ta tới đấy.”

Vereesa nắm lấy cánh tay anh. “Anh chắc chứ? Trông anh có vẻ chưa sẵn sàng.” Ánh mắt cô đầy lo lắng. “Tôi biết anh phải chịu nhiều mất mát ở trong hang, Rhonin à. Đó không phải là một phép thuật đơn giản, mà anh lại phải duy trì nó cho cả Falstad và tôi...”

Anh hiểu rất rõ từng từ của cô, nhưng họ không còn cách nào khác. “Nếu tôi không-”

Một hình thù lớn có cánh đột nhiên xuất hiện từ đám mây. Cả Rhonin và nàng tiên phản ứng lại, cứ nghĩ rằng đó là Deathwing đang tấn công.

Chỉ có Falstad, người đang theo dõi sát sao, là không hề phản ứng như thế số phận đang đến với họ. Ông cười và giơ một tay về phía hình thù đang đến gần.

“Biết nó nghe được mà! Hai người thấy đấy! Biết là nó nghe được mà!”

Con bằng sư rít lên theo cách mà khiến anh phù thủy có thể thề rằng đó là tiếng kêu vui mừng. Con thú khổng lồ bay nhanh về phía họ – mà đúng hơn là về phía ông kỵ sĩ. Con thú nhẹ nhàng lao vào Falstad, chỉ đập cánh đủ mạnh giữ cho khối lượng của nó vừa đủ để gần đè ông lùn ngã ra.

“Hà! Giỏi lắm! Giỏi lắm! Xuống đây!”

Vẫy đuôi rồi rít giống như một con chó hơn là một con thú lai sư tử, con bằng sư hạ cánh trước mặt Falstad.

“Sao?” ông chiến binh lùn hỏi hai người bạn. “Chưa phải lúc đi à?”

Họ leo lên nhanh nhất có thể, Rhonin là người yếu nhất, anh ngồi giữa ông lùn và Vereesa. Anh tự hỏi liệu con bằng sư có khả năng mang tất cả họ đi không, nhưng con thú đã làm được. Trong một hành trình dài, Falstad thừa nhận, họ sẽ gặp nhiều rắc rối, nhưng chỉ một chuyến đi ngắn thì con bằng sư không gặp khó khăn gì.

Một lát sau, họ thoát ra khỏi đám mây – và rồi thấy một cảnh tượng không ai ngờ tới.

Rhonin từng cho là âm thanh cuộc chiến là do những người lùn đòi đang cố áp đảo đoàn xe cồng kềnh của lũ orc, nhưng anh lại không nghĩ tới chuyện có một con rồng khác Deathwing đang quần thảo bên trên trận chiến.

“Một con rồng đỏ!” nàng tuần du nói. “Và là một con đực già! Chứ không phải một con được huấn luyện trong núi!”

Anh cũng nhận ra điều đó. Lũ orc chưa giam nữ hoàng đủ lâu để một con quái vật như thế kịp đến tuổi trưởng thành. Bên cạnh đó, Đại Tộc cũng có thói quen giết lũ rồng đi trước khi chúng trở nên quá già và độc lập. Chỉ có những con non là có thể dễ dàng được quản lý bởi lũ orc huấn luyện.

Vậy thì gã quái vật đỏ này từ đâu ra, và hắn đang làm gì ở đây?

“Anh muốn chúng ta hạ cánh xuống đâu?” Falstad hét lên, nhắc anh về vấn đề ngay trước mắt.

Rhonin nhanh chóng nhìn quanh. Trận chiến có vẻ như diễn ra chủ yếu quanh đoàn xe. Anh nhìn thấy Nekros Skullcrusher đang ở trên lưng ngựa, tên orc đang giữ thứ gì đó trong một tay mà nó tỏa sáng bất kể trong mây mù. Anh pháp sư quên mất câu hỏi của Falstad khi anh cố tìm hiểu cái vật đó. Nekros trông như đang chỉ nó vào con rồng mới tới...

“Sao?” ông lùn nhắc nhở.

Rời mắt khỏi tên orc, Rhonin tập trung. “Đầu kia!” Anh chỉ một rìa đá ở gần cuối đoàn xe orc. “Tôi nghĩ ở đó là tốt nhất!”

“Trông cũng được đấy!”

Dưới tay cương lão luyện của ông kỵ sĩ bằng sư, con thú nhanh chóng đưa họ tới đích đến. Rhonin ngay lập tức nhảy xuống, chạy nhanh tới rìa đá để xem xét tình hình.

Nhưng những gì anh thấy rất chi là khó hiểu.

Gã rồng ban này có vẻ đang sẵn sàng tấn công Nekros, giờ lại đang cố bay liệng trên bầu trời, rống lên như thể đang vật lộn kinh khủng lắm với một kẻ thù vô hình vậy. Anh phù thủy lại nhìn tên chỉ huy orc, để ý rằng hình thù lóe sáng trên tay Nekros càng ngày càng sáng rõ theo từng giây.

Một thứ cổ vật mạnh tới mức giờ thậm chí anh còn có thể cảm thấy áp lực từ nó. Rhonin hết nhìn cái cổ vật rồi lại tới gã quái vật đỏ.

Làm thế nào lũ orc có thể kiểm soát được Nữ Hoàng Rồng? Đó là câu hỏi anh đã tự hỏi mình nhiều lần trước đây – và giờ Rhonin đã tận mắt chứng kiến.

Gã rồng đỏ chống cự lại, chống cự mạnh mẽ hơn bất cứ sinh vật nào mà anh người có thể tưởng tượng ra. Cả ba đều nghe thấy tiếng gầm đau đớn, biết rằng ông ta đang phải chịu đựng thứ mà hiếm có sinh vật nào từng phải chịu.

Và rồi, với một tiếng gào cuối cùng, gã quái vật lả đi. Ông cố kiểm soát được một chốc – và rồi lao thẳng xuống mặt đất gần trận chiến.

“Nó chết chưa?” Vereesa hỏi.

“Tôi không biết.” Nếu cái cổ vật chưa giết gã rồng, chắc chắn rằng rơi từ độ cao đó cũng sẽ làm thế. Anh quay mặt đi, không muốn thấy cảnh một sinh vật như vậy chết đi – và đột nhiên anh thấy một hình thù khổng lồ khác lao xuống từ trên mây, kẻ này có màu đen đầy ác mộng.

“Deathwing kia!” Rhonin cảnh báo hai người.

Gã rồng đen lao tới đoàn xe, nhưng không phải hướng của cả Nekros lẫn hai con rồng bị cùm. Thay vì đó hắn bay thẳng tới một mục tiêu không ai ngờ tới – những chiếc xe chở trứng.

Cuối cùng tên chỉ huy orc đã nhìn thấy hắn. Nekros quay sang giờ cái cổ vật về phía Deathwing, cùng lúc đó hét lên gì đó.

Rhonin và hai người cùng chờ đợi cả gã rồng đen kia cũng phải quy phục cái cổ vật mạnh mẽ đó, nhưng kỳ lạ thay, Deathwing cứ hành động tiếp trong vô sự. Hắn tiếp tục bay tới cướp đoàn xe – và rõ ràng là cả đám trứng chúng mang.

Anh phù thủy không thể tin vào mắt mình. “Hắn không hề quan tâm tới Alexstrasza, dù chết hay sống! Hắn muốn đám trứng!”

Deathwing vồ lấy hai chiếc xe một cách nhẹ nhàng, nhắc chúng lên khiến lũ orc ở trên đó phải nhảy ra. Những con thú kéo xe hét lên, chúng bị treo lủng lẳng bất lực khi gã rồng quay đầu lại bay đi.

Deathwing muốn đám trứng còn nguyên vẹn, nhưng tại sao? Chúng có tác dụng gì với gã rồng đơn độc đó chứ?

Và rồi đột nhiên Rhonin chợt nghĩ ra đáp án cho câu hỏi đó. Deathwing muốn đám trứng cho chính mình. Lũ rồng đỏ sẽ được ấp nở, nhưng dưới sự nuôi dưỡng của gã hắc ám, chúng sẽ trở thành một lực lượng độc ác như chính hắn.

Có lẽ Nekros nhận ra điều này, hay có lẽ hắn chỉ phản ứng lại hành động ăn cướp đó, tên orc đột nhiên quay lại và hét về phía cuối đoàn xe. Hắn vẫn giữ cái cổ vật giương cao, nhưng giờ hắn chĩa cả hai tay về phía gã khổng lồ đang bay đi kia.

Một trong hai con quái vật đỏ, ông rồng đực, nặng nề giang rộng cánh nhằm đuổi theo. Rhonin chưa từng thấy con rồng nào trông ốm yếu chết chóc hơn. Anh rất đổi ngạc nhiên khi thấy sinh vật đó vẫn có thể bay cao được như hắn ta. Hắn Nekros không nghĩ rằng con rồng đau ốm này có thể bằng một Deathwing trẻ hơn và sung sức hơn chứ?

Trong khi đó, lũ orc và người lùn vẫn tiếp tục đánh nhau, nhưng dần về sau trận chiến càng trở nên mệt mỏi. Có vẻ như họ đều đặt hi vọng vào ông rồng đỏ đầu tiên. Nếu vậy Rhonin có thể hiểu được tại sao giờ họ lại mất hi vọng.

“Tôi không hiểu,” Vereesa nói bên cạnh anh. “Sao Krasus không giúp gì cả? Hắn ông pháp sư đáng phải ở đây rồi! Hắn ông ta là lý do tại sao những người lùn đòi quyết định tấn công!”

“Krasus!” Trong sự náo loạn, Rhonin đã quên mất người bảo trợ của anh. Thực ra anh cũng có vài thắc mắc về người pháp sư vô diện đó. “Ông ta thì có liên quan gì đến chuyện này?”

Cô kể cho anh. Rhonin lắng nghe, đầu tiên không thể tin nổi, rồi dần nổi giận. Đúng, như những gì anh đã nghĩ ban đầu, anh đã bị ông ta lợi dụng. Không chỉ anh, mà cả Vereesa, Falstad, và hắn là cả những người lùn tuyệt vọng dưới kia.

“Sau khi xử lý con rồng, ông ta dẫn bọn tôi vào ngọn núi,” cô kết thúc. “Không lâu sau đó, ông ta không còn nói gì với tôi nữa.” Nàng tiên tháo cái mẽ đen ra, đưa nó cho anh.

Nó rất giống với cái mẽ đen Deathwing đã đưa cho Rhonin dạo trước, giống tới từng chi tiết. Anh phù thủy cay đắng nhớ về điều đó khi nàng tiên và Falstad cố giải cứu anh khỏi lũ orc. Liệu Krasus đã học được cách làm ra nó từ lũ rồng?

Vào lúc nào đó, viên đá đã bị trật ra khỏi vị trí. Rhonin đặt nó trở lại bằng một ngón tay, rồi nhìn viên ngọc, tưởng tượng rằng người bảo trợ của anh có thể nghe thấy anh. “Sao rồi Krasus? Ngài có ở đấy không? Ngài có muốn chúng tôi làm gì cho ngài nữa không? Có khi bọn tôi nên chết vì ngài luôn nhỉ?”

Vô ích. Thứ sức mạnh nó từng mang có vẻ như đã tiêu tan. Rõ ràng Krasus không thèm trả lời hay là không thể trả lời. Rhonin giờ cái di vật lên cao, chuẩn bị ném nó xuống vách núi.

Một giọng yếu ớt thở dốc vang lên trong đầu anh, *Rhonin à?*

Anh phù thủy tức giận dừng lại, giật mình vì thực sự nghe được câu trả lời.

Rhonin... ơn... ơn trời... vẫn còn... vẫn còn có thể có... hi vọng.

Hai người nhìn anh, không chắc anh đang định làm gì. Rhonin không nói gì cả, chỉ cố nghĩ. Krasus có vẻ ốm, gần chết.

“Krasus! Ngài có-”

Nghe này! Ta phải giữ gìn... năng lượng! Ta thấy... ta thấy anh rồi... anh sẽ có thể giải cứu mọi thứ-

Mặc dù lòng đầy nghi ngại, Rhonin cũng hỏi, “Ngài muốn gì?”

Đầu tiên... đầu tiên ta phải đưa anh tới chỗ ta.

Cái mê đay đột nhiên lóe sáng, tỏa ra một thứ ánh sáng đỏ chói bao trùm lên người anh pháp sư đang ngạc nhiên.

Vereesa vói tay lấy anh. “Rhonin!”

Tay cô đi xuyên qua tay anh. Anh kinh hoàng nhìn cả cô và Falstad – và cả rìa núi – biến mất.

Gần như ngay lập tức, một cảnh tượng toàn đá khác hẳn hiện ra trước mặt anh, một nơi căn cỗi từng chứng kiến rất nhiều cuộc chiến và, từ xa, đang chứng kiến thêm một trận chiến nữa. Krasus đã dịch chuyển anh tới hướng tây ngọn núi, không xa nơi đoàn xe orc chiến đấu với những người lùn. Anh không nhận ra rằng ông pháp sư đang ở gần tới vậy.

Nghĩ về người bảo trợ phản trắc của mình, Rhonin nhìn quanh. “Krasus! Đồ khốn, ra đây đi-”

Anh thấy mình đang nhìn thẳng vào mắt một gã khổng lồ đã ngã xuống, cùng gã rỗng khổng lồ đỏ mà anh người đã thấy gã rơi xuống từ trên trời ít phút trước. Ông rỗng nằm nghiêng một bên, một cánh vểnh lên, đầu tựa dài trên mặt đất.

“Xin hãy nhận lời... lời xin lỗi chân thành nhất của ta, Rhonin à,” sinh vật khổng lồ cố gắng nói. “Vì... vì *tất cả mọi* đau đớn mà ta khiến anh và những người khác phải chịu...”

—————

[\[1\]](#) Một bộ bằng khoảng 30cm



Day of the Dragon – chapter 20

CHƯƠNG HAI MƯƠI

Thật đơn giản. Quá đơn giản.

Khi Deathwing quay lại lấy đám trứng tiếp theo, hắn tự hỏi liệu ban đầu hắn có đánh giá quá cao độ khó của kế hoạch này không. Hắn vẫn luôn cho rằng việc vào ngọn núi đó dù tự thân vào hay là cải trang thì cũng rất mạo hiểm, đặc biệt nếu Alexstrasza biết đến sự hiện diện của hắn. Đúng vậy, có thể khó làm hắn bị thương được, nhưng đám trứng hắn thèm muốn có thể bị phá hủy. Hắn sợ điều đó xảy ra, đặc biệt nếu trong đám trứng đó có một con cái. Từ lâu hắn đã biết rằng Alexstrasza sẽ không thể bị hắn kiểm soát, Deathwing cần mọi quả trứng có thể lấy được để tăng thêm cơ hội. Điều đó khiến hắn do dự hơn tất cả mọi chuyện khác. Nhưng giờ có vẻ hắn đã tốn thời gian chờ đợi vô ích, từ xưa đến nay vẫn không có thứ gì có thể cản hắn lại được.

Giờ hắn đã tự đánh chính lại. Chỉ có mỗi một con thú ốm yếu run rẩy đã qua thời huy hoàng đang bay thẳng hướng hắn.

“Tyran...” Deathwing xem ra không hề tôn trọng ông rồng kia vì hắn không gọi tên đầy đủ của ông ra. “Người vẫn chưa chết cơ à?”

“Trả đám trứng lại ngay!” ông quái vật đỏ rít lên.

“Để rồi chúng lại được huấn luyện làm cho sẵn cho lũ orc đó à? Ít nhất ta sẽ khiến chúng trở thành chủ nhân thực sự của thế giới! Lại một lần nữa loài rồng bay sẽ thống trị bầu trời và mặt đất!”

Đôi thủ đầu ồm của hắc khịt mũi. “Thế loài rồng bay của ngươi đâu hả Deathwing? Àa, cơn đau khiến ta quên mất! Chúng đều đã *chết* vì vinh quang của ngươi!”

Gã quái vật đen rít gió, đuổi rộng cánh. “Tới đây Tyran! Ta sẽ rất vui lòng gửi ngươi tới xứ sở lãng quên!”

“Dù có mệnh lệnh của tên orc kia hay không, ta vẫn sẽ săn đuổi ngươi tới hơi thở cuối cùng!” Tyran gầm gừ. Ông táp vào cổ gã rồng đen nhưng bị hụt.

“Ta sẽ gửi ngươi về chỗ chủ ngươi trong nhiều mảnh nhỏ, đồ ngu đần già khú!”

Hai gã rồng gầm gừ nhau, nhưng tiếng gầm của Tyran mờ nhạt hơn hắc Deathwing.

Chúng lao vào đánh nhau.

Rhonin đứng nhìn. “*Krasus?*”

Ông rồng đỏ nhấc đầu nhẹ lên chỉ vừa đủ để gạt đầu một cái. “Đó là cái tên... ta mang khi... khi là con người...”

“Krasus...” Sự ngạc nhiên biến thành chua chát. “Ông bội bạc với tôi và bạn tôi! Ông sắp xếp tất cả mọi thứ! Biến tôi thành con rối của ông!”

“Vì điều đó ta sẽ luôn luôn... hối tiếc...”

“Ông chẳng khác gì Deathwing!”

Điều này khiến ông quái vật co rúm lại, nhưng lại một lần nữa ông gạt đầu. “Ta đáng lắm. Có lẽ đây là con đường... con đường hắc chọn trước đây. Q-quá dễ để không phải thấy những gì... những gì người ta làm cho kẻ khác...”

Âm thanh trận chiến từ xa vang vọng tới cả đây, nhắc Rhonin nhớ đến những vấn đề quan trọng hơn lòng tự trọng của chính anh. “Vereesa và Falstad vẫn ở ngoài kia – và cả những người lùn khác! Tất cả họ đều có thể sẽ chết vì ông! Sao ông lại triệu hồi tôi tới đây hả Krasus?”

“B-bởi vì vẫn còn hi vọng mang lại c-chiến thắng từ sự hỗn loạn... sự hỗn loạn chính ta đã giúp tay tạo ra...” Ông rồng cố gắng đứng lên, nhưng chỉ có thể ngồi dậy. “Anh và tôi, Rhonin... vẫn còn cơ hội...”

Anh phù thủy cau mày, nhưng không nói gì. Vấn đề duy nhất anh quan tâm bây giờ là giúp Vereesa, Falstad, và những người lùn đời sống sót sau tất cả mọi chuyện.

“Anh... anh không từ chối ta... tốt. Ta xin cảm ơn anh vì đ-điều đó.”

“Chỉ cần nói cho tôi biết những gì ông dự định.”

“Tên orc chỉ huy có m-mang một cái cổ vật... *Quý Hồn*. Nó có s-sức mạnh lên tất cả các con rồng... trừ Deathwing.”

Rhonin nhớ về cách Nekros cố sử dụng nó lên gã quái vật đen nhưng không có tác dụng nào. “Sao lại là Deathwing?”

“Vì chính hắn đã tạo ra nó,” một giọng phụ nữ êm ả phát ra.

Anh pháp sư quay lại. Anh nghe thấy tiếng thở dốc của ông rồng.

Một người phụ nữ đẹp dễ nhưng cao quý mặc áo dài màu xanh lục bảo đứng ngay phía sau anh, đôi môi nhợt nhạt nở nụ cười nhẹ. Rhonin sau đó nhận ra rằng mắt bà đang nhắm, nhưng bà ấy có vẻ không thấy khó khăn gì trong việc giáp mặt với anh hay ông rồng.

“Ysera...” ông khổng lồ đỏ thì thầm một cách tôn kính.

Bà ấy không đáp lời ông ta ngay, mà thay vì đó lại trả lời câu hỏi của Rhonin. “Deathwing là kẻ tạo ra *Quý Hồn*, và lúc đó là vì mục đích tốt, vậy nên bọn ta đã tin tưởng vào điều đó.” Bà bước về phía anh phù thủy. “Tin tưởng đến nỗi bọn ta làm tất cả những gì hắn yêu cầu, truyền vào đó một phần sức mạnh của bọn ta.”

“Nhưng hắn không truyền phần của hắn vào, không hề truyền phần của hắn vào!” một giọng nam vang lên, the thé và không được ôn hòa lắm. “Nói cho anh ta biết đi Ysera! Nói cho anh ta biết, sau khi lũ quỷ đã bị đánh bại, hắn đã quay lưng lại chúng ta! Dùng chính sức mạnh của chúng ta để chống lại chúng ta!”

Trên đỉnh một hòn đá khổng lồ đậu đó một hình thù xương xẩu, không hẳn là giống người với tóc màu xanh dương bồm xồm và làn da bạc. Mặc chiếc áo choàng cổ cao có màu cùng với màu cơ thể, trông ông ta như là một tên hề điên vậy. Mắt ông rực sáng. Những ngón tay nhọn như dao găm cào vào tảng đá mà ông đang ngồi, tạo ra nhiều kẻ nứt sâu.

“Anh ta sẽ được nghe những gì anh ta cần nghe, Malygos à. Không hơn không kém.” Bà lại cười nhẹ. Rhonin nhìn bà càng lâu thì bà lại càng khiến anh nhớ đến Vereesa – nhưng là một Vereesa anh từng mơ đến. “Đúng, Deathwing không thêm nói cho bọn ta về chuyện đó, và hắn cũng cho rằng hắn đã chịu sự hi sinh như tất cả bọn ta. Chỉ khi hắn quyết rằng hắn sẽ quyết định tương lai của chính giống loài bọn ta thì bọn ta mới biết được sự thật kinh hoàng đó.”

Cuối cùng Rhonin cũng hiểu ra rằng Ysera và Malygos đang nói về gã rồng đen đó như là một trong số họ. Anh quay đầu về phía ông quái vật đỏ, khẽ hỏi sinh vật mà giờ anh đã biết là Krasus rằng nghi ngờ của anh liệu có đúng.

“Đúng vậy...” ông rồng bị thương trả lời. “Họ chính là người kẻ mà anh đang nghĩ tới. Họ là hai trong bộ năm đại long, được biết tới trong huyền thoại là các Đại Diện của thế giới.” Ông khổng lồ đỏ có vẻ như đã lấy lại được chút sức lực nhờ vào sự có mặt của họ. “Ysera... Cô Gái Của Giấc Mơ. Malygos... Kẻ Sở Hữu Ma Thuật...”

“Chúng ta đang lãng phí thời gian ở đây,” một giọng nói thứ ba thì thầm nói, lại một giọng nam. “Thời gian quý giá lắm...”

“Và Nozdormu nữa... Chủ Nhân Của Thời Gian!” ông rồng đỏ ngạc nhiên. “Các người đều đã đến!”

Một hình thù trông như được làm từ cát đang đứng cạnh Ysera. Dưới lớp mũ trùm là một khuôn mặt khô khốc như thể chỉ có ít thịt khô đang phủ lên lớp xương. Mắt là hai viên ngọc lóe sáng đang nhìn cả ông rồng và anh pháp sư một cách thiếu kiên nhẫn. “Đúúúng, bọn ta đã đến! Mà nếu cái đội này còn làm gì tởởởn thời gian nữa thì cóóó lẽ ta sẽ đi luôn đấy! Ta có nhiều thứ để thu thập, nhiều thứ để liệt kê-”

“Nhiều thứ để lắm nhảm, nhiều thứ để lắm nhảm!” Malygos từ trên cao chế giễu.

Nozdormu giơ một bàn tay gầy gò những mạch mẽ về phía ông hề kia, kẻ cũng vừa trở những móng tay sắc như dao về phía hình thù đang trùm mũ. Hai kẻ có vẻ sắp lao vào nhau, cả bằng cơ thể lẫn sức mạnh, nhưng người phụ nữ mờ ảo bước tới giữa họ.

“Và đây là lý do tại sao Deathwing đã suýt chiến thắng,” bà thì thầm.

Cả hai miễn cưỡng hạ tay xuống. Ysera quay sang giáp mặt từng người, mắt bà vẫn nhắm nghiền.

“Deathwing từng gần như nắm được thóp chúng ta, nhưng bọn ta đã lại đoàn kết lại và đã làm được điều mà khiến cho hắn sẽ không bao giờ có thể sử dụng *Quỷ Hồn* được nữa. Bọn ta tước nó khỏi tay hắn và ném vào lòng đất-”

“Nhưng kẻ nào đó đã tìm ra nó cho hắn,” ông rồng đỏ xen vào, giọng đầy hết sức có thể, giờ hi vọng đã thực sự quay lại. “Ta tin rằng hắn đã để lũ orc làm việc đó, biết chúng sẽ làm những việc gì khi chúng có được nó. Nếu hắn không thể tự mình dùng nó, hắn có thể thao túng kẻ khác sử dụng nó mà phục vụ cho hắn – cho dù có thể chúng không hề nhận ra. Ta-ta tin rằng nó hoàn toàn phù hợp với kế hoạch của hắn nhằm khiến Alexstrasza bị bắt, vì nàng không chỉ mang sức mạnh hắn luôn kinh sợ, mà còn giúp Đại Tộc tàn phá khắp thế giới mà không cần tên hắc ám đó động một móng vuốt vào. Giờ... giờ đã rõ ràng rằng Đại Tộc đã không còn làm hắn hài lòng nữa, điều tốt nhất với hắn là lũ orc cần di chuyển nàng ấy.”

“Không phải chị ấy,” Ysera sửa sai. “Mà là đám trứng của chị ta.”

“Đám trứng ư?” cựu Krasus thốt lên. “Không phải là chính nữ hoàng của ta sao?”

“Đúng, đám trứng. Ông đã biết rằng bà vợ cuối cùng của hắn ta đã chết vào ngay ngày đầu tiên của chiến tranh,” bà trả lời. “Bị chết vì sự liều lĩnh của chính hắn... vậy nên giờ hắn định nuôi lớn con của chị ta để lấy hắn.”

“Để tạo ra một Thời Đại Mới Của Loài Rồồồồ...” Nozdormu chen ngang. “Thời Đại Của Nhữữữ Con Rồồồồ Của Deathwing!”

Đột nhiên Rhonin nhận thấy cả bốn đang nhìn anh, kể cả Ysera với đôi mắt vẫn nhắm.

“Bọn ta không thể chạm vào được *Quỷ Hồn*, anh người ạ, và vì không thể tin tưởng ai được, bọn ta không bao giờ cố khiến sinh vật nào khác sử dụng nó cho bọn ta. Ta tin rằng ta biết những gì Korialstrasz tội nghiệp đây mong mỗi quá nhiều từ anh và đã kéo anh ra xa khỏi bạn anh, nhưng đây hắn là cách tốt nhất, ông ấy sẽ không còn là kẻ có thể khiến Deathwing bận tâm nữa.”

“Đó là trách nhiệm của ta!” ông rống đỏ rống lên. “Đó là sự hối lỗi của ta!”

“Sẽ thật phí phạm. Ông quá nhạy cảm với cái đĩa. Bên cạnh đó, ông vẫn còn được cần đến vì vài lý do khác. Tyran, kẻ đang chiến đấu vì cả nữ hoàng của ông ta và cả kẻ điều khiển ông ấy sẽ không thể sống sót. Alexstrasza sẽ cần ông, Korial thân mến.”

“Bên cạnh đó, Deathwing là *anh em* của bọn ta,” Malygos chế nhạo. Những móng vuốt lại đào sâu vào tảng đá. “Tốt nhất là bọn ta nên chơi với hắn, bọn ta nên chơi với hắn!”

“Các vị muốn tôi làm gì?” Rhonin hỏi, vừa háo hức vừa xen chút lo lắng. Giờ những gì *anh* mong muốn nhất là được trở về bên Vereesa.

Ysera đối mặt với anh – và mắt bà mở ra. Trong một khắc, sự chóng mặt dâng tràn trong lòng anh người. Đôi mắt như giấc mơ ấy nhìn lại anh khiến anh nhớ đến tất cả mọi người anh đã từng biết, ghét, hay yêu. “Anh, kẻ phạm, phải lấy được *Quỷ Hồn* từ tay tên orc. Không có nó, hắn sẽ không thể làm với bọn ta những gì hắn đã làm với chị ta, và, nhờ việc đó, anh sẽ có thể giải phóng bà ấy khỏi sự kiểm soát của hắn.

“Nhưng nó sẽ không thể làm gì Deathwing,” Korialstrasz nhắc nhở. “Và vì cái đĩa nguyên rửa đó, hắn mạnh hơn tất cả các người gộp lại-”

“Một chuyện bọn ta đều đã biết,” Nozdormu huýt gió. “Và người cũũũng vậy khi người đến tìm bọn ta! Chà, giờ người đã có bọn ta rồi! Nên hài lòng vì điều đó!” Ông nhìn hai người bạn của mình. “Lắm nhảm đủ rồi! Cứ để bọn ta xử lý việc này!”

Ysera nhắm mắt lại và quay về phía ông rống. “Có một chuyện ông phải làm, Korialstrasz, và nó chứa đầy rủi ro. Con người này không thể dễ dàng xông vào giữa bọn orc được. *Quỷ Hồn* sẽ khiến việc đó quá mạo hiểm, và có khả năng anh ta sẽ nằm ngay dưới lưỡi rìu khi anh ta dịch chuyển đi. Thay vì đó ông phải mang anh ta tới đó – và cầu rằng lần này trong vài giây ông tới gần đó, tên orc sẽ không trói buộc ông với cái đĩa bẩn thỉu đó.” Bà bước tới cạnh ông rống bị thương, chạm vào đỉnh mõm ông. “Ông không phải là một trong số bọn ta kể cả khi ông là quân phu của chị ấy, Korialstrasz, nhưng ông đã có thể chống lại quyền lực đói khát của *Quỷ Hồn* và thoát được-”

“Ta đã làm việc vất vả để chuẩn bị cho việc đó, Ysera à. Ta nghĩ ta đã có thể tạo ra một phép bảo vệ tốt hơn, nhưng cuối cùng ta đã thất bại.”

“Bọn ta có thể làm điều này cho ông.” Đột nhiên cả Malygos và Nozdormu đứng bên cạnh bà. Cả ba đặt tay trái lên mõm Korialstrasz. “*Quỷ Hồn* đã lấy đi rất nhiều sức mạnh của chúng ta, thêm một chút nữa cũng không vấn đề gì...”

Hào quang tỏa ra từ những bàn tay đang giơ cao của ba người, mang màu sắc của từng người một. Cả ba ánh hào quang nhập lại, truyền từ những Đại Diện vào mõm và toàn thân ông rống. Trong vài giây, toàn bộ cơ thể to lớn của Korialstrasz tràn ngập ma thuật.

Cuối cùng Ysera và hai người lùi lại. Ông quái vật đỏ nháy mắt, rồi đứng thẳng lên. “Ta cảm thấy – tràn đầy sinh lực!”

“Ông sẽ cần đến tất cả chúng,” bà nhắc. Với hai người bạn, bà nói, “Chúng ta phải đi gặp người anh em lạc lối của chúng ta thôi.”

“Ta phải nóóó là *đến lúc rồi!*” Nozdormu đáp.

Không nói thêm lời nào với Rhonin và ông rồng đỏ nữa, họ quay về phía hình thù phía xa của Deathwing. Cả ba cùng lúc dang rộng tay – và những cánh tay đó biến thành những đôi cánh cứ dang rộng mãi. Cùng lúc đó, cơ thể họ trở nên to lớn dần. Và rồi áo quần biến thành vảy. Mặt họ dài ra, đánh lại, tất cả dấu vết của con người biến thành vẻ uy nghi của rồng.

Ba con rồng khổng lồ bay cao lên trời, cảnh tượng quá đồi ản tượng đến nỗi anh phù thủy chỉ biết đứng nhìn.

“Ta cầu rằng chỉ mình họ là đủ,” Korialstrasz thì thầm. “Nhưng ta sợ chuyện sẽ không được như vậy.” Ông nhìn xuống hình thù bé nhỏ ngay cạnh ông. “Anh nói sao Rhonin? Anh sẽ làm theo như họ yêu cầu chứ?”

Chỉ vì Vereesa, anh sẽ đồng ý. “Được thôi.”

Trận chiến đã đến hồi kết với Tyran, và ông đã phải trả giá bằng tính mạng mình. Deathwing rống lên đắc thắng khi hấn vồ lấy thi hài mềm oặt của ông rồng kia. Máu vẫn còn rỉ qua những vết thương sâu – hầu hết đều nằm trên bộ ngực đỏ – và vết của Tyran vẫn còn dính vết cháy, cái giá phải trả vì đã chạm vào chất axit độc chảy từ những mạch lửa chảy khắp cơ thể gã rồng đen. Không kẻ nào có thể chạm vào Deathwing mà không phải trả giá.

Gã hắc ám lại rống lên, rồi thả rơi cái xác xuống. Thực ra hấn đã cho ông rồng đỏ ốm yếu đó một đặc ân; chẳng phải ông rồng kia có thể sẽ phải chịu đựng khổ sở hơn nếu ông bị bắt buộc phải sống ốm yếu mãi như vậy sao? Ít nhất Deathwing đã cho ông một cái chết oai hùng của một chiến binh, cho dù thực ra trận chiến đã dễ dàng đến mức nào.

Rồi hấn lại rống lên lần thứ ba, muốn tất cả đều nghe thấy sức mạnh tối cao của hấn-

-và rồi nghe thấy những tiếng gầm trả lời từ hướng tây.

“Kẻ ngu ngốc nào dám?” hấn rít lên.

Không phải là một kẻ ngốc mà Deathwing thấy đó là ba kẻ. Còn ai vào đây nữa.

“Yssera...” hấn lạnh lùng chào. “Và Nozdormu, và ông bạn quý Malygosss của ta nữa...”

“Đến lúc chấm dứt sự điên khùng rồi người anh em,” bà rồng xanh bình tĩnh nói.

“Ta không phải là anh em của ngươi hay là cái gì cả Ysera à. Hãy nhớ lấy điều đó, và sẽ không có gì có thể cản ta tạo ra thời đại mới của loài chúng ta!”

“Ngươi chỉ tạo ra một thời đại mà ngươi thống trị mà thôi.”

Gã rồng đen gật đầu. “Ta thấy cũng gần đúng rồi đấy. Tốt nhất ngươi nên về mà ngủ đi. Còn ngươi Nozdormu? Cuối cùng cũng chịu nhô đầu ra khỏi đồng cát rồi hả? Chẳng lẽ ngươi không nhớ ai mới là kẻ mạnh nhất ở đây? Kể cả ba kẻ các ngươi cũng không đủ đâu!”

“Thời gian của ngươi đããã kết thúc rồi!” Ông quái vật nâu lấp lánh quất. Đôi mắt đá quý lóe sáng. “Tới đi! Tới nhận chỗ của ngươi ở trong bộ sưu tập những thứứ đã quaaa của ta đi...”

Deathwing khịt mũi. “Còn ngươi Malygos? Ngươi không định nói gì với người đồng đội cũ của ngươi chứ?”

Để trả lời, ông thú xanh-bạc với vẻ ngoài lạnh lẽo há rộng hàm. Một cột băng phóng thẳng tới, bắn cực kỳ chính xác vào Deathwing. Tuy nhiên khi cột băng chạm vào gã rồng đáng sợ, nó *biến* thành hàng nghìn nghìn con bọ giống như những con cua tí hon định cào xé da thịt hắn.

Deathwing rít lên, và axit từ những mạch đỏ phun lên. Hàng trăm sinh vật của Malygos chết đi, chỉ còn sót lại vài con.

Sử dụng thành thạo hai vuốt, gã rồng đen tóm lấy một con và nuốt trọn nó. Hắn cười với kẻ đồng sự, lộ ra hàm răng sắc nhọn. “Vậy đó là tất cả những gì ngươi có hả, vậy thì...”

Bằng tiếng rống rung chuyển mặt đất, hắn lao vào họ.

“Họ sẽ không thể đánh bại được hắn!” Korialstrasz thì thầm khi Rhonin và ông tới gần hàng xe bị bao vây của orc. “Họ không thể!”

“Vậy sao họ còn làm thế?”

“Bởi họ biết đã đến lúc để đứng lên, bất chấp kết quả! Họ thà chết đi còn hơn nhìn thế giới này hấp hối và chết trong bàn tay kinh khủng của Deathwing!”

“Chẳng lẽ chúng ta không thể giúp gì được họ?”

Sự im lặng của ông rồng đã trả lời cho câu hỏi đó.

Rhonin nhìn về đám orc phía trước, nghĩ về loài người phạm của anh. Kể cả khi anh có thể cướp được cái cổ vật từ tay Nekros, anh có thể kiểm soát nó được bao lâu? Vấn đề là nó làm được gì tốt cho anh? Liệu anh có thể sử dụng nó?

“Kras-Korialstrasz, cái đĩa có mang sức mạnh của các đại long ư?”

“Tất cả trừ Deathwing, đó là lý do tại sao hắn không thể bị trói buộc bởi sức mạnh của nó!”

“Nhưng hắn không thể tự sử dụng nó bởi vì thứ phép thuật gì đó mà kẻ khác đã tạo ra?”

“Có vẻ vậy...” Ông rồng liệng xuống.

“Ông có biết cái đĩa có thể làm gì không?”

“Nhiều thứ, nhưng không có cái nào có thể tác động trực tiếp hay gián tiếp lên kẻ hắc ám đó.”

Rhonin cau mày. “Làm sao có thể như thế?”

“Anh đã luyện tập ma thuật bao lâu rồi hả bạn ta?”

Anh phù thủy nhẵn mặt. Trong tất cả các nghệ thuật, ma thuật thực sự là một trong những thứ mâu thuẫn nhất, có luật lệ riêng của chính nó, mà luật lệ lại có thể thay đổi theo thời gian. “Rõ rồi.”

“Những kẻ vĩ đại đã chuẩn bị tất cả rồi Rhonin à! Nhờ việc được trao cơ hội đoạt *Quý Hồn*, anh sẽ không chỉ phải giải cứu nữ hoàng của ta – kẻ sẽ, ta không hề nghi ngờ gì là sẽ lên hỗ trợ cho họ – mà còn được trao nhiệm vụ giáng đòn cuối cùng vào tàn quân của Đại Tộc! *Quý Hồn* có thể làm thế, nếu anh biết cách sử dụng nó, anh biết mà!”

Anh còn không thèm cân nhắc chuyện đó, nhưng dĩ nhiên là một thứ cổ vật như thế hoàn toàn có thể chống lại lũ orc. “Nhưng sẽ mất nhiều thời gian để học cách sử dụng nó!”

“Lũ orc đâu có thầy nào dạy chúng đâu! Ta không phải là một trong Bộ Năm, Rhonin à, nhưng ta vẫn có thể chỉ cho anh, ta nghĩ vậy!”

“Với điều kiện cả hai ta đều còn sống...” anh pháp sư thì thầm với chính mình.

“Đúng, chính là thế.” Dường như loài rồng có khả năng nghe đặc biệt tốt. “Àà, lũ orc đây rồi! Chuẩn bị đi!”

Rhonin đã sẵn sàng. Korialstrasz không dám tới quá gần Nekros vì sợ trở thành nạn nhân của *Quý Hồn*, có nghĩa là bất chấp cái bùa, anh phù thủy phải sử dụng ma thuật để tới được chỗ tên orc chỉ huy. Anh đã thi triển nhiều phép thuật ngay giữa chiến trường nảy lửa trước kia, nhưng chưa thứ gì khiến Rhonin phải chuẩn bị nhiều như vậy. Ông rồng có thể thử, nhưng ở gần cái di vật, ma thuật của ông có thể sẽ tệ hơn ma thuật của anh pháp sư rất nhiều.

“Sẵn sàng...”

Korialstrasz hạ xuống thấp.

“Làm ngay!”

Câu đó do Rhonin nói trong khi thở dốc – và đột nhiên anh bay lơ lửng trong không trung, nhằm thẳng hướng một chiếc xe hàng.

Một tên orc lái xe nhìn lên và há miệng khi hắn thấy anh phù thủy.

Rhonin hạ xuống ngay trên đầu hắn.

Sự va chạm khiến cú rơi của anh nhẹ nhàng đi, nhưng lại rất tồi tệ cho tên orc. Rhonin cố đẩy tên lái xe bất tỉnh sang một bên, rồi nhìn quanh tìm kiếm Nekros.

Tên chỉ huy cụt chân kia vẫn còn ở trên lưng ngựa, mắt nhìn vào hình thù đang quay đi của Korialstrasz. Hắn giơ cái *Quý Hồn* đang lóe sáng lên cao-

“Nekros!” Rhonin hét lên.

Tên orc nhìn về phía anh, đúng như anh phù thủy muốn. Giờ ông rồng đã thoát khỏi tầm với của Nekros.

“Con người! Phù thủy! Mày chết rồi!” Đôi lông mày rậm của hắn nhăn lại và vẻ mặt góm guốc của hắn trông thật tối tăm. “Chà... mày sắp rồi!”

Hắn chỉ cái cổ vật về phía Rhonin.

Anh phù thủy nhanh chóng tạo ra một lá chắn, hi vọng rằng thú Nekros sắp ném vào anh cũng không tệ như ngọn lửa của con golem kia. Các đại long không thấy cần phải cho anh chút sức mạnh nào như họ đã cho Korialstrasz, nhưng ông quái vật đỏ gần như đã đổ sụp, và họ thì cần chút sức mạnh còn lại để đánh Deathwing. Hi vọng của Rhonin giờ nằm toàn bộ vào khả năng của chính mình.

Một bàn tay khổng lồ – một bàn tay lửa – vươn tới chỗ anh, cố tóm lấy anh phù thủy. Tuy nhiên phép thuật của Rhonin đã có tác dụng, còn bàn tay thì nảy lên trên lá chắn sáng mờ đỏ mà đánh vào một tên chiến binh orc đang sắp chặt đầu đối thủ người lùn của hắn. Tên orc hét lên trước khi đổ sụp xuống mà bốc cháy.

“Trò của mày sẽ không cứu mày khỏi cái chết được lâu đâu!” Nekros gầm gừ.

Mặt đất dưới cái xe hàng bắt đầu rung lắc rồi vỡ tan. Rhonin ném mình ra khỏi cái phễu vừa mới tạo thành trong khi cái xe và con thú kéo xe đã bị kéo xuống mặt đất. Phép lá chắn bị tiêu tan, để lại anh pháp sư liều lĩnh không được bảo vệ khi anh đứng cạnh những gì còn lại của con đường.

Nekros thúc ngựa tiến lại gần. “Dù chuyện gì xảy ra vào ngày hôm nay, tên người kia, ít nhất thì tao vẫn sẽ tổng khứ được mày!”

Rhonin thốt lên một câu thần chú ngắn và đơn giản. Một cục đất bay thẳng vào mặt tên orc và nằm yên vị ở đó bất chấp cố gắng gạt nó ra của hắn. Vừa chửi rủa, Nekros vừa vật lộn để cố nhìn.

Anh pháp sư đứng dậy, rồi nhảy vào tên orc.

Anh nhảy hơi hụt một chút, đủ nắm được cái tay đang giữ *Quý Hồn* nhưng không đủ để kéo anh lên cao hơn. Mặc dù vẫn không nhìn thấy gì, Nekros tóm lấy cổ áo Rhonin, cố dùng bàn tay khỏe mạnh tóm lấy cổ anh pháp sư.

“Tao sẽ giết mày, đồ người cận bã!”

Những ngón tay bóp chặt vào cổ Rhonin. Bị mắc kẹt giữa cổ găng vừa đoạt cái cổ vật vừa cứu mạng mình, Rhonin chẳng thể làm được bất cứ việc nào trong hai việc đó. Mạng sống của anh đang bị Nekros bóp nát, sức khỏe phi thường của một tên orc là quá lớn so với một pháp sư. Rhonin bắt đầu một thần chú-

Một hình thù có cánh đột nhiên lao tới phía Nekros. Thứ gì đó đập vào lưng tên orc, ném cả hắn và anh pháp sư rơi khỏi lưng ngựa và rơi xuống mặt đất xù xì.

Họ đập rất mạnh vào mặt đất. Sứ ép kinh khủng trên cổ Rhonin biến mất khi cả hai rơi xuống về hai hướng.

Ai đó tóm vai anh pháp sư đang choáng váng mà kéo lên. “Đứng lên nào Rhonin, trước khi hắn kịp phục hồi!”

“V-Vereesa?” Anh nhìn vào khuôn mặt đẹp đẽ của cô, vừa ngạc nhiên vừa thỏa mãn vì được gặp cô.

“Bọn tôi thấy con rồng thả anh xuống từ trên trời, rồi thấy anh vật lộn để sống sót! Falstad và tôi đã tới ngay khi có thể, nghĩ rằng anh sẽ cần giúp đỡ!”

“Falstad?” Rhonin nhìn lên, thấy ông kỵ sĩ bằng sư và con thú đang quay ngược lại. Falstad không có vũ khí nào cả, nhưng ông hét lên như thể thách thức tất cả lũ orc ở đó tới đấu với ông.

“Nhanh lên!” nàng tuần du hét. “Chúng ta phải rời khỏi đây ngay!”

“Không!” Anh miễn cưỡng kéo lại. “Không cho tới khi – cẩn thận!”

Anh đẩy cô sang một bên ngay trước khi một cây rìu chiến khổng lồ kịp chém đứt đôi người cô. Một tên orc lực lượng có những vết sẹo của một nghi lễ chạy dọc hai má lại vung rìu lên, một lần nữa tập trung vào Vereesa, cô đã ngã sang một bên.

Rhonin khua tay... và cái cán rìu đột nhiên bị kéo căng ra, lắc lư như thể một con rắn đang quằn quại. Tên orc cố kiểm soát nó, nhưng giờ thứ vũ khí đó đang xoắn quanh người hắn. Tên chiến binh bỗng giật mình sợ hãi, thả tay cầm ra và, sau khi thoát khỏi cái rìu sống thì chạy đi mất.

Anh phù thủy đưa tay cho người bạn đồng hành-

-và ngã ra đất khi bị nhận một cú đấm vào sau lưng.

“Nó đâu rồi?” Nekros Skullcrusher hét lên. “*Quý Hồn* đâu rồi?”

Tạm thời bị choáng váng, Rhonin không hiểu ý tên orc là gì. Chắc Nekros phải đang cầm cái bùa...

Một khối lượng lớn chọc xuống lưng anh. Anh nghe thấy Nekros nói, “Ở nguyên chỗ của mày đi tiên! Tất cả những gì tao cần là dè mạnh thêm chút nữa là bạn mày sẽ nát như tương đấy!” Rhonin cảm thấy kim loại sắc lạnh đang tì vào má. “Đừng giở trò, phù thủy! Trả tao cái đĩa và rồi tao sẽ để cho mày sống!”

Nekros chỉ để anh cử động đôi chút để Rhonin có thể thấy tên orc qua khóe mắt. Tên chỉ huy đang tì cái chân gỗ lên xương sống anh phù thủy, và Rhonin e rằng thêm một chút áp lực nữa thôi là có thể khiến lưng anh gãy luôn. “Tôi k-không cầm nó!” Gần như toàn bộ khối lượng của cái cơ thể khổng lồ của Nekros đè xuống khiến anh đã khó mà thở nổi, chứ chưa nói đến chuyện phải nói. “Tôi còn không biết nó ở đ-đâu!”

“Tao không có kiên nhẫn với trò lừa đảo của mày đâu con người ạ!” Nekros đè mạnh thêm chút nữa. Vẻ mặt kiêu ngạo của hắn để lộ chút tuyệt vọng. “Tao cần nó ngay bây giờ!”

“Nekrosss...” một giọng nói vang vọng đầy căm hận xen ngang. “Người để chúng giếết *con* của ta! *Con cái* của ta!”

Rhonin cảm thấy tên orc đột nhiên quay lại. Nekros thở dốc rồi nói, “Không-!”

Một cái bóng phủ lên người cả Rhonin và kẻ địch của anh. Một luồng gió khô nóng tỏa khắp người anh pháp sư. Anh nghe thấy Nekros Skullcrusher hét lên-

-và đột nhiên khối lượng của tên orc biến mất khỏi lưng anh.

Rhonin ngay lập tức lật người lại, chắc rằng thứ vừa đem kẻ địch của anh đi giờ sắp xử lý đến anh. Vereesa tới giúp anh, kéo anh về phía cô ngay khi anh pháp sư nhận ra cái gì đã tạo ra cái bóng khổng lồ đó và tại sao giọng nói đó lại quen thuộc đến vậy.

Lớp vảy lỏng lẻo ở đôi chỗ, đôi cánh uốn cong vụng về, Nữ Hoàng Rồng Alexstrasza vẫn khiến người ta phải ngước nhìn trong kinh ngạc. Bà cao vượt lên tất cả mọi thứ, đầu ngẩng cao trên bầu trời, rống lên đầy thách thức. Rhonin không nhìn thấy Nekros đâu nữa cả; vị đại long hoặc là đã nuốt chửng tên orc hoặc đã ném hắn đi rất xa.

Alexstrasza lại rống lên, rồi cúi đầu xuống về phía anh pháp sư và nàng tiên. Vereesa trông có vẻ đã sẵn sàng bảo vệ cho cả hai, nhưng Rhonin ra hiệu cô hãy hạ kiếm xuống.

“Anh người, cô tiên, các người nhận được sự biết ơn của ta khi cuối cùng đã cho phép ta được trả thù cho các con của ta! Nhưng giờ có những kẻ cần tới sự trợ giúp của ta, dù rằng rất ít!”

Bà ngước lên trời, nơi bốn gã khổng lồ đang đánh nhau. Rhonin nhìn theo bà, dõi theo khi Ysera, Nozdormu, và Malygos đang đánh lại Deathwing mà chưa thấy kết quả. Cả ba nhiều lần lao vào, nhưng mỗi lần đó gã quái vật đen lại đánh trả họ dễ dàng.

“Ba chọi một mà họ cũng không thể làm gì ư?”

Alexstrasza lúc này đang kiểm tra cánh của mình trước khi đi, dừng lại để trả lời, “Bởi vì *Quý Hồn*, chúng ta giờ chỉ còn hơn một nửa sức mạnh! Chỉ có Deathwing là còn nguyên! Ước gì nó có thể được sử dụng để chống lại hắn hoặc bọn ta có thể lấy lại được sức mạnh đã trao cho nó, nhưng cả hai lựa chọn đều không tồn tại! Chúng ta chỉ có thể chiến đấu và hi vọng cho điều tốt nhất!” Một tiếng rống trên cao rung chuyển cả mặt đất. “Ta phải đi thôi! Thứ lỗi cho ta vì để hai người lại! Xin được cảm ơn hai người một lần nữa!”

Rồi sau đó Nữ Hoàng Rồng bay lên trời, đuôi bà vô tình quét phải vài tên orc gần đó đang cố tránh đòn tấn công của những người lùn dũng cảm.

“Phải có thứ gì đó ta có thể làm được chứ!” Rhonin nhìn quanh tìm cái *Quý Hồn*. Nó phải ở quanh đây.

“Bỏ đi!” Vereesa gọi. Cô đánh bật lại cây rìu của một tên orc, rồi đánh đuổi tên chiến binh đi. “Chúng ta cần tự cứu mình đã!”

Nhưng Rhonin vẫn tiếp tục tìm kiếm bất chấp trận chiến đang được đẩy lên cao trào quanh anh. Đột nhiên mắt anh bừng sáng khi nhìn thấy một đồ vật lấp lánh bị che đi một nửa bởi xác một người lùn. Anh pháp sư chạy tới phía đó, hi vọng.

Đúng rồi, nó chính là cái cổ vật của rồng. Rhonin xem xét nó một cách say mê. Quá đơn giản và tao nhã, nhưng chứa đựng sức mạnh vượt quá năng lực của tất cả pháp sư, có lẽ chỉ trừ Medivh khét tiếng. Quá mạnh mẽ. Với nó, Nekros có thể trở thành Thống Chiến của Đại Tộc. Với nó, Rhonin có thể trở thành chủ nhân của Dalaran, hoàng đế của tất cả các vương quốc Lordaeron...

Anh đang nghĩ gì vậy? Rhonin lắc đầu xua đi ý nghĩ đó. *Quý Hồn* quả thật có sự hấp dẫn khó cưỡng được, thứ mà anh phải cẩn thận.

Falstad, đang ngồi trên lưng bằng sư, hạ xuống với họ. Ở đâu đó dọc đường, ông đã lấy được một cây rìu chiến của orc, mà ông hẳn đã sử dụng khá tốt.

“Anh phù thủy! Thứ gì làm anh khổ não vậy? Rom và người của ông ta cuối cùng đã áp đảo được lũ orc, nhưng đây không phải là nơi để đứng mà ngắm đồ chơi đâu!”

Rhonin không để ý đến ông, cũng như Vereesa. Bằng cách nào đó chìa khóa để đánh bại Deathwing nằm trong việc sử dụng *Quyển Hồn*! Thứ sức mạnh nào *khác* có thể làm được việc đó chứ? Kể cả bốn đại long cũng không đủ cơ mà.

Anh giơ cái cổ vật lên cao, cảm thấy sức mạnh kinh khủng của nó và biết rằng chẳng có sức mạnh nào trong đó có thể giúp ích gì, ít nhất khi nó còn ở dạng này.

Điều đó có nghĩa là có thể không có gì, *không có bất cứ thứ gì* có thể ngăn chặn Deathwing đạt được mục đích của hắn...



Day of the Dragon – chapter 21

CHƯƠNG HAI MỐT

Họ tung toàn bộ sức mạnh vào hắn – hoặc ít nhất là những gì họ còn lại. Họ dùng cả sức mạnh thể chất lẫn ma thuật tấn công Deathwing, và hắn nhún vai coi thường tất cả. Dù họ có cố gắng tới mức nào, sự thật rằng với sức mạnh bị suy giảm từ rất lâu về trước của họ bởi *Quy Hồn*, các Đại Diện vĩ đại kia chẳng đáng để so sánh với gã quái vật đen.

Nozdormu phủ cát thời gian vào hắn, đe dọa, ít nhất được một chút, lấy đi tuổi trẻ của Deathwing. Deathwing cảm thấy cơ thể bỗng trở nên yếu đi, cảm thấy xương cứng lại và suy nghĩ chậm chạp đi. Nhưng trước khi sự thay đổi đó trở thành vĩnh viễn, sức mạnh đơn thuần trong người gã rồng hỗn mang được đẩy lên cao, đốt cháy cát, áp đảo phép thuật khéo léo đó.

Malygos lại tung ra thêm một đòn trực diện nữa, sự tức giận của sinh vật điên cuồng đó gần như cho phép ông có thể đối chọi lại với sức mạnh của Deathwing, nhưng chỉ trong một chốc. Hàng cột băng và sét xông vào tấn công kẻ thù của Malygos từ mọi hướng, nhiệt độ dữ dội và cái lạnh tê cóng đồng thời tấn công Deathwing. Nhưng những tấm sắt được yểm bùa gắn ngoài lớp da của gã rồng đen phản lại hầu như toàn bộ cơn bão điên cuồng đó, dễ dàng cho phép Deathwing chịu được chút xú những gì xuyên qua nó.

Trong tất cả, đối thủ khôn ngoan và nguy hiểm nhất là Ysera. Lúc đầu, bà lùi lại, có vẻ định để đồng đội tấn công vào hắn. Rồi khi Deathwing tỏ vẻ tự mãn, sự thỏa mãn biến

thành sao lãng. Hắn nhận ra gần như quá muộn rằng hắn đã bắt đầu ngủ mơ giữa ban ngày. Hắn lắc đầu và nhanh chóng xua đi bức màn bà đã dâng lên tâm trí hắn – ngay trước khi cả ba đối thủ định dùng vuốt tóm lấy hắn.

Với vài nhịp đập cánh, hắn vươn mình ra khỏi vòng bao vây, rồi phản công. Giữa những vuốt trước hắn tạo ra một quả cầu khổng lồ làm hoàn toàn bằng năng lượng, chủ yếu là sức mạnh, và hắn ném vào giữa họ.

Quả cầu phát nổ khi nó tới chỗ cả ba, khiến Ysera và hai người bị đánh bật ra sau.

Deathwing rống lên thách thức. “Ngu ngốc! Cứ ném vào ta tất cả những gì các ngươi có thể! Kết quả cũng không thay đổi được gì đâu! Ta là hiện thân của sức mạnh! Các ngươi chẳng là gì ngoài những bóng ma từ quá khứ!”

“Đừng đánh giá thấp những gì ngươi học được từ quá khứ, đồ hắc ám...”

Một cái bóng đỏ Deathwing đã nghĩ rằng sẽ không bao giờ bay cao nữa xuất hiện trước mắt hắn, khiến hắn ngạc nhiên. “Alexstrasza... tới trả thù cho quân phu của ngươi hả?”

“Tới trả thù cho cả quân phu của ta và các con ta nữa, Deathwing, ta biết quá rõ tất cả chuyện này là do ngươi!”

“Ta à?” Gã quái vật đen nhe răng cười với bà. “Nhưng kể cả ta cũng không thể chạm vào *Quý Hồn*; các ngươi đã thấy cả rồi đấy!”

“Nhưng có thứ gì đó đưa lũ orc tới chỗ chỉ có loài rồng mới biết... và có thứ gì đó chỉ cho chúng sức mạnh của cái đĩa!”

“Thế thì có vấn đề gì? Thời của ngươi đã qua rồi Alexstrasza, trong khi của ta thì chỉ mới đến thôi!”

Bà rồng đỏ dang rộng cánh và nhắm nhe vuốt. Mặc dù bị giam cầm suốt thời gian qua, bà không hề tỏ ra yếu chút nào. “Phải là thời của ngươi đã hết rồi, kẻ hắc ám kia!”

“Ta đã đối mặt với sự tàn phá của thời gian, lời nguyện rửa của ác mộng, và màn sương của ma thuật, nhờ bọn chúng! Thứ vũ khí gì ngươi mang tới đây?”

Đôi mắt kiên quyết không hề nháy mắt của Alexstrasza nhìn vào đôi mắt độc ác của hắn. “Sự sống... hi vọng... và những gì chúng mang theo...”

Deathwing cười lớn vào những lời đó. “Vậy thì ngươi sắp chết thật rồi!”

Hai kẻ khổng lồ lao vào nhau.

“Bà ấy không có hi vọng gì thắng được hắn,” Rhonin thì thầm. “Không ai trong số họ có thể, bởi vì họ đã mất đi những gì cái cổ vật khốn nạn này lấy từ họ!”

“Nếu không còn gì chúng ta có thể làm, ta nên đi thôi Rhonin.”

“Tôi không thể Vereesa à! Tôi phải làm gì đó cho bà ấy – thậm chí là cho tất cả chúng ta! Nếu họ không thể chặn Deathwing lại, ai còn có thể chứ?”

Falstad nhìn *Quý Hồn*. “Anh không thể làm gì với cái vật đó hả?”

“Không. Không có cách nào khiến nó chống lại Deathwing được cả.”

Ông lùn vuốt râu cằm. “Thật đáng tiếc rằng không thể trả lại những ma thuật mà nó đã đánh cắp! Ít nhất cũng có thể khiến họ đấu lại với hắn một cách công bằng...”

Anh phù thủy lắc đầu. “Không thể được-” Anh dừng lại, cố nghĩ. Với ngón tay bị gãy, cái đầu đau nhói, và mình mấy thâm tím, chỉ đứng thôi anh cũng đã mất sức rồi. Rhonin tập trung trí óc vào những gì ông kỵ sĩ bằng sư vừa nói. “Nhưng mà, cũng có thể lắm!”

Hai người nhìn anh đầy hoang mang. Rhonin nhanh chóng nhìn quanh để chắc rằng họ được an toàn khỏi lũ orc trong một lát, rồi tìm tảng đá cứng nhất có thể.

“Anh đang làm gì thế?” Vereesa hỏi, nghe có vẻ như cô đang thắc mắc liệu anh có mất trí không.

“Trả lại sức mạnh cho họ!” Anh đặt *Quý Hồn* lên trên một tảng đá khác, rồi giờ viên đá kia lên cao.

“Anh đang nghĩ cái quái gì-” là những gì Falstad kịp nói ra.

Rhonin đập mạnh hòn đá vào cái đĩa.

Hòn đá trong tay anh vỡ đôi.

Quý Hồn vẫn sáng lập lòe, không bị một vết xước.

“Khốn kiếp! Ta phải biết chứ nhỉ!” Anh nhìn ông lùn. “Ngài có thể vung thứ đó chính xác được không?”

Falstad cảm thấy bị xúc phạm. “Nó có thể là sản phẩm chất lượng thấp của orc, nhưng vẫn là một thứ vũ khí hữu dụng, và vì vậy ta có thể vung nó dễ dàng như bao thứ khác!”

“Chém nó vào cái đĩa đi! Ngay!”

Nàng tuần du đặt bàn tay lo âu lên vai anh phù thủy. “Rhonin, anh có thực sự nghĩ điều này sẽ có tác dụng không?”

“Tôi biết câu thần chú có thể trả lại sức mạnh cho họ, một biến thể của thứ tôi dùng để hút từ những di vật khác, nhưng nó yêu cầu cái cổ vật phải bị đập nát, để sức mạnh dùng để trói buộc ma thuật bên trong nó biến mất! Tôi có thể trả lại những con rồng những gì họ mất – nhưng chỉ khi tôi có thể mở được *Quý Hồn*!”

“Đó là lý do sao?” Falstad nhắc cây rìu chiến lên. “Lùi lại đi anh phù thủy! Anh muốn nó vỡ chính xác làm hai hay thành nhiều mảnh nhỏ?”

“Cứ phá hủy nó theo bất cứ cách nào ngài có thể!”

“Quá đơn giản...” Giờ cây rìu lên cao, ông lùn hít một hơi – rồi bổ thật mạnh đến độ Rhonin có thể thấy sức căng cơ mảnh liệt trên tay ông.

Cây rìu đập vào đúng vị trí-

Những mảnh kim loại bay tứ tung.

“Đỉnh Tổ Chim ơi! Cái lưỡi rìu! Nó hoàn toàn hỏng rồi!”

Kẽ nứt lớn trên lưỡi rìu cho thấy rằng *Quý Hồn* có bề mặt rất cứng. Falstad ném cây rìu đi trong phần nộ, nguyên rửa tay nghề tệ hại của lũ orc.

Nhưng Rhonin biết rằng đó không phải lỗi của cây rìu. “Điều này tệ hơn tất cả những gì tôi tưởng tượng!”

“Ma thuật đã bảo vệ nó,” Vereesa thì thầm. “Liệu ma thuật cũng có thể phá hủy nó không?”

“Chắc hẳn phải có thứ gì đó rất mạnh mẽ. Chỉ mình ma thuật của tôi thì không thể làm được, nhưng nếu tôi có thêm một cái bùa nữa-” Ông nhớ về cái mẽ đay của Krasus – hay đúng hơn là Korialstrasz – đã đưa cho Vereesa, nhưng thứ đó đã bị bỏ lại khi anh phù thủy và ông rồng đỏ quay lại chiến trường. Bên cạnh đó Rhonin e rằng mình nó vẫn không đủ. Tốt nhất là anh có được thứ gì đó từ chính Deathwing, nhưng cái mẽ đay đã bị mất trong ngọn núi-

Nhưng anh vẫn còn viên đá! Viên đá tạo ra từ chính một chiếc vảy của gã rồng đen!

“Nó hẳn sẽ có tác dụng!” ông hét lên, với tay lấy cái túi.

“Anh có gì vậy?” Falstad hỏi.

“Thứ này!” Anh lấy ra một viên đá nhỏ, một đồ vật không hề có chút ấn tượng nào với hai người kia. “Deathwing tạo ra nó từ chính một phần của hắn, như là hắn tạo *Quý Hồn* từ ma thuật của hắn! Có thể nó sẽ làm được việc không thứ nào khác có thể!”

Khi họ dõi theo, anh đem viên đá lại gần cái đĩa. Rhonin cân nhắc về việc tốt nhất nên sử dụng nó như thế nào, rồi quyết định làm theo lời dạy trong nghề – thử cách đơn giản nhất trước.

Viên ngọc đen lóe sáng trong tay anh. Anh pháp sư quay cảnh sắc nhất của nó mà anh tìm thấy được ra ngoài. Rhonin biết rõ rằng kế hoạch này có thể sẽ không thành công, nhưng anh chẳng còn cách nào khác ngoài thử.

Cực kỳ cẩn trọng, anh cào viên đá dọc chính giữa cái bùa bắn thủy.

Cái vảy của Deathwing cắt vào vỏ vàng cứng của *Quý Hồn* như một con dao cắt vào bơ.

“Cẩn thận!” Vereesa kéo anh ra vừa kịp lúc, một chùm sáng lóe ra từ vết cắt.

Rhonin cảm thấy lượng ma thuật kinh khủng thoát ra khỏi cái bùa bị hỏng và biết rằng anh phải nhanh lên, không được để nó bị mất đi mãi mãi mà không quay trở về được chủ nhân thật sự của nó.

Anh thì thầm thần chú, điều chỉnh nó theo cách anh cho là cần thiết. Anh pháp sư mệt mỏi tập trung hết sức, không muốn mạo hiểm rủi ro vào thời cơ quan trọng này. Nó *phải* có tác dụng.

Một cái cầu vồng rực rỡ kỳ diệu phóng lên cao và cao mãi, bay tới tận trời cao. Rhonin lặp lại thần chú, tập trung hết sức có thể vào kết quả anh mong muốn...

Một chùm sáng nhẹ gần như không thấy được, cao tới cả trăm bộ, và xoắn tít – hướng thẳng hướng những con rồng đang đánh nhau.

“Anh vừa làm được sao?” nàng tuấn du nín thở hỏi.

Rhonin nhìn về phía hình thù phía xa của Alexstrasza, Deathwing, và những kẻ khác. “Tôi nghĩ vậy – tôi *hi vọng* như thế...”

“Các người đã làm đủ trò chưa? Các người có định tiếp tục chiến đấu với kẻ các người không thể thắng?” Deathwing nhìn các đối thủ với vẻ hoàn toàn khinh miệt. Chút tôn trọng đối với họ từ lâu đã biến mất hoàn toàn. Những kẻ ngốc vẫn tiếp tục đâm đầu vào bức tường đó, mặc dù họ thừa biết rằng dù cùng với nhau, họ vẫn không có đủ sức mạnh.

“Người đã tạo ra quá nhiều đau đớn, quá nhiều kinh hãi rồi Deathwing,” Alexstrasza trả miếng. “Không chỉ cho bọn ta, mà cho tất cả các sinh vật phàm trên thế giới này!”

“Chúng là gì đối với ta – hoặc thậm chí cả với người chứ? Ta sẽ không bao giờ thêm hiểu!”

Bà lắc đầu theo kiểu mà hẳn nhận ra rằng đó là sự thương hại – cho *hắn* ư? “Không... người sẽ không bao giờ...”

“Ta đã chơi đùa với các người đủ rồi – tất cả các người! Ta đáng ra đã phải phá hủy các người bốn năm về trước!”

“Nhưng người không thể! Việc tạo ra *Quý Hồn* đã làm suy yếu cả người trong một khoảng thời gian...”

Hắn khịt mũi. “Nhưng giờ ta đã phục hồi lại toàn bộ sức mạnh! Kế hoạch của ta đối với thế giới này đang tiến triển nhanh chóng... và sau đó ta giết tất cả các người, ta sẽ lấy đám trứng *của người*, Alexstrasza à, và tạo ra thế giới hoàn hảo của ta!”

Để trả lời, bà rồng đỏ lại tấn công. Deathwing cười, biết rằng thần chú của bà sẽ không thể tác động đến hắn hơn lúc trước. Với sức mạnh của hắn và những tấm giáp được phù phép gắn trên da hắn, *không một thứ gì* có thể hại hắn-

“Aaa!” Con thịnh nộ từ đòn tấn công ma thuật của bà xé toạc hắn ra với sức mạnh hắn không tưởng tượng nổi. Những tấm adamantium chẳng giảm đi được mấy tác động kinh khủng đó. Deathwing ngay lập tức phản lại bằng một lá chắn mạnh mẽ, nhưng tổn thương đã gây ra rồi. Cả cơ thể hắn đau đớn tới mức hắn chưa từng biết đến trong nhiều thế kỷ qua.

“Người-đã làm-gì với ta?”

Đầu tiên chính Alexstrasza cũng tỏ ra ngạc nhiên, nhưng rồi một nụ cười hiểu biết – và hân hoan nở ra trên khuôn mặt rồng của bà. “Chính sự bắt đầu những gì ta đã muốn làm trong mấy năm qua, đồ bẩn thỉu!”

Cô có vẻ to lớn hơn, mạnh mẽ hơn. Thực ra là cả bốn bọn họ. Một cảm giác chạy dọc người gã rồng đen, cảm giác rằng có thứ gì đó cực kỳ tồi tệ đã xảy ra với kế hoạch hoàn hảo của hắn.

“Các người cảm thấy không? Các người có thể cảm thấy không?” Malygos lẩm nhảm. “Ta lại là chính ta! Thật là một điều tuyệt vời!”

“Và thật là đúng lúc!” Nozdormu trả lời, đôi mắt ngọc rực sáng bất thường. “Đuuúúng, cựựực kỳ đúng lúc!”

Ysera mở đôi mắt lồi cuốn ra, lần này đầy mê hoặc tới độ Deathwing chỉ có thể tránh ánh mắt khỏi chúng. “Đến đây là kết thúc cơn ác mộng,” bà thì thầm. “Giấc mộng của bọn ta đã thành sự thật!”

Alexstrasza gật đầu. “Những gì mất đi đã trở lại với chúng ta. *Quý Hồn... Quý Hồn đã không còn nữa.*”

“Không thể nào!” gã quái vật mặc giáp rống lên. “Lừa dối! Lừa dối!”

“Không,” hình thù màu đỏ đánh chính. “Thứ lừa dối duy nhất còn lại cần phải bác bỏ bây giờ là người là vô địch.”

“Đuuúúng,” Nozdormu quát. “Ta đang chờ để bááác bỏ cái ảo tưởng buồồồn cười đó đây...”

Và Deathwing bị tấn công bởi bốn lực lượng hắc chưa từng phải đối đầu. Hắc không còn phải chiến đấu với cái bóng của các đối thủ nữa, mà giờ là một bộ tứ, mỗi kẻ đều ngang hàng hắc – và hắc không thể chống lại tất cả cùng một lúc.

Malygos mang những đám mây tới bao quanh hắc, những đám mây ngọt thở bao quanh hàm và mũi gã rồng đen. Nozdormu khiến thời gian bị đẩy nhanh chỉ với Deathwing, lấy đi sức mạnh của đối thủ bằng cách ép Deathwing phải chịu đựng hàng tuần, tháng, và năm mà không được nghỉ ngơi. Sức phòng thủ của hắc đã bị sụt giảm bởi những đòn tấn công đó, Ysera không khó khăn gì xâm nhập vào tâm trí hắc, biến ý nghĩ của gã quái vật mặc giáp đó thành cơn ác mộng tồi tệ nhất.

Chỉ sau đó Alexstrasza vươn lên trước mặt hắc, sự báo ứng tồi tệ nhất. Bà nhìn chăm chăm Deathwing, vẫn còn vương vẻ thương hại, và nói, “Sự Sống là do ta Đại Diện, kẻ hắc ám kia, và ta, như tất cả các bà mẹ khác, đều biết đến nỗi đau đón lần sự kỳ diệu mà nó mang lại! Chỉ trong vài năm qua, ta đã phải nhìn những đứa con của ta bị huấn luyện để làm công cụ cho chiến tranh, bị sát hại nếu chúng quá yếu đuối hay quá mạnh mẽ! Ta đã sống mà chứng kiến rất nhiều sinh mạng mất đi mà ta chẳng thể giúp gì được!”

“Lời của người chẳng có ý nghĩa gì với ta cả,” Deathwing rống lên khi hắc chống cự trong vô ích những đòn tấn công kinh hoàng của những kẻ kia. “*Chẳng chút nào cả!*”

“Không, có thể chúng không... đó là lý do tại sao ta sẽ để người trực tiếp trải qua tất cả những gì ta đã phải chịu đựng...”

Và bà ấy làm thế. Chống lại những đòn tấn công kia, kể cả cơn ác mộng của Ysera, Deathwing có thể tự vệ được đôi chút, nhưng chống lại Alexstrasza hắc không có bất cứ vũ khí nào có thể cản phá. Bà tấn công bằng đau đớn, nhưng là chính đau đớn của bà. Bà không dùng thứ đau đớn mà hắc đã biết, mà là thứ đau đớn của người mẹ đầy tình yêu thương đã phải mang nặng đẻ đau từng đứa con, để rồi đứa nào cũng bị biến thành những thứ tồi tệ.

Để rồi đứa nào cũng phải chết.

“Người sẽ phải trải qua tất cả những thứ ta đã trải qua, kẻ hắc ám. Để xem người có thể chịu đựng được tốt hơn ta không.”

Nhưng Deathwing chưa từng nếm mùi đòn nào như vậy. Nó xé toạc hắc ra ở bất cứ chỗ nào cơn đau do những móng vuốt hay răng sắc cắn vào cũng không thể động đến, nó xé toạc chính sự sống của hắc.

Con rồng tồi tệ nhất trong số những con rồng gào lên theo cách mà chưa ai từng nghe một con rồng gào như vậy.

Có lẽ chính điều đó đã cứu mạng hắc. Những người kia quá hoảng hốt đến nỗi đã giảm nhẹ phép thuật đi đôi chút. Cuối cùng khi đã có thể thoát được, Deathwing quay lại và chạy trốn, bay đi nhanh và điên cuồng. Toàn thân hắc run rẩy và hắc tiếp tục gào lên kể cả khi hắc đã bay xa ra khỏi tầm mắt.

“Chúng ta không được để hắc trốn thoát!” Nozdormu đột ngột tỉnh lại.

“Đuổi theo hắc, đuổi theo hắc, ngay!” Malygos đồng ý.

“Ta đồng ý,” Cô Gái Của Giấc Mơ nhẹ nhàng thêm vào. Ysera nhìn Alexstrasza, kẻ đang kinh ngạc và băn khoăn về những gì bà vừa gây ra. “Chị?”

“Ừ,” bà rồng đỏ trả lời, gật đầu. “Cứ đi đi, theo ý các người! Ta sẽ theo sau các người sớm thôi...”

“Em hiểu rồi...”

Ba Đại Diện kia bay đi, tăng tốc khi họ bắt đầu đuổi theo kẻ phản bội.

Alexstrasza nhìn họ bay đi, gần như đã định tham gia cuộc săn. Bà không chắc rằng kể cả với sức mạnh đã trở lại, liệu họ có thể vĩnh viễn kết liễu nỗi kinh hoàng Deathwing không, nhưng rõ ràng hắc phải bị ngăn chặn. Tuy nhiên có những vấn đề khác mà bà phải xử lý trước.

Nữ Hoàng Rồng nhìn lên bầu trời và cả mặt đất để tìm kiếm. Cuối cùng bà tìm thấy thứ bà đang tìm kiếm.

“Korialstrasz,” bà thì thầm. “Trông chàng *chẳng* giống như trong giấc mơ của Ysera chút nào...”

Nếu họ phải chiến đấu một mình, những người lùn đã phải chịu một số phận khác. Chắc rằng họ đã áp đảo được một thời gian, nhưng lũ orc không chỉ hơn họ về số lượng, chúng còn có điều kiện tốt hơn họ. Nhiều năm chui rúc dưới lòng đất đã thui ròn người của Rom theo nhiều cách, nhưng cũng đã lấy bớt đi của họ nhiều thứ.

May thay, đội ngũ của họ giờ đã được thêm vào một phù thủy dày dặn kinh nghiệm chiến đấu, một tuấn du tiên tài giỏi, và một trong số những bà con điên khùng của họ trên lưng một con bằng sư có móng và mỏ sắc. *Quý Hồn* đã bị phá hủy, cả ba đã dùng tài năng của họ để hỗ trợ những người lùn đòi đáng tin cậy và lật ngược tình thế.

Dĩ nhiên, việc ông rồng đỏ luôn càn quét lũ orc mỗi khi chúng cố chinh đồn lại hàng ngũ cũng đã trợ giúp rất nhiều.

Tàn quân của lực lượng orc Grim Batol nhanh chóng đầu hàng, chúng thua tới mức nếu chúng không quỳ gối trước những kẻ chiến thắng, chúng sẽ chết chắc. Rom, với cái ná của mình, sẽ ban cho chúng điều đó vì rất nhiều sinh mạng đã mất đi của những người thân và đồng chí của ông, gồm cả Gimmel. Tuy nhiên, người chỉ huy lùn phải tuân theo mệnh lệnh của kẻ khác – và ai dám cãi lại một con rồng chứ?

“Chúng sẽ bị giải tới phía tây, nơi những con tàu Liên Minh sẽ đưa chúng về những ấp chiến lược. Đã có quá nhiều đổ máu vào hôm này rồi, và miền bắc Khaz Modan sẽ vẫn còn gây ra nhiều nữa...” Korialstrasz trông có vẻ mệt mỏi, rất mệt mỏi. “Ta đã thấy đủ máu vào hôm nay rồi, cảm ơn các người...”

Khi Rom đã hứa sẽ làm theo những gì ông quái vật bảo, Korialstrasz hướng sự chú ý về phía Rhonin.

“Tôi sẽ không nói cho ai sự thật về ngài đầu *Krasus*,” anh pháp sư trẻ ngay lập tức nói. “Tôi nghĩ tôi đã hiểu tại sao ngài lại làm như vậy.”

“Nhưng ta vẫn sẽ không tha thứ cho chính mình vì sai lầm này. Ta chỉ mong rằng nữ hoàng của ta sẽ hiểu...” Ông thần lùn khổng lồ nhún vai đúng kiểu con người. “Với vị trí của ta ở Kirin Tor, sẽ có một vài tranh cãi. Không chỉ vì chuyện ta không chắc là ta sẽ ở lại, mà còn là sự thật về những chuyện đã xảy ra rồi sẽ được biết đến – ít nhất là một phần. Họ sẽ nhận ra rằng ta đã gửi anh đi làm một nhiệm vụ hơn cả trinh sát.”

“Chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Nhiều thứ... rất nhiều thứ. Đại Tộc vẫn sẽ bám trụ ở Dun Algaz, nhưng sẽ không được lâu nữa đâu. Sau đó, thế giới này cần được xây dựng lại... được chu cấp ngay khi có cơ hội.” Ông dừng lại. “Ngoài ra, có vài vấn đề chính trị mà sau những sự kiện ngày hôm nay, chắc chắn sẽ thay đổi.” Korialstrasz nhìn sinh vật bé nhỏ trước mặt ông với chút băn khoăn. “Và ta sẽ nói với anh rằng giờ giống loài bọn ta phải chịu trách nhiệm vì những thay đổi đó với tất cả.”

Rhonin đã định tiếp tục nói, nhưng ngay lúc đó anh nhận ra Korialstrasz sẽ không trả lời những câu hỏi đó. Đã biết khả năng giả trang thành người của cả Deathwing và ông rồng đỏ đó, anh pháp sư không hề nghi ngờ chút nào rằng chủng tộc cổ xưa này đã can thiệp rất nhiều vào lịch sử của không chỉ loài người mà còn cả tiên và những loài khác nữa.

“Anh thật là nhanh trí đấy Rhonin,” ông quái vật nhận xét. “Anh đã luôn luôn là một học trò giỏi...”

Cuộc đối thoại đột ngột kết thúc khi một bóng đen khổng lồ bao trùm lấy tất cả. Trong một khắc, anh pháp sư mệt mỏi sợ rằng Deathwing bằng cách nào đó đã thoát được những kẻ truy đuổi và quay lại trả thù những kẻ gây ra sự thất bại của hắn.

Tuy nhiên con rồng bên trên không phải màu đen mà là đỏ như Korialstrasz.

“Kẻ hắc ám đã chạy trốn! Sự xấu xa của hắn nếu chưa dừng hẳn thì chắc chắn cũng đã bị giảm bớt!”

Korialstrasz nhìn lên, giọng nói đầy mong đợi. “Nữ hoàng của ta...”

“Ta cứ nghĩ chàng đã chết,” Alexstrasza thì thầm với quân phu của bà. “Ta đã than khóc chàng suốt...”

Ông rồng có vẻ tội lỗi. “Ta cần phải lẩn tránh, nữ hoàng của ta, nếu điều đó cho ta cơ hội giải cứu được nàng. Ta xin lỗi không chỉ vì những đau đớn ta gây ra cho nàng, mà là vì sự thiếu suy nghĩ mà ta đã thao túng những kẻ phạm này. Ta biết nàng cảm thấy gì đối với họ...”

Bà gật đầu. “Nếu họ bỏ qua cho chàng, vậy thì ta cũng vậy.” Đuôi bà hạ xuống, quần quýt bên đuôi ông ấy trong một lát. “Những người kia vẫn còn đuổi theo kẻ hắc ám, nhưng trước khi ta tham gia vào cuộc săn của họ, chúng ta phải tập hợp những gì còn sót lại của loài rồng bay của chúng ta và tái xây dựng lại quê nhà. Ta nghĩ điều này phải được ưu tiên trên hết.”

“Ta là đầy tớ của nàng,” ông trả lời, cái đầu khổng lồ cúi xuống. “Bây giờ và mãi mãi, tình yêu của ta.”

Nhìn xuống anh phù thủy và những người bạn của anh, Nữ Hoàng Rồng nói thêm, “Vì sự hi sinh của các người, thứ tối thiểu bọn ta có thể làm là chở các người về nhà – với điều kiện các người chịu chờ thêm chút ít nữa.”

Dù rằng với chút nỗ lực, con bằng sư của Falstad vẫn có thể đưa họ về nhà, nhưng Rhonin vẫn chấp nhận đầy biết ơn. Anh chợt nhận ra anh đã thích hai con rồng kia, bất kể sự phản trắc trước kia của Korialstrasz. Đặt mình vào vị trí đó, anh pháp sư hắc cũng đã hành động y hệt như ông quân phu.

“Những người lùn đồi sẽ cho các người đồ ăn và nơi nghỉ ngơi. Bọn ta sẽ trở lại với các người vào ngày mai khi đã lấy lại được đám trứng và chúng đã được đảm bảo bí mật.” Một nụ cười cay đắng nở trên khuôn mặt rồng của bà. “May thay đám trứng của bọn ta rất bền bỉ, nếu không dù bị đánh bại Deathwing vẫn còn có thể đánh vào ta một đòn cay đắng...”

“Đừng nghĩ về chuyện đó,” ông rồng động viên. “Đi nào! Chúng ta xong việc càng sớm càng tốt!”

“Đúng vậy...” Alexstrasza cúi đầu về phía ba người. “Người Rhonin, tiên, và người lùn! Ta cảm ơn cả ba người vì những việc các người đã làm, và hãy tin rằng một khi ta còn là nữ hoàng, giống loài của ta sẽ không bao giờ là kẻ thù với các người...”

Và rồi cả hai con rồng bay cao lên bầu trời, lao nhanh về phía Deathwing biến mất lúc mang đám trứng đầu tiên đi. Những quả vẫn còn ở lại với đoàn xe sẽ được bảo vệ bởi những người lùn đồi hân hoan, những kẻ cuối cùng đã có thể đoạt lại được pháo đài trong núi và tất cả Grim Batol đã lại trở về tay họ.

“Một cảnh tượng thật lộng lẫy, họ ấy!” Falstad nói lớn khi những con rồng đã biến mất. Ông quay lại với hai người bạn. “Nàng tiên của ta, nàng sẽ mãi mãi là một phần trong giấc mơ của ta!” Ông nắm và lắc bàn tay bối rối của nàng tuần du, rồi nói với Rhonin, “Anh phù thủy, ta chưa từng chạm trán nhiều với những người như anh, nhưng ta sẽ nói rằng ít

nhất một trong số họ có trái tim của một chiến binh! Đó sẽ là một câu chuyện ta sẽ kể, Trận Chiếm Grim Batol! Đừng ngạc nhiên nếu một ngày nào đó thấy những người lùn kể về câu chuyện của anh ở một quán rượu nào đấy nhé?”

“Ngài định đi sao?” Rhonin hỏi đầy bối rối. Họ chỉ mới thắng một trận chiến. Anh vẫn còn chưa lấy lại được nhịp thở nữa.

“Ngài không nên đi trước trời sáng,” Vereesa nài nỉ.

Ông lùn man rợ nhún vai ngụ ý rằng đó là sự lựa chọn của ông, ông khó lòng mà ở lại. “Ta rất xin lỗi, nhưng tin tức này cần phải tới được đỉnh Tổ Chim sớm nhất có thể! Nhanh như một con rồng, ta sẽ trở lại đó trước cả khi họ tới Lordaeron! Đó là trách nhiệm của ta – và ta cũng muốn một vài người thân thiết biết được ta đã không thất bại sau tất cả mọi chuyện...”

Rhonin biết ơn nắm lấy bàn tay mạnh mẽ của Falstad, may rằng anh không phải dùng đến bàn tay bị thương để bắt tay. Cho dù đã mệt, ông kỵ sĩ bằng sư vẫn nắm tay rất chặt. “Cảm ơn ngài vì tất cả mọi thứ!”

“Không, anh người ạ, cảm ơn *anh*! Ta mong rằng sẽ được thấy một kỵ sĩ khác với một bài hát vẻ vang hơn ta! Sẽ khiến cho cái đầu của các quý cô ngoái lại nhìn, tin ta đi!”

Và trước sự ngạc nhiên của ông đối với một người dè dặt như vậy, Vereesa cúi xuống hôn nhẹ vào má ông lùn. Dưới bộ râu bụi, Falstad đỏ tía mặt. Khiến cho Rhonin cảm thấy cực kỳ ghen tị.

“Hãy cẩn thận,” cô cảnh báo ông kỵ sĩ.

“Ta sẽ cẩn thận!” Ông nhảy lên lưng con bằng sư chỉ bằng một cú nhảy điêu luyện. Falstad vẫy tay với cả hai, rồi thúc nhẹ gót chân vào hông con vật. “Có thể chúng ta sẽ tình cờ gặp lại nhau khi trận chiến này thực sự kết thúc!”

Con bằng sư bay lên bầu trời, lượn một vòng để Falstad có thể vẫy chào họ. Rồi con thú của ông lùn rẽ thẳng hướng tây, và cùng ông chiến binh lùn bay đi xa.

Rhonin vẫy chào hình thù đang thu nhỏ lại đó, cảm thấy chút có lỗi khi nhớ lại ấn tượng đầu tiên về ông lùn. Falstad đã chứng tỏ được mình có nhiều phẩm chất hơn hẳn những gì anh pháp sư thấy mình có được.

Một bàn tay nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay bị thương của anh, từ từ nhấc nó lên.

“Điều này đã vượt quá với những gì cần phải làm,” Vereesa mắng anh. “Tôi đã tuyên thệ sẽ bảo vệ anh được an toàn. Điều này thật không ổn cho tôi...”

“Lời tuyên thệ của cô còn chưa kết thúc khi chúng ta tới bờ biển Khaz Modan sao?” anh trả lời cùng với một nụ cười nhẹ.

“Có lẽ, nhưng có vẻ như anh cần phải được canh gác mỗi giờ cho đến hết ngày! Anh còn định làm gì với bản thân nữa?” Nhưng nàng tiên cũng thoáng nở nụ cười nhẹ.

Rhonin cứ để cô rối rít lên vì ngón tay gãy của anh, tự hỏi có lẽ còn cách để anh có thể tiếp tục kết hợp với Vereesa sau khi những con rồng đưa họ trở về Lordaeron. Hẳn sẽ

tốt nhất với những người cầm quyền nếu cả hai cùng báo cáo với nhau, cách tốt nhất để xác minh lại sự kiện. Anh sẽ đề nghị điều đó với Vereesa và xem cô nghĩ thế nào.

Lạ thay, anh bỗng nhiên nghĩ rằng, làm thế nào mà một kẻ từ tìm kiếm cái chết, như anh làm lúc đầu, rồi lại muốn sống tới mãi kiếp – và cả sau khi suýt bị thiêu sống, đè nát, đánh đuổi, chặt đầu, và nuốt sống nữa. Anh vẫn luôn hối hận về những gì xảy ra vào nhiệm vụ lần trước, nhưng không còn bị ám ảnh nữa.

“Được rồi,” Vereesa báo. “Cứ giữ nó như thế tới khi tôi tìm được vật liệu nào đó tốt hơn. Nó sẽ sớm lành thôi.”

Cô đã lấy một mảnh vải trên chiếc áo choàng của cô và tạo ra một thanh nẹp từ một miếng gỗ từ cây rìu chiến hỏng. Rhonin ngắm nhìn thành quả của cô, cảm thấy nó cực kỳ đặc biệt.

Anh chưa từng buồn đề cập tới chuyện rằng một khi đã hồi phục, anh sẽ có thể tự chữa lành bàn tay đó. Cô ấy đã rất vui lòng muốn giúp anh.

“Cảm ơn cô.”

Anh hi vọng rằng những con rồng sẽ bận rộn làm việc của họ mà tạm thời quên đi thời gian dành cho hai người họ. Không còn gì phải sợ lũ orc, Rhonin thấy mình không cần phải gấp gáp về nhà làm gì.

Khi tin tức về sự sụp đổ của Grim Batol và việc mất đi loài rồng rồi sẽ dẫn đến cái chết của Đại Tộc cuối cùng cũng đã tỏa ra khắp Liên Minh, những cuộc ăn mừng đã nổ ra khắp nơi. Giờ đã chắc chắn rằng chiến tranh cuối cùng sắp tới hồi kết thúc. Chắc chắn rằng giờ hòa bình đã ở trong tay.

Mỗi vương quốc lớn đều khăng khăng đòi trực tiếp nghe tin từ chính anh phù thủy và nàng tiên, cứ chất vấn cả hai mãi. Tin xác minh từ đỉnh Tổ Chim đến từ một kỵ sĩ bằng sư, người hùng lừng danh Falstad.

Trong khi Rhonin và Vereesa tiếp tục hành trình đi đến nhiều vương quốc khác nhau – và càng ngày càng gần gũi nhau hơn – kẻ mang lối pháp sư Krasus cũng đang báo cáo lại tại Phòng Không Trung. Ban đầu, ông được chào đón bằng sự thù địch bởi những người cùng hội đồng, đặc biệt là những kẻ biết rằng ông đã hoàn toàn lừa dối tất cả. Tuy nhiên, không ai có thể phàn nàn về kết quả, và những người pháp sư, nếu không còn gì khác, thì rất thực dụng khi nói đến kết quả.

Drenden lắc cái đầu trong bóng tối của ông với người pháp sư vô diện. “Ngài không thể phá hủy tất cả mọi thứ chúng ta cùng làm với nhau!” ông ta quát lớn, giọng nói ầm vang khi cơn bão bỗng nổi lên trong căn phòng. “Mọi thứ!”

“Ta biết rồi. Nếu ngài thích, ta sẽ lui ra khỏi hội đồng, thậm chí chấp nhận sự trừng phạt hay trục xuất, nếu đó là những gì các ngài muốn.”

“Có những kẻ đề cập tới thứ gì đó hơn cả trục xuất,” Modera nói. “Nhiều hơn cả trục xuất...”

“Nhưng chúng ta đều đã bàn luận về điều đó và quyết định rằng thành công của anh chàng Rhonin trẻ tuổi chỉ mang tới cho Dalaran ý chí mạnh mẽ, kể cả những kẻ là đồng minh của chúng ta cũng phải thừa nhận sự thiếu hiểu biết của họ về nhiệm vụ khó tin của anh ta. Người tiên đặc biệt rất hài lòng, vì một người trong số họ cũng có liên quan.” Drenden nhún vai. “Có vẻ như không còn lý do gì để tiếp tục đề tài này. Xem như là ngài bị khiển trách vậy, Krasus, nhưng cá nhân ta thì chúc mừng ngài.”

“Drenden!” Modera quát.

“Chúng ta chỉ ở đây có một mình, ta có thể nói những gì ta muốn. “Giờ thì nếu không ai có ý kiến gì nữa, ta sẽ nhắc đến vấn đề về Ngài Prestor, được coi là quốc vương được chọn của Alterac – hẳn có vẻ như đã biến mất hoàn toàn!”

“Lâu đài của hắn trống không, tay chân của hắn đã chạy trốn...” Modera nói thêm vào, vẫn còn bực về nhận xét mới đây của người đồng sự với Krasus.

Một người pháp sư khác, người to béo, cuối cùng cũng nói. “Phép thuật bao quanh nơi đó cũng đã bị xua tan. Và có dấu hiệu cho thấy lũ yêu tinh có làm việc cho tên pháp sư này!”

Cả hội đồng nhìn vào Korialstrasz.

Ông vươn tay ra khiến tất cả bối rối. “Ngài Prestor” rõ ràng đã chiếm tay trên trong chuyện này, hẳn sẽ có được tất cả lợi lộc; tại sao, những người còn lại muốn biết, sao hắn lại bỏ đi ngay lúc này? “Đúng là một câu đố với ta cũng như các ngài. Có lẽ hắn nhận ra rằng, cuối cùng, sức mạnh tổng hợp của chúng ta rồi sẽ đập hắn xuống. Đó là suy đoán của ta. Rõ ràng không còn gì có thể giải thích tại sao hắn lại từ bỏ tất cả như vậy.”

Điều này cũng được những pháp sư khác chấp nhận. Giống như hầu hết sinh vật khác, Korialstrasz biết rằng họ có cái tôi rất dễ thỏa mãn.

“Ảnh hưởng của hắn đã suy yếu rồi,” ông tiếp tục. “Chắc hẳn các ngài cũng đã biết chuyện Genn Greymane đã đưa ra lời phản đối về việc đăng quang của Prestor, và cả Tướng Đô Đốc Admiral Proudmoore cũng đã theo ông ta. Vua Terenas cũng đã thông báo rằng cuộc kiểm tra thứ hai vào nơi ở của tên được gọi là quý tộc đó đặt ra nhiều nghi vấn. Tin đồn về việc hứa hôn sắp tới của Prestor với cô công chúa trẻ cũng đã mờ nhạt đi...”

“Ngài đã từng theo dõi nơi ở của hắn,” Modera nói.

“Có thể có vài thông tin trong số đó tới được Bộ Hạ, đúng vậy.”

Drenden gật đầu, khá hài lòng. “Nhiệm vụ của Rhonin đã đem chúng ta lại gần Terenas và những người khác, và chúng ta sẽ tận dụng tối đa điều này. Sau hai tuần nữa, ‘Ngài Prestor’ sẽ bị trục xuất trên toàn Liên Minh!”

Korialstrasz giơ một bàn tay cảnh báo. “Tốt nhất nên nhấn mạnh thêm một chuyện. Chúng ta có thời gian. Chẳng bao lâu, họ sẽ quên rằng hắn đã từng tồn tại.”

“Có lẽ ngài đúng.” Ông pháp sư có râu nhìn những người khác, họ gật đầu đồng ý. “Nhất trí nhỉ. Thật tuyệt vời.” Ông giơ tay, chuẩn bị giải tán hội đồng. “Vây, nếu không còn gì nữa-”

“Thật ra là có,” ông pháp sư rồng xen ngang. Một đám mây từ một cơn bão đang tan bay xuyên qua người ông.

“Đó là gì?”

“Mặc dù các ngài đã tha thứ cho hành động đáng ngờ của ta, ta phải nói cho các ngài biết rằng ta phải ngừng công việc của hội đồng trong một khoảng thời gian.”

Họ bối rối. Không ai nhớ nổi ông có từng bỏ lỡ bất cứ buổi họp nào không.

“Trong bao lâu?” Modera hỏi.

“Ta không thể nói trước. Nàng ấy và ta đã xa cách quá lâu, sẽ mất khá nhiều thời gian để lấy lại những gì bọn ta từng có.”

Korialstrasza gần như thấy được Drenden đang nháy mắt, cho dù nó ẩn trong màn phép thuật. “Ngài có một... một bà vợ, phải không?”

“Đúng vậy. Thử lỗi cho ta nếu ta chưa từng kể với các ngài. Như ta đã nói, bọn ta đã xa cách nhau một khoảng thời gian...” Ông cười mặc dù họ không thể nhìn thấy. “...nhưng giờ nàng ấy đã trở về với ta.”

Những người khác cùng nhìn nhau. Cuối cùng Drenden trả lời, “Vậy thì... dù thế nào... bọn ta cũng sẽ không cản ngài. Ngài hẳn có lý do để làm vậy...”

Ông cúi chào. Thực ra, ông rồng hi vọng sẽ được trở về, vì nó đã là một phần trong cả thế kỷ của ông – một cuộc sống cũ. Nhưng so với việc ở cùng với Alexstrasza, điều đó cũng trở nên mờ nhạt. “Ta xin cảm ơn. Dĩ nhiên ta cũng hi vọng là sẽ cùng được sát cánh bên những tin tức quan trọng, ta hứa với các ngài...”

Ông giơ một tay chào khi câu thần chú đưa ông ra khỏi Phòng Không Trung. Những lời nói chia ly của Korialstrasza thật tâm hơn cả những gì những pháp sư kia nhận ra. Là một thành viên Kirin Tor – dù đã là một kẻ vắng mặt trong hội đồng – ông chắc chắn cũng sẽ dõi theo tình hình biến đổi của chính trị. Bất chấp sự biến mất của “Ngài Prestor”, sự mâu thuẫn dễ dẫn đến xung đột vẫn còn giữa các vương quốc, và Alterac vẫn còn là một vấn đề nóng hổi. Trách nhiệm của ông với Dalaran khiến Korialstrasza vẫn duy trì sự theo dõi đó.

Và với nữ hoàng của ông, với giống loài cổ xưa của ông, ông và những kẻ khác giống như ông cũng sẽ dõi theo... dõi theo và sẽ can thiệp nếu cần thiết. Alexstrasza tin vào những chủng loài trẻ đó, càng nhiều hơn sau những gì Rhonin và những người khác đã làm, và bởi vì điều đó Korialstrasza dự định sẽ làm tất cả những gì ông phải làm để giữ vững lòng tin của bà. Ông mang ơn bà và cả những người đã hỗ trợ ông trong nhiệm vụ đó.

Không ai còn trông thấy Deathwing kể từ khi gã thú đen đó trốn thoát trong tuyệt vọng. Giờ với những người luôn luôn canh chừng hắn, chắc rằng hắn sẽ thể không gây ra một nỗi kinh sợ nào trong một khoảng thời gian tới. Nhưng bởi vì hắn, những người khác đã lấy lại được sự quan tâm tới cuộc sống và tương lai.

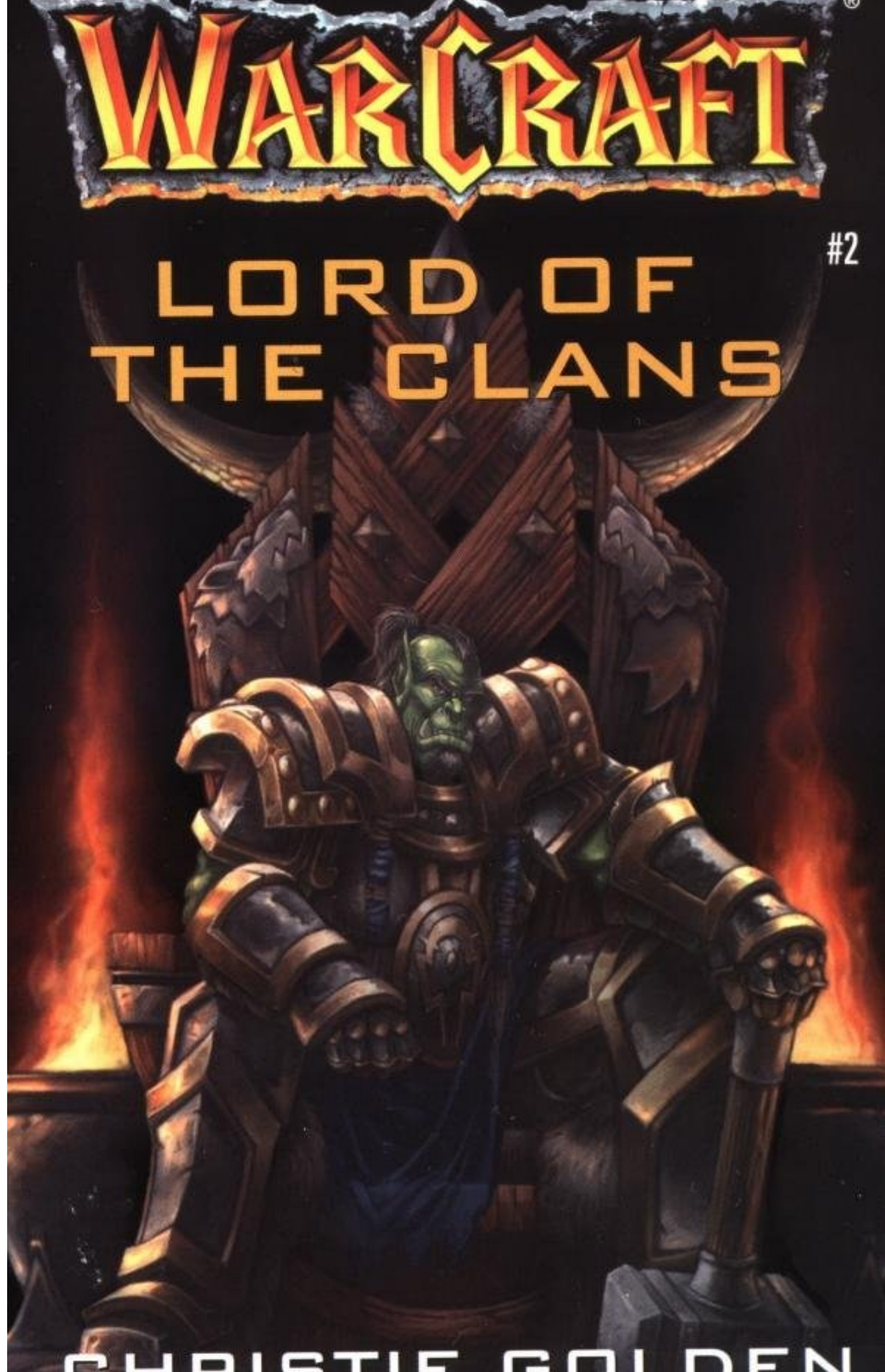
Thời đại của rồng đã trôi qua, đúng vậy, nhưng điều đó không hề có nghĩa rằng họ sẽ ngừng để lại dấu vết trên thế giới này... kể cả khi không còn ai còn tin vào điều đó.

HẾT.

WARCRAFT

#2

LORD OF THE CLANS



CHRISTIE GOLDEN

Lord of the Clans



***Lord of the Clans** là cuốn tiểu thuyết được viết bởi Christie Golden viết về câu chuyện của Thống Chiến Thrall trong công cuộc đi tới vinh quang sau sự sụp đổ của Đại Tộc. Nó được phỏng theo trò chơi đã bị hủy bỏ Warcraft Adventures: Lord of the Clans của hãng Blizzard.*

Miêu tả tại bìa sau:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, thế giới Azeroth chứa đầy những sinh vật lạ lùng với rất nhiều chủng loài phong phú. Những tiên thần bí và người lùn cứng cáp sánh bước cùng với những nhóm con người trong một mối quan hệ yên bình hòa hợp – cho tới khi một đạo quân ma quỷ mang tên Quân Đoàn Hủy Diệt xuất hiện tàn phá sự bình yên vốn có của toàn thế giới. Orc, rồng, yêu tinh và troll đua nhau dành dật các vương quốc hỗn loạn và bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới

WARCRAFT

Nô lệ, Đấu sĩ. Pháp sư, Thống Chiến. Chàng Orc bí ẩn mang tên Thrall mang trên mình cả bốn danh hiệu đó. Được nuôi nấng từ nhỏ bởi những chủ nhân con người độc ác, những kẻ muốn biến anh thành một con tốt đen hoàn hảo, Thrall có được cả sự tàn bạo trong huyết quản lẫn sự khôn ngoan nhờ sự dạy dỗ để cuối cùng theo đuổi một sứ mạng anh chỉ mới bắt đầu hiểu rõ – nhằm giải phóng cho người dân của anh và tìm lại những giá trị truyền thống từ xa xưa. Giờ là lúc để kể về câu chuyện của anh – một chiến công đầy danh dự, căm thù xen lẫn hi vọng.

LORD OF THE CLANS

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại đầu sách:

“Ta sẽ không ở đây lâu nữa đâu,” Thrall nói.

“Mùa xuân tới, ta sẽ gặp lại Grom Hellscream, và giúp bộ tộc cao quý của ông ấy tấn công các khu trại và giải phóng người dân của chúng ta.”

“Grom Hellscream à,” người lạ mặt cười khinh bỉ, vẫy tay một cách thô bạo. “Một kẻ mơ mộng đã bị lũ quỷ dẫn lối. Ta đã thấy những gì con người có thể làm được, và tốt nhất là tránh xa chúng ra.”

“Ta đã được nuôi dạy bởi loài người, và tin ta đi, chúng không phải là không thể mắc lỗi!” Thrall thét lớn. “Ta sẽ không nghĩ như ông đâu, đồ hèn nhát!”

“Thrall-” cuối cùng Drek'Thar lên tiếng.

“Không, thưa Thầy Drek'Thar, con sẽ không im lặng đâu. Kẻ lạ mặt này đến tìm kiếm sự trợ giúp của chúng ta, cùng ăn bên đồng lửa với chúng ta, và dám xỉ nhục lòng dũng cảm của bộ tộc chúng ta và chính chủng tộc của gã. Con sẽ không chấp nhận điều đó. Con không phải tộc trưởng, và con cũng không yêu cầu điều đó. Nhưng con sẽ yêu cầu quyền được đánh lại kẻ lạ mặt này, và khiến gã phải nuốt lại từng lời gã đã nói ra sau khi con xé chúng ra.”

Gã orc lạ mặt cười phá lên. Ông ta to lớn ngang ngửa với Thrall, và giờ, trước sự ngạc nhiên của anh, Thrall thấy kẻ lạ mặt kiêu ngạo này mặc kín người trong một bộ áo giáp tẩm màu đen, được viền bằng đồng. Hét lên tiếng kêu dữ tợn, kẻ lạ mặt mở cái túi của gã và lấy ra một chiến búa chiến lớn nhất Thrall từng thấy. Gã giơ nó lên cao một cách dễ dàng, rồi vung nó về phía Thrall.

“Xem xem người có thể hạ ta được không, đồ nhãi nhép!”

Lời đề tặng:

Cuốn sách này dành cho “bộ ba thần thánh”:

Lucienne Diver

Jessica McGivney

và

Chris Metzen

vì sự hỗ trợ nhiệt tình và lòng tin vững chắc vào công việc của tôi.

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.

An Original Publication of POCKET BOOKS

POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc.

1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

© 2001 by Blizzard Entertainment. All rights reserved. Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks or registered trademarks of Blizzard Entertainment in the U.S. and/or other countries. All other trademarks are the property of their respective owners.

All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

ISBN: 0-7434-2316-X

POCKET and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.

Visit us on the World Wide Web: <http://www.SimonSays.com>

Về tác giả:

Tác giả đã dành được nhiều giải thưởng Ghristie Golden đã viết mười tám tiểu thuyết và mười sáu truyện ngắn trong các lĩnh vực khoa học giả tưởng, kỳ ảo, và kinh dị. Bà nằm trong đội ngũ TSR Ravenloft vào năm 1991 với cuốn tiểu thuyết đầu tiên của bà, cuốn sách đạt được thành công lớn Vampire of the Mists, kể về ma cà rồng tiên Jander Sunstar. Golden tiếp nối thành công của Vampire of the Mists với Dance of the Dead và The Enemy Within.

Golden đã viết sáu tiểu thuyết Star Trek: Voyager, bao gồm bộ ba Dark Matters nổi tiếng, và đang trong quá trình thực hiện ba dự án Star Trek khác. "Trek" cuối cùng của bà là một phụ lục đặc biệt trong cuốn Voyager cuối cùng Endgame, trong đó bà đã đưa các nhân vật tới một con đường mới. Golden sẽ tiếp tục viết thêm các tiểu thuyết Voyagar dù cho bộ phim đã không còn được chiếu nữa, và bà thích thú trong việc tiếp tục được tự do sáng tạo những gì bà đã có được.

Dù được biết tới nhiều bởi các tác phẩm phối hợp, Golden cũng là tác giả của hai tiểu thuyết kỳ ảo của hãng Ace Books, King's Man & Thief và Instrument of Fate, nằm trong danh sách Nebula Preliminary Ballot 1996. Dưới bút danh Jadrien Bell bà đã viết một truyện trinh thám kỳ ảo lịch sử tên là A.D. 999, nó đã đoạt giải Colorado Author's League Top Hand Award dành cho Tiểu Thuyết Văn Học Đại Chúng Hay Nhất năm 1999.

Golden sống tại Denver, Colorade, cùng với người chồng họa sĩ chuyên vẽ chân dung, hai con mèo, và một chú chó chăn cừu Đức trắng. Độc giả có thể ghé thăm trang web của bà tại <http://www.christiegolden.com>

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: 01/11/2001

Người dịch: Asumo

Trạng thái dịch: đã hoàn thành

Trình bày ebook: inno14



Lord of the Clans – Prologue

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

Chúng đến khi Gul'dan gọi chúng, những kẻ tự nguyện – thậm chí còn rất hăng hờ – bán linh hồn cho bóng tối. Từng một thời chúng cũng như Gul'dan, là những kẻ thông thái. Từng một thời chúng học hỏi về thế giới tự nhiên và vị trí của loài orc ở trong đó; học hỏi từ những loài thú trong rừng rú và trên cánh đồng, từ những loài chim bay trên bầu trời, và từ những loài cá bơi lội dưới sông ngòi biển cả. Và chúng trở thành một phần trong vòng tuần hoàn đó, không hơn không kém.

Không còn nữa.

Những cựu pháp sư, nay là những tân thầy pháp, đang có được những nguồn sức mạnh nhưng chỉ như những giọt mật ong hiếm hoi đậu trên đầu lưỡi. Và sự thèm khát của chúng được đền đáp bởi nhiều sức mạnh, thêm nhiều sức mạnh nữa. Gul'dan đã học hỏi từ sư phụ Ner'zhul của hắn tới khi cuối cùng học trò đã vượt qua thầy giáo. Dù cho nhờ vào Ner'zhul mà Đại Tộc đã trở thành một lực lượng hủy diệt mạnh mẽ và không thể ngăn cản như bây giờ, Ner'zhul đã không có gan đi xa hơn nữa. Hắn có điểm yếu chính là tính cao thượng cố hữu của dân tộc hắn. Gul'dan chẳng hề có điểm yếu như vậy.

Đại Tộc đã tàn sát tất cả những gì có thể giết được trên thế giới này. Họ đã hoàn toàn lạc lối trong chính sự khát máu của họ, và đã trở giáo với nhau, các bộ tộc đánh nhau một cách tuyệt vọng để thỏa mãn khát khao bạo lực rực cháy trong tim họ. Chính Gul'dan là

kẻ đã tìm thấy một mục tiêu mới mẻ để thỏa mãn cơn thèm khát giết chóc đến cùng cực của Đại Tộc. Giờ họ sắp liều mạng đi tới một thế giới mới, đầy những con mồi tươi mới, dễ dàng và thiếu đề phòng. Cơn khát máu sẽ được đẩy tới cao trào, và Đại Tộc man rợ cần một hội đồng để dẫn dắt chúng. Gul'dan sẽ lãnh đạo hội đồng đó.

Hắn gật đầu với chúng khi chúng đi vào, cặp mắt nhỏ xíu rực lửa của hắn không để sót bất cứ thứ gì. Từng người một trong số chúng bước qua, kêu lên như những con thú nô lệ kêu với chủ nhân của chúng. Với hắn.

Chúng ngồi quanh cái bàn, những kẻ đáng sợ nhất, được kính trọng nhất, và ghê tởm nhất trong toàn bộ các bộ tộc orc. Vài kẻ trông rất gớm guốc, chúng đã phải trả giá cho hiểu biết đen tối của chúng không chỉ bằng linh hồn của mình. Những kẻ khác thì trông đẹp đẽ hơn, cơ thể chúng vẹn toàn và khỏe mạnh với làn da màu lục căng tràn trên những thớ cơ. Những thứ như vậy phải là điều kiện trao đổi trong những giao kèo bóng tối. Tất cả đều tàn nhẫn, gian xảo, và sẽ không dừng lại vì bất cứ thứ gì để đạt được sức mạnh.

Nhưng không kẻ nào tàn nhẫn được như Gul'dan.

"Số ít những người ở đây," Gul'dan bắt đầu nói bằng giọng khó nghe, "là những kẻ mạnh mẽ nhất trong các bộ tộc của chúng ta. Chúng ta biết đến sức mạnh. Cách để đạt được nó, cách để sử dụng nó, và cách để đạt được thêm nhiều hơn nữa. Những kẻ khác đã bắt đầu lớn tiếng chống lại một vài người trong chúng ta. Bộ tộc này thì muốn trở lại như thời xưa của nó; bộ tộc nọ thì đã quá mệt mỏi trong việc giết những đứa nhóc không thể chống cự." Đôi môi dày màu xanh lá của hắn cong lên đầy khinh miệt. "Đây là những gì xảy ra khi loài orc trở nên mềm yếu."

"Nhưng, thưa Bạc Vĩ Đại," một tên thầy pháp lên tiếng, "chúng ta đã giết toàn bộ lũ Draenei. Còn thứ gì còn lại trên thế giới này để mà giết nữa?"

Gul'dan cười, nhếch môi lên lộ ra bộ răng to và sắc. "Không còn gì cả," hắn nói. "Nhưng còn những thế giới khác đang chờ đợi."

Hắn nói cho chúng nghe về kế hoạch, hắn khoái trá trước sự thèm khát sức mạnh rực lên trong đôi mắt đỏ của chúng. Đúng, điều này sẽ thật tuyệt. Đây sẽ là tổ chức mạnh nhất của orc từng tồn tại, và đứng đầu tổ chức này không ai khác chính là Gul'dan.

"Và chúng ta sẽ là hội đồng chỉ đạo cho Đại Tộc này," cuối cùng hắn nói. "Tiếng nói mỗi người chúng ta đều rất có trọng lượng. Nhưng bởi vì niềm kiêu hãnh của tộc orc chúng không được biết ai mới thực sự là chủ nhân ở đây. Hãy để cho chúng nghĩ rằng chúng đang vung cây rìu chiến của chúng là bởi vì chúng muốn thế, chứ không phải vì chúng ta ra lệnh. Chúng ta sẽ nằm trong vòng bí mật. Chúng ta là những kẻ bước đi trong bóng tối, sức mạnh sẽ trở nên uy lực hơn nếu không ai biết đến nó. Chúng ta là Hội Đồng Bóng Tối, và không có kẻ nào có thể biết đến sức mạnh của chúng ta."

Nhưng rồi, một ngày, và ngày đó sắp đến, có người rồi cũng sẽ biết.



Lord of the Clans – Chapter 1

CHƯƠNG MỘT

Kể cả bọn thú cũng thấy lạnh trong một đêm như thế này, Durotan nghĩ. Anh lơ đãng giơ tay gãi vào sau một cái tai trắng của Nanh Sắc, con sói bạn của anh. Con thú gầm gừ vui sướng và xích lại gần hơn. Sói và chủ orc cùng nhìn cơn mưa tuyết trắng rơi xuống lặng như tờ, phủ lên cửa thô kệch hình trái xoan dẫn vào hang của Durotan.

Trước đây, Durotan, tộc trưởng tộc Sói Tuyết, đã được biết nụ hôn của những xứ sở dịu êm. Đã vung cây rìu dưới ánh mặt trời, cặp mắt nheo lại trước ánh sáng phản chiếu trên kim loại và trước những dòng máu đỏ bắn tung tóe của con người. Trước đây, anh đã cảm thấy được mối liên kết với tất cả những người dân của anh, không chỉ là với những người trong bộ tộc. Họ đã đứng cạnh nhau, những làn sóng xanh lá đầy chết chóc tràn tới trên những sườn đồi và nhận chìm con người. Họ đã cùng nhau ăn bên đồng lửa, cười những tràng cười sảng khoái, kể những câu chuyện máu me về sự chinh phục trong khi những đứa trẻ ngủ mơ màng bên đồng than hồng sắp tắt, trí óc nhỏ bé của chúng đầy những hình ảnh giết chóc.

Nhưng giờ một nhóm orc thuộc tộc Sói Tuyết đang rùng mình cô độc trên đường tha hương trên Dãy Núi Alterac lạnh lẽo của thế giới xa lạ này. Những người bạn duy nhất của họ là những con sói trắng khổng lồ. Chúng khác xa với loài sói đen khổng lồ mà những người dân của Durotan từng cười, nhưng sói thì là sói, màu lông nào cũng vậy, và sự nhẫn

nại kết hợp với sức mạnh của Drek'Thar đã lôi kéo được chúng đến với họ. Giờ orc và sói đi săn cùng với nhau và cùng giữ ấm cho nhau trong những đêm đầy tuyết dài bất tận.

Một tiếng khịt khịt nhẹ phát ra từ trong hang khiến Durotan quay lại. Khuôn mặt cục cằn của anh, đã nhăn nheo sau nhiều năm tháng lo lắng và tức giận, dần ra trước tiếng động đó. Con trai bé nhỏ của anh, vẫn còn chưa được đặt tên khi chưa tới Lễ Đặt Tên, khóc khi đang được cho bú.

Để Nanh Sắc ở lại tiếp tục nhìn tuyết rơi, Durotan đứng lên và bước vào phòng trong của hang. Draka đã vạch một bên ngực ra cho đứa bé bú, và chỉ vừa mới đẩy đứa bé ra. Đó là lý do tại sao đứa bé lại khóc thút thít. Durotan nhìn Draka giờ một ngón trỏ ra. Với móng tay đen được mài sắc, cô châm mạnh vào núm vú trước khi đưa đầu đứa bé lại vào trước ngực. Khuôn mặt đẹp đẽ với quai hàm mạnh mẽ của cô không vương chút đau đớn. Giờ đứa bé không chỉ được uống dòng sữa của mẹ nó mà còn cả máu của bà mẹ nữa. Thật là một thứ thức ăn phù hợp cho một mầm non chiến binh trẻ, con trai Durotan, tộc trưởng tương lai của tộc Sói Tuyết.

Trái tim anh tràn ngập tình yêu thương vợ anh, một chiến binh có lòng dũng cảm và sự khôn ngoan không thua gì anh, và cả đứa con trai đẹp đẽ giỏi giang họ đã sinh ra.

Và rồi những gì anh đã dự định làm phủ bóng đen lên đôi vai anh. Anh ngồi xuống và thở dài.

Draka nhìn anh, cặp mắt nâu nheo lại. Cô đã quá hiểu anh. Anh không muốn nói cho cô biết về quyết định bất ngờ của mình, mặc dù từ trái tim anh biết rằng điều đó là đúng đắn. Nhưng anh phải nói.

“Chúng ta đã có một đứa con,” Durotan nói, giọng nói trầm sâu của anh vang lên từ trong lồng ngực rộng.

“Vâng,” Draka trả lời, giọng đầy tự hào. “Một thằng bé đẹp đẽ và khỏe khoắn, nó sẽ lãnh đạo tộc Sói Tuyết khi cha nó chết trong vinh quang khi lâm trận. Rất nhiều năm sau,” cô nói thêm.

“Ta phải có trách nhiệm cho tương lai của nó,” Durotan tiếp tục.

Draka giờ đang đặc biệt chú ý đến anh. Giờ anh đang nghĩ đến vẻ đẹp sắc sảo của cô, và cố khắc sâu hình ảnh ấy trong tâm trí. Ánh lửa tỏa sáng làn da xanh của cô, làm nổi bật lên cơ bắp mạnh mẽ và khiến những cái răng nanh lóe sáng. Cô không ngắt lời, chỉ chờ anh nói tiếp.

“Nếu ta không lên tiếng phản đối Gul’dan, con trai của chúng ta sẽ có nhiều bạn để chơi và cùng lớn lên,” Durotan tiếp tục. “Nếu ta không lên tiếng phản đối Gul’dan, chúng ta vẫn tiếp tục là những thành viên có giá trị của Đại Tộc.”

Draka rít lên, mở to bộ hàm khổng lồ và nhe răng ra tỏ ý khó chịu với chồng mình. “Chàng đã không còn là ông chồng mà ta đã lấy,” cô quát lớn. Đứa bé giật mình quay đầu khỏi bầu ngực để nhìn mặt mẹ nó. Sữa trắng và máu đỏ nhỏ giọt trên cái cằm nhô ra của nó. “Durotan của tộc Sói Tuyết sẽ không ngồi đó mà để những người dân của mình bị dẫn tới

cái chết như những con cừu mà lũ người nuôi. Với những gì chàng đã học được, chàng phải đứng lên mà nói, chớ ờ. Chàng đã làm vậy và vẫn còn là tộc trưởng cơ mà.”

Durotan gật đầu trước lời nói chân thật của cô. “Biết rằng Gul’dan không hề yêu quý người dân của mình, họ chỉ là hòn đá lót đường cho hắn nhằm đạt được sức mạnh...”

Anh chợt im lặng, nhớ về sự choáng váng và kinh hãi – và cả giận giữ – đã nhận chìm anh khi anh biết về Hội Đồng Bóng Tối và sự lừa đảo của Gul’dan. Anh đã cố thuyết phục những kẻ khác về mối nguy hiểm họ đang phải đối mặt. Họ đã bị lợi dụng, như những con tốt, để tiêu diệt người Draenei, chủng tộc mà Durotan đã bắt đầu nghĩ rằng họ không cần phải bị diệt chủng. Và rồi lại lao qua Cánh Cổng Bóng Tối để tới một thế giới không biết là tốt hay xấu – không phải là sự lựa chọn của dân orc, mà là của Hội Đồng Bóng Tối. Tất cả là vì Gul’dan, tất cả là vì sức mạnh của riêng Gul’dan. Đã biết bao dân orc đã ngã xuống, chiến đấu vì một thứ rỗng tuếch như thế rồi?

Anh cố tìm từ để diễn giải quyết định của mình với vợ. “Ta đã nói, và chúng ta đã bị đày ải. Tất cả những người đi theo ta. Thật là một sự ô danh.”

“Chỉ có Gul’dan mới là ô danh,” Draka giận dữ nói. Đứa bé đã quên đi nỗi sợ hãi kia của nó và tiếp tục bú sữa. “Người dân của chàng vẫn còn sống, và đang được tự do, Durotan à. Dù thật là một nơi khắc nghiệt, nhưng chúng ta đã có lũ sói tuyết làm bạn đồng hành. Chúng ta có rất nhiều thịt tươi, kể cả giữa mùa đông lạnh giá. Chúng ta đã giữ được bản sắc xa xưa, nhiều nhất có thể, và những câu chuyện quanh đồng lửa sẽ là một phần di sản cho con cháu chúng ta.”

“Họ xứng đáng được hưởng nhiều hơn thế,” Durotan nói. Anh chỉ một ngón tay có vuốt sắc vào đứa con đang bú. “Nó xứng đáng được hưởng nhiều hơn thế. Những người anh em vẫn còn bị lừa dối đó xứng đáng được hưởng nhiều hơn thế. Và ta sẽ cho họ những thứ đó.”

Anh đứng thẳng người dậy với chiều cao ấn tượng. Cái bóng khổng lồ của anh trùm lên người vợ con của mình. Về mặt thất vọng của cô cho anh biết rằng Draka đã biết những gì anh định nói ra, nhưng những lời đó vẫn cần phải nói. Điều đó biến chúng trở thành thực tế... biến chúng thành một lời tuyên thệ không thể bị phá bỏ.

“Vẫn còn vài người vẫn để ý đến ta, dù cho họ vẫn còn nghi ngại. Ta sẽ trở về và tìm mấy tộc trưởng đó. Ta sẽ thuyết phục họ về sự thật trong câu chuyện của ta, và họ sẽ tập hợp người của họ lại. Chúng ta sẽ không còn là nô lệ của Gul’dan nữa, dễ dàng lạc lối và không biết khi nào chúng ta sẽ chết trong trận chiến chỉ phục vụ cho mình hắn. Ta thề trên chuyện đó, ta, Durotan, tộc trưởng tộc Sói Tuyết!”

Anh ngửa đầu ra, há miệng nhe răng rộng hết cỡ, mắt trợn tròn, và hét lên một tiếng thét lớn đầy giận dữ. Đứa bé bắt đầu khóc thét và kể cả Draka cũng nao núng. Đó là một Tiếng Thét Tuyên Thệ, và anh biết dù cho lớp tuyết dày thường cản âm thanh đi xa, vào đêm nay tất cả mọi người trong bộ tộc đều sẽ nghe thấy nó. Trong chốc lát nữa thôi, họ sẽ tụ

tập quanh hang của anh, đòi hỏi được biết về nội dung của Tiếng Thét Tuyên Thệ, và sẽ hét lên tiếng hét của chính họ.

“Chàng sẽ không phải đi một mình đâu chồng à,” Draka nói, giọng nói nhẹ nhàng của cô đối lập với thứ âm thanh chói tai của Tiếng Thét Tuyên Thệ của Durotan. “Chúng ta sẽ cùng đi với chàng.”

“Ta cấm.”

Và rồi một chuyện bất ngờ khiến cả Durotan cũng giật mình, đáng ra anh phải đoán ra được trước, Draka bật nhảy lên. Đứa bé đang khóc rơi khỏi đùi cô khi cô siết nắm đấm và vươn lên đầy mạnh bạo. Một khắc sau Durotan hấp háy mắt đau đớn và máu nhỏ xuống từ trên mặt. Cô đã nhảy ngang qua hang và tát vào má anh.

“Ta là Draka, con gái của Kelkar con trai Rhakish. Không ai được cấm ta đi theo chồng ta, kể cả là chính Durotan! Ta đi với chàng, ta đứng bên chàng, ta sẽ chết nếu cần thiết. Haha!” Cô nhổ nước bọt vào mặt anh.

Khi anh chùi nước dãi và máu trên mặt, trái tim anh tràn đầy tình yêu thương với người phụ nữ này. Anh đã đứng khi chọn cô làm vợ, trở thành mẹ của các con anh. Liệu có người đàn ông nào may mắn hơn anh trong cả lịch sử loài orc không? Anh không hề nghĩ vậy.

Mặc dù rằng, nếu Gul'dan biết chuyện, Orgrim Doomhammer và bộ tộc của anh ta sẽ bị đầy ải, vị Thống Chiến vĩ đại đã chào mừng Durotan và gia đình anh tới khu trại của mình. Nhưng anh ta lại nhìn con sói trong ngực vực. Con sói cũng nhìn lại anh đúng kiểu như vậy. Cái lều tròn làm nhà ở cho Doomhammer không có bất cứ dân orc nào khác, và Durotan, Draka, và đứa con chưa được đặt tên của họ được mời vào trong.

Đêm nay có hơi mát một chút đối với Doomhammer, và anh gượng cười khi nhìn những vị khách quý cởi bỏ hầu hết quần áo của họ ra và cầu nhàu về nhiệt độ. Anh mơ màng nghĩ, tộc Sói Tuyết đúng là không quen với “thời tiết ấm.”

Bên ngoài, các vệ sĩ của anh đang đứng gác. Với vạt vải dùng làm cửa vẫn còn mở ra, Doomhammer nhìn họ túm tụm quanh ngọn lửa, huơ những bàn tay xanh lè to lớn trước ngọn lửa nhảy múa. Đêm nay tối đen như mực, trừ ánh sáng mờ nhạt của các vì sao. Durotan đã chọn một đêm thật phù hợp cho chuyến viếng thăm bí mật này. Có vẻ cái nhóm nhỏ gồm cả đàn ông, đàn bà, và trẻ con này chưa bị phát hiện và nhận ra họ thực ra là ai.

“Ta rất tiếc vì ta đã đặt anh và bộ tộc của anh vào cảnh nguy hiểm,” Durotan bắt đầu nói.

Doomhammer vẫy tay. “Nếu Cái Chết tìm đến bọn ta, nó sẽ thấy bọn ta rất vinh dự mà đối diện với nó.” Anh ta mời họ ngồi xuống và đưa chiếc đùi thú mới săn được vẫn còn rỉ máu cho người bạn cũ của anh. Nó vẫn còn ấm. Durotan gật đầu chấp nhận, cắn tảng thịt tươi mọng và xé ra một miếng lớn. Draka cũng làm như vậy, và rồi đưa những ngón tay đầy máu cho con cô. Đứa bé hăm hở mút lấy thứ nước ngọt đó.

“Một thằng nhóc đẹp đẽ và khỏe mạnh,” Doomhammer nói.

Durotan gật đầu. “Nó sẽ trở thành người lãnh đạo xứng đáng cho bộ tộc của ta. Nhưng bọn ta không đi cả chặng đường xa tới đây chỉ để anh ngắm nó.”

“Anh từng nói những lời úp mở nhiều năm trước,” Doomhammer nói.

“Ta muốn bảo vệ bộ tộc của ta, và ta không chắc sự nghi ngờ của ta có đúng không cho tới khi Gul’dan bắt bọn ta đi đây,” Durotan trả lời. “Sự trừng trị thẳng tay của hắn đã chứng minh rằng ta đã đoán đúng. Nghe này, người bạn cũ của ta, và sau đó chính anh phải tự phân định.”

Bằng giọng nhỏ nhẹ, không để cho các lính canh ngồi quanh đồng lửa cách xa vài thước ngoài kia nghe thấy, Durotan bắt đầu nói. Anh nói cho Doomhammer nghe mọi thứ anh biết – giao kèo với các chúa quý, bản chất bẩn thỉu trong sức mạnh của Gul’dan, sự phản bội của Hội Đồng Bóng Tối với các bộ tộc, cuối cùng, sự ô nhục, kết thúc của loài orc, những kẻ sẽ bị ném đi làm mồi để nhử thứ sức mạnh ma quỷ. Doomhammer lắng nghe, cố giữ khuôn mặt to lớn được điềm tĩnh. Nhưng trong lồng ngực lớn ấy tim anh nảy lên như cây búa chiến lừng danh của anh nảy lên trên thịt người.

Chuyện này có đúng không? Nghe như một câu chuyện của một kẻ ngốc bị quẫn trí bởi chiến trận. Lũ quý, hiệp ước bóng tối... nhưng mà, chính là do Durotan nói ra. Durotan, kẻ khôn ngoan nhất, mãnh liệt nhất, và cao quý nhất trong tất cả các tộc trưởng. Nếu điều này được nói ra từ những kẻ khác, anh hẳn đã cho rằng đó là lừa dối hoặc vô nghĩa. Nhưng Durotan đã bị đầy ải vì lời nói của anh ta, khiến chúng càng trở nên đáng tin. Và đã nhiều lần Doomhammer tin tưởng người tộc trưởng kia bằng cả tính mạng.

Chỉ có một kết luận. Những gì Durotan nói ra là sự thật. Khi người bạn cũ của anh nói xong, Doomhammer vói tay lấy miếng thịt và cắn thêm một miếng, chậm rãi nhai khi trí óc cố suy nghĩ về tất cả những gì vừa được kể. Cuối cùng, anh nuốt miếng thịt và nói.

“Ta tin anh, bạn cũ à. Và hãy để ta nhắc lại, ta sẽ không để yên cho Gul’dan sắp đặt kế hoạch này lên người dân của chúng ta. Bọn ta sẽ cùng anh chống lại bóng tối.”

Trần đầy hi vọng, Durotan đưa tay ra. Doomhammer bắt lấy nó thật chặt.

“Anh không thể ở lại trong khu trại này lâu được, dù cho đó thật sự là một vinh dự cho ta,” Doomhammer nói khi anh đứng dậy. “Một trong các vệ sĩ của ta sẽ hộ tống các vị tới một nơi an toàn. Có một dòng suối ở gần đây và rất nhiều động vật trong rừng vào thời điểm này trong năm, các vị sẽ không bị đói đâu. Ta sẽ nhân danh anh mà làm những gì có thể, và khi đến lúc, anh và ta sẽ cùng đứng lên cùng nhau khi chúng ta cùng giết Kẻ Phản Bội Lớn Gul’dan.”

Người lính canh không nói gì cả khi anh ta dẫn họ ra khỏi khu trại và đi vài dặm vào khu rừng quanh đó. Quả thật, anh ta đã đưa họ tới một nơi hẻo lánh và tươi tốt. Durotan có thể nghe thấy tiếng nước chảy. Anh quay về phía Draka.

“Ta biết có thể tin được người bạn cũ của ta,” anh nói. “Sẽ không lâu trước khi-”

Và rồi Durotan đứng im. Anh đã nghe thấy một tiếng động khác ngoài tiếng dòng suối gần đó. Đó là tiếng cành cây gãy dưới một bàn chân nặng nề...

Anh hét lên tiếng gầm xung trận và vớ tay lấy cây rìu. Trước khi anh kịp tóm được cán rìu thì các sát thủ đã lao tới bên anh. Durotan lơ mờ nghe thấy tiếng rít lên giận giữ của Draka, nhưng không thể quay lại giúp cô ngay. Liếc qua khóe mắt, anh nhìn thấy Nanh Sắc vồ lên một kẻ xâm nhập, đè hẳn ra đất.

Chúng đến trong im lặng, chuyển đi sẵn không hề có chút kiêu hãnh nào trong danh dự của tộc orc. Chúng là các sát thủ, những kẻ thấp kém nhất trong những kẻ thấp kém, con giun ở bên dưới chân. Ngoại trừ một việc rằng lũ giun này có ở khắp mọi nơi, và rằng chúng im miệng đến kỳ lạ, vũ khí của chúng dường như đang nói lên những lời ác tâm.

Một cây rìu cắm sâu vào đùi trái của Durotan và anh ngã xuống. Dòng máu ấm chảy ròng bên chân khi anh quay lại, vươn tay ra liều mạng cố bóp cổ tên sát nhân. Anh nhìn vào khuôn mặt đáng sợ không hề vương chút dữ dội hay bất kỳ một biểu cảm nào của tên orc. Đối thủ của anh lại vung cây rìu lên. Vớ tất cả sức mạnh anh có được, Durotan siết bàn tay trên cổ tên orc. Giờ con sâu đó đã thể hiện chút biểu cảm khi hẳn thả rơi cây rìu, cố cạy những ngón tay to lớn khỏe mạnh của Durotan ra khỏi cổ hắn.

Một tiếng hú thành linh vang lên, rồi câm bật. Nanh Sắc đã ngã xuống. Durotan không cần phải nhìn mới thấy. Anh vẫn còn nghe thấy tiếng vợ anh đang chửi rửa tên orc mà anh biết là hoàn toàn có thể sẽ giết cô. Và rồi một tiếng kêu vang lên khiến nỗi sợ hãi tràn ngập cơ thể anh: tiếng khóc sợ hãi của đứa con trai mới sinh của anh.

Chúng không được giết con ta! Ý nghĩ đó khiến Durotan dâng tràn một sức mạnh mới, và vớ một tiếng gầm, cho dù dòng máu đang phun ra từ động mạch bị đứt trên chân anh, anh đứng lên và cố hạ gục kẻ thù với sức mạnh khổng lồ của mình. Giờ tên sát thủ đang quần quai đầy sợ hãi. Durotan bóp mạnh bằng cả hai tay và cảm thấy một tiếng gãy gọn đầy thỏa mãn dưới bàn tay anh.

“Không!” Giọng nói đó là của tên lính canh phản nghịch, tên orc đã phản bội họ. Đó một giọng the thé đầy sợ hãi. “Không, tôi cũng là một trong số các anh, chúng mới là mục tiêu-”

Durotan nhìn lên và kịp thấy một tên sát thủ khổng lồ vung một lưỡi kiếm gần như to hơn cả chính hắn với một quỹ đạo chính xác tuyệt hảo. Tên vệ sĩ của Doomhammer không có chút cơ hội nào. Cây kiếm chém chém ngang cổ tên phản bội, và khi cái đầu vấy máu bị chặt đứt kia văng ngang chỗ anh, Durotan có thể thấy được sự choáng váng và bất ngờ trên khuôn mặt của tên lính canh đã chết.

Anh quay sang bảo vệ vợ anh, nhưng đã quá muộn. Durotan gào lên giận giữ và đau đớn khi anh nhìn thấy thân thể nằm im của Draka, bị chém làm nhiều mảnh, nằm trên nền rừng trên một vũng máu lớn. Kẻ giết cô đang đứng cạnh xác cô, và giờ đang hướng sự chú ý về phía Durotan.

Trong một trận chiến công bằng, Durotan hoàn toàn có thể đấu lại được ba tên bọn chúng. Nhưng anh đang bị thương nặng, và tay thì không có thứ vũ khí gì, anh biết rằng anh sắp chết. Anh không cố bảo vệ chính mình. Thay vì đó, theo bản năng anh vươn tay với cái bọc nhỏ trong đó có con anh.

Và điên dại nhìn dòng máu phun ra từ vai anh. Phản xạ của anh đã chậm lại vì mất máu, và trước khi anh có thể phản ứng, cánh tay trái của anh cũng đã rơi xuống nằm co quắp trên mặt đất. Lũ sâu bọ thậm chí còn không để anh ôm đứa con một lần cuối.

Cái chân bị thương không còn đỡ nổi anh nữa. Durotan đổ về trước. Mặt anh chỉ còn cách đứa con vài tấc. Trái tim của người chiến binh vĩ đại nhói lên khi nhìn thấy vẻ mặt của đứa bé, khuôn mặt đầy hoảng loạn và sợ hãi.

“Hay đem... đứa bé đi,” anh thở ra, ngạc nhiên rằng mình vẫn còn nói được.

Tên sát thủ cúi xuống, để cho Durotan có thể thấy được hắc. Hắc nhổ nước bọt vào mắt Durotan. Trong một khắc, Durotan đã sợ rằng hắc sẽ đâm chết đứa bé ngay trước mặt cha nó.

“Bọn tao sẽ để đứa nhóc lại cho lũ thú rừng,” tên sát thủ gầm gừ. “Có lẽ mày sẽ được nhìn chúng xé nó ra thành từng mảnh.”

Và rồi chúng rời đi, im lặng như khi chúng tới. Durotan chớp mắt, cảm thấy mê mẩn và choáng váng khi dòng máu chảy dần ra khỏi cơ thể. Anh cố di chuyển nhưng không thể. Anh chỉ có thể bất lực nhìn vào hình hài con trai anh, lồng ngực nhỏ của nó vang lên tiếng khóc, bàn tay nắm chặt nhỏ xíu vẫy điên cuồng.

Draka... tình yêu của ta... con trai bé bỏng của ta... ta rất xin lỗi. Ta đã khiến chúng ta ra nông nổi này...

Thị lực của anh bắt đầu thu hẹp lại. Hình ảnh đứa bé bắt đầu nhòe đi. Thứ duy nhất mà Durotan, tộc trưởng tộc Sói Tuyết, cảm thấy dễ chịu khi mạng sống của anh cứ từ từ trôi đi rằng anh sẽ chết trước khi phải chứng kiến cảnh tượng kinh khủng là con trai mình bị lũ thú rừng hung dữ ăn sống.

“Ôi Ánh Sáng ời, gì mà ồn vậy!” Tammis Foxton, hai mươi hai tuổi, nhăn mũi trước tiếng ồn vang vọng khắp khu rừng. “Có lẽ nên quay trở lại thôi ngài Trung Úy à. Tiếng ồn đó chắc sẽ xua đuổi hết tất cả thú rừng đáng săn đuổi rồi.”

Trung Úy Aedelas Blackmoore lười biếng nhe răng cười với gã hầu.

“Người đã học được tất cả những gì ta đã cố dạy người chưa Tammis?” anh ta lè nhè. “Ta đâu chỉ rời khỏi cái pháo đài đáng nguyền rủa đó chỉ vì bữa tối đâu. Cứ mặc thứ đó gào rú.” Anh ta với tay tới cái túi treo trên yên ngựa sau lưng. Cái chai thật mát và mịn trong tay anh ta.

“Cốc sẵn đây thưa ngài?” ngược lại với lời nhận xét của Blackmoore, Tammis đã thực sự được huấn luyện tử tế. Anh ta với tay lấy một cái cốc nhỏ có hình đầu rồng được

móc bên yên ngựa. Những chiếc cốc sẵn được thiết kế đặc biệt cho việc này, nó không hề có đế để có thể đặt được. Blackmoore lưỡng lự, rồi xua tan ý định đó.

“Đúng là thừa thãi.” Anh ta dùng răng mở cái nút chai và giữ nó trong một tay, rồi đưa cái miệng chai lên môi.

Chà, thứ này thật ngọt. Nó nhẹ nhàng trôi tuột qua cổ họng anh ta và trôi xuống dạ dày. Blackmoore lau miệng và nắp cái chai lại, đặt nó lại vào cái túi bên yên. Anh ta không thèm để ý đến cái nhìn đầy lo lắng của Tammis. Sao một tên đầy tớ lại quan tâm nhiều tới chuyện uống rượu của chủ nhân đến vậy?

Aedelas Blackmoore đã thăng tiến nhanh chóng trong hàng ngũ nhờ vào khả năng không thể tin nổi của anh ta trong việc chọn thủng quân đội orc trên chiến trường. Cấp trên của anh ta nghĩ rằng điều đó có được là nhờ vào kỹ năng và lòng can đảm. Blackmoore đã không nói sự thật cho họ rằng lòng dũng cảm của anh ta đâu có vững vàng, nhưng anh ta thấy không có lý do gì phải làm việc đó.

Danh tiếng của anh ta cũng gây được sức hút với các quý cô. Còn chưa cần tới vẻ ngoài đẹp mã của anh ta. Cao và đẹp trai, mái tóc đen thả xuống hai vai, mắt màu xanh lam ánh thép, và chòm râu dê được xén gọn gàng, anh ta quả là một vị anh hùng quân nhân hoàn hảo. Và nếu một người phụ nữ rời khỏi giường anh ta mà không được thỏa mãn, và rồi thỉnh thoảng còn có một vài vết bầm trên người, điều đó cũng chẳng thành vấn đề với anh ta. Còn rất nhiều quý cô khác rồi sẽ đến cơ mà.

Tiếng gào chói tai kia bắt đầu làm anh ta phát cáu. “Nó không chịu đi chỗ khác à,” Blackmoore gầm gừ.

“Có thể là một con thú bị thương thừa ngài, chẳng thể bỏ đi đâu được,” Tammis nói.

“Vậy thì đi tìm nó và giải quyết sự khó chịu này thôi,” Blackmoore trả lời. Anh ta thúc Dạ Ca, một con ngựa thuần béo mập có màu đen như chính tên nó, thúc mạnh hơn mức cần thiết và phi về hướng tiếng ồn khủng khiếp đó.

Dạ Ca bất ngờ dừng lại khiến Blackmoore, thường là một trong những kỵ sĩ giỏi nhất, suýt nữa bị hất qua đầu con thú. Anh ta chửi rủa và đâm vào cổ con vật, rồi chột im lặng khi anh ta thấy thứ gì đã khiến Dạ Ca dừng lại như vậy.

“Ồi Ánh Sáng ơi,” Tammis nói, phi tới bên anh ta trên con ngựa lùn xám nhỏ. “Thật là bừa bộn.”

Ba tên orc và một con sói trắng khổng lồ nằm dài trên nền tuyết. Blackmoore cho rằng chúng chỉ mới chết thôi. Vẫn còn chưa bốc mùi thối rữa, dù cho máu đã đông lại rồi. Hai nam, một nữ. Còn con sói thì ai quan tâm tới giới tính chứ. Lũ orc khốn nạn. Con người như hắn chắc đã tránh xa được nhiều rắc rối lắm nếu lũ súc vật này đánh nhau nhiều như thế này hơn nữa.

Có thứ gì đó chuyển động, và Blackmoore thấy thứ đó cũng đang kêu thét rất dữ dội. Đó là thứ xấu nhất mà anh ta từng thấy... một đứa bé orc, được gói trong một mớ vải hằn là dùng làm tã. Vừa nhìn, anh ta vừa xuống ngựa và đi tới phía đó.

“Cẩn thận thưa ngài!” Tammis kêu lên. “Nó có thể cắn đấy!”

“Ta chưa từng nhìn thấy một con non trước đây,” Blackmoore nói. Anh ta thúc mũi giày vào nó. Nó lăn ra khỏi lớp vải bọc màu xanh và trắng, khuôn mặt nhỏ bé xanh lè xấu xí nhả lại, và tiếp tục gào khóc.

Dù cho anh ta đã nốc nguyên một chai rượu mật ong, trí óc của Blackmoore vẫn còn giữ được sự sắc sảo. Giờ, một ý đồ bắt đầu hình thành trong đầu anh ta. Mặc kệ lời cảnh báo không vui về gì của Tammis, Blackmoore cúi xuống và nhấc con quái vật nhỏ xíu ấy lên, nhét mớ vải xanh và trắng kia gọn vào quanh nó. Gần như ngay lập tức, nó nín khóc. Cặp mắt xanh xám nhìn anh ta.

“Hay thật,” Blackmoore nói. “Lũ trẻ sơ sinh của chúng có màu mắt xanh khi chúng còn nhỏ, y như con người.” Cặp mắt đó rồi sẽ sớm trở nên dần đen và có màu đỏ, hoặc đỏ, và nhìn tất cả con người với sự căm ghét đầy chết chóc.

Trừ khi...

Nhiều năm qua, Blackmoore đã phải làm việc vất vả gấp đôi để rồi chỉ được chú ý bằng một nửa so với những người cùng độ tuổi và cấp bậc khác. Anh ta phải gắng sức làm việc với vết nhơ là sự phản bội của cha anh ta, và đã làm tất cả những gì có thể để dành được sức mạnh và quyền lực. Anh ta vẫn còn bị nhiều kẻ nghi ngờ; “dòng máu kẻ phản bội” thường được những kẻ xung quanh gọi lên khi chúng nghĩ rằng anh ta không nghe thấy được. Nhưng giờ, có lẽ rồi một ngày nào đó anh ta sẽ không còn phải nghe những lời nhận xét cay độc đó nữa.

“Tammis,” anh ta trầm tư nói, nhìn chăm chú vào đôi mắt xanh biếc không phù hợp với một đứa bé orc đó, “ngươi có biết rằng ngươi đang có vinh dự phục vụ một con người tài giỏi không?”

“Dĩ nhiên tôi biết chứ thưa ngài,” Tammis trả lời đúng như anh ta mong đợi. “Tôi có thể hỏi là tại sao bây giờ ngài lại hỏi chuyện đó không?”

Blackmoore nhìn gã đầy tớ trên lưng ngựa kia, và nhe răng cười. “Bởi vì Trung Úy Aedelas Blackmoore đang cầm trên tay thứ sẽ làm cho anh ta trở nên nổi tiếng, giàu có, và đặc biệt là hùng mạnh.”



Lord of the Clans – chapter 2

CHƯƠNG HAI

Tammis Foxton đang ở trong tình trạng kích động mạnh, nguyên nhân trực tiếp chắc hẳn là vì ông chủ anh ta đang rất không hài lòng. Khi họ đem con orc con về nhà Blackmoore cứ cư xử như đang ở trên chiến trường: cảnh giác, chú ý, tập trung.

Lũ orc càng ngày càng ít thách thức hơn, và những người vốn thường bị kích động bởi những trận chiến gần như xảy ra hàng ngày thì càng trở nên buồn chán hơn. Những cuộc thi đấu càng lúc càng phổ biến, giải thoát cho người ta khỏi bị thừa thãi năng lượng và đồng thời cũng cho họ cơ hội kiếm được một khoản tiền đổi đời.

Và con orc này rồi sẽ được nuôi dạy cẩn thận dưới sự kiểm soát của con người. Với tốc độ và sức mạnh của loài orc, nhưng có được thêm những kiến thức mà Blackmoore sẽ truyền đạt, nó sẽ trở thành bất khả chiến bại trong các trận đấu tay đôi sẽ diễn ra.

Nhưng cái thứ nhỏ bé xấu xí đó không hề ăn, và càng ngày càng nhợt nhạt và im lặng hơn trong mấy ngày qua. Không ai nói gì, nhưng tất cả đều biết. Con thú đó sắp chết.

Điều đó khiến Blackmoore nổi giận. Một lần, anh ta đã tóm lấy con quái vật nhỏ bé và cố nhét những miếng thịt nhỏ vào cổ họng nó. Anh ta suýt nữa làm con orc tắc thở, nó đã được anh ta đặt tên là “Thrall”, và khi Thrall nhổ miếng thịt ra, anh ta đã thả con orc xuống đồng rơm trong cái chuồng ngựa nơi con orc tạm thời sống, và chửi rủa.

Giờ Tammis đang dạo quanh ông chủ bằng sự cảnh giác tối đa, lựa lời cẩn thận hơn cả bình thường. Nhưng mà, thường thì, anh bị Trung Úy Blackmoore ném một cái chai – có lúc rỗng, có lúc không – bay vào ra sau lưng anh.

Vợ anh, Clannia, một người phụ nữ với mái tóc vàng hoe và khuôn mặt bầu bĩnh phục vụ trong khu bếp, giờ đang đặt một đĩa thức ăn nguội trước mặt anh trên một cái bàn gỗ và đấm bóp cổ cho anh ta khi anh ngồi xuống ăn. So với Blackmoore, người đầu bếp to béo đó mới thực sự là một Hiệp Sĩ.

“Có nói gì không?” Clannia hỏi đầy hi vọng. Cô vụng về ngồi xuống bên cạnh anh trước cái bàn gỗ xù xì. Cô vừa mới sinh con cách đây vài tuần và vẫn còn đi lại đầy vụng về. Cô và con gái đầu của họ, Taretha, đã ăn mấy tiếng trước rồi. Dù cho cha mẹ cô không nhìn thấy, cô bé, người ngủ cùng nhóc em mới sinh của cô trên một chiếc giường nhỏ cạnh lò sưởi, đã dậy khi cha cô bé đi vào. Giờ cô đang ngồi, mái tóc vàng quăn được bọc trong một chiếc mũ ngủ, theo dõi những người lớn nói chuyện.

“Có, và thật tệ,” Tammis nặng nề nói khi anh múc món súp khoai tây đã đông lại cho vào miệng. Anh nhai, rồi nuốt, và tiếp tục. “Con orc sắp chết. Nó không chịu ăn bất cứ thứ gì Blackmoore cho nó ăn.”

Clannia thở dài và với tay lấy mớ đồ cũ. Cây kim qua lại thoăn thoắt, may chúng lại thành một chiếc váy mới cho Taretha. “Điều đó cũng hay,” cô nhẹ nhàng nói. “Blackmoore không có việc gì phải đưa thứ đó tới Durnholde. Chúng ta đã có những người lớn la hét cả ngày dài rồi. Em không thể đợi được tới khi những trại giam được hoàn thành và họ không còn là vấn đề của Durnholde nữa.” Cô rùng mình.

Taretha nhìn họ trong im lặng. Mắt cô bé mở lớn. Cô đã mơ hồ nghe thấy những lời nói về một con orc con, nhưng đây là lần đầu cô nghe thấy cha mẹ mình nói đến chuyện đó. Trí óc non trẻ của cô bé đang suy nghĩ. Lũ orc rất lớn và có vẻ ngoài rất đáng sợ, chúng có bộ răng sắc, da xanh lè, và giọng nói ồm ồm. Cô bé chỉ có thể mừng tượng sơ qua về chúng, nhưng cô đã nghe được tất cả mọi câu chuyện. Nhưng một đứa bé sẽ không thể to lớn và đáng sợ được. Cô bé liếc nhìn hình thù nhỏ bé của em trai cô. Ngay khi cô nhìn, Faralyn cử động, mở cái miệng xinh ra và khóc lên the thé báo hiệu rằng bé đang đói.

Bằng chuyển động nhẹ nhàng, Clannia đứng dậy, đặt mớ đồ khâu vá xuống và bế thẳng bé lên, vạch một bên ngực và cho nó bú. “Taretha!” cô mắng. “Con đáng ra phải ngủ rồi chứ.”

“Con đang ngủ mà,” Taretha nói, đứng dậy và chạy về phía cha cô bé. “Con nghe thấy tiếng Cha về.”

Tammis mỉm cười đầy mệt mỏi và để cho Taretha leo lên đùi anh. “Con bé sẽ chịu ngủ cho tới khi Faralyn bú xong,” anh nói với Clannia. “Để anh bế con một lát. Hiếm khi nào anh được gặp con, và con bé thì lại đang lớn nhanh như thổi.” Anh véo nhẹ má cô bé và cô cười khúc khích.

“Nếu con orc chết đi, chuyện đó sẽ ảnh hưởng xấu tới tất cả chúng ta,” anh tiếp tục.

Taretha nhăn mặt. Câu trả lời rất rõ ràng. “Cha à,” cô bé nói, “nếu đó là một em bé, tại sao cha lại cố cho nó ăn thịt?”

Cả hai người lớn cùng nhìn cô bé và choáng váng. “Con có ý gì vậy hả bé con?” Tammis hỏi với giọng căng thẳng.

Taretha chỉ vào cậu em đang bú sữa của cô. “Em bé thì phải uống sữa như Faralyn chứ. Nếu mẹ của em bé orc kia đã chết, nó sẽ không được uống sữa nữa.”

Tammis vẫn cứ nhìn cô bé; rồi khuôn mặt mệt mỏi của anh từ từ nở nụ cười. “Trẻ con đôi khi cũng thật sắc sảo,” anh thì thầm, rồi ôm chặt đứa con gái đến nỗi cô bé bắt đầu vặn vẹo phản đối.

“Tammis...” giọng Clannia đầy căng thẳng.

“Em yêu,” anh nói. Anh giữ Taretha bằng một tay và tay kia vươn qua bàn nắm lấy tay vợ. “Tari nói đúng đấy. Cho dù chúng rất dã man, lũ orc cũng cho con chúng bú sữa như chúng ta thôi. Bọn anh phỏng đoán con orc con đó chỉ mới vài tháng tuổi. Không lạ gì là tại sao nó không thể ăn thịt được. Nó còn chưa mọc cái răng nào cả.” Anh lưỡng lự, nhưng mặt Clannia thì nhột đi, như là cô biết anh đang định nói gì tiếp.

“Anh không định... anh không thể bảo em làm...”

“Hãy nghĩ cho gia đình chúng ta đi!” Tammis kêu lên. “Anh đã phục vụ cho Blackmoore trong suốt mười năm. Anh chưa từng thấy anh ta cảm thấy thích thú vì điều gì hơn thế. Nếu con orc đó sống được là nhờ chúng ta, chúng ta sẽ chẳng phải lo thiếu thốn thứ gì cả!”

“Em... em *không thể*,” Clannia lắp bắp.

“Không thể làm gì?” Taretha hỏi, nhưng họ không để ý đến cô bé.

“Làm ơn,” Tammis cầu xin. “Chỉ một thời gian ngắn thôi mà.”

“Chúng là lũ quái vật, Tam à!” Clannia khóc. “Lũ quái vật, thế mà anh... anh lại muốn em làm...” Cô bung mặt khóc. Thằng bé vẫn tiếp tục bú, không hề bị ảnh hưởng.

“Cha à, sao Mẹ lại khóc?” Taretha lo lắng hỏi.

“Mẹ đâu có khóc,” Clannia khó nhọc nói. Cô vuốt nước mắt trên mặt và gượng cười. “Thấy không anh yêu? Tất cả đều ổn.” Cô nhìn Tammis, và khó nhọc nói. “Cha con đang có một việc cần mẹ phải làm, thế thôi.”

Khi Blackmoore nghe nói vợ của người hầu của anh ta đã đồng ý cho con orc con sắp chết kia bú sữa, gia đình Foxton đã được cho rất nhiều quà. Vài vốc đất tiền, hoa quả tươi mới và thịt loại hảo hạng, nển sáp ong loại tốt – tất cả cứ đều đều xuất hiện trước cửa căn phòng nhỏ nơi gia đình đó gọi là nhà. Rồi sau đó, căn phòng đó được thay đổi, và rồi là một căn nhà lớn hơn. Tammis Foxton đã được cho một con ngựa cho riêng anh, một con ngựa hồng đẹp để anh đặt tên là Nàng Lửa. Clannia, giờ được gọi là Phu Nhân Foxton, không cần phải tới bếp nấu ăn nữa, thay vì đó cô dành tất cả thời gian cho các con cô và phục vụ cho cái mà Blackmoore gọi là “kế hoạch đặc biệt” của anh ta. Taretha được mặc những bộ

quần áo đẹp dễ nhất và có cả một gia sư, một người đàn ông tốt bụng và kiểu cách tên là Jaramin Skisson, được gửi tới để dạy cô bé đọc và viết, như một tiểu thư.

Nhưng cô bé không bao giờ được phép nói về sinh vật bé nhỏ sống cùng họ trong suốt nguyên một năm sau đó, và khi Faralyn chết trong một cơn sốt, nó trở thành đứa bé duy nhất trong gia đình Foxton. Và khi Thrall đã học được cách tự mình ăn một hỗn hợp bao gồm máu, sữa bò, và cháo yến mạch, ba người lính cận vệ được vũ trang đến và giật nó ra khỏi vòng tay của Taretha. Cô bé khóc và phản đối, và nhận được một cú tát thô bạo vì sự cầu xin đó.

Cha cô bé giữ cô lại và bảo cô im lặng, hôn vào gò má nhọt nhọt nơi vết bàn tay đỏ vẫn còn hằn trên đó. Sau một lúc cô chịu im lặng, như một đứa bé ngoan ngoãn thường ngày, đồng ý sẽ không bao giờ nhắc đến Thrall nữa trừ những hoàn cảnh đặc biệt.

Nhưng cô bé thề cô sẽ không bao giờ quên sinh vật lạ lùng đó vì nó đã gần như trở thành em trai của cô.

Không bao giờ.

“Không, không phải. Như thế này này.” Jaramin Skisson bước tới bên học trò. “Giữ nó như thế này, ngón này thì ở đây... và đây nữa. Chà, tốt hơn rồi đấy. Giờ đưa như thế này... giống một con rắn.”

“Rắn là gì?” Thrall hỏi. Cậu mới chỉ có sáu tuổi, nhưng đã lớn gần bằng thầy của cậu. Bàn tay to lớn vung về của cậu không giữ cây bút nhỏ và mảnh mai được dễ dàng cho lắm, và phiến đất sét cứ bị tuột khỏi tay cầm của cậu. Nhưng cậu rất chịu khó, và cố gắng viết cho bằng được ký tự mà Jaramin gọi là chữ “S”.

Jaramin nháy mắt sau cặp kính lớn của ông. “Ồ, đúng rồi,” ông nói, giống như là tự nói với chính mình chứ không phải là với Thrall. “Một con rắn là một loài bò sát không có chân. Nó trông giống ký tự này.”

Thrall búng lên vẻ hiểu biết. “Giống con sâu,” cậu nói. Cậu vẫn thường chén món tiệc nhỏ xúx đó khi chúng bò vào xà lim của cậu.

“Đúng rồi, nó giống một con sâu. Viết lại đi, lần này tự viết nhé.” Thrall uốn lưỡi tập trung. Một hình thù ngoằn ngoèo xuất hiện trên phiến đất sét, nhưng cậu biết vẫn có thể nhận ra là chữ “S.” Rất tự hào, cậu đưa nó cho Jaramin.

“Tốt lắm Thrall! Ta nghĩ đã đến lúc chúng ta bắt đầu dạy cho cậu học số rồi,” ông thầy nói.

“Nhưng trước tiên, đã đến lúc bắt đầu học cách chiến đấu rồi nhỉ Thrall?” Thrall ngược lên nhìn thấy hình dáng gầy gò của chủ nhân cậu, Trung Úy Blackmoore, đang đứng ngay lối vào. Anh ta bước vào trong. Thrall nghe thấy tiếng khóa cửa ở bên ngoài cửa. Cậu chưa từng cố chạy trốn, nhưng những lính canh luôn luôn cho rằng cậu sẽ làm vậy.

Và rồi Thrall phủ phục như những gì Blackmoore dạy cậu. Một cái vỗ nhẹ vào đầu cho cậu biết rằng cậu đã được đứng dậy. Cậu trượt chân, và đột nhiên cảm thấy to lớn và

vụng về hơn bình thường. Cậu nhìn xuống giày của Blackmoore, chờ đợi thứ ông chủ của cậu đang dành cho cậu.

“Nó học hành thế nào rồi?” Blackmoore hỏi Jaramin, cứ như là Thrall không có mặt ở đó.

“Tốt lắm. Tôi chưa từng nhận ra lũ orc thông minh đến vậy, nhưng-”

“Nó thông minh không phải vì nó là một tên orc,” Blackmoore xen ngang, giọng anh ta đủ sắc bén để khiến Thrall nao núng. “Nó thông minh vì con người đã dạy dỗ nó. Đừng quên điều đó Jaramin à. Còn mày.” Đôi giày quay về phía Thrall. “Mày cũng không được quên điều đó.”

Thrall lắc đầu điên cuồng.

“Nhìn tao này Thrall.”

Thrall lưỡng lự, rồi đưa đôi mắt xanh nhìn lên. Blackmoore nhìn chăm chăm vào cậu. “Mày có biết tên mày nghĩa là gì không?”

“Không thưa ngài.” Giọng cậu khàn đục, kể cả với đôi tai của cậu, khác xa giọng nói du dương của con người.

“Nó có nghĩa là ‘nô lệ.’ Nó có nghĩa là mày thuộc về tao.” Blackmoore bước tới trước và chọc ngón trỏ vào ngực cậu orc. “Nó có nghĩa là *tao sở hữu mày*. Mày hiểu không?” Trong một chốc, Thrall choáng váng đến độ cậu không trả lời. Tên của cậu nghĩa là *nô lệ* ư? Nghe có vẻ rất dễ chịu khi con người nhắc đến nó, cậu cứ nghĩ đó phải là một cái tên hay lắm, một cái tên xứng đáng lắm.

Blackmoore giờ bàn tay đeo găng lên và tát vào mặt Thrall. Mặc dù gã trung úy vung tay rất mạnh, da của Thrall quá dày và cứng đến độ cậu orc gần như chẳng cảm thấy gì. Nhưng mà đòn đánh đó khiến cậu đau đớn vô cùng. Ông chủ của cậu đã đánh cậu! Cậu giờ một bàn tay to bè lên sờ má, những móng tay đen đã bị cắt ngắn.

“Mày phải trả lời khi mày được yêu cầu,” Blackmoore quát. “Mày hiểu tao vừa nói gì không?”

“Có thưa Ông Chủ Blackmoore,” Thrall trả lời, giọng trầm đục của cậu nghe như huyết gió.

“Tuyệt lắm.” Khuôn mặt giận giữ của Blackmoore thư giãn thành một nụ cười bằng lòng. Răng anh ta trắng bóng đối nghịch với chòm râu dê đen. Sau đó mọi chuyện nhanh chóng ổn trở lại. Thrall lại cảm thấy khuây khỏa. Mối cậu cố gắng bắt chước điệu cười của Blackmoore.

“Đừng làm thế Thrall,” Blackmoore nói. “Nó khiến mày trông xấu xí hơn cả bình thường đấy.”

Nụ cười đột ngột biến mất.

“Ngài Trung Úy à,” Jaramin nhẹ nhàng nói, “cậu ta chỉ cố bắt chước nụ cười của ngài thôi mà.”

“Chà, nó không nên làm thế. Con người cười. Còn orc thì không. Ông nói nó học rất giỏi ư? Nó đã biết đọc viết rồi chứ?”

“Cậu ta đã đọc được khá tốt. Về phần viết thì cậu ta biết cách viết, nhưng những ngón tay to bè kia hơi khó khăn khi viết một vài ký tự.”

“Tuyệt lắm,” Blackmoore lại nói. “Vậy thì bọn ta không cần ông giúp đỡ nữa.”

Thrall nuốt nước dãi và nhìn Jaramin. Người đàn ông già đó có vẻ cũng ngạc nhiên trước tuyên bố đó như cậu vậy.

“Vẫn còn nhiều thứ mà cậu ta chưa được biết thừa ngài,” Jaramin lắp bắp. “Cậu ta biết rất ít về những con số, về lịch sử, về nghệ thuật-”

“Nó không cần thông thạo lịch sử, và ta có thể tự mình dạy cho nó biết về những con số. Và một tên nô lệ thì cần gì biết về nghệ thuật chứ? Tao cho rằng mày nghĩ điều đó sẽ tốn thời gian lắm nhỉ Thrall?”

Thrall nghĩ về lần Jaramin đưa đến một bức tượng nhỏ và chỉ cho cậu nó đã được tạc như thế nào, và họ đã thảo luận về chuyện mảnh vải từng có màu xanh và trắng tươi sáng bọc làm tã cho cậu hồi trước đã được dệt như thế nào. Những thứ đó Jaramin đã gọi là “nghệ thuật,” và Thrall cực kỳ mong muốn được học hỏi nhiều hơn về cách làm ra những thứ đồ đẹp dễ đó.

“Ông Chủ muốn vậy, Thrall cũng vậy,” cậu ngoan ngoãn nói, nói dối với chính cảm nhận trong tim mình.

“Đúng rồi. Mày không cần biết mấy thứ đó đâu Thrall à. Mày cần phải học cách chiến đấu.” Với một cử chỉ không mấy khi thấy, Blackmoore đặt tay lên một bên vai khổng lồ của Thrall. Thrall do dự, rồi nhìn ông chủ của mình.

“Tao muốn mày học cách đọc viết và viết bởi vì sẽ có ngày nó sẽ cho mày lợi thế trước đối thủ của mày. Tao sẽ đảm bảo rằng mày sẽ sử dụng thành thạo tất cả những loại vũ khí mà tao đã từng thấy. Tao sẽ dạy cho mày về chiến thuật, Thrall à, và cả những thủ đoạn nữa. Mày sẽ trở nên nổi tiếng trong đấu trường. Hàng ngàn người sẽ đặt cược vào mày khi mày xuất hiện. Nghe thấy thế nào?”

Thrall trông thấy Jaramin quay đầu và thu dọn đồ đạc của ông ấy. Lạ lùng là nó khiến cậu đau đớn khi nhìn thấy cây bút và phiến đất sét biến mất lần cuối cùng vào túi của Jaramin. Với một cái ngoái nhìn nhanh chóng, Jaramin đi tới cửa và gõ. Nó được mở ra cho ông. Ông bước ra ngoài, và cánh cửa được đóng và khóa lại.

Blackmoore đang chờ Thrall trả lời. Thrall học hành rất nhanh chóng, và không hề muốn lại bị đánh vì chần chừ không trả lời. Cố ép bản thân như thể cậu tin vào điều đó, cậu nói với ông chủ, “Nghe thật thú vị. Con rất mừng vì ông chủ muốn con theo con đường đó.”

Và lần đầu tiên trong trí nhớ của cậu, cậu orc Thrall được bước ra khỏi xà lim. Cậu nhìn xung quanh đầy thắc mắc, hai lính canh đi trước cậu, và hai người ở phía sau, và Blackmoore tiếp tục bước, anh ta đi qua vài hành lang đá quanh co. Họ đi lên một cầu thang,

rồi băng ngang và lại đi xuống một cầu thang quanh co và nhỏ đến mức nó gần như ép Thrall lại.

Phía trước sáng chói khiến Thrall phải nheo mắt. Họ bước tới vùng ánh sáng đó, và rồi một nỗi sợ nào đó dâng lên. Khi hai người lính canh đi trước cậu đi tới vùng đó, Thrall đứng im. Nền đất phía trước có màu vàng và nâu, không giống màu đá xám. Những hình thù màu đen trông giống các hình các lính canh nằm trên mặt đất, bước đi theo từng chuyển động của họ.

“Mày đang làm gì vậy?” Blackmoore quát. “Đến đây. Những kẻ bị giam ở đây phải trả giá bằng cánh tay phải của chúng thì mới được bước ra ánh mặt trời đấy.”

Thrall biết từ đó, “Ánh mặt trời” là thứ chiếu xuyên quanh một lỗ nhỏ trong phòng giam của cậu. Nhưng có quá nhiều ánh mặt trời ngoài kia! Và những thứ lạ lùng màu đen kia là gì? Chúng là gì vậy?

Thrall chỉ vào hình người màu đen trên mặt đất. Trước sự xấu hổ của cậu, tất cả lính canh bắt đầu cười. Một người trong số họ còn cười đến chảy cả nước mắt. Blackmoore đỏ tím mặt.

“Đồ ngu,” anh ta nói, “đó chỉ là – Hỡi Ánh Sáng ời, liệu có phải ta đã nhặt nhầm một tên orc sợ cả chính cái bóng của hần rồi không?” Anh ta vẫy tay và một người lính canh chọc mạnh mũi giáo vào lưng Thrall. Dù cho được lớp da dày vốn có bảo vệ, cú chọc đó cũng khiến Thrall bị đau và cậu bước lảo đảo về trước.

Mắt cậu cay xè, và cậu đưa tay lên che. Và rồi hơi ấm của... ánh mặt trời... sưởi ấm đầu và lưng cậu một cách dễ chịu. Cậu từ từ hạ tay xuống và nháy mắt, để cho mắt quen dần với ánh sáng.

Có thứ gì đó khổng lồ và màu xanh hiện ra trước mặt cậu.

Theo bản năng, cậu đứng thẳng dậy và hét vào nó. Thêm nhiều tiếng cười từ các lính canh, nhưng lần này Blackmoore gật đầu chấp thuận phản ứng của Thrall.

“Một chiến binh bù nhìn,” anh ta nói. “Nó được làm chỉ từ vải bạt nhồi rơm và vẽ lại thôi Thrall à. Đó là một tên troll.”

Một lần nữa Thrall cảm thấy cực kỳ ngượng ngịu. Giờ cậu nhìn gần hơn, cậu có thể nhận ra rằng nó không phải là một vật thể sống. Rơm được dùng làm tóc cho gã chiến binh bù nhìn, và cậu có thể nhận ra nó được vá vào với nhau.

“Một tên troll có thực giống như thế không?” cậu hỏi.

Blackmoore cười khoái trá. “Chỉ hơi giống thôi,” Blackmoore nói. “Nó không phải được tạo ra để trông giống hệt như thật, mà chỉ để tập luyện thôi. Nhìn đây.”

Anh ta giơ một cánh tay ra và một người lính canh đưa cho anh ta thứ gì đó. “Đây là một cây kiếm gỗ,” Blackmoore giải thích. “Một thanh kiếm là một thứ vũ khí, và chúng ta dùng gỗ để luyện tập. Khi mày đã luyện tập đủ với cái này rồi, mày sẽ tiếp tục với đồ thật.”

Blackmoore cầm cây kiếm bằng cả hai tay. Anh ta tập trung, rồi phi thẳng tới con troll bù nhìn. Anh ta đánh nó ba nhát, một ở đầu, một ở thân, và một dọc theo cánh tay giả

đang cầm thứ vũ khí bằng vải, mà không ngừng nghỉ. Dừng lại thở một chút, anh ta quay lưng và tiến lại. “Giờ mày thử đi,” anh ta nói.

Thrall giơ tay đỡ lấy thứ vũ khí từ tay anh ta. Bàn tay cậu nắm chặt lấy nó. Nó vừa tay cậu hơn là một cây bút. Nó cũng dễ chịu hơn nữa, gần như là quen thuộc. Cậu chỉnh lại tay cầm, thử làm lại việc mà cậu vừa xem Blackmoore làm.

“Tốt lắm,” Blackmoore nói. Quay sang một người lính canh, anh ta nói, “Nhìn đi, anh làm nổi không? Nó có tổ chất đấy. Như ta vốn đã biết. Giờ, Thrall... tấn công!”

Thrall quay cuồng. Lần đầu tiên trong cuộc đời, cơ thể cậu có vẻ thực sự muốn làm theo những gì cậu được yêu cầu. Cậu nhắc thanh kiếm lên cao, và trước sự ngạc nhiên của chính cậu, một tiếng gầm vang lên từ trong cổ họng cậu. Đôi chân bắt đầu chạy như thể nó có ý chí riêng, nhẹ nhàng và nhanh chóng đưa cậu tới bên con troll bù nhìn. Cậu vung thanh kiếm lên – ồ, quá dễ – và chém xuống với một quỹ đạo đẹp mắt dọc người con troll.

Có một tiếng gãy và con troll bị quật bay đi. Đột nhiên cậu sợ cậu đã làm gì sai. Sự yểu chuyển của Thrall bỗng trở nên vụng về và cậu vấp chân. Cậu ngã ra đất và nhận thấy cây kiếm gỗ đã bị gãy bên dưới người cậu.

Thrall bò dậy và phủ phục, chắc rằng sắp có một sự trừng phạt kinh khủng xảy ra. Cậu đã phá hỏng mất con troll bù nhìn và cả cây kiếm tập. Cậu lớn xác quá, vụng về quá...!

Tiếng reo hò tràn ngập không gian. Ngoài Jaramin, những lính canh im lặng, và thỉnh thoảng Blackmoore có đến thăm, Thrall chưa từng gặp nhiều người đến vậy. Hẳn là cậu chưa học được cách phân biệt được ý nghĩa tiếng kêu la của họ, nhưng cậu ngờ rằng đó không phải là âm thanh giận giữ. Cậu cẩn thận ngước nhìn lên.

Blackmoore đang ngoác miệng cười, và cả các lính canh nữa. Một người trong số họ còn đang vỗ hay bàn tay vào nhau để tạo ra tiếng lộp bộp lớn. Và khi Thrall nhìn anh ta, Blackmoore càng mở miệng cười lớn hơn nữa.

“Ta đã bao giờ nói rằng nó sẽ vượt quá cả kỳ vọng không nhỉ?” Blackmoore gào lên. “Giỏi lắm, Thrall! Giỏi lắm!”

Thrall nháy mắt, không chắc chắn lắm. “Con... điều đó không sai ư?” cậu hỏi. “Con troll và cây kiếm... con đã làm hỏng nó.”

“Mày làm cực tốt luôn ấy chứ! Lần đầu tiên vung kiếm mà con troll bay ngang cả sân!” Sự ấn tượng của Blackmoore từ từ giảm xuống và anh ta vòng tay thân thiện qua người cậu orc trẻ. Thrall căng thẳng, và rồi thả lỏng.

“Tưởng tượng mày đang ở trong đấu trường,” Blackmoore nói. “Tưởng tượng rằng con troll đó là thật, thanh kiếm của mày cũng là thật. Và tưởng tượng rằng lần đầu tiên mày xông vào, mày đã đánh nó mạnh đến nỗi nó bay xa đến vậy. Mày có thấy như thế là tốt không hả Thrall?”

Cậu orc cho là cậu thực sự cảm thấy như vậy. Đôi môi lớn của cậu muốn dãn ra thành một nụ cười, nhưng cậu chống lại mong muốn đó. Blackmoore chưa từng hài lòng với

cậu, tử tế với cậu như thế trước đây, và cậu không hề muốn làm gì có thể khiến khoảnh khắc đó mất đi.

Blackmoore ghì chặt vai Thrall, rồi quay lại phía người của mình. “Anh!” anh ta gọi một người lính. “Đặt con troll lại trên cái mác, và đảm bảo rằng lần này nó sẽ được giữ chắc chắn trước đòn đánh mạnh mẽ của Thrall của ta. Anh, lấy cho ta một cây kiếm tập khác. Mà không, đưa ta hẳn năm cái. Thrall có khả năng sẽ đập nát tất cả ra ấy chứ!”

Liếc qua khoeo mắt, Thrall thấy có chuyển động. Cậu quay sang nhìn thấy một người đàn ông cao gầy tóc xoắn mặc trang phục màu đỏ, đen, và vàng cho thấy rằng anh ta là một người hầu của Blackmoore. Đi cùng anh ta là một con người rất nhỏ với mái tóc vàng rực. Trông không hề giống bất cứ lính canh nào mà Thrall biết. Cậu tự hỏi đó có phải là một đứa trẻ con con người không. Trông yếu đuối hơn, và trang phục không phải là quần và áo chèn những người khác thường mặc mà là một trang phục dài, lả lướt quét trên mặt đất bẩn. Đây liệu có phải là một cô bé không?

Cậu nhìn vào đôi mắt xanh biếc của cô bé. Cô trông không có vẻ gì là sợ trước vẻ ngoài xấu xí của cậu. Ngược lại, cô bé cũng nhìn lại cậu, khẽ mỉm cười và vẫy tay với cậu, có vẻ như cô rất vui khi được gặp cậu.

Sao lại như thế? Khi Thrall đang nhìn và cố chọn hành động đáp lễ phù hợp, người đàn ông đi cùng cô đặt tay lên vai cô bé và dẫn cô đi.

Thắc mắc về chuyện mới xảy ra, Thrall quay lại phía những người đang cười, và nắm một cây kiếm tập khác trong lòng bàn tay to bè xanh lá.



Lord of the Clans – chapter 3

CHƯƠNG BA

Một thời gian biểu đã nhanh chóng được lập ra, Thrall sẽ phải làm theo trong mấy năm liền sau đó. Cậu sẽ được ăn vào sáng sớm, tay và chân sẽ bị cùm lại cho phép cậu được dạo quanh sân trong Durnholde, nơi cậu được huấn luyện. Ban đầu, chính Blackmoore trực tiếp đứng ra huấn luyện, chỉ cho cậu những bước cơ bản nhất và thường ngợi khen cậu. Thỉnh thoảng Blackmoore lại rất nóng nảy và Thrall không thể làm anh ta hài lòng được. Vào lúc đó, gã quý tộc đó thốt lên những lời có phần hơi lấp bắp, hành động thì tùy hứng, và anh ta mắng mỏ cậu orc vì những lý do mà Thrall chẳng thể hiểu nổi. Thrall dần chấp nhận một điều rằng cậu rất đáng khinh. Nếu Blackmoore mắng cậu thì là vì cậu xứng đáng phải nhận điều đó; và những lời khen ngợi thì chỉ là do sự tử tế của chính Blackmoore mà thôi.

Sau vài tháng, một người khác bước tới và Thrall không còn thường xuyên gặp Blackmoore nữa. Người này Thrall chỉ được biết là một Trung Sĩ, có kích thước khổng lồ so với một con người bình thường. Anh ta cao hơn sáu bộ [u](#), lồng ngực tròn lớn đầy lông xoắn đỏ. Tóc anh ta cũng màu đỏ rực, nó rối bù không khác gì bộ râu dài. Anh ta đeo một cái khăn quàng đen thắt quanh cổ và trên một tai lưng lửng một chiếc khuyên tai lớn. Ngày đầu tiên anh ta đến gặp Thrall và những chiến binh khác đang tập luyện cùng cậu, anh ta đã chăm chú nhìn từng người một và hét lên thách thức.

“Thấy cái này không?” Anh ta chỉ ngón trỏ to tướng vào cái vòng sáng treo dưới tai trái anh ta. “Ta chưa từng lấy cái này ra trong suốt mười ba năm qua. Ta đã huấn luyện hàng ngàn tay lính mới như mấy thằng các anh. Và với nhóm nào ta cũng có một lời thách thức: Đoạt cái khuyên này khỏi tai ta và ta sẽ để cho người đó thoải mái đánh ta đến như tử.” Anh ta nhe răng, lộ ra vài cái răng đã gãy. “Các anh chưa nên nghĩ đến chuyện đó vội đâu, hà hà, bán cả mẹ đi các anh cũng chưa chắc đã có cơ hội đánh được ta. Nhưng nếu ta quá chậm chạp mà không thể đẩy lui nổi một đòn của mấy gã đàn bà các anh, thì ta xứng đáng bị xẻo tai và phải nuốt trọn mấy cái răng còn sót lại lắm.”

Anh ta từ từ bước dọc theo hàng người và giờ đột ngột dừng lại ngay trước mặt Thrall. “Hai lần người cũng không thể, đồ yêu tinh quá khổ,” Trung Sĩ nạt.

Thrall cúi xuống, bối rối. Cậu được dạy là không bao giờ được giơ tay đánh con người. Nhưng rồi trông có vẻ như cậu sắp phải đánh với họ. Cậu sẽ không bao giờ dám giật cái khuyên tai dưới dải tai của Trung Sĩ.

Một bàn tay to bè chạm vào dưới cằm Thrall và giật lên. “Người phải nhìn ta khi ta nói với người, người hiểu chưa?”

Thrall gật đầu, giờ bối rối đến tuyệt vọng. Blackmoore không muốn cậu nhìn vào mắt anh ta. Người đàn ông này lại vừa ra lệnh cho cậu phải làm đúng như thế. Cậu phải làm gì đây?

Trung Sĩ chia họ thành các cặp. Số lượng có lẻ và Thrall đang đứng một mình. Trung Sĩ tiến đến ngay trước mặt cậu và ném một cây kiếm gỗ vào người cậu. Theo bản năng, Thrall bắt lấy nó. Trung Sĩ lăm bắm hài lòng.

“Phối hợp tay mắt tốt đấy,” anh ta nói. Giống như tất cả những người khác, anh ta mang một chiếc khiên và mặc một bộ áo giáp nặng nề và được đệm lót rất tốt, nó sẽ bảo vệ cho thân mình và đầu ông ta. Thrall chẳng có gì cả. Da cậu quá dày đến độ cậu gần như chẳng cảm nhận được mấy cú đánh, và cậu lớn nhanh đến mức tất cả quần áo và áo giáp được may cho cậu sẽ sớm trở nên quá nhỏ.

“Để xem người phòng thủ như thế nào nào!” Và không cảnh báo thêm nữa, Trung Sĩ lao vào Thrall.

Trong một khắc, Thrall lùi lại. Rồi có thứ gì đó trong người cậu đã bùng nổ. Cậu không còn cảm thấy sợ hãi hay bối rối nữa, mà thay vì đó là sự liều lĩnh. Cậu đứng thẳng dậy, và nhận ra cậu đã lớn nhanh đến nỗi giờ cậu đã cao hơn cả đối thủ của mình. Cậu giơ tay trái lên, cánh tay mà cậu sẽ biết một ngày nào đó sẽ được mang một chiếc khiên nặng hơn khiên của một con người, để đỡ cây kiếm gỗ, và rồi vung thứ vũ khí tập luyện của mình xuống. Nếu Trung Sĩ không phản ứng lại với một tốc độ đáng kinh ngạc, cây kiếm của Thrall đã đập vào mũi trụ của anh ta. Và kể cả có được bảo vệ như vậy, Thrall biết rằng sức mạnh từ cú đánh của cậu vẫn hoàn toàn có thể giết chết Trung Sĩ.

Nhưng Trung Sĩ thật nhanh nhẹn, anh ta đã giơ khiên đỡ được đòn đánh chết người của Thrall. Thrall gầm lên đầy ngạc nhiên khi Trung Sĩ đánh vào giữa người Thrall. Cậu loạng choạng, mất thăng bằng.

Trung Sĩ lợi dụng sơ hở và tiến lên, nhanh chóng đánh thêm ba đòn đủ sức giết chết một con người không được bảo vệ. Thrall lấy lại được thăng bằng và cảm thấy một cảm giác kỳ lạ và nóng bỏng tràn ngập cơ thể. Bất chợt, cả thế giới của cậu giờ co hẹp lại chỉ còn hình thù trước mặt cậu nữa thôi. Toàn bộ sự thất vọng và bơ vơ biến mất, thay vào đó là một mục tiêu chết chóc: *Giết Trung Sĩ*.

Cậu la lớn, sức mạnh từ tiếng la hét đó khiến cả cậu cũng giật mình, rồi cậu lao tới. Cậu vung vũ khí lên và đập, và lại vung lên và đập xuống, đánh tới tấp vào người đàn ông to lớn kia. Trung Sĩ cố lùi lại và anh ta vấp chân phải một hòn đá. Anh ngã ra sau. Thrall lại hét lên, sự thèm muốn đập nát đầu Trung Sĩ tràn vào đầu cậu như một làn sóng cháy bỏng. Trung Sĩ cố đưa kiếm lên trước và đánh trả lại hầu hết những đòn đó, nhưng giờ Thrall đã bước tới giữa hai chân khỏe mạnh của anh ta. Cậu ném thanh kiếm sang bên và dùng cả hai bàn tay to bè lao vào. Nếu như cậu có thể bóp chúng quanh cổ Blackmoore-

Bất ngờ và choáng váng trước hình ảnh hiện ra trước mắt cậu, Thrall đứng im, ngón tay chỉ còn cách cổ Trung Sĩ có vài tấc. Nó được bảo vệ bởi cái cổ áo giáp, nhưng những ngón tay của Thrall rất mạnh mẽ. Nếu như cậu cứ thế kẹp vào-

Và rồi có một vài người cùng lúc vây quanh cậu, hét vào mặt cậu và kéo cậu ra khỏi hình hài đang nằm sõng soài của ông thầy dạy chiến đấu. Giờ Thrall đang nằm ngửa, cánh tay hùng mạnh đang giơ lên đỡ những đòn đánh từ nhiều thanh kiếm. Cậu nghe thấy một tiếng động lạ, tiếng *choang*, và rồi nhìn thấy ánh kim loại lóe dưới ánh sáng mặt trời rực rỡ.

“Dừng lại!” Trung Sĩ hét lên, giọng anh lớn và đầy oai vệ như thể không phải anh ta chỉ vừa mới cách cái chết trong gang tấc. “Đồ khốn, dừng lại hay là muốn ta chặt đứt cánh tay đó luôn hả! Lần này hãy cho kiếm vào vỏ đã Maridan!”

Thrall nghe một tiếng *cụp*. Rồi hai cánh tay khỏe mạnh tóm lấy tay cậu và cậu bị kéo đứng dậy. Cậu nhìn Trung Sĩ.

Trước sự kinh ngạc của cậu, Trung Sĩ cười lớn và vỗ một tay lên vai cậu orc. “Giỏi lắm chàng trai. Lần đầu tiên có kẻ gần chạm được khuyên tai của ta đấy – và đó mới chỉ là lần đầu đối mặt thôi. Cậu được sinh ra là một chiến binh, nhưng cậu đã quên mất mục tiêu rồi phải không?” Anh ta chỉ vào cái vòng vàng. “Đây là mục tiêu, chứ không phải là lấy mạng ta.”

Thrall cố gắng nói. “Con xin lỗi thưa Trung Sĩ. Con không biết chuyện gì đã xảy ra. Ngài tấn công, và rồi...” Cậu không định nói về hình ảnh của Blackmoore mà cậu đã nhìn thấy. Điều đó đủ tệ để khiến cậu mất đầu.

“Với vài kẻ địch, cậu sẽ muốn làm cái việc mà cậu vừa làm,” Trung Sĩ nói, khiến cậu ngạc nhiên. “Chiến thuật tốt đấy. Nhưng với vài đối thủ, chẳng hạn như tất cả những con người cậu phải đối mặt, cậu sẽ phải hạ họ và rồi xong. Dừng ở đấy. Sự khát máu có thể cứu

mạng cậu trong thực chiến, nhưng trong một trận giác đấu, cậu cần có thêm cái này-” anh vỗ vào đầu anh ta “-hơn là cái này,” và anh ta vỗ vào bụng. “Ta muốn cậu đọc vài cuốn sách chiến thuật. Cậu biết đọc chứ?”

“Một chút,” Thrall nói.

“Cậu cần phải học về lịch sử của các trận chiến dịch. Đám oắt kia đều biết cả rồi,” và anh ta vẫy một chiến sĩ trẻ khác. “Có lúc, điều đó sẽ là lợi thế của họ.” Anh ta nhìn bọn họ. “Nhưng chẳng được bao lâu đâu các chàng trai. Cậu này có được cả sự dũng cảm và sức mạnh, và cậu ta mới chỉ là một thằng nhóc.”

Bọn họ đều nhìn Thrall đầy thù địch. Thrall bỗng cảm thấy chút ấm áp, một niềm hạnh phúc cậu chưa từng biết. Cậu đã suýt giết chết người đàn ông này, nhưng không hề bị khiển trách. Thay vì đó, cậu được bảo rằng cậu cần phải học, cần cải thiện, và biết khi nào thì cần phải giết và khi nào thì cần phải thể hiện... cái gì nhỉ? Anh ta gọi cái việc tha thứ cho một đối thủ là gì nhỉ?

“Thưa Trung Sĩ,” cậu hỏi, thắc mắc liệu cậu có bị trừng phạt vì đã dám hỏi không, “thỉnh thoảng... ngài bảo thỉnh thoảng không cần phải giết. Tại sao?”

Trung Sĩ nhìn cậu. “Đó gọi là lòng khoan dung, Thrall à,” anh ta nhẹ nhàng nói. “Và cậu cũng sẽ được học về cái đó nữa.”

Lòng khoan dung. Thrall uống lưỡi cổ thử nói thầm từ đó trong hơi thở. Thật là một từ êm ái.

“Anh để nó làm thế với anh ư?” Mặc dù Tammis lẽ ra không được phép can dự vào cuộc nói chuyện đặc biệt giữa ông chủ của anh ta và người đàn ông anh ta thuê về dạy cho Thrall, nhưng giọng nói lẽ nhè của Blackmoore khiến anh phải chú ý. Dừng ngang bốn phận phải đánh sạch bùn ra khỏi đôi giày của Blackmoore, Tammis căng thẳng lắng nghe. Anh không nghĩ rằng đây là nghe trộm. Anh cho rằng đó là điều cần thiết để bảo vệ hạnh phúc gia đình anh.

“Đó là một chiêu thức hay.” Trung Sĩ tên-gì-gì-đó trả lời, không có vẻ gì là đề phòng. “Tôi cũng xem cậu ta như là những người đàn ông khác.”

“Nhưng Thrall không phải là một con người, nó là một tên orc! Hay là anh chưa nhận ra điều đó?”

“Vâng, tôi có chứ,” Trung Sĩ nói. Tammis xoay nhẹ người để anh có thể nhìn qua cánh cửa khép hờ. Trung Sĩ trông chẳng phù hợp chút nào với căn phòng khách được trang hoàng toàn những đồ đắt tiền của Blackmoore. “Và đây không phải là nơi để hỏi tại sao ngài lại muốn cậu ta được huấn luyện cẩn thận đến vậy.”

“Chuyện này anh nói đúng.”

“Nhưng ngài *thực sự* muốn cậu ta được huấn luyện cẩn thận,” Trung Sĩ nói. “Và đó chính xác là điều mà tôi đang làm.”

“Bằng cách suýt để cho nó giết chết anh ư?”

“Bằng cách khen ngợi một đòn hay, và dạy dỗ cậu ta khi nào thì nên sử dụng sự khát máu và khi nào thì cần giữ một cái đầu lạnh!” Trung Sĩ lẩm bẩm. Tammis cố giấu một nụ cười. Hiển nhiên thật khó để Trung Sĩ giấu nổi nụ cười của anh ta. “Nhưng đó không phải là lý do tôi đến đây. Tôi hiểu ngài đã dạy cậu ta cách đọc. Tôi muốn cậu ta được xem qua vài cuốn sách.”

Tammis ngoác miệng.

“Cái gì?” Blackmoore gào lên.

Tammis hoàn toàn quên mất công việc anh đang làm. Anh nhìn qua kẽ hở trên cánh cửa, một tay cầm bàn chải và tay kia vẫn cầm chiếc giày bẩn, và chăm chú lắng nghe. Rồi chợt có một cú chạm nhẹ vào vai anh, anh suýt nhảy dựng lên vì sợ hãi.

Tim đập mạnh, anh quay sang nhìn Taretha. Cô bé nhe răng cười tinh nghịch với anh, đôi mắt xanh của cô bé hết nhìn cha cô rồi nhìn sang cánh cửa. Rõ ràng cô biết chính xác anh ta đang làm gì.

Tammis cảm thấy xấu hổ. Nhưng rồi cảm giác đó bị sự ham muốn được biết chuyện gì đã xảy ra lấn át. Anh đưa một ngón tay lên môi và Taretha gật đầu.

“Giờ thì tại sao ngài lại đi dạy một tên orc học đọc nếu ngài không muốn cậu ta làm vậy?”

Blackmoore lắp bắp nói gì đó không rõ ràng.

“Nó vẫn có óc đấy, dù cho anh nghĩ gì về nó, và nếu anh muốn nó được huấn luyện theo cái cách anh vừa nói với ta, anh phải dạy nó hiểu về chiến thuật, bản đồ, chiến lược, các kỹ thuật bao vây-”

Trung Sĩ bình tĩnh đếm ngón tay. “Được thôi!” Blackmoore bùng nổ. “Dù ta vẫn cho rằng ta sẽ vẫn còn sống để mà hối tiếc về điều này...” Anh ta bước tới cái tường để sách và nhanh chóng chọn vài cuốn. “Taretha!” anh ta kêu lên.

Cả hai cha con người hầu nhà Foxton giật nảy mình. Taretha nhanh chóng vuốt lại mái tóc, chuẩn bị một vẻ mặt dễ thương và đi vào phòng.

Cô bé nhún gối chào. “Vâng thưa ngài?”

“Đây.” Blackmoore dúm mớ sách vào tay cô. Chúng rất to và nặng nề, chiếm đầy tay cô bé. Cô bé nhìn qua mép cuốn sách trên cùng, chỉ có đôi mắt cô là còn được nhìn thấy. “Ta muốn người đưa đồng sách này cho lính canh của Thrall để đưa cho nó.”

“Vâng thưa ngài,” Taretha trả lời, như thể đây là việc cô vẫn luôn muốn làm hằng ngày và cũng không phải là việc sùng sốt nhất Tammis từng nghe ông chủ của anh ra lệnh. “Chúng hơi nặng một chút thưa ngài... liệu con có thể về nhà lấy một cái túi được không? Con sẽ mang nó đi dễ dàng hơn.”

Cô bé trông chẳng khác gì một cô hầu gái nhỏ bé ngoan ngoãn biết điều. Chỉ Tammis và Clannia biết được rằng có một trí óc – và miệng lưỡi – khôn ngoan ẩn sau vẻ ngoài tưởng như ngọt ngào đó. Blackmoore nhẹ nhàng gạt đầu và vỗ đầu cô bé.

“Dĩ nhiên rồi bé con. Nhưng hãy đưa chúng đi ngay sau đó, hiểu chứ?”

“Chắc chắn rồi thưa ngài. Cảm ơn ngài.” Cô bé định nhún gối chào, nhưng rồi nghĩ lại và rời đi.

Tammis đóng cánh cửa ngay sau cô bé bước qua. Taretha quay lại phía anh, cặp mắt to tròn của cô tỏa sáng. “Ôi cha ơi!” cô thở ra, nói nhỏ nhẹ. “Con sắp được đi gặp em ấy rồi!”

Trái tim Tammis chùng xuống. Anh từng hi vọng cô bé đã hết thấy thú vị trong việc chăm lo cho cậu orc kia rồi. “Không được Taretha à. Con chỉ việc đưa đồng sách cho những lính canh, thế thôi.”

Khuôn mặt cô bé xị xuống, và dần trở nên buồn bã. “Chỉ là... từ khi Faralyn mất... em ấy là đứa em trai duy nhất mà con có.”

“Nó không phải là em trai con, nó là một con orc. Một con thú, chỉ hợp ở trong doanh trại hoặc là trong những trận giặc đấu thôi. Hãy nhớ điều đó.” Tammis ghét phải làm con gái thấy thất vọng trước bất kỳ điều gì, nhưng điều đó là vì tốt cho cô bé. Cô không được để bị nhận ra là cô quan tâm đến Thrall. Chỉ có những điều tồi tệ sẽ xảy ra nếu Blackmoore biết được điều đó.

Thrall có vẻ buồn ngủ, mất hết hứng thú trước cả ngày luyện tập, khi cánh cửa xà lim bật mở. Cậu nháy mắt với vẻ buồn ngủ, rồi một người lính canh vào mang theo một cái túi lớn.

“Ngài Trung Úy bảo cái này là cho ngươi. Ngài ấy muốn ngươi đọc hết tất cả và có thể nói chuyện với ngài ấy về chúng,” người lính canh nói. Có chút khinh bỉ trong giọng nói của anh ta, nhưng Thrall chẳng nghĩ gì về điều đó. Những người lính canh luôn tỏ vẻ khinh bỉ khi nói chuyện với cậu.

Cánh cửa được đóng và khóa lại. Thrall nhìn cái túi. Với sự khéo léo đối lập với vẻ ngoài cục mịch, cậu mở cái nút và cho tay vào trong. Ngón tay cậu chạm vào thứ gì đó vuông vắn và chắc chắn, nhưng có vẻ hơi mỏng manh.

Không thể nào. Cậu còn nhớ cái cảm giác...

Khó lòng hi vọng như vậy được, cậu kéo nó ra ngoài ánh sáng mờ nhạt của xà lim và nhìn vào nó. Đó đúng là một cuốn sách. Cậu đọc cái tựa đề, đọc to nó lên: “*Lịch Sử Liên Minh Lor-lordaeron*.” Cậu hăm hở vồ lấy cuốn thứ hai, rồi thứ ba. Tất cả đều là các cuốn sách lịch sử quân sự. Khi cậu mở một cuốn ra, có thứ gì đó rơi ra nền xà lim phủ đầy rơm. Đó là một mảnh giấy da nhỏ được gấp gọn.

Cậu tò mò mở nó ra, cầm nó lên bằng những ngón tay to bè. Đó là một lá thư. Môi cậu mấp máy, nhưng cậu không đọc to nó lên:

Thrall thân mến,

Ông Chủ B. đã ra lệnh rằng em sẽ có được những cuốn sách này và chị cảm thấy rất thích thú về điều đó. Chị không biết rằng ông ấy đã cho phép em học đọc. Ông ấy cũng cho chị học đọc và chị rất thích đọc sách. Chị nhớ em và hi vọng em vẫn khỏe. Có vẻ như những gì họ

làm với em trong sân đã làm em đau, chị hi vọng em ổn. Chị rất muốn được tiếp tục nói chuyện với em, em có muốn thế không? Nếu có, viết cho chị một lá thư vào đằng sau tờ giấy này, gấp nó lại và nhét nó vào cuốn sách chị đã đặt nó vào. Chị sẽ cố đến khi họ không chú ý đến chị. Chị là cô bé đã vấy tay với em lần đó. Mong rằng em sẽ viết lại!!!!

Yêu quý, Taretha

T.B. Đừng nói cho ai biết về lá thư này nếu không chúng ta sẽ gặp RẮC RỐI LỚN ĐẤY!!!

Thrall nặng nề ngồi xuống. Cậu không thể tin nổi vào những gì cậu vừa đọc được. Cậu nhớ lại về cô bé nhỏ xíu kia, và cứ thắc mắc tại sao cô lại vấy tay với cậu. Rõ ràng là cô biết cậu và... và *quan tâm* đến cậu. Làm sao lại có thể như thế? Cô bé ấy là ai?

Cậu duỗi một ngón trở ra và nhìn vào cái móng tay cùn đã bị cắt ngắn. Có một việc phải làm. Trên cánh tay trái, một vết xước đang lành dần. Thrall chọc sâu vào đó và sau vài lần đã khiến cho vết thương nhỏ lại rách ra. Một giọt màu đỏ tươi chảy ra sau cổ găng đó. Dùng móng tay làm bút, cậu cẩn thận viết lên mặt sau lá thư một từ duy nhất:

CÓ.

u Hơn 1.82 mét



Lord of the Clans – chapter 4

CHƯƠNG BỐN

Thrall đã mười hai tuổi khi lần đầu tiên cậu thấy một gã orc.

Cậu đang luyện tập bên ngoài khu pháo đài. Khi cậu chiến thắng cuộc chiến đầu tiên lúc chỉ mới tám tuổi, Blackmoore đã đồng ý với kế hoạch của Trung Sĩ rằng sẽ cho cậu orc được tự do thêm nhiều hơn – ít nhất là khi luyện tập. Cậu vẫn phải bị cùm chặt một bên chân, nó được gắn cẩn thận với một tảng đá khổng lồ. Kể cả một tên orc khỏe hơn Thrall cũng không thể chạy thoát khi bị thứ đó gắn vào chân. Sợi xích rất to và cứng, không thể bị đập vỡ. Sau một hai lần cố gắng, Thrall không còn chú ý đến nó nữa. Sợi xích dài cho phép cậu vận động thoải mái. Cậu chưa từng nghĩ đến việc trốn thoát. Cậu là tên nô lệ Thrall. Blackmoore là ông chủ của cậu, Trung Sĩ là huấn luyện viên của cậu, Taretha là người bạn bí mật của cậu. Tất cả đều vẫn như vậy.

Thrall tiếc rằng cậu chưa từng đánh bạn với bất kỳ người đàn ông nào tập luyện cùng cậu. Mỗi năm đều có một nhóm mới, và họ đều trông giống hệt nhau: trẻ, háo hức, khinh khỉnh, và hơi sợ gã sinh vật màu xanh lá khổng lồ mà họ phải tập luyện cùng. Chỉ Trung Sĩ là có khen cậu; chỉ Trung Sĩ can thiệp khi một hay một đám người bắt nạt Thrall. Những lúc đó Thrall chỉ muốn đánh lại họ, nhưng cậu lại nhớ về hình ảnh những cuộc đấu đầy vinh quang. Mặc dù bọn họ nghĩ cậu là kẻ thù, cậu cũng biết rằng thực sự không phải như vậy, và giết hay làm bị thương họ đều là việc làm sai trái.

Thrall có đôi tai thính và luôn để ý đến những mẩu chuyện vặt của đám người kia. Bởi vì họ nghĩ cậu là một tên cục súc ngu dốt, họ không thèm dè chừng miệng lưỡi trước sự hiện diện của cậu. Ai thèm để ý đến lời nói khi mà kẻ chứng kiến duy nhất chỉ là một con thú chứ? Đó là cách mà Thrall được biết về loài orc, từng là một kẻ thù đáng sợ, giờ đã suy yếu. Càng ngày càng có nhiều kẻ trong bọn chúng bị bắt và bị quây trong một nơi gọi là các “khu trại giam.” Durnholde là căn cứ, và tất cả những người có bốn phạm ở các khu trại đó đều trú tại đây, trong khi các tay chân quản lý việc hàng ngày tại các trại. Blackmoore là chỉ huy của tất cả bọn họ. Vẫn có một vài cuộc va chạm nhỏ, nhưng dần dần càng ít đi. Có vài người trong trại tập luyện còn chưa từng thấy một tên orc chiến đấu bao giờ trước khi họ gặp Thrall.

Nhiều năm qua, Trung Sĩ đã dạy Thrall những ngón đòn cận chiến hiệu quả. Thrall đã có thể sử dụng thành thạo tất cả các loại vũ khí trong chiến đấu: kiếm, kiếm bản rộng, giáo, chùy gai, dao găm, roi, lưới, rìu, dùi cui, kích. Cậu đã được khoác một lớp áo giáp mỏng; điều đó khiến cho đám đông theo dõi thấy thú vị hơn nếu các chiến sĩ chỉ có được chút ít sự bảo vệ.

Giờ cậu đang đứng giữa một nhóm người đang tập luyện. Đây là nơi quen thuộc với cậu, và nó phục vụ lợi ích của những người trẻ tuổi kia hơn là của cậu. Trung Sĩ gọi kịch bản này là “bao vây.” Những người tập luyện (dĩ nhiên) là con người quyết định tấn công một trong số những tên orc cầm cự còn lại, kẻ không hề định đầu hàng mà không phải đánh nhau. Thrall (dĩ nhiên) là tên orc bướng bỉnh đó. Ý tưởng là họ phải bày ra ít nhất ba cách khác nhau để bắt sống hoặc giết “tên orc đơn độc” đó.

Thrall chẳng hề ưa thích gì kịch bản này. Cậu thích những trận đấu một chọi một hơn là trở thành mục tiêu của một đám đông như mười hai người đàn ông. Trong mắt họ sáng lên mong muốn được đánh cậu, và nụ cười trên môi họ, luôn luôn khiến Thrall mất tinh thần. Lần đầu tiên Trung Sĩ đưa ra kịch bản này, Thrall đã rất khó khăn trong việc thể hiện sự kháng cự cần thiết để cho thấy đây là một công cụ dạy học hiệu quả. Trung Sĩ phải dẫn cậu ra nói chuyện riêng và đảm bảo rằng đó chỉ là đóng kịch mà thôi. Những người đó có áo giáp và mang vũ khí thật; cậu chỉ có một cây kiếm tập bằng gỗ. Không hề đảm bảo rằng Thrall sẽ không gây ra bất cứ thiệt hại nào.

Giờ đây, sau khi diễn tiết mục này nhiều lần trong mấy năm qua, Thrall đã ngay lập tức biến thành một con thú đói khát đang gầm gừ. Những lần đầu tiên, thật khó để phân biệt được giả và thật, nhưng rồi sau nhiều lần tập luyện việc đó trở nên dễ dàng hơn. Cậu không còn bị mất kiểm soát trong vở kịch này nữa, và nếu mọi chuyện trở nên xấu đi, cậu tin tưởng vào Trung Sĩ bằng cả tính mạng.

Giờ họ đang lao vào cậu. Dễ dàng đoán được, họ chọn phương án chỉ đơn thuần tấn công và là chiến thuật đầu tiên trong ba chiến thuật. Hai người mang kiếm, bốn mang giáo, và những người còn lại mang rìu. Một người nhào tới.

Thrall nhanh chóng đỡ đòn, cậu vung cây kiếm gỗ với một tốc độ kinh hoàng. Cậu nhấc một chân lên đập vào ngực kẻ tấn công. Người đàn ông trẻ đó văng mạnh về phía sau, khuôn mặt đầy ngạc nhiên. Anh ta nằm trên mặt đất, thở hổn hển.

Thrall xoay người, chờ đợi sự xuất hiện của hai người khác. Họ cầm giáo lao vào cậu. Cậu dùng thanh kiếm đánh bật một trong hai người dễ dàng như thể người đó chỉ là một con bọ phiền phức. Với tay kia không hề mang khiên, cậu tóm lấy cây giáo của người còn lại, giật mạnh khỏi tay anh ta, và quay ngược lại khiến mũi sắc của nó chĩa vào người đàn ông mà chỉ mới vài giây trước đang cầm nó.

Nếu đây là thực chiến, Thrall biết cậu đã đâm ngọn giáo đó vào người anh ta. Nhưng đây chỉ là luyện tập, và Thrall vẫn đang kiểm soát tốt bản thân. Cậu nhấc cây giáo lên và chuẩn bị ném nó đi thì có một tiếng động kinh khủng vang lên khiến mọi người đều đứng im tại chỗ.

Thrall quay sang thì nhìn thấy một xe hàng nhỏ đang lao tới pháo đài trên con đường nhỏ quanh co. Chuyện này xảy ra nhiều lần trong ngày, và những hành khách luôn luôn như vậy: nông dân, lái buôn, lính mới, quý tộc đang đi thăm thú gì đó.

Nhưng lần này thì khác.

Lần này, những con ngựa đang kêu ầm ĩ kia kéo theo một xe hàng chở đầy những sinh vật màu xanh lá khổng lồ. Chúng bị nhốt trong những chiếc lồng kim loại, và có vẻ đang cúi rạp người. Thrall thấy chúng đều bị xích vào đáy chiếc xe. Cậu sợ hãi trước vẻ ngoài kỳ lạ của chúng. Chúng khổng lồ, xấu xí, những chiếc nanh kỳ dị to bụi thay thế cho răng, đôi mắt nhỏ xíu hung tợn...

Và rồi cậu nhận ra sự thật. Đó là bọn orc. Những người giống cậu. Đó chính là hình thù của cậu đối với con người. Cây kiếm tập rơi khỏi những ngón tay đột nhiên trở nên yếu ớt kia. *Mình thật gớm guốc. Mình thật đáng sợ. Mình là một con quái vật. Thảo nào họ ghét mình đến vậy.*

Một gã thú quay sang và nhìn thẳng vào mắt Thrall. Cậu muốn nhìn đi chỗ khác nhưng lại không thể. Cậu nhìn lại hấn ta, khó mà thở nổi. Và khi cậu đang nhìn, tên orc đó đang cố gắng giải thoát chính mình. Với tiếng gào chói cả tai Thrall, sinh vật đó lao vào thành lồng. Hấn với đôi bàn tay rớm máu do bị chà xát với chiếc cùm, tóm lấy thanh lồng, và trước cặp mắt sững sốt của Thrall hấn bẻ chúng cong tới độ đủ cho cả thân thể to lớn đó chui ra. Chiếc xe hàng vẫn tiếp tục di chuyển phía sau bầy ngựa sợ hãi đang phi nước đại. Gã orc rơi mạnh xuống nền đất và lăn vài vòng, nhưng chỉ một tích tắc sau hấn đứng dậy và chạy về phía Thrall và các chiến binh kia với tốc độ cực kỳ ấn tượng so với kích thước của hấn.

Hấn mở cái miệng kinh tởm kia ra và hét lên những thứ nghe trông giống như: "Kagh! Bin mog g'thazag cha!"

“Tấn công, lũ ngu ngốc!” Trung Sĩ hét lên. Không hề mang áo giáp, anh ta vớ lấy một thanh kiếm và bắt đầu lao tới đối mặt với tên orc. Những người đàn ông kia bắt đầu di chuyển và xông tới trợ giúp cho Trung Sĩ.

Gã orc còn không thèm nhìn mặt Trung Sĩ. Hắn vung vẩy bàn tay bị cùm, quất trúng ngực Trung Sĩ và đánh bay anh đi. Hắn lao tới, không thể cản phá nổi. Cặp mắt tập trung vào Thrall, và hắn lại gào lên, “Kagh! Bin mog g’thazag cha!”

Thrall cục cựa, cuối cùng cũng thức tỉnh khỏi nỗi sợ hãi, nhưng cậu vẫn không biết phải làm gì. Cậu giơ cây kiếm tập lên và đứng ở thế phòng thủ, nhưng không tiến lên. Thứ xấu xí đáng sợ này đang lao thẳng về phía cậu. Chắc chắn đó là kẻ thù. Nhưng, đó là một trong số những người thuộc dân tộc cậu, máu thịt của cậu. Một dân orc, cũng như Thrall là một dân orc, và Thrall không thể tấn công nổi.

Khi Thrall đang nhìn, những người kia lao tới bên gã orc và cơ thể xanh lá khổng lồ của hắn đang ở ngay bên dưới ánh kiếm, rìu, và áo giáp đen lấp lánh. Máu rỉ ra bên dưới hàng người, và cuối cùng khi kết thúc, họ lùi lại và nhìn cái đồng thịt xanh và đỏ tại chỗ ban nãy sinh vật kia vừa đứng.

Trung Sĩ chống khuỷu tay gượng dậy. “Thrall!” anh hét lên. “Đưa cậu ta về xà lim ngay!”

“Nhân danh tất cả thần thánh anh vừa mới *làm gì vậy?*” Blackmoore hét lên, kinh hoàng nhìn người trung sĩ anh ta đã gửi gắm rất nhiều, người mà giờ đây Blackmoore dần thấy ghét hơn bất cứ ai. “Nó không được nhìn thấy bất cứ tên orc nào khác, cho tới khi... giờ nó đã biết rồi, khốn kiếp. Anh đang nghĩ gì vậy hả?”

Trung Sĩ nổi giận với những lời khó nghe đó. “Tôi đang *nghĩ*, thưa ngài, rằng nếu ngài không muốn Thrall nhìn thấy bất cứ tên orc nào khác, ngài đã phải bảo tôi từ trước. Tôi đang *nghĩ*, thưa ngài, rằng nếu ngài không muốn Thrall nhìn thấy bất cứ tên orc nào khác, ngài đã phải sắp xếp cho những xe hàng chở chúng đi tới khi Thrall đang ở trong xà lim. Tôi đang *nghĩ*, thưa ngài, rằng-”

“Đủ rồi!” Blackmoore gầm lên. Anh ta hít vào một hơi và lấy lại bình tĩnh. “Chuyện đã xảy ra rồi. Chúng ta phải nghĩ cách sửa chữa nó.”

Giọng bình tĩnh hơn của anh ta giúp cho Trung Sĩ thư giãn đôi chút. Người huấn luyện viên nói bằng giọng ít công kích hơn, “Thrall chưa từng biết mình trông như thế nào đúng không?”

“Chưa từng. Không có gương. Không có cả chậu nước. Nó được dạy rằng lũ orc đều là cận bã, điều này dĩ nhiên là đúng rồi, và rằng nó được phép sống chỉ vì nó kiếm tiền cho ta.”

Hai người đàn ông bắt đầu suy nghĩ trong im lặng. Trung Sĩ vuốt cằm râu đỏ, rồi nói, “Giờ cậu ta biết rồi. Thì sao? Chỉ vì cậu ta được sinh ra là một orc không có nghĩa là cậu

ta không thể khá hơn như vậy. Cậu ta không bắt buộc phải trở thành một con súc vật đần độn. Mà thực ra là không hề. Nếu ngài khuyến khích cậu ta nghĩ rằng mình con người hơn-”

Đề nghị của Trung Sĩ khiến Blackmoore điền tiết. “Nó không phải!” ông bùng nổ. “Nó là đồ súc vật. Ta không muốn nó có cái suy nghĩ rằng nó chỉ là một con người xa xanh cỡ lớn!”

“Vậy thì, cầu chúa, thưa ngài,” Trung Sĩ nói, giọng rít qua kẽ răng, “ngài muốn cậu ta nghĩ mình là gì?”

Blackmoore không trả lời. Anh ta không biết. Anh ta chưa từng nghĩ đến chuyện đó. Mọi chuyện có vẻ rất đơn giản khi anh ta vớ được con orc con đó. Nuôi nó thành một nô lệ, huấn luyện nó cách chiến đấu, đưa cho nó vũ khí của con người, rồi cho nó dẫn đầu một đội quân toàn lũ orc đã bị đánh bại mà tấn công Liên Minh. Với Thrall lãnh đạo một đội quân orc đã được tái sinh, dẫn đầu đoàn tấn công, Blackmoore sẽ có được sức mạnh vượt qua cả sự tưởng tượng huyền hoặc nhất của anh ta.

Nhưng điều đó đâu có làm được bằng cách đó. Sâu thẳm bên trong, anh ta biết rằng Trung Sĩ đã đúng phần nào đó. Thrall cần phải hiểu con người suy nghĩ như thế nào nếu nó lên lãnh đạo đoàn orc cục súc kia. Nhưng, nếu nó học được điều đó, nó có nổi dậy không? Thrall phải được giữ ở nguyên chỗ đó, được nhắc nhở về thân phận thấp kém của nó. *Phải* như thế. Ôi Ánh Sáng ơi, phải làm gì bây giờ? Làm thế nào để cho sinh vật đó vẫn trở thành một tướng quân hoàn hảo, mà không để ai biết rằng nó chỉ là một nhà vô địch trên đấu trường?

Anh ta hít một hơi sâu. Anh ta không được để mất mặt trước kẻ tồi tệ này được. “Thrall cần chỉ dẫn, và chúng ta phải cho nó điều đó,” anh ta nói cực kỳ bình tĩnh. “Nó đã được luyện tập đủ với lũ lính mới rồi. Ta nghĩ đã đến lúc chúng ta đưa nó vào chiến đấu.”

“Thưa ngài, cậu ta rất hữu dụng trong việc huấn luyện,” Trung Sĩ bắt đầu.

“Chúng ta đã có tất cả bao gồm cả việc chế ngự lũ orc,” Blackmoore nói, nghĩ về hàng ngàn tên orc đã bị dồn vào các khu trại. “Thủ lĩnh Doomhammer của chúng đã bỏ trốn, và giờ chúng chỉ còn là một chủng tộc sống rải rác. Hòa bình đã đến với chúng ta. Chúng ta không cần phải huấn luyện bọn lính mới chiến đấu với orc nữa. Tất cả những trận chiến chúng sẽ tham gia là để chống lại những con người khác, không phải lũ quái vật.”

Khốn thật. Anh ta nói nhiều quá rồi. Trung Sĩ có vẻ như đã nhận ra điều đó, nhưng không hề phản ứng.

“Những kẻ sống trong hòa bình cần một lối thoát cho sự khát máu của chúng,” anh ta nói. “Hãy để Thrall bị giam hãm trong những trận giết đấu. Nó sẽ làm đầy túi chúng ta và đem lại vinh quang cho chúng ta.” Anh ta mỉm cười. “Ta chưa từng thấy một người đàn ông nào có thể đơn độc chống lại một tên orc.”

Sự thăng tiến của Thrall trong hàng ngũ các dũng sĩ giết đấu không hề có gì là lạ. Anh chàng đã cao tới chiều cao tối đa từ khi còn rất trẻ; và thời gian trôi qua, anh càng ngày

càng có nhiều cơ bắp thêm vào trên cơ thể cao lớn đó. Giờ anh đã là gã orc lớn nhất nhiều người từng thấy và từng nghe kể lại. Anh là chủ nhân của võ đài, và ai cũng biết điều đó.

Khi không chiến đấu anh thường bị giam trong xà lim, nó càng ngày càng nhỏ hơn với anh dù cho Blackmoore đã cho anh một cái mới. Thrall giờ đã có một khu vực nhỏ làm chỗ ngủ được che chắn và một diện tích lớn hơn dùng để luyện tập. Được che bởi các vành đai, khu vực trung xuống này có đủ mọi loại vũ khí giả và cả người bạn cũ của Thrall, con troll bù nhìn đã nát tươm, mà anh dùng để tập luyện. Có vài đêm, khi anh không thể ngủ được, Thrall đứng dậy và vươn tay với con bù nhìn.

Đó là những quyển sách Taretha đã gửi cho anh, trong đó là những mẫu tin nhắn quý giá và giờ là cả một phiên gỗ và cây bút, chúng thực sự khiến cho những giờ cô đọc dài đằng đẳng đó trở nên sáng sủa. Họ vẫn thường bí mật trò chuyện ít nhất một lần một tuần, và Thrall tưởng tượng đến một thế giới Tari đã vẽ nó: Một thế giới đầy nghệ thuật, và cái đẹp, và cả tình bạn. Một thế giới đầy những món đồ ăn ngon hơn hẳn thịt và canh thiêu. Một thế giới có một nơi dành cho anh.

Giờ đây, ánh mắt anh đang lướt trên mảnh vải vuông càng ngày càng sần hơn mang biểu tượng đầu sói trắng trên nền xanh dương. Anh nhanh chóng nhìn đi chỗ khác, không muốn trí óc thả trôi theo con đường đó. Điều đó có tốt gì chứ? Anh đã đọc đủ sách (vài cuốn trong số đó Blackmoore không biết rằng Tari đã đưa thêm cho Thrall) để hiểu rằng dân orc sống trong những nhóm nhỏ, mỗi nhóm đều có một biểu tượng riêng. Anh có thể làm gì được, chẳng lẽ chỉ đơn giản nói với Blackmoore rằng anh đã mệt mỏi trong vai trò nô lệ, cảm ơn ngài, và cầu xin ông ta thả Thrall ra để anh có thể tìm gia đình mình ư?

Nhưng rồi chính ý nghĩ đó đang quấy rầy anh. Người dân của anh. Tari cũng có người dân của mình, gia đình cô có Tammis và Clannia Foxton. Cô ấy được quý trọng và yêu thương. Anh rất biết ơn vì cô đã ủng hộ anh đến vậy, bởi vì kể cả trong nơi được bảo vệ cẩn mật như thế này cô vẫn có một tình yêu thương đủ lớn để tới bên anh.

Thỉnh thoảng, anh vẫn tự hỏi rằng những thành viên còn lại trong nhà Foxton nghĩ gì về anh. Tari chưa từng đề cập nhiều đến họ. Cô từng kể rằng mẹ Clannia của cô đã cho anh bú bằng chính bầu sữa của mình, để cứu mạng anh. Ban đầu Thrall cảm thấy xúc động về điều đó, nhưng rồi khi anh lớn dần lên và học được nhiều thứ hơn, anh hiểu ra rằng Clannia chưa từng cho anh bú vì yêu thương anh, mà là vì mong muốn được Blackmoore đánh giá cao hơn.

Blackmoore. Tất cả mọi ý nghĩ tập trung về đấy. Anh có thể quên đi rằng anh chỉ là một mẫu tài sản khi anh viết cho Tari và đọc thư của cô, hay là tìm kiếm mái tóc vàng của cô trên khán đài trong những trận giác đấu. Anh có thể đánh mất chính mình trong trạng thái đầy kích động mà Trung Sĩ gọi là “sự khát máu.” Nhưng những khoảnh khắc đó rất ngắn ngủi. Kể cả khi Blackmoore tự mình đến thăm Thrall, để xem Thrall đã học được bao nhiêu chiến thuật rồi, hoặc để chơi trò Ưng Và Thỏ với anh, không hề có chút liên kết hay cảm giác nào về gia đình với người đàn ông này. Khi Blackmoore vui vẻ, đó là thái độ của một người

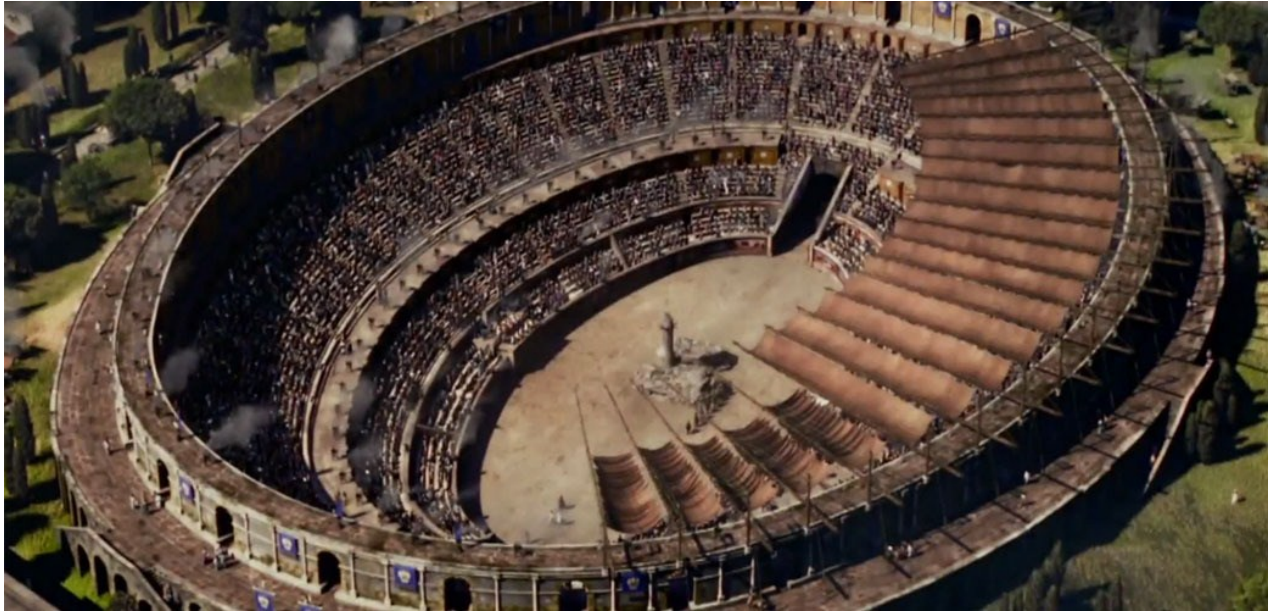
đàn ông với một đứa trẻ. Và khi ông ta cúi kính và giận giữ, mà chuyện đó thường xuyên xảy ra, Thrall lại thấy bơ vơ như một đứa bé. Blackmoore có thể lệnh cho anh bị đánh, bị bỏ đói, bị thiêu, hay bị xích, hay – hình phạt tệ nhất trong tất cả, may thay điều đó Blackmoore chưa từng nghĩ đến – không cho phép anh động vào đồng sách của anh.

Anh biết rằng cuộc sống của Tari chẳng hề có nhiều đặc ân như Blackmoore. Cô cũng là một người hầu, với cô không khác gì một nô lệ giống như gã orc mang trên mình cái tên đó^u. Nhưng cô có bạn bè, và không phải đâm chém nhau, và cô *thuộc về nơi này*.

Từ từ, tay anh tự mình di chuyển, với tay lấy mảnh vải làm tã lót màu xanh. Vào lúc đó, anh nghe thấy tiếng khóa cửa mở và cánh cửa mở ra phía sau lưng. Anh đánh rơi mảnh giẻ như thể nó bỏng thối lắm.

“Ra đi,” một người lính canh mặt nghiêm nghị nói. Anh ta đưa cái cùm ra. “Đến lúc chiến đấu rồi. Tao nghe nói hôm nay họ có đối thủ hay ho cho mày đấy.” Anh ta nhe răng cười buồn, lộ ra hàm răng nâu xỉn. “Và Ông Chủ Blackmoore sẵn sàng lột da mày ra nếu mày không chiến thắng.”

^u Thrall có nghĩa là nô lệ



Lord of the Clans – chapter 5

CHƯƠNG NĂM

Đã hơn một thập kỷ trôi qua kể từ khi ngài Trung Úy Blackmoore tìm ra một con orc con và câu trả lời khả dĩ cho giấc mơ của ông ta.

Đó là những năm tháng thành công và hạnh phúc của ông chủ của Thrall, và cho cả nhân loại nữa. Aedelas Blackmoore, từng là Trung Úy, giờ đã là Trung *Tướng*, vốn thường bị chế nhạo về “con orc cưng” của ông ta khi ông lần đầu tiên đưa nó tới Durnholde, đặc biệt khi ban đầu tưởng chừng cái thứ nhỏ bé khốn khổ đó không thể sống nổi. Ơn trời nhờ vào Phu Nhân Foxton và bầu sữa căng của bà. Blackmoore không thể hiểu nổi tại sao một người phụ nữ con người lại muốn cho một con orc bú, nhưng dù cho điều đó khiến ông ta càng khinh miệt người hầu nọ và gia đình ông ta hơn, nó cũng đã cứu Blackmoore khỏi một bàn thua. Đó là lý do tại sao ông ta lại chẳng ngần ngại cho họ trang sức, đồ ăn, và cả sự dạy dỗ cho con họ, dù cho đó chỉ là một cô gái.

Đó là một ngày sáng sủa, ấm áp nhưng không quá nóng. Thời tiết hoàn hảo cho những cuộc đấu. Cái mái hiên tỏa ánh màu đỏ và vàng rực rỡ, cho người ta một cảm giác dễ chịu. Những lá cờ đủ màu bay phấp phới trong làn gió mát, và âm nhạc cùng những tiếng cười vang đến tai anh. Mùi của trái cây chín, bánh mì tươi, và thịt nai quay trên ghẹo lỗ mũi anh. Mọi người ở đây đang tràn ngập cảm giác vui vẻ. Sau những trận chiến, sẽ có những

người không còn dễ chịu được như vậy nữa, nhưng giờ đây, tất cả đều đang rất vui vẻ và tràn đầy hi vọng.

Nằm trên chiếc ghế cạnh ông ta là chàng trai trẻ được ông ta bảo hộ, Ngài Karramyn Langston. Langston có mái tóc dày màu nâu rất phù hợp với đôi mắt đen, một cơ thể khỏe mạnh cân đối, và một nụ cười lười biếng. Anh ta hết lòng tận tâm với Blackmoore, và là người duy nhất được Blackmoore kể cho nghe về kế hoạch tối thượng của ông ta. Qua nhiều năm làm cấp dưới của ông ta, Langston đã được biết đến nhiều ý tưởng của Blackmoore. Họ là một cặp ăn ý. Langston đã ngủ quên dưới ánh nắng ấm áp, và đang ngáy đều đều.

Blackmoore với tay lấy một cốc rượu đỏ và cắn thêm một miếng gà quay, đỏ như dòng máu sắp chảy tràn trên đấu trường. Cuộc sống thật tuyệt, và với mỗi thử thách Thrall phải đối mặt và vượt qua, cuộc sống càng trở nên đẹp đẽ hơn. Sau mỗi trận đấu, Blackmoore rời đi với một hầu bao nặng trĩu. “Con orc cưng” của ông ta, từng là trò đùa của cả pháo đài, giờ lại là niềm kiêu hãnh của ông ta.

Dĩ nhiên là hầu hết những kẻ Thrall phải đánh lại toàn là con người. Những con người hạ đẳng nhất, khỏe mạnh nhất, khôn lỏi nhất, nhưng vẫn là con người. Tất cả những dũng sĩ đó đều rất độc ác và đã bị kết án, chúng hi vọng sẽ tìm được đường thoát ra khỏi nhà tù bằng cách kiếm tiền và danh tiếng cho ông bầu của chúng. Có vài kẻ đã làm được và đã được tự do. Nhưng hầu hết số đó vẫn đang phải ở trong một nhà tù khác, với thảm treo trên tường và có đàn bà nằm trên giường, nhưng dù sao thì vẫn là nhà tù. Chẳng mấy ông bầu muốn thấy những kẻ kiếm tiền cho họ được đi lại trong tự do.

Nhưng có vài đối thủ của Thrall không phải là con người, và đó chính là những lúc mọi thứ trở nên thú vị.

Chuyện tất cả lũ orc giờ đều đã bị đánh bại, và bị chà đạp chứ không còn là một lực lượng chiến đấu kinh hoàng và đáng sợ như xưa chẳng hề ảnh hưởng tới tham vọng của Blackmoore chút nào. Trận chiến kéo dài đã kết thúc, và con người đã đạt được chiến thắng quyết định. Giờ kẻ thù đã được đưa tới những khu trại giam đặc biệt như thể gia súc bị giam vào chuồng vào cuối ngày chăn thả. Các khu trại, Blackmoore mơ màng dễ chịu, mà ông ta hoàn toàn nắm quyền.

Ban đầu, kế hoạch của ông ta là huấn luyện anh chàng orc kia trở thành một nô lệ trung thành, được giáo dục tốt và là một chiến binh vô song. Ông sẽ cử Thrall đi chinh phục chính những người dân của mình, nếu “người dân” cũng là thuật ngữ phù hợp cho lũ côn đồ xanh lè ngu độn kia, và một khi chúng đã chịu khuất phục, sử dụng chính những bộ tộc đó cho mục đích của ông ta, của Blackmoore.

Nhưng Đại Tộc đã bị đánh bại bởi Liên Minh mà Thrall còn chưa được nếm trải một trận chiến nào. Ban đầu, Blackmoore rất bực mình về điều này. Nhưng rồi ông ta chợt nảy ra một ý nghĩ khác về cách sử dụng con orc cưng của ông ta. Cần có sự kiên nhẫn, một thứ Blackmoore chẳng có là bao, nhưng phần thưởng còn vượt xa những gì ông ta có thể

tưởng tượng nổi. Sự mâu thuẫn đang dần nổi lên khắp Liên Minh. Tiên khinh bỉ con người, con người chế nhạo người lùn, và người lùn nghi ngờ tiên. Một vòng xoáy ngờ vực mù quáng thật hay ho.

Ông ta đứng dậy khỏi chiếc ghế dài để xem Thrall đánh bại một gã người to lớn nhất và trông ác ôn nhất Blackmoore từng trông thấy. Nhưng gã chiến binh con người chẳng thể là đối thủ của con thú xanh lè bất khả ngăn chặn kia. Tiếng hoan hô nổ lên, và Blackmoore mỉm cười. Ông ta vẫy Tammis Fox, và ông hầu nhanh chóng tới theo lệnh.

“Vâng thưa ngài?”

“Hôm nay bao nhiêu rồi nhỉ?” Blackmoore biết giọng ông ta đang trở nên lè nhè nhưng ông ta không hề quan tâm. Tammis đã từng thấy ông ta say hơn thế này. Tammis đã từng đưa ông ta về *giường* lúc còn say hơn thế này.

Khuôn mặt nghiêm nghị và lo lắng của Tammis trông có vẻ lo âu hơn bình thường. “Bao nhiêu cái gì thưa ngài?” Ông nhìn cái chai, rồi lại nhìn Blackmoore.

Blackmoore đột nhiên nổi giận. Ông ta túm lấy cổ áo Tammis và kéo ông xuống sát mặt ông ta.

“Đếm chai cơ à, người có phải là đàn ông không hả đồ ngu?” ông ta rít lên, vẫn giữ nhỏ giọng. Một trong những thứ ông ta ít khi thể hiện với Tammis là làm nhục trước đám đông; kể cả khi Blackmoore say như thế này, ông ta cũng chưa muốn làm cái việc đó. Nhưng ông ta thường xuyên đe dọa làm thế, như bây giờ. Trong con mắt hơi choáng váng ông ta thấy Tammis đang tái đi. “Người khiến cho vợ người phải cho lũ quái vật bú, và người dám ngụ ý là ta yếu kém ư?”

Ghê tởm trước khuôn mặt nhợt nhạt của ông, ông ta xô ông đi. “Ta muốn biết Thrall đã thắng bao nhiêu trận rồi.”

“À vâng thưa ngài, dĩ nhiên rồi. Nửa tá, đánh liên tiếp.” Tammis dừng lại, có vẻ rất khổ sở. “Bằng tất cả sự kính trọng, thưa ngài, ván cuối khá khó khăn cho hãn. Ngài có chắc ngài muốn cho hãn đánh thêm hãn ba trận nữa không?”

Lũ ngu dần. Blackmoore bị bao quanh bởi toàn một lũ ngu dần. Khi Trung Sĩ đọc thứ tự trận đấu sáng nay, ông ta cũng đã tới gặp Blackmoore, nói rằng tên orc đó cần chút ít thời gian tạm nghỉ, và hỏi liệu họ có thể đổi thứ tự trận đấu để cho sinh vật lười biếng hèn hạ đó có thể nghỉ ngơi không.

“Ôi không. Tỷ lệ cược lại Thrall càng ngày càng cao lên sau mỗi trận. Nó sẽ không thua đâu, dù chỉ một lần. Dĩ nhiên ta muốn dừng lại để mà phải trả lại tiền cho mấy người tốt bụng đó lắm chứ.” Đầy chán ghét, ông vẫy tay đuổi Tammis đi. Thrall không thể bị đánh bại. Sao lại làm cái việc đó khi ta đang có lợi thế chứ?

Thrall lại thắng cuộc đấu tiếp theo, nhưng kể cả Blackmoore cũng có thể thấy sinh vật đó đang phải vật lộn rất khổ sở. Ông ta chỉnh lại ghế để nhìn rõ hơn. Langston bắt chước ông ta. Trận sau đó, trận thứ tám trong chín trận được lên lịch cho gã orc, đã thông báo rằng Blackmoore và đám đông hãn chưa bao giờ được chứng kiến.

Anh chàng orc hùng mạnh đã thấm mệt. Các đấu sĩ lần này là hai con mèo núi, đã bị bắt hai tuần trước, bị nhốt, bị dày vò, và chắc chưa được cho ăn cho tới tận lúc này. Ngay khi cánh cửa đấu trường bật mở, chúng đã lao về phía anh chàng orc như thể chúng được bắn ra từ một khẩu đại bác. Lớp da nâu mềm mượt của chúng nhòe đi khi chúng cùng lúc nhảy vào anh ta, và Thrall cúi rạp xuống ngay dưới những móng vuốt và răng đó.

Đám khán giả kêu lên kinh hãi. Blackmoore bật dậy, và ngay lập tức tóm lấy cái ghế để không bị rơi xuống. Tất cả chỗ tiền đó...

Và rồi Thrall đứng lên! Hét lên đầy giận dữ, hất tung hai con thú lớn ra khỏi người như thể chúng chỉ là những con sóc cây, anh sử dụng hai thanh kiếm được giao cho anh trong cuộc đấu này với đầy tốc độ và kỹ thuật. Thrall dùng thành thạo cả hai tay, và lưỡi kiếm lóe sáng dưới ánh mặt trời rực rỡ khi chúng xoay tít và đâm chém. Một con mèo đã chết, cơ thể dài và dẻo dai của nó bị chém gần như đứt đôi chỉ bằng một cú đánh mạnh. Con thú còn lại, bị chọc tức đến phát điên lên vì cái chết của bạn đời nó, tấn công bằng cơn giận dữ mới được tăng cường. Lần này Thrall không hề để lộ chút sơ hở. Khi con mèo nhảy tới, nó gào lên, xòe vuốt và nhe răng, Thrall đã sẵn sàng. Thanh kiếm của anh chém trái, phải, rồi lại trái. Con mèo ngã xuống thành bốn mảnh rớm máu.

“Ngài có nhìn thấy chuyện đó không? Langston vui mừng nói.

Đám đông gào lên ủng hộ. Thrall thông thường hay chào đón những tiếng kêu la đó bằng cách giơ nắm đấm lên và giậm chân tới khi mặt đất gần như rung chuyển, giờ chỉ đứng đó với đôi vai rạp xuống. Anh đang thở dốc, và Blackmoore thấy rằng lũ mèo đã để lại vài vết cắn và cào sâu hoắm rỉ máu trên người anh. Khi ông ta nhìn anh chàng đầy tớ quý giá của mình, Thrall từ từ quay khuôn mặt xấu xí lên nhìn thẳng vào Blackmoore. Mắt họ đụng nhau, và trong sâu thẳm Blackmoore nhìn thấy sự đau đớn và kiệt sức... và một lời cầu xin không thốt nên lời.

Và rồi Thrall, chiến binh hùng mạnh, ngã khuỵu xuống. Đám đông lại phản ứng bằng cách gào lên. Blackmoore những tưởng ông còn nghe được sự đồng cảm trong âm thanh đó. Langston không nói gì cả, nhưng cặp mắt nâu của anh ta chăm chú nhìn Blackmoore.

Tên Thrall khốn kiếp! Nó là một tên orc, đã chiến đấu từ khi chỉ mới sáu tuổi. Hầu hết những trận chiến của nó là với con người, chắc chắn là những chiến binh hùng mạnh, nhưng không kẻ nào sánh được với sức mạnh thú tính của Thrall. Đó là một mảnh khoe để thoát được ván cuối cùng, Thrall thừa biết đó sẽ là ván khó khăn nhất. Tên nô lệ ngu ngốc ích kỷ. Chắc nó muốn trở về cái xà lim thoải mái của nó, đọc sách, và ăn uống lắm nhỉ? Chà, Blackmoore sẽ dạy cho nó một vài bài học.

Vào lúc đó, Trung Sĩ lao vào sân. “Ngài Blackmoore!” ông gào lên, khum bàn tay quanh cái miệng đầy râu. “Ngài có chịu nhường thách thức cuối cùng không?”

Blackmoore nóng hết cả mặt. Sao tên Trung Sĩ kia lại dám làm thế, ngay trước mặt tất cả mọi người! Blackmoore vẫn còn đứng không vững vàng, bám chắc lấy lưng ghế bằng

tay trái. Langston khiêm tốn bước tới để trợ giúp nếu ông ta cần. Blackmoore vươn tay phải thẳng trước mặt, rồi đặt lên vai trái.

Không.

Trung Sĩ nhìn ông ta trong một chốc, như thể ông không thể tin vào những gì ông đang nhìn thấy. Rồi ông gật đầu, ra hiệu cho trận cuối cùng bắt đầu.

Thrall gượng đứng dậy, trông như có cả tấn đá đè lên lưng anh. Vài người lao ra sân, di chuyển hai con mèo núi đã chết và đồng vũ khí rơi vãi. Họ đưa cho Thrall thứ vũ khí anh phải dùng trong trận đấu này: chùy gai, và cố kéo anh đứng vào một tư thế đầy đe dọa. Kể cả đứng tít xa Blackmoore cũng có thể thấy rằng anh đang run rẩy. Thường thường, trước mỗi trận đấu, Thrall hay giậm chân lên mặt đất. Động tác vững vàng đó khiến đám đông thấy phấn khích và đồng thời cũng giúp Thrall cảm thấy sẵn sàng chiến đấu hơn. Giờ đây anh đang run chỉ vì cố đứng trên hai chân.

Thêm một trận nữa. Sinh vật đó có thể chịu được.

Cánh cửa bật mở, nhưng trong một chốc, có vẻ chẳng có thứ gì bước ra từ bóng tối bên trong.

Và rồi, hai cái đầu của hắc rống lên đầy thách thức, cơ thể nhọt nhọt của hắc cao vượt quá Thrall như thể Thrall cao quá con người vậy. Hắc chỉ có một thứ vũ khí như Thrall, nhưng cái đó lại quá ưu việt trong trận đấu này – một cây giáo dài đầy chết chóc. Với độ dài cánh tay của hắc và cán cây giáo, tên ogre đó có thể tấn công Thrall từ khoảng cách rất xa. Thrall cần phải tới gần mới có thể tấn công được, vậy nên khó lòng mà dành chiến thắng.

Thật là không công bằng! “Ai đưa cho tên ogre đó cây giáo đó vậy?” Blackmoore gầm lên với Langston. “Ít nhất nó phải gần tương tự cái Thrall được dùng chứ!” Blackmoore quyết không chịu nhớ đến những lần Thrall được trang bị kiếm rộng bản hoặc giáo và những đối thủ con người của anh ta chỉ được dùng kiếm ngắn hoặc rìu.

Tên ogre bước ra đấu trường hình tròn như một cỗ máy chiến đấu hơn là một sinh vật đang sống và thở. Hắc chìa mũi giáo về trước, một đầu chìa về đám đông, một đầu chìa vào Thrall.

Thrall chưa từng nhìn thấy những sinh vật đó bao giờ, và trong một chốc anh chỉ đứng im mà nhìn hắc. Rồi anh trấn tĩnh lại, đứng thẳng người dậy, và bắt đầu xoay cây chùy gai. Anh ngửa đầu, hất đuôi tóc dài ra sau lưng, và rồi thét lên một tiếng gào thách thức lại tiếng rống của tên ogre.

Tên ogre xông vào, đâm giáo thẳng tới. Hắc di chuyển không hề có chút khéo léo nào, chỉ có một sức mạnh cục súc. Thrall dễ dàng cúi xuống né đòn lao tới vung về đó, anh trượt ra sau lớp phòng thủ của tên ogre, và vung mạnh cây chùy gai. Tên ogre rống lên và chậm đi khi quả cầu gai đập mạnh vào giữa thân hắc. Thrall đã lao ra sau và giờ lại đang quay vòng cây chùy để tiếp tục tấn công.

Trước khi tên ogre kịp quay lại, Thrall đã đập trúng lưng hắn. Tên ogre ngã khụy xuống, thả rơi cây giáo và vươn tay ra sau.

Blackmoore mỉm cười. Hắn việc đó đã đập gãy xương sống của sinh vật khổng lồ kia rồi. Những trận đó không cần phải đánh đến chết – thực ra, việc giết chết đối thủ không được tán thành nên điều đó sẽ làm giảm tỉ lệ cược dành cho các chiến binh giỏi – nhưng ai cũng biết rằng cái chết rất có thể xảy ra trong võ đài này. Những người trị thương và thuốc của họ không thể chữa được mọi thứ. Và Blackmoore chẳng thể cảm thấy chút đồng cảm nào với tên ogre kia.

Nhưng niềm vui của ông ta chẳng kéo dài được bao lâu. Trong khi Thrall lại bắt đầu vung cây chùy gai để lấy đà, tên ogre lão đảo đứng dậy và tóm lấy cây giáo bị đánh rơi. Thrall vung cây chùy gai bổ vào đầu sinh vật đó. Trước sự ngạc nhiên của đám đông, và có vẻ của cả Thrall nữa, tên ogre giơ một bàn tay to lớn và gạt phăng quả cầu gai đi cùng lúc đó đâm mũi giáo tới trước.

Cây chùy gai bay ra khỏi tay Thrall. Anh bị mất thăng bằng và không kịp đứng vững lại. Dù cho anh đã cố tránh đòn, mũi giáo vẫn đâm vào phía trên ngực anh, chỉ cách vai trái vài tấc. Anh kêu lên đau đớn. Tên ogre tiếp tục đâm tới, và mũi giáo xuyên thấu người Thrall. Anh ngã ra sau, và bị găm vào đất. Giờ tên ogre đứng ngay bên trên anh, điên cuồng đánh đập anh chàng orc xui xẻo đó và rít lên những tiếng gầm gừ the thé đầy kinh khủng.

Blackmoore đứng nhìn đầy kinh hãi. Gã orc đã bị đánh bại, giờ chỉ như một đứa trẻ dưới sự tấn công của một tên côn đồ. Đấu trường giác đấu, một sân khấu dành cho những chiến binh giỏi giang nhất trên toàn vương quốc thi đấu với nhau bằng sức khỏe, kỹ thuật, và sự khôn ngoan, giờ đã trở thành một nơi để cho một con quái vật yếu đuối bị đánh bầm dập bởi một gã quái vật to khỏe khác.

Làm thế nào Thrall lại để chuyện này xảy ra?

Nhiều người đang lao vào sân. Với gậy nhọn, họ chọc vào tên ogre, cố khiêu khích hắn để hắn bỏ con mồi của mình. Gã cục súc kia phản ứng lại sự khiêu khích đó, bỏ lại một Thrall đẫm máu và đuổi theo mấy người đó. Những người khác ném ra một cái lưới ma thuật, nó ngay lập tức co rút lại bọc lấy tên ogre điên cuồng và ép tứ chi hắn vào sát thân. Giờ hắn đang quằn quại như thể một con cá ra khỏi nước, và những người kia thô bạo kéo sinh vật đó vào một chiếc xe kéo và đưa hắn ra khỏi đấu trường.

Thrall cũng được đem ra ngoài, nhưng bằng sự cẩn thận hơn nhiều. Đó là nhờ vào sự bảo trợ của Blackmoore. Nhưng Blackmoore nhận ra rằng ông ta đã mất sạch từng xu ông đã đặt vào Thrall ngày hôm nay chỉ vì mỗi mình trận đấu ấy. Nhiều bạn của ông ta cũng vậy, và ông ta có thể cảm nhận được sự nóng giận trong cái nhìn giận dữ của họ khi họ dốc tiền ra trả nợ.

Thrall. Thrall. *Thrall...*

Thrall đang nằm thở hổn hển trên đồng rơm anh dùng làm giường. Anh chưa từng biết đến cơn đau nào hơn vậy. Và cả sự kiệt sức. Anh ước gì anh có thể bất tỉnh luôn, điều đó sẽ dễ chịu hơn nhiều.

Mặc dù vậy, anh không được để bóng đen đó chiếm lấy anh. Những người trị thương sẽ sớm tới đây; Blackmoore vẫn luôn gửi họ tới sau khi Thrall bị thương trong những trận đấu. Blackmoore cũng luôn đến thăm anh, và Thrall thiết tha mong chờ những lời nói dễ chịu của ông chủ. Đúng là anh đã thua trận, và đó là trận đầu tiên, nhưng hẳn Blackmoore cũng sẽ khen ngợi cho chuỗi tám trận liên tục của anh. Thrall biết chưa ai từng có thể làm được như vậy. Thrall cũng biết rằng anh đã có thể hạ được tên ogre kia nếu anh được đấu với hắn ở trận đầu, hoặc trận thứ ba, hoặc thậm chí cả trận thứ sáu. Nhưng chẳng ai dám mong rằng anh có thể thắng nổi sau một chuỗi tám trận kỷ lục như vậy.

Anh nhắm mắt trước cơn đau đón hành hạ. Cái nóng thiêu đốt lồng ngực anh tức mức gần như không thể chịu đựng nổi. Những người trị thương đâu rồi? Đáng ra họ phải tới đây rồi chứ. Anh biết những vết thương lần này rất tệ. Anh ước chừng đã gãy vài cái xương sườn, một chân trái, thêm vài nhát kiếm chém, và dĩ nhiên là cả cái lỗ kinh khủng trên vai anh nơi cây giáo đâm vào. Họ sẽ phải đến đây ngay nếu Thrall còn muốn được chiến đấu vào ngày mai.

Thrall nghe tiếng khóa mở, nhưng không thể nhấc đầu lên xem ai đang vào xà lim.

“Những người trị thương sẽ đến đây,” giọng nói đó là của Blackmoore. Thrall căng thẳng. Giọng nói đó chứa đầy nhục nhã và có chút khinh bỉ. Tim anh bắt đầu đập nhanh. Làm ơn, không phải lần này... không phải bây giờ...

“Nhưng họ sẽ không đến ngay đâu. Tao muốn mày phải chịu đau đón, đồ con hoang vô giá trị.”

Và rồi Thrall thở ra đau đón khi Blackmoore đá vào bụng anh. Cơn đau thật lạ lùng, nhưng không đau đón bằng sự căm phẫn nổi lên trong người anh. Sau Blackmoore lại đánh anh khi anh đang bị thương nặng đến vậy? Chẳng lẽ ông ta không thấy Thrall chiến đấu tốt như thế nào sao?

Nhưng cơn đau đe dọa làm anh bất tỉnh, Thrall nhấc đầu lên và nhìn Blackmoore với cặp mắt đã mờ đi. Khuôn mặt của người đàn ông đó nhăn nhó đầy tức giận, và khi Thrall nhìn vào mắt ông ta, Blackmoore đâm mạnh vào mặt anh bằng bàn tay đeo giáp. Mọi thứ trở nên tối sầm và Thrall còn nghe thấy, Blackmoore vẫn tiếp tục chửi rủa.

“...mất cả ngàn, mày nghe thấy chưa, *cả ngàn* đấy! Mày có vấn đề gì à? Đó chỉ là một trận bé xíu tầm thường mà!”

Ông ta vẫn tiếp tục đâm đá Thrall, nhưng Thrall bắt đầu mê đi. Anh cảm thấy cơ thể không còn là của mình nữa, và những cú đá của Blackmoore chọc vào càng ngày càng sâu. Anh cảm thấy máu dính trên mặt.

Blackmoore đã thấy anh. Ông ta biết Thrall kiệt sức đến thế nào, và nhìn anh dồn sức lại hết lần này đến lần khác để trụ vững suốt tám trong chín trận. Chẳng ai dám mong

rằng Thrall sẽ thắng được trận đó. Thrall đã chiến đấu bằng tất cả những gì anh có, và anh đã thất bại công bằng và đầy vẻ vang. Nhưng vẫn chưa đủ cho Blackmoore.

Cuối cùng những đòn đánh kết thúc. Anh nghe tiếng chân Blackmoore đi ra, và một câu nói duy nhất: “Hãy để những kẻ khác được bắt đầu.”

Cánh cửa không đóng lại. Thrall nghe thêm nhiều tiếng bước chân. Anh không thể nhấc đầu lên được nữa dù đã cố. Vài đôi ủng quân dụng màu đen xuất hiện trước mặt anh. Thrall đã hiểu những gì Blackmoore vừa ra lệnh. Một chiếc ủng lui lại, rồi đá mạnh vào mặt Thrall.

Cả thế giới của anh biến thành màu trắng, rồi lại đen; rồi anh không biết gì nữa.

Thrall thức dậy trong sự ấm áp và những cơn đau bất tận do những kẻ kia gây ra đã chấm dứt. Ba người trị thương đang chữa cho anh, dùng thuốc của họ để trị các vết thương. Anh đã dễ thở hơn và đoán rằng xương sườn đã được chữa. Họ đang bôi một thứ dính dính có mùi thơm vào vai anh; hẳn đó là vết thương khó chữa nhất.

Dù cho họ chăm sóc rất cẩn thận, và thuốc của họ khiến cho vết thương lành đi, thực sự không hề có chút trắc ẩn nào bên trong những người đó. Họ chữa cho anh vì Blackmoore trả tiền cho họ, không phải là vì mong muốn được chữa cho những đau đớn đó. Trước đây anh từng rất ngây thơ và đã chân thành cảm ơn họ vì những gì họ làm. Một người trong số họ nhìn lên, giật mình trước những lời đó.

Môi anh ta cong lên đầy khinh bỉ. “Đừng có tưởng bỏ, đồ quái vật. Khi đồng tiền ngừng trôi thì thuốc cũng vậy thôi. Tốt nhất đừng có để bị thua.”

Anh co rúm lại trước những lời thiếu tử tế đó, nhưng giờ chúng không còn làm anh bận tâm nữa. Thrall đã hiểu rồi. Anh đã hiểu ra nhiều thứ. Như thể tầm nhìn của anh từng bị mây che phủ, và rồi đám mây mù dày đã đột nhiên biến mất. Anh nằm đó trong im lặng khi bọn họ làm việc; và rồi họ đứng dậy và rời đi.

Thrall ngồi thẳng dậy và rất ngạc nhiên khi thấy Trung Sĩ đang đứng đó, cánh tay lông lá của ông ta gấp gọn trước bộ ngực rộng. Thrall không nói gì, thắc mắc rằng liệu sự dày vò nào sắp xảy đến đây.

“Ta đã kéo chúng ra khỏi anh,” Trung Sĩ nhẹ nhàng nói. “Nhưng không phải trước khi chúng được hạ hạ. Blackmoore có chút... công việc... ông ta cần nói chuyện với ta lúc đó. Ta xin lỗi vì điều đó, chàng trai à. Hôm nay anh đã khiến ta ngạc nhiên trên đấu trường. Blackmoore đáng phải rất tự hào về anh. Thay vào đó...” giọng cục cằn của ông kéo dài ra. “Chà, ta muốn anh biết rằng anh không đáng phải nhận những gì ông ta đã làm. Những gì chúng đã làm. Anh đã làm rất tốt, chàng trai. Ổn rồi. Tốt nhất hãy ngủ chút đi.”

Có vẻ ông ấy định nói thêm gì đó, nhưng rồi gật đầu và rời đi. Thrall nằm xuống, nhận ra rằng họ đã thay rơm cho anh. Chúng mới và sạch, không còn dính máu anh nữa.

Anh cảm kích trước những gì Trung Sĩ đã làm, và tin vào người đàn ông đó. Nhưng điều đó quá ít ỏi, quá muộn màng.

Anh sẽ không để bản thân bị lợi dụng như thế này thêm nữa. Vì nó, anh đã phải khúm núm và cầu mong cho mọi chuyện được tốt đẹp, phải làm những việc để dành được tình yêu thương và sự tôn trọng anh luôn thèm khát trong tuyệt vọng. Giờ anh đã biết anh không thể tìm được thứ đó ở đây, khi mà Blackmoore còn sở hữu anh.

Anh không thể ngủ được. Anh sẽ dùng thời gian này để lên kế hoạch. Anh với tay lấy cái bảng và cây bút anh giữ trong túi, và viết một lá thư cho người duy nhất anh có thể tin tưởng: Tari.

Kỳ không trăng tới đây, tôi dự định sẽ trốn thoát.



Lord of the Clans – chapter 6

CHƯƠNG SÁU

Khe hở trên đầu cho phép Thrall có thể nhìn thấy ánh trăng. Anh cẩn thận không để lộ ra cho đám chiến sĩ đã đánh anh, ông Trung Sĩ, và chắc chắn là cả Blackmoore (ông ta đối xử với Thrall như thể không hề có chuyện gì xảy ra) biết về dự định bí mật của anh. Anh trở nên dễ bảo hơn bao giờ hết, lần đầu tiên nhận ra rằng anh ghét chính mình vì thói quen đó đến nhường nào. Anh cúi gằm mặt, dù cho anh biết rằng mình phải được bình đẳng như bất cứ người nào khác. Anh ngoan ngoãn đi vào cũi sắt, dù cho anh hoàn toàn có thể xé nát bốn người lính canh đó thành từng mảnh đẫm máu trước khi họ có thể kiểm chế được anh nếu anh không hợp tác. Anh chưa được thay đổi thói quen đó, không phải ở trong xà lim hay ở bên ngoài, không phải trong đấu trường hay ở trên sân tập.

Trong mấy ngày đầu, Thrall để ý rằng Trung Sĩ đang cẩn thận theo dõi anh, như thể đang mong được thấy những thay đổi mà Thrall quyết định không thể hiện ra. Nhưng ông không nói với Thrall, và Thrall cẩn thận không để đánh thức sự nghi ngờ đó. Cứ để họ nghĩ rằng họ đã làm anh tuyệt vọng. Sự tiếc nuối duy nhất là anh sẽ không thể có mặt để chứng kiến khuôn mặt của Blackmoore khi ông ta biết chuyện “con orc cưng” của ông đã bỏ trốn.

Lần đầu tiên trong đời, Thrall có được một điều để chờ mong. Nó khuấy động một sự thèm khát mà anh chưa từng biết tới. Anh đã luôn phải cực kỳ tập trung để tránh bị đánh

và nhận được sự khen ngợi đến nỗi anh chưa từng cho phép mình nghĩ nhiều đến ý nghĩa của sự tự do. Để bước đi dưới ánh mặt trời mà không bị xích, để được ngủ dưới những vì sao. Anh chưa từng ra ngoài vào ban đêm bao giờ. Việc đó sẽ như thế nào?

Trí tưởng tượng của anh, được bơm đầy bởi những cuốn sách và thư từ của Tari, cuối cùng đã có thể bay cao. Anh thao thức trên chiếc giường cỏ khô mà tự hỏi rằng cảm giác được gặp những người dân của mình sẽ như thế nào. Dĩ nhiên anh đã đọc tất cả các thông tin con người biết về “lũ quái vật da xanh hèn hạ từ hang ổ ma quỷ đen tối nhất.” Và một sự kiện chợt xen vào khi gã orc kia đã tự giải phóng mình để lao về phía Thrall. Nếu anh có thể biết được gã orc đó nói gì khi đó! Nhưng vốn tiếng orc bập bẹ của anh lại không cho phép.

Một ngày nào đó rồi anh sẽ biết được những gì mà gã orc đó đã nói. Anh sẽ tìm người dân của mình. Thrall có thể đã được nuôi dạy bởi con người, nhưng họ chẳng mấy cố gắng nhằm có được tình yêu thương và sự trung nghĩa của anh. Anh rất biết ơn Trung Sĩ và Tari, vì họ đã dạy cho anh khái niệm về danh dự và sự tử tế. Nhưng bởi vì bài học của họ, Thrall đã hiểu rõ hơn về Blackmoore, và nhận ra rằng gã Trung Tướng đó không hề có những phẩm giá đó. Khi Thrall còn bị ông ta sở hữu, anh chàng orc sẽ không bao giờ nhận được chúng trong suốt cả cuộc đời.

Tối nay, hai mặt trăng, một cái to màu bạc và một cái nhỏ hơn hơi có màu xanh đen, vừa mới mọc. Tari đã hưởng ứng lại lời tuyên bố của anh và đề nghị hỗ trợ cho anh, và trong tim mình anh biết cô sẽ làm thế. Giữa hai người, họ đã lập ra một kế hoạch khả quan nhất. Nhưng anh không biết khi nào kế hoạch đó mới có thể được tiến hành, nên anh phải đợi chờ tín hiệu. Và chờ đợi.

Anh đã mơ màng ngủ khi một tiếng chuông vang lên khiến anh giật mình thức dậy. Đây cảnh giác, anh đi tới bức tường xà lim phía xa nhất. Nhiều năm qua, Thrall đã kiên trì cạy một viên đá lỏng ra và đào một cái lỗ sâu vào bên trong. Đây là nơi anh giấu những thứ quan trọng nhất của mình: những lá thư của Tari. Giờ anh lại di chuyển viên đá, tìm những lá thư, và gói nó trong một thứ khác có ý nghĩa đặc biệt với anh, một mảnh vải tã có hình con sói trắng trên nền xanh. Trong một khắc, anh ôm nó vào ngực. Rồi anh quay lại, chờ đợi thời cơ.

Tiếng chuông lại tiếp tục rung lên, và giờ có thêm nhiều tiếng la hét nữa. Cái mũi nhạy của Thrall, thính hơn mũi con người rất nhiều lần, có thể ngửi thấy mùi khói. Cái mùi đó càng ngày càng nặng hơn, và giờ anh có thể thấy được ánh sáng vàng cam leo lắt chiếu tới bóng tối nơi xà lim của anh.

“Cháy!” những tiếng la vang đến. “Cháy!”

Không biết tại sao, Thrall nhảy lên chiếc giường tạm của anh. Anh nhắm mắt lại và giả vờ ngủ, ép hơi thở đang dồn dập trở nên chậm và sâu.

“Nó sẽ không đi đâu được cả đâu,” một người lính canh nói. Thrall biết rằng anh đang bị theo dõi. Anh vẫn giả vờ ngủ say. “Hừ. Con quái vật đáng nguyên rủa đó cứ thế mà ngủ như không hề có chuyện gì. Đi nào, hãy giúp họ một tay.”

“Tôi không biết...” người kia nói.

Nhiều tiếng kêu báo động vang lên, hòa lẫn với tiếng kêu thét của trẻ con và giọng the thé của phụ nữ.

“Nó đang lan ra rồi,” người đầu tiên nói. “Đi nào!”

Thrall nghe thấy tiếng giày dậm lên nền đá cứng. Tiếng động xa dần. Anh đã được ở một mình.

Anh đứng dậy, và đứng trước một cánh cửa gỗ lớn. Dĩ nhiên nó vẫn bị khóa, nhưng không còn một ai nhìn những gì anh sắp làm nữa.

Thrall hít một hơi, và rồi tăng tốc lao vào cánh cửa, đập mạnh vai trái vào nó. Nó cong đi, nhưng chưa nhiều. Anh lại lao vào, rồi lao vào. Năm lần anh đập thân mình khổng lồ vào nó thì những thanh gỗ mới chịu thua với một tiếng gãy. Đà khiến anh lao tới trước và đập mạnh xuống nền, nhưng cơn đau thoáng qua đó không là gì so với sự kích thích trao dâng trong người anh.

Anh biết những hành lang đó. Anh không khó khăn gì trong việc bước đi dưới ánh sáng mờ của mấy ngọn đuốc đặt trên đế găm chặt trên các bức tường đá. Đi xuống lối này, đi lên cầu thang kia, và rồi...

Như lúc ở trong xà lim, bản năng ẩn náu bên trong anh trỗi dậy. Anh nép người vào bức tường, cố gắng ẩn cơ thể khổng lồ trong bóng tối. Quanh lối vào, có nhiều lính canh đang bước qua. Họ không thấy anh, và Thrall thở dài nhẹ nhõm.

Những lính canh để cánh cửa mở ra sân rộng mở. Thrall cảnh giác bước tới, rồi nhìn ra ngoài.

Tất cả thật hỗn loạn. Chuồng ngựa đã hoàn toàn chìm trong lửa, và đám ngựa, dê, và lừa chạy khắp sân trong hoảng sợ. Thật tuyệt, anh sẽ ít có khả năng bị phát hiện ra trong sự hỗn loạn đó. Một hàng người dài chuyền những xô nước đã được tạo ra, và khi Thrall đứng nhìn, thêm nhiều người nữa đang lao tới, vội vàng đổ chỗ nước quý giá ấy vào đồng lửa.

Thrall nhìn ra phía bên phải cổng vào sân. Nằm trên một vũng nước bắn có một thứ anh đang tìm kiếm: một cái áo choàng đen khổng lồ. Dù lớn như vậy, nó vẫn không thể che được hết cho anh, nhưng dù sao vẫn có ích. Anh che chắn đầu và ngực mình, cúi thấp mình để tà áo ngắn có thể che chắn đôi chân anh, rồi chạy tới trước.

Chuyến đi ngang qua sân tới cổng chính không hề lâu la gì cho lắm, nhưng Thrall cảm thấy nó dường như dài vô tận. Anh cố hạ thấp đầu, nhưng vẫn phải thường xuyên nhìn lên để tránh bị đâm bởi những xe kéo chứa những thùng nước mưa, hoặc một con ngựa điên cuồng, hay một đứa trẻ đang la hét. Tim anh đập mạnh, anh lách qua giữa đám đông hỗn loạn. Anh có thể cảm thấy được sức nóng, cả ánh sáng rực rỡ của ngọn lửa đang bốc

cháy khắp nơi, sáng rực như ánh mặt trời. Thrall tập trung vào việc bước đi, cúi thấp nhất có thể, và đi về phía cổng.

Cuối cùng anh đã làm được. Cổng cổng kia cũng được mở sẵn. Nhiều xe kéo chở những thùng nước mưa cứ lao qua, những người lái xe rất khó khăn trong việc kiểm soát những con thú kéo xe đang sợ hãi kia. Không ai để ý đến một hình thù đơn độc đang lẩn vào bóng tối.

Ngay khi ra khỏi pháo đài, Thrall chạy. Anh hướng thẳng tới những đồi cây bao quanh, rời xa con đường càng sớm càng tốt. Các giác quan trở nên sắc bén hơn bao giờ hết. Một mùi hương lạ lẫm phả vào lỗ mũi anh, và có cảm giác như thể anh có thể cảm nhận từng hòn đá, từng lưỡi cỏ bên dưới đôi chân đang chạy.

Có một vách đá Tarethe đã kể cho anh biết. Cô nói rằng nó hơi giống hình một con rồng đang canh gác cho khu rừng. Trời rất tối, nhưng thị lực ban đêm tuyệt vời của Thrall hoàn toàn có thể nhận ra rằng, dựa vào những miêu tả đó, có thể nhận ra được cái cổ dài của sinh vật bò sát kia. Taretha nói có một cái hang ở đấy. Anh sẽ được an toàn.

Trong một khắc, anh thắc mắc liệu Taretha có đặt bẫy anh không. Và rồi anh xua ý nghĩ đó đi, vừa tức giận vừa xấu hổ vì những gì anh vừa nghĩ đến. Taretha lúc nào cũng tử tế với anh qua những lá thư đầy khích lệ. Sao cô lại phản bội anh chứ? Và hơn nữa, sao phải đi đường vòng như vậy khi chỉ cần đưa những lá thư của anh cho Blackmoore là có thể đạt được điều tương tự?

Đây rồi, một hình tròn tối đen trên mặt đá xám. Thrall còn chưa phải thở dốc khi anh bẻ hướng và bước tới chỗ ẩn náu.

Anh có thể nhìn thấy cô ở bên trong, lưng tựa vào vách hang, chờ đợi anh. Trong một chốc anh dừng lại, biết rằng thị lực của anh ưu việt hơn hẳn của cô. Dù cho cô ở trong và anh ở ngoài, cô cũng không thể nhìn thấy anh.

Thrall chỉ có một chút khả năng đánh giá con người đó là đánh giá sắc đẹp, và anh có thể nói rằng, dựa trên tiêu chuẩn đó, Taretha Foxton trông rất đáng yêu. Mái tóc dài nhạt màu – trời quá tối để anh có thể nhìn ra màu chính xác, nhưng anh đã từng nhìn lướt qua cô khi đứng trong đấu trường hết lần này qua lần khác – tết bím dài thả xuống phía sau lưng. Cô chỉ mặc một bộ đồ ngủ, một cái áo choàng trùm lấy thân hình mảnh mai của cô, và bên cạnh cô là một cái túi lớn.

Anh dừng lại trong một chốc, và rồi liêu lĩnh bước tới phía cô. “Taretha,” anh nói, giọng trầm sâu và cộc cằn.

Cô há miệng và nhìn anh. Anh nghĩ rằng cô sợ, nhưng rồi cô cười lớn. “Em làm chi giết cả mình! Chị không biết rằng em di chuyển nhẹ nhàng đến vậy!” Tiếng cười phai đi, trở thành một nụ cười. Cô bước tới trước và vươn cả hai tay ra với anh.

Thrall từ từ nắm lấy tay cô. Hai bàn tay nhỏ nhắn trắng muốt biến mất trên hai bàn tay xanh lá của anh, to gấp gần ba lần. Taretha chạm vào khuỷu tay anh, không hề có sự sợ hãi trên khuôn mặt cô, chỉ có niềm vui.

“Tôi có thể giết cô ngay tại chỗ này đây,” anh nói, thắc mắc về cảm xúc gì khiến anh nói như vậy. “Không có ai chứng kiến.”

Cô lại cười tươi hơn. “Dĩ nhiên em có thể,” cô thừa nhận, giọng nói của cô ấm áp và du dương. “Nhưng em sẽ không làm vậy đâu.”

“Làm sao cô biết được?”

“Bởi vì chị biết *em*.” Anh thả tay cô ra. “Em có gặp rắc rối gì không?”

“Không,” anh nói. “Kế hoạch rất ổn. Hỗn loạn tới mức tôi nghĩ cả một khu làng toàn orc cũng có thể trốn thoát được. Tôi nhận ra rằng cô đã thả đám thú vật ra trước khi đốt chuồng ngựa.”

Cô lại nhoẻn miệng cười. Mũi cô nhướn lên, khiến cô trông trẻ hơn bình thường – sao nhỉ, hai mươi à? Hay hai mươi lăm? – tuổi.

“Dĩ nhiên rồi. Chúng chỉ là những sinh vật vô tội. Chị không hề muốn chúng bị đau. Giờ, tốt nhất chúng ta phải nhanh lên.” Cô nhìn xuống Durnholde, đám khói lửa vẫn dâng lên bầu trời đầy sao. “Có vẻ họ sắp kiểm soát được nó rồi. Họ sẽ biết em đã biến mất ngay thôi.” Một biểu cảm Thrall không thể hiểu được phủ lên khuôn mặt cô trong chốc lát. “Cả chị nữa.” Cô lấy cái túi và mở nó ra. “Ngồi, ngồi xuống đi. Chị muốn cho em xem vài thứ.”

Anh ngoan ngoãn ngồi xuống. Tari lục tìm trong túi và lôi ra một cuộn giấy. Cô mở nó ra, nắm lấy một đầu và ra hiệu cho anh nắm đầu kia.

“Đây là một tấm bản đồ,” Thrall nói.

“Đúng, cái chính xác nhất mà chị có thể tìm được. Đây là Durnholde,” Taretha nói, chỉ vào một hình vẽ nhỏ của một tòa nhà giống như pháo đài. “Chúng ta đang ở vị trí hơi chệch về hướng tây nam, ngay đây. Những khu trại giam ở trong bán kính hai mươi dặm quanh Durnholde, đây, đây, đây, đây, và đây.” Cô chỉ vào những hình vẽ nhỏ xíu mà cả Thrall cũng không thể nhìn rõ dưới ánh sáng mờ. “Cơ hội an toàn nhất cho em là tới đây, vào vùng hoang dã. Chị có nghe nói vẫn còn vài người trong số người dân của em vẫn còn trốn ở đây, nhưng người của Blackmoore chưa từng tìm ra họ, chỉ thấy dấu vết mà thôi.” Cô ngược lên nhìn anh. “Bằng cách nào đó em sẽ cần tìm họ, Thrall à. Tìm kiếm sự giúp đỡ của họ.”

Người dân của em, Taretha nói vậy. Không phải *lũ orc*, hoặc *thứ đó*, hoặc *lũ quái vật đó*. Lòng biết ơn chột trào dâng trong lòng anh mạnh mẽ đến độ trong một khắc anh không thể nói gì. Cuối cùng, anh bảo, “Sao cô lại làm việc này? Sao cô lại muốn giúp tôi?”

Cô nhìn thẳng vào mắt anh, không hề nao núng. “Bởi vì chị nhớ về em khi em còn là một đứa bé. Em như một đứa em trai đối với chị. Khi... khi Faralyn mất đi, em là đứa em trai duy nhất mà chị có. Chị nhìn thấy những gì họ làm với em, và chị ghét điều đó. Chị muốn giúp em, thành bạn với em.” Giờ cô nhìn đi chỗ khác. “Và chị không hề yêu mến ông chủ của chúng ta cũng giống như em vậy.”

“Ông ta làm chị đau ư?” Sự tổn thương đó khiến cả Thrall cũng thấy ngạc nhiên.

“Không. Không hẳn.” Một tay cô nắm lấy cổ tay kia, bóp nhẹ. Bên dưới tay áo anh có thể thấy một vết bầm nhạt. “Không phải thể chất. Phức tạp hơn thế nhiều.”

“Nói cho tôi biết.”

“Thrall à, thời gian-”

“Nói cho tôi nghe!” anh nói lớn. “Chị đã là bạn của tôi, Taretha à. Trong hơn mười năm chị đã viết thư cho tôi, khiến cho tôi cười. Tôi biết có người biết tôi thực sự là ai, không chỉ là... là loại quái vật trong đấu trường. Chị là tia sáng trong bóng tối.” Bằng tất cả sự nhẹ nhàng anh cố tập hợp được, anh vươn tay ra đặt khẽ lên vai cô. “Nói cho em biết,” anh lại khuyến khích cô, giọng mềm mỏng.

Mắt cô tỏa sáng. Khi anh nhìn, dòng nước chảy ra từ đó tuôn trào xuống hai má. “Chị xấu hổ lắm,” cô thì thầm.

“Có chuyện gì với mắt chị vậy?” Thrall hỏi. “‘xấu hổ’ là gì?”

“Ôi Thrall à,” cô nói, giọng khàn đi. Cô vuốt mắt. “Đây gọi là nước mắt. Chúng xuất hiện khi chúng ta rất buồn, rất tổn thương về tinh thần, khi trái tim chúng ta tràn đầy đau đớn mà không nơi nào chứa nổi nó.” Taretha rùng mình hít sâu. “Và xấu hổ... đó là khi em đã làm điều gì đó trái ngược với con người mà em muốn trở thành, và em không muốn bất cứ ai biết được điều đó. Nhưng ai cũng đã biết, vậy nên em cũng cần phải biết. Chị là phu nhân của Blackmoore.”

“Điều đó nghĩa là gì?”

Cô buồn bã nhìn anh. “Em thật ngây thơ, Thrall à. Thật thuần khiết. Nhưng một ngày nào đó em sẽ hiểu.”

Đột nhiên Thrall nhớ lại những mẫu nói chuyện vụn vặt anh từng nghe trên sân tập, và hiểu ý Taretha. Nhưng anh không hề cảm thấy xấu hổ vì cô, chỉ bị tổn thương vì Blackmoore hèn hạ hơn cả những gì Thrall nghĩ. Anh hiểu rằng không thể làm gì được trước Blackmoore, và Taretha quá nhỏ bé và yếu đuối nên cô không thể chống cự.

“Đi với em,” anh hối thúc.

“Chị không thể. Ông ta sẽ làm gì với gia đình chị nếu chị bỏ trốn... không.” Cô hấp tấp nắm lấy tay anh. “Nhưng em thì có thể. Làm ơn, hãy đi ngay đi. Chị sẽ dễ dàng nghỉ ngơi hơn nếu biết rằng ít nhất em đã có thể thoát được ông ta. Hãy tự do cho cả hai chúng ta.”

Anh gật đầu, không thốt nên lời. Anh đã biết rồi anh sẽ rất nhớ cô, nhưng giờ, khi đã thật sự được nói chuyện với Tari, cơn đau chia xa càng đau đớn hơn.

Cô lại vuốt mặt mình và nói bằng giọng vững vàng hơn. “Chị đã nhét đầy đồ ăn vào đây và có cả vài bình nước đầy nữa. Chị đã ăn trộm một con dao cho em. Chị không dám lấy thêm bất cứ thứ gì khác có thể gây chú ý. Cuối cùng, chị muốn em cầm cái này.” Cô cúi đầu xuống và lấy ra một sợi dây chuyền bạc treo trên cái cổ cao. Lủng lẳng bên dưới sợi dây chuyền đẹp đẽ là một mặt trăng lưỡi liềm. “Không xa nơi đây, có một cái cây già đã bị nứt đôi vì sét đánh. Blackmoore đã cho phép chị tới đây khi chị muốn. Vì điều đó ít nhất cũng khiến chị cảm thấy biết ơn. Nếu em còn tới đây và cần trợ giúp, hãy đặt cái vòng này vào trong thân cây già, và chị sẽ lại đến gặp em tại cái hang này và sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp em.”

“Tari à...” Thrall nhìn về khổ sở của cô.

“Nhanh lên.” Cô lo lắng nhìn về phía Durnholde. “Chị đã bịa ra một chuyện để bào chữa cho sự vắng mặt của chị, nhưng mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn nếu chị có thể về sớm.” Họ đứng dậy, và ngượng ngịu nhìn nhau. Trước khi Thrall nhận ra chuyện gì đã xảy ra, Tari đã bước tới duỗi tay ôm quanh thân mình anh. Mặt cô ấn vào bụng anh. Thrall căng thẳng; những đụng chạm đến với anh từ trước đến nay đều là các đòn tấn công. Nhưng mặc dù anh chưa từng được chạm vào như vậy trước đây, anh cũng biết rằng đó là dấu hiệu của tình cảm. Theo bản năng, anh ngập ngừng vỗ đầu cô và vuốt tóc cô.

“Họ gọi em là quái vật,” cô nói, giọng lại khàn khi cô bước xa khỏi anh. “Nhưng họ mới chính là quái vật chứ không phải em. Tạm biệt, Thrall.”

Taretha quay đi, vén vạt váy lên và bắt đầu chạy ngược lại Durnholde. Thrall đứng đó nhìn cô tới khi cô biến mất khỏi tầm mắt. Rồi, với sự cẩn thận tối đa, anh gói cái vòng cổ bạc quý giá lại, rồi nhét nó vào túi.

Anh nhắc cái túi nặng lên – hẳn đã rất khó khăn Taretha mới có thể mang nó đi xa như vậy – và rồi vung nó qua vai. Rồi, Thrall, cựa nộ lệ, bắt đầu bước vào hành trình vận mệnh của mình.



Lord of the Clans – chapter 7

CHƯƠNG BẢY

Thrall biết rằng Taretha chỉ ra vị trí những khu trại giam nhằm giúp anh có thể tránh được những nơi đó. Cô muốn anh tìm những dân orc tự do. Nhưng anh không chắc rằng liệu những “dân orc tự do” đó có còn sống hay không hay chỉ là tưởng tượng của vài gã chiến binh thèm khát chiến đấu nào đấy. Anh đã được học về bản đồ khi được Jaramin dạy dỗ, nên anh biết cách đọc thứ Tari đã đưa cho anh.

Và anh hướng thẳng tới một trong những khu trại.

Anh không chọn khu trại gần Durnholde nhất; có khả năng rằng một khi anh bị phát hiện là đã biến mất, Blackmoore sẽ phát lệnh đề phòng. Dựa trên bản đồ có một khu nằm cách pháo đài nơi Thrall trưởng thành vài lýu. Đây là nơi anh sẽ viếng thăm.

Anh biết rất ít về những khu trại đó, và chút thông tin ít ỏi đó đã bị những kẻ căm ghét dân anh lọc bớt đi. Khi anh ung dung rảo bước về phía điểm đến, đầu óc anh cứ suy nghĩ mãi. Được gặp rất nhiều orc ở cùng một nơi sẽ như thế nào nhỉ? Liệu họ có hiểu được ngôn ngữ của anh không? Hay là nó đã bị ảnh hưởng quá nhiều bởi giọng nói của con người tới độ anh không thể giao tiếp với họ ở mức cơ bản nhất? Họ có thách thức anh không? Anh không muốn đánh lại họ, nhưng tất cả những gì anh biết đều nói rằng orc là những chiến binh hung tợn, kiêu ngạo, và không thể ngăn cản. Anh cũng là một chiến binh đã được huấn luyện nhiều, nhưng liệu chừng đó có đủ để chống lại những sinh vật hùng

mạnh kia không? Liệu anh có thể chịu đựng được cho tới khi anh thuyết phục được họ rằng anh không phải là kẻ thù không?

Đôi chân anh đi qua nhiều dặm đường. Anh thường xuyên nhìn lên trời sao để xác định vị trí. Anh chưa từng được dạy cách định hướng, nhưng trong một cuốn sách Tari bí mật gửi cho anh có nói về những ngôi sao và vị trí của chúng. Thrall đã hăm hờ học từ nó, tiếp thu từng chút một những kiến thức anh có được.

Có thể anh sẽ được gặp bộ tộc mang biểu tượng đầu sói trắng trên nền xanh. Có thể anh sẽ tìm lại được gia đình mình. Blackmoore đã kể với anh rằng anh được tìm thấy không xa Durnholde lắm, nên Thrall nghĩ rằng anh hoàn toàn có thể gặp được thành viên bộ tộc mình.

Anh chợt cảm thấy cực kỳ thích thú. Thật tuyệt.

Anh đi suốt đêm và chỉ dừng lại nghỉ khi mặt trời bắt đầu mọc. Với những gì anh biết về Blackmoore, gã Trung Tướng đó chắc chắn sẽ sai người đi tìm anh. Có lẽ tới mức còn sử dụng đến một trong những chiếc máy bay lưng danh của họ. Thrall chưa từng nhìn thấy thứ nào như vậy trước đây, và cá nhân anh thì nghi ngờ sự tồn tại của chúng. Nhưng nếu chúng thực sự có tồn tại, thì Blackmoore có thể trưng dụng một cái để tìm kiếm gã chiến binh vô địch lang thang của ông ta.

Anh nghĩ về Tari, và tuyệt vọng mong rằng việc cô giúp anh chạy trốn sẽ không bị phát hiện.

Blackmoore cho rằng ông ta chưa từng tức giận đến thế này trong cả đời mình, mà thế là đã quá giảm nhẹ đi rồi.

Ông ta đã bị đánh thức khỏi giấc ngủ – một mình đêm nay, Taretha đã xin nghỉ ốm – bởi tiếng chuông và kinh hãi nhìn qua cửa sổ thấy ngọn lửa màu cam ngùn ngụt dưới sân. Choàng vội áo quần, ông ta chạy ra và cùng với người dân Durnholde cố gắng kìm hãm ngọn lửa. Mất tới mấy tiếng liền, đến tận lúc bình minh tỏa ánh hồng bắt đầu xua đuổi bầu trời đêm đi thì ngọn lửa mới bị dập tắt chỉ còn than hồng.

“Thật kỳ diệu, không ai bị thương,” Langston nói và lau trán. Khuôn mặt nhợt nhạt của anh ta dính đầy nhoe nhét. Blackmoore trông cũng chẳng khá gì hơn. Tất cả mọi người ở đấy đều lấm lem và đầm mồ hôi. Những người hầu sắp có một ngày giặt giũ vất vả vào ngày mai.

“Kể cả bầy thú vật,” Tammis nói lúc tới bên họ. “Lũ súc vật không thể nào tự giải thoát chính mình được. Chúng tôi không chắc, thưa ngài, nhưng có vẻ như ngọn lửa là do có người cố tình đốt.”

“Ồi Ánh Sáng ời!” Langston thở gấp. “Người thực sự nghĩ thế hả? Ai lại muốn làm cái việc đó chứ?”

“Ta có thể đếm hết tất cả kẻ thù của ta trên bàn tay, trừ khi ta mất hết ngón tay rồi,” Blackmoore gào lên. “Và cả ngón chân nữa. Có cả đồng kẻ khốn nạn ngoài kia ghen tị

với chức vụ của ta và... ôi hồn ma của Lothar hỡi.” Ông ta bỗng lạnh cả người, có thể thấy khuôn mặt trắng bệch đi dưới lớp nhọ. Langston và Tammis đều nhìn ông ta.

Ông ta còn không thể dành thời gian để nói lên mối lo âu nữa. Ông nhảy bật lên khỏi bậc thềm vừa ngồi và chạy thẳng vào pháo đài. Cả người bạn và người hầu của ông ta đi theo sau, hét lên, “Ngài Blackmoore, chờ đã!” và “Thưa ngài, có chuyện gì vậy?”

Blackmoore không thèm để ý đến họ. Ông ta chạy dọc hành lang, leo lên cầu thang, và rồi bất ngờ dừng lại trước một đồng những mảnh gỗ gãy nát từng là cánh cửa xà lim của Thrall. Nỗi sợ hãi lớn nhất của ông ta đã thành sự thật.

“Khốn nạn cái thân bọn chúng!” ông ta gào lên. “Kẻ nào đó đã lấy mất con orc của ta! Tammis! Ta cần người, ta cần ngựa, ta cần máy bay – ta muốn Thrall trở lại ngay lập tức!”

Thrall rất ngạc nhiên về giấc ngủ say của mình, và cả những giấc mơ tươi vui nữa. Anh thức dậy khi đêm đã buông, và vẫn cứ nằm đấy hồi lâu. Anh cảm thấy cỏ mềm bên dưới thân mình, tận hưởng cơn gió mơn man trên mặt. Đây là tự do, và nó thật ngọt ngào. Thật quý giá. Giờ anh đã hiểu tại sao có kẻ sẵn sàng chết chứ không chịu bị sống trong cảnh tù đầy.

Một mũi giáo chọc vào cổ anh, và khuôn mặt sáu con người đàn ông cúi xuống nhìn anh.

“Mày,” một người nói, “Đứng lên.”

Thrall thẳm nguyện rửa khi anh bị kéo đi phía sau một con ngựa, với hai người áp tải hai bên. Sao anh lại có thể ngu ngốc đến vậy! Đúng là anh đã muốn tới các khu trại, nhưng mà là ẩn nấp trong an toàn kia. Anh muốn theo dõi, chứ không phải trực tiếp tham dự vào cái hệ thống anh từng được nghe rằng chẳng có gì tốt đẹp cả.

Anh định bỏ chạy, nhưng bốn người bọn họ có ngựa và sẽ ngay lập tức đuổi theo sau anh. Họ có lưới, giáo, và kiếm, và Thrall cảm thấy xấu hổ vì họ có thể khống chế anh nhanh chóng và hiệu quả như vậy. Anh nghĩ đến chuyện chống cự, nhưng quyết định không làm vậy. Anh biết những người kia sẽ không chữa cho anh nếu anh bị thương, và anh muốn giữ sức khỏe lại. Đồng thời, liệu có cách nào tốt hơn để gặp được dân orc hơn là đến khu trại với họ không? Rõ ràng là với bản chất của người chiến binh mãnh liệt bên trong người, họ sẽ dễ dàng bỏ trốn. Anh có kiến thức có thể giúp được bọn họ.

Vậy nên anh giả bộ kiệt sức, dù cho anh vẫn có thể hạ được bọn họ. Gần như ngay sau đó anh cảm thấy hối tiếc vì quyết định này vì bọn họ bắt đầu lục soát túi của anh.

“Ở đây có rất nhiều thức ăn,” một người nói. “Đồ ngon là đằng khác. Tối nay chúng ta được ăn tiệc rồi các chàng trai!”

“Là Thiếu Tá Remka mới là người sẽ được ăn ngon,” một người khác nói.

“Không nếu như bà ta không biết về chuyện này, và chúng ta sẽ không nói với bà ấy,” người thứ ba nói. Khi Thrall nhìn, người đầu tiên lên tiếng hăm dọa cắn một miếng thịt nhỏ Taretha đã gói lại.

“Chà, nhìn này,” người thứ hai nói. “Một con dao.” Anh ta đứng dậy đi tới phía Thrall đang bị trói bắt lực trong tấm lưới bấy. “Mày ăn trộm tất cả chỗ này phải không?” Anh ta chĩa mũi dao vào mặt Thrall. Thrall còn không thèm chớp mắt.

“Thôi đi, Hult,” người chỉ huy phó nói, anh ta là kẻ nhỏ nhất và lo lắng nhất trong cả sáu. Những người khác đã buộc ngựa của họ vào một cái cây gần đó và đang bận rộn thu dọn chiến lợi phẩm, bỏ chúng vào túi sau yên ngựa và quyết định không báo cáo với người Thiếu Tá Remka bí ẩn kia, cho dù ông ta là ai.

“Tôi sẽ giữ cái này,” Hult nói.

“Các anh có thể lấy thức ăn, nhưng anh phải biết rằng tất cả những thứ khác chúng ta tìm được phải được báo cáo,” người chỉ huy phó nói, trông lo lắng vì chuyện đứng về phe Hult nhưng lại quyết tuân theo mệnh lệnh.

“Và nếu như tôi không nghe thì sao?” Hult nói. Thrall không ưa anh ta; anh ta ích kỷ và cáu kỉnh, như Blackmoore. “Anh sẽ làm gì với chuyện này?”

“Những gì ta sẽ làm với chuyện này sẽ làm anh phải lo lắng đấy Hult,” một giọng khác vang lên. Người này cao và gầy. Trông bề ngoài anh ta không ấn tượng cho lắm, nhưng Thrall đã chiến đấu với đủ loại chiến binh giỏi để biết rằng kỹ thuật thường có ích ngang, và nhiều lúc là có ích hơn so với kích thước. Dựa vào phản ứng của Hult, người này hẳn là rất được tôn trọng. “Luật lệ tồn tại giúp chúng ta có thể để mắt được tới lũ orc. Đây là tên đầu tiên chúng ta gặp trong suốt nhiều năm nay có mang theo vũ khí của con người. Đáng để báo cáo đấy. Vì điều đó...”

Thrall sợ hãi nhìn khi anh ta bắt đầu mở những lá thư của Taretha ra. Với cặp mắt xanh nheo lại, người đàn ông cao kều kia quay sang nhìn Thrall. “Không cho rằng mày biết đọc, đúng chứ?”

Những người khác cười lớn, vụn bánh mì phun ra từ miệng họ, nhưng người vừa đặt câu hỏi kia có vẻ rất nghiêm túc. Thrall định trả lời, rồi nghĩ lại là không nên. Anh nghĩ tốt nhất nên tỏ ra là không biết ngôn ngữ của con người.

Người đàn ông cao kều bước tới cạnh anh. Thrall căng thẳng, đoán trước sẽ có một cú đánh, nhưng thay vì đó anh ta ngồi xuống trước mặt anh và nhìn thẳng vào mắt Thrall. Thrall nhìn đi chỗ khác.

“Mày. Đọc?” Anh ta chỉ một ngón tay đeo găng vào lá thư. Thrall nhìn chúng, và, nhận ra rằng kể cả một gã orc không nói được tiếng con người cũng có thể hiểu được sự liên kết đó, lắc đầu như điên. Anh ta nhìn anh thêm một chốc, rồi đứng dậy. Thrall không chắc rằng anh ta sẽ tin anh.

“Hắn ta trông quen quen, lạ thật,” người đó nói. Thrall lạnh cả người.

“Đối với tôi chúng giống hệt nhau,” Hult nói. “To lớn, màu xanh, và xấu xí.”

“Tệ quá, chẳng ai trong chúng ta biết đọc cả,” người kia nói. “Ta cá rằng mấy tờ giấy này có thể nói cho chúng ta nhiều điều đấy.”

“Anh lúc nào cũng mơ tưởng xa xăm quá, Waryk à,” Hult nói, giọng có chút khinh bỉ.

Waryk nhét những lá thư trở vào túi, gạt con dao khỏi tay Hult trước sự phản đối nửa vờ của anh ta, rồi vung cái túi giờ đã gần như rỗng không qua vai con ngựa. “Cất chỗ thức ăn ấy đi, trước khi ta đổi ý. Hãy đưa hấn về trại.”

Thrall cho rằng họ sẽ cho anh lên một chiếc xe kéo, hoặc có lẽ là một chiếc xe hàng anh nhớ từng có trước đây. Anh còn không nhận được sự lịch sự tối thiểu đó. Họ chỉ buộc một sợi dây vào cái lưới bầy buộc rất chặt vào chân anh và kéo anh sau một con ngựa. Tuy nhiên Thrall đã phải chịu đau đớn nhiều hơn thế nhiều sau nhiều năm chiến đấu trong đấu trường rồi. Cái làm anh đau đớn hơn là những lá thư của Taretha đã bị mất. Thật may là không có người nào trong số họ biết đọc. Anh biết ơn rằng họ không tìm thấy cái vòng cổ. Anh đã giữ cái vòng cổ cô đưa cho anh đêm qua và đã đút nó vào chiếc quần đen trước khi bị phát hiện. Ít nhất anh cũng có thể giữ được cái đó của cô.

Chuyến đi có vẻ cứ kéo dài mãi, nhưng mặt trời vẫn bò chậm rãi trên nền trời. Cuối cùng, họ tới một bức tường đá lớn. Waryk yêu cầu cho vào, và Thrall nghe thấy tiếng một cánh cổng nặng nề mở ra. Anh bị kéo trượt trên lưng, nên anh dễ dàng nhìn thấy bề dày bức tường khi họ đi vào. Những lính canh thờ ơ lờ mờ kẻ mới đến, rồi lại tiếp tục làm việc của mình.

Thứ đầu tiên Thrall cảm thấy là mùi. Nó khiến anh nhớ lại chuồng ngựa ở Durnholde, nhưng mà nặng mùi hơn nhiều. Anh nhăn mũi. Hult nhìn và cười lớn.

“Đã xa đồng loại mày lâu quá rồi hả đồ xanh lá?” anh ta chế nhạo. “Đã quên mất bọn mày hôi hám như thế nào rồi sao?” Anh ta bịt mũi rồi đảo tròn mắt.

“Hult,” Waryk nói, giọng anh ta đầy rắn đe. Anh ta tóm lấy lưới và ra lệnh. Cùng lúc đó Thrall cảm thấy dây trói lỏng đi và anh được đứng dậy.

Anh nhìn xung quanh trong kinh hãi. Lộn xộn quanh đó là hàng tá – có khi là cả trăm – gã orc. Vài gã ngồi ngay trên vũng nước do chính mình thải ra, mắt lơ đãng, bộ hàm đầy nanh sắc của họ trễ xuống. Vài kẻ đi đi lại lại, thỉnh thoảng lại lăm bắm. Một vài kẻ cuộn tròn ngủ trên mặt đất, cứ như là nếu có bị đập lên người cũng không quan tâm. Thỉnh thoảng cũng có những cuộc cãi vã, nhưng kể cả việc đó có vẻ cũng tốn quá nhiều năng lượng đến độ nó nhanh chóng tắt đi nhanh như khi bắt đầu.

Có chuyện gì xảy ra ở đây vậy? Chẳng lẽ những người kia đang chuốc thuốc cho người dân của Thrall? Có lẽ đó là câu trả lời. Anh biết orc là như thế nào, hung tợn, dã man như thế nào. Anh đã mong chờ... chà, anh không biết phải mong chờ cái gì, nhưng chắc chắn không phải là sự thờ ơ kỳ lạ khác thường này.

“Đi vào,” Waryk nói, đẩy nhẹ Thrall về phía bầy orc gần nhất. “Thức ăn sẽ được cho mỗi ngày một lần. Có nước trong máng.”

Thrall đứng thẳng người và cố giữ khuôn mặt trở tráo khi anh bước tới một nhóm năm orc ngồi bên cạnh máng nước kể trên. Anh có thể cảm thấy ánh mắt của Waryk đang chọc thẳng vào tấm lưng xây xát và bầm tím của anh và nghe anh ta nói, “Ta thề là ta đã thấy hấn ở đâu đó trước đây rồi.” Rồi anh nghe thấy anh ta bước đi.

Chỉ có một orc nhìn anh khi Thrall bước tới. Tim anh đập mạnh. Anh chưa từng tới gần người dân của mình như thế này trước đây, và giờ, ở đây có tới năm người bọn họ.

“Tôi xin chào các người,” anh nói bằng tiếng orc.

Họ nhìn anh. Một người trong số họ nhìn xuống và tiếp tục cào vào một hòn đá nhỏ ngập trong bùn.

Thrall thử lại. “Tôi xin chào các người,” anh nói, dang hai tay ra với cử chỉ mà trong sách có nói là cách những chiến binh chào nhau.

“Chúng bắt được người ở đâu đấy?” cuối cùng một người trong bọn họ cũng hỏi, nói bằng tiếng con người. Khi Thrall giật mình nhìn, bà ta nói, “Người không được dạy để nói tiếng orc. Ta biết.”

“Bà nói đúng. Tôi được nuôi dạy bởi con người. Họ chỉ dạy tôi một chút tiếng orc. Tôi hi vọng các người có thể dạy cho tôi nhiều hơn.”

Mấy gã orc nhìn nhau, rồi phá lên cười. “Được nuôi dạy bởi con người hả? Đây, Krakis – tới đây! Ở đây có kẻ biết vài câu chuyện hay ho đấy! Được rồi, Pháp Sư, hãy kể cho bọn ta câu chuyện khác đi.”

Thrall cảm thấy cơ hội liên kết với những người này vừa tuột ra khỏi bàn tay. “Làm ơn, tôi không có ý xúc phạm. Tôi cũng là một tù nhân như các người đây. Tôi chưa từng gặp một dân orc nào cả, tôi chỉ muốn...”

Giờ gã orc ban nãy quay đi đã quay đầu lại, và Thrall chợt im lặng. Mắt của gã orc này có màu đỏ chói và có vẻ như đang tỏa sáng từ bên trong. “Vậy là anh muốn gặp dân của anh chứ gì? Chà, anh đã gặp bọn ta rồi đấy. Giờ thì để bọn ta yên.” Ông ta quay lại nhặt đá.

“Mắt của ông...” Thrall thì thầm, quá đỗi sửng sốt trước ánh đỏ lạ lùng đó mà không nhận ra câu nói có phần động chạm.

Gã orc co rúm lại, giơ một tay lên che mặt khỏi ánh mắt của Thrall, và lui đi xa hơn.

Thrall định quay sang hỏi và rồi nhận thấy mình đang đứng một mình. Những gã orc khác đã dời đi chỗ khác, thỉnh thoảng lại lườm anh.

Bầu trời u ám suốt cả ngày, và trời càng ngày càng lạnh hơn. Giờ, khi Thrall đang đứng một mình chính giữa sân, vây quanh bởi những gì còn lại của dân tộc anh, bầu trời xám xịt mở toang và mưa lạnh kết hợp với tuyết bắt đầu rơi xuống.

Thrall còn chẳng thêm để ý đến thời tiết tồi tệ đó, bên trong anh đang cảm thấy cực kỳ đau đớn. Liệu đây có phải là lý do đã khiến anh chặt đứt tất cả mối liên hệ anh từng có? Để sống cuộc sống tù đầy giữa một đám sinh vật uế oải nhút nhát mà anh đã từng mơ rằng sẽ dẫn đầu họ chống lại sự bạo ngược của loài người? Anh trầm ngâm nghĩ, việc chiến đấu trong đấu trường nhằm dành vinh quang cho Blackmoore, được ngủ trong an toàn và

khô ráo, đọc những lá thư của Tari, hay việc đứng ở đây một mình, bị xa lánh bởi chính máu mủ của mình, chân chìm trong đồng bùn lạnh cóng, thì tệ hơn?

Câu trả lời đến nhanh chóng: Cả hai đều không thể chịu đựng nổi. Rồi cố không để lộ nhiều nghi ngờ, Thrall bắt đầu nhìn quanh tìm đường thoát. Có lẽ là khá dễ. Chỉ có một vài gã lính canh ở đây đó, và vào ban đêm, họ sẽ khó lòng nhìn rõ được như Thrall. Họ trông có vẻ buồn chán và thờ ơ, và dựa vào sự thiếu tinh thần, thậm chí thiếu cả năng lượng và sự ham muốn mà đám orc tội nghiệp này đang biểu thị, Thrall không nghĩ rằng có ai trong số họ có được can đảm để leo lên bức tường thấp kia.

Giờ anh đã cảm thấy cơn mưa, khi chiếc quần anh đang mặc trở nên ướt nhem. Một ngày xám xịt, ảm đạm, cho một bài học xám xịt ảm đạm. Dân orc không hề là những chiến binh cao quý và hung tợn. Anh không thể tưởng tượng nổi làm sao mà những sinh vật kia có thể có biểu lộ bất kỳ sự chống cự nào với con người.

“Bọn ta không phải lúc nào cũng giống như những gì anh đang nhìn thấy lúc này,” một giọng nói trầm sâu nhẹ nhàng phát ra từ phía dưới cẳng tay anh. Thrall ngạc nhiên quay sang thì thấy gã orc mắt đỏ đang nhìn anh bằng đôi mắt kỳ lạ đó. “Tầm thường, sợ sệt, xấu hổ. Đã là những gì *chúng* đã làm với bọn ta,” ông tiếp tục, chỉ vào mắt mình. “Và nếu bọn ta có thể thoát được thứ này, trái tim và tinh thần của bọn ta có thể sẽ quay trở lại.”

Thrall ngồi xuống đồng bùn cạnh ông ta. “Nói tiếp đi,” anh thôi thúc. “Tôi đang nghe đây.”

[u](#) 1 lý bằng khoảng 5.55km



Lord of the Clans – chapter 8

CHƯƠNG TÁM

Đã gần hai ngày kể từ vụ cháy và việc Thrall trốn thoát, và hầu hết thời gian Blackmoore chỉ toàn tức giận rồi lại ủ ê suy nghĩ. Chính nhờ vào sự hối thúc của Tammis mà cuối cùng ông ta đã tỉnh ngộ, và ông phải thừa nhận rằng, gã người hầu có một ý rất hay.

Ngày hôm đấy thật ảm đạm, nhưng ông và Taretha vẫn ăn diện và việc cưới ngựa giúp cho họ được ấm áp. Ông ta muốn đi săn, nhưng bà phu nhân yếu đuối đã thuyết phục ông rằng chỉ cần cưới ngựa thôi là đã đủ để tận hưởng thời gian rồi rỗi rồi. Ông nhìn cô cưới con ngựa đốm xám đẹp để ông ta cho cô hai năm trước và ước gì thời tiết trở nên ấm áp hơn. Ông có thể nghĩ ra được nhiều cách tận hưởng thời gian với Taretha hơn.

Con gái Foxton thật là một trái ngọt không ai ngờ tới. Cô từng là một cô bé đáng yêu và ngoan ngoãn, và khi lớn lên lại trở thành một người phụ nữ đáng yêu và ngoan ngoãn. Ai lại ngờ rằng đôi mắt xanh sáng đó lại thu hút ông ta đến vậy, và rằng ông lại mong muốn được vui mặt vào mấy bím tóc vàng dài phất phơ đó đến vậy? Không phải ông ta, không phải Blackmoore. Nhưng từ khi ông ta chiếm hữu cô vài năm về trước, cô đã quyết định sẽ luôn yêu chiều ông, thật là một chiến công hiếm có.

Langston từng hỏi khi nào Blackmoore sẽ gặt Taretha sang bên để tìm một người vợ. Blackmoore trả lời rằng sẽ không có chuyện ông đẹp Taretha đi kể cả khi ông *thực sự* có vợ, và có thừa thời gian cho tới khi kế hoạch của ông ta dành được kết quả. Ông ta sẽ ở một

vị trí tốt hơn hẳn để yêu cầu một cuộc hôn nhân chính trị thật tốt một khi ông ta đã đánh bại được Liên Minh.

Và thật sự chẳng có việc gì phải vội. Có thừa thời gian để thưởng thức Taretha bất cứ ở đâu và bất cứ khi nào ông ta muốn. Và ông càng dành nhiều thời gian cho cô, tham vọng của ông ta càng ít phải thỏa mãn hơn và càng dễ dàng tận hưởng vẻ đẹp của cô hơn. Nhiều lần, khi ông nằm thao thức và nhìn cô ngủ, ánh trăng bạc tràn qua cửa sổ, ông ta tự hỏi liệu ông có yêu cô mất rồi không.

Ông kéo theo Dạ Ca, giờ đã già đi nhiều nhưng vẫn thích được tản bộ, và ngắm nhìn cô vui vẻ dẫn Nàng Xám bước vòng quanh ông. Theo lệnh ông, cô không bọc hay tết mái tóc lại mà để nó xõa xuống hai vai như một dòng suối vàng tinh khiết. Taretha đang cười, và trong một chốc mắt họ chạm nhau.

Cái thời tiết khốn nạn này. Giá mà chúng biến đi.

Ông ta đang định lệnh cho cô xuống ngựa và đi vào bãi cây gần đó – áo choàng sẽ giữ họ đủ ấm – thì nghe thấy tiếng móng guốc gõ xuống đất. Ông cau có nhìn về phía một Langston vừa xuất hiện và thở dốc. Con ngựa của anh ta đang đổ mồ hôi ngay trong thời tiết lạnh giá buổi chiều.

“Thưa ngài,” anh ta thở hổn hển, “tôi tin là chúng ta có thông tin về Thrall!”

Thiếu Tá Lorin Remka không phải người nên coi thường. Dù cho bà ta chỉ cao có hơn năm bộu, bà rất chắc nịch và khỏe mạnh, và có thể dễ dàng kiểm soát bất cứ trận đấu nào. Nhiều năm trước bà ta đã cải trang làm nam để tòng quân với khao khát được tiêu diệt những tên da xanh đã tấn công làng của bà. Khi việc đó bị phát hiện, sĩ quan cấp trên của bà đã điều bà trở lại ngay hàng tiền chiến. Về sau bà đã biết rằng người sĩ quan đó đã hi vọng bà sẽ bị giết, vì việc báo cáo chuyện của bà khiến cho ông ta thấy xấu hổ. Nhưng Lorin Remka đã kiên trì sống sót, và đã làm trọn bốn phận, và trong nhiều trường hợp còn làm tốt hơn cả những người đàn ông cùng đơn vị.

Bà ta có một sở thích dã man đó là tàn sát kẻ thù. Nhiều lần sau khi giết được một tên, bà ta thường bôi lớp máu đen đỏ lên khắp mặt để đánh dấu chiến thắng của bà ta. Những người đàn ông luôn luôn tỏ ra kính trọng bà ta.

Vào thời gian hòa bình này, Thiếu Tá Remka cảm thấy dễ chịu hơn trong việc quản lý những con sên từng là kẻ thù khủng khiếp nhất của bà ta, mặc dù sự dễ chịu đó đã giảm đi khi lũ khốn đó không hề chống cự. Tại sao chúng trở nên giống vật nuôi và ít giống quái vật hơn thường là đề tài bàn cãi giữa Remka và người của bà ta vào những buổi tối muộn, sau những ván bài và vài vò rượu.

Thứ thỏa mãn nhất là đã có thể đánh bại những sát thủ từng rất kinh hoàng kia và biến chúng thành đầy tớ. Bà ta thấy những kẻ dễ bảo nhất là những kẻ có cặp mắt đỏ kỳ lạ. Chúng hăm hở được chỉ đạo và khen ngợi, kể cả từ bà ta. Giờ một trong số chúng đang chuẩn bị nước tắm cho bà ta trong phòng riêng.

“Hãy đảm bảo nước được nóng đấy Greekik,” bà ta gọi. “Và lần này đừng quên bỏ thảo dược!”

“Vâng thưa bà,” cô orc nói bằng giọng khúm núm. Gần như ngay lập tức, Remka có thể ngửi thấy mùi thơm của thảo dược và hoa khô. Từ khi bà ta bắt đầu làm việc ở đây, có vẻ bà ta luôn luôn bốc mùi hôi. Bà ta không thể bỏ bộ quần áo ra được, nhưng ít nhất bà có thể ngâm mình trong làn nước nóng thơm lừng để gột rửa làn da và mái tóc đen.

Remka mặc trang phục như một người đàn ông, thuận tiện hơn nhiều so với những bộ quần áo hoa hòe của phái nữ. Sau nhiều năm trên chiến trận, bà ta chẳng bao giờ còn mặc váy nữa và thực sự thích kiểu trang phục mới này hơn. Giờ bà đang tháo ủng ra và thở dài. Ngay khi bà ta đặt chúng sang bên để Greekik vệ sinh thì có tiếng gõ cửa dồn dập.

“Mong rằng có chuyện hay ho,” bà ta lẩm bẩm và mở cửa. “Có chuyện gì vậy Waryk?”

“Chúng ta mới bắt được một tên orc ngày hôm qua,” anh ta nói.

“Ừ, ừ, ta đã đọc báo cáo của anh rồi. Nước tắm của ta đang nguội dần khi chúng ta đang nói và-”

“Tôi nghĩ tên orc đó trông quen quen,” Waryk nói dồn.

“Ôi Ánh Sáng ơi, Waryk, chúng trông giống hệt nhau mà!”

“Không. Tên này thì khác. Và giờ tôi đã biết là tại sao.” Anh ta đứng dẹp sang một bên, và một hình thù cao to nổi bật choán ngay trước cửa. Ngay lập tức Thiếu Tá Remka chuyển sang tư thế đứng nghiêm, lại hi vọng rằng bà vẫn còn mang ủng.

“Trung Tướng Blackmoore,” bà nói. “Chúng tôi có thể phục vụ gì cho ngài?”

“Thiếu Tá Remka,” Aedelas Blackmoore nói, hàm răng trắng tỏa sáng trên chòm râu dê đen được xén gọn gàng, “Ta tin bà đã tìm ra được con orc con bị lạc của ta.”

Thrall chăm chú lắng nghe gã orc mắt đỏ kia nói bằng giọng đều đều về những câu chuyện của sự dũng cảm và sức mạnh. Ông ta nói về đòn tấn công mạnh mẽ lên đối thủ, những chiến công anh hùng, và con người ngã xuống dưới làn sóng màu xanh tàn nhẫn của dân orc liên hợp lại. Ông nuối tiếc nói về những con người tâm linh mà Thrall chưa từng nghe nói tới.

“À đúng rồi,” Kelgar buồn bã nói. “Một thời, trước khi chúng ta trở thành một Đại Tộc kiêu ngạo và hiếu chiến, chúng ta từng là những bộ tộc độc lập. Và có những người trong những bộ tộc ấy biết đến ma thuật của gió và nước, của bầu trời và mặt đất, của tất cả linh hồn hoang dã, và họ sống hòa thuận cùng những sức mạnh đó. Chúng ta gọi họ là ‘pháp sư,’ và tới khi lũ thầy pháp nổi lên, tài năng của họ là tất cả những gì chúng ta biết về sức mạnh.”

Từ đó khiến cho Kelgar nổi giận. Ông ta nhổ nước bọt khi chợt có chút cảm xúc mạnh mẽ nổi lên, và nạt, “Sức mạnh! Nó có cho dân ta ăn không, có nuôi lớn con cháu chúng ta không? Những thủ lĩnh giữ chúng cho riêng mình, chỉ có chút xú là rơi xuống được chỗ

bọn ta. Chúng làm... gì đó Thrall à. Ta không biết đó là gì. Nhưng khi chúng ta bị đánh bại, chúng ta mất hết tất cả sự khát khao chiến đấu như máu chảy ra từ một vết thương hở." Ông ta cúi đầu xuống, bó gối lại, và nhắm đôi mắt đỏ.

"Liệu có phải tất cả các người đều mất đi khát khao chiến đấu không?" Thrall hỏi.

"Tất cả những người ở đây. Những kẻ còn chiến đấu vẫn chưa bị bắt, hoặc nếu có thì họ cũng đã bị giết khi chống cự." Kelgar vẫn nhắm mắt.

Thrall tôn trọng sự im lặng của gã orc kia. Anh cảm thấy cực kỳ thất vọng. Câu chuyện của Kelgar thực sự đáng tin, và để xác minh, tất cả những gì Thrall cần là nhìn quanh. Đã xảy ra chuyện lạ lùng gì vậy? Làm thế nào mà cả một tộc người để cho bản tính bị bóp méo để rồi kết thúc nơi đây, bị đánh bại trước cả khi bị bắt và ném vào cái lỗ địa ngục khổ cực này?

"Nhưng khát khao chiến đấu vẫn còn mạnh mẽ trong anh. Thrall, dù cho tên của anh nói lên điều ngược lại." Mắt ông ta lại mở ra, và chúng cứ như đang đốt cháy Thrall. "Có lẽ việc anh được nuôi lớn bởi con người đã cho anh điều này. Vẫn còn những người như anh, vẫn ở ngoài kia. Những bức tường kia không cao tới mức anh không thể trèo qua được, nếu như anh muốn."

"Chính nó," Thrall hăm hở nói. "Nói cho tôi biết nơi tôi có thể tìm được những người như tôi."

"Người duy nhất tôi từng nghe tin là Grom Hellscream," Kelgar nói. "Ông ta vẫn chưa bị đánh bại. Người của ông ta, tộc Chiến Ca, đến từ phía tay vùng đất này. Đó là tất cả những gì ta có thể nói với anh. Grom có đôi mắt giống như ta, nhưng linh hồn ông ta vẫn còn kháng cự." Kelgar cúi đầu xuống. "Nếu như ta mạnh được như thế."

"Ông có thể," Thrall nói. "Đi với tôi, Kelgar. Tôi rất khỏe, tôi có thể dễ dàng kéo ông lên những bức tường kia nếu-"

Kelgar lắc đầu. "Không phải là sức mạnh đã mất đi đâu Thrall à. Ta có thể giết chết những lính canh kia trong chớp mắt. Ai ở đây cũng vậy. Đó là sự khát khao. Ta không muốn trèo lên những bức tường kia. Ta muốn ở lại đây. Ta không thể giải thích được, và ta xấu hổ, nhưng đó là sự thật. Anh sẽ phải mang lại cảm xúc, ngọn lửa, cho tất cả những người ở đây."

Thrall gật đầu chấp nhận, dù cho anh không thể hiểu nổi. Ai lại không muốn được tự do? Ai lại không muốn chiến đấu, để dành lại tất cả những gì đã mất, để khiến những con người bất chính kia trả giá vì những gì họ làm với dân mình? Nhưng có một chuyện rõ ràng: Trong tất cả những dân orc ở đây, cậu là người duy nhất dám giơ nắm đấm lên thách thức.

Anh sẽ chờ tới khi đêm xuống. Kelgar nói rằng chỉ có một số ít người lính canh, và họ thường uống rượu say đến bí tỉ. Chỉ cần Thrall có thể giả vờ rằng anh giống tất cả những dân orc kia, anh chắc chắn rằng cơ hội rồi sẽ đến.

Vào lúc đó, một orc nữ xuất hiện. Cô ta di chuyển với tác phong hiểm thấy ở đây, và Thrall đứng lên khi nhận ra rằng cô đang hướng thẳng tới phía anh.

"Anh là tên orc mới bị bắt à?" cô ta hỏi bằng tiếng con người.

Thrall gật đầu. “Tên tôi là Thrall.”

“Vậy thì Thrall, anh nên biết rằng chỉ huy các khu trại đang đến tìm anh.”

“Tên người đó là gì?” Thrall lạnh cóng người, anh sợ điều tồi tệ nhất.

“Tôi không biết, nhưng ông ta mặc đồ màu đỏ và vàng, với hình con chim ưng đen trên-”

“Blackmoore,” Thrall rít. “Đáng nhẽ tôi nên biết ông ta sẽ có thể tìm tôi.”

Có một tiếng gõ lớn và tất cả orc đều quay về phía tòa tháp lớn. “Chúng ta bị tập trung,” người phụ nữ nói. “Mặc dù không phải lúc hay bị điểm danh.”

“Chúng muốn anh, Thrall à,” Kelgar nói. “Nhưng chúng sẽ không tìm thấy anh. Anh sẽ phải đi ngay. Những lính canh sẽ bị phân tâm khi biết rằng chỉ huy đang đến. Ta sẽ tạo ra chút hỗn loạn. Có ít lính canh nhất ở cuối khu trại. Bọn ta sẽ đi về hướng chuồng kêu như một lũ gia súc,” ông ta nói, rõ ràng có sự ghê tởm trong giọng nói và tác phong của ông ta. “Đi đi. Ngay.”

Thrall không cần phải thúc giục thêm nữa. Anh quay gót và bắt đầu đi nhanh, lao vào giữa đoàn orc đột nhiên di chuyển theo hướng ngược lại. Trong khi anh đang luồn lách, anh nghe thấy một tên tiếng kêu đau đớn. Đó là cô orc nữ kia. Anh không dám dừng lại nhìn, nhưng rồi khi anh nghe thấy Kelgar hét lên những tiếng khó nghe bằng tiếng orc, anh đã hiểu. Bằng cách nào đó Kelgar đã tìm lại được chút tinh thần chiến đấu trước đây của ông ta. Ông ta đã bắt đầu đánh nhau với cô orc. Dựa vào tiếng nói của những người lính canh, việc này thường hiếm khi xảy ra. Họ lao xuống kéo hai orc ra, và Thrall nhìn thấy có vài người lính canh đang dạo trên đỉnh tường cũng chạy tới phía tiếng ồn.

Thrall nghĩ chắc rằng họ sẽ đánh cả Kelgar và người phụ nữ vô tội kia. Anh cảm thấy cực kỳ ân hận vì việc đó. Nhưng, anh tự nói với mình, bởi vì hành động của họ, mình đã được tự do để làm những việc có thể để đảm bảo sẽ không có con người nào có thể, *có thể* đánh đòn một orc nào nữa.

Trưởng thành trong xà lim được canh gác chặt chẽ, có người theo dõi từng cử động, anh không thể tin nổi việc leo lên bức tường và trèo xuống để tìm tự do lại dễ như vậy. Phía trước là một khu rừng dày. Anh chạy nhanh như chưa bao giờ được chạy, biết rằng từng phút giây anh ở trên khoảng đất trống thì anh còn dễ dàng bị bắt lại. Nhưng, chưa có ai báo động, chưa có ai đuổi theo cả.

Anh chạy trong vài giờ liền, lạc trong rừng, chạy lòng vòng và làm tất cả những gì có thể để gây khó khăn cho những đội tìm kiếm không nghi ngờ gì sẽ đuổi theo. Cuối cùng, anh chạy chậm lại, thở hổn hển, và hít lấy không khí. Anh trèo lên một cây to, và khi anh nhô đầu lên khỏi tán lá dày, anh chỉ thấy một biển màu xanh lá.

Anh chớp mắt định hướng mặt trời. Nó đã bắt đầu hành trình buổi chiều về phía đường chân trời. Hướng tây; Kelgar đã nói rằng bộ tộc của Grom Hellscream đến từ hướng tây.

Anh phải tìm người tên Hellscream này, và cùng nhau, họ sẽ giải thoát cho những người anh chị em bị giam cầm của họ.

Ông ta bắt đôi tay đeo găng đen sau lưng, Chỉ Huy Các Khu Trại, Aedelas Blackmoore, bước chầm chậm dọc theo hàng orc. Tất cả họ né tránh ông ta, nhìn vào bàn chân lấm bùn của họ. Blackmoore phải thừa nhận rằng họ thú vị hơn, và chết chóc hơn, khi họ còn có chút tinh thần.

Nhăn mặt vì mùi hôi thối, Blackmoore đưa khăn mùi soa lên bịt mũi. Theo sau ông ta, như một chó chờ đợi chủ mình, là Thiếu Tá Remka. Ông ta từng nghe nhiều lời tốt về bà ta; bà ta có vẻ có uy quyền hơn hầu hết những người đàn ông.

Nhưng nếu bà ta thực sự bắt được Thrall, và lại để anh ta tuột ra khỏi kẽ tay, ông ta sẽ không nhân từ đâu.

“Ai là kẻ anh nghĩ là Thrall?” ông ta hỏi người lính canh Waryk của Remka. Người đàn ông trẻ trông bình tĩnh hơn người sĩ quan cấp trên của mình, nhưng anh ta cũng bắt đầu tỏ chút lo sợ trong con mắt.

“Tôi từng thấy hắn trong đấu trường, và mắt xanh thực sự rất hiếm...” Waryk nói, bắt đầu hơi lắp bắp.

“Anh có thấy hắn ở đây không?”

“K-không, thưa Trung Tướng. Tôi không thấy.”

“Vậy thì có lẽ đó không phải Thrall.”

“Chúng tôi cũng tìm thấy vài thứ hắn đã ăn trộm,” Waryk búng tỉnh nói. Anh ta bật ngón tay và một người dưới quyền anh chạy đi, và một chốc sau đã quay lại với một cái túi lớn. “Ngài có nhận ra cái này không?” Anh ta đưa một con dao găm cho Blackmoore, chìa chuôi ra trước như nghi thức yêu cầu.

Blackmoore nghen thở. Ông ta cứ thắc mắc rằng nó đã mất đi đâu. Nó không phải là một thứ quá đắt tiền, nhưng ông vẫn nhớ đến nó... Ông chỉ ngón tay cái đeo găng vào biểu tượng trên mũ hình con chim ưng đen. “Nó là của ta. Còn gì nữa không?”

“Vài tờ giấy... Thiếu Tá Remka chưa có thời gian ngó qua chúng...” Giọng Waryk kéo dài, nhưng Blackmoore đã hiểu. Tên gốc đó không biết đọc. Loại giấy nào mà Thrall lại có chứ? Hắn là những mảnh giấy xé từ những quyển sách của ông ta. Blackmoore tóm lấy cái túi và lục tìm những mảnh giấy nằm dưới đáy. Ông lôi một tờ ra ánh sáng.

...ước gì chị có thể trực tiếp nói chuyện với em thay vì chỉ gửi cho em những lá thư này. Chị thấy em trên đấu trường và tìm chị tan vỡ vì em...

Thư! Ai lại có thể... ông ta túm lấy một tờ khác.

...càng ngày càng khó kiếm thời gian để viết. Ông Chủ của chúng ta yêu cầu chúng ta rất nhiều. Chị nghe nói ông ta đánh em, chị rất tiếc, người em thân mến. Em không đáng...

Taretha.

Một cơn đau lớn hơn tất cả những gì ông ta từng biết tóm lấy lồng ngực Blackmoore. Ông ta lôi ra thêm nhiều lá thư nữa... ôi Ánh Sáng ơi, có cả tá ở đây... có thể đến cả trăm. Hai bọn chúng đã liên hiệp được bao lâu rồi? Vì lý do nào đó mắt ông cay xè và thở khó khăn. *Tari... Tari, sao nàng lại, nàng chưa từng thiếu cái gì cả...*

“Thưa ngài?” Giọng lo lắng của Remka đem Blackmoore ra khỏi sự sửng sốt và đau đớn đó. Ông hít sâu và chớp mắt xua đi những giọt nước mắt hốt lẻo đó. “Mọi chuyện ổn chứ?”

“Không, Thiếu Tá Remka à.” Giọng ông ta bình tĩnh hơn bao giờ hết, và ông ta dễ chịu vì điều đó. “Chẳng có gì ổn cả. Bà bắt được tên orc Thrall của ta, một trong những dũng sĩ giỏi nhất từng làm chủ đấu trường. Hắn ta đem lại cho ta rất nhiều tiên trong nhiều năm qua và hắn đã định đem lại nhiều nữa. Không nghi ngờ gì nữa, hắn đã bị người của bà bắt được. Và hắn lại không thể nhìn thấy trong hàng này.”

Ông ta cảm thấy cực kỳ dễ chịu khi thấy mặt Remka biến sắc. “Có thể hắn trốn trong trại,” bà ta nói.

“Hắn có thể,” Blackmoore nói, nhếch môi lên cười để lộ ra hàm răng trắng. “Cứ hi vọng như vậy, vì cơ đồ của bà, Thiếu Tá Remka ạ. Lục soát khu trại. *Ngay.*”

Bà ta chạy đi, ra lệnh cho người khác. Thrall chắc hẳn sẽ không ngu ngốc tới mức sẽ chịu ra mặt tập trung, như con chó nghe theo tiếng huýt sáo. Có khả năng anh còn ở đây. Nhưng bằng cách nào đó, Blackmoore cảm thấy Thrall đã biến mất. Hắn đang ở đâu đó, đang làm...? Cái gì? Mưu đồ gì mà hắn và ả Taretha đó đang nung nấu?

Blackmoore đã đúng. Một cuộc tìm kiếm chẳng đạt được kết quả gì cả. Không có tên orc nào, khổ nạn chúng, thừa nhận rằng đã thấy Thrall. Blackmoore giáng chức Remka, thay Waryk vào chỗ của bà ta, và chậm chậm đi về nhà. Langston gặp ông ta giữa đường, và tỏ ra ái ngại, nhưng giọng luyện thuyên hớn hỏ và vô nghĩ của Langston không thể lôi Blackmoore ra khỏi cơn u ám. Trong đám cháy đêm đó, ông ta đã mất hai thứ quan trọng nhất với mình: Thrall và Taretha.

Ông ta bước về doanh trại của mình, tới phòng ngủ, và nhẹ nhàng mở cửa. Ánh sáng tỏa xuống khuôn mặt đang ngủ của Taretha. Nhẹ nhàng, không để khiến cô thức giấc, Blackmoore ngồi xuống giường. Ông tháo găng tay ra và sờ vào đôi má mềm mại mịn màng của cô. Cô thật xinh đẹp. Cái động chạm của cô từng khiến ông ta run lên, tiếng cười của cô từng khiến ông dao động. Nhưng không còn nữa.

“Ngủ ngon nhé, kẻ phản bội xinh đẹp,” ông ta rít. Ông cúi xuống hôn cô, nỗi đau trong tim ông ta còn đó nhưng đã nhanh chóng giảm xuống. “Ngủ ngon, tới khi ta lại cần nàng.”

^[1] Năm bộ bằng khoảng 1.52 mét



Lord of the Clans – chapter 9

CHƯƠNG CHÍN

Thrall chưa từng cảm thấy kiệt sức hay đói đến vậy trong cuộc đời. Nhưng sự tự do ngọt ngào hơn cả những miếng thịt anh từng được cho ăn, và dễ chịu hơn cả những đồng rơm cật ngủ khi còn là tù nhân của Blackmoore ở Durnholde. Anh không thể bắt được lũ thỏ hay sóc chạy loăng quăng khắp khu rừng, và ước gì anh đã dạy những kỹ năng sinh tồn cùng với lịch sử chiến tranh và vẻ đẹp của nghệ thuật. Vì bây giờ đang là mùa thu, có quả chín ở trên cây, và anh nhanh chóng thành thạo trong việc tìm ăn sâu bọ và côn trùng. Chúng khó lòng làm dịu đi cái dạ dày to bụng đang cồn cào kia, nhưng ít nhất anh cũng được uống no nước với rất nhiều những dòng suối nhỏ chảy khắp khu rừng.

Sau vài ngày, gió đổi chiều khi Thrall đi xuyên qua những bụi cây và ngửi thấy mùi thịt nướng thơm lừng. Anh hít thở sâu, như thể có thể no bụng chỉ bằng mùi hương đó. Đói cào ruột, anh đi theo mùi hương đó.

Dù cho cả cơ thể đang gào lên đòi thức ăn, Thrall không hề để cơn đói khiến anh mất cảnh giác. Thật tốt, khi anh di chuyển tới mép rừng cây, anh nhìn thấy cả tá con người.

Ngày hôm đó thật tươi sáng và ấm áp, một trong những ngày cuối cùng của mùa thu, và những người kia đang vui vẻ chuẩn bị một bữa tiệc khiến Thrall chảy cả nước dãi. Có bánh mì nướng, hàng thùng hoa quả và rau củ tươi, nhiều bình mứt và bơ, nhiều bánh pho

mát, nhiều chai mà anh chắc rằng đó là rượu vang và rượu mật ong, và ở giữa, hai con lợn đang quay tròn trên đồng lửa.

Đầu gối Thrall đầu hàng và anh từ từ khuyu xuống nền rừng, mê mẩn nhìn những đồ ăn kia bày ra trước mắt như đang chế giễu. Phía đất trống ngoài xa, trẻ con chơi vòng và vầy cò và nhiều thứ đồ chơi khác Thrall không biết tên. Các bà mẹ đang cho con bú, và các cô gái e thẹn nhảy bên các chàng trai. Đó là một cảnh tượng vui vẻ và thỏa mãn, và hơn cả thức ăn, Thrall muốn được thuộc về nơi đó.

Nhưng anh không thể. Anh là một orc, một tên da xanh, một tên máu đen, và là tất cả hàng trăm cái biệt danh khác. Vậy nên anh cứ ngồi đó mà ngắm nhìn những dân làng kia vui vẻ, ăn uống, và nhảy nhót tới khi màn đêm buông xuống.

Hai mặt trăng mọc lên, một sáng ngời và màu trắng, một lạnh lẽo và màu lục lam, khi những đồ trang trí, những đĩa, và đồ ăn được tập trung lại. Thrall nhìn những dân làng đi xuôi theo con đường quanh co xuyên cánh đồng, và nhìn thấy những cây nến nhỏ tỏa sáng qua những cửa sổ tí hon. Anh vẫn tiếp tục chờ đợi, và nhìn hai mặt trăng từ từ di chuyển ngang bầu trời. Nhiều tiếng sau khi ngọn nến cuối cùng đã tắt trong những khung cửa sổ, Thrall đứng dậy, và im lặng di chuyển tới ngôi làng.

Thính giác của anh vốn thường rất thính, và giờ nó càng sắc bén hơn khi anh để cho nó tận hưởng mùi hương thức ăn. Anh đi theo mùi hương đó, với tay qua cửa sổ và vớ mấy ổ bánh mì mà anh nhuộm nhoàm nhai tất cả cùng lúc, mở một giỏ táo đặt cạnh cửa ra vào và nhai ngấu nghiến những quả nhỏ ngọt ngào đó.

Nước quả chảy xuống ngực anh, ngọt ngào và nhóp nhóp. Anh lơ đãng gạt nó đi bằng một bàn tay to bè xanh lá. Từ từ, cơn đói dần được thỏa mãn. Mỗi nhà, Thrall chỉ lấy đi một ít, nhưng không lấy quá nhiều từ bất cứ nhà nào.

Qua một khung cửa sổ, Thrall ngó vào nhìn thấy những hình thù đang ngủ bên đồng tro tàn. Anh nhanh chóng nấp đi, chờ một chút, rồi lại từ từ nhìn vào. Đó là lũ trẻ, đang ngủ trên nệm rơm. Có ba đứa bé, thêm một đứa nữa trong nôi. Hai đứa là trai; đứa thứ ba là một cô bé với mái tóc vàng. Khi Thrall nhìn, cô bé lăn mình trong giấc ngủ.

Thrall bỗng cảm thấy đau nhói. Như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra, trí óc anh bỗng trở lại cái ngày lần đầu tiên anh thấy Taretha, khi cô cười và vẫy tay với anh. Cô bé này rất giống cô, với đôi má bầu bĩnh, mái tóc vàng-

Một tiếng động vang lên khiến anh giật mình và Thrall kịp thời quay người lại thấy một thứ gì đó có bốn chân đen thui đang lao vào anh. Răng đóp vào ngay sát tai anh. Phản xạ theo bản năng, Thrall tóm lấy con thú và bóp cổ nó. Liệu đây có phải là một con sói, loài sinh vật thỉnh thoảng người dân của anh vẫn thường đánh bắt?

Nó có đôi tai nhọn dựng đứng, chiếc mõm dài, và hàm răng trắng sắc nhọn. Nó giống với bản khắc gỗ hình con sói anh thấy trong sách, nhưng rất khác về màu sắc và hình dạng đầu.

Giờ căn nhà đã tỉnh giấc, và anh nghe thấy tiếng người kêu lên báo động. Anh bóp chặt, và con thú lả đi. Thả cái xác xuống, Thrall nhìn vào trong thì thấy cô bé đang nhìn anh với cặp mắt mở to sợ hãi. Khi anh nhìn, cô kêu lên và chỉ. “Quái vật, cha ời, quái vật!”

Những lời căm hận đó phát ra từ đôi môi vô tội của cô bé khiến Thrall đau nhói. Anh quay lại định chạy thì thấy những dân làng sợ hãi đang bao vây lấy anh. Một vài họ mang chĩa và lưỡi hái, thứ vũ khí duy nhất dân làm ruộng ở đây có được.

“Tôi không có ý làm hại ai cả,” Thrall nói.

“Nó nói kìa! Nó là con quỷ!” ai đó la lên, và đám người lao lên.

Thrall phản ứng theo bản năng và những gì anh đã được huấn luyện. Khi một người đâm cây chĩa vào anh, Thrall khéo léo tóm lấy thứ vũ khí tạm bợ đó và dùng nó để gạt những cây chĩa và lưỡi hái khác ra khỏi bàn tay những dân làng vụng về kia. Một lúc nào đó anh gào lên tiếng gào xung trận, sự khát máu tràn ngập người anh, và anh vung cây chĩa về phía những kẻ tấn công.

Anh dừng lại ngay trước khi kịp đâm một người đã ngã xuống, anh ta đang nhìn anh đầy kinh hãi.

Những người này không phải kẻ thù của anh, cho dù rõ ràng là họ sợ và ghét anh. Họ chỉ là nông dân, sống nhờ cây họ trồng được và thú họ nuôi được. Họ có con cái. Họ sợ anh, chỉ thế thôi. Không, kẻ thù không ở đây. Kẻ thù đang ngủ ngon lành trên một chiếc giường lông vũ ở Durnholde. Với một tiếng gầm ghê tởm chính mình, Thrall ném cây chĩa ra xa vài thước và lợi dụng kẻ hở chạy thoát vào khu rừng.

Bọn họ không hề đuổi theo. Thrall không mong họ làm thế. Họ chỉ muốn được để yên. Khi anh chạy xuyên qua rừng, lợi dụng chính năng lượng tạo ra bởi cuộc xung đột vừa rồi, Thrall cố, và thất bại, trong việc xóa đi hình ảnh một cô bé tóc vàng hét lên sợ hãi và gọi anh là “quái vật.”

Thrall chạy nguyên cả ngày sau đó và tới khi đêm xuống, cuối cùng anh ngã xuống kiệt sức. Anh ngủ say như chết, không hề có giấc mơ nào ám ảnh anh. Có thứ gì đó đánh thức anh trước bình minh, và anh chớp mắt buồn ngủ.

Lại có những mũi nhọn chĩa vào bụng anh, và giờ anh đã hoàn toàn tỉnh giấc – và nhìn lên tám khuôn mặt orc tức giận.

Anh cố đứng dậy, nhưng họ đè anh ra và trói anh lại trước khi anh có thể chống cự. Một trong số họ dứ khuôn mặt to bè tức giận có răng nanh vàng ngay sát mặt Thrall. Anh ta quát lên gì đó hoàn toàn không thể hiểu nổi, và Thrall lắc đầu.

Gã orc cau mày bực mình, tóm lấy một tai Thrall và lại gào lên.

Đoán được những gì người kia nói, Thrall nói bằng tiếng con người, “Không, tôi không điếc.”

Bọn họ rít lên giận dữ. “Con-người,” gã orc lớn nói, có vẻ như là thủ lĩnh của họ. “Người không nói tiếng orc ư?”

“Một chút,” Thrall nói bằng ngôn ngữ đó. “Tên tôi là Thrall.”

Gã orc há hốc miệng, rồi mở miệng cười hô hố. Đám bạn của anh ta cười theo. “Con-người trông giống orc!” anh ta nói, chỉ một ngón tay có móng tay đen về phía Thrall. Anh ta nói bằng tiếng orc, “Giết hẳn đi.”

“Không!” Thrall hét lên bằng tiếng orc. Một điều về cuộc chạm trán kinh hoàng này cho anh hi vọng – những dân orc này là chiến binh. Họ không mang vẻ thất vọng kiệt quệ, quá chán nản tới mức không thèm leo lên một bức tường đá dễ leo. “Muốn tìm Grom Hellscream!”

Gã orc to con đứng im. Bằng tiếng người không rõ, anh ta nói, “Sao lại tìm? Người được gửi tới để giết à? Từ con người à?”

Thrall lắc đầu. “Không. Khu trại... tồ tề. Orc...” Anh không thể tìm được từ phù hợp trong thứ ngôn ngữ lạ lùng này, vậy nên anh thở dài và cúi đầu xuống, cố tỏ vẻ như một sinh vật tội nghiệp anh đã gặp trong khu trại giam. “Tôi muốn orc...” Anh giơ bàn tay bị trói lên và gào. “Grom giúp. Không còn trại. Không còn orc...” Rồi anh lại ra hiệu trong tuyệt vọng.

Anh liếc nhìn lên, thắc mắc liệu thứ tiếng orc lộn xộn của anh có đủ truyền đạt những gì anh muốn không. Ít nhất họ không định giết anh nữa. Một gã orc khaccs, nhỏ hơn nhiều nhưng có vẻ cũng nguy hiểm không kém – nhìn gã đầu tiên, nói bằng giọng cộc lốc. Gã chỉ huy nóng nảy trả lời. Họ cãi nhau, và rồi gã to con có vẻ từ bỏ.

“Tragg nói, có thể. Người có thể gặp Hellscream, nếu người xứng đáng. Đi nào.” Họ kéo anh đứng dậy và thúc anh đi tới. Cây giáo thúc vào lưng khiến Thrall phải cố bước đi. Dù cho anh bị trói vì đang đi giữa một bầy orc thù địch, Thrall vẫn cảm thấy niềm vui dấy lên.

Anh sắp được gặp Grom Hellscream, người orc vẫn còn chưa bị chinh phục. Có lẽ cùng với nhau, họ có thể giải thoát cho những dân orc bị giam giữ, hối thúc họ hành động, và nhắc nhở họ về dòng giống của mình.

Dù rất khó khăn cho Thrall để tìm nhiều từ trong tiếng orc, anh vẫn có thể hiểu được nhiều hơn những gì anh nói được. Anh giữ im lặng, và lắng nghe.

Những orc dẫn anh đi gặp Hellscream rất ngạc nhiên về sức khỏe của anh. Thrall nhận ra rằng hầu hết họ đều có mắt màu nâu hoặc đen, không phải màu đỏ rực lửa kỳ dị như hầu hết orc ở trong trại giam. Kelgar ngụ ý rằng có một thứ kết nối nào đó giữa những đôi mắt đỏ rực đó và sự thờ ơ kỳ lạ đã soán lấy loài orc. Đó là gì, Thrall không biết, và nhờ việc lắng nghe, anh hi vọng hiểu được.

Dù cho những orc đó không hề nói gì về những đôi mắt đỏ rực sáng, họ vẫn nói về sự thờ ơ đó. Nhiều từ Thrall không hiểu nhưng vẫn có thể đoán được nhờ vào giọng điệu khinh bỉ của họ. Không chỉ Thrall mới thấy sự thay đổi đó và ghê tởm trước việc đội quân huyền thoại một thời giờ lại hạ mình thấp hơn cả những con súc vật. Kể cả một con bò cũng lao vào bạn nếu bạn chọc tức nó.

Nói về chiến tướng của họ, họ nói những lời khen ngợi và kính sợ. Họ cũng nói về Thrall, thắc mắc liệu anh có phải là một loại gián điệp mới được gửi tới để khám phá hang ổ của Grom và dẫn lũ người hèn nhát tới phục kích. Thrall tuyệt vọng mong rằng sẽ có cách thuyết phục họ về sự chân thật của anh. Anh sẽ làm mọi thứ họ muốn anh làm để chứng minh bản thân.

Đến một đoạn, cả nhóm dừng lại. Gã chỉ huy, Thrall đã biết tên anh ta là Rekshak, tháo một cái khăn buộc quanh bộ ngực rộng của anh ta. Anh ta cầm nó bằng cả hai tay và tới bên Thrall. “Ngươi sẽ...” Anh ta nói cái gì đó bằng tiếng orc và Thrall không hiểu, nhưng anh biết những gì Rekshak muốn. Anh ngoan ngoãn cúi đầu, bởi vì anh cao hơn hẳn tất cả những gã orc khác, và để mình bị bịt mắt. Cái khăn có mùi mồ hôi mới và mùi máu cũ.

Chắc rằng bây giờ họ hoàn toàn có thể giết anh, hay bỏ mặc anh đến chết, bị trói và bị bịt mắt. Thrall chấp nhận điều đó và nghĩ rằng điều đó đáng hơn là mạo hiểm mạng sống trong đấu trường vì vinh quang của một gã khốn nạn độc ác đã đánh anh và cố đập nát linh hồn của Tari.

Giờ anh bước những bước do dự hơn, dù cho có hai orc im lặng bước hai bên và xốc nách anh. Anh tin họ; anh chẳng còn sự lựa chọn nào khác.

Chẳng còn cách nào để xác định thời gian, hành trình dường như dài vô tận. Đến một lúc nào đó nền đất rừng mềm mại nhường chỗ cho đá lạnh, và không khí xung quanh Thrall trở nên lạnh hơn. Dựa vào sự thay đổi giọng nói của những orc khác, Thrall nhận ra rằng họ đang đi vào lòng đất.

Cuối cùng, họ dừng lại. Thrall cúi đầu và chiếc khăn được bỏ ra. Kể cả ánh sáng mờ nhạt của những cây đuốc cũng khiến anh phải chớp mắt để làm quen sau khi mắt bị bịt kín hoàn toàn.

Anh đang ở trong một cái hang dưới đất khổng lồ. Những mũi đá sắc chìa ra từ mặt đá trên trần và dưới sàn. Thrall có thể nghe được tiếng hơi ẩm đọng lại và nhỏ xuống từ xa. Có vài cái hang nhỏ hơn dẫn ra khỏi hang lớn này, nhiều trong số đó được những tấm da thú phủ lên lối vào. Áo giáp có vẻ đã cũ, và vũ khí trông được thường xuyên sử dụng và sửa chữa nằm rải rác khắp nơi. Một ngọn lửa cháy bùng ngay chính giữa, khói bốc lên tới tận trần hang. Đây hẳn chính là nơi Grom Hellscream huyền thoại và tàn dư của tộc Chiến Ca một thời mãnh liệt đóng quân.

Nhưng người tộc trưởng nổi danh đâu rồi? Thrall nhìn quanh. Có vài orc khác đang bước ra từ những hang xung quanh, nhưng không ai mang dáng vẻ hay trang phục của một tộc trưởng thực sự. Anh quay lại phía Rekshak.

“Anh nói anh sẽ đưa tôi tới gặp Hellscream,” anh yêu cầu. “Tôi không nhìn thấy ông ta ở đây.”

“Ngươi không thấy ông ấy, nhưng ông ấy có mặt. Ông ấy thấy ngươi,” một gã orc khác nói, gạt một tấm da thú ra và bước vào hang. Người này cao gần bằng Thrall, nhưng không có nhiều cơ bắp. Ông ta trông già, và rất mệt mỏi. Những chiếc xương của nhiều con

thú, và có thể có cả con người treo trên một chiếc vòng trên cái cổ gầy gò. Ông ta có điệu bộ yêu cầu sự kính trọng, và Thrall sẵn lòng cho đi điều đó. Dù gã orc này là ai, ông ta hẳn phải là một nhân vật quan trọng trong bộ tộc. và rõ ràng là ông ta nói tiếng con người trôi chảy gần như Thrall.

Thrall nghiêng đầu. “Có thể. Nhưng tôi muốn nói chuyện với ông ấy, chứ không phải chỉ đứng phoir mình trước sự hiện diện không nhìn thấy của ông ta.”

Gã orc mỉm cười. “Người có tinh thần, ngọn lửa,” ông ta nói. “Tốt lắm. Ta là Iskar, cố vấn của tộc trưởng Hellscream vĩ đại.”

“Tên tôi là-”

“Bọn ta không phải là không biết người, Thrall xứ Durnholde.” Trước sự ngạc nhiên của Thrall, Iskar tiếp tục, “Nhiều người từng nghe nói về con orc con của Trung Tướng Blackmoore.”

Thrall gầm gừ trong cổ họng, nhưng anh không hề mất bình tĩnh. Anh từng nghe thấy chuyện này trước đây, nhưng nó dày vò anh nhiều hơn khi được nghe từ chính miệng của những người dân tộc mình.

“Dĩ nhiên bọn ta chưa từng nhìn thấy người chiến đấu,” Iskar tiếp tục, vỗ tay sau lưng anh và chậm chậm đi vòng quanh Thrall, nhìn anh từ trên xuống dưới. “Orc không được phép xem những trận giác đấu. Trong khi người tìm kiếm vinh quang trong đấu trường, đồng bào người đang bị đánh và bị xỉ nhục.”

Thrall không thể chịu được nữa. “Tôi chẳng nhận được chút vinh quang nào. Tôi là một nô lệ, bị Blackmoore sở hữu, và nếu các người không tin việc ta coi thường ông ta, thì hãy nhìn cái này!” Anh quay người để cho bọn họ có thể thấy được lưng anh. Họ nhìn, và rồi trước sự tức giận của anh, họ cười phá lên.

“Chẳng có gì để xem cả, Thrall xứ Durnholde,” Iskar nói. Thrall nhận ra chuyện gì đã xảy ra; những lọ thuốc chữa bệnh đã có tác dụng quá tốt. Thậm chí không có tới một vết sẹo trên lưng anh từ vụ đánh kinh khủng do Blackmoore và người của ông ta làm. “Người đòi hỏi lòng trắc ẩn của bọn ta, nhưng đối với bọn ta người trông rất khỏe mạnh và tráng kiện.”

Thrall quay cuồng. Con giận choán lấy anh, và anh cố kìm nén nó, nhưng chẳng ích là bao. “Tôi là một thứ đồ vật, một phần tài sản. Các người có nghĩ tôi được hưởng những giọt mồ hôi và giọt máu tôi làm rơi trên đấu trường không? Blackmoore được hưởng những đồng tiền vàng trong khi tôi bị giữ trong xà lim, bị mang ra làm trò tiêu khiển cho hắn. Giờ tôi đã nhận ra những vết sẹo trên người tôi không thể thấy được. Nhưng lý do duy nhất tôi được chữa trị là để tôi có thể quay lại trên đấu trường và lại chiến đấu làm giàu cho chủ nhân tôi. Có những vết sẹo các người không thể thấy vì nó nằm tít sâu bên trong. Tôi trốn thoát, tôi bị ném vào khu trại, và rồi tôi đến đây để tìm Hellscream. Mặc dù tôi đã bắt đầu hoài nghi sự tồn tại của ông ta. Có vẻ tôi đã quá hi vọng rằng tôi vẫn có thể tìm được một orc kẻ có thể minh họa cho những gì tôi được biết về người dân của chúng ta.”

“Người biết gì về người dân của chúng ta hả tên orc mang cái tên của nô lệ?” Iskar chế nhạo.

Thrall đang thở một cách nặng nhọc, nhưng anh vẫn cố kiểm soát như những gì Trung Sĩ đã dạy cho anh. “Họ khỏe mạnh. Khôn ngoan. Mạnh mẽ. Họ là nỗi sợ trong chiến đấu. Họ có tinh thần không thể bị dập tắt. Hãy để tôi gặp Hellscream, và ông ta sẽ biết tôi có xứng đáng hay không.”

“Bọn ta sẽ quyết định điều đó,” Iskar nói. Ông ta giơ một tay lên, và ba gã orc bước vào hang. Họ bắt đầu mặc áo giáp và lấy nhiều loại vũ khí. “Đây là ba chiến binh giỏi nhất của bọn ta. Họ, như những gì người nói, khỏe mạnh, khôn ngoan, và mạnh mẽ. Họ chiến đấu là để giết hoặc là chết, không như những gì người làm trên đấu trường. Trò diễn kịch của người không giúp gì được đâu. Chỉ có kỹ năng thật sự mới cứu được người. Nếu người sống sót, Hellscream có thể sẽ diện kiến người, hoặc không.”

Thrall nhìn Iskar. “Ông ta sẽ gặp tôi,” anh nói đầy kiên định.

“Tốt nhất người nên hi vọng điều đó. Bắt đầu!” Và không thêm chút cảnh báo nào nữa, cả ba gã orc lao vào một Thrall không vũ khí và không áo giáp.



Lord of the Clans – chapter 10

CHƯƠNG MƯỜI

Thrall chỉ không đề phòng trong một khắc. Rồi nhiều năm luyện tập đã trở lại. Dù cho anh không muốn đánh người dân của mình, anh nhanh chóng xem họ như những đấu sĩ trên đấu trường và phản ứng lại. Khi một người trong số họ xông vào, Thrall nhanh chóng tránh đòn và vươn tay lên tước lấy cây rìu chiến khổng lồ từ tay gã orc đó. Theo đà, anh vung tay. Đòn đánh đó khá mạnh, nhưng lớp áo giáp đã phản lại được hầu hết lực đánh. Gã orc gào lên và vấp chân ngã ra sau. Anh ta vẫn còn sống, nhưng đối thủ đã nhanh chóng giảm xuống còn hai.

Thrall quay người và gào lên. Con khát máu, ngọt ngào và quen thuộc, lại choán lấy anh. Rống lên đầy thách thức, đối thủ thứ hai lao vào, mang một cây kiếm lưỡi rộng khổng lồ bù cho sai tay ngắn của gã. Thrall tránh sang bên, né được một đòn chí mạng nhưng vẫn cảm thấy đau nhói khi lưỡi kiếm sạt qua hông.

Gã orc lại tấn công, và cùng lúc đó, gã orc thứ ba xông đến từ phía sau. Nhưng giờ Thrall đã có vũ khí. Anh không thèm để ý đến máu đang chảy ra bên hông anh, khiến nền đá bị ướt và trơn trượt, và vung cây rìu khổng lồ về phía một kẻ tấn công, và theo đà xoay lại tấn công kẻ thứ hai.

Họ đỡ đòn bằng những tấm khiên khổng lồ. Thrall không có áo giáp lẫn khiên, nhưng đánh nhau kiểu này anh vẫn thường gặp. Họ là những đối thủ khôn ngoan, như

những chiến binh con người. Họ khỏe và có cơ thể mạnh mẽ, nhưng chỉ như những tên troll mà Thrall từng đối mặt và đánh bại. Anh vẫn đảm bảo sự bình tĩnh, né đòn, la hét và tấn công. Họ có thể là mối nguy hiểm với anh. Nhưng giờ kể cả hai chọi một, khi Thrall còn có thể chú ý đến chiến thuật và không chịu thua tiếng gọi của sự khát máu, anh biết anh sẽ chiến thắng.

Tay anh gần như di chuyển tự động, đánh đòn liên tục. Kể cả khi anh bị vấp chân và ngã, anh dùng chính điều đó để chiếm lợi thế. Anh tung người tấn công một đối thủ, trong khi đó vươn tay hết cỡ để cây rìu khổng lồ có thể đánh vào chân gã orc kia. Anh cẩn thận vung lưỡi rìu theo mép cùn chứ không phải cạnh sắc. Anh không muốn giết những dân orc đó; anh chỉ muốn giành chiến thắng.

Hai gã orc đều ngã lăn ra. Gã orc Thrall tấn công bằng cây rìu ôm lấy chân và gào lên thất vọng. Có vẻ như hai chân gã đều đã bị gãy. Gã orc kia bước lảo đảo và cố đâm Thrall bằng cây kiếm lưỡi rộng.

Thrall đã quyết định. Gồng mình chịu đau, anh vươn hai tay lên chụp lấy lưỡi kiếm và giật mạnh. Gã orc mất thăng bằng và ngã lên người Thrall. Thrall xoay người và trong tích tắc thấy mình đang kẹp lấy gã orc đó và bóp cổ anh ta.

Bóp, bản năng gào lên. Bóp chặt vào. Giết Blackmoore vì những gì hắn làm với người.

Không! Anh nghĩ. Đây không phải Blackmoore. Đây là một trong số người dân của anh, những người anh đã mạo hiểm mọi thứ để tìm được. Anh đứng dậy và đưa tay ra định kéo gã orc bị đánh bại kia dậy.

Gã orc nhìn vào tay anh. “Chúng ta giết,” Iskar nói, giọng vẫn bình tĩnh như trước. “Giết đối thủ của người đi Thrall. Đó là điều một dân orc thực sự nên làm.”

Thrall từ từ lắc đầu, cúi xuống kéo tay đối thủ đứng dậy. “Trong chiến đấu thì có. Tôi sẽ giết đối thủ của tôi trong chiến đấu, để hắn không đứng dậy chống lại tôi một lần nữa. Nhưng các người là người dân của tôi, dù cho các người có công nhận tôi là một trong các người hay không. Chúng ta có quá ít người để tôi có thể giết anh ta.”

Iskar lạ lùng nhìn anh, có vẻ như chờ đợi điều gì đó, rồi tiếp tục nói.

“Lý do của người có thể hiểu được. Người đã đánh bại ba chiến binh giỏi nhất của bọn ta trong danh dự. Người đã qua bài thử thách đầu tiên.”

Đầu tiên? Thrall nghĩ, một tay sờ vào vết thương chảy máu bên hông. Một sự nghi ngờ dấy lên rằng dù cho anh có qua được bao nhiêu “thử thách,” họ vẫn sẽ không để anh gặp Hellscream. Có khi Hellscream còn không ở đây.

Có khi Hellscream còn không còn sống.

Nhưng từ trong tim Thrall biết rằng kể cả như vậy, anh thà chết ở đây còn hơn trở về sống dưới gót giày của Blackmoore.

“Thử thách tiếp theo là gì?” anh từ tốn hỏi. Anh có thể dựa vào phản ứng mà nói rằng thái độ bình tĩnh của anh đã gây ấn tượng với họ.

“Một câu hỏi ý chí,” Iskar nói. Một nụ cười nhẹ nở trên khuôn mặt với quai hàm lớn của ông ta. Ông ta ra hiệu, và một gã orc xuất hiện từ một cái hang mang theo một thứ ban đầu giống như một cái bịch nặng trên vai anh ta. Nhưng khi anh ta cúi thả ném cái “bịch” xuống nền đá, Thrall nhận ra rằng đó là một thằng nhóc con người, chân tay trói chặt và một miếng giẻ nhét vào miệng. Mái tóc đen của cậu bé rối tung. Thằng bé rất bẩn thỉu, và nơi đất không phủ lên làn da nhợt nhạt, Thrall nhìn thấy những vết bầm tím xanh. Mắt cậu bé cùng màu với mắt Thrall, màu xanh dương đậm, và đôi mắt đó đang mở to kinh hãi.

“Người biết thứ này là gì,” Iskar nói.

“Một đứa bé. Một đứa bé con người,” Thrall lúng túng trả lời. Hẳn là họ không định để anh đánh nhau với thằng bé đó.

“Một thằng nhóc. Con trai trưởng thành sẽ thành lũ giết orc. Chúng là kẻ thù tự nhiên của chúng ta. Nếu người thực sự đã phải chịu đòn roi và gậy, và muốn trả thù những kẻ cầm tù người và đặt cho người cái tên đánh dấu vị trí thấp hèn trong cuộc đời, thì hãy trả thù đi. Giết thằng bé này, trước khi nó lớn tới tuổi giết người.”

Mắt cậu bé mở lớn, bởi vì Iskar đang nói bằng ngôn ngữ con người. Cậu điên cuồng vặn vẹo và tiếng ú ớ phát ra từ miệng cậu. Gã orc mang cậu vào đây cứ thế đá vào bụng cậu. Đứa bé cuộn chặt mình lại, khóc thút thít qua miếng bịt miệng.

Thrall nhìn. Hẳn là họ không hề nghiêm túc. Anh nhìn Iskar, ông ta đang nhìn anh không chớp mắt.

“Đây không phải là một chiến binh,” Thrall nói. “Và đây không phải là một trận chiến danh dự. Tôi đã nghĩ loài orc muốn có được danh dự đấy.”

“Bọn ta có,” Iskar đồng ý, “nhưng trước mặt người là một mối hiểm họa trong tương lai. Hãy bảo vệ người dân của mình.”

“Nó là một đứa bé!” Thrall kêu lên. “Giờ nó đâu phải là một mối họa, và ai có thể nói trước nó sẽ thành gì? Tôi biết trang phục nó đang mặc, và ngôi lạc nó đã bị bắt đi. Người dân ở đây là nông dân và người chăn gia súc. Họ sống dựa vào những gì họ trồng được, hoa quả và thịt. Vũ khí của họ là để săn thú và hươu, không phải orc.”

“Nhưng có khả năng rằng nếu chúng ta gây chiến, thằng bé này sẽ ở ngay hàng tiền quân, xông vào chúng ta với giáo và đòi máu của chúng ta,” Iskar vặn vẹo. “Người có muốn gặp Hellscream không? Nếu có người phải giết đứa bé này, người sẽ được đảm bảo rằng người sẽ không sống sót mà rời ra khỏi hang này đâu.”

Thằng bé giờ đang khóc, trong im lặng. Thrall chợt nhớ về cuộc chia ly với Taretha, và sự diễn tả của cô về khóc lóc. Hình ảnh của cô choán đầy tâm trí anh. Anh nghĩ về cô, và về Trung Sĩ. Anh nghĩ về việc mình đã buồn thế nào khi sự xuất hiện của anh đã khiến cô bé trong ngôi lang phải sợ hãi.

Và rồi anh nghĩ tới khuôn mặt điển trai khinh người của Blackmoore; của tất cả những người nhổ nước miếng vào anh và gọi anh là “quái vật” và “da xanh” và còn tệ hơn nữa.

Nhưng những ký ức đó không hề tha thứ cho tội giết người máu lạnh. Thrall đã quyết định. Anh thả rơi cây rìu vấy máu xuống sàn.

“Nếu đứa bé này chống lại tôi trong tương lai,” anh nói, thận trọng và từ tốn chọn lời nói, “thì tôi sẽ giết nó ngay trên chiến trường. Và tôi sẽ vui lòng mà làm điều đó, bởi vì khi đó tôi biết rằng tôi đang chiến đấu vì lẽ phải cho người dân của tôi. Nhưng tôi sẽ không giết một đứa bé bị trói nằm bất lực ngay trước mặt tôi, dù cho nó là con người. Và nếu điều này nghĩa là tôi sẽ không thể gặp Hellscream, thì cứ để điều đó xảy ra. Nếu điều này nghĩa là tôi sẽ phải chống lại tất cả các người và ngã xuống dưới số đông đó, tôi sẽ nói lại, cứ để điều đó xảy ra. Tôi thà chết còn hơn làm cái việc tàn ác đầy ô danh này.”

Anh đứng vững, tay dang rộng, chờ đòn tấn công sắp đến. Iskar thở dài.

“Thật đáng tiếc,” ông ta nói, “nhưng người đã chọn số mệnh của mình.” Ông ta nhắc tay lên.

Vào lúc đó, một tiếng thét kinh hoàng vang lên trong bầu không khí im lặng mát mẻ. Nó vang dội khắp hang, làm chói tai Thrall và chọc vào tận xương tủy Thrall. Anh lùi lại trước tiếng động đó. Tấm da thú phủ trên một hang bị vạch ra và một gã orc cao lớn mắt đỏ bước vào. Thrall từng thấy nhân dạng của nhiều người dân của anh, nhưng gã orc này không giống bất kỳ ai anh từng gặp.

Mái tóc đen dài thả xuống vai rồi nùi. Đôi tai lớn chiếc nào cũng đã bị rách nhiều lần, khiến Thrall liên tưởng đến Trung Sĩ, và hàng tá vòng lóe sáng trong ánh lửa. Quần áo bằng da của ông ta có màu đỏ và đen tương phản một cách nổi bật với làn da xanh, và vài sợi xích gắn tại nhiều chỗ trên cơ thể ông ta đung đưa theo từng cử động. Bộ hàm của ông ta có vẻ như được sơn đen, và lúc đó, nó đang mở lớn hơn cả những gì Thrall nghĩ là có thể. Đó là người đã thét lên tiếng động kinh hoàng đó, và Thrall nhận ra rằng Grom Hellscream đã có cái tên thật hợp với điều đó.

Tiếng thét phai dần đi, và Grom nói. “Ta chưa từng nghĩ sẽ được thấy điều này!” Ông ta đi tới phía Thrall và nhìn anh. Mắt của ông ta có màu lửa, và có vẻ như có thứ gì đó đen tối và đáng sợ đang nhảy múa ngay giữa con ngươi. Thrall cho rằng nhận xét đó mang ý xúc phạm, nhưng anh không định để bị dọa nạt. Anh đứng thẳng người, cao đến ấn tượng, quyết định không chết với cái đầu cúi xuống. Anh mở miệng định trả lời nhận xét của Grom, nhưng gã tộc trưởng orc nói tiếp.

“Làm sao anh biết đến lòng khoan dung, hả Thrall xứ Durnholde? Làm sao anh biết khi nào thì nên cho điều đó, và vì lý do gì?”

Các orc đang rì rào nói với nhau đầy bối rối. Iskar cúi đầu.

“Thưa Hellscream cao quý,” ông ta nói, “chúng tôi nghĩ bắt được thằng bé này sẽ làm vui lòng ngài. Chúng tôi mong-”

“Ta e rằng cha mẹ nó rồi sẽ theo dấu nó vào hang ổ của chúng ta, lũ ngốc!” Grom hét lên. “Chúng ta là chiến binh, mãnh liệt và tự hào. Ít nhất chúng ta cũng từng như vậy.” Ông ta rùng mình, như thể do một cơn sốt gây ra, và trong một khắc Thrall trông ông có vẻ

nhọt đi và mệt mỏi. Nhưng cảm giác đó nhanh chóng mất đi như khi nó bắt đầu. “Chúng ta không giết trẻ con. Ta cho rằng kẻ nào bắt thằng nhóc này đã để tâm mà bị mặt nó chứ?”

“Dĩ nhiên rồi thưa ngài,” Rekshak nói, trông hơi khó chịu.

“Vậy thì đưa nó về nơi người tìm được nó.” Hellscream đi tới bên đứa bé và kéo miếng bị miệng ra. Thằng bé quá sợ hãi đến nỗi không kêu lên nổi. “Nghe ta nói, con người bé nhỏ. Nói với người dân của người rằng orc đã bắt được người, và quyết định không làm hại người. Nói cho chúng biết,” và ông ta nhìn Thrall, “rằng họ đã khoan dung với người. Và hãy nói cho chúng biết nếu chúng định tìm chúng ta, chúng sẽ thất bại. Chúng ta sắp di chuyển rồi. Người có hiểu không?”

Cậu bé gật đầu. “Tốt.” Ông nói với Rekshak, “Đưa nó về. *Ngay*. Và lần tiếp theo người tìm thấy một thằng nhóc con người, cứ kệ nó.”

Rekshak gật đầu. Rồi không hề nhẹ nhàng, anh ta nhắc thằng bé lên và kéo nó đi.

“Rekshak,” Grom nói, giọng khó nghe đầy cảnh báo. “Nếu người không nghe lệnh ta và thằng bé bị hãm hại, ta sẽ biết điều đó. Và ta sẽ không tha thứ.”

Rekshak cau có một cách bất lực. “Sẽ như ý ngài,” anh ta nói, và vẫn thô lỗ kéo thằng bé, bắt đầu đi lên một trong những hành lang đá quanh co không có gì che chắn.

Iskar có vẻ bối rối. “Thưa ngài,” ông ta nói, “đây là gã thú cưng của Blackmoore! Hẳn bốc mùi con người, hẳn kheo khoang nỗi sợ hãi việc giết chóc-”

“Tôi không hề sợ hãi việc phải giết những kẻ đáng phải chết,” Thrall gầm gừ. “Tôi chọn không giết những kẻ không đáng.”

Hellscream vươn tay đặt một tay lên vai Iskar, và tay kia lên vai Thrall. “Iskar, ông bạn già của ta,” ông ta nói, giọng nói thô lỗ nhẹ nhàng hơn, “ông đã thấy ta khi cơn khát máu đến với ta. Ông đã thấy ta lợi qua vũng máu ngập tới đầu gối ta. Ta đã giết lũ trẻ con con người từ rất lâu rồi. Nhưng với tất cả chúng ta đều chiến đấu theo cách đó, và rồi nó đưa chúng ta tới đâu? Thấp hèn và bại trận, những người anh em thì còng lưng trong những khu trại và không thềm nhắc tay lên giải thoát chính mình, chứ chưa nói tới việc chiến đấu cho kẻ khác. Cách chiến đấu đó, cách gây chiến đó, đã khiến chúng ta thành thế này. Từ lâu ta đã nghĩ rằng những tổ tiên sẽ chỉ cho ta một con đường mới, một con đường giành lại những gì chúng ta đã mất. Thật là ngu ngốc nếu lặp lại một hành động mà lại mong chờ một kết quả khác, và dù ta là ai, ta cũng thật ngu ngốc. Thrall đủ mạnh mẽ để đánh bại những người giỏi nhất chúng ta có. Anh ta đã ném trái con đường của con người và quay lưng lại với chúng mà dành tự do. Anh ta đã thoát khỏi khu trại và bắt chấp yếu thế mà cố tìm ta. Ta đồng ý với sự lựa chọn của anh ta vào hôm nay. Một ngày nào đó, ông bạn cũ của ta, ông cũng sẽ nhìn thấy sự khôn ngoan trong việc này.”

Ông triu mền ghi chặt vai Iskar. “Giờ hãy để bọn ta một mình. Tất cả mọi người.”

Chậm rãi, miễn cưỡng, và không quên lườm về hướng Thrall một cách thù địch, tất cả orc đều đi lên những hang khác nhau. Thrall chờ đợi.

“Giờ chúng ta đã được ở một mình,” Hellscream. “Anh có đói không, hả Thrall xứ Durnholde?”

“Tôi đang đói ghê gớm,” Thrall nói, “nhưng tôi xin đề nghị ngài không gọi tôi là Thrall xứ Durnholde nữa. Tôi đã trốn thoát khỏi Durnholde, và ghê tởm điều đó.”

Hellscream bước tới một cái hang khác, gạt tấm da sang bên và lấy ra một khúc thịt sống lớn. Thrall chấp nhận, gạt đầu cảm ơn, rồi hăm hờ cắn lấy nó. Bữa ăn đầu tiên anh được nhận khi là một dân orc tự do. Anh chưa từng thấy thịt hươu ngon đến vậy.

“Chúng ta có nên đổi cho anh một cái tên khác không? Nó mang ý nghĩa là một nô lệ,” Hellscream nói, ngồi xuống gần đó và nhìn Thrall bằng đôi mắt đỏ. “Nó mang ý nghĩa tượng trưng cho sự xấu hổ.”

Thrall nghĩ ngợi khi anh nhai và nuốt. “Không. Blackmoore đặt cho tôi cái tên này để tôi sẽ không bao giờ quên rằng tôi là một thứ hăn sở hữu, rằng tôi thuộc về hăn.” Mắt anh nheo lại. “Tôi sẽ không quên. Tôi sẽ giữ cái tên này, và một ngày nào đó, khi tôi gặp lại hăn, hăn sẽ là kẻ phải nhớ về những gì hăn làm với tôi, và hối tiếc bằng tất cả con tim.”

Hellscream nhìn anh. “Anh sẽ giết hăn chứ?”

Thrall không trả lời ngay. Anh nghĩ về lúc anh suýt giết chết Trung Sĩ và thay vì đó lại nhìn thấy mặt của Blackmoore, đã vô số lần từ lúc đó anh hình dung và khuôn mặt điển trai cay độc của Blackmoore khi chiến đấu trong đấu trường. Anh nghĩ về những câu nói bắn thủ của Blackmoore và sự đau đớn gây ra từ việc hăn đâm đá anh. Anh nghĩ về nỗi đau đớn trên khuôn mặt đáng yêu của Taretha khi cô nói về ông chủ Durnholde.

“Có,” anh nói, giọng trầm xuống và cứng cỏi. “Tôi sẽ. Nếu có sinh vật nào đáng chết, đó chắc chắn phải là Aedelas Blackmoore.”

Hellscream cười khùng khục, một âm thanh man dại lạ lùng. “Tốt. Ít nhất anh cũng định giết ai đó. Ta đã bắt đầu thắc mắc rằng liệu ta có lựa chọn đúng không.” Ông ra dấu chỉ mảnh vải vụn Thrall dắt vào cạp quần. “Nó có vẻ không phải đồ của con người.”

Thrall kéo mảnh vải tã ra. “Không. Đây là mảnh vải tôi được bọc trong khi Blackmoore tìm thấy tôi, khi tôi còn là một đứa bé sơ sinh.” Anh đưa nó cho Hellscream. “Đó là tất cả những gì tôi biết.”

“Ta biết những họa tiết này,” Hellscream nói, mở miếng vải ra và để ý đến biểu tượng đầu sói trắng trên nền xanh. “Đây là biểu tượng của tộc Sói Tuyết. Blackmoore tìm thấy anh ở đâu?”

“Hăn lúc nào cũng nói với tôi rằng nơi đó không xa Durnholde lắm,” Thrall nói.

“Vậy thì gia đình anh đang ở rất xa nhà. Ta tự hỏi tại sao.”

Thrall tràn đầy hi vọng. “Ngài có biết họ không? Ngài có thể nói cho tôi biết cha mẹ tôi là ai không? Có rất nhiều điều tôi không biết.”

“Ta chỉ có thể nói rằng đây là biểu trưng của tộc Sói Tuyết, và họ sống rất xa nơi đây, đâu đó trên núi. Họ bị đày ải bởi Gul’dan. Ta chưa từng biết là tại sao. Durotan và người

dân của ông ấy rất trung kiên với ta. Có lời đồn rằng họ lập mối quan hệ với lũ sói trắng hoang dã, nhưng chẳng thể tin nổi vào tất cả những gì nghe được.”

Thrall trở nên thất vọng. Dù vậy, có thêm thông tin hơn những gì anh đã biết. Anh đặt một tay lên hình xương nhỏ trên miếng vải cũ, ngạc nhiên rằng anh đã từng nhỏ bé tới mức có thể được gói trong đó.

“Thêm một câu hỏi nữa, nếu ngài có thể trả lời,” anh nói với Hellscream. “Khi tôi còn trẻ, tôi đang tập luyện bên ngoài, và một xe hàng tới, mang theo vài...” Anh dừng lại. Dừng từ nào thì đúng hơn? Từ nhân? Nô lệ? “Vài dân orc tới khu trại giam. Một trong số họ thoát ra và tấn công tôi. Anh ta cứ la lên thứ gì đó mãi. Tôi chưa từng được học để hiểu được những gì anh ta nói, nhưng tôi thề rằng tôi nhớ được chúng. Có lẽ ngài có thể nói cho tôi chúng nghĩa là gì.”

“Nói đi, và ta sẽ nói cho anh biết.”

“Kagh! Bin mog g’thazag cha!” Thrall nói.

“Đó không phải là tấn công đâu, anh bạn trẻ của ta,” Hellscream nói. “Câu đó có nghĩa là, ‘Chạy đi! Tôi sẽ bảo vệ anh!’”

Thrall nhìn chòng chọc. Trước nay, anh cứ nghĩ rằng anh là mục tiêu tấn công, vậy mà...

“Những chiến binh khác,” anh nói. “Chúng tôi đang tập luyện. Tôi không mang theo vũ khí hay khiên giáp, và ở ngay giữa vòng vây của con người... Anh ta đã chết, ngài Hellscream à. Họ chém anh ta thành từng mảnh. Anh ta nghĩ rằng họ đang dùng tôi làm trò tiêu khiển, rằng tôi bị tấn công một chọi mười hai. Anh ta chết vì bảo vệ tôi.”

Hellscream không nói gì, chỉ tiếp tục ăn khi nhìn Thrall. Anh đang rất đói, Thrall để miếng thịt đùi nhỏ nước xuống nền đá. Có người đã liều mạng để bảo vệ một gã orc trẻ lạ mặt. Từ từ, không còn chút cảm giác thích thú nào anh cảm thấy lúc trước, anh cắn một miếng thịt và nhai. Sớm hay muộn, anh sẽ phải tìm tộc Sói Tuyết, và biết chính xác anh thực sự là ai.



Lord of the Clans – chapter 11

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Thrall chưa từng biết đến niềm vui nào như vậy. Trong mấy ngày tiếp theo, anh tiệc tùng cùng với tộc Chiến Ca, hát lên những bài hát ca ngợi những trận chiến dữ dội, và học hỏi từ Hellscream.

Khác xa những cỗ máy giết người ngu dốt mà những cuốn sách tô vẽ nên, Thrall đã học được rằng orc là một chủng tộc cao quý. Họ là chủ nhân của chiến trường, và được biết là ham mê những dòng máu phun trào và tiếng gãy nát của xương, nhưng văn hóa của họ rất dồi dào và phức tạp. Hellscream nói về khoảng thời gian mỗi bộ tộc còn tách rời nhau. Mỗi bộ tộc đều có một biểu tượng riêng, tục lệ riêng, và thậm chí cả ngôn ngữ riêng. Có những thủ lĩnh tinh thần trong số họ, gọi là pháp sư, họ tác động lên ma thuật của tự nhiên và không phải là những ma thuật mang sức mạnh ma quỷ, siêu nhiên.

“Không phải ma thuật thì là ma thuật sao?” Thrall rất hiếm khi được tiếp cận với bất cứ dạng ma thuật nào, và rất muốn biết.

“Đúng và sai,” Grom nói. “Có lúc tác dụng đều như nhau. Chẳng hạn, nếu một pháp sư gọi sấm sét tới tấn công kẻ thù, chúng sẽ bị thiêu chết. Nếu một thầy pháp gọi lửa địa ngục chống lại kẻ thù, chúng cũng bị thiêu chết.”

“Vậy là ma thuật là ma thuật,” Thrall nói.

“Nhưng,” Grom nói tiếp, “sấm sét là một hiện tượng thiên nhiên. Anh gọi nó bằng cách thỉnh cầu nó. Với lửa địa ngục, anh phải lập một giao kèo. Và anh phải trả giá bằng một phần của mình cho nó.”

“Nhưng ngài nói các pháp sư đang biến mất. Chẳng lẽ điều đó không có nghĩa rằng con đường của các thầy pháp là tốt hơn sao?”

“Con đường của thầy pháp nhanh hơn,” Grom nói. “Hiệu quả hơn, hoặc trông như thế. Nhưng sẽ có lúc cái giá phải được trả, và đôi lúc, nó là quá đắt.”

Thrall biết rằng anh không phải kẻ duy nhất thấy kinh hoàng trước sự thờ ơ kỳ lạ thể hiện ở phần lớn dân orc, giờ đang thờ ơ và ốm mòn trong những khu trại giam.

“Chẳng ai giải thích nổi,” Hellscream nói, “nhưng điều đó đã bao trùm lên hầu như tất cả chúng ta, từng người một. Ban đầu bọn ta cứ nghĩ đó là một loại bệnh nào đó, nhưng không ai chết hay bị nặng hơn sau một khoảng thời gian.”

“Một người orc trong trại nghĩ rằng nó có liên quan với-” Thrall chợt im lặng, không hề muốn xúc phạm.

“Nói đi!” Grom yêu cầu, bực mình. “Liên quan tới cái gì?”

“Tới những con mắt đỏ kia,” Thrall nói.

“À,” Grom nói, Thrall nhận ra trong câu nói có chút đau buồn. “Có lẽ là vậy. Có vài thứ mà bọn ta phải vật lộn với nó mà anh, một người trẻ tuổi mắt xanh, không thể hiểu được. Ta hi vọng anh sẽ không bao giờ phải hiểu.” Và lần thứ hai kể từ khi Thrall gặp ông, Hellscream bỗng trông có vẻ nhỏ bé và yếu đuối. Thrall nhận ra rằng ông ta gầy gò; và nhờ sự hung bạo, tiếng gầm xung trận, đã khiến cho ông trông có vẻ mạnh mẽ đầy đe dọa. Về thân thể, người thủ lĩnh ẩn tượng của tộc Chiến Ca đang bị hao mòn dần. Dù anh chỉ mới biết Hellscream, sự nhận thức đó khiến Thrall dao động. Gần như là ý chí và phẩm chất mạnh mẽ của ông tộc trưởng orc là thứ duy nhất còn giữ cho ông sống sót, răng xương và máu và gân ông chỉ vừa đủ để nối với nhau mà thôi.

Anh không nói lên cảm nhận của mình; Grom Hellscream biết điều đó. Họ nhìn nhau. Hellscream gật đầu, rồi đổi chủ đề.

“Họ chẳng có gì để hi vọng, để chiến đấu,” Hellscream nói. “Anh nói với ta rằng một dân orc đã có thể tập hợp đủ tinh thần để đánh nhau với một người bạn nhằm tạo đường thoát cho anh. Điều đó cho ta hi vọng. Nếu những người đó nghĩ rằng vẫn còn con đường có ý nghĩa với họ, dùng chính tay họ để đoạt lấy vận mệnh – ta tin rằng họ sẽ tự thức tỉnh. Không ai trong bọn ta từng ở trong những khu trại đáng nguyên rủa đó. Nói cho bọn ta nghe tất cả những gì anh biết đi Thrall.”

Thrall vui lòng biết ơn khi anh có thể giúp được chút ít. Anh miêu tả lại khu trại, dân orc, lính canh, và ước lượng độ an toàn chi tiết nhất có thể. Hellscream chăm chú lắng nghe, thỉnh thoảng xen ngang bằng một câu hỏi hoặc đề nghị anh nói chi tiết hơn. Rồi khi Thrall nói xong, Hellscream im lặng trong một lát.

“Cũng tốt,” cuối cùng ông nói. “Con người đang bị ru ngủ trong cảm giác an toàn nhờ sự thiếu danh dự đáng xấu hổ đó. Chúng ta có thể lấy điều này làm lợi thế. Từ lâu giấc mơ của ta, Thrall à, là tấn công những nơi chết tiệt đó và giải phóng dân orc đang bị giam ở đây. Nhưng ta sợ rằng một khi cánh cổng đã bị hạ, như là họ đã trở thành những con súc vật, họ sẽ không chạy đi tìm tự do.”

“Đáng tiếc là có khả năng sẽ như vậy,” Thrall nói.

Grom màu mè thề. “Chúng ta cần phải đánh thức họ dậy từ giấc mơ tuyệt vọng và thất bại kỳ lạ kia. Ta nghĩ không phải tình cờ, Thrall, anh đã đến vào lúc này. Gul’dan không còn sống nữa, và lũ thầy pháp của hắn đã bị chia cắt. Đã đến lúc chúng ta lại phải đứng lên.” Đôi mắt đỏ của ông lóe sáng. “Và anh sẽ là một phần trong đó.”

Chẳng có gì làm cho Blackmoore vui lên được nữa.

Cứ mỗi ngày trôi qua, ông ta biết rằng càng có ít cơ hội tìm thấy Thrall hơn. Họ đã gần như tóm được anh ta trong khu trại giam, và rồi việc xảy ra khiến ông ta đắng cả miệng.

Ông ta cố rửa sạch nó đi bằng bia, rượu mật ong, và rượu vang.

Sau đó thì vẫn chẳng có gì hơn. Thrall có vẻ như đã biến mất, một việc khó khăn cho một thứ to lớn và xấu xí như một gã orc. Thi thoảng, khi những chai rỗng chất đống bên cạnh ông, Blackmoore tin rằng tất cả mọi người đang âm mưu sau lưng ông nhằm bảo vệ Thrall. Giả thuyết này được củng cố bằng việc ít nhất một người thân cận với ông ta đã phản bội ông. Ông ta ôm cô ấy thật chặt vào đêm, sợ cô ta nghi ngờ rằng ông đã biết; tận hưởng cơ thể của cô ấy, có lẽ là hơi thô lỗ hơn bình thường; nói chuyện nhẹ nhàng với cô. Và vài lần, khi cô đang ngủ, nổi đau và sự tức giận lẫn át khiến ông ta bò ra khỏi giường và uống say bí tỉ.

Và dĩ nhiên, với sự ra đi của Thrall, tất cả hi vọng chỉ huy một đạo quân orc chống lại Liên Minh đã biến mất như sương sớm dưới ánh mặt trời chói lòa. Rồi thì Aedelas Blackmoore sẽ trở thành cái gì? Chuyện ông ta đã phải vượt qua vết nhơ trong cái tên của cha ông ta và phải chứng minh bản thân cả tá lần, trong khi lũ thấp kém hơn lại được chấp nhận dễ dàng là đã đủ tẻ rồi. Dĩ nhiên họ đã nói với ông ta rằng vị trí hiện tại của ông ta thật là một vinh dự, mà bằng tiền ông đã mua được. Nhưng ông ta còn nghĩ xa hơn việc chỉ cần có một chỗ đứng quyền lực, mà còn vượt quá cả những suy nghĩ tầm thường. Có ai đạt được tầm suy nghĩ như Blackmoore? Không ai cả, và điều đó làm Blackmoore buồn nôn.

Ông ta đang say khướt. Một tiếng gõ khẩn cấp vang lên qua cánh cửa. “Biến đi,” ông ta nạt.

“Thưa ngài?” Giọng của thằng cha thờ ơ của kẻ phản bội. “Có tin tức, thưa ngài. Ngài Langston muốn gặp ngài.”

Blackmoore bỗng lại thấy hi vọng và ông ta cố gắng rời khỏi giường. Đang là giữa chiều và Taretha đang làm gì đó ở nơi khác những lúc cô không phải phục vụ ông ta. Ông ta

thả đôi chân vẫn còn đi xuống sàn và ngồi đó một lát khi cả thế giới đang quay cuồng quanh ông ta. “Cho anh ta vào đi Tammis,” ông ta ra lệnh.

Cánh cửa mở tung và Langston bước vào. “Một tin thật tuyệt, thưa ngài!” anh ta la lên. “Đã có người nhìn thấy Thrall.”

Blackmoore khịt khịt. Việc “nhìn thấy” Thrall đã trở nên quá đổi tầm thường, vì rằng đã có một phần thưởng lớn cho việc tìm thấy nó. Nhưng Langston hẳn sẽ không chạy ngay tới chỗ Blackmoore chỉ với những tin đồn thất thiệt. “Ai thấy hắn? Ở đâu?”

“Vài lý cách khu trại giam, hướng về phía tây,” Langston nói. “Vài dân làng đã bị đánh thức khi gã orc cố đột nhập vào nhà họ. Có vẻ như hắn bị đói. Khi họ bao vây hắn, hắn nói năng rất dễ chịu với họ, và khi họ tấn công, hắn chống lại và chiến thắng họ.”

“Có ai bị giết không?” Blackmoore hi vọng là không. Ông ta sẽ phải trả tiền cho ngôi làng đó nếu gã thú cưng của ông ta đã giết người.

“Không. Thực ra, họ còn nói rằng gã orc cố tình không giết người. Một vài ngày sau, con trai của một người nông dân đã bị bắt cóc bởi một nhóm orc. Nó được đưa tới một hang động dưới mặt đất và chúng ra lệnh cho một tên orc lớn giết nó. Tên orc đó từ chối, và tên tộc trưởng orc đồng ý với quyết định đó. Tên bé được thả ra và ngay lập tức kể lại câu chuyện. Và thưa ngài – trong vụ chạm trán đó lũ orc nói với nhau bằng ngôn ngữ con người, bởi vì tên orc to lớn kia không thể hiểu ngôn ngữ của đồng loại.”

Blackmoore gật đầu. Có vẻ đúng với những gì ông ta biết về Thrall, ngược lại với những gì quần chúng nghĩ về Thrall. Thêm nữa, một thằng bé sẽ không đủ thông minh để nhận ra rằng Thrall không biết nhiều tiếng orc.

Ôi Ánh Sáng ơi... có thể họ sẽ tìm ra được anh ta.

Lại có thêm lời đồn về vị trí của Thrall, và một lần nữa, Blackmoore rời Durnholde để theo dấu vết. Taretha có hai dòng suy nghĩ đối lập. Một là cô tuyệt vọng mong rằng lời đồn đó là sai, rằng Thrall ở cách xa nhiều dặm với nơi được báo cáo là anh bị nhìn thấy. Hai là cảm giác khuây khỏa khi Blackmoore không ở đó.

Cô đi dạo xung quanh pháo đài. Những ngày này thật an toàn, an toàn khỏi lũ cướp đường, và chúng trốn xa khỏi những con đường cái. Cô sẽ không bị làm hại trong khu rừng cô đã lớn lên cùng với nó.

Cô buông mái tóc và để nó thả xuống vai, thưởng thức sự tự do của việc đó. Thật không lịch sự khi một người phụ nữ buông xõa mái tóc của mình. Taretha hân hoan đan ngón tay vào mái tóc vàng dày và lắc đầu bất tuân.

Cô chột nhìn thấy vết lằn nơi cổ tay. Theo bản năng, cô đưa một tay lên che tay kia.

Không. Cô sẽ không dấu đi những gì không phải nỗi xấu hổ của cô. Taretha ép bản thân để hờ vết bầm ra. Vì lợi ích của gia đình, cô phải chịu bị khuất phục trước ông ta. Nhưng cô sẽ không dấu đi những sai trái ông ta đã gây ra.

Taretha hít một hơi sâu. Kể cả ở đây, có vẻ cái bóng của Blackmoore cũng đi theo. Cô thong thả gạt nó đi, và hướng mặt về phía mặt trời.

Cô đi về phía cái hang nơi cô chào Thrall và ngồi đó một lát, ngồi ôm lấy chân. Không có dấu hiệu nào cho thấy có bất cứ ai hay sinh vật nào trong rừng ở đây trong một khoảng thời gian dài. Rồi cô đứng dậy và bước tới cái cây nơi cô bảo Thrall dấu chiếc vòng cổ cô đã đưa cho anh. Nhìn vào trong bóng tối, cô chẳng thấy có ánh bạc nào cả. Cô vừa an tâm mà vừa buồn bã. Taretha rất nhớ những lần viết thư cho Thrall và nghe những lời tử tế khôn ngoan của anh ta.

Giá như những người khác cũng nghĩ như vậy. Chẳng lẽ họ không thấy rằng orc không còn là mối nguy hại nữa sao? Chẳng lẽ họ không thể hiểu rằng với chút giáo dục và sự tôn trọng, họ có thể trở thành đồng minh có giá trị chứ không phải kẻ thù sao? Cô nghĩ về số tiền và thời gian trút vào các khu trại giam, thật là một thứ ngu ngốc và thiển cận.

Tiếc rằng cô đã không thể chạy trốn cùng Thrall. Khi Taretha chậm chậm bước về phía pháo đài, cô nghe một tiếng tù và. Ông chủ Durnholde đã trở về. Tất cả cảm giác nhẹ nhõm và tự do biến mất như thể nó vừa trào ra khỏi một vết thương.

Dù chuyện gì xảy đến, ít nhất Thrall đã tự do, cô nghĩ. Những ngày nô lệ của mình vẫn còn dài đằng đằng phía trước.

Thrall chiến đấu, và ăn uống theo phong tục truyền thống, và học hỏi. Anh đã nhanh chóng nói được tiếng orc trôi chảy, dù có hơi nặng đôi chút. Anh đi cùng các nhóm đi săn và rất có ích chứ không hề cản trở việc giết hươu. Những ngón tay, cho dù chúng rất to bè, đã học được cách sử dụng bút thì chẳng có gì khó trong việc đặt bẫy thỏ và những loài thú nhỏ khác. Từng chút một, tộc Chiến Ca đang chấp nhận anh. Lần đầu tiên trong đời, Thrall cảm thấy rằng anh thuộc về nơi nào đó.

Nhưng rồi có tin tức từ những đội trinh sát. Rekshak trở về vào một buổi tối, trong có vẻ tức giận và cau có hơn bình thường. “Có tin thừa ngài,” anh ta nói với Hellscream.

“Anh có thể nói trước tất cả chúng ta,” Hellscream nói. Đêm nay họ ở trên mặt đất, thưởng thức bầu không khí cuối thu mát mẻ và tiệc tùng trên những con thú chính Thrall đã đem về cho bộ tộc.

Rekshak nhìn về hướng Thrall đầy khó chịu, rồi lẩm bẩm. “Như ngài muốn. Con người đang bắt đầu lùng sục khu rừng. Chúng mặc trang phục đỏ và vàng, và có hình chim ưng đen trên cờ hiệu của chúng.”

“Blackmoore,” Thrall ghê tởm nói. Ông ta có bao giờ để anh yên không? Ông ta định sẵn lòng anh tới tận cùng trái đất, xịch anh kéo về để lại làm trò tiêu khiển cho Blackmoore sao?

Không. Anh sẽ tự chấm dứt đời mình trước khi lại rơi trở lại kiếp sống nô lệ. Anh nóng lòng muốn nói, nhưng phép lịch sự phải để Hellscream trả lời người của ông ta.

“Như ta nghĩ,” Hellscream nói, bình tĩnh hơn những gì Thrall nghĩ.

Rõ ràng Rekshak rất ngạc nhiên. “Thưa ngài,” anh ta nói, “tên lạ mặt Thrall đã khiến chúng ta gặp nguy hiểm. Nếu chúng tìm ra cái hang này, chúng sẽ không khoan dung với chúng ta đâu. Chúng ta hoặc sẽ bị giết hoặc sẽ bị giải đi như một lũ cừu vào mấy khu trại của chúng!”

“Không có chuyện nào sẽ xảy ra,” Hellscream nói. “Và Thrall không hề khiến chúng ta gặp nguy hiểm. Đó là lựa chọn của ta cho anh ta ở lại. Anh có ý kiến gì về điều đó không?”

Rekshak cúi đầu. “Không thưa tộc trưởng.”

“Thrall sẽ ở lại,” Hellscream tuyên bố.

“Xin cảm ơn, thưa tộc trưởng vĩ đại,” Thrall nói, “Rekshak đã đúng. Tôi phải đi. Tôi không thể để tộc Chiến Ca gặp nguy hiểm thêm nữa. Tôi sẽ đi và đảm bảo rằng họ sẽ đi theo một dấu vết giả, chúng sẽ dẫn họ ra xa mọi người mà cũng không dẫn tới chỗ tôi.”

Hellscream nhào người lại gần Thrall, anh đang ngồi bên phải ông ta. “Nhưng bọn ta cần anh, Thrall à,” ông ta nói. Mắt ông lóe lên trong bóng tối. “*Ta* cần anh. Chúng ta sẽ di chuyển nhanh thôi, để giải phóng các anh em trong những khu trại.”

Nhưng Thrall vẫn lắc đầu. “Mùa đông đang đến. Sẽ khó mà nuôi nổi một đội quân. Và... có vài thứ tôi phải làm trước khi tôi sẵn sàng đứng lên cạnh mọi người. Tôi đã mong có thể tới chỗ họ vào mùa xuân, nhưng có vẻ như Blackmoore đã ép tôi.”

Hellscream cứ nhìn Thrall trong một hồi lâu. Anh chàng orc to lớn hơn kia không hề tránh né ánh mắt đỏ đáng sợ đó. Cuối cùng, Hellscream buồn bã gật đầu.

“Dù ta rất nóng lòng muốn được trả thù, ta thấy anh mới là kẻ khôn ngoan. Những người anh em của chúng ta đang phải chịu sự giam hãm, nhưng sự thờ ơ sẽ xóa bớt đi nỗi đau đớn của họ. Rồi sẽ đến lúc mặt trời tỏa ánh rực rỡ để giải phóng họ. Ta không biết chắc rằng tộc Sói Tuyết ở đâu, nhưng bằng cách nào đó, từ trong tim ta tin rằng anh sẽ tìm ra họ nếu anh thực sự muốn.”

“Tôi sẽ đi vào buổi sáng,” Thrall nói, tim anh trĩu nặng trong lồng ngực. Ngang qua đồng lửa bập bùng, anh nhìn Rekshak, người chưa từng ưa anh, anh ta gật đầu chấp thuận.

Sáng hôm sau Thrall miễn cưỡng chào tộc Chiến Ca và Grom Hellscream.

“Ta muốn anh giữ cái này,” Hellscream nói, ông tháo một cái vòng cổ bằng xương trên cái cổ gầy của ông ta. “Đây là những gì còn lại từ con mồi đầu tiên của ta. Ta đã khắc biểu tượng của ta lên đây; tất cả các tộc trưởng orc đều biết chúng.”

Thrall định phản đối, nhưng Hellscream nhe hàm răng vàng sắc và gầm gừ. Không định làm thất vọng vị tộc trưởng đã rất tử tế với mình, hoặc nghe thấy tiếng gầm chói tai kia một lần nữa, Thrall cúi đầu để Grom treo cái vòng cổ vào cổ anh.

“Tôi sẽ dẫn con người ra xa khỏi mọi người,” Thrall nhắc lại.

“Nếu anh không làm thế thì cũng chẳng thành vấn đề,” Hellscream nói. “Bọn ta sẽ xé nát tứ chi chúng.” Ông ta cười điên khùng, và cả Thrall nữa. Vẫn còn cười, anh bước về phía xứ bắc giá lạnh, nơi mà từ đó anh đến.

Sau vài tiếng anh bẻ hướng, hướng về ngôi làng nhỏ nơi anh lấy trộm thức ăn và đe dọa cư dân ở đó. Anh không hề tới gần, đôi tai sắc bén đã nghe thấy âm thanh của các binh sĩ. Nhưng anh để lại dấu vết giả để người của Blackmoore tìm thấy.

Dù cho việc đó có thể giết chết anh, anh lấy mảnh vải tã mang biểu tượng tộc Sói Tuyết và xé một mảnh lớn. Anh đặt nó cẩn thận trên một gốc cây lồm chồm ở phía nam làng. Anh muốn nó phải dễ bị tìm thấy, nhưng không quá lộ liễu. Anh cũng để lại vài dấu chân lớn để theo dấu trên nền đất bùn mềm.

Nếu may mắn, người của Blackmoore sẽ tìm ra mảnh vải vụn kia, nhìn thấy dấu chân và cho rằng Thrall đã đi về hướng nam. Anh cẩn thận bước ngược trở lại ngay trên dấu chân đó – một chiến thuật anh từng đọc được – và bước trên đá và đất cứng cho những bước sau đó.

Anh nhìn về phía Dãy Núi Alterac. Grom đã nói với anh rằng kể cả ngay giữa mùa hè, đỉnh của chúng cũng trắng xóa trên nền trời xanh. Thrall đang định đi thẳng tới đó, không biết chính xác anh đang đi đâu, thì thời tiết bắt đầu thay đổi. Nó đã bắt đầu rơi, rất nhẹ nhàng. Lớp tuyết sẽ sớm trở nên dày và nặng, nặng nhất là trên núi.

Tộc Chiến Ca đã cho anh những nhu yếu phẩm thật tốt. Họ cho anh vài khúc thịt khô, một bọc da đựng nước để anh có thể lấy tuyết và làm chảy nó ra, một cái áo choàng dày có thể giúp xua đi cái lạnh giá của mùa đông, và vài cái bẫy thỏ để anh bổ sung vào mớ thịt khô.

Định mệnh, may mắn, và cả sự tử tế của những người lạ và một cô gái con người, đã đem anh tới tận đây. Grom đã cho rằng Thrall có những vai trò vẫn chưa thể hiện ra. Anh tin rằng, nếu điều đó là sự thật, anh sẽ được dẫn tới định mệnh của mình như anh đã được dẫn tới tận đây.

Nhắc nhở cái túi lên vai, không hề ngoái lại phía sau, Thrall bắt đầu bước về phía dãy núi, những đỉnh núi nhọn và thung lũng bên trong là nơi tộc Sói Tuyết ở.



Lord of the Clans – chapter 12

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Nhiều ngày rồi nhiều tuần, và Thrall bắt đầu tính thời gian không phải bằng bao nhiêu lần mặt trời mọc, mà là bao nhiêu lần tuyết rơi. Không mất nhiều thời gian để anh ăn hết chỗ thịt khô tộc Chiến Ca đã đưa cho anh, mặc dù anh đã hạn chế rất nhiều. Những cái bẫy chẳng mấy khi thành công, và anh đang đi sâu vào vùng núi, anh càng bắt được ít thú rừng hơn.

Ít nhất nước không phải là vấn đề. Xung quanh anh toàn là các dòng suối băng, và những dòng nước lớn trắng xóa. Nhiều lần anh bị mắc kẹt trong những cơn bão bất ngờ, bị phải đào hang trong tuyết ẩn náu tới khi bão tan. Những lần đó, anh chỉ mong rằng anh có thể đào được tới nơi an toàn.

Môi trường khắc nghiệt bắt đầu nhấn tâm đòi trả giá. Anh càng ngày càng đi chậm lại, và nhiều lần anh dừng lại nghỉ và gần như không thể đứng dậy nổi nữa. Thức ăn đã cạn, và không còn bất cứ con thỏ hay sóc nào đủ ngu ngốc để bị vướng bẫy nữa. Anh chỉ biết rằng có động vật ở đây bằng những dấu chân hay dấu móng thỉnh thoảng thấy trên tuyết, và tiếng hú đáng sợ của lũ sói xa xôi trong đêm. Anh bắt đầu ăn lá và vỏ cây để làm dịu đi cái bụng đói cồn cào, thỉnh thoảng còn chẳng tiêu hóa nổi.

Tuyết đến rồi đi, bầu trời xanh xuất hiện, rồi tối sầm, rồi mây kéo đến mang theo tuyết. Anh bắt đầu tuyệt vọng. Anh còn không biết liệu anh có đi đúng hướng để gặp tộc Sói

Tuyết không nữa. Anh bước đi vững chãi, ngoan cường, quyết tìm được người dân của anh hoặc là bỏ mạng nơi đây giữa vùng núi không mền khách này.

Trí óc anh bắt đầu thấy ảo giác. Hết lần này đến lần khác, Aedelas Blackmoore cứ nhảy xổ ra từ đồng tuyết, gào lên thô lỗ và vung một cây kiếm lưỡi rộng. Thrall còn có thể ngửi được mùi rượu trong hơi thở của ông ta. Chúng sẽ đến, và Thrall sẽ ngã xuống, kiệt sức, không thể chống lại đòn kết liễu của Blackmoore. Cho tới khi ảo giác đó biến mất, biến từ hình ảnh ghê tởm đó thành một tảng đá vô hại trôi lên trên tuyết hay một cái cây tàn tạ bởi thời tiết.

Những hình ảnh dễ chịu hơn nhiều. Thỉnh thoảng Hellscream xuất hiện giải cứu anh, tạo ra một ngọn lửa ấm áp mà lại biến mất mỗi khi Thrall vươn tay tới đó. Những lần khác người giải cứu anh là Trung Sĩ, cầu nhàu rằng ông phải theo dấu vết người chiến binh lạc đường và cho anh một cái áo choàng dày, ấm áp. Ảo giác ngọt ngào nhất nhưng lại cay đắng nhất là khi Tari xuất hiện, đôi mắt xanh mở lớn đầy thương cảm và môi thì thào những lời an ủi. Đôi lần cô gần như chạm vào anh trước khi biến mất ngay trước mắt anh.

Anh cứ thế tiến bước, tới một ngày, anh không thể đi thêm được nữa. Anh bước một bước, và vẫn định bước tiếp, nhưng rồi cả cơ thể anh ngã về trước. Tâm trí anh cố gắng ra lệnh cho cơ thể kiệt sức và gần như đóng băng kia đứng dậy, nhưng nó không nghe lệnh. Anh không còn cảm thấy tuyết lạnh nữa. Nó... ấm, và mềm. Thở dài, Thrall nhắm mắt lại.

Một âm thanh khiến anh mở mắt ra, nhưng anh chỉ thờ ơ nhìn vào cái ảo giác mới này. Lần này là một bầy sói trắng, gần như trắng như tuyết xung quanh. Chúng đang vây quanh anh, và đứng đó trong im lặng, chờ đợi. Anh nhìn lại, thích thú tới việc cảnh tượng này sắp diễn ra như thế nào. Chúng sẽ lao vào, chỉ để biến mất ư? Hay chúng chỉ đứng đó chờ tới khi sự bất tỉnh choán lấy anh?

Ba cái bóng xuất hiện từ phía sau những con sói không thực kia. Họ không phải là bất kỳ ai tới thăm anh những lần trước. Họ mặc kín từ đầu tới chân trong lớp lông dày. Họ có vẻ ấm áp, nhưng không ấm như Thrall đang cảm thấy. Mặt họ trùm kín trong những cái mũ trùm đầy lông xén gọn gàng, nhưng anh nhìn lấy được bộ hàm lớn. Kích cỡ của chúng cho thấy họ là dân orc.

Lần này anh cảm thấy tức giận với đầu óc mình. Anh đã quá quen thuộc với những ảo giác khác đã đến thăm anh. Giờ anh sợ rằng anh sắp chết trước khi biết được những người tưởng tượng kia định làm gì anh.

Anh nhắm mắt lại, và chẳng biết gì nữa.

“Mình nghĩ anh ấy dậy rồi.” Giọng nói đó nhẹ nhàng nhưng cao vút. Thrall cựa mình và đôi mắt nặng nề mở ra.

Đang nhìn anh là một vẻ mặt tò mò của một đứa bé orc. Mắt Thrall mở lớn để nhìn cậu bé kia. Không hề có trẻ con trong tộc Chiến Ca. Họ đã phải tập hợp lại với nhau sau cuộc

chiến đáng sợ, số lượng thì bị giảm sút, và Grom đã nói với anh rằng trẻ con là những kẻ chịu thua đầu tiên.

“Xin chào,” Thrall nói bằng tiếng orc, giọng nói khàn đặc. Cậu bé nhảy căng lên, rồi cười.

“Anh ấy *chắc chắn* đã dậy rồi,” cậu bé nói, rồi lon ton chạy đi. Một orc khác bước vào tầm mắt của Thrall. Lần thứ hai chỉ trong chưa đầy một phút, Thrall nhìn thấy một loại orc khác; lúc đầu là một người rất trẻ, và giờ, là một người hằn đã trải qua rất rất nhiều mùa đông.

Tất cả đường nét trên khuôn mặt già cả của ông orc đều được phóng đại lên. Má lõm vào, răng vàng hơn cả răng Thrall, và nhiều cái đã bị mất hoặc sút mẻ. Đôi mắt có màu trắng đục kỳ lạ, và Thrall không thấy được con ngươi. Cơ thể ông orc này cong gù xuống, gần nhỏ bằng đứa bé kia, nhưng theo bản năng Thrall co rúm người lại trước vẻ bề ngoài của ông già đó.

“Hừm,” ông orc già nói. “Cứ nghĩ là anh sắp chết rồi, anh bạn trẻ.”

Thrall cảm thấy hơi cáu. “Xin lỗi vì đã làm ông thất vọng,” anh nói.

“Danh dự yêu cầu bọn ta phải giúp những ai cần giúp,” ông orc nói tiếp, “nhưng luôn dễ dàng hơn nếu sự trợ giúp của bọn ta không có hiệu quả. Sẽ bớt đi một miếng ăn.”

Thrall sững sốt trước sự khiếm nhã đó, nhưng không định nói gì.

“Tên ta là Drek’Thar. Ta là pháp sư của tộc Sói Tuyết, và là người bảo hộ của họ. Anh là ai?”

Thrall chợt cảm thấy nực cười trước cái ý tưởng rằng ông orc già nhăn nheo này là người bảo hộ của cả tộc Sói Tuyết. Anh cố ngồi dậy, nhưng rồi giật mình khi thấy mình bị đè xuống cái nệm lông như bị một bàn tay vô hình nào đó ấn xuống. Anh nhìn Drek’Thar và thấy ông già đó vừa cử động nhẹ ngón tay.

“Ta chưa cho phép anh ngồi dậy,” Drek’Thar nói. “Trả lời câu hỏi của ta, kẻ lạ mặt, hoặc ta sẽ phải xem xét lại lòng mến khách của bọn ta đấy.”

Nhìn ông già đó với sự kính trọng mới có, Thrall nói, “Tên tôi là Thrall.”

Drek’Thar nhổ nước bọt. “Thrall! Một từ của con người, và một từ thể hiện sự nô dịch.”

“Đúng vậy,” Thrall nói, “một từ có nghĩa là nô lệ trong ngôn ngữ của họ. Nhưng tôi không còn là một nô lệ nữa, nhưng tôi vẫn giữ cái tên này để thúc đẩy trách nhiệm của tôi. Tôi đã thoát khỏi xiềng xích và quyết định tìm lại quá khứ thực sự của mình.” Không nghĩ ngợi, Thrall lại cố ngồi dậy và lại bị đè xuống. Lần này, anh thấy những bàn tay già cả xương xẩu kia hơi co lại. Đây đúng là một pháp sư mạnh mẽ.

“Tại sao những người bạn sói của bọn ta lại tìm thấy anh lang thang trong cơn bão tuyết?” Drek’Thar yêu hỏi. Ông ta không nhìn thẳng vào Thrall, và Thrall nhận ra rằng ông orc già này bị mù.

“Đó là một câu chuyện dài.”

“Ta có thời gian mà.”

Thrall phải bật cười. Anh thấy mình đã thích ông pháp sư già kỳ cục này rồi. Chịu thua sức mạnh đang giữ anh nằm xuống, anh kể lại câu chuyện của mình. Rằng làm thế nào Blackmoore tìm thấy anh khi anh là một đứa bé sơ sinh, và đã nuôi lớn anh và dạy anh cách chiến đấu và cách đọc. Anh nói cho ông pháp sư về sự tử tế của Tari, về những dân orc thờ ơ anh gặp trong khu trại, về cuối cùng đã gặp được Hellscream, người dạy anh điều luật của chiến binh và ngôn ngữ của người dân anh.

“Hellscream là người nói cho tôi biết rằng tộc Sói Tuyết là bộ tộc của tôi,” anh kết thúc. “Ông ấy biết nhờ mảnh vải nhỏ tôi được gói trong đó khi tôi là một đứa bé. Tôi có thể cho ông xem-” Anh chợt im lặng, hơi xấu hổ. Hiển nhiên Drek’Thar không thể “xem” thứ gì được.

Anh chờ đợi cơn giận của người pháp sư, nhưng thay vì đó Drek’Thar vươn tay ra. “Đưa nó cho ta.”

Giờ áp lực lên ngực anh đã tan biến, và Thrall đã có thể ngồi dậy. Anh với tay lấy cái túi để lấy mảnh khăn còn lại của tộc Sói Tuyết, rồi im lặng đưa cho ông pháp sư.

Drek’Thar cầm nó bằng cả hai tay, rồi đưa sát ngực. Ông nhẹ nhàng thì thầm những lời Thrall không nghe thấy nổi, rồi gật đầu.

“Như ta nghi ngờ,” ông ta nói, rồi thở dài nặng nề. Ông đưa mảnh vải lại cho Thrall. “Mảnh vải đúng là của tộc Sói Tuyết, và nó được dệt bởi tay mẹ anh. Bọn ta cứ nghĩ anh đã chết.”

“Làm sao ông có thể nói như vậy-” Và rồi Thrall hiểu được những gì Drek’Thar vừa nói. Anh lại tràn đầy hi vọng. “Ông biết mẹ tôi ư? Cha tôi nữa? Tôi là ai?”

Drek’Thar nhắc đầu lên và nhìn Thrall bằng đôi mắt mù lòa. “Anh là đứa con duy nhất của Durotan, cựu tộc trưởng của chúng ta, và người vợ dũng cảm của ông ấy, Draka.”

Bên món thịt hầm rễ cây thịnh soạn, Drek’Thar kể cho Thrall phần còn lại về quá khứ của anh, ít nhất là những gì ông biết. Ông đã đưa anh chàng orc trẻ vào hang của ông, và với ngọn lửa cháy rực rỡ và áo choàng lông dày quàng quanh người, cả ông pháp sư già và anh chàng chiến binh trẻ đều ấm áp và thoải mái. Palkar, người phục vụ của ông, đã nhanh chóng chạy đi báo tin cho ông khi Thrall thức giấc, múc món hầm và ấn cái bát gỗ ấm vào tay Drek’thar.

Ông orc ăn món thịt hầm, ngừng nói. Palkar ngồi trong im lặng. Âm thanh duy nhất là tiếng lửa lách tách và tiếng thở sâu và chậm của Tai Thính, con sói đồng hành với Drek’thar. Thật là một câu chuyện khó khăn đối với Drek’Thar, về một người ông chưa từng nghĩ rằng ông sẽ phải nhắc đến một lần nữa.

“Cha mẹ anh là những người được kính trọng nhất trong tộc Sói Tuyết. Họ để bọn ta lại và ra đi vì một mục đích tàn khốc nhiều mùa đông trước, không bao giờ quay về nữa. Bọn ta không biết chuyện gì đã xảy ra với họ... cho tới tận bây giờ.” Ông chỉ về hướng miếng

vải. “Những thớ vải đã nói cho ta biết. Họ đã bị giết, và anh còn sống, được nuôi lớn bởi con người.”

Mảnh vải không phải vật sống, nhưng nó được làm từ lông của lũ dê trắng sống đương đầu với dãy núi. Bởi vì len đó từng thuộc về một sinh vật sống, nó cũng có tri giác của chính nó. Nó không thể cho biết chi tiết, nhưng nó nói rằng máu đã chảy, bắn lên nó những giọt đỏ sẫm. Nó cũng nói cho Drek'Thar một chút về Thrall, xác nhận câu chuyện của chàng orc trẻ và mang lại chút sự thật mà Drek'Thar có thể tin tưởng.

Ông có thể cảm nhận được thắc mắc của Thrall về những gì mảnh vải đó đã hào phóng “kể” cho ông nghe. “Mục đích gì khiến cha mẹ tôi mất cả mạng vậy?” chàng orc trẻ muốn biết.

Nhưng đó là thông tin Drek'Thar chưa sẵn sàng cho biết. “Ta sẽ kể cho anh nghe khi đến lúc, có lẽ vậy. Nhưng giờ, anh đã đặt ta vào một hoàn cảnh khó khăn, Thrall à. Anh đứng ngay giữa mùa đông, mùa khắc nghiệt nhất trong tất cả, và là một thành viên trong bộ lạc của anh bọn ta phải để anh vào. Điều đó không có nghĩa rằng anh sẽ được giữ ấm, được cho ăn, và được che chở mà không phải báo đáp.”

“Tôi không mong được thết đãi như vậy,” Thrall nói. “Tôi khỏe mạnh. Tôi có thể làm việc siêng năng, giúp mọi người đi săn. Tôi có thể dạy cho mọi người cách làm của loài người, để mọi người có thể chuẩn bị đối phó với họ tốt hơn. Tôi có thể-”

Drek'Thar giơ một tay lên yêu cầu Thrall im lặng. Anh nghe lời. Ngọn lửa đang nói chuyện với ông ấy. Ông cúi sát nó, để nghe rõ hơn những lời đó.

Drek'Thar sửng sốt. Lửa là thứ vô kỷ luật nhất trong các nguyên tố. Nó ít khi chiều cố trả lời khi ông gọi nó sau khi hoàn thành nghi thức để thỏa hiệp với nó. Và giờ, Lửa đang nói với ông ta... về Thrall!

Ông thấy trong đầu mình hình ảnh của Durotan dũng cảm, Draka xinh đẹp và dữ dội. *Ta nhớ hai người, những người bạn của ta*, ông nghĩ. *Và rồi giọt máu của hai người trở về với ta, trong hình hài đứa con trai của hai người. Một đứa con trai mà cả Linh Hồn Lửa cũng nói tốt cho nó. Nhưng ta không thể cứ việc cho nó quyền lãnh đạo được, không khi còn trẻ như vậy, chưa được thử thách... và ô uế con người!*

“Từ khi cha anh ra đi, ta là thủ lĩnh của tộc Sói Tuyết,” Drek'Thar nói. “Ta chấp nhận mong muốn được giúp đỡ bộ tộc của anh, Thrall con trai Durotan. Nhưng anh sẽ phải tự mình lấy được vị trí.”

Sáu ngày sau, khi Thrall đang vật lộn đi xuyên qua cơn bão tuyết để trở về khu trại của bộ tộc với một con thú lông rậm to lớn mà anh và những con sói trắng đã hạ gục lưng lẳng sau lưng, anh thắc mắc rằng có lẽ cảnh nô lệ cũng chẳng dễ dàng hơn.

Ngay khi ý nghĩ đó đến, anh đã gạt ngay nó đi. Anh đang ở cùng những người dân của mình, mặc dù họ cứ nhìn anh với thái độ thù địch và ác cảm. Anh luôn là người cuối cùng được ăn. Kể cả lũ sói cũng được ăn no trước Thrall. Anh được cho nơi lạnh nhất để

ngủ, lớp áo mỏng nhất, vũ khí tồi tàn nhất, công việc nặng nhọc nhất. Anh khiêm tốn chấp nhận tất cả, nhận ra đó là gì: một thử thách, để đảm bảo rằng anh không đến với tộc Sói Tuyết để mong được đối xử như một vị vua... như Blackmoore.

Vậy nên anh cứ che phủ các hầm trú ẩn, lột da những con thú, đi tìm củi, và làm tất cả mọi thứ được yêu cầu mà không phàn nàn một lời. Ít nhất bây giờ anh còn có lũ sói tuyết để làm bạn trong màn bão tuyết.

Một buổi tối, anh đã hỏi Drek'Thar về liên kết giữa những con sói và dân orc. Dĩ nhiên anh đã quen với cảnh những con thú được thuần hóa, nhưng việc này có vẻ khác, sâu đậm hơn nhiều.

"Đúng vậy," Drek'Thar trả lời. "Lũ sói không hề được thuần hóa, như anh nghĩ. Chúng đến làm bạn với chúng ta vì ta mời chúng. Đó là một phần của việc trở thành pháp sư. Chúng ta có mối ràng buộc với những thứ trong thế giới tự nhiên, và luôn cố gắng để sống hòa thuận với chúng. Thật hữu ích với chúng ta có lũ sói làm bạn. Đi săn với chúng ta, giữ chúng ta ấm khi những lớp lông không đủ. Báo động chúng ta khi có kẻ lạ mặt, như chúng làm với anh. Anh đã chết nếu như những con sói bạn của chúng ta không tìm thấy anh. Và ngược lại, chúng ta đảm bảo rằng chúng được ăn no, vết thương của chúng được chữa lành, và lũ sói con không cần phải sợ lũ đại bàng gió hùng mạnh thường lùng sục khắp dãy núi trong mùa sinh nở.

"Chúng ta cũng có một mối liên kết tương tự với bầy dê, mặc dù chúng không thông minh như lũ sói. Chúng cho chúng ta lông và sữa, và khi chúng ta cực kỳ cần thiết, một con sẽ hi sinh mạng sống. Ngược lại chúng ta bảo vệ chúng. Chúng được tự do phá bỏ mối liên kết vào bất kỳ lúc nào, nhưng trong ba mươi năm qua, không có con nào làm vậy."

Thrall không thể tin nổi vào những gì anh vừa nghe được. Đó rõ ràng là quyền lực của ma thuật. "Ông liên kết với những thứ khác ngoài lũ thú phải không?"

Drek'Thar gật đầu. "Ta có thể gọi tuyết, gió, và sét. Những cái cây sẽ cúi đầu chào khi ta yêu cầu. Dòng sông sẽ chảy khi ta thỉnh cầu chúng."

"Nếu sức mạnh của ông lớn đến vậy, sao mọi người lại tiếp tục sống ở cái nơi khắc nghiệt như thế này?" Thrall hỏi. "Nếu những gì ông nói là đúng, ông có thể biến đỉnh núi khô cằn này thành một khu vườn tươi tốt. Sẽ không khó tìm thức ăn, kẻ thù sẽ không bao giờ tìm thấy."

"Và ta sẽ vi phạm giao kèo đầu tiên với các nguyên tố, và tự nhiên sẽ không bao giờ đáp lại lời ta nữa!" Drek'Thar gầm lên. Thrall ước gì anh có thể rút lại lời nói, nhưng đã quá muộn. Anh hẳn đã cực kỳ xúc phạm đến ông pháp sư. "Anh có hiểu chút gì không? Chẳng lẽ con người đã sục những cái móng vuốt tham lam vào anh sâu đến nỗi anh không thể thấy được những gì nằm sâu bên trong sức mạnh của một pháp sư? Ta được ban cho những thứ đó vì ta *thỉnh cầu*, với sự kính trọng trong tim, và ta bằng lòng cho đi thứ gì đó để trả lại. Ta chỉ thỉnh cầu những thứ cần thiết nhất cho ta và người dân của ta thôi. Có lúc, ta đòi hỏi những thứ to lớn, nhưng chỉ vì những thứ tốt đẹp, xứng đáng, và lành mạnh. Ngược lại, ta

cảm ơn những sức mạnh đó, biết rằng chúng chỉ để mượn, không phải để mua. Chúng đến với ta vì chúng muốn thế, chứ không phải vì ta yêu cầu! Chúng không phải là nô lệ, Thrall à. Chúng là những thực thể mạnh mẽ đến theo ý chí tự do của mình, chúng là bạn đồng hành với ma thuật của ta, không phải là đầy tớ. Hà!” Ông gầm gừ và quay đi khỏi Thrall. “Anh sẽ không bao giờ hiểu được.”

Trong nhiều ngày, ông ta không hề nói chuyện với Thrall. Thrall tiếp tục làm những công việc nhỏ mọn, nhưng có vẻ như anh ngày càng xa cách với tộc Sói Tuyết, không hề gần hơn sau ngần ấy thời gian. Một buổi tối khi anh đang che phủ những hầm trú ẩn thì một anh chàng trẻ tuổi gọi lớn, “Tên nô lệ!”

“Tên tôi là Thrall,” Thrall u ám nói.

Gã orc kia nhún vai. “Thrall, nô lệ. Nghĩa như nhau cả thôi. Con sói của ta đang ốm và vấy bẩn ra giường nó rồi. Tẩy sạch nó đi.”

Thrall khẽ gầm gừ trong cổ họng. “Tự tẩy sạch nó đi. Tôi không phải đầy tớ của anh, tôi là một vị khách của tộc Sói Tuyết,” anh nạt.

“Ồ? Thật sao? Với cái tên là nô lệ sao? Đây, anh chàng con người, đỡ này!” Anh ta ném một cái mền phủ lên người Thrall trước khi anh kịp phản ứng. Hơi ẩm lạnh dính vào mặt anh và anh ngửi thấy mùi nước tiểu.

Có thứ gì đó vụt lên trong người anh. Cơn giận màu đỏ che khuất tầm nhìn và anh gào trước việc bị xúc phạm. Anh kéo cái mền bẩn thỉu ra và siết nắm đấm. Anh bắt đầu giậm chân, đều đều, đầy tức giận, như trước đây anh thường làm trên đấu trường. Chỉ có điều ở đây không hề có đám đông cổ vũ, chỉ có những dân orc im lặng đột nhiên vây sát quanh anh và nhìn anh.

Anh chàng orc trẻ kia hất hàm bướng bỉnh. “Ta nói, tẩy sạch nó đi, tên nô lệ.”

Thrall gầm lên và nhảy bổ vào. Anh chàng trẻ kia ngã xuống, nhưng không hề đánh lại. Thrall không hề cảm thấy da thịt ở dưới những cái móng đen sắc nhọn. Anh chỉ thấy giận dữ, bị xúc phạm. Anh không phải là nô lệ của bất cứ ai cả.

Rồi họ kéo anh ra và ném anh vào một đồng tuyết. Cơn lạnh đột ngột khiến anh bình tĩnh lại, và anh nhận ra rằng anh đã phá hoại tất cả cơ hội để được những người đó chấp nhận. Ý nghĩ đó làm anh đau khổ, và anh ngồi ngập hông trong tuyết, nhìn xuống. Anh đã thất bại. Không còn nơi nào anh thuộc về nữa.

“Ta đã thất vọng rằng anh có thể chịu đựng được bao lâu,” Drek’Thar nói. Thrall bơ phờ nhìn lên thấy ông pháp sư mù đang đứng trước mặt anh. “Anh khiến ta ngạc nhiên vì trụ được lâu như vậy đấy.”

Thrall từ từ đứng dậy. “Tôi đã chống lại với các chủ nhà,” anh nặng nề nói. “Tôi sẽ đi.”

“Anh sẽ không làm thế đâu,” Drek’Thar nói. Thrall quay sang nhìn ông. “Thử thách đầu tiên của ta là để xem liệu anh có quá kiêu ngạo để đòi hỏi là một trong số bọn ta không.

Nếu anh có tới đây để yêu cầu quyền lãnh đạo từ quyền nối dõi, bọn ta sẽ đuổi ngay anh đi – và gửi lũ sói đi để đảm bảo anh sẽ ở xa bọn ta. Đầu tiên anh cần phải khiêm tốn trước khi bọn ta chấp nhận anh.”

“Nhưng đồng thời, bọn ta cũng sẽ không tôn trọng kẻ nào chịu nhún nhường quá lâu. Nếu anh không đối đầu với sự xúc phạm của Uthul, anh hẳn không phải là một dân orc thực thụ. Ta rất hài lòng khi thấy anh vừa khiêm tốn và cũng đầy tự trọng, Thrall à.”

Drek'Thar nhẹ nhàng đặt bàn tay nhẵn nheo lên cánh tay cơ bắp của Thrall. “Cả hai phẩm chất đều cần cho người đi theo con đường của pháp sư.”



Lord of the Clans – chapter 13

CHƯƠNG MƯỜI BA

Suốt phần mùa đông rét buốt còn lại, Thrall vẫn cảm thấy hơi ấm từ bên trong và cái lạnh dường như ít đi. Giờ anh đã được chấp nhận là một thành viên của bộ tộc, và kể cả tộc Chiến Ca cũng không khiến anh cảm thấy được coi trọng đến vậy. Ban ngày anh dành thời gian để đi săn cùng các tộc nhân giờ đã trở thành một gia đình và lắng nghe lời dạy của Drek'Thar. Ban đêm anh cùng tập trung quanh một đồng lửa lớn ồn ào và vui vẻ, hát những bài hát và kể những câu chuyện oai hùng trong quá khứ.

Dù cho Drek'Thar thường kể cho anh nghe những câu chuyện của Durotan người cha dũng cảm của anh, Thrall vẫn cảm thấy rằng ông orc già đang giấu một cái gì đó. Nhưng anh vẫn không hề đặt vấn đề. Giờ Thrall hoàn toàn tin tưởng Drek'Thar, và biết rằng ông pháp sư sẽ nói cho anh những gì anh cần biết vào lúc mà anh cần.

Anh cũng có thêm một người bạn đặc biệt. Một buổi tối, khi cả bộ tộc và những con sói đồng hành cùng họ tập trung quanh đồng lửa như thường lệ, một con sói trẻ bước ra khỏi đàn thường ngủ ngay bên ngoài hàng người quanh đồng lửa và tiến tới. Những tộc nhân Sói Tuyết chợt im lặng.

“Con cái này sẽ Lựa Chọn,” Drek'Thar trang trọng nói. Thrall từ lâu đã không còn ngạc nhiên trước việc Drek'Thar biết được giới tính của con sói và nó – cô ấy – đã sẵn sàng

để Lựa Chọn, dù cho việc đó nghĩa là gì. Không mấy khó khăn, Drek'Thar vươn tay về phía cô sói.

“Kẻ xinh đẹp, cô muốn tạo mối ràng buộc với một người trong bộ tộc,” ông nói. “Hãy tiến tới và Lựa Chọn người mà cô sẽ cùng ràng buộc với nhau tới trọn đời.”

Con sói không tiến tới ngay. Nó cứ đứng đó, tai vểnh lên, cặp mắt đen xem xét từng dân orc có mặt tại đó. Đa phần họ đã có bạn đồng hành, nhưng vẫn còn nhiều người chưa có, đặc biệt là những người trẻ. Uthul, người đã nhanh chóng trở thành bạn của Thrall từ khi Thrall chống lại sự đối xử tàn nhẫn của anh, giờ đang trở nên căng thẳng. Thrall chắc rằng anh ta rất muốn con thú xinh đẹp duyên dáng này Lựa Chọn anh.

Mắt con sói nhìn vào mắt Thrall, và cứ như có một cảm giác sùng sốt chạy khắp người anh.

Con sói cái nhảy về phía Thrall, và nằm bên cạnh anh. Mắt nó nhìn chăm chăm mắt anh. Thrall cảm thấy một mối quan hệ khăng khít và ấm áp với con thú này, mặc dù họ là hai loài khác nhau. Anh biết rằng, dù anh không thể biết được, rằng nó sẽ ở bên anh tới khi một trong hai bỏ mạng.

Thrall từ từ vươn tay chạm vào cái đầu đẹp đẽ của Tuyết Ca. Lông nó thật dày và mềm mại. Một cảm giác ấm áp thích thú ngập tràn người anh.

Đoàn người gầm gừ những tiếng chấp thuận, và Uthul, dù rõ ràng rất thất vọng, là người đầu tiên vỗ vào lưng Thrall.

“Nói cho chúng ta biết tên của nó đi,” Drek'Thar nói.

“Tên nó là Tuyết Ca,” Thrall trả lời, không biết tại sao anh lại biết điều đó. Con sói nhắm hờ mắt, và anh cảm thấy sự thỏa mãn của nó.

Cuối cùng Drek'Thar đã giải thích nguyên nhân cái chết của Durotan vào một buổi tối trước khi mùa đông kết thúc. Dần dần, khi mặt trời tỏa sáng, họ nghe thấy tiếng tuyết đang tan. Chiều hôm đó Thrall đang đứng và kính cẩn nhìn Drek'Thar đang thực hiện một nghi lễ làm tuyết tan vào mùa xuân, thỉnh cầu nó thay đổi dòng chảy để tránh lập ngập khu trại của tộc Sói Tuyết. Vẫn như lâu nay, Tuyết Ca đứng bên cạnh anh, một cái bóng trắng im lìm và trung thành.

Thrall chợt thấy rung mình. Anh nghe thấy một giọng nói: *Bọn ta đã nghe được lời thỉnh cầu của Drek'Thar, và thấy nó không hề quá đáng. Bọn ta sẽ không chảy vào nơi ở của người và người của người, Pháp Sư ạ.*

Drek'Thar cúi chào, rồi chính thức dừng nghi lễ. “Con nghe thấy nó,” Thrall nói. “Con nghe thấy tuyết trả lời thầy.”

Drek'Thar hướng đôi mắt mù về phía Thrall. “Ta biết con nghe thấy,” ông ta nói. “Đó là dấu hiệu cho thấy con đã sẵn sàng, rằng con đã học và hiểu tất cả những gì ta dạy. Ngày mai, con sẽ trải qua lễ kết nạp. Nhưng đêm nay, hãy tới hang của ta. Ta có chuyện con cần phải nghe.”

Khi đêm xuống, Thrall bước tới hang. Tai Thính, con sói của Drek'Thar, rên rĩ vui mừng. Drek'Thar vẫy Thrall vào trong.

"Ngồi đi," ông ra lệnh. Thrall làm theo. Sói Tuyết tiến về phía Tai Thính và chúng chạm mũi nhau trước khi cuộn tròn lại và nhanh chóng ngủ. "Hắn con có rất nhiều câu hỏi về cha con và số phận của ông ấy. Ta đã không trả lời, nhưng đã đến lúc con cần phải biết. Nhưng trước hết, hãy thề trên tất cả những gì thân thuộc nhất của con rằng con sẽ không bao giờ nói cho ai biết về những gì ta sắp kể cho con, tới khi con nhận được dấu hiệu rằng chuyện đó phải được nói ra."

"Con thề," Thrall trang trọng nói. Tim anh đang đập nhanh. Sau bao nhiêu năm, đã đến lúc anh biết được sự thật.

"Con đã biết rằng chúng ta bị Gul'dan đày ải," Drek'Thar nói. "Những gì con chưa biết đó là tại sao. Không ai biết nguyên nhân trừ cha mẹ con và chính ta, và đó là vì Durotan muốn như thế. Càng ít người biết những gì ông ấy biết, bộ tộc càng được an toàn.

Thrall không nói gì, nhưng nuốt từng lời của Drek'Thar.

"Giờ chúng ta đã biết rằng Gul'dan rất xấu xa, và không hề đặt dân orc vào trong tim. Nhưng hầu hết đều không biết hắn phản bội chúng ta đến chừng nào, và cái giá kinh hoàng chúng ta đang phải trả vì những gì hắn gây ra cho chúng ta. Durotan đã biết, và vì hiểu biết đó ông ấy đã bị đi đày. Ông ấy và Draka – và con, Thrall bé nhỏ – trở về phương nam để kể cho tộc trưởng orc Orgrim Doomhammer hùng mạnh về sự bội bạc của Gul'dan. Chúng ta không biết liệu cha mẹ con có gặp được Doomhammer không, nhưng chúng ta biết rằng họ bị giết vì hiểu biết đó."

Thrall cố nén tiếng thét sôi ruột, *Hiểu biết gì vậy?* Drek'Thar dừng lại một lúc lâu, rồi tiếp tục.

"Gul'dan chỉ muốn sức mạnh cho riêng mình hắn, và hắn bán chúng ta đi như nô lệ để đạt được điều đó. Hắn lập một nhóm gọi là Hội Đồng Bóng Tối, và nhóm này gồm có chính hắn và nhiều thầy pháp orc ma quỷ, ra lệnh mọi thứ cho dân orc làm. Chúng liên hiệp với lũ quỷ, kẻ trao cho chúng nguồn sức mạnh hèn hạ, và là kẻ truyền nhiễm vào Đại Tộc những ham muốn giết chóc và chiến đấu khiến người dân quên đi con đường cũ, con đường của tự nhiên, và của pháp sư. Họ thèm khát để rồi chết đi. Con đã thấy ngọn lửa đỏ trong mắt những dân orc tại trại, Thrall à. Bằng dấu hiệu đó, con có thể biết rằng họ đang bị chế ngự bởi sức mạnh của quỷ."

Thrall thở dốc. Anh ngay lập tức nghĩ về cặp mắt đỏ rực của Hellscream, về những gì cơ thể Hellscream phải chịu đựng. Nhưng trí óc Hellscream vẫn là của chính ông. Ông đã công nhận sức mạnh của lòng khoan dung, và không để bản thân rơi vào cơn khát máu điên cuồng hay sự thờ ơ khủng khiếp anh thấy ở trong khu trại. Grom Hellscream hẳn đã phải giáp mặt với lũ quỷ hằng ngày, và vẫn tiếp tục kháng cự lại chúng. Sự khâm phục của Thrall đối với người tộc trưởng càng ngày càng cao khi anh nhận ra ý chí của Hellscream mạnh mẽ đến mức nào.

“Ta tin rằng sự thờ ơ con nhận thấy trong khu trại chính là sự trống rỗng mà người dân của chúng ta đang cảm thấy khi nguồn sức mạnh ma quỷ đã bị rút khỏi. Không còn nguồn năng lượng thêm vào ấy, họ cảm thấy yếu đuối. Họ có thể còn chẳng biết tại sao họ lại cảm thấy như thế, hoặc chẳng thêm suy nghĩ đến chuyện đó. Họ như những cái cốc rỗng, Thrall à, và từng được dùng để chứa thuốc độc. Giờ họ đang kêu gào để đòi được chứa lại những thứ trong lành. Những gì họ mong muốn là sự nuôi dưỡng của con đường cũ. Pháp sư giáo, sự kết nối giữa nguồn sức mạnh đơn giản và thuần khiết của lực lượng và luật lệ thiên nhiên, sẽ lại rót đầy bọn họ và làm dịu đi cơn đói kinh hoàng đó. Với và chỉ với nó, có thể đánh thức họ khỏi cơn mê và gọi họ nhớ lại dòng dõi dũng cảm và tự hào chúng ta xuất phát.”

Thrall tiếp tục chăm chú lắng nghe, uống từng lời của Drek'Thar.

“Cha mẹ con biết về hiệp ước bóng tối. Họ biết rằng Đại Tộc khát máu này ghê tởm hơn cả những gì tưởng tượng được. Lũ quỷ và Gul'dan đã lấy đi dũng khí cổ hữu trong người dân chúng ta và phá hoại, biến dạng nó vì mục đích của chính chúng. Durotan biết điều này, và vì hiểu biết đó bộ tộc của ông ấy đã bị trục xuất. Ông chấp nhận điều đó, nhưng khi con được sinh ra, ông biết rằng ông ấy không thể im lặng được lâu hơn nữa. Ông ấy muốn một thế giới tốt hơn cho con, Thrall à. Con là con trai và người thừa kế của ông ấy. Con sẽ là tộc trưởng đời tiếp theo. Ông ấy và Draka về phương nam, như ta đã kể với con, để tìm người bạn cũ Orgrim Doomhammer của họ.”

“Con biết cái tên đó,” Thrall nói. “Ông ta là vị Thống Chiến hùng mạnh đã dẫn dắt tất cả các bộ tộc chống lại con người.”

Drek'Thar gật đầu. “Ông ấy thông thái và gan dạ, một người lãnh đạo giỏi của người dân. Cuối cùng con người đã chiến thắng, sự bội bạc của Gul'dan – ít nhất là cái bóng mờ nhạt của sự thật sâu thẳm – đã bị phát giác, và lũ quỷ rút đi. Con đã biết phần còn lại.”

“Là Doomhammer đã giết ư?”

“Chúng ta không tin là vậy, nhưng từ đó không có tin tức gì từ ông ta nữa. Tin đồn kỳ lạ lan đến chỗ chúng ta, rằng ông ta đã trở thành một ẩn sĩ, sống ẩn dật, hoặc là ông ta đã bị tổng giam. Nhiều người nghĩ rằng ông ta là một huyền thoại sẽ trở về giải cứu chúng ta khi đến lúc.”

Thrall cẩn trọng nhìn thầy mình. “Vậy thầy nghĩ gì, thầy Drek'Thar?”

Ông orc già cười khùng khục trong cổ họng. “Ta nghĩ,” ông nói, “rằng ta đã kể đủ cho con rồi, và đã đến lúc con đi nghỉ. Ngày mai sẽ là lễ kết nạp của con. Tốt hơn hết con nên chuẩn bị.”

Thrall đứng dậy và kính cẩn cúi chào. Cho dù ông pháp sư không thể thấy cử chỉ đó, anh cũng làm vậy vì chính mình. “Đi nào Tuyết Ca,” anh gọi, và con sói trắng ngoan ngoãn bước vào màn đêm cùng với người bạn của nó.

Drek'Thar lắng nghe, và rồi khi ông chắc chắn rằng họ đã đi, ông gọi Tai Thính. “Ta có một việc cho anh, bạn của ta. Anh đã biết phải làm gì rồi đấy.”

Dù cho anh đã cố nghỉ ngơi nhiều nhất có thể, Thrall vẫn thấy khó mà ngủ được. Anh cảm thấy quá kích thích, quá e sợ, về những gì lễ kết nạp sẽ đem tới. Drek'Thar không nói gì trước với anh cả. Anh ước gì anh biết trước chút gì để mà trông đợi.

Anh đã tỉnh như sáo khi bình minh xám xịt chiếu le lói vào hang của anh. Anh đứng dậy và đi ra ngoài, và quá đỗi ngạc nhiên khi trông thấy tất cả mọi người đều đã thức dậy và im lặng tập trung quanh hang của anh.

Thrall định nói, nhưng Drek'Thar giơ một tay ra hiệu im lặng. “Con không được nói cho đến khi ta cho phép,” ông ta nói. “Đi đi, đi một mình vào dãy núi. Tuyết Ca sẽ ở lại đây. Con không được ăn hay uống, và phải suy nghĩ kỹ về con đường con đi phía trước. Khi mặt trời lặn, quay về với ta, và nghi lễ sẽ bắt đầu.”

Thrall ngoan ngoãn quay đầu bước đi. Tuyết Ca biết rằng nó phải làm gì, không hề đi theo. Nó ngửa đầu lên và hú. Tất cả các con sói khác hú theo, và dàn hợp xướng ngọt ngào hoang dại đó hộ tống Thrall đi một mình nhằm chiêm nghiệm.

Cả ngày trôi qua nhanh hơn anh mong đợi. Đầu óc anh tràn ngập những câu hỏi, và anh ngạc nhiên khi ánh sáng thay đổi và mặt trời tỏa ánh sáng da cam trên nền trời mùa đông, bắt đầu lặn xuống đường chân trời. Anh quay lại ngay khi tia sáng cuối cùng trùm lên khu trại.

Drek'Thar đang chờ anh. Thrall nhận ra rằng Tai Thính đã biến mất, chuyện này không bình thường lắm, nhưng anh cho rằng đó là một phần của nghi lễ. Tuyết Ca cũng không xuất hiện. Anh bước về phía Drek'Thar và chờ đợi. Ông orc già ra hiệu cho Thrall đi theo.

Ông dẫn Thrall đi qua một vách đá tuyết phủ tới một nơi Thrall chưa từng thấy trước đây. Nhằm trả lời cho câu hỏi không được nói ra, Drek'Thar trả lời, “Nơi này luôn hiện hữu ở đây, nhưng nó không muốn bị nhìn thấy. Bởi vậy, chỉ bây giờ, khi nó chào đón con, con mới có thể nhìn thấy nó.”

Thrall chợt thấy nổi lo lắng trào dâng, nhưng không nói ra. Drek'Thar vẫy tay, và tuyết tan chảy ngay trước mắt Thrall, lộ ra một mặt đá tròn lớn. “Đứng vào giữa, Thrall con trai Durotan,” Drek'Thar nói. Giọng ông không còn khàn nữa, mà chứa đựng một sức mạnh và uy lực Thrall chưa từng nghe thấy trước đây. Anh nghe theo.

“Chuẩn bị gặp các linh hồn của thế giới tự nhiên,” Drek'Thar nói, và tìm Thrall đập nhanh.

Chẳng có chuyện gì xảy ra. Anh chờ đợi. Vẫn không có gì xảy ra. Anh cựa mình lo lắng. Mặt trời đã lặn hoàn toàn và những vì sao bắt đầu xuất hiện. Anh dần trở nên mất kiên nhẫn và cúi kính thì một giọng nói lớn phát ra trong đầu anh: *Kiên nhẫn là thử thách đầu tiên.*

Thrall nhanh chóng hít vào. Giọng nói lại phát ra.

Ta là Linh Hồn của Đất, Thrall con trai Durotan. Ta là mặt đất mọc nên cây trái, mọc nên cỏ cây nuôi sống muôn thú. Ta là hòn đá khúc xương của thế giới này. Ta là tất cả những gì mọc lên và sống trong lòng ta, trở thành sâu trùng hay cây cối bông hoa. Hãy hỏi ta đi.

Hỏi điều gì? Thrall nghĩ.

Có một cảm giác kỳ lạ, gần như là tiếng cười khúc khích ấm áp. Biết câu hỏi là một phần của thử thách.

Thrall hoang mang, rồi bình tĩnh lại, như Drek'Thar đã dạy. Một câu hỏi chợt xuất hiện trong đầu anh:

Ngài sẽ cho tôi sức khỏe và sức mạnh khi tôi cần, vì điều tốt lành cho Bộ Tộc và những người chúng tôi giúp đỡ chứ?

Hỏi, có tiếng trả lời.

Thrall bắt đầu giậm chân. Anh cảm thấy sức mạnh trào dâng trong người, như anh vẫn thường cảm thấy, nhưng lần đầu tiên nó không đi kèm với sự khát máu. Nó ấm áp và mạnh mẽ và anh như có thể cảm thấy được khung xương của chính trái đất vậy. Anh cảm thấy được chính mặt đất đang rung chuyển bên dưới anh, và chỉ khi một mùi hương ngọt ngào không cưỡng nổi tràn đầy lỗ mũi thì anh mới mở mắt.

Mặt đất nứt ra hai vết nứt khổng lồ, và tại ngay những nơi vừa là mặt đá, những bông hoa nở rộ. Thrall há miệng ngạc nhiên.

Ta đã đồng ý cho anh mượn sự giúp đỡ của ta, vì điều tốt lành cho Bộ Tộc và những người các anh giúp đỡ. Vinh danh ta, và món quà này sẽ luôn là của anh.

Thrall cảm thấy sức mạnh tụt xuống, khiến anh vẫn còn run lên vì sửng sốt trước những gì anh vừa triệu hồi và kiểm soát. Nhưng anh chỉ có một chút thời gian để ngạc nhiên, vì một giọng khác giờ lại vang lên trong đầu anh.

Ta là Linh Hồn của Không Khí, Thrall con trai Durotan. Ta là luồng gió sưởi ấm và làm mát trái đất, tràn đầy phổi người và giữ cho người ta sống. Ta nâng đỡ những con chim và những con trùng và những con rồng, và tất cả những thứ dám bay lên chinh phục đỉnh cao của ta. Hãy hỏi ta đi.

Lần này Thrall đã biết phải làm gì, và hỏi cũng câu hỏi ấy. Lần này cảm giác sức mạnh trào dâng lên trong anh rất khác: nhẹ nhàng, tự do. Dù cho anh bị cấm nói, anh không thể ngăn cản tiếng cười vang lên từ linh hồn mình. Anh cảm thấy luồng gió ấm áp vuốt ve anh, đem đến tất cả những mùi hương ngon lành tới hai lỗ mũi, và khi anh mở mắt, anh đang bay lơ lửng bên trên mặt đất. Drek'Thar ở tít xa phía dưới như một thứ đồ chơi trẻ con. Nhưng Thrall không sợ. Linh Hồn của Không Khí sẽ hỗ trợ cho anh; anh hỏi, và nó đã trả lời.

Anh nhẹ nhàng hạ xuống, tới khi lại cảm thấy nền đá rắn dưới chân. Không khí nhẹ nhàng mơn trớn anh, rồi tiêu tan.

Sức mạnh lại trào dâng trong người Thrall, và lần này lại mang vẻ đau đớn. Cái nóng đánh tung bụng anh, và mồ hôi chảy ra trên làn da xanh. Anh cảm thấy gần như bị chế ngự tới mức có thể nhảy vào đồng tuyết gần đó. Linh Hồn của Lửa ở đây, và anh hỏi sự trợ giúp của nó. Nó đã đáp lại.

Có một tiếng ồn lớn ngay trên đầu, và Thrall, giật mình vì tiếng động, nhìn lên. Sớm chớp đang đánh nhằng nhịt trên bầu trời đêm. Thrall biết rằng nó đang chờ lệnh của anh. Những bông hoa rải rác trên nền đất nứt nẻ bốc cháy, quay tít lại và cháy ra tro chỉ trong tích tắc. Đó quả là một nguyên tố nguy hiểm, và Thrall nghĩ về ngọn lửa dễ chịu đã giúp đỡ bộ tộc anh. Cùng một lúc, đồng lửa biến mất, để lại một vùng đất nhỏ bé dễ chịu.

Thrall cảm ơn Linh Hồn của Lửa, và cảm thấy sự hiện diện của nó biến mất. Anh cảm thấy kiệt sức vì tất cả những năng lượng lạ lùng này thay phiên nhau tràn qua người anh và rồi biến mất, và thấy dễ chịu vì chỉ còn một nguyên tố nữa để nắm được.

Linh Hồn của Nước tràn qua người anh, làm dịu và làm mát cái nóng mà Linh Hồn của Lửa để lại. Thrall có thể nhìn thấy đại dương, dù cho anh chưa từng nhìn thấy trước đây, và mở rộng tâm trí để thăm thú độ sâu đen kịt của nó. Một thứ gì đó lạnh lẽo chạm vào da anh. Anh mở mắt thấy rằng đó là tuyết đang rơi nhanh và dày. Chỉ bằng suy nghĩ, anh biến nó thành mưa, và rồi ngừng chúng lại. Sự dễ chịu của Linh Hồn của Nước trong anh làm dịu đi và củng cố lại, và anh để nó đi với lời cảm ơn chân thành sâu xa.

Anh nhìn về phía Drek'Thar, nhưng ông pháp sư lắc đầu. “Bài thử thách của con vẫn chưa hoàn thành,” ông nói.

Và rồi đột nhiên Thrall bị rung lắc từ đầu tới chân với một luồng sức mạnh cuộn cuộn khiến anh thở dốc. Dĩ nhiên rồi. Nguyên tố thứ năm.

Linh Hồn Hoang Dại.

Chúng ta là Linh Hồn Hoang Dã, tinh chất và linh hồn của tất cả vật sống. Chúng ta là kẻ mạnh nhất trong tất cả, vượt qua những rung động của Đất, những cơn gió của Không Khí, những ngọn lửa của Lửa, và những luồng sóng của Nước. Nói đi, Thrall, và hãy bảo chúng ta rằng tại sao người nghĩ người xứng đáng nhận được sự trợ giúp của chúng ta.

Thrall không thể thở nổi. Anh bị áp đảo bởi nguồn sức mạnh đang khuấy đảo từ trong ra ngoài anh. Ép đôi mắt mở ra, anh nhìn thấy những hình thù trắng nhợt đang lớn vờn quanh anh. Có một con sói, và một con dê, một orc, một con người, và một con hươu. Anh nhận ra rằng mọi thứ đều có linh hồn, và cảm thấy nỗi tuyệt vọng trào dâng trước ý nghĩ phải đoạt lấy và kiểm soát tất cả chúng.

Nhưng nhanh hơn cả một giấc mơ, những linh hồn đó tràn đầy người anh và lại rời bỏ anh. Thrall cảm thấy chấn động vì những đòn công kích đó, nhưng vẫn ép mình phải cố tập trung, để tôn trọng tất cả. Nó trở nên bất khả thi và anh khụy gối.

Một âm thanh nhẹ nhàng tràn ngập không gian, và Thrall cố vật lộn để nhắc cái đầu đang cảm thấy nặng như đá lên.

Giờ họ đang trôi nhẹ nhàng quanh anh, và anh biết rằng anh đã được phán xét và công nhận là xứng đáng. Cái bóng con hươu nhảy lên bên cạnh anh, và anh biết rằng anh sẽ không bao giờ có thể cầm một miếng đùi hươu mà không cảm thấy Linh Hồn của nó nữa, và cảm ơn vì những chất dinh dưỡng nó cung cấp. Anh cảm thấy mối quan hệ khăng khít với tất cả dân orc từng được sinh ra, và kể cả những Linh Hồn con người cũng mang dáng vẻ ngọt ngào giống như Taretha chứ không giống sự độc ác đen tối của Blackmoore. Mọi thứ đều sáng sủa, dù cho có lúc bóng tối bủa vây; tất cả sự sống đều liên kết với nhau, và tất cả các pháp sư làm xáo trộn sợi xích mà không quan tâm và kính trọng đến Linh Hồn đều phải bị kết tội.

Rồi chúng biến mất. Thrall ngã tới trước, hoàn toàn kiệt sức. Anh cảm thấy Drek'Thar đặt tay lên vai anh, lắc anh. Ông pháp sư già giúp Thrall ngồi dậy. Thrall chưa từng cảm thấy ẻo lả và yếu đuối như vậy trước đây.

“Giỏi lắm con trai,” Drek'Thar nói, giọng ông rung lên cảm động. “Ta đã hi vọng rằng họ sẽ chấp nhận... Thrall, con phải biết. Đã nhiều năm, không, nhiều thập kỷ, từ khi lần cuối các linh hồn chấp nhận một pháp sư. Họ tức giận với chúng ta vì hiệp ước bóng tối của lũ thầy pháp, vì ma thuật suy đồi của chúng. Giờ chỉ còn có một vài pháp sư nữa thôi, và tất cả đều đã già như ta. Các linh hồn đang chờ đợi người xứng đáng được ban tặng món quà của họ; con là người đầu tiên trong khoảng thời gian rất dài đó nhận được danh dự đó. Ta đã sợ rằng những linh hồn sẽ mãi mãi từ chối làm việc với chúng ta, nhưng... Thrall à, ta chưa từng nhìn thấy một pháp sư mạnh mẽ đến vậy trong cuộc đời, và con chỉ mới là sự bắt đầu.”

“Con... con nghĩ rằng nó sẽ cảm thấy rất mạnh mẽ,” Thrall lắp bắp, giọng anh yếu ớt. “Nhưng thay vì đó... con chỉ thấy mình rất tầm thường...”

“Và đó là thứ khiến cho con xứng đáng.” Ông vuốt má Thrall. “Durotan và Draka sẽ rất tự hào về con.”



Lord of the Clans – chapter 14

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Cùng với các Linh Hồn của Đất, Không Khí, Lửa, Nước và Hoang Dã làm bạn đồng hành, Thrall cảm thấy mạnh mẽ hơn và tự tin hơn bao giờ hết. Anh học từ Drek'Thar cách “gọi”, như cách ông pháp sư già nói. “Thầy pháp gọi đó là thần chú,” ông nói với Thrall, “nhưng chúng ta – các pháp sư – chỉ gọi đơn giản là ‘gọi.’ Chúng ta thỉnh cầu, nguồn sức mạnh đó sẽ trả lời. Hoặc không, như ý họ.”

“Họ có bao giờ không trả lời không?” Thrall hỏi.

Drek'Thar im lặng. “Có,” ông chậm rãi trả lời. Họ đang ngồi cùng nhau trong hang của Drek'Thar, nói chuyện vào đêm muộn. Những cuộc nói chuyện đó rất quý giá với Thrall, và luôn làm sáng tỏ nhiều thứ.

“Khi nào? Tại sao?” Thrall rất muốn biết, nhưng rồi nói thêm, “Trừ khi thầy không muốn nói.”

“Giờ con đã là một pháp sư, dù chỉ mới bắt đầu,” Drek'Thar nói. “Cũng phải lẽ khi để con biết giới hạn của mình. Ta xấu hổ khi phải thừa nhận rằng ta đã đòi hỏi những thứ không phù hợp đến hơn một lần. Lần đầu, ta thỉnh cầu con lũ quét sạch một căn cứ con người. Ta rất đau khổ và tức giận vì họ đã tàn phá nhiều căn cứ của bộ tộc chúng ta. Nhưng cũng có những người bị thương và cả phụ nữ trẻ em ở nơi đó, và Nước sẽ không làm vậy.”

“Nhưng lũ lụt xảy ra thường xuyên mà,” Thrall nói. “Nhiều người vô tội đã chết chẳng vì mục đích gì cả.”

“Đó là vì mục đích của Linh Hồn của Nước, và Hoang Dã,” Drek'Thar trả lời. “Ta không biết họ cần gì và dự định gì. Mà họ chắc chắn cũng không nói với ta về chúng. Lần đó, điều này không phục vụ cho nhu cầu của Nước, và sẽ không có lũ lụt nhận chìm hàng trăm con người vô tội. Sau đó, khi cơn giận đã tan biến, ta đã hiểu rằng Linh Hồn của Nước đã đúng.”

“Khi nào nữa?”

Drek'Thar ngập ngừng. “Hắn con cho rằng ta đã luôn già như thế này, luôn dẫn dắt tinh thần của bộ tộc.”

Thrall cười. “Không ai sinh ra đã già cả, Bạc Thông Thái ạ.”

“Thỉnh thoảng ta ước gì ta như vậy. Nhưng khi ta còn trẻ, như con bây giờ, và dòng máu nóng tuôn trào trong huyết mạch của ta. Ta từng có vợ con. Họ đều đã chết.”

“Vì cuộc chiến chống lại con người ư?”

“Không cao quý như vậy. Họ chỉ đơn giản là bị bệnh, và những sự cầu xin của ta đối với các nguyên tố đều không được chấp thuận. Ta điên cuồng trong cơn đau khổ.” Kể cả bây giờ, giọng của ông vẫn nặng trĩu buồn đau. “Ta yêu cầu các linh hồn trả lại những mạng sống họ đã lấy đi. Họ giận giữ với ta, và trong nhiều năm đã từ chối lời gọi của ta. Bởi vì sự kiêu căng của ta muốn những người ta yêu thương sống lại, nhiều tộc nhân bộ tộc đã phải chịu tổn thất vì ta không thể triệu hồi được các linh hồn. Khi ta nhìn thấy sự ngu xuẩn trong yêu cầu của ta, ta đã cầu xin các linh hồn tha thứ. Và họ đã tha thứ cho ta.”

“Nhưng... rất bình thường nếu như muốn những người yêu thương được sống sót,” Thrall nói. “Hắn các linh hồn phải hiểu điều đó chứ.”

“Ồ, họ hiểu chứ. Yêu cầu đầu tiên của ta thật tầm thường, và nguyên tố đó thương tình lắng nghe trước khi từ chối. Yêu cầu tiếp theo của ta quá điên cuồng, và Linh Hồn Hoang Dã bị xúc phạm vì ta đã lạm dụng mối quan hệ giữa pháp sư và nguyên tố.”

Drek'Thar đặt tay lên vai Thrall. “Rồi có khả năng sẽ có lúc con phải chịu nỗi đau mất đi những người thân yêu, Thrall à. Con phải biết rằng Linh Hồn Hoang Dại có lý do để làm thế, và con phải tôn trọng những lý do đó.”

Thrall gật đầu, nhưng trong thâm tâm anh đồng cảm với mong muốn của Drek'Thar, và không hề trách mắng ông orc già chút nào vì đã tức giận với các linh hồn trong cơn đau khổ.

“Tai Thính đâu rồi?” anh hỏi, đổi chủ đề.

“Ta không biết.” Drek'Thar có vẻ không quan tâm một cách lạ lùng. “Nó là một người bạn, không phải nô lệ. Nó rời đi khi nó muốn, quay lại theo ý của nó.”

Như để cam đoan rằng nó sẽ không định đi đâu cả, Tuyết Ca tựa đầu lên đầu gối Thrall. Anh vỗ đầu nó, chúc ngủ ngon với người thầy và trở về hang để ngủ.

Nhiều ngày trôi qua như thường lệ. Thrall giờ dành hầu hết thời gian để học hỏi Drek'Thar, dù có dịp anh vẫn đi săn với một nhóm nhỏ. Anh dùng mối quan hệ mới với những nguyên tố để trợ giúp cho bộ tộc: hỏi Linh Hồn của Đất lời khuyên về nơi các bầy thú sống, thỉnh cầu Linh Hồn của Không Khí thay đổi hướng gió để mùi của họ sẽ không khiến các sinh vật cảnh giác kia phát hiện ra. Chỉ có một lần anh thỉnh cầu sự trợ giúp của Linh Hồn Hoang Dã, khi nguồn dự trữ đã gần cạn kiệt và việc đi săn càng ngày càng tệ đi.

Họ biết có hươu ở gần đó. Họ tìm thấy những vỏ cây bị gặm và phân tươi. Nhưng những sinh vật cẩn thận đó tiếp tục lảng tránh họ trong nhiều ngày. Bụng họ rỗng không, và không còn chút thức ăn nào nữa. Bọn trẻ con bắt đầu gầy đi một cách đáng ngại.

Thrall nhắm mắt lại và mở rộng tâm trí. *Linh Hồn Hoang Dại, những kẻ thoắt sự sống vào tất cả, tôi thỉnh cầu sự giúp đỡ của các ngài. Chúng tôi sẽ chỉ lấy đủ những gì để nuôi sống bộ tộc chúng tôi. Tôi thỉnh cầu ngài, Linh Hồn của loài hươu, xin hãy hi sinh vì chúng tôi. Chúng tôi sẽ không lãng phí món quà của ngài chút nào đâu, và chúng tôi sẽ vinh danh ngài. Nhiều sự sống đang phụ thuộc vào sự hiến dâng của một kẻ.*

Anh hi vọng rằng những lời nói của anh đều hợp lý. Họ đã bị đánh động bằng trái tim kính cẩn, nhưng Thrall chưa từng thử điều này trước đây. Nhưng khi anh mở mắt ra, anh nhìn thấy một con hươu trắng đứng chỉ cách trước mặt anh hai cánh tay. Những người bạn đồng hành của anh có vẻ chẳng thấy gì cả. Con hươu nhìn vào mắt Thrall, và sinh vật đó nghiêng đầu. Nó nhảy đi, và Thrall thấy rằng nó không hề để lại dấu vết nào trên nền tuyết.

"Theo tôi," anh nói. Những tộc nhân Sói Tuyết đồng đội đi theo anh, và được một quãng thì họ thấy một con hươu lớn và khỏe mạnh đang nằm trên tuyết. Một chân của nó nhô ra bất thường, và đôi mắt nâu ướt át trợn ngược sợ hãi. Tuyết xung quanh nó bị đánh toir ra, và rõ ràng nó không thể đứng dậy được.

Thrall bước tới, theo bản năng gửi đi một thông điệp xoa dịu. *Đừng sợ,* anh nói với nó. *Nỗi đau của mày sẽ sớm kết thúc, và mạng sống của mày vẫn còn có ý nghĩa. Tao cảm ơn mày, Người Anh Em, vì sự hi sinh của mày.*

Con hươu thư giãn, và hạ thấp đầu. Thrall nhẹ nhàng chạm vào cổ nó. Nhanh chóng, và không gây đau đớn, anh cắn mạnh vào cái cổ dài. Anh ngược lên thấy mọi người đang nhìn anh đầy sợ hãi. Nhưng anh biết rằng đó không phải là ý chí của anh mà là của con hươu, và rằng người dân của anh sẽ được ăn vào tối nay.

"Chúng ta sẽ đưa con thú này về và ăn thịt nó. Chúng ta sẽ làm công cụ từ xương nó và quần áo từ da nó. Và nhờ làm vậy, chúng ta sẽ nhớ rằng nó đã ban tặng cho chúng ta món quà này."

Thrall cùng với Drek'Thar truyền năng lượng cho những hạt giống bên dưới mặt đất, để rồi chúng sẽ mọc lên khỏe mạnh mà đơm hoa và mùa xuân đang đến gần, và nuôi dưỡng những con thú chưa sinh, dù là hươu hay dê hay sói, đang lớn lên trong bụng mẹ chúng. Họ cùng với nhau thỉnh cầu Nước tránh ngôi làng ra khi tuyết tan vào mùa xuân hay lở tuyết nguy hiểm. Thrall vững mạnh dần lên về cả sức mạnh và kỹ năng, và say mê con

đường mạnh mẽ mới mẻ này khi anh nhìn thấy những bông hoa vàng và tím đầu tiên nhú lên khỏi lớp tuyết đang tan, anh đã rất ngạc nhiên.

Khi anh trở về từ chuyến đi thu thập những cây củ thiêng liêng hỗ trợ cho mối liên kết giữa pháp sư và các nguyên tố, anh rất ngạc nhiên khi tộc Sói Tuyết có một vị khách khác.

Gã orc này rất to lớn, nhưng là nặng nề hay cơ bắp, Thrall không thể nói được vì tấm áo choàng của người lạ mặt này quấn chặt quanh người ông ta. Ông ta ngồi sát ngọn lửa và có vẻ không cảm thấy được sự ấm áp của mùa xuân.

Tuyết Ca chạy tới ngửi mũi và đuôi Tai Thính, cuối cùng nó đã trở về sau một khoảng thời gian khá lâu. Thrall quay về phía Drek'Thar.

“Người lạ mặt kia là ai?” anh nhẹ nhàng hỏi.

“Một ẩn sĩ lang thang,” Drek'Thar trả lời. “Chúng ta không biết ông ấy. Ông ấy nói rằng Tai Thính tìm thấy ông ấy lạc trong núi, và dẫn ông ấy tới đây an toàn.”

Thrall nhìn bát thịt hầm người lạ mặt kia cầm bằng bàn tay to lớn, và những tộc nhân khác nhìn ông ta đầy lịch sự. “Thầy chấp nhận ông ta một cách tử tế hơn so với lúc nhận con,” anh nói, hơi bực mình.

Drek'Thar cười lớn. “Ông ta tới và chỉ yêu cầu được trú ẩn vài ngày trước khi tiếp tục lên đường. Ông ta đầu tới với một mảnh vải tã rách rưới của tộc Sói Tuyết mà yêu cầu được bộ tộc nhận nuôi. Và ông ấy đến vào mùa xuân, khi vật phẩm được ban tặng và chia sẻ, mà không phải vào mùa đông khắc nghiệt.”

Thrall phải thừa nhận quan điểm của ông pháp sư. Ấy vậy vì vừa cư xử không phải phép, anh ngồi xuống bên cạnh người lạ mặt. “Xin chào người lạ mặt. Ông đã lang thang được bao lâu rồi?”

Gã orc nhìn anh từ dưới cái mũ trùm đen. Đôi mắt xám của ông ta rất sắc lạnh, dù cho câu hỏi của anh rất lịch sự, thậm chí có phần cung kính.

“Lâu hơn những gì ta thềm để ý, chàng trai trẻ. Ta mang nợ các người. Ta đã nghĩ rằng tộc Sói Tuyết chỉ là một huyền thoại, được tay chân Gul'dan kể ra để đe dọa các dân orc khác.”

Lòng trung nghĩa với bộ tộc khuấy động bên trong Thrall. “Chúng tôi đã bị xua đuổi một cách sai trái, và phải chứng minh giá trị của mình bằng cách sinh tồn ở nơi khắc nghiệt này,” anh trả lời.

“Nhưng theo hiểu biết của ta thì không lâu về trước, anh cũng chỉ là một người lạ mặt với bộ tộc này như ta,” người lạ mặt nói. “Họ vẫn thường nói về anh, Thrall trẻ tuổi ạ.”

“Tôi hi vọng họ nói tốt về tôi,” Thrall trả lời, không chắc phải trả lời như thế nào.

“Đủ tốt,” người lạ mặt trả lời đầy bí ẩn. Ông ta tiếp tục ăn. Thrall thấy rằng bàn tay ông ta có đầy cơ bắp.

“Tộc của ông là gì hả ông bạn?”

Bàn tay đang đưa muống lên miệng chợt dừng lại. “Giờ ta không còn bộ tộc nào nữa. Ta đi lang thang một mình.”

“Họ đã bị giết cả rồi sao?”

“Bị giết, hoặc bị bắt đi, hay đã chết nếu như cũng được tính... trong linh hồn,” gã orc trả lời, giọng đầy đau đớn. “Đừng nói gì thêm về chuyện này nữa.”

Thrall nghiêng đầu. Anh không hề thấy thoải mái với người lạ mặt, và có chút nghi ngờ. Có thứ gì đó không đúng về ông ta. Anh đứng dậy, gật đầu, và đi về phía Drek'Thar.

“Chúng ta nên canh chừng ông ta,” anh nói với thầy mình. “Có thứ gì đó về ẩn sĩ lang thang này mà con không ưa.”

Drek'Thar ngửa đầu ra cười lớn. “Bọn ta đã sai khi nghi ngờ con khi con đến, nhưng con lại là người duy nhất không hồ nghi về người lạ mặt đối bụng này. Chà, Thrall, con vẫn còn nhiều thứ phải học lắm.”

Vào bữa ăn đêm đó, Thrall tiếp tục theo dõi người lạ mặt kia mà không quá lộ liễu. Ông ta có một cái túi lớn mà không cho ai chạm vào, và không bao giờ cởi bỏ tấm áo choàng bụi đó ra. Ông ta trả lời các câu hỏi một cách lịch sự, nhưng ngắn gọn, và để lộ rất ít về bản thân. Tất cả những gì Thrall biết là ông ta đã là một ẩn sĩ trong hai mươi năm rồi, ẩn mình và nhen nhóm giấc mơ về con đường cũ mà không tỏ ra là đang thực sự cố mang chúng lại.

Rồi có lúc, Uthul hỏi, “Ông đã bao giờ thấy những khu trại giam chưa? Thrall nói rằng những dân orc bị giam ở đây đã mất đi ý chí của họ.”

“Rồi, và cũng không có gì ngạc nhiên lắm,” người lạ mặt nói. “Chẳng có gì đáng để đấu tranh nữa.”

“Còn nhiều thứ để đấu tranh,” Thrall nói, cơn giận nhanh chóng nổi lên. “Tự do. Một chốn cho chúng ta. Ký ức về dòng dõi của chúng ta.”

“Và tộc Sói Tuyết các người vẫn cứ trốn ở đây trong dãy núi,” người lạ mặt trả lời.

“Như ông trốn ở phương nam thôi!” Thrall trả miếng.

“Ta không định khích động dân orc từ bỏ kiếp nô lệ của mình và nổi dậy chống lại chủ họ,” người lạ mặt trả lời, giọng ông ta bình tĩnh, không hề bị khiêu khích.

“Ta sẽ không ở đây lâu nữa đâu,” Thrall nói. “Mùa xuân tới, ta sẽ gặp lại tộc trưởng orc Grom Hellscream bất bại, và giúp bộ tộc Chiến Ca cao quý của ông ấy tấn công các khu trại. Bọn ta sẽ động viên đồng bào đứng lên chống lại con người, chúng không phải chủ nhân của họ, chúng chỉ áp bức những kẻ dám chống lại ý chúng!” Thrall đã đứng dậy, cơn giận bùng cháy trong anh tới mức xúc phạm người lạ mặt kia. Anh vẫn mong rằng Drek'Thar sẽ khiển trách anh, nhưng ông orc già không nói gì cả. Ông ấy chỉ vuốt con sói bạn ông và lắng nghe. Những tộc nhân Sói Tuyết khác có vẻ ấn tượng trước cuộc đấu khẩu và không hề xen vào.

“Grom Hellscream à,” người lạ mặt cười khinh bỉ, vẫy tay một cách thô bạo. “Một kẻ mơ mộng đã bị lũ quỷ dẫn lối. Không, dân Sói Tuyết các người có lý do chính đáng để làm

thế, và ta cũng vậy. Ta đã thấy những gì con người có thể làm được, và tốt nhất là tránh xa chúng ra, tìm kiếm những nơi ẩn náu chúng không thể tới được.”

“Ta đã được nuôi dạy bởi loài người, và tin ta đi, chúng không phải là không thể mắc lỗi!” Thrall hét lớn. “Ta sẽ không nghĩ như ông đâu, đồ hèn nhát!”

“Thrall-” cuối cùng Drek'Thar lên tiếng.

“Không, thưa Thầy Drek'Thar, con sẽ không im lặng đâu. Kẻ... kẻ... ông ta đến tìm kiếm sự trợ giúp của chúng ta, cùng ăn bên đồng lửa với chúng ta, và dám xỉ nhục lòng dũng cảm của bộ tộc chúng ta và chính chủng tộc của gã. Con sẽ không chấp nhận điều đó. Con không phải tộc trưởng, và con cũng không yêu cầu điều đó, dù cho con được sinh ra vào vị trí đó. Nhưng con sẽ yêu cầu quyền được đánh lại kẻ lạ mặt này, và khiến gã phải nuốt lại từng lời gã đã nói ra sau khi con xé chúng ra.”

Anh trông chờ gã ẩn sĩ hèn nhát kia sẽ co rúm lại và xin tha thứ. Thay vì đó, kẻ lạ mặt cười phá lên và đứng dậy. Ông ta to lớn ngang ngửa với Thrall, và giờ, cuối cùng, Thrall đã có thể nhìn thấy bên dưới lớp áo choàng. Trước sự ngạc nhiên của anh, Thrall thấy kẻ lạ mặt kiêu ngạo này mặc kín người trong một bộ áo giáp tẩm màu đen, được viền bằng đồng. Trước đây hẳn chiếc áo giáp đó hẳn đã gây nhiều sửng sốt, nhưng dù cho vẫn còn rất ấn tượng, lớp giáp tẩm đã trở nên cũ kỹ và lớp viền đồng đã mờ xỉn.

Hét lên tiếng kêu dữ tợn, kẻ lạ mặt mở cái túi gã mang theo và lấy ra một chiến búa chiến lớn nhất Thrall từng thấy. Gã giơ nó lên cao một cách dễ dàng, rồi vung nó về phía Thrall.

“Xem xem người có thể hạ ta được không, đồ nhai nhép!”

Những orc khác cũng hét lớn lên, và lần thứ hai Thrall cảm thấy hoàn toàn sửng sốt. Thay vì nhảy vào bảo vệ người cùng bộ tộc, các tộc nhân Sói Tuyết lại lùi lại. Vài người còn ngã khụy xuống. Chỉ còn Tuyết Ca ở lại cùng anh, đứng giữa anh bạn và người lạ mặt, lông dựng lên và răng nhe ra.

Có chuyện gì xảy ra vậy? Anh liếc nhìn Drek'Thar, ông có vẻ thản nhiên và điềm tĩnh.

Vậy thì đành vậy. Dù cho người lạ mặt này là ai, ông ta đã xỉ nhục Thrall và tộc Sói Tuyết, và anh pháp sư trẻ đã sẵn sàng bảo vệ danh dự của mình và của họ bằng cả tính mạng mình.

Hiện giờ anh không có vũ khí gì cả, nhưng Uthul ném một cây giáo dài sắc vào bàn tay đang vươn của Thrall. Thrall nắm lấy nó, và anh bắt đầu giậm chân.

Thrall có thể cảm thấy Linh Hồn của Đất đang dò hỏi. Một cách nhẹ nhàng, vì anh không muốn làm nguyên tố đó khó chịu, anh từ chối lời đề nghị giúp đỡ. Đây không phải là trận chiến của các nguyên tố; không cần chút tàn khốc nào cả. Thrall chỉ cần dạy gã lạ mặt ngạo mạn này một bài học thực sự cần thiết.

Dù vậy, anh vẫn cảm thấy mặt đất rung chuyển bên dưới chân mình. Kẻ lạ mặt có vẻ giật mình, rồi hài lòng một cách kỳ lạ. Trước khi Thrall có thể trụ vững, kẻ lạ mặt trong bộ áo giáp kia lao vào tấn công.

Thrall giơ cây giáo lên đỡ, nhưng nó là một thứ vũ khí dùng để đâm, nó không thể đỡ được đòn đánh của một cây búa chiến khổng lồ. Cây giáo hùng mạnh gãy đôi như chỉ là một cành cây con. Thrall nhìn quanh, nhưng chẳng còn thứ vũ khí gì khác. Anh chuẩn bị cho đòn đánh kế tiếp của đối thủ, quyết định dùng chiến thuật đã giúp đỡ anh rất nhiều trước đây khi anh phải tay không chống lại một đối thủ có vũ trang.

Kẻ lạ mặt lại vung cây búa. Thrall né được, rồi khéo léo xoay người và vươn tay tóm lấy thứ vũ khí đó, định giật nó khỏi tay người kia. Trước sự ngạc nhiên của anh, khi tay anh tiến sát đầu búa, kẻ lạ mặt giật mạnh tay. Thrall ngã tới trước, và giờ kẻ lạ mặt đang đứng ngay bên trên người anh.

Thrall vặn người như một con cá, rồi ném mình sang một bên tóm lấy một chân đối phương ngay mắt cá chân. Anh xốc mạnh và kẻ lạ mặt lao đảo mất thăng bằng. Giờ cả hai đều đã ngã ra đất. Thrall dấn vào cổ tay đang nắm cây búa chiến. Kẻ lạ mặt gào lên và thả tay ra. Chớp thời cơ và nắm lấy cây búa chiến, Thrall nhảy bật dậy, vung cao thứ vũ khí đó trên đầu.

Anh dừng lại vừa kịp lúc. Anh đã định đập cái thứ vũ khí bằng đá khổng lồ này vào đầu đối thủ. Nhưng đây là một orc đồng đội, không phải là con người anh phải đối đầu trên chiến trường. Đây là một vị khách trong trại của anh, và một chiến binh hãn sẽ tự hào khi được phục vụ bên cạnh anh khi anh và Hellscream đạt được mục tiêu là tấn công các khu trại và giải phóng đồng bào bị giam hãm của họ.

Sự lưỡng lự và khối lượng lớn của thứ vũ khí đó khiến anh trượt chân. Khoảnh khắc đó là tất cả những gì kẻ lạ mặt kia cần. Ông ta gào lên và dùng chính thao tác Thrall đã dùng lên ông. Ông đá văng chân Thrall. Vẫn còn giữ cây búa chiến, Thrall ngã ra, không thể đứng được. Trước khi anh nhận ra chuyện gì đang xảy ra, gã orc kia đã ở ngay trên người anh và đang tóm cổ Thrall.

Cả thế giới của Thrall bỗng nhiên biến thành màu đỏ. Theo bản năng anh vặn mình. Gã orc này to lớn ngang ngửa anh và còn được mặc giáp, nhưng sự thèm muốn chiến thắng đến cháy bỏng của Thrall và cả cơ thể to lớn giúp anh vặn người lại ghim chặt gã chiến binh kia bên dưới anh.

Có những bàn tay tóm lấy anh và kéo anh ra. Anh gào lên, sự khát máu trong anh muốn được giải tỏa, và anh vùng vẫy. Cần tới tám tộc nhân Sói Tuyết đồng đội mới có thể giữ anh đủ lâu để màn sương đỏ đó tan đi và hơi thở anh chậm lại. Khi anh gật đầu cho thấy rằng anh đã ổn, họ đứng dậy và để anh tự ngồi dậy.

Người lạ mặt kia đứng trước mặt anh. Ông ta bước tới và đưa mặt lại ngay sát mặt Thrall. Thrall nhìn thẳng vào mắt ông ta, thở hỗn hển.

Người lạ mặt đứng thẳng người dậy và rống lên cười.

“Đã lâu lắm rồi mới có kẻ *thách thức* ta,” ông ta rống lên vui vẻ, không chút khó chịu về việc Thrall đã suýt đánh bầm dập ông ta trên mặt đất. “Và còn lâu hơn nữa kể từ khi có kẻ đánh bại được ta, kể cả trong một cuộc đấu giao hữu. Chỉ có cha anh là làm được việc đó, Thrall trẻ tuổi à. Cầu cho linh hồn ông ấy bước đi thanh thản. Có vẻ Hellscream không hề nói dối. Ta đến và đã tìm ra phó tướng của ta.”

Ông ta đưa tay cho Thrall. Thrall nhìn, rồi nạt, “Phó tướng sao? Ta đã đánh bại ông, người lạ mặt, bằng chính thứ vũ khí của ông. Ta chẳng biết có điều lệ nào mà lại cho kẻ chiến thắng làm phó!”

“Thrall!” Giọng Drek'Thar vang lên như tiếng sét.

“Anh ta còn chưa hiểu,” người lạ mặt cười khùng khục. “Thrall con trai Durotan, ta đã phải đi rất xa để tìm anh, để xem xem liệu lời đồn có là thật – rằng có một phó tướng xứng đáng cho ta thu nạp và tin tưởng khi ta giải phóng các khu trại.”

Ông ta dừng lại, và mắt ông ta hấp háy trong tiếng cười.

“Tên của ta, con trai Durotan à, là Orgrim Doomhammer.”



Lord of the Clans – chapter 15

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Thrall há miệng sững sốt. Anh đã xỉ nhục Orgrim Doomhammer, vị Thống Chiến của Đại Tộc sao? Người bạn thân nhất của cha anh sao? Vị orc đã truyền cảm hứng cho anh suốt nhiều năm qua sao? Tấm áo giáp và chiếc búa chiến hãn đã để lộ ngay danh tính của ông ra rồi. Anh thật là ngu ngốc!

Anh khuyu gối và phủ phục. “Thưa Doomhammer cao quý nhất, tôi cầu xin ngài tha thứ. Tôi đã không biết-” Anh liếc nhìn Drek’Thar. “Thầy tôi đáng ra đã phải cảnh báo tôi-”

“Và rồi sẽ làm lộ hết tất cả mọi thứ,” Doomhammer trả lời, vẫn còn cười. “Ta muốn một cuộc đấu, để xem liệu anh có thực sự có được niềm tin và sự kiêu hãnh mà Grom Hellscream đã hào hứng kể đến không. Ta còn gặt hái được hơn cả sự mong đợi... ta đã bị đánh bại!” Ông ta lại cười, cười lớn, như thể đó là chuyện vui vẻ nhất xảy đến với ông trong nhiều năm rồi. Thrall bắt đầu thư giãn. Sự vui vẻ của Doomhammer rút xuống và ông trườn mền đặt tay lên vai chàng orc trẻ.

“Đến đây ngồi với ta, Thrall con trai Durotan,” ông nói. “Chúng ta sẽ cùng ăn cho xong và anh sẽ kể cho ta câu chuyện của anh, và ta sẽ kể cho cậu nghe câu chuyện về cha anh mà anh chưa từng được nghe.”

Thrall tràn ngập niềm vui. Anh hấp tấp vươn tay ra nắm lấy bàn tay đặt trên vai anh. Chợt trở nên nghiêm túc, Doomhammer nhìn vào mắt Thrall và gật đầu.

Giờ mọi người đều đã biết người lạ mặt bí ẩn kia thực sự là ai – Drek'Thar nhận rằng ông đã biết ngay từ đầu, và thực ra chính ông đã gửi Tai Thính đi tìm Doomhammer chỉ vì cuộc đối đầu này – tộc Sói Tuyết giờ đã có thể tin tưởng vị khách danh giá này bằng sự kính trọng. Họ đem đến vài con thỏ rừng mà họ định hong khô để dành về sau, tưới món dầu quý giá lên chúng và tẩm cỏ thuốc, và bắt đầu nướng chúng trên lửa. Thêm nhiều cỏ thơm được thêm vào lửa, và mùa thơm hăng hắc lẫn ngọt ngào của chúng bốc lên cùng với khói. Gần như làm người ta say mềm. Trống và sáo được đem đến, và rồi âm nhạc và tiếng hát vang lên hòa quện cùng làn khói, gửi đi thông điệp đầy danh dự và niềm vui tới thế giới linh hồn.

Ban đầu Thrall chẳng nói được gì nhiều, nhưng Doomhammer phỉnh anh nói ra câu chuyện của mình bằng cách vừa chăm chú lắng nghe và lại hỏi những câu hỏi thăm dò. Khi Thrall nói xong, ông chẳng hề nói gì thêm.

“Tên Blackmoore này,” ông nói. “Hắn giống với Gul'dan. Kẻ từ trong tim không hề yêu quý người dân của mình, mà chỉ muốn niềm vui và ích lợi cho bản thân.”

Thrall gật đầu. “Tôi không phải người duy nhất chứng kiến sự tàn ác vô định của hắn. Tôi chắc rằng hắn ghét orc, nhưng hắn cũng chẳng yêu quý gì người dân của mình.”

“Và cô gái Taretha này, và Trung Sĩ... ta không hề biết con người lại có được lòng tốt đáng vinh danh như vậy.”

“Tôi đã không thể biết được về danh dự và lòng khoan dung nếu không có Trung Sĩ,” Thrall nói. Lòng anh đầy vui thú. “Và tôi cũng đã không biết chiêu đầu tiên tôi dùng để đánh lại ngài. Nó đã giúp tôi thắng nhiều trận đấu.”

Doomhammer cười khùng khục với anh, rồi trấn tĩnh lại. “Kinh nghiệm của ta là đàn ông thì ghét dân ta, còn đàn bà và trẻ con thì sợ chúng ta. Nhưng mà cô bé này, chính cô ấy lại tự đánh bạn với anh.”

“Cô ấy có một trái tim thật vĩ đại,” Thrall nói. “Tôi không thể cho cô ấy lời ca tụng nào cao quý hơn bằng việc nói rằng tôi sẽ rất tự hào mà nhận cô ấy vào bộ tộc của tôi. Cô ấy có tinh thần của một orc, được tôi luyện bởi lòng trắc ẩn.”

Doomhammer lại im lặng trong một lát. Cuối cùng ông nói, “Ta đã sống ẩn mình gần ấy năm, từ trận đại bại ô nhục cuối cùng đó. Ta biets họ nói gì về ta. Ta là một ẩn sĩ, một tên hèn nhát, không dám ra mặt. Anh có biết tại sao ta lại khinh miệt chuyện đánh bạn với kẻ khác cho tới đêm nay không Thrall?”

Thrall im lặng lắc đầu.

“Bởi vì ta cần trở lại là chính mình, để phân tích những gì đã xảy ra. Để nghĩ. Để nhắc nhở bản thân rằng ta là ai, chúng ta là những ai. Hết lần này tới lần khác, ta đã định làm cái việc mà ta đã làm đêm nay. Ta sẽ tiến vào một đồng lửa trại, chấp nhận lòng mến khách của họ, lắng nghe sự chiêm nghiệm của họ, và học hỏi.” Ông dừng lại. “Ta biết về những thứ ở trong nhà tù của con người, cũng như anh. Ta đã từng bị bắt giữ bởi Vua Terenas xứ Lordaeron trong một khoảng thời gian. Ta thoát khỏi cung điện ông ta, như anh

thoát khỏi Durnholde. Thậm chí ta đã ở trong một khu trại giam. Ta biết được sự suy nhược đó, sự tuyệt vọng đó. Ta gần như đã trở nên giống bọn họ.”

Ông cứ nhìn vào ngọn lửa khi ông nói. Giờ ông quay sang nhìn Thrall. Dù cho đôi mắt xám của ông ta sạch sẽ bóng dáng ngọn lửa ma quỷ bùng cháy trong ánh mắt của Hellscream, nhờ ánh lửa, mắt ông cũng lóe sáng đỏ như mắt Grom.

“Nhưng không. Ta đã trốn thoát, như anh đã làm. Ta thấy điều đó thật dễ dàng, như anh thấy. Nhưng chuyện đó vẫn còn khó khăn đối với những người còn ngập ngụa trong đồng bùn ở những khu trại đó. Chúng ta chỉ có thể làm được việc khi ở bên ngoài. Nếu một con lợn yêu cái chuồng của mình, dù cửa có mở ra cũng chẳng nghĩa lý gì. Đó là tình trạng của những người ở trong khu trại. Họ phải muốn đi qua cánh cửa đó khi chúng ta mở nó ra cho họ.”

Thrall bắt đầu thấy được những gì Doomhammer muốn nói. “Chỉ đánh sập những bức tường kia không đủ để đảm bảo sự tự do cho người dân của chúng ta,” anh nói.

Doomhammer gật đầu. “Chúng ta phải nhắc họ nhớ về con đường của pháp sư. Họ phải giải thoát linh hồn vấy bẩn của họ khỏi thứ thuốc độc từ những lời đường mật của lũ quỷ, và thay chúng bằng bản chất thực sự của người chiến binh và các linh hồn. Anh đã được tộc Chiến Ca, và cả người thủ lĩnh mãnh liệt của họ, thần phục, Thrall à. Giờ anh đã có tộc Sói Tuyết, bộ tộc độc lập và đáng tự hào nhất mà ta từng biết, sẵn sàng theo anh vào trận chiến. Nếu có dân orc nào có thể dạy cho những anh em sa ngã của chúng ta nhớ lại họ là ai, đó chính là anh.”

Thrall nghĩ về những khu trại, về sự lười biếng ảm đảm chết chóc đó. Anh cũng nghĩ về việc anh đã thoát người của Blackmoore trong gang tấc như thế nào.

“Dù cho tôi khinh miệt nơi đó, tôi vẫn sẽ sẵn lòng quay trở lại, nếu tôi có thể đánh thức được người dân của tôi,” Thrall nói. “Nhưng ngài phải biết rằng Blackmoore cực kỳ mong muốn bắt được tôi. Thứ hai, tôi chỉ vừa thoát khỏi hắn ta trong gang tấc. Tôi mong được dẫn một đội quân đánh lại hắn, nhưng-”

“Nhưng sẽ thất bại, nếu không có quân đội,” Doomhammer nói. “Ta biết điều đó, Thrall à. Dù cho ta đã luôn đi lang thang một mình, ta cũng vẫn lưu tâm đến những gì xảy ra khắp nơi. Đừng lo. Chúng ta sẽ để lại dấu vết giả cho Blackmoore và người của hắn đi theo.”

“Những chỉ huy các khu trại đều biết mặt tôi,” Thrall nói.

“Chúng sẽ tìm kiếm một Thrall to lớn, mạnh mẽ, anh dũng, thông minh,” Doomhammer phản đối. “Một orc sa ngã, vấy bùn, thất bại sẽ bị bỏ qua. Anh có thể giấu đi niềm kiêu hãnh ngoan cường được không hả bạn của ta? Anh có thể chôn giấu nó và ra vẻ như anh không còn chút tinh thần và ý chí nào không?”

“Sẽ rất khó,” Thrall thừa nhận, “nhưng tôi sẽ làm vậy, nếu điều đó giúp được cho người dân của tôi.”

“Nói thế mới là con trai của Durotan chứ,” Doomhammer nói, giọng chột trầm đục.

Thrall lưỡng lự, nhưng tiếp tục nói. Anh phải biết càng nhiều càng tốt. “Drek’Thar nói cho biết rằng Durotan và Draka đi tìm ngài, để thuyết phục ngài rằng Gul’dan độc ác và đang lợi dụng dân orc chỉ để tìm kiếm thêm sức mạnh cho riêng hắn. Mảnh vải mà tôi từng được gói trong đó đã nói cho Drek’Thar biết rằng họ đã chết một cách kinh hoàng, và tôi biết rằng tôi chỉ còn một mình cạnh cái xác của hai orc và một con sói trắng khi Blackmoore tìm thấy tôi. Làm ơn... ngài có thể nói cho tôi biết... cha tôi có tìm thấy ngài không?”

“Có,” Doomhammer nặng nề nói. “Và thật xấu hổ và đau đớn vì ta đã không giữ họ ở bên. Ta nghĩ rằng đó là vì điều tốt cho cả các chiến binh của ta và cả Durotan. Họ đến, mang theo anh, Thrall bé nhỏ, và nói cho ta về sự bội bạc của Gul’dan. Ta tin họ. Ta biết một nơi họ sẽ được an toàn, hoặc chỉ là ta nghĩ thế. Sau đó ta biết rằng một vài chiến binh của ta là gián điệp của Gul’dan. Dù ta không chắc chắn, ta tin rằng chính tên lính canh ta tin tưởng dẫn Durotan tới nơi an toàn đã gọi các sát thủ đến giết họ.” Doomhammer thở dài, và trong một khắc Thrall trông thấy như thể toàn bộ thế giới đang đè nặng lên đôi vai to rộng mạnh mẽ đó.

“Durotan là bạn ta. Ta sẵn lòng hi sinh mạng sống vì ông ấy và gia đình ông ta. Nhưng ta đã vô tình gây ra cái chết của họ. Ta chỉ mong có thể chuộc lại lỗi lầm bằng cách làm tất cả mọi thứ có thể cho đứa con ông ấy để lại. Anh đến từ một dòng dõi cao quý và đáng tự hào, Thrall à, dù cho cái tên anh chọn có là gì. Hãy để chúng ta cùng nhau vinh danh dòng dõi đó.”

Vài tuần sau, ngay giữa mùa xuân căng tràn sức sống, Thrall dễ dàng đột nhập vào một ngôi làng, gào vào mặt những người nông dân, và dễ bị bắt lại. Khi chiếc lưới bẫy thắt chặt mình anh, anh thả lỏng, khóc thút thít, để những người bắt được anh tin rằng họ đã đập tan tinh thần của anh.

Kể cả khi anh được thả vào khu trại, anh cũng cẩn thận không để lộ mình. Nhưng khi những lính canh không còn nhìn anh một cách lạ lẫm, Thrall bắt đầu nói nhỏ với những người chịu lắng nghe. Anh chọn ra vài người trông có vẻ vẫn còn chút tinh thần. Trong bóng tối, khi những người lính gác gà gật trên trạm gác, Thrall kể cho những dân orc đó nghe về xuất xứ của họ. Anh nói về sức mạnh của các pháp sư, về kỹ năng của chính mình. Nhiều lần, những người đó hoài nghi và yêu cầu bằng chứng. Thrall không khiến cho mặt đất rung chuyển, hay gọi sấm sét. Thay vì đó, anh bốc lên một vốc bùn, và tìm kiếm chút sự sống trong đó. Trước những con mắt kinh ngạc của các tù nhân, anh khiến đất nâu mọc lên cỏ và cả hoa nữa.

“Kể cả những thứ trông có vẻ xấu xí và đã chết đều có sức mạnh và vẻ đẹp,” Thrall nói với những người theo dõi kinh sợ kia. Họ nhìn anh, và tìm anh nảy lên khi anh thấy chút ánh hi vọng lóe lên trên khuôn mặt họ.

Trong khi Thrall đang tự giam mình để thuyết phục những dân orc thất bại bị giam cầm trong khu trại, tộc Sói Tuyết và tộc Chiến Ca đã hợp quân dưới trướng Doomhammer. Họ theo dõi khu trại Thrall đang ở trong, và chờ tín hiệu của anh.

Mất thời gian hơn Thrall nghĩ để đánh thức những dân orc bị chà đạp kia nghĩ về việc nổi loạn, nhưng dù vậy, anh vẫn căn đúng thời gian. Vào nửa đêm về sáng, khi tiếng ngáy nhẹ nhàng của các lính canh có thể nghe được trong màn sương lạnh tờ, Thrall quỳ xuống trên nền đất cứng. Anh nhắc tay lên và thỉnh cầu Linh Hồn của Nước và Lửa tới giúp anh giải phóng người dân của anh.

Họ đến.

Một cơn mưa nhỏ bắt đầu rơi xuống. Đột nhiên bầu trời bị chia tách bởi ba tia sét nhọn hoắt. Dừng lại một chút, rồi cảnh đó lại diễn ra. Sấm chớp điên cuồng đánh liên hoàn, gần như rung chuyển mặt đất. Đó là tín hiệu đã được định trước. Dân orc chờ đợi, vừa lo sợ vừa kích động, nắm lấy những thứ vũ khí làm từ đá và que gậy và những thứ có thể tìm thấy trong khu trại. Họ chờ Thrall nói cho họ biết phải làm gì.

Một tiếng thét kinh hoàng xé toạc màn đêm còn buốt tai hơn cả tiếng sét, và tim Thrall nảy lên. Bất cứ ở đâu anh cũng có thể nhận ra tiếng thét đó – đó là Grom Hellscream. Tiếng thét đó làm dân orc giật mình, nhưng Thrall hét lên inh cả tai, “Đó là đồng minh của chúng ta bên ngoài bức tường! Họ đến để giải phóng chúng ta!”

Lính canh đã bị đánh thức bởi tiếng sét. Giờ lao lên trạm gác khi tiếng thét của Hellscream vừa tắt đi, nhưng họ đã đến muộn. Thrall đã lại thỉnh cầu sấm sét, và nó đã đến.

Một tia sét nhọn đánh vào bức tường chính, nơi đa số lính canh đang đứng gác. Hòa lẫn với âm thanh kinh khủng của sấm sét là tiếng kêu gào của các lính canh. Thrall nháy mắt trong bóng tối sau đó, nhưng có những lưỡi lửa vẫn còn bốc cháy đây đó, và anh có thể thấy rằng bức tường đã hoàn toàn bị phá thủng.

Từ lỗ thủng đó tràn ra một đoàn những người da xanh. Họ lao vào các lính canh và áp đảo họ dễ dàng. Dân orc há hốc miệng trước cảnh tượng đó.

“Mọi người có thấy kích động không?” Thrall hét lên. “Mọi người có thấy tinh thần đang muốn được chiến đấu, được giết, được tự do không? Đi nào, các anh chị em!” Không cần nhìn xem có họ đi theo không, Thrall lao về phía lỗ thủng.

Anh nghe thấy những âm thanh phía sau, gào lên hòa cùng với bước chân đang lao tới tự do. Đột nhiên Thrall gào lên đau đớn khi có thứ gì đó đâm vào tay anh. Một mũi tên gắn lông đen đã cắm ngập vào tay anh. Anh không thèm để ý đến cơn đau; khi tất cả được tự do và rồi sẽ có thời gian chăm sóc đến nó.

Xung quanh anh là các cuộc đấu, âm thanh của thép chém vào kiếm và rìu cắt vào thịt. Vài người lính canh, những người thông minh, đã nhận ra những gì vừa xảy ra và đang lao tới chặn lối thoát bằng cả thân xác họ. Thrall cảm thấy chút tiếc thương cho sự vô ích của cái chết của họ, rồi lao tới.

Anh tóm lấy một món vũ khí từ một đồng đội đã ngã xuống và dễ dàng đánh bại người lính canh ít kinh nghiệm. “Đi, đi nào!” anh gào lên, vẫy bàn tay trái. Những orc bị giam ban đầu đứng im co cụm trong một nhóm, rồi một người trong số họ gào lên và lao tới. Những người còn lại đi theo. Thrall vung vũ khí lên bổ xuống, và người lính canh đau đớn ngã xuống vũng bùn đầm máu.

Cố gắng và thở hổn hển, Thrall nhìn quanh. Tất cả những gì anh có thể thấy bây giờ là tộc Chiến Ca và tộc Sói Tuyết đang giao chiến. Không còn tù nhân nào nữa.

“Rút lui!” anh gào lên, và lao tới đồng đá vẫn còn nóng đã từng là bức tường trại giam và vào màn đêm ngọt ngào. Những tộc nhân của anh theo sau. Vẫn còn vài lính canh đuổi theo, nhưng dân orc nhanh nhẹn hơn và nhanh chóng cắt đuôi bọn họ.

Nơi gặp mặt định trước là một đồng đá cổ dựng đứng. Đêm thật đen, nhưng những cặp mắt của dân orc không cần mặt trăng chiếu sáng mới có thể nhìn thấy. Vào lúc Thrall tới nơi, hàng tá orc đang tụ tập quanh tám tảng đá dựng đứng.

“Thành công!” một giọng nói kêu lên bên phải Thrall. Anh quay sang nhìn Doomhammer, lớp giáp tẩm đen của ông sáng bóng thứ gì đó có vẻ như là máu người. “Thành công rồi! Mọi người đã được tự do, đồng bào của ta. Mọi người đã tự do!”

Và tiếng thét vang màn đêm không trăng khiến trái tim Thrall tràn đầy niềm vui.

“Nếu ngươi mang đến tin tức ta nghĩ ngươi sẽ mang, thì ta sẽ sẵn sàng xẻo cái đầu đẹp đẽ của ngươi khỏi vai đấy,” Blackmoore gầm gừ với người đưa tin xui xẻo đeo đai gươm chéo qua vai làm dấu hiệu của kỵ sĩ đến từ một khu trại giam.

Người đưa tin có vẻ hơi khó chịu. “Có lẽ nếu vậy thì tôi sẽ không nói,” anh ta trả lời.

Có một cái chai bên phải Blackmoore có vẻ cứ mời gọi ông ta. Ông ta từ chối lời vẫy gọi của nó, dù cho bàn tay ông ta đầm mồ hôi.

“Để ta đoán xem. Lại có một cuộc nổi loạn tại một khu trại. Tất cả lũ orc đã trốn thoát. Không ai biết giờ chúng đang ở đâu.”

“Ngài Blackmoore,” người đưa tin trẻ tuổi nói lắp bắp, “liệu ngài vẫn định chặt đầu tôi hay để tôi xác nhận lại lời ngài?”

Cơn giận chọc vào người Blackmoore tới mức cứ như nó gây ra đau đớn. Sâu trong cái cảm xúc căm giận đó là sự tuyệt vọng sâu thẳm. Có chuyện gì xảy ra vậy? Làm sao mà lũ súc vật đó, lũ cừu trong lồng orc đó, có thể tập hợp lại đủ để đập đổ những kẻ tổng giam chúng chứ? Lũ orc kia là ai mà tự dựng lại độn thổ xuất hiện, vũ trang đến tận răng mà lại đầy căm thù và tức giận như hai thập kỷ trước vậy? Có lời đồn rằng Doomhammer, khốn nạn cái linh hồn thối rữa của hắn, lại ra mặt và lãnh đạo đợt tấn công đó chứ. Một tên lính gác đã thề rằng hắn đã nhìn thấy tấm giáp đen nổi danh mà tên khốn đó thường mặc.

“Ngươi vẫn giữ được cái đầu của mình,” Blackmoore nói, nhận thức được cái chai đang cách ông ta chưa tới một cánh tay. “Nhưng chỉ khi ngươi gửi lại một tin nhắn cho cấp trên của ngươi.”

“Thưa ngài,” người đưa tin khốn khổ nói, “vẫn còn nữa.”

Blackmoore nhìn anh ta bằng ánh mắt tóe máu. “Liệu còn thứ gì có thể xảy ra nữa?”

“Lần này kẻ chủ mưu đã được nhận dạng rõ ràng. Đó là-”

“Doomhammer, rồi, ta đã nghe thấy tin đồn.”

“Không thưa ngài.” Người đưa tin nuốt nước miếng. Blackmoore có thể thấy được mồ hôi đang nhỏ xuống từ trán anh ta. “Kẻ chỉ huy vụ nổi loạn là... là Thrall, thưa ngài.”

Blackmoore cảm thấy mặt mình không còn hột máu. “Người đúng là đồ lường gạt khốn nạn, anh chàng này,” ông ta nhẹ nhàng nói. “Hoặc ít ra người có thể tự nhận điều đó.”

“Không thưa ngài, dù tôi rất mong điều đó là đúng. Chỉ huy của tôi nói là anh ấy đã đánh tay đôi với hắn, và vẫn nhớ về Thrall từ những trận giác đấu.”

“Ta sẽ xẻo lưỡi chỉ huy của người ra vì dám nói lời dối trá như thế!” Blackmoore rống lên.

“Ôi chao, thưa ngài, ngài sẽ phải đào sâu sáu bộ mới lấy được lưỡi của anh ta đấy,” người đưa tin nói. “Anh ta đã chết chỉ một giờ sau trận chiến.”

Choáng váng trước thông tin mới này, Blackmoore ngã ra ghế và cố bình tĩnh lại. Một chút đồ uống có thể có ích, nhưng ông ta biết ông đã uống quá nhiều trước mặt mọi người. Ông đã bắt đầu nghe những lời thì thầm: *gã nguốc say xỉn... ai đang nắm quyền ở đây vậy...*

Không. Ông ta liếm môi. *Ta là Aedelas Blackmoore, Chúa xứ Durnholde, chủ nhân các khu trại giam... Ta đã huấn luyện con quái vật da xanh máu đen đó, đầu óc của ta sẽ hơn của hắn... ôi Ánh Sáng ơi, chỉ cần một ngụm để trấn tĩnh bàn tay này...*

Một cảm giác tự hào quái lạ chợt dâng lên trong ông ta. Ông ta đã luôn đúng về tiềm năng của Thrall. Ông ta biết anh ta là một thứ gì đó đặc biệt, một thứ không chỉ là một gã orc bình thường. Giá mà Thrall không vứt bỏ đi cơ hội Blackmoore đã trao cho anh ta! Họ hẳn đã có thể lãnh đạo đội quân chống lại Liên Minh rồi, với Blackmoore đi đầu đoàn quân orc trung thành, tuân theo từng mệnh lệnh của ông ta. Ngu ngốc, đồ Thrall ngu ngốc. Trong một khắc, ý nghĩ của Blackmoore trôi về trận đánh cuối cùng ông đánh Thrall. Có lẽ lần đó là hơi nặng tay.

Nhưng ông ta sẽ không để mình cảm thấy có lỗi, không phải với sự đối xử với một tên nô lệ không nghe lời. Thrall đã ném đi tất cả để kết giao với lũ cướp bóc xấu xa hôi hám vô dụng kia. Cứ để hắn thối rữa nơi hắn ngã xuống.

Ông ta chợt chú ý đến người đưa tin đang run bần kia, và Blackmoore cố nở một nụ cười. Anh chàng kia thả lỏng và gượng cười trả lại. Blackmoore với bàn tay run run lấy một chiếc bút lông chim, nhúng vào mực, rồi bắt đầu viết một lá thư. Ông ta phủ bột nó để hấp thụ lượng mực thừa và để đó một lát cho khô. Rồi ông ta cẩn thận gấp ba lá thư, nhỏ sáp ong lên và đóng dấu.

Ông ta đưa nó cho người đưa tin và nói, “Đưa nó về cho cấp trên của ngươi. Và cẩn thận cái cổ đấy, quý ngài trẻ tuổi.”

Khó mà tin nổi vận may của mình, người đưa tin gặp mình chào và vội bước ra ngoài, trước khi Blackmoore kịp đổi ý. Giờ ở một mình, Blackmoore vớ lấy cái chai, tháo nút và tu ừng ực. Khi ông ta hạ cái chai xuống, nó tràn ra cả cái áo chèn đen của ông ta. Ông ta thờ ơ gạt vết bẩn đi. Đó là lý do tại sao ông ta cần đến người hầu.

“Tammis!” ông ta gào lên. Cùng một lúc cánh cửa mở ra và gã hầu thò đầu vào.

“Vâng thưa ngài?”

“Đi tìm Langston.” Ông ta cười. “Ta có nhiệm vụ cho anh ta.”



Lord of the Clans – chapter 16

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Thrall đã thành công trong việc thâm nhập và giải phóng ba khu trại. Sau khu đầu tiên, dĩ nhiên là an ninh tại các khu trại đã được tăng cường. Tuy nhiên họ vẫn còn canh gác lỏng lẻo, và những người “bắt” được Thrall chưa từng nghĩ rằng anh sẽ khuấy động nên rắc rối.

Nhưng trong trận chiến thứ ba, anh đã bị phát hiện. Yếu tố bất ngờ đã biến mất, và sau khi nói chuyện với Hellscream và Doomhammer, có một chuyện đã được quyết định đó là giờ quá nguy hiểm để cho Thrall tiếp tục đóng vai một tù nhân khác.

“Đó là tinh thần của anh, bạn ta, đã đánh thức chúng ta. Anh không thể tiếp tục đặt mình vào tình thế nguy hiểm nữa,” Hellscream nói. Mắt ông rực sáng với ánh lửa địa ngục ma quỷ giờ Thrall đã biết.

“Tôi không thể cứ thế ngồi không sau hàng ngũ được, rồi để người khác giáp mặt với nguy hiểm trong khi tôi thì lẩn trốn,” Thrall trả lời.

“Bọn ta không định thế,” Doomhammer nói. “Nhưng chiến thuật ta vẫn dùng lâu nay giờ đã trở nên quá nguy hiểm.”

“Con người nói là,” Thrall nói, nhớ lại những lời đồn và câu chuyện anh đã nghe được trong khi tập luyện. Những thực tập sinh con người nghĩ rằng anh quá ngu ngốc để hiểu, và đã nói chuyện thoải mái trước mặt anh. Ý nghĩ vẫn còn làm anh đau đớn, nhưng anh tiếp nhận những kiến thức đó. “Dân orc trong các nhà tù không thể làm gì ngoài việc

nghe lỏm được chuyện các khu trại khác đã được giải phóng. Kể cả nếu họ không thêm bận tâm, họ vẫn sẽ biết rằng có chuyện đang diễn ra. Kể cả nếu tôi không trực tiếp có mặt ở đó để kể cho họ nghe con đường của pháp sư, chúng ta vẫn có thể hi vọng rằng bằng cách nào đó thông điệp của chúng ta đã được đón nhận. Một khi con đường đã rõ ràng, hãy hi vọng rằng họ sẽ tìm đường đến tự do.”

Và đúng như vậy. Khu trại thứ tư đã bị canh gác nghiêm ngặt với các vệ binh vũ trang, nhưng các nguyên tố vẫn đến trợ giúp khi Thrall thỉnh cầu. Điều này làm anh được thuyết phục rằng động cơ của anh là đúng vì nếu không, các linh hồn hắc đã không chấp nhận giúp đỡ anh. Bắt đầu khó khăn hơn trong việc phá hủy bức tường và chiến đấu lại các vệ binh, và nhiều chiến binh giỏi của Doomhammer đã ngã xuống. Nhưng dân orc bị giam cầm trong những bức tường đá lạnh kia đã hăm hở phản ứng lại, tràn ra ngoài lỗ hổng trước cả khi Doomhammer và các chiến binh kịp sẵn sàng chờ đón họ.

Đại Tộc mới lớn mạnh lên từng ngày. Việc đi săn rất dễ dàng vào thời điểm này trong năm, và những người đi theo Doomhammer không phải chịu đói. Khi anh nghe thấy một nhóm nhỏ tự ý tấn công một khu trại bên ngoài, Thrall đã rất tức giận. Đặc biệt khi anh biết rằng nhiều con người không có vũ trang đã bị sát hại.

Anh đã biết ai là kẻ chủ mưu vụ đánh này, và đêm đó anh đi tới khu trại của nhóm kia, tóm lấy tên orc hoảng hốt, và ném mạnh gã xuống đất.

“Chúng ta không phải lũ tàn sát con người!” Thrall gào lên. “Chúng ta chiến đấu để giải phóng các anh em bị giam cầm của chúng ta, và đối thủ của chúng ta là những binh sĩ có vũ trang, không phải gái vắt sữa và trẻ em!”

Gã orc kia định phản đối, và Thrall đánh gã dã man. Đầu gã orc ngã sang bên và miệng phun máu.

“Khu rừng có đầy hươu và thỏ! Mỗi khu trại chúng ta giải phóng đều cho chúng ta thêm thức ăn! Không cần phải khủng bố những người chẳng thể làm gì chúng ta khi chúng ta nô đùa với họ. Các người chiến đấu khi ta cho phép, với kẻ ta cho phép, và nếu bất cứ orc nào dám làm hại đến những con người không có vũ trang nữa, ta sẽ không tha thứ. Đã hiểu chưa?”

Gã orc gật đầu. Tất cả những người ở quanh đồng lửa đều nhìn Thrall bằng cặp mắt to lớn và cũng gật đầu.

Thrall thả lỏng đôi chút. “Thói quen đó là của của Đại Tộc cũ, được dẫn dắt bởi lũ thầy pháp không hề yêu quý dân chúng ta. Điều đó đã mang chúng ta tới các khu trại giam, để rồi trở nên thờ ơ lãnh đạm vì mất đi năng lượng ma quỷ chúng ta từng thèm khát mà được ban cho. Ta không muốn chúng ta phải để tâm đến ai cả trừ chính chúng ta. Con đường đó đã suýt hủy hoại chúng ta. Chúng ta sẽ được tự do, không nghi ngờ gì nữa. Nhưng chúng ta sẽ được tự do được là chính chúng ta, và chúng ta thực sự hơn cả chỉ là một chủng loài chỉ tồn tại để giết chóc con người. Không còn con đường cũ nữa. Giờ chúng ta chiến đấu

là những chiến binh đầy vinh dự, không phải lũ sát nhân bừa bãi. Chẳng hề có chút vinh quang nào trong việc giết trẻ con cả.”

Anh quay đầu rời đi. Sự im lặng đầy choáng váng theo sau. Anh nghe thấy những tràng cười trong bóng tối, và quay lại tìm Doomhammer. “Anh đã chọn con đường khó khăn rồi,” vị đại Thống Chiến nói. “Dòng máu họ đã chứa đầy giết chóc.”

“Tôi không tin vậy,” Thrall nói. “Tôi tin rằng chúng ta đã bị tha hóa từ những chiến binh cao quý trở thành sát thủ. Những con rối bị giật dây bởi lũ quỷ và những kẻ phản bội chúng ta.”

“Thật... thật là một điều nhảy đáng sợ,” giọng của Hellscream, mềm yếu đến độ Thrall gần như không nhận ra. “Từng như vậy. Sức mạnh chúng cho... giống như dòng mật ngọt nhất, thớ thịt mọng nước nhất. Anh thật may mắn vì chưa từng uống nước trong cái giếng đó, Thrall à. Và rồi khi không còn nó nữa, gần như là... không thể chịu nổi.” Ông rùng mình.

Thrall đặt tay lên vai Hellscream. “Nhưng ngài đã chịu đựng được nó, kẻ dũng cảm,” anh nói. “Ngài khiến sự can đảm của tôi chẳng là gì đối với ngài.”

Mắt Hellscream rực đỏ trong bóng tối, và nhờ ánh sáng đỏ của địa ngục đó, Thrall có thể thấy rằng ông đang cười.

Nửa đêm về sáng, Đại Tộc được chỉ huy bởi Doomhammer, Hellscream, và Thrall bao vây khu trại thứ năm.

Lính mở đường đã trở về. “Lũ vệ binh đang cảnh giác,” họ nói với Doomhammer. “Có gấp đôi số lượng lính bình thường trên đỉnh tường. Chúng đã đốt rất nhiều lửa để con mắt yếu của chúng có thể nhìn thấy.”

“Và đang là kỳ trăng tròn,” Doomhammer nói, nhìn lên hai quả cầu sáng màu bạc và lục lam. “Bà Trăng và Nhóc Lam không làm bạn với chúng ta đêm nay.”

“Chúng ta không thể chờ thêm hai tuần nữa được,” Hellscream nói. “Đại Tộc đang hăm hở chiến đấu, và chúng ta phải tấn công khi họ vẫn còn đủ khỏe để chống cự lại sự thờ ơ của quỷ.”

Doomhammer gật đầu, dù cho ông trông có vẻ còn lo âu. Ông nói với đám trinh sát, “Có dấu hiệu nào cho thấy chúng đang chờ một cuộc tấn công không?” Từng ngày trôi qua, Thrall biết rằng sự may mắn của họ đang trôi đi. Họ đã rất cẩn thận không chọn những khu trại theo một thứ tự đặc biệt nào đó, và nhờ vậy con người không thể đoán được họ sẽ tấn công tiếp vào đâu và thế nên không thể nằm đó chờ đợi. Nhưng Thrall biết Blackmoore, và biết rằng bằng cách nào đó một cuộc chạm trán là không thể tránh khỏi.

Khi anh trôi vào ý nghĩ rằng cuối cùng sẽ được giáp mặt với Blackmoore trong một trận chiến công bằng, anh biết rằng điều đó có ý nghĩa như nào với các cánh quân. Vì mục đích của họ, anh hi vọng rằng đêm nay chưa phải là đêm đó.

Những người mở đường lắc đầu.

“VẬY CHÚNG TA HÃY ĐI XUỐNG,” Doomhammer nói, và trong im lặng, đợt thủy triều xanh lá tràn xuống đồi hướng tới khu trại.

Họ đã xuống gần tới nơi khi cánh cổng mở ra và hàng tá những người cưỡi ngựa được vũ trang lao ra. Thrall nhìn thấy hình con chim ưng đen trên lá cờ đỏ vàng, và biết rằng cái ngày anh vừa sợ hãi vừa mong chờ đã đến.

Tiếng gầm xung trận của Hellscream vang lên khắp không gian, gần như át hẳn tiếng hét của con người và tiếng vó ngựa của họ. Thay vì mất nhuệ khí vì sức mạnh của kẻ địch, Đại Tộc trông có vẻ đầy sức sống, muốn đứng lên thách thức lại.

Thrall ngửa đầu gào lên tiếng gầm xung trận của riêng anh. Hai phe đã trở nên quá gần để Thrall có thể gọi lên những sức mạnh kinh hoàng như sét hay động đất, nhưng vẫn còn những thứ anh có thể thỉnh cầu giúp đỡ. Chống lại mong muốn mãnh liệt muốn được lao vào đám hỗn độn kia mà đầu tay đôi, anh lùi lại. Chỉ mất chút thời gian để anh có thể làm tất cả những gì có thể để lấy lợi thế cho dân orc.

Anh nhắm mắt lại, trụ chân vững chãi trên cỏ, và tìm kiếm Linh Hồn Hoang Dã. Anh nhìn thấy trong tâm trí hình ảnh một con ngựa trắng lớn, Linh Hồn của tất cả loài ngựa, và gửi đi lời thỉnh cầu.

Con người đang sử dụng con cái của ngài để giết chúng tôi. Chúng cũng đang gặp nguy hiểm. Nếu lũ ngựa ném các kỵ sĩ xuống đất, chúng sẽ được tự do tìm đến nơi an toàn. Ngài có thể yêu cầu chúng làm thế được không?

Con ngựa lớn cân nhắc. *Những đứa con kia đã được huấn luyện để chiến đấu. Chúng không hề sợ gươm hay giáo.*

Nhưng chúng không cần phải chết vào ngày hôm nay. Chúng tôi chỉ định giải thoát người dân của chúng tôi thôi. Đó là một động cơ chính đáng, và không đáng cho chúng phải chết.

Linh hồn con ngựa lớn lại cân nhắc những lời của Thrall. Cuối cùng, nó gật cái đầu trắng lớn của nó.

Đột nhiên chiến trường bỗng trở nên lộn xộn hơn bao giờ hết khi tất cả những con ngựa đều xoay vòng và phi tới, mang theo cả gã người hoảng hốt và diên tiết trên lưng, hay bắt đầu lồng lên. Các vệ binh con người cố gắng trụ vững, nhưng không thể.

Giờ là lúc thỉnh cầu Linh Hồn của Đất. Thrall mừng tượng ra các rễ cây của khu rừng bao quanh khu trại đang kéo dài ra, mọc dài thêm, đâm xuyên từ dưới mặt đất. *Hỡi rừng cây che chở cho chúng tôi... các ngài sẽ trợ giúp tôi chứ?*

Có, tiếng trả lời trong đầu anh. Thrall mở mắt và cố nhìn. Kể cả với tầm nhìn đêm ưu việt của mình, cũng thật khó để thấy rõ chuyện gì đang xảy ra, nhưng anh vẫn có thể thấy được.

Các rễ cây đâm lên từ nền đất cứng ngay bên ngoài bức tường khu trại. Chúng đâm xuyên nền đất và tóm lấy những người bị ngã ngựa, dùng những nhánh rễ xanh xám nhẹ nhàng quấn quanh họ như những cái lưới bẫy quấn quanh những dân orc bị bắt. Trước sự

cho phép của Thrall, dân orc không hề giết những lính canh ngã xuống và nằm chơi vơi tại đó. Thay vì đó họ lao vào những mục tiêu khác, tiến tới và tìm kiếm những đồng bào bị giam cầm.

Thêm một đám dịch thủ lao tới, những người này đi bộ. Những cái cây không đâm rễ tới lần thứ hai nữa; chúng đã trợ giúp được những gì chúng muốn. Mặc dù có thất vọng, Thrall vẫn cảm ơn chúng và vắt óc nghĩ phải làm gì tiếp theo.

Anh quyết rằng anh đã làm đủ những gì có thể trong vai trò pháp sư. Đã đến lúc anh trở thành một chiến binh. Tóm lấy thanh kiếm rộng bản khổng lồ, món quà của Hellscream, Thrall lao xuống đòi trợ giúp cho các anh em.

Ngài Karramyn Langston chưa từng sợ hãi đến vậy trong cuộc đời.

Còn quá trẻ để được tham gia vào trận chiến cuối cùng giữa loài người và loài orc, anh ta đã nuốt từng lời Ngài Blackmoore mà anh ta hăm mộ nói ra. Blackmoore nói như thể việc đó dễ dàng như săn thú tại các khu rừng hiền hòa bao quanh Durnholde, ngoại trừ việc thú vị hơn nhiều. Blackmoore chẳng hề nói gì về những tiếng la hét kêu than đập vào tai anh ta, mùi máu, nước tiểu, phân và mùi của chính lũ orc nữa, hàng đồng hình ảnh đập vào mắt cùng một lúc. Không, trận chiến với lũ orc thực sự là những trò đùa đứng tim, khiến cho người ta chỉ muốn được đi tắm cùng với rượu chè và hàng đồng gái đẹp.

Họ đã lấy được yếu tố bất ngờ. Họ đã sẵn sàng cho lũ quái vật xanh rì đó. Chuyện gì đã xảy ra vậy? Tại sao lũ ngựa, lũ súc vật đã được huấn luyện tử tế lại đều chạy trốn hay ném các kỵ sĩ xuống? Thứ yêu thuật ma quỷ gì khiến mặt đất bắn ra những cánh tay xanh xám trói chặt những kẻ xui xẻo ngã xuống? Lũ sói trắng kinh khủng từ đâu chui ra, và sao chúng biết phải tấn công những ai?

Langston chẳng thể trả lời được câu hỏi nào. Bề ngoài có vẻ anh ta là chỉ huy cả đoàn quân, nhưng cái sự ra vẻ chỉ huy bề ngoài đó đã biến mất ngay khi những nhánh cây kinh khủng kia đâm lên từ mặt đất. Giờ chỉ còn đó sự sợ hãi, âm thanh của kiếm đâm vào khiên hay da thịt, và tiếng rên rỉ sắp chết.

Chính anh ta còn chẳng biết mình đang đánh cái gì. Trời quá tối để có thể nhìn thấy, và anh ta cứ vung bừa thanh kiếm, vừa gào lên vừa thối thức với từng đòn tấn công bừa bãi. Có lúc thanh kiếm của Langston chém được vào thịt, nhưng hầu hết anh ta chỉ nghe thấy nó chém vào không khí. Anh ta bị kích động bằng năng lượng của sự sợ hãi, và còn chút gì đó trong anh ta vẫn cảm thấy kinh ngạc khi anh vẫn còn có thể vung vẩy được.

Một đòn đánh mạnh vào khiên khiến tay anh ta đập vào răng. Bằng cách nào đó anh ta vẫn còn giữ được nó sau đòn đánh của một sinh vật vừa khỏe mạnh vừa to cao đó. Trong một khắc, Langston nhìn vào mắt kẻ tấn công kia và miệng há to sững sờ.

“Thrall!” anh ta gào lên.

Mắt gã orc kia mở lớn nhận ra, rồi nheo lại tức giận. Langston nhìn thấy một nắm đấm màu xanh khổng lồ giơ lên, rồi anh ta chẳng còn biết gì nữa.

Thrall chẳng hề quan tâm tới mạng sống của người của Langston. Họ đứng giữa anh và sự giải phóng của những dân orc bị giam kia. Họ đã công khai đứng lên chiến đấu và nếu họ chết thì đó là định mệnh của họ. Nhưng Langston thì anh muốn giữ hân sống.

Anh nhớ lại về cái bóng nhỏ của Blackmoore. Langston vốn chẳng hề nói nhiều, chỉ nhìn Blackmoore với vẻ xu nịnh và nhìn Thrall với đầy sự ghê tởm và khinh miệt. Nhưng Thrall biết rằng chẳng có ai gần gũi hơn kẻ thù của anh hơn gã đàn ông đáng thương hại và yếu đuối này, và dù hân không hề xứng đáng với điều đó, Thrall lại định để Langston sống sót qua trận chiến.

Anh vác gã chỉ huy bất tỉnh đó lên vai và tìm đường quay ngược lại phía những đoàn người tiến vào trận chiến. Trở lại hiên rừng, anh ném Langston xuống gốc một cây sồi già như thể hân chỉ là một túi khoai tây. Anh trói tay hân bằng cái đai kiếm của anh. *Canh giữ hân đến khi ta trở về*, anh nói với cây sồi già. Để trả lời, bộ rễ khổng lồ nhấc lên và mạnh bạo trói quanh cơ thể nằm sõng soài của Langston.

Thrall quay trở lại cuộc chiến. Thường thường công việc giải phóng được thực hiện nhanh chóng tới mức đáng ngạc nhiên, nhưng lần này không như thế. Trận chiến vẫn tiếp tục khi Thrall tham gia với các đồng đội, và có vẻ như nó sẽ kéo dài mãi. Nhưng những dân orc bị giam cầm đang làm tất cả những gì có thể để đạt được tự do. Rồi đến lúc Thrall đã vượt qua đoàn người và bắt đầu tìm kiếm quanh khu trại. Anh thấy vài người vẫn còn co rúm tại các góc. Ban đầu họ thu mình lại trước anh, và với dòng máu còn quá nóng nảy trước trận chiến nên Thrall không thể nói năng tử tế với họ được. Dù vậy, anh vẫn thúc giục được những nhóm đó đi cùng anh, để liều lĩnh lao tới tự do ngay sau lưng đoàn chiến binh đang chiến đấu đó.

Cuối cùng khi anh đã chắc rằng tất cả cư dân tại đó đã chạy thoát, anh quay lại phía cuộc chiến. Anh nhìn quanh. Có Hellscream, chiến đấu với tất cả sức mạnh và sự giận giữ của một con quỷ. Nhưng Doomhammer đâu? Thường thường vị Thống Chiến đầy lỗi cuốn đó đã yêu cầu rút lui ngay lúc này rồi, để cho dân orc có thể tập hợp lại, cứu chữa những người bị thương, và lên kế hoạch cho vụ tấn công tiếp theo.

Đó là một trận chiến đẫm máu, và rất nhiều anh chị em cùng chiến đấu với anh đã ngã xuống. Thrall là phó tướng, anh gào lên, “Rút lui! Rút lui!”

Lạc lối trong cơn khát máu, nhiều người chẳng hề nghe thấy anh. Thrall lao tới bên hết người này tới người khác, gạt mọi đòn tấn công, gào lên những thứ dân orc chẳng bao giờ thích nghe nhưng lại rất cần thiết, thậm chí là sống còn với sự tồn tại của họ. “Rút lui! Rút lui!”

Cuối cùng tiếng hét của anh cũng lọt qua đợt màn che của cơn khát máu, và với vài đòn đánh cuối cùng, bầy orc quay đầu và lao ra khỏi khu trại. Nhiều kỵ sĩ con người, đúng hơn là từng là kỵ sĩ, đuổi theo. Thrall chờ phía bên ngoài, hét lên, “Đi, đi nào!” Dân orc lớn hơn, khỏe hơn, và nhanh hơn con người, và khi người cuối cùng đang lao lên đồi tìm tới

tự do, Thrall xoay người, đặt chân lên vũng bùn hôi hám trộn lẫn giữa đất và máu, gọi lên Linh Hồn của Đất.

Đất trả lời. Mặt đất bên dưới khu trại bắt đầu rung lên, và ở trung tâm đất bắt đầu xảy ra động đất. Ngay trượt mắt Thrall, mặt đất nứt ra và nhô lên, bức tường đá hùng mạnh bao quanh khu trại vỡ nát và rơi xuống thành từng mảnh nhỏ. Có tiếng kêu thét đập vào tai Thrall, nhưng không phải tiếng gào đánh trận mà tiếng kêu sợ hãi. Anh quay gót chạy đi với lòng đầy thương hại. Những kỵ sĩ đó đến theo lệnh Blackmoore. Chắc hẳn họ được chỉ thị giết càng nhiều dân orc càng tốt, giam cầm tất cả những kẻ không giết, và bắt Thrall lại nhằm đưa anh trở lại kiếp nô lệ. Họ đã chọn làm theo mệnh lệnh đó, và vì vậy, họ phải trả giá bằng mạng sống.

Mặt đất cong lên. Tiếng kêu bị át đi bởi tiếng nhà sập và đá vỡ. Và rồi, nhanh như khi nó bắt đầu, tiếng động câm bặt.

Thrall đứng đó nhìn đồng hồ nát từng là khu trại giam của người dân của anh. Có vài tiếng kêu rên vang lên từ dưới đồng hồ nát, nhưng Thrall kìm mình lại. Người dân của anh đang bị thương, đang gào khóc. Anh nên chăm sóc bọn họ.

Anh dành chút thời gian để nhắm mắt lại cảm ơn Đất, rồi quay lại chạy tới nơi người của anh đang tập trung.

Thời điểm này vẫn thường ít trật tự, nhưng với Thrall lần này có vẻ còn lộn xộn hơn bình thường. Khi anh đang chạy lên đồi, Hellscream lao đến gặp anh.

“Là Doomhammer,” Hellscream rít. “Anh nên nhanh lên.”

Tim Thrall đập mạnh. Không thể là Doomhammer được. Chắc hẳn ông ấy sẽ không gặp nguy hiểm... Anh đi theo Hellscream, lách qua một nhóm orc đang xì xầm với nhau tới nơi Orgrim Doomhammer nằm dựa vào một gốc cây.

Thrall há miệng kinh hãi. Một cây thương gãy dài ít nhất hai bộ đâm ra từ lưng Doomhammer. Khi Thrall đứng im đó và nhìn, hai người hầu của Doomhammer đang cố gỡ tấm giáp ngực quanh người ông. Giờ Thrall có thể thấy, đâm xuyên qua tấm đệm đen của lớp giáp nặng nề đó là mũi thương đỏ chóa sáng lấp lánh. Nó đâm vào người Doomhammer với sức mạnh mạnh đến nỗi nó xuyên thấu người ông, hoàn toàn đâm qua tấm giáp lưng và đâm lõm cả tấm giáp ngực từ bên trong.

Drek'Thar đang quỳ xuống cạnh Doomhammer, và ông hướng cặp mắt mù nhìn Thrall. Ông khẽ lắc đầu rồi đứng dậy lùi lại.

Cứ như có máu đang gào lên trong tai Thrall, anh chỉ khẽ nghe thấy người chiến binh hùng mạnh đang gọi tên anh. Ngập ngừng sửng sốt, Thrall tiến tới quỳ xuống cạnh Doomhammer.

“Đó là một đòn đánh của một tên hèn hạ,” Doomhammer rít lên. Máu rỉ ra từ miệng ông. “Ta đã bị đánh lén từ phía sau.”

“Thưa ngài,” Thrall nói trong kinh hoàng. Doomhammer vẫy tay bảo anh im lặng.

“Ta cần anh giúp, Thrall à. Trong hai việc. Anh phải tiếp tục những gì chúng ta đã bắt đầu. Ta từng dẫn dắt Đại Tộc một lần. Nhưng định mệnh không cho phép ta làm lại lần thứ hai.” Ông rùng mình nhăn nhó, rồi tiếp tục. “Anh sẽ mang danh hiệu Thống Chiến, Thrall con trai D-Durotan à. Anh sẽ mang tấm giáp của ta, và mang cây búa của ta.”

Doomhammer đưa tay cho Thrall, và Thrall tóm lấy bàn tay đầm máu vẫn còn mang giáp đó. “Anh biết phải làm gì. Giờ họ là do anh chăm nom. Ta không thể... hi vọng sẽ có được một người thừa kế nào tuyệt vời hơn. Cha anh hẳn sẽ rất tự hào... giúp ta...”

Tay anh run lên, Thrall quay sang hỗ trợ hai anh chàng orc trẻ hơn gỡ từng mảnh tấm giáp đã luôn đồng hành với Orgrim Doomhammer. Nhưng cây thương nhô ra từ lưng Orgrim không cho phép tháo hết tất cả bộ giáp.

“Và điều thứ hai,” Doomhammer gầm gừ. Có một đám người nhỏ đang tập trung quanh người anh hùng đã ngã xuống, mà theo thời gian càng có nhiều người bước đến. “Đã quá đủ xấu hổ vì ta chết do một đòn tấn công của một tên hèn nhát,” ông nói. “Ta sẽ không thể chết đi nổi với cái thứ phản trắc của con người vẫn còn ở trong người ta.” Một tay ông vươn tới mũi thương. Những ngón tay run run yếu ớt, rồi bàn tay thả rơi xuống. “Ta đã cố tự kéo nó ra, nhưng ta không đủ khỏe... Nhanh lên, Thrall. Làm điều này hộ ta.”

Thrall cảm thấy như có một bàn tay vô hình đè nặng lên lồng ngực. Anh gật đầu. Chuẩn bị tinh thần trước cơn đau mà anh biết anh sẽ gây ra cho người bạn và người thầy của mình, anh nắm ngón tay quanh mũi thương, ấn mạnh vào người Doomhammer.

Doomhammer gào lên, vừa đau đớn lại vừa tức giận. “Kéo!” ông gào.

Thrall nhắm mắt lại và kéo. Mũi thương ngập máu tiến tới thêm vài tấc nữa. Âm thanh Doomhammer gào lên gần như làm tim Thrall tan nát.

“Làm lại!” người chiến binh hùng mạnh gào lên. Thrall hít một hơi và kéo, lần này thực sự muốn lấy toàn bộ mũi thương ra. Nó đột ngột tuột ra khiến anh ngã ngửa ra sau.

Giờ dòng máu đỏ đen phun ra từ cái lỗ chết người trên bụng Doomhammer. Đứng cạnh Thrall, Hellscream thì thầm, “Ta đã thấy điều đó. Ngay trước khi anh khiến lũ ngựa hất chủ chúng xuống. Ông ấy một tay chống lại tám tên bọn chúng, đều trên lưng ngựa. Đó là chuyện dũng cảm nhất ta từng thấy.”

Thrall gật đầu, rồi quỳ xuống cạnh Doomhammer. “Vị chỉ huy vĩ đại,” Thrall thì thầm chỉ để Doomhammer nghe được, “Tôi sợ. Tôi không xứng đáng được mặc áo giáp và mang vũ khí của ngài.”

“Không ai có thể nói rằng ai mới xứng đáng cả,” Doomhammer nói bằng giọng yếu ớt. “Anh sẽ dẫn họ... tới chiến thắng... và anh sẽ dẫn họ... tới hòa bình...”

Mắt nhắm lại, và Doomhammer ngã về phía Thrall. Thrall đỡ lấy ông, và giữ ông lại một lúc lâu. Một bàn tay đặt lên vai anh. Đó là Drek'Thar, ông tóm lấy tay Thrall và giúp anh đứng dậy.

“Họ đang đợi,” Drek'Thar nói với Thrall, nói rất êm ái. “Họ không được để mất dũng khí. Con phải mặc tấm giáp vào, và cho họ thấy họ đã có một tộc trưởng mới.”

“Thưa ngài,” một trong những orc đã nghe thấy lời Drek’Thar nói, “chiếc áo giáp...” Anh ta nuốt nước miếng. “Tấm giáp đã bị đâm thủng – nó cần phải được thay thế.”

“Không,” Thrall nói. “Không cần. Trước trận chiến sắp tới anh sẽ rèn nó lại thành hình, nhưng ta sẽ giữ tấm giáp. Để vinh danh Orgrim Doomhammer, người hi sinh mạng sống để giải phóng người dân của ông ấy.”

Anh đứng dậy để họ mặc tấm giáp vào, thâm tâm anh đau buồn nhưng bên ngoài vẫn thể hiện một khuôn mặt dũng cảm. Đám đông đứng nhìn, tôn kính và im lặng. Drek’Thar đã nói ra lời khuyên; đó là việc nên làm. Anh cúi xuống cầm cây búa khổng lồ lên, và vung nó trên đầu.

“Orgrim Doomhammer đã chọn ta làm Thống Chiến,” anh gào lên. “Đó là danh hiệu ta không mong đợi, nhưng ta không còn sự lựa chọn nào khác. Ta đã được chọn, và vì vậy ta sẽ tuân theo. Ai sẽ theo ta đi giải phóng người dân của chúng ta?”

Một tiếng thét vang lên, thô thiển và đầy đau buồn trước sự ra đi của người thủ lĩnh. Nhưng đó cũng là âm thanh của hi vọng, và khi Thrall đứng đó, vung cao thứ vũ khí nổi danh của Doomhammer, từ tận trong tim anh biết rằng, dù có khó khăn, chiến thắng nhất định sẽ thuộc về họ.



Lord of the Clans – chapter 17

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Đầy đau buồn và tức giận, Thrall đi tới nơi Langston đang tuyệt vọng chống cự với cái gốc cây nhằm ngồi dậy.

Hắn co rúm người lại khi Thrall đến, mặc bộ giáp tấm đen huyền thoại và đứng sừng sững trước mặt hắn ta. Mặt hắn mở to đầy sợ hãi.

“Ta nên giết ngươi,” Thrall buồn rầu nói. Hình ảnh Doomhammer chết ngay trước mắt anh vẫn còn hiển hiện trong tâm trí.

Langston liếm môi. “Xin rủ lòng thương, Ngài Thrall,” hắn cầu xin.

Thrall quỳ một gối và dứ mặt sát mặt Langston. “Vậy ngươi có khi nào rủ lòng thương ta không?” anh gầm lên. Langston co rúm lại trước âm thanh đó. “Có khi nào ngươi nói xen vào rằng, ‘Blackmoore, có lẽ ngài đã đánh hắn đủ rồi,’ hay là ‘Blackmoore, hắn đã làm hết khả năng của mình’? Có khi nào ngươi thốt lên được những lời như vậy không?”

“Tôi đã muốn,” Langston nói.

“Ngay bây giờ thì ngươi nói thế thôi,” Thrall nói, đứng dậy và nhìn gã tù nhân. “Nhưng ta chẳng hề nghi ngờ rằng ngươi sẽ không bao giờ định làm thế. Không nhắc đến mấy lời dối trá đó nữa. Mạng của ngươi vẫn còn giá trị với ta – bây giờ là thế. Nếu ngươi nói cho ta biết những gì ta muốn biết, ta sẽ thả ngươi và các tù nhân khác và để ngươi quay về

chỗ của người là con chó bên cạnh chủ người.” Langston có vẻ lưỡng lự. “Người có thể tin ta,” Thrall nói thêm.

“Có gì đáng để tin lời một gã orc không?” Langston lấy tinh thần và nói.

“Tại sao à, nó đáng cái mạng đáng thương hại của người đấy, Langston à. Dù cho ta phải thừa nhận rằng thế cũng chẳng đáng là bao. Giờ nói cho ta biết. Làm sao các người biết được bọn ta sẽ tấn công khu trại nào? Có phải là có gián điệp trong lòng bọn ta không?”

Langston trông như một đứa trẻ ủ rũ và từ chối trả lời. Thrall tạo ra một ý nghĩ, và rồi những rễ cây quấn chặt quanh người Langston. Hắn thở hổn hển và nhìn Thrall đầy sững sờ.

“Đúng rồi,” Thrall nói, “chính những cái cây đang nghe lệnh ta. Và tất cả các nguyên tố khác nữa.” Langston không cần phải biết về mối quan hệ cho-nhận giữa một pháp sư và các linh hồn. Cứ để hắn nghĩ rằng Thrall có được sự kiểm soát hoàn toàn. “Trả lời câu hỏi của ta.”

“Không có gián điệp,” Langston lẩm bẩm. Hắn giờ khó mà thở được vì những cái rễ đang bắt ngang ngực hắn. Thrall thỉnh cầu nó thả lỏng hơn, và cái cây vâng lời. “Blackmoore đã cử các đội kỵ sĩ tới tất cả các khu trại còn lại.”

“Và vì vậy dù cho bọn ta có tân công ở đâu, bọn ta cũng sẽ đụng độ người của hắn.” Langston gật đầu. “Đúng là lãng phí tài nguyên, nhưng lần này nó lại có tác dụng. Người có thể nói gì thêm với ta nữa? Blackmoore đang làm gì để tóm được ta? Hắn ta có bao nhiêu quân? Hay là để những cái rễ này bò lên cổ họng người nhé?”

Những nhánh rễ ngay lập tức bò tới cổ Langston. Sự kháng cự của Langston tiêu tan như ly thủy tinh rơi trên sàn đá. Nước mắt chảy ra và hắn bắt đầu khóc. Thrall trở nên phần nộ, nhưng không đủ để anh không còn chú ý đến lời của Langston. Gã kỵ sĩ phun ra tất cả những con số, ngày tháng, kế hoạch, kể cả việc say xỉn của Blackmoore đã bắt đầu ảnh hưởng tới quyết định của gã.

“Ông ấy tuyệt vọng muốn ngài trở lại, Thrall à,” Langston khịt mũi, nhìn Thrall bằng con mắt đỏ mọng. “Ngài là chìa khóa cho tất cả mọi thứ.”

Chợt trở nên tỉnh táo, Thrall yêu cầu. “Giải thích đi.” Khi những cái rễ rời ra khỏi người hắn, Langston có vẻ thoải mái hơn đôi chút, và thậm chí còn hăm hở kể tất cả mọi chuyện hắn biết.

“Chìa khóa cho tất cả mọi thứ,” hắn lặp lại. “Khi ông ấy tìm thấy ngài, ông ấy biết rằng ông ta có thể lợi dụng ngài. Đầu tiên là một dũng sĩ giác đấu, nhưng còn hơn thế.” Hắn vuốt cái mặt ướt nhem và cố lấy lại chút tự trọng. “Ngài có khi nào thắc mắc rằng tại sao ông ta lại dạy ngài đọc không? Đưa cho ngài bản đồ, dạy ngài trò Ưng Và Thỏ và cả chiến thuật nữa?”

Thrall gật đầu, căng thẳng chờ đợi.

“Đó là vì ông ta muốn ngài chỉ huy một đạo quân. Một đạo quân orc.”

Thrall tức giận. “Người nói dối. Tại sao Blackmoore lại muốn ta chỉ huy những kẻ địch của hắn chứ?”

“Nhưng chúng – các ngài – sẽ không phải là kẻ địch,” Langston nói. “Ngài sẽ lãnh đạo một đạo quân orc chống lại Liên Minh.”

Thrall há hốc miệng. Anh không thể tin nổi vào những gì anh vừa nghe thấy. Anh biết rằng Blackmoore là một tên khốn tàn ác và thâm hiểm, nhưng mà thế này... Đây là trò phản trắc ở mức đỉnh cao, chống lại chính giống loài của mình! Hắn đó là một sự lừa dối. Nhưng Langston trông nghiêm túc đến kinh khủng, và khi sự sững sốt trôi qua, Thrall nhận ra rằng Blackmoore hoàn toàn có thể làm như thế.

“Ngài là kẻ tốt nhất của cả hai thế giới,” Langston tiếp tục. “Sức mạnh, sức khỏe và sự khát máu của một orc, kết hợp với trí thông minh và tài thao lược của một con người. Ngài sẽ chỉ huy dân orc và họ sẽ bất bại.”

“Và Aedelas Blackmoore sẽ không còn là Trung Tướng nữa, mà là... cái gì nhỉ? Vua à? Hoàng đế tối cao? Đại chúa tể?”

Langston gật đầu điên tiết. “Ngài có thể tưởng tượng ra ông ta như thế nào khi ngài bỏ trốn. Chúng tôi đã phải rất khổ sở.”

“Khổ sở à?” Thrall nạt. “Ta đã bị đánh đấm và khiến ta phải nghĩ rằng ta chẳng là thứ gì cả! Ta gần như phải đối mặt với cái chết vào mỗi ngày trong đấu trường. Ta và người dân của ta đã phải chiến đấu vì chính cái mạng của bọn ta. Bọn ta chiến đấu vì tự do. *Điều đó*, Langston à, mới là khổ sở. Đừng nói chuyện với ta về đau đớn hay là khó khăn, người chẳng hề biết chút nào trong hai thứ đó đâu.”

Langston im lặng và Thrall suy nghĩ về những gì anh vừa biết. Quả là một chiến thuật liều lĩnh và trơ tráo, nhưng dù sao thì Aedelas Blackmoore đúng là một con người liều lĩnh và trơ tráo. Thrall đã lượm lặt được đây đó thông tin về sự nhục nhã của gia đình Blackmoore. Aedelas đã luôn phải cố xóa sạch vết nhơ trong cái tên của hắn, nhưng chắc hẳn vết nhơ đó phải sâu đậm lắm. Chắc hẳn nó đã sâu vào tận xương – hoặc tới cả tim.

Nhưng mà tại sao chứ, nếu Blackmoore định chiếm lấy lòng trung thành của Thrall, hắn anh phải được thết đãi tốt hơn chứ? Những ký ức tràn qua tâm trí Thrall mà anh đã không nghĩ đến trong nhiều năm: trò chơi giải trí Ứng Và Thỏ với một Blackmoore vui cười; Mùi thơm lừng từ bếp ăn sau một trận chiến tuyệt hay; một bàn tay triu mến đặt lên đôi vai khổng lồ khi Thrall đã giải quyết được một vấn đề chiến thuật hóc búa.

Blackmoore đã vẫn luôn dấy lên nhiều cảm giác trong Thrall. Sợ hãi, tôn sùng, căm thù, khinh bỉ. Nhưng lần đầu tiên, Thrall nhận ra bằng nhiều nhiều cách rằng Blackmoore đáng được anh thương hại. Trước đây Thrall không thể hiểu được tại sao có lúc Blackmoore rất cởi mở và vui tính, lời hắn ngắn gọn và hiểu biết, lại có lúc hắn hung bạo và cáu kỉnh, giọng lấp bắp và lớn hơn bình thường. Giờ anh đã hiểu; rượu đã cắm sâu vào Blackmoore như vuốt con đại bàng cắm vào con thỏ. Blackmoore là kẻ bị xé toạc từ áp lực do cái gia sản phản trắc gây ra mà rồi đã vượt qua nó, trở thành một chiến lược gia và chiến

binh thiên tài và cả một tên ác ôn xấu xa hèn nhát. Blackmoore đã đối xử với Thrall như những gì hắn đã được đối xử.

Thrall không còn tức giận nữa. Anh cảm thấy cực kỳ tiếc cho Blackmoore nhưng ý nghĩ đó chẳng thay đổi được điều gì. Anh vẫn sẽ giải phóng các khu trại, và trợ giúp dân orc tìm lại di sản sức mạnh của họ. Blackmoore đứng ngáng đường họ, một chướng ngại vật cần phải loại trừ.

Anh nhìn Langston, hắn cũng cảm nhận được sự thay đổi trong anh và cười một nụ cười trông không khác gì đang nhún nhó.

“Ta sẽ giữ lời,” Thrall nói. “Người và người của người sẽ được tự do. Giờ người sẽ được đi. Không khí giới, thức ăn hay ngựa cưỡi. Người sẽ bị theo đuôi, nhưng người sẽ không thấy được đó là ai; và nếu người định phục kích hay là bất cứ loại tấn công nào, người đều sẽ chết. Hiểu chưa?”

Langston gật đầu. Thrall hất đầu ra dấu rằng hắn có thể đi được. Langston chẳng cần thúc ép gì thêm. Hắn bỏ dây và lao đi. Thrall nhìn theo hắn và các kỵ sĩ không có vũ trang khác đang chạy vào bóng tối. Anh nhìn lên đám cây và nhìn thấy con cú anh có thể cảm nhận được rằng nó đang nhìn xuống về phía anh với cặp mắt sáng trưng. Con chim đêm đó rúc lên nhẹ nhàng.

Hãy đi theo chúng, bạn của ta, nếu mày muốn. Báo lại cho ta ngay khi chúng định chống lại bọn ta.

Con cú rũ cánh lao ra khỏi cành cây rồi bắt đầu đuổi theo những người đang bỏ trốn. Thrall thở dài. Giờ nguồn năng lượng vốn hỗ trợ anh trong cái đêm dài đẫm máu này đang mất dần đi, anh nhận ra rằng chính anh cũng đang bị thương và kiệt sức. Nhưng những thứ đó có thể được chăm sóc sau. Có việc quan trọng hơn phải làm trước.

Mất cả đêm còn lại để thu thập tất cả các xác chết, và khi trời sáng, khói đen đã cuộn nhả trên bầu trời xanh. Thrall và Drek'Thar đã thỉnh cầu Linh Hồn của Lửa cháy nhanh hơn bình thường, để các xác chết nhanh chóng được thiêu ra tro, và để cho Linh Hồn của Không Khí cuốn bay đi tới nơi nào nó muốn.

Giàn thiêu lớn nhất và trang hoàng đẹp nhất là của kẻ cao quý nhất trong tất cả. Cả Thrall, Hellscream, và hai người khác mới có thể nhắc cơ thể khổng lồ của Orgrim Doomhammer lên giàn thiêu. Drek'Thar tôn kính xúc dầu lên cơ thể trần trụi của Doomhammer, thì thầm những lời mà Thrall không thể nghe thấy. Mùi ngọt ngào tỏa lên từ cái xác. Drek'Thar ra dấu bảo Thrall làm theo ông, và cùng nhau họ sắp xếp cơ thể ông vào một tư thế kiêu hãnh. Những ngón tay được gấp lại nắm lấy một thanh kiếm gãy. Dưới chân Doomhammer là xác những chiến binh dũng cảm khác đã chết trong trận chiến – những con sói trắng hung dữ và trung thành không đủ nhanh để tránh được đòn của con người. Một con ở chân Doomhammer, con kia ở ngay bên cạnh, và ngang ngực ông, một nơi đầy danh

giá, là Tai Thính xám dửng cảm. Drek'Thar vỗ về người bạn cũ lần cuối cùng, rồi ông và Thrall lui lại.

Thrall những mong Drek'Thar sẽ nói những lời phù hợp, nhưng thay vì đó thúc Thrall. Không chắc chắn lắm, Thrall đứng lên trước đám đông vây quanh, im lặng trước cơ thể người cựu tộc trưởng của họ.

“Ta chưa ở cùng với người dân của ta được bao lâu,” Thrall bắt đầu nói. “Ta không biết về truyền thống của thế giới bên kia. Nhưng ta biết điều này: Doomhammer hi sinh đầy dửng cảm như tất cả dân orc đã hi sinh. Ngài ấy chiến đấu và chết để giải phóng đồng bào bị giam hãm của ngài. Chắc chắn rằng ngài ấy sẽ phù hộ cho chúng ta, như chúng ta vinh danh ngài ấy lúc chết cũng như lúc còn sống.” Anh quay sang nhìn khuôn mặt vị orc đã chết. “Orgrim Doomhammer, ngài là bạn thân nhất của cha tôi. Tôi không thể mong rằng sẽ biết được một ai cao quý hơn thế. Hãy đi rảo bước đến nơi lạc thú đang chờ đợi ngài.”

Rồi sau đó, anh nhắm mắt lại và thỉnh cầu Linh Hồn của Lửa lấy đi người anh hùng đó. Ngay lập tức, ngọn lửa bốc cháy nhanh mà nóng hơn mọi thứ Thrall từng chứng kiến. Cả cái xác sẽ sớm được hấp thụ, và thân xác từng chứa đựng một linh hồn sôi nổi được gọi tên trên thế giới này là Orgrim Doomhammer sẽ sớm không còn nữa.

Nhưng những gì ông ấy làm ra, những gì mà vì đó ông ấy hi sinh, sẽ không bao giờ bị lãng quên.

Thrall ngửa đầu ra rống lên một tiếng sâu thẳm. Từng người một, những người khác cũng làm theo anh, hét lên đầy cảm xúc đau đớn. Nếu những linh hồn của tổ tiên thực có tồn tại, họ hẳn cũng sẽ rất ấn tượng với âm lượng của lời than khóc dành cho Orgrim Doomhammer.

Khi nghi lễ đã kết thúc, Thrall nặng nề ngồi xuống cạnh Drek'Thar và Hellscream. Hellscream cũng bị thương nhưng ông cũng như Thrall chỉ ngồi xuống chịu đựng một lát. Drek'Thar bị cấm không được tới gần trận chiến, dù vậy ông ấy vẫn phục vụ được rất nhiều bằng cách cứu chữa cho những người bị thương. Nếu có chuyện gì xảy đến với Thrall, Drek'Thar là pháp sư duy nhất còn lại trong bọn họ, đó là một tài nguyên quá quý giá để mà mạo hiểm đánh mất. Tuy nhiên ông cũng chưa già đến độ mệnh lệnh đó không khiến ông phật ý.

“Khu trại nào sẽ là mục tiêu tiếp theo thưa Thống Chiến?” Hellscream kính trọng nói. Thrall giật mình với câu nói đó. Anh vẫn chưa quen với sự thật rằng Doomhammer đã ra đi, và giờ anh đang lãnh đạo hàng trăm lính orc.

“Không tấn công các khu trại nữa,” anh nói. “Lực lượng của chúng ta vào lúc này đã đủ lớn rồi.”

Drek'Thar cau mày. “Họ đang phải chịu khổ,” ông nói.

“Đúng vậy,” Thrall đồng ý, “nhưng con có một kế hoạch nhằm giải phóng tất cả bọn họ cùng lúc. Để giết một con quái vật thì phải chặt được đầu nó, không phải chỉ là tay chân của nó. Đã đến lúc chặt đầu của hệ thống trại giam rồi.”

Mắt anh lóe sáng ánh lửa. “Chúng ta sẽ tấn công Durnholde.”

Sáng hôm sau, khi anh thông báo kế hoạch đó cho toàn quân, những tiếng hoan hô ủng hộ anh. Giờ họ đã sẵn sàng đoạt lấy sức mạnh. Thrall và Drek'Thar đã có các nguyên tố bên cạnh sẵn sàng trợ giúp họ. Dân orc chỉ mới hồi phục lại đôi chút sau trận chiến đêm qua; vài người trong họ đã ngã xuống, trong đó có người chiến binh vĩ đại nhất trong tất cả, và xác nhiều quân thù giờ đang nằm la liệt quanh phế tích còn lại của khu trại. Những con quạ bay vòng trên trời rất biết ơn vì bữa tiệc đó.

Họ vẫn còn phải hành quân vài ngày nữa, nhưng thức ăn thì rất dồi dào còn tinh thần thì dâng cao. Vào lúc mặt trời lên tới thiên đỉnh, Đại Tộc orc, dưới quyền chỉ huy mới Thrall, di chuyển đều đều và đầy quyết tâm về phía Durnholde.

“Dĩ nhiên tôi không nói gì với hần cả,” Langston nói, hớp món rượu của Blackmoore. “Hần bắt và tra khảo tôi, nhưng tôi vẫn giữ miệng, tôi đã nói với ngài rồi. Hần đã phải khâm phục mà thả tôi và người của tôi đi.”

Thâm tâm Blackmoore quá nghi ngờ chuyện này, nhưng không nói gì cả. “Nói cho ta nghe những trò gì hần đã làm,” ông ta hỏi.

Rất vui mừng vì đã được thầy phê chuẩn, Langston nổ ra một tràng câu chuyện khó tin về rễ cây quắn quanh người hần, sấm sét đánh xuống, những con ngựa đã được huấn luyện cẩn thận lại bỏ rơi chủ chúng, và mặt đất nứt ra một bức tường đá. Nếu Blackmoore chưa từng nghe được những câu chuyện tương tự từ số ít người quay trở lại, ông ta hẳn đã nghĩ rằng Langston đã bị vài thứ cứng hơn cả mấy chai rượu của ông ta đập vào đầu rồi.

“Ta đã đi đúng hướng,” Blackmoore trầm ngâm, hớp thêm một ngụm rượu. “Nhằm bắt Thrall. Anh đã thấy hần ta như thế nào, hần đã làm gì với lũ da xanh khủng hoảng và chán nản kia rồi đấy.”

Thật đau đớn khi nghĩ rằng ông ta đã tới sát tới khả năng kiểm soát lũ Đại Tộc mới đầy mạnh mẽ này. Ngay sau đó, hình ảnh của Taretha xuất hiện, và cả những lá thư thân mật với tên nô lệ của ông ta. Như trước giờ, cơn giận giữ cùng với một cơn đau lạ lùng trào dâng trong lòng ông ta khi nghĩ đến đó. Ông ta vẫn cứ đối xử với cô như vậy, không bao giờ để cô biết rằng ông ta đã tìm ra những lá thư đó. Ông ta còn không để Langston biết về điều đó, và giờ ông ta đang rất vui mừng vì sự sáng suốt đó. Ông tin rằng Langston hẳn đã phun ra tất cả những gì hần biết cho Thrall, và có thể khiến kế hoạch phải thay đổi.

“Ta sợ rằng những kẻ khác sẽ chẳng thể vững vàng được như anh trước sự tra tấn của lũ orc, bạn của ta,” ông ta nói, cố gắng giữ không cho giọng không tỏ ra mỉa mai những không có tác dụng lắm. May thay, Langston đang nâng cốc lên nên hần cũng chẳng có vẻ gì là để ý. “Chúng ta phải cho rằng lũ orc biết tất cả những gì chúng ta biết, và tùy cơ ứng biến. Chúng ta phải nghĩ như Thrall. Hần sẽ định làm gì tiếp theo? Mục tiêu cuối cùng của hần là gì?”

Và làm cái cách quái nào mà ta có thể tóm lại được hẳn?

Dù cho anh đang chỉ huy một đạo quân gần hai ngàn lính, và khó mà tránh việc bị phát hiện, Thrall đã làm tắt cả những gì có thể để nguy trang cho chuyển hành quân của Đại Tộc. Anh thỉnh cầu đất che đi dấu chân của họ, thỉnh cầu không khí mang mùi hương của họ ra xa khỏi những con thú có thể báo động. Rất ít, nhưng chút ít đó đều có ích lợi.

Anh đóng quân ở cách vài dặm về phía nam Durnholde, trong một khu rừng hoang vu hẻo lánh. Cùng với một nhóm trinh sát, anh tiến sát tới một cánh rừng ngay bên ngoài pháo đài. Cả Hellscream và Drek'Thar đều cố can ngăn anh, nhưng anh vẫn nhất quyết.

“Tôi có một kế hoạch,” anh nói, “kế hoạch có thể đạt được mục tiêu của chúng ta mà cả hai bên đều không cần đổ máu.”



Lord of the Clans – chapter 18

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Kể cả trong những ngày mùa đông rét mướt nhất, trừ những khi có những cơn bão tuyết ngăn cản tất cả mọi người ra khỏi Durnholde, Taretha đều ra ngoài tìm cái cây bị sét đánh ngã. Và lần nào cô nhìn vào cái hốc cây đó, cô cũng đều không thấy gì cả.

Cô vui mừng khi tiết trời ẩm áp đã quay trở lại, dù cho giày cô ướt sũng bùn do tuyết đang tan ra và nhiều lần làm cô tụt cả giày. Việc phải nhặt đôi giày lên lần thứ hai là cái giá quá đổi bình thường mùi hương tươi mới của khu rừng đang thức giấc, ánh nắng xuyên qua màn mây mờ đục, và màu sắc rực rỡ điểm trên bãi cỏ và nền rừng.

Kỳ tích của Thrall đã thường xuyên được kể đến ở Durnholde. Những cuộc đàm luận đó chỉ khiến Blackmoore uống nhiều thêm. Điều đó nhiều lúc không phải là tệ hại cho lắm. Nhiều lần cô trở về phòng ngủ và lặng lẽ bước vào, và thấy Chủ Nhân của Durnholde đang ngủ trên sàn, ghế, hay giường, một cái chai đang nằm ngay cạnh. Những đêm đó, Taretha Foxton thở phào dễ chịu, đóng cửa lại, rồi ngủ một mình trong căn phòng nhỏ của cô.

Vài ngày trước, Ngài Langston trẻ tuổi đã trở về, với những câu chuyện quá lố bịch để có thể dọa được trẻ con trong nhà trẻ. Nhưng... cô đã đọc qua chuyện những sức mạnh cổ xưa mà dân orc từng nắm giữ chưa? Sức mạnh hòa hợp với thiên nhiên, từ rất lâu về

trước? Cô biết rằng Thrall rất thông minh và sắc sảo, cô không hề ngạc nhiên chút nào nếu biết được rằng anh đã học được thứ nghệ thuật cổ xưa đó.

Giờ Taretha đang đi về phía cái cây cổ thụ, và lơ đãng nhìn vào trong hốc cây quen thuộc.

Và rồi há hốc miệng. Cô đưa tay lên che miệng và tim đập mạnh đến mức cô sợ rằng nó sẽ khiến cô ngất mất. Ở đó, nằm nép trong cái hốc màu nâu đen, là cái vòng cổ của cô. Nó phản chiếu ánh mặt trời và lóe lên như cây đèn bạc. Với ngón tay run run, cô cầm lấy nó, ôm ghì và rồi đánh rơi nó.

“Mình vụng quá!” cô huýt gió, nhặt nó lên với bàn tay giờ đã bớt run.

Đó có thể là một cái bẫy. Thrall có thể đã bị bắt và cái vòng cổ đã bị lấy đi. Thậm chí nó có thể được nhận ra là của cô. Nhưng trừ khi Thrall nói cho ai đó biết về thỏa thuận của họ, ai có thể biết đường mà để nó ở đây chứ? Cô chắc chắn một điều: Chẳng ai có thể ép được Thrall.

Những giọt nước mắt vui mừng tràn ra trên đôi mắt cô và rơi xuống má. Cô lấy mu bàn tay trái gạt chúng đi, tay phải vẫn còn giữ chặt mặt dây chuyền hình lưỡi liềm.

Anh đang ở đây, trong khu rừng kia, chắc hẳn là đang ẩn mình trong vách núi hình con rồng kia. Anh đang chờ cô giúp anh. Có lẽ anh đang bị thương. Tay nắm chặt cái vòng cổ, cô đút nó vào trong váy, không để ai nhìn thấy. Tốt nhất không ai được thấy cái vòng cổ “đã mất” của cô.

Vui mừng hơn cả lần cuối cô nhìn thấy anh chàng orc, nhưng vẫn đầy lo lắng cho sự an toàn của anh, Taretha quay về Durnholde.

Ngày hôm đó dường như dài vô tận. Cô rất mừng vì bữa tối hôm đó là món cá; nhiều lần cô đã bị bệnh vì món cá không được chuẩn bị tử tế. Đầu bếp ở Durnholde đã phục vụ Blackmoore trong trận chiến hơn hai mươi năm trước. Ông ấy được thuê là vì phần thưởng cho sự phục vụ của ông ta chứ không phải do tài nấu nướng.

Dĩ nhiên là cô không được ăn chung bàn tại đại sảnh với Blackmoore. Ông ta chẳng hề muốn có một ả hầu gái ngồi bên cạnh ông ngay trước mặt những người bạn quý tộc của ông ta. *Chỉ đủ để lên giường, không đủ để cưới*, cô nghĩ, nhớ lại bài về từ ngày nhỏ. Tối nay mọi thứ đều thật tốt.

“Con trông có vẻ hơi lo lắng, con gái yêu,” Tammis nói với con gái khi họ ngồi cùng nhau cạnh cái bàn nhỏ trong nhà họ. “Con... khỏe chứ?”

Giọng khá căng thẳng của ông và cái nhìn hoảng sợ mẹ Taretha vì câu hỏi đó khiến cô mỉm cười. Họ lo là vì cô đang có mang. Việc đó rất tốt cho trò lừa của cô đêm nay.

“Con khỏe lắm, cha à,” cô trả lời, đặt tay lên tay ông. “Nhưng món cá... cha có thấy nó có vấn đề gì không?”

Clannia chọc cái nĩa hai ngạnh vào món cá sốt kem của bà. “Nó khá ngon đấy chứ, là do Randrel nấu cơ mà.”

Thực ra món cá đó cũng khá ngon. Dù vậy Taretha cắn thêm một miếng, nhai và nuốt, rồi hơi nhăn mặt. Cô giả đồ đẩy cái đĩa ra xa. Khi cha cô đang bóc một trái cam, Taretha nhắm mắt lại và khóc thút thít.

“Con xin lỗi...” Cô chạy ra khỏi phòng trở về phòng mình, tạo ra âm thanh như thể cô sắp ốm. Cô tới phòng mình, cùng tầng với phòng cha mẹ cô, và khiến cái chụp lò sưởi kêu ầm lên. Cô phải cười một chút; thật là buồn cười, vở kịch không được đạt lắm.

Có tiếng gõ cửa liên hồi trên cửa. “Con yêu, là mẹ đây,” Clannia gọi. Bà mở cửa. Taretha dấu cái chụp lò sưởi đi. “Con gái tội nghiệp. Con trông tái nhợt như sữa vậy.”

Ít nhất thì việc đó Taretha chẳng cần phải giả bộ. “Mẹ à... cha có thể chuyển lời tới Ông Chủ được không? Con không nghĩ...”

Clannia bỗng đỏ mặt. Dù cho ai cũng biết rằng Taretha đã trở thành phu nhân Blackmoore, không ai nhắc đến điều đó. “Hửn rồi, con gái, nhất định thế. Con có muốn ở lại cùng cha mẹ đêm nay không?”

“Không,” cô nói nhanh. “Không, con khỏe. Con chỉ muốn được ở một mình một lát.” Cô lại đưa tay lên che miệng, và Clannia gật đầu.

“Nếu con muốn, Tari yêu quý. Chúc ngủ ngon. Cứ nói cho cha mẹ biết khi con muốn gì.”

Mẹ cô đóng cửa lại, và Taretha thở phào nhẹ nhõm. Giờ cô phải chờ tới lúc an toàn để rời đi. Cô ở ngay cạnh gian bếp, gian cuối cùng được dọn dẹp trong đêm. Khi tất cả chìm vào im lặng, cô đánh bạo bước đi. Đầu tiên cô vào bếp, bỏ vào túi nhiều thức ăn nhất có thể. Vào sớm nay, cô đã xé rách vài bộ váy cũ để làm vài băng bó, có thể Thrall sẽ cần tới chúng.

Thói quen của Blackmoore dễ đoán như thể mặt trời mọc và lặn. Nếu ông ta uống vào bữa tối như thói quen, ông sẽ thường sẽ lên giường với cô sau bữa tối. Sau đó, ông ta sẽ lăn ra ngủ say sưa, và khó lòng mà đánh thức được ông ta trước khi mặt trời mọc.

Cô lắng nghe tiếng những hầu bàn trong đại sảnh, và chắc chắn rằng như thường lệ ông ta đã uống say. Ông ta không thấy cô vào đêm nay, và điều đó khiến ông ta hơi khó chịu, nhưng giờ hẳn ông ta đang lăn ra ngủ.

Taretha nhẹ nhàng mở khóa phòng Blackmoore. Cô lên vào rồi đóng cửa nhẹ nhàng hết mức có thể. Cô nghe thấy tiếng ngáy. Đã được chắc chắn, cô đi nhanh tới cổng nhằm đi tới tự do.

Blackmoore đã khoe khoang rất nhiều về nó nhiều tháng trước khi ông ta say rượu. Ông ta đã quên rằng ông đã kể cho cô nghe về nó, nhưng Taretha thì vẫn nhớ. Giờ cô bước tới chiếc bàn nhỏ và mở một ngăn kéo. Cô nhẹ nhàng ấn nhẹ vào nó, và cái đáy giả lỏng ra, để lộ một chiếc hộp bé xíu.

Taretha lấy chiếc chìa khóa ra và đặt cái hộp lại vào ngăn kéo, cẩn thận đóng lại. Rồi cô tiến về phía chiếc giường.

Phía bên trái, có một tấm thảm treo trên bức tường đá. Nó vẽ hình một kỵ sĩ danh giá đang đánh nhau với một con rồng đen dữ tợn đang bảo vệ một đồng kho báu khổng lồ.

Taretha gạt thăm thăm sang bên và tìm thấy kho báu thực sự trong căn phòng – một cánh cửa bí mật. Nhẹ nhàng hết mức có thể, cô rút chìa khóa vào và vặn mở cánh cửa.

Những bậc thang đá dẫn xuống vào bóng tối. Không khí lạnh táp vào mặt cô, và mùi đá ẩm mốc xộc vào mũi cô. Cô thở nặng nhọc, đối mặt với nỗi sợ hãi. Cô không dám thấp nền lên. Blackmoore ngủ rất say, nhưng rủi ro là quá cao. Nếu ông ta biết những gì cô đang làm, ông ta sẽ đập nhừ tử cô mất.

Hãy nghĩ về Thrall, cô nghĩ. Nghĩ về những gì Thrall đã phải đối mặt. Hẳn là cô có thể đối mặt với nỗi sợ hãi bóng tối vì anh.

Cô đóng cửa lại sau lưng và cô chột đứng trong màn tối đen hoàn toàn nguyên chất tới mức cô cũng có thể cảm thấy được. Sự hoảng sợ trào dâng trong cô như con chim vừa bị bắt, nhưng cô trấn tĩnh lại. Chẳng thể lạc được đường ở đây; đường hầm này chỉ dẫn đi có một đường. Cô hít thở sâu vài lần, rồi bắt đầu đi.

Cô thận trọng bước từng bước, vờn chân phải ra trước để tìm bậc thang tiếp theo. Cuối cùng, chân cô chạm mặt đất. Từ đó, đường hầm chỉ dốc thoải xuống. Cô nhớ lại những gì Blackmoore đã nói với cô về nó. *Nhằm giữ cho các vị chúa được an toàn, em yêu à, ông ta từng nói, cúi sát mặt cô tới mức cô có thể ngửi thấy hơi thở mùi cồn. Và nếu có bị bao vây, chà, có một con đường có thể dẫn chúng ta tới nơi an toàn, nàng và ta.*

Nó cứ như kéo dài mãi. Nỗi sợ hãi vật lộn với trí óc cô nhằm chiếm quyền điều khiển. *Nếu nó sụp xuống thì sao? Nếu sau ngần ấy năm nó đã bị chặn lại? Nếu nhờ mình đi trong bóng tối thế này rồi bị gãy chân thì sao?*

Taretha tức giận không nghĩ đến nỗi sợ hãi nữa. Mắt cô cố làm quen với bóng tối, nhưng dù thế nào thì đây cũng không có ánh sáng, chỉ khiến chúng trở nên căng thẳng.

Cô rùng mình, Ở dưới này thật lạnh, trong bóng tối...

Sau thời gian tưởng chừng như vô tận, mặt đất bắt đầu lại dốc lên. Taretha ngăn cản ham muốn được chạy tới. Cô sẽ rất tức giận nếu để mình mất kiểm soát và sẩy chân. Cô cứ thế tiến tới, dù cho bước chân của cô cứ dần nhanh lên.

Liệu đó có phải trí tưởng tượng của cô không, hay đó thực sự là tia sáng trong bóng đêm đáng sợ này? Không, cô không hề tưởng tượng ra nó. Trên kia, chắc chắn đó là ánh sáng. Cô bước tới gần và đi chậm lại. Chân cô va vào đâu đó và cô ngã tới trước, đầu gối và bàn tay đập xuống nền. Có một bậc đá khác... Bước! Cô vờn tay ra, bước lên từ từ tới khi những ngón tay mò mẫm chạm vào gỗ.

Một cánh cửa. Cô đã chạm vào một cánh cửa. Một ý nghĩ kinh khủng khác choán lấy cô. *Liệu nó có bị chốt từ bên ngoài không? Liệu có thể thế không? Nếu ai đó thoát khỏi Durnholde từ đường này, hẳn có ai đó với ý định thù địch cũng có thể đi vào bằng cách đó. Chắc chắn nó đã bị khóa, hoặc bị chốt...*

Nhưng không. Cô vờn tay lên đẩy bằng tất cả sức mạnh. Bản lề cũ kêu cọt kẹt, nhưng cánh cửa mở ra, đập mạnh vào vách với một tiếng động lớn. Taretha nhảy dựng lên.

Mãi cho tới khi cô nhô đầu lên khỏi khung cửa nhỏ, ánh sáng rạng rỡ như thể là ban ngày, thì cô mới thở phào nhẹ nhõm và cho phép chính mình tin đó là sự thật.

Cái mùi quen thuộc của ngựa, da, và cỏ khô tràn ngập lỗ mũi cô. Cô đang ở trong một chuồng ngựa nhỏ. Cô bước ra khỏi đường hầm, nhẹ nhàng thì thầm và xoa dịu lũ ngựa đang quay sang nhìn cô đầy nghi hoặc. Có bốn con ngựa; móng sắt treo trên tường. Cô giờ đã biết cô đang ở đâu. Gần con đường nhưng hơi xa Durnholde là một trạm đưa tin, nơi các kỵ sĩ có công việc không thể chậm trễ có thể đổi những con ngựa kiệt sức lấy những con sung sức. Ánh sáng phát ra từ kẽ hở trên bức tường. Taretha cẩn thận đóng cánh cửa sập trên nền nơi cô vừa bước qua, và dấu nó bằng ít cỏ khô. Cô bước tới cửa chuồng và mở cửa, gần như mờ mắt trước ánh sáng xanh trắng của hai mặt trăng.

Như cô phỏng đoán, cô đang ở bên ngoài một ngôi làng nhỏ quanh Durnholde, đầy những cư dân sống bằng cách cung cấp nhu yếu phẩm cho cư dân trong pháo đài. Mất một chút thời gian để Taretha xác định vị trí. Đây rồi, mặt vách đá hồi nhỏ cô từng tưởng tượng ra giống như một con rồng.

Thrall đang chờ cô ở trong hang, đói bụng và có thể còn bị thương. Phấn chấn vì đã chiến thắng cái đường hầm tối đen kia, Taretha chạy về phía anh.

Khi anh nhìn thấy cô chạy lên đỉnh đồi, hình dáng mảnh khảnh của cô bàng bạc trong ánh trăng, Thrall cố gắng kiềm chế không để mình gào lên vì vui mừng. Anh để mình chạy tới trước.

Taretha đứng im, rồi nhấc váy lên chạy thẳng tới phía anh. Tay họ chạm và rồi nắm chặt lấy nhau, và khi chiếc mũ trùm tuột ra khỏi khuôn mặt bé nhỏ, anh thấy môi cô nở nụ cười thật to.

“Thrall à!” cô kêu lên. “Thật tốt vì được gặp em, người bạn thân thiết!” Cô nắm chặt lấy hai ngón tay bằng bàn tay không thể giữ chặt nổi và gần như nhảy cẫng lên kích động.

“Taretha,” anh trù mến nói. “Chị khỏe chứ?”

Nụ cười phai đi, rồi lại quay lại. “Cũng khỏe. Còn em? Dĩ nhiên bọn chị đã nghe về những gì em đã làm! Không vui chút nào khi Ngài Blackmoore không dễ chịu, nhưng nếu điều đó có nghĩa là em đang tự do, chị rất mong được nhìn thấy ông ta giận dữ. Ôi...” Cô siết chặt tay Thrall rồi buông ra, với lấy cái túi cô đang mang. “Chị không biết em có đói hay bị thương gì không. Chị không thể mang theo nhiều thứ lắm, nhưng chị đã mang theo những gì có thể. Chị có ít thức ăn, và vài chiếc váy chị đã xé ra để băng bó. Thật tốt vì thấy em không cần tới-”

“Tari,” Thrall nhẹ nhàng nói, “em không đi một mình.”

Anh ra hiệu cho trinh sát của mình, họ đang chờ trong hang, và họ xuất hiện. Mặt họ nhăn nhó về phản đối và thù địch. Họ đứng thẳng người dậy, tay vòng trước ngực và nhìn trừng trừng. Thrall cẩn thận theo dõi phản ứng của cô. Cô có vẻ ngạc nhiên, và trong một khắc khuôn mặt trở nên sợ hãi. Anh không trách cô được; hai anh lính mở đường kia

đã làm tất cả mọi thứ có thể để trông thật sự đang hăm dọa. Nhưng cuối cùng cô mỉm cười và bước về phía họ.

“Nếu các anh là bạn của Thrall, vậy thì chúng ta cũng là bạn,” cô nói, đưa tay ra.

Một trong hai khịt mũi khinh bỉ và gạt tay cô đi, không đủ làm đau cô, nhưng đủ để khiến cô mất thăng bằng. “Thống Chiến, ngài đòi hỏi quá nhiều ở bọn tôi rồi!” một trong hai nạt. “Chúng tôi sẽ không động đến đàn bà trẻ con như ngài ra lệnh, nhưng chúng tôi sẽ không-”

“Các người có đấy!” Thrall trả lời. “Đây là người phụ nữ đã mạo hiểm cả tính mạng cô ấy để giải cứu ta khỏi gã người từng sợ hãi tất cả chúng ta. Giờ cô ấy lại đang mạo hiểm mạng sống để tới trợ giúp chúng ta. Chúng ta có thể tin Taretha. Cô ấy rất khác biệt.” Anh quay sang nhìn cô triu mến. “Cô ấy rất đặc biệt.”

Hai trinh sát tiếp tục nhìn chằm chằm, nhưng có vẻ sự xét đoán của họ hơi lung lay. Họ nhìn nhau rồi nhìn tay Taretha.

“Bọn em rất biết ơn vì những gì chị mang tới,” Thrall nói, nói tiếp bằng tiếng con người. “Chắc chắn rằng chúng sẽ được ăn, còn băng thì giữ lại. Em khá chắc rằng họ sẽ cần đến chúng.”

Nụ cười phai đi khỏi khuôn mặt Tari. “Em định tấn công Durnholde,” cô nói.

“Không nếu như có thể tránh được, nhưng chị cũng biết Blackmoore rồi đấy. Vào ngày mai, quân của em sẽ tiến tới Durnholde, sẵn sàng tấn công nếu cần thiết. Nhưng trước hết em sẽ cho Blackmoore cơ hội nói chuyện với bọn em. Durnholde là tâm điểm kiểm soát các khu trại. Phá vỡ nó, bọn em sẽ phá vỡ được tất cả các khu trại. Nhưng nếu ông ta định đàm phán, bọn em sẽ không cần phải đổ máu. Tất cả những gì bọn em cần là giải cứu người dân của bọn em, và bọn em sẽ để yên cho con người.”

Dưới ánh trắng, mái tóc của cô ngả sang màu bạc. Cô lắc đầu nhẹ nhàng. “Ông ta sẽ không bao giờ đồng ý đâu,” cô nói. “Ông ta quá kiêu ngạo để nghĩ về lợi ích của những người dưới trướng ông ta.”

“Vậy thì hãy ở lại đây với bọn em,” Thrall nói. “Người dân của em sẽ có mệnh lệnh không được tấn công phụ nữ và trẻ em, nhưng giữa chiến trường nẩy lửa, em không thể đảm bảo sự an toàn của họ. Chị sẽ bị nguy hiểm nếu trở lại.”

“Nếu chị bị phát hiện là đang biến mất,” Tari trả lời, “thì sẽ báo động cho ai đó rằng có chuyện gì đó đang xảy ra. Họ sẽ tìm và tấn công bọn em trước. Và cha mẹ chị vẫn còn ở đây. Blackmoore sẽ trút giận lên người họ, chị chắc đấy. Không được Thrall à. Nơi của chị vẫn luôn là ở Durnholde, kể cả bây giờ.”

Thrall buồn rầu nhìn cô. Anh biết được sự hỗn loạn trong trận chiến có thể mang lại sự hỗn loạn như thế nào, nhưng cô không biết. Đầy máu, cái chết, và sự thương tâm. Anh muốn cô được an toàn, nếu anh có thể, nhưng cô lại thuộc về chính cô.

“Cô thật dũng cảm,” một người trinh sát bất thành lính nói. “Cô mạo hiểm mạng sống của cá nhân mình để cho bọn ta cơ hội giải phóng người dân của bọn ta. Thống Chiến

của bọn ta không hề nói dối. Có vẻ như có vài người thực sự hiểu được lòng danh dự.” Và anh chàng orc đó gặp mình.

Taretha có vẻ hài lòng. Cô quay sang Thrall. “Chị biết có vẻ nghe hơi ngu ngốc, nhưng hãy cẩn trọng. Chị mong sẽ được gặp em vào tối mai, để chúc mừng chiến thắng của em.” Cô lưỡng lự, rồi nói, “Chị có nghe đồn về sức mạnh của em, Thrall à, chúng có phải là sự thật không?”

“Em không biết chị nghe được những gì, nhưng em đã học theo học đường của các pháp sư. Đúng là em có thể kiểm soát được các nguyên tố.”

Mặt cô đầy rạng rỡ. “Vậy thì Blackmoore không thể đánh lại được em nữa. Hãy khoan dung một khi em đã chiến thắng, Thrall à. Em biết rằng chúng ta không giống như ông ta. Đây. Chị muốn em giữ cái này. Chị đã không mang nó từ lâu rồi, thật không phải nếu chị còn giữ nó nữa.”

Cô nghiêng đầu lấy ra sợi xích bạc và mặt dây chuyền hình lưỡi liềm. Thả nó vào tay Thrall, cô gấp bàn tay anh lại. “Hãy giữ nó. Đưa cho con của em, nếu như em có con, và có lẽ chị sẽ gặp nó vào một ngày nào đó.”

Như những gì cô làm cách đây nhiều tháng, Taretha tiến tới trước và ôm chặt Thrall. Lần này, anh không ngạc nhiên trước cử chỉ đó, mà cảm thấy dễ chịu và ôm cô. Anh vuốt mái tóc vàng mềm mượt của cô, và tuyệt vọng mong rằng họ sẽ sống sót qua cuộc chiến sắp tới.

Cô lùi lại, đưa tay lên sờ vào khuôn mặt chắc chắn của anh, quay sang gật đầu với những người kia, rồi quay đi chạy về phía mà cô đã đi đến. Anh nhìn cô đi với một cảm giác kỳ lạ trong tim, giữ chặt cái vòng cổ của cô. *Bình an nhé, Tari, Hãy bình an.*

Chỉ khi cô đã cách khá xa mấy dân orc đó Tari mới cho phép những giọt nước mắt lăn dài. Cô đã rất sợ, cực kỳ sợ hãi. Mặc dù giọng cô đầy gan dạ, cô cũng không muốn chết như bao người khác. Cô mong rằng Thrall có thể kiểm soát được người của mình, nhưng cô biết anh đang đơn phương độc mã. Không phải tất cả dân orc đều có sự khoan dung với con người như anh. Giá mà Blackmoore có thể được thuyết phục tin vào điều đó! Nhưng điều đó hoang đường không khác gì chuyện cô có thể mọc cánh và bay ra khỏi chuyện này.

Dù cho cô là một con người, cô lại muốn dân orc chiến thắng – Thrall chiến thắng. Nếu cô còn sống, cô biết rằng con người sẽ được đối xử đầy thương tình. Nếu anh thất bại, cô không chắc lắm. Và nếu Blackmoore thắng – chà, những gì Thrall từng ném trái khi làm nô lệ sẽ chưa là gì so với sự tra tấn Blackmoore sẽ làm với anh.

Cô quay lại cái chuồng ngựa nhỏ, mở cửa sập, và bước vào đường hầm. Đầu cô giờ toàn hình ảnh của Thrall và cuộc chiến sắp tới đến mức bóng tối lần này không làm cô bận tâm nữa.

Taretha vẫn chìm trong những suy nghĩ khi cô đi lên dốc hướng tới phòng Blackmoore và nhẹ nhàng đẩy cánh cửa.

Đột nhiên, những cái đèn lồng được dỡ ra. Taretha há hốc miệng. Ngồi trên chiếc ghế đối diện với cánh cửa bí mật là Blackmoore, và Langston cùng với hai vệ binh có vũ trang đầy dữ tợn.

Blackmoore có vẻ điềm đạm như đá lạnh, và cặp mắt đen của gã lóe sáng trong ánh nến. Râu ông ta nhếch lên một nụ cười trông như một con thú ăn thịt đói khát.

“Xin chào, kẻ phản bội,” gã nhura nhựa nói. “Bọn ta đang chờ ngươi.”



Lord of the Clans – chapter 19

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

Bình minh đến đầy sương mù ẩm thấp. Thrall ngửi thấy mùi mưa trong không khí. Anh đã mong có một ngày trời nắng, dễ dàng hơn trong việc theo dõi kẻ thù, nhưng mưa sẽ giữ các chiến binh được bình tĩnh hơn. Và bên cạnh đó, Thrall có thể có thể kiểm soát mưa, nếu nó thực sự diễn ra. Giờ, anh cứ để cho thời tiết làm những gì nó muốn.

Anh, Hellscream, và một nhóm tộc nhân Sói Tuyết sẽ đi trước. Cả đội quân sẽ đi theo sau. Anh muốn tận dụng sự che chở của rừng cây, nhưng một đội quân gần hai ngàn người lại cần một con đường. Nếu Blackmoore vẫn cử trinh sát đi tuần, ông ta sẽ được báo động. Thrall chẳng nhớ nổi có trinh sát nào vào cái hồi anh ở Durnholde không, nhưng giờ mọi chuyện đã rất khác.

Nhóm nhỏ của anh, vũ trang đầy đủ, tiến đều dọc con đường tới Durnholde. Thrall gọi một con chim sẻ nhỏ và thỉnh cầu nó đi tìm quanh quẩn quanh đó. Nó quay lại trong vài phút và trong đầu Thrall vang lên, *Họ đã thấy anh. Họ đang quay trở lại pháo đài. Những người khác đang đi vòng phía sau.*

Thrall cau mày. Quả quá đối quy củ so với Blackmoore. Dù vậy anh vẫn biết rằng đội quân của anh lớn gấp bốn lần quân ở Durnholde.

Con chim đang đậu trên ngón tay trở to bự của anh mà chờ đợi. *Bay về phía đội quân của ta và tìm người pháp sư mù già. Nói cho ông ấy biết những gì mày đã nói với ta.*

Con chim sẻ với màu lông vàng đen và cái đầu màu xanh tươi, nó nghiêng cái đầu màu xanh và bay đi theo yêu cầu của Thrall. Drek'Thar cũng là một chiến binh giỏi chứ không chỉ là một pháp sư. Ông ấy sẽ biết phải làm thế nào với lời cảnh báo của con chim.

Anh vẫn vững vàng tiến tới. Con đường rẽ ngoặt, và rồi trước mặt họ xuất hiện một Durnholde với những bức tường đá đầy vẻ kiêu hãnh. Thrall cảm thấy có chút thay đổi trong hàng ngũ.

“Giờ cờ đình chiến lên,” anh nói. “Chúng ta sẽ theo dõi thái độ của chúng, và nó sẽ khiến chúng không tấn công quá sớm. Lúc trước chúng ta đã dễ dàng tấn công các khu trại,” anh thừa nhận. “Giờ chúng ta sẽ phải đối mặt với một thứ khó khăn hơn nhiều. Durnholde là một pháo đài, và sẽ không dễ dàng bị hạ. Nhưng hãy nhớ, nếu đàm phán thất bại, thì Durnholde cũng sẽ thất thủ.”

Anh chẳng mong điều đó sẽ xảy ra, nhưng anh vẫn tính trước chuyện tệ nhất. Chẳng mong gì Blackmoore biết điều cả.

Khi anh và đồng đội tiến tới, Thrall có thể nghe thấy chuyển động trên đỉnh tường và trong pháo đài. Nhìn gần hơn, anh nhìn thấy một hòng đại bác đang hướng thẳng hướng anh. Cung thủ đã vào vị trí, và vài tá kỵ sĩ đang phi nước kiệu từ hai bên pháo đài để tập hợp phía trước. Họ mang theo thương và giáo, và đã dừng ngựa. Họ đang chờ đợi.

Dù vậy Thrall vẫn cứ tới. Có thêm nhiều chuyển động trên đỉnh tường ngay bên trên cánh cổng gỗ, khiến tim anh đập nhanh hơn. Đó là Aedelas Blackmoore. Thrall dừng lại. Họ đã tới đủ gần để hét lên rồi. Anh sẽ không tiến tới gần hơn nữa.

“Chà chà,” cái giọng líu nhíu mà Thrall còn nhớ rõ kia vang lên. “Đây chẳng phải là con orc cứng bé nhỏ của ta đã lớn rồi sao.”

Thrall chẳng hề bị sa bẫy. “Xin chào, Trung Tướng,” anh nói. “Ta đến đây không phải là một con thú cưng, mà là chỉ huy một đạo quân. Một đạo quân đã hoàn toàn đánh bại người của ông trong quá khứ. Nhưng vào hôm nay ta sẽ không đánh lại họ, trừ khi ông ép ta.”

Langston đứng ngay cạnh chúa của hắn trên đỉnh tường. Hắn không thể tin nổi. Blackmoore say nhưng giọng vẫn đầy hào sảng. Langston, kẻ đã giúp Tammis mang chúa của hắn về giường nhiều lần hơn những gì hắn để tâm, chưa từng thấy Blackmoore say khướt nhưng lại vẫn còn đứng được. Ông ta đang nghĩ gì vậy?

Dĩ nhiên Blackmoore đã cho người đi theo cô gái. Một trinh sát, một bậc thầy lén lút với con mắt sắc sảo, đã gài then cánh cửa trong chuồng ngựa để cô không thể ra khỏi đường hầm được nữa. Anh ta đã thấy cô gặp Thrall và mấy gã orc kia. Anh ta đã thấy cô đưa cho họ một túi đồ ăn, thấy cô ôm lũ quái vật, ôi Ánh Sáng ời, và rồi quay trở lại qua con đường hầm không-còn-bí-mật-nữa. Blackmoore đã giờ vờ say bí tỉ vào đêm qua, và đã gần tỉnh rượu khi ả đàn bà đáng kim tởm kia trở về phòng ngủ của ông ta để rồi được đón chào bởi Blackmoore, Langston, và những kẻ khác.

Taretha không muốn nói, nhưng khi cô nhận ra rằng cô đã bị theo dõi, cô đã vội thuyết phục Blackmoore rằng Thrall chỉ tới để nói chuyện trong hòa bình. Chính ý định đó đã làm Blackmoore cực kỳ khó chịu. Ông ta đuổi Langston và những lính gác kia đi, và cách xa cửa phòng nhiều bước Langston vẫn có thể nghe thấy tiếng Blackmoore chửi rủa và tiếng tay chân dẫm đá.

Mãi đến giờ hắc ta mới gặp lại Blackmoore, dù cho Tammis đã báo cho hắc. Blackmoore đã gửi những kỵ sĩ nhanh nhất của ông ta đi tìm tiếp viện, nhưng họ vẫn còn cách đây vài tiếng đi đường. Thứ hợp lý nhất nên làm là giữ lũ orc kia, những kẻ đã giờ lá cờ đành chiến lên, nói chuyện cho tới khi tiếp viện đến. Thật ra, theo phép xã giao Blackmoore phải gửi một nhóm nhỏ đi nói chuyện với quân orc. Hắc là Blackmoore có thể ra lệnh làm điều đó bất cứ lúc nào. Đúng rồi, đó là thứ hợp lý nhất nên làm. Nếu như tính toán đúng, và Langston tin là thế, quân orc có tới hai ngàn người.

Chỉ có năm trăm bốn mươi người ở Durnholde, và gần bốn trăm người là những chiến binh dày dạn kinh nghiệm chinh chiến.

Khi hắc lo lắng nhìn, Langston nhìn thấy di chuyển ở phía đường chân trời. Chúng quá xa để hắc có thể nhìn thấy chính xác, nhưng rõ ràng hắc thấy một biển xanh lá khổng lồ đang từ từ bò lên dốc, và nghe thấy tiếng trống đầy đe dọa đang đập đều đều

Đội quân của Thrall.

Dù cho buổi sáng rất lạnh giá, Langston có thể cảm thấy mồ hôi chảy ròng ròng dưới cánh tay hắc.

“Tốt đấy, Thrall à,” Blackmoore nói. Khi Thrall chán ghét đứng nhìn, người cựu anh hùng chiến tranh đứng đưa trên bức tường. “Người đang nghĩ gì vậy hả?”

Lại một lần nữa, lòng trắc ẩn lẫn sự căm thù đang mâu thuẫn trong trái tim anh. “Bọn ta không muốn đánh nhau với con người nữa, trừ khi các người bắt buộc bọn ta phải tự vệ. Nhưng ông vẫn còn giữ hàng trăm tù binh orc, Blackmoore à, trong những khu trại bẩn thỉu của ông. Họ sẽ được trả tự do dù bằng cách này hay cách khác. Chúng ta có thể làm thế mà không cần có thêm đổ máu vô nghĩa nữa. Hãy thả các dân orc đang bị giam trong các khu trại ra, và bọn ta sẽ trở về khu rừng và để yên cho con người.”

Blackmoore ngửa đầu ra cười. “Ồ,” ông ta thở dốc, gạt mấy giọt nước mắt buồn cười đi, “ôi chà, người nói đùa còn hay hơn cả tên hề của nhà vua đấy Thrall à. *Nô lệ*. Ta thèm nhìn người bây giờ hay hơn so với lúc người chiến đấu trong đấu trường nhiều đấy. Lắng người nói! Thốt ra mấy câu cú rõ ràng đó, ôi Ánh Sáng ời! Ta nghĩ người cũng hiểu sự khoan dung phải không?”

Langston cảm thấy tay áo bị giật. Hắc nhảy căng lên và quay sang nhìn Trung Sĩ. “Ta chẳng ưa thích gì anh, Langston à,” ông ta gầm gừ, cặp mắt giận dữ, “nhưng ít nhất anh không say rượu. Anh phải bảo Blackmoore im miệng lại! Đưa ông ta xuống khỏi đó! Anh đã thấy lũ orc làm được những gì rồi đó.”

“Chúng ta không thể đầu hàng được!” Langston thở dốc, mặc dù tận sâu trong tim hắn thực sự muốn vậy.

“Không,” Trung Sĩ nói, “nhưng ít nhất chúng ta có thể cử người tới nói chuyện với chúng, câu giờ để đồng minh của chúng ta tới đây. Ông ta có gửi yêu cầu tiếp viện chứ?”

“Dĩ nhiên rồi,” Langston huýt. Cuộc nói chuyện của họ đã bị nghe thấy và Blackmoore hướng cặp mắt đỏ ngầu về phía họ. Có một cái túi nhỏ ngay dưới chân ông ta và khiến ông suýt bị ngã.

“À Trung Sĩ!” ông ta lớn tiếng, bước lảo đảo tới phía ông. “Thrall! Đây có một người bạn cũ này!”

Thrall thở dài. Langston nghĩ rằng hắn trông có vẻ là kẻ bình tĩnh nhất trong bọn họ. “Ta rất tiếc vì ông vẫn còn ở đó, Trung Sĩ ạ.”

“Ta vẫn luôn ở đây đấy thôi,” Langston nghe thấy Trung Sĩ lẩm bẩm. Rồi Trung Sĩ nói lớn giọng, “Người đã đi quá xa rồi đấy Thrall.”

“Thuyết phục Blackmoore thả dân orc ra, và ta thề trên danh dự như những gì ông đã dạy cho ta rằng, không ai phía sau bức tường kia sẽ bị hại.”

“Thưa ngài,” Langston lo lắng nói, “Ngài hãy nhớ lại thứ sức mạnh mà tôi đã thấy trong trận chiến mới đây. Thrall đã bắt được tôi, và hắn để tôi đi. Hắn giữ lời. Tôi biết hắn chỉ là một tên orc, nhưng-”

“Người nghe thấy chứ Thrall?” Blackmoore rống lên. “Người chỉ làm một tên orc! Kể một tên ngốc Langston cũng nói thế! Có thứ con người nào lại đầu hàng một tên orc chứ?” Ông ta tiến tới trước cúi người qua bức tường.

“Sao người lại làm thế này hả Thrall?” ông ta gào lên ngắt quãng. “Ta đã cho người mọi thứ! Người và ta, chúng ta sẽ cùng nhau lãnh đạo đạo quân da xanh của người chống lại Liên Minh và sẽ có tất cả thức ăn rượu ngọt và vàng chúng ta muốn!”

Langston kinh hãi nhìn. Blackmoore giờ đang gào lên trò bội bạc của hắn với tất cả những người trong tầm nghe. Ít nhất hắn không ám chỉ chính Langston. Langston ước gì hắn có gan xô Blackmoore ra khỏi bức tường và cho pháo đài đầu hàng Thrall ngay.

Thrall không để lãng phí cơ hội. “Các người đã nghe thấy chưa, hã quân Durnholde!” anh rống lên. “Vị chúa và chủ nhân của các người sẽ phản bội tất cả các người! Chống lại hắn, tống khứ hắn đi, quy hàng bọn ta, và tới cuối ngày các người vẫn còn giữ được mạng sống và cả pháo đài này!”

Nhưng không hề có chút dấu hiệu nổi loạn nào, và Thrall chẳng thể trách được họ. “Ta yêu cầu ông thêm một lần nữa, Blackmoore. Đàm phán hay là chết.”

Blackmoore đứng thẳng người dậy. Giờ Thrall thấy rằng ông ta đang giữ thứ gì đó trong tay phải. Đó là một cái túi.

“Đây là câu trả lời của ta, Thrall!”

Ông ta cho tay vào túi và lấy ra một thứ gì đó. Thrall chẳng thể thấy được đó là gì, nhưng anh thấy Trung Sĩ và Langston lùi lại. Rồi thứ đó bị ném về phía anh, đập vào nền đất, lăn vào chân Thrall.

Cặp mắt xanh của Taretha đang vô hồn nhìn anh trên cái đầu đã bị chặt.

“Đó là những gì ta làm với lũ phản bội!” Blackmoore gầm lên, điên cuồng múa may trên tường thành. “Đó là những gì bọn ta sẽ làm với những bọn ta yêu thương mà lại phản bội bọn ta... những kẻ được hưởng tất cả mọi thứ những chẳng thêm cho đi thứ gì cả... những kẻ qua lại với lũ *orc* đáng nguyên rửa kia!”

Thrall chẳng thể nghe ông ta nói gì nữa. Có sét đang gầm lên trong tai anh. Đầu gối anh run run và anh ngã khụy xuống. Họng anh nghẹn cứng và hai mắt tối sầm.

Không thể nào. Không phải Tari. Hẳn là cho dù là Blackmoore cũng không thể làm cái việc ghê tởm đó với một người vô tội được.

Nhưng anh sẽ không bị mất ý thức. Anh vẫn bừng tỉnh mà giữ được tỉnh táo, nhìn vào mái tóc vàng dài, đôi mắt xanh, và cái cổ bị chặt đứt dẫm máu. Rồi những hình ảnh kinh khủng đó nhòe đi. Mặt anh ướt nhem. Lồng ngực anh phập phồng đau đớn, Thrall nhớ lại những lời Tari đã nói với anh từ rất lâu rồi: *Đây gọi là nước mắt. Chúng xuất hiện khi chúng ta rất buồn, rất tổn thương về tinh thần, khi trái tim chúng ta tràn đầy đau đớn mà không nơi nào chứa nổi nó.*

Nhưng có một nơi để nỗi đau đi đến. Là hành động, là trả thù. Giờ mắt Thrall ngập tràn máu đỏ, và anh ngửa đầu ra gào lên cơn thịnh nộ mà anh chưa từng cảm thấy trước đây. Tiếng gầm đốt cháy cổ họng anh vì cơn tức giận.

Bầu trời sục sôi. Sét đánh chằng chịt trên những đám mây, làm chóa lòa con mắt trong một lát. Hồi sấm sét đó gần như làm điếc tai những người trong pháo đài. Nhiều người trong số họ thả rơi vũ khí và khụy ngã, lấp bắp sợ hãi trước cơn thịnh nộ của bầu trời rung chuyển trong sự đau đớn của người chỉ huy *orc*.

Blackmoore cười, rõ ràng đang hiểu nhầm cơn thịnh nộ của Thrall chỉ là sự đau buồn vô ích. Khi hồi sấm cuối cùng câm bặt, ông ta gào lên, “Chúng nói rằng người không thể bị đập nát. Chà, ta đập nát người rồi Thrall à. *Ta đã đập nát người rồi!*”

Tiếng rống của Thrall im bặt, và anh chăm chăm nhìn Blackmoore. Kể cả từ khoảng cách xa như vậy, anh cũng có thể nhìn thấy mặt Blackmoore đang tái đi khi cuối cùng đối thủ của anh đã hiểu rằng anh đã thức tỉnh bản tính hung ác thêm giết người.

Thrall tới để mong chờ kết thúc mọi chuyện trong hòa bình. Hành động của Blackmoore đã hoàn toàn phá hủy khả năng đó. Blackmoore sẽ không thể còn sống mà nhìn thấy mặt trời mọc nữa, pháo đài của hắn sẽ tan vỡ như thủy tinh trước đòn tấn công của quân *orc*.

“Thrall...” Đó là Hellscream, không chắc chắn về tình trạng của Thrall. Thrall với lồng ngực đầy đau khổ và nước mắt còn chảy dọc trên mặt, nhìn ông với ánh mắt như muốn đâm xuyên. Cả sự đồng cảm và chấp thuận hiện lên trên mặt Hellscream.

Từ từ lấy lại kiểm soát, Thrall giờ cây búa chiến khổng lồ lên. Anh bắt đầu giậm chân, chân này nối tiếp chân kia, thành một nhịp điệu đều đều mạnh mẽ. Những người khác cùng làm theo anh, và mặt đất bắt đầu rung chuyển.

* * *

Langston stared, sickened and appalled, at the girl's head on the ground thirty feet below. He had known Blackmoore had a streak of cruelty, but he had never imagined...

"Ngài đã làm gì vậy!" Những lời đó là của Trung Sĩ, ông tóm lấy Blackmoore và xoay ông ta lại giáp mặt với ông.

Blackmoore bắt đầu cười điên cuồng.

Trung Sĩ lạnh cả người khi nghe thấy những tiếng gào, và rồi thấy tường đá bắt đầu rung nhẹ. "Thưa ngài, hẳn khiến mặt đất rung chuyển... chúng ta phải bắn thôi!"

"Hai ngàn tên orc đều cùng giậm chân, vì vậy nên mặt đất mới rung chuyển!" Blackmoore nạt. Ông ta quay về phía bức tường, hình như còn định dầy vò anh chàng orc thêm nữa.

Họ thua rồi, Langston nghĩ vậy. Giờ đã quá muộn để đầu hàng. Thrall sắp sử dụng thứ tà thuật của hắn, và phá hủy cả pháo đài cùng những người bên trong nó để trả thù cho cô gái kia. Mọi hắn mấp máy, nhưng chẳng thể thốt lên được gì. Hắn cảm thấy Trung Sĩ đang nhìn hắn.

"Khốn nạn nhà ngươi đồ quý tộc, lũ khốn vô tâm," Trung Sĩ rít lên, rồi hét to, "*Bắn!*"

Thrall không hề co rúm lại khi những khẩu đại bác kia khai hỏa. Phía sau anh nghe thấy những tiếng kêu đau đớn, nhưng anh không bị bắn trúng. Anh gọi Linh Hồn của Đất, trút cơn đau của mình, và Đất phản hồi. Bằng một đường thẳng chính xác trực tiếp, mặt đất cong lên rồi oằn xuống. Nó dẫn thẳng từ chân Thrall tới cánh cổng khổng lồ như thể có sinh vật khổng lồ nào đó dưới mặt đất đang đào xới. Cánh cổng rung lên. Bức tường đá xung quanh rung chuyển và vài viên đá nhỏ rơi xuống, nhưng nó chắc chắn hơn bức tường được làm qua loa của các khu trại nhiều, nên nó vẫn còn trụ được.

Blackmoore cười ngất nghẻo. Ông ta chợt thấy một mục tiêu cực rõ ràng, và lần đầu tiên kể từ khi ông ta đủ say để ra lệnh hành hình Taretha Foxton ông ta đã nghĩ được rõ ràng.

Langston không hề nói phóng đại. Sức mạnh của Thrall thật to lớn và thủ đoạn đập tan nát từ bên trong anh chàng orc này đã phá sản. Thực ra nó còn khiến anh trở nên giận dữ hơn nữa, và khi Blackmoore nhìn, đầy buồn nôn lẫn hoang mang sợ hãi, hàng trăm... không, hàng ngàn... những hình thù khổng lồ màu xanh lá tràn xuống con đường biến nó thành một dòng sông chết.

Ông ta phải đi thôi. Thrall định giết ông ta. Ông ta chỉ vừa mới biết điều đó. Bằng cách nào đó, Thrall sẽ tìm và giết được ông ta, vì những gì ông ta làm với Taretha...

Tari à, Tari, ta yêu nàng, sao nàng lại làm thế này với ta?

Ai đó đang hét lên. Langston đang cầu nhàu một bên tai, mặt hấn tím tái và mắt lồi lên vì sợ hãi, còn bên tai kia là giọng của Trung Sĩ, gào lên những gì đó khó hiểu. Ông ta nhìn họ bất lực. Trung Sĩ quát thêm vài lời nữa, rồi quay lại phía quân sĩ. Họ tiếp tục nạp đạn và bắn những khẩu đại bác, và bên dưới Blackmoore các kỵ sĩ đang lao vào hàng ngũ quân orc. Ông nghe thấy những tiếng gầm xung trận và tiếng kim loại va chạm. Những tấm giáp đen của quân của ông đan xen vào sắc xanh lè xấu xí của quân orc, và đâu đó có điểm màu lông trắng của... ôi Ánh Sáng ời, chẳng lẽ Thrall đã thực sự gọi được lũ sói trắng vào đội quân của hắn ư?

“Quá nhiều,” ông ta lẩm bẩm. “Có quá nhiều. Chúng quá nhiều...”

Bức tường pháo đài lại một lần nữa rung chuyển. Blackmoore chợt cảm thấy nỗi sợ hãi ông ta chưa từng trải qua, và ngã khuỵu xuống. Trong tư thế đó, bò như một con chó, ông ta bò xuống cầu thang xuống sân.

Tất cả những kỵ sĩ đều đang chiến đấu bên ngoài, và Blackmoore cho rằng đều đã chết. Bên trong, những người còn lại đang la hét tập hợp lại để có thể tự vệ – lưỡi hái, chĩa, kể cả những vũ khí tập luyện bằng gỗ mà thời còn trẻ hơn nhiều Thrall đã dùng để trui rèn kỹ năng chiến đấu của mình. Một mùi hương đặc biệt nhưng quen thuộc tràn vào mũi Blackmoore. Đó là nỗi sợ hãi. Ông ta đang sặc trong cái mùi của cuộc chiến trước đây, đã ngửi thấy nó trên những cái xác. Ông ta đã quên mất nó đã khuyến bụng ông ta quằn quại đến như thế nào.

Không ngờ rằng mọi chuyện lại như thế này. Quân orc ở bên kia cánh cổng đang rung chuyển kia hẳn đã là đội quân của ông ta. Thủ lĩnh của chúng, ở ngoài kia đang gào lên cái tên của Blackmoore hết lần này đến lần khác, hẳn đã là tên nô lệ ngoan ngoãn để bảo của ông ta. Tari hẳn đang ở đây... mà cô ta đâu... và rồi ông ta nhớ lại, và nhớ lại, môi hắn mấp máy như lúc hắn ra lệnh giết cô, và ông ta chợt thấy đau ồm, đau ồm toàn cơ thể, đau ồm trong sâu thẳm linh hồn.

“Ông ấy mất kiểm soát rồi!” Langston gào lên ngay sát tai Trung Sĩ để ông ấy nghe được qua màn âm thanh của đại bác, của kiếm va vào khiên, của những tiếng gào đau đớn. Nhưng rồi bức tường lại rung chuyển.

“Ông ta mất kiểm soát từ lâu rồi!” Trung Sĩ hét lại. “Anh đang nắm quyền đấy, Ngài Langston! Anh định bảo chúng tôi làm gì?”

“Đầu hàng!” Langston rít lên không chút lưỡng lự. Trung Sĩ đang nhìn xuống trận chiến cách ba mươi bộ phía dưới, lắc đầu.

“Quá muộn để làm điều đó rồi! Blackmoore đã khiến chúng ta lâm vào tình cảnh này rồi. Chúng ta phải tiếp tục chiến đấu cho đến khi Thrall quyết rằng hắn sẽ tiếp tục nói chuyện trong hòa bình... nếu hắn có bao giờ định thế. Anh định bảo chúng tôi làm gì?” Trung Sĩ lại hỏi.

“Ta... ta...” Mọi ý nghĩ có chút hợp lý chợt bay hết khỏi óc Langston. Thứ này gọi là một trận chiến, hẳn không được sinh ra để làm việc này – đã hai lần hắn suy sụp khi phải

đối mặt với nó. Hắn biết mình là một tên hèn, và tự khinh miệt chính bản thân mình, nhưng mọi thứ vẫn còn đó.

“Anh có muốn để tôi chỉ huy cuộc phòng thủ của Durnholde không, thưa ngài?” Trung Sĩ hỏi.

Langston rơm rớm nước mắt, hướng cặp mắt biết ơn tới người đàn ông lớn tuổi kia và gật đầu.

“Vậy thì được rồi,” Trung Sĩ nói, ông quay về phía những người trong sân và bắt đầu ra lệnh.

Vào lúc đó, cánh cổng vỡ tan, một làn sóng quân orc tràn vào sân của một trong những pháo đài mạnh nhất được xây dựng trong xứ ấy.



Lord of the Clans – chapter 20

CHƯƠNG HAI MƯƠI

Bầu trời mở toang và những hạt mưa rơi xuống, khiến cho mái tóc đen của Blackmoore dính bết vào da đầu và khiến ông ta trượt chân trên nền đất bỗng hóa thành bùn của cái sân. Ông ta ngã, và cơn gió còn bồi thêm mấy nhát. Ông ta tự ép mình phải bò dậy và tiếp tục đi. Chỉ có một con đường duy nhất để ra khỏi cái địa ngục ồn ào đẫm máu này.

Ông ta về phòng và lao bổ vào cái bàn. Với ngón tay run run, ông ta lục tìm cái chìa khóa. Ông ta đánh rơi nó hai lần trước khi vấp chân vào tấm thảm cạnh giường, kéo nó sang bên, và đút chìa vào ổ khóa.

Blackmoore lao xuống, quên mất mấy bậc thang, và rơi xuống đáy. Ông ta say khướt đến độ cơ thể ông ta mềm oặt như một con bù nhìn vải, tuy nhiên lại chỉ phải chịu vài vết bầm. Ánh sáng tỏa ra từ cánh cửa dẫn tới căn phòng chỉ chiếu tới vài thước, và trước mặt chỉ toàn là bóng tối. Đáng ra ông ta nên mang theo một cây đèn, nhưng giờ đã quá muộn. Quá muộn cho quá nhiều thứ.

Ông ta bắt đầu chạy nhanh nhất có thể. Cánh cửa phía bên kia vẫn còn chưa bị chốt lại. Ông ta có thể chạy thoát, có thể trốn vào khu rừng, và quay lại sau, khi việc giết chóc đã kết thúc, và giả vờ... ông ta không biết. Giả vờ gì đó.

Mặt đất lại rung chuyển, và Blackmoore ngã lăn ra. Ông ta cảm thấy ít đất đá phủ lên người, và khi vụ động đất dừng lại, ông ta lại đứng dậy và tiến tới, tay vươn dài. Bụi càng lúc càng nhiều hơn, và ông ta ho liên tục.

Vài bộ phía trước, tay ông ta chạm vào một cột đá lớn. Đường hầm đã sập ngay phía trước ông ta. Trong lúc trở nên điên dại, Blackmoore cố moi đường ra. Rồi sau đó khóc thốn thức, ông ta ngã xuống nền. Giờ làm sao? Giờ Aedelas Blackmoore sẽ thành cái gì chứ?

Mặt đất lại tiếp tục rung lên, và Blackmoore nhảy dựng lên và bắt đầu chạy ngược lại con đường ông ta đi. Sự tội lỗi và nỗi sợ hãi thật to lớn, nhưng bản năng sinh tồn còn lớn mạnh hơn. Một tiếng động kinh hoàng rền vang khắp không gian, và Blackmoore nhận ra trong sợ hãi rằng đường hầm đã lại sập xuống ngay sau lưng ông ta. Nỗi sợ hãi giúp ông ta tăng tốc và ông ta chạy nước rút về phía phòng mình, trần đường hầm suýt nữa sụp xuống đầu ông ta một vài lần, chỉ cách có vài bước chân phía sau.

Ông ta vấp chân vào cầu thang và lao mình tới trước, ngay khi phần đường hầm còn lại sập xuống với một đợt rung chuyển kinh hoàng. Blackmoore tóm lấy đồng bạc trên sàn như thể chúng có thể đem lại chút thực tại ở cái thế giới điên cuồng này. Mặt đất cứ tiếp tục rung chuyển mãi.

Cuối cùng nó kết thúc. Ông ta không hề di chuyển, chỉ nằm đó, mặt úp xuống sàn đá, thở dốc.

Một thanh kiếm bỗng từ hư vô chìa sát mũi ông ta. Blackmoore la lên và bật ngược lại. Ông ta ngước lên và thấy Thrall đang đứng ngay trước mặt, tay nắm một thanh kiếm.

Ánh sáng chiếu vào người anh, nhưng Blackmoore đã quên mất rằng Thrall *to lớn* đến như thế nào. Mặc bộ giáp tấm đen, mang thanh kiếm khổng lồ, anh cao lớn vượt lên trên hình hài đang nằm đó của Blackmoore như một ngọn núi nổi bật trên nền khung cảnh xung quanh. Liệu có phải hắn đã luôn mang hình... hình thù to lớn, bộ hàm xấu xí đó không?

“Thrall,” Blackmoore lắp bắp, “ta có thể giải thích...”

“Không,” Thrall nói, có sự bình tĩnh khiến Blackmoore sợ hãi hơn cả sự tức giận có thể mang lại. “Người không thể giải thích. Không cần thanh minh gì cả. Chỉ có một trận chiến, mà mãi nó mới được diễn ra. Một trận đấu tới chết. Cầm thanh kiếm.”

Blackmoore rụt chân lại. “Ta.... ta...”

“Cầm lấy thanh kiếm,” Thrall lặp lại, giọng trầm sâu, “hay để ta đâm xuyên người ngay tại chỗ người đang ngồi như một thằng nhóc sợ sệt hả.”

Blackmoore vương một bàn tay run run ra và nắm lấy đốc thanh kiếm.

Tốt, Thrall nghĩ. Ít nhất Blackmoore cũng sẽ thỏa mãn anh bằng cách chiến đấu.

Kẻ đầu tiên anh gặp là Langston. Thật dễ để dọa cho gã chúa trẻ tuổi kia nói ra sự tồn tại của đường hầm trốn thoát kia. Chợt nổi đau lại giằng xé trong lòng Thrall khi anh nhận ra rằng đó là con đường Taretha đã trốn thoát ra để gặp anh.

Anh đã gọi những cơn động đất nhằm phong tỏa đường hầm lại, để Blackmoore bắt buộc phải quay lại đúng đường đó. Trong khi anh chờ đợi, anh đã điên cuồng di chuyển đồng đồ trang trí đi, để dọn dọn một khoảng trống cho cuộc chạm trán cuối cùng này.

Anh nhìn chằm chằm Blackmoore loạng choạng đứng dậy. Đây có đúng là người đàn ông mà anh vừa tôn sùng vừa sợ hãi khi còn nhỏ không? Thật khó mà tin nổi. Gã này là kẻ suy nhược cả về cơ thể và tâm trí. Cái bóng thương hại mờ hồ quét qua người Thrall, nhưng anh không cho phép nó xóa đi tội ác Blackmoore đã gây ra.

“Đến đánh ta đi,” Thrall nạt.

Blackmoore nhào tới. Ông ta nhanh và tập trung hơn so với những gì Thrall dự kiến dựa vào tình trạng của ông ta, và Thrall đã phải phản ứng nhanh mới có thể tránh được cú đó. Anh gạt đòn, và chờ Blackmoore tấn công tiếp.

Cuộc đụng độ có vẻ đã làm tái sinh chủ nhân của Durnholde. Có thứ gì đó giống như cơn giận dữ và sự quyết tâm hiện ra trên mặt ông ta, và đòn đánh của ông ta đã vững vàng hơn. Ông ta giả vờ đánh vào bên trái, nhưng lại đánh vào bên phải Thrall. Dù vậy Thrall dễ dàng đỡ được nó.

Giờ đến lượt anh tấn công, khá ngạc nhiên và có đôi chút hài lòng rằng Blackmoore có thể đỡ được và chỉ bị đánh sượt vào mạn trái không được bảo vệ. Blackmoore nhận ra điểm yếu của mình và nhìn quanh tìm thứ gì đó có thể dùng làm khiên.

Thrall gầm gừ giật mạnh cánh cửa khỏi bản lề và ném nó về phía Blackmoore. “Núp sau cánh cửa của tên hèn ấy,” anh gào lên.

Cánh cửa có thể là một cái khiên khá tốt cho một dân orc, nhưng dĩ nhiên nó quá to so với Blackmoore. Ông ta tức giận ném nó đi.

“Vẫn còn chưa quá muộn đâu Thrall,” ông ta nói, khiến anh chàng orc sừng sốt. “Người vẫn còn có thể tham gia với ta và chúng ta có thể làm việc cùng nhau. Dĩ nhiên ta sẽ giải phóng lũ orc kia, nếu người hứa rằng chúng sẽ chiến đấu cho ta dưới trướng của ta, và cả của người nữa!”

Thrall tức giận đến nỗi anh không phòng vệ bản thân cẩn thận khi Blackmoore đột ngột lao tới. Anh không kịp giơ kiếm lên, và thanh kiếm của Blackmoore va vào tấm giáp. Thật là một đòn tuyệt hay, và lớp giáp là thứ duy nhất giữ cho Thrall không bị thương.

“Người vẫn còn say rượu, Blackmoore à, nếu người vẫn còn tin rằng ta sẽ bỏ qua chuyện-”

Lại một lần nữa Thrall nhìn thấy màu đỏ, việc nhớ lại đôi mắt của Taretha đang nhìn anh là quá đủ khiến anh không thể chịu được nữa. Anh vẫn đang giữ mình lại, cố để cho Blackmoore chút cơ hội chống trả, nhưng giờ anh lại ném nó đi. Với cơn giận giữ như một đợt sóng thủy triều đập vào một thành phố ven biển, Thrall tấn công Blackmoore. Với mỗi đòn đánh, mỗi tiếng gầm tức giận, anh nhớ lại tuổi trẻ đau đớn dưới tay người đàn ông này. Khi thanh kiếm của Blackmoore bay khỏi tay ông ta, Thrall nhìn thấy khuôn mặt

Taretha, một nụ cười thân thiện mà cả con người và orc đều có, và không hề thấy điểm khác nhau giữa họ.

Và khi anh dồn Blackmoore vào góc, con người xấu xa đó đã rút ra một con dao găm từ trong ủng và đâm vào mặt Thrall, suýt trúng mắt anh, Thrall gào lên đầy thù hận, và chém kiếm xuống.

Blackmoore không chết ngay. Ông ta nằm đó, thở dốc, những ngón tay bất lực tóm lấy bên hông khi máu phun ra đỏ lòm. Ông ta nhìn Thrall, mắt đờ đẫn. Máu phun ra từ miệng ông ta, và trước sự ngạc nhiên của Thrall, ông ta mỉm cười.

“Ngươi là... những gì ta làm ra... ta rất tự hào...” ông ta nói, và rồi trượt xuống trên tường.

Thrall bước ra khỏi pháo đài và đi vào sân. Cơn mưa đập vào người anh. Cùng lúc đó, Hellscream lợi bì bõm tới bên anh. “Báo cáo,” Thrall ra lệnh, dù vậy mắt anh vẫn lướt nhìn xung quanh.

“Chúng ta đã chiếm được Durnholde, thưa Thống Chiến,” Hellscream nói. Ông ta dính đầy máu và có vẻ kích động, mắt đỏ rực. “Quân tiếp viện cho con người vẫn còn cách xa vài lý. Hầu hết những kẻ chống cự đã bị chúng ta kiểm soát. Chúng ta đã tìm kiếm hầu như toàn bộ pháo đài và đuổi những kẻ không chiến đấu ra. Đàn bà trẻ con không bị làm hại, như ngài yêu cầu.”

Thrall nhìn thấy một nhóm chiến binh của anh đang vây quanh một nhóm đàn ông con người. Họ ngồi trong đồng bùn, nhìn những người bắt họ. Thỉnh thoảng vẫn có người đứng lên, nhưng anh ta nhanh chóng bị ném về chỗ cũ. Thrall để ý rằng dù cho quân orc có vẻ cực kỳ muốn giết những tù nhân này thì vẫn không ai làm vậy.

“Tìm Langston cho ta.” Hellscream chạy ngay đi làm theo yêu cầu của Thrall, và Thrall đi hết nhóm này tới nhóm khác. Những con người kia người thì sợ hãi, người thì căm phẫn, nhưng rõ ràng giờ đã rõ ai là người kiểm soát Durnholde. Anh quay sang nhìn thấy Hellscream đang quay lại, thúc Langston phía trước với mũi kiếm của ông ta.

Rồi Langston quỳ xuống ngay trước mặt Thrall. Đây ghê tởm, Thrall lệnh cho hắn đứng dậy. “Giờ ta cho là ngươi đang chỉ huy nhỉ?”

“À, Trung Sĩ... vâng. Vâng là tôi.”

“Ta có một việc cho ngươi, Langston.” Thrall cúi xuống để cả hai đối mặt với nhau. “Ngươi và ta đều biết được thứ phản trắc nào ngươi và Blackmoore đang dự tính. Các ngươi định phản bội lại Liên Minh. Ta cho ngươi một cơ hội chuộc lại lỗi lầm, nếu ngươi muốn.”

Mắt Langston nhướn lên, và chút sợ hãi còn lại biến mất. Hắn gật đầu. “Ngài muốn tôi làm những gì?”

“Gửi tin nhắn về cho Liên Minh của ngươi. Nói cho chúng biết những gì đã xảy ra vào hôm nay. Nói cho chúng rằng nếu chúng chọn con đường hòa bình, chúng sẽ thấy bọn ta sẵn sàng phối hợp và giao thương với chúng, đổi lại chúng sẽ phải giải phóng số người dân còn lại của bọn ta và dâng nạp những vùng đất – những vùng đất tươi tốt – để cho bọn ta sử

dụng. Nếu chúng chọn con đường chiến tranh, chúng sẽ thấy một kẻ thù mà chúng chưa bao giờ trông thấy. Các người nghĩ rằng bọn ta rất mạnh vào mười lăm năm trước – sẽ chẳng là gì so với kẻ thù chúng sẽ giáp mặt trên chiến trường vào hôm nay đâu. Người cực kỳ may mắn vì đã sống sót qua hai trận chiến với đội quân của ta đấy. Người sẽ, ta đảm bảo rằng, sẽ có thể được truyền đạt lại tất cả sức mạnh đầy đe dọa mà ta sẽ gửi đến chúng.”

Langston tái mặt đi dưới lớp bùn và máu trên mặt hắn. Nhưng dù vậy hắn vẫn tiếp tục nhìn vào mắt Thrall.

“Cho hắn một con ngựa, và lương thực,” Thrall nói, tin chắc rằng thông điệp của anh đã được nắm rõ. “Langston được tự do đi gặp cấp trên của hắn. Ta hi vọng, vì lợi ích của người dân của người, chúng sẽ nghe lời người. Giờ đi đi.”

Hellscream tóm lấy tay Langston và dẫn hắn tới chuồng ngựa. Thrall thấy rằng, do chỉ thị của anh, những người không bận canh gác những con người kia đều đang bận lấy lương thực khỏi pháo đài. Ngựa, bò, cừu, bì thóc, đồ băng bó – tất cả những thứ một đội quân cần sẽ được cung cấp cho một Đại Tộc mới.

Vẫn còn một người nữa anh cần phải nói chuyện, và sau một lát, anh tìm thấy ông ta. Nhóm nhỏ của Trung Sĩ đã không buông vũ khí, nhưng chẳng ai trong họ thực sự dùng đến chúng. Đó là một trận hòa, cả orc và con người đều được vũ trang, nhưng cả hai đều không muốn tiếp tục chiến đấu.

Trung Sĩ nheo mắt thận trọng khi ông nhìn thấy Thrall xuất hiện. Vòng tròn orc tách ra để Thống Chiến của họ bước vào. Một hồi lâu, Trung Sĩ và Thrall cứ nhìn nhau. Rồi nhanh hơn cả những gì Trung Sĩ nghĩ, tay Thrall đã vươn tới dải tay Trung Sĩ, cái vành vàng nằm gọn trong mấy ngón tay màu xanh to bè của anh. Rồi nhanh như lúc đầu, Thrall thả ông ra, để lại cái vòng tai vào chỗ cũ.

“Ông đã dạy ta rất tốt, Trung Sĩ à,” Thrall nói lớn.

“Còn người là một học trò giỏi, Thrall,” Trung Sĩ cảnh giác trả lời.

“Blackmoore đã chết,” Thrall nói. “Người của ông đang được dẫn ra khỏi pháo đài và đem theo cả lương thực ngay khi chúng ta đang nói chuyện. Durnholde còn đang đứng vững được là vì ta muốn thế.” Để minh họa, anh giậm chân một cái, và rồi mặt đất lại rung chuyển dữ dội.

“Ông dạy cho ta khái niệm về sự khoan dung. Vào lúc này, ông nên thấy vui vì bài học đó. Ta đã định san bằng Durnholde trước đó. Tiếp viện của các ông sẽ không đến kịp để giúp đỡ. Nếu người của ông đầu hàng, họ và gia đình họ sẽ được phép rời đi. Bọn ta sẽ đảm bảo rằng các ông sẽ có thức ăn và nước uống, kể cả vũ khí. Những kẻ không đầu hàng sẽ chết trong đồng đổ nát. Không còn pháo đài này và lũ kỵ sĩ bảo vệ các khu trại, bọn ta sẽ dễ dàng giải phóng những người dân còn lại của bọn ta. Đó luôn luôn là mục tiêu duy nhất của ta.”

“Thật sao?” Trung Sĩ nói. Thrall biết ông đang nghĩ đến Blackmoore.

“Công lý là mục tiêu của ta,” Thrall nói. “Và điều đó sẽ được đảm bảo.”

“Ta có thể tin lời người rằng không ai sẽ bị làm hại không?”

“Có,” Thrall nói, nhắc đầu lên nhìn người của mình. “Nếu các ông không chống cự lại bọn ta, các ông sẽ được tự do rời đi.”

Để trả lời, Trung Sĩ ném vũ khí xuống mặt đất đầy bùn. Có chút im lặng, rồi những người đàn ông khác cũng làm theo. Trận chiến đã kết thúc.

Khi tất cả mọi người, con người và orc, đã an toàn ra khỏi pháo đài, Thrall gọi Linh Hồn của Đất lên.

Nơi này không có mục đích gì tốt đẹp cả. Nó giam cầm những tù nhân không làm sai trái việc gì cả. Để nó sụp xuống. Để nó sụp xuống.

Anh vươn tay ra và bắt đầu giậm đều đều trên mặt đất. Thrall nhắm mắt lại và nhớ về cái xà lim tí hon của anh, sự tra tấn của Blackmoore, sự căm thù và khinh bỉ trong ánh mắt của những người anh tập luyện cùng. Những ký ức cực kỳ đau đớn khi anh rà soát lại, hồi tưởng lại một chút trước khi để chúng ra đi.

Để nó sụp xuống. Để nó sụp xuống!

Mặt đất rung chuyển lần cuối cùng trong trận chiến. Âm thanh chói tai vang lên khi những tòa nhà bằng đá hùng mạnh bị đập nát. Mặt đất vươn lên, gần như là nó đang nuốt lấy pháo đài. Nó chìm xuống dưới, biểu tượng của mọi thứ Thrall phải chống lại. Khi mặt đất cuối cùng đã lắng xuống, tất cả những gì còn lại của Durnholde hùng mạnh là một đồng đá và những mảnh gỗ gãy lỏm chỏm. Có tiếng vui mừng hân hoan vang lên từ phía quân orc. Con người, phò phạc và đầy ám ảnh, chỉ đứng nhìn.

Đâu đó trong cái đồng đó là xác của Aedelas Blackmoore.

“Trừ khi con chôn chặt nó trong tim, con sẽ không thể chôn nó đủ sâu được,” một giọng nói phát ra bên cạnh anh. Thrall quay sang nhìn Drek'Thar.

“Thầy thật thông thái, Drek'Thar à,” Thrall nói. “Có lẽ là quá thông thái.”

“Giết hắn có thực là tốt không?”

Thrall nghĩ ngợi trước khi trả lời. “Điều đó cần phải hoàn thành,” anh nói. “Blackmoore là liều thuốc độc, không chỉ với con mà là với nhiều người khác.” Anh ngập ngừng. “Trước khi con giết hắn, hắn... hắn nói rằng hắn tự hào về con. Rằng con là những gì hắn tạo ra. Drek'Thar à, ý nghĩ đó làm con bối rối.”

“Dĩ nhiên con là những gì Blackmoore làm ra rồi,” Drek'Thar trả lời, khiến Thrall ngạc nhiên và thất vọng vì câu trả lời đó. Drek'Thar chạm nhẹ vào cánh tay mặc giáp của Thrall.

“Và con cũng là những gì Taretha làm ra. Và cả Trung Sĩ, Hellscream, Doomhammer, và ta, kể cả Tuyết Ca. Con là những gì mỗi trận chiến làm ra, và con là những gì do chính con tạo ra... chúa tể các bộ tộc.” Ông cúi chào, rồi quay đầu rời đi, được Palkar dẫn đi. Thrall nhìn họ đi. Anh mong rằng một ngày nào đó, anh sẽ trở nên thông thái như Drek'Thar.

Hellscream xuất hiện. “Con người đã được cho thức ăn và nước uống, thừa Thống Chiến. Những người mở đường đã báo cáo rằng viện binh con người sẽ sớm tới đây. Chúng ta phải đi thôi.”

“Một chút nữa. Ta có một việc cho ông làm.” Anh vươn nắm tay về phía Hellscream, rồi mở tay ra. Một chiếc vòng bạc với mặt hình mặt trăng lưỡi liềm rơi vào bàn tay đang vươn ra của Hellscream. “Tìm những người tên là Foxton. Có vẻ như họ chỉ mới biết rằng con gái họ đã bị giết. Đưa thứ này cho họ và nói cho họ... nói cho họ biết rằng ta xin chia buồn với họ.”

Hellscream cúi chào, rồi đi làm việc Thrall đã giao. Thrall hít một hơi. Sau lưng anh là quá khứ của anh, cái phế tích từng là Durnholde. Trước mặt anh là tương lai của anh, một biển màu xanh – người dân của anh, đang chờ đợi, đầy hi vọng.

“Ngày hôm nay,” anh gào lên, gào lớn để tất cả mọi người đều có thể nghe thấy, “ngày hôm nay, người dân của chúng ta đã chiến thắng một trận chiến vĩ đại. Chúng ta đã san phẳng pháo đài Durnholde hùng mạnh, và đập tan quyền lực của nó trên các khu trại giam. Nhưng chúng ta chưa thể nghỉ ngơi được, dù cho chúng ta đã thắng trận chiến này. Vẫn còn rất nhiều anh chị em chúng ta vẫn còn héo mòn trong tù ngục, nhưng chúng ta biết rằng họ sẽ sớm được tự do. Họ, như các người, sẽ được nếm trải những gì một orc được có, sẽ biết được sự sôi nổi lẫn sức mạnh của chủng tộc tự hào của chúng ta.”

“Chúng ta là bất bại. Chúng ta sẽ chiến thắng, bởi vì động cơ của chúng ta là chính đáng. Chúng ta sẽ đi, đi tìm các khu trại, đập tan bức tường của chúng, và giải phóng người dân của chúng ta!”

Tiếng hoan hô vang lên, và Thrall nhìn hàng ngàn những khuôn mặt orc đẹp đẽ đầy tự hào. Họ mở miệng và vẫy nắm đấm lên trời, và khắp các hàng ngũ những người to xác đó tràn đầy niềm vui và sự hứng khởi. Anh nhớ lại những sinh vật uể oải trong khu trại giam, và cảm thấy một niềm vui sướng nhưng lại nhói đau khi anh cho phép bản thân nhận ra rằng anh chính là người đã đưa họ tới đỉnh cao này. Ý nghĩ đó thật là thấp kém.

Một sự thanh thản tràn qua người anh khi anh ngắm nhìn người dân gào to tên mình. Sau nhiều năm tìm kiếm, cuối cùng anh cũng đã biết định mệnh thực sự của mình nằm ở đâu; biết tận trong xương tủy rằng mình là ai:

Thrall con trai Durotan... Thống Chiến của Đại Tộc.

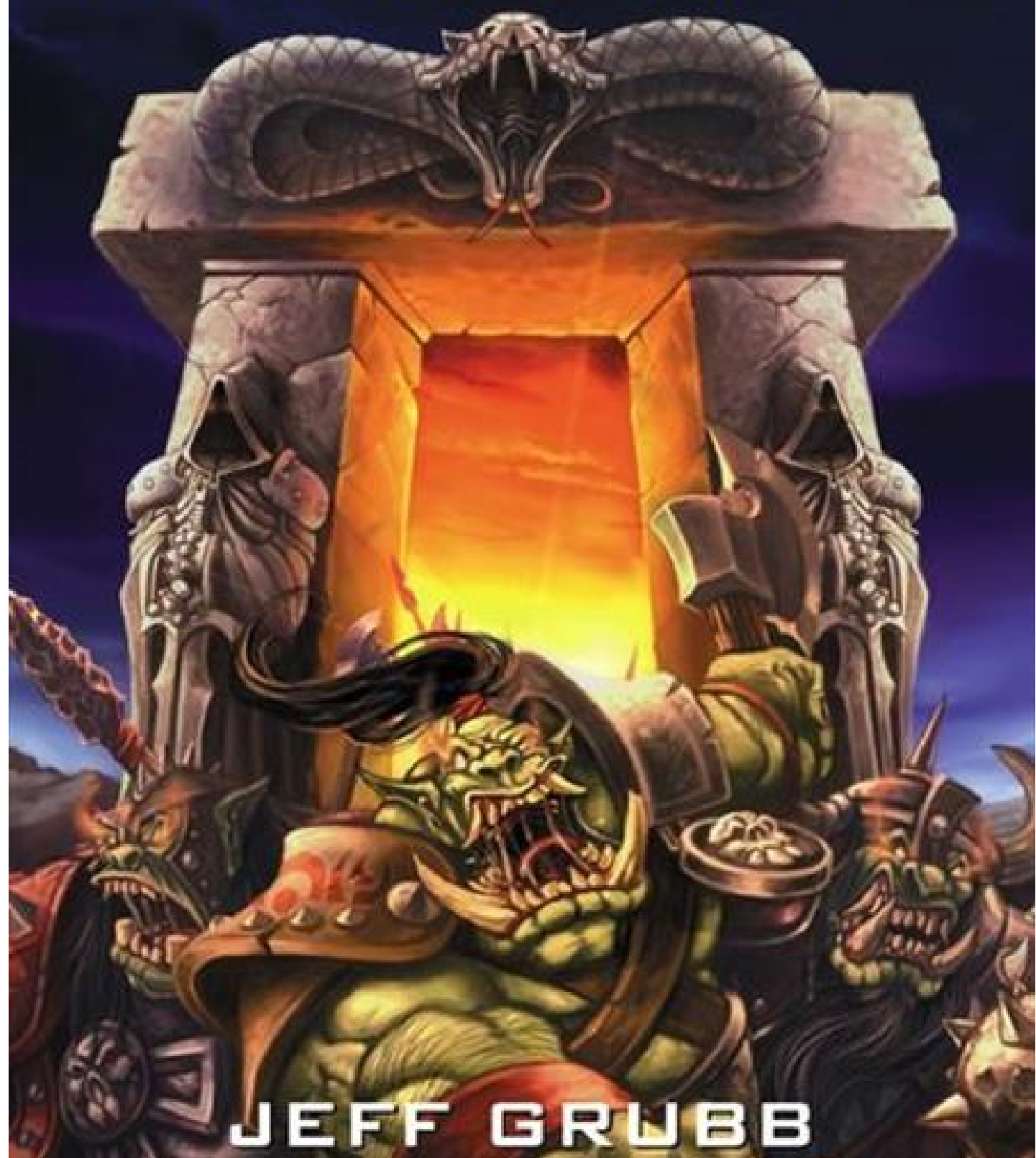
Anh đã trở về nhà.

HẾT

WARCRAFT

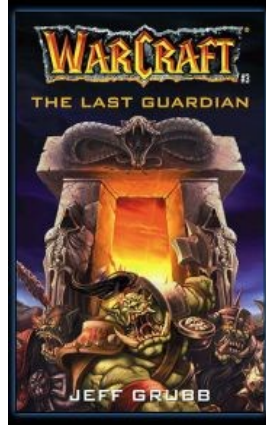
#3

THE LAST GUARDIAN



JEFF GRUBB

The Last Guardian



***The Last Guardian** là cuốn tiểu thuyết viết bởi Jeff Grubb diễn ra tại Vũ trụ Warcraft vào thời điểm khởi đầu Đại Nhất Chiến Tranh.*

Phiên bản sách audio được đọc bởi Dick Hill đã được phát hành và tháng tư 2009

Miêu tả tại bìa sau:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, từ rất lâu trước khi mọi thứ được ghi chép, có một thế giới tên là Azeroth. Những chủng loài ma thuật sỏi bước dọc các đồng quê cùng với những nhóm con người, mọi thứ diễn ra trong hòa bình – cho tới khi Quân Đoàn Hủy Diệt đầy những con quỷ và nỗi sợ hãi và gã Chúa Sargeras độc ác, gã thần hắc ám với nguồn ma thuật hỗn độn, xuất hiện. Giờ đây Rồng, Người lùn, Tiên, Yêu tinh, Con người, và Orc, tất cả đua nhau dành dật các vương quốc bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới

WARCRAFT

Những Người Bảo Hộ Tirisfal là đội ngũ những chiến binh có sức mạnh thần thánh, mỗi người đều mang trên mình trọng trách chiến đấu chống lại Quân Đoàn Hủy Diệt. Medivh vốn được định mệnh từ khi sinh ra là sẽ trở thành người vĩ đại và mạnh mẽ nhất trong hàng ngũ ấy. Nhưng ngay từ đầu bóng tối đã bao trùm lấy ông, phá hủy linh hồn và biến sức mạnh đáng nể phải được phục vụ cho cái tốt ấy trở nên xấu xa. Cuộc đấu tranh của Medivh chống lại tà tâm trong người chính ông giờ đây ảnh hưởng tới chính kết cục của toàn xứ Azeroth... và đã thay đổi thế giới này mãi mãi.

THE LAST GUARDIAN

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại cuối sách:

Có chút uể oải chậm chạp với luồng ma thuật trong căn phòng này. Một cảm giác thật dễ nhận ra, như một bầu không khí cũ kĩ trong một căn phòng đã để không trong suốt nhiều năm. Khadgar cố kết hợp những nguồn năng lượng lại với nhau, nhưng chúng cứ cố kháng cự lại mong muốn bất đắc dĩ của anh ta.

Khuôn mặt Khadgar dần trở nên nghiêm nghị khi anh lại cố kết hợp nguồn sức mạnh trong căn phòng. Đó là một thần chú đơn giản. Chẳng có việc gì dễ dàng hơn việc thực hiện thần chú ở một căn phòng như thế này. Chợt anh chàng pháp sư trẻ bị sa lầy trong cảm giác về ma thuật đầy ghê tởm. Nó phủ xuống người anh như một tấm mền dày, phá hủy phép thuật đó và khiến anh ngã khụy xuống. Tức giận với chính mình, anh gào lên.

Medivh chợt đến bên anh, giúp anh chàng pháp sư trẻ đứng lên. “Đây, đây rồi,” ông nói. “Ta không ngờ rằng anh lại có thể làm tốt đến thế. Giỏi lắm.”

“Đó là gì vậy?” Khadgar cố nói sau khi bất chợt lại có thể thở được. “Chẳng giống thứ gì tôi từng cảm thấy trước đây.”

“Đó là một tin tốt cho anh đấy,” Medivh nói. “Ở đây ma thuật đã bị vặn xoắn lại, kết quả của sự kiện đã xảy ra trước đây.”

“Ý ngài là giống như bị ám?” Khadgar nói. “Kể cả ở Karazhan, tôi chưa từng...”

“Không, không giống thế,” Medivh nói. “Một thứ gì đó tồi tệ hơn. Hai pháp sư đã chết ở đây đã triệu hồi lũ quỷ. Đó là sự ô uế mà anh cảm thấy. Một con quỷ đã ở đây.”

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.

AnOriginal Publication of POCKET BOOKS

POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc. 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

Copyright © 2002 by Blizzard Entertainment. All rights reserved. Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks or registered trademarks of Blizzard Entertainment in the U.S. and/or other countries. All other trademarks are the property of their respective owners.

All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

ISBN: 0-7434-2314-3

Về tác giả:

Jeff Grubb là tác giả cuốn Starcraft: Liberty's Crusade. Ông cũng là tác giả hoặc đồng tác giả của các cuốn sách trong các bộ Forgotten Realms, Dragonlance, và Magic: The Gathering Lines. Việc của là xây dựng nên các thế giới, sở thích là diễn giải chúng cho người khác. Ông sống ở Seattle với vợ và thường có cả đồng tác giả Kate Novak, cùng hai con mèo.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: 01 tháng 12 năm 2001

Người dịch: Asumo

Tình trạng dịch: đã hoàn thành

Trình bày ebook: inno14

The Last Guardian – Prologue: The Lonely Tower



Chương mở đầu: Tòa tháp cô độc

Mặt trăng lớn hơn trong hai đã mọc lên trước vào tối nay, và giờ nó đang treo lập lờ, tỏa ánh sáng trắng bạc trên bầu trời trong vắt lốm đốm sao. Bên dưới vầng trăng dịu dàng là những đỉnh núi của Dây Núi Đỉnh Đỏ chĩa trên nền trời. Vào ban ngày mặt trời phản chiếu màu đỏ thẫm của gỉ sét trên những đỉnh núi đá lớn kia, nhưng dưới ánh trăng chúng biến thành những cái bóng to lớn đầy kiêu hãnh. Phía tây là Rừng Elwynn, những tán rừng dày đầy sỏi lớn và sơn tiêu phủ kín từ chân đồi tới tận biển. Phía tây, khu đầm lầy hoang vu Đầm Đen trải dài mãi, một vùng đất lầy với những khu đồi thấp, nhánh sông và nước đọng, tàn tích của những khu dân cư và ẩn chứa nhiều mối nguy hiểm. Một bóng đen lướt qua mặt trăng, bóng đen có kích thước một con quạ, lao tới một cái lỗ ngay giữa ngọn núi.

Ở đây có một khoảng trống dưới thành lũy Dây Núi Đỉnh Đỏ, lộ ra một thung tròn phía sau. Đó chắc từng là nơi xảy ra một vụ thiên thể va chạm từ xa xưa hoặc một vụ nổ chấn động nào đó, nhưng thời gian trôi qua đã mài mòn cái hố hình lòng chảo kia thành một chuỗi những mô đất tròn và dốc được tiếp nối bởi dãy núi dốc bao quanh. Không có cái cây cổ thụ nào của Elwynn có thể vươn tới độ cao của nó, và phía bên trong dãy đồi tròn đó là một khu đất cằn toàn là cỏ dại và dây leo.

Ở giữa khu đồi tròn đó có một mỏm núi cằn cỗi, hói như cái đầu của một trùn buồn bán xứ Kul Tiras. Quả thực con đường đi lên mỏm đá đỏ dốc cheo leo, rồi thoải ra gần như thẳng bằng tại đỉnh, gần giống sọ của người. Nhiều người đã nhắc đến nó nhiều năm qua, nhưng chỉ có số ít người là đủ dũng cảm, hay là đủ mạnh mẽ, đủ thô lỗ để nhắc đến chủ nhân của nó.

Trên đỉnh núi phẳng lì đó có một ngôi tháp cổ, một mẫu lõi lên to lớn khổng lồ làm bằng đá trắng và vữa đen, một tạo vật nhân tạo chĩa lên bầu trời, cao hơn cả những khu đồi xung quanh, tỏa sáng như một cây đèn hiệu dưới ánh trăng. Có một bức tường thấp ở chân tòa tháp vây lấy sân trong, và trong những bức tường đó là một tàn tích xiêu vẹo của một chuồng ngựa và một lò rèn, nhưng bản thân tòa tháp bao quát được mọi thứ nằm trong khu đồi bao quanh.

Nơi này từng được gọi là Karazhan. Nơi này từng là nhà của người cuối cùng trong số những Người Bảo Hộ Tirisfal huyền bí và kỳ lạ. Nơi này từng là một nơi để ở. Giờ nó đã bị bỏ hoang và quên lãng.

Sự im lặng bao trùm lên tòa tháp nhưng không phải là sự tĩnh mịch. Vào lúc màn đêm bao trùm những hình thù im lặng lướt từ cửa sổ này tới cửa sổ khác, và những bóng ma nhẩy múa trên bao lơn và lan can. Không hẳn là một hồn ma, nhưng hơn cả chỉ là một ý thức, chúng chẳng ít hơn là một mảnh quá khứ đã bị kéo ra khỏi dòng chảy thời gian. Những bóng đen từ quá khứ đó đã bị ảnh hưởng bởi cơn điên cuồng của chủ nhân tòa tháp này, và

giờ bị ép phải diễn lại vở kịch quá khứ của chính mình hết lần này qua lần khác, trong sự im lặng của tòa tháp bỏ hoang. Bị ép phải diễn kịch nhưng không có bất cứ khán giả nào thưởng thức.

Rồi trong sự im lặng đó, có tiếng giày quẹt trên nền đá. Có chuyển động bên dưới ánh trăng nhẹ dịu, một cái bóng trên nền đá trắng, một tấm áo choàng rách rưới màu đỏ rung rinh trong bầu không khí ban đêm dịu mát. Một bóng người rảo bước trên bức tường cao nhất, trên chóp tòa tháp đầy những lỗ châu mai từng một thời được dùng làm một tháp canh.

Cánh cửa bức tường dẫn vào tháp canh mở ra kêu cọt kẹt với cái bản lề cũ kĩ, rồi nó dừng lại, đứng im bởi gỉ sét và dòng thời gian. Hình người trùm áo kia dừng lại một chút, rồi đặt một ngón tay vào cái bản lề, lăm bắm vài lời gì đó. Cánh cửa chợt bật mở ra trong im lặng, những cái bản lề giờ trông như mới. Kẻ xâm phạm kia nở một nụ cười.

Tháp canh giờ đã trống không, nhiều thứ vẫn còn đó, bị vỡ nát và bỏ hoang. Hình người xâm phạm kia, im lặng gần như là một bóng ma, nhặt một chiếc thước trắc tinh đã hỏng lên, những thang chia độ của nó bị vặn xoắn lại trong một cơn thịnh nộ đã bị lãng quên nào đó. Giờ nó đơn thuần chỉ còn là một miếng vàng nặng, trơn lì và vô dụng trong tay ông ta.

Có những chuyển động khác trong tháp canh, và kẻ xâm phạm kia ngược lên. Giờ có một hình bóng mờ ảo đang đứng gần đó, cạnh một trong số những khung cửa sổ. Cái bóng đó là một người đàn ông vai rộng, râu tóc đã từng có màu đen nhưng giờ đang ngả sang màu xám ở mép. Hình người đó là một mảnh quá khứ, đã bị tách ra và đang lặp lại hành động của mình, dù cho có người theo dõi hay không. Trong một khắc, người đàn ông tóc đen cầm một chiếc thước trắc tinh, giống hệt chiếc trong tay kẻ xâm phạm kia ngoại trừ việc nó không bị hư hỏng, và nghịch cái núm một bên hông nó. Ngừng lại, kiểm tra, rồi giật cái núm. Đôi lông mày đen của ông ta nheo lại trên đôi mắt xanh lơ mờ ảo. Rồi lại ngừng lại, lại kiểm tra, lại giật cái núm. Cuối cùng, hình người cao lớn oai vệ đó thở dài và đặt cái thước trắc tinh lên một chiếc bàn không còn ở đấy nữa, rồi biến mất.

Kẻ xâm phạm kia gật đầu. Chuyện ma ám như vậy quá đổi bình thường kể cả trong những người Karazhan còn có người sống, dù giờ không còn sự kiểm soát (và cả sự điên khùng) của chủ nhân, chúng càng trở nên trơ tráo hơn. Nhưng những mảnh quá khứ kia thuộc về nơi này, còn ông ta thì không. Ông ta là kẻ xâm phạm, không phải chúng.

Kẻ xâm phạm bước ngang phòng tới cầu thang dẫn xuống dưới, trong khi đó phía sau ông ta người đàn ông già hơn kia lại hiện ra và lặp lại hành động của mình, nhìn một hành tinh trên chiếc thước trắc tinh kia từ lâu đã di chuyển tới nơi khác trên bầu trời.

Kẻ xâm phạm kia đi xuống xuyên qua tòa tháp, đi qua nhiều tầng để tới một hành lang khác. Chẳng có cánh cửa nào đóng được trước ông ta, kể cả những cái đã bị khóa và chốt lại, hoặc bị bịt lại vì gỉ sét và thời gian. Một vài tiếng nói, một cái chạm nhẹ, một cử chỉ và rồi những gong cùm đó lỏng ra, gỉ sét rơi ra thành những đồng đỏ, bản lề thì trở lại như cũ. Ở một vài nơi những ổ khóa cũ vẫn còn lóe sáng và bền chắc bất chấp thời gian. Ông ta

dừng lại đôi chút trước chúng, cân nhắc, ngẫm nghĩ, lục trong ký ức để tìm lại mặt hiệu đúng. Ông ta nói đúng từ đó, vẫy tay đúng như thế, làm tiêu tan thứ ma thuật suy yếu còn lại, và bước qua.

Khi ông ta di chuyển qua tòa tháp, những bóng ma quá khứ càng lúc càng trở nên rung động và nhanh nhẹn hơn. Giờ với một khán giả đứng xem, có vẻ như những mảnh quá khứ đó cứ muốn diễn kịch mãi, như thể có thể thoát được khỏi nơi này. Mọi âm thanh chúng từng có từ lâu đã bị phai nhòa, chỉ còn lại hình ảnh của chúng di chuyển khắp các căn phòng.

Kẻ xâm phạm kia bước qua bóng một vị quân gia mặc chế phục đen, một ông già yếu đuối lê chân dọc hành lang trống không, đem theo một cái khay bạc và đeo một bộ băng che mắt ngựa. Kẻ xâm phạm bước qua thư viện, nơi một người phụ nữ trẻ da xanh xao đứng quay lưng lại ông ta, khóc như mưa trên một cuốn sách cổ. Ông ta đi qua một phòng tiệc, ở một đầu là một nhóm nhạc công đang chơi nhạc trong im lặng, những vũ công nhảy múa trong điệu gavot. Ở một đầu khác có một thành phố lớn đang bốc cháy, ngọn lửa tấp lên bức tường đá và tấm thảm đã nát một cách vô dụng. Kẻ xâm phạm đi xuyên qua ngọn lửa câm lặng, nhưng khuôn mặt ông co rúm lại căng thẳng khi ông ta lại một lần nữa phải chứng kiến thành phố Gió Bão hùng mạnh bốc cháy quanh ông.

Ở một căn phòng có ba người đàn ông trẻ ngồi quanh một chiếc bàn và nói ra những lời dối trá giờ chẳng còn ai biết. Những vại kim loại nằm rải rác trên mặt bàn và cả bên dưới. Kẻ xâm phạm đứng nhìn hình ảnh đó trong một lúc lâu, tới khi bóng ma một cô hầu bàn đem tới một chén rượu nữa. Rồi ông ta lắc đầu và đi tiếp.

Ông đã gần tới được tầng trệt, và bước ra một ban công thấp treo bập bênh vào bức tường, như một tổ ong trên cổng chính. Ở đó, trong không gian rộng lớn trước tòa tháp, giữa cổng chính và chuồng ngựa giờ đã đổ sụp trên sân trong, một hình thù mờ ảo đứng đó, cô độc một mình. Nó không di chuyển như những hình thù khác mà cứ đứng đó, chờ đợi, lưỡng lự. Một mảnh quá khứ không được thả ra. Một mảnh đang chờ đợi ông.

Hình thù bất động kia là một người đàn ông trẻ với chiếc băng trắng bẩn thỉu buộc vào mái tóc đen rối nùi của anh ta. Bộ râu mới nhú mọc trên mặt. Một cái túi treo mòng vệt nằm dưới chân anh chàng, và anh ta nắm chặt như chết một lá thư có dấu niêm phong đỏ.

Đó thực sự không phải là một bóng ma, kẻ xâm phạm kia biết, dấu cho chủ nhân của hình ảnh đó có thể có thể đã chết, đã ngã xuống trong chiến trận dưới ánh mặt trời nơi ngoại bang. Đây là một ký ức, một mảnh của quá khứ, bị bẫy lại như con côn trùng trong hổ phách, chờ đợi được giải thoát. Chờ đợi ông ta đến.

Kẻ xâm phạm ngồi xuống trên rìa đá của cái ban công và nhìn ra, ra phía ngoài cái sân, ngoài cái đồi, và ngoài cả khu đồi bao quanh. Đó là sự im lặng dưới ánh trăng, như thể chính dãy núi đang nín thở, chờ đợi ông ta.

Kẻ xâm phạm giờ một tay lên và thốt lên một tràng những lời hát. Văn thơ và giai điệu ban đầu rất nhẹ nhàng thư thái, rồi dần lớn lên, rồi lớn hơn nữa, phá vỡ sự yên lặng. Ở xa xa lũ sói nghe được câu hát của ông ta và đáp trả lại bằng tiếng hú đối âm.

Và rồi hình ảnh của anh chàng mờ ảo kia, chân có vẻ như đang mắc trong bùn, hít một hơi, nhắc cái túi bí ẩn kia lên vai, và tiến về phía cổng chính của Tòa Tháp Của Medivh.



The Last Guardian – Chapter1: Karazhan

Chương một: Karazhan

Khadgar nắm lá thư có dấu niêm phong đỏ viết về lời giới thiệu và cố nhớ tên của mình. Anh đã đi suốt nhiều ngày đường, đi theo nhiều đoàn xe, và cuối cùng đã một mình tới Karazhan băng qua khu rừng Elwynn rộng lớn. Rồi một quãng đường dài leo qua dãy núi, tới cái nơi trầm lặng, trống không, cô độc này. Thậm chí cả không khí cũng thấy lạnh lẽo và xa lánh. Giờ, đau đớn và mệt mỏi, người đàn ông trẻ tuổi râu ria bụi bặm kia đứng trong sân vào lúc trời nhá nhem tối, tê cứng vì những gì anh ta sắp phải làm.

Tự giới thiệu bản thân với pháp sư hùng mạnh nhất Azeroth.

Một niềm vinh dự, những học giả Kirin Tor đã nói thế. Một cơ hội, họ nhấn mạnh, không thể bị bỏ lỡ. Những người thầy hiền triết của Khadgar, một hội nghị những học giả và thầy phù thủy có thể lực, nói cho anh rằng họ đã cố cài tai trong vào tháp Karazhan trong nhiều năm. Kirin Tor muốn biết được thứ kiến thức nào mà vị pháp sư hùng mạnh nhất toàn các xứ đã ẩn dấu trong thư viện của ông ta. Họ muốn biết ông ta đang nghiên cứu thứ gì. Và hơn hết họ muốn vị pháp sư lập dị này bắt đầu lập kế hoạch kế thừa của mình, muốn biết khi nào Medivh vĩ đại và hùng mạnh dự định đào tạo một người thừa kế.

Medivh Vĩ Đại và Kirin Tor vốn luôn bất hòa với nhau về nhiều vấn đề trong nhiều năm, bề ngoài là như vậy, và chỉ bây giờ ông ta mới bớt nghiêm khắc với lời cầu khẩn của họ. Chỉ bây giờ ông ta mới chấp nhận một đệ tử. Dù cho đó là chút mềm mỏng trong trái tim tưởng như rắn như đá của vị pháp sư, hay là chỉ là sự nhượng bộ ngoại giao, hoặc là cảm giác về cái chết của một người phạm đang dần đến với vị pháp sư, cũng chẳng phải là vấn đề đối với các thầy giáo của Khadgar. Sự thật đơn giản là vị pháp sư hùng mạnh độc lập (và bí ẩn đối với Khadgar) này đã yêu cầu một phụ tá, và Kirin Tor, trị vì vương quốc ma thuật Dalaran, hơn cả sung sướng mà tuân theo.

Vậy là anh chàng Khadgar được lựa chọn và gửi đi với đầy những chỉ dẫn, mệnh lệnh, phản mệnh lệnh, yêu cầu, đề nghị, lời khuyên, và nhiều lời yêu cầu khác từ các người thầy phù thủy của anh. Guzbah, người thầy đầu tiên của anh dặn phải hỏi Medivh về những trận chiến với lũ quỷ của mẹ ông ta. Quý Bà Delth yêu cầu tìm ra tất cả những gì anh có thể về lịch sử người tiên từ thư viện của ông ta. Alonda ra lệnh kiểm tra những tập sách của ông ta để tìm chút bằng chứng về sự độc ác, bà ta tin chắc rằng có một loài troll thú năm chưa từng được ghi chép trong những tập sách của bà. Kỹ Sư Trưởng Norlan khuyên rằng hãy thẳng thắn, cương trực, và trung thực – Ngài Đại Pháp Sư Medivh có vẻ rất đánh giá cao những phẩm chất đó. Siêng năng là hãy làm tất cả những gì anh được sai bảo. Đừng khom người. Luôn luôn tỏ ra chú ý. Đứng thẳng người. Và trên hết, giữ cho đôi mắt và đôi tai luôn mở.

Tham vọng của Kirin Tor chẳng làm Khadgar khó chịu cho lắm – việc anh được giáo huấn ở Dalaran và chuyện anh được học tập từ hội nghị từ rất sớm giúp anh biết rõ rằng các thầy giáo của mình cực kỳ hiểu kỳ về ma thuật ở tất cả các thể loại. Việc tích lũy, lên danh sách, và tìm hiểu về ma thuật lâu nay của họ đã hằn lên những đệ tử trẻ tuổi ngay từ rất sớm, và Khadgar cũng không khác gì.

Thực ra anh nhận ra rằng sự ham hiểu biết của chính anh là nguyên nhân cho tình cảnh hiện giờ của anh. Việc lang thang hàng đêm của anh qua những căn phòng tại Thành Tím xứ Dalaran đã giúp khám phá ra khá nhiều bí mật mà hội nghị không muốn gây ồn ào. Chẳng hạn như sự ưa thích rượu lửa của Kỹ Sư Trưởng, hay việc Quý Bà Delth sủng ái những kẻ xu nịnh trẻ tuổi chẳng bằng một góc tuổi của bà ta, hay bộ sưu tập bí mật những cuốn sách nhỏ miêu tả (bằng những cách khủng khiếp) việc luyện tập của những kẻ tôn sùng quỷ trong lịch sử của Thủ Thư Korrigan.

Và có một chuyện về một trong những nhà hiền triết vĩ đại xứ Dalaran, Arrexix đáng tôn kính, một trong những giáo chủ áo xám được những người khác kính trọng. Ông ta đã biến mất, hoặc đã chết, hoặc chuyện gì đó kinh khủng đã xảy ra, và những người khác quyết định không nhắc đến chuyện đó, tới mức cắt cả tên Arrexix khỏi những tập sách và không hề nhắc đến ông ta nữa. Tuy nhiên Khadgar đã tìm ra. Khadgar có một cách để tìm ra những chỉ dẫn cần thiết, tạo ra những mối liên kết cần thiết, hoặc là nói chuyện với đúng người vào đúng thời điểm. Đó là một món quà và cũng có thể là một tai họa.

Bất cứ sự khám phá nào trong số ấy cũng có thể dẫn đến việc anh sẽ mất đi công việc đem lại uy tín (và cũng được dự định và cảnh báo là có thể dẫn đến cái chết) của mình. Có lẽ họ nghĩ rằng chàng trai Khadgar có phần hơi tốt quá trong việc bói móc ra bí mật của họ – sẽ dễ dàng hơn cho hội nghị nếu gửi anh đi đâu đó sự ham hiểu biết của anh có thể mang lại chút lợi ích cho Kirin Tor. Hoặc ít nhất để anh tránh đủ xa để anh không thể tìm ra thứ gì khác tại Thành Tím.

Và Khadgar, nhờ vào tài nghe trộm của mình, cũng đã nghe được chuyện đó.

Và vậy là Khadgar rời đi với một túi xách đầy những ghi chú, một trái tim đầy bí mật, và một cái đầu đầy những yêu cầu nặng nề và lời khuyên vô dụng. Vào tuần cuối cùng trước khi rời Dalaran, anh đã lắng nghe hầu hết các thành viên hội nghị nói, mỗi người đều thích thú với một thứ gì đó về Medivh. Với một pháp sư sống ở nơi cùng trời cuối đất, bao vây bởi toàn những cây và những đỉnh núi hung dữ, các thành viên Kirin Tor cực kỳ tò mò về ông ta. Thậm chí rất cấp bách.

Hít một hơi sâu (và bằng việc đó anh tự nhắc mình rằng anh đứng quá gần chuồng ngựa), Khadgar bước tới tòa tháp, đôi chân cảm giác như thể anh đang kéo theo cả một con ngựa thồ hàng bằng mắt cá chân.

Cổng chính mở toác như miệng một cái hang, không có cánh lẩn khung sắt. Điều đó thực sự có vấn đề, nếu một đội quân tìm đường xuyên qua Rừng Elwynn để tiến lên bức tường tròn quanh thung lũng, tất cả chỉ để đánh với chính Ngài Pháp Sư Medivh thì sao? Chẳng có ghi chép nào về việc ai đó hoặc thứ gì đó từng cố bao vây Karazhan.

Lối vào tầm tối đủ cao để một con voi với đủ trang bị đi qua bên dưới. Nhô ra bên trên là một ban công rộng với hàng lan can bằng đá trắng. Đứng ở đó người ta có thể cao ngang với những khu đồi xung quanh và có thể nhìn thấy dãy núi ngoài kia. Có chuyển động nhẹ trên hàng lan can, chút di chuyển mà Khadgar cảm thấy cực kỳ rõ ràng. Một hình người trùm áo choàng, có lẽ vậy, đi từ ban công trở lại tòa tháp. Liệu có phải anh đã bị theo dõi này giờ không? Liệu có ai sẽ chào đón anh không, hay liệu anh có mong chờ việc chính mình phải đương đầu với tòa tháp này không?

“Anh là Chàng Trai Trẻ Mới?” một giọng nói nhẹ nhàng, gần như là sầm sầm, cất lên, và Khadgar, đầu vẫn còn ngóc lên, gần như giật nảy mình. Anh quay lại thì thấy một bóng người gầy gò còng lưng bước ra khỏi bóng tối của cổng vào.

Thứ còng lưng kia trông không giống một con người bình thường, và trong một khắc Khadgar thắc mắc liệu có biến hình thú rừng để làm người hầu không. Người này trông giống một con chồn không có lông, khuôn mặt dài được kẹp giữa những thứ giống như là hai hình chữ nhật màu đen.

Khadgar không nhớ ra phải trả lời như thế nào, nhưng người chồn kia bước xa ra khỏi bóng tối và lặp lại.

“Anh là Chàng Trai Trẻ Mới à?” nó nói vậy. Từng từ một phát ra trong hơi thở, gói gọn trong cái hộp nhỏ bé của nó, được nhấn mạnh và tách biệt với những từ khác. Nó hoàn

toàn bước ra khỏi bóng tối và lộ ra rằng nó chẳng có gì đáng sợ hơn hay kém bằng một người đàn ông trung niên mảnh khảnh trong chế phục bằng vải len đen. Một đầy tớ con người, nhưng là một người hầu. Nó, đúng hơn là ông ta, vẫn còn đeo hai cái hình chữ nhật đen đó ở hai bên đầu, như một cặp mũ bịt tai, kéo dài tới tận cái mũi to tướng.

Chàng trai nhận ra rằng anh đang nhìn chăm chăm ông già đó, “Khadgar,” anh nói, rồi sau một khắc lại đưa ra lá thư giới thiệu đang nắm chặt ra. “Xứ Dalaran. Khadgar xứ Dalaran, vương quốc Lordaeron. Tôi được gửi tới bởi Kirin Tor. Từ Thành Tím. Tôi là Khadgar của Kirin Tor. Từ Thành Tím. Xứ Dalaran. Ở Lordaeron.” Anh cảm thấy như thể mình đang đúc những tảng chữ thành một cái giếng lớn trống rỗng, hi vọng rằng ông già đó sẽ trả lời lại.

“Dĩ nhiên rồi, anh là Khadgar,” ông già nói. “Của Kirin Tor. Của Thành Tím. Của Dalaran. Của Lordaeron.” Người hầu đó cầm lấy lá thư như thể nó là một con thằn lằn còn sống, và sau khi vuốt phẳng những mép bị nhàu, nhét nó vào trong áo mà chẳng thềm mở ra. Sau khi mang nó theo và bảo vệ nó nhiều dặm đường như vậy, Khadgar cảm thấy nhói đau vì mất mát. Lá thư giới thiệu đó tượng trưng cho tương lai của anh, và anh chẳng thích gì việc phải thấy nó biến mất, dù chỉ một lát.

“Kirin Tor gửi tôi tới hỗ trợ Medivh. Ngài Medivh. Pháp Sư Medivh. Medivh của Karazhan,” Khadgar nhận ra rằng anh đang bắt đầu bập bẹ nói, và cố gắng ngậm chặt miệng lại.

“Tôi chắc là họ làm thế,” người hầu kia nói. “Ý là gửi anh tới.” Ông ta xem xét dấu niêm phong trên lá thư, và một bàn tay mảnh khảnh thò vào trong áo, lôi ra một cặp hình chữ nhật đen được buộc với nhau bởi một băng kim loại mảnh. “Miếng che mắt?”

Khadgar chớp mắt. “Không, Ý tôi là, không xin cảm ơn.”

“Moroos,” người hầu lại nói.

Khadgar lắc đầu.

“Tôi là Moroos,” người hầu nói. “Quản Gia Tòa Tháp. Người cai quản của Medivh. Miếng che mắt?” Ông ta lại giơ mấy cái hình chữ nhật đen ra, chúng giống hệt cái đang đeo trên khuôn mặt gầy gò của ông ta.

“Không cảm ơn ông... Moroos,” Khadgar nói, mặt nhăn nhó đầy tò mò.

Người hầu kia quay đi và vẫy nhẹ tay ra dấu bảo Khadgar đi theo.

Khadgar nhặt cái túi lên và phải nhảy tới trước để bắt kịp người hầu kia. Với vẻ bề ngoài yếu ớt kia mà ông quản gia lại di chuyển rất nhanh.

“Ông có sống một mình trong tòa tháp không?” Khadgar đánh bạo hỏi khi họ bắt đầu trèo lên những bậc thang rộng thấp và hình vòng cung. Những bậc đá lồi xuống ở chính giữa, bị mài mòn bởi hàng ngàn bước chân của đầy tớ và các vị khách.

“Hả?” người hầu đáp.

“Ông có sống một mình không?” Khadgar lặp lại, thắc mắc liệu anh có phải hạ giọng để nói giống Moroos thì mới có thể hiểu được không. “Có phải ông ở đây một mình không?”

“Ngài Pháp Sư ở đây,” Moroes trả lời bằng giọng khô khè yếu ớt và chết chóc như bụi mờ.

“Vâng dĩ nhiên rồi” Khadgar nói.

“Anh đã thật phí công tới đây nếu ngài ấy không vậy,” ông quản gia tiếp tục. “Ở đây, ý là vậy.” Khadgar thắc mắc có phải giọng ông già này nghe như vậy là bởi vì nó đã không được sử dụng nhiều lắm không.

“Dĩ nhiên,” Khadgar đồng ý. “Còn ai nữa không?”

“Giờ thì có anh,” Moroes tiếp tục. “Có nhiều việc phải làm cho cả hai hơn là một. Mà tôi cũng không để tâm tới chuyện đó.”

“Vậy là chỉ có ông và vì Pháp Sư như thường lệ đúng không?” Khadgar nói, thắc mắc liệu ông quản gia này có được thuê (hoặc tạo ra) vì thói lảm lì này không.

“Và Cook,” Moroes nói, “Dù Đầu Bếp không nói nhiều lắm. Dù vậy vẫn cảm ơn anh vì đã hỏi.”

Khadgar cố ngăn chính mình khỏi đảo mắt nhìn quanh, nhưng thất bại. Anh hi vọng rằng miếng che mắt hai bên mặt ông quản gia đã giúp cho người hầu đó không nhìn thấy phản ứng của anh.

Họ đã tới một chiều ngửi, nơi hành lang giao nhau thấp sáng bằng đuốc. Moroes ngay lập tức bước sang một cầu thang tròn khác đối diện với họ. Khadgar dừng lại một chút để xem xét mấy bó đuốc. Anh giơ một tay lại gần ngọn lửa cháy rung rinh, nhưng không hề thấy nóng. Khadgar thắc mắc liệu lửa lạnh có phổ biến khắp tòa tháp không. Ở Dalaran họ dùng những viên pha lê lân quang, tỏa sáng bền bỉ và ổn định, dù cho anh vẫn tìm thấy những gương phản chiếu, những linh hồn nguyên tố bị trói buộc trong những chiếc đèn lồng, và có lúc là những bầy đom đóm lớn bị bắt. Nhưng những ngọn lửa kia có vẻ như đóng băng lại tại chỗ.

Moroes, đã leo tới nửa cầu thang tiếp theo, từ từ quay lại và húng hắng ho. Khadgar bước nhanh tới bắt kịp. Hình như những miếng băng che mắt không che mắt được ông quản gia đầy nhiều cho lắm.

“Sao lại che mắt?” Khadgar hỏi.

“Hả?” Moroes đáp.

Khadgar chạm vào bên mặt. “Miếng che mắt. Tại sao?”

Moroes nhăn nhó mặt theo cái cách mà Khadgar chỉ có thể cho rằng đó là một nụ cười. “Ma thuật rất mạnh mẽ ở đây. Mạnh mẽ và có lúc là xấu xa. Anh nhìn thấy... nhiều thứ... quanh đây. Trừ khi anh cẩn thận. Tôi cẩn thận. Những vị khách khác, những người trước anh, họ ít cẩn thận hơn. Giờ họ đã biến mất.”

Khadgar nghĩ về bóng ma anh nhìn thấy trên ban công treo trên kia, và gật đầu.

“Cook có một cặp mắt kính thạch anh đỏ,” Moroes gật đầu. “Thề có chúng.” Ông dừng một chút, rồi gật đầu. “Cook hơi ngu ngốc vì điều đó.”

Khadgar mong rằng Moroos sẽ thích nói chuyện hơn khi ông ta đã được hâm nóng đôi chút. “VẬY là, ông đã ở trong nhà Ngài Pháp Sư lâu rồi?”

“Hả?” Moroos lại nói.

“Ông đã ở với Medivh lâu rồi à?” Khadgar nói, mong rằng giọng anh không tỏ ra mất kiên nhẫn.

“À ừ,” ông quản gia nói. “Đủ lâu. Quá lâu. Có vẻ như đã nhiều năm. Thời gian ở đây cứ như vậy.” Ông quản gia tàn tã kéo dài giọng và cả hai leo tiếp trong im lặng.

“Ông biết những gì về ông ta?” cuối cùng Khadgar đánh bạo hỏi. “ý tôi là Ngài Pháp Sư.”

“Câu hỏi là,” Moroos nói, mở một cánh cửa khác để lộ ra một hành lang đi lên khác. “Anh biết những gì?”

Những nghiên cứu của riêng Khadgar về chuyện ấy đáng ngạc nhiên là chẳng thu hoạch được là bao, và kết quả rất lưa thưa và đáng thất vọng. Mặc dù tiếp cận được Thư Viện Lớn của Thành Tím (và bí mật tiếp cận một vài thư viện riêng và những bộ sưu tập bí mật), chỉ có chút thông tin quý giá về Medivh vĩ đại hùng mạnh này. Càng thêm kỳ cục khi mà tất cả các pháp sư cao cấp ở Dalaran đều kinh sợ Medivh, mà lại muốn thứ này thứ khác từ ông ta. Chút đặc ân, chút lợi ích, chút thông tin.

Medivh có vẻ như là một người đàn ông trẻ, như các pháp sư nói. Hẳn ông ta chỉ mới trạc tứ tuần, và trong hầu hết thời gian đó có vẻ như chẳng mấy tiếp xúc với những người xung quanh. Thật ngạc nhiên với Khadgar. Đa số những câu chuyện anh từng được nghe và đọc miêu tả những phù thủy độc lập thường cực kỳ phô trương, bạo gan mò khoắng những bí mật không nên biết, và thường bị chết, bị tàn tật, hoặc bị nguyên rửa vì đã khuấy động những nguồn sức mạnh và năng lượng vượt quá tầm hiểu biết của mình. Hầu hết những bài học anh đã được học khi còn nhỏ là về những pháp sư không phải từ Dalaran luôn kết thúc cùng một kiểu – không còn tự chủ, tự kiểm soát được, và rồi, những phù thủy nông cuồng, không được giáo huấn, tự mình tập luyện luôn gặp những kết thúc rất tồi tệ (thỉnh thoảng, dù cho không hay gặp lắm, phá hủy luôn một khu vực đồng quê rộng lớn cùng với họ).

Sự thật là Medivh đã không tàn phá một lâu đài, hay là phân tán cơ thể ra khắp vùng Hỗn Âm, hoặc là triệu hồi một con rồng mà không biết cách kiểm soát nó, cho thấy một sự kiềm chế rất lớn hoặc là một sức mạnh vĩ đại. Từ việc các học giả rối rít vì việc chuẩn bị cho anh, và hàng đống những chỉ dẫn anh đã nhận được, Khadgar đã quyết định tin vào vẻ sau.

Nhưng với tất cả những tìm hiểu của mình, anh chẳng thể tìm ra nguyên nhân tại sao. Chẳng tìm thấy có nghiên cứu nào lớn, những khám phá lớn, hay thành tựu động trời nào của vị Medivh này, có thể giải thích cho sự kính sợ và Kirin Tor cảm thấy với vị pháp sư độc lập này. Không có cuộc chiến tranh lớn nào, cuộc chinh phục lớn nào, hay trận chiến về

vang nào được được biết. Các thi sĩ chỉ nhắc đến sơ sài khi phải dính líu đến Medivh, và ngoài ra những pháp quan cần cù chỉ gạt đầu khi có lúc phải nhắc đến tài năng của ông ta.

Nhưng Khadgar nhận ra rằng, có chuyện gì đó quan trọng ở đây, một chuyện gì đó trong các học giả chứa đầy những nỗi sợ hãi, niềm tôn trọng, và sự ghen ghét đố kỵ. Kirin Tor chẳng có pháp sư nào có thể ngang bằng với họ về hiểu biết ma thuật, thực ra còn thường cố cản trở những phù thủy không trung thành với Thành Tím. Nhưng họ lại khúm núm trước Medivh. Tại sao?

Khadgar chỉ biết chút xíu – một chút từ dòng dõi của ông ta (Guzbah đặc biệt hứng thú về mẹ của Medivh), vài ghi chú bên lề một quyển sách thần chú nhắc đến tên ông, và đề cập đến những lần viếng thăm đặc biệt đến Dalaran. Những chuyến viếng thăm đó chỉ mới trong vòng năm năm trở lại đây, và có vẻ như Medivh chỉ gặp những vị đại pháp sư, bao gồm cả Arrexis mà giờ đang mất tích.

Tổng hợp lại, Khadgar chỉ biết ít thông tin quý giá về vị pháp sư được xem là đầy vĩ đại mà anh được yêu cầu trợ giúp này. Khi coi những hiểu biết của anh là tấm giáp và thanh gươm của mình, anh cảm thấy như mình chẳng hề có chút vũ trang nào trước cuộc chạm trán sắp tới.

Anh nói lớn, “Không nhiều.”

“Hả?” Moroes đáp, quay sang trên cầu thang.

“Tôi nói là tôi không biết nhiều,” Khadgar nói, lớn hơn so với dự định. Giọng anh vang vọng giữa các bức tường nhẵn nhụi dọc cầu thang. Giờ nó đang uốn cong, và Khadgar thắc mắc liệu cái tháp này có cao như vẻ bề ngoài không. Bắp đùi anh đang đau vì phải trèo cao.

“Dĩ nhiên anh không rồi,” Moroes nói. “Ý là không biết ấy. Người trẻ tuổi chẳng ai biết được nhiều. Tôi cho là điều đó khiến cho họ trẻ.”

“Ý tôi là,” Khadgar tức tối nói. Anh dừng lại hít một hơi. “Ý tôi là tôi không biết nhiều về Medivh. Ông đã hỏi vậy.”

Moroes khựng lại một chút, một chân vẫn đặt lên bậc tiếp theo, “Tôi cho là đúng vậy,” cuối cùng ông ta nói.

“Ông ấy như thế nào?” Khadgar hỏi, giọng tỏ vẻ cầu xin.

“Tôi cho là giống mọi người khác,” Moroes nói. “Có quyền. Có tâm trạng. Có tốt có xấu. Như mọi người khác.”

“Cũng là người xỏ chân vào từng ống quần một để mặc thôi,” Khadgar nói, thở dài.

“Không. Ông ta làm chúng bay lên,” Moroes nói. Người hầu già nhìn Khadgar, và anh chàng thấy khuôn mặt ông già đó khẽ nhếch lên một nụ cười. “Thêm một dãy cầu thang nữa.”

Dãy cầu thang cuối cùng uốn vòng rất gấp, và Khadgar đoán rằng họ đã tới gần chóp cao nhất của tòa tháp. Người hầu già giờ đi trước dẫn đường.

Cầu thang dẫn vào một căn phòng nhỏ hình tròn, bao quanh bởi một bức tường lan can rộng. Như Khadgar đã đoán, họ đang ở trên tầng cao nhất của tòa tháp, với một tháp canh lớn. Bức tường và trần được chọc thủng đầy những ô cửa pha lê, sáng rõ không hề mờ xỉn. Vào lúc họ leo lên, đêm đã hoàn toàn buông xuống, và bầu trời tối đen rải rác những vì sao.

Tháp canh tối lơ mờ, được thắp sáng bởi vài bó đuốc giống trước, những luồng sáng rung rinh nhìn thấy khắp nơi. Nhưng chúng được che phủ, ánh sáng bị bẻ hướng nhằm quan sát được bầu trời đêm. Một lò than chưa được thắp nằm ngay chính giữa phòng để chuẩn bị cho đêm muộn, khi nhiệt độ hạ xuống tới tận sáng.

Vài chiếc bàn cong nằm quanh bức tường bên ngoài tháp canh, chứa đủ loại dụng cụ. Ống thủy bạc và thước trắc tinh vàng được dùng làm chặn giấy, hay một chiếc dấu sách giữ một quyển sách cổ mở ra ở một trang nào đó. Một mô hình bị tháo rời một nửa, hiển thị sự di chuyển của những hành tinh trên vòng trời, nằm trên bàn, dây nhợ và những chuỗi hạt nằm trong đồng công cụ tinh xảo bên cạnh nó. Những cuốn sổ tay nằm chất đống cạnh một bức tường, và nhiều cuốn khác nằm trong những thùng kẹp chặt bên dưới những cái bàn. Một bản đồ lục địa được căng trên khung, miêu tả vùng đất phía nam Azeroth và Lordaeron của Khadgar, cùng với các vương quốc ẩn dật của người lùn và người tiên Khaz Modan và Quel'Thalas. Có nhiều đinh ghim trang trí trên bản đồ, những chòm sao mà chỉ Medivh có thể giải mã.

Và Medivh ở đây, với Khadgar thì chẳng thể là ai khác. Ông ta là một người đàn ông tuổi trung niên, tóc dài và buộc đuôi ngựa phía sau. Vào thời trẻ có vẻ như tóc ông có màu đen như gỗ mun, nhưng giờ nó đã ngả sang màu xám ở thái dương và ở râu. Khadgar biết điều này xảy ra với nhiều pháp sư, do áp lực của nguồn năng lượng ma thuật họ mang.

Medivh mặc bộ áo khoác giản dị đối với một pháp sư – được xén và may vừa với thân mình to lớn của ông ta. Một chiếc áo phủ ngắn, không hề được tô điểm, giắt vào thắt lưng, phủ ra ngoài chiếc quần dẫu vào đôi giày ống quá cỡ. Một chiếc áo choàng không tay nặng nề treo trên bờ vai rộng, mũ trùm thả ra sau.

Khi mắt Khadgar điều chỉnh được trong bóng tối, anh nhận ra rằng anh đã sai về chuyện trang phục của vị pháp sư kia không được trang trí. Thực ra nó được viền bằng những thứ đồ bạc, thanh tú đến nỗi gần như vô hình khi mới nhìn qua. Nhìn vào lưng vị pháp sư, Khadgar nhận ra rằng anh đang nhìn vào hình khuôn mặt cách điệu của một con quỷ từ truyền thuyết cổ xưa nào đó. Anh chớp mắt, và rồi hoa văn đó biến thành một con rồng cuộn tròn, rồi thành một bầu trời đêm.

Medivh quay lưng lại phía người hầu già và chàng trai trẻ, hoàn toàn phớt lờ họ. Ông ta đang đứng cạnh một cái bàn, cầm một cái thước trắc tinh trong một tay, tay kia cầm một cuốn sổ ghi chép. Trông ông có vẻ đang mãi mê suy nghĩ, và Khadgar thắc mắc liệu đây có phải một trong “nhiều thứ” mà Moroes đã cảnh báo với anh không.

Khadgar đằng hắng và tiến một bước, nhưng Moroes giơ một tay lên. Khadgar đứng im tại chỗ, như thể sững sờ trước một phép thuật nào đó.

Thay vì đó người hầu già im lặng bước tới bên vị đại pháp sư, chờ đợi Medivh nhận ra sự có mặt của ông ta. Một phút trôi qua. Thêm một phút nữa. Rồi cả một quãng thời gian Khadgar tưởng như vô tận.

Cuối cùng bóng người trùm áo đỏ đặt cái thước trắc tinh xuống, viết thêm ba dòng vào cuốn sổ. Ông thỉnh linh gập cuốn sổ lại, và nhìn sang Moroes.

Lần đầu tiên nhìn thấy mặt ông, Khadgar nghĩ rằng Medivh già hơn cái số hơn bốn mươi tuổi anh từng đoán. Khuôn mặt hằn sâu và mệt mỏi. Khadgar thắc mắc thứ ma thuật gì Medivh mang mà có thể khắc nên bề dày lịch sử trên mặt ông như vậy.

Moroes thò tay vào áo lấy ra lá thư giới thiệu nhàu nát, dấu niêm phong đỏ giờ có màu đỏ máu dưới ánh đuốc bất động. Medivh quay sang nhìn anh chàng.

Mắt vị pháp sư sâu thẳm bên dưới cặp lông mày đen rậm, nhưng Khadgar nhận thức rõ sức mạnh ẩn dấu bên trong nó. Có thứ gì đó nhảy múa đung đưa trong đôi mắt xanh lơ sâu thẳm đó, một thứ rất mạnh mẽ, có lẽ còn không thể kiểm soát nổi. Một thứ gì đó nguy hiểm. Vị đại pháp sư lườm anh, và trong một khắc Khadgar cảm thấy như là vị pháp sư đã tỏ được toàn bộ cuộc đời anh và thấy nó chẳng hề hấp dẫn hơn của một con bọ.

Medivh hướng ánh mắt khỏi Khadgar nhìn vào lá thư giới thiệu vẫn còn niêm phong. Khadgar ngay lập tức cảm thấy nhẹ nhõm, như thể một con thú ăn thịt to lớn đối bụng vừa đi ngang qua anh mà chẳng thèm nhìn đến lần thứ hai.

Sự khuây khỏa của anh chẳng kéo dài được bao lâu. Medivh không hề mở lá thư ra. Thay vì đó lông mày ông chỉ nhú nhẹ, và miếng giấy da bốc cháy với một tiếng nổ nhanh gọn trong không khí. Ngọn lửa cháy tới mép lá thư nơi Medivh cầm, và hấp háy ánh lửa xanh dương mạnh mẽ.

Khi Medivh nói, giọng vừa trầm sâu vừa vui vẻ.

“Vậy là,” Medivh nói, không chú ý đến sự thật rằng ông đang nắm trong tay cái tương lai đang bốc cháy của Khadgar. “Có vẻ như cuối cùng chàng gián điệp của chúng ta đã đến.”



The Last Guardian – Chapter 2: Interview with the Magus

Chương hai: Cuộc nói chuyện với Ngài Pháp Sư

“Có gì sai sao?” Medivh hỏi, và Khadgar đột nhiên cảm thấy mình đang bị vị đại pháp sư nhìn chằm chằm. Anh lại cảm thấy giống một con bọ cánh cứng, nhưng lần này có một con tình cờ bò ngang qua mặt bàn chứa bộ sưu tập những con bọ. Ngọn lửa đã liếm mất nửa lá thư giới thiệu, và dấu niêm phong bằng sáp đã chảy ra, nhỏ xuống sàn lát đá tháp canh.

Khadgar nhận thấy mắt mình đang mở to, mặt tái nhợt, và miệng thì mở lớn. Anh cố thốt ra, nhưng tất cả những gì anh có thể làm là một âm thanh huýt gió nghèn nghẹt.

Đôi lông mày đen dày nhú lại nhìn sừng sốt. “Anh ốm sao? Moroes, chàng trai này ốm sao?”

“Có lẽ là trúng gió,” Moroes nói với giọng đều đều. “Một chuyến leo dốc dài.”

Cuối cùng Khadgar đã có thể tập trung được ý thức đủ để nói, “Lá thư!”

“À,” Medivh nói. “Đúng rồi. Cảm ơn anh, ta suýt quên mất.” Ông ta bước về phía lò than và thả miếng giấy đang cháy lên mặt than. Luồng lửa xanh đẹp dễ dàng cao tới ngang vai, rồi thu nhỏ lại thành một ngọn lửa trông như bình thường, tỏa ánh sáng màu đỏ ấm áp

khắp phòng. Về lá thư giới thiệu, với miếng giấy da và dấu niêm phong in nổi biểu tượng của Kirin Tor, chẳng còn dấu vết gì nữa.

“Nhưng ông còn chưa đọc nó!” Khadgar nói, rồi chấn chỉnh lại, “Ý tôi là, thưa ngài, đây tôn trọng...”

Vị đại pháp sư cười khùng khục và ngồi xuống một chiếc ghế lớn làm từ vải bạt và gỗ chạm đen. Cái lò than soi sáng mặt ông, những nét mặt hằn sâu đó tạo thành một nụ cười. Dù thế, Khadgar cũng chẳng thoải mái nổi.

Medivh cúi về trước trên ghế và nói, “Hỡi Ngài Pháp Sư Medivh Vĩ Đại và Tôn Kính, Đại pháp sư của Karazhan, tôi mang tới ngài lời chào từ Kirin Tor, học viện, hội, và đoàn thể ma thuật thông thái và hùng mạnh nhất, cố vấn cho các vị vua, thầy của các bậc thông thái, những người khám phá bí mật.’ Chúng cứ tiếp tục kiểu như thế, cứ tung hô chúng lên mỗi câu nói. Ta còn biết nói gì hơn chứ?”

“Tôi không rõ,” Khadgar, “Tôi được chỉ thị-”

“Không được mở lá thư,” Medivh kết câu. “Nhưng dù sao anh cũng đã làm rồi.”

Vị đại pháp sư nhướn mắt lên nhìn chàng trai trẻ, và Khadgar nghẹn thở. Có thứ gì đó hấp háy trong ánh mắt của Medivh, và Khadgar thắc mắc liệu vị đại pháp sư này có sức mạnh tung phép thuật mà không ai hay biết không.

Khadgar từ từ gạt đầu, cố lấy sức trả lời.

Medivh cười lớn, “Khi nào?”

“Trong... trong chuyến đi từ Lordaeron tới Kul Tiras,” Khadgar nói, không chắc những gì anh nói có gây cười hay chọc tức người có khả năng làm thầy anh này không. “Chúng tôi đứng yên trong hai ngày và...”

“Sự tò mò cũng chọn đúng người đấy,” Medivh lại kết câu. Ông mỉm cười, lộ ra hàm răng trắng dưới chòm râu xám. “Ta hẳn đã mở ra ngay vào lúc ta tránh xa được ánh mắt từ Thành Tím của Dalaran.”

Khadgar hít một hơi rồi nói, “Tôi đã nghĩ đến điều đó, nhưng tôi tin rằng họ có đặt một phép thuật đề phòng, ít nhất cho tới khoảng cách đó.”

“Và anh muốn tránh xa tất cả các phép thuật nhằm không bị gọi trở về vì đã mở lá thư. Và anh dán nó lại đủ để đánh lừa được việc kiểm tra thoáng qua, hẳn là ta đã xé ngay dấu niêm phong ra mà chẳng để ý đến mấy việc chọc ngoáy của anh.” Medivh lại cười khùng khục, nhưng lại nhíu lông mày lại tập trung. “Làm sao ta có thể làm được như thế?” ông hỏi.

Khadgar chớp mắt. “Làm gì cơ thưa ngài?”

“Biết những gì có trong lá thư rồi chứ?” Medivh nói, khóe miệng ông giật xuống. “Lá thư ta vừa đốt nói rằng ta sẽ thấy ấn tượng về chàng trai Khadgar về trí thông minh và khả năng suy luận. Làm ta ấn tượng đi.”

Khadgar nhìn Medivh, và nụ cười vui vẻ vài giây trước bay mất tiêu. Khuôn mặt cười giờ trông như một vị thần đá, đầy phán xét và không khoan dung. Đôi mắt hấp háy vui

đùa ban này giờ có vẻ đang ẩn chứa một cơn thịnh nộ. Đôi lông mày nhíu lại như một đám mây dông.

Khadgar lấp bắp, rồi nói, “Ngài đọc trí óc tôi.”

“Có thể,” Medivh. “Nhưng không đúng. Anh giờ đang cực kỳ lo lắng, điều đó ngăn cản việc đọc tâm trí. Sai một.”

“Ngài đã đọc loại thư này trước đây rồi,” Khadgar nói. “Từ Kirin Tor. Ngài biết loại thư nào đã được viết.”

“Cũng có thể,” vị đại pháp sư nói. “Ta cũng từng nhận những lá thư như vậy và chúng cũng cứ ra vẻ tự cao với cái giọng tự tăng bốc như vậy. Nhưng anh biết chnhx xác những từ đó như ta. Hay lắm, thú hiển nhiên nhất, nhưng vẫn không đúng. Sai hai.”

Khadgar mím môi. Đầu óc tập trung và tim đập thành thịch trong lồng ngực. “Sự đồng điệu,” cuối cùng anh nói.

Ánh mắt của Medivh vẫn giữ nguyên vẻ bí ẩn, và ông lớn giọng. “Giải thích.”

Khadgar hít một hơi. “Một trong những luật phép thuật. Khi một ai đó cầm lấy một vật, họ để lại một phần linh khí hoặc là chấn động ma thuật của chính họ gắn với đồ vật. Những khí đó biến đổi theo từng cá nhân, có thể kết nối với thứ này bằng cách tác động với thứ kia. Theo cách này một mớ tóc có thể được sử dụng làm bùa yêu, hoặc một đồng xu có thể tìm đường trở về với chủ nhân của nó.”

Mắt Medivh hơi nheo lại, và ông vuốt một ngón tay dọc cái cằm đầy râu. “Tiếp tục.”

Khadgar dừng lại một chút, cảm thấy sức nặng trong ánh mắt của Medivh đang đè nén lên anh. Đó là những thứ anh biết từ những bài giảng. Anh đã đi được nửa đường. Nhưng bằng cách nào Medivh dùng nó để biết được...

“Một người càng dùng một vật nhiều, sự cộng hưởng càng mạnh mẽ,” Khadgar nói nhanh. “Bởi vậy một vật được sờ mó nhiều hay nhận được nhiều sự chú ý sẽ có sự đồng điệu mạnh mẽ hơn.” Những từ được nói ra càng lúc càng nhanh và liên tục. “Và vậy một tài liệu một ai đó đã viết ra có nhiều khí hơn một mảnh giấy da trống, và người đó tập trung vào thứ họ đang viết, vì vậy...” Khadgar dừng lại để suy nghĩ bắt kịp. “Ngài có thể đọc được tâm trí, nhưng không phải tâm trí của tôi – là tâm trí của người viết lá thư vào lúc họ viết nó – ngài lượm lặt được trí óc của họ chính là những từ đó.”

“Mà không cần phải mở lá thư ra,” Medivh nói, và ánh sáng lại nhảy múa trong mắt ông. “Vậy làm thế nào trò này có thể hữu ích với một học giả?”

Khadgar chớp mắt, và rồi nhìn khỏi vị đại pháp sư, cố tránh ánh mắt sâu hoắm của ông ta. “Ta có thể đọc được sách mà không phải đọc sách.”

“Rất có giá trị cho những nhà nghiên cứu,” Medivh nói. “Anh thuộc về cộng đồng các học giả. Sao anh lại không làm thế?”

“Bởi... bởi vì...” Khadgar nghĩ về Korrigan già, người có thể tìm mọi thứ trong thư viện, kể cả những ghi chú bên lề nhỏ nhất. “Tôi nghĩ là có, nhưng với các thành viên già hơn trong hội nghị.”

Medivh gật đầu. “Và điều đó là vì...”

Khadgar nghĩ một chút, rồi lắc đầu.

“Ai sẽ viết nếu như tất cả kiến thức có thể bị rút mất chỉ với chút văt óc và ma thuật chứ?” Medivh gợi ý. Ông cười, và Khadgar nhận ra anh đang nín thở. “Anh không tệ đâu. Không tệ chút nào. Anh biết lời phản nguyên của mình chứ?”

“Bảng thứ năm,” Khadgar nói.

“Anh có thể tạo ra một tia chớp chứ?” Medivh hỏi nhanh.

“Một hai cái, nhưng khá tốn sức,” anh chàng trả lời, chợt cảm thấy cuộc hội thoại đã lại bẻ sang một hướng khác.

“Còn nguyên tố căn bản của anh?”

“Mạnh nhất là lửa, nhưng tôi biết tất cả.”

“Ma thuật tự nhiên thì sao?” Medivh hỏi. “Làm chín, phân loại, thu hoạch? Anh có thể lấy một hạt giống mà làm nó mọc lên cây tới khi đơm hoa chứ?”

“Không thưa ngài. Tôi được đào tạo trong một thành phố.”

“Anh có thể tạo ra một người tí hon chứ?”

“Học thuyết chủ nghĩa không chấp nhận điều đó, nhưng tôi hiểu nguyên tắc của nó,” Khadgar nói. “Nếu ngài muốn biết...”

Medivh nhón mày lên một chút, rồi ông nói, “Anh đi tàu đến đây từ Lordaeron sao? Loại tàu nào?”

Khadgar cảm thấy chơi vơi đôi chút khi chủ đề đột nhiên thay đổi. “Vâng. Ừm... Một con tàu Tirassian xẻ gió, tàu Gió Nhẹ,” anh trả lời.

“Của Kul Tiras,” Medivh kết luận. “Đội tàu con người à?”

“Vâng.”

“Anh nói chuyện với tất cả đội tàu chứ?” Một lần nữa, Khadgar cảm thấy mình trượt từ một cuộc đối thoại sang chất vấn.

“Một chút,” Khadgar nói. “Tôi nghĩ tôi khiến họ buồn cười với giọng của tôi.”

“Các thuyền viên trên tàu của Kul Tiras thật dễ bị chọc cười,” Medivh nói. “Có ai không phải là con người trong đội tàu không?”

“Không thưa ngài,” Khadgar nói. “Những người tàu Tirassian kể những câu chuyện về người cá. Họ gọi chúng là Murloc. Chúng có thật không?”

“Có,” Ngài Pháp Sư nói. “Còn những chủng tộc nào khác mà anh đã gặp rồi? Trừ những giống con người khác nhau.”

“Một vài người gnome từng ở Dalaran,” Khadgar nói. “Và tôi từng gặp những kỹ sư người lùn ở Thành Tím. Tôi biết đến rồng từ truyền thuyết; có lần tôi từng thấy sọ rồng ở trong một học viện.”

“Thế còn troll hay là yêu tinh?” Medivh nói.

“Loài troll,” Khadgar nói. “Có bốn loại troll đã biết đến. Có thể có loại thứ năm.”

“Chắc là lời dạy vớ vẩn của Alonda,” Medivh lẩm bẩm, nhưng vẫy tay bảo Khadgar tiếp tục.

“Loài troll rất tàn ác, to lớn hơn con người. Rất cao và dẻo dai, với những đường nét được kéo dài. Ừm...” Anh nghĩ một chút. “Tổ chức xã hội theo bộ lạc. Đã gần như bị tống khỏi các vùng đất văn minh, gần tuyệt chủng ở Lordaeron.”

“Còn yêu tinh?”

“Nhỏ hơn nhiều, hơn cả người lùn. Có tài phát minh, nhưng theo cách phá hủy. Không biết sợ. Tôi từng đọc được rằng chủng tộc này rất điên khùng.”

“Chỉ những kẻ thông minh thôi,” Medivh nói. “Anh biết về quỷ không?”

“Dĩ nhiên rồi thưa ngài,” Khadgar nói nhanh. “Ý tôi là từ truyền thuyết, thưa ngài. Và tôi biết được lời thề và vật đảm bảo thích hợp. Tất cả những pháp sư Dalaran được dạy điều đó ngay từ ngày đầu tiên được huấn luyện.”

“Nhưng anh chưa từng triệu hồi ra chúng,” Medivh nói. “Hoặc là có mặt khi ai đó làm điều đó.”

Khadgar chớp mắt, thắc mắc liệu đây có phải là một câu hỏi mẹo không. “Không thưa ngài. Tôi còn chưa từng nghĩ đến việc đó.”

“Ta không hề nghi ngờ về điều đó,” Ngài Pháp Sư nói, và có chút kinh tởm trong giọng ông. “Rằng anh có nghĩ đến việc đó. Anh có biết Người Bảo Hộ là gì không?”

“Một Người Bảo Hộ à?” Khadgar chột cảm thấy cuộc hội thoại lại bẻ hướng tiếp. “Một người canh gác? Một lính canh? Có thể là một chủng tộc khác chăng? Hay là một loại quái vật? Có lẽ là một người bảo vệ khỏi bọn quái vật?”

Giờ Medivh mỉm cười, và lắc đầu. “Đừng lo. Anh không cần phải biết. Đó là một phần trong trò chơi.” Rồi ông ngược nhìn lên và nói, “Vây. Anh biết những gì về ta?”

Khadgar liếc nhìn Quản Gia Moroes, và chột nhận ra rằng người hầu kia đã biến mất, hòa vào với bóng tối. Anh chàng trẻ tuổi lắp bắp đôi chút. “Những pháp sư ở Kirin Tor rất kính trọng ngài,” cuối cùng anh trịnh thượng nói.

“Dễ hiểu,” Medivh cộc cằn nói.

“Ngài là một pháp sư độc lập hùng mạnh, có vẻ như là cố vấn cho Vua Llane xứ Azeroth.”

“Bọn ta quay lại,” Medivh nói, gật đầu với chàng trai.

“Ngoài ra...” Khadgar ngập ngừng, thắc mắc liệu vị pháp sư có thực sự đọc được tâm trí anh không.

“Sao?”

“Không có gì có thể chứng minh cho lòng kính trọng...” Khadgar nói.

“Và sợ hãi,” Medivh nói thêm.

“Và đồ kỵ,” Khadgar kết thúc, chột cảm thấy bị hành hạ bởi các câu hỏi, không chắc phải trả lời như thế nào. Anh nhanh chóng nói thêm, “Không có gì có thể giải thích trực tiếp cho sự tôn trọng mà Kirin Tor cảm thấy với ngài.”

“Cho là thế đi,” Medivh cúi kính nạt, xoa hai tay lên lò than. “Cho là thế đi.” Khadgar không thể tin nổi rằng vị đại pháp sư cũng có thể bị lạnh. Anh cảm thấy những giọt mồ hôi lo lắng chảy sau lưng.

Hồi lâu, Medivh nhìn lên, và ánh mắt lại đầy bão tố. “Nhưng anh biết được những gì về ta?”

“Không có gì cả, thưa ngài,” Khadgar nói.

“Không có gì?” Giọng của Medivh lớn lên và có vẻ vang dội khắp tháp canh. “Không có gì sao? Anh đi cả chặng đường tới đây chẳng vì điều gì sao? Anh còn không bận tâm tìm hiểu sao? Có lẽ ta là lý do cho mấy ông thầy của anh gỡ anh ra khỏi tóc mà mong anh chết dọc đường rồi. Đó là lần đầu tiên có ai làm điều đó đấy.”

“Chẳng có mấy thứ mà tìm hiểu. Ngài chẳng làm nhiều được đến vậy,” Khadgar kịch liệt phản đối, rồi hít một hơi và nhận ra rằng anh đang nói chuyện với ai, và anh đang nói gì. “Ý tôi là, chẳng có mấy thứ tôi có thể tìm ra, ý tôi là...”

Anh chờ đợi vị pháp sư lớn tuổi kia nổi giận, nhưng Medivh chỉ cười khùng khục. “Và anh tìm thấy những gì?” ông hỏi.

Khadgar thở dài rồi nói, “Ngài đến từ dòng dõi pháp sư. Cha ngài là một pháp sư của Azeroth, Nielas Aran. Mẹ ngài là Aegwynn, có vẻ là một danh hiệu chứ không phải là tên, có từ cách đây ít nhất tám trăm năm rồi. Ngài lớn lên ở Azeroth và biết Vua Llane và Ngài Lothar từ bé. Ngoài ra...” Khadgar kéo dài giọng. “Không còn gì cả.”

Medivh nhìn cái lò than và gật đầu, “Chà, cũng có vài thứ. Nhiều hơn nhiều người có thể tìm ra.”

“Còn tên ngài nghĩ là ‘Người Giữ Bí Mật’,” Khadgar nói thêm. “Trong tiếng Thượng Tiên. Tôi cũng tìm ra điều đó.”

“Tất cả đều đúng,” Medivh nói, chợt trông có vẻ mệt mỏi. Ông nhìn vào lò than một lát. “Aegwynn không phải là một danh hiệu,” hồi sau ông nói. “Đó chỉ là tên của mẹ ta.”

“Vậy chắc có vài người tên là Aegwynn, chắc là họ hàng,” Khadgar đoán.

“Chỉ có một,” Medivh u ám nói.

Khadgar cười lo lắng. “Nhưng nếu vậy thì bà ấy...”

“Hơn bảy trăm năm mươi tuổi khi sinh ra ta,” Medivh nói với một tiếng khịt mũi ngạc nhiên. “Bà ấy già hơn thế. Ta là đứa con đẻ muộn trong đời bà ấy. Đó có thể là lý do tại sao Kirin Tor thấy thích thú với những gì ta chứa trong thư viện. Đó có thể là lý do tại sao họ gửi anh đến để tìm hiểu.”

“Thưa ngài,” Khadgar nói, cố nghiêm nghị hết mức có thể. “Một cách trung thực nhất, tất cả pháp sư Kirin Tor trừ người cao cấp nhất đều muốn tôi tìm ra thứ gì đó từ ngài. Tôi sẽ cố dàn xếp tốt nhất với họ theo khả năng của tôi, nhưng nếu có thứ gì đó ngài muốn hạn chế hay cất giấu, tôi rồi sẽ tìm ra được...”

“Nếu ta nghĩ đến điều đó, anh đã chẳng phải vượt qua cánh rừng mà đến đây,” Medivh nói, chợt trở nên nghiêm túc. “Đầu tiên ta cần ai đó phân loại và quản lý thư viện,

rồi sau đó chúng ta sẽ làm việc trong phòng thí nghiệm giả kim. Đúng vậy, anh sẽ làm việc đó. Anh thấy đó, ta biết ý nghĩa của tên anh như anh biết của ta. Moroes!”

“Tôi ở đây thưa ngài,” người hầu nói, đột nhiên hiện ra từ bóng tối. Khadgar giật bắn mình.

“Đưa chàng trai này xuống phòng của anh ta và cho anh ta ăn gì đó. Đã là cả ngày dài cho anh ta rồi.”

“ Dĩ nhiên rồi thưa ngài,” Moroes nói.

“Một câu hỏi nữa, thưa Thầy,” Khadgar cố nói. “Ý tôi là Ngài Pháp Sư, thưa ngài.”

“Giờ hãy gọi ta là Medivh. Ta cũng sẽ đáp lại tên Người Giữ Bí Mật và vài cái tên khác, không phải chúng đều được biết.”

“Ý ngài là gì khi ngài nói ngài biết tên tôi?” Khadgar hỏi.

Medivh mỉm cười, rồi căn phòng chợt lại trở nên ấm áp dễ chịu. “Anh không nói tiếng người lùn nhỉ,” ông quan sát.

Khadgar lắc đầu.

“Tên ta nghĩ là ‘Người Giữ Bí Mật’ trong tiếng Thượng Tiên. Tên anh nghĩ là ‘Niềm Tin’ trong tiếng người lùn cổ. Vì vậy ta giữ anh lại là vì tên của anh, Khadgar trẻ tuổi. Niềm Tin trẻ tuổi.”

Moroes đưa chàng trai tới phòng của anh ta nằm giữa tòa tháp, giảng giải bằng cái giọng u ám và dứt khoát khi ông bước xuống cầu thang. Bữa ăn trong Tòa Tháp của Medivh chỉ là món cháo yến mạch và xúc xích cho bữa sáng, một bữa trưa lạnh, và một bữa tối lớn nóng hổi, thường có món thịt hầm hoặc thịt quay dùng với rau. Cook hẳn đã đi ngủ sau bữa tối, nhưng luôn có những thứ còn lại trong phòng trữ lạnh. Medivh có những giờ đồng hồ được miêu tả nhẹ nhàng là “thất thường” và Moroes và Cook từ lâu đã học được cách thích nghi với ông ta để giảm thiểu sự gian khổ cho chính họ.

Moroes cho anh chàng Khadgar biết rằng, là một trợ lý chứ không phải là một người hầu, anh không được hưởng sự vui sướng đó. Anh nên mong là sẽ có thể giúp được vị đại pháp sư bất cứ khi nào cần thiết.

“Tôi sẽ mong như vậy, với vai trò là một đệ tử,” Khadgar nói.

Moroes quay ngang giữa chừng (họ đang đi dọc một căn phòng dài phía trên có vẻ như là một phòng tiếp khách hoặc phòng khiêu vũ). “Vẫn chưa phải là một đệ tử đâu, Chàng Trai à,” Moroes thở khò khè. “Chưa đến một nửa.”

“Nhưng Medivh nói là...”

“Anh có thể sắp xếp lại thư viện,” Moroes nói. “Việc của trợ lý, không phải đệ tử. Nhiều người đã làm trợ lý. Chưa có ai trở thành đệ tử cả.”

Khadgar nhăn mày, và anh cảm thấy nóng đỏ mặt. Anh không ngờ rằng còn một cấp nữa trước khi trở thành đệ tử của vị pháp sư. “ Bao lâu cho tới khi...”

“Chẳng thể nói được, thật đấy,” người hầu thở dốc. “Chưa ai từng làm được đến thế.”

Khadgar nghĩ về hai câu hỏi cùng một lúc, lưỡng lự, rồi hỏi, “Đã từng có bao nhiêu ‘trợ lý’ rồi?”

Moroos nhìn ra ngoài lan can căn phòng, ánh mắt lơ đãng. Khadgar thắc mắc liệu người hầu này có đang nghĩ hay đang mơ màng đi đâu. Căn phòng dài dưới này chứa rải rác những chiếc bàn và ghế to nặng. Nó thông thoáng đến đáng ngạc nhiên, và Khadgar đoán rằng Medivh không tổ chức nhiều tiệc cho lắm.

“Cả tá,” cuối cùng Moroos nói. “Ít nhất là vậy. Hầu hết bọn họ đến từ Azeroth. Một cậu tiên. Không, hai cậu tiên. Anh là người đầu tiên đến từ Kirin Tor.”

“Cả tá à,” Khadgar lặp lại, trái tim chùng xuống khi anh thắc mắc rằng đã bao lần Medivh đón chào một chàng trai có-thể-trở-thành pháp sư vào dưới trướng ông.

Anh hỏi một câu hỏi khác. “Họ ở lại trong bao lâu?”

Lần này Moroos khịt mũi rồi nói, “Vài ngày. Có khi chỉ vài giờ. Một tiên còn không thể leo được mấy bậc thang của tháp.” Ông gõ nhẹ vào miếng che mắt hai bên cái đầu nhăn nhoe của mình. “Họ thấy nhiều thứ, ai biết đấy.”

Khadgar nghĩ về hình thù ở trên cổng chính và chỉ gật đầu.

Cuối cùng họ tới phòng của Khadgar, ở một bên hông không xa với phòng tiệc. “Tắm rửa đi,” Moroos nói, đưa cho Khadgar cái đèn lồng. “Nhà vệ sinh ở cuối phòng. Có một cái ấm bên dưới giường. Xuống dưới bếp. Cook sẽ chuẩn bị vài món nóng cho anh.”

Phòng của Khadgar là một mũi hẹp của tòa tháp, thích hợp với việc ngẫm nghĩ của một thầy tăng đi tu hơn là một pháp sư. Một cái giường hẹp dọc một bức tường, và một cái bàn hẹp tương đương dọc một bức tường khác với một cái giá trống không bên trên. Một tủ đứng để chứa quần áo. Khadgar ném cái túi xách vào cái tủ mà không thèm mở nó ra, và bước tới phía khung cửa sổ hẹp.

Cửa sổ là một tấm thủy tinh mảnh viền chì, gắn dọc với một chốt ở giữa. Khadgar đẩy một nửa và nó từ từ đẩy mở, lớp dầu đặc ở dưới đáy rỉ ra khi cánh cửa quay.

Cảnh tượng vươn cao lên từ bên hông tòa tháp, và những quả đồi tròn bao quanh tháp có màu xám và trọc lóc dưới ánh sáng của hai mặt trăng. Từ độ cao này hẳn Khadgar thấy rõ ràng rằng khu đồi này từng là một miệng hố, bị mài mòn vì dòng chảy của năm tháng. Liệu có dãy núi nào đã bòn rút hết mọi thứ ở đây, như một bộ răng mục nát không? Hoặc có thể vòng đồi kia không hề mọc cao thêm, đúng hơn là dãy núi bao quanh mọc nhanh hơn, để mình cái nơi đầy sức mạnh này bén rễ tại đó.

Khadgar thắc mắc liệu mẹ của Medivh có ở đây khi vùng đất trời lên sụp xuống, hoặc bị một mảnh thiên thạch rơi xuống không. Tám trăm năm là quá dài kể cả so với tiêu chuẩn của một pháp sư. Sau hai trăm năm, hầu hết những bài học cũ đã được dạy, hầu hết pháp sư con người đều đã gầy gò yếu ớt đến gần chết. Sống tới bảy trăm năm mươi tuổi mà vẫn còn sinh con! Khadgar lắc đầu, và thắc mắc liệu Medivh có đùa anh không.

Khadgar cởi tấm áo choàng đi đường và đi tới công trình ở cuối phòng. Chúng thật cổ lỗ, nhưng có cả một bình nước lạnh và một bồn rửa và một tấm gương sáng còn tốt. Khadgar nghĩ về việc sử dụng một phép thuật nhỏ để hâm nóng nước, rồi quyết định kệ nó.

Nước thật dễ chịu, và Khadgar cảm thấy khỏe hơn sau khi thay một bộ quần áo sạch sẽ hơn – một chiếc áo dễ chịu dài tới gần đầu gối và một chiếc quần bền. Bộ đồ làm việc của anh. Anh lấy ra một con dao ăn mảnh từ trong túi và, sau khi nghĩ một chút, nhét nó vào một ống giày.

Anh đi lại phía hành lang, và nhận ra rằng anh chẳng biết rõ bếp ở chỗ nào. Chẳng hề có khu bếp nào gần chuồng ngựa, vậy là chắc nó phải nằm trong tòa tháp. Hẳn là ở ngay tầng trệt hoặc gần đó, ngay gần giếng nước. Cùng với một đường đi dễ dàng tới được phòng tiệc, dù cho nó có thường được dùng hay không.

Khadgar khá dễ dàng tìm được căn phòng dài bên trên phòng tiệc, nhưng lại phải tìm kiếm cái cầu thang, hẹp và xoắn quanh mình, dẫn tới đó. Từ phòng tiệc anh có nhiều đường thoát. Khadgar chọn con đường có vẻ đúng nhất và cuối cùng dừng lại ở một hành lang cụt với những căn phòng trống không ở các phía, giống với phòng anh. Sự lựa chọn thứ hai cũng giống vậy.

Cái thứ ba dẫn chàng trai tới ngay trung tâm một trận chiến.

Anh chẳng hề mong chờ điều đó. Trong một khắc anh đang bước dài dọc một dãy bậc đá thấp, thắc mắc liệu anh có cần một cái bản đồ hay một cái chuông hay một cái tù và đi sẵn để định hướng tòa tháp không. Vào khoảnh khắc tiếp theo trần nhà trên đầu anh mở ra một bầu trời chói lòa màu đỏ của máu tươi, và anh bị bao vây bởi những người mặc giáp, vũ trang để chiến đấu.

Khadgar lùi lại, nhưng hành lang đã biến mất phía sau anh, chỉ để lại một khung cảnh gồ ghề cần cỗi không giống bất cứ thứ gì anh quen thuộc. Những người kia đang hét và chỉ trỏ, nhưng giọng của họ, dù cho họ đang đứng ngay cạnh Khadgar, mập mờ và không rõ ràng, như thể họ đang nói với anh ở dưới nước.

Một giấc mơ ư? Khadgar nghĩ vậy. Có lẽ anh đã nằm xuống một chút và rồi ngủ quên mất, và tất cả những thứ này là một cơn ác mộng xảy đến vì sự lo lắng của anh. Nhưng không, anh gần như có thể cảm thấy cái nóng của mặt trời to lớn sắp tàn trên da thịt, và cả luồng gió và những người đang la hét di chuyển quanh anh.

Như thể anh đã bị tách ra khỏi phần còn lại của thế giới, bị giữ trên cái hòn đảo nhỏ bé của chính anh, với chỉ vài kết nối nhỏ xíu với thực tại xung quanh. Như thể anh đã trở thành một bóng ma.

Quả thực, những chiến sĩ kia phớt lờ anh như thể anh là một linh hồn vậy. Khadgar vươn tay định nắm lấy vai một người, và ngay trước mắt bàn tay anh đi xuyên qua bả vai mặc giáp tả tơi kia. Có chút phản ứng, nhưng chỉ một chút – anh có thể cảm thấy sự rắn chắc của tấm giáp, và nếu anh tập trung còn có thể cảm thấy rìa sắc nhọn của kim loại.

Khadgar nhận ra những người đó đã từng chiến đấu cam go. Chỉ một người trong ba là không phải băng bó, những dấu vết chiến tranh rớm máu bám trên tấm giáp bẩn thỉu và những chiếc mũ trụ hư hỏng. Vũ khí của họ cũng bị sút mẻ, và dính đầy những thứ màu đỏ đã khô. Anh đã rơi vào một chiến trường.

Khadgar xem xét vị trí của họ. Họ đang ở trên một mô đất nhỏ, một nếp gấp trên đồng bằng gợn sóng bao quanh họ. Những cây cối từng tồn tại đã bị chặt hạ và tạo thành những bức tường thô sơ, giờ đang được canh gác bởi những người có khuôn mặt hung dữ. Đây chẳng phải là một căn cứ an toàn, không phải một pháo đài hay là công sự. Họ đã chọn nơi này để chiến đấu bởi vì họ chẳng còn sự lựa chọn nào khác.

Những chiến sĩ kia tách ra khi người có vẻ như là chỉ huy của họ, một người đàn ông to lớn râu trắng với bờ vai rộng, đi ngang qua. Giáp ông ta tả tơi như bao người khác, nhưng có cả một tấm giáp ngực che trên một tấm áo choàng học giả màu đỏ, loại hần đã không hề ra khỏi những căn phòng ở Kirin Tor. Đường viền, tay áo, và áo lót của tấm áo choàng đỏ đó được thêu những con dấu đầy sức mạnh – một số Khadgar có thể nhận ra, nhưng số còn lại rất lạ lùng với anh. Bộ râu trắng như tuyết của người chỉ huy dài gần tới hông, phủ lên tấm áo giáp, và ông ta đội một chiếc mũ trụ kín đầu màu đỏ với một viên ngọc vàng duy nhất ngay trán. Ông ta cầm một cây trượng đầu có một viên ngọc trong một tay, còn tay kia cầm một thanh kiếm màu đỏ sẫm.

Người chỉ huy đang rống lên với các chiến sĩ, bằng cái giọng mà Khadgar nghe như biển đang gầm gào. Dù vậy những chiến binh có vẻ biết ông ta đang nói gì, và họ tập hợp lại dọc rào chắn, nhiều người khác đứng vào kẽ hở trong hàng.

Người chỉ huy râu trắng đi ngang qua Khadgar, và dù không chú ý anh chàng vẫn lùi lại tránh đường. Người chỉ huy hẳn không hề để ý tới anh, không khác gì những chiến binh vấy máu kia.

Nhưng ông ta có. Giọng ông ta hạ xuống một chút, ông ta lắp bắp, chân đứng không vững trên nền đất gồ ghề của đỉnh đồi đầy đá và ông suýt sẩy chân. Nhưng thay vì đó ông ta quay sang nhìn Khadgar.

Đúng vậy, ông ta nhìn Khadgar, và rõ ràng với người có-thể-trở-thành đệ tử rằng người pháp sư chiến binh cổ xưa kia đang nhìn anh và nhìn thấu anh. Đôi mắt người chỉ huy nhìn sâu vào mắt Khadgar, và trong một khắc Khadgar cảm thấy anh lại héo tàn trước cái nhìn của Medivh lúc trước. Nhưng lần này nó dữ dội hơn. Khadgar nhìn vào mắt người chỉ huy.

Và những gì anh thấy khiến anh há hốc miệng. Không chú ý, anh quay đi, đập tan cái nhìn khóa chặt của người pháp sư chiến binh.

Khi Khadgar ngược lên lại, người chỉ huy đang gật đầu với anh. Đó là một cái gật đầu nhanh gọn, gần như là thô lỗ, và miệng ông già đó mím chặt. Rồi người chỉ huy râu trắng lại rời đi, hét lên với các chiến binh, khẩn cầu họ hãy bảo vệ chính mình.

Khadgar muốn đi theo ông ta, để bắt kịp và tìm hiểu tại sao ông ta lại có thể thấy anh trong khi những người khác thì không, và những gì ông ta có thể nói với anh, nhưng có những tiếng thét xung quanh anh, tiếng gào mờ nhạt của những người đàn ông một mỗi kêu gọi thực hiện nghĩa vụ một lần cuối cùng. Gươm và giáo chìa lên bầu trời vấy màu máu đông, và tay chỉ thẳng phía đỉnh núi gần đó, nơi dòng lũ kéo theo một tràng màu đỏ trên nền đất màu gỉ sét.

Khadgar nhìn về phía những người đàn ông đang chỉ tay, và một làn sóng màu lục và đen đang phủ lên đỉnh núi gần nhất. Khadgar nghĩ rằng đó một dòng sông, với dòng nước bí ẩn và đầy màu sắc, nhưng anh nhận ra rằng làn sóng đó là một đội quân đang tiến lên. Đen là màu giáp của chúng, còn xanh lục là màu da thịt chúng.

Đó là những sinh vật đáng sợ, tạo hình giống con người. Khuôn mặt xanh lục của chúng bị lấn át bởi bộ hàm to lớn treo bên dưới với bộ răng nanh sắc nhọn, mũi tẹt và khịt khịt như mũi chó, và mắt nhỏ, đỏ máu, chứa đầy thù hận. Thở vũ khí và giáp đầy hoa văn màu đen của chúng tỏa sáng dưới ánh mặt trời vĩnh cửu sắp tắt của thế giới này, và khi chúng leo lên chúng gầm lên những tiếng rung chuyển cả mặt đất bên dưới.

Những chiến sĩ quanh anh cũng thét lên, và khi những sinh vật màu xanh kia tiến tới trên đồi họ liên tục bắn ra những loạt tên có gắn lông đỏ. Hàng sinh vật đáng sợ đầu tiên ngã xuống, và ngay lập tức bị giẫm đạp bởi những kẻ đi sau. Thêm một loạt tên nữa và một hàng quái vật vô nhân tính nữa vấp ngã, nhưng sự ngã xuống của chúng nhanh chóng bị điền đầy bởi đợt thủy triều khổng lồ đang liên tục tiến lên ấy.

Bên trái Khadgar có những luồng sét nhảy múa trên mặt đất, mà những tiếng la hét quái dị khi da thịt bị thiêu cháy từ tận xương. Khadgar nghĩ về người chỉ huy pháp sư chiến binh, nhưng đồng thời cũng nhận ra rằng những tia sét kia chỉ làm bày đàn đang xông pha kia mỏng đi chẳng đáng là bao.

Và rồi lũ quái vật da xanh kia lao vào họ, làn sóng màu đen và xanh đâm vào hàng rào thô sơ. Những thanh gỗ xù xì chẳng khác gì những cành con đứng giữa đường đi của cơn bão này, và Khadgar có thể cảm thấy hàng ngũ oằn xuống. Một trong những chiến sĩ gần anh nhất ngã xuống, bị đâm bởi một mũi giáo đen lớn. Ở vị trí người chiến binh xuất hiện hình ảnh một bộ giáp khoác lên một làn da xanh, rống lên khi nhìn lướt về phía anh.

Không chú ý, Khadgar lùi lại hai bước, rồi quay đầu chạy.

Và suýt nữa đâm sầm vào Moroes, ông đang đứng ngay cổng vòm.

“Anh,” Moroes thở khò khè một cách bình tĩnh, “bị muộn. Hẳn là bị lạc.”

Khadgar quay ngược lại, và thấy phía sau lưng không phải là một thế giới với bầu trời đỏ chót cùng lũ quái vật xanh nữa, mà là một căn phòng hợp bỏ hoang, lò sưởi trống không và những chiếc ghế phủ những tấm vải lóa xòa. Không khí có mùi bụi bặm chỉ mới bị xáo trộn.

“Tôi...” Khadgar thở dốc. “Tôi thấy... tôi...”

“Nhầm chỗ à?” Moroes gợi ý.

Khadgar nuốt nước bọt, nhìn quanh, rồi gật đầu im lặng.

“Bữa tối muộn đã sẵn sàng,” Moroes lẩm bẩm. “Giờ đừng đi nhầm chỗ nữa.”

Và người hầu áo đen quay đầu và im lặng rời khỏi phòng.

Khadgar nhìn lần cuối vào cái hành lang cắt anh vừa bước vào. Chẳng hề có cái cổng vòm bí ẩn hay cánh cửa ma thuật nào cả. Ảo giác (nếu đúng là ảo giác) đã bất ngờ kết thúc như khi nó bắt đầu.

Chẳng hề có chiến sĩ nào cả. Cũng không có sinh vật da xanh nào. Không có đội quân nào sắp bị đè bẹp. Chỉ là một ký ức làm Khadgar hoảng sợ tới tận tâm can. Nó rất thật. Cảm thấy như thật. Cảm thấy như là thật.

Không phải là lũ quái vật hay là sự chém giết làm anh hoảng sợ. Đó là do người pháp sư chiến binh, người chỉ huy râu trắng có vẻ như có nhìn thấy anh. Có vẻ như đã nhìn thẳng vào trong tim anh, và tìm thấy những gì anh mong muốn.

Tệ nhất, bóng người râu trắng trong bộ giáp và áo choàng đỏ có đôi mắt của Khadgar. Khuôn mặt già cả, bộ râu trắng như tuyết, phong thái mạnh mẽ, nhưng mà người chỉ huy lại có cùng đôi mắt mà Khadgar nhìn thấy trong mặt gương trong veo mới lúc (hay là kiếp?) trước.

Khagar rời khỏi phòng họp, và thắc mắc liệu đã quá muộn để lấy một cặp băng che mắt chưa.



The Last Guardian – Chapter 3: Settling In

Chương ba: Làm quen

“Chúng ta sẽ bắt đầu từ từ với anh,” vị pháp sư già nói ngang qua bàn. “Dỡ các thứ ra khỏi thư viện. Hãy xem anh làm như thế nào để quản lý.”

Khadgar gật đầu khi ăn món cháo yến mạch và xúc xích. Phần lớn cuộc nói chuyện vào bữa sáng là về Dalaran nói chung. Những thứ gì phổ biến ở Dalaran và những gì hay gặp tại Lordaeron. Những gì họ tranh luận là về những căn phòng ở Kirin Tor. Khadgar đang đề cập đến một câu hỏi hay ho rằng khi người ta tạo ra một ngọn lửa nhờ ma thuật, là ta gọi nó lên hay là triệu hồi nó từ một không gian song song nào đó.

Medivh gật gù khi đang ăn. “Ngu ngốc. Chúng sẽ không thể biết được đến một không gian so le nếu nó đến và cắn vào... Vậy anh nghĩ như thế nào?”

“Tôi nghĩ...” Và Khadgar chợt nhận ra rằng anh lại đã nắm được mấu chốt. “Tôi nghĩ rằng nó hoàn toàn là một thứ khác.”

“Xuất sắc,” Medivh nói, mỉm cười. “Khi được cho lựa chọn giữa một trong hai, hãy chọn ý thứ ba. Dĩ nhiên ý anh nói là khi ta tạo ra lửa, tất cả những gì ta làm là tập trung trạng thái cổ hữu của lửa có xung quanh đó vào một chỗ, rồi gọi nó lên à?”

“À vâng,” Khadgar nói, rồi thêm vào, “tôi cũng từng nghĩ về điều đó. Một chút. Vài năm trước.”

“Tốt,” Medivh nói, chấm nhẹ râu bằng cái khăn ăn. “Anh có một cái đầu nhanh nhẹn và một sự đánh giá trung thực đấy. Để xem anh làm như thế nào với cái thư viện. Moroes sẽ chỉ đường cho anh.”

Thư viện chiếm tới hai tầng nhà, và ở vị trí tầng thứ ba trên đường leo lên tháp. Cầu thang đi qua đoạn này của tòa tháp ôm lấy vòng ngoài tường thành, chừa ra một căn phòng lớn cao tới hai tầng. Một nền sắt rèn tạo ra một phòng dài bên trên tầng cao hơn. Những khung cửa sổ hẹp của căn phòng được phủ bằng nhiều tấm sắt, giảm đi lượng ánh sáng tự nhiên chiếu vào phòng xuống chỉ còn như một ngọn đuốc được che phủ. Trên những chiếc bàn lớn làm từ gỗ sồi ở tầng dưới, những quả cầu pha lê phủ những lớp bụi dày ánh lên màu xanh xám.

Bản thân căn phòng lại là một nơi thảm họa. Những quyển sách nằm rải rác để mở ở một trang nào đó, những cuộn giấy trải ra trên ghế, và một lớp giấy viết mỏng bám đầy bụi che phủ khắp mọi nơi như lá trên nền rừng. Những quyển sách cổ hơn, vẫn còn còn được buộc với giá sách, giờ đã bị lấy ra khỏi giá, treo lủng lẳng như những tù nhân trong một nhà tù nào đó.

Khadgar lướt qua mớ hư hỏng mà thở dài thườn thượt. “Bắt đầu từ từ,” anh nói.

“Tôi sẽ dọn đồ cho anh trong vòng một tiếng nữa,” Moroes nói vọng từ hành lang. Người hầu kia không bước hẳn vào thư viện.

Khadgar nhặt một mẩu giấy da dưới chân. Một mặt là lời yêu cầu từ Kirin Tor bảo vị đại pháp sư hồi âm lại nhiệm vụ mới đây của họ. Mặt kia có một vết bẩn màu đỏ sẫm mà ban đầu Khadgar cho rằng đó là máu nhưng rồi nhận ra đó chỉ là một dấu sáp niêm phong đã bị chảy ra.

“Không,” Khadgar nói, vỗ vào cái túi nhỏ đầy những công cụ viết lách của anh. “Chỉ là nó hơi thách thức hơn ban đầu tôi trông đợi.”

“Từng nghe thế trước đây rồi,” Moroes nói.

Khadgar quay sang định hỏi về lời bình luận của ông, nhưng người hầu đó đã đi khỏi cửa.

Với sự cẩn thận của một tên trộm, Khadgar tìm đường đi qua đồng lộn xộn. Cứ như là có một trận chiến đã xảy ra ở ngay trong thư viện vậy. Gáy sách bị hỏng, bìa bị xé toạc, nhiều trang bị gấp lại, dấu trang hoàn toàn bị kéo ra khỏi bìa. Và những cuốn sách hầu như vẫn còn nguyên vẹn cũng không thoát. Nhiều tập hồ sơ đã bị kéo ra khỏi bìa, mà bụi trên bàn cũng bám dày trên những tờ giấy và thư từ. Một số đã được mở ra, nhưng một số đáng chú ý là vẫn chưa được mở, thông tin của chúng vẫn còn ẩn dưới dấu sáp niêm phong.

“Vị Pháp Sư chẳng cần trợ lý,” Khadgar lầm bầm, dọn dẹp không gian ở cuối một cái bàn và kéo một chiếc ghế ra. “Ông ta cần một người giữ nhà.” Anh lờm về phía cửa để đảm bảo ông quản gia đã thực sự rời đi.

Khadgar ngồi xuống và cái ghế rung lắc dữ dội. Anh lại đứng dậy, và nhìn thấy những chiếc chân gỗ ghế vừa gạt mở một cuốn sách dày với bìa kim loại. Bìa trước được trang trí cầu kỳ, và mép giấy được viền bạc.

Khadgar mở cuốn sách, và khi đó anh cảm thấy có thứ gì đó đang di chuyển trong quyển sách, như một con chạy đang trượt xuống dọc một cái cần kim loại hay một giọt thủy ngân đang trôi dọc một ống thủy tinh. Có thứ gì đó bằng kim loại đang chạy dọc gáy cuốn sách.

Cuốn sách bắt đầu kêu tích tắc.

Khadgar nhanh chóng đóng tấm bìa lại, và cuốn sách câm bật sau một tiếng vo vo rồi tách một cái, đó là một cơ chế máy móc. Anh chàng cẩn thận đặt cuốn sách lại lên bàn.

Và đó là lúc anh nhận ra dấu sém trên chiếc ghế anh vừa ngồi, và cả nền nhà bên dưới.

“Tôi đã hiểu tại sao ông lại qua tay nhiều trợ lý đến vậy,” Khadgar nói, từ từ dạo quanh phòng.

Hoàn cảnh chẳng hề khá hơn. Những quyển sách mở toang để bên trên tay vịn ghế và cả bao lơn kim loại. Thử càng lúc càng nhiều khi anh đi vào sâu trong phòng. Có thứ gì đó đã làm tổ trong một góc giá sách, và khi Khadgar kéo nó ra khỏi giá, một hộp sọ chuột chù nhỏ xíu rơi ra, vỡ vụn khi đập xuống sàn. Tầng trên thì gần giống cái nhà kho, sách còn không hề nằm trên kệ, chỉ chất thành từng đống, từ thấp bé đến cao dần rồi tới mức chẳng với tới được.

Và ở đây có một chỗ trống, nhưng chỗ đó giống như là có người đã đốt một đống lửa nhằm liều lĩnh giảm đi số lượng giấy ở đó. Khadgar xem xét chỗ đó và lắc đầu – có thứ gì đó khác cũng đã bốc cháy ở đây, còn ít mảnh vụn, chắc là từ áo choàng của một học giả.

Khadgar lắc đầu và quay về phía nơi anh để cái đồng dụng cụ ghi chép. Anh làm rơi cây bút gỗ mảnh với một nắm bút sắt, một viên đá mài ngòi bút, một con dao với lưỡi mềm dùng để rọc giấy, một tảng mực bạch tuộc, một chiếc đĩa nhỏ dùng để mài mực, một bộ chìa khóa phẳng nhỏ, một chiếc kính lúp, và một thứ ban đầu trông giống như một con đế làm bằng kim loại.

Anh nhặt con đế lên, quay lưng nó lại, và dùng một ngòi bút kiểu dáng đặc biệt để lên dây nó. Một món quà từ Guzbah cho Khadgar vì đã hoàn thành việc tập huấn đầu tiên với vai trò một người sao chép bản thảo, nó đã chứng tỏ được sự vô giá trong những cuộc dạo chơi của anh chàng khắp các căn phòng của Kirin Tor. Trong đó chứa đựng một phép thuật đơn giản nhưng hiệu quả là nó sẽ cảnh báo khi một cái bẫy sắp được bung ra.

Khi anh vừa vặn nó được một vòng, con đế kim loại ré lên một tiếng cao vút. Khadgar ngạc nhiên và gần như đánh rơi mất con đế dò tìm. Rồi anh nhận ra rằng thiết bị đó đang cảnh báo về cường độ của những mối nguy hiểm tiềm tàng.

Khadgar nhìn đồng sách quanh anh, rồi lăm bắm chữ rửa. Anh quay lại phía cửa, và ngừng lên dây con đế. Rồi anh cầm quyển sách đầu tiên anh cầm lên, quyển sách ban nãy kêu tích tắc, rồi đem nó tới cửa.

Con đế rúc rích nhẹ nhẹ. Khadgar đặt quyển sách bấy kia vào một bên chân cửa. Anh nhặt một quyển sách khác lên và đem nó đến. Con đế im lặng.

Khadgar nín thở, hi vọng rằng con đế được yểm bùa để chống lại tất cả các loại bầy, cả ma thuật lẫn không, và mở cuốn sách ra. Đó là một cuốn luận án viết bằng bàn tay một người phụ nữ mềm mại về quan điểm chính trị của người tiên cách đây ba trăm năm.

Khadgar đặt cuốn sách viết tay đó sang một bên cửa, và quay lại tìm một cuốn sách khác.

“Ta biết anh,” Medivh nói, vào buổi sáng hôm sau, lúc ăn xúc xích và cháo yến mạch.

“Khadgar, thưa ngài,” chàng trai nói.

“Trợ lý mới,” vị pháp sư lớn tuổi nói. “Dĩ nhiên rồi. Thứ lỗi, nhưng ký ức không phải lúc nào cũng đúng. Quá nhiều thứ đang diễn ra, ta e là vậy.”

“Ngài có cần trợ giúp việc gì không thưa ngài?” Khadgar hỏi.

Người đàn ông lớn tuổi có vẻ suy nghĩ một chút, rồi nói, “Thưa viện, Niềm Tin Trẻ Tuổi ạ. Những thứ trong thư viện như thế nào rồi?”

“Ổn,” Khadgar nói. “Rất ổn. Tôi đang bận sắp xếp lại sách và giấy tờ.”

“À, theo chủ đề à? Hay tác giả?” vị đại pháp sư hỏi.

Có mà chết người với không chết người ấy, Khadgar nghĩ. “Tôi đang nghĩ là sẽ theo chủ đề. Có nhiều cuốn vô danh.”

“Hừmmmm,” Medivh nói. “Từng tin bất cứ thứ gì mà một người không đặt tên và danh tiếng của mình vào đó. Vậy thì cứ tiếp tục. Nói cho ta biết, quan điểm của những pháp sư Kirin Tor về Vua Llane như thế nào? Họ có bao giờ nhắc đến ông ta không?”

Công việc cứ tiếp tục chậm chạp nặng nề, nhưng Medivh không có vẻ gì là có nhận thấy thời gian trôi qua. Thực ra, ông ta có vẻ bắt đầu mỗi buổi sáng một cách ôn hòa và dễ chịu và ngạc nhiên rằng Khadgar vẫn còn ở lại với họ, và sau chút tổng hợp về tiến trình công việc cuộc hội thoại rẽ sang một hướng mới.

“Nói về thư viện,” ông nói. “Thủ thư của Kirin Tor, Korrigan, thường làm gì?”

“Người xứ Lordaeron cảm thấy như thế nào về tiên? Có ai trong bọn họ từng bị nhìn thấy ở đó, trong ký ức những người sống không?”

“Có truyền thuyết nào về người đầu bò trong các phòng ở Thành Tím không?”

Và một buổi sáng, khoảng một tuần từ khi Khadgar ở đó, Medivh không hề xuất hiện.

“Đi rồi,” Moroes chỉ nói đơn giản khi được hỏi.

“Đi đâu?” Khadgar hỏi.

Ông quản gia già nhún vai, và Khadgar gần như có thể cảm thấy xương kêu lạo xạo trong người ông. “Ngài ấy không phải người hay kể.”

“Ông ta đang làm gì?” Khadgar tiến tới.

“Không phải người hay kể.”

“Khi nào ông ta quay lại?”

“Không phải người hay kể.”

“Ông ta có định để tôi ở lại một mình trong tòa tháp của ông ta không?” Khadgar hỏi. “Không bị giám sát, với tất cả đồng sách bí ẩn của ông ta chứ?”

“Có thể đứng gác ngay cạnh anh,” Moroes tình nguyện. “Nếu đó là điều anh muốn.”

Khadgar lắc đầu, nhưng nói, “Moroes à?”

“À vâng, thưa quý ngài trẻ tuổi?”

“Những ảo ảnh đó...” anh chàng bắt đầu.

“Miếng che mắt?” người hầu đề nghị.

Khadgar lại lắc đầu. “Chúng có cho thấy quá khứ hay tương lai không?”

“Cả hai, khi tôi để ý, nhưng thường tôi không,” Moroes nói. “Để ý, ý là vậy.”

“Và những thứ về tương lai, chúng có thành sự thật không?” anh chàng nói.

Moroes thốt lên nhẹ nhẻ mà Khadgar chỉ có thể cho rằng đó là một tiếng thở dài, một hơi thở buốt xương. “Với kinh nghiệm của tôi thì là có, thưa quý ngài trẻ tuổi. Trong một ảo ảnh Cook nhìn thấy tôi đập vỡ một miếng pha lê, vậy nên bà ấy giấu chúng đi. Nhiều tháng trôi qua, và cuối cùng Ông Chủ đã hỏi về miếng pha lê đó. Bà ấy lấy nó ra khỏi nơi giấu, và trong vòng hai phút tôi đã làm vỡ nó. Hoàn toàn vô tình.” Ông ta lại thở dài. “Ngài hôm sau bà ấy có được một cặp kính thạch anh đỏ. Còn chuyện gì nữa không?”

Khadgar nói không, nhưng rất băn khoăn khi anh leo theo cầu thang lên tầng thư viện. Anh đã đi xa tới mức xa nhất anh dám trong công việc của mình, và sự biến mất đột ngột của Medivh khiến anh bị mắc cạn, mất phương hướng.

Anh chàng có-thể-trở-thành đệ tử kia bước vào thư viện. Một phía căn phòng là những cuốn sách (và những gì còn lại của những cuốn sách) mà con đế xác định là “an toàn,” trong khi nửa còn lại của căn phòng đầy những cuốn (thường nguyên vẹn hơn) được xác định là có bẫy.

Những chiếc bàn lớn phủ đầy những trang giấy rời và những lá thư chưa được mở ra, nằm trên hai đồng gần bằng nhau. Những giá sách gần như trống không, những sợi xích treo trên đó chẳng còn tù nhân nào nữa.

Khadgar có thể phân loại được đồng giấy, nhưng tốt nhất nên chất đầy sách vào đồng giá sách. Nhưng hầu hết những cuốn sách đó không có đầu đề, hoặc nếu có thì bìa của chúng cũng quá mòn, trầy xước, và rách toạc tới mức khó lòng đọc nổi. Cách duy nhất để xác định nội dung là mở sách ra.

Việc có thể làm những cuốn có bẫy được kích hoạt. Khadgar nhìn vào vết cháy xém trên sàn và lắc đầu.

Rồi anh bắt đầu tìm kiếm, ban đầu là đồng sách bầy, rồi những cuốn không có bầy, tới khi anh tìm thấy thứ anh đang tìm. Một cuốn sách được đánh dấu bởi biểu tượng một chiếc chìa khóa.

Nó đã bị khóa, một dải kim loại dày giữ chặt nó, được gắn chặt bởi một ống khóa. Khadgar chẳng thể tìm ra một chiếc chìa khóa thật sự ở đâu cả, dù cho việc đó chẳng hề khiến anh ngạc nhiên vì mớ hỗn độn trong căn phòng. Gáy sách rất chắc chắn, và chính bìa sách cũng là một tấm kim loại được bọc da đỏ.

Khadgar kéo mớ chìa khóa phẳng từ trong túi ra, nhưng chúng đều không vừa với ổ khóa lớn đó. Cuối cùng, sử dụng mũi dao rọc giấy, Khadgar chọc mảnh kim loại đó vào ổ khóa, và có một tiếng “cạch” đầy thỏa mãn khi anh vặn.

Khadgar nhìn con đế anh để trên bàn, và nó vẫn im lặng.

Nín thở, anh chàng pháp sư mở cuốn sách nặng nề ra. Mùi chua của giấy nát xộc vào mũi anh.

“Bầy và Khóa,” anh đọc lớn, cong miệng đọc dòng chữ cổ xưa với những từ có nguyên âm dài bất thường. “Tiin vàoo Bản Chất của những Thiết Bị Bảo Vệ.”

Khadgar kéo một cái ghế (thấp hơn khá nhiều vì anh đã cưa ngắn ba chân ghế dài để giữ thăng bằng cho nó) và bắt đầu đọc.

Medivh đã biến mất được hai tuần tròn, và vào khoảng thời gian đó, Khadgar đã chiếm dụng thư viện cho riêng mình. Mỗi sáng anh dậy ăn sáng, hỏi hột báo cho Moroes về tiến độ công việc của mình (mà thực ra người quản gia và Cook chẳng hề tỏ ra chút tò mò gì về việc đó), rồi lại vùi mình trong hầm. Bữa trưa và tối được mang tới cho anh, và rồi anh thường làm việc tới tận đêm nhờ ánh sáng xanh nhờ nhờ từ những quả cầu phát sáng.

Anh cũng cũng quen dần với tình trạng của tòa tháp. Thường có những hình ảnh treo ngay khước mắt anh, chỉ là một cái bóng khoác áo choàng rách rưới ngay lập tức bay hơi khi anh quay sang nhìn. Một chữ gì đó viết chưa xong lơ lửng trên không khí. Một cơn lạnh bất thành hình nếu cửa đi hay cửa sổ vẫn còn để mở, hay sự thay đổi áp suất đột ngột, như thể một hành lang bí ẩn nào đó vừa bất thành hình xuất hiện. Thỉnh thoảng tòa tháp lại rên rỉ trong gió, những tảng đá cổ kính trượt lên nhau sau hàng thế kỷ xây dựng.

Anh từ từ tìm hiểu về những cuốn sách trong thư viện, đánh lạc hướng những cái bầy được đặt quanh những tầng thư quý giá nhất. Những nghiên cứu của anh giờ giúp đỡ cho anh rất nhiều. Anh đã sớm thành thạo trong việc đánh lạc hướng những cái bầy ma thuật anh phải đối mặt trong những cánh cửa khóa chặt và bí ẩn dấu kín tại Dalaran. Chìa khóa trong hầu hết mọi chuyện là thuyết phục hệ thống khóa (dù là ma thuật hay chỉ là máy móc) rằng nó chưa bị qua mặt do cho đã bị. Xác định rõ việc gì sẽ kích hoạt bầy, dù cho là trọng lực, hay là một tấm kim loại dịch chuyển hay kể cả phơi dưới ánh sáng hay không khí mới, là cả nửa trận chiến chống lại nó.

Có những quyển sách vượt quá khả năng của anh, với những bộ khóa qua mắt cả những dụng cụ đã được sửa đổi hay những con dao tinh xảo của anh. Chúng là những cái cao cấp nhất, bọc tới tận gáy sách, và Khadgar quyết phải tìm ra thứ gì được ẩn dấu trong chúng, dù bằng sức mình hay khai thác thông tin từ Medivh.

Anh không chắc về khả năng thứ hai lắm, và tự hỏi liệu vị đại pháp sư có sử dụng cái thư viện làm việc gì khác hơn là một đồng giấy tờ được kế thừa và thư từ cũ rích không. Hầu hết kho tàng của các pháp sư Kirin Tor đều ít nhiều có chút trật tự, với những tầng thư giá trị nhất đều được dấu kín. Nhưng Medivh thì cứ để mọi thứ lộn xộn như vậy, như thể ông ta chẳng hề cần tới nó.

Trừ khi đó là một thử thách, Khadgar nghĩ bụng. Một bài kiểm tra để kiểm soát những kẻ có-thể-trở-thành đệ tử.

Giờ những cuốn sách đều ở trên giá, những cuốn giá trị nhất (và không thể đọc được) đều được bảo vệ bằng xích trên những tầng cao, trong khi những cuốn lược sử quân sự, niên lịch, và nhật ký bình thường hơn thì ở hững tầng thấp. Đây đó cũng có những cuộn giấy, từ những danh sách những thứ đồ bình thường được mua bán ở thành Gió Bão tới bản danh sách những bài thơ sử thi. Thứ cuối cùng cực kỳ thú vị vì một vài trong số đó viết về Aegwynn, người mẹ được xác nhận của Medivh.

Nếu bà ấy đã sống suốt tám trăm năm, bà hẳn phải là một pháp sư mạnh mẽ, Khadgar nghĩ bụng. Nhiều thông tin về bà ấy hẳn là nằm trong mớ sách được bảo vệ tới tận gáy. Trước giờ những tầng thư đó đã kháng cự lại mọi cố gắng thông thường nhằm vượt qua lớp khóa và bẫy của chúng, và con đế dò tìm gần như đều ré lên kinh hãi mỗi khi anh định mở chúng ra.

Dù vậy vẫn còn có rất nhiều việc khác để làm, đó là phân loại mớ giấy xộc xệch, xếp lại những bộ sách gần như đã bị thời gian phá hủy, và sắp xếp (hoặc ít ra là đọc) hầu hết các lá thư. Một số lá được viết bằng chữ tiên, và thậm chí trong số đó, từ nhiều nguồn khác nhau, có mang một loại mật mã nào đó. Chúng có đủ thứ dấu niêm phong bên trên, từ cả Azeroth, Khaz Modan, và Lordaeron, và cả những nơi mà Khadgar chẳng thể tìm ra trên bản đồ. Một nhóm nhiều người giao tiếp với nhau bằng mật mã, và có cả Medivh.

Có vài cuốn sách cổ viết về mật mã, hầu hết đều viết về cách đổi chữ trong lá thư và cả từ lóng. Chẳng thứ gì so sánh được với loại mã sử dụng trong những mật mã kia. Có thể họ sử dụng một phương pháp phối hợp để tạo ra loại mã riêng.

Kết quả, Khadger có những cuốn sách mật mã cổ, cùng với sách dạy tiếng tiên và tiếng người lùn căn bản, đặt mở trên bàn vào buổi tối vào lúc Medivh đột ngột trở về tháp.

Khadgar không nghe thấy tiếng ông trước khi nhận ra sự có mặt bất ngờ của ông ta, giống như thể một cơn gió trong một cơn bão tràn qua cánh đồng. Anh chàng pháp sư quay người trên ghế và thấy Medivh ở đó, bờ vai rộng của ông ta choán ngay cửa, tấm áo choàng cuộn cuộn sau lưng theo ý muốn của riêng chúng.

“Thưa ngài, tôi...” Khadgar nói, mỉm cười và nhồm dậy khỏi ghế. Rồi anh thấy mái tóc rối bù của vị đại pháp sư, và cặp mắt xanh sáng dịu mở to đầy giận dữ.

“Trộm!” Medivh hét lên, chỉ vào Khadgar. “Xâm phạm!” Vị pháp sư già chỉ vào anh chàng và bắt đầu lăm bắm một chuỗi những âm tiết kì lạ, những từ không được tạo ra để cho cổ họng con người phát ra.

Dù vậy, Khadgar vẫn giơ một tay ra trước và ra dấu hiệu bảo vệ, nhưng đồng thời cũng làm một động tác khiếm nhã đối với câu thần chú của Medivh. Một bức tường không khí đông kết lại đập vào ngực chàng trai, trùm lấy cả anh và chiếc ghế anh đang ngồi. Đồng sách cổ và sách căn bản trượt dọc theo mặt bàn như thuyền bị gió thổi, và những tờ ghi chú bay tung tóe khắp nơi.

Đầy bất ngờ, Khadgar bị đẩy lui lại, đập vào một trong giá sách sau lưng. Cái giá rung lên vì đòn đánh, và anh chàng sợ rằng nó sẽ ngã xuống, làm toi bao công sức vất vả của anh. Cái giá sách vẫn giữ nguyên vị trí, dù cho áp lực trên lồng ngực Khadgar từ đòn tấn công vẫn tăng cường.

“Người là ai?” Medivh quát. “Người làm gì ở đây?”

Chàng pháp sư trẻ vùng vẫy cố chống lại sức nặng trên ngực mà cố nói, “Khadgar,” anh thở hổn hển. “Trợ lý. Dọn dẹp thư viện. Lệnh của ngài.” Một phần đầu óc anh tự hỏi liệu đây có phải là lý do tại sao Moroes lại nói theo cái cách cụt lủn như vậy không.

Medivh nháy mắt khi nghe những lời của Khadgar, và tỉnh ra như thể một người vừa được đánh thức từ một giấc ngủ sâu. Ông xoay nhẹ bàn tay, và rồi áp lực của thứ không khí đông cứng kia biến mất. Khadgar ngã khuỵu xuống, hớp hơi.

Medivh tới bên anh và giúp anh đứng dậy. “Ta xin lỗi, chàng trai,” ông nói. “Ta quên mất anh vẫn còn ở đây. Ta cứ nghĩ anh là trộm.”

“Một tên trộm mà lại làm cho căn phòng gọn gàng hơn ban đầu đấy,” Khadgar nói. Vẫn còn hơi đau khi anh thở.

“Ừ,” Medivh nói, nhìn quanh phòng, và gật đầu, bất chấp sự phá hoại do đòn tấn công của ông ta gây ra. “Ừ. Ta không tin rằng có ai khác có thể tiến xa đến thế này trước đây.”

“Tôi đã sắp xếp theo loại,” Khadgar nói, vẫn còn gập người chống gối thở dốc. “Lịch sử, gồm cả những bài thơ sử thi, bên phải ngài. Khoa học tự nhiên bên trái. Vật liệu truyền thuyết ở giữa, có cả sách ngôn ngữ và tham khảo. Những vật liệu mạnh mẽ hơn – chú giải giả kim, miêu tả thần chú, và giả thuyết thì ở gần ban công, cùng với vài cuốn tôi không thể nhận ra mà có vẻ khá mạnh mẽ. Ngài phải tự đi xem lại chúng vậy.”

“Ừ,” Medivh nói, giờ đã phớt lờ chàng trai và dò tìm khắp phòng. “Xuất sắc. Làm quá xuất sắc. Rất tốt.” Ông nhìn quanh, trông có vẻ giống một người vừa mới được sinh ra lần nữa. “Quả thực là rất tốt. Anh đã làm rất tốt. Đi theo ta.”

Vị đại pháp sư đóng cửa lại, hơi vươn người, rồi quay lại. “Anh đi chứ?”

Khadgar cảm thấy như thể vừa bị đánh bởi một tia chớp bí ẩn. “Đi? Chúng ta đi đâu vậy?”

“Lên đỉnh,” Medivh nói cộc lốc. “Đi ngay kéo muộn. Thời gian là vàng bạc!”

Đối với một ông già quả thật Medivh di chuyển quá nhanh khi lên cầu thang.

“Có thứ gì trên đỉnh vậy?” Khadgar thở dốc, cuối cùng đã đuổi kịp tại một tầng sàn gần đỉnh.

“Phương tiện di chuyển,” Medivh đáp nhát gừng, rồi lưỡng lự một chút. Ông quay sang và buông thõng vai. Trong một chốc tưởng như trong mắt ông như có lửa. “Ta phải xin lỗi. Vì chuyện lúc này.”

“Thưa ngài?” Khadgar nói, đầu óc anh quay cuồng với sự thay đổi mới này.

“Ký ức ta không còn như trước nữa, Niềm Tin Trẻ Tuổi ạ,” Ngài Pháp Sư nói. “Đáng ra ta phải nhớ ra anh còn ở trong tháp. Với tất cả mọi thứ, ta cứ cho rằng anh phải là một...”

“Thưa ngài?” Khadgar xen ngang. “Thời gian là vàng bạc phải không nhỉ?”

“Thời gian,” Medivh nói, rồi ông gật đầu, và vẻ mãnh liệt lại hiện ra trên mặt ông. “Ừ đúng rồi. Đi nào, đừng nói linh tinh nữa!” Và rồi người đàn ông già vươn người dậy bước tiếp.

Khadgar nhận ra rằng tòa pháp bị ám và thư viện lộn xộn này không phải là lý do duy nhất người ta không làm việc cho Medivh, và đuổi theo sau ông.

Người quản gia già đang chờ họ trên tháp canh tòa tháp.

“Moroes,” Medivh quát lên ngay khi ông tới đỉnh tháp. “Cây còi vàng, làm ơn.”

“Thưa vâng,” người đầy tớ nói, đưa ra một khối trụ mỏng. Những ký tự tiếng người lùn được khắc dọc hông khối trụ, phản chiếu dưới ánh đèn trong phòng. “Đang thả tự do thưa ngài. Chúng ở đây.”

“Chúng ư?” Khadgar mở miệng nói. Có tiếng xào xạc của những đôi cánh lớn phía trên đầu. Medivh bước tới tường thành, và Khadgar nhìn lên.

Những con chim lớn bay xuống từ trên bầu trời, những đôi cánh lóe sáng dưới ánh trăng. Không, không phải chim, Khadgar nhận ra rồi – là bằng sư. Chúng có thân của những con mèo lớn, nhưng đầu và vuốt trước của đại bàng biển, và cánh của chúng màu vàng.

Medivh vuốt ve một chút rồi thẳng cương. “Chuẩn bị cho con của anh đi, rồi ta đi.”

Khadgar nhìn con thú khổng lồ. Con bằng sư gần nhất rít lên một tiếng và đưa đôi chân trước có vuốt cào lên nền đá.

“Tôi chưa từng...” chàng trai bắt đầu nói. “Tôi không biết...”

Medivh cau mày. “Họ không dạy gì ở Kirin Tor sao? Ta không có thời gian cho việc này đâu.” Ông giơ một ngón tay lên và thăm thẳm vài từ, chạm vào trán Khadgar.

Khadgar bật lùi lại, hét lên ngạc nhiên. Cái chạm của vị pháp sư già giống như thể ông ta đang đổ sắt nóng vào đầu anh.

Medivh nói, “Giờ anh *biết* rồi đấy. Giờ thẳng cương ngay đi.”

Khadgar chạm trán mình, và há hốc mồm ngạc nhiên. Giờ anh *biết* rồi, cách để thắng cương một con bằng sư, và cách cưới chúng, cả có yên, và cả không có như người lùn. Anh biết cách bẻ lái, cách liệng gió, và quan trọng nhất là chuẩn bị cho một cú hạ cánh bất ngờ.

Khadgar đóng yên cho con bằng sư, nhận thấy rằng đầu óc mình đang đập lên nhẹ nhàng, như thể những kiến thức mới đang xô đẩy những gì đã có để có chỗ trong đầu.

“Sẵn sàng chưa? Theo nào!” Medivh nói, chẳng hề chờ trả lời.

Cả hai lao mình vào khoảng không, những con thú khổng lồ căng mình đập cánh vào không gian và bay lên. Lũ sinh vật to lớn có thể dễ dàng chở được những người lùn trang bị kín giáp trên lưng, nhưng một con người mặc áo choàng là đã tới giới hạn của chúng.

Khadgar bẻ hướng con bằng sư đang sà xuống của anh một cách thành thục và bám theo Medivh khi vị pháp sư già nhào xuống những ngọn cây tối thui. Con đau trong đầu anh lan ra từ điểm Medivh chạm vào, và giờ trán anh cảm thấy nặng nề còn tâm trí thì mù mẫm. Dù vậy anh vẫn cố tập trung và bắt chước chính xác theo từng chuyển động của vị đại pháp sư, như thể anh đã cưới bằng sư suốt cả đời mình.

Anh chàng pháp sư cố bắt kịp Medivh, để hỏi xem họ đang đi đâu, mục đích là gì, nhưng anh chẳng thể đuổi được ông ấy. Kể cả nếu có được, Khadgar nhận ra rằng, những cơn gió mạnh kia sẽ nhận chìm tất cả những âm thanh lớn nhất. Vậy nên anh chỉ bám theo khi dãy núi hiện ra lơ mờ bên trên họ, lúc họ bay vì hướng đông.

Khadgar không rõ họ đã bay bao lâu rồi, thỉnh thoảng anh còn gà gât trên lưng bằng sư, nhưng tay vẫn nắm chắc dây cương, và con bằng sư vẫn bám sát người anh em của nó. Chỉ khi Medivh đột nhiên bẻ hướng sang bên phải Khadgar mới giật mình tỉnh giấc (nếu có thể xem như là một giấc ngủ) và bám theo vị đại pháp sư khi ông ta bay về phương nam. Con đau đầu của Khadgar, có vẻ là tác dụng của câu thần chú, đã gần như biến mất hoàn toàn, chỉ còn lại hơi buốt một chút.

Họ đã bay qua dãy núi và giờ Khadgar nhận ra rằng họ đang bay trên khoảng đất trống. Bên dưới họ là ánh trăng bị xẻ ra và phản chiếu dưới vô số những hồ nước. Một đầm lầy rộng lớn, Khadgar nghĩ vậy. Giờ hẳn đã là sáng sớm, đường chân trời bên phải họ đã bắt đầu sáng dần lên báo hiệu ngày mới sắp đến.

Medivh hạ độ cao và giờ cả hai tay lên cao. Khadgar nhận ra ông đang niệm chú từ trên lưng bằng sư, và cho rằng đầu óc anh cũng đang muốn nói rằng anh biết cách làm như vậy, cách để lái con thú lớn đó bằng đầu gối, từ trong tâm anh cảm thấy rằng anh sẽ chẳng bao giờ thoải mái nổi với cách vận động như vậy.

Lũ thú sà xuống thấp hơn nữa, và đột nhiên Medivh đắm mình trong một quả cầu ánh sáng, tô vẽ ông ta một cách rõ ràng và phủ bóng lên mình con bằng sư của Khadgar. Bên dưới họ, anh chàng pháp sư nhìn thấy một khu trại quân đội nhô lên giữa khu đầm lầy. Họ

bay là là bên trên khu trại, và bên dưới Khadgar có thể nghe thấy tiếng la hét và tiếng va chạm giữa giáp trụ và vũ khí liên hồi. Medivh đang định làm gì vậy?

Họ bay vượt qua khu trại, và Medivh lại bay lên cao, bẻ hướng, Khadgar bám theo từng bước. Họ quay lại khu trại, và giờ đã sáng hơn một chút – những đốm lửa trại lúc trước còn sáng lờ mờ giờ đã được thêm củi, sáng rực trong đêm. Khadgar nhìn thấy đó là một đội tuần tra lớn, thậm chí có thể là một đại đội. Khu lều chỉ huy rất lớn và lộng lẫy, và Khadgar nhận ra cờ Azeroth phấp phới trên đỉnh.

Vậy chắc là đồng minh, vì có vẻ như Medivh có mối quan hệ thân thiết với cả Vua Llane xứ Azeroth và Lothar, Kị Sĩ Vô Địch của vương quốc. Khadgar mong rằng Medivh sẽ hạ cánh, nhưng thay vì đó vị pháp sư đá vào hông con thú, kéo đầu con bằng sư lên. Đôi cánh lớn của con thú đập vào đêm đen và họ lại bay lên, lần này hướng về hướng bắc. Khadgar chẳng còn cách nào khác phải đi theo, ánh sáng từ Medivh mờ dần và vị đại pháp sư đã lại nắm lấy dây cương.

Họ lại bay trên khu đầm lầy, và Khadgar nhìn thấy một dải mảnh bên dưới, quá thẳng đối với một dòng sông, quá rộng cho một kênh đào. Vậy là một con đường, cày dọc đầm lầy, liên kết những chỗ đất khô ít ỏi nhô lên trên đầm.

Rồi mặt đất lại nhô lên thành một dãy đồi, một bãi đất khô khác, và một khu trại khác. Ở khu trại này cũng có những đống lửa, nhưng chúng không sáng rõ như một đống lửa của một đội quân. Chúng rải rác khắp nơi, và khi tới gần, Khadgar nhận ra rằng đó là những xe hàng đang bốc cháy, hàng hóa vung vãi khắp quanh những bóng người như thể bị ném đi như những con búp bê trên nền đất cát của khu trại.

Vẫn như trước, Medivh vượt qua khu trại, rồi lại bay lên trời cao, quẹo hướng quay ngược lại. Khadgar đi theo, bản thân anh chàng pháp sư thì nghiêng về một bên để nhìn cho kĩ. Trông có vẻ là một đoàn xe mới bị cướp và đốt cháy, nhưng hàng hóa thì lại vung vãi trên mặt đất. Sao lũ cướp lại không lấy đi đồ đạc và cả xe hàng? Có còn ai sống sót không?

Câu trả lời cho câu hỏi cuối cùng xuất hiện với một tiếng thét và một tràng những mũi tên bắn ra từ những bụi cây xung quanh đó.

Con bằng sư bay phía trước rít lên một tiếng khi Medivh cố gắng kéo cương, bẻ lái ra khỏi đường tên bay. Khadgar cũng làm tương tự, cái ký ức ảm áp dễ chịu giả tạo trong đầu bảo anh rằng đó là điều đúng đắn phải làm. Nhưng không như Medivh, Khadgar đang bay quá xa và lại không kéo đủ cương.

Con bằng sư bẻ hướng, nhưng không đủ để tránh tất cả những mũi tên. Một mũi tên có ngạnh đâm vào cánh phải, và con thú lớn thét lên một tiếng the thé, lắc mình và cố đập cánh nhằm bay vượt qua đầu những mũi tên.

Khadgar bị mất thăng bằng, và không thể lấy lại được. Trong tích tắc tay anh tuột khỏi dây cương, và đầu gối rơi khỏi hai bên hông bằng sư. Không còn bị kiểm soát chặt nữa, con bằng sư lờn lên, tung Khadgar ra khỏi lưng.

Khadgar vươn mình cố chụp lại dây cương. Sợi dây da trượt qua đầu ngón tay và biến mất vào đêm đen, cùng với con thú.

Và Khadgar lao thẳng xuống màn đêm với đội quân bên dưới.



The Last Guardian – Chapter 4: Battle and Aftermath

Chương bốn: Trận chiến và hậu quả

Không khí tuột hết ra khỏi buồng phổi của Khadgar khi anh đập xuống nền đất. Mặt đất sạn sỏi đang nằm dưới những ngón tay, và anh nhận ra rằng chắc hẳn anh vừa mới hạ cánh xuống một đụn cát bởi một bên sống đời.

Anh chàng pháp sư đứng dậy chẳng mấy dễ dàng. Từ trên không trung dãy đồi giống như một đám cháy rừng. Từ dưới mặt đất trông nó như một cánh cửa tới địa ngục.

Những chiếc xe hàng đã gần như hoàn toàn bị lửa nuốt chửng, hàng hóa vung vãi sáng chói dọc theo dãy đồi. Những cuộn vải bung tung tóe trên mặt đất, những thùng gỗ thùng lỗ rò rỉ, thức ăn bị lật ra và ném xuống đất. Quanh anh cũng có nhiều thi thể, những dáng người mặc những bộ giáp nhẹ. Thỉnh thoảng có ánh lóe sáng của mũ trụ hay gươm. Đây hẳn là vệ binh của đoàn xe, những người đã thất bại trong nhiệm vụ của mình.

Khadgar giữ sạch một bên vai trong đau đớn, cảm giác chỉ mới bị bầm thoi chứ chưa gãy. Dù cho ngã trên cát, đáng ra anh đã phải ngã đau hơn mới phải. Anh lắc đầu, lắc mạnh. Dù cho cơn đau từ phép thuật của Medivh vẫn còn thì vẫn chẳng thể sánh được với những cơn đau khắp người anh.

Có chuyển động trong đồng đồ nát, và Khadgar cúi mình. Có nhiều âm thanh quát tháo tới lui bằng giọng điệu rất lạ, một thứ ngôn ngữ bằng yết hầu mà Khadgar cảm thấy

đầy bóng bở. Chúng đang tìm anh. Chúng đã nhìn thấy anh rơi xuống từ trên lưng con bằng sư và giờ chúng đang tìm kiếm anh. Anh nhìn thấy những bóng hình cúi mình băng qua đồng đồ nát, tạo thành những cái bóng lom khom khi chúng băng qua trước những đồng lửa.

Có thứ gì đó nhói sau óc Khadgar, nhưng anh không rõ tại sao. Thay vì đó anh bắt đầu lui xa ra khỏi tầm nhìn, hi vọng rằng bóng tối sẽ giúp anh lẩn trốn được những sinh vật kia.

Mọi chuyện không hề dễ dàng. Sau lưng anh, có một nhánh cây bị dẫm nát hoặc là một bàn chân dẫm vào rãnh lá, hay là áo giáp da bị vướng vào một bụi cây nào đó. Dù có là chuyện gì, Khadgar biết rằng anh không có một mình, và anh quay lại nhìn...

Một con quái vật xuất hiện trước mắt anh. Một hình thù giống người có màu xanh lục và màu đen.

Không lớn như sinh vật trong cảm tượng anh từng nhìn thấy, không to lớn bằng, nhưng vẫn là một sinh vật kinh khủng. Bộ hàm to lớn chứa đầy răng lợi ra chìa lên trên, những thứ khác thì nhỏ và đầy vẻ độc ác. Lần đầu tiên Khadgar nhận ra rằng nó có một đôi tai lớn nhọn chìa lên trời. Hẳn nó còn nghe thấy anh trước cả khi nhìn thấy anh.

Áo giáp của nó có màu sẫm, nhưng làm bằng da chứ không phải kim loại như trong giấc mơ của anh. Sinh vật này cầm một cây đuốc trong một tay giúp khắc họa những nét sâu hoắm trên mặt nó, khiến cho chúng càng trở nên đáng sợ. Tay kia sinh vật nọ mang một cây giáo được trang trí bằng những một sợi dây treo mấy thứ màu trắng nhỏ. Nhìn lướt qua Khadgar nhận ra ngay rằng những thứ đó là tai người, chiến lợi phẩm từ vụ tàn sát xung quanh chúng.

Tất cả mọi thứ xảy ra với Khadgar cùng một lúc, khoảnh khắc một người đàn ông gặp một con quái vật. Con thú đó chỉ mũi giáo được trang trí kinh khủng vào chàng trai và rống lên một tiếng thách thức.

Tiếng thách thức đó bị chặn ngang khi chàng pháp sư lẩm bầm thần chú, giơ một tay lên, và phóng ra một tia chớp mạnh mẽ ngay lúc sinh vật kia đang hành động. Con thú nọ ngã sập xuống, tiếng rống bị nghẹn ngang.

Một phần trí óc anh choáng váng vì những gì anh vừa làm, phần còn lại biết rằng anh đã nhìn thấy những gì lũ sinh vật kia có thể làm, trong cảnh tượng tại Karazhan.

Sinh vật đó vừa cảnh báo cho những thành viên khác trong nhóm của nó, và giờ có rất nhiều tiếng tru trả lời quanh khu trại. Hai, bốn, cả tá âm thanh giống nhau, tất cả tập trung vào vị trí của anh. Tệ hơn, có những tiếng tru đến từ ngay đầm lầy.

Khadgar biết anh không có đủ sức mạnh đánh bật tất cả chúng. Chỉ riêng việc triệu hồi tia chớp thần bí đã đủ làm anh yếu đi. Thêm một lần nữa sẽ khiến anh phải đối mặt với việc bất tỉnh. Có lẽ anh nên trốn đi chăng?

Nhưng lũ quái vật kia hẳn phải biết rõ khu đầm lầy đen xung quanh chúng tốt hơn anh. Nếu anh ở lại đây đồi cát, chúng sẽ tìm ra anh. Nếu anh chạy trốn về phía đầm lầy, kể cả Medivh cũng không thể tìm nổi anh.

Khadgar nhìn lên bầu trời, nhưng chẳng hề thấy chút dấu hiệu nào của Ngài Pháp Sư lẫn lũ bằng sư. Liệu Medivh đã hạ cánh đâu đó và đang lên về phía lũ quái vật? Hay là ông ta đã trở lại phía quân con người ở phương nam, để mang họ tới đây?

Hay là, Khadgar nghĩ dứt khoát, tính tình hay thay đổi của Medivh đã lại thay đổi và ông ta đã quên mất anh có bay theo ông ta trong chuyến bay này?

Khadgar nhanh chóng nhìn vào bóng tối, rồi nhìn ngược về phía cuộc tấn công. Có thêm nhiều bóng tối quanh đám lửa, và nhiều tiếng tru khác.

Khadgar nhặt cây giáo được trang trí ghê tởm kia lên, và quyết định sai bước về phía đám lửa. Anh chẳng thể tung ra thêm quá một hai tia chớp thần bí nữa, nhưng lũ quái vật đâu biết điều đó.

Có lẽ chúng cũng ngu ngốc y như vẻ bề ngoài của chúng. Và chẳng hề có kinh nghiệm đối đầu với một phù thủy như anh.

Anh làm chúng ngạc nhiên, điều đó rất đáng giá. Thứ cuối cùng chúng trông chờ là con mồi của chúng, nạn nhân mà chúng đã đánh bật ra khỏi con thú bay kia, đột nhiên xuất hiện gần ngọn lửa trại, mang cây giáo chiến tích của một trong những vệ binh của chúng.

Khadgar ném cây giáo vào đồng lửa, và nó tung ra một cơn mưa tàn lửa khi nó rơi xuống.

Anh chàng pháp sư triệu hồi một chút lửa, một quả cầu nhỏ, và giữ nó trong tay. Anh hi vọng rằng nó sẽ khiến nét mặt anh trở nên nghiêm túc như cách ngọn đuốc làm với khuôn mặt gã vệ binh. Hiệu quả còn hơn thế.

“Rời khỏi đây ngay,” Khadgar rống lên, cầu mong rằng giọng nói gượng ép của anh sẽ không vỡ ra. “Rời khỏi đây ngay hoặc là chết.”

Một trong lũ súc vật to lớn kia bước thêm hai bước về trước và Khadgar lăm bầm đọc thần chú. Nguồn năng lượng thần bí tập trung quanh ngọn lửa của anh và đập ngay vào mặt gã phi nhân màu xanh lá kia. Gã cục súc còn có đủ thời gian để giơ một bàn tay đầy vuốt lên khuôn mặt bị đập nát trước khi ngã xuống.

“Chạy đi,” Khadgar hét lên, cố làm cho giọng trở nên trầm sâu hết mức có thể, “Chạy đi hoặc là đối mặt với số phận giống như vậy.” Bụng dạ anh cảm thấy lạnh như băng, và anh cố không nhìn thẳng vào sinh vật đang bốc cháy kia.

Một cây giáo lao tới từ trong bóng tối, và với chút năng lượng cuối cùng Khadgar triệu hồi được một chút không khí, vừa đủ để đẩy nó sang một bên. Khi làm vậy anh gần như sắp xỉu tới nơi. Đó là việc cuối cùng anh còn có thể làm. Anh còn trụ được và đã hết sức. Đây là lúc thích hợp để trò lừa bịp của anh phát huy tác dụng.

Lũ sinh vật xung quanh, khoảng một tá nhìn thấy được, lùi một bước, rồi một bước nữa. Thêm một tiếng thét, Khadgar nhắm tịt, và chúng sẽ chạy trốn trở lại đầm lầy, và cho

anh đủ thời gian để chạy thoát. Anh đã định là sẽ chạy về phía nam, về phía khu trại của đội quân kia.

Thay vì đó là một tiếng cười khùng khục the thé và máu Khadgar gần như đông cứng lại. Hàng ngũ lũ chiến binh màu xanh kia tách ra và một hình thù khác bước tới. Nó gầy gò và cồng người hơn bọn kia, và mang một chiếc áo choàng có màu của máu đông. Màu của bầu trời trong cảnh tượng Khadgar nhìn thấy. Hình hài nọ có màu xanh lá và méo mó giống bọn kia, nhưng ánh mắt nó lập lòe một sự thông minh đầy hoang dã.

Nó giơ một tay lên, bàn tay ngửa lên trời, rồi cảm thấy con dao găm đâm vào lòng bàn tay. Máu đỏ nhuộm lên lên lòng bàn tay có vuốt.

Con thú khoác áo choàng nói lên một từ mà Khadgar chưa từng nghe, một từ rất chói tai, và máu phun ra thành dòng.

“Con người muốn chơi à?” con quái vật khoác áo nói cộc cằn, bằng tiếng của con người. “Muốn chơi phép à? Nothgrin có thể chơi đấy!”

“Rời đi ngay,” Khadgar cố nói. “Rời đi ngay hoặc là chết!”

Nhưng giọng của anh chàng pháp sư bắt đầu rung rung, và tên mặc áo choàng kia chỉ cười lớn. Khadgar nhìn xung quanh anh, tìm nơi tốt nhất để chạy, tự hỏi rằng liệu anh có thể tóm lấy một thanh kiếm nào đó của một vệ binh nằm trên mặt đất hay không. Anh tự hỏi liệu Nothgrin có lừa bịp như Khadgar vừa làm không.

Nothgrin tiến một bước về phía Khadgar, và hai tên cục súc bên phải chàng phù thủy đột nhiên hét lên và bốc cháy. Chuyện xảy ra đột ngột tới mức khiến cho tất cả gồm cả Khadgar sửng sốt. Nothgrin quay về phía những sinh vật bị hiến tế kia, để rồi thấy thêm hai tên khác cũng bốc cháy như củi khô. Chúng cũng hét lên, ngã khụy xuống, và chúng đổ xuống đất.

Tại nơi những sinh vật kia vừa đứng giờ là Medivh. Ông ta trông có vẻ tự tỏa sáng được theo ý muốn, khiến ngọn lửa lớn, những xe hàng bốc cháy, và những xác chết bốc cháy trên mặt đất kia giảm bớt đi, hút ánh sáng từ chúng vào chính mình. Ông ta trông sáng chói và đầy bình thần. Ông cười với lũ sinh vật kia, và đó một nụ cười hung ác tức giận.

“Đệ tử của ta bảo các ngươi chạy đi,” Medivh nói. “Các ngươi đáng ra nên nghe theo lệnh anh ta.”

Một gã thú rống lên, và ngài pháp sư đơn độc khiến nó im lặng chỉ với một cái vẫy tay. Có thứ gì đó cứng rắn nhưng vô hình đập ngay vào mặt con thú, và có một tiếng gãy rắc khi đầu nó rời ra khỏi thân mình và văng ra phía sau, rơi xuống nền ngay trước khi thân thể sinh vật nọ ngã xuống cát.

Những sinh vật còn lại lão đảo lùi lại một bước, rồi tất cả chạy trốn vào màn đêm. Chỉ còn gã thủ lĩnh, tên Nothgrin khoác áo choàng, vẫn còn đứng đó, và bộ hàm quá khổ của nó trễ ra đầy ngạc nhiên.

“Nothgrin biết mày, con người,” hắc huyết. “Mày là kẻ...”

Thứ còn lại sinh vật kia định nói ra biến ngay trong một tiếng thét khi Medivh vấy một bàn tay và sinh vật đó bị xoi tái từ dưới chân bởi dòng lửa xen lẫn không khí. Nó bị thiêu dần lên phía trên, cứ la hét, cho tới khi cuối cùng ngực nó đổ sụp xuống do sức nặng và phần cơ thể còn lại bị đốt cháy của nó bị thổi bay đi như những hoa tuyết màu đen.

Khadgar nhìn Medivh, và ông pháp sư nhe răng ra cười hơi có vẻ thỏa mãn. Nụ cười chợt biến mất khi ông nhìn thấy khuôn mặt xám ngoét của Khadgar.

“Anh ổn chứ chàng trai?” ông hỏi.

“Ổn,” Khadgar nói, cảm thấy sự kiệt sức đang quét qua người anh. Anh cố ngồi xuống nhưng cuối cùng lại ngã khuỵu xuống, tâm trí mệt mỏi trống rỗng.

Lúc này Medivh đã tới cạnh anh, đặt bàn tay lên trán chàng trai. Khadgar cố gạt tay ông đi, nhưng rồi không còn đủ sức nữa.

“Nghỉ ngơi đi,” Medivh nói. “Phục hồi lại sức khỏe. Chuyện tồi tệ nhất đã qua rồi.”

Khadgar gật đầu, chớp mắt. Anh nhìn những thi thể nằm quanh đồng lửa. Medivh có thể dễ dàng giết chết anh, lúc ở trong thư viện. Vậy thì thứ gì đã ngăn ông ta lại? Chút công nhận dành cho Khadgar? Chút ký ức hay là chút nhân tính?

Anh chàng pháp sư cố nói, “Những thứ kia.” Giọng anh líu nhíu, “Chúng là...”

“Orc,” Ngài Pháp Sư nói. “Chúng là orc. Giờ đừng hỏi câu nào nữa.”

Phía đông, bầu trời đang sáng dần lên. Phía nam, có tiếng tù và vui tương và tiếng vó ngựa mạnh mẽ.

“Cuối cùng kỵ binh đã đến,” Medivh nói, thở dài. “Quá ồn ào và quá trễ, nhưng đừng bảo họ như thế. Họ có thể giúp đỡ những người còn sót lại. Giờ nghỉ ngơi đi.”

Quân trinh sát tràn qua khu trại, nửa trong số họ xuống ngựa, số còn lại vẫn tiến dọc con đường. Những kỵ sĩ bắt đầu kiểm tra những thi thể. Một phân đội được cử đi chôn cất những thành viên của đoàn xe. Vài con orc đã chết mà Medivh chưa đốt cháy được tập hợp lại và ném vào đồng lửa lớn, xác chúng cháy thành than và thịt biến thành tro.

Khadgar chẳng nhớ Medivh rời khỏi anh khi nào, nhưng ông ta quay về cùng với chỉ huy của đoàn trinh sát. Ngài chỉ huy là một ông già chắc nịch, khuôn mặt mang đầy vẻ từng trải chiến trận. râu ông giờ bạc nhiều hơn là đen, và mái tóc lùi xa dần về sau đầu. Ông ta là một người to lớn, và còn ấn tượng hơn nữa nhờ bộ giáp tấm và lớp áo choàng lớn. Trên một vai Khadgar nhìn thấy đốc một thanh kiếm lớn, quai bảo vệ lớn và được nạm ngọc.

“Khadgar, đây là Ngài Anduin Lothar,” Medivh nói, “Lothar, đây là đệ tử của ta, Khadgar từ Kirin Tor.”

Đầu óc Khadgar quay vòng bởi cái tên đó. Ngài Lothar. Dũng Sĩ Nhà Vua, bạn thuở bé của cả Vua Llane và Medivh. Thanh gươm sau lưng ông chính là thanh Đại Kiếm Hoàng Gia, thế sẽ bảo vệ Azeroth, và...

Có phải Medivh vừa nói Khadgar là đệ tử của ông ấy?

Lothar khuyu một gối để hạ xuống ngang với chàng trai trẻ, và nhìn anh mà cười. “VẬY là ngài đã có một đệ tử rồi. Chắc phải tới tận Thành Tím để tìm thầy Med?”

“Đúng là để tìm được một người có giá,” Medivh nói.

“Và nếu chuyện này làm bọn phù thủy ưa vụng trộm kia xoắn xuýt lên thì có khi lại hay nhỉ? Ôi đừng nhìn ta như thế chứ Medivh. Cậu này đã làm gì gây ấn tượng được với ngài vậy?”

“Ồ cũng thường thôi,” Medivh nói, lộ ra hàm răng với một điệu cười cục súc để đáp lại. “Quản lý thư viện của ta. Quy phục một con bằng sư ngay lần đầu tiên. Một mình đấu với lũ orc kia, bao gồm cả một tên thầy pháp.”

Lothar khê huyết sáo, “Cậu ta *quản lý* được thư viện của ngài à? Ta *rất* ấn tượng đấy.” Một nụ cười lộ ra bên dưới bộ râu xám của ông.

“Thưa Ngài Lothar,” cuối cùng Khadgar lên tiếng. “Tài năng của ngài còn được biết đến tại Dalaran.”

“Anh nghĩ đi chàng trai,” Lothar nói, đặt một bàn tay đeo găng tay sắt nặng chịch lên vai chàng pháp sư. “Chúng ta sẽ bắt được lũ quái vật còn lại.”

Khadgar lắc đầu. “Không thể đâu. Không thể nếu các ngài chỉ đi dọc đường.”

Ngài Dũng Sĩ Nhà Vua chớp mắt ngạc nhiên, và Khadgar không chắc đó là vì sự tự tin của anh hay là lời nói của anh.

“Cậu ta nói đúng đấy, ta e là vậy,” Medivh nói. “Lũ orc đã tới đầm lầy. Có vẻ chúng biết rõ về Đầm Đen hơn chúng ta, và điều đó khiến chúng có lợi thế lớn ở đây. Chúng ta chỉ đi dọc đường mòn, và chúng có thể bao vây chúng ta.”

Lothar giơ tay gãi sau gáy. “Có lẽ chúng ta có thể mượn được vài con bằng sư của ngài để trinh thám.”

“Những người lùn đã huấn luyện chúng có thể có chút ý kiến về việc vay mượn lũ bằng sư của họ đấy,” Medivh nói. “Nhưng chắc ngài sẽ muốn nói chuyện với họ, và cả những người gnome nữa. Họ có vài con quay và máy trời phù hợp cho việc trinh sát đấy.”

Lothar gật đầu và vuốt cằm. “Làm sao ngài biết chúng ở đâu?”

“Ta đã đung độ một trong số những trinh sát cấp cao của chúng gần nơi ta ở,” Medivh nói, bình thản như thể đang nói đến chuyện thời tiết. “Ta đã moi được tin từ hắn rằng có một nhóm lớn đang định cướp bóc dọc Đường Đầm. Ta đã mong sẽ tới kịp để cảnh báo họ.” Ông nhìn quanh khung cảnh tan nát quanh họ.

Ánh mặt trời chẳng giúp gì mấy trong việc cải thiện cảnh quan xung quanh. Những ngọn lửa nhỏ hơn đã tàn, và không khí tràn đầy mùi thịt orc cháy. Một đám mây vàng vọt treo ngay bên trên nơi bị tập kích.

Một chiến sĩ trẻ, hơi trẻ hơn Khadgar một chút, chạy tới bên họ. Họ đã tìm thấy một người sống sót, người này bị thương rất nặng, nhưng vẫn còn sống. Ngài Pháp Sư có đến ngay không?

“Ở lại với chàng trai đi,” Medivh nói, “Anh ta vẫn còn hơi choáng váng sau mọi chuyện.” Và rồi vị đại pháp sư sải bước ngang qua mảnh đất cháy xém róm máy, tấm áo choàng dài kéo lê phía sau như một lá cờ.

Khadgar cố đứng dậy đi theo, nhưng ngài Dũng Sĩ Nhà Vua lại đặt bàn tay đeo găng sắt nặng nề lên vai anh và giữ anh xuống. Khadgar chỉ cố chống cự một chút, rồi trở lại vị trí ngồi yên.

Lothar nhìn Khadgar với một nụ cười. “Vây là cuối cùng sự cụt đã chịu nhận một phụ tá.”

“Là đệ tử,” Khadgar yếu ớt nói, nhưng anh vẫn cảm thấy sự tự hào dâng lên trong lồng ngực. Cảm giác đó đem lại một sức mạnh mới cho tâm trí và cơ thể anh. “Ngài ấy có nhiều phụ tá rồi. Họ chẳng ở được bao lâu. Hoặc là tôi nghe được như vậy.”

“Ờ-ha,” Lothar nói. “Ta có nhớ vài người trong số đó, và họ trở lại với một mớ chuyện về một tòa tháp bị ếm và một pháp sư điên khùng khó tính. Anh nghĩ gì về ông ấy?”

Khadgar hấp háy mắt. Trong vòng mười hai tiếng đồng hồ vừa qua, Medivh đã tấn công anh, nhét kiến thức vào đầu anh, kéo anh chạy dọc khắp miền quê trên lưng bằng sư, và để anh đối mặt với một bầy orc trước khi sà xuống giải cứu. Và rồi, ông ta đã gọi Khadgar là đệ tử. Học trò của ông ấy.

Khadgar ho và nói, “Ngài ấy hơn cả những gì tôi mong đợi.”

Lothar lại cười và có một sự ầm áp thật sự trong nụ cười đó. “Ông ấy hơn cả những gì người ta mong đợi. Đó là một trong những điểm tốt của ông ấy.” Lothar nghĩ một chút và nói, “Đó là một câu trả lời rất lịch sự và khôn khéo.”

Khadgar gượng cười yếu ớt. “Lordaeron là một vùng đất rất lịch sự và khôn khéo.”

“Và ta cũng từng phát biểu trong Hội Đồng Nhà Vua. ‘Những sứ giả Dalaran có thể vừa nói có và không cùng một lúc, và cả nói không có gì nữa.’ Không có ý xúc phạm đâu.”

“Tôi hiểu mà thưa ngài,” Khadgar nói.

Lothar nhìn chàng trai. “Anh bao nhiêu tuổi hả chàng trai?”

Khadgar nhìn ông già. “Mười bảy. Sao hỏi ạ?”

Lothar lắc đầu và khịt mũi, “Có thể có chút đặc biệt đấy.”

“Đặc biệt như thế nào?”

“Med, ý ta là Ngài Pháp Sư Medivh, khi là một chàng trai, hồi trẻ hơn anh bây giờ vài tuổi, ông ấy bị ốm. Kết quả, ông ta chưa tiếp xúc nhiều với một người trẻ tuổi anh.”

“Ồm ư?” Khadgar nói. “Ngài Pháp Sư ốm ư?”

“Thật đấy,” Lothar nói. “Ông ấy rơi vào một giấc ngủ say, họ gọi là hôn mê. Llane và ta cho ông ấy ở Tu Viện Quận Bắc, và các thầy dòng cho ông ấy ăn súp để giữ mạng ông ấy. Nhiều năm rồi ông ta cứ thế, và rồi đột nhiên ổng thức dậy, đột ngột như mưa rào. Hoặc gần như thế.”

“Gần như thế?” Khadgar hỏi.

“Chà, ông ta mất đi một phần lớn thời gian thuộc thời niên thiếu, và thêm cả vài thập kỷ nữa. Ông ta ngủ khi là một thiếu niên và thức dậy đã là một người lớn. Ta luôn lo là điều đó sẽ ảnh hưởng đến ông ta.”

Khadgar nghĩ về tính khí thất thường của ngài đại pháp sư, tâm trạng thường xuyên thay đổi bất ngờ, và niềm vui thích như trẻ con khi ông ta xuất hiện và chiến đấu với lũ orc. Nếu Medivh là một người trẻ hơn thì hành động của ông ta có còn gì đặc biệt không?

“Cơn hôn mê của ông ấy,” Lothar nói, và lắc đầu khi nhớ lại. “Rất bất thường. Med gọi đó là ‘chộp mắt,’ như thể cực kỳ hợp lý ấy. Nhưng chúng ta chưa từng tìm ra lý do tại sao. Ngài Pháp Sư đáng đã có thể giải mã được việc ấy, nhưng ổng chẳng hề tỏ vẻ thích thú gì chuyện ấy, kể cả khi ta hỏi.”

“Tôi là đệ tử của Medivh,” Khadgar nói đơn giản. “Sao ngài lại kể cho tôi chuyện này?”

Lothar thở dài và nhìn quanh dãy đồi bị cày nát vì trận chiến. Khadgar nhận ra rằng ngài Dũng Sĩ Nhà Vua về cơ bản là cực kỳ lương thiện, người chẳng thể ở nổi quá ngày rưỡi ở Dalaran. Cảm xúc của ông thể hiện rõ rệt trên khuôn mặt lớn từng kinh qua nhiều sương gió.

Lothar mím môi, và nói, “Thật thà mà nói, ta lo cho ông ấy. Ổng cứ ở một mình hoài trong tòa tháp của ổng...”

“Ngài ấy có một quản gia. Và còn có Cook,” Khadgar nói thêm.

“...và với tất cả những ma thuật của ông ấy,” Lothar tiếp tục. “Ông ấy cô độc. Chứ chôn mình trong dãy núi ấy. Ta rất lo cho ông ấy.”

Khadgar gật đầu, rồi tự nhủ, *vậy đây là lý do ngài cố mang cho ngài ấy những đệ tử từ Azeroth. Để canh chừng bạn ngài. Ngài lo cho ngài ấy, nhưng ngài cũng lo lắng về sức mạnh của ngài ấy.* Khadgar nói to, “Ngài lo là liệu ngài ấy có ổn không.”

Lothar nhún vai, vừa tỏ vẻ rất lo lắng lại cố tỏ ra phản đối.

“Tôi có thể làm gì để giúp ngài?” Khadgar hỏi. “Giúp ngài ấy. Giúp cả ngài.”

“Trông chừng ông ấy,” Lothar nói. “Nếu anh là đệ tử của ông ấy thì ông ấy sẽ dành nhiều thời gian cho anh. Ta không muốn ông ấy...”

“Lại bị hôn mê nữa sao?” Khadgar ướm hỏi. *Vào cái lúc mà lũ orc có thể bất ngờ xuất hiện từ mọi nơi.* Về phần mình, Lothar chỉ lại nhún vai.

Khadgar cố cười, “Tôi rất vinh dự được giúp đỡ cả hai ngài, thưa Ngài Lothar. Dù cho lòng trung thành của tôi trước tiên nhất định thuộc về ngài đại pháp sư, nhưng nếu có thứ gì đó mà một người *bạn* cần phải biết, tôi sẽ chuyển tin ngay.”

Lại thêm một cái vỗ vai nữa. Khadgar lấy làm ngạc nhiên về việc Lothar giấu giếm mối lo âu của mình tẽ đến thế nào. Liệu có phải tất cả dân Azeroth đều cởi mở và chân thật như thế này cả không? Thậm chí bây giờ, Khadgar vẫn còn thấy được rằng Lothar còn muốn nói gì khác nữa.

“Vẫn còn một chuyện,” Lothar nói. Khadgar chỉ gật đầu lịch sự.

“Liệu Ngài Pháp Sư đã nói gì về Người Bảo Hộ cho anh biết chưa?” ông ta hỏi.

Khadgar nghĩ sẽ giả vờ biết nhiều hơn anh thực sự biết, để khai thác thêm từ người đàn ông già cả lương thiện này. Nhưng ý nghĩ đó nhanh chóng bị anh bỏ đi. Tốt nhất nên giữ trung thực.

“Tôi từng nghe cái tên đó ngài Medivh,” Khadgar nói. “Nhưng tôi không biết rõ chi tiết.”

“À,” Lothar nói. “VẬY CỨ ĐỂ MỌI CHUYỆN NHƯ LÀ TA CHƯA NÓI GÌ VỚI ANH.”

“Tôi chắc rằng rồi sẽ có lúc chúng ta nói về chuyện này,” Khadgar nói thêm.

“Không nghi ngờ gì cả,” Lothar nói. “Anh có vẻ là một người đáng tin đấy.”

“Dù sao thì tôi cũng chỉ mới là đệ tử của ngài ấy được vài ngày thôi,” Khadgar ưỡn oải nói.

Lothar nhướn mày, “Vài ngày thôi sao? Chính xác thì anh là đệ tử của Medivh được bao lâu rồi?”

“Tính tới sáng ngày mai chứ ạ?” Khadgar nói, và cho phép mình cười. “Đó là một ngày.”

Medivh chọn đúng thời điểm đó để trở về, trông có vẻ phờ phạc hơn hẳn lúc trước. Lothar nhướn mày tỏ ý dò hỏi đầy hi vọng, nhưng Ngài Pháp Sư chỉ lắc đầu. Lothar cau mày, và sau vài câu đùa cợt, ông rời đi trông nom công việc dọn dẹp. Nửa số quân tuần tra đi theo đường mòn đã trở lại, nhưng không tìm thấy gì cả.

“Anh có thể đi được chưa?” Medivh hỏi.

Khadgar đứng dậy, và dãy đồi cát ở giữa Đầm Đen trông giống như một con tàu lộn trên một mặt biển dữ dội.

“Tạm tạm,” anh nói. “Tôi không biết tôi có thể cưỡi bằng sư được không nữa, kể cả khi...” anh kéo dài giọng, nhưng chạm vào trán mình.

“Cũng chịu thôi,” Medivh nói. “Con thú của anh bị trúng tên, và đã bay về phía thượng quốc rồi. Chúng ta phải ngồi hai người thôi.” Ông giơ cây còi được khảm chữ kia lên môi và thổi một hồi còi ngắn chói tai. Xa bên trên, có tiếng rít của một con bằng sư đang bay lượn cao tít trên đầu họ.

Khadgar nhìn lên và nói, “VẬY GIỜ TÔI LÀ ĐỆ TỬ CỦA NGÀI.”

“Ừ,” Medivh nói, mặt hết sức bình thường.

“Tôi đã vượt qua bài thử thách của ngài,” anh chàng nói.

“Ừ,” Medivh nói.

“Tôi rất vinh dự thừa ngài,” Khadgar nói.

“Ta mừng vì điều đó,” Medivh nói, trên mặt thoáng hiện một nụ cười. “Bởi vì bây giờ mới bắt đầu phần khó khăn.”



The Last Guardian – Chapter 5: Sands in an Hourglass

Chương năm: Cát trong đồng hồ cát

“Tôi đã từng nhìn thấy chúng trước đây,” Khadgar nói.

Đã bảy ngày tính từ trận chiến ở đầm lầy. Khi họ trở về tòa tháp (và một ngày để Khadgar hồi phục), anh chàng pháp sư đã sốt sắng học tập. Tiếng đồng hồ đầu tiên trước bữa sáng, Khadgar luyện tập thần chú dưới sự dạy bảo của Medivh. Từ bữa sáng tới bữa trưa và tới tận bữa tối, Khadgar sẽ trợ giúp ngài đại pháp sư làm việc. Trong đó có việc viết ghi chú khi Medivh đọc những con số, đi dọc thư viện để phục hồi lại vài cuốn sách, hoặc chỉ là cầm bộ những dụng cụ cho Ngài Pháp Sư làm việc.

Đó là những việc anh đang làm vào lúc này, khi cuối cùng anh đã cảm thấy đủ thoải mái với vị pháp sư già để kể cho ông ấy về những gì anh biết về cuộc phục kích.

“Nhìn thấy ai trước đây?” thầy anh hỏi lại lúc đang theo dõi vật thí nghiệm xuyên qua một lăng kính lớn. Trên tay ngài đại pháp sư đang đeo những cái dê nhọn nhỏ với đầu là những cây kim cực mảnh. Ông đang vận một thứ gì đó trông giống như một con ong lớn bằng máy, đôi cánh cong lại khi những cây kia của ông khám xét nó.

“Lũ orc,” Khadgar nói. “Tôi từng thấy lũ orc mà chúng ta đánh trước đây rồi.”

“Anh chưa từng nhắc đến chúng khi anh tới đây lần đầu,” Medivh lơ đãng nói, ngón tay múa may một cách chính xác đến kỳ cục, chọc mớ kim ra vào trong thiết bị. “Ta nhớ là

đã từng hỏi anh về những chủng tộc khác. Không hề nhắc đến chúng. Anh nhìn thấy chúng ở đâu?”

“Trong một ảo ảnh. Không lâu sau khi tôi đến đây,” Khadgar nói.

“À. Anh đã thấy một ảo ảnh. Chà, nhiều người thấy được chúng ở đây lắm đấy anh biết chứ. Moroes hẳn đã kể cho anh rồi. Ông ấy có hơi ba hoa một chút, anh biết đấy.”

“Tôi nhìn thấy một lần, có thể là hai. Lần tôi chắc hơn thì ở trên chiến trường, và những sinh vật đó, lũ orc, chúng ở đó. Đang tấn công chúng ta. Ý tôi là tấn công những con người ở cạnh tôi.”

“Hừm,” Medivh nói, đầu lưỡi lộ ra dưới bộ râu khi ông cẩn thận di chuyển móng kim dọc theo bộ ngực đồng của con ong.

“Và tôi không ở đây,” Khadgar tiếp tục. “Không ở Azeroth, hoặc Lordaeron. Dù là ở đâu thì bầu trời vẫn đỏ như máu.”

Medivh giật mình như thể bị điện giật. Thiết bị phức tạp bên dưới móng dụng cụ của ông lóe sáng khi bị chạm sai bộ phận, rồi nó hét lên và chết.

“Bầu trời đỏ à?” ông hỏi, quay khỏi bàn làm việc và nhìn Khadgar sắc lẹm. Một nguồn năng lượng mạnh mẽ trông như đang nhảy múa xung quanh bộ lông mày rậm của ông già, và đôi mắt Ngài Pháp Sư xanh thẳm như biển sâu dậy sóng.

“Đỏ. Như máu,” Khadgar nói.

Vị pháp sư già huýt gió. “Kể cho ta nghe chuyện đó. Về thế giới, lũ orc, bầu trời,” Medivh ra lệnh, giọng cứng như đá. “Kể cho ta nghe *tất cả* mọi thứ.”

Khadgar cố nhớ lại về cảnh tượng anh thấy vào đêm đầu tiên anh ở đây, kể lại mọi thứ anh có thể nhớ. Medivh thường xuyên ngắt ngang – lũ orc mặc cái gì, thế giới trông như thế nào. Có thứ gì trên bầu trời, ở đường chân trời. Lũ orc có cờ hiệu gì không. Khadgar cảm thấy đầu óc mình đang bị xé ra kiểm tra. Medivh dễ dàng khai thác thông tin từ Khadgar. Khadgar kể cho ông tất cả mọi thứ.

Mọi thứ trừ ánh mắt quen thuộc một cách kỳ lạ của vị chỉ huy pháp sư chiến binh. Anh cảm thấy không đúng nếu nhắc đến chuyện đó, và câu hỏi của Medivh có vẻ tập trung nhiều hơn vào thế giới có bầu trời đỏ rực và lũ orc hơn là những con người phòng thủ. Khi anh miêu tả cảnh tượng đó, vị pháp sư già có vẻ bình tĩnh lại, nhưng biển sâu nổi sóng vẫn còn đó bên dưới cặp lông mày rậm. Khadgar thấy không cần phải làm Ngài Pháp Sư bối rối thêm nữa.

“Kỳ lạ,” Medivh nói, từ từ và trầm ngâm, sau khi Khadgar nói xong. Vị đại pháp sư ngửa người trên ghế và chạm một ngón tay đầu kim lên môi. Sự im lặng bao trùm lên căn phòng như một tấm mền. Cuối cùng ông nói, “Chuyện này mới đây. Thực là một chuyện rất mới.”

“Thưa ngài,” Khadgar mở miệng.

“Medivh,” vị đại pháp sư nhắc.

“Ngài Medivh,” Khadgar nói lại. “Những ảo ảnh đó đến từ đâu? Có phải là bị ếm hay là một phần quá khứ hay điềm báo tương lai?”

“Cả hai,” Medivh nói, ngửa người ra trên ghế. “Và không gì cả. Xuống bếp tìm chút nước hay rượu gì đó đi. Ta e là công việc của ta ngày hôm nay đã xong rồi, đã gần đến bữa tối, điều này cần chút thời gian để giải thích.”

Khi Khadgar trở lại, Medivh đã đốt lửa trong lò sưởi và đã ngồi xuống một trong những chiếc ghế lớn. Ông đang cầm hai chiếc cốc. Khadgar trút xuống, mùi hương ngọt ngào của rượu vang đỏ kết hợp cùng với khói gỗ tuyết tùng tỏa lên.

“Anh uống được không?” Medivh hỏi muện miệng.

“Một chút,” Khadgar nói. “Thông thường người ta uống rượu kèm bữa tối ở Thành Tím.”

“Ừ,” Medivh nói. “Anh không phải uống nếu đã thoát khỏi cái dòng nước cống đó. Giờ anh mới hỏi về cảnh mà anh nhìn thấy.”

“Vâng, tôi đã nhìn thấy những gì tôi vừa miêu tả cho ngài, và Moroes...” Khadgar lưỡng lự một chút, hi vọng không làm tăng thêm tiếng tăm của vị quản gia về chuyện ngồi lê đôi mách, rồi quyết định nói tiếp. “Moroes nói rằng không phải chỉ có tôi. Người ta thường thấy những thứ như thế suốt.”

“Moroes đúng đấy,” Medivh nói, hớp một hơi rượu dài và chép môi. “rượu nho thu hoạch muộn, không tệ chút nào. Chuyện tòa tháp này là một tòa tháp ẩn chứa sức mạnh sẽ không làm anh ngạc nhiên. Pháp sư thường bị hút về những nơi như thế này. Những nơi như vậy thường là nơi vũ trụ mỏng đi, cho phép nó nhảy bước tại chỗ, hoặc thậm chí là tạo ra con đường tới vùng Hồn Âm hoặc tới một thế giới hoàn toàn khác.”

“Vậy đó có phải là những gì tôi nhìn thấy không,” Khadgar xen ngang, “một thế giới khác?”

Medivh giơ một tay bảo chàng trai yên lặng. “Ta chỉ mới nói có những nơi ẩn chứa sức mạnh, vì lý do này hay lý do nọ, trở thành vị trí với sức mạnh to lớn. Một nơi như vậy là ở đây, tại Dãy Núi Đỉnh Đỏ. Cách đây rất lâu rồi có một thứ gì đó từng phát nổ ở đây, khoét nên thung lũng này và làm suy yếu thực tại quanh đó.”

“Và đó là lý do tại sao ngài tìm ra nó,” Khadgar gợi ý.

Medivh lắc đầu nhưng lại nói, “Đó là một giả thiết.”

“Ngài nói rằng có một vụ nổ từ cách đây rất lâu đã tạo ra nơi này, và nó biến nơi đây thành một nơi chứa đầy sức mạnh ma thuật. Rồi ngài đến đây...”

“Ừ,” Medivh. “Tất cả đều đúng, nếu anh nhìn một cách tuyến tính. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu vụ nổ xảy ra bởi vì ta đến đây và nơi đây cần sẵn sàng cho ta?”

Khadgar nhăn mặt. “Nhưng chuyện đâu có xảy ra như thế.”

“Trong một thế giới bình thường thì không,” Medivh nói. “Nhưng ma thuật là thứ nghệ thuật phá vỡ sự bình thường. Đó là tại sao các nhà triết học hàng thập kỷ giam mình trong những sảnh đường Kirin Tor rất dốt nát. Họ chỉ cố thiết lập sự hợp lý khắp thế giới

này, và điều chỉnh lại chuyển động của nó. Những vì sao mọc theo thứ tự trên bầu trời, các mùa nối tiếp nhau đều đặn, và nam nữ sống rồi chết. Nếu chuyện đó không xảy ra, đó là ma thuật, nếp gấp đầu tiên của vũ trụ, những tấm phẳng bị bẻ cong, chờ đợi những bàn tay siêng năng tìm hiểu về chúng.

“Nhưng mà chuyện nơi này được chuẩn bị cho ngài...” Khadgar lại nói.

“Thế giới đáng ra phải rất khác so với bề ngoài,” Medivh trả lời, “mà thực ra đúng là vậy. Thời gian vận hành như thế nào?”

Khadgar không bị lạc đề vì sự thay đổi chủ đề nhanh chóng của Medivh. “Thời gian à?”

“Chúng ta sử dụng nó, tin vào nó, đo lường nhờ nó, vậy nó là gì?” Medivh cười rồi lại uống.

“Thời gian là sự tiến triển đều đều của khoảnh khắc. Như cát trong đồng hồ cát,” Khadgar nói.

“So sánh hay lắm,” Medivh nói. “Một thứ ta từng dùng, và rồi so sánh chiếc đồng hồ cát với đồng hồ cơ khí. Anh thấy sự khác nhau giữa chúng chứ?”

Khadgar từ từ lắc đầu lúc Medivh hớp rượu.

Cuối cùng vị pháp sư ní, “Không anh không ngờ ngần đâu chàng trai. Đó là một khái niệm khó để xoắn não anh lại đấy. Đồng hồ là một thiết bị cơ khí giả lập thời gian, mỗi giây đều được kiểm soát bởi các bánh răng. Anh có thể nhìn một chiếc đồng hồ và biết rằng mọi thứ tiến lên nhờ vào một cái gạt bánh xe, một cú trượt bánh răng. Anh biết thứ gì diễn ra tiếp theo, bởi vì thợ làm chiếc đồng hồ đầu tiên làm cho nó như thế.”

“Được rồi,” Khadgar nói. “Thời gian là một chiếc đồng hồ.”

“À, nhưng thời gian cũng là một chiếc đồng hồ cát,” vị Pháp Sư già nói, với tay lấy một chiếc đặt trên lò sưởi và lật nó lại. Khadgar nhìn chiếc đồng hồ, và cố nhớ lại về nó trước lúc anh lấy rượu len, hoặc ngay trước khi Medivh với tay lấy nó.

“Đồng hồ cát cũng dùng để đo thời gian đúng không?” Medivh nói. “Nhưng ở đây anh sẽ không biết được phần cát nào sẽ rơi từ nửa trên xuống nửa dưới vào bất kỳ lúc nào. Nhưng kết quả luôn luôn như nhau – tất cả cát di chuyển từ đỉnh xuống đáy. Thứ tự nào không phải là vấn đề.” Ánh mắt ông già sáng lên phút chốc. “Vậy thì?” ông hỏi.

“Vậy thì,” Khadgar nói. “Ngài đang nói không phải là vấn đề nếu ngài đặt tòa tháp ở đây bởi vì có một vụ nổ tạo ra thung lũng này và tạo nên nếp gấp tự nhiên của thực tại quanh nó, hoặc rằng vụ nổ xảy ra vì cuối cùng ngài sẽ đến đây, và tự nhiên vũ trụ cần phải đưa cho ngài những công cụ mà ngài muốn.”

“Cũng đúng,” Medivh nói.

“Vậy là những ảo ảnh đây là, một mẩu cát?” Khadgar nói. Medivh hơi cau mày nhưng anh chàng vẫn tiếp tục. “Nếu tòa tháp là một chiếc đồng hồ cát, và không phải một đồng hồ, thì ở đây có những mẩu cát, của chính thời gian, chúng di chuyển qua nó vào bất kỳ lúc nào. Có sự bóc dỡ, hoặc lặp lại, bởi vậy ta có thể thấy chúng, nhưng không rõ ràng.

Một vài phần trong đó là quá khứ. Một số thì của tương lai. Liệu một phần trong số đó là của những thế giới khác được không?”

Giờ Medivh đang nghĩ ngợi mông lung. “Có thể. Đầy dấu vết. Tính toán hay lắm. Vấn đề lớn nhất cần nhớ đó là những ảo ảnh đó chỉ có thể. Ảo ảnh. Chúng cứ đung đưa qua lại. Nếu tòa tháp là một chiếc đồng hồ, chúng sẽ di chuyển đều đều và dễ dàng giải thích. Nhưng do tòa tháp là một chiếc đồng hồ cát nên không. Chúng di chuyển theo tốc độ riêng, và thách thức chúng ta giải thích sự hỗn loạn của chúng.” Medivh thả người ra ghế. “Điều mà ta, một lần, từng khá thoải mái với chúng. Ta chưa từng thực sự thoải mái với một vũ trụ có trật tự và được trù tính kỹ càng.”

Khadgar nói thêm, “Nhưng liệu có bao giờ ngài từng tìm một cảnh tượng cụ thể nào chưa? Liệu có cách nào tìm ra một tương lai nào đó, và đảm bảo rằng điều đó sẽ xảy ra?”

Về mặt Medivh trở nên u ám. “Hoặc đảm bảo rằng điều đó sẽ không bao giờ tới,” ông nói. “Không, có một số thứ mà kể cả một đại pháp sư cũng tôn trọng và không bao giờ đụng tới. Đây là một trong số đó.”

“Nhưng...”

“Không nhưng gì cả,” Medivh nói, đặt chiếc ca rỗng lên trên mặt lò sưởi. “Giờ anh đã uống chút rượu – xem xem nó ảnh hưởng đến khả năng kiểm soát ma thuật của anh như thế nào. Làm ca rượu của ta bay lên xem.”

Khadgar nhíu mày, và nhận ra giọng mình có hơi lú lú. “Nhưng chúng ta vẫn đang uống.”

“Chính xác,” vị đại pháp sư nói. “Anh sẽ không bao giờ biết mẫu cát nào thế giới này sẽ ném vào mặt anh. Anh có thể chọn trù tính chuyện mãi mãi cảnh giác và sẵn sàng, cẩn thận cái mạng của chúng ta, hay bằng lòng thưởng thức cuộc sống và trả giá. Giờ thử làm ca rượu của ta bay lên xem.”

Khadgar không nhận ra anh say tới mức nào cho tới thời điểm này, và cố đánh tan cơn mụ mị trong đầu óc và nâng chiếc ca nặng bằng gốm lên khỏi lò sưởi.

Lát sau, anh đang hướng về phía nhà bếp, tìm một cây chổi và một chiếc chảo.

Vào buổi tối là thời gian của riêng Khadgar, để tập luyện và nghiên cứu, trong khi Medivh xử lý những việc khác. Khadgar tự hỏi rằng những việc đó là gì, nhưng cho rằng trong đó có việc thư từ, vì hai lần một tuần có một người lùn cười bằng sư đến đỉnh tháp với một cái túi, và rời đi với một cái túi to hơn.

Medivh cho phép chàng trai được tự do sử dụng thư viện để nghiên cứu, kể cả vô số những câu hỏi mà những sư phụ cũ của anh ở Thành Tím đã yêu cầu.

“Yêu cầu duy nhất của ta,” Medivh cười nói, “là anh phải cho ta xem những gì anh viết trước khi anh gửi đi.” Khadgar đã phải tỏ ra xấu hổ vì Medivh nói thêm, “Không phải

bởi vì ta sợ anh sẽ dấu ta chuyện gì đó đâu Niềm Tin Trẻ Tuổi à, mà là bởi vì ta ghét chuyện họ biết được thứ gì đó mà ta đã quên mất.”

Vậy nên Khadgar vui đầu vào đóng sách. Dành cho Guzbah anh tìm thấy một cuộn giấy cũ kĩ nhàu nát với một bài thơ sử thi, những khổ thơ được đánh số của nó miêu tả một cuộc chiến giữa Aegwynn mẹ của Medivh và một con quỷ vô danh. Dành cho Quý Bà Delth anh lập một danh sách những tàng thư tiếng tiên được in khuôn trong thư viện. Và dành cho Alonda anh vui đầu vào những loài quái vật có thể đọc được, nhưng cũng chẳng thể nâng con số loài troll lên quá bốn.

Khadgar cũng dành thời gian rảnh rỗi với những dĩa khóa và những thần chú mở khóa của riêng anh. Anh vẫn muốn khống chế được những cuốn sách đã đánh bại trước đây lúc anh cố mở khóa chúng. Những tàng thư đó ẩn chứa ma thuật mạnh mẽ, và anh có thể dành cả tối thử một trong số những phương pháp trước khi nhận lấy lời gợi ý đầu tiên về loại thần chú bảo vệ nó.

Cuối cùng là chủ đề về Người Bảo Hộ. Medivh đã nhắc đến nó, và Ngài Lothar cho rằng Ngài Pháp Sư đã nói cho anh chàng, và rồi nhanh chóng rút lại lời khi ngài Dũng Sĩ Nhà Vua nhận thấy chưa đến lúc.

Có vẻ như Người Bảo Hộ là một cái bóng, không hơn không kém so với một ảo ảnh bị bóp méo bởi thời gian di chuyển ngang qua tòa tháp này. Người ta có nhắc thoáng qua đến một Người Bảo Hộ (luôn viết hoa) trong cuốn sách tiên này, một trích đoạn trong lịch sử hoàng gia Azeroth về một Người Bảo Hộ tham dự đám cưới này hay đám tang kia, hay trở thành người tiên phong của một cuộc tấn công nào đó. Luôn luôn hiện hữu, những không bao giờ xác định. Liệu có phải Người Bảo Hộ là một chức vụ, hay là, giống như người mẹ được cho là gần như bất tử của Medivh, một thực thể duy nhất?

Cũng có những cái bóng khác xoay quanh Người Bảo Hộ này. Một hội hoặc tương tự thế, một tổ chức – liệu Người Bảo Hộ có phải là một kỵ sĩ thánh chiến? Và từ “Tirisfal” được viết bên lề một cuốn sách, và rồi bị xóa đi, mà chỉ kỹ năng xem xét của Khadgar mới cho biết được rằng nó từng được viết ở đây bởi chính ngài bút đã viết xong đoạn giấy da đó. Một cái tên của một Người Bảo Hộ cụ thể, hay tổ chức, hoặc là thứ gì đó bao quát hơn chẳng?

Đó là đêm Khadgar tìm thấy từ đó, bốn ngày sau vụ chiếc ca, chàng trai lại rơi vào một ảo ảnh mới. Hoặc đúng hơn, một ảo ảnh bao bọc lấy, nuốt chửng anh.

Đầu tiên anh ngửi thấy mùi, một hơi ấm của rau củ thoang thoảng dọc theo những dòng chữ được in khuôn, một hương thơm ngạt dậy lên trong phòng. Nhiệt độ tăng dần trong phòng, không phải là không thoải mái, nhưng như một cái mền ấm áp. Những bức tường tối đi và chuyển thành màu lục, và dây leo chẳng dọc bên hông những giá sách, trườn qua những cuốn sách và thay thế chúng bằng những chiếc lá phẳng tỏa rộng. Những bông cúc bạch lớn màu nhạt và hoa lan sao đỏ nở ra giữa những cuộn giấy được chất đống.

Khadgar hít một hơi sâu, nhưng hi vọng hơn là sợ hãi. Đây không phải là một thế giới của một vùng đất khắc nghiệt với những đội quân orc anh từng thấy lúc trước. Đây là một thứ khác. Đây là một khu rừng rậm, chỉ là một khu rừng rậm trên thế giới này. Ý nghĩ đó làm anh thấy thoải mái.

Và rồi cái bàn biến mất, cả cuốn sách, và Khadgar ở đó ngồi cạnh đồng lửa trại với ba người đàn ông trẻ tuổi khác. Họ có vẻ trạc tuổi anh, và đang trong chuyến thám hiểm nào đó. Túi ngủ đã được trải ra, và cái nồi đã được vét sạch đang khô đi trên ngọn lửa. Cả ba mặc đồ đi xa, nhưng quần áo đều có chất lượng tốt và được may kỳ công.

Ba người đàn ông đang cười đùa, nhưng như trước đây, Khadgar chẳng thể nghe được rõ ràng gì cả. Người tóc vàng ở giữa đang kể một câu chuyện, và dựa vào động tác tay của anh ta thì hẳn đang nhắc đến một người phụ nữ trẻ nào đó.

Người bên phải anh ta cười lớn và vỗ đầu gối trong khi người tóc vàng tiếp tục câu chuyện. Người này đưa tay lên luồn vào tóc, và Khadgar nhận ra rằng mái tóc đen của anh ta đã bắt đầu hói. Đó là lúc anh nhận ra anh đang nhìn Ngài Lothar. Mắt mũi đều là của ông, và nụ cười vẫn như vậy, nhưng da thịt chưa đầy vẻ sương gió và râu ông chưa bạc. Nhưng đó là ông ấy.

Khadgar nhìn người thứ ba, và biết ngay đó chắc chắn là Medivh. Người này mặc quần áo màu lục thẫm của một thợ săn, mũ trùm thả ra sau để lộ một khuôn mặt trẻ vui tươi. Mắt anh có màu ngọc bích sáng dưới ánh lửa trại, và anh cười ngượng ngịu với câu chuyện của người tóc vàng.

Người tóc vàng ở giữa giơ một ngón tay và chỉ vào Medivh trẻ, anh nhún vai, rõ ràng là xấu hổ. Câu chuyện của người tóc vàng có vẻ như cũng liên quan đến Ngài Pháp Sư tương lai.

Người tóc vàng ắt hẳn là Llane, giờ là Vua Llane xứ Azeroth. Đúng rồi, những câu chuyện từ xưa về cả ba người bọn họ còn tìm được đường tới tận văn thư tại Thành Tím. Cả ba người họ thường lang thang khắp biên giới vương quốc, khám phá và đánh hạ tất cả những ngọn cờ của lũ cướp và quái vật.

Llane kết thúc câu chuyện và Lothar gần như ngã ngửa ra sau khúc gỗ anh ta ngồi mà rống lên cười. Medivh khum tay ngăn tiếng cười của mình lại, trông như thể anh đang đằng hắng.

Tiếng cười của Lothar ngưng dần, và Medivh nói gì đó, rồi ngửa tay lên tạo thành một dấu chỉ tay. Lothar bật ngửa người ra, và giờ chính Llane vùi mặt vào tay mình, cả người rung lên thích thú. Có vẻ như những gì Medivh vừa nói còn vượt quá cả câu chuyện của Llane.

Rồi có thứ gì đó di chuyển trong khu rừng rậm xung quanh. Cả ba cùng dừng lại một lúc – chắc chắn họ nghe thấy nó. Là bóng ma trong cuộc gặp mặt này, Khadgar có thể cảm thấy rõ ràng nó; có thứ gì đó xấu xa đang ẩn ngoài biên của đồng lửa trại.

Lothar từ từ đứng dậy và với tay lấy một thanh kiếm lớn có bản rộng nằm trong vỏ ngay chân anh ta. Llane đứng dậy, tìm phía sau khúc gỗ anh ngồi để rút ra một cây rìu hai lưỡi, và ra hiệu cho Lothar đi về một hướng, Medivh về hướng còn lại. Medivh cũng đã đứng dậy, và dù cho trong tay anh không có gì cả, ở tuổi ấy anh đã là người mạnh nhất trong cả ba.

Llane với cây rìu bản rộng nhảy tới trước về biên khu trại. Anh ắt phải đang tưởng tượng mình đang lén lút lắm, nhưng Khadgar lại thấy anh di chuyển với đôi chân rất thông thả. Anh ta muốn thứ đang ẩn mình ở ngoài đó lộ diện.

Thứ đó nhảy xổ ra khỏi chỗ náu. Nó cao gấp đôi cả ba người bọn họ, mà trong một thoáng anh cứ nghĩ đó là một tên orc khổng lồ nào đấy.

Rồi anh nhận ra nó là sinh vật mà Alonda đã lệnh cho anh nghiên cứu. Đó là một con troll, chúng sống trong rừng, làn da màu lục nhạt đi dưới ánh trăng, mái tóc xám dài của nó dựng lên thành một cái mào mọc từ trán ngược ra gáy. Giống lũ orc, nó có răng lòi ra từ hàm dưới, nhưng đó là những chiếc ngà tròn dài, lớn hơn bộ hàm sắc của lũ orc. Tai và mũi nó thon dài, nhạy theo con người. Nó mặc những tấm da, và những sợi xích làm từ xương ngón tay con người lủng lẳng dưới bộ ngực trần.

Con troll rống lên, nhe răng phô ngực giận dữ, và vung vẩy cây giáo. Llane bổ mạnh vào thứ vũ khí của nó, nhưng trượt. Lothar lao tới từ một bên, và Medivh cũng xông tới, nguồn năng lượng kỳ quái nhảy múa trên những đầu ngón tay.

Con troll nghiêng người né cây đại kiếm của Lothar, và nhảy lùi lại thêm một bước khi Llane xé gió bằng cây rìu khổng lồ của anh. Mỗi bước tiến dài cả mét, và hai chiến binh liên tục ép con troll. Nó dùng cây giáo làm khiên nhiều hơn làm vũ khí, dùng cả hai tay cầm cán để gạt đòn.

Khadgar nhận ra rằng sinh vật đó không chiến đấu để giết bọn họ, chưa phải. Nó đang cố kéo họ vào nơi nào đó.

Trong ảo cảnh, Medivh trẻ hăn cũng nhận ra điều đó, bởi vì anh đang hô to thứ gì đó với hai người kia.

Nhưng lúc đó đã quá muộn, hai con troll khác chọn đúng lúc đó để nhảy từ nơi ẩn náu ra từ hai phía.

Llane bị bắt ngờ và bị mũi giáo xiên vào cánh tay phải. Lưỡi rìu chặt vào đất và vị vua tương lai thét lên lời chửi rủa.

Hai con còn lại tập trung vào Lothar, và giờ người chiến binh buộc phải lùi lại, sử dụng thanh kiếm lưỡi rộng với sự khéo léo tuyệt vời, chặn đứng nhát đâm đầu tiên, rồi thứ hai. Dù vậy lũ troll rừng đã làm tốt chiến thuật của mình – chúng đã tách được hai chiến binh ra, chia cắt Llane khỏi Lothar, buộc Medivh phải lựa chọn.

Medivh chọn Llane. Từ góc nhìn của bóng ma Khadgar đoán rằng đó là vì Llane đã bị thương. Medivh lao tới, tay anh bốc lửa...

Và rồi bị đầu kia cây giáo của con troll đập vào mặt, tên troll đã vung cán giáo rất nặng vào hàm Medivh, rồi quay lại với một dáng điệu khéo léo đâm liên hồi vào Llane. Medivh ngã ra, cả Llane nữa, và cây rìu bị văng ra khỏi tay vị vua tương lai.

Con troll lưỡng lự một chút, cố quyết định xem phải giết ai trước. Nó chọn Medivh, đang nằm dưới đất ngay dưới chân nó và là người gần hơn. Con troll giờ cây giáo lên và mũi đá nhọn lóe lên vẻ độc ác dưới ánh trăng.

Medivh trể tuôn ra một tràng âm tiết. Một cơn lốc bụi nhỏ dâng lên từ mặt đất và đập vào mặt con troll, khiến nó mờ mắt. Con troll ngập ngừng một chốc, rồi cào lấy hai mắt bị bám bụi chỉ bằng một tay.

Chút ngập ngừng đó là tất cả những gì Medivh cần, anh lao tới, không phải bằng phép thuật mà là với một con dao bình thường, chọc nó vào sau đầu con troll. Con troll thét lên một tiếng trong đêm, mò mắt trong đau đớn. Mũi giáo đâm vào nơi Medivh vừa nằm, anh chàng pháp sư đã lăn sang một bên và giờ đang đứng dậy, đầu ngón tay kêu tanh tách.

Anh lăm bắm một tiếng và rồi một quả cầu sét được tạo ra giữa những ngón tay anh rồi lao tới trước. Con troll nhảy dựng lên vì cú sốc và đứng yên một khắc. Rồi sinh vật nọ ngã khụy xuống, nhưng chưa xong, nó vẫn cố đứng dậy, cặp mắt đỏ ửng át chứa đầy căm thù với chàng pháp sư.

Con troll chẳng thể có chút cơ hội nào, một cái bóng đứng dậy sau lưng nó, và cây rìu đã quay trở lại tay Llane giờ lóe sáng dưới ánh trăng trước khi bổ xuống đầu con troll, cắt đôi ngay cổ. Sinh vật đó đổ ra trước, và hai chàng trai trẻ, cả Khadgar, quay lại chiến đấu với lũ troll cùng Lothar.

Người dũng sĩ tương lai đang cố chống cự một mình một cách khá khó khăn, và đã lui lại qua gần hết khu trại. Lũ troll đã nghe thấy tiếng la chết chóc của người anh em của chúng, và một con tiếp tục tấn công trong khi con còn lại quay đầu xử lý hai anh con người. Nó rống lên một tiếng không rõ ràng khi băng qua khu trại, mũi giáo chĩa về trước như một kỳ sĩ trên lưng ngựa.

Llane cũng lao tới, nhưng vào phút chót đã quẹo hướng, né khỏi đường đi của mũi giáo. Con troll tiến thêm hai bước, tiến gần sát đồng lửa trại, nơi Medivh đang chờ.

Giờ chàng pháp sư trông như đang chứa đầy năng lượng, được khắc họa nhờ than hồng trước mặt anh, trông càng trở nên mãnh liệt. Anh dang rộng tay, đang thực hiện một phép thuật nào đó rất đáng sợ.

Và rồi chính ngọn lửa nhảy chồm lên, tạo hình một con sư tử khổng lồ, rồi lao về phía con troll đang tấn công. Con troll rùng hết lên khi đồng than hồng, củi gỗ, và tro quần quanh mình nó như một tấm áo, và không thể nào thoát ra nổi. Con troll quăng mình ra đất và lăn qua lăn lại, cố gắng dập tắt ngọn lửa, nhưng không thành. Cuối cùng con troll hoàn toàn ngừng di chuyển, và ngọn lửa đói khát thiêu trụi người nó.

Về phần mình, Llane tiếp tục lao tới và cắm rìu vào hông con troll còn sống. Con thú hú lên một tiếng, nhưng chút ngập ngừng của nó là tất cả những gì Lothar cần. Người

dũng sĩ gạt mũi giáo đang lao tới sang bên bằng một cú gạt trái tay, rồi bằng một cú gạt ngang chính xác anh cắt bay đầu con troll khỏi vai nó. Cái đầu lăn vào bụi rậm, mất hút.

Dù cho đang chảy máu, Llane vẫn vỗ lưng Lothar, hẳn đang chế nhạo vì đã mất quá nhiều thời gian với con troll đó. Rồi Lothar đặt tay lên ngực Llane ra dấu im lặng, và chỉ Medivh.

Chàng pháp sư trẻ vẫn còn đứng cạnh đồng lửa, bàn tay vẫn mở, nhưng ngón tay cong lại như móng vuốt. Mắt anh chờ đợi trước đồng lửa còn sót lại, và hàm răng ngậm chặt. Khi hai chàng trai (và cả bóng ma Khadgar) chạy tới bên cạnh, chàng trai trẻ ngã ra sau.

Vào lúc cả hai tới bên Medivh, anh đang thở rất nặng nhọc, đồng tử nở rộng dưới ánh trắng. Hai chiến binh và cả vị khách ảo ảnh cúi sát người anh, trong khi đó anh chàng pháp sư đang cố thốt ra lời gì đó.

“Chú ý hộ ta,” anh nói, không nhìn Llane và Lothar mà nhìn vào Khadgar. Rồi mắt Medivh trợn tròn và anh nằm im.

Lothar và Llane đang cố phục sinh anh bạn của họ, nhưng Khadgar chỉ lui lại. Liệu Medivh có thực sự nhìn thấy anh không, giống như vị pháp sư kia, người trên đồng bị chiến tranh cát quét kia? Và anh đã nghe thấy anh ta, từng từ một cứ như nói thẳng với sâu thẳm trong linh hồn anh.

Khadgar quay lại và ảo ảnh đó biến mất nhanh chóng như thể tấm màn của nhà ảo thuật gia. Anh đã quay trở lại thư viện, và gần như đắm vào chính Medivh.

“Niềm Tin Trẻ Tuổi,” Medivh, bản thể già hơn hẳn với người nằm trên mặt đất trong ảo ảnh vừa biến mất nói. “Anh ổn chứ? Ta gọi, nhưng anh không trả lời.”

“Xin lỗi ngài Med... thưa ngài,” Khadgar nói, hít hơi sâu. “Đó lại là một ảo ảnh. Tôi e là tôi bị lạc trong đó.”

Cặp lông mày rậm của Medivh nhíu lại. “Không phải lại là lũ orc với bầu trời đỏ chứ?” ông hỏi rất nghiêm túc, và Khadgar thoáng nhìn thấy một cơn bão ngay trong cặp mắt màu lục đỏ.

Khadgar lắc đầu và lựa từ cẩn thận. “Troll. Lũ troll màu xanh dương, và một khu rừng rậm. Tôi nghĩ nó ở ngay thế giới này. Bầu trời cũng giống như thế.”

Về lo âu của Medivh biến mất và ông chỉ nói, “Lũ troll rừng. Ta từng gặp chúng một lần, ở phương nam, tại Thung Gai Siết...” Nét mặt vị pháp sư thư giãn như thể ông cũng đang lạc vào một ảo ảnh của chính mình. Rồi ông lắc đầu, “Nhưng lần này không có orc phải không? Anh có vẻ chắc.”

“Không thưa ngài,” Khadgar nói. Anh không muốn nhắc đến trận chiến anh chứng kiến. Liệu đó có phải là một ký ức tệ của Medivh? Có phải đây là lần mà ông bị rơi vào cơn hôn mê?

Nhìn vào vị pháp sư già, Khadgar có thể thấy rất nhiều nét của chàng trai trong ảo ảnh. Ông cao hơn, nhưng hơi khom mình sau nhiều năm nghiên cứu, nhưng đó vẫn còn là chàng trai trẻ ngày xưa khoác trên mình hình hài già cả.

Về phần mình Medivh nói, “Anh đã đọc ‘Bài ca về Aegwynn’ chưa?”

Khadgar lắc đầu ngay khi chưa kịp nghĩ. “Bài ca ư?”

“Về mẹ ta,” Medivh nói. “Có lẽ ở trong một cuộn giấy cổ. Ta thề là ta chẳng thể tìm được gì ở đây sau khi anh đã dọn dẹp!”

“Nó ở cùng với những bài thơ sử thi khác thừa ngài,” Khadgar nói. Anh nghĩ anh nên nói cho ông biết về ảo ảnh. Liệu đây có phải là một sự kiện ngẫu nhiên, hay nó được đem tới nhờ cuộc gặp của anh với Lothar? Liệu có phải việc tìm ra thứ gì đó có thể gây ra những ảo ảnh?

Medivh bước ngang qua giá sách, đưa ngón tay chạy dọc các cuộn giấy, kéo ra một cuộn cần thiết đã cũ và đã nhàu nát. Ông mở một phần nó ra, so sánh với một mẫu giấy nhỏ trong túi, rồi cuộn lại và đặt lại chỗ cũ.

“Ta phải đi đây,” đột nhiên ông nói. “Ta e là vào tối nay.”

“Chúng ta sẽ đi đâu?” Khadgar hỏi.

“Lần này ta sẽ đi một mình,” vị pháp sư già nói, đã đang bước về phía cửa. “Ta sẽ để lại chỉ dẫn để anh học với Moroes.”

“Khi nào ngài trở lại?” Khadgar hét lên khi ông đã đi khuất.

“Khi ta trở về!” Medivh rống lên, giờ đang bước hai bậc thang một lúc. Khadgar tưởng tượng ông quản gia đã ở sẵn trên đỉnh tháp, cùng với cây còi khắc chữ và con bằng sư đã được huấn luyện.

“Tốt thôi,” Khadgar nói, nhìn đồng sách. “Tôi sẽ chỉ ngồi đây và tìm cách để làm sao thuần phục được một chiếc đồng hồ cát.”



The Last Guardian – Chapter 6: Aegwynn and Sargeras

Chương sáu: Aegwynn và Sargeras

Medivh đã đi suốt một tuần, như đã nói, và đó là một tuần quý giá cho Khadgar. Anh vui mình trong thư viện, và Moroes phải mang đồ ăn tới cho anh. Nhiều hôm thậm chí anh chẳng còn về phòng mình vào ban đêm mà ngủ ngay trên mớ bàn lớn trong thư viện. Cuối cùng, anh đi tìm kiếm những ảo ảnh.

Thư từ gửi đến anh chẳng hề được trả lời khi anh vui đầu vào đồng tàng thư cổ nhằm tìm câu trả lời về thời gian, ánh sáng, và ma thuật. Báo cáo trước đó của anh đã nhanh chóng được các pháp sư ở Thành Tím phản hồi. Guzbah muốn một bản sao của các bài thơ sử thi về Aegwynn. Quý Bà Delth bảo rằng bà chẳng thể nhận ra quyển sách nào trong số những đầu sách anh gửi cho bà – liệu anh có thể gửi lại, lần này đi kèm với đoạn văn đầu tiên trong đó, để cho bà ta có thể nhận ra được chúng? Và Alonda quả quyết rằng thực sự có loài troll thứ năm, và chắc hẳn Khadgar chưa tìm ra được đúng quái thư. Anh chàng pháp sư rất mừng vì có thể gạt những yêu cầu của họ sang bên để tìm cách chế ngự những ảo ảnh.

Có vẻ như chìa khóa của phép thuật đó là một câu thần chú tiên tri đơn giản, một lời tiên đoán cho phép nhìn thấu những đồ vật biệt lập và ở một vị trí xa xôi. Một cuốn sách về thuật tư tế đã chỉ rõ rằng đó là một câu thần chú thánh thi, nhưng nó cũng có tác dụng

với Khadgar giống như với các giáo sĩ. Dù cho thần chú tư tế có tác dụng với khoảng cách, có thể với một chút cải tiến nó có thể tác dụng với cả thời gian. Khadgar luận ra rằng điều này thông thường sẽ không thể khả thi với dòng chảy thời gian tại một vũ trụ xác định và đều đều.

Nhưng có vẻ như ít nhất là bên trong bức tường Karazhan, thời gian như một chiếc đồng hồ cát, và việc phát hiện những mẫu thời gian rời rạc trở nên khả dĩ hơn. Và một khi đã móc nối được với một mẫu thời gian thì sẽ dễ dàng di chuyển từ mẫu này sang mẫu kia.

Nếu những kẻ khác đã thử việc đó bên trong bức tường Tòa Tháp của Medivh, sẽ chẳng thể có manh mối bên trong thư viện, trừ phi nó nằm trong những tầng thư được bảo vệ cẩn mật nhất hoặc khó đọc nhất trên ban công sắt. Kỳ lạ là những ghi chú trong tay Medivh chẳng hề có chút hứng thú nào với các ảo ảnh, chúng đáng phải áp đảo những ghi chú khác của những vị khách khác. Liệu Medivh có giữ những thông tin đó ở một nơi nào khác, hay là ông ấy thực sự hứng thú với những gì bên ngoài bức tường thành hơn những hoạt động bên trong đó?

Chỉnh sửa lại một thần chú cho một hành động mới không đơn giản như việc thay đổi câu cú chỗ này hay biến đổi chuyển động chỗ nọ. Cần phải có một hiểu biết sâu rộng về cách lời tiên tri hoạt động, về thứ nó cho thấy và cả cách làm. Khi thay đổi cử động tay, hoặc việc sử dụng nhang bị loại bỏ, kết quả có thể dẫn tới thất bại hoàn toàn, do nguồn năng lượng bị tiêu tán vô ích. Thỉnh thoảng nguồn năng lượng bị hỗn loạn mất kiểm soát, nhưng thường kết quả duy nhất của một phép thuật thất bại là làm nản lòng bậc phù thủy.

Trong lúc học hỏi, Khadgar khám phá ra rằng nếu phép thuật thất bại nhưng theo kiểu rất đẹp mắt, điều đó cho thấy rằng phép thuật đó đã đạt rất gần đến phép thuật đã định cuối cùng. Ma thuật đang cố khép kẽ hở lại, để hoàn thành công việc, dù cho không phải lúc nào cũng đạt được kết quả như bậc phù thủy đã định. Dĩ nhiên thỉnh thoảng người sử dụng phép thuật thất bại đó chẳng thể sống sót sau thí nghiệm.

Trong lúc làm việc, Khadgar cứ lo sợ rằng Medivh có thể trở về bất kỳ lúc nào, lướt trở vào thư viện, tìm kiếm một bài thơ sử thi cổ lỗ hay là điển tích nào đó. Liệu anh có nói cho thầy mình về những gì anh đang làm không? Và nếu làm thế, liệu Medivh có khuyến khích anh, hay cấm anh làm tiếp việc đó?

Sau năm ngày, Khadgar cảm thấy anh đã gần hoàn thành việc thực hiện phép thuật. Bộ khung vẫn là của thuật tiên tri, nhưng giờ nó được tăng cường bởi vài yếu tố ngẫu nhiên cho phép nó vươn tới tìm kiếm những điểm gián đoạn tồn tại trong tòa tháp này. Chút mẫu thời gian nằm sai chỗ đó có thể hơi sáng hơn một chút, hơi nóng hơn một chút, hoặc đơn giản chỉ là cũ kĩ hơn một chút với những thứ xung quanh, và như thế nào sẽ thu hút toàn lực của câu thần chú.

Câu thần chú có thể sẽ có khả năng làm cho ảo ảnh đó được ổn định hơn. Nó sẽ tập hợp cả âm thanh và loại bỏ sự sai sót, tập trung chúng lại như thể một người già khum tay quanh tai để lắng nghe. Có thể nó sẽ không có tác dụng với những âm thanh nằm quá xa

điểm tập trung, nhưng vẫn có thể gạt được những gì vài cá nhân đang nói để bổ sung cho những gì người thi triển nhìn thấy được.

Buổi tối ngày thứ năm, Khadgar đã hoàn thành tính toán của mình, mọi thứ nằm trong một câu nói đơn giản. Nếu có thứ gì tồi tệ diễn ra, ít nhất Medivh cũng có thể tìm ra chuyện gì đã xảy ra. đủ những dụng cụ phép thuật, bao gồm một chạn hóa chất thơm và thảo dược ma thuật, và một bộ sưu tập những loại đá khá quý được nghiền nhỏ. Ở đó Khadgar thạch anh tím để bày ra một trận đồ ma thuật trong chính thư viện, đặt trên đó những cổ tự từ thạch anh đỏ đầy sức mạnh. Anh xem qua câu thần chú (hầu hết trong đó anh biết được trước khi rời Dalaran) và điều chỉnh chuyển động (hầu hết chúng được giữ nguyên bản). Khoác bộ áo tế (phần nhiều vì may mắn hơn là tác dụng), anh bước vào giữa trận đồ.

Khadgar ổn định tinh thần và lấy bình tĩnh. Đây không phải là một câu thần chú cần phải tung ra nhanh trong chiến trận, hay là một trò đùa vớ vẩn. Đó thực là một thần chú mạnh mẽ mà nếu được thực hiện tại Thành Tím sẽ kích hoạt báo động của các pháp sư khác và rồi họ sẽ phi tới ngay chỗ anh.

Anh hít một hơi, rồi bắt đầu thi triển.

Trong đầu anh, câu thần chú bắt đầu được tạo thành, một quả cầu năng lượng nóng ấm. Anh có thể cảm thấy nó đông lại bên trong anh, và cầu vồng gợn sóng trên khắp bề mặt. Đây là lõi của câu thần chú, thường sẽ nhanh chóng tỏa ra và thay đổi thế giới thực theo ý của người thi triển.

Khadgar chỉnh sửa quả cầu đó với những thuộc tính anh muốn, để tìm kiếm chút mẫu thời gian đang ám lấy tòa tháp, lựa lọc trong đó, và đem lại một ảo ảnh duy nhất, thứ sẽ tỏa ra ngay trước mặt anh. Ý tưởng đó chìm vào trong quả cầu tưởng tượng trong đầu anh, và rồi quả cầu vận động mạnh với cường độ cao, chỉ chờ được phóng thích theo một phương nào đó.

“Đem lại cho ta một ảo ảnh,” chàng pháp sư nói. “Đem lại cho ta một ảo ảnh của Medivh thời trẻ.”

Với âm thanh của một quả trứng phát nổ, nguồn ma thuật biến mất khỏi tâm trí anh, bay vào thế giới thực để thực hiện công việc. Bỗng có một luồng không khí, và khi Khadgar nhìn quanh, thư viện bắt đầu biến đổi như lần trước, ảo ảnh từ từ di chuyển vào không thời gian của anh.

Chỉ khi không khí bỗng trở nên lạnh đi thì Khadgar mới nhận ra rằng anh đã gọi nhầm ảo ảnh.

Cơn gió lạnh lùa vào thư viện đột ngột như thể có ai đó quên đóng cửa sổ. Làn gió đi từ lạnh chuyển dần thành băng giá, và mặc dù anh biết rằng đó chỉ là ảo giác, Khadgar vẫn ớn lạnh tới tận xương tủy.

Bức tường thư viện biến mất khi ảo ảnh biến ra một màu trắng xóa. Làn gió băng giá xoáy tròn quanh đồng sách và bản thảo, để lại một tấm mền tuyết khi nó đi qua, vừa dày vừa cứng. Bàn, giá sách, ghế đều mờ tịt và rồi biến mất sau những bông tuyết dày nặng.

Và Khadgar đang ở trên một sườn đồi, chân ngập dưới tuyết tới tận đầu gối, nhưng chẳng để lại chút dấu vết. Anh giờ là một bóng ma trong ảo ảnh này.

Dù vậy, anh vẫn thở ra khói và chúng cuồn cuộn bay lên khi anh nhìn quanh. Bên phải là một bãi cây, những tán thường xuân đen đúa trĩu nặng dưới cơn bão tuyết. Xa phía tay trái là một vách đá trắng lớn. Khadgar nghĩ rằng đó là một mặt đá trắng, và rồi nhận ra nó là băng, như thể ai đó đã đóng băng một dòng sông và dâng nó lên. Dòng sông băng cao như thể một dãy núi ở Dalaran, và có những hình thù đen đúa nhỏ bé di chuyển bên trên. Chim ưng hoặc là đại bàng, dù có thể chúng phải có kích thước cực lớn nếu chúng thực sự gần vách băng đến như vậy.

Trước mặt anh là một thung lũng, và đang trèo lên thung lũng là một đội quân.

Đội quân đó làm băng tan chảy khi chúng bước qua, để lại những vết bẩn đen phía sau như đường đi của con sên. Những kẻ trong đội quân đó mặc đồ đỏ, đội những mũ trụ có sừng lớn và khoác áo choàng đen cổ cao. Chúng là thợ săn, vì chúng mang theo đủ thứ vũ khí.

Đi đầu đoàn quân, thủ lĩnh của họ mang một cò hiệu, trên đỉnh cò hiệu găm một thủ cấp đang nhỏ máu. Khadgar nghĩ rằng đó là một con thú lớn có vảy xanh lục nào đó, nhưng rồi anh bàng hoàng nhận ra đó là một cái đầu rồng.

Anh từng thấy sợ một sinh vật như vậy tại Thành Tím, nhưng chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ được thấy một cái của một con vừa mới sống cách đây chưa lâu. Ảo ảnh này đã đem anh đi xa đến thế nào rồi?

Đội quân đầy những thứ khổng lồ đang rống lên một thứ có vẻ như là một bài ca hành quân, dù cho rất dễ bị nhầm lẫn với một tràng nguyên rủa hay là tiếng rống khiêu khích. Âm thanh đó rất lộn xộn, như thể chúng được phát ra từ đáy một cái giếng khổng lồ, nhưng ít nhất Khadgar vẫn có thể nghe được.

Khi chúng tới gần, Khadgar nhận ra chúng là gì. Những chiếc mũ trụ lộng lẫy kia thực không phải mũ trụ mà là sừng mọc lên từ chính da thịt chúng. Áo choàng không phải là quần áo mà là những đôi cánh lớn giống dơi nhô ra từ sau lưng. Lớp áo giáp màu đỏ chính là lớp da thịt dày của chúng, lóe sáng từ bên trong và làm tan chảy tuyết.

Chúng là quỷ, những sinh vật trong những bài diễn thuyết của Guzbah và cả những cuốn sách được dấu đi của Korrigan. Những thực thể ghê gớm vượt qua cả loài orc trong sự tàn ác và khát máu. Những thanh kiếm lưỡi rộng cỡ lớn của chúng nhận chìm trong màu đỏ, và giờ Khadgar có thể thấy cơ thể chúng dính đầy máu đông.

Chúng ở đây, dù cho đây là đâu và đang là khi nào, và chúng đang sẵn sàng.

Có tiếng động sau lưng anh, chỉ như tiếng chân bước trên thảm. Khadgar quay lại, và anh nhận ra rằng anh không hề đơn độc trên mô đất nhìn về phía đoàn quỷ đi sẵn.

Bà ta bước tới từ sau lưng anh, giả mà bà có nhìn thấy anh thì bà cũng chẳng để tâm chút nào. Cũng như lũ quỷ tỏa ra ám khí khắp nơi, bà ta cũng phát ra nguồn năng lượng của riêng mình. Một thứ sức mạnh chói lòa cuồn cuộn dâng lên khi bà bước trên tuyết. Bà

ấy là thực, nhưng đôi ủng da màu trắng của bà chỉ để lại chút dấu vết nhạt nhòa trên nền tuyết.

Bà cao ráo mạnh mẽ và chẳng hề sợ hãi cái đám kinh khủng đang ở dưới thung lũng dưới kia. Quần áo bà trắng tinh khiết như tuyết xung quanh họ, và bà mặc lớp áo trong làm từ những lớp vảy bạc nhỏ. Tấm áo choàng lớn có mũ trùm màu trắng với những đường nét làm từ vải xanh lục bay phấp phới sau lưng bà, và trên cổ là một viên đá màu lục lớn cùng màu với màu mắt bà. Mái tóc vàng đơn giản, cài vòng nguyệt quế bạc, và có vẻ ít bị ảnh hưởng bởi cái giá lạnh hơn cả bóng ma Khadgar.

Nhưng anh đặc biệt chú ý tới đôi mắt của bà – xanh lục như rừng mùa hè, như ngọc lục bảo bóng loáng, như lòng biển sau cơn bão. Khadgar nhận ra đôi mắt đó, có cùng cái nhìn sắc sảo của con trai bà.

Đó là Aegwynn. Mẹ của Medivh, vị pháp sư mạnh mẽ và gần như bất tử tới mức trở thành một huyền thoại.

Khadgar cũng nhận ra anh đang ở đâu, và đây là cuộc chiến của Aegwynn chống lại bầy quỷ, một huyền thoại giờ chỉ còn là những mảnh nhỏ trong một khối thơ sử thi trên giá sách thư viện.

Khadgar đau nhói khi nhận ra rằng câu thần chú của anh đã nhầm. Medivh đã hỏi về cuộn giấy đó trước khi rời đi, và là lần cuối Khadgar nhìn thấy ông. Liệu câu thần chú đã bị lẫn lộn, chuyển từ một ảo ảnh của chính Medivh thành chính huyền thoại mà ông đang tìm kiếm?

Aegwynn cau mày khi bà nhìn xuống đoàn quỷ sẵn, chút khoảng cách còn lại giữa hai lông mày của bà cho thấy bà đang tức giận đến nhường nào. Đôi mắt lục bảo lóe sáng, và Khadgar đoán rằng một cơn bão hùng mạnh đang trào dâng trong bà.

Cơn giận đó chẳng phải chờ đợi lâu mới được giải thoát. Bà giơ cánh tay lên, đọc một câu thần chú ngắn gọn, rồi có chớp nhảy múa trên những đầu ngón tay bà.

Đó chẳng phải là một tia chớp bình thường của một pháp sư, thậm chí cũng không phải tia chớp đáng sợ nhất của một cơn giông mùa hè. Đó là một tia chớp siêu nhiên, đánh xuyên qua bầu không khí giá lạnh và giáng xuống đám giáp quỷ đang bất ngờ kia. Bầu không khí bị phân tách thành từng phân tử cấu thành khi tia chớp xuyên qua, gây ra mùi hắc và một tiếng sấm dữ dội thể vào chỗ tia chớp vừa đánh vào. Dù cho biết mình chỉ là một bóng ma, một ảo ảnh, và cả chuyện tiếng ồn đó đã bị chặn lại trong trạng thái bóng ma của mình, Khadgar vẫn giật bắn mình trước ánh chói lòa và sự rung chuyển do tia chớp kỳ bí kia gây ra.

Tia chớp đánh trúng gã cầm cờ, gã mang cái đầu rồng xanh lớn. Nó giết chết con quỷ ngay tại chỗ, còn những tên đứng quanh đó bị hất tung ra, rơi xuống như than đỏ trên nền tuyết. Có tên không thấy đứng dậy nữa.

Nhưng phần lớn đoàn đi săn vẫn nằm ngoài phạm vi tác dụng của câu thần chú, dù vô tình hay cố ý. Lũ quỷ, mỗi tên cao hơn mười lần một con người, giật mình sững sờ,

nhưng chỉ trong phút chốc. Tên lớn nhất trong số đó rống lên một thứ ngôn ngữ nghe như tiếng chuông vỡ, và nửa số quỷ đang cánh bay thẳng tới chỗ Aegwynn (và cả Khadgar). Số còn lại lôi ra những cây cung lớn làm từ gỗ sồi đen và những mũi tên sắt. Những mũi tên được bắn đi bỗng bốc cháy, và một cơn mưa lửa rơi xuống đầu chúng.

Aegwynn chẳng chút nao núng, chỉ khoát một tay. Cả bầu trời giữa bà và cơn mưa lửa phun ra một bức tường lửa xanh, nó nuốt gọn những mũi tên màu đỏ cam như thể chúng chỉ chìm vào một dòng sông.

Nhưng những mũi tên chỉ là để che chắn cho những kẻ tấn công, chúng lao qua bức tường lửa xanh khi nó tiêu tan và lao xuống phía Aegwynn. Có ít nhất hai mươi gã, mỗi gã đều khổng lồ, những đôi cánh khổng lồ khiến bầu trời như tối sầm đi.

Khadgar nhìn Aegwynn và thấy bà đang cười. Đó là một nụ cười hiểu biết đầy tự tin, giống như nụ cười của Medivh khi họ đánh lại bọn orc. Bà còn hơn cả là tự tin.

Khadgar nhìn xuống thung lũng nơi lũ cung thủ đứng. Chúng đã vớt những mũi tên lửa vô dụng của chúng và đang tập hợp với nhau, cùng tụng một thứ âm thanh rì rào trầm trầm. Bầu không khí bị bẻ cong xung quanh chúng, một cái hố xuất hiện giữa thực tại, một màu tối đen vẻ hắc ám hiện trên nền trắng tinh khiết. Từ cái hố đó xuất hiện nhiều con quỷ khác – những sinh vật với đủ thứ hình hài, đầu thú, mắt lửa, cánh dơi và côn trùng hay của những con chim ăn xác chết. Lũ quỷ đó cùng tham gia dàn hợp xướng và kẻ hở kia càng mở rộng to thêm nữa, kéo thêm ngày càng nhiều cư dân ở xứ Hỗn Âm tới vùng đất lạnh lẽo phương bắc.

Aegwynn chẳng hề để tâm tới lũ đang đọc chú và cả lũ viện binh, thay vì đó lại bình tĩnh tập trung vào đám sắp hạ xuống đầu bà.

Bà ngửa bàn tay lên trời. Nửa số đang bay tới bị biến thành thủy tinh, và tất cả đều bị đánh bật khỏi bầu trời. Những kẻ bị biến thành khối pha lê kia vỡ tan khi chúng rơi xuống đất cùng với những âm thanh chói tai. Những kẻ sống sót còn lại hạ cánh xuống đất cái rầm, rồi đứng dậy rút mớ vũ khí dính đầy máu ra. Còn mười tên.

Aegwynn đâm bàn tay trái vào lòng bàn tay phải đang giơ lên, và rồi bốn tên trong số đó tan chảy, da thịt đỏ lôm của chúng chảy khỏi khung xương khi chúng lún xuống nền tuyết. Chúng gào thét cho tới khi cổ họng đang tan rã của chúng bị nhận kín bởi chính da thịt của chúng. Còn sáu tên.

Aegwynn vỗ vào khoảng không và thêm ba con quỷ phát nổ trong khi nội tạng chúng biến thành côn trùng và gặm nhấm chúng từ bên trong. Chúng thậm chí còn chẳng có thời gian mà gào thét khi cả cơ thể bị thay thế bởi những bầy muỗi, ong, và ong bắp cày, rồi sau đó chúng tràn về phía khu rừng. Còn ba tên.

Aegwynn tách hai bàn tay ra và tay chân một con quỷ bị tách ra khỏi thân mình bởi những bàn tay vô hình. Còn hai. Aegwynn vẫy hai ngón tay và một con quỷ biến thành cát, tàn dư bị những cơn gió lạnh cuốn đi sạch.

Còn một. Đó là tên chỉ huy, lớn nhất, và là kẻ gào thét ra mệnh lệnh. Ở khoảng cách gần Khadgar có thể thấy bộ ngực trần của nó là một hình vẽ từ những vết sẹo, và một hố mắt đã trống rỗng. Con mắt kia rực lửa căm thù.

Nó chẳng hề tấn công. Aegwynn cũng vậy. Họ dừng lại, đứng im một lát, trong khi thung lũng dưới kia đang dần đầy những con quỷ.

Cuối cùng con quỷ to lớn gào lên. Giọng của hắn rõ ràng nhưng nghe xa lạ với đôi tai của Khadgar.

“Mày thật ngu ngốc, Kẻ Bảo Hộ Tirisfal à,” nó nói, môi cong lại không mấy thoải mái với thứ ngôn ngữ của con người.

Aegwynn cười lớn, mỏng dính và sắc lẹm như dao thủy tinh. “Thật à, tên súc sinh? Ta đến đây để ngăn cản cuộc săn rùng rợn của các ngươi. Có vẻ như ta đã thành công.”

“Mày là đồ ngu ngốc và tự cao,” con quỷ lèm bèm. “Trong khi mày chỉ chiến đấu với vài kẻ, mấy anh em của tao đã dùng thuật gọi những tên khác tới. Một quân đoàn khác. Tất cả quỷ từ đáng sợ tới tầm thường, cả ác mộng lẫn hắc khuyển, cả chúa tể hắc ám tới thủ lĩnh Quân Đoàn Rực Lửa. Tất cả đều đã tới đây trong khi mày đang chiến đấu chỉ với vài kẻ.”

“Ta biết,” Aegwynn bình thản nói.

“Mày *biết* à?” con quỷ rống lên với một điệu cười trong họng. “Mày biết rằng mày cô độc trong chốn hoang vu, với tất cả lũ quỷ đứng quanh mày à. Mày *biết* chắc?”

“Ta biết,” Aegwynn nói, có tiếng cười trong giọng nói. “Ta biết các ngươi sẽ đem tới càng nhiều đồng minh nhất có thể. Một Người Bảo Hộ là một mục tiêu quá lớn cho các ngươi chống lại.”

“Mày biết thật à?” con quỷ lại rống lên. “Vậy mà mày vẫn tới, một mình, tới cái nơi bị bỏ quên này à?”

“Ta biết,” Aegwynn nói. “Nhưng ta chưa từng nói ta chỉ có một mình.”

Aegwynn búng ngón tay và bầu trời chợt trở nên tối đen, như thể một bầy chim khổng lồ hoảng loạn đã che hết mặt trời.

Nhưng đó không phải chim. Chúng là rỗng. Nhiều rỗng hơn cả những gì Khadgar tưởng tượng ra rằng chúng từng nhiều đến thế. Chúng che phủ mọi nơi bằng những đôi cánh khổng lồ của chúng, chờ đợi tín hiệu của Người Bảo Hộ.

“Lũ súc sinh của Quân Đoàn Rực Lửa,” Aegwynn nói. “Chính các ngươi mới là lũ ngu ngốc.”

Gã quỷ thủ lĩnh gào lên một tiếng và giờ thanh kiếm vấy máu lên. Aegwynn quá nhanh so với hắn, bà giơ một tay lên, ba ngón tay duỗi căng. Bộ ngực đầy sẹo của tên súc sinh bay hơi, chỉ còn lại một đám bụi máu. Hai cánh tay rắn chắc của hắn bay về hai phía, đôi chân còn lại gập xuống đổ sập, còn cái đầu chỉ còn lại cái vẻ hắn không gì khác ngoài vẻ ngạc nhiên và choáng váng, rơi xuống nền tuyết đang tan chảy và mất tiêu.

Đó là tín hiệu cho bầy rỗng, cùng một lúc chúng lao về phía bầy quỷ đang tụ họp. Những sinh vật bay khổng lồ sà xuống tứ phía, lửa phun ra từ bộ hàm của chúng. Hàng quỷ

đầu tiên bị thiêu trụi thành tro chỉ trong tích tắc, trong khi đám còn lại cố rút vũ khí ra, chuẩn bị phép thuật của mình, hoặc cố chạy trốn.

Ở giữa đội quân, một phép thuật được tạo nên, lần này rất mạnh mẽ, với một tiếng gào cực kỳ sôi động. Đó là những tên phù thủy quý mạnh mẽ nhất, chúng tập trung năng lượng lại trong khi những kẻ ở phía ngoài quyết tử chống trả lại bầy rồng.

Lũ quý tập hợp lại và trả đòn, giờ bầy rồng bắt đầu rơi xuống từ trên trời, cơ thể chúng thủng lỗ chỗ bởi những mũi tên sắt và tên lửa, bởi độc pháp và bởi những cảnh tượng điên cuồng. Dù vậy vòng tròn xung quanh trung tâm lũ quý càng ngày càng thu nhỏ lại khi bầy rồng trả thù cuộc săn, và tiếng gào ở trung tâm đang ngày càng mờ nhạt và tuyệt vọng.

Khadgar nhìn Aegwynn, bà vẫn đứng yên trên tuyết, nắm đấm siết chặt, đôi mắt xanh lóe lên đầy sức mạnh, hàm răng nhe ra một điệu cười ghê rợn. Bà cũng đang tạo phép, một thứ rất đen tối và phi thường vượt quá khả năng nhận thức của Khadgar. Bà đang chống lại phép thuật lũ quý đang dựng nên, nhưng bà cũng đang hút năng lượng từ đó, buộc thứ sức mạnh thần bí trong đó lại, như lá thép trên thanh kiếm được đập lại để khiến lưỡi kiếm khỏe hơn và hữu dụng hơn.

Tiếng thét của lũ quý ở giữa đạt tới đỉnh điểm, và giờ chính Aegwynn đang hét lên, một quãng năng lượng bao bọc quanh bà. Mái tóc buông xõa và tung bay, bà giơ cả hai tay lên và thốt lên lời khấn cuối cùng.

Rồi có ánh sáng lóe lên ở giữa bầy quý, ở chính giữa đám phù thủy đang tạo phép, vừa gào rú vừa đọc thần chú. Đó là một vết rách của vũ trụ, lần này là một vết rách sáng ngời, như thể cánh cửa đi tới mặt trời đã được mở ra. Năng lượng cuộn tròn bên ngoài, và lũ quý thậm chí còn không có thời gian hét lên khi nó bắt được chúng, thiêu cháy chúng và chỉ để lại cái bóng dư ảnh của chúng.

Tất cả lũ quý đã bị bắt, và cả một số con rồng láng vảng quá gần trung tâm bầy quý. Chúng bị bắt như thể bướm đêm bay vào lửa và rồi cũng tan biến.

Aegwynn thở ra một tiếng mệt mỏi và mỉm cười. Đó là nụ cười của loài sói, của loài ăn thịt, của kẻ chiến thắng. Nơi bầy quý từng đứng giờ là một cột khói, bay ngút tới tận bầu trời nơi những đám mây lớn.

Nhưng khi Khadgar nhìn, đám mây dần tập hợp lại, trở nên đen hơn và dữ dội hơn, tạo hình một cái đe. Rồi nó to lên gấp đôi, trở nên mạnh mẽ hơn, trung tâm càng trở nên đen hơn, viền chuyển màu tím đen.

Và rồi từ đám mây đen Khadgar nhìn thấy một vị thần xuất hiện.

Đó là một hình thù khổng lồ, lớn hơn tất cả những người khổng lồ trong truyền thuyết, to lớn bất cứ con rồng nào. Màu da nó trông như được bọc đồng, và nó mặc một bộ giáp đen làm từ đá nung chảy. Bộ râu lớn và mái tóc bờm xờm làm từ những ngọn lửa sống, và cặp sừng khổng lồ nhô lên từ bên trên cặp lông mày rậm. Đôi mắt có màu của Địa Ngục Vô Tận. Nó bước ra khỏi đám mây đen, mặt đất rung chuyển dưới bàn chân của nó. Nó

mang một cây giáo khổng lồ chạm trổ những ký tự đang nhỏ những giọt máu bốc cháy, và cái đuôi dài với một quả cầu lửa ở chót đuôi.

Bầy rồng còn lại chạy trốn khỏi chiến trường, hướng về phía cánh rừng đen và những vách đá xa tít. Khadgar chẳng thể trách chúng. Dù với sức mạnh kinh hoàng Medivh đang mang, và với sức mạnh khủng khiếp mẹ ông vừa thể hiện, điều đó vẫn chỉ là hai ngọn nến leo lắt nếu so với sức mạnh đơn thuần của vị chúa quỷ này.

“Sargerass,” Aegwynn rít lên.

“Người Bảo Hộ,” gã quỷ khổng lồ ầm ầm nói, giọng sâu thẳm như biển cả. Từ xa, những vách băng thay vì vọng lại giọng nói ma quỷ đó thì lại sụp đổ.

Người Bảo Hộ đứng thẳng người dậy, vuốt một lọn tóc vàng bay bay ra sau, rồi nói, “Ta đã làm hỏng món đồ chơi của ngươi rồi. Ở đây ngươi xong việc rồi. Chạy ngay đi khi vẫn còn giữ được cái mạng.”

Khadgar nhìn Người Bảo Hộ như thể bà đang mất trí. Kể cả anh cũng nhận ra bà đã kiệt sức sau trận vừa rồi, gần như trống rỗng như Khadgar lúc đấu lại bọn orc. Hẳn gã quỷ khổng lồ này cũng phải thấy điều đó. Những bài thơ sử thi có nói về chiến thắng của Aegwynn. Thay vì đó liệu anh có sắp chứng kiến cái chết của bà không?

Sargerass không cười, giọng hần lẩn khắp tứ phía, thậm chí còn ép xuống đầu Khadgar. “Thời gian của Tirisfal sắp kết thúc rồi,” gã quỷ nói. “Thế giới này rồi sẽ sớm phải cúi chào trước đòn tấn công của Quân Đoàn.”

“Không nếu như còn có một Người Bảo Hộ ở đây,” Aegwynn nói. “Không nếu như ta còn sống, hoặc có ai đó theo bước ta.” Những ngón tay bà hơi cong lại, và Khadgar nhận ra bà đang triệu hồi sức mạnh bên trong mình, tập hợp trí tuệ, ý chí, và năng lượng vào một đòn tấn công vĩ đại. Dù là một bóng ma, Khadgar vẫn lùi một bước, rồi hai bước, rồi ba. Nếu anh lúc già có thể thấy anh trong ảo ảnh, nếu Medivh trẻ có thể thấy anh, liệu hai thực thể hùng mạnh ở đây, pháp sư và quái vật, có thể thấy anh không?

Hay là có lẽ anh quá bé nhỏ để có thể nhận ra?

“Đầu hàng đi,” Sargerass nói. “Ta còn cần sức mạnh của ngươi.”

“Không,” Aegwynn nói, hai tay cong tròn trước mắt.

“Vậy thì chết đi, Người Bảo Hộ, và để thế giới này chết cùng với ngươi,” gã quỷ khổng lồ nói, rồi giương cây giáo với những ký tự cháy máu lên.

Aegwynn giơ cả hai tay lên, thốt lên một tràng, nửa như nguyên rửa, nửa cầu nguyện. Một cầu vòng lửa đủ màu sắc chưa từng thấy trên thế giới này phun ra từ hai bàn tay bà, bay thẳng lên trên như những tia chớp có tri giác.

Khadgar nhìn thấy chúng như thể chỉ là mũi tên bắn vào một con tàu, nhỏ bé và vô dụng. Nhưng Sargerass lại loạng choạng sau đòn tấn công, lùi lại nửa bước và đánh rơi cây giáo khổng lồ. Nó rơi xuống mặt đất như thiên thạch rơi xuống trái đất, và nền tuyết gọn sóng dưới chân Khadgar. Anh khụy một chân, nhưng vẫn nhìn gã chúa quỷ.

Khi Aegwynn đã hoàn thành câu thần chú, có một bóng đen lan tỏa ra. Không, không phải bóng đen, mà là một cơn lạnh, da thịt bằng đồng nóng chảy của gã quỷ không lồ chết dần đi và được thay thế bởi những thứ lạnh lẽo trơn lì. Nó tỏa ra từ giữa ngực như thể một đám cháy rừng, để lại những mảng thịt bị thiêu đốt phía sau.

Sargerass nhìn sự phá hủy đó với đầy ngạc nhiên, rồi hoảng hốt, rồi sợ hãi. Gã đưa một tay lên chạm vào nó, và nó lan tới cả bàn tay đó, để lại một khối kim loại đen xù xì trơn lì phía sau. Giờ chính Sargerass đang bắt đầu tạo phép, tập hợp những nguồn năng lượng hắc có để đảo ngược quá trình đó, để cầm vết thương lại, để dập tắt ngọn lửa đó. Những lời của hắn dần trở nên nóng nảy và thống thiết, và phần da chưa bị tác động của hắn run rẩy liên hồi. Gã tỏa sáng như một mặt trời, hét lên lời nguyện rửa khi cơn lạnh lẽo đen tối kia lan tới nơi trái tim hắn có thể ngự trị.

Và rồi có một nguồn sáng khác phát ra, mạnh mẽ như thứ đã hấp thụ bầy quỷ, ở ngay chính giữa Sargerass. Khadgar quay sang nhìn Aegwynn, bà đang nhìn kẻ thù bị ngọn lửa và bóng tối nuốt chửng. Ánh sáng chói lòa làm lu mờ cả ánh ngày, và những cái bóng trải dài phía sau vị pháp sư.

Và rồi khi nó kết thúc. Khadgar nhấp nháy để mắt dần làm quen lại. Anh quay lại nhìn về phía thung lũng và ở đó là gã Sargerass khổng lồ, lơ lửng như một thứ làm từ thép nguội, hết sạch sức mạnh. Bên dưới cơ thể hắn, nền đất bị nung nóng dần nhường chỗ, và cơ thể đã chết của hắn từ từ chìm xuống, vẫn còn nguyên một khối khi chìm xuống dưới đất. Không khí quanh họ trở nên tĩnh mịch.

Aegwynn cười lớn. Khadgar nhìn bà, bà trông kiệt quệ, cả bởi kiệt sức lẫn điên khùng. Bà xoa hai bàn tay và cười khoái trá, rồi đi xuống về nơi gã khổng lồ ngã xuống. Khadgar nhận ra rằng bà không còn lướt nhẹ trên mặt đất nữa, mà giờ phải ịch lê xuống đồi.

Khi bà đi xa khỏi anh, thư viện bắt đầu quay lại. Tuyết bắt đầu bay hơi thành những đám hơi nước dày, và bóng của giá sách, phòng trên, những cái ghế, từ từ hiện ra.

Khadgar khẽ quay người, trở lại nơi cái bàn sắp hiện lại, và rồi mọi thứ trở lại bình thường. Thư viện tái hiện lại một cách khá bất thành hình.

Khadgar thở một hơi lạnh lẽo và xoa da. Mát, nhưng không lạnh. Câu thần chú đã phát huy tác dụng, không hoàn toàn chính xác nhưng về cơ bản đã thành công. Nó đã gọi lên một ảo ảnh, nhưng không phải cái mong muốn. Câu hỏi là thứ gì đã nhằm lẫn, và cách xử lý tốt nhất là gì.

Anh chàng pháp sư với túi bản thảo của mình, rút ra một tấm giấy da mới và những công cụ. Anh gắn ngòi thép vào đầu cây bút, nung chảy ít mực bạch tuộc trong bát, và nhanh chóng ghi chép mọi thứ vừa xảy ra, anh tạo ra phép thuật ban đầu như thế nào, rồi chuyện Aegwynn lún sâu xuống tuyết khi bà bước đi.

Anh làm việc tới tận một tiếng sau khi có tiếng ho mệt mỏi phát ra từ phía cửa. Khadgar đắm chìm trong suy nghĩ tới mức anh không hề nhận ra tới khi Moroes ho lần thứ hai.

Khadgar nhìn lên, vẻ hơi cẩu. Có một thứ quan trọng anh chuẩn bị viết, nhưng nó cứ tránh né anh. Có thứ gì đó đang nằm ngay tại khóe mắt trong tâm trí anh.

“Ngài Pháp Sư đã trở về,” Moroes nói. “Muốn anh tới lầu canh.”

Khadgar ngẩng ra nhìn Moroes trong một chốc, trước khi tâm trí kịp ghi nhận những lời nói đó. “Ngài Medivh về rồi ư?” cuối cùng anh nói.

“Đó là những gì tôi vừa nói,” Moroes rên rỉ, từng từ nói ra một cách miễn cưỡng. “Anh sẽ bay tới thành Gió Bão với ngài ấy.”

“Thành Gió Bão ư? Tôi ư? Tại sao?” anh chàng pháp sư nói.

“Anh là học trò mà, đó là lý do,” Moroes cau có. “Tháp canh, tầng trên cùng. Tôi đã gọi lũ bằng sư rồi.”

Khadgar nhìn thành quả của mihf – những hàng chữ viết tay gọn gàng, đào bới tới từng chi tiết. Có một thứ gì đó nữa mà anh đang nghĩ đến. Thay vì đó anh nói, “Vâng. Vâng. Để tôi dọn dẹp mọi thứ đã. Làm nốt việc này.”

“Cứ từ từ mà làm,” ông quản gia nói. “Chỉ là Ngài Pháp Sư muốn anh bay cùng ngài ấy tới Thành Gió Bão mà thôi. Không có gì quan trọng đâu.” Và Moroes biến mất vào hành lang. “Tầng trên cùng,” giọng ông ta vọng lại để nhắc nhở.

Thành Gió Bão! Khadgar nghĩ, lâu đài của Vua Llane. Có việc gì quan trọng để khiến anh phải tới đây? Có lẽ để báo cáo chuyện lũ orc chăng?

Khadgar nhìn bản viết tay của mình. Cùng với tin tức Medivh đã trở lại, và rằng họ sắp phải đi, suy nghĩ của anh đã bị rối loạn, và giờ trí óc đang nghĩ đến một việc khác. Anh nhìn những từ cuối cùng anh viết trên bản giấy da.

Nó viết *Aegwynn có hai cái bóng.*

Khadgar lắc đầu. Dòng suy nghĩ nào anh đang theo đuổi cũng đã biến mất. Anh cần thận trọng thừa để nó không bị vấy bẩn, và cắt mớ giấy đi. Rồi anh thu dọn đồ đạc dụng cụ, và nhanh chóng rời khỏi phòng. Anh phải thay bộ đồ đi đường nếu định cưới bằng sư, và còn phải mang một tấm áo choàng phù thủy đẹp để nếu sắp phải gặp cả hoàng gia.



The Last Guardian – Chapter 7: Stormwind

Chương bảy: Thành Gió Bão

Cho tới tận bấy giờ, những tòa nhà lớn nhất Khadgar từng trông thấy là ở chính Thành Tím, trên Đảo Chữ Thập ngoài thành phố Dalaran. Những tòa tháp uy nghi và những lâu đài lớn của Kirin Tor có mái làm bằng ngói đá dày có màu của đá da trời đã mang lại cái tên đó cho tòa thành, chúng chính là niềm kiêu hãnh đối với Khadgar. Trong chuyến du hành từ Lordaeron tới tận Azeroth, kể cả Tòa Tháp của Medivh cũng không thể sánh với vẻ oai hùng cổ kính của kinh đô của Kirin Tor.

Cho tới khi anh tới thành Gió Bão.

Họ bay vào ban đêm giống như lần trước, và lần này anh chàng pháp sư tin rằng mình đã ngủ thiếp đi trong khi vẫn lái con bằng sư băng qua bầu trời đêm lạnh giá. Thứ kiến thức Medivh đã cài vào đầu anh vẫn còn đó, anh biết là nhờ vào khả năng điều khiển con thú ăn thịt biết bay này bằng chân mình, cảm thấy thoải mái như ở nhà. Lần này thứ kiến thức đó chẳng hề làm anh đau đầu chút nào mà chỉ rung rinh nhẹ, như những mẩu trí não đã được hồi phục, để lại những vết sẹo, tiếp nhận kiến thức đó nhưng vẫn xem như đó là một phần tách biệt.

Anh tỉnh dậy và thấy mặt trời đã nhô lên khỏi đường chân trời sau lưng anh, và rồi ngay sau đó hơi có chút hoảng sợ nên đã khiến con thú bay to lớn quẹo hướng nhẹ, bay lệch

khỏi đường bay của Medivh. Phía trước anh, dưới ánh mặt trời ban mai chói lòa rực rỡ, là thành Gió Bão.

Đó là một thành phố vàng và bạc. Những bức tường dưới ánh ban mai tỏa màu sắc đặc trưng, ánh lên như một cốc rượu dưới bàn tay lau dọn của một quản gia. Những mái nhà rực rỡ như làm từ bạc, và ban đầu Khadgar cứ nghĩ chúng được khảm vô số những viên ngọc nhỏ.

Anh chàng pháp sư nháy mắt và lắc đầu. Bức tường vàng chỉ làm từ đá, dù cho đôi chỗ có bóng lên một cách lộng lẫy, nhiều chỗ lại được chạm đẽo khá rối rắm. Những mái nhà bạc chỉ là ngói đen, và những gì anh nghĩ là ngọc thạch thì chỉ là lớp sương đọng lại buổi bình minh mà thành.

Nhưng Khadgar vẫn cảm thấy sững sờ với kích thước của thành phố. To ngang nếu không nói là hơn hẳn mọi thứ ở Lordaeron, và nhìn từ tít trên cao, nó trải rộng ra trước mắt anh. Anh đếm được có tới ba vòng thành kín bao quanh tòa thành ở giữa, và nhiều bức tường nhỏ chia chúng ra làm nhiều khu khác nhau. Anh nhìn đâu đâu cũng là thành phố.

Dù cho giờ mới chỉ là rạng đông, ở đây vẫn có nhiều hoạt động. Có khói bốc lên từ những đồng lửa sớm, và nhiều người đang tụ tập tại những khu chợ và nơi công cộng. Những chiếc xe lớn tập trung quanh cổng chính, chở đầy nông dân hướng tới những cánh đồng gòn gàng trật tự trải dài bên ngoài tường thành như những vật áo, kéo dài gần như tới tận đường chân trời.

Khadgar chẳng thể nhận ra nửa số tòa nhà. Những tháp lớn hẳn là học viện hoặc những kho thóc, anh đoán là thế. Một thác nước dầy sóng được hãm lại bởi một bánh xe nước khổng lồ, nhưng vì mục đích gì thì anh không biết. Có một ngọn lửa lóe lên xa tít bên phải anh, có thể là một lò đúc, một con rồng bị bắt giữ, hoặc một tai biến nào đấy thì vẫn còn là bí ẩn.

Đó là thành phố lớn nhất anh từng trông thấy, và ngay trung tâm là tòa thành của vua Llane.

Không thể nhầm lẫn được. Những bức tường ở đây có vẻ thực sự làm bằng vàng, với những viền bằng bạc quanh những khung cửa sổ. Mái nhà hoàng gia lợp bằng mái xanh, sâu thẳm và sang trọng như ngọc bích, và trên vô số những tòa tháp Khadgar có thể thấy những lá cờ với hình đầu sư tử xứ Azeroth, dấu hiệu của hoàng gia Vua Llane và là biểu tượng của vùng đất này.

Tòa thành phức tạp như thế có một thành phố thu nhỏ ngay bên trong, với vô số những khu nhà, tòa pháp, và lâu đài. Những hành lang vòm bắc nối các tòa nhà, dài tới mức Khadgar tin rằng chúng phải được trợ giúp nhờ pháp thuật.

Có lẽ một kiến trúc như thế này chỉ có thể được tạo ra nhờ ma thuật, Khadgar nghĩ vậy, và nhận ra rằng có lẽ đây là lý do khiến Medivh rất được trọng dụng ở đây.

Ngài pháp sư già giơ một tay và bay vòng quanh một tòa tháp, đỉnh cao nhất là một tầng lan can. Medivh chỉ xuống – một, hai, và ba lần. Ông muốn Khadgar hạ cánh trước.

Cố nhớ lại những ký ức đã liền sẹo, Khadgar khiến con bằng sư to lớn bay xuống gọn gàng. Con thú đầu đại bàng to lớn quạt cánh về sau như một cánh buồm lớn, từ từ chậm rãi hạ cánh nhẹ nhàng.

Có một đám người đang chờ anh. Một nhóm tùy tùng trong chế phục màu xanh dương tiến tới giữ dây cương và trùm kín đầu con bằng sư lại. Những ký ức xa lạ nói cho Khadgar biết rằng người chăm chim phải làm thế để che mắt con chim ăn thịt. Một người khác cầm một xô ruột bò nóng cần thận đưa ra trước cái mỏ đang táp liên hồi của con bằng sư.

Khadgar tuột xuống từ trên lưng con bằng sư và được chào đón nồng hậu bởi chính Ngài Lothar. Người đàn ông to lớn trông có vẻ còn to lớn hơn trong bộ quần áo lông lầy, phía trước là một tấm giáp ngực và tấm áo choàng sắc sỡ treo trên vai.

“Anh chàng đệ tử!” Lothar nói, nắm chặt tay Khadgar trong một tay to bè chắc nịch. “Thật tuyệt vẫn thấy anh vẫn còn làm việc!”

“Thưa ngài,” Khadgar nói, cố không co rúm lại vì cái bắt tay rất chặt của người đàn ông to lớn kia. “Chúng tôi đã bay suốt đêm để tới đây. Tôi không...”

Phần còn lại của lời phát biểu của Khadgar bị quét văng vì gió từ đôi cánh và tiếng rít hoảng sợ của một con bằng sư. Con vật của Medivh bổ nhào từ trên trời, và Ngài Pháp Sư hạ cánh chẳng mấy duyên dáng. Con thú bay khổng lồ lướt dọc bên ngang tòa tháp và gần như rơi ra luôn, và Medivh phải kéo cương rất mạnh. Kết quả là bộ vuốt trước của con bằng sư vồ lấy đoạn tường thành và gần như ném ngài pháp sư già rơi về phía bên kia.

Khadgar chẳng hề chờ nhận xét của Ngài Lothar, anh lao về trước, theo sau là đoàn tùy tùng áo xanh, Lothar bám ngay sát sau đoàn người.

Medivh đã tuột xuống khi họ tới bên ông, và đưa dây cương cho người tùy tùng đầu tiên. “Cơn gió ngang khốn nạn!” vị pháp sư già nói. “Ta đã nói với ngài đây là nơi cực kỳ sai lầm để chọn làm chuồng chim, nhưng chẳng ai thèm nghe lời gã pháp sư này cả. Hạ cánh tốt lắm chàng trai,” ông chêm vào lời nhận xét, khi những người hầu xúm quanh con bằng sư của ông, cố làm nó bình tĩnh.

“Med à,” Lothar nói, đưa một tay ra chào. “Thật tốt vì ngài đến được.”

Medivh cau có. “Ta đã đến ngay khi có thể,” ngài pháp sư nạt, đáp trả lại sự mất thể diện trước mặt Khadgar. “Ngài phải đi với ta vào một lúc nào đó đấy, ngài biết chứ.”

Nếu Lothar có ngạc nhiên bởi thái độ của Medivh, thì hẳn ông ấy cũng không định nhắc đến. “Dù sao thì cũng rất mừng vì gặp ngài. Bộ Hạ...”

“Sẽ phải đợi,” Medivh kết câu. “Đưa ta tới căn phòng được nói tới ngay. Không, ta tự biết đường đi. Ngài nói đó là Huglar và Hugarin. Vậy thì là lối này.” Và rồi Ngài Pháp Sư bước đi, đi về phía cầu thang xoắn ốc bên hông dẫn vào tòa tháp đó. “Xuống năm lầu, rồi một cái cầu bắc ngang, rồi lên năm lầu! Một nơi kinh khủng với một chuồng chim!”

Khadgar nhìn Lothar. Người đàn ông to lớn đang xoa hai bàn tay to bè lên cái đầu hói, và lắc đầu. Rồi ông đi theo người kia, Khadgar bám sát.

Medivh đã biến mất lúc họ đi tới đáy cầu thang xoắn ốc, dù vẫn còn nghe một chuỗi những lời chửi rủa cau có phía trước, và thu nhỏ rất nhanh.

“Tâm trạng ông ấy không có tốt,” Lothar nói, “Để ta đưa anh tới phòng pháp sư. Chúng ta sẽ gặp ông ấy ở đây.”

“Đêm qua ngài ấy có vẻ rất kích động,” Khadgar biện bạch. “Ngài ấy đi vắng đã lâu, và có vẻ như lời gọi của ngài tới Karazhan ngay khi ngài ấy vừa quay về.”

“Ông ấy có nói cho anh biết chuyện này là gì không, anh Đệ Tử?” Lothar nói. Khadgar đành lắc đầu.

Dũng Sĩ Anduin Lothar thở dài. “Hai phù thủy vĩ đại xứ Azeroth đã chết, thân xác họ bị thiêu cháy tới mức gần như không nhận ra nổi, tim họ bị moi ra khỏi lồng ngực. Chết trong phòng họ. Và có bằng chứng-” Ngài Lothar lưỡng lự một chút, như thể đang cố chọn từ ngữ phù hợp. “Có bằng chứng của hoạt động của quỷ. Đó là lý do tại sao ta lại gửi đi người đưa tin nhanh nhất để tìm Ngài Pháp Sư. Có lẽ ông ấy có thể nói cho chúng ta biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Mấy cái xác đâu?” Medivh hét lớn, khi cuối cùng Lothar và Khadgar bắt kịp ông ta. Họ đã tới gần đỉnh của một tòa tháp khác trong lâu đài, thành phố trải dài trước mắt họ trong một khung cửa sổ lớn đối diện cửa ra vào.

Căn phòng là một mớ hỗn độn, và trông như nó đã bị lục soát bởi lũ orc, và còn là một lũ orc cầu thả. Tất cả sách đã bị kéo rơi khỏi giá, và tất cả các cuộn giấy bị gỡ ra, và nhiều cái còn bị xé nát. Nhiều thiết bị giả kim bị đập vỡ, thuốc bột vung vãi khắp nơi, và thậm chí đồ trang trí cũng tan tành.

Ở giữa phòng là một trận đồ phép thuật, những câu chú khắc tạc vào hắc nê. Trận đồ gồm hai vòng tròn đồng tâm, chạm những câu chú ở giữa. Vết chạm hắc sâu và chứa đầy một loại chất lỏng đen dính. Có hai vết cháy xém trên nền với kích thước ngang với một người, nằm giữa vòng tròn và cửa sổ.

Với tất cả những gì Khadgar biết, những vòng tròn chạm khắc ấy chỉ có một mục đích duy nhất. Những thủ thư ở Thành Tím luôn luôn cảnh báo về chúng.

“Mấy cái xác *đâu rồi?*” Medivh nhắc lại, và Khadgar mừng rằng anh không phải người phải trả lời. “Di thể của Huglar và Hugarin đâu?”

“Họ được dọn đi ngay sau khi được tìm thấy,” Lothar nói bình thản. “Thật không phù hợp nếu để họ ở đây. Bọn ta không biết khi nào ngài mới tới.”

“Ý ngài là các ngài không biết *liệu* ta có tới không chứ gì,” Medivh nạt. “Được rồi. Được rồi. Chúng ta vẫn còn có thể xem xét vài thứ. Ai đã vào căn phòng này?”

“Hai Ngài Pháp Sư Huglar và Hugarin,” Lothar bắt đầu.

“À thì dĩ nhiên rồi,” Medivh nói sắc lẹm. “Họ phải ở đây nếu họ chết ở đây chứ. Còn ai nữa?”

“Một trong những người hầu của họ tìm thấy họ,” Lothar nói tiếp. “Và ta được gọi tới. Và ta cử vài vệ binh tới chuyển hai cái xác đi. Họ chưa được mai táng đâu, nếu ngài muốn kiểm tra.”

Medivh giờ đang chìm trong suy nghĩ. “Hả? Những cái xác, hay mấy vệ binh? Không có vấn đề gì cả, chúng ta có thể xử lý việc đó sau. Vậy là ngài nói có một người hầu, chính ngài, và khoảng bốn vệ binh chứ gì? Và giờ thêm cả ta và đệ tử của ta. Còn ai nữa không?”

“Ta chẳng nghĩ ra ai được nữa,” Lothar nói.

Ngài Pháp Sư nhắm mắt và thì thầm vài lời không nghe rõ. Có thể là lời chú thề hoặc một câu thần chú. Mắt ngài vẫn mở. “Hay lắm. Cậu Niềm Tin Trẻ Tuổi!”

Khadgar hít một hơi. “Vâng thưa Ngài Pháp Sư.”

“Ta cần sức trẻ và sự thiếu trải nghiệm của anh. Cặp mắt ngọc bích của ta có thể thấy những thứ ta muốn thấy. Ta cần một cặp mắt trẻ trung tươi mới. Giờ đừng ngại đặt câu hỏi. Tới đây đứng vào giữa phòng. Không, đừng băng qua vòng tròn. Chúng ta không biết liệu nó có đặt bùa chú vào không. Đứng đây. Giờ. Anh cảm thấy gì?”

“Tôi thấy căn phòng lộn xộn,” Khadgar bắt đầu.

“Ta đâu có nói là nhìn,” Medivh nói sắc lạnh. “Ta nói là cảm thấy.”

Khadgar hít một hơi và tạo một phép thuật nhỏ, nó giúp các giác quan anh trở nên nhạy bén và giúp tìm ra những đồ vật thất lạc. Đó là một phép tiên tri đơn giản mà anh đã dùng hàng trăm lần ở Thành Tím. Nó cực kỳ hiệu quả trong việc tìm kiếm những thứ mà những người khác muốn cất giấu.

Nhưng kể cả từ những âm điệu đầu tiên, Khadgar có thể cảm thấy có gì đó khác. Có chút uể oải chậm chạp với luồng ma thuật trong căn phòng này. Thường thường ma thuật sẽ có cảm giác rất nhẹ nhàng và tràn đầy năng lượng, nhưng ở đây nó cảm thấy rất nhót, gần như là chất lỏng thay vì như bình thường. Khadgar chưa từng thấy như vậy trước đây, và tự hỏi liệu có phải bởi vì vòng tròn kết giới kia không, hay do sức mạnh và thủ thuật của chính những pháp sư quá cố.

Một cảm giác nặng nhọc, như một bầu không khí cũ kĩ trong một căn phòng đã để không trong suốt nhiều năm. Khadgar cố kết hợp những nguồn năng lượng lại với nhau, nhưng chúng cứ cố kháng cự lại mong muốn của anh.

Khuôn mặt Khadgar dần trở nên nghiêm nghị khi anh lại cố tập hợp nguồn sức mạnh trong căn phòng, tập hợp nguồn năng lượng ma thuật vào chính mình. Đó là một thần chú đơn giản. Chẳng có việc gì dễ dàng hơn ở cái nơi mà việc tạo phép được thực hiện như cơm bữa như thế này.

Chợt anh chàng pháp sư bị chìm trong cảm giác ma thuật nặng nề. Nó đột nhiên phủ xuống người anh và bọc lấy anh, Như thể anh vừa kéo ra một tảng đá ở đáy tường ra và khiến cả bức tường đổ sập lên người vậy. Sức mạnh của thứ ma thuật đen tối nặng nề đổ xuống anh như một tấm mền dày, phá hủy phép thuật đó và khiến anh ngã khuỵu xuống. Tức giận với chính mình, anh gào lên.

Medivh lúc đó đã đến bên anh, giúp anh chàng pháp sư đứng lên. “Đây, đây rồi,” Ngài Pháp Sư nói. “Ta không ngờ rằng anh lại có thể làm tốt đến thế. Giỏi lắm. Làm rất tốt.”

“Đó là gì vậy?” Khadgar cố nói sau khi lấy lại hơi thở. “Chẳng giống thứ gì tôi từng cảm thấy trước đây. Nặng nề. Kháng cự. Kín bưng.”

“Đó là một tin tốt cho anh đấy,” Medivh nói. “Thật tốt vì anh cảm nhận được điều đó. Tốt vì anh chịu đựng được. Ở đây ma thuật đã bị vặn xoắn lại, kết quả của sự kiện đã xảy ra trước đây.”

“Ý ngài là giống như là bị ám?” Khadgar nói. “Kể cả ở Karazhan, tôi chưa từng...”

“Không, không giống thế,” Medivh nói. “Một thứ gì đó tồi tệ hơn. Hai pháp sư đã chết ở đây đã triệu hồi lũ quỷ. Đó là sự ô uế mà con cảm thấy ở đây, sự nặng nề của ma thuật. Một con quỷ đã ở đây. Đó là thứ đã giết chết Huglar và Hugarin, hai kẻ mạnh mẽ nhưng ngu ngốc và tội nghiệp”

Một thoáng im lặng, rồi Lothar nói, “Quỷ à? Trong những tòa tháp của nhà vua sao? Ta không thể tin...”

“Ồ tin à,” Medivh nói. “Dù có học rộng thế nào, dù thông thái thế nào, dù mạnh mẽ đến thế nào, luôn có những nguồn sức mạnh, những kiến thức, những bí mật mà một pháp sư sẽ cần phải học hỏi. Ta nghĩ hai kẻ đó rơi vào một cái bẫy, và đã gọi lên những lực lượng đến từ vùng Thượng Tầng Màn Đêm Vĩ Đại, và phải trả giá vì điều đó. Lũ ngu ngốc. Tuy họ là bạn và là đồng sự, họ cũng là lũ ngu.”

“Nhưng bằng cách nào chứ?” Lothar nói. “Hắn phải có sự bảo vệ chứ. Kết giới chẳng hạn. Đây là vòng tròn sức mạnh cơ mà.”

“Dễ xuyên qua, dễ phá hủy,” Medivh nói, cúi người trên cái vòng vấy máu khô của hai cố pháp sư. Ông cúi xuống và lấy ra một cọng rơm mảnh nằm trên nền đá lạnh. “A ha! Chỉ là một cọng rơm chổi. Nếu thứ này nằm ở đây khi họ bắt đầu triệu hồi, tất cả những lời tuyên thệ và bùa chú trên thế gian này cũng chẳng thể bảo vệ được họ. Con quỷ đó chỉ xem cái vòng chẳng hơn gì một cái cầu, một cánh cửa bước vào thế giới này. Hắn sẽ tới, hỏa ngục cháy rực, và tấn công lũ ngu ngốc đáng tội nghiệp kia, những kẻ đã đem hắn tới thế giới này. Ta từng thấy chuyện đó trước đây rồi.”

Khadgar lắc đầu. Bóng tối dày đặc từ tứ phía đang ép vào người anh có vẻ đang nâng một thứ gì đó lên, và anh tập trung trí óc về điều đó. Anh nhìn quanh phòng. Quả là một thảm họa – con quỷ đó đã phá tan thành mọi thứ. Nếu có một cọng rơm chổi đã phá vỡ vòng tròn đó, vậy thì nó hẳn đã được chuyển đi đâu đó trong trận chiến.

“Những cái xác được tìm thấy như thế nào?” Khadgar hỏi.

“Gì cơ?” Medivh nói với sự sắc lạnh suýt khiến Khadgar nhảy dựng lên.

“Tôi xin lỗi,” Khadgar nhanh chóng đáp lại. “Ngài nói tôi có thể hỏi.”

“Ừ, ừ, dĩ nhiên rồi,” Medivh nói, giảm giọng điệu khó chịu đi một chút. Ông nói với vị Dũng Sĩ Nhà Vua, “Chà, Anduin Lothar à, những cái xác được tìm thấy như thế nào?”

“Khi ta đến, họ vẫn nằm trên sàn. Người hầu chưa chuyển họ đi,” Lothar nói.

“Nằm ngửa hay sắp thừa ngài?” Khadgar nói, cổ bình tĩnh hết sức. Anh có thể cảm thấy cái nhìn lạnh băng của vị pháp sư già. “Đầu hướng về phía vòng tròn hay ra ngoài cửa sổ?”

Khuôn mặt Lothar chìm trong suy nghĩ. “Hướng về vòng tròn. Và nằm sắp. Đúng vậy, chắc chắn. Họ bị thiêu cháy rất nặng, và bọn ta đã phải lật họ lại để biết chắc đó là Huglar và Hugarin.”

“Anh đang nghĩ gì vậy hả Niềm Tin Trẻ Tuổi?” Ngài Pháp Sư nói, giờ ông đang ngồi trên bệ cửa sổ đang để mở và vuốt râu.

Khadgar nhìn hai vết cháy xém giữa vòng tròn bị mất sự bảo vệ và cái cửa sổ, và cố nghĩ về chúng chỉ là những cái xác mà không nghĩ đó từng là hai pháp sư còn sống. “Nếu ngài đánh ai đó từ phía trước, họ sẽ ngã ra sau. Nếu ngài đánh ai đó từ phía sau, họ sẽ ngã về trước. Cái cửa sổ có mở khi ngài đến không?”

Lothar nhìn về phía cửa sổ đang để mở, thành phố lớn bên dưới bị lãng quên đi một chút. “Có. Không. À có, ta nghĩ là vậy. Nhưng nó có thể đã được mở ra bởi người hầu. Có mùi hôi thối rất nặng – đó là thứ gây sự chú ý đầu tiên. Để ta hỏi.”

“Không cần,” Medivh nói. “Có vẻ cái cửa sổ đã mở khi người hầu bước vào.” Ngài Pháp Sư đứng dậy rảo bước về phía hai vết cháy xém. “Vậy Niềm Tin trẻ tuổi,” ông nói, “anh nghĩ rằng Huglar và Hugarin đang đứng ở đây, đứng nhìn vòng tròn ma thuật, và có thứ gì đó lao tới từ cửa sổ và đánh vào sau lưng họ.” Để minh họa ông đập vào sau đầu mình bằng lòng bàn tay. “Họ ngã tới trước, và bị thiêu cháy trong tư thế đó.”

“Vâng thưa ngài,” Khadgar nói. “Ý tôi là đó là một giả thiết.”

“Tốt lắm,” Medivh nói. “Nhưng ta e là sai. Ngay từ đầu hai pháp sư sẽ phải đứng đây, chẳng nhìn về đâu cả trừ vòng tròn ma thuật. Bởi vậy họ đang triệu hồi một con quỷ. Dù sao thì một vòng tròn như vậy không nên được sử dụng.”

“Nhưng...” Khadgar bắt đầu nói, và Ngài Pháp Sư kéo dài hơi trong họng với một cái nhìn khó chịu.

“Và,” Medivh nói tiếp, “trong khi điều trên có thể thực hiện với một kẻ tấn công bằng một cây gậy, nó lại không hề nhắc đến thứ sức mạnh hắc ám của loài quỷ. Biết đâu con thú đó có thể thở ra lửa, đốt cháy hai người đàn ông đứng đây, giết chết họ, và rồi sau khi bị thiêu chết, những cái xác ngã về trước. Ngài nói là mấy cái xác bị thiêu cháy cả trước và sau hả?” Ông hỏi Lothar.

“Đúng,” ngài Dũng Sĩ Nhà Vua nói.

Medivh ngửa một bàn tay về trước. “Con quỷ thở ra lửa. Thiêu cháy phía trước. Huglar (và Hugarin) ngã về trước, lửa cháy lan ra sau lưng. Trừ khi con quỷ đánh vào lưng Hugarin (và Huglar), rồi lật họ lại để đảm bảo mặt trước cũng bị cháy, rồi lại lật lại lần nữa. Khó mà tin nổi – lũ quỷ không ngăn nắp đến vậy.”

Khadgar cảm thấy mặt mình nóng lên vì xấu hổ. “Tôi xin lỗi. Đó chỉ là một giả thiết.”

“Nhưng giả thuyết ấy tốt mà,” Medivh nhanh chóng nói. “Chỉ nhằm một chút thôi. Anh nói đúng, cửa sổ có thể được để mở, bởi vì đó là cách con quý thoát khỏi tòa tháp. Giờ nó chưa bị bắt gặp trong thành phố.”

Lothar lẩm bẩm chửi thầm, rồi nói, “Ngài chắc chứ?”

Medivh gật đầu. “Chắc chắn. Nhưng chắc nó sẽ còn ẩn mình trong một khoảng thời gian nữa. Kể cả việc bất ngờ giết chết hai kẻ ngốc như Huglar và Hugarin cũng cần phải dùng đến khả năng mạnh nhất của sinh vật đó.”

“Ta có thể tổ chức tìm kiếm ngay trong vòng một giờ,” Lothar nói.

“Không,” Medivh nói. “Ta muốn tự tay làm việc đó. Không cần phải hi sinh mạng người tốt. Dĩ nhiên ta cũng muốn được xem hai di thể. Chúng sẽ nói cho ta biết chúng ta đang phải đối mặt với thứ gì ở đây.”

“Bọn ta đã đưa họ tới phòng lạnh ở hầm rượu,” Lothar nói. “Ta có thể đưa ngài tới đó.”

“Lát nữa,” Medivh nói. “Ta muốn xem xét ở đây thêm một lát. Ngài có thể để ta và đệ tử ở đây một mình một lát được không?”

Lothar lưỡng lự một chút rồi nói, “Dĩ nhiên rồi. Ta sẽ ra ngoài.” Khi nói từ cuối cùng ông nhìn Khadgar sắc lạnh, rồi rời đi.

Then cửa đóng lại đánh cách và trong phòng hoàn toàn im lặng. Medivh đi tới đi lui dọc các bàn, tay kiểm tra mớ tàng thư rách nát tới mấy tờ giấy bị xé vụn. Ông cầm một mẫu thư có dấu niêm phong tím, và lắc đầu. Ông từ từ vo nát mẫu giấy trong tay.

“Những đất nước thiếu văn minh,” ông nói với giọng hơi gượng ép, “học trò không bất đồng ý kiến với sư phụ. Ít nhất ở nơi công cộng.” Ông quay về phía Khadgar và anh chàng thấy khuôn mặt vị pháp sư già trông như một đám mây đông khổng lồ.

“Tôi xin lỗi,” Khadgar nói. “Ngài nói tôi có thể hỏi, và vị trí những cái xác không hợp lý lắm vào lúc đó, nhưng rồi ngài nhắc đến chuyện những cái xác bị thiêu như thế nào...”

Medivh giơ một tay và Khadgar im lặng. Ông dừng một chút rồi tỏ hơi bực một chút. “Đủ rồi. Anh đã làm đúng, không cần phải hỏi ta. Và nếu anh không lên tiếng, ta đã không nhận ra con quý hắc đã ra khỏi tòa tháp, và đã tốn nhiều thời gian để tìm kiếm cái lâu đài rồi rầm này. Nhưng, anh hỏi vậy là vì anh không biết nhiều về lũ quý, và đó là sự ngu dốt. Và nếu ngu dốt thì ta sẽ *không* tha thứ.”

Ngài Pháp Sư già nhìn Khadgar, nhưng lại hơi nhếch mép cười. Khadgar chắc rằng cơn bão đã qua đi, thả mình xuống một chiếc ghế đầu. Dù vậy anh vẫn nói, “Ngài Lothar...”

“Sẽ phải chờ,” Medivh gật đầu và nói. “Gã chờ được mà, gã Anduin Lothar đó. Giờ thì anh đã học được những gì về lũ quý vào thời gian ở Thành Tím?”

“Tôi từng nghe từ huyền thoại,” Khadgar nói. “Vào Kỷ Đệ Nhất, lũ quỷ ở khắp nơi, và những vị anh hùng vĩ đại đã đứng lên đánh đuổi chúng.” Anh nghĩ về hình ảnh mẹ của Medivh đánh tan xác lũ quỷ, và đôi mắt Chúa Tể của chúng, nhưng không kể ra. Không cần phải khiến Medivh lại nổi giận khi giờ ông ta đã bình tĩnh lại.

“Đó là điều quá cơ bản,” Medivh nói. “Nhưng gì chúng ta kể cho dân thường. Anh còn biết gì thêm nữa không?”

Khadgar hít một hơi. “Những bài giảng chính thức ở Thành Tím, trong Kirin Tor, rằng quỷ thuật phải kiêng cử, tránh xa, và chối bỏ. Mọi hành vi cố triệu hồi lũ quỷ sẽ bị phát hiện và ngăn cản, và dính líu đến nó sẽ bị trục xuất. Hoặc tệ hơn nữa. Có những câu chuyện truyền lại trong những học trò trẻ, khi tôi còn nhỏ.”

“Những câu chuyện với nền tảng từ sự thật,” Medivh nói. “Nhưng anh là một chàng trai tò mò, ta cho là anh biết nhiều hơn phải không?”

Khadgar nghiêng đầu suy nghĩ, lựa từ cẩn thận. “Korrigan, thủ thư học viện của chúng tôi, có một bộ sưu tập đa dạng những thứ... vật liệu trong kho.”

“Và cần ai đó quản lý nó,” Medivh khô khan nói. Khadgar đáng ra đã phải giật bắn mình, vì Medivh nói thêm, “Đó là một vị khách, chỉ một, Niềm Tin Trẻ Tuổi.”

“Vật liệu phần lớn chỉ là những truyền thuyết dân gian và cả tin đồn có liên quan đến những kẻ tôn thờ quỷ thôi. Hầu hết số đó quanh quẩn quanh vài sự việc xấu xa với cái tên của vài con quỷ xa xưa. Chẳng hề có chút liên quan tới hành động triệu hồi quỷ thật sự nào cả. Không có thần chú, không có ghi chép.” Khadgar ra hiệu về phía vòng tròn bảo hộ. “Không có nghi thức nào cả.”

“Dĩ nhiên,” Medivh nói. “Kể cả Korrigan cũng chẳng dám để lộ điều đó cho một học trò. Nếu ông có thì ông sẽ giữ chúng ở nơi bí mật.”

“Từ đó, người ta tin rằng khi lũ quỷ bị đánh bại, chúng đã hoàn toàn bị đuổi khỏi thế giới này. Chúng bị đẩy ra khỏi thế giới của sự sống và ánh sáng, đẩy trở lại lãnh thổ của chúng.”

“Vùng Thượng Tầng Màn Đêm Vĩ Đại,” Medivh nói, phát âm như thể đang cầu nguyện.

“Chúng vẫn còn ở ngoài đó, hoặc là huyền thoại cho là như thế,” Khadgar nói, “và chúng muốn trở lại. Có người bảo chúng trở lại trong giấc mơ của những kẻ thiếu ý chí và thôi thúc họ tìm kiếm những câu thần chú cổ để cúng tế. Có lúc là để mở con đường cho chúng quay lại. Những người khác lại bảo chúng muốn những kẻ thờ phụng và cúng tế nhằm khiến thế giới này trở lại như một thời gian trước đây, bạo lực đầm máu, và chỉ xảy ra khi chúng trở lại.”

Medivh im lặng một lát, vuốt cằm râu, rồi nói, “Còn gì nữa không?”

“Còn nữa. Những câu chuyện tỉ mỉ chi tiết. Tôi từng thấy những bức chạm khắc hình quỷ, cả những bức tranh, biểu đồ.” Khadgar một lần nữa lại cảm thấy sự cần thiết việc phải nói cho Medivh về ảo ảnh đó gia tăng, ảo ảnh về đội quân quỷ. Thay vì đó anh nói, “Và

có một bài thơ sử thi cổ, viết về Aegwynn, chiến đấu chống lại một bầy quỷ tại một vùng đất xa xôi.”

Sự đề cập đó khiến cho khuôn mặt Medivh nở một nụ cười hiền hòa hiểu biết, “À đúng rồi, “Bài Ca Aegwynn.” Anh sẽ tìm được bài thơ đó ở rất nhiều nhà của các pháp sư mạnh mẽ đấy anh biết chứ.”

“Ngài Guzbah thầy tôi rất thích thú về nó,” Khadgar nói.

“Giờ ông ta có còn vậy nữa không?” Medivh nói và mỉm cười. “Với tất cả sự kính trọng, ta không biết liệu Guzbah có sẵn sàng cho bài thơ đó không. Ít nhất không phải ở bản chất thực sự.” Ông nhướn mày. “Nhưng gì anh có được về cơ bản là đúng. Rất nhiều người che giấu nó trong những câu chuyện thần tiên và huyền thoại, nhưng ta nghĩ anh cũng như ta biết rằng lũ quỷ là có thật, và chúng đang ở ngoài kia, và vâng, trở thành một mối đe dọa với những kẻ như chúng ta, bước trong thế giới tràn ngập ánh mặt trời, và cả những thế giới khác nữa. Ta nghĩ, giờ ta *chắc chắn* nghĩ, rằng thế giới với vầng mặt trời đỏ của anh là một nơi khác, một thế giới khác, xa xôi ngoài vùng Thượng Tầng Màn Đêm Vĩ Đại. Vùng Thượng Tầng là một nhà tù cho đám quỷ đó, một nơi không hề có ánh sáng lẫn cứu trợ, và chúng cực, cực kỳ ghen ghét và cực, cực kỳ khao khát được trở lại.”

Khadgar gật đầu, và Medivh nói tiếp, “Nhưng lời đồn rằng nạn nhân của chúng là những kẻ thiếu ý chí là sai lầm, dù cho sai lầm đó chứa đầy dụng ý. Luôn có đầy những nông dân dễ mua chuộc luôn cầu khẩn lực lượng ma quỷ trả thù người yêu cũ, hoặc những tên lái buôn ngu ngốc đốt những lá đơn của con nợ bằng nến đen, còn đọc sai nghiêm trọng cái tên cổ của vài gã quỷ từng một thời rất mạnh mẽ. Nhưng vẫn thường có những kẻ sẵn sàng bước vào địa ngục, cảm thấy mình được an toàn và hiểu biết rằng mình vượt qua mọi lời xu nịnh hay mối đe dọa, rằng họ đủ mạnh để kiểm soát thứ năng lượng ma quỷ sôi sục bên ngoài bức tường thế giới. Theo nhiều cách chúng nguy hiểm hơn hẳn những thứ tầm thường mà anh biết, một phép thuật suýt sai sót còn chết người hơn cả là hoàn toàn sai sót.”

Khadgar chỉ có thể gật đầu, và thắc mắc liệu Medivh có sức mạnh đó trong tâm trí không, “Nhưng đó là những pháp sư hùng mạnh – ý tôi là Huglar và Hugarin.”

“Những kẻ mạnh mẽ nhất ở Azeroth,” Medivh nói. “Những pháp sư thông thái và giỏi giang nhất, những cố vấn ma thuật cho chính Vua Llane. Đáng tin cậy, khôn ngoan, độc lập!”

“Hẳn họ phải biết rõ chứ?” Khadgar hỏi.

“Anh có thể sẽ nghĩ vậy,” Medivh nói. “Nhưng chúng ta đang đứng ở đây tại mớ hổ lốn trong phòng họ, và mấy cái xác bị quỷ đốt của họ đang nằm dưới hầm rượu.”

“Vậy thì sao họ lại làm vậy?” Khadgar nhíu mày, cố không phản bác. “Nếu họ biết nhiều như vậy, sao họ lại cố triệu hồi một con quỷ chứ?”

“Nhiều lý do lắm,” Medivh nói và thở dài. “Sự ngạo mạn, niềm kiêu hãnh vớ vẩn thường có trước khi sa ngã. Sự cả tin, mỗi cá nhân đều có và rồi nhân đôi nó lên khi làm việc theo cặp. Và nỗi sợ hãi, ta cho là thế, quan trọng nhất.”

“Sợ hãi ư?” Khadgar nhìn Medivh đầy lạ lùng.

“Sợ hãi những gì chưa biết tới,” Medivh nói. “Sợ hãi những gì đã biết tới. Sự sợ hãi những thứ mạnh mẽ hơn họ.”

Khadgar lắc đầu. “Có thứ gì có thể mạnh mẽ hơn hai trong số những phù thủy cấp tiến và uyên bác nhất xứ Azeroth chứ?”

“À,” Medivh nói, và một nụ cười nhỏ nở ra dưới chòm râu. “Có thể là ta. Họ giết chết chính mình trong khi triệu hồi một con quỷ, chơi đùa với nguồn sức mạnh đáng ra nên để yên, bởi vì họ sợ *ta*.”

“Ngài ư?” Khadgar nói, sự ngạc nhiên trong giọng nói để lộ hơn những gì anh dự tính. Trong một khoảnh khắc anh sợ rằng anh lại vừa xúc phạm vị pháp sư già.

Nhưng Medivh chỉ hít một hơi sâu và thở ra từ từ. Rồi ông nói, “Là ta. Họ thật ngu ngốc, nhưng cũng là lỗi của ta. Đi nào chàng trai, Lothar có thể chờ đợi được. Đã đến lúc ta kể cho anh biết câu chuyện về Người Bảo Hộ và Hội Tirisfal, là tất cả những gì ngăn giữa chúng ta và Bóng Tối.”



The Last Guardian – Chapter 8: Lessons

Chương tám: Những bài học

“Để hiểu về Hội,” Medivh nói, “anh phải hiểu về lũ quỷ. Anh cũng phải hiểu về ma thuật.” Ông thoải mái thả mình xuống một chiếc ghế tựa còn nguyên vẹn. Chiếc ghế cũng vẫn còn trên đó một trong số mớ gỗ tựa ít ỏi còn lại chưa bị xé nát.

“Ngài Medivh... *Pháp Sư*,” Khadgar nói. “Nếu có một con quỷ đang lang thang trong thành Gió Bão, chúng ta nên tập trung vào nó chứ không phải những bài học lịch sử có thể chờ sau.”

Medivh nhìn xuống ngực, và Khadgar sợ rằng anh vừa mới khiến vị pháp sư già tức giận. Nhưng vị đại pháp sư chỉ lắc đầu, và cười nói, “Mối lo âu của anh sẽ có giá trị nếu con quỷ đó thực sự là mối nguy hiểm với những kẻ xung quanh. Nhớ lấy lời ta là không đâu. Lũ quỷ, kể cả có là những tên chỉ huy mạnh mẽ nhất trong Quân Đoàn Rực Lửa, cũng phải dùng hầu hết sức mạnh của mình trong việc xử lý hai pháp sư hùng mạnh đã triệu hồi chúng kia. Đó là một vấn đề nhỏ, ít nhất là trong một thời gian nữa. Điều quan trọng là anh hiểu được Hội là gì, ta là ai, và tại sao những kẻ khác lại thấy thích thú vì điều đó đến vậy.”

“Nhưng thưa Ngài Pháp Sư...” Khadgar bắt đầu nói.

“Và ta càng xong sớm ta sẽ càng sớm biết ta có thể tin tưởng anh với những thông tin đó không, và ta sẽ càng sớm ra ngoài xử lý con quỷ tầm thường kia, vậy nếu anh thực sự

muốn ta đi anh nên để ta làm cho xong việc nhỉ?” Medivh nở một nụ cười chần chẫn đầy vẻ hiểu biết với anh chàng pháp sư.

Khadgar mở miệng định phản đối, nhưng rồi nghĩ lại. Anh ngồi thụp xuống rìa cửa rộng của cái cửa sổ để mở. Bất chấp cố gắng của những người hầu nhằm di chuyển những cái xác ra khỏi tòa tháp, mùi hôi của cái chết vẫn còn nặng nề trong không khí.

“VẬY. Ma thuật là gì?” Medivh hỏi với cung cách của một pháp sư giảng dạy.

“Một trường năng lượng bao quanh và tràn ngập khắp thế giới này,” Khadgar nói gần như không cần suy nghĩ. Đó là đáp án cho trước, một câu trả lời đơn giản cho một câu hỏi đơn giản. “Có nơi nó mạnh mẽ hơn những nơi khác, nhưng nó luôn hiện hữu.”

“Đúng vậy,” vị pháp sư già nói, “hoặc ít nhất là *hiện tại*. Nhưng tưởng tượng có một khoảng thời gian không như thế.”

“Ma thuật mang tính phổ biến,” Khadgar nói, dù biết rằng anh nói đến điều đó rồi cũng sẽ phải chứng minh điều ngược lại. “Như không khí hay là nước.”

“Đúng vậy, như nước,” Medivh nói. “Giờ hãy tưởng tượng vào khoảng thời gian khởi đầu của mọi thứ, khi mà tất cả nước trên thế giới này ở vào cùng một địa điểm. Tất cả mưa, các dòng sông, biển cả, dòng suối, tất cả dòng bão lạch nhánh tới nước mắt, tất cả ở cùng một địa điểm, ở cùng một nguồn nước.”

Khadgar từ từ gật đầu.

“Giờ, thay vì nước, chúng ta đang nói đến ma thuật,” Khadgar nói. “Một nguồn ma thuật, suối nguồn, một khe hở tới những chiều khác, một cánh cửa mờ ảo tới những vùng đất tí ngoài Màn Đêm Vĩ Đại trên kia, vượt qua bức tường của thế giới. Những người đầu tiên thực hiện phép thuật tập trung quanh nguồn nước và biến nguồn sức mạnh đơn thuần của nó thành ma thuật. Họ từng được gọi là Kaldorei. Giờ họ được gọi là gì thì tôi không biết.” Medivh nhìn Khadgar, nhưng giờ anh chàng pháp sư đã im lặng.

Medivh tóm lại. “Người Kaldorei trở nên mạnh mẽ nhờ việc sử dụng ma thuật, nhưng họ không hiểu bản chất của nó. Họ không hiểu rằng còn có những lực lượng mạnh mẽ khác ở vùng Thượng Tầng Màn Đêm Vĩ Đại, di chuyển khắp không gian giữa các thế giới, thèm khát ma thuật và chú ý đến những kẻ sử dụng nó và tinh lọc nó cho mục đích của mình. Những lực lượng độc ác đó là sự ghê tởm, sự phá hoại, cơn ác mộng của hàng trăm thế giới, nhưng chúng ta chỉ gọi chúng là quỷ. Chúng muốn xâm lược tất cả những thế giới có nguồn ma thuật phát triển, và phá hủy nó, giữ nguồn năng lượng đó cho chúng mà thôi. Và kẻ vĩ đại nhất trong số chúng, chủ nhân Quân Đoàn Rực Lửa, là một gã quỷ tên là Sargeras.”

Khadgar nghĩ về ảo ảnh với Aegwynn và cố nén một cái rùng mình.

Nếu Medivh có nhận ra phản ứng của anh chàng pháp sư thì hẳn ông cũng không hề nói ra. “Chúa Tể Quân Đoàn Rực Lửa rất mạnh mẽ và xảo quyệt, gã cố gắng làm suy đồi những người sử dụng ma thuật đầu tiên, người Kaldorei. Gã thành công, một bóng đen phủ

xuống trái tim họ, và họ nô dịch những chủng tộc khác, những con người mới được sinh ra và cả những kẻ khác, nhằm mục đích xây dựng đế chế của họ.”

Medivh thở dài, “Giờ vào khoảng thời gian bị nô dịch bởi người Kaldorei, có những người có tầm nhìn vĩ đại hơn những đồng loại, họ muốn đứng lên phản đối người Kaldorei và muốn họ trả giá. Những kẻ dũng cảm đó, cả thuộc tộc Kaldorei và cả những chủng tộc khác, nhìn thấy trái tim những kẻ lãnh đạo Kaldorei trở nên lạnh lẽo đen tối, và thứ sức mạnh ma quỷ lại gia tăng.”

“Vậy chuyện xảy ra là người Kaldorei bị sa ngã do Sargerass và khiến họ gần như nguyên rủa cả thế giới này ngay từ khi sinh ra. Người Kaldorei bỏ ngoài tai những người phản đối họ, và mở một con đường cho những con quỷ mạnh mẽ nhất, Sargerass và đội quân của hắn, tới xâm lược. Chỉ bởi hành động anh hùng của vài kẻ mới khiến cánh cổng tới Màn Đêm Vĩ Đại đóng lại, đuổi được Sargerass và tay chân của hắn đi. Nhưng chiến thắng có cái giá rất lớn. Nguồn Nước Vĩnh Cửu phát nổ khi cánh cửa bị đóng lại, và vụ nổ đó phá tan tành trái tim thế giới này, phá hủy vùng đất của người Kaldorei và chính lục địa nó án ngữ. Những kẻ đóng cánh cửa đó chưa từng được trông thấy bởi bất cứ ai còn sống.”

“Kalimdor!” Khadgar xen ngang dù không chủ ý.

Medivh nhìn anh, và Khadgar nói tiếp, “Đó là một huyền thoại xa xưa ở Lordaeron! Từng có một chủng tộc ma quỷ đã can thiệp một cách ngu ngốc với nguồn sức mạnh vĩ đại. Nhằm trừng phạt cho tội ác của họ, vùng đất của họ đã bị phá hủy và chìm sâu dưới làn nước. Đó được gọi là Sự Chia Cắt Thế Giới. Vùng đất của họ được gọi là Kalimdor.”

“Kalimdor,” Medivh lặp lại. “Dù cho anh chỉ biết câu chuyện được kể cho trẻ con, những gì chúng ta kể sẽ nhấn mạnh mối nguy hiểm mà chúng ta đang phải đối mặt. Người Kaldorei thật ngu ngốc, đã phá hủy chính mình và suýt là cả thế giới của chúng ta. Và khi Nguồn Nước Vĩnh Cửu phát nổ, nguồn ma thuật trong đó bị phân tán khắp các ngõ ngách của trái đất, trong một cơn mưa ma thuật vĩnh cửu. Và đó là lý do tại sao ma thuật lại mang tính phổ biến – đó là nguồn sức mạnh từ cái chết của nguồn nước.”

“Nhưng thưa Ngài Pháp Sư,” Khadgar nói, “đó là chuyện cả ngàn năm trước.”

“Mười ngàn năm,” Medivh nói, “không hơn không kém.”

“Làm thế nào mà huyền thoại đó truyền được đến với chúng ta chứ? Thậm chí lịch sử Dalaran cũng chỉ quay ngược lại có hai mươi thế kỷ, và những sự kiện đầu tiên cũng đã phủ đầy tính huyền thoại.”

Medivh gật đầu và tiếp tục câu chuyện. “Nhiều kẻ đã chết khi Kalimdor chìm xuống, nhưng một số vẫn còn sống, và đem theo cả tri thức đó. Một số người Kaldorei còn sống rồi sẽ thành lập nên Hội Tirisfal. Tirisfal có phải là một người, một nơi nào đó, hay một thứ, một khái niệm nào đó, kể cả ta cũng không biết. Họ nắm được tri thức về chuyện đã xảy ra, và thề sẽ ngăn cản nó xảy ra thêm một lần nữa, và đó là nền tảng của Hội.

“Giờ, chủng tộc con người cũng sống sót qua những ngày đen tối đó, và sinh sôi nảy nở, và rồi, với nguồn năng lượng ma thuật len lỏi trong từng góc ngách thế giới, họ lại

bắt đầu đào bới cánh cửa thực tại, bắt đầu triệu hồi những sinh vật từ vùng Màn Đêm Vĩ Đại, thọc mạch và cánh cửa đã đóng của nhà giam của Sargerass. Đó là lúc những người Kaldorei còn sống và thay đổi họ nhờ những câu chuyện về tổ tiên của họ đã gần như phá hủy thế giới như thế nào.

“Những pháp sư con người đầu tiên xem xét những gì những người Kaldorei còn sống đã nói, và rồi nhận ra rằng kể cả khi họ hạ đũa phép và sách chú xuống, sẽ có những kẻ khác tìm kiếm, dù vô tình hay cố ý, cách để giúp lũ quỷ lại tới được xó sở tươi tốt của chúng ta. Vậy là họ duy trì Hội, giờ là một tổ chức bí mật trong những pháp sư mạnh mẽ nhất. Hội Tirisfal này sẽ chọn ra một người từ hàng ngũ của họ, người sẽ được gọi là *Người Bảo Hộ Tirisfal*. Người bảo hộ này sẽ được ban cho nguồn sức mạnh vĩ đại nhất, và sẽ là gác cổng cho thế giới thực tại. Nhưng giờ cánh cổng đó không còn là một nguồn nước sức mạnh duy nhất nữa, mà đã là một cơn mưa bất tận vẫn còn rơi tới tận ngày nay. Nó chẳng khác gì một nhiệm vụ nặng nề nhất trên thế giới.”

Medivh chột im lặng, mắt ông dần mất tập trung, như thể ông vừa mới trôi vào quá khứ. Rồi ông lắc đầu, trở lại chính mình, nhưng vẫn không nói.

“Ngài là Người Bảo Hộ,” Khadgar chỉ nói vậy.

“Ừ,” Medivh nói, “Ta là đứa con của Người Bảo Hộ vĩ đại nhất từng tồn tại, và được ban cho sức mạnh của bà ấy ngay sau khi sinh ra. Điều đó... là quá nhiều đối với ta, và ta phải trả giá bằng một phần tuổi trẻ.”

“Nhưng ngài nói các pháp sư tự chọn trong chính họ,” Khadgar nói. “Đáng nhẽ Magna Aegwynn đã phải chọn một ứng viên nhiều tuổi hơn chứ? Sao lại chọn một đứa trẻ, đặc biệt lại là chính con của bà ấy?”

Medivh thở dài. “Những Người Bảo Hộ đầu tiên, trong thiên niên kỷ đầu tiên, được lựa chọn trong một nhóm đã được chọn. Sự tồn tại của chính Hội lại được giữ kín như ý nguyện của những người sáng lập đầu tiên. Tuy nhiên, trải qua thời gian, cả chính trị và sở thích cá nhân cũng tham gia cuộc chơi, và rồi Người Bảo Hộ lại trở thành một danh hiệu không khác gì một đầy tớ, một người hầu có ma thuật. Một số pháp sư mạnh mẽ cảm thấy rằng công việc của Người Bảo Hộ là ngăn cản *kẻ khác* khỏi việc sử dụng thứ sức mạnh mà chính họ đang sai khiến. Giống người Kaldorei trước đây, một cái bóng với sức mạnh suy đồi đã bao phủ lên các thành viên của Hội. Nhiều con quỷ đã lọt qua, và kể cả chính Sargerass đã hiện thân được một chút cơ thể. Chỉ một phần sức mạnh bé xiu của gã, nhưng đủ để triệt hạ những đội quân và phá hủy các quốc gia.”

Khadgar nghĩ về hình ảnh Sargerass chống trả Aegwynn trong ảo ảnh. Liệu đấy có thực chỉ là một phần nhỏ xiu sức mạnh của gã quỷ khổng lồ kia không?

“Magna Aegwynn,” Medivh thốt lên, rồi dừng lại. Như thể là ông chưa bao giờ sử dụng những từ ngữ đó. “Người sinh ra ta đã được sinh ra gần một ngàn năm trước. Bà ấy có tài năng rất vượt trội, và được chọn bởi những thành viên khác trong Hội để trở thành Người Bảo Hộ. Ta tin rằng những kẻ râu bạc nhất trong những kẻ râu bạc vào lúc đó nghĩ

rằng họ có thể kiểm soát bà ấy, và nhằm mục đích tiếp tục sử dụng Người Bảo Hộ làm con tốt cho trò chơi chính trị của chính họ.

“Bà ấy khiến họ bất ngờ.” –Medivh mỉm cười khi nói vậy. “Bà ấy từ chối việc bị chi phối, thậm chí còn chống lại vài pháp sư mạnh mẽ nhất vào thời đó khi chính họ rơi vào cái bẫy của quỷ. Có người nghĩ sự độc lập của bà rồi sẽ qua đi, khi mà thời của bà qua đi, bà sẽ phải trao danh hiệu đó cho một ứng cử viên dễ bảo hơn. Và rồi bà lại khiến họ bất ngờ, sử dụng nguồn ma thuật bên trong bà sống suốt một ngàn năm, không hề thay đổi, và sử dụng nguồn sức mạnh đó với đầy sự thông thái tốt đẹp. Vậy là Hội và Người Bảo Hộ bị chia cắt. Người già có thể khuyên răn người trẻ, nhưng người trẻ phải được tự do thách thức người già, để tránh những gì đã xảy ra với người Kaldorei.

“Trong một ngàn năm bà chống lại Màn Đêm Vĩ Đại, thậm chí thách thức lại cả bản thể của chính Sargerass, kẻ đã dám bước chân tới chiều không gian này và muốn tiêu diệt loài rồng thần thoại, hút lấy sức mạnh của chúng cho chính mình. Magna Aegwynn chạm trán gã và đánh bại gã, giam cầm cơ thể hắn ở một nơi không ai biết, vĩnh viễn tách biệt gã khỏi Màn Đêm Vĩ Đại cũng là chính sức mạnh của gã. Điều đó được kể trong bài thơ sử thi, ‘Bài Ca Aegwynn,’ cái mà Guzbah muốn. Nhưng bà ấy chẳng thể làm điều đó được mãi, và luôn luôn phải có một Người Bảo Hộ.

“Và rồi...” Và một lần nữa giọng của Medivh trở nên ngập ngừng. “Bà ấy vẫn còn một con át chủ bài. Mạnh mẽ là vậy, nhưng bà ấy vẫn là một phạm nhân. Bà ấy muốn truyền sức mạnh của mình lại. Để thay thế bà ấy có mang một người thừa kế với một pháp sư trong chính Triều Đình Azeroth, và bà chọn đứa bé đó làm người nối nghiệp bà. Bà đe dọa Hội, nói rằng nếu sự lựa chọn của bà không được vinh danh, bà sẽ không từ bỏ, và thà gánh vác sức mạnh của Người Bảo Hộ tới khi chết chứ không để ai khác có được nó. Họ cho rằng họ sẽ *có khả năng* kiểm soát được đứa bé... là ta... tốt hơn, nên họ cho phép.”

“Sức mạnh đó quá lớn,” Medivh nói. “Khi ta còn trẻ, trẻ hơn anh, nó thức tỉnh bên trong ta, và ta đã ngủ thiếp đi suốt hai mươi năm. Magna Aegwynn đã có quá nhiều sinh lực, và có vẻ như ta đã mất đi hầu hết thứ đó.” Giọng ông lại ngập ngừng. “Magna Aegwynn... mẹ ta...” ông nói tiếp, nhưng có vẻ chẳng còn gì nữa.

Khadgar cứ ngồi đó mất một lát. Rồi Medivh đứng dậy, xốc bờm áo và nói, “Và trong khi ta ngủ, lũ ma quỷ đã lên trở lại thế giới này. Có nhiều quỷ, và cả rất nhiều orc nữa. Và giờ các thành viên của Hội của chính ta lại một lần nữa dây vào con đường bóng tối. Đúng thế, Huglar và Hugarin là thành viên của Hội, cùng với những kẻ khác, như Arrexiss già nua của Kirin Tor. Đúng thế, có chuyện gì đó tương tự xảy ra với ông ta, và dù họ dấu diếm mọi thứ rất kỹ càng, hẳn anh vẫn nghe được *chuyện gì đó* về nó. Họ sợ sức mạnh của mẹ ta, và họ sợ ta, và ta phải ngăn cản nỗi sợ hãi của họ phá hủy chính họ. Đó là trách nhiệm đặt lên vai Người Bảo Hộ Tirissfal.”

Người đàn ông già cười với chính mình khi đứng dậy. “Ta phải đi rồi!” ông nói.

“Đi ư?” Khadgar nói, chợt ngạc nhiên bởi nguồn năng lượng trong hình hài gầy gò đó.

“Như anh đã nhắc lúc trước, có một con quỷ đang chạy rông ngoài kia,” Medivh nói với một nụ cười tươi. “Thối kèn sẵn lên, ta phải tìm ra nó trước khi nó hồi phục được trí lực để giết những người khác!”

Khadgar đứng thẳng người dậy. “Chúng ta bắt đầu từ đâu đây?”

Medivh đứng thẳng lên thêm một chút, rồi quay sang nhìn anh chàng với chút ngượng ngùng. “À. *Chúng ta* sẽ chẳng bắt đầu từ đâu cả. Ta là người phải đi. Anh rất có tài, nhưng anh chưa sánh được với lũ quỷ đâu. Trận chiến này là của ta, Đệ Tử Niềm Tin Trẻ Tuổi ạ.”

“Ngài Pháp Sư, tôi chắc tôi có thể...”

Nhưng Medivh giơ một tay lên ra dấu im lặng.

“Ta cũng cần anh ở đây để đóng tai nghe ngóng,” Medivh nói bằng giọng nhỏ nhẹ. “Ta chắc rằng Già Lothar đã dành mười phút vừa qua dí tai vào cánh cửa, đủ để in hình cái lỗ khóa lên mặt của ông ta rồi.” Medivh nhe răng. “Ông ta biết rất nhiều, nhưng không phải tất cả. Đó là lý do tại sao ta phải nói với anh, để ông ta không dò hỏi quá nhiều từ anh. Ta cần ai đó canh chừng Người Bảo Hộ.”

Khadgar nhìn Medivh và vị pháp sư già nháy mắt. Rồi Ngài Pháp Sư sải bước tới cửa và nhanh tay kéo cửa.

Lothar chẳng hề bị ngã vào phòng, nhưng ông ấy có ở đó, ngay phía bên kia. Có thể ông ấy đang lắng nghe, hoặc chỉ đứng đó nhìn thôi.

“Med à,” Lothar nói với giọng tinh quái. “Bệ Hạ...”

“Bệ Hạ sẽ hiểu tốt mà,” Medivh nói, lướt ngang qua người đàn ông to lớn. “Rằng ta thà đối mặt với một con quỷ giận dữ còn hơn nguyên thủ một quốc gia. Tất cả là vì quyền ưu tiên. Trong lúc đó ngài canh chừng cậu đệ tử của ta được chứ?”

Ông nói chỉ bằng một hơi, rồi bước đi, vào hành lang và xuống cầu thang, để lại Lothar đó với câu nói đang bỏ dở.

Người chiến binh già vuốt bàn tay to bè lên mái đầu hói, thở dài một cách hơi cường điệu. Rồi ông nhìn Khadgar và lại thở dài, sâu hơn lần trước.

“Ông ấy luôn luôn như thế này, anh biết đấy,” Lothar nói, như thể Khadgar thực sự biết vậy. “Ta e là cậu đói rồi nhỉ. Hãy xem ta có thể kiếm chút bữa trưa được không.”

Bữa trưa gồm có thịt gà lạnh lấy từ phòng lạnh và kẹp dưới tay Lothar, và hai ca bia to bằng bình nước, hai cái hay tay. Dững Sĩ Nhà Vua thoải mái đến đáng ngạc nhiên bất kể tình hình bấy giờ, và dẫn Khadgar ra một ban công trên cao nhìn ra thành phố.

“Thưa ngài,” Khadgar nói. “Dù cho Ngài Pháp Sư có yêu cầu, tôi nhận thấy ngài cũng có việc khác.”

“Ừ,” Lothar nói, “và hầu hết số đó đã được xử lý trong khi anh nói chuyện với Medivh. Bệ hạ, Vua Llane đang ở phòng người, cũng như hầu hết cận thần, dưới sự canh gác cẩn thận, để phòng con quý đó còn trốn trong thành. Ta cũng đã cử người tỏa ra khắp thành phố, mệnh lệnh là báo cáo lại mọi thứ khả nghi nhưng không được làm chính mình trở nên khả nghi. Thứ cuối cùng chúng ta muốn là nỗi sợ quý. Ta đã cử đi toàn bộ hàng ngũ của mình, và giờ chẳng còn việc gì khác ngoài đợi.” Ông nhìn chàng trai trẻ. “Và các tướng lĩnh của ta biết ta sẽ ở trên ban công này, lúc nào ta cũng ăn bữa trưa muộn ở đây.”

Khadgar nghĩ về lời của Lothar, và nghĩ rằng vị Dũng Sĩ Nhà Vua rất giống Medivh – không chỉ là lập kế hoạch trước tới vài bước, mà còn rất vui thích khi kể cho người khác rằng ông ấy đã lập kế hoạch như thế nào. Anh chàng đệ tử nhón miếng thịt ức cắt lát trong khi Lothar xé một cái đùi.

Hai người ăn uống trong im lặng một lúc lâu. Món thịt gà thật tuyệt cú mèo, nó được ăn kèm với hương thảo, thịt xông khói, và bơ cừu phết trên da trước khi nướng. Kể cả khi đã nguội nó vẫn tan ra trong miệng. Món bia thì cay, đầy hoa bia xức đồng bằng.

Bên dưới họ thành phố trải rộng ra. Chính tòa thành tọa trên phần đất đá nổi lên, tách biệt Đức Vua và thần dân, và từ tòa tháp trên cao, cư dân thành Gió Bão trông chỉ như những hình nhân bé xíu đang bận bịu dọc những con đường đông đúc. Cảnh buôn bán tấp nập diễn ra trước mắt họ, những cửa tiệm được trang trí rực rỡ rộ tiếng chủ hàng rao (với độ cao này thì lại rất yên tĩnh đối với Khadgar) lời chào bán.

Trong một lát Khadgar quên mất anh đang ở đâu, anh đang thấy gì, và tại sao anh lại ở đây. Đó quả là một thành phố tuyệt đẹp. Chỉ khi Lothar bắt đầu nói anh mới quay trở lại mặt đất.

“Vậy thì,” vị Dũng Sĩ Nhà Vua mào đầu. “Ông ấy thế nào?”

Khadgar nghĩ một chút rồi trả lời, “Ngài ấy đang rất khỏe. Ngài cũng tự thấy được rồi đấy thưa ngài.”

“Chà,” Lothar phun phì phì, và trong tích tắc Khadgar tưởng rằng vị kỵ sĩ đang ghen một miếng thịt to lắm. “Ta thấy được mà, và ta biết Med có thể nhảy múa qua mặt tất cả những kẻ khác được. Thứ ta muốn nói là, Ông ấy *thế nào?*”

Khadgar lại nhìn ra phía thành phố, thắc mắc liệu anh có thể có được cái tài năng của Medivh là quát vào mặt người đàn ông già kia, để từ chối trả lời mà không khiến ông phải xấu hổ.

Anh cho là không, Medivh có được tình bạn và lòng trung thành lâu năm hơn hẳn anh. Anh phải tìm được cách nào khác để trả lời. Anh thở dài và nói, “Khất khe. Ngài ấy rất khất khe. Và thông minh. Và cả đáng ngạc nhiên nữa. Thỉnh thoảng tôi cảm thấy mình như bị gió lốc quay.” Anh nhìn Lothar, lông mày nhú lên, hi vọng như thế là đủ.

Lothar gật đầu, “Gió lốc hả, ừ. Và ta cho là cả bão giông nữa nhỉ.”

Khadgar nhún vai vụng về. “Ngài ấy cũng có tâm trạng như bao người khác mà.”

“Hừm,” Dũng Sĩ Nhà Vua nói. “Một phu ngựa có tâm trạng và ông ta đá con chó. Một pháp sư có tâm trạng và một thị trấn biến mất. Không có ý xúc phạm gì đâu.”

“Không sao đâu thưa ngài,” Khadgar nói, nghĩ về hai cố pháp sư trong căn phòng trên tháp. “Ngài hỏi là ngài ấy thế nào. Ngài ấy có đủ tất cả mấy thứ đó.”

“Hừm,” Lothar lại nói. “Ông ấy là một người rất mạnh mẽ.”

Khadgar nghĩ, và ông lo lắng về ông ấy cũng như những phù thủy khác. Nhưng rồi anh nói, “Ngài ấy nói rất tốt về ngài.”

“Ông ấy nói gì?” Lothar nói, có vẻ nhanh nhẩu hơn so với ý định.

“Chỉ là,” Khadgar lựa từ cẩn thận, “là ngài chăm sóc ngài ấy rất tốt khi ngài ấy bệnh.”

“Cũng đúng,” ngài Dũng Sĩ càu nhàu, bắt đầu chén thêm một cái đùi nữa.

“Và rằng ngài cực kỳ tinh ý,” Khadgar nói thêm, cảm thấy điều đó là đủ để trình bày quan điểm của Medivh về người chiến binh.

“Mừng vì ông ta nhận ra,” Lothar nhồm nhoàm nói. Sau đó cả hai dừng lại một lát, Lothar chỉ nhai và nuốt. “Ông ta có nhắc đến Người Bảo Hộ không?”

“Chúng ta đã nói rồi,” Khadgar nói, cảm thấy mình đang cheo leo giữa một vách đá rất hẹp. Medivh không nói cho anh biết Lothar biết nhiều bao nhiêu. Anh im lặng tìm câu trả lời tốt nhất, và để câu nói đó treo lơ lửng đó một lát.

“Và không phải nơi cho Đệ Tử bàn luận về việc làm của Sư Phụ hả?” Lothar nói với một nụ cười có vẻ hơi gượng ép. “Thôi nào, anh đến từ Dalaran mà. Cái ổ của những pháp sư rắn độc có nhiều bí mật trong mỗi bộ vuông nhiều hơn bất cứ nơi nào khắp cái lục địa này mà. Cũng không có ý xúc phạm gì nữa đâu.”

Khadgar nhún vai bỏ qua lời nhận xét. Anh phát biểu rất cẩn thận, “Tôi nhận thấy có ít sự cạnh tranh rõ ràng giữa các pháp sư ở đây hơn so với Lordaeron.”

“Và ý anh muốn nói với ta là những thầy giáo của anh không hề gửi anh đi với một đồng danh sách những việc tò mò tọc mạch về Ngài Đại Pháp Sư hả?” Lothar nhe răng đầy u ám, và trông rất thông cảm.

Khadgar cảm thấy chút nóng mặt. Người chiến binh già càng ngày càng bắn mũi tên gần với hồng tâm. “Mọi yêu cầu từ Thành Tím đều được đặt dưới sự xem xét của ngài Medivh. Ngài ấy đã trở nên *rất* dễ tính.”

“Hừm,” Lothar khịt mũi. “Rất có thể vì họ chưa hỏi đúng vấn đề. Ta biết những pháp sư xung quanh đây, bao gồm cả Huglar và Hugarin, cầu chúa cho linh hồn họ an nghỉ, luôn làm phiền ông ấy vì điều này hay điều khác, và luôn kêu ca với Bộ Hạ hoặc với chính ta khi họ không hiểu. Như thế bọn ta kiểm soát được ông ta ấy!”

“Tôi không nghĩ có ai có thể,” Khadgar nói, kìm nén mọi nhận xét khác anh có thể thốt lên vì men bia.

“Kể cả mẹ ông ấy, ta hiểu mà,” Lothar nói. Đó là một lời nhận xét nhỏ, nhưng nó xuyên qua một mũi dao. Khadgar lại cảm thấy mình muốn được hỏi Lothar rõ hơn về bà ấy, nhưng kiềm chế bản thân lại.

“Tôi sợ rằng tôi còn quá trẻ để biết,” anh nói. “Ta đã đọc một chút về bà ấy. Có vẻ bà ấy là một pháp sư mạnh mẽ.”

“Và giờ sức mạnh đó đang nằm trong *ông ấy*,” Lothar nói. “Bà ấy sinh ra ông ta với một pháp sư của chính vương triều này, và cai sửa cho ông chỉ bằng phép thuật, và trút sức mạnh của bà vào ông ta. Ừ, ta biết tất cả những chuyện đó, từng mảnh với nhau sau khi ông ấy bị hôn mê. Quá nhiều, quá trẻ. Đến giờ ta vẫn lo lắng.”

“Ngài nghĩ ngài ấy quá mạnh,” Khadgar nói, và Lothar khiến anh khựng lại với một cái nhìn buốt thấu xương. Anh chàng pháp sư thầm trách mình vì đã nói ra suy nghĩ của mình, gần như đã buộc tội vị chủ nhà của anh.

Lothar cười và lắc đầu. “Ngược lại đây chàng trai ạ, ta sợ rằng ông ấy không đủ mạnh. Có đầy những thứ kinh hoàng rảo bước khắp các vương quốc. Cái thứ orc mà anh thấy một tháng trước ấy, chúng đang sinh sôi nảy nở nhanh như nấm sau mưa. Còn troll, gần như đã tuyệt chủng, thế mà giờ càng ngày càng được trông thấy nhiều hơn. Và Medivh đang ra ngoài săn tìm một con quỷ ngay trong khi chúng ta đang nói chuyện. Thời kỳ xấu xa đã tới, và ta hi vọng, không, ta *cầu mong*, rằng ông ấy sẽ được bình an. Chúng ta trải qua hai mươi năm không có một Người Bảo Hộ, trong khi ông ấy bị hôn mê. Ta không muốn có tiếp hai mươi năm nữa, đặc biệt là vào thời gian như thế nào.”

Giờ Khadgar cảm thấy xấu hổ. “Vậy khi ngài hỏi, Ngài ấy thế nào? Ý ngài là...”

“Ông ấy *thế nào*?” Lothar kết thúc. “Ta không muốn ông ấy bị yếu đi vào cái lúc như này. Orc, troll, quỷ, và rồi có cả...” Lothar kéo dài giọng và nhìn Khadgar, rồi nói, “Giờ ta cho là anh đã biết về Người Bảo Hộ rồi chứ?”

“Ngài có thể coi như vậy,” Khadgar nói.

“Và cả Hội nữa chứ?” Lothar nói rồi cười. “Không cần nói gì cả, chàng trai ạ, ánh mắt anh nói lên tất cả rồi. Đừng có bao giờ chơi bài với ta nhé?”

Khadgar cảm thấy như đang đứng trên vách núi. Medivh đã cảnh báo anh đừng ba hoa nhiều quá với ngài Dũng Sĩ, nhưng có vẻ như Lothar biết cũng nhiều như Khadgar. Thậm chí còn nhiều hơn.

Lothar nói bằng giọng bình tĩnh. “Bọn ta sẽ không cử người tìm Med chỉ vì vấn đề trực trặc pháp thuật đơn thuần. Cho dù đó là hai pháp sư giỏi bị vướng vào phép thuật của chính họ. Huglar và Hugarin là hai trong số những người giỏi nhất của bọn ta, những người mạnh mẽ nhất. Còn có người khác, thậm chí còn mạnh mẽ hơn, nhưng bà ta gặp một tai nạn hai tháng trước. Ta tin là ba người tất cả, là thành viên của Hội các anh.”

Khadgar cảm thấy cơn ớn lạnh bò sau lưng. Anh cố nói, “Tôi không nghĩ tôi cảm thấy dễ chịu khi nói về chuyện này.”

“Thì đừng nói,” Lothar nói, lông mày ông nhú lại như dây đồi ở chân một dãy núi cổ xưa nào đó. “Ba pháp sư mạnh mẽ, những người mạnh nhất Azeroth. Không bằng một mẫu so với Med hay mẹ ông ấy, để ý nhé, nhưng dù sao vẫn là những pháp sư vĩ đại và hùng mạnh. Tất cả đều đã chết. Nếu một người thì ta có thể gọi là không may, hoặc bị mất cảnh giác, nhưng cả ba người à? Một chiến binh cũng không thể tin được đó chỉ là trùng hợp.”

“Hơn thế nữa,” ngài Dũng Sĩ Nhà Vua nói tiếp. “Ta có phương pháp riêng để tìm ra mọi thứ. Đoàn xe buôn, lính đánh thuê, và nhà thám hiểm đến thành phố này thường được nắm bắt bởi Lothar già này. Tin tức từ Lò Sắt và Alterac, và kể cả chính Lordaeron. Có một chuỗi những rủi ro tương tự, từng cái một. Ta nghĩ có ai đó, hoặc tệ hơn là thứ gì đó đang săn lùng những pháp sư của cái Hội kín này. Ta không hề nghi ngờ là cả đây và Dalaran nữa.”

Khadgar nhận ra rằng người đàn ông già đó đang thăm dò nét mặt anh khi đang nói, và rồi anh bắt đầu nhận ra điều đó rất khớp với những lời đồn anh nghe được trước khi rời Thành Tím. Những pháp sư già đột nhiên biến mất, và tầng lớp trên cổ dấu nhem nó đi. Một bí mật lớn ở Kirin Tor, một phần của một vấn đề lớn hơn.

Dù vậy, Khadgar lại nhìn về phía thành phố. “Đúng thế, có vẻ như là tại Dalaran nữa,” Lothar nói. “Không có nhiều tin tức đến từ đó, nhưng ta cá rằng tin đấy cũng tương tự nhỉ?”

“Ngài nghĩ rằng Ngài Pháp Sư đang gặp nguy hiểm?” Khadgar hỏi. Quyết định không nói cho Lothar mọi thứ đã bị lấn át bởi sự lo lắng của người chiến binh già.

“Ta nghĩ Medivh đang gặp nguy hiểm cận kề,” Lothar nói. “Và ta có lời khen bất cứ muốn ở cùng mái nhà với ông ấy.” Nghe có vẻ như một trò đùa, nhưng ngài Dũng Sĩ Nhà Vua không hề cười. “Nhưng đúng, có thứ gì đó đang ở ngoài kia, và nó có thể có liên kết với lũ quỷ hay orc hoặc thứ gì đó còn tồi tệ hơn. Và ta ghét phải mất đi thứ vũ khí mạnh mẽ nhất vào khoảng thời gian như thế này.”

Khadgar nhìn Lothar, cố hiểu những nếp nhăn trên mặt người đàn ông già. Liệu có phải người chiến binh già này lo lắng cho bạn mình, hay là chỉ lo lắng về việc mất đi một lá chắn ma thuật? Nỗi lo âu này là về sự an toàn của Medivh ngoài kia giữa chốn hoang dại, hay là về thứ gì đó đang theo đuổi tất cả bọn họ? Khuôn mặt của người đàn ông già trông như một mặt nạ, và đôi mắt xanh sâu thẳm như đáy biển chẳng hề để lộ chút gì về việc Lothar đang nghĩ.

Khadgar từng mong đó chỉ là một kiểm sĩ đơn giản, một kỵ sĩ tận tụy với trách nhiệm, nhưng ngài Dũng Sĩ Nhà Vua hơn hẳn thế. Ông ấy đang thúc ép Khadgar, tìm kiếm điểm yếu, tìm kiếm thông tin, nhưng đến tận lúc nào?

Ta cần ai đó canh chừng Người Bảo Hộ, Medivh nói vậy.

“Ngài ấy ổn mà,” Khadgar nói. “Ngài lo lắng cho ngài ấy, và tôi cũng có chung mối lo. Nhưng ngài ấy vẫn rất ổn, và tôi e rằng chẳng có thứ gì hay ai đó có thể hại nổi ngài ấy.”

Đôi mắt khó hiểu của Lothar có vẻ thả lỏng đôi chút, nhưng chỉ trong phút chốc. Ông ấy đang định nói gì đó nữa, để quay lại điều tra thêm, nhưng có rung động trong tòa tháp thu hút sự chú ý của cả hai khỏi cuộc thảo luận, khỏi những cái ca đã cạn và cả món gà giò chỉ còn lại xương xẩu.

Medivh vênh váo bước vào, theo sau bởi một đám người hầu và lính gác. Tất cả đều phàn nàn về sự có mặt của ông ta, nhưng không ai có thể giang tay chặn đường ông ấy mà chỉ có thể theo sau như một cái đuôi sao chổi ồn ào khó chịu. Ngài pháp sư già sai bước ra ban công.

“Ngài lúc nào cũng làm theo thói quen, Lothar à,” Medivh nói. “Ta biết ngài sẽ ở đây uống trà chiều!” Ngài Pháp Sư cười rạng rỡ, nhưng Khadgar thấy trong đó có chút ngà ngà say rượu. Medivh giấu một tay sau lưng, vẻ giấu diếm gì đó.

Lothar đứng dậy, giọng tỏ vẻ lo lắng. “Ngài ổn chứ Medivh? Con quỷ...”

“À ừ, con quỷ,” Medivh rạng rỡ nói và đưa ra cái phần thưởng đầm máu từ sau lưng. Ông liệng nó về phía Lothar và Khadgar bằng một cú ném lười biếng và nham hiểm.

Quả cầu đỏ xoay vòng trên không, bắn ra chút máu và óc còn lại trước khi đập vào chân Lothar. Đó là sọ của con quỷ, thịt vẫn còn dính trên đó với một mảng đất vĩ đại, trông như một cây rìu lớn cắm vào chính giữa, ngay chính giữa cặp sừng giống sừng cừu. Khadgar nghĩ rằng vẻ mặt của con quỷ là vừa kinh sợ vừa phẫn nộ.

“Ngài hẳn sẽ muốn có thứ đó đấy,” Medivh nói, đứng thẳng dậy một cách nghiêm nghị. “Phải thiêu trụi phần còn lại, dĩ nhiên rồi. Chẳng ai biết được những kẻ thiếu kinh nghiệm sẽ làm gì với chút máu quỷ đó.”

Khadgar thấy khuôn mặt của Medivh có vẻ nhăn nhó hơn lúc trước, và vết nhăn quanh mắt ông có hơi hằn xuống. Lothar hẳn cũng nhận ra điều đó và nhận xét, “Ngài bắt được nó khá nhanh đấy.”

“Trò trẻ con!” Medivh nói. “Một khi Niềm Tin Trẻ Tuổi đây đã chỉ ra bằng cách nào con quỷ thoát ra được khỏi lâu đài, chuyện theo dấu nó từ chân tháp tới một con dốc nhỏ rất dễ dàng. Chuyện đã kết thúc trước khi ta nhận ra. Trước cả khi nó biết.” Ngài Pháp Sư khẽ đung đưa người.

“Vậy thì đi nào,” Lothar nói với một nụ cười ấm áp. “Chúng ta nên nói cho Đức Vua. Hẳn rồi sẽ có tiệc tùng vinh danh ngài đấy Med!”

Medivh giơ một tay lên. “Ta e là các ngài phải tiệc tùng mà không có bọn ta rồi. Bọn ta phải quay về. Bọn ta phải đi nhiều dặm mới được nghỉ. Phải không Đệ Tử?”

Lothar nhìn Khadgar với cái nhìn nghi ngờ xen lẫn cầu xin. Medivh có vẻ bình tĩnh nhưng lại mệt mỏi. Ông cũng trông có vẻ muốn Khadgar trợ giúp lần này.

Anh chàng pháp sư húng hắng ho, “Dĩ nhiên rồi. Chúng tôi vẫn đang làm dở thí nghiệm.”

“Chính nó!” Medivh nói, bám theo lời nói dối ngay lập tức. “Vào lúc bọn ta vội đến đây, ta đã quên mất. Chúng ta phải nhanh lên.” Ngài Pháp Sư quay gót và rống lên với những

cận vệ xung quanh. “Chuẩn bị cho đám thú cưới của bọn ta đi! Bọn ta sẽ đi ngay.” Những người hầu tản ra ngay như một bầy chim. Medivh quay lại Lothar. “Hiển nhiên là ngài sẽ phải xin lỗi Bộ Hạ hộ bọn ta rồi.”

Lothar nhìn Medivh rồi Khadgar, rồi lại nhìn Medivh. Cuối cùng ông thở dài và nói, “Dĩ nhiên rồi. Nhưng ít nhất hãy để ta dẫn hai người tới tháp.”

“Xin dẫn đường,” Medivh. “Đừng quên lấy hộp sọ. Ta muốn giữ nó nhưng mà ta đã có một cái rồi.”

Lothar nhắc hộp sọ đầu cừu kia bằng một tay và bước ngang người Medivh, dẫn họ tới tòa tháp. Khi ông đi ngang qua, Ngài Pháp Sư trông có vẻ thư giãn, xả hết hơi ra ngoài. Trông ông mệt mỏi hơn lúc trước, u ám hơn vừa mới đây. Ông thở dài nặng nhọc và hướng về phía cánh cửa.

Khadgar theo ngay sau ông và chạm vào khuỷu tay ông. Đó là một cái chạm nhẹ, nhưng ngài pháp sư già đột ngột vươn người thẳng dậy, hơi do dự như thể để phản ứng lại một đòn đánh. Ông quay về phía Khadgar, đôi mắt có vẻ lơ mơ đôi chút khi ông nhìn anh chàng pháp sư.

“Ngài Pháp Sư,” Khadgar nói.

“Giờ là chuyện gì?” Medivh huýt qua kẽ răng.

Khadgar nghĩ xem phải nói gì, liệu có khiến Ngài Pháp Sư khiển trách không. “Ngài không được khỏe,” anh nói đơn giản.

Đó là thứ đúng đắn phải nói. Medivh gật đầu già nua và nói, “Ta từng tốt hơn thế này. Lothar hẳn cũng biết, nhưng ông ta sẽ không dò xét ta về điều đó. Nhưng ta thà ở nhà hơn ở đây.” Ông dừng lại một chút, môi cứng đờ ngay dưới bộ râu. “Ta từng ốm ở đây trong một thời gian dài. Không muốn lặp lại trải nghiệm đó nữa.”

Khadgar chẳng nói gì cả, chỉ gật đầu. Lothar giờ đang đứng ở cửa chờ đợi.

“Anh phải dẫn đường trở về Karazhan thôi,” Medivh nói với Khadgar, đủ lớn để những người xung quanh nghe được. “Cuộc sống chốn thành thị này khiến người đàn ông này mệt mỏi quá, và giờ ta phải nghỉ một chút!”



The Last Guardian – Chapter 9: The Slumber of the Magus

Chương chín: Giấc Ngủ của Ngài Pháp Sư

“Điều này rất quan trọng,” Medivh nói, hơi lảo đảo khi ông trượt xuống từ lưng bằng sư. Ông có vẻ phờ phạc, và Khadgar cho rằng trận chiến với con quỷ còn tệ hơn cả những gì ông nói ra.

“Ta sẽ không thể... *làm việc* trong vài ngày tới,” Ngài Pháp Sư già nói tiếp. “Nếu có người đưa tin nào tới vào lúc này, ta muốn anh thư từ hộ ta.”

“Tôi có thể làm được,” Khadgar nói, “dễ thôi mà.”

“Không anh không thể,” Medivh nói lúc đang đi xuống thang. “Đó là lý do tại sao ta cần phải nói cho anh biết cách đọc những lá thư có dấu niêm phong tím. Dấu niêm phong tím luôn là việc của Hội.”

Lần này Khadgar chẳng nói gì, chỉ gật đầu.

Medivh trượt dọc mép cầu thang và sẩy chân, ngã dâm đầu về trước. Khadgar lao tới giữ người đàn ông già, nhưng Ngài Pháp Sư đã tựa được vào tường và đứng dậy. Ông ta không để lỡ thêm thời gian nữa, “Trong thư viện, có một cuộn giấy. ‘Bài Ca Aegwynn.’ Nói về trận chiến của mẹ ta với Sargerass.”

“Cuộn giấy mà Guzbah luôn muốn một bản sao,” Khadgar nói, giờ đang theo dõi ngài pháp sư một cách cẩn thận khi ông ta lảo đảo bước xuống cầu thang ngay trước mặt.

“Chính nó,” Medivh nói. “Đây là lý do tại sao ông ta không được có nó – bọn ta sử dụng nó làm mật mã liên lạc của Hội. Đó là chìa khóa chính. Mỗi thành viên của Hội đều có một cuộn giấy như vậy. Nếu anh lấy bảng chữ cái chuẩn và dịch chuyển xuống dưới, để chữ cái đầu tiên thay thế bởi chữ cái thứ tư, hoặc thứ mười, hoặc thứ hai mươi. Đó là một mật mã đơn giản. Anh hiểu chứ?”

Khadgar định nói có, nhưng Medivh đã bước nhanh hơn, gần như cấp bách như những gì ông cần phải nói.

“Cuộn giấy là chìa khóa,” ông lặp lại. “Ngay trên đầu tin nhắn, anh sẽ thấy một thứ giống như là ngày tháng. Không phải đâu. Nó ám chỉ đến đoạn văn, dòng, và từ anh bắt đầu. Chữ cái đầu tiên của từ đó trở thành chữ cái đầu tiên trong bảng chữ cái trong mật mã. Từ đó cứ tiếp tục, chữ cái tiếp theo trong bảng chữ cái sẽ là ký tự thứ hai trong bảng, và cứ thế.”

“Tôi hiểu.”

“Không anh chưa hiểu đâu,” Medivh nói, bước nhanh và mệt mỏi. “Đó là mật mã cho câu đầu tiên thôi. Khi anh gặp một dấu chấm, anh tới ký tự thứ hai trong từ. Nó sẽ tương đương với ký tự đầu tiên trong bảng chữ cái mật mã cho câu đó. Cứ chấm câu bình thường. Kể cả chữ số nữa, nhưng họ sẽ viết ra thứ gì đó chứ không sử dụng số. Có một việc nữa, nhưng ta quên mất rồi.”

Họ giờ đang ở bên ngoài phòng riêng của Medivh. Moroes đã có mặt, với một chiếc áo choàng trên tay và một tô có nắp đậy đặt trên một chiếc bàn trang trí hoa mỹ. Từ ngưỡng cửa Khadgar có thể nghĩ thấy súp béo ngậy dậy lên từ tô.

“Tôi phải làm gì khi tôi đã giải mã được tin nhắn?” Khadgar hỏi.

“Đúng rồi!” Medivh nói, như thể một liên kết quan trọng đã được tạo thành trong đầu óc ông. “Hoãn lại. Hoãn lại đã. Một hai ngày, có thể ta sẽ khỏe lại. Rồi cứ lập lờ, ta đang đi công việc, có thể trở về bất cứ lúc nào. Sử dụng chính mật mã anh có được, nhưng hãy nhớ đánh dấu bằng ngày tháng. Nếu tất cả đều không ổn, anh được ủy quyền. Nói cho bất cứ ai kia rằng cứ làm theo ý họ, và ta sẽ trợ giúp ngay khi có thể. Họ luôn ưa thích điều đó. *Đừng* bảo họ ta đau ốm – lần gần đây nhất ta nhắc đến chuyện đó, một đám người có-thể-là giáo sĩ đã tới để chăm sóc ta. Ta vẫn còn nhớ mớ đồ bạc sau lần viếng thăm nhỏ xíu đó đấy.”

Ngài pháp sư già hít một hơi sâu, và có vẻ xả hơi, tựa vào khung cửa. Moroes không di chuyển, nhưng Khadgar bước tới một bước.

“Trận chiến với con quỷ,” Khadgar nói. “Tệ lắm phải không?”

“Ta đã đánh rất tệ. Lũ quỷ! Lũ súc vật vai dốc đầu cừu. Bóng tối và lửa thiêu. Phần thú nhiều hơn phần người, chứa đầy căm thù hơn cả hai. Móng vuốt bẩn thỉu. Đó là thứ anh phải cảnh giác, những cái móng vuốt.”

Khadgar gật đầu. “Làm thế nào ngài đánh bại được nó?”

“Chấn thương cỡ nặng thường sẽ rút kiệt sinh chất,” Medivh nói, “Lần này ta lấy đầu chúng.”

Khadgar nháy mắt. “Ngài không hề có thanh kiếm nào mà.”

Medivh mỉm cười yếu ớt. “Ta có nói là ta cần kiếm không? Đủ rồi. Hỏi thì đợi tới lúc ta khỏe lại đã.” Và rồi ông bước vào phòng, và Moroes trung thành đóng cửa lại trước mặt Khadgar. Âm thanh cuối cùng anh chàng nghe được là tiếng rên rỉ mệt mỏi của một ông già cuối cùng đã tìm thấy nơi nghỉ ngơi.

Một tuần trôi qua, và Medivh vẫn chưa ra khỏi phòng. Moroes hằng ngày vẫn lê chân lên cầu thang cùng những tô súp. Cuối cùng, Khadgar cũng lấy đủ can đảm để nhìn vào trong. Người quản gia chẳng hề phản đối, chỉ phát ra chút âm thanh báo hiệu đã nhận ra sự có mặt của anh.

Trong lúc ngủ Medivh nhìn tái nhợt, ánh sáng tắt hắt trên đôi mắt nhắm của ông, sức sống gần như mất hẳn trên khuôn mặt. Ông mặc bộ đồ ngủ dài, tựa lên đầu giường nhờ mớ gối, miệng mở, khuôn mặt xám ngoét, cơ thể đầy sức sống thường ngày giờ gầy gò và hốc hác. Moroes cẩn thận bón từng thìa súp vào miệng Medivh, và rồi ông nuốt, nhưng có vẻ vẫn chưa tỉnh. Người quản gia thay cả ga giường nữa, rồi lui ra.

Khadgar rùng mình nhận ra, và thắc mắc liệu đây có phải là cảnh xảy ra với Medivh khi còn trẻ, khi sức mạnh của ông lần đầu xuất hiện, và khi Lothar chăm sóc ông. Anh thắc mắc không biết Ngài Pháp Sư còn bất tỉnh bao lâu nữa. Bao nhiêu năng lượng đã bị rút ra khỏi người khi ông đánh lại con quỷ kia?

Thư từ thông thường tới, được viết tay bằng ngôn ngữ rõ ràng. Một số được đưa tới bởi kỵ sĩ bằng sư, số khác bởi kỵ mã, và một số còn tới cùng với những xe hàng tiếp tế thông thường của những thương nhân để chất vào tủ thức ăn của Moroes. Số thư hầu hết là chuyện thường ngày – đường đi của tàu bè hay là luyện tập quân sự. Báo cáo nhanh. Một khám phá đặc biệt về một lăng mộ cổ hay một cổ vật bị lãng quên, hoặc tìm ra một huyền thoại nhuộm màu quá khứ. Phát hiện có vôi rồng, hoặc một con rùa biển lớn, hoặc thủy triều đỏ. Những bức phác thảo động vật có thể là mới so với nhà quan sát, nhưng thường là trùng lặp với những loài thú đã được nhắc đến trong thư viện.

Và có đề cập đến lũ orc, với số lượng càng ngày càng gia tăng, đặc biệt là từ phương đông. Càng ngày càng thấy bọn chúng nhiều hơn quanh Đầm Đen. Tăng cường bảo vệ các đoàn xe, vị trí của những khu trại tạm, những báo cáo về những vụ trộm cướp, và những vụ mất tích bí ẩn. Số người tị nạn gia tăng đang đi tìm sự bảo vệ của những thị trấn và thành phố lớn hơn có thành lũy. Và những bức bản thảo của những người còn sống về những sinh vật trần dốc hàm lớn, gồm cả một miêu tả chi tiết về hệ cơ bắp mạnh mẽ mà Khadgar ngay từ đầu nhận ra rằng chỉ có thể có nhờ việc mổ xẻ mẫu vật.

Khadgar bắt đầu đọc thư gửi tới ngài pháp sư trong khi ông ngủ, đọc lớn lên những mẫu tin thú vị hoặc hài hước. Ngài Pháp Sư chẳng hề phản ứng để khuyến khích anh chàng pháp sư, nhưng ông cũng chẳng hề phản đối.

Lá thư có dấu niêm phong tím đầu tiên xuất hiện và Khadgar ngay lập tức biến mất. Một số chữ cái khá có nghĩa, nhưng những từ khác nhanh chóng trở nên khó hiểu. Đầu

tiên anh chàng pháp sư hoang mang, có vẻ anh đã hiểu nhầm đôi chút chỉ dẫn cơ bản. Sau một ngày quăng vãi trong phòng đầy những ghi chú và phép thử sai, Khadgar nhận ra những gì anh bỏ sót – rằng khoảng trống giữa các từ cũng được coi như là một chữ cái trong mật mã của Hội, khiến mọi chữ cái dời thêm một bước nữa. Một khi điều đó được nhận ra, lá thư sẽ được giải mã dễ dàng.

Nó trở nên ít ấn tượng hơn lúc trước khi được giải mã. Một ghi chép từ vùng viễn nam, bán đảo Ulmat Thondr, ghi rằng tất cả đều yên tĩnh, không hề có bóng dáng orc (dù cho vẫn có sự tăng số lượng của loài troll rừng) và rằng một ngôi sao chổi mới được nhìn thấy dọc đường chân trời phía nam, với những ghi chú chi tiết (viết bằng chữ, không phải số). Không có yêu cầu phải trả lời, và Khadgar dẹp nó cùng bản dịch sang một bên.

Khadgar thắc mắc tại sao Hội không sử dụng mật mã ma thuật hay văn bản được viết nhờ ma thuật. Có lẽ không phải tất cả thành viên Hội Tirisfal đều là pháp sư. Hoặc rằng họ đang cố dấu nó khỏi những phù thủy khác, như Guzbah, và đặt nó vào một văn bản ma thuật có thể thu hút sự hiếu kỳ của họ như ong với mật. Khadgar cho rằng có khả năng nhất là do vẻ ngoài ngoan cố của Medivh là nguyên nhân những thành viên khác của Hội sử dụng bài thơ tôn vinh mẹ ông ấy làm chìa khóa.

Một kiện hàng lớn do Lothar gửi đến, đánh dấu những nơi nhìn thấy và những vụ tấn công của orc được báo cáo trước đây vào một bản đồ lớn. Quả thực có vẻ như những đội quân orc đang tràn đi khắp vùng đất đầm lầy ở Đầm Đen. Lại một lần nữa không có yêu cầu phải trả lời. Khadgar cân nhắc chuyện gửi cho Lothar một ghi chú nói về tình trạng của Medivh, nhưng rồi nghĩ lại. Ngài Dũng Sĩ có thể làm gì khác ngoài lo lắng chứ? Anh có gửi một ghi chú, dưới có ký tên anh, cảm ơn ông ấy về thông tin và yêu cầu được báo tin đầy đủ.

Tuần thứ hai trôi qua và rồi bước sang tuần thứ ba, sự phụ vẫn hôn mê, đệ tử tiếp tục tìm kiếm. Giờ đã có chìa khóa, Khadgar bắt đầu rà soát lại những bức thư cũ, một số vẫn còn nguyên vẹn nhờ cái dấu tím của sáp niêm phong. Soát qua những tài liệu cũ đó, Khadgar bắt đầu hiểu cảm giác mâu thuẫn của Medivh với Hội. Thường thì những lá thư chỉ là những yêu cầu – bùa chú này, thông tin nọ, lời triệu hồi tới ngay vì lũ bò chán ăn hoặc sữa của chúng bị chua. Lời bổ sung cho lá thư thường có chút chua chát – một yêu cầu về một phép thuật nào đó hoặc một tàng thư đã mất, che đậy trong những lời khen bóng bẩy. Nhiều trong số đó chẳng có gì ngoài những lời khuyên ra vẻ thông thái, chỉ ra chi tiết rằng ứng viên này nọ có thể trở thành một đệ tử hoàn hảo (anh nhận ra hầu hết số đó không hề được mở ra). Và thường xuyên có những báo cáo chẳng có thông tin gì cả, chẳng chút thay đổi, chẳng hề khác lẽ thường.

Những bức thư gần đây hơn thì bắt đầu thay đổi (chúng không viết ngày, nhưng Khadgar bắt đầu xác định được chúng nằm vào khoảng thời gian nào, vừa nhờ độ ngả vàng của tấm giấy da và cả sự bồn chồn tăng cao của những yêu cầu và đề nghị). Giọng văn trở nên khuây khoả hơn với sự xuất hiện đột ngột của lũ orc, đặc biệt khi chúng bắt đầu tấn

công các đoàn xe. Nhưng lời yêu cầu ngầm dưới đó đối với Medivh vẫn còn, thậm chí còn tăng lên.

Khadgar nhìn ông già nằm trên giường và thắc mắc chuyện gì khiến ông bị ám ảnh việc giúp những người đó và lại giúp đều đặn như vậy.

Và rồi có những lá thư bí ẩn – thỉnh thoảng là lời cảm ơn, lời hỏi ý kiến của một trích đoạn bí ẩn nào đó, lời trả lời cho một câu hỏi nào đó không rõ – “Có,” “Không,” và “Dĩ nhiên là con chim rồi.” Trong lúc thức cạnh giường Medivh có một lá thư bí ẩn gửi tới mà không có chữ ký. Nó viết là “Chuẩn bị phòng. Phái Viên sẽ tới sớm.”

Cuối tuần thứ ba có hai lá thư gửi tới vào một buổi tối bởi một lái buôn, một cái có dấu niêm phong tím, cái kia có dấu niêm phong đỏ và đề gửi cho chính Khadgar. Cả hai đều tới từ Thành Tím của Kirin Tor.

Lá thư cho Khadgar bắt đầu bằng chữ viết tay cầu thả, “Chúng tôi rất tiếc phải báo cho anh biết về cái chết đột ngột và không ngờ tới của thầy pháp sư Guzbah. Chúng tôi hiểu anh đang qua lại thư từ với vị cố pháp sư và chúng tôi đồng cảm với mất mát của anh. Nếu anh có thư từ, tiền bạc, hoặc thông tin gì của Guzbah, hoặc đang chiếm hữu bất cứ tài sản nào của ông ấy (đặc biệt là bất cứ cuốn sách nào còn nợ), việc gửi trả thư từ, tiền bạc, thông tin, hoặc tài sản đó sẽ rất được cảm kích, xin gửi tới địa chỉ bên dưới.” Một mớ số và một dòng chữ nguệch ngoạc cầu thả khó đọc ở dưới cùng bức thư.

Khadgar cảm thấy như bị đâm ngay vào bụng. Guzbah đã chết ư? Anh lật lá thư lại, nhưng không có thêm thông tin nào khác. Choáng váng, anh với lấy lá thư có dấu niêm phong tím. Nó cũng được viết bằng dòng chữ cầu thả tương tự, nhưng khi được giải mã thì nó chứa thêm nhiều thông tin khác.

Guzbah được tìm thấy chết tại thư viện vào đêm Hội Người Viết Văn, trong lúc đang đọc Luận Án của Denbrawn về “Bài Ca Aegwynn.” (Khadgar cảm thấy đau nhói ăn năn về việc không gửi cuộn giấy cho người thầy cũ.) Có vẻ như ông ấy bị một con thú (có lẽ là được triệu hồi) đánh bất ngờ và xé xác. Cái chết đến nhanh chóng nhưng thật đau đớn, và việc cái xác được tìm thấy như thế nào được miêu tả rất kỹ lưỡng. Từ sự miêu tả về cái xác và sự hỗn loạn trong thư viện, Khadgar chỉ có thể kết luận rằng “con thú được triệu hồi” đó là một con quỷ cùng loại với con mà Medivh đánh lại ở thành Gió Bão.

Bức thư tiếp tục, ngôn từ vẫn giữ giọng phân tích lạnh lùng mà Khadgar cảm thấy quá sức chịu đựng. Người viết đã ghi chú rằng đây đã là cái chết thứ bảy trong năm của một pháp sư Thành Tím, bao gồm cả đại pháp sư Arrexix. Rồi sau đó tiến tới nói thêm rằng đó là cái chết đầu tiên mà nạn nhân không phải là thành viên của Hội. Người viết muốn biết liệu Medivh có đang liên lạc với Guzbah không, dù trực tiếp hay thông qua đệ tử (Khadgar có chút cảm giác nhìn thấy trước việc này khi nhìn cái tên mình). Tác giả dấu tên tiếp tục suy đoán rằng vì ông ấy không phải thành viên của Hội, Guzbah hẳn phần nào chịu trách nhiệm của việc triệu hồi con thú, và nếu vậy thì Medivh cần cẩn trọng vì Khadgar từng là học trò của Guzbah.

Khadgar cảm thấy chút nhức nhối tức giận. Sao người bí ẩn này (hẳn là một người cấp cao trong Kirin Tor, nhưng Khadgar chẳng đoán ra được ai) dám xúc phạm cả Guzbah và anh! Khadgar thậm chí còn không có mặt khi Guzbah bị giết! Có thể người này chính là kẻ phải chịu trách nhiệm, hoặc một ai đó như Korrigan – người thủ thư vẫn luôn nghiên cứu về những kẻ thờ phụng quỷ. Và rồi buộc tội lung tung như vậy!

Khadgar lắc đầu và hít sâu. Không, sự phỏng đoán như vậy thật phù phiếm và chỉ được khích động bởi mâu thuẫn cá nhân, giống như chuyện chính trị ở Kirin Tor. Con giận dữ chuyển thành buồn rầu và nhận ra rằng những pháp sư hùng mạnh của Thành Tím chẳng thể nào ngăn cản chuyện này, rằng bảy pháp sư (sáu trong số đó là thành viên của Hội được cho là rất mạnh mẽ và bí mật) đã chết, và tất cả những gì người viết này có thể làm là vu khống mọi người trong tuyệt vọng rằng sẽ không còn cái chết nào nữa. Khadgar nghĩ về hành động nhanh chóng dứt khoát của Medivh ở Thành Gió Bão, và tự hỏi rằng có ai đủ mưu trí, nghị lực, và hiểu biết trong xã hội nữa không.

Anh chàng pháp sư cầm lá thư đã được giải mã lên và xem xét lại dưới ánh nến yếu ớt. Hội Người Viết Văn đã trôi qua hơn một tháng rưỡi. Mất gần ấy thời gian để tin nhắn băng qua biển và tới tay họ bằng đường bộ. Một tháng rưỡi. Trước cả khi Huglar và Hugarin bị giết ở thành Gió Bão. Nếu nó có liên quan tới cùng một con quỷ, hoặc cùng kẻ triệu hồi, nó hẳn phải di chuyển giữa hai nơi đó rất, rất nhanh. Có vài con quỷ trong ảo ảnh có cánh – liệu có khả năng nào cho một con thú như vậy di chuyển giữa các nơi mà không ai nhìn thấy?

Một làn gió bất ngờ thoảng qua. Tóc gáy Khadgar dựng đứng lên, và anh nhìn lên đúng lúc thấy được một hình thù hiện ra trong phòng.

Ban đầu chỉ là một màn khói, đỏ như máu, sủi tăm lên từ một cái lỗ bé tí ti của vũ trụ. Nó cuộn tròn rồi đông đặc lại như sữa chảy trong nước, nhanh chóng tạo thành một khối xoay tít, từ đó bước ra một hình thù mờ mờ của một con quỷ lớn.

Hình thù đó là dạng cỡ nhỏ của cái Khadgar đã từng thấy từ trước, trên nền tuyết trong ảo ảnh xa xưa. Nó đã thu nhỏ mình lại để vừa với căn phòng. Nhưng da thịt nó vẫn là đồng, áo giáp sắt đen, và râu tóc là những ngọn lửa, cặp sừng khổng lồ nhô lên bên trên cặp lông mày khổng lồ. Nó không mang vũ khí, nhưng có vẻ chẳng cần đến vũ khí gì cả, di chuyển với phong thái thoải mái của một con thú ăn thịt chẳng biết sợ gì cả.

Sargerass.

Khadgar sửng sốt tới mức im lặng và bất động. Hẳn là kết giới của Medivh phải cản được con thú đó lại chứ? Nhưng nó lại ở đây, vào trong tòa tháp, vào chính căn phòng của Ngài Pháp Sư dễ dàng như thể một quý tộc bước vào căn lều của một người dân bình thường.

Chúa Tế Quân Đoàn Rực Lửa chẳng hề nhìn quanh, thay vì đó gã lượn tới chân giường. Gã đứng đó một lúc lâu, râu tóc lửa của gã lập lòe không chút tiếng động, và gã đứng nhìn hình thù bất tỉnh trước mắt gã. Gã quỷ đứng đó mà nhìn vị pháp sư đang say ngủ.

Khadgar nín thở nhìn quanh bàn làm việc. Một vài pho sách, một ngọn nến được phản chiếu bởi một chiếc gương để tăng ánh sáng. Một cây mở thư dùng để gõ miếng sáp niêm phong tím. Anh chàng pháp sư từ từ với cây mở thư, cố di chuyển mà không khiến gã quỷ to lớn chú ý. Ngón tay anh nắm chặt nó, nhưng ngón tay tái mét.

Sargerass vẫn đứng ngay tại chân giường. Sau một hồi lâu, Khadgar cố ép mình di chuyển. Dù để chạy trốn hay tấn công. Cơ bắp anh cứ cứng đờ ngay tại chỗ.

Medivh trở mình trên giường, lẩm bầm gì đó không nghe rõ. Gã chúa quỷ từ từ giơ một tay lên, như thể đang tụng kinh trước thân thể mệt mỏi của Ngài Pháp Sư.

Khadgar gào lên một tiếng ghen ghen và lao mình ra khỏi ghế, cây mở thư nắm chặt trong tay. Chỉ lúc đó anh mới nhận ra rằng mình cầm cây mở thư trong tay không thuận.

Gã quỷ nhìn lên, và đó là một cử động nhẹ nhàng lười biếng, như thể chính gã quỷ cũng đang ngủ, hoặc đang chìm sâu dưới nước. Nó nhìn anh chàng đang lao tới, tay giơ lên với một con dao ngắn sắc. Gã quỷ mỉm cười. Medivh trở mình và lẩm bầm trong giấc ngủ. Khadgar đâm cây mở thư sâu vào ngực gã quỷ.

Và hoàn toàn xuyên qua người sinh vật nọ. Cú đâm đó khiến anh nhào tới trước, lao qua bóng hình của Sargerass và khiến anh ngã lộn nhào về phía bức tường đối diện. Không thể dừng nổi, anh đâm vào bức tường, cây mở thư dội xuống nền đá.

Medivh bật mở mắt, và Người Bảo Hộ ngồi dậy. “Moroes? Khadgar? Hai người ở đây không?”

Khadgar đứng dậy và nhìn quanh. Gã quỷ đã biến mất, tan biến như bong bóng xà phòng chạm vào thép. Anh đứng đó một mình trong phòng cùng với Medivh.

“Anh đang làm gì trên sàn nhà vậy chàng trai?” Medivh nói. “Moroes có thể lấy cho anh một chiếc giường mà.”

“Thưa thầy, kết giới của ngài!” Khadgar nói. “Chúng hỏng rồi. Đó là...” anh khựng lại một chút, không chắc anh có nên nói ra rằng anh biết diện mạo của Sargerass không. Medivh có thể nhận ra điều đó, và làm khó anh tới khi anh nói ra làm thế nào anh biết được.

“Một con quỷ,” anh nói. “Có một con quỷ vừa ở đây.”

Medivh mỉm cười, có vẻ được nghỉ ngơi khá tốt, khuôn mặt đã hồng hào trở lại. “Một con quỷ à? Ta nghĩ là không đâu. Chờ chút.” Ngài Pháp Sư nhắm mắt và gật đầu. “Không, kết giới vẫn còn đó. Chúng không hết năng lượng nhanh đến thế đâu. Anh nhìn thấy gì vậy?”

Khadgar nhanh chóng miêu tả lại hình ảnh của gã quỷ bước ra từ đám mây nhìn như sữa đổ đun sôi, cách nó đứng đó và giơ tay. Ngài Pháp Sư lắc đầu.

“Ta nghĩ đó lại là một ảo ảnh khác của anh,” cuối cùng ông nói. “Chút thời gian bị mắc kẹt và dờn chỗ đã rơi vào tòa tháp, nhanh chóng biến mất.”

“Nhưng con quỷ...” Khadgar bắt đầu.

“Con quỷ anh vừa miêu tả không còn nữa đâu, ít nhất ở cuộc sống này,” Medivh nói. “Gã đã bị giết trước cả khi ta được sinh ra, bị chôn sâu dưới lòng biển. Ảo ảnh của anh là của Sargerass, từ ‘Bài Ca Aegwynn.’ Anh có cuộn giấy rồi đấy. Giải mã được tin nhắn chưa? Đúng rồi. Có lẽ đó là tên của thứ đã rơi vào phòng ta. Anh không nên làm việc ở đây khi ta đang ngủ.” Ông khẽ cau mày, như thể đang nghĩ có nên lo lắng không.

“Tôi xin lỗi, tôi nghĩ... tôi nghĩ tốt nhất không nên để ngài lại một mình chứ?” Khadgar biến câu nói thành một câu hỏi, và nghe có vẻ hơi ngu ngốc một chút.

Medivh cười khùng khục và để nụ cười bò khắp khuôn mặt sương gió của mình. “Chà, ta không hề nói anh không thể, và ta không cho rằng Moroes đã ngăn anh lại, vì điều đó khiến ông ấy không cần phải ở đây thường xuyên lắm.” Ông chà ngón cái và một ngón khác lên môi và bộ râu. “Ta nghĩ ta đã ăn đủ súp cho một đời rồi. Và để đảm bảo với anh, ta sẽ kiểm tra lại những kết giới ẩn trong tòa tháp. Và cả chỉ cho anh biết cách nữa. Giờ, dẹp vụ ảo ảnh quỷ sang bên, có chuyện gì khác xảy ra khi ta ngủ không?”

Khadgar tổng kết lại những tin nhắn anh đã nhận được. Chuyện lũ orc đang gia tăng. Tầm bản đồ của Lothar. Tin nhắn bí ẩn về Phái Viên. Và tin tức về cái chết của Guzbah.

Medivh lẩm bẩm khi nghe miêu tả về cái chết của Guzbah, và nói, “Vậy là họ cứ đổ lỗi của Guzbah tới tận khi một đám tiếp theo bị giết sạch.” Ông lắc đầu, rồi nói thêm, “Hội Người Viết Văn. Hẳn là trước khi Huglar và Hugarin chết.”

“Khoảng một tuần rưỡi,” Khadgar nói. “Đủ thời gian cho một con quỷ bay từ Dalaran tới Thành Gió Bão.”

“Hoặc một người cưỡi bằng sư,” Medivh dăm chiêu. “Không phải chỉ có mỗi lũ quỷ và ma thuật ở thế giới này. Đôi khi chỉ là một câu trả lời đơn giản. Còn gì nữa không?”

“Có vẻ như lũ orc đã đông đảo và nguy hiểm hơn rất nhiều,” Khadgar nói. “Lothar nói rằng chúng đang chuyển từ tấn công các đoàn xe tới tấn công các căn cứ. Những căn cứ nhỏ, nhưng càng ngày càng có nhiều người tới thành Gió Bão và các thành phố khác để tránh.”

“Lothar lo nhiều quá,” Medivh nói với vẻ mặt nhăn nhó.

“Ngài ấy lo rằng,” Khadgar nói dứt khoát. “Ngài ấy không biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.”

“Trái lại ấy,” Medivh nói, thở dài một cách buồn rầu. “Nếu mọi thứ anh kể cho ta đều là sự thật, ta e rằng mọi thứ đang diễn ra *đúng* như những gì ta lo ngại!”



The Last Guardian – Chapter 10: The Emissary

Chương mười: Phái Viên

Với sự phục hồi của Medivh mọi thứ đã trở lại bình thường, hoặc như bình thường như lúc Ngài Pháp Sư có mặt. Khi Ngài Pháp Sư vắng mặt, Khadgar bị bỏ lại với những hướng dẫn để trui rèn kỹ năng ma thuật, và khi Medivh ở tại tháp, anh chàng pháp sư mong chờ được thể hiện những kỹ năng đó ngay.

Khadgar đã thích nghi nhanh chóng, và cảm thấy sức mạnh của mình là một bộ đồ ngoại cỡ mà rồi anh sẽ đủ lớn để mặc vừa. Giờ anh có thể kiểm soát lửa theo ý muốn, triệu hồi sấm sét mà không cần mây trên trời, và khiến những đồ vật nhỏ nhảy múa trên bàn chỉ bằng ý chí. Anh cũng học những phép thuật khác nữa – những phép cho biết một người chết như thế nào chỉ dựa vào một mảnh xương còn sót lại, và cách khiến một đám sương mặt đất dâng lên, và cách để lại những tin nhắn ma thuật cho những người khác. Anh học cách phục hồi tình trạng trước đây của một đồ vật vô tri, củng cố một chiếc ghế cũ, và ngược lại, rút hết thời gian của một cây gậy với được làm, khiến nó phủ bụi và dòn tan. Anh học về bản chất của kết giới bảo vệ, và được giao nhiệm vụ duy trì chúng. Anh học trong thư viện về loài quỷ, dù Medivh sẽ không bao giờ cho phép chúng được triệu hồi trong tháp. Mệnh lệnh cuối cùng Khadgar chẳng bao giờ dám vi phạm.

Medivh cũng có đi đây đó trong một thời gian ngắn một vài ngày. Luôn luôn có hướng dẫn để lại, nhưng chẳng hề có giải thích. Lúc quay về Người Bảo Hộ trông mệt mỏi hốc hác hơn, và rất dễ gắt với Khadgar về khả năng kiểm soát của anh chàng, và cả việc kể ra chi tiết những tin tức lúc ông vắng mặt. Nhưng chẳng hề ngủ tới mức hôn mê thêm chút nào nữa, và Khadgar cho rằng dù người thầy đang làm gì, việc đó cũng không hề đáng giá tới quý.

Một buổi tối trong thư viện, Khadgar nghe thấy tiếng ồn từ khu sinh hoạt chung và chuồng ngựa bên dưới. Tiếng hò reo thách thức, rồi tiếng trả lời bằng giọng nhỏ nhẹ khó nghe được. Lúc anh tới được khung cửa sổ nhìn ra phía đó của tòa tháp, một nhóm kỵ sĩ đang ra khỏi bức tường của tháp.

Khadgar cau mày. Liệu có phải một người ăn xin bị Moroes đuổi đi, hay là những người đưa tin đem theo những tin tức đen tối khác cho thầy anh? Khadgar đi xuống tháp để tìm hiểu.

Anh chỉ thoáng nhìn thấy có người mới đến – một chiếc áo choàng đen phất qua bước vào phòng khách chạy dọc theo những tầng thấp của tháp. Moroes đang ở đó, nấn trong tay, miếng che mắt đeo sẵn, và khi Khadgar bước những bước cuối cùng anh có thể nghe thấy người quản gia nói “...Những vị khách khác, họ ít cẩn thận hơn. Họ đã đi rồi.”

Những gì mà người mới đến kia trả lời không rõ là gì, và Moroes kéo cửa đóng lại khi Khadgar đi tới.

“Có khách à?” anh chàng hỏi, cố xem xem có chút dấu vết gì của người kia sau lưng ông không. Anh chỉ nhìn thấy một cánh cửa đã đóng.

“À ừ,” người quản gia trả lời.

“Pháp sư hay nhà buôn?” anh chàng pháp sư hỏi.

“Chẳng biết,” người quản gia nói, đã đang đi xuống sảnh. “Không hỏi, và ngài Phái Viên cũng không nói.”

“Phái Viên,” Khadgar nhắc lại, nghĩ về một trong những lá thư bí ẩn gửi tới lúc Medivh ngủ say. “Vậy là đó là việc chính trị. Cho Ngài Pháp Sư.”

“Có lẽ vậy,” Moroes nói. “Không hỏi. Không phải chỗ cho tôi.”

“Vậy là đó là cho Ngài Pháp Sư,” Khadgar nói.

“Có lẽ vậy,” Moroes nói, cùng cái điệu bộ buồn ngủ đấy. “Chúng ta sẽ được bảo khi chúng ta cần biết.” Và rồi ông đi, để lại Khadgar nhìn vào cánh cửa đóng.

Ngày tiếp theo, có một cảm giác rất kỳ cục về một sự có mặt khác trong tháp, một hành tinh có trọng lực thay đổi tất cả quỹ đạo những thứ khác. Hành tinh này khiến Cook phải đổi một cặp chảo lớn, và Moroes đi đi lại lại quanh đại sảnh nhiều hơn bình thường. Và kể cả chính Medivh cũng cử Khadgar đi làm vài việc vặt trong tháp, và khi anh chàng pháp sư rời đi anh vẫn có thể nghe được tiếng ào xào của áo choàng nặng quét trên nền đá phía sau.

Medivh chẳng yêu cầu gì cả, và Khadgar cứ chờ. Anh gọi ý. Anh kiên nhẫn chờ. Thay vì đó anh được cử tới thư viện để tiếp tục việc học và thực hành phép thuật. Khadgar đi xuống cầu thang tròn được nửa vòng rồi dừng lại, sau đó từ từ leo ngược lên, chỉ để thấy đuôi một tấm áo choàng đen lướt vào phòng thí nghiệm của Người Bảo Hộ.

Khadgar nặng nề đi xuống cầu thang, cứ suy đoán chuyện ai là Phái Viên. Một gián điệp của Lothar à? Một thành viên bí mật của Hội? Có lẽ là một trong những thành viên từ Kirin Tor, người có kiểu chữ viết tay cầu thả và những giả thuyết nham hiểm? Hoặc cũng có thể là một ai hoàn toàn khác? Không biết chuyện gì thật là thất vọng, và không được Ngài Pháp Sư tin tưởng còn khiến vấn đề tồi tệ hơn.

“Chúng ta sẽ được bảo khi chúng ta cần biết,” Khadgar lẩm bẩm, nặng nhọc bước vào thư viện. Những ghi chú và lịch sử của anh rải rác khắp bàn, nơi anh để chúng lại. Anh nhìn chúng, và cả lược đồ của phép triệu hồi ảo ảnh. Anh đã có chút sửa đổi từ lần cuối cùng thực hiện, hi vọng thay đổi được kết quả.

Khadgar nhìn mớ ghi chú và mỉm cười. Rồi anh nhặt mớ lọ nhỏ chứa những viên ngọc nghiền nhỏ, và cúi đầu xuống nhìn phòng ăn đang để không.

Thấp hơn hai tầng thật là hoàn hảo. Một căn phòng hình elip với lò sưởi đá ở hai đầu, chiếc bàn lớn đặt đầu đó, những chiếc ghế tựa cổ xưa xếp dọc tường một bên lối vào. Nền nhà làm từ đá cẩm thạch trắng, cũ kỹ nứt nẻ nhưng được giữ sạch sẽ nhờ công việc siêng năng của Moroes.

Khadgar trải ra một vòng tròn ma thuật từ thạch anh tím và thạch anh đỏ, vừa nhe răng vừa rải. Anh rất tự tin vào việc làm phép này, và không cần bộ áo chùng tế lễ để cầu may. Khi anh trải hình vẽ bảo vệ, anh lại mỉm cười. Anh đã tạo hình năng lượng trong đầu mình, gọi lên những loại ma thuật cần thiết, điều chỉnh chúng theo hình thái cần có, giữ nguyên những năng lượng màu mỡ đó tới khi cần đến.

Anh bước vào giữa vòng tròn, thăm thẳm những lời cần nói, vẫy những cử chỉ bằng bàn tay theo một chuyển động hoàn hảo, và giải phóng nguồn năng lượng bên trong tâm trí. Anh cảm thấy được giải phóng như thể có thứ gì đó kết nối giữa tâm trí và linh hồn anh, và gọi nên thứ ma thuật đó.

“Cho ta xem những gì đang diễn ra trong phòng của Medivh,” anh nói, tâm trí tỏa ra một luồng mạnh mẽ, hi vọng rằng kết giới của Người Bảo Hộ không ảnh hưởng tới đệ tử của ông.

Ngay lập tức anh biết phép thuật đó đã sai sót. Không phải nghiêm trọng, với ma trận của ma thuật sụp đổ lên chính nó, mà là hơi không có tác dụng. Có lẽ kết giới có tác động lên anh, điều hướng con mắt của anh đi đâu đó, tới một cảnh khác.

Anh biết anh đã nhầm chỗ nhờ vài thứ. Thứ nhất, đang là ban ngày. Thứ hai, trời ấm. Cuối cùng, nơi này thật quen thuộc.

Anh chưa từng ở đây trước đây, đúng hơn là không ở đúng tòa tháp này, nhưng rõ ràng là anh đang ở Thành Gió Bão, đang nhìn xuống thành phố bên dưới. Đây là một trong

những tòa tháp cao hơn, và căn phòng có thiết kế tương tự với nơi hai thành viên của Hội đã chết mấy tháng trước. Nhưng những cửa sổ ở đây rất lớn và mở ra một ban công trắng lớn, và làn gió ẩm thơm phức phả trên những nếp màn mờ ảo. Những con chim đủ màu đậu trên những vòng vàng vòng quanh căn phòng.

Trước mắt Khadgar là một chiếc bàn nhỏ đặt những đĩa sứ viền vàng, những bộ dao nĩa cũng làm từ thứ kim loại quý đó. Những tô pha lê chứa hoa quả – tươi ngon sạch sẽ, sương sớm vẫn còn đọng trên mặt những quả dâu tây. Khadgar cảm thấy dạ dày khê sôi lên trước cảnh tượng đó.

Quanh bàn có một người gầy gò mà Khadgar không biết, khuôn mặt gầy và trán rộng, mới bộ ria mép và chòm râu dê mảnh. Ông ta phủ một lớp mền đỏ trang trí hoa mĩ mà Khadgar nhận ra đó là một chiếc áo choàng, thắt ở hông bằng một thắt lưng vàng. Ông ta chạm vào một chiếc nĩa, khê dịch nó sang một chút, rồi gật đầu thỏa mãn. Ông ta ngược lên nhìn Khadgar và mỉm cười.

“Chà, người dậy rồi,” ông ta nói bằng giọng nghe khá quen thuộc đối với Khadgar.

Lúc đó, Khadgar đã nghĩ là ảo ảnh kia có thể thấy được anh, nhưng không, người đàn ông đang nói với ai đó sau lưng anh. Anh quay lại thì thấy Aegwynn, trẻ đẹp như lúc bà ở trên đồng tuyết. (Liệu lần này là trước hay sau so với lần trước? Anh chẳng thể biết được chỉ dựa vào ngoại hình của bà.) Bà mặc một chiếc áo choàng trắng với những đường nét màu xanh lục, nhưng được làm từ lụa chứ không phải lông, và chân không đi giày ống mà chỉ đi dép. Mái tóc vàng của bà được cài một vòng nguyệt quế bạc.

“Ngài có vẻ phải đối mặt với một vấn đề lớn nhĩ,” bà nói, nét mặt Khadgar không thể nào đọc nổi.

“Với đủ ma thuật và mong muốn, chẳng có gì là không thể,” người đàn ông nói, và ngửa bàn tay ra. Lơ lửng trên tay ông, một đóa lan trắng nở rộ.

Aegwynn cầm lấy bông hoa, chiếu lệ đưa nó lên mũi, rồi đặt lại lên bàn. “Nielas...” bà nói.

“Ăn sáng đã,” người pháp sư Nielas nói. “Xem xem một quan pháp sư có được những gì vào sáng sớm nào. Những quả kia được hái từ những khu vườn hoàng gia mới chưa tới một tiếng trước...”

“Nielas,” Aegwynn lại nói.

“Sau đó là những lát dăm bông phết bơ và xi rô,” người pháp sư nói tiếp.

“Nielas,” Aegwynn lặp lại.

“Rồi có lẽ là chút trứng thvrocka, chần tại bàn ngay trong vỏ nhờ một phép thuật đơn giản ta học từ quần đảo...” người pháp sư nói.

“Ta đi đây,” Aegwynn chỉ nói đơn giản.

Một đám mây phủ khắp khuôn mặt người pháp sư. “Đi sao? Sớm vậy? Trước cả bữa sáng à? Ý ta là, ta nghĩ chúng ta có thể có cơ hội nói chuyện thêm.”

“Ta đi đây,” Aegwynn nói. “Ta có việc riêng phải làm, và vì vậy có rất ít thời gian cho mấy trò đùa buổi sáng.”

Vị quan pháp sư vẫn còn bối rối. “Ta nghĩ sau đêm qua nàng hẳn sẽ muốn ở lại thành Gió Bão trong một thời gian chứ.” Ông nháy mắt với người đàn bà, “Phải không?”

“Không,” Aegwynn nói. “Thực ra là sau đêm qua, không còn cần thiết cho ta ở lại đây nữa. Ta đã đạt được mục đích của việc ta đến đây. Ta không cần phải ở lại đêm lâu thêm nữa.”

Lúc đó, Khadgar co rúm lại khi nhận ra một việc. Dĩ nhiên là giọng nói người pháp sư nghe quen thuộc rồi.

“Nhưng ta nghĩ...” người pháp sư Nielas lấp bắp, nhưng Người Bảo Hộ lắc đầu.

“Ngài, Nielas Aran, là tên gốc,” Aegwynn chỉ nói đơn giản. “Ngài là một trong những phù thủy hùng mạnh nhất Hội Tirisfal, nhưng mà ngài vẫn là một kẻ gốc. Điều đó nói lên gì đó về những người còn lại trong Hội.”

Nielas Aran kiềm chế. Ông ta định tỏ ra nóng nảy, nhưng chỉ trông như đang hờn dỗi. “Giờ chờ một chút...”

“Hẳn ngài không nghĩ rằng chỉ mình sức hút tự nhiên của ngài có thể đem được ta tới phòng ngài, hoặc là mưu mẹo hay chút lạ thường có thể hấp dẫn ta trong cuộc thảo luận lúc thực hiện nghi lễ chứ? Hẳn ngài cũng nhận ra rằng ta chẳng thể bị gây ấn tượng bởi vị trí của ngài là một quan pháp sư như vài dân chăn bò chứ? Và hẳn là ngài phải nhận ra rằng sự quyến rũ đều có thể tới từ hai phía chứ? Ngài không gốc đến *thế* chứ phải không Nielas Aran?”

“Dĩ nhiên là không,” vị quan pháp sư nói, rõ ràng là bị nhói đau bởi lời của bà nhưng quyết không chịu công nhận. “Ta chỉ nghĩ rằng, như những công dân văn minh, chúng ta có thể có chút thời gian cho bữa sáng.”

Aegwynn mỉm cười, và Khadgar thấy rằng đó là một nụ cười tàn bạo. “Ta đã già không thua gì các vương triều, và đã vượt qua được sự khao khát thời con gái vào thế kỷ đầu tiên. Ta biết rõ những gì ta làm lúc tới phòng ngài vào đêm qua.”

“Ta nghĩ...” Nielas nói. “Ta chỉ nghĩ...” Ông cố chọn từ phù hợp.

“Rằng ngài, trong cả Hội, có thể là người có thể quyến rũ và chế ngự Người Bảo Hộ vĩ đại và hoang dại này sao?” Aegwynn nói, nụ cười dần ra rộng hơn. “Rằng ngài có thể trói buộc bà ta theo ý ngài, khi mà tất những người khác đã thất bại, nhờ vào sức hấp dẫn, trí tuệ, và mưu mẹo à? Thắng cương sức mạnh của *người Tirisfal* vào cỗ xe ngựa của ngài sao? Thôi nào Nielas Aran. Ngài đã lãng phí rất nhiều tiềm năng của ngài vào đó rồi, đừng nói với ta rằng cuộc sống trong hoàng cung đã làm tha hóa ngài nhé. Hãy để ta còn chút tôn trọng ngài.”

“Nhưng nếu nàng không bị quyến rũ,” Nielas nói, đầu óc xoay vần quanh những gì Aegwynn nói, “nếu nàng không muốn ta, vậy sao chúng ta...”

Aegwynn trả lời. “Ta tới thành Gió Bão vì một thứ một mình ta không thể có được, một người cha phù hợp cho người kế thừa của ta. Đúng vậy Nielas Aran à, ngài có thể nói với những pháp sư đồng cấp trong Hội rằng ngài đã lên giường với Người Bảo Hộ vĩ đại hùng mạnh này. Những ngài cũng sẽ nói cho họ biết rằng ngài đã cho ta cách để chuyển giao sức mạnh của ta mà không cần Hội phải bàn bạc thêm gì nhiều nữa.”

“Ta đã làm sao?” Kết quả của hành động của ông bắt đầu chìm xuống. “Ta cho là có. Nhưng Hội sẽ không thích...”

“Bị điều khiển? Bị chống đối? Bị lừa gạt à?” Aegwynn nói. “Không, họ không bị đâu. Nhưng họ sẽ không tác động lên ngài, vì sợ rằng ta thực sự thấy chút thú vị lãng mạn với ngài. Và hãy nhận lấy lời an ủi này – trong tất cả các pháp sư phù thủy, ngài là người có tiềm năng nhất. Hạt giống của ngài sẽ bảo vệ và củng cố cho con ta và khiến nó trở thành vật chủ cho sức mạnh của ta. Và khi nó được sinh ra và được cai sữa, ngài rồi sẽ nuôi nấng nó, ở đây, vì ta biết nó sẽ đi theo con đường của ta, và kể cả Hội cũng không muốn mất đi cơ hội đó để tác động đến nó.”

Nielas Aran lắc đầu. “Nhưng ta...” Ông dừng lại một chút. “Nhưng nàng có...” Ông lại dừng lại. Cuối cùng khi ông nói, có chút ánh lửa trong mắt ông, và sự đanh thép trong giọng nói. “Tạm biệt, Magna Aegwynn.”

“Tạm biệt, Nielas Aran,” Aegwynn nói. “Đã thật rất... *vui*.” Và rồi bà quay gót đi khỏi phòng.

Nielas Aran, pháp sư trưởng của vương triều Azeroth, người âm mưu trong Hội Tirisfal, giờ là cha của Người Bảo Hộ tương lai Medivh, ngồi canh chiếc bàn được đặt hoàn hảo. Ông nhặt một cây nĩa vàng lên, xoay nó quanh những ngón tay. Rồi ông thở dài, để rơi nó trên sàn.

Áo ảnh mờ nhạt dần đi trước khi chiếc nĩa đập xuống nền cẩm thạch, nhưng Khadgar nhận ra một tiếng động khác sau lưng. Tiếng ủng chà lên nền đá lạnh. Tiếng loạt xoạt của một chiếc áo choàng. Anh không hề có một mình.

Khadgar wheeled, but all he caught was a tantalizing glimpse of a black cloak's back. The Emissary was spying on him. Bad enough he was sent away each time Medivh met with the stranger—now the Emissary had run of the castle and was spying on him!

Khadgar quay gót, nhưng anh chỉ kịp nhìn thấy là tà áo choàng đen phất ra sau. Người Phái Viên đang theo dõi anh. Quá đủ tồi tệ khi anh bị đuổi đi cứ mỗi lần Medivh gặp người lạ mặt này – giờ Phái Viên đang rời khỏi tháp và đang theo dõi anh!

Ngay lập tức Khadgar bước thẳng ra hành lang. Vào lúc anh tới ngưỡng cửa, mục tiêu của anh đã đi mất, nhưng vẫn có tiếng vải quét trên nền đá dọc cầu thang đi xuống. Xuống thẳng phòng khách.

Khadgar cũng lao thẳng xuống cầu thang. Cầu thang tròn giúp cô ta tránh xa khỏi tầm mắt, khi mà tiếng bước chân càng ngày càng lớn và rõ ràng hơn. Anh chàng pháp sư

bước rất nhanh xuống bậc tới mức nhiều lần anh nhảy dọc bước tường phía trong, bước hai hoặc ba bậc một lần.

Nửa đường tới tầng khách Khadgar có thể thấy cái bóng của mục tiêu trên bức tường ngoài. Khi anh tới tầng khách anh có thể thấy bóng hình trùm áo choàng, di chuyển nhanh chóng xuyên qua cửa vòng ra tới cửa. Khi người Phái Viên tới được phòng khách, anh sẽ mất đi cơ hội. Khadgar nhảy một bước thẳng qua bốn bậc và chồm tới trước lấy tay tóm lấy hình thù khoác áo choàng.

Tay anh nắm phải những cơ bắp chắc khỏe, và anh lẳng mục tiêu vào tường. “Ngài Pháp Sư sẽ muốn biết người đang theo dõi...” anh nói, nhưng những từ đó cứng luôn trong miệng khi tấm áo choàng rơi ra để lộ ra người Phái Viên.

Cô ta mặc bộ đồ da đi đường, đi đôi ủng buộc cao, quần đen và áo cánh bằng lụa đen. Cô ta có cơ bắp rất chắc chắn, và Khadgar không hề nghi ngờ gì rằng cô ta đã đi ngựa cả chặng đường tới đây. Nhưng làn da của cô ta có màu xanh lục, và mũ trùm thả ra sau lộ ra khuôn mặt có quai hàm lớn với răng nanh của loài orc. Cặp tai xanh dài nhô lên từ mái tóc đen.

“Orc!” Khadgar hét lên, và tự động phản ứng. Anh giơ một tay lên, lăm bắm làm phép, triệu hồi sức mạnh để tạo ra một tia chớp bí lực xuyên qua cô ta.

Anh chẳng có cơ hội hoàn thành. Ngay khi anh vừa mở miệng, ả orc kia đã tung ra một cú đá, giơ chân cao lên đến ngang ngực. Đầu gối quét ngang bàn tay đang chỉ của Khadgar, khiến tay anh chỉ đi chỗ khác. Bàn chân đi ủng đập vào má Khadgar, khiến anh lão đảo.

Khadgar loạng choạng lùi lại và nếm thấy vị máu – chắc hẳn ả đã cắn vào má do cú đánh đó. Anh lại giơ tay lên nhằm tạo ra chớp, nhưng ả orc vẫn quá nhanh, nhanh hơn hẳn lũ chiến binh nặng nề giáp trụ anh từng chiến đấu trước đây. ả ta đã thu hẹp khoảng cách giữa họ, đâm mạnh vào bụng anh, ép hơi ra khỏi buồng phổi và sự tập trung khỏi trí óc anh.

Anh chàng pháp sư gầm gừ, từ bỏ ma thuật chuyển sang chiến đấu trực diện. Vẫn còn đau do đòn đánh, anh quay sang một bên, tóm lấy tay ả và kéo ả ta mất thăng bằng. Có chút bất ngờ hiện ra trên khuôn mặt màu lục bảo của ả, nhưng chỉ trong một khắc. ả ta đứng vững trên sàn, kéo Khadgar về phía ả, và dễ dàng phá vỡ và đảo ngược thế.

Ả ném cả người anh dọc hành lang. Anh trượt trên nền đá, đập vào tường và cuối cùng trượt tới chân ai đó.

Nhìn lên, Khadgar nhìn thấy người quản gia đang ngược xuống nhìn anh, vẻ lo lắng mơ hồ trên mặt ông ta.

“Moroes!” Khadgar hét lớn. “Lùi lại! Tìm Ngài Pháp Sư! Chúng ta có orc trong tháp!”

Moroes không hề di chuyển, thay vì đó ông ngược lên nhìn ả người orc với cặp mắt neho neho kính cẩn. “Người Ồn cả chứ thưa Phái Viên?”

Ả đàn bà cười, đôi môi xanh cong lên, rồi quần áo choàng quanh người. “Chưa từng tốt hơn. Cần chút luyện tập nhỏ. Cậu nhóc tử tế này đã giúp ta.”

“Moroes!” anh chàng pháp sư quát. “Ả này là...”

“Phái Viên. Khách của Ngài Pháp Sư,” Moroes nói, nhẹ nhàng nói thêm, “Tới tìm người. Ngài Pháp Sư muốn gặp người.”

Khadgar đứng dậy và nhìn xoáy vào Phái Viên. “Khi người gặp Ngài Pháp Sư, người sẽ nói cho ông ấy biết người đang rình mò xung quanh chứ?”

“Không muốn gặp cô ấy,” Moroes sửa. “Muốn gặp anh đấy Đệ Tử.”

“Ả ta là một orc!” Khadgar nói, lớn tiếng và khó nghe hơn ý muốn.

“Thật ra là bán orc,” Medivh nói. Ông cúi đầu vào bàn làm việc, trên đó có một thiết bị bằng vàng, một kính trắc tinh. “Ta cho rằng quê nhà cô ấy có loài người, hoặc gần giống như người, hoặc ít ra là có họ trong quá khứ. Đưa cho ta cái compa nào Đệ Tử.”

“Chúng muốn giết ngài đấy!” Khadgar hét lên.

“Ý anh là orc à? Đúng là có một số,” Medivh nói bình thản. “Một số orc cố giết ta. Và giết cả anh nữa. Garona không nằm trong số đó. Dù sao đi nữa ta không nghĩ về cô ta như vậy. Cô ấy ở đây đại diện cho dân cô ấy. Hoặc ít nhất là cho một số trong số đó.”

Garona. Vậy là ả phù thủy đó có tên, Khadgar nghĩ. Và rồi anh nói, “Chúng ta từng bị tấn công bởi orc. Tôi từng có một ảo giác vụ tấn công của orc. Tôi đã từng đọc thư từ khắp nơi ở Azeroth, nói về những vụ tấn công của orc. Cứ đề cập đến orc là nhắc đến sự tàn bạo ác độc của chúng. Có vẻ như càng ngày càng có nhiều bọn chúng hơn. Đó là một chủng tộc man rợ và nguy hiểm.”

“Và ta cho là cô ấy đã đánh bại anh dễ dàng,” Medivh nói, ngẩng đầu lên khỏi công việc.

Không chú ý, Khadgar vẫn chạm vào khoe miệng, nơi máu đã khô đi. “Điều đó hoàn toàn khác những gì tôi muốn nói.”

“Hoàn toàn,” Medivh nói. “Và những gì anh muốn nói là?”

“Ả ta là một orc. Ả ta rất nguy hiểm. Và ngài thì để ả tự do đi khắp tháp.”

Medivh cau nhàu, có sự đánh thép trong giọng nói. “Cô ấy là một bán orc. Cô ấy cũng nguy hiểm như anh thôi, nếu như cũng ở trong hoàn cảnh như vậy. Và cô ấy là khách của ta và được ban cho mọi sự tôn trọng như một vị khách. Ta mong chờ anh đối xử với khách của ta như thế, Niềm Tin Trẻ Tuổi ạ.”

Khadgar im lặng một chút, rồi cố mon men. “Cô ta là Phái Viên.”

“Cô ta là phái viên để làm gì?”

“Một hoặc vài bộ tộc hiện tại đang sống tại Đầm Đen,” Medivh nói. “Nhưng ta chưa biết chính xác là bộ tộc nào. Chúng ta chưa đi xa đến thế.”

Khadgar nháy mắt ngạc nhiên. “Ngài để cô ta vào tháp của chúng ta, và cô ta chẳng có chỗ đứng chính thức nào sao?”

Medivh thả lỏng và thở dài mệt mỏi. “Cô ta đã tự giới thiệu với ta là đại diện của một vài bộ tộc orc hiện tại đang tấn công Azeroth. Nếu điều này có thể được giải quyết bởi bất cứ cách gì khác đánh chém thì có ai đó phải đi thương lượng. Nơi này là một nơi phù hợp. Và, bên cạnh đó, đây hẳn là tháp *của ta*, không phải của chúng ta. Anh là học trò của ta ở đây, đệ tử của ta, và đang ở đây theo ý của ta. Và là học trò, đệ tử, ta mong anh chịu mở mang đầu óc.”

Im lặng mất một lát để Khadgar tiêu hóa điều đó. “Vậy là cô ta đại diện cho ai? Một vài, không ai cả, hay toàn bộ loài orc?”

“Vào lúc này cô ấy đại diện cho chính cô ấy,” Medivh nói, thở dài tức tối. “Không phải tất cả con người đều tin vào cùng một thứ. Thực chẳng có lý do gì để tin vào tất cả loài orc. Câu hỏi của ta cho anh là, dựa vào tính hiếu kỳ sẵn có, tại sao anh lại không cố khai thác càng nhiều thông tin từ cô ấy càng tốt, thay vì nói với ta rằng ta phải làm vậy? Trừ khi anh nghi ngờ ta và khả năng của ta không kiểm soát nổi chỉ một bán orc?”

Khadgar im lặng, xấu hổ về cả hành động của mình và cả không nghĩ theo cách đó. Liệu anh có đang nghi ngờ Medivh không? Liệu có khả năng Ngài Pháp Sư bằng cách nào đó không ủng hộ Hội không? Ý nghĩ đó nung nấu trong lòng anh, tiếp thêm sức bởi những lời của Lothar, ảo ảnh về gã quý, và chính trị của Hội. Anh muốn cảnh báo người đàn ông già đó, nhưng từng lời giờ có vẻ đang quay lưng chống lại anh.

“Có lúc tôi lo cho ngài,” cuối cùng anh nói.

“Và ta cũng lo lắng cho anh,” người pháp sư già nói về tức tối. “Có vẻ ta phải lo lắng cho quá nhiều thứ vào những ngày này rồi.”

Khadgar cố nói lần cuối. “Thưa ngài, tôi nghĩ ả Garona này là một gián điệp,” anh nói đơn giản. “Tôi nghĩ cô ta ở đây để tìm hiểu mọi thứ cô ta có thể, để sau này sử dụng để chống lại ngài.”

Medivh ngửa ra sau và để lộ một nụ cười ma quái với anh chàng. “Lại giống chó chê mèo lắm lông rồi, anh chàng pháp sư tập sự ẹ. Hay là anh đã quên mất danh sách những thứ mà mấy ông thầy của anh ở Kirin Tor yêu cầu anh khai thác từ ta khi anh tới Karazhan lần đầu rồi?”

Tại Khadgar đổ lưng lên khi anh rời khỏi phòng.



The Last Guardian – Chapter 11: Garona

Chương mười một: Garona

Anh trở về thư viện của mình (đúng ra là của Medivh) để rồi thấy cô ta đang ra soát những ghi chú của anh. Một cơn giận ngay lập tức bùng lên trong lồng ngực anh, nhưng cơn đau nhói từ đòn đánh của cô ta, và lời khiển trách của Medivh giúp anh kiểm soát cơn giận dữ.

“Cô đang làm gì vậy hả?” giọng nói của anh vẫn mang chút sắc lẹm.

Ngón tay của Phái Viên Garona lướt trên những tờ giấy. “Rình mò, tôi tin là anh gọi là như vậy? Theo dõi à?” Cô ngược mắt nhìn lên, nhần mặt. “Thật ra tôi đang cố hiểu xem anh đang làm những gì ở đây. Nó vẫn còn để mở. Mong rằng chuyện này ổn với anh.”

KHÔNG HỀ ổn chút nào với tôi, Khadgar nghĩ, nhưng rồi anh nói, “Ngài Medivh đã chỉ dẫn cho tôi phải lịch sự với cô. Tuy nhiên, ngài ấy có thể sẽ cảm thấy bị coi khinh nếu vì vậy mà tôi để cô tự khiến chính mình nổi tung lên vì làm một thứ phép thuật thiếu suy nghĩ nào đấy.”

Khuôn mặt Garona có vẻ điềm tĩnh, nhưng Khadgar để ý rằng cô ta vẫn nhấc ngón tay lên khỏi những tờ giấy. “Tôi chẳng hề có chút hứng thú gì với ma thuật.”

“Nói trước bước không qua,” Khadgar nói. “Liệu có gì tôi có thể giúp cô được không, hay cô chỉ đang đơn giản là rình mò thôi, nhìn ngó tất cả những gì cô sờ tới được?”

“Tôi được bảo là anh có một pho sách về những vị vua Azeroth,” cô ta nói, “Ta rất muốn được xem xét nó.”

“Cô đọc được à?” Khadgar hỏi. Nghe có vẻ hơi khó nghe hơn anh muốn. “Xin lỗi. Ý tôi muốn nói...”

“Ừ, ngạc nhiên nhỉ, tôi có thể đọc đấy,” Garona nói, nhanh chóng và hơi hấp tấp. “Tôi đã học được nhiều trò trong nhiều năm quá đấy.”

Khadgar quắc mắt. “Hàng thứ hai, giá sách thứ tư. Đó là một quyển sách bìa đỏ viền vàng.” Garona biến mất vào đồng sách, và Khadgar nhân cơ hội đó dọn dẹp lại mớ ghi chú trên bàn. Anh cần phải giấu chúng ở đâu đó nếu ả bán orc này còn đang chạy tung tăng khắp nơi. Ít nhất đó không phải là thư của Hội – kể cả Medivh cũng phải điền tiết lên nếu anh đưa ‘Bài Ca Aegwynn’ cho cô ta.

Mắt anh liếc nhìn nơi cuộn giấy dùng làm chìa khóa được đặt. Từ chỗ anh đứng có vẻ nó vẫn chưa bị động tới. Không cần phải gây sự chú ý, anh cần phải di chuyển cả nó nữa.

Garona quay trở lại cùng với một pho sách khổng lồ trong tay, và nhướn bộ lông mày rậm nhìn Khadgar tỏ ý muốn hỏi. “Vâng, chính là nó,” anh đệ tử nói.

“Ngôn ngữ của con người có hơi chút... *dài dòng*,” cô nói, đặt pho sách xuống khoảng trống mà những ghi chú của Khadgar ban nãy từng nằm.

“Chỉ là bởi chúng tôi luôn có thứ gì đó để nói,” Khadgar nói, cố ép một nụ cười. Anh thắc mắc liệu loài orc có dùng sách không? Liệu tất cả chúng đều biết đọc không? Dĩ nhiên chúng có những phù thủy, nhưng liệu điều đó có nghĩa là chúng có thực sự biết được chút kiến thức nào không?

“Tôi hi vọng tôi không mạnh tay với anh quá, lúc ở sảnh.” Giọng cô ta có hơi liên thoảng, và Khadgar tin rằng thực chất cô ta muốn anh mất luôn một cái răng. Hẳn đây là một kiểu lời xin lỗi đối với orc.

“Chưa từng tốt hơn,” Khadgar nói. “Tôi cần chút ít luyện tập.”

Garona ngồi xuống và bắt đầu chìm đầu vào mớ chữ. Khadgar để ý rằng cô ta mấp máy môi khi đọc, và ngay lập tức cô ta lật về cuối cuốn sách, tới phần mới phụ thêm về triều đại của Vua Llane.

Giờ đây, không phải ở ngay giữa trận chiến khốc liệt, anh có thể thấy rằng Garona không phải là một orc bình thường mà anh từng chiến đấu lúc trước. Cô ta mảnh dẻ nhưng cơ bắp, không giống lũ cục súc xấu xí thô bạo anh chống lại bên cạnh đoàn xe. Làn da cô ta mịn màng hơn, gần giống con người, và một nước da xanh sáng hơn so với làn da màu ngọc bích của chính lũ orc. Nanh của cô ta nhỏ hơn, và đôi mắt hơi to hơn một chút, sáng hơn nhiều so với mấy quả cầu đỏ ngầu của lũ orc chiến binh. Anh tự hỏi bao nhiêu phần trong đó là do kế thừa từ con người và bao phần thì là do là phụ nữ. Anh tự hỏi liệu có tên orc nào anh đánh lại lúc trước là nữ không – không rõ ràng lắm, và anh không hề có ý định kiểm tra vào lúc đó.

Quả thực, nếu không có làn da xanh, khuôn mặt biến dạng và có răng nanh, cùng với thái độ hóm hỉnh thù địch thì hẳn cô ta phải rất hấp dẫn. Dù vậy, cô ta đang ở trong thư viện *của anh*, và đang rà soát đồng sách *của anh* (đúng ra là thư viện của Medivh, và sách của Medivh, nhưng Ngài Pháp Sư đã tin tưởng giao phó chúng cho *anh*).

“Vậy cô là Phái Viên,” cuối cùng anh nói. Anh cố khiến lời nói trở nên nhẹ nhàng nhã nhặn. “Tôi được báo về chuyện viếng thăm sắp tới của cô.”

Nữ bán orc gật đầu, vẫn tập trung vào những từ trước mặt.

“Chính xác thì cô làm phái viên để làm gì?”

Garona nhìn lên, và Khadgar thấy lập lòe sự bức mình bên dưới bộ lông mày rậm. Khadgar thấy dễ chịu khi làm phiền cô ta, nhưng cùng lúc đó lại thắc mắc cô ta sẽ không nói những gì. Anh không muốn ép quá mạnh hay quá nhanh, nếu không khéo anh sẽ lại bị đánh tiếp, hoặc lại bị phàn nàn bởi Ngài Pháp Sư.

Ít nhất lần này anh sẽ khai thác được ít thông tin trước trận đấu. Anh nói, “Ý tôi là, nếu cô là Phái Viên, điều đó có nghĩa là có ai đó ra lệnh cho cô, có ai đó giật dây cô, có ai đó mà cô phải báo cáo lại. Cô thay mặt cho ai?”

“Tôi chắc rằng Thầy của anh, Ông Già, sẽ nói cho anh biết nếu anh hỏi,” Garona êm ả nói, nhưng ánh mắt vẫn cứng rắn.

“Tôi chắc ngài ấy sẽ,” Khadgar nói dối. “Nếu tôi đủ dày mặt để hỏi ngài ấy. Vậy nên tôi quay sang hỏi cô. Cô thay mặt cho ai? Cô được ban cho những quyền gì? Liệu có phải cô ở đây để đàm phán, hay yêu cầu, hay điều gì?”

Garona đóng sách lại (Khadgar cảm thấy một chiến thắng bé nhỏ trong việc thu hút cô ta khỏi việc đang làm) và nói, “Liệu tất cả con người có nghĩ giống vậy không?”

“Sẽ thật buồn tẻ nếu đúng là thế,” Khadgar nói.

“Ý tôi là liệu có phải tất cả đều đồng ý về mọi thứ? Liệu người ta có luôn đồng ý với những gì thầy hay cấp trên của họ muốn không?” Garona nói. Sự cứng rắn trong đôi mắt cô có hơi nhạt đi một chút.

“Hầu như không,” Khadgar nói. “Một lý do khiến cho có rất nhiều tầng thư là mọi người đều có quan điểm riêng. Và rằng đó mới chỉ là những quan điểm được viết ra.”

“Vậy nên hiểu là cũng có sự khác biệt giữa các quan điểm giữa các orc,” Garona nói. “Đại Tộc được tạo ra từ nhiều bộ tộc, tất cả đều có tộc trưởng và chiến tướng riêng. Tất cả orc đều thuộc vào một bộ tộc nào đó. Hầu hết orc đều trung thành với bộ tộc và tộc trưởng của họ.”

“Bộ tộc là gì?” Khadgar hỏi. “Chúng được gọi như thế nào?”

“Cướp Bão chẳng hạn,” nữ bán orc nói. “Đá Đen. Búa Hoàng Hôn. Thung Đổ Máu. Đó là những bộ tộc chính.”

“Nghe như là một đám hiếu chiến ấy,” Khadgar nói.

“Quê nhà của dân orc là một nơi khắc nghiệt,” Garona nói, “và chỉ những bộ tộc mạnh mẽ và trật tự nhất là sống sót nổi. Họ chẳng khác gì quê hương đã làm nên họ.”

Khadgar nghĩ về vùng đất khô khốc với bầu trời đỏ anh nhìn thấy trong ảo cảnh. Vậy ra đó là quê nhà của loài orc. Một hoang mạc ở một không gian khác. Nhưng làm thế nào mà chúng tới được đây? Nhưng rồi anh nói, “Vậy bộ tộc của cô là gì?”

Garona khịt mũi, nghe như một con chó bun hắt hơi. “Tôi chẳng có bộ tộc nào cả.”

“Cô vừa nói tất cả dân cô đều thuộc về một bộ tộc nào đó,” Khadgar nói.

“Tôi nói là tất cả *orc*,” Garona nói. Khi Khadgar ngậy ra nhìn cô, cô giơ tay lên. “Nhìn đây. Anh thấy gì?”

“Tay cô,” Khadgar nói.

“Con người hay orc?”

“Orc,” Khadgar nói. Thật quá rõ ràng đối với anh. Da xanh, những móng tay sắc màu vàng, những khớp tay quá to so với con người.

“Một orc sẽ nói đó là tay con người – quá mảnh để có thể trở nên hữu dụng, không đủ cơ bắp để cầm rìu hay đánh đung vào sọ – quá nhợt, quá yếu, và quá xấu.” Garona hạ tay xuống và nhìn anh chàng pháp sư qua bộ lông mày nhíu xuống. “Anh nhìn thấy những phần orc trong tôi. Những orc cấp trên của tôi, và tất cả orc khác, lại nhìn thấy những phần người trong tôi. Tôi là cả hai, mà cũng chẳng là bên nào, và bị xem là sinh vật hạ đẳng đối với cả hai bên.”

Khadgar mở miệng định phản đối, nhưng nghĩ kỹ lại và giữ im lặng. Phản ứng đầu tiên của anh là tấn công phần orc anh nhìn thấy trong sảnh, không nhìn thấy phần người là khách của Medivh. Anh gật đầu và nói, “Vậy chắc hẳn khó khăn lắm nhỉ. Chẳng có tới một bộ tộc để đặt lòng trung thành.”

“Tôi đã biến nó thành lợi thế của tôi,” Garona nói. “Tôi có thể di chuyển giữa các bộ tộc dễ dàng hơn. Là một sinh vật hạ đẳng, tôi không được thừa nhận khi tìm kiếm vị thế ở bộ tộc bản địa của tôi. Tôi bị tất cả căm ghét, bởi vậy tôi không được đối xử bình đẳng. Một vài tộc trưởng lấy đó làm yên tâm. Điều đó khiến tôi trở thành một người giao dịch tốt hơn, và anh có thể nói, là một gián điệp tốt hơn. Nhưng thà không có lòng trung thành còn hơn lòng trung thành xung đột lẫn nhau.”

Khadgar nghĩ về sự khiển trách của chính Medivh về mối ràng buộc với Kirin Tor, nhưng nói, “Vậy bộ tộc nào cô đang thay mặt vào lúc này?”

Garona nhe răng nở một nụ cười gượng. “Nếu tôi nói là Gizblah Hùng Mạnh, anh sẽ nói gì? Hoặc là tôi đang làm nhiệm vụ cho Morgax Xám hay Hikapik Hoàn Huyết. Liệu như thế có đủ để nói cho anh không?”

“Có lẽ,” Khadgar nói.

“Không đâu,” Garona nói, “bởi vì tôi chỉ vừa mới bịa ra mấy cái tên đó thôi. Và tên phe phái cử tôi đến đây cũng chẳng có ý nghĩa gì với anh đâu, vào thời điểm hiện tại. Tương tự, tình giao hảo giữa Ông Già với Vua Llane chẳng có ý nghĩa gì với các tộc trưởng của chúng tôi, và cái tên Lothar chẳng có gì khác ngoài một lời chửi rủa mà mấy nông dân con

người chúng tôi gặp thốt ra đâu. Trước khi chúng tôi có được hòa bình, trước cả khi chúng tôi có thể bắt đầu thương lượng, chúng tôi phải tìm hiểu về các người đã.”

“Cô ở đây là vì lý do nào?”

Garona thở dài. “Lý do là tôi đang cầu mong anh để tôi yên đủ lâu để tôi có thể tìm hiểu những gì Ông Già đang nói tới khi chúng tôi thảo luận.”

Khadgar im lặng một lúc. Garona lại mở quyển sách ra, mở lại trang lúc này cô dừng lại. “Dĩ nhiên rồi, tốt cho cả hai,” Khadgar nói, và Garona đóng quyển sách lại với một cái thở dài bức tức. “Ý tôi là, chúng tôi cần biết nhiều hơn về orc nếu chúng tôi định làm nhiều hơn là chỉ đánh lại họ. Nếu các người nghiêm túc về hòa bình.”

Garona nhìn Khadgar trừng trừng, và trong một khắc anh chàng pháp sư thắc mắc liệu ả bán orc này có định nhảy ngang qua bàn mà bóp cổ anh không. Thay vì đó, tai cô vểnh lên, và cô nói, “Chờ chút. Đó là gì vậy?”

Khadgar cảm thấy nó trước khi anh nghe được. Một sự thay đổi không khí đột ngột, như thể một cánh cửa sổ đã bị mở ra đâu đó trong tháp. Một chút gió thổi tung bụi trong sảnh. Một đợt sóng ấm áp tràn qua tháp.

Khadgar nói, “Có thứ gì đó đang...”

Garona nói, “Tôi nghe thấy rồi...”

Và rồi Khadgar cũng nghe thấy nó, âm thanh của vuốt sắt cào trên đá, và sức nóng của không khí gia tăng khi tóc gáy anh dựng lên.

Và con thú to lớn lòng thông bước vào thư viện.

Nó được làm từ lửa và bóng tối, làn da đen và có lửa bùng đưa trong đó. Khuôn mặt giống sói của nó mọc lên một cặp sừng cừu, ánh lên như gỗ mun đánh bóng. Trông nó có thể đi bằng hai chân, nhưng lại đi bằng cả bốn chân, cặp vuốt trước dài cào trên nền đá.

“Cái thứ...” Garona rít lên.

“Quý,” Khadgar nói bằng giọng nghèn nghẹt, đứng dậy lui khỏi bàn.

“Ông hầu của anh bảo là ở đây có những ảo ảnh. Bóng ma. Có phải là đây không?”

Garona cũng đứng lên.

Khadgar muốn giải thích là không, những ảo ảnh đó có khuynh hướng bao trùm lên toàn cảnh, dịch chuyển người ta tới một nơi khác, nhưng thay vì đó anh chỉ lắc đầu.

Chính con thú đang đậu ngay ngưỡng cửa, hít hửi không khí. Mắt sinh vật đó rực lửa. Liệu có phải con thú này mù, hay chỉ có thể dò tìm bằng mùi? Hay là nó đang tìm ra một thứ gì đó mới mẻ trong không khí, một gia vị mà nó không ngờ?

Khadgar cố tập trung năng lượng vào trong trí óc, nhưng ban đầu tìm anh thì run sợ còn trí óc thì trống rỗng. Con thú tiếp tục hít hửi, quay đầu qua lại tới khi nó giáp mặt với cả hai.

“Leo lên tầng cao,” Khadgar khẽ nói. “Chúng ta phải cảnh báo Medivh.” Ngay khloe mắt anh thấy Garona gật đầu, nhưng mắt không rời khỏi con thú. Một giọt mồ hôi chảy dọc cái cổ dài. Cô dịch nhẹ sang một bên.

Chút di chuyển thế là quá đủ, và mọi thứ diễn ra cùng một lúc. Con thú thu mình lấy đà và nhảy ngang qua phòng. Trí óc Khadgar sáng tỏ, và với một sự nỗ lực nhanh chóng anh tập trung năng lượng vào người, giơ tay lên, và phóng một tia chớp năng lượng thần bí vào ngực sinh vật. Nguồn năng lượng xuyên qua ngực con thú và tỏa ra sau lưng, bắn nhiều mẩu thịt cháy ra các hướng, nhưng chẳng hề ngăn cản nó được chút nào.

Nó đáp xuống chiếc bàn học, móng vuốt cắm vào gỗ cứng, và lại bật lên, lần này nhằm vào Khadgar. Tâm trí anh chàng pháp sư lại trống rỗng trong một giây, nhưng từng ấy là quá đủ cho con quỷ vai dốc thu hẹp khoảng cách giữa họ.

Có một thứ gì đó tóm lấy anh và kéo anh khỏi đường đi của nó. Anh ngửi thấy mùi quế và nghe thấy lời chửi rủa từ sâu trong họng khi anh lăn ra khỏi đường đi của con quỷ đang nhảy tới. Con thú băng qua khoảng không mới đây anh đệ tử còn đứng đó, và rống lên. Một vết rách dài tả tơi xuất hiện một bên hông sinh vật nọ, và từ đó một dòng máu bốc cháy chảy ra.

Garona buông tay thả Khadgar ra (một cú kìm tay yếu kiểu con người, nhưng vẫn đủ để ép hết không khí khỏi buồng phổi anh). Trong tay kia, anh đệ tử nhận ra Garona cầm một cây dao lưỡi dài, lưỡi đỏ lôm sau đòn đầu tiên, và Khadgar thắc mắc cô ta dấu nó ở đâu trong khi họ đang bàn cãi.

Sinh vật nọ đáp xuống đất, quay gót, và định tung ra đòn tấn công vụng về thứ hai ngay lập tức, bộ vuốt bịt sắt của nó giương ra, miệng và mắt rực lửa. Khadgar cúi người, rồi tới gần pho sách dày màu đỏ Dòng Dõi các vị Vua Azeroth. Anh nhắc pho sách khổng lồ đập vào mặt sinh vật nọ, rồi lại cúi xuống. Con thú bay qua người anh, đáp xuống cạnh cửa. Nó phát ra âm thanh ghen ghen, và lắc cái đầu sừng cừu để tổng khứ pho sách nặng nề. Khadgar nhìn thấy một dòng máu rực lửa phun ra từ bên phải sinh vật. Garona đã tung đòn lần thứ hai.

“Tìm Medivh,” Khadgar hét. “Tôi sẽ dụ nó ra khỏi cửa.”

“Nhớ nó lại muốn tôi thì sao?” Garona trả lời, và lần đầu tiên, Khadgar nghe thấy chút sợ hãi trong giọng cô.

“Không đâu,” Khadgar nói dứt khoát. “Nó giết pháp sư kia.”

“Nhưng anh...”

“Cứ đi đi,” Khadgar nói.

Khadgar chạy sang mé trái, và đứng như sự lo ngại của anh, con quỷ đi theo anh. Thay vì hướng thẳng ra cửa. Garona lao sang bên phải, bắt đầu leo lên giá sách phía xa.

“Đi tìm Medivh đi!” Khadgar hét lớn, lao tới một hàng sách.

“Không có thời gian,” Garona trả lời, vẫn đang treo. “Cố kìm chân nó giữa các hàng sách đi đi.”

Khadgar quay về phía giá sách xa tít xa, và quay lại. Con quỷ đã nhảy qua cái bàn học và giờ đang lảng vảng quanh giữa các hàng giá sách, giữa sách lịch sử và địa lý. Trong

bóng tối giữa các hàng đôi mắt và cái miệng rực lửa của sinh vật nọ cứ lập lòe, và khói hăng đang xì ra từ hai vết thương bên hông.

Khadgar tập trung tâm trí, gạt bỏ nỗi sợ hãi, và bắn ra một tia chớp. Một quả cầu lửa hoặc một chút sét có thể sẽ có tác dụng hơn, nhưng con thú đang bị vây quanh bởi sách của anh.

Tia chớp đập vào mặt sinh vật nọ, làm nó lao đảo lùi lại một bước. Nó gầm gừ rồi lại bước tới.

Anh lặp lại hành động đó như một nghi thức – tập trung tâm trí, chống lại nỗi sợ hãi, giơ một tay, và đọc thần chú. Thêm một tia chớp nữa bắn vào cặp sừng đen, hất lên phía trên. Con thú dừng lại, nhưng chỉ phút chốc. Giờ miệng nó dường như đang thể hiện một nụ cười méo mó bốc lửa.

Lần thứ ba anh bắn tia chớp thần bí, nhưng giờ sinh vật nọ đã tới gần, và tia chớp đập vào mặt nó, nhưng trừ ánh sáng hào nhoáng thì chẳng có tác dụng gì cả. Khadgar ngửi thấy mùi thịt chua bốc cháy, và nghe thấy tiếng lách cách sâu trong họng con thú – tiếng cười chẳng?

“Chuẩn bị chạy đi!” Garona hét lớn từ đâu đó phía trên bên phải anh.

“Cô đang định...” Khadgar nói, đã bắt đầu lùi lại.

“Chạy đi!” cô hét lớn, và duỗi thẳng chân. Nữ bán orc đã leo lên đỉnh giá sách, và giờ đang đẩy để xô ngã chúng như những quân cờ domino. Một tiếng động như tiếng sấm rền vang lên khi từng chiếc giá sách đổ lên nhau, vào sách văng tung tóe và đập tan mọi thứ trên đường đi.

Giá sách cuối cùng đập vào tường và vỡ tan, lực va chạm ép nó xuống sàn. Garona trượt xuống từ tít cao, con dao lưỡi dài đã rút ra. Cô cố nhìn qua màn bụi mờ.

“Khadgar?” cô nói.

“Ở đây,” anh đệ tử nói, đứng dậy cạnh tường sau, gần cái bệ sắt được dựng lên để chống đỡ ban công phía trên. Mặt anh xám ngoét kể cả đối với con người.

“Chúng ta xử được nó chưa?” cô hỏi, vẫn đang đứng hơi khom mình, chờ đợi đòn tấn công có thể tới bất kỳ lúc nào.

Khadgar chỉ vào góc mà mới vừa đây thôi là hàng giá sách cuối cùng. Giờ toàn bộ tầng thấp này là một mớ hỗn độn những giá và sách hỏng. Vươn ra từ đống đổ nát là một cánh tay cơ bắp trầy trụa làm từ lửa lò đờ và bóng tối hỗn độn. Bộ vuốt sắt của nó đỏ lên màu gỉ, và làn máu nóng đang tràn trên sàn nhà. Cánh tay vươn ra của nó chỉ cách nơi Khadgar đứng có chừng một bộ.

“Tóm được rồi,” Garona nói, tra lại dao vào vỏ bên dưới lớp áo.

“Cô đáng ra đã phải nghe,” Khadgar nói và ho vì đám bụi. “Đáng ra đã gọi được Medivh rồi.”

“Nó đã có thể xé tan xác anh trước khi tôi kịp lên nổi hai tầng thang,” nữ bán orc nói. “Và rồi còn ai để giải thích mọi thứ với Ông Già chứ?”

Khadgar gật đầu, và rời qua cái nhúu mày. “Ngài Pháp Sư. Ông ta có nghe thấy không?”

Garona gật đầu đồng ý. “Ông ta đáng ra phải xuống đây chứ. Chúng ta đã gây ra đủ tiếng ồn để đánh thức được cả người chết ấy chứ.”

“Không,” Khadgar nói, hướng tới sảnh vào thư viện. “Nhỡ có hơn một con quỷ thì sao? Đi nào!”

Không hề suy nghĩ, Garona rút gươm ra là đi theo anh người ra khỏi phòng.

Họ tìm thấy Medivh đang ngồi trong phòng thí nghiệm, cũng tại chiếc bàn làm việc lúc Khadgar rời đi chưa tới một tiếng trước. Giờ những thiết bị bằng vàng ông đang làm việc bị bó lại một cục hỗn độn, và cây búa thép nằm bên cạnh.

Medivh giật mình khi Khadgar lao vào phòng, theo sát bởi Garona. Anh đệ tử thắc mắc liệu có phải ông ấy vừa mới ngủ gật suốt này giờ không?

“Thưa thầy! Có một con quỷ trong tháp!” Khadgar thốt lên.

“Lại một con quỷ à?” Medivh mệt mỏi nói, một tay đưa lên dụi mắt. “Lần đầu là một con quỷ. Gần đây thì là một orc.”

“Học trò của ông nói đúng đấy,” Garona nói. “Tôi đang ở trong thư viện cùng anh ta khi nó tấn công. Sinh vật lớn, cục súc, nhưng tinh khôn. Làm từ lửa và bóng tối, và vết thương của nó bốc cháy và tỏa khói.”

“Chắc hẳn chẳng khác gì một ảo ảnh nữa,” Medivh nói, quay lại làm việc. Ông nhặt một mẫu thiết bị đã nát tươm và nhìn nó như thể mới nhìn thấy nó lần đầu tiên. “Chúng ở đây, những ảo ảnh đấy. Ta nghĩ Moroes đã cảnh báo hai người về chúng rồi.”

“Đó không phải là một ảo ảnh, thưa Thầy,” Khadgar nói. “Đó là một con quỷ, loại ngài đánh lại ở Thành Gió Bão. Có thứ gì đó đã vượt qua được kết giới và tấn công chúng tôi.”

Bộ lông mày xám của Medivh cong lên nghi ngờ. “Lại có thứ vượt qua kết giới của ta à? Thật lố bịch.” Ông nhắm mắt và vẽ một biểu tượng trên không khí, “Không. Chẳng có gì hổng hóc cả. Không có kết giới nào bị phá hủy. Hai người ở đây. Cook trong bếp, và Moroes thì đang ở sảnh ngay bên ngoài thư viện.”

Khadgar và Garona trao đổi một cái nhìn. Khadgar nói, “Vậy thì ngài nên tới, thưa Thầy.”

“Có cần không?” Medivh nói. “Ta có những việc khác phải lo lắng, ta chắc về điều này.”

“Hãy tới mà xem,” Khadgar nói.

“Chúng tôi tin con thú đã chết,” Garona nói. “Nhưng chúng tôi không muốn mạo hiểm tính mạng người hầu của ông vào niềm tin của chúng tôi.”

Medivh nhìn mớ thiết bị đã bị đập nát, lắc đầu, rồi đặt nó xuống. Ông trông có vẻ tức tối về nó. “Như ý hai người. Đệ tử không nên gây ra nhiều rắc rối thế này.”

Vào lúc họ tới thư viện thì Moroes đã đứng ở đấy, chối và hót rác cầm trong tay, và đang quan sát hậu quả. Ông nhìn lên, hơi lơ đãng, khi hai pháp sư và nữ bán orc vào.

“Xin chúc mừng,” Medivh nói, hàng lông mày nhú trở nên đậm hơn. “Ta nghĩ đồng này còn lộn xộn hơn khi anh vừa mới đến. Ít nhất thì ta còn có giá sách. Cái con quỷ kia đâu?”

Khadgar bước tới nơi tay con quỷ thò ra, nhưng giờ tất cả những gì còn lại là một cái giá sách nằm phẳng lì trên sàn. Kể cả vũng máu cũng biến mất.

“Nó từng ở đây,” Garona nói, ngạc nhiên nhìn Khadgar. “Nó bước vào, và tấn công chúng tôi.” Cô nắm lấy mép giá sách, cố nhấc nó lên, nhưng đồng gỗ sồi khổng lồ quá nặng đối với cô. Sau khi vật lộn một hồi, cô nói, “Chúng tôi đều nhìn thấy nó.”

“Hai người đã nhìn thấy một ảo ảnh,” Medivh nghiêm nghị nói. “Moroes đã cảnh báo hai người về việc này chưa?”

“À có,” Moroes xác nhận. “Tôi đã nói.” Ông vỗ một bên miếng che mắt để minh họa.

“Thưa Thầy, nó đã tấn công chúng tôi,” Khadgar nói. “Chúng tôi đã thương nó bằng thần chú của chúng tôi. Phái Viên đây đã làm nó bị thương hai lần.”

“Hừm,” Ngài Pháp Sư càu nhàu. “Hắn hai người đã phản ứng thái quá khi nhìn thấy nó, và tự mình đã gây ra thiệt hại này. Có những vết cào móng trên bàn. Do con quỷ hả?”

“Hắn có vuốt sắt,” Khadgar nói.

“Hoặc có lẽ là do tia chớp thần bí của chính anh, văng lung tung như hạt cườm trên đường phố thành Gió Bão chẳng?” Medivh lắc đầu.

“Dao của tôi đâm vào thứ gì đó cứng như da,” Garona nói.

“Hắn chỉ là vài cuốn sách,” Ngài Pháp Sư nói. “Không, nếu có một con quỷ ở đây, thân xác nó vẫn phải ở đây. Trừ khi ai đó đã dọn dẹp nó. Moroes, ông có con quỷ nào trong thùng rác không?”

“Tin là không,” người quản gia nói. “Tôi có thể kiểm tra.”

“Đừng lo, cứ để dụng cụ lại cho hai người này.” Ông nói với anh chàng pháp sư và nữ bán orc, “Ta mong hai người hòa thuận với nhau. Vì việc này, hai người phải dọn dẹp lại thư viện. Niềm Tin Trẻ Tuổi, anh đã phụ cái tên của anh, và vì vậy phải học phục lại mọi thứ ngay.”

Garona không chịu, “Nhưng tôi đã thấy-”

“Cô đã thấy một bóng ma,” Medivh cắt ngang bằng giọng uy lực, lông mày nhú lại. “Cô nhìn thấy một mảnh gì đó ở một nơi khác. Nó chẳng thể làm hại cô. Nó không bao giờ. Anh bạn ở đây,” và ông ra hiệu sang Khadgar, “có khuynh hướng nhìn thấy quỷ dù là không có. Điều đó khiến ta lo lắng đôi chút. Có lẽ cô có thể cố gắng không nhìn thấy chúng khi hai người dọn dẹp. Tới khi đó, ta sẽ không muốn bị làm phiền đâu!”

Và rồi ông bước đi. Moroes đặt chối và hót rác trên sàn và theo ông.

Khadgar nhìn cái đồng lộn xộn trong phòng. Cần nhiều thứ hơn một cây chổi ở đây. Những thùng gỗ đổ nhào và có cái hoàn toàn bị đập nát, và sách thì vung vãi khắp nơi, có quyển gáy bị hỏng còn bìa bị rách toạc. Liệu đó có phải là một ảo ảnh lạc thời gian không?"

"Không thể là một ảo ảnh tấn công chúng ta được," Garona âm đảm nói.

"Tôi biết," Khadgar nói.

"Vậy sao ông ấy không thấy?" nữ bán orc hỏi.

"Điều đó thì tôi không biết," anh đệ tử nói. "Và tôi xin lỗi về việc đi tìm câu trả lời."



The Last Guardian – Chapter 12: Life in Wartime

Chương mười hai: Cuộc Đời Chinh Chiến

Chỉ mất vài ngày để đưa thư viện trở lại ngăn nắp. Hầu hết số sách nằm vung vãi ít nhất cũng nằm gần nơi chúng cần ở, và những pho sách hiếm hơn, huyền bí hơn, và những cuốn có bầy đều ở trên ban công không bị động đến bởi cuộc ẩu đả. Sửa lại vài giá sách mất chút thời gian, tuy nhiên Garona và Khadgar đã biến chuồng ngựa bỏ không thành một xưởng mộc tạm thời, và họ cố phục hồi (và một số phải thay thế) những giá sách hỏng.

Về con quỷ, chẳng còn chút dấu vết gì còn lại trừ những hư hỏng. Những vết vuốt vẫn còn trên bàn, và những trang sách của cuốn Đông Dối Các Vị Vua Azeroth bị xé rách nhăm nhở bởi một bộ hàm lớn. Nhưng chẳng cái xác nào cả, không có máu, không còn chút gì để trình cho Medivh.

“Có lẽ nó đã được giải cứu,” Garona đoán.

“Nó hẳn đã chết khi chúng ta rời đi,” Khadgar trả lời, vào lúc đang cố nhớ xem anh đặt những bài thơ sử thi trên giá trên hay dưới của nhóm sử thi lãng mạn.

“Có ai đó đã giải cứu cái xác,” Garona nói. “Cùng kẻ đã thả nó vào đây hẳn cũng đã lôi nó ra.”

“Và cả máu nữa,” Khadgar nhắc.

“Và cả máu nữa,” nữ bán orc lặp lại. “Có lẽ đó là một con quỷ sạch sẽ.”

“Đó không phải là cách ma thuật làm việc,” Khadgar nói.

“Có lẽ không phải ma thuật của anh, thứ ma thuật anh đã học,” Garona nói. “Những người khác cũng có ma thuật. Những pháp tăng già trong tộc orc cũng có một thứ ma thuật, những thầy pháp biết dùng thần chú cũng có một loại khác. Có lẽ đó là loại thần chú anh chưa bao giờ nghe thấy.”

“Không,” Khadgar chỉ nói. “Chắc hẳn nó sẽ phải để lại một dấu vết nào đó. Một chút của kẻ thi triển để lại. Tôi có thể cảm thấy một chút năng lượng dư thừa, kể cả dù cho tôi không thể xác định được nó. Những pháp sư duy nhất có trong tháp là tôi và Ngài Pháp Sư. Tôi biết điều đó thông qua phép thuật của chính tôi. Và tôi đã kiểm tra kết giới. Medivh đã đúng – chúng đều đang hoạt động. Đáng ra không kẻ nào có thể đột nhập vào tháp được, dù bằng ma thuật hay không.

Garona nhún vai. “Nhưng cũng có những thứ kỳ lạ về tòa tháp này đúng không? Liệu những luật lệ cũ có áp dụng được ở đây không?”

Giờ đến lượt Khadgar nhún vai. “Nếu như vậy thì chúng ta đang gặp rắc rối lớn hơn tôi tưởng tượng đấy.”

Mối quan hệ của Khadgar và nữ bán orc có vẻ được cải thiện dần trong lúc sửa chữa thư viện, và khi anh quay lưng lại phía cô, hay cô giấu mặt đi, giọng của cô nghe gần như giống con người. Dù vậy, cô vẫn còn giữ kín về người cô thay mặt, và bản thân Khadgar cũng cảnh giác. Anh để ý tới từng câu nói câu hỏi của cô.

Anh cũng cố để ý tới mọi sự liên lạc của cô, tới mức bao phủ phòng khách với mạng lưới thần chú dò tìm của mình, chúng sẽ báo cho anh nếu cô rời phòng hay gửi thông tin đi. Nếu cô có làm được thì hẳn phương thức của cô đánh lui được cả sự theo dõi của Khadgar, điều khiến anh lo lắng hơn là yên tâm. Nếu cô ta định làm gì đó với những thông tin có được, cô ta hẳn đang giữ kín nó cho riêng mình.

Và giữ đúng lời, Garona bắt đầu chia sẻ kiến thức của cô về loài orc. Khadgar bắt đầu mừng rỡ được bức tranh về phép tắc của loài orc (bởi sức mạnh và lòng dũng cảm của các chiến binh) cùng với những bộ tộc trong đó. Một khi đã nói, nàng Pháp Viện bày tỏ quan điểm rõ ràng về các bộ tộc, các thủ lĩnh cô có khuynh hướng nghĩ là một lũ ngu độn và lỗ mãng chỉ nghĩ về nơi mà trận chiến sắp tới sẽ tới. Khi cô miêu tả về quốc gia đa bộ tộc của dân orc, Đại Tộc, Khadgar nhanh chóng hiểu rằng nguồn động lực luôn thay đổi liên tục trong điều kiện tốt nhất.

Một số lượng lớn trong Đại Tộc là bộ tộc Thung Đổ Máu bảo thủ. Một nhóm mạnh với lịch sử chinh chiến lâu đời, bộ tộc đã bót hùng mạnh đi phần nào với gã chỉ huy già Kilrogg Deadeye, gã không bằng lòng trong việc hi sinh mạng người trong chiến đấu. Garona giải thích rằng trong chính trị của loài orc, những orc già hơn trở nên thực dụng,

điều dễ bị những thế hệ trẻ hơn hiểu nhầm là hèn nhát. Kilrogg đã giết ba con trai và hai cháu trai vì chúng nghĩ rằng chúng có thể cai trị bộ lạc tốt hơn.

Bộ lạc với tên gọi Đá Đen cũng chiếm số lượng lớn trong Đại Tộc, thủ lĩnh là Blackhand, gã được lên làm thủ lĩnh vì khả năng đánh bại tất cả những kẻ mong muốn danh hiệu đó. Một phần tộc Đá Đen đã tách ra, nhổ một răng, và tự gọi mình là Răng Nhe Đen. Những cái tên đẹp đẽ.

Có những bộ tộc khác: Búa Hoàng Hôn, mãi mê trong việc phá hoại, và Dao Đen, có vẻ như không có thủ lĩnh mà là một điểm tập kết hỗn loạn trong lòng Đại Tộc. Và những bộ tộc nhỏ hơn, như Cướp Bão, được lãnh đạo bởi một thầy pháp. Khadgar ngờ rằng Garona đang báo cáo cho ai đó trong tộc Cướp Bão, chỉ bởi vì cô ta ít phàn nàn về nó hơn những tộc khác.

Khadgar viết ra những ghi chép của mình, tập hợp thành báo cáo cho Lothar. Một lượng lớn thông tin liên lạc tới từ khắp nơi trong Azeroth, và giờ có vẻ như Đại Tộc đã tràn ra từ Đầm Đen từ tất cả các hướng. Lũ orc cách đây một năm chỉ là những lời đồn thì giờ có mặt khắp nơi, và Thành Gió Bão được động viên để sẵn sàng cho hiểm họa. Khadgar vẫn giữ lại những thông tin ngày càng xấu đi từ Garona, chỉ cho Lothar những chi tiết lợm lặt được từ sự cạnh tranh của các bộ tộc tới những màu sắc ưa thích (ví dụ bộ tộc Đá Đen thích màu đỏ vì một lý do nào đó).

Khadgar cũng cố trao đổi những gì anh biết được với Medivh, nhưng Ngài Pháp Sư thờ ơ một cách đáng ngạc nhiên. Ngoài ra, những trao đổi của Ngài Pháp Sư với Garona cũng không thường xuyên như trước, và có vài dịp Khadgar khám phá ra rằng Medivh rời tháp mà không hề cho anh biết. Kể cả khi anh có mặt, Medivh cũng có vẻ rất xa cách. Hơn một lần Khadgar tới bên ông, ngồi trên một chiếc ghế trong chòi canh, nhìn vào màn đêm xù Azeroth. Ông trông có vẻ tâm trạng hơn trước, nhanh chóng bất hòa, và ít muốn lắng nghe hơn trước đây.

Tâm trạng bất mãn của ông cũng thể hiện với những người khác. Moroes ném cho Khadgar một cái nhìn chịu đựng đầy đau khổ khi ông ta rời khỏi phòng vị pháp sư. Và chính Garona cũng nói vậy khi họ đang xem những bản đồ của thế giới đã biết (được làm ở thành Gió Bão, và cực kỳ thiếu thông tin cho dù chỉ mới nói tới Lordaeron).

“Có phải lúc nào ông ta cũng như vậy không?” cô hỏi.

Khadgar lãnh đạm trả lời, “Ông ấy có nhiều tâm trạng mà.”

“Ừ, nhưng vào lần đầu tôi gặp ông ấy, ông ấy có vẻ nhanh nhẹn, vui vẻ, và tích cực. Giờ trông ông ấy...”

“Mất trí hả?”

“Lẩn thần,” Garona nói, cong môi lên vẻ chán ghét.

Khadgar chẳng thể phản đối. Vào tối muộn hôm đó, Khadgar báo cho Ngài Pháp Sư một lô những bản dịch tin nhắn mới, tất cả đều có dấu niêm phong tím, tất cả đều cầu xin được trợ giúp chống lại orc.

“Orc không phải quỷ,” Medivh nói. “Chúng có máu thịt, và đó là mối bận tâm của những chiến binh, không phải pháp sư.”

“Những tin nhắn đó thật kinh khủng,” Khadgar nói. “Nghe có vẻ như những vùng đất gần Đầm Đen nhất đã bị bỏ hoang, và những đoàn tị nạn tràn tới thành Gió Bão và các thành phố khác ở Azeroth. Họ đang ngày càng trở nên sa sút.”

“Và vậy là họ ỷ vào Người Bảo Hộ sẽ tới giải cứu họ. Đã đủ tệ khi ta phải canh chừng những tòa tháp canh vùng Hồn Âm để canh chừng lũ quỷ, và để xóa bỏ những sai lầm của lũ nghiệp dư ấy. Giờ ta phải giải cứu chúng khỏi những quốc gia khác ư? Liệu tiếp theo ta sẽ phải hỗ trợ Azeroth trong việc tranh chấp với Lordaeron chứ? Những vấn đề như thế không phải mối bận tâm của chúng ta.”

“Có thể sẽ không còn là Azeroth nếu không có ngài trợ giúp. Lothar...”

“Lothar là tên gốc,” Medivh cầu nhàu. “Một con gà mái già luôn thấy mối đe dọa ở khắp mọi nơi. Và Llane thì đỡ hơn chút, thấy rằng chẳng có gì có thể phá vỡ được bức tường thành của ông ta. Và Hộ, tất cả những pháp sư hùng mạnh, chúng sinh sự cãi nhau nên giờ không có đủ sức mạnh để đẩy lui một kẻ xâm lược mới nữa. Không, Niềm Tin Trẻ Tuổi à, đây là một chuyện nhỏ xíu. Kể cả nếu loài orc chiếm được Azeroth, chúng vẫn sẽ cần một Người Bảo Hộ, và ta sẽ ở đây cho chúng.”

“Thưa Thầy, điều đó...”

“Xúc phạm? Báng bổ? Hay phản bội?” Ngài Pháp Sư thở dài và vuốt mũi. “Có lẽ. Nhưng ta là một người bị già đi trước tuổi, và ta đã phải trả một cái giá quá lớn cho sức mạnh không mong muốn của ta. Cho phép ta chữa rửa cái thứ thời gian đã thống trị cuộc đời ta nhé. Đi ngay đi. Ta sẽ quay lại mớ chuyện tai ương của anh vào sáng mai.”

Khi anh đóng cửa, Khadgar nghe Medivh nói thêm, “Ta quá mệt mỏi vì phải lo lắng về mọi thứ. Khi nào thì ta mới được lo lắng cho chính mình chứ?”

“Dân orc đã tấn công thành Gió Bão,” Khadgar nói. Đã ba tuần sau đó. Anh đặt lá thư lên bàn giữa anh và Garona.

Nữ bán orc nhìn chằm chằm phong bì với dấu niêm phong đỏ như thể nó là một con rắn độc. “Tôi xin lỗi,” cuối cùng cô nói. “Theo lệ thường thì họ sẽ không giữ tù binh đâu.”

“Lần này quân orc đã thua,” Khadgar nói. “Bị đẩy lui trước khi họ tới được cổng thành bởi lính của Llane. Từ lời mô tả, nghe có vẻ như đó là tộc Thung Đỗ Máu của Kilrogg và tộc Búa Hoàng Hôn. Có vẻ như đã thiếu sự hợp tác giữa hai lực lượng chính đó.”

Garona lẩm bẩm và nói, “Tộc Búa Hoàng Hôn sẽ không bao giờ tấn công trong một thế trận bao vây. Kilrogg hẳn đang cố tiêu diệt một đối thủ nào đó, và sử dụng thành Gió Bão để làm bàn đạp.”

“Vậy là kể cả trong giữa một cuộc chiến, họ vẫn tiếp tục cãi vã và phản bội lẫn nhau,” Khadgar nói. Anh tự hỏi liệu những báo cáo của anh tới Lothar có cho họ những thông tin cần thiết để bẻ gãy đòn tấn công không.

Garona nhún vai, “Rất giống con người.” Cô ra hiệu chỉ những cuốn sách chất đống trên bàn học. “Trong lịch sử của các người, có đầy những lời biện minh cho đủ loại hành động xấu xa. Tự nhận là cao quý, truyền thống, vinh dự để che đậy những tội diệt chủng, ám sát, và giết chóc. Ít nhất Đại Tộc rất trung thực trong cơn thèm khát sức mạnh trần trụi.” Cô im lặng một chút, rồi nói thêm, “Tôi không nghĩ tôi có thể giúp được họ.”

“Dân orc, hay thành Gió Bão?” Khadgar hỏi.

“Cả hai,” Garona nói. “Tôi không hề biết chút gì về vụ tấn công thành Gió Bão, nếu đó là điều anh ám chỉ, dù cho bất cứ ai chỉ cần có một chút xú cảm nhận cũng có thể biết rằng một Đại Tộc như thế sẽ tấn công vào mục tiêu lớn nhất ngay khi có thể. Anh biết được điều đó thông qua những cuộc thảo luận của chúng ta rồi. Anh cũng biết rằng họ rồi sẽ rút lui, tái hợp, giết vài chỉ huy, và rồi trở lại với số lượng lớn hơn.”

“Ừ tôi có thể đoán vậy,” Khadgar nói.

Garona nói thêm, “Và anh cũng đã gửi một lá thư tới Dũng Sĩ thành Gió Bão chỉ vì việc đó.”

Khadgar cố giữ mặt lạnh, nhưng nữ pháp viên orc nở một nụ cười rộng. “Đúng, anh đã làm mà.”

Giờ Khadgar cảm thấy mặt mình đỏ bừng lên, nhưng vẫn cố nói. “Quả thực, câu hỏi của tôi là, Tại sao cô chưa bao giờ báo cáo cho cấp trên?”

Người phụ nữ da xanh ngửa người ra sau trên ghế. “Ai nói là tôi chưa gửi?”

“Tôi,” Khadgar nói. “Trừ khi cô là một pháp sư giỏi hơn tôi.”

Chút nhếch mép nhẹ của Garona đã phản bội cô. “Cô chưa từng báo cáo lần nào phải không?” Khadgar hỏi.

Garona im lặng một lát, và Khadgar để sự im lặng đó tràn khắp thư viện. Lâu sau cô nói, “Hãy cứ nói rằng tôi đang gặp vấn đề với những lòng trung thành.”

“Tôi nghĩ cô không hề có lòng trung thành chứ,” Khadgar nói.

Garona không thèm để ý. “Tôi được cử tới đây, lệnh cho ở đây, bởi một thầy pháp tên là Gul’dan. Phù thủy. Thủ lĩnh tộc Cướp Bão. Cực kỳ có vị trí trong Đại Tộc. Cực kỳ ấn tượng với các pháp sư ở thế giới của anh.”

“Và dân orc có khuynh hướng tấn công mục tiêu lớn nhất đầu tiên. Medivh,” Khadgar nói.

“Gul’dan nói rằng Medivh rất đặc biệt. Từ lời tiên đoán bí ẩn hoặc là suy luận được thêm mắm thêm muối nào đó mà ông ta kết luận được như vậy thì tôi không biết.” Garona tránh cái nhìn của Khadgar. “Tôi từng gặp Medivh vài lần ngoài kia, rồi đồng ý tới tháp này làm pháp viên. Tôi được yêu cầu trao đổi những thông tin cơ bản và báo cáo lại cho Gul’dan tất cả những thông tin có thể về sức mạnh của Medivh. Như vậy anh đã đúng ngay từ đầu – tôi ở đây làm gián điệp.”

Khadgar ngồi xuống đối diện cô. “Cô không phải người đầu tiên đâu,” anh nói. “Vậy tại sao cô vẫn chưa báo cáo lại?”

Garona im lặng một chút. “Medivh...” cô nói, rồi dừng lại. “Ông Già...” lại dừng lại. “Ông ta nhìn thấy tất cả ngay từ đầu, dĩ nhiên rồi, và ông ta vẫn nói cho tôi những gì tôi muốn biết. Ít nhất là hầu hết.”

“Tôi biết,” Khadgar nói. “Ông ta cũng làm thế với tôi.”

Garona gật đầu. “Ban đầu tôi nghĩ ông ta chỉ là quá tự cao tự đại vào sức mạnh của mình, giống như vài tộc trưởng orc mà tôi biết. Nhưng có thứ gì đó khác nữa. Cứ như là ông ta cảm thấy nếu cho ta những thông tin đó, ông ta biết rằng tôi sẽ thay đổi vì nó, và sẽ không phản bội niềm tin của ông ta.”

“Niềm tin,” Khadgar nói. “Đó là thứ lớn lao đối với Medivh. Có vẻ ông ta để lộ ra điều đó. Đứng cạnh ông ấy, ta cảm thấy ông biết ông đang làm gì.”

“Đúng vậy,” Garona nói, “và vốn tự nhiên dân orc bị thu hút bởi sức mạnh. Tôi tính nói cho Gul’dan rằng tôi bị cầm tù ở đây, không thể phản hồi, và nhờ vậy tôi học được nhiều, và cuối cùng...”

“Cô không muốn thấy ông ấy phải chịu đau đớn,” Khadgar kết câu.

“Như Moroes hay nói, ‘à ừ’,” Garona nói. “Ông ấy đặt rất nhiều niềm tin ở tôi, và cả anh nữa. Sau khi nhìn thứ điều khuyến ảo ảnh của anh, tôi đã kể cho ông ta về nó. Tôi nhận ra điều đó có thể mang lũ quỷ tới chỗ chúng ta. Ông ta nói ông biết và điều đó chẳng khiến ông ta bận tâm. Rằng bản chất của anh là hiếu kỳ, và nó giúp đỡ cho anh rất nhiều. Ông ta vẫn đứng cạnh người dân của mình.”

“Và cô chẳng thể làm một người như thế đau đớn,” Khadgar nói.

“À ừ. Ông ấy khiến tôi cảm thấy con người hơn. Và tôi đã chẳng cảm thấy con người trong một khoảng thời gian dài, rất dài rồi. Ông Già, Ngài Pháp Sư Medivh, có vẻ có một giấc mơ về hơn một lực lượng đối đầu nhau tìm sự thống trị. Với sức mạnh của ông ấy, ông ấy có thể phá hủy toàn bộ chúng ta, nhưng ông ấy không làm vậy. Tôi nghĩ ông ấy tin vào thứ gì đó tốt hơn. Tôi cũng muốn tin vào giấc mơ của ông ấy.”

Cả hai ngồi im lặng lúc lâu. Ở đâu đó xa xa, Moroes hoặc Cook di chuyển dọc hành lang.

“Và gần đây...” Garona nói. “Trước đây ông ấy có như thế này không?”

Cô ta nghe có vẻ giống Lothar – cố hỏi mà không tỏ ra quá lo lắng. Khadgar lắc đầu. “Lúc nào ông ấy cũng thất thường. Lập dị. Nhưng tôi chưa bao giờ trông ông ấy... *tuyệt vọng* đến thế này.”

“Ừ ề,” Garona nói thêm. “Trung lập. Tới tận giờ tôi vẫn cho rằng ông ấy hẳn sẽ cùng phe với Vương Quốc Azeroth. Nhưng chính thành Gió Bão bị tấn công mà ông ta vẫn không làm gì...”

“Có thể là sự tập dượt của chính ông ấy,” Khadgar nói, lựa chọn từ ngữ cẩn thận. Anh không muốn để lộ về Hội cho Garona, bất kể cảm giác hiện tại của cô. “Ông ấy phải nhìn xa trông rộng về nhiều thứ. Thỉnh thoảng nó chần giữa ông và những người khác.”

“Tôi cho đó là lý do tại sao ông ta bị nhiễu loạn,” Garona nói. Lại im lặng, rồi cô nói thêm, “Tôi không thấy tiếc lắm khi thành Gió Bão đánh lui được quân xâm lược. Người ta đâu phá hủy một thứ gì đó như thế từ bên ngoài đâu. Ta phải làm gì đó từ bên trong để làm suy yếu bức tường thành đã.”

“Tôi mừng là cô không làm tướng quân ở ngoài kia,” Khadgar nói.

“Là tộc trưởng,” Garona nói. “Cứ như tôi có cơ hội ấy.”

“Có thứ gì đó,” Khadgar nói, rồi dừng lại. Garona hất hàm về phía anh.

“Anh nghe như thể một ai đó đang chờ đợi ân huệ ấy,” cô nói.

“Tôi chưa từng hỏi cô về quân lực, và vị trí...”

“Về những việc do thám cụ thể.”

“Nhưng,” Khadgar nói, “họ kinh ngạc trước số lượng lớn quân orc trên chiến trường. Họ đánh lui được, nhưng rất ngạc nhiên rằng khu đầm lầy ở Đầm Đen có thể chứa được nhiều quân đến vậy. Tận giờ họ vẫn lo lắng về lực lượng có thể ẩn náu trong vùng đầm lầy đó.”

“Tôi chẳng biết gì về quân số cả,” Garona nói. “Tôi từng ở đó, do thám các người, nhớ chứ?”

“Đúng,” Khadgar nói. “Nhưng tôi cũng biết cô nói về quê nhà mình. Làm thế nào cô tới đây từ đó được? Có phải do phép thuật gì không?”

Garona ngồi im lặng một lúc, như thể đang cố quyết định gì đó. Khadgar chờ đợi một nhận xét đánh lạc hướng nào đó, hoặc là đổi chủ đề, hoặc kể cả một câu hỏi nào khác để phản hồi. Nhưng cô lại nói, “Chúng tôi gọi thế giới của mình là Draenor. Đó là một thế giới hoang vu, đầy những vùng đất cằn cỗi, dốc đứng, và đầy cây chết. Dữ dội và không mến khách...”

“Và nó có bầu trời màu đỏ,” Khadgar nói thêm.

Garona nhìn anh chàng pháp sư. “Anh đã từng nói chuyện với những dân orc khác rồi sao? Có lẽ là tù nhân à? Tôi không ngờ con người lại bắt được tù nhân orc đấy.”

“Không, một ảo ảnh,” Khadgar nói. Ký ức đó gần như cách xa hiện tại cả nửa đời người. “Gần giống như thứ cô nhìn thấy vào lần đầu chúng ta gặp nhau. Đó là lần đầu tiên tôi thấy orc. Tôi nhớ có một số lượng khổng lồ.”

Garona khịt mũi. “Những ảo ảnh của anh hẳn đã để lộ ra nhiều thứ hơn anh nói, nhưng anh cũng có được một bức tranh tốt đấy. Dân orc rất mắn đẻ, và trẻ con có rất nhiều, bởi vì rất nhiều đứa bị chết trước khi tới tuổi chiến binh.”

“Đó là một cuộc sống khó khăn, chỉ có những kẻ tráng kiện, mạnh mẽ, và thông minh là sống sót. Tôi thuộc nhóm thứ ba, nhưng tôi vẫn suýt bị ruồng bỏ, phải cố sống sót bằng tất cả khả năng có thể ở ven bộ tộc. Vào lúc đó là tộc Cướp Bão, ít nhất khi mệnh lệnh được gửi tới.”

“Mệnh lệnh?”

“Chúng tôi hành quân, từng chiến binh, từng cánh tay có thể. Lao công và kiếm thủ, tất cả được lệnh nhắc vũ khí, công cụ, và đồ đạc, cùng cái đầu tới Bán Đảo Hỏa Ngục. Ở đó có một cánh cổng khổng lồ được dựng lên bởi Gul’dan và các thầy pháp hùng mạnh khác. Một cánh cổng xuyên qua không gian giữa các thế giới.”

Garona liếc nhanh, nhớ lại. “Đó là một khối những tảng đá lớn được dựng đứng, tạo hình một lỗ hổng của chính khoảng không gian. Trong lỗ hổng đó có màu sắc bóng tối, một phễu xoáy giống như dầu trên mặt của một hồ nước ô nhiễm. Tôi có cảm giác rằng lỗ hổng đó được tạo ra nhờ những bàn tay vĩ đại, và bao gồm cả những thầy pháp.”

“Nhiều chiến binh cứng cỏi thấy sợ hãi khoảng không giữa các cột đó, nhưng các tộc trưởng và tộc phó đã có những bài diễn thuyết sôi nổi về những gì có thể được tìm thấy ở phía bên kia. Một thế giới giàu có. Một thế giới sung túc. Một thế giới đầy những sinh vật mềm yếu dễ dàng bị chế ngự. Họ hứa tất cả những thứ đó.”

“Một số vẫn còn kháng cự. Số thì bị giết, số còn lại bị buộc đi qua đó với rìu chìa vào lưng. Tôi bị kẹt trong một nhóm lao công lớn và bị xô vào khoảng không giữa hai cột.”

Garona im lặng một lúc. “Nó được gọi là vùng Hồn Âm, vừa tức thời vừa vĩnh cửu. Tôi rơi mãi, và khi tôi rơi vào một vùng sáng lạ, tôi đã ở trong một thế giới mới đầy điên cuồng.”

Khadgar nói thêm, “Sau khi hứa hẹn về thiên đường, Đám Đen hẳn phải khá thất vọng ấy nhỉ.”

Garona lắc đầu. “Thật là choáng váng. Tôi nhớ về sự nao núng khi lần đầu tiên nhìn thấy bầu trời xanh thù địch. Và vùng đất, phủ đầy những cây cỏ trái ngút tầm mắt. Một số không chịu nổi và phát điên. Nhiều trong đó gia nhập tộc Dao Đen, những orc hoảng loạn xúm quanh ngọn cờ màu da cam của lửa, ngày hôm đó.”

Garona vượt bộ cảm bực. “Tôi sợ, nhưng tôi đã sống sót. Và tôi nhận ra cuộc sống của một người lai có thể giúp tôi hiểu được con người. Tôi thuộc về một nhóm đột kích tấn công Medivh. Ông ta giết tất cả những kẻ còn lại, nhưng lại để tôi sống, và gửi tôi đưa một tin nhắn về cho Thầy Pháp Gul’dan. Và sau một thời gian, Gul’dan cử tôi lại làm gián điệp, nhưng tôi nhận ra tôi... khó lòng... phản bội được những bí mật của Ông Già.”

“Những lòng trung thành,” Khadgar nhận xét.

“Nhưng để trả lời câu hỏi của anh,” Garona nói, “không, tôi không biết đã có bao nhiêu bộ tộc đã tràn qua Cánh Cổng Bóng Tối từ Draenor. Và tôi không biết sẽ mất bao lâu để họ phục hồi. Và tôi không biết cánh cổng ở đâu. Nhưng anh, Khadgar à, có thể tìm ra.”

Khadgar nháy mắt. “Tôi á?”

“Những ảo ảnh của anh,” Garona nói. “Có vẻ anh có thể triệu hồi những bóng ma từ quá khứ, kể cả từ rất xa. Tôi từng xem anh gọi lên một ảo ảnh về mẹ của Medivh khi tôi gặp anh lần đầu. Đó có phải là ở thành Gió Bão không?”

“Ừ,” Khadgar nói. “Và đó là lý do tại sao tôi vẫn nghĩ con quỷ trong thư viện là thật – không hề có cảnh nền cho ảo ảnh đó.”

Garona xua tan nhận xét của anh. “Nhưng anh có thể gọi lên những ảo ảnh đó. Anh có thể triệu hồi lại khoảng khắc kẻ hờ đó được tạo ra lần đầu tiên. Anh có thể tìm ra ai đem dân orc tới Azeroth.”

“À ừ,” Khadgar nói. “Và tôi cho rằng đó là cùng một pháp sư hay thầy pháp đã giải phóng lũ quỷ. Điều đó thực sự có nghĩa, rằng cả hai có liên kết với nhau.” Anh nhìn Garona. “Cô biết đấy, điều đó chẳng đáng là câu hỏi để tôi phải suy nghĩ đâu.”

“Tôi sẽ đặt câu hỏi,” Garona nói, trông có vẻ rất sẵn lòng, “nếu anh đưa ra được câu trả lời.”

Lại là phòng ăn trống rỗng. Moroes cực siêng năng đã quét sạch vòng phép trước đó, và Khadgar phải làm lại nó với những đường thạch anh đỏ và tím được nghiền nát. Garona thắp đuốc vào để treo trên tường, rồi đứng vào giữa hình vẽ, ngay cạnh anh.

“Tôi cảnh báo cô trước,” anh nói với nữ bán orc. “Điều này có thể sẽ không có tác dụng.”

“Anh sẽ làm được,” Garona trả lời. “Tôi từng nhìn thấy anh làm điều đó trước rồi.”

“Tôi rồi sẽ có được gì đó,” Khadgar nói. “Tôi chỉ không biết đó là gì.” Anh vẫy tay lên không trung, rồi đọc thần chú. Với Garona đang nhìn, anh muốn mọi thứ phải thật đúng. Cuối cùng anh giải phóng nguồn năng lượng thần bí trong trí óc và hét lên, “Cho ta thấy khởi nguồn của lỗ hổng giữa Draenor và Azeroth!”

Có sự thay đổi của áp suất, trong chính sức nặng của không khí quanh họ. Trời ấm, và là ban đêm, nhưng bầu trời đêm bên ngoài cửa sổ (vì giờ đây đang có một cửa sổ trong phòng) có màu đỏ đậm, màu của máu khô, và chỉ một vài vì sao yếu ớt xuyên qua bầu khí quyển.

Đó là căn phòng của một ai đó, có khả năng là của một thủ lĩnh orc. Có những tấm mền lông thú trên nền và một bọc lớn có khả năng là dùng làm giường. Một hốc lửa nhỏ rực cháy chính giữa phòng. Vũ khí treo trên tường đá, và cũng có rất nhiều những ngăn tủ. Một cái đang mở, lộ ra một hàng những thứ được *ướp khô*, một số trong đó hẳn từng thuộc về con người hoặc sinh vật giống người.

Hình hài trên giường trở mình liên tục, rồi đột ngột ngồi dậy, như thể thức dậy sau một cơn ác mộng. Gã nhìn vào bóng tối, và rồi khuôn mặt tàn ác, dẫm mùi chinh chiến dần trở nên rõ hơn. Kể cả với loài orc, gã cũng là một kẻ xấu xí trong chủng tộc.

Garona há hốc miệng, rồi nói, “Gul’dan.”

Khadgar gật đầu và nói, “Ông ta không thấy cô được đâu.” Vậy ra đây là gã thầy pháp đã cử Garona tới thăm dò. Gã trông đáng tin như một miếng vàng cong. Lúc này, gã khoác bộ lông lên người rồi nói.

“Ta vẫn còn có thể thấy ngươi,” gã nói. “Cho dù ta nghĩ ta đã thức dậy. Có lẽ ta đã mơ là ta đã thức. Tới đây, sinh vật trong giấc mơ.”

Garona túm lấy vai Khadgar, và anh có thể cảm thấy những móng tay sắc nhọn của cô cắm vào da thịt anh. Nhưng Gul'dan không nói với họ. Thay vì đó một bóng ma khác lượn vào.

Nó cao lớn, vai rộng, cao hơn cả ba kẻ còn lại. Nó mờ ảo, như thể nó cũng không thuộc về nơi này. Nó trù mù, giọng nói the thé xa cách. Dù cho nguồn ánh sáng duy nhất là từ đồng lửa, hình thù đó tạo ra hai cái bóng – một hắt ngược ra sau khỏi ngọn lửa, cái còn lại sang một bên, như thể được thấp sáng bởi một nguồn sáng khác.

“Gul'dan,” hình thù đó nói. “Ta muốn người của ngươi. Ta muốn đội quân của ngươi. Ta muốn sức mạnh của ngươi hỗ trợ cho ta.”

“Ta đã gọi lên những linh hồn bảo hộ của ta, sinh vật kia,” Gul'dan nói, và Khadgar có thể nghe được sự rung động trong giọng nói của gã orc. “Ta đã gọi những thầy pháp của ta và chúng đã khuất phục trước ngươi. Ta đã gọi sự phụ thần bí của ta và ông ta đã không thể ngăn được ngươi. Ngươi ám ảnh giấc mơ của ta, và giờ ngươi tới, một sinh vật giấc mơ, tới thế giới của ta. Thật ra ngươi là ai và là gì?”

“Ngươi sợ ta,” hình thù cao lớn đó nói, và với giọng nói đó, Khadgar cảm thấy như thể có một bàn tay lạnh toát vượt dọc xương sống, “vì ngươi không hiểu ta. Nhìn thế giới của ta và hiểu nỗi sợ của ngươi. Rồi đừng sợ nữa.”

Và rồi hình thù cao lớn trù mù đó tạo nên một quả cầu từ hư không, sáng rõ như bong bóng xà phòng. Nó lơ lửng, đường kính khoảng một bộ, và trong đó hiện ra hình ảnh một vùng đất với bầu trời xanh dương và những cánh đồng xanh lá.

Hình thù trù mù đó đang chỉ cho hắn ta xem Azeroth.

Thêm một bong bóng nữa, rồi nữa, rồi cái thứ tư. Những cánh đồng lúa mùa hè với ánh mặt trời rực rỡ. Khu đầm lầy Đầm Đen. Vùng băng giá phương bắc. Những tòa tháp rực rỡ ở Thành Gió Bão.

Và một bong bóng chứa một tòa tháp duy nhất nằm giữa một hố trên đồi, sáng lên dưới ánh trăng. Hắn đang cho gã phù thủy orc xem Karazhan.

Và có một bong bóng nữa chỉ thoáng lướt qua, nó hiển thị một khung cảnh tăm tối xa tít bên dưới những ngọn sóng. Có vẻ đó là một suy nghĩ nhằm lẫn, nó đã nhanh chóng bị xóa bỏ. Nhưng Khadgar có một cảm giác về sức mạnh. Đó là một khu mộ bên dưới những ngọn sóng, một hầm mộ, nó sục sôi một nguồn sức mạnh. Nó chỉ đó trong một chốc, rồi biến mất.

“Tập hợp lực lượng,” hình thù trù mù nói. “Tập hợp quân đội và chiến binh cùng lao công và đồng minh, vĩ chuẩn bị cho chúng một hành trình xuyên qua vùng Hỗn Âm. Chuẩn bị cho chúng tốt vào, vì tất cả những thứ này sẽ là của ngươi khi ngươi thành công.”

Khadgar lắc đầu. Giọng nói nhói trong anh như muỗi đốt. Rồi anh nhận ra rằng đó là ai và tim anh run sợ.

Gul'dan đang quỳ xuống, bàn tay ghì chặt trước mặt. "Tôi sẽ làm thế, vì sức mạnh của người là tối cao. Nhưng thực sự người là ai, và làm thế nào chúng tôi tới thế giới này được?"

Hình thụ nọ giờ tay chạm mũi trùn, và Khadgar lắc đầu. Anh không muốn thấy. Anh biết nhưng anh không hề muốn thấy.

Một khuôn mặt hằn đậm vết nhăn. Bộ lông mày xám. Đôi mắt xanh lơ long lạnh những tri thức ẩn giấu và một thứ gì đó nguy hiểm. Cạnh anh, Garona há hốc mồm.

"Ta là Người Bảo Hộ," Medivh nói với gã thầy pháp orc. "Ta sẽ mở con đường cho ngươi. Ta sẽ đập tan vòng tròn và sẽ được tự do."



The Last Guardian – Chapter 13: The Second Shadow

Chương mười ba: Cái Bóng Thứ Hai

“Không!” Khadgar hét lên, và ảo ảnh đồng thời cũng biến mất. Họ lại đứng một mình trong phòng ăn, ngay giữa một vòng hoa văn tạo bởi những viên mã não và thạch anh đỏ nghiền nát.

Tai anh ù đi và khóe mắt thì mờ nhạt. Anh khuyu một gối, nhưng không hề hay biết mình đã di chuyển. Bên phải anh, giọng Garona lặng thinh, gần như bị bóp nghẹt.

“Medivh,” cô khẽ nói. “Ông Già. Không thể nào.”

“Có thể lắm,” Khadgar nói. Bụng dạ anh cảm thấy như chứa hàng đồng rắn đang quặn quại. Đầu óc anh quay cuồng, và dù anh rất muốn chối từ, anh vẫn biết nó sẽ dẫn tới đâu.

“Không,” Garona nói dứt khoát. “Chắc chắn có nhầm lẫn. Một ảo ảnh sai lầm. Chúng ta tìm một thứ và lại tìm thấy một thứ khác. Anh nói điều ấy từng xảy ra trước đây.”

“Không phải như thế này,” Khadgar nói. “Chúng ta có thể không thấy được cái chúng ta muốn, nhưng chúng ta luôn thấy được sự thật.”

“Có lẽ đó chỉ là lời cảnh báo,” nữ bán orc nói.

“Có nghĩa đấy,” Khadgar nói, có chút hối tiếc trong giọng nói. “Nghĩ về nó đi. Đó là lý do tại sao kết giới vẫn nguyên vẹn khi chúng ta bị tấn công. Ông ta đã ở trong kết giới rồi, và đã triệu hồi con quỷ đó từ bên trong.”

“Trông không giống ông ấy,” Garona nói. “Có lẽ đó chỉ là một ảo giác ma thuật giả. Trông chẳng giống ông ấy chút nào.”

“Đó là ông ấy,” anh đệ tử nói, giờ đã đứng dậy. “Tôi biết giọng nói của thầy. Tôi biết khuôn mặt của thầy. Với tất cả điệu bộ và tâm trạng.”

“Nhưng giống như ai đó đang mang khuôn mặt đó,” Garona nói. “Có gì đó sai sai. Như thể ông ấy là một bộ đồ, hay một bộ giáp, và ai đó đang mặc nó.”

Khadgar nhìn nữ bán orc. Giọng cô run lên, còn nước mắt đầm trên khóe đôi mắt rộng mở. Cô muốn tin. Cô thực sự muốn tin.

Khadgar cũng muốn tin. Anh gật đầu chậm chậm. “Có thể là một mảnh nào đó. Vẫn có thể là ông ấy. Có thể ông ấy đang lừa phỉnh tên orc đó, thuyết phục gã tới đây. Có lẽ là một ảo ảnh của tương lai chẳng?”

Giờ đến lượt Garona lắc đầu. “Không. Đó là Gul’dan. Ông ta đã ở đây rồi. Ông ta dắt chúng tôi đi qua cánh cổng. Đó là quá khứ, đó là lần gặp nhau đầu tiên của họ. Nhưng tại sao Medivh lại muốn mang quân orc tới Azeroth chứ?”

“Nó giải thích được tại sao ông ấy chẳng làm gì nhiều để chống lại họ,” Khadgar nói. Anh lắc đầu, cổ nói lỏng suy nghĩ đã bén rễ lâu nay. Quá nhiều thứ bỗng trở nên có nghĩa. Những sự biến mất lạ kỳ. Ít quan tâm tới sự gia tăng số lượng của quân orc. Thậm chí đem cả một bán orc tới thành.

Anh nhìn Garona và tự hỏi cô can dự vào chuyện này sâu đến mức nào. Có vẻ như cô hoàn toàn bất ngờ trước tin này, hay là cô là kẻ âm mưu, hay lại chỉ là một con tốt trong trò chơi bóng tối mà có vẻ như Medivh đang điều khiển?

“Chúng ta cần phải tìm hiểu,” anh chỉ nói vậy. “Chúng ta cần phải biết tại sao ông ta lại ở đó. Ông ta đang làm gì. Ông ta là Người Bảo Hộ – chúng ta không nên kết tội ông ấy chỉ dựa vào một ảo ảnh.”

Garona gật đầu chậm chậm. “Vậy là chúng ta hỏi ông ấy. Bằng cách nào?”

Khadgar mở miệng định nói, nhưng một giọng nói khác vang vọng khắp phòng.

“Tất cả mớ hỗn độn này là thế nào đây?” Medivh nói, tựa vào mép cửa phòng ăn.

Cổ họng Khadgar khô cứng lại.

Ngài Pháp Sư đứng ngay ngưỡng cửa, và Khadgar nhìn ông, sẵn lòng thứ gì đó trong dáng đi, diện mạo, giọng nói. Mọi thứ có thể phản bội lại sự có mặt của ông ta. Chẳng gì cả. Đó đúng là Medivh.

“Hai cô cậu nhóc đang làm gì đấy?” Ngài Pháp Sư nói, đôi lông mày xám nhíu lại.

Khadgar cố tìm câu trả lời, nhưng Garona nói, “Anh Đệ Tử đang cho tôi xem một phép thuật anh ấy đang làm.” Giọng cô run run.

Medivh lẩm bẩm. “Lại thêm mấy cái ảo ảnh nữa hả, Niềm Tin Trẻ Tuổi? Chúng đủ tệ hại quanh đây rồi, khi chưa có anh để gọi lên quá khứ. Tới đây ngay đi – chúng ta có việc phải làm. Và cả cô nữa, Phái Viên ạ.”

Giọng ông vẻ đều đặn và hiểu biết, nhưng vẫn kiên quyết. Là giọng nghiêm khắc của một người thầy thông thái. Khadgar tiến một bước, nhưng Garona tóm lấy tay anh.

“Mấy cái bóng,” cô khẽ nói.

Khadgar nháy mắt, và nhìn lại Ngài Pháp Sư. Giờ vẻ mặt ông đang thể hiện sự thiếu kiên nhẫn, và phản đối. Bờ vai ông vẫn thật rộng, ông vẫn đứng thẳng người bất kể áp lực lên bản thân. Ông mặc bộ áo choàng bình thường trước đây Khadgar vẫn thường thấy.

Và sau lưng ông có hai cái bóng. Một cái hướng thẳng ra khỏi ngọn đuốc, cái bóng còn lại, tối tương đương, thì quay đi với một góc kỳ lạ.

Khadgar lưỡng lự, và vẻ phản đối của Medivh càng rõ ràng hơn, một cơn bão hiện lên trên mặt ông. “Có chuyện gì đấy Niềm Tin Trẻ Tuổi?”

“Chúng tôi nên dọn dẹp mớ lộn xộn này đã,” Khadgar nói, cố gắng trở nên tươi tỉnh. “Không muốn khiến Moroes phải làm việc quá vất vả. Chúng tôi sẽ theo sau.”

“Đàm phán không phải phần việc của một đệ tử,” Medivh nói. “Giờ tới đây ngay.”

Chẳng ai di chuyển cả. Garona nói, “Tại sao ông ta không vào phòng chứ?”

Thực là tại sao mà, Khadgar nghĩ. Nhưng anh lại nói, “Một câu hỏi thừa Thầy?”

“Giờ là sao?” vị đại pháp sư lẩm bẩm.

“Tại sao ngài lại đến với giấc mơ của gã orc Gul’dan?” Khadgar nói, cảm thấy cổ họng nghẹn lại khi nói, “Tại sao ngài lại cho lũ orc biết cách tới thế giới này?”

Cái nhìn của Medivh chuyển sang Garona. “Ta không ngờ Gul’dan lại nói cho cô về ta đấy. Hẳn đâu khiến ta nghĩ là hẳn thiếu khôn ngoan, hay là ba hoa đầu.”

Garona lùi lại một bước, nhưng lần này Khadgar giữ cô lại. Cô nói, “Tôi không hề biết. Tới tận bây giờ.”

Medivh khịt mũi. “Chẳng quan trọng lắm. Giờ tới đây. Cả hai người.”

“Tại sao ngài lại chỉ cho lũ orc con đường tới đây?” Khadgar lặp lại.

“Anh đừng có mà cố đàm phán nữa!” ngài pháp sư quát.

“Tại sao ngài lại đem lũ orc tới Azeroth chứ?” Khadgar hỏi, giờ đang cầu xin.

“Không phải việc của anh đâu nhóc. *Hai người* sẽ tới đây! Ngay bây giờ!” Khuôn mặt Ngài Pháp Sư tái nhợt và nhăn nhó.

“Với tất cả lòng kính trọng, thưa ngài,” Khadgar nói, lời nói như dao đâm, “không, tôi không tới đâu.”

Medivh gầm lên tức giận. “Nhóc, ta sẽ tóm được anh...” và khi ông nói, ông bước thẳng vào phòng.

Cùng lúc đó nhiều tia lửa bay lên, nhấn chìm vị pháp sư già trong một màn ánh sáng. Ngài Pháp Sư giật lùi lại một bước, rồi giơ tay lên đọc thần chú.

“Gì vậy?” Garona nói.

“Vòng Kết Giới,” Khadgar nói. “Để chặn đứng lũ quỷ đã được triệu hồi. Ngài Pháp Sư không thể vượt qua nó được.”

“Nhưng nếu nó chỉ tác động lên quỷ, sao lại không chú? Trừ khi...” Garona nhìn Khadgar. “Không,” cô nói. “Liệu cái vòng có cản được ông ấy không?”

Khadgar nghĩ về sợi rơm nằm trên kết giới trong tháp tại thành Gió Bão, và nguồn năng lượng đang được tạo ra tại ngưỡng cửa. Anh lắc đầu.

Thay vì thế anh hét lên với Ngài Pháp Sư, “Liệu đây có phải những gì ngài làm với Huglar và Hugari không? Và Guzbah? Và cả những người khác nữa? Liệu có phải họ đã tìm ra gì không?”

“Họ đã tiến xa hơn cả cái sự thật anh tìm ra được đấy nhóc,” Ngài Pháp Sư nhe răng nói từ trong quầng sáng, “Nhưng ta phải cẩn trọng. Ta tha thứ cho sự tò mò vì tuổi trẻ của anh, và nghĩ rằng lòng trung thành-” Ông cầu nhàu vì giờ cái kết giới bảo vệ đang chống lại ông. “-Ta nghĩ rằng lòng trung thành vẫn có chỗ đứng ở thế giới này.”

Kết giới bảo vệ sáng chói lên khi Medivh bước vào, và Khadgar có thể thấy được vùng méo mó xung quanh bàn tay vươn ra của Ngài Pháp Sư. Những tia lửa có vẻ như đã bắt cháy vào râu Medivh, và khói cuộn tròn lên như thể sừng trước trán ông.

Và rồi trái tim Khadgar chùng xuống, anh nhận ra những gì anh đang nhìn thấy là một hình ảnh khác, nó nằm nè lên hình ảnh của người pháp sư đáng quý. Hình ảnh đó thuộc về cái bóng thứ hai.

“Ông ấy sắp vượt qua nó rồi,” Garona nói.

Khadgar liếc rằng, “Cuối cùng thì. Ông ta đang trút một lượng lớn sức mạnh vào việc phá vỡ cái vòng.”

“Ông ấy có thể làm được việc đó chứ?” nữ bán orc hỏi.

“Ông ấy là Người Bảo Hộ Tirisfal,” Khadgar nói. “Ông ấy có thể làm bất cứ thứ gì ông ấy muốn. Chỉ là hơi tốn thời gian thôi.”

“Chà, chúng ta ra khỏi đây được không?” Garona giờ có vẻ hoảng sợ.

“Con đường ra duy nhất là vượt qua ông ta,” Khadgar nói.

Garona nhìn quanh. “Vậy thì phá vỡ một bức tường đi. Lối thoát mới.”

Khadgar nhìn bức tường đá của tòa tháp, nhưng lắc đầu.

“Sao, thử làm gì đó đi!”

“Tôi sẽ thử việc này,” Khadgar nói. Trước mặt họ, hình thù Medivh, giờ đã trở nên cao lớn hơn và bao phủ đầy ánh chớp, hiện mờ mờ trong làn khói.

Cố giữ bình tĩnh, anh tập trung năng lượng phép thuật trong trong mình. Anh vẩy tay theo đúng chuyển động vừa làm vài phút trước, và thì thầm những lời đã lãng quên với người phàm, và khi anh đã nén năng lượng lại thành một quả cầu ánh sáng duy nhất, anh giải phóng nó.

“Hãy đem tới cho ta một ảo ảnh,” Khadgar nói, “về kẻ đã chống lại con thú vật này trước đây!”

Có một chút mất phương hướng, và trong phút chốc Khadgar nghĩ rằng phép thuật là nhằm lẫn và đưa họ tới tháp canh trên đỉnh tháp. Nhưng không, đang là đêm xung quanh họ, và một giọng nói của phụ nữ tức giận và hống hách rít lên trong không khí.

“*Người* dám tấn công chính mẹ đẻ của *người* sao?” Aegwynn hét lên, khuôn mặt tím ngắt vì tức giận.

Aegwynn đứng ở một đầu sàn tháp canh, Medivh ở đầu kia. Đó là Medivh như những gì anh biết – cao, kiêu hãnh, và dường như là cả lo lắng. Cả bà lẫn Medivh quá khứ đều không chú ý gì đến cả Khadgar lẫn Garona. Với một cái giật mình, Khadgar nhận ra rằng hiện thân hiện tại của Medivh cũng có ở đó, đang sáng rực bên cạnh một bức tường. Hai người từ quá khứ cũng phớt lờ ông ta, nhưng Medivh hiện tại đang nhìn cảnh tượng diễn ra trước mắt họ.

“Mẹ à, con nghĩ *người* cuồng loạn rồi,” Medivh quá khứ nói.

“Tức là một tia chớp thần bí có thể khiến ta bình tĩnh lại hả?” *Người* Bảo Hộ tiên nhiệm quát. Khadgar thấy rằng bà đã già hơn trước nhiều rồi. Mái tóc vàng giờ đã bạc trắng, và có những nếp nhăn quanh mắt và miệng bà. Dù vậy bà vẫn mang dáng dấp của hình dáng lúc trước anh trông thấy. “Giờ thì,” bà nói, “trả lời câu hỏi của ta.”

“Mẹ à, *người* không nhìn nhận đúng về mọi thứ,” Medivh quá khứ nói.

“Trả lời đi,” Aegwynn nghiêm khắc quát. “Tại sao *người* đem lũ orc tới Azeroth?”

“Thế nào ông ấy tức giận đến vậy khi anh hỏi thế,” Garona nói. Khadgar bảo cô im lặng, và chú ý tới Medivh hiện tại. Bản thể hiện tại đã ngừng không cố chọc thủng bức tường kết giới nữa, và khuôn mặt có vẻ đã mất đi cảm xúc.

“Mẹ à?” Medivh hiện tại nói. Khuôn mặt có vẻ cả tin.

“*Người* không CỐ câu trả lời phải không?” Aegwynn nói. “Đây là cái trò chơi bé nhỏ mà *người* chơi à. Một thách thức cho Llane và Lothar để trêu họ hả? Sức mạnh *người* Tirisfal không phải là trò chơi đâu con. Càng ngày càng có nhiều orc xuất hiện, và ta nghe thấy rằng các đoàn xe đang bị tấn công gần Đầm Đen. Một tay mơ cũng có thể dò ra được Cánh Cổng của *người*, nhưng chỉ mẹ *người* mới có thể nhận ra thứ sức mạnh bao bọc nó. Ta hỏi lại, con được lợi ích gì chứ hả?”

Khadgar buồn bã vì lời công kích của *người* phụ nữ già, và hơi mong rằng Medivh quá khứ sẽ chạy khỏi phòng. Thay vì đó, Medivh khiến anh ngạc nhiên. Ông ta cười lớn.

“Mẹ *người* không tán thành khiến *người* vui đến thế hả con?” Aegwynn nghiêm nghị nói.

“Không,” Medivh nói, nhe răng cười như thể muốn ăn tươi nuốt sống. “Nhưng sự ngu ngốc mẹ con thì có.”

Khadgar nhìn ngang phòng, và thấy Medivh hiện tại nao núng trước những lời của hiện thân quá khứ của ông nói.

“Người dám à,” Aegwynn quát, giơ tay lên. Một quả cầu ánh sáng trắng chói lòa hiện ra từ lòng bàn tay bà và phóng về phía Medivh quá khứ. Ngài Pháp Sư giơ một tay lên và gạt nó sang bên dễ dàng.

“Dám thừa Mẹ,” bóng ma từ quá khứ nói. “Và con có sức mạnh để làm việc đó. Thứ sức mạnh mẹ trao cho con từ lúc con còn chưa có nhận thức, thứ sức mạnh mà con không hề muốn hay yêu cầu.” Bóng ma Medivh vẫy tay, và sàn tầng trên cùng ngùn ngụt cháy những tia chớp sáng chói. Aegwynn cản được nguồn năng lượng ấy lại, nhưng Khadgar nhận thấy rằng bà phải giơ cả hai tay lên, và vẫn bị đánh lui lại.

“*Nhưng* tại sao người để lũ orc tới Azeroth chứ?” người phụ nữ già khế nói. “Không cần thiết. Người đặt toàn bộ cư dân vào nguy hiểm, và để tới kết cục nào chứ?”

“Dĩ nhiên là để bẻ gãy vòng tròn rồi,” Medivh quá khứ nói. “Để đập tan cái vũ trụ đều đều mẹ xây cho con. Mọi thứ đã được đưa vào vị trí, bao gồm cả đứa con của mẹ. Nếu mẹ không thể tiếp tục làm Người Bảo Hộ, người mẹ tự tay chọn, được sinh ra và được chuẩn bị làm người nối dõi sẽ làm, nhưng lại bị ép buộc vào theo kịch bản như tất cả con cò khác của người.”

Medivh hiện tại đã khụy gối xuống, mắt nhìn cảnh tượng trước mắt. Ông đang đọc theo những lời mà bản thể từ quá khứ đang nói.

Garona giật tay áo Khadgar, và anh gật đầu. Cả hai rời trung tâm kết giới, và bắt đầu vòng quanh phòng, cố tránh hiện thân hiện tại của Ngài Pháp Sư.

“Nhưng mỗi đe dọa, con à...” Aegwynn nói.

“Đe dọa á?” Medivh nói. “Đe dọa ai? Không phải con, không phải sức mạnh người Tirisfal trong tay con. Với những người còn lại trong Hội ư? Họ lo cho chuyện chính trị trong nội bộ họ còn hơn cả lũ quỷ. Với các quốc gia con người à? Phì nộn và sung sướng, được bảo vệ khỏi mỗi nguy hiểm mà họ còn không được biết à? Liệu có thực sự bị đe dọa không?”

“Con đang chơi đùa với thứ sức mạnh to lớn hơn cả con đấy Con Trai,” Aegwynn nói. Khadgar và Garona đã gần tới cửa, nhưng Medivh hiện tại vẫn bị thu hút bởi ảo ảnh.

“Ồ, dĩ nhiên rồi,” Ngài Pháp Sư quá khứ nói với tiếng gầm gừ. “Nghĩ rằng mẹ có thể kiểm soát thứ sức mạnh như thế thật là tội lỗi của Niềm Kiêu Hãnh. Những thứ như là nghĩ rằng mẹ có thể đấu trí với một gã chúa quỷ mà vẫn dành chiến thắng.”

Giờ họ đã ở sau lưng Medivh, và Garona với tay tới con dao trong áo. Khadgar ngăn tay cô lại và lắc đầu. Họ lên đi phía sau Medivh. Nước mắt bắt đầu ứa ra trong mắt ông già.

“Chuyện gì sẽ xảy ra nếu lũ orc thành công chứ?” Aegwynn nói. “Chúng tôn thờ những vị thần đen tối và cả bóng đêm. Tại sao con trao Azeroth cho chúng chứ?”

“*Khi* chúng thành công,” Medivh quá khứ nói, “chúng sẽ chọn con làm thủ lĩnh. Chúng đề cao sức mạnh, Mẹ à, không như mẹ hay là phần còn lại của thế giới tồi tàn này. Và nhờ mẹ, con là thứ mạnh mẽ nhất ở thế giới này. Và con sẽ đập tan thứ xiềng xích mà mẹ và những kẻ khác đã đeo cho con, và con sẽ được thống trị.”

Ảo ảnh chợt trở nên im lặng, và Khadgar và Garona đứng im, nín thở. Liệu Medivh hiện tại có để ý đến họ trong lúc im lặng này không?

Aegwynn, với những lời nói từ một năm trước, vẫn khiến ông phải chú ý. “Người không phải con trai ta,” bà nói.

Medivh hiện tại vui mặt vào tay. Phiên bản quá khứ nói, “Không. Con chưa từng là con của mẹ. Chưa bao giờ.”

Và Ngài Pháp Sư quá khứ cười lớn. Đó là một điệu cười sang sảng và Khadgar đã từng nghe thấy trước đây, trên thảo nguyên băng sau khi hai người kia chiến đấu.

Aegwynn có vẻ sững sờ, “Sargerass?” bà quát lên khi cuối cùng đã nhận ra. “Ta giết người.”

“Người mới chỉ giết được một thể xác thôi mà phù thủy à. Người chỉ mới giết được thân thể của ta thôi!” Medivh quá khứ gầm gừ, và Khadgar đã có thể nhìn thấy hình ảnh thực thể thứ hai, cái bóng thứ hai, đã bao trùm lên ông. Một sinh vật bóng tối và lửa thiêu, với bộ râu lửa và cặp sừng đen lớn. “Giết được nó và giấu nó tít dưới hẻm mộ dưới biển. Nhưng ta thà hi sinh nó để nhận được một món quà to lớn hơn.”

Aegwynn dù không chú ý nhưng vẫn đặt một tay lên bụng.

“Đúng rồi, Mẹ thân yêu,” Medivh quá khứ nói, ngọn lửa liếm trên râu ông, cặp sừng tạo thành nhờ đám khói ngay trước cặp lông mày. Ông là Medivh, nhưng cũng chính là Sargerass. “Ta trốn trong bụng người, và nhập vào những tế bào đang say ngủ của đứa con còn chưa tạo thành của người. Một căn bệnh, một tai họa, một khuyết điểm mà người sẽ không thể đoán ra nổi. Giết người thật không khả thi, cảm dỗ người cũng vậy. Vậy là ta biến chính mình thành người thừa kế của người.”

Aegwynn hét lên tiếng chữ rủa và vùng hai tay lên, cơn giận dữ bao trùm lấy những ngôn từ không dành cho giọng nói của con người. Một tia chớp những nguồn năng lượng lấp lánh cầu vồng đập vào ngực sinh vật Medivh/Sargerass kia.

Bóng ma từ quá khứ giật lùi lại một bước, hai bước, rồi giơ một tay lên gạt nguồn năng lượng trước mặt đi. Căn phòng bốc lên mùi thịt nấu, và Sargerass/Medivh gầm gừ khạc nhổ. Gã cũng đọc thần chú, và Aegwynn bay ngang phòng.

“Ta không thể giết người được, Mẹ à,” hình thù ma quỷ quát. “Một phần trong ta cản ta làm việc đó. Nhưng ta sẽ đập tan người. Đập tan và tổng khứ người, và trong lúc người phục hồi, trong lúc người quay về từ nơi ta sẽ gửi người tới, xứ sở này sẽ là của ta. Vùng đất này, và sức mạnh của Hội Tirisfal!”

Thời điểm hiện tại, Medivh hét lên tiếng của một linh hồn lạc lối, hét lên cầu mong thiên đàng sự tha thứ sẽ không bao giờ tới.

“Đó là ám hiệu cho chúng ta,” Garona nói, kéo áo choàng của Khadgar. “Đi ngay khi mọi thứ còn tốt đẹp.”

Khadgar lưỡng lự một chút, rồi theo cô tới cầu thang.

Họ nhảy xuống cầu thang bằng đá ba bậc một lần, gần như đâm sầm vào Moroes.

“Hay thật,” ông bình tĩnh nói. “Có vấn đề gì à?”

Garona vượt qua người quản gia, nhưng Khadgar tóm lấy ông già và nói, “Thầy điên mất rồi.”

“Hơn bình thường à?” Moroes trả lời.

“Không đùa đâu,” Khadgar nói, rồi mắt anh sáng lên. “Ông có cầm cây còi gọi bằng sư không?”

Người hầu giơ một mẫu thép được tạc cổ tự lên. “Muốn tôi gọi...”

“Tôi sẽ làm,” Khadgar nói, nắm lấy thứ trong tay ông, và đuổi theo Garona. “Ông ấy sẽ đuổi theo chúng tôi, nhưng tốt nhất ông cũng nên chạy đi. Đem cả Cook và chạy đi càng xa càng tốt.”

Và rồi Khadgar chạy đi mất.

“Chạy à?” Moroes nói với hình thù đang chạy đi của anh đệ tử; rồi ông khịt mũi. “Ta có thể đi đâu được chứ?”



The Last Guardian – Chapter 14: Flight

Chương mười bốn: Chạy trốn

Họ đã đi được vài dặm đường trước khi con bằng sư bắt đầu dờ chừng. Chỉ một con thú chịu nghe lời gọi của Khadgar, và lại lồng lên khi Garona xuất hiện trước mặt nó. Chỉ hoàn toàn nhờ sức mạnh của ý chí thì anh chàng pháp sư mới có thể khiến con bằng sư chịu chấp nhận sự có mặt của nữ bán orc. Họ có thể nghe được tiếng la hét và chửi rủa của Medivh khá lâu sau khi rời vòng đời. Họ hướng con bằng sư tới thành Gió Bão, và Khadgar chọc gót chân sâu vào hông con bằng sư.

Họ đã đi rất nhanh, nhưng giờ con bằng sư lại quẩn quại bên dưới anh, cố giật dây cương, cố quay lại phía dãy núi. Khadgar cố kìm hãm con thú lại để giữ nó chạy đúng hành trình, nhưng nó càng lúc càng trở nên kích động.

“Có chuyện gì với nó thế?” Garona vươn qua vai anh hỏi.

“Medivh đang gọi nó về,” Khadgar nói. “Nó muốn trở lại Karazhan.”

Khadgar vật lộn với sợi dây cương, thậm chí còn dùng cả cùi, nhưng cuối cùng phải chấp nhận thất bại. Anh cho con bằng sư bay xuống một mỏm núi thấp và trơ trụi, trượt xuống khỏi lưng nó sau khi Garona trèo xuống. Ngay khi anh chạm xuống đất, con bằng sư lại bay lên, đập đôi cánh lớn trong bầu không khí tối tăm nhằm quay lại với tiếng gọi của chủ nhân.

“Nghĩ ông ấy sẽ đuổi theo chứ?” Garona hỏi.

“Tôi không biết,” Khadgar nói. “Nhưng tôi không muốn ở đây nếu ông ta có đuổi theo. Chúng ta sẽ tới thành Gió Bão.”

Họ lê bước gần như cả đêm, tìm một đường mòn, rồi theo nó về phía thành Gió Bão. Chẳng hề có cuộc rượt đuổi hay ánh sáng lạ nào trên bầu trời, và trước bình minh cả hai nghỉ một chút, nằm chúm chụm với nhau bên dưới một cây tuyết tùng lớn.

Họ chẳng gặp được ai còn sống vào ngày tiếp theo. Có những ngôi nhà bị thiêu rụi tới tận móng, và những đồng đất mới đánh dấu nơi những gia đình được chôn. Những chiếc xe ngựa bị lật úp hay đập tan rất thường thấy, và cả những đồng lớn bị đốt ra tro. Garona để ý rằng đây là cách loài orc làm với cái chết của họ, sau khi những cái xác được thu thập.

Tất cả những con thú họ gặp đều đã chết – những con lợn bị moi ruột cạnh một nông trại tan hoang, bộ xương còn sót lại của một con ngựa, ngoại trừ cái đầu với vẻ sợ hãi nhẵn nhụi. Họ di chuyển trong im lặng xuyên qua từng trang trại bị tàn phá.

“Người của cô thật cẩn thận,” cuối cùng Khadgar nói.

“Họ tôn vinh bản thân bằng những việc đó,” Garona nói dứt khoát.

“Tôn vinh á?” Khadgar nói và nhìn xung quanh. “Tôn vinh bằng phá hủy? Bằng cướp bóc á? Chẳng có quân đội con người, quốc gia con người nào lại đốt trụi tất cả mọi thứ dọc đường đi, hay là giết động vật mà không vì mục đích gì như vậy cả.”

Garona gật đầu. “Đó là cách của loài orc – không để lại những thứ có thể giúp kẻ địch dùng để chống lại họ. Nếu họ không thể dùng nó ngay – như cỏ khô, nhà ở, hàng cướp được, thì tốt nhất nên cho vào lửa. Biên giới của các bộ tộc orc thường là những nơi tan hoang, mỗi bên đều cố phá hủy tài nguyên của những tộc khác.”

Khadgar lắc đầu. “Đó không *phải* là tài nguyên,” anh nóng nảy nói. “Đó là mạng sống. Vùng đất này từng rất tươi tốt trù phú, với những cánh đồng và rừng cây. Giờ nó đã thành đất hoang. Nhìn mà xem! Liệu còn có thể có hòa bình giữa con người và orc nữa không chứ?”

Garona không nói gì cả. Họ tiếp tục đi trong im lặng cả ngày hôm đấy, và dừng chân cạnh đồng hồ của một quán trọ. Họ ngủ trong những phòng khác nhau, anh ngủ trong đồng lộn xộn của phòng sinh hoạt, cô thì đi xa hơn về phía bếp. Anh không hề đề nghị họ ở cùng nhau, cả cô nữa.

Khadgar bị đánh thức bởi tiếng còi cào trong bụng. Họ chạy thoát khỏi tòa tháp mà chẳng đem theo đồ đạc gì, và trừ vài quả cây rừng và hạt mọc trên mặt đất, họ đã chưa ăn gì cả ngày.

Anh chàng pháp sư nhồm dậy khỏi đồng rơm ngấm nước mưa anh dùng làm giường, chân tay uể oải. Anh chưa từng nghỉ ngơi ở chỗ thoáng từ khi tới Karazhan, và giờ anh cảm thấy quá sức trần trụi, Nỗi sợ trong ngày hôm qua đã xẹp xuống hoàn toàn, và anh thắc mắc về những bước tiếp theo.

Thành Gió Bão là mục tiêu ban đầu của họ, nhưng làm sao anh có thể đưa một người như Garona vào thành phố được? Có lẽ nên tìm thứ gì đó để cải trang cho cô. Hoặc

liệu cô có thực sự muốn tới không? Giờ cô đã thoát khỏi tháp, có lẽ sẽ tốt hơn cho cô nếu được tái hợp với Gul'dan và bộ tộc Cướp Bão.

Có thứ gì đó di chuyển dọc bên hông tòa nhà đổ nát. Có thể là Garona. Cô hẳn cũng đói như Khadgar. Cô không hề than phiền gì cả, nhưng anh cho rằng từ đồng đổ nát còn lại thì loài orc cần rất nhiều thức ăn để giữ vóc dáng chiến binh của mình.

Khadgar đứng dậy, rũ bỏ mớ to vò trong đầu, và cúi người ra khỏi một cái cửa sổ để hỏi cô liệu có còn thứ gì trong bếp không.

Và rồi giáp mặt với lưỡi của một cây rìu hai lưỡi khổng lồ, giờ ngang cổ anh.

Và đầu kia của cây rìu là một khuôn mặt xanh ngọc bích của một orc. Một orc thực thụ. Khadgar tới tận giờ mới nhận ra rằng anh đã quen với khuôn mặt của Garona tới mức nào, đến nỗi bộ hàm to lớn và cái trán dốc khiến anh giật bắn mình.

Tên orc gầm lên, "Aió?"

Khadgar từ từ giờ cả hai tay, cùng lúc đó tập trung năng lượng ma thuật trong đầu. Một câu thần chú đơn giản, đủ để đánh bật sinh vật đó sang bên, và tìm Garona và chạy thoát.

Trừ khi Garona đã đem chúng tới đây, anh bất ngờ nhận ra.

Anh lưỡng lự, và như thế là quá đủ. Anh nghe thấy gì đó sau lưng anh, nhưng không quay lại vì có thứ gì đó lớn và nặng nề chạm vào gáy anh.

Anh chẳng phải đợi lâu – quá đủ thời gian cho nửa tá orc tràn khắp phòng và bắt đầu lục lọi mớ đồ nát bằng rìu. Chúng đeo giáp tay màu xanh lá cây. Tộc Thung Đỗ Máu, theo như trí nhớ của anh. Anh cử động, và tên orc đầu tiên, kẻ có cây rìu hai lưỡi, lại vung vào anh.

"Ồuamàyâu?" tên orc nói. "Màyấulóôâu?"

"Cái gì?" Khadgar hỏi, thắc mắc liệu có phải giọng tên orc như vậy hay do tai mình nghe nhầm thứ ngôn ngữ đó.

"Đồ của mày," tên orc nói chậm rãi hơn. "Vũ khí của mày. Mày chẳng có gì cả. Mày giấu nó ở đâu?"

Khadgar nói không cần suy nghĩ. "Không có đồ. Mất từ trước. Không có đồ."

Tên orc khịt mũi. "Vậy mày chết," hắn gầm gừ, rồi giờ rìu.

"Không!" Garona hét lên từ phía cửa đổ nát. Trông cô như thể đã có một đêm tồi tệ, nhưng có mấy con thỏ rừng treo trên sợi roi da quấn trên hông. Hẳn cô mới đi săn về. Khadgar cảm thấy hơi xấu hổ vì suy nghĩ ban nãy.

"Biến đi, máu lai," tên orc quát. "Không phải việc của mày."

"Mày đang giết tài sản của tao, bởi vậy đây là việc của tao," Garona nói.

Tài sản á? Khadgar nghĩ, nhưng vẫn giữ im lặng.

"Tài sản á?" tên orc nói ngọng. "Mày là ai mà có tài sản chứ?"

“Tao là Garona Halforcen,” người phụ nữ gầm gừ, mặt nhăn nhó nổi giận. “Tao phụng sự Gul’dan, thầy pháp của bộ tộc Cướp Bão. Phá hủy tài sản của tao và rồi mày sẽ bị ông ta xử lý.”

Tên orc lại khịt mũi. “Tộc Cướp Bão à? Hừ! Tao nghe thấy chúng là một bộ tộc yếu đuối, bị dắt mũi bởi tên thầy pháp!”

Garona nhìn hắn vẻ cứng rắn. “Những gì *tao* nghe được là tộc Thung Đỗ Máu đã thất bại trong việc hỗ trợ bộ tộc Thung Hoàng Hôn trong vụ tấn công thành Gió Bão mới đây, và rằng cả hai bộ tộc đều đã bị đánh lui. *Tao* nghe được rằng con người đã đánh bại bọn mày trong một trận chiến ngang tay. Đúng không hả?”

“Ó không phải toàn bộ vấn đề,” tên orc từ tộc Thung Đỗ Máu nói. “Túng có ngựa.”

“Có lẽ tôi có thể...” Khadgar nói, định đứng lên.

“Nằm xuống, đồ nô lệ!” Garona hét lên, tát mạnh vào anh và khiến anh ngã ngửa ra. “Mày chỉ được nói sau khi được yêu cầu, không phải là trước!”

Tên orc đứng đầu nắm lấy cơ hội tiến lên một bước, nhưng ngay sau đó Garona quay người, và mũi dao găm dài chỉ vào tên orc lúc hắn đang tiến tới. Những tên orc khác lùi ra khỏi trận chiến sắp đến.

“Mày định chống lại quyền sở hữu của tao hả?” Garona gầm gừ, mắt như có lửa và cơ bắp căng ra dưới lớp giáp da.

Im lặng trong khoảnh khắc. Tên orc tộc Thung Đỗ Máu nhìn Garona, nhìn Khadgar đang nằm sõng xoài, và lại nhìn Garona. Hắn khịt mũi và nói, “Kiếm cái gì đáng để chiến đấu hơn trước đi, đồ máu lai!”

Và rồi tên orc đứng đầu lùi đi. Những tên còn lại thư giãn, và bắt đầu nới đuôi nhau ra khỏi phòng sinh hoạt hoang tàn.

Một tên cấp dưới của hắn hỏi hắn khi chúng rời khỏi ngôi nhà, “À dùng tên con người để làm gì chứ?”

Tên orc đứng đầu nói gì đó mà Khadgar không nghe được. Tên cấp dưới hét lên từ phía ngoài, “Thậtghêrõm!”

Khadgar cố đứng dậy, nhưng Garona vẫy tay ra hiệu cho anh nằm xuống. Dù vậy, Khadgar vẫn do dự.

Garona đi tới cửa sổ trống không, nhìn ra một lát, rồi quay lại nơi Khadgar đang tựa người vào bức tường.

“Tôi nghĩ họ đi rồi,” cuối cùng cô nói. “Tôi sợ họ sẽ quay lại với số lượng gấp đôi. Gã chỉ huy tối nay hẳn sẽ bị thách thức bởi lũ cấp dưới.”

Khadgar chạm bên má. “Tôi ổn, cảm ơn vì đã hỏi thăm.”

Garona lắc đầu. “Đồ da tái ngu ngốc! Nếu tôi không đánh ngã anh, gã orc chỉ huy hẳn đã giết anh ngay lập tức, rồi quay sang tôi vì tôi không khiến anh cư xử đúng đắn.”

Khadgar thở dài. “Xin lỗi. Cô nói đúng.”

“Anh đã đúng là tôi nói đúng,” Garona nói. “Họ giữ mạng anh lại đủ lâu cho tôi trở về chỉ vì họ nghĩ anh đang dấu diếm gì đó trong quán trọ. Rằng anh đâu có ngu tới mức tới giữa vùng chiến sự mà không mang trang bị gì cả.”

“Cô có phải đánh mạnh vậy không?” Khadgar hỏi.

“Để thuyết phục họ hả? Có. Không phải là tôi không thích như vậy đâu.” Cô ném con thỏ về phía anh. “Đây, lột da nó và đun nước đi. Vẫn còn có ấm và ít rau củ trong bếp đấy.”

“Dù cô nói với bạn cô những gì,” Khadgar nói, “Tôi cũng không phải nô lệ của cô.”

Garona cười khoái trá. “Dĩ nhiên rồi. Nhưng tôi đã đi bắt bữa sáng. Đến lượt anh phải nấu nó chứ!”

Bữa sáng là món thịt thỏ hầm khoai tây ngon tuyệt, gia vị là những loại rau Khadgar tìm thấy trong tàn tích của khu vườn bếp và những cây nấm Garona nhặt được ngoài đất hoang. Khadgar kiểm tra số nấm để đảm bảo chúng không có độc. Không hề có.

“Orc có tuổi trẻ là một kẻ nếm hương vị,” Garona nói. “Nếu họ sống sót, họ biết được nó tốt cho mọi người.”

Họ lại lên đường, hướng tới thành Gió Bão. Lại một lần nữa, khu rừng im lặng một cách kỳ lạ, và tất cả những gì họ gặp là tàn tích của chiến tranh.

Khoảng giữa ngày, họ lại gặp lũ orc tộc Thung Đổ Máu. Chúng đang ở một khu vực trống trải rộng lớn quanh một tháp canh đổ nát, tất cả đều nằm sấp. Có một thứ gì đó lớn, nặng, và sắc đã chém xuyên qua lớp giáp đen của chúng, và một số tên thì bị mất đầu.

Garona nhanh chóng đi từ cái xác này tới cái xác khác, lấy những dụng cụ có thể sửa chữa được từ chúng. Khadgar tìm quanh đường chân trời.

Garona hét lên, “Anh có định giúp không?”

“Chờ chút xíu,” Khadgar nói. “Tôi muốn đảm bảo rằng dù là gì đã giết bạn của chúng ta đi nữa thì chúng cũng không còn ở quanh đây.”

Garona nhìn quanh khoảng trống, rồi nhìn lên trời. Chẳng có gì trên kia ngoài những đám mây thấp và loang lổ.

“Sao?” cô nói. “Tôi chẳng nghe thấy gì cả.”

“Lũ orc cũng vậy, tới khi đã quá trễ,” Khadgar nói, tới bên cô kiểm tra cái xác của tên orc thủ lĩnh. “Họ bị đánh vào phía lưng, trong khi đang chạy, và từ một kẻ tấn công cao hơn họ.” Anh chỉ vào những dấu móng trên nền đất. Chúng là của những con ngựa lớn có móng bịt sắt. “Kỵ binh. Kỵ binh con người.”

Garona gật đầu. “Vậy là ít nhất họ đang tới gần. Lấy tất cả những gì có thể từ họ. Chúng ta có thể sử dụng lương thực của họ – chúng khá bẩn thỉu nhưng rất bổ dưỡng. Và lấy cả vũ khí nữa, ít nhất là một con dao.”

Khadgar nhìn Garona. “Tôi đã nghĩ.”

Garona cười lớn. “Tôi tự hỏi đã bao nhiêu tai họa của con người bắt đầu với nét mặt đấy.”

“Chúng ta đang ở trong tầm quân tuần tra của thành Gió Bão,” Khadgar nói. “Tôi không nghĩ Medivh đang đuổi theo chúng ta, ít nhất không trực tiếp. Như vậy có lẽ chúng ta nên tách ra.”

“Nghĩ về điều đó,” Garona nói, lục soát một chiếc túi của lũ orc, và kéo ra một cái áo choàng, và rồi một gói được bọc vải. Cô mở gói ra tìm một viên đá lửa cùng thép và một lọ nhỏ đựng thứ chất lỏng giống dầu. “Bộ tạo lửa,” cô giải thích. “Orc thích lửa, và đây là thứ để bắt đầu.”

“Vậy có nghĩ chúng ta nên chia ra,” Khadgar nói.

“Không,” Garona nói. “Tôi nói tôi nghĩ về nó. Rắc rối là không ai đang kiểm soát khu vực này, cả con người lẫn orc. Anh có thể đi được năm mươi thước khỏi đây và gặp một đội tuần tra khác của bộ tộc Thung Đổ Máu, và tôi có thể bị tấn công bởi mấy người bạn kỵ sĩ của anh. Nếu hai chúng ta đi cùng nhau thì sẽ có cơ hội sống sót cao hơn. Một người làm nô lệ của người kia.”

“Tù nhân,” Khadgar nói. “Con người không bắt nô lệ.”

“Hẳn thế rồi,” Garona nói. “Anh chỉ cần nói với họ thứ gì đó tương tự. Như vậy chúng ta nên ở cùng với nhau.”

“Và là như thế sao?” Khadgar nói.

“Chủ yếu là vậy,” Garona nói. “Thêm nữa là có chút việc nhỏ mà tôi chưa kịp báo cáo lại cho Gul’dan. Nếu và khi chúng ta đụng phải ông ta, tôi sẽ giải thích rằng tôi đã bị giữ làm tù nhân ở Karazhan, và ông ta hẳn sẽ thể hiện sự tinh khôn hơn là gửi một trong số những tay sai của ông ta vào bẫy.”

“Cô nghĩ ông ta sẽ tin chứ?” Khadgar hỏi.

“Tôi không chắc lắm,” Garona nói. “Đó lại là một lý do khác nên ở cùng anh.”

“Cô có thể lấy được rất nhiều uy thế với những gì có được đấy,” Khadgar nói.

Garona gật đầu. “Ừ. Nếu tôi không bị rìu lia vào đầu trước khi tôi nói được với bất kỳ ai. Không, sẽ có lúc tôi nắm lấy cơ hội với những người da tái. Giờ, tôi cần thêm một thứ nữa.”

“Đó là gì?”

“Tôi cần tập hợp những cái xác lại với nhau, và chất thêm ít cây bụi mùn lên họ. Chúng ta có thể giấu những thứ chúng ta không cần, nhưng chúng ta cần đốt những cái xác. Ít nhất đó là những thứ chúng ta có thể làm.”

Khadgar cau mày. “Nếu kỵ binh hạng nặng vẫn còn ở gần đây, một nhóm khói cũng đủ mang họ tới đây ngay.”

“Tôi biết,” Garona nói, nhìn quanh tác phẩm của đoàn tuần tra. “Nhưng đó là việc nên làm. Nếu anh tìm thấy những binh sĩ con người bị giết trong cuộc tấn công, anh có muốn chôn xác họ không?”

Miệng Khadgar mím lại vẻ nhẩn tâm, nhưng anh không nói gì cả. Thay vì đó, anh đi tới tóm lấy tên orc xa nhất và kéo hẳn lại gần tàn tích tòa tháp canh. Trong vòng một giờ, họ đã lột trần những cái xác và đốt cháy chúng.

“Giờ ta nên đi thôi,” Khadgar nói khi Garona ngẩng nhìn đám khói cuộn tròn lên trên.

“Liệu nó có gọi những kỵ sĩ kia lại không?” Garona nói.

“Có,” Khadgar nói. “Và nó cũng sẽ gửi đi một thông điệp – có orc ở đây. Lũ orc cảm thấy đủ an tâm khi đốt xác đồng đội của mình đi. Tôi thà muốn một cơ hội tự giải thích ở khoảng cách gần còn hơn đối mặt với một con ngựa chiến xung trận, cảm ơn cô rất nhiều.”

Garona gật đầu, rồi những tấm áo choàng lấy trộm được bay phấp phới sau lưng họ, họ rời tòa tháp bùng cháy.

Garona nói đúng, phần lương thực của orc kia là mồn mớ hỗn độn bắn thủ những loại hạt cứng cùng nước, mà Khadgar dám thề là không khác gì chuột luộc. Dù vậy, nó vẫn giúp họ đi tiếp, và hiệu quả.

Một ngày và một ngày nữa trôi qua và họ tới một cánh đồng trải dài gợn sóng những vụ mùa đang lên. Dù vậy vùng đất đó cũng chẳng hề ít tan hoang hơn, những chuồng ngựa trống rỗng và nhà cửa thì đã đổ sập lên nhau. Họ tìm thấy thêm vài nơi hỏa táng xác orc khác, và số lượng gò đất đánh dấu những gia đình cùng quân tuần tra con người đã ngã xuống càng ngày càng gia tăng.

Dù vậy họ vẫn bám sát những bụi cây và hàng rào càng nhiều càng tốt. Địa hình càng thông thoáng thì càng dễ nhìn thấy những đội quân khác, nhưng khiến họ dễ bị phát hiện hơn. Họ trốn trong trang trại nguyên vẹn nhất trong khi một đội quân orc nhỏ di chuyển dọc biên ngoài.

Khadgar ngẩng nhìn hàng quân tiến lên phía trước. Bộ binh, kỵ binh cưỡi trên lưng những con sói lớn, và máy bắn đá trang trí kỳ lạ bằng những hộp sọ và hình rồng. Bên cạnh anh, Garona nhìn và nói, “Lũ ngốc.”

Khadgar nhìn cô đầy thắc mắc.

“Họ lộ liễu quá,” cô giải thích. “Chúng ta có thể thấy họ, và những người da tái cũng có thể thấy họ. Đám này chẳng có mục đích gì cả – họ chỉ đi khắp nơi tìm kiếm chiến trận. Tìm kiếm một cái chết cao quý trong chiến đấu.” Cô lắc đầu.

“Cô nghĩ chẳng giống người dân của cô cho lắm,” Khadgar nói.

“Ngay bây giờ tôi chẳng nghĩ giống ai cả,” Garona nói. “Dân orc không công nhận tôi, còn con người sẽ giết tôi. Và người duy nhất tôi thực sự tin tưởng hóa ra lại là một con quỷ.”

“Chà, còn có tôi mà,” Khadgar nói, cố không ra vẻ bị tổn thương.

Garona rụt lại. “Ừ, còn có anh. Anh là con người, và tôi tin anh. Nhưng tôi nghĩ, tôi thực sự nghĩ, rằng Medivh sẽ làm nên điều khác biệt. Mạnh mẽ, quan trọng, và sẵn lòng nói

chuyện. Khách quan. Nhưng tôi là dối lòng mình. Ông ta cũng chỉ là một người mất trí khác. Có lẽ đó đúng là chỗ dành cho tôi – làm việc cho người mất trí. Có lẽ tôi cũng chỉ là một con tốt trong cuộc chơi thôi. Medivh gọi đó là gì nhỉ? Cái vũ trụ đều đều đầy thù hận à?”

“Vai trò của cô,” Khadgar nói, “là bất cứ thứ gì cô lựa chọn. Medivh cũng luôn muốn thế.”

“Anh nghĩ ông ta đúng khi nói thế chứ?” nữ bán orc hỏi.

Khadgar nhún vai. “Đúng như trước tới giờ. Tôi tin là vậy. Và nghe có vẻ như cô cũng muốn tin vào điều đó.”

“À ừ,” Garona lè nhè. “Tất cả thật quá đơn giản, khi tôi làm việc cho Gul’dan. Tai mắt nhỏ bé của ông ta. Giờ tôi không biết ai đúng ai sai nữa rồi. Bên nào mới là dân của tôi? Hay là chẳng đâu cả? Ít nhất anh không phải lo lắng về những lòng trung thành khác nhau.”

Khadgar không nói gì cả mà nhìn ra màn đêm đang buông xuống. Ở đâu đó ngoài đường chân trời, đội quân orc đã va chạm cái gì đấy. Có ánh sáng lóe lờn như bình minh dọc đường tận cùng thế giới ở hướng đó, cho thấy sự phản chiếu của những tia chớp bất ngờ lóe lên trên những đám mây thấp, và âm thanh trống chiến trận cùng cái chết vang lên như sấm ở xa.

Lại thêm một ngày và một ngày nữa trôi qua. Giờ họ đi dọc những thị trấn và khu chợ bỏ hoang. Những tòa nhà giờ có vẻ nguyên vẹn hơn, nhưng vẫn bị bỏ trống. Có tín hiệu của cư dân mới sinh sống, cả của quân đội con người và orc, nhưng giờ những cư dân duy nhất còn lại là những bóng ma cùng ký ức.

Khadgar bước vào một cửa hiệu nhỏ, và dù những cái giá đã bị dọn sạch, lò sưởi vẫn còn có củi và còn có khoai tây cùng hành trong một thùng nhỏ dưới hầm. Những thứ giúp cải thiện được đôi chút sau món thực phẩm cứng như sắt của orc.

Khadgar đốt lửa và Garona đưa một cái vạc tới cái giếng gần đó. Khadgar nghĩ về bước tiếp theo. Medivh là một mối nguy, có lẽ còn hơn cả lũ orc. Giờ liệu anh còn có đủ lý lẽ không? Thuyết phục đóng cánh cổng lại à? Hay là giờ đã quá muộn rồi?

Chỉ riêng thông tin là có một cánh cổng cũng là một tin tức tốt. Nếu con người có thể định vị được nó, thậm chí đóng được nó, điều đó sẽ khiến lũ orc bị mắc kẹt ở thế giới này. Ngăn quân tiếp viện của chúng tới từ Draenor.

Anh đệ tử bị cuốn khỏi dòng suy nghĩ đó bởi chuyện động bên ngoài. Tiếng kim loại va vào nhau. Tiếng con người gào lên.

“Garona,” Khadgar lẩm bẩm và hướng tới cửa.

Anh tìm thấy họ cạnh giếng. Một đội tuần tra khoảng mười bộ binh, mặc chế phục xanh nước biển của Azeroth, gươm đã rút ra. Một trong số họ đang ôm một cánh tay chảy máu, nhưng hai người khác đã tóm được Garona, mỗi người nắm chặt một cánh tay. Lưỡi dao găm dài của cô nằm trên đất. Khi Khadgar đi tới góc tường, người đội trưởng tát vào mặt cô bằng một băng tay sắt.

“Những tên khác đâu?” ông ta gầm gừ. Miệng nữ bán orc rỉ ra dòng máu tím đen.

“Để cô ta yên!” Khadgar hét lên. Không hề suy nghĩ, anh tập trung năng lượng trong đầu và giải phóng một thần chú nhanh gọn.

Một luồng sáng chói lòa tỏa quanh đầu Garona, một mặt trời thu nhỏ khiến những người kia bất ngờ. Hai người bộ binh đánh giữ Garona thả cô ra, và cô trượt xuống đất. Người đội trưởng giơ tay lên che mắt, và số quân tuần tra còn lại rất ngạc nhiên, đủ để Khadgar vượt qua họ tới bên Garona.

“Ngạc nhiên nhỉ,” Garona lẩm bẩm với đôi môi rách. “Để tôi trả đòn cái nào.”

“Nằm xuống,” Khadgar nói khẽ. Anh hét lên với người đội trưởng đang hấp háy mắt, “có phải ngài chỉ huy đám quân này không?”

Giờ hầu hết số bộ binh đã phục hồi lại, và đã vung gươm lên. Hai người cạnh Garona đã lui lại một bước, nhưng họ đang nhìn cô chứ không phải Khadgar.

Người đội trưởng quát, “Anh là ai mà dám cản trở quân đội chứ? Đưa anh ta ra khỏi đây đi các cậu trai!”

“Khoan!” Khadgar nói, và những người lính, vì vừa mới chứng kiến phép thuật của anh xong, chỉ tiến lên một bước. “Tôi là Khadgar, học trò của Ngài Pháp Sư Medivh, bạn và đồng minh của Vua Llane của các người. Tôi có việc với ngài ấy. Hay đưa chúng tôi tới thành Gió Bão ngay.”

Người đội trưởng chỉ cười khùng khục. “Nếu vậy thì ta phải là Ngài Lothar. Medivh không có đệ tử. Kể cả ta cũng biết điều đó. Và ai là người tình của anh vậy, hẳn là đây à?”

“Cô ta là...” Khadgar lưỡng lự một chút. “Cô ta là tù nhân của tôi. Tôi đang đưa cô ta về thành Gió Bão để tra khảo.”

“Hả,” người đội trưởng gầm gừ. “Này gã trai, bọn ta tìm thấy tù nhân của anh ngoài này, mang vũ khí, mà không thấy anh đâu cả. Có thể anh sẽ bảo là tù nhân của anh bỏ trốn. Tiếc là ả orc thì thà chết chứ không chịu đầu hàng.”

“Đừng chạm vào cô ấy!” Khadgar nói, và anh giơ tay lên. Lửa nhảy múa trên những ngón tay cong lại của anh.

“Anh đang đùa với cái chết của chính anh đấy,” người đội trưởng gầm gừ. Phía xa, Khadgar có thể nghe thấy tiếng vó ngựa. Viện binh. Nhưng liệu họ có chịu lắng nghe một bán orc và một phù thủy hơn là đám người ở đây không?

“Ngài đang phạm phải một sai lầm cực kỳ nghiêm trọng đấy thưa ngài,” Khadgar nói, vẫn lớn giọng.

“Tránh xa ra đi, cậu trai,” người đội trưởng ra lệnh. “Bắt ả orc. Cứ giết ả nếu ả chống cự!”

Các bộ binh lại tiến thêm một bước, người gần Garona nhất nhào tới tóm lấy cô. Cô cố chống cự thì một người khác đá vào cô bằng một bàn chân nặng nề.

Khadgar nuốt nước mắt và giải phóng phép thuật về phía người đội trưởng. Quả cầu lửa đập vào đầu gối ông ta. Người đội trưởng hét lên và ngã ra đất.

“Giờ dừng lại đi,” Khadgar rít lên.

“Giết chúng!” người đội trưởng hét lên, mắt mở lớn đau đớn. “Giết cả hai bọn chúng!”

“Khoan!” một giọng nói khác vang lên, trầm sâu hơn, bị nghẹt bởi mũ trụ lớn. Những kỵ sĩ đã tới quảng trường của thị trấn. Khoảng hai mươi kỵ binh, và trái tim Khadgar chùng xuống. Hơn cả số lượng mà Garona có thể xử lý. Thủ lĩnh của họ mặc kín giáp, đội mũ trụ che kín mặt. Khadgar không thể thấy được mặt ông ta.

Anh chàng đệ tử lao tới trước. “Thưa ngài,” anh nói. “Hãy thu người về. Tôi là đệ tử của Ngài Pháp Sư Medivh.”

“Ta biết anh là ai,” người chỉ huy nói. “Lùi lại!” ông ra lệnh. “Canh chừng ả orc, nhưng để cô ta đi!”

Khadgar nuốt nước miếng và tiếp tục. “Tôi có một tù nhân và cả thông tin quan trọng của Vua Llane. Tôi cần gặp Ngài Lothar ngay!”

Người chỉ huy nhắc tấm che mặt lên. “Anh sẽ được gặp, chàng trai ạ,” Lothar nói. “Anh sẽ được gặp mà.”



The Last Guardian – Chapter 15: Beneath Karazhan

Chương mười lăm: Bên dưới Karazhan

Cuộc thảo luận tại Thành Gió Bão không được tốt lắm, và giờ họ đang bay vùn quanh Tòa Tháp của Medivh trên lưng bằng sư. Bên dưới họ, trong bóng tối đang buồn xuống, Karazhan lờ mờ hiện ra to lớn và trống rỗng. Không có ánh sáng tỏa ra từ bất kỳ cửa sổ nào, và tháp canh bên trên tòa tháp thì tối đen. Bên dưới bầu trời không trăng, kể cả những tảng đá nhọt nhọt của tòa tháp cũng đen đúa và ẩm đảm.

Từng có một cuộc thảo luận sôi nổi tại Tư Phòng Cơ Mật Vua vào tối hôm qua. Khadgar và Garona có ở đấy, mặc dù nữ bán orc bị yêu cầu đưa dao cho Lothar khi có sự có mặt của Bộ Hạ. Ngài Dũng Sĩ Nhà Vua cũng ở đấy, và một bầy cố vấn cùng nịnh thần vây quanh Vua Llane. Khadgar chẳng thể cảm nhận được bất kỳ pháp sư nào trong nhóm đó, và đoán rằng tất cả những người thoát khỏi việc bị Medivh hạ thủ đều ở ngoài chiến trường hoặc đã lánh ra nơi an toàn.

Với vị Vua, anh chàng từ ảo ảnh trước đây đã già đi nhiều. Ngài có bờ vai rộng với những đường nét sắc sảo của tuổi trẻ, nhưng giờ đã bắt đầu chịu nhường chỗ cho tuổi trung niên. Trong tất cả, ngài nổi bật nhất, bộ áo choàng màu xanh nước biển tỏa sáng giữa những

người khác. Ngài đặt chiếc mũ trụ hở mặt một bên ghế ngồi, một chiếc mũ trụ lớn với đôi cánh trắng, như thể ngài có thể bị gọi ra chiến trường vào bất kỳ lúc nào.

Khadgar tự hỏi liệu lời gọi đó có đúng là thứ Llane mong muốn không, anh nhớ lại về tuổi trẻ cứng đầu của ngài trong ảo ảnh về lũ troll. Một trận chiến trực tiếp trên một cánh đồng rộng lớn bằng phẳng, với chiến thắng chắc chắn nằm trong tay quân của ngài. Anh tự hỏi có bao nhiêu phần tự tin đến từ niềm tin rằng Ngài Pháp Sư cuối cùng rồi sẽ đến hỗ trợ. Quả thực hai điều này có mối quan hệ với nhau – rằng Ngài Pháp Sư sẽ luôn luôn hỗ trợ thành Gió Bão, và thành Gió Bão lại luôn tìm quân lại do sự hỗ trợ của Ngài Pháp Sư.

Những y sư đã tới chăm sóc cho đôi môi rách của Garona, nhưng chẳng thể khiến cô nguôi giận. Vài lần Khadgar co rúm người lại khi cô lộ mang miêu tả quan điểm của loài orc về sự đúng mực của ngài đại pháp sư, tất cả người da tái nói chung, và quân của Llane nói riêng.

“Quân orc rất tàn nhẫn,” cô nói. “Và họ sẽ không chịu nguôi. Họ sẽ trở lại.”

“Chúng đã không thể vào nổi trong tầm cung bắn từ phía tường thành,” Llane phản kháng. Đối với Khadgar, bệ hạ có vẻ vui vẻ hơn là lo sợ với thói thẳng thắn và những lời cảnh báo lỗ mãng của Garona.

“Họ đã không thể vào nổi trong tầm cung bắn từ phía tường thành,” Garona nhắc lại. “Lần này thì vậy. Nhưng lần tới họ sẽ làm được. Và lần sau nữa họ sẽ vượt qua được tường thành. Tôi không nghĩ ông đã đánh giá đủ nghiêm túc về dân orc, thưa ông.”

“Ta đảm bảo với cô, ta rất nghiêm túc về chuyện này,” Llane nói. “Nhưng ta cũng nhận biết được sức mạnh của thành Gió Bão. Về tường thành, quân đội, đồng minh, và trái tim của nó. Có lẽ nếu cô thấy chúng, cô rồi cũng sẽ ít tin tưởng hơn vào sức mạnh của loài orc.”

Llane cũng rất cứng rắn về Ngài Pháp Sư. Khadgar kể tất cả mọi thứ trước hội đồng cơ mật, với sự đảm bảo và bổ sung từ Garona. Những ảo ảnh từ quá khứ, thói quen thất thường, ảo ảnh mà không thực sự là ảo ảnh mà chính là hiện thân thực sự của Sargeras tại Karazhan. Sự liên quan của Medivh trong sự tấn công hiện tại tới Azeroth.

“Nếu ta lấy được một đồng tiền bạc từ mỗi người nói rằng Medivh điên khùng, ta hẳn đã phải giàu có hơn cả bây giờ,” Llane nói. “Ngài ấy có một kế hoạch, thưa quý ông trẻ tuổi. Chỉ đơn giản vậy thôi. Ta có thể đếm được nhiều lần ngài ấy dính líu đến sự kiện nào đấy, và Lothar đây đã lo tới mức râu ria tả tơi cả ra. Và tất cả những lần ấy ngài ấy đều chứng minh được là mình đúng. Lần cuối ngài ấy ở đây có phải ngài ấy đã chạy ngay đi săn một con quỷ, và đem nó lại chỉ trong vài giờ mà? Khó có thể là một kẻ bị quỷ ám lại có thể chém đầu chính một con quỷ.”

“Nhưng đó có thể là hành động của kẻ đang cố duy trì sự vô tội của mình,” Garona nói thêm. “Chẳng ai thấy ông ta giết con quỷ đó cả, ngay giữa thành phố của ông. Ông ta có thể đã gọi nó lại, rồi giết nó là chứng minh nó là kẻ phải chịu trách nhiệm lắm chứ?”

“Giả thiết thôi,” nhà vua lẩm bẩm. “Không. Với sự tôn trọng dành cho cả hai, tôi không phủ nhận những gì hai người thấy được. Kể cả những ‘ảo ảnh’ từ quá khứ đó. Nhưng ta nghĩ Ngài Pháp Sư điên khùng như một con cáo, và tất cả những chuyện này là một phần trong một kế hoạch lớn nào đó của ngài ấy. Ngài ấy luôn luôn nói về những kế hoạch to lớn và những vòng xoay lớn.”

“Với tất cả sự kính trọng,” Khadgar nói. “Ngài Pháp Sư có thể có một kế hoạch lớn lao, nhưng câu hỏi là, liệu thành Gió Bão và Azeroth thực sự có một vị trí trong kế hoạch đó không?”

Hầu hết phần còn lại của buổi tối đã diễn ra như vậy. Vua Llane rất kiên quyết lập trường – rằng Azeroth có thể cùng với đồng minh phá hủy hoặc đẩy lui những bộ tộc orc trở về thế giới của chúng, rằng Medivh đang có kế hoạch nào đấy mà chẳng ai khác hiểu được, và rằng thành Gió Bão có thể chịu được tất cả mọi đòn tấn công “khi mà những người đàn ông với trái tim quả cảm vẫn còn giữ vững được tường thành và ngai vàng.”

Về phần mình Lothar hầu hết lại im lặng, chỉ xen ngang để hỏi vài câu thích câu, rồi lắc đầu khi Khadgar và Garona chân thành trả lời ông. Cuối cùng ông lên tiếng.

“Thưa Llane, đừng để sự bảo vệ làm người mờ mắt!” ông nói. “Nếu chúng ta không thể trông cậy vào Ngài Pháp Sư Medivh là đồng minh, chúng ta sẽ bị suy yếu. Nếu chúng ta không để ý tới năng lực của loài orc, chúng ta sẽ thua trận. Xin hãy lắng nghe những gì họ đang nói!”

“Ta đang nghe đây,” Nhà Vua nói. “Nhưng ta lắng nghe không chỉ bằng cái đầu mà còn cả bằng trái tim của ta nữa. Chúng ta đã sống nhiều năm cùng với Medivh thời trẻ, cả trước và trong cơn say ngủ dài đằng đẵng của ngài ấy. Ngài ấy có nhớ về bạn mình chứ. Và một khi ngài ấy tiết lộ suy nghĩ của mình, ta chắc rằng kể cả ngài cũng sẽ hiểu rõ một về một người bạn chúng ta có được là Ngài Pháp Sư.”

Cuối cùng Nhà Vua đứng dậy và giải tán tất cả, hứa là sẽ cân nhắc xác đáng mọi việc. Garona thì khẽ lẩm bẩm, và Lothar cho họ những căn phòng không có cửa sổ cùng với vệ binh canh gác trước cửa để đảm bảo.

Khadgar cố ngủ, nhưng sự thất vọng làm anh cứ đi đi lại lại trong phòng cả đêm. Cuối cùng khi đã mệt lử, có tiếng đập trên cửa.

Đó là Lothar, mặc kín giáp trụ, với một bộ đồng phục treo trên tay. “Ngủ như chết phải không?” ông nói, đưa bộ chế phục ra cùng một nụ cười. “Mặc vào và tới gặp bọn ta trên đỉnh tháp trong mười lăm phút nữa. Và nhanh lên nhé chàng trai.”

Khadgar cố mặc đồ vào, bộ đồ gồm quần, ủng nặng, chế phục xanh nước biển có biểu tượng con sư tử Azeroth, và một thanh trọng kiếm. Anh nghĩ mãi về thanh kiếm, nhưng rồi treo nó sau lưng. Hẳn nó sẽ hữu dụng.

Không ít hơn sáu con bằng sư tập hợp trên tháp, đang vẫy cánh phấn khích. Lothar ở đấy, và cả Garona nữa. Cô mặc đồ giống với Khadgar, với tà áo choàng có biểu tượng sư tử Azeroth, và một thanh trọng kiếm.

“Đừng,” cô gầm gừ với anh, “nói gì cả.”

“Trông cô mặc vậy rất ổn đấy,” anh nói. “Nó hợp với màu mắt cô.”

Garona khịt mũi. “Lothar cũng nói vậy. Ông ấy cố thuyết phục tôi bằng cách nói rằng anh cũng mặc như thế. Và rằng ông ấy muốn đảm bảo rằng không có người nào khác nghĩ tôi là ai đó.”

“Người khác á?” Khadgar nói, và nhìn quanh. Trong ánh sáng ban mai, dễ thấy rằng có những con bằng sư khác trên những tòa tháp khác. Khoảng sáu, bao gồm cả họ, đôi cánh lũ bằng sư ửng hồng trong ánh mặt trời sắp nhú. Anh không ngờ rằng có nhiều con bằng sư được huấn luyện như vậy trên thế giới, chứ chưa nói là ở thành Gió Bão. Lothar chắc hẳn đã phải nói chuyện với những người lùn. Bầu không khí sắc lạnh như dao đâm.

Lothar bước nhanh tới bên họ, và sửa cây kiếm của Khadgar sao cho anh có thể cưỡi lưng bằng sư cùng nó.

“Bệ Hạ,” Lothar lầm bầm, “có niềm tin bất diệt vào sức mạnh người dân Azeroth và độ dày tường thành Gió Bão. Khá may rằng ngài có nhiều người tốt giúp kiểm soát mọi thứ khi ngài ấy sai lầm.”

“Như chúng tôi,” Khadgar nói dứt khoát.

“Như chúng ta,” Lothar lặp lại. Ông nhìn Khadgar và nói thêm, “Ta từng hỏi anh ông ấy thế nào, anh biết đấy.”

“Vâng,” Khadgar nói. “Và tôi đã nói cho ngài sự thật, hoặc với tất cả những gì tôi hiểu vào lúc đó. Và tôi trung thành với ngài ấy.”

“Ta hiểu,” Lothar nói. “Và ta cũng trung kiên với ông ấy. Ta muốn đảm bảo rằng những gì hai người nói là đúng. Nhưng ta cũng muốn anh có thể làm được những gì cần phải làm, nếu chúng ta buộc phải làm vậy.”

Khadgar gật đầu. “Ngài tin tôi phải không?”

Lothar gật đầu dứt khoát. “Lâu về trước, khi ta bằng tuổi anh, ta đang phải chăm sóc Medivh. Ông ấy bị hôn mê, rồi, giấc ngủ lâu đó đã lấy đi rất nhiều tuổi trẻ của ông ấy. Ta đã nghĩ đó chỉ là một giấc mơ, nhưng ta thề rằng có kẻ khác đối lập với ta, và cũng coi chừng Ngài Pháp Sư. Có vẻ hắn làm từ đồng đánh bóng, và có cặp sừng nặng nề bên trên lông mày, và râu thì làm từ lửa.”

“Sargerass,” Khadgar nói.

Lothar thở dài. “Ta đã nghĩ là ta ngủ quên, rằng đó là một giấc mơ, rằng đó không phải như những gì ta nghĩ. Anh thấy đấy, ta đã quá trung kiên với ông ấy. Nhưng ta chưa từng quên những gì ta nhìn thấy. Và năm tháng trôi qua ta bắt đầu nhận ra rằng ta đã thấy một phần sự thật, và rằng chuyện có thể sẽ dẫn đến như thế này. Có thể chúng ta sẽ cứu được Medivh, nhưng có thể rồi chúng ta sẽ nhận thấy bóng tối đã bén rễ quá sâu. Rồi chúng ta sẽ phải làm một chuyện thật bất ngờ, kinh khủng, và hoàn toàn cần thiết. Câu hỏi là – Anh có định làm vậy không?”

Khadgar nghĩ một chút, rồi gật đầu. Bụng anh lạnh như băng. Lothar giơ một tay lên. Theo lệnh ông, những con bằng sư khác vươn thẳng dậy, bật nhảy vào không trung khi tia sáng đầu tiên của bình minh rọi sáng đường chân trời, ánh ban mai chiếu lên cánh chúng và biến chúng thành màu vàng.

Cảm giác ớn lạnh trong bụng Khadgar không hề rút bớt trong chuyến bay dài tới Karazhan. Garona bay phía sau anh, nhưng chẳng nói gì khi những vùng đất cứ trôi mãi dưới đôi cánh của họ.

Những vùng đất cứ thay đổi mãi bên dưới những đôi cánh. Những cánh đồng lớn giờ chẳng khác gì những đồng cỏ nát đen đúa, điểm những tàn dư của những căn nhà đổ. Những khu rừng bị đốn ngã để phục vụ cho phương tiện chiến tranh, tạo ra những vết sẹo khổng lồ khắp mặt đất. Những miệng hố mở rộng, trái đất có những vết thương toạc ra dẫn tới những mỏ kim loại bên dưới. Những cột khói bay lên dọc đường chân trời, nhưng từ chiến trường hay là lò rèn thì Khadgar không rõ. Họ bay cả ngày và mặt trời giờ đã rút xuống gần đường chân trời.

Karazhan mọc lên như một bóng đen ngay chính giữa miệng hố, hút hết những tia sáng tàn cuối cùng mà chẳng để lại chút gì cả. Không có chút ánh sáng nào tỏa ra từ tòa tháp lẫn bất cứ lỗ cửa sổ nào. Những ngọn đuốc bình thường rực sáng mà không cần tốn nhiên liệu giờ tắt ngúm. Khadgar tự hỏi liệu có phải Medivh đã chạy thoát.

Lothar bẻ con bằng sư bay xuống, và Khadgar bám theo, nhanh chóng hạ cánh, và trượt xuống từ lưng con thú có cánh. Ngay khi anh chạm mặt đất, con bằng sư lại bay vút lên, thét lên một tiếng và bay về hướng bắc.

Người Dũng Sĩ xứ Azeroth đã lên đến cầu thang, bờ vai to lớn của ông căng ra, hình thù nặng nề di chuyển với vẻ uyển chuyển khê khàng, nhanh chóng của một con mèo, grooms đã rút ra. Garona cũng nhẹ nhàng tiến tới, tay cô thò vào trong áo và rút ra cây dao găm dài. Thanh trọng kiếm từ thành Gió Bão đập vào hông Khadgar, và anh cảm thấy như một sinh vật vụng về làm bằng đá so với hai người kia. Sau lưng anh, thêm nhiều con bằng sư hạ cánh và thả những chiến binh xuống.

Tường lan can khu tháp canh trống không, và tầng trên của tầng học của ngài đại pháp sư bị bỏ hoang những không trống rỗng. Vẫn có những dụng cụ nằm rải rác khắp nơi, và thứ tàn tích nát tươm của thiết bị bằng vàng kia, một cây thước trắc tinh, nằm trên mặt lò sưởi. Vậy nếu tòa tháp đã thực sự bị bỏ hoang, việc đó đã được thực hiện rất nhanh chóng.

Hoặc là nó chưa từng bị bỏ hoang.

Đuốc được châm và đoàn người bước xuống cơ sở những bậc thang, với Lothar, Garona, và Khadgar dẫn đường. Những bức tường kia từng rất đối thân thuộc, như là nhà, những bậc thang kia là thách thức hàng ngày. Giờ, những ngọn đuốc treo dọc tường với ngọn lửa lạnh như băng đã tắt, và những ngọn đuốc di chuyển của những kẻ xâm lăng tạo ra vô số những cái bóng với đầy đủ vũ khí trên tường, khiến cho hành lang mang một vẻ kỳ lạ,

gần như một cơn ác mộng. Chính những bức tường có vẻ như đang là một mối đe dọa, và Khadgar ngờ rằng mỗi ngưỡng cửa tối thui đều ẩn chứa những đòn tấn công chết người.

Chẳng có gì cả. Những hành lang trống không, phòng tiệc rỗng tuếch, phòng họp chẳng hề có sự sống lẫn đồ đạc như từ trước đến nay. Khu phòng của khách vẫn có đồ đạc, nhưng chẳng có ai cả. Khadgar kiểm tra phòng mình: Chẳng có gì thay đổi cả.

Giờ ngọn đuốc phản chiếu những bóng đen kỳ lạ trên tường thư viện, làm biến dạng những khung sắt và khiến những giá sách trở thành những lỗ châu mai. Những quyển sách chưa bị động đến, và kể cả những ghi chú mới nhất của Khadgar vẫn còn trên bàn. Chẳng lẽ Medivh không kịp nghĩ về thư viện để lấy đi bất cứ pho sách nào ư?

Những mảnh giấy vụn khiến Khadgar để ý, và anh tiến tới giá sách chứa những bài thơ sử thi. Cái này thì mới. Những mảnh của một cuộn giấy, giờ đã bị xé rách. Khadgar nhặt một mảnh lớn lên, đọc vài từ, rồi gạt đầu.

“Cái gì vậy?” Lothar nói, trông như thể ông đang đề phòng những cuốn sách có thể sống dậy bất cứ lúc nào mà tấn công.

“Bài Ca Aegwynn,” Khadgar nói. “Một bài thơ sử thi về mẹ của ngài ấy.”

Lothar lẩm bẩm kiểu đã hiểu, nhưng Khadgar lại thắc mắc. Medivh đã ở đây, sau khi họ rời đi. Những chỉ để phá hủy cuộn giấy thôi sao? Trong những ký ức tồi tệ về cuộc đối đầu của Ngài Pháp Sư với mẹ ông ấy? Trong trả thù cho quyết định sai lầm của Sargeris với Aegwynn? Hay là hành động phá hủy cuộn giấy, thứ mật mã được sử dụng bởi những Người Bảo Hộ Tirisfal, tượng trưng cho sự từ bỏ và phản bội cuối cùng với nhóm?

Khadgar liều làm một phép thuật đơn giản – thứ được dùng để nhận biết sự có mặt của ma thuật – nhưng chẳng thu được gì hơn ngoài sự phản hồi thường có khi bao quanh bởi những pho sách ma thuật. Nếu Medivh đã làm phép ở đây, ông ấy có thể đã đánh dấu sự có mặt của nó với sức mạnh đủ để đánh bại mọi thứ Khadgar có thể làm được.

Lothar nhận ra anh chàng pháp sư đang vẽ những ký tự trên không khí, và khi anh làm xong, ông nói, “Tốt nhất anh nên để dành sức tới khi chúng ta tìm được ông ấy.”

Khadgar lắc đầu và thắc mắc liệu họ có định tìm Ngài Pháp Sư không.

Và rồi họ tìm thấy Moroes ở tầng thấp nhất, gần lối vào bếp và tủ chạn. Hình thù tả tơi của ông ta nằm sõng xoài ngay giữa hành lang, một dòng máu hình vòng cung chảy trên sàn về một bên. Mắt ông ta mở rộng, nhưng khuôn mặt bình tĩnh đến đáng ngạc nhiên. Kể cả cái chết có vẻ cũng không khiến người quản gia ngạc nhiên.

Garona lách vào bếp, rồi quay lại sau một lát. Khuôn mặt cô tái đi dù có làn da xanh, và cô đưa thứ gì đó cho Khadgar xem.

Một cặp kính màu hồng, đã bị đập nát. Là Cook. Khadgar gật đầu.

Những cái xác có vẻ đã khiến các anh lính cảnh giác hơn, và họ đi tới lối vào lớn hình vòm, và ra thẳng phía sân. Chẳng hề có dấu hiệu của Medivh, và chỉ có manh mối cũ nát nơi ông đi qua.

“Ông ta còn có hang ổ nào khác không?” Lothar hỏi. “Một nơi nào khác có thể trốn được ấy?”

“Ngài ấy thường xuyên đi vắng,” Khadgar nói. “Thỉnh thoảng đi mất vài ngày, rồi trở về không hề báo trước.” Có thứ gì đó di chuyển dọc ban công nhìn ra lối vào chính – chỉ là chút rung động nhẹ của không khí. Khadgar giật mình nhìn về hướng đó, nhưng mọi thứ trông có vẻ bình thường.

“Có lẽ ông ta tới chỗ lũ orc, để dẫn dắt chúng,” ngài Dũng Sĩ giả thiết.

Garona lắc đầu. “Họ sẽ không bao giờ chấp nhận một thủ lĩnh con người.”

“Ông ta không thể biến mất vào không khí được!” Lothar gầm lên. Ông hét lên với mấy người lính, “Tập hợp! Chúng ta sẽ quay về!”

Garona phớt lờ người Dũng Sĩ, rồi nói, “Không hề. Trở lại tháp.” Cô lách vào giữa những người lính như thể một chiếc thuyền lướt trên mặt biển động.

Cô lại biến mất vào cửa vào tháp. Lothar nhìn Khadgar, anh nhún vai và đi theo nữ bán orc.

Moroës vẫn chưa được chuyển đi, máu ông chảy trên sàn thành một phần tư đường tròn, hướng về phía tường. Garona chạm vào bức tường, như thể đang cố cảm nhận thứ gì đó trong đó. Cô cau mày, thầm nguyện rửa, và đập vào tường, phản hồi cho thấy nó rất đặc chắc.

“Nó phải ở đây chứ,” cô nói.

“Cái gì phải ở đây?” Khadgar hỏi.

“Một cánh cửa,” nữ bán orc nói.

“Chưa từng có cánh cửa nào ở đó cả,” Khadgar nói.

“Khá chắc là đã *luôn* có một cánh cửa ở đây,” Garona nói. “Chỉ là anh chưa từng nhìn thấy nó. Nhìn này. Moroës chết ở đây,” cô dậm chân cạnh bức tường, “Và rồi xác ông ấy bị di chuyển, tạo ra vết máu hình một phần tư đường tròn, tới nơi chúng ta thấy.”

Lothar lẩm bẩm về đồng ý, và cũng bắt đầu lần mò bàn tay dọc bức tường.

Khadgar nhìn về phía bức tường có vẻ như trống trơn. Anh đi ngang qua nó khoảng năm đến sáu lần một ngày. Dường như chỉ có đất đá ở phía bên kia. Dù vậy...

“Tránh ra,” anh chàng pháp sư nói. “Để tôi thử một chút.”

Ngài Dũng Sĩ và nữ bán orc lùi lại, và Khadgar tập trung năng lượng lại chuẩn bị cho một thần chú. Anh từng sử dụng nó trước đây, trên những cánh cửa thật sự và những cuốn sách bị khóa, nhưng đây là lần đầu anh cố tác động lên một cánh cửa mà anh không nhìn thấy. Anh cố tưởng tượng ra cánh cửa, hình dung ra kích thước của nó mà có thể gạt xác Moroës đi một đường tròn như vậy, nơi có những bản lề, khung cửa, và, nếu ông ấy muốn giữ kín nó, thì ông ấy sẽ đặt cái khóa ở đâu.

Anh tưởng tượng ra cánh cửa, và phóng một chút ma thuật vào khung cửa không nhìn thấy của nó để mở những khóa ẩn đó. Anh hơi có phần ngạc nhiên, bức tường chuyển

động, và một kẽ nứt xuất hiện dọc một bên tường. Không quá dài, nhưng đủ xác nhận được rõ ràng là một cạnh của cánh cửa mới đây còn chưa hề có.

“Dùng kiếm cạy nó ra đi,” Lothar cầu nhàu, và toán lính tiến về trước. Cánh cửa đá kháng cự lại họ trong một lát, tới khi một cơ cấu nào đó bên trong kêu lớn và cánh cửa bật mở ra trước, thúc vào xác của Moroes đúng như suy đoán, để lộ ra một cầu thang tiến vào lòng đất.

“Ông ấy không hề biến mất vào không khí,” Garona nói dứt khoát. “Ông ấy ở đây, nhưng đã tới một nơi khác mà không ai biết.”

Khadgar nhìn hình thù méo mó của Moroes. “Gần như không ai cả. Nhưng tôi tự hỏi ông ấy có thể trốn ở đâu nữa.”

Họ đi xuống cầu thang, một cảm giác dần tăng lên trong Khadgar. Trong khi những trần bên trên bị bỏ hoang như bị quỷ ám, những tầng bên dưới có một luồng áp khí rõ ràng của một mối đe dọa nào đó ngay phía trước. Những bức tường và sàn được đẽo gọt xù xì rất ẩm ướt, và dưới ánh sáng của những bó đuốc có vẻ gợn lên như thịt sống.

Mất một lát Khadgar mới nhận ra khi cầu thang cứ tiếp tục xoay vòng đi xuống, họ giờ đã đi theo chiều ngược lại với hướng đi của tòa tháp bên trên, như thể phần này là phần đảo ngược của phần bên trên.

Thực vậy, nơi là phòng họp trống không trong tháp, ở đây lại là một hầm ngục trang trí những sợi xích sắt để không. Nơi là phòng tiệc không được sử dụng phía trên mặt đất thì ở đây là một căn phòng chứa rải rác những mảnh vụn đánh dấu những vòng tròn bí ẩn. Bầu không khí nặng nề và ngột ngạt, giống ở trên tòa tháp tại thành Gió Bão, nơi Huglar và Hugarin bị giết. Đây là nơi con quỷ đã tấn công họ được triệu hồi.

Khi họ đi tới tầng tương đương với thư viện, họ tìm thấy một bộ cửa bịt sắt. Cầu thang tiếp tục xoay vần tiến sâu vào lòng đất, nhưng đoàn người dừng lại ở đó một chút, tìm hiểu những ký tự bí ẩn khắp sâu vào gỗ và được phết một thứ máu màu nâu. Trông như là chính những thớ gỗ đang chảy máu. Hai vòng tròn lớn bằng sắt treo trên cạnh cửa sứt mẻ.

“Đây giống như thư viện vậy,” Khadgar nói.

Lothar gật đầu. Ông ấy cũng nhận ra sự tương đồng giữa tòa tháp và cái hầm này. “Xem ông ta giữ những gì ở đây này, nếu tất cả sách đều ở trên kia.”

Garona nói, “Phòng nghiên cứu của ông ấy ở đỉnh tháp, cùng với tháp canh, vậy nếu ông ta ở đây, ông ta hẳn sẽ ở dưới đây. Chúng ta nên tiếp tục đi thôi.”

Nhưng cô nói quá muộn. Khi Khadgar chạm vào cánh cửa bịt sắt, một tia lửa nhảy từ tay anh tới cửa, một tín hiệu, một cái bẫy ma thuật. Khadgar thề nguyện rửa khi những cánh cửa được bật mở về phía bóng tối nơi thư viện.

Một cái cũi. Sargerias không cần gì kiến thức, vậy nên gã biến căn phòng thành nơi cho đám thú cưng của gã. Những sinh vật sống trong bóng tối nơi chúng được tạo thành, và mùi khói hăng tỏa vào hành lang.

Có những con mắt bên trong đó. Cặp mắt cùng bộ hàm bốc lửa và cơ thể làm từ lửa và bóng tối. Chúng bước tới trước, gầm gừ.

Khadgar vẽ những ký tự trong không khí, tập hợp năng lượng vào trí óc để kéo cánh cửa đóng lại, khi những anh lính vật lộn những những cái vòng cỡ lớn để đóng chúng lại. Cả câu thần chú lẫn sức mạnh cơ bắp cũng chẳng thể di chuyển được những cái vòng.

Lũ quái thú cười một cách ghê tởm, và cúi mình lấy đà.

Khadgar giơ tay lên để làm một phép khác, nhưng Lothar gạt xuống.

“Cái này là để làm hao mòn thời gian và năng lượng của mấy người,” ông nói. “Nó là để cản chân chúng ta. Cứ đi xuống tìm Medivh đi.”

“Nhưng chúng là...” Khadgar mở miệng, và con quỷ thú to lớn trước mặt nhảy về phía họ.

Lothar tiến lên hai bước và chĩa thanh kiếm về phía con thú đang nhảy tới. Ngay khi ông vung kiếm lên, những cổ tự khắc sâu vào sắt tỏa lên ánh sáng vàng chói lòa. Trong nửa giây, Khadgar nhìn thấy được nỗi sợ hãi trong mắt của con quỷ thú.

Và rồi Lothar vung kiếm đâm vào người con quỷ thú và lưỡi kiếm cắm sâu vào da thịt sinh vật nọ. Thanh kiếm của Lothar đâm xuyên qua lưng con thú, và ông dễ dàng cắt đôi cơ thể đang lao tới của nó làm đôi. Con thú chỉ có tích tắc để hét lên đau đớn khi thanh kiếm rạch về phía sọ, hoàn thành đường kiếm. Di thể nóng đỏ của con quỷ thú, rỉ ra lửa và bóng tối, ngã xuống dưới chân Lothar.

“Đi đi!” ngài Dũng Sĩ gầm lên. “Bọn ta sẽ xử lý đám này và bắt kịp ngay thôi.”

Garona túm lấy Khadgar và kéo anh đi xuống cầu thang. Sau lưng họ, những người chiến sĩ cũng đã rút kiếm ra, và những cổ tự nhảy múa trong ngọn lửa chói lòa khi họ chém vào bóng tối. Anh chàng pháp sư và nữ bán orc chạy vòng xuống cầu thang tròn, và sau lưng họ nghe thấy tiếng thét của cái chết, từ cả con người và không phải người.

Họ chạy vào bóng tối, Garona cầm cây đuốc trong một tay, cây dao găm trong tay kia. Giờ Khadgar nhận ra rằng bức tường phản xạ chính bức xạ mờ nhạt từ chính họ, một màu đỏ như một loại nấm đêm sâu trong rừng. Nhiệt độ có vẻ cũng dần ấm lên, và mồ hôi nhễ trên trán họ.

Khi họ tới một trong những phòng ăn, đột nhiên bụng Khadgar quặn lại và họ đang ở một nơi khác. Nó đột nhiên phủ lên đầu họ, nhưng vòng ngoài của một cơn dông màu hè.

Họ đang ở trên đỉnh một trong những tòa tháp lớn hơn ở thành Gió Bão, và quanh họ là thành phố rực lửa. Những cột khói bốc lên từ tất cả mọi hướng, tản ra trên nền trời đen trắng không không hề có mặt trời. Một bức màn đen tương tự bao quanh tường thành của thành phố, nhưng nó là do những đội quân orc. Từ góc nhìn của họ Khadgar và Garona có thể thấy đội quân trải rộng ra như những con bọ trên nền lá mục mà đó là đồng lúa của thành Gió Bão. Giờ ở đó chỉ còn là những tòa tháp bị bao vây và những tay lính được vũ trang, màu sắc của những lá cờ trông như màu cầu vồng nhưng đầy ghê tởm.

Những khu rừng cũng đã biến mất, biến thành những cỗ máy bắn đá rải lửa xuống chính thành phố. Hầu hết những thành trì thấp hơn đã bốc lửa, và khi Khadgar nhìn, một phần tường ngoài đổ sụp, và những chấm nhỏ màu xanh lá và xanh dương đang đánh lẫn nhau quanh đồng đổ nát.

“Bằng cách nào chúng ta tới...?” Garona mở miệng.

“Là ảo ảnh,” Khadgar nói thẳng, nhưng anh thắc mắc không biết đây là sự việc ngẫu nhiên diễn ra trong tháp, hay lại là một hành động nhằm tìm chân họ bởi Ngài Pháp Sư.

“Tôi đã nói với Nhà Vua. Tôi đã nói với anh, nhưng ông ta đâu có nghe,” cô lẩm bẩm. Cô nói với Khadgar, “Vậy ra đây là một ảo ảnh của tương lai nhỉ? Bằng cách nào chúng ta ra khỏi ảo ảnh này được?”

Anh chàng pháp sư lắc đầu. “Không thể, ít nhất trong một lát nữa. Trước đây chúng cứ đến rồi đi. Thỉnh thoảng có một chấn động có thể phá hủy nó.”

Một mảnh vụn rực cháy, một tảng đá lửa từ một cái máy bắn đá, bắn ngang qua tòa tháp. Khadgar có thể cảm thấy độ nóng khi nó rơi xuống đất.

Garona nhìn quanh. “Ít nhất đó chỉ là những đội quân orc,” cô nói dứt khoát.

“Đó là tin tốt à?” Khadgar nói, mắt cay xè khi một cột khói phủ lên tòa tháp.

“Không hề có con quỷ nào trong đội quân orc,” nữ bán orc nhắc. “Nếu Medivh đi cùng họ, chúng ta sẽ thấy điều tồi tệ hơn nhiều. Có lẽ chúng ta đã thuyết phục được ông ấy giúp đỡ.”

“Tôi cũng không nhìn thấy Medivh trong số quân đội của chúng ta,” Khadgar nói, quên mất mình đang nói chuyện với ai. “Ông ấy chết rồi à? Hay là ông ta đã chạy mất?”

“Chúng ta đang ở tương lai cách bao xa vậy?” Garona hỏi.

Sau lưng, có tiếng tranh cãi ngày càng lớn. Hai người quay mặt khỏi ban công và nhìn thấy họ đang ở bên ngoài của một trong những phòng yết kiến hoàng gia, giờ đã trở thành một trung tâm tác chiến chống lại vụ tấn công. Một mô hình nhỏ của thành phố đặt trên bàn, những binh sĩ đồ chơi có hình người và orc nằm rải rác trên đó. Những báo cáo liên tục được nói ra khi Vua Llane và các cố vấn cúi mình trên chiếc bàn.

“Có lẽ hồng dục Thành Quận Buôn!”

“Thêm nhiều đám cháy ở thành phố phía dưới!”

“Lại thêm nhiều lực lượng đang ép về phía cổng chính. Trong chúng giống như phù thủy!”

Khadgar nhận ra rằng không hề có cận thần nào trước đó là có mặt, họ được thay thế bởi những người đàn ông với khuôn mặt dữ tợn trong những bộ đồng phục khá giống nhau. Không hề có bóng dáng của Lothar bên bàn, và Khadgar mong rằng ông đang ở trên tiền chiến, trực tiếp chống lại kẻ thù.

Llane khéo léo di chuyển bàn tay miêu tả những đợt tấn công trong thành phố. “Cử Đại Đội Bốn và Năm tới tiếp viện nơi thùng lỗ. Đem dân quân tới tạo thành đoàn đội nước –

lấy nước từ những phòng tắm công cộng. Và đem hai tổ thương kỵ tới cổng chính. Khi lũ orc chuẩn bị tấn công, hãy xông ra phản công. Điều đó sẽ đập tan đòn tấn công của chúng. Gọi hai pháp sư về từ đường Thợ Vàng; họ đã xong việc chưa đấy?”

“Đòn tấn công đã được triển khai,” báo cáo tới. “Những pháp sư đã kiệt sức.”

Llane gật đầu và nói, “Vậy bảo họ rút lui, nghỉ ngơi trong một tiếng. Đem những pháp sư trẻ từ học viện tới thế vào chỗ. Cử tới gấp đôi số lượng, nhưng bảo họ cẩn thận. Tướng Borton, ta muốn quân của ngài tới thành Đông. Đó là nơi tiếp theo ta sẽ tấn công, nếu ta là chúng.”

Với mỗi tướng quân, Llane đều phân công một việc. Không hề có tranh luận, phản đối, hay đề nghị nào cả. Mỗi chiến binh đến lượt mình đều gật đầu và rời đi. Cuối cùng, người duy nhất còn lại là Vua Llane và mô hình bé nhỏ của thành phố giờ đang bốc lửa bên ngoài cửa sổ kia.

Nhà vua cúi về trước, tì tay lên bàn. Mặt ngài có vẻ mệt mỏi và già cỗi. Ngài nhìn lên và nói với bầu không khí trống rỗng, “Giờ cô có thể báo cáo được rồi đấy.”

Màn cửa phía đối diện quét trên sàn khi Garona bước vào. Nữ bán orc bên cạnh Khadgar há hốc miệng ngạc nhiên.

Garona tương lai mặc chiếc quần dài đen và áo cánh lụa đen thông thường của cô, nhưng lại khoác một tấm áo choàng có biểu tượng đầu sư tử Azeroth. Ánh mắt cô có vẻ hoang dại. Garona hiện tại nắm chặt cánh tay Khadgar, và anh có thể cảm thấy những móng vuốt cắm vào tay mình.

“Tin xấu thưa ngài,” Garona nói, tiến tới bên bàn của Nhà Vua. “Nhiều bộ tộc đang cùng nhau tấn công, thống nhất dưới quyền của Kẻ Hủy Diệt Blackhand. Không ai trong số họ sẽ phản bội lẫn nhau tới khi thành Gió Bão sụp đổ. Khi màn đêm xuống Gul’dan sẽ đem các thầy pháp tới. Tới khi đó, bộ tộc Đá Đen sẽ cố chiếm Thành Đông.” Khadgar nghe thấy giọng nói của nữ bán orc run run.

Llane thở dài rồi nói, “Đã đoán được và đánh chặn. Chúng ta sẽ đẩy lui đợt này lại như những lần khác. Và chúng ta sẽ trụ vững tới khi viện binh tới. Khi những người đàn ông với trái tim quả cảm còn giữ được tường thành và ngai vàng, thành Gió Bão sẽ đứng vững.”

Garona tương lai gật đầu, và giờ Khadgar nhìn thấy những giọt nước mắt lớn tràn trên khóa mắt cô. “Những thủ lĩnh orc đồng ý với nhận định của ngài,” cô nói, và tay thò vào trong tà áo đen.

Cả Khadgar và Garona thực cùng hét lên khi Garona tương lai rút cây dao găm dài ra và đâm vào ngực trái của Nhà Vua. Cô di chuyển một cách nhẹ nhàng nhanh chóng và Vua Llane chỉ kịp để lộ một khuôn mặt khó hiểu. Mặt ngài mở to, và trong một khắc ngài cứ đứng đó với con dao trên ngực.

“Những thủ lĩnh orc đồng ý với nhận định của ngài,” cô nhắc lại, và nước mắt chảy dài hai bên khuôn mặt rộng. “Và đã cử một sát thủ tới loại bỏ trái tim dũng cảm ở trên ngai vàng. Một ai đó có thể tới gần được. Một ai đó ngài sẽ chịu gặp riêng.”

Llane, Vua xứ Azroth, Chủ Nhân thành Gió Bão, đồng minh của phù thủy và chiến binh, ngã xuống sàn.

“Tôi xin lỗi,” Garona nói.

“*Không!*” Garona hét lên, là Garona hiện tại, ngay khi chính cô cũng ngã ra sàn. Họ đột nhiên quay lại khu phòng ăn giả. Tàn tích của thành Gió Bão biến mất cùng với xác của nhà vua. Những giọt nước mắt của nữ bán orc vẫn còn đó, giờ đang ở ngay trên đôi mắt của Garona thực.

“Tôi rồi sẽ giết ông ấy,” cô khế nói. “Tôi rồi sẽ giết ông ấy. Ông ấy tin tưởng tôi, và lắng nghe tôi khi tôi nói, và rồi tôi sẽ giết ông ấy. Không.”

Khadgar quỳ xuống cạnh cô. “Ổn rồi. Có thể đó không phải sự thật. Có thể nó sẽ không xảy ra. Đó chỉ là một ảo ảnh thôi mà.”

“Đó là sự thật,” cô nói. “Tôi nhìn thấy và tôi biết đó là sự thật.”

Khadgar im lặng một lát, nhớ lại ảo ảnh về tương lai của mình, bên dưới bầu trời màu đỏ, đánh lại người dân của Garona. Anh nhìn thấy nó và biết đó cũng là sự thật. “Chúng ta phải đi thôi,” anh nói, nhưng Garona chỉ lắc đầu. “Sau tất cả những chuyện này, tôi nghĩ tôi đã tìm ra một nơi tốt hơn ở với loài orc. Nhưng giờ tôi đã biết, tôi rồi sẽ phá hủy tất cả.”

Khadgar nhìn lên xuống cầu thang. Không rõ người của Lothar đã xử lý xong đám quỷ chưa, không rõ thứ gì đang nằm dưới đáy tòa tháp dưới lòng đất này. Khuôn mặt anh vẻ dữ dội, và anh thở dài.

Và tát mạnh vào mặt Garona.

Tay anh rỉ máu vì đập trúng một cái răng nanh, nhưng Garona phản ứng ngay lập tức. Đôi mắt đầm nước của cô mở lớn và vẻ mặt thể hiện rõ sự tức giận.

“Đồ ngu!” cô hét lên, và nhảy tới đẩy Khadgar ngã ra sau. “Đừng bao giờ làm thế! Anh nghe không! Đừng làm thế nếu không tôi sẽ giết anh!”

Khadgar nằm dài ra, còn nữ bán orc đang đề lên anh. Anh còn không nhìn thấy cô rút dao ra, nhưng giờ lưỡi dao đang kề vào một bên cổ anh.

“Cô không thể,” anh cố nói với một nụ cười lỗ mãng. “Tôi có một ảo ảnh về tương lai của chính tôi. Tôi cũng nghĩ đó là sự thật. Nếu vậy, giờ cô không thể giết được tôi. Điều tương tự với cô thôi.”

Garona nháy mắt và ngả bót ra sau, đột nhiên lấy lại được kiểm soát. “Vậy nếu tôi rồi sẽ giết Nhà Vua...”

“Cô rồi sẽ sống sót mà ra khỏi đây,” Khadgar nói. “Cả tôi nữa.”

“Nhưng nếu chuyện gì xảy ra nếu chúng ta sai,” Garona nói. “Chuyện gì xảy ra nếu ảo ảnh đó là sai?”

Khadgar gượng đứng dậy. “Rồi cô sẽ chết mà biết rằng cô sẽ không bao giờ giết được Vua xứ Azeroth.”

Garona ngồi đó một lúc, đầu óc suy nghĩ những khả năng đó. Mãi lâu sau cô nói, “Kéo tôi lên. Chúng ta phải đi tiếp.”

Họ tiếp tục đi vòng xuống dưới, đi qua những tầng tương tự tòa tháp bên trên. Cuối cùng họ tới một tầng tương đương với tầng trên cùng, tháp canh và hang ổ của Medivh. Thay vì đó cầu thang chảy tràn một màu đỏ. Trông giống như là những mảnh xếp hình làm bằng đá vỏ chai đen lạnh ngắt trôi nổi trên nền lửa dưới chân họ. Khadgar theo bản năng nhảy ngược trở lại, nhưng nền đá có vẻ rắn chắc và nhiệt độ tuy khá oi ả nhưng không quá ngột ngạt.

Chính giữa một cái hang lớn chỉ là một bộ sưu tập những đồ trang trí bằng sắt. Một bộ bàn ghế làm việc, vài chiếc ghế tựa, một bộ tủ. Trong khoảnh khắc nó trông quen thuộc đến kỳ lạ, rồi Khadgar nhận ra rằng nó được thiết đặt giống hệt như căn phòng trên tháp của Medivh.

Đứng giữa những đồ trang trí bằng sắt là hình hài Ngài Pháp Sư với bờ vai rộng. Khadgar cố tìm một thứ gì đấy trong điệu bộ hình thù của ông có thể phản bác lại ông, có thể để lộ ra hình hài này không phải là Medivh mà anh biết và tin tưởng, ông già đã tin tưởng nơi anh và khuyến khích anh làm việc. Một thứ gì đó có thể xác nhận đây là một kẻ mạo danh.

Nhưng không. Đây là Medivh duy nhất mà anh từng biết.

“Xin chào, Niềm Tin Trẻ Tuổi,” Ngài Pháp Sư nói, lửa cháy dọc râu ông khi ông cười. “Xin chào, Phái Viên. Ta đang đợi hai người.”



The Last Guardian – Chapter 16: The Breaking of a Mage

Chương mười sáu: Cái Kết Của Một Pháp Sư

“Thật hứng thú, ta phải nói là vậy,” người vừa là Medivh vừa không phải Medivh nói. “Hứng thú khi triệu hồi nên cái bóng từ quá khứ của ta, một thứ có thể ngăn ta truy đuổi hai người. Dĩ nhiên rồi, trong khi hai người đang đi tập hợp lực lượng, ta cũng đi tập hợp lực lượng của chính ta.”

Khadgar nhìn Garona và gật đầu. Nữ bán orc đi sang phải vài bước. Họ sẽ bao vây ông già lại nếu họ phải làm thế.

“Thầy à, có chuyện gì xảy ra với ngài vậy?” Khadgar nói và tiến lên một bước, cố tập trung sự chú ý của Ngài Pháp Sư vào mình.

Vị pháp sư già cười lớn. “Xảy ra với ta á? Chẳng có gì xảy ra với ta cả. Đây chính là ta. Ta đã nhớ bản ngay từ lúc sinh ra, bị làm ô uế trước khi biết nhận biết, một hạt giống tồi lớn lên thành một trái đắng. Anh chưa bao giờ nhìn thấy Medivh đích thực bao giờ cả.”

“Ngài Pháp Sư, dù cho có chuyện gì đã xảy ra, tôi chắc nó có thể sửa chữa được mà,” Khadgar nói và từ từ tiến về phía ông. Garona đi vòng về bên phải, cây dao găm dài đã lại biến mất – tay cô dường như hoàn toàn trống không.

“Sao ta phải sửa chữa chứ?” Medivh nói với một nụ cười độc địa. “Tất cả đã diễn ra đúng như dự tính. Lũ orc sẽ giết chết loài người và ta sẽ kiểm soát chúng nhờ những thầy pháp trưởng như Gul’dan. Ta sẽ dẫn những tạo vật méo mó đó tới ngôi mộ bị lãng quên nơi giấu xác Sargeras, được bảo vệ khỏi quỷ và con người nhưng không phải là orc, và cơ thể của ta sẽ được tự do. Và rồi ta sẽ lột bỏ cái cơ thể dần dần cùng linh hồn yếu đuối này và thiêu trụi thế giới này một cách cực kỳ xứng đáng.”

Khadgar vừa bước sang trái vừa nói. “Ông là Sargeras.”

“Đúng và sai,” Ngài Pháp Sư nói. “Đúng, khi Aegwynn giết chết cơ thể của ta ta đã trốn trong bụng ả ta, và truyền tinh chất bóng tối của ta vào chính những tế bào của ả. Khi cuối cùng ả đã chọn kết đôi với một pháp sư con người, ta vốn đã ở đó. Người anh em sinh đôi tối tăm của Medivh đã hoàn toàn nhập vào cơ thể của hắn.”

“Thật tàn ác,” Khadgar nói.

Medivh nhe răng. “Chẳng khác gì mấy với những gì Aegwynn đã dự tính, ả cũng đã truyền sức mạnh người Tirisfal vào trong đứa bé. Cũng ít ngờ rằng chỉ còn rất ít chỗ cho chính Medivh trẻ tuổi, với con quỷ cùng ánh sáng cứ chống lại lẫn nhau trong chính linh hồn hắn. Vậy là khi thứ sức mạnh đó thực sự bộc phát, ta nhốt hắn lại một thời gian, tới khi ta có thể triển khai kế hoạch của chính mình.”

Khadgar tiếp tục di chuyển sang trái, cố không nhìn Garona tiến tới sau lưng vị pháp sư già. Thay vì đó anh nói, “Liệu có còn chút gì của Medivh thật sự bên trong ngài không?”

“Một chút,” Medivh nói. “Đủ để xử lý với lũ sinh vật hạ đẳng các người. Đủ để lừa dối lũ vua cùng bầy phù thủy làm theo mục đích của ta. Medivh là một mặt nạ – ta đã để hắn thể hiện đủ với những kẻ khác. Và nếu lúc làm việc ta có trở nên kỳ cục hay thậm chí là điên loạn, chúng lại cho rằng đó là vì vị trí và trách nhiệm của ta, và vì sức mạnh bà mẹ thân yêu của ta trao cho ta.”

Medivh nhe răng như muốn ăn tươi nuốt sống anh chàng. “Ban đầu ta được tạo ra bởi quan điểm chính trị của Magna Aegwynn để trở thành công cụ của bà ta, và rồi được rèn dũa bởi những bàn tay độc địa để trở thành công cụ của chúng. Kể cả Hội cũng xem ta chẳng khác gì một thứ vũ khí để chống lại lũ quỷ. Và vì vậy chẳng hề ngạc nhiên chút nào khi ta chẳng khác gì một mớ hỗn độn của nhiều phần khác nhau.”

Giờ Garona đã ở sau lưng vị pháp sư, dao đã rút, bước từng bước êm ái trên mặt sàn đá vỏ chai. Không hề có nước mắt trong mắt cô, chỉ là một quyết tâm sắt đá. Khadgar cố tập trung vào Medivh, không muốn khiến cô bị lộ chỉ vì một cái nhìn.

“Anh thấy đấy,” vị pháp sư điên tiếp tục, “Ta chẳng khác gì một bộ phận của một cỗ máy lớn, thứ đã hoạt động từ khi Nguồn Nước Vĩnh Cửu bị phá hủy. Có một thứ mà chút Medivh còn lại và ta đều đồng ý rằng vòng xoay này cần phải bị phá hủy. Về điều này ta đảm bảo với anh, bọn ta có chung suy nghĩ.

Giờ Garona đã tiến sát chỉ còn cách một bước, dao găm giờ cao. Cô bước bước cuối cùng.

“Thứ lỗi nhé,” Medivh nói và vung nắm đấm lên. Những nguồn năng lượng thần bí nhảy múa quanh những đốt ngón tay của ông già, và ông ta đập trúng mặt nữ bán orc. Cô lao đảo lùi lại sau đòn đánh.

Khadgar đọc thần chú và giờ tay lên làm phép. Có một thứ gì đó đập vào vị pháp sư khiến ông ta mất thăng bằng. Một thứ rất đơn giản. Nhưng rất nhanh.

Medivh đã nhanh hơn, ông lấy lại thăng bằng và giờ một tay lên khum lại. Ngay lập tức, Khadgar cảm thấy bầu không khí quanh anh bị siết chặt lại thành một tấm áo choàng, kẹp chặt tay chân anh là khiến anh không thể di chuyển. Anh hét lên những giọng nói bị bóp nghẹt và nghe rất xa xăm.

Medivh giờ tay còn lại lên, và cơ thể Khadgar trở nên đau đớn. Những khớp xương như bị những cây đinh nóng đỏ đâm vào và dần trở thành những cơn đau nhức nhối. Ngực anh bị thắt chặt, da thịt như bị khô kiệt và sắp trôi tuột khỏi khung xương. Anh cảm thấy dịch thể như bị rút khỏi cơ thể, để lại một bộ khung khô quắt. Và đồng thời anh cũng cảm thấy ma thuật bị rút theo, cơ thể bị bòn rút khả năng làm phép, khả năng tập hợp những nguồn năng lượng cần thiết. Anh cảm thấy như một cái xác trống rỗng.

Và đột nhiên đòn tấn công lên anh dừng lại, và Khadgar ngã ra sàn, thở hắt cả ra. Thậm chí việc thở cũng khiến ngực anh đau đớn.

Vào lúc này Garona đã hồi phục, và lần này lao tới mà la hét, cây dao đâm thẳng từ dưới lên về phía dưới ngực trái của Medivh. Thay vì lùi lại, Medivh bước về phía nữ bán orc đang xông lên, đi thẳng vào đường dao của cô. Ông giờ một tay lên tóm lấy trán cô. Cô chột đứng im.

Nguồn năng lượng thần bí có màu vàng bệnh hoạn tỏa ra từ tay ông và nữ bán orc cứ đứng nguyên đó, cơ thể co rúm vô ích khi vị pháp sư tóm lấy trán cô.

“Garona tội, tội nghiệp,” Medivh nói. “Ta đã nghĩ về những thứ đối lập mà cô được kế thừa, cô và tất cả mọi người sẽ hiểu những gì ta đang làm. Rằng cô rồi sẽ hiểu tầm quan trọng của con đường riêng của cô. Nhưng cô chỉ như những kẻ khác thôi phải không?”

Nữ bán orc mắt tròn lên chỉ có thể phản ứng bằng cách phì nước bọt ra.

“Hãy để ta cho cô thấy thế giới của ta, Garona à,” Medivh nói. “Hãy để ta truyền cho cô những mâu thuẫn và nghi ngờ trong ta. Cô sẽ không bao giờ biết cô phụng sự ai và tại sao. Cô sẽ không bao giờ tìm ra được yên bình.”

Garona cố hét lên, nhưng cổ họng cô câm nín khi khuôn mặt đắm chìm trong những tia sáng rực rỡ tỏa ra từ tay Medivh.

Medivh cười lớn và để nữ bán orc ngã ra sàn, khóc nức nở. Cô cố đứng dậy, nhưng lại ngã ra. Mắt cô mở lớn đầy điên dại, và hơi thở thì ngắn và thốn thốc bởi hàng nước mắt.

Khadgar giờ đã có thể thở được, nhưng hơi thở ngắn và nông. Những khớp xương nóng bừng, cơ bắp đau đớn. Anh nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình trên nền đá vỡ chài...

Và đó là ông già trong ảo ảnh đang nhìn lại anh. Đôi mắt nặng nề mệt mỏi bao quanh bởi mái tóc xám rối bời. Kể cả râu anh cũng bạc trắng.

Và trái tim Khadgar chùng xuống. Bị cướp hết tuổi trẻ, ma thuật, anh không còn cảm thấy mình có thể sống sót qua trận chiến này nữa.

“Đó là một bài học,” Medivh quay về phía Khadgar và nói. “Một trong những thứ tiêu cực về cái cơ thể con người mà ta bị kẹt lại này khi phần con người cứ cố đứng lên. Kết bạn à. Giúp người à. Điều đó khiến cho việc tiêu diệt bọn chúng trở nên khó khăn về sau này. Ta gần như đã khóc khi ta giết Moroes và Cook đấy anh biết chứ? Đó là lý do tại sao ta phải xuống tít dưới này. Nhưng nó cũng giống như mọi thứ khác mà thôi. Một khi đã vượt qua, người ta có thể giết bạn bè dễ như giết bất cứ ai khác.”

Giờ ông ta đang đứng cách vài bước trước mặt Khadgar, vai thẳng, mắt long lên. Trông giống Medivh hơn cả những lúc bình thường Khadgar nhìn thấy. Trông rất kiên định. Trông rất thoải mái. Trông rất đáng ngại, sáng khoái quá mức.

“Và giờ anh phải chết, Niềm Tin Trẻ Tuổi ạ,” Ngài Pháp Sư nói. “Có vẻ như sau tất cả niềm tin đã bị đặt nhầm chỗ.” Medivh giờ một tay khum lại tập trung năng lượng ma thuật.

Có tiếng la khàn khàn phía bên trái. “Medivh!” Lothar, Dũng Sĩ Azeroth, gầm lên.

Medivh nhìn lên, khuôn mặt có vẻ dãn ra một chút, nhưng thứ sức mạnh thần bí vẫn còn rực cháy trên tay ông ta. “Anduin Lothar à?” ông ta nói. “Người bạn cũ, tại sao ông lại ở đây?”

“Dừng lại ngay đi, Med,” Lothar nói, và Khadgar có thể nghe thấy sự đau đớn trong giọng nói của ngài Dũng Sĩ. “Dừng lại ngay trước khi quá muộn. Ta không muốn phải đánh lại ông.”

“Ta cũng không muốn đánh ông, bạn cũ à,” Medivh nói với bàn tay vẫn giơ lên. “Ông không biết việc phải làm những gì ta đã làm nó như thế nào đâu. Những việc tàn nhẫn. Những việc cần thiết. Ta không muốn đánh ông. Vậy nên hạ vũ khí xuống đi bạn à, và hãy để mọi việc được ổn thỏa.”

Medivh mở bàn tay ra và một chút ma thuật lao thẳng về phía ngài Dũng Sĩ, phủ ông bằng những ngôi sao.

“Ông muốn giúp ta mà phải không, người bạn già,” Medivh nói, khuôn mặt lại nở nụ cười tàn nhẫn. “Ông muốn thành bầy tôi của ta. Tới giúp ta xử lý thằng nhóc này đi. Rồi ta lại có thể trở thành bạn.”

Những ngôi sao rải rác quanh Lothar mờ đi, và ngài Dũng Sĩ bước từng bước chậm rãi chắc chắn về trước, Lothar đi thẳng tới. Khi ông đi, ngài Dũng Sĩ giờ thanh kiếm khắc

những cổ tự lên cao. Nhưng ông lao về phía Medivh chứ không phải Khadgar. Ông mở miệng nguyên rửa, lời nguyên rửa phía sau những đau đớn và nước mắt.

Medivh bị bất ngờ, nhưng chỉ trong tích tắc. Ông ta né ra sau và nhát chém đầu tiên của Lothar chém vào khoảng không nơi Ngài Pháp Sư vừa đứng nửa giây trước. Ngài Dũng Sĩ hăm lại và dùng sống kiếm gạt ngược lại, khiến vị pháp sư phải lùi thêm một bước. Rồi lùi thêm một bước nữa vì một cú chém từ dưới lên.

Giờ Medivh đã phục hồi, và đòn tiếp theo đáp trúng một tấm khiên năng lượng màu hơi xanh, ánh lửa vàng từ thanh kiếm bắn tung tóe như những tia lửa. Lothar cố chém ngược lên, đâm, rồi lại chém. Tất cả những đòn đánh đều bị tấm khiên chặn lại.

Medivh gầm gừ và giơ một bàn tay móc lên, nguồn năng lượng thần bí nhảy múa trong tay. Lothar hét lên khi quần áo ông đột nhiên bốc lửa. Medivh mỉm cười trước thành quả của mình, rồi vẫy tay, ném thân thể bốc cháy của Lothar sang một bên như ném một con bù nhìn.

“Chỉ. Đơn. Giản. Như. Vậy,” Medivh nói, nhấn mạnh từng chữ và quay lại phía Khadgar đang khụy gối.

Nhưng Khadgar đã di chuyển. Medivh quay lại thấy anh chàng pháp sư không còn ở sau lưng ông nữa, mà với thanh kiếm Lothar đưa cho chĩa vào ngực trái của Ngài Pháp Sư. Những cổ tự dọc thanh kiếm tỏa sáng như những mặt trời tí hon.

“Đừng có nháy mắt,” Khadgar nói.

Tích tắc sau, một hạt mồ hôi chảy dọc má Medivh.

“Vậy mọi chuyện đã tới mức này,” Ngài Pháp Sư nói. “Ta không nghĩ anh có kỹ năng hay ý chí để làm chuyện này đâu, Niềm Tin Trẻ Tuổi ạ.”

“Tôi nghĩ,” Khadgar nói, có vẻ như giọng anh trở nên khò khè khi anh nói, “rằng phần con người trong ngài, Medivh à, vẫn cố bảo vệ mọi người bất kể kế hoạch của chính ngài. Như là để dự phòng. Một kế hoạch để dành khi cuối cùng ngài trở nên phát điên. Để bạn bè ngài có hệ hạ được ngài. Để chúng tôi có thể phá hủy vòng xoay khi mà ngài không thể.”

Medivh khẽ thở dài, vẻ mặt dịu đi. “Ta không bao giờ muốn hại ai cả,” ông nói. “Ta chỉ muốn có cuộc sống của chính mình thôi.” Khi ông nói, ông giơ tay lên, bàn tay tỏa sáng nguồn năng lượng thần bí, cố nắm lấy trí óc Khadgar như ông đã làm với Garona.

Medivh không bao giờ có cơ hội đó. Chỉ với chút chần chừ, Khadgar lao tới trước, đâm lưỡi kiếm mảnh của thanh kiếm cổ tự lách qua xương sườn của Medivh, đâm tới tận tim.

Medivh có vẻ bất ngờ, thậm chí là sửng sốt, nhưng miệng ông vẫn mấp máy. Ông đang cố nói gì đó.

Khadgar đâm kiếm sâu tới tận đốc, mũi kiếm xuyên qua sau lưng áo choàng của vị pháp sư. Ngài pháp sư ngã khụy xuống, và Khadgar cũng ngã xuống cùng ông, tay vẫn nắm chặt thanh kiếm. Người pháp sư già thở dốc và cố nói gì đó.

“Cảm ơn anh,” cuối cùng ông thốt lên. “Ta đã chiến đấu với nó lâu hết mức có thể rồi...”

Rồi khuôn mặt vị đại pháp sư bắt đầu biến dạng, bộ râu biến thành lửa, cặp sừng nhú ra từ lông mày. Với cái chết của Medivh, cuối cùng Sargeras đã hiện thân. Khadgar cảm thấy đốc thanh cổ tự kiếm trở nên nóng dần lên, khi ngọn lửa nhảy múa trên xác thịt của Medivh, biến ông thành một thứ làm từ bóng tối và lửa.

Phía sau Ngài Pháp Sư đang khuytu gối, Khadgar có thể nhìn thấy hình hài giận dữ của Lothar đã lại đứng dậy. Ngài Dũng Sĩ tiến về trước, da thịt và áo giáp ông vẫn còn bốc khói. Ông lại giờ thanh cổ tự kiếm, và vùng mạnh.

Mép thanh kiếm tỏa sáng như mặt trời khi nó chém vào cổ Medivh, chặt đứt đầu vị đại pháp sư chỉ bằng một nhát chém.

Giống như mở nút một cái chai, mọi thứ trong Medivh tủa ra cùng một lúc từ cổ ông. Một luồng lớn năng lượng và ánh sáng, bóng tối và lửa, khói và cuồng nộ phun lên như một đài phun nước, bắn tung tóe lên trần tầng hầm, và rồi tan biến. Trong nguồn năng lượng đó, Khadgar nghĩ anh có thể một khuôn mặt có sừng, hét lên tuyệt vọng và tức giận.

Và khi mọi thứ kết thúc, tất cả những gì còn lại là lớp da và quần áo của Ngài Pháp Sư. Tất cả những gì bên trong ông đã bị ăn hết, và giờ hình thù con người đã bị xé tan ra từng mảnh, không thể ngăn cản được.

Lothar dùng mũi kiếm gạt mảnh giẻ cùng thịt vừa đây còn là Medivh sang bên và nói, “Chúng ta cần phải đi thôi.”

Khadgar nhìn quanh. Không hề có dấu hiệu nào của Garona. Đầu của Ngài Pháp Sư cũng đã bị mất hết da thịt, chỉ để lại một hộp sọ trắng đỏ cháy sáng.

Người cự đệ tử lắc đầu. “Tôi cần phải ở lại đây. Chăm sóc một số thứ.”

Lothar lẩm bẩm, “Mỗi nguy hiểm lớn nhất có thể đã qua, nhưng thứ hiển hiện vẫn còn đó. Chúng ta phải đánh đuổi lũ orc và đóng cánh cổng.”

Khadgar nghĩ về ảo ảnh, về thành Gió Bão bốc cháy và cái chết của Llane. Anh nghĩ về ảo ảnh của chính mình, về hình thù giờ đã già cả trong trận chiến cuối cùng với quân orc. Nhưng rồi anh nói, “Tôi cần phải chôn cất những gì còn lại của Medivh. Tôi sẽ tìm Garona. Cô ấy hẳn không đi đâu xa đâu.”

Lothar lẩm bẩm về đồng ý và đi tới lối vào. Cuối cùng ông quay lại và nói, “Chẳng thể thay đổi được gì, anh biết đấy. Chúng ta cố sửa chữa, nhưng tất cả lại là một phần của một mưu đồ to lớn hơn.”

Khadgar gật đầu chậm chậm, “Tôi biết. Tất cả đều là một phần của một vòng xoay lớn hơn. Một vòng xoay cuối cùng giờ đã có thể bị bẻ gãy.”

Lothar để người cự đệ tử lại dưới đó, và Khadgar thu nhặt tất cả những gì còn lại của di thể của Ngài Pháp Sư. Anh nhìn một cái xẻng và một cái hộp gỗ trong chuồng ngựa. Anh đặt hộp sọ và phần da còn lại trong hộp cùng với những mảnh giấy nát còn lại của “Bài Ca Aegwynn,” và chôn tất cả sâu dưới sân trong tòa tháp. Có lẽ về sau anh sẽ dựng một bia

đá, nhưng hiện tại tốt nhất không nên để ai khác biết nơi chôn cất vị đại pháp sư. Sau khi anh chôn cất xong Ngài Pháp Sư, anh đào thêm hai cái mộ nữa, bằng cỡ của con người, và đặt Moroes và Cook nằm yên nghỉ cạnh Medivh.

Anh thở dài, và nhìn lên tòa tháp. Karazhan làm từ đá trắng, ngôi nhà của vị pháp sư hùng mạnh nhất xứ Azeroth, Người Bảo Hộ cuối cùng của Hội Tirisfal hiện ra mờ mờ bên trên. Sau lưng anh là bầu trời đang dần sáng lên, và mặt trời sắp chạm tầng tháp cao nhất.

Có một thứ gì đó đập vào mắt anh, bên trên hành lang lối vào trống không, trên ban công nhìn ra lối chính. Một chút chuyển động, một mảnh vỡ của một giấc mơ. Khadgar thở dài hơn nữa và gật đầu khi kẻ xâm phạm mờ ảo kia ngấm nhìn theo từng chuyển động của anh.

“Giờ tôi có thể thấy ngài rồi, ngài biết đấy,” anh nói lớn.



The Last Guardian – Epilogue: Full Circle

Chương kết thúc: Vòng xoay tròn vẹn

Kẻ xâm phạm đến từ tương lai nhìn từ trên ban công xuống người không còn là chàng trai trẻ hồi nào nữa.

“Anh nhìn thấy ta được bao lâu rồi?” kẻ xâm phạm nói.

“Tôi luôn cảm thấy một chút sự hiện diện của ngài mỗi khi tôi ở đây,” Khadgar nói. “Ngay từ ngày đầu tiên. Ngài ở đó bao lâu rồi?”

“Gần như cả đêm,” kẻ xâm phạm khoác tấm áo choàng đỏ tả tơi nói. “Bình minh đang tới trên này rồi.”

“Cả ở đây nữa,” người cự đầu tử nói. “Có lẽ đó là lý do tại sao chúng ta có thể nói chuyện. Ngài là một ảo ảnh, nhưng khác hẳn với những ảo ảnh khác tôi từng thấy. Chúng ta có thể thấy nhau và có thể giao tiếp với nhau. Ngài đến từ tương lai hay từ quá khứ?”

“Tương lai,” kẻ xâm phạm nói. “Anh có biết ta là ai không?”

“Hình dáng có khác với lần tôi thấy ngài gần đây nhất, ngài trẻ hơn, và trầm tĩnh hơn, nhưng đúng là tôi có biết,” Khadgar nói. Anh khua tay về phía ba gò đất mới đắp – hai lớn một nhỏ. “Tôi nghĩ tôi vừa mới chôn cất ngài xong.”

“Đúng vậy,” kẻ xâm phạm nói. “Cuối cùng thì anh đã chôn đi hầu hết những phần tồi tệ nhất về ta.”

“Và giờ ngài trở lại. Hoặc là ngài sẽ trở lại,” Khadgar nói. “Tuy có khác, nhưng vẫn cùng một người.”

Kẻ xâm phạm nói. “Bằng nhiều cách, ta chưa từng ở đây vào lần đầu tiên nó xảy ra.”

“Tiếc thật đấy,” Khadgar nói. “Vậy là ngài đến từ tương lai à? Ngài Pháp Sư? Người Bảo Hộ? Hay là gã quý?”

“Xin đảm bảo. Ta là một thực thể tốt hơn hẳn trước đây,” kẻ xâm phạm nói. Ta đã thoát khỏi sự ô uế của Sargeris nhờ vào hành động của anh ngày hôm nay. Giờ ta đã có thể đối diện trực tiếp với Chúa Tế Quân Đoàn Rực Lửa. Cảm ơn anh. Sẽ chẳng thể có được thành công nếu không có hi sinh.”

“Sự hi sinh,” Khadgar nói, những từ ngữ cay đắng phát ra từ miệng anh. “Vậy thì xin nãy nói cho tôi biết, hơi bóng ma từ tương lai. Có phải tất cả những gì chúng ta vừa thấy là sự thật không? Liệu thành Gió Bão có thực sự sụp đổ không? Liệu Garona có giết Vua Llane không? Liệu tôi có chết trong cái thân xác già cỗi này ở một xứ sở của những sinh vật hạ cấp nào đó không?”

Thực thể trên ban công dừng lại một lúc lâu, và Khadgar sợ rằng ông ta rồi sẽ tan biến đi. Nhưng rồi ông ta nói, “Một khi còn có một Người Bảo Hộ, khi ấy còn có Hội. Và một khi còn có Hội, những phần đó vẫn tiếp tục diễn ra. Những quyết định từ hàng ngàn năm trước tạo nên con đường của cả anh và ta. Đó là một phần của một vòng xoay lớn hơn, thứ đã vẫn luôn ảnh hưởng đến chúng ta.”

Khadgar ngửa cổ lên. Mặt trời giờ đã chiếu tới nửa tòa tháp. “Có lẽ đã không nên có những Người Bảo Hộ, nếu đây là cái giá phải trả.”

“Đồng ý,” kẻ xâm phạm nói, và khi ánh ngày mạnh mẽ bắt đầu tỏa sáng, ông bắt đầu mờ nhạt đi. “Nhưng hiện tại, hiện tại của anh, chúng ta đều phải làm phần việc của mình. Chúng ta đều phải trả cái giá này. Và rồi, khi chúng ta có cơ hội, chúng ta sẽ bắt đầu một cái mới.”

Và rồi kẻ xâm phạm kia biến mất, tàn dư còn lại cuối cùng cuốn ngược trở lại tương lai bởi một luồng gió ma thuật nào đó.

Khadgar già cỗi lắc đầu và nhìn ba ngôi mộ mới đắp. Những người lính còn sống của Lothar đã đem những người lính đã chết và bị thương về thành Gió Bão. Không hề có dấu hiệu của Garona, và dù Khadgar nghĩ mình nên tìm kiếm trong tháp thêm một lần nữa, anh cũng e rằng cô ta không hề ở trong đó. Anh nên lấy những quyển sách anh cho là quý giá, những nhu yếu phẩm có thể, và đặt kết giới bảo vệ lên tất cả. Rồi anh sẽ có thể đi, đi theo Lothar tới chiến trận.

Nhấc cây xẻng lên, anh bước về phía tòa tháp Karazhan bỏ không, và tự hỏi liệu anh có bao giờ trở lại nữa không.

Khi kẻ xâm phạm nói xong một luồng gió nhỏ nổi lên, chỉ đủ đung đưa tàu lá, nhưng là quá đủ để thổi tan ảo ảnh. Anh chàng xưa kia cũng tan biến như làn sương tàn, và ông già xưa kia nhìn anh đi.

Một dòng nước mắt chảy dọc bên má Medivh. Quá nhiều sự hi sinh, quá nhiều nỗi đau đớn. Tất cả để giữ cho kế hoạch của những Người Bảo Hộ được thực hiện, và rồi quá nhiều sự hi sinh đã phá hủy kế hoạch đó, lôi thế giới khỏi những bước đi đã định sẵn của nó. Để đem lại hòa bình thực sự.

Và giờ đây, kể cả việc đó cũng đang gặp nguy hiểm. Giờ đây thêm một sự hi sinh nữa phải được thực hiện. Ông phải tập hợp sức mạnh từ nơi này nếu ông còn muốn thành công trong việc đó. Trong trận chiến cuối cùng với Quân Đoàn Rực Lửa.

Bấy giờ mặt trời đã lên cao, đã chiếu gần tới ban công này. Giờ ông cần phải làm thật nhanh chóng.

Ông giơ một tay lên, những đám mây bắt đầu cuộn tròn trên đỉnh tòa tháp. Ban đầu thật chậm, rồi dần trở nên nhanh hơn, tới khi phần trên tháp được bọc trong một cơn bão.

Giờ ông tập trung vào bên trong cơ thể, đọc thần chú, câu thần chú từ một phần ân hận và một phần tức giận, câu thần chú kẹt trong cơ thể ông từ cái ngày ông chết đi lần đầu. Câu thần chú đòi hỏi tất cả từ kiếp trước của ông, cả tốt và xấu. Chấp nhận sức mạnh của nó, và để làm thế, phải chấp nhận trách nhiệm cho những gì đã xảy ra vào lần trước ông có một cơ thể.

Cơn bão quanh tháp gầm rú, và chính tòa tháp đang kháng cự lại yêu cầu của ông. Ông làm lại, rồi lần thứ ba, hét lên át cả cơn gió chính ông đã triệu hồi. Từ từ, gần như bất đắc dĩ, tòa tháp bắt đầu để lộ ra những bí mật.

Sức mạnh bắt đầu bốc cháy từ tận trong những tảng đá và hồ vữa, và rò rỉ ra ngoài, được dẫn đường bởi sức mạnh của những cơn gió về phía chân tháp, về Medivh. Tất cả những ảo ảnh bắt đầu sủi tăm, rồi chảy thẳng xuống dưới. Cái chết của Sargerass, cùng với hàng trăm con quỷ la hét, tràn vào ông, cùng với trận chiến cuối cùng với Aegwynn và cả trận chiến của chính Khadgar bên dưới mặt trời rực đỏ. Sự xuất hiện của Medivh trước Gul'dan và trận chiến thời trẻ của ba anh chàng quý tộc cùng việc Moroes đập vỡ viên pha lê yêu thích của Cook, tất cả đều bị hút về phía ông. Và với đó những ảo ảnh trở thành ký ức, và cùng với những trách nhiệm với ký ức. Điều này phải được tránh. Điều này không được xảy ra nữa. Điều này phải được sửa chữa.

Và cả những hình ảnh cùng sức mạnh chảy ra từ bên dưới tòa tháp ẩn, từ những hầm hố bên dưới chính tòa tháp. Sự sụp đổ của thành Gió Bão tràn về phía ông, và cái chết của Llane, và vô số những con quỷ được triệu hồi vào nửa đêm và thả cho đi tìm những thành viên của Hội đã đến quá gần với sự thật. Tất cả phun lên và được hấp thụ bởi hình hài của vị pháp sư đứng trên ban công.

Tất cả những mảnh vỡ, những miếng nhỏ lịch sử, đã biết và chưa biết, bay xuống từ trên tháp hoặc trào lên từ dưới hầm chui vào người đàn ông từng là Người Bảo Hộ Tirisfal. Con đau thật lớn, nhưng Medivh nhăn mặt chấp nhận, hấp thụ tất cả năng lượng cùng những ký ức buồn vui lẫn lộn.

Hình ảnh cuối cùng biến mất là người đứng ngay bên dưới ban công, hình ảnh một chàng trai trẻ, túi xách dưới chân, một lá thư có dấu niêm phong đỏ của Kirin Tor, tim tràn đầy hi vọng còn bụng như có kiến bò. Anh chàng đó là thứ cuối cùng biến mất, khi anh từ từ đi về phía lối vào, ma thuật bao quanh ảo ảnh đó, mảnh vỡ từ quá khứ đó, bay thẳng lên trên và để nguồn năng lượng nhập vào Ngài Cựu Pháp Sư. Khi mảnh cuối cùng của Khadgar nhập vào ông, một dòng nước mắt trào dâng nơi khóe mắt Medivh.

Medivh đặt hai tay trước ngực, chứa đựng tất cả những gì ông vừa nhận được. Tòa tháp Karazhan giờ chỉ còn là một tòa tháp, một cột đá ở một nơi xa xôi cách trở. Giờ sức mạnh của nơi này đã ở bên trong ông. Và lần này là trách nhiệm phải làm cho nó trở nên tốt đẹp hơn.

“Và vậy là chúng ta sẽ bắt đầu làm mới,” Medivh nói.

Và rồi ông biến thành một con quạ, và bay mất.

–HẾT–

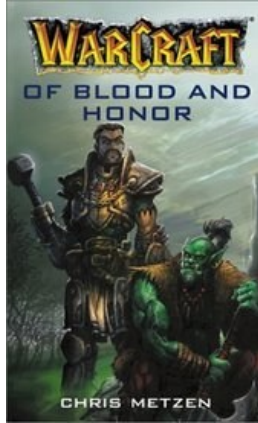
WARCRAFT

OF BLOOD AND HONOR



CHRIS METZEN

Of Blood and Honor



***Of Blood And Honor** (tiếng Việt: **Bằng máu và danh dự**) là cuốn truyện ngắn viết bởi Chris Metzen diễn ra tại vũ trụ Warcraft.*

Miêu tả tại bìa sau:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, thế giới Azeroth chứa đầy những sinh vật lạ lùng với rất nhiều chủng loài phong phú. Những tiên thần bí và người lùn cứng cáp sánh bước cùng với những nhóm con người trong một mối quan hệ yên bình hòa hợp – cho tới khi một đạo quân ma quỷ mang tên Quân Đoàn Rực Lửa xuất hiện tàn phá sự bình yên vốn có của toàn thế giới. Orc, rồng, yêu tinh và troll đua nhau dành dặt các vương quốc hỗn loạn và bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới

WARCRAFT

Hiệp sĩ Tirion Fordring vẫn luôn tin rằng Orc chỉ toàn là lũ hèn hạ và thối nát, nhưng rồi sau một chuỗi những sự kiện diễn ra, một hành động đầy tôn kính và lòng trắc ẩn đã thách thức quan điểm của ông về Orc và khiến ông phải suy xét tới cùng rằng ai là con người — còn ai mới thực sự là quái vật.

Giải nghĩa tiêu đề:

Tiêu đề của cuốn sách, “Bằng máu và danh dự”, liên hệ trực tiếp đến cảm giác to lớn về danh dự mà nhân vật chính, Tirion Fordring, đã trải nghiệm. Nó xuất phát từ câu nói cổ xưa của con người: “Esarus thar no’Darador”, nghĩa là “Chúng tôi nguyện cống hiến bằng

máu và danh dự”. Những từ đó thường được thấy trên bìa những pho sách tôn giáo ở thế giới Azeroth.

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.

POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc.

1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

Copyright © 2000 by Blizzard Entertainment

All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

ISBN: 0-7434-1897-2

First Pocket Books Ebooks Edition December 2000

POCKET and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.

Cover illustration by Bill Petras and Chris Metzen

Visit us on the World Wide Web: <http://www.SimonSays.com>

Lời đề tặng:

Gửi tặng những người thân yêu, Pete và Kathy Metzen, vì tất cả tình yêu, sự hỗ trợ, và sự cố vũ của họ suốt những năm qua.

Gửi tới Nhóm Hamro – Sam Moore, Michael Carrillo, Mike Pirozzi, và Daniel Moore, vì luôn luôn nhắc nhở tôi về ý nghĩa của từ “sử thi”.

Gửi tới Walter Simonson, người giống như một vị thần sắp định rõ mọi giá trị của tôi là một nghệ sĩ và là người kể chuyện.

Và cuối cùng, nhưng không hề nhỏ bé – gửi tới tất cả những người anh chị em đầy tài năng của tôi ở Blizzard mà tôi đã có được đặc ân là xây dựng nên những thế giới vĩ đại nhất trong những trò chơi máy tính. Điều này dành cho các bạn, tất cả các bạn.

Về tác giả:

Chris Metzen là Giám đốc Sáng tạo cho hãng Blizzard Entertainment và cũng làm việc với vai trò là nhà văn và nhà thiết kế cho công ti suốt bảy năm qua. Chris đã dẫn dắt sự phát triển và cốt truyện của các thế giới trò chơi của Blizzard, bao gồm Warcraft, Diablo, và StarCraft. Chris là đồng tác giả của truyện ngắn “Revelations” của StarCraft với nhà văn Sam

Moore trong số mùa xuân 1999 của tạp chí Amazing Stories. Warcraft: Of Blood and Honor là tác phẩm đầu tiên của riêng Chris trong thế giới giả tưởng này.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Chris Metzen

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: Tháng 1 năm 2001

Người dịch: S1lverlighT

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Trình bày ebook: inno14

Of Blood and Honor – Chapter 1: A Clash of Arms



Chương một: Cuộc đối đầu

Một luồng gió mát nhẹ nhàng uốn mình thổi băng qua những cành cao của những cây sồi vĩ đại, già cỗi của khu rừng Hearthglen Woods. Không gian yên tĩnh đã bỏ đi và để lại một mình Tirion Fordring với những suy nghĩ của ông. Con ngựa chiến xám của ông, Mirador, khẽ kè đi nước kiệu một cách chậm chạp, nhẹ nhàng dọc theo con đường đi săn uốn khúc. Trong suốt cuộc đi săn này, thật là khó khăn để kiếm được một ít gì đó như vài tuần trước. Tirion bước vào cuộc đi săn với hy vọng bắt được bất cứ thứ gì khi ông có cơ hội. Thật sự thì ông thích sự hùng vĩ và khô khan của không khí nơi này trong một đất nước cởi mở hơn là cái lâu đài già nua, lạc hậu, gò bó của ông. Tirion đã đi săn thú trong khu rừng này kể từ khi ông còn là một cậu bé và còn thấy được sự tươi đẹp, phong phú của nó cũng như biết con đường đi săn uốn khúc này như lòng bàn tay. Khu rừng này cũng là nơi mà ông có thể xa lánh, trút bỏ gánh nặng, phiền não trong công việc của mình. Ông ước mơ một ngày nào đó sẽ có thể mang cậu con trai, Taelan, đi săn với mình để cậu có thêm nhiều kiến thức về đất nước tươi đẹp này.

Thủ lĩnh của các Paladin, Tirion Fordring là người đàn ông mạnh mẽ. Ông mạnh mẽ cả về thể chất lẫn tinh thần, và ông vẫn luôn là một trong những Paladin giỏi nhất của đất nước ông. Mặc dù đã xấp xỉ tuổi năm mươi, nhưng trông ông vẫn lực lưỡng và cường tráng như một người đàn ông trẻ tuổi. Trong bộ ria mép dài và rậm rạp cùng với mái tóc nâu sọc xen lẫn màu xám trắng, người ta khó lòng xác định được tuổi tác của ông qua con mắt xanh long lanh, sắc bén và tràn đầy sức mạnh.

Tirion là người cai trị Liên Minh hùng mạnh của vùng Hearthglen, một vùng rừng già rộng mênh mông nép mình giữa sự hùng vĩ của dãy Alterac cao chót vót và hồ Darrowmere che phủ sương mù. Tirion rất được kính trọng ở đây với tên tuổi và chiến công mà ông lập được từ thời đế chế Lordaeron. Ngôi làng to lớn của ông, MardenHolde, nằm trấn giữ ngay giữa trung tâm thương mại và trao đổi mua bán nhộn nhịp của Liên Minh. Những cư dân vùng Hearthglen rất tự hào trước sự đồ sộ và cao lớn của bức tường thành vững chắc chưa bao giờ sụp đổ trước mọi quân thù, ngay cả những ngày đen tối của Lordaeron dưới sự xâm lược của bọn Orc.

Trong nhiều tuần trở lại đây, làng MardenHolde của Tirion đã phải đón tiếp rất nhiều người lãnh đạo, sứ giả từ nhiều vương quốc trong Liên Minh, những người đi qua Hearthglen mang theo những mục đích ngoại giao bí mật. Ông đã gặp riêng khá nhiều người, và ông sẵn sàng giúp đỡ để chứng tỏ lòng mến khách của mình. Mặc dù sự giúp đỡ chân thành của Tirion rất được kính trọng, nhưng ông vẫn cảm thấy sự căng thẳng đang lớn dần trong họ. Ông nghi ngờ rằng họ được giao nhiệm vụ để mang lại những tin tức tồi tệ cho hội đồng tối cao của Liên Minh. Dù rất cố gắng, nhưng ông vẫn không thể tìm ra được sự

thật bên cạnh những tin tức này. Fordring không phải là một kẻ ngu ngốc. Trong suốt ba mươi năm phục vụ cho Liên Minh trong vai trò một Paladin, ông nhận ra rằng chỉ có một thứ là nguyên nhân làm cho mọi người trở nên lo lắng như vậy: Chiến tranh đã trở lại Lordaeron.

Cũng chỉ mới mười hai năm kể từ cuộc chiến chống lại bọn Orc kết thúc. Đó là một cuộc xung đột đẫm máu nổ ra ở phương Bắc, để lại sự sụp đổ của rất nhiều vương quốc trong Liên Minh và nhấn chìm chúng trong tối tăm. Rất nhiều chiến binh ngoan cường đã ngã xuống trước khi bọn man rợ rút lui khỏi cuộc chiến. Tirion đã mất đi một số người bạn thân thiết và nhiều chiến binh trong cuộc chiến này. Mặc dù quân đội Liên Minh đã được tập hợp lại và giành lại chiến thắng trong tình thế cận kề cái chết, nhưng họ đã phải trả một cái giá quá đắt. Hầu hết những người hy sinh là một thế hệ thanh niên trẻ tuổi đã không màng cái chết hiến dâng cuộc đời mình cứu loài người khỏi ách nô lệ của bọn Orc hung tàn hoang dã.

Khi cuộc chiến gần kết thúc, bọn Orc đã bị suy yếu và không còn những lãnh đạo tài ba để chỉ huy cuộc chiến và kết quả chúng bị bao vây trong vùng đất của Liên Minh. Tuy nhiên, để đề phòng những trường hợp bất trắc có thể xảy ra, quân đội gồm bộ binh và kỵ sĩ vẫn luôn túc trực sẵn sàng tấn công đối phương khi có thể, và bọn man rợ đã có phần dui xuống và nằm hẳn trong thế bị động. Thật vậy, thời gian qua đi, bọn Orc dường như đã hoàn toàn mất đi bản tính hung tợn, khát máu và rơi vào trạng thái hụt hẫng, thờ ơ trước mọi việc trong bộ tộc mình. Một vài ý kiến cho nguyên nhân trên là do tình trạng bị động đã làm cho bản tính hung tàn đó không còn nữa, tuy nhiên Tirion vẫn còn nghi ngờ và rất dè chừng. Ông đã từng trực tiếp thấy sức mạnh và bản năng khát máu của bọn man rợ trong cuộc chiến. Ký ức về sự hung tàn của chúng vẫn gọi lại trong những giấc mơ của ông suốt nhiều năm sau cuộc chiến. Ông tin chắc rằng bản năng hiếu chiến của chúng vẫn chưa mất hoàn toàn.

Tirion cầu nguyện suốt đêm, khẩn cầu những thứ ông có thể, mong sao cho những cuộc xung đột không còn gây nguy hiểm đến thần dân của ông nữa. Có lẽ, ông hy vọng đứa con trai bé nhỏ của ông sẽ có thể ném trái được cái kinh hoàng và khiếp đảm của chiến tranh. Như một Paladin, nó sẽ có thể nhìn xa hơn, nhìn thấy và hiểu được tiếng khóc của những đứa bé mồ côi hay những cảnh ly tán, chết chóc của cái bi kịch mà chiến tranh mang lại cho chúng. Ông tự hỏi làm thế nào mà trên khuôn mặt của những đứa trẻ đó lại không hẳn lên những vết đau đớn, phân ly khi bóng tối của nỗi tan thương, mất mát cùng nỗi sợ hãi luôn bao trùm quanh tuổi thơ chúng. Ông thề rằng sẽ không cho phép những đau thương đó xảy ra với con trai ông. Chưa hết, ngoài những lời nguyện cầu của mình, Tirion không thể bỏ qua những vấn đề đang xảy ra trong thực tại. Các phụ tá thân cận nhất của ông và các cố vấn đã kể lại cho ông những tin dữ trong nhiều tháng nay – Orc một lần nữa đã trở

lại. Mặc dù khó để tin những tin tức đó, nhưng việc xuất hiện của nhiều xứ thần đã buộc ông phải tin đó là sự thật.

Nếu lũ Orc đã đủ đại dột để nổi lên lần nữa. Ông sẽ làm mọi thứ để có thể ngăn cản được chúng. Trách nhiệm là thứ gì đó luôn gắn chặt với một phần cuộc sống của ông. Tirion đã trải qua phần lớn cuộc đời của mình để bảo vệ vùng đất Lordaeron bằng cách này hay cách khác. Mặc dù ông không được sinh ra trong tầng lớp quý tộc, nhưng với lòng nhiệt thành và nỗ lực, ông đã giành được danh hiệu Paladin ở tuổi mười tám. Tirion phục vụ đức vua với lòng trung thành tuyệt đối và từ đó giành được sự tin cậy, chia sẻ của đức vua. Nhiều năm sau đó, khi mà cơn man rợ mở của xâm lược đầu tiên vào Lordaeron, dự tính phá tan nền văn minh này, ông là một trong những Paladin danh dự đã đứng chung hàng ngũ với Uther – được ví như người mang lại ánh sáng và được coi là một Paladin thần thánh, chiến đấu chống lại chúng.

Uther, Tirion cùng một số Paladin sùng đạo nhiệt tình khác đã được tổng giám mục Alonsus Faol lựa chọn để trở thành những người dẫn đường cho “Ánh Sáng Chúa Trời.” Nhiệm vụ và bốn phận thiêng liêng của họ đã tăng lên gấp đôi khi họ là những người thân cận với Chúa trời. Những Paladin không chỉ có nhiệm vụ dẫn đầu đội quân chống lại những thế lực đen tối, độc ác mà còn giúp cứu sống những con người vô tình bị thương trong các cuộc chiến. Thật vậy, với sự lãnh đạo của Paladin và sức mạnh của họ, loài người đã vượt qua được dòng chảy của chiến tranh để tận hưởng hạnh phúc hòa bình của ngày hôm nay.

Mặc dù sức mạnh của Ánh Sáng đã bị giảm dần theo năm tháng, nhưng Tirion vẫn cảm thấy sức mạnh vẫn tuôn chảy bất chấp tuổi tác của ông. Vì con trai ông và toàn thể thần dân, ông sẽ luôn có đủ sức mạnh để chiến đấu đến hơi thở cuối cùng.

Đẹp đi những suy nghĩ trong đầu, Tirion dừng lại để trấn tĩnh. Ông rất ngạc nhiên khi nhận ra rằng mình đã đi lang thang xa khỏi con đường đi săn quanh co. Con đường uốn lượn giữa khu rừng rậm rạp cây đẵng sau. Tirion nhớ rằng nơi đây không hề có một trạm dừng chân. Thực tế, ông không thể hồi tưởng lại lần cuối cùng mình có thể đi xa được như thế này. Tirion dừng lại một lát để uống nước. Ông có thể nghe tiếng suối róc rách chảy và mùi không khí trong lành mát mẻ ở gần đó. Bầu trời xanh quang đãng cao rộng với một cặp con chim ưng đang uốn lượn. Ông thật sự yêu vùng đất này, ông tự nhủ với chính mình sẽ phải quay lại nơi khi có cơ hội. Nhẹ nhàng vuốt nhẹ mái tóc xám bạc của mình, Tirion tự trách mình khi đã có những suy nghĩ mông lung như lúc này. Vì ông rõ ràng ra ngoài để đi săn, để chiêm ngưỡng cảnh đẹp bên ngoài. Tirion khéo léo quay đầu ngựa trên con đường hẹp và thúc Mirador nhanh xuống núi. Ông giật mạnh dây cương và hướng con ngựa trung thành của mình về khu rừng rậm rạp.

Một vài phút sau, ông đi chậm lại rồi lại phi nước đại đến một tháp canh đổ nát bị bỏ hoang. Ông dừng lại gần chân tháp và ngược nhìn tòa tháp vắng vẻ này. Như những công trình đổ nát khác tọa lạc trên vùng đất này, chúng là những thứ giúp hồi tưởng về một thời

kì đen tối. Những bức tường của tòa tháp bị phá tan tành kèm theo đó là những vết cháy đen đúa gây ra bởi những cỗ máy bắn đá đồ sộ của bọn Orc. Ông vẫn còn nhớ những cỗ máy hủy diệt này đã ném ra những khối đá ngùn ngụt lửa cháy từ một khoảng cách rất xa và tàn phá những ngôi làng trong suốt cuộc chiến. Ông tự hỏi làm sao những công trình này lại vẫn có thể đứng hiên ngang giữa mưa gió như vậy trong một thời gian dài. Trong khi đang xem xét xung quanh chân tháp, ông bắt gặp những dấu chân lạ trên mặt đất. Tirion xuống ngựa để kiểm tra kỹ nó. Và lúc này, những mạch máu của ông dường như đông cứng lại khi ông nhận ra những dấu chân quá cỡ này không được tạo ra bởi một con người – chúng lại còn rất mới.

Tirion nhanh chóng đảo mắt nhìn quanh và phát hiện ra nhiều dấu chân rải rác khắp nơi dù chúng đã được xóa đi. Ông phỏng đoán rằng bọn Orc chắc chắn đã ở đây trong vòng vài ngày trở lại. Có thể bọn cục súc man rợ đó đã được huy động trở lại, ông tự hỏi. Không, ít nhất cũng phải có một lời giải thích nào khác. Vì biên giới Hearthglen rất vững chắc và an toàn. Không thể có con đường nào để cho một nhóm lớn lũ Orc đi qua vùng đất của ông mà không bị phát hiện trong thời gian lâu như vậy. Do thám của ông cũng như các lính canh đáng lẽ phải báo động ngay khi có bất cứ sự xâm nhập nào tại Hearthglen hoặc sự có mặt của bọn man rợ tại đây. Những dấu chân vẫn còn rất mới, không thể làm được.

Tirion lái Mirador đi một vòng ra sau tháp và lấy thanh kiếm thường nặng trĩu ra khỏi vỏ được vắt bên yên ngựa. Ông ước sao mình đã mang theo cây búa chiến thần thuộc thay vì cây kiếm cùn này. Mặc dù đã tập luyện để sử dụng tốt mọi thanh kiếm, nhưng Tirion vẫn thấy dễ chịu hơn khi được nắm trong tay cây búa truyền thống như mọi Paladin vẫn làm khi đối mặt với hiểm nguy.

Nhẹ nhàng hết mức có thể, Tirion bước vào trong tòa tháp, băng qua những đồng gạch đá lụn vụn chắn ngay cổng chính. Một số thanh xà bằng gỗ đã rơi xuống từ trên trần nhà lung lay ọp ẹp và vỡ thành nhiều mảnh làm sứt mẻ cả cái sàn lát đá. Ông kiểm tra qua phòng gác đồ nát và phát hiện thấy một dấu hiệu nhỏ, vài đốm lửa đang cháy trong một cái hốc nhỏ cạnh chiếc giường xếp chập vá rách rưới. Lửa trong đó gần như đã cháy hết. Rõ ràng là bọn Orc đã trú ngụ trong tòa tháp cũ này. Nhưng lạ ở chỗ là ông không thấy một món vũ khí hay một vật mang dấu hiệu nào của chúng, những thứ mà bọn Orc thường hay mang theo nhất. Ông tự hỏi tại sao bọn man rợ đó lại có thể thản nhiên ngồi tại đây không chút lo lắng trong vùng đất của Liên Minh được bảo vệ nghiêm ngặt như vậy.

Quyết định trở lại lâu đài của mình và tập trung quân lính, Tirion rời khỏi tòa tháp và sải bước dài ra ngoài. Và điều làm ông ngạc nhiên, đôi mắt ông đang đối diện ngay trước một tên Orc khổng lồ, nó bất ngờ xuất hiện từ trong một bụi rậm gần đó. Tên Orc cũng có vẻ bị giật mình trước sự hiện diện của Tirion, nó bỏ bó đuốc cháy dở đang cầm trên tay xuống và rút cây rìu hai lưỡi đồ sộ ra. Tirion nghiêng chặt răng rồi múa vài đường kiếm đe dọa. Một

cách chậm chạp, tên Orc dờn nhẹ đôi chân đồ sộ của nó theo những chuyển động của Tirion, trong tay vẫn nắm chặt cây rìu.

Đã nhiều năm kể từ lần cuối cùng ông chạm trán với một tên Orc, ông nhìn kỹ tên cục súc này một cách sợ hãi nhưng không hề nao núng. Theo kinh nghiệm bản thân, ông nhận ra có cái gì đó rất khác biệt ở tên Orc này. Tất nhiên là nó cao to vạm vỡ, đầy cơ bắp như những tên Orc khác mà ông từng gặp. Làn da xanh thô thiển cùng dáng đứng giống khỉ của nó càng làm nó giống một tên Orc. Hàm răng nanh góm ghiếc cùng với đôi tai nhọn hoắt của nó khiến ông hồi tưởng về những tội ác của bọn Orc mà ông đã chứng kiến trong suốt cuộc chiến. Nhưng một vài thứ trên vóc dáng sinh vật này cùng thái độ của nó quả là rất khác. Trông tư thế đứng của nó có vẻ nặng nề và già nua với khuôn mặt xuất hiện nhiều nếp nhăn quanh đôi mắt. Đa số bọn Orc thường trang trí cho chúng bằng những mảnh ghép không cân xứng lên áo giáp và găng tay sắt đầy gai nhọn, trong khi tên Orc này chỉ mặc có một tấm lông thú được vá lại và chiếc quần da thuộc đỏ hoe. Sự bình tĩnh một cách chết người cùng cái thể đứng rất thoải mái của nó chứng tỏ đây không phải là một tên Orc trẻ tuổi hung tợn, nhưng quả thật thật đây là một tên Orc đầy kinh nghiệm. Mặc dù thấy rõ là nó đã già, nhưng lại có khả năng vô cùng nguy hiểm, nguy hiểm hơn hẳn những tên Orc mà ông từng đối đầu.

Sinh vật khổng lồ đó đứng bất động trong một thời gian dài, cứ như thể rằng nó thách thức Tirion hành động trước vậy. Tirion nhanh chóng xem xét kỹ những bụi rậm xung quanh để chắc chắn rằng không có một tên Orc nào đó đang phục kích ông. Quan sát lại tên Orc, ông nhận ra là nó không hề di chuyển một ly nào từ nãy giờ. Nó gật đầu với Tirion như thể nói rằng nó chỉ có một mình. Cách quan sát không rời mắt khỏi Tirion chứng tỏ nó muốn ông dồn tất cả sự chú ý của mình vào trận đánh sắp diễn ra.

Khi cảm thấy độ bình tĩnh của tên Orc đã có phần chắc chắn, Tirion lao tới. Tên Orc dễ dàng né sang một bên tránh đòn tấn công đầu tiên của Tirion và vùng cây rìu quá cỡ của nó một vòng cung rộng. Theo phản xạ, Tirion cúi đầu nhanh xuống để né đòn tấn công chí mạng và lặn một vòng lấy lại thế phòng thủ. Nắm lấy thời cơ, Tirion thọc mạnh thanh kiếm của ông vào phần bụng không được che đầy của tên Orc. Nó điệu nghệ chặn đường tấn công của Tirion lại bằng cán rìu và nhanh chóng nhảy giật lùi về sau để kiếm thêm khoảng không. Tirion giả vờ tấn công vào bên phải và sau đó đánh ngược trở lại bằng một đòn quét kiếm. Trong chớp mắt, đòn tấn công đã bị đón lấy bằng nước di chuyển thông minh, tên Orc xoay người một vòng đối diện lại với Tirion và tung ra một đòn chém thẳng xuống từ đỉnh đầu với ý định cắt Tirion ra làm đôi. Ông vội lặn ngay ra ngoài khi đường rìu chỉ cách mình có vài inch. Hai địch thủ tiếp tục đứng lên và thủ thế tấn công một lần nữa. Họ nhìn chòng chọc vào nhau với sự ngạc nhiên cao. Tirion buộc phải thừa nhận tên Orc này là một đối thủ đáng sợ nhất mà ông từng gặp. Một nụ cười nham hiểm thoáng quá trên gương mặt của tên Orc như thể nó tỏ ý rất khâm phục tài năng của Tirion.

Hai đối thủ bắt đầu di chuyển vòng tròn, họ đang dò ước sức mạnh cũng như điểm yếu của nhau. Tirion lại một lần nữa ngạc nhiên bởi thái độ và sự tập trung cao độ của nó. Vì những tên Orc khác ông từng chạm trán thì đều lao vào ông với sự hung hăng đầy khinh suất, chúng thích sự tàn ác và sức mạnh man rợ hơn là cách đánh và chiến thuật chiến đấu. Tuy nhiên, với tên Orc này, nó đã chứng minh được những kỹ năng xuất sắc và sự bình tĩnh tuyệt vời.

Cho đến thời điểm này, Tirion tự hỏi có phải hoặc không phải nó là sinh vật mạnh nhất mà ông từng biết. Trong một phút chốc, ông đã lo lắng rằng sự mệt mỏi và khả năng phản xạ kém sẽ làm ông bại trận trong giờ phút quyết định này. Những suy nghĩ rời rạc về người vợ yêu và đứa con trai đã bị bỏ lại cho việc tự lo lấy bản thân bỗng hiện ra trong ý nghĩ ông, những thứ đã làm yếu đi tinh thần Tirion. Với một cái khịt mũi nhạo báng, ông gạt bỏ những ngờ vực trong đầu và cầm chặt vũ khí. Ông đã đối diện với cái chết một trăm lần. Ông biết phải làm sao. Ông làm một động tác thư giãn rồi tự nhắc mình là bản năng chiến đấu của ông vẫn còn rất sắc sảo. Và sức mạnh của Ánh Sáng luôn bên cạnh ông. Không cần biết sức mạnh chiến đấu của tên Orc có tới đâu đi nữa thì nó vẫn là một phần của bóng tối. Nó là kẻ thù truyền kiếp của con người. Và vì điều đó, nó phải chết.

Xông tới với quyết tâm cao độ, ông chém tên Orc với những đường kiếm mãnh liệt bằng tất cả sức mạnh mà ông có thể có. Tên Orc buộc lòng phải nhảy ra để tránh đòn của Tirion. Ông dồn tên Orc về phía sau với những chiêu kiếm liên tục. Tên Orc cố gắng đỡ những nhát kiếm của người Paladin, nhưng vẫn bị mất thăng bằng bởi một đòn thế lão luyện. Tirion đã để lại một vết thương sâu hoắm trên đùi tên Orc, làm nó quy xuống, đất bay mù trời. Tên Orc già gầy lên một tiếng khi nó ngã xuống đồng bùn. Ôm lấy cái đùi bị thương trong đau đớn, tên Orc cố gắng đứng lên một lần nữa, đoán rằng Tirion sẽ nhân cơ hội lợi thế này tấn công nó. Nhưng thật ngạc nhiên, Tirion lùi lại và chậm rãi ra hiệu cho nó đứng lên. Tên Orc nhìn ông với ánh mắt sững sờ.

Tirion là một Paladin, một hiệp sĩ của Hội Knight of Silverhand, và với ông, giết một đối thủ đã ngã trong một cuộc chiến tay đôi là đương nhiên rất thiếu danh dự. Tôn chỉ của Hội đòi hỏi ông phải cho tên Orc một ân huệ. Ông gạt đầu với tên Orc một cách quả quyết, và ra hiệu cho nó đứng lên. Nhe hàm răng sắc nhọn và vàng khè ra trong đau đớn, tên Orc từ từ nhặt lại cái rìu và đứng lên. Họ đứng đó khá lâu, hai ánh mắt không rời khỏi nhau. Tên Orc tiến lên một bước và làm động tác đưa nắm đấm lên tim nó. Một lời chào, Tirion nhận ra. Bây giờ đến lượt ánh mắt của Tirion tràn đầy sự ngờ vực. Chưa có một tên Orc man rợ nào ra hiệu chào ông trong chiến trận. Ông thừa nhận rằng tên Orc này còn có một cái gì đó hơn sự hung dữ. Tuy nhiên, nó đang là đối thủ của ông. Ông gạt đầu với nó như hiểu ý rồi tiếp tục đưa kiếm lên.

Lần này đến lượt tên Orc tấn công trước. Không thể trụ vững vì vết thương trên đùi, nó buộc phải tấn công người Paladin bằng những bước ngắn nhưng rất hung tợn. Vung chiếc rìu chỉ bằng một tay, tên Orc dũng mãnh chém về phía Tirion. Người Paladin cũng phải khá vất vả mới tránh được nhát chém nguy hiểm của tên Orc, và bị ép lùi về phía cửa vào của tòa tháp. Với nỗ lực tránh đòn, Tirion ngã vào phòng canh gác từ cửa trước. Choáng váng, Tirion thét lên khi chiếc rìu sắc nhọn cứa vào cánh tay trái của ông. Cố gắng chịu đau, ông lấy sức đánh vào cánh tay bị hở của tên Orc. Tên Orc bất ngờ rống lên trong giận dữ, đánh rơi chiếc rìu xuống sàn đá. Tirion tiếp tục ra chiêu, hy vọng cuộc chiến sẽ kết thúc càng nhanh càng tốt.

Cùng lúc đó, tên Orc nhặt được một cây cột nhà và bổ vào người Paladin với lợi thế.

Tirion lùi lại để tránh nhát chém vụng về của tên Orc. Cây cột nhà chém vào một bên tường. Bụi và cát đá rơi lả tả từ trần nhà. Cây cột kêu răng rắc cùng lúc với bức tường của tòa tháp lung lay. Tirion tiếp tục tấn công, chém thứ vũ khí tạm thời của tên Orc thành từng mảnh với những nhát chém mạnh. Nhận ra tình thế bất lợi, tên Orc vứt bỏ cây cột nhà và lao đến Tirion với cánh tay gân guốc vươn dài. Thét lên trong giận dữ, tên Orc to lớn muốn nắm lấy cổ Tirion. Người Paladin cố gắng đâm tên Orc một nhát trước khi cả thân hình đồ sộ của nó ngã ập xuống người ông. Hai chiến binh ôm nhau ngã vào bức tường khiến trần nhà vỡ và đổ ập xuống người họ.

Tirion tỉnh giấc vì tiếng cưa gỗ và tiếng đào đá. Ông cảm thấy như xung quanh mình vẫn còn đám bụi mù đó. Tất cả những thứ còn lại chỉ có 1 màu đen. Cảm giác của ông bây giờ rất trống rỗng, nhưng nơi ngực ông có một cảm giác nặng trĩu. Khi bụi mù tan đi, ông nhận ra rằng mình đang bị đè dưới một cây cột lớn bị gãy. Chân ông cũng vậy, nó đang bị đè bởi một mảnh vỡ của một chiếc súng cối. Giật mình, ông nhìn xung quanh tìm dấu vết của tên Orc. Ông sẽ không còn sức kháng cự nếu nó đến và kết liễu ông. Với tay xuống dưới, ông nắm lấy một chiếc cọc gỗ và dùng hết sức nhấc nó lên. Chiếc cọc đổ sang một bên và rơi vào đồng gạch vụn.

Sự đau đớn tràn về trong cơ thể Tirion. Đầu ông quay cuồng khi vết cắt trên cánh tay tràn máu ra sàn nhà. Ông cố gắng nâng người dậy và cảm thấy một sự đau đớn ghê gớm như thể những chiếc xương sườn bị gãy của ông đan vào nhau. Chân phải của ông cũng vậy, như thể nó đã gãy dưới những mảnh vỡ của súng cối. Chao đảo vì mệt mỏi và sự đau đớn cực độ về thể xác, ông nghĩ có lẽ ông sẽ chết mất. Ông vẫn còn nghe thấy tường và trần nhà kêu kéo kẹt. Cả tòa tháp sắp bị sập. Với ý thức đang dần mờ nhạt, ông nghe thấy tiếng sột soạt sau lưng ông. Cố gắng giữ tỉnh táo, Tirion quay lại đủ kịp nhìn thấy một cánh tay màu xanh đang vươn tới. Thở mạnh trong sợ hãi, ông bỗng thấy xung quanh mình bóng tối bao trùm.

Dịch: S1LVERLIGHT



Of Blood and Honor – Chapter 2: Unanswered Questions

Chương hai: Những câu hỏi không lời đáp

Ánh nắng đổ dài trên mái vòm của toà thánh. Những hạt bụi bám vào nhau như đang hoà mình trong vũ điệu buồn tẻ, bị cơn gió nhẹ thổi qua đại sảnh. Nhiều hàng nến trắng được đặt trước ô kính màu to lớn. Trên cửa sổ là bức tranh vẽ người chiến binh của hoàng tộc đầy kiêu hãnh. Hình ảnh uy nghi của ngài được miêu tả bằng hàng ngàn mảnh kính màu li ti, đã trở nên sinh động hơn bao giờ hết. Trong vầng hào quang, một tay ngài cầm chiếc búa chiến uy lực và tay kia là quyển sách da thuộc dòng chữ: “Esarus thar no’Darador” – “Chúng tôi nguyện cống hiến bằng máu và danh dự.”

Tirion Fordring ngược nhìn bức tranh đầy màu sắc mà cảm thấy lòng mình lâng lâng. Ônh quỳ lên phần bực được trạm trổ và khiêm nhường cúi đầu cầu nguyện. Bên trái ông, có nhiều người đàn ông áo trắng đứng lặng lẽ. Họ là những thầy tu – tu sĩ trong thời chiến – được mời đến từ vùng Northshire. Sự có mặt của họ nhằm cổ vũ tinh thần cho Tirion, điều dạn dĩ mà anh được hưởng. Ngay đối diện nhóm tu sĩ là những người mang trên mình áo giáp sáng loáng. Họ là những Tay Kiếm của Hội Cánh Tay Bạc – những Paladin. Nhiều Paladin nổi danh khi trở thành người chiến thắng của Lordaeron và Alliance. Họ đứng đó nhằm ủng hộ cho Tirion – một tân binh trong hàng ngũ của mình. Luồng ánh sáng soi rọi ngay vào trung

tâm bệ thờ, nơi một người mặc áo choàng và đặt một quyển sách trên đùi, đắm chìm trong suy nghĩ. Tirion nhận ra được sau lưng còn có một nhóm người khác trong thánh đường đang bàn tán trong lúc chờ nghi lễ được cử hành.

Người đàn ông mặc áo choàng ở trung tâm đưa tay lên, ra hiệu cho nhóm người đang nói chuyện im lặng. Tirion như ngừng thở. Khoảnh khắc anh mong đợi đã đến. Vị tu sĩ áo trắng đứng lên và tiến về phía Tirion đang quỳ. Tổng giám mục dừng lại ngay khi đến phần bục và mở quyển sách đang cầm trên tay. Với giọng như sấm, ông đọc lớn:

“Trong ánh sáng, chúng ta cùng tụ hội nhằm tặng sức mạnh cho người anh em. Nhờ ơn Ngài, anh sẽ được tái sinh. Nhờ sức mạnh của Ngài, anh sẽ chấn chỉnh lại sự hỗn loạn. Nhờ sức mạnh của Ngài, anh sẽ đánh bại bóng đêm. Và nhờ sự khôn ngoan của Ngài, anh sẽ dẫn dắt đồng đội đến với sự vinh hắng của thiên đàng.” Nói đoạn, ngài tổng giám mục đóng quyển sách và quay nhìn những người đàn ông đứng bên trái. Tirion cảm nhận được niềm hứng khởi chạy suốt khắp cơ thể. Tirion thở khẽ và tập trung vào thời điểm thiêng liêng.

“Những tu sĩ của vùng Northshire, nếu các người nghĩ người đàn ông này xứng đáng, hãy cầu nguyện cho anh ta,” vị giám mục nói giọng trang trọng. Một người choàng khăn trắng tiến lên phía trước, mang theo chuỗi đá màu xanh đậm trên tay, Người tu sĩ tiến lại bục và tôn kính đặt chuỗi đá trên cổ Tirion. Ông nhúng tay vào chén thánh và xúc lên vàng trán đầy mồ hôi của Tirion.

“Nhờ sức mạnh của Ánh Sáng, mọi vết thương sẽ được hồi phục,” vị tu sĩ khẽ nói. Ông cúi chào và trở về vị trí của mình.

Vị tổng giám mục quay về bên phải và nói: “Những Paladin của hội Silver Hand, nếu các vị nghĩ vị này là người xứng đáng, hãy luôn cầu nguyện cho anh ta.”

Hai trong số những người mặc áo giáp tự hào tiến lên phía trước và đứng trang trọng trên bục. Một người cầm chiến búa lớn đầu bạc, có khắc dấu hiệu phép thuật, bọc trong tấm lụa xanh. Tirion đầy kinh ngạc trước sự trạm trổ khéo léo của món đồ thủ công. Chiếc búa chiến được đặt xuống trước mặt Tirion. Người Paladin cúi đầu và quay lại vị trí của mình. Người thứ hai, mang trên vai đôi giáp bạc, bước lên và nhìn Tirion. Đó là Saidan Dathrohan, người bạn thân nhất của Tirion. Gương mặt người chiến binh đầy niềm tự hào và phấn khởi. Tirion cười đáp lại. Phải mất một thời gian để kiềm nén niềm hạnh phúc, Saidan đặt đôi giáp bạc lên vai Tirion và nói giọng nghiêm trang. “Bằng sức mạnh của Ánh Sáng, mọi kẻ thù sẽ bị tiêu diệt.”

Nói xong, Saidan điều chỉnh lại mảnh giáp, giúp cho chiếc áo choàng xanh vẫn có thể tự do bay phấp phới. Sau đó, Saidan quay lại với những người chiến binh khác. Tirion như nghe được tiếng tim mình đập mạnh mẽ vì sự phấn khích quá lớn. Vị Tổng Giám Mục bước dài về phía Tirion lần nữa, đặt tay lên trán anh và tuyên bố:

“Hãy ngẩng cao và đứng lên,” Tirion cảm thấy tự hào trước trọng trách mà mình sắp đảm nhiệm. Vị Tổng Giám Mục nhìn Tirion, rồi đọc lớn từ quyển sách ra:

“Ngươi, Tirion Fordring, có thể sẽ giữ gìn và duy trì danh dự và biểu trưng của Hội Silver Hand?”

“Tôi xin thề,” Tirion trả lời thật nghiêm trang.

“Ngươi có thể sẽ luôn hướng về Thần Ánh Sáng và mở mang sự thông thái của Người đến với anh em của mình không?”

“Tôi xin thề.”

“Ngươi có sẵn sàng chế ngự và tiêu diệt Bóng Tối, bảo vệ người yếu đuối và vô tội bằng cả cuộc sống của mình?”

Tirion trả lời bằng cả sức mạnh và sự chân thành của mình, “Trước máu và danh dự, tôi xin thề.”

Vị Tổng Giám Mục đóng quyển sách lại và lùi về trung tâm của bệ thờ.

Quay mặt nhìn đám đông, vị Tổng Giám Mục tuyên bố, “Hỡi Anh Em – những người đang ở đây để làm chứng cho ngày hôm nay – hãy giơ cao tay và để Ánh Sáng soi rọi người đàn ông này.” Mọi người đều giơ cánh tay phải của mình lên và hướng về phía Tirion. Trước sự ngạc nhiên của Tirion, bàn tay của mọi người bắt đầu xuất hiện vầng hào quang màu vàng. Và Tirion nghĩ đó là do sự phấn khích của những người có mặt ở đây đã tạo nên cảm giác tuyệt vời như vậy. Vừa lúc đó, ánh nắng mặt trời đã bắt đầu chuyển mình và trải dọc xuống sàn. Và như một sự sắp đặt đầy thú vị, tia nắng soi rọi ngay Tirion. Tirion như hoà mình vào cái ấm áp đầy sức sống của thứ ánh sáng mạnh mẽ đó, cảm nhận được một nguồn năng lượng đã được khởi động trong anh. Nó lan tỏa nhanh chóng và mạnh mẽ hơn bao giờ hết, đến nỗi bệnh tật và chết chóc đều có thể nhanh chóng bị xóa bỏ, đẩy lùi mọi sự tối tăm, tàn ác nhất.

Tràn đầy hy vọng, Tirion quỳ xuống là cầm chiến búa to – biểu tượng của sứ mệnh và ý chí của anh. Giọt nước mắt hạnh phúc nhẹ nhàng chảy dài trên gương mặt Tirion, anh quay sang nhìn vị Tổng Giám Mục và được đáp lại bằng nụ cười đầy triu mến.

“Đứng lên, Tirion Fordring – người Paladin bảo vệ của Lordaeron. Chào mừng đã đến với hội Silver Hand.”

Tiếng tung hô hoà cùng tiếng kèn vang dội khắp cả toà thánh.

Tirion choàng tỉnh dậy. Tiếng trẻ con nô đùa có thể nghe được từ ngoài cửa sổ, kèm theo là tiếng mua bán tấp nập ở Mardenhole. Ông đã trở về nhà, và đang nằm trên chính chiếc giường của mình. Ông thử xoay trở cái đầu đang nhức nhối và tự hỏi mình đã ngủ được bao lâu rồi. Tắm chăn thấm đầy mồ hôi như thế đã 1 tuần rồi ông không tắm. Đầu ông đau như thể nó sắp nổ tung. Sau khi thở dài đầy nặng nề, ông nhớ ra mình đã nằm mơ. Ông cố nhớ lại chi tiết nhưng với những cái nhói đau liên miên, ông chỉ níu kéo được những mảnh hình ảnh mờ ảo: người mặc áo choàng, chiếc búa rực sáng, một tên Orc xấu xí. *Một tên Orc?* Ông ngờ rằng mình đã mơ về cuộc gặp với các Paladin. Nhưng chắc chắn là không một tên Orc nào có mặt tại buổi lễ huy hoàng đó. Từ từ, mọi thứ dần hiện ra rõ hơn trong đầu

Tirion, đã có 1 trận đấu giữa ông và 1 tên Orc – và ông đã thua. Vô lý, ông lập tức nghĩ. Ông nghĩ rằng tất cả những điều đó là do tuổi già tưởng tượng ra.

Nằm lên chiếc gối êm, ông đã tính sẽ thức dậy và đi ra ngoài. Nhưng cơn đau cứ kéo dài và ông đành nằm lại trên giường, thở gấp. Ông kéo chăn ra và thấy toàn bộ vùng bụng của mình đã được băng bó chặt. Những vết bầm tím và trầy xước bao phủ khắp người ông. Ông ngạc nhiên khi thấy cánh tay của mình cũng đã được sát trùng và băng bó. Ông cố gắng nhớ lại những gì vừa xảy ra với mình. Vậy là cuộc chiến với tên Orc kia là thật ư? Vì một số lý do lạ lùng, trí nhớ của ông trở nên mù mịt, kém minh mẫn. Khuôn mặt nhăn nhó vì vết thương khi ông cố ra khỏi giường. Co mình trong chiếc áo choàng, ông hướng về phía phòng khách.

Ông thấy người vợ trẻ của mình, Karandra, đang ngồi may vá trên một chiếc ghế gần cửa sổ đang mở. Khi thấy ông bước vào, Karandra vội quăng đồ thêu của mình sang một bên và nhào tới Tirion. Cô ôm ông rất ấm áp, nhưng không quá chặt.

“Cảm ơn Ánh Sáng, anh đã tỉnh lại,” cô nói. Nét trẻ trung và ấm áp của cô vừa mang vẻ khuây khỏa lại vừa lo âu. Đôi mắt biếc của cô dường như nhìn xuyên thấu qua ông như mọi khi. Ông cười rồi nhẹ hôn lên trán cô. Ông cảm nhận được, có lẽ là hơn ngàn lần rồi, sự ấm áp này. “Em đang lo là anh sẽ ngủ đến tận mùa thu đấy,” cô nói. Cặp lông mày ông khẽ động đậy khi ông vuốt mái tóc vàng óng của cô.

“Ý em là gì? Ta đã ngủ bao lâu rồi?” ông hỏi.

“Gần bốn ngày rồi,” cô trả lời. Tirion giật mình kinh ngạc.

“Bốn ngày,” ông lẩm bẩm. Điều này cố thể giải thích cho trí nhớ mù mịt của ta, ông nghĩ.

“Karandra, đã có gì xảy ra với ta vậy? Tại sao ta ngủ lâu như thế?” ông hỏi. Cô nhún vai và lắc đầu.

“Chúng ta chẳng biết chắc được chuyện gì đã xảy ra với anh,” cô trả lời. “Anh rời khỏi làng từ sáng sớm để đi săn và đi rất lâu. Vì anh không bao giờ về muộn như vậy, em nghĩ là đã có chuyện gì xảy ra. Em nói Arden đi tìm anh về.” Tirion cười. Arden là đội trưởng đội cận vệ của làng, và có thể coi là người bạn thân nhất của ông ở đây. Ông cũng biết là thế nào Arden cũng đi tìm ông. Karandra nói tiếp, “Vừa đúng lúc anh ta ra khỏi thì gặp anh nằm trên lưng Mirador. Anh ta nói anh đã bất tỉnh lúc đó, và anh được buộc vào yên ngựa bằng dây cương.”

Tirion ôm lấy đầu. “Buộc vào yên ngựa ư? Thật là vô lý quá,” ông nói trong một mối.

Cô đặt bàn tay mát lạnh của mình vào trán ông, rất dịu dàng. “Xương sườn anh bị gãy còn tay anh thì chảy máu rất nhiều. Mọi người sợ rằng anh bị tấn công bởi những con gấu. Barthilas đã làm lành vết thương cho anh ngay sau khi Arden dìu anh vào.”

Tirion nặng nề ngồi xuống ghế. *Barthilas? Barthilas đã chữa cho ông?* Chàng trai này vừa được phong chức Paladin, và Tirion rất ngạc nhiên khi biết năng lực cậu ta đã tiến

bộ rất nhanh. Con người ngạo mạn nhưng rất nhiệt tình này đã được coi là Tirion thứ hai, người sẽ tiếp nhận vị trí cai quản Hearthglen, sau Tirion. Chính ông là người đã dạy người Paladin trẻ đường lối của Hội và chỉ dẫn anh ta những lễ nghi chính trị. Mặc dù ông rất vui khi biết rằng cậu ta đã chữa lành cho mình, ông vẫn còn bị một suy nghĩ khác bao trùm. *Vậy là đã xảy ra cuộc chiến với tên Orc sao?*

Karandra ngồi xuống cạnh ông. “Barthilas đã chữa trị rất nhiệt tình với tất cả sức lực. Trong lúc anh ngủ, anh không ngừng mê sảng,” cô nói.

Ông nhìn cô nghi vấn. “Rồi sao nữa?” ông hỏi.

“À,” cô bắt đầu nói với vẻ lo lắng, “anh đã hét lên về bọn Orc, Tirion. Anh nói là có Orc ở Hearthglen.”

Ông ngồi dựa vào ghế mệt mỏi. Ký ức về cuộc chiến bỗng hiện lên trong đầu ông. Cuộc chiến *đúng* là thật rồi. Ông nhìn vào đôi mắt xanh của Karandra và gật đầu.

“*Là một tên Orc,*” ông nói. Karandra lùi lại, há hốc mồm.

“Ánh Sáng đã phù hộ chúng ta,” cô lẩm bẩm. Đúng lúc đó cửa mở và cậu bé năm tuổi Taelan chạy ồa vào phòng.

“Bố! Bố ơi!” cậu bé la lên và chạy về phía bố mẹ. Karandra đứng thẳng người lên trong khi Taelan lao vào lòng Tirion. Tirion kêu lên một tiếng khi đứa bé lao vào chỗ đậu trên ngực ông.

“Taelan, con của ta, con thế nào?” ông hỏi, bế chặt nó trong tay. Taelan cười bên lên với ông và hơi nhún vai. “Thế con có nghe lời mẹ không đấy?” Taelan gật đầu háo hức.

“Nó ngoan lắm,” giọng khỏe khoắn của Arden vang lên từ ngoài cửa. “Nhưng nó cũng hay nổi nóng giống cha nó ngày xưa.” Karandra mỉm cười với người cận vệ trung thành khi ông bước vào. “Hy vọng là tôi không phá bình. Tôi thấy Taelan chạy về phía này như tên bắn và tôi cố gắng giữ nó lại trước khi nó đánh thức ngài. Có vẻ như sự lo lắng này là quá thừa rồi.” Khẽ nhăn mặt, Tirion bế Taelan và đứng lên bước đến chào người bạn thân của mình. Hai người bắt tay nhau nồng nhiệt.

“Karandra kể với ta rằng phải cảm ơn anh đã dìu ta về. Thật lòng mà nói, nếu ta thưởng cho anh mỗi lần anh giúp ta thì...”

“Làm gì có chuyện đó. Tôi chỉ dắt ngựa về thôi. Nếu ngài muốn cảm ơn, thì người đó phải là Barthilas. Anh ta như vắt kiệt sức mình để cứu chữa cho ngài. Ngài đã chiến đấu thật ngoan cường, bạn của tôi. Dù sao đi nữa, tôi thật sự rất vui vì ngài đã trở về sống sót. Ngài làm chúng tôi lo lắng quá.”

“Ta biết,” Tirion nói. “Có một vài chuyện ta cần bàn với anh ngay bây giờ.” Arden gật đầu, và nhìn về phía Tealan và Karandra. Hiểu ý người đội trưởng, Karandra đỡ Tealan ra khỏi tay Tirion và nói, “Vậy tôi sẽ để hai người tự nhiên. Đứa trẻ này cũng cần phải ngủ một chút.” Cô hôn vào má đứa bé. Tealan khóc ré lên không chịu, cố gắng gỡ tay của mẹ ra. Karandra chỉ khẽ cười.

“Y hệt như bố của con,” cô nói rúc rích. Cả Tirion và Arden đều cười khi cô đi ra.

“Chào nhé con trai,” Tirion nói và nhìn họ bước ra. Chờ khi họ đi đủ xa, Tirion quay lại đối diện với Arden, nét mặt ông đầy suy tư.

“Nó là một tên Orc, Arden. Hơn nữa, nó vẫn còn sống. Như ta biết, thì nó sống ở đó một mình. Và, cho đến khi ta xác minh lại, ta muốn chuyện này chỉ chúng ta và những người liên quan biết. Ta không muốn kinh động cả làng trong trường hợp đây chỉ là một chuyện không mấy to lớn.”

Arden há hốc miệng kinh ngạc. “Vậy là có một số vấn đề ở đây, thưa ngài. Cả tôi và Barthilas đều ở bên ngài lúc ngài chưa tỉnh. Chúng tôi đều nghe thấy ngài đã đề cập đến tên Orc,” anh nói. Tirion nhăn mặt trong lúc Arden nói tiếp. “Ngài cũng biết Barthilas rồi đấy, một khi anh ta nghe thấy từ ‘Orc,’ anh ta lập tức trở nên giận dữ và gọi ngay một đội quân lùng sục khắp xung quanh làng nhằm tìm ra dấu vết chúng. Tôi gần như phải ngồi lên người anh ta để kìm anh ta lại.”

“Ta rất biết ơn sự nhiệt tình của anh ta, nhưng quá hăng hái có khi lại là tai họa,” Tirion nói.

“Đây như là một lời nói đỡ ầy ỉ,” Arden cười và nói. Cả hai người đều đã sớm nhận ra nỗi ám ảnh của Barthilas mỗi khi đối mặt với Orc. Bố mẹ của Barthilas đã chết trong cuộc chiến với Orc, và điều này đã làm Barthilas trở thành trẻ mồ côi với lòng căm thù khôn nguôi. Với quyết định sẽ giành trọn quãng đời còn lại chiến đấu với loài Orc, Barthilas đã chịu đựng và trải qua những ngày tháng luyện tập cam go. Và bây giờ, thật trớ trêu là Barthilas chỉ vừa mới được phong tước Paladin ngay sau khi cuộc chiến với lũ Orc vừa kết thúc. Không màng đến những ngày tháng gian khổ tập luyện, chàng trai trẻ giờ đây vẫn bị hành hạ bởi suy nghĩ rằng anh đã không trả thù được cho cha mẹ mình. Anh cũng cảm thấy chỉ có một cách để được cấp trên tôn trọng đó là bàn tay phải nhuộm máu của những trận đánh hiển hách, như những gì mà bọn họ đã trải qua. Anh mơ ước được trở thành một anh hùng mạnh mẽ và trả thù những sinh vật đã cướp đi gia đình của anh.

Mặc dù rất thông cảm với người Paladin trẻ, Tirion hiểu rằng cách suy nghĩ như vậy có thể sẽ dẫn đến tai họa. “Ta nghi là anh ta sẽ không giữ kín chuyện ta đã đụng độ tên Orc. Đặc biệt là sau khi chữa vết thương cho ta. Có bao nhiêu người biết chuyện này rồi, Arden?” Tirion hỏi vồn vã.

“Tin đồn đã lan nhanh khắp làng trong những ngày vừa qua. Bản thân tôi đã nghe đủ mọi chuyện từ một nhóm đột kích nhỏ của Orc cho đến chuyện một đạo quân hùng hậu đang chờ lệnh lao xuống làng ta. Ngài biết mà. Mọi người rất sợ hãi chuyện lũ Orc sẽ quay trở lại. Và Barthilas thì lo sợ rằng hẳn không đủ sức một mình đương đầu nếu những chuyện đó thật sự xảy ra,” Arden nói. Tirion vỗ vai trấn an anh.

“Hy vọng chuyện đó sẽ không xảy ra,” Tirion thận trọng nói. “Hãy tập hợp những cố vấn của ta lại, ta cần họp trong phòng hội đồng.” Arden chào quả quyết và quay người bước ra. Tirion đằng hắng một tiếng. “Arden,” ông gọi. “Còn một điều nữa...” Arden dừng bước và lắng nghe. “Người thấy tư thế ta thế nào khi người tìm thấy ta chứ?”

“Vâng,” Arden trả lời.

“Không có khả năng rằng ta đã tự buộc mình vào ngựa và đi về như vậy.”

“Không thưa ngài, đúng là không thể nào.”

“Và người không trông thấy ai khác sao? Người đã buộc ta lên ngựa và đưa ta về đến nhà?”

“Không, thưa ngài. Không có ai xung quanh cả. Tôi thậm chí đã quay lại để tìm dấu vết. Tôi chả tìm thấy gì cả. Chắc chắn đã có người buộc ngài vào ngựa, và tôi xin thề là không biết người đó là ai cả,” Arden kết thúc. Tirion gật đầu và ra hiệu cho Arden đi. Còn lại một mình, Tirion suy nghĩ về người ân nhân vô danh. Như những gì ông biết, thì chỉ có hai người ở trong khu rừng sáng hôm đó là ông và tên Orc bí ẩn kia. Thoáng qua, Tirion nghĩ liệu không biết có phải tên Orc đã cứu mình không. Kinh nghiệm quá khứ của ông về loài sinh vật này đã bác bỏ ngay suy nghĩ trên. Loài sinh vật ghê tởm đó làm gì có khái niệm về danh dự. Từ tất cả những gì ông đã thấy về bọn chúng, ông chắc rằng chúng không bao giờ thay đổi với một lòng tráo trở đối với sinh vật khác chúng mà chúng luôn coi là kẻ thù. Mặc dù vậy, bản năng Tirion nói rằng đó chính là tên Orc chứ không thể là ai khác.

Những ngọn nến thấp sáng trưng căn phòng họp rộng vừa phải. Ở giữa phòng là một chiếc bàn bằng gỗ sồi, bên trên là tấm bản đồ miêu tả toàn bộ vùng Hearthglen đến từng chi tiết. Sáu người ngồi xung quanh bàn, trao đổi ý kiến với nhau. Ngồi đầu bàn là Tirion, lặng lẽ nhìn vào vị trí trên bản đồ miêu tả khu rừng xung quanh tòa tháp đổ. Chìm trong suy nghĩ, Tirion không để ý những người cố vấn của mình đang nói gì. Ông không thể tách mình ra khỏi suy nghĩ – ai đã cứu ông và buộc ông lên ngựa về nhà? Ông nhớ rõ rằng tên Orc đã chào ông khi ông để nó đứng lên trong khi đang chiến đấu. Có lẽ sinh vật khát máu này cũng có chút danh dự thì sao, Tirion thầm nghĩ. Không, điều này chắc có nhầm lẫn gì. Orc là loài hung dữ và nguy hiểm. Chúng không biết gì về lịch sự hay lòng tráo trở, ông tự nói với mình như vậy. Nhưng dù vậy, trái tim ông mách bảo rằng chính tên Orc đã cứu ông.

Suy nghĩ của ông bị gián đoạn bởi tiếng cửa tung mở với sự xuất hiện của một người thanh niên trẻ, mảnh khảnh. Lấp lánh với bộ giáp bạc và chiếc áo choàng xanh phấp phới, Barthilas trông như sắp có một cuộc viễn chinh. Mặc dù anh ta trẻ hơn Tirion khoảng 30 tuổi, Barthilas đã lập lời thề với tư cách là một hiệp sĩ của Hội Silver Hand như mọi Paladin khác. Như mọi khi, Barthilas di chuyển với ánh mắt chuyển động nhanh, có khi cũng chẳng để ý đến một số người đang có mặt tại đây. Hồn xược và có phần khoa trương, Barthilas như chẳng thèm để ý đến những người không phải là một Paladin của Ánh Sáng.

Tirion đứng lên và chào người Paladin trẻ khi anh bước vào.

“Xin chào, Barthilas. Cảm ơn người đã chữa lành cho ta. Nếu không có người, ta có thể đã trở về với Ánh Sáng rồi,” Tirion nói, tay xoa xoa lên phía xương sườn bị đau. Mặc dù những vết thương đã được chữa xong, cơ thể ông vẫn còn rất yếu. Barthilas lắc đầu và đưa tay chào đáp lại.

“Việc đó có là gì đâu, thưa ngài. Tôi chỉ làm những điều mà ngài cũng sẽ làm cho tôi nếu vị trí của hai chúng ta được hoán đổi,” Barthilas tự tin nói. “Tôi thật sự ước rằng người đối đầu với tên Orc là tôi. Nếu là vậy, đầu của nó giờ đây đã trở thành vật trang trí cho bức tường thành của chúng ta.” Tirion nhận thấy một số cổ vấn trao nhau những ánh mắt ngạc nhiên. Như mọi khi, sự nhiệt tình của chàng Paladin trẻ được thể hiện một cách rất xúc xược. Tirion cười với người Paladin trẻ một cách kiên nhẫn. “Đương nhiên là,” Barthilas tiếp tục, “tôi không có ý nói rằng ngài không đủ sức để hạ tên khát máu đó, thưa ngài.”

“À, ta đương nhiên tin rằng nhà ngươi sẽ đem tất cả nỗi sợ hãi của Liên Minh đổ lên đầu hắn, Barthilas. Cũng vậy thôi, từ giờ trở đi, ta không muốn mọi người nói chuyện này với bất cứ ai nữa. Tốt nhất là không nên kinh động đến người dân khi ta biết được rằng chính xác ta đang phải đối mặt với cái gì,” Tirion nói.

Barthilas như nghẹn họng. “Xin thưa ngài, ý ngài là chúng ta phải giữ im lặng trong khi quân địch tự do hoành hành trong lãnh thổ của chúng ta? Chúng ta phải quét sạch khu rừng ngay lập tức! Nếu chúng ta chậm trễ một giây, bọn Orc có thể-” Tirion lập tức cắt ngang.

“Ngươi cho rằng có thêm nhiều tên Orc ở ngoài kia ư, Barthilas. Ta đã đến đó, và ta không trông thấy ai cả. Ta sẽ không kinh động đến dân làng trước khi chúng ta kiểm tra lại sự thật. Đây không phải là thời điểm mù quáng lao vào bóng tối. Chúng ta phải bình tĩnh và cảnh giác.”

“Liều lĩnh lao vào bóng tối ư? Một lực lượng của bọn Orc bằng cách nào đó đã xâm phạm lãnh thổ của chúng ta, một trong số chúng đánh ngài như một cục bột nhào, và bây giờ chúng ta phải bình tĩnh ư? Thật là điên rồ!” Một số cổ vấn giật mình vì sự cá gan của Barthilas, nhưng người Paladin trẻ vẫn tiếp tục, không hề yếu thế. “Chúng ta phải tập hợp một đạo quân sẵn lòng ngay lập tức!”

Tirion nắm chặt nắm đấm và cố gắng giữ giọng vừa phải. Những cổ vấn trong suốt buổi họp luôn giữ im lặng đến lúc này cũng không thể chịu nổi những lời nói huênh hoang của Barthilas nữa.

“Hãy ăn nói cho cẩn thận đấy, cậu nhóc. Ta vẫn đang là người cai quản làng này, và là cấp trên trực tiếp của ngươi với tư cách là một Paladin. Cho đến khi ta còn ở đây, chúng ta sẽ làm theo cách mà ta cho là hợp lý. Nhiệm vụ của ngươi là bình tĩnh lại và ở lại phòng thủ làng cho đến khi nào ta ra lệnh tiếp theo. Rõ chưa?” Tirion nói to.

Barthilas tràn đầy giận dữ. “Ta hy vọng và cầu nguyện tới Ánh Sáng rằng thủ lĩnh của chúng ta không run sợ như vậy, vì một thất bại mà bỏ qua một nhiệm vụ rõ ràng.”

“Đủ rồi đấy, Barthilas! Ngươi đã đi quá xa!” Một trong những cổ vấn hét lên. Giận đống người, Tirion bước đến bên Barthilas và nhìn thẳng vào mắt hắn.

“Ngươi có thể đi ngay được rồi đấy,” ông nói với Barthilas.

Người Paladin trẻ nén cơn giận và xốc lại mình. Anh ta có vẻ như đã bình tĩnh hơn. “Tất nhiên, thưa ngài.” anh nói với một giọng căng thẳng. “Tôi sẽ đợi lệnh của ngài.” Sau câu nói đó, anh ta chào rất cứng rồi quay lưng đi.

“Phải, ta chắc rằng ngươi sẽ như vậy mà,” Tirion nghiêm nghị nói. Mọi người thở phào vì không khí căng thẳng đã lắng xuống. Tirion đảo mắt mệt mỏi và ngồi xuống ghế.

Một người cổ vấn lên tiếng. “Thưa ngài, anh ta hỗn láo, nhưng anh ta là một người tốt. Tôi nghĩ anh ta không cố ý-”

“Ta biết anh ta là người thế nào. Và ta cũng biết ý của anh ta muốn nói là gì. Barthilas luôn luôn bị sự hăng hái điều khiển bản thân. Điều đó làm anh ta trở nên một Paladin xuất chúng. Tuy nhiên, nó cũng cản trở anh ta trong những tình huống tế nhị,” Tirion nói. Ông cảm thấy mệt mỏi như một người già cả. “Khi anh ta bình tĩnh lại thì mọi chuyện sẽ ổn thôi. Anh ta luôn như vậy.”

“Nhưng thưa ngài, nếu anh ta nói đúng thì sao? Sẽ thế nào nếu ngoài kia là cả một đội quân Orc đang chờ tấn công vào đây, và chúng ta ngồi im mà không có hành động gì?” Người cổ vấn hỏi.

Tirion chỉ tay lên một điểm trên bản đồ miêu tả vị trí của tòa tháp đổ. “Không bao giờ ta nói là ta *không* hành động cả. Ta sẽ đích thân quan tâm đến vấn đề này.” Trước khi họ có cơ hội hỏi thêm, ông đứng lên và đi ra ngoài phòng họp, còn lại một số cổ vấn nhìn nhau đầy nghi vấn. “Nhưng nếu trong trường hợp anh ta đúng, thì... Ánh Sáng ời, xin hãy phù hộ cho chúng ta.”

Chiều tối, Tirion ngồi một mình trong phòng ăn của làng. Đồ thức ăn của ông đã nguội, và ông vẫn lơ đãng gắp từng miếng một. Ông lại nghĩ về tên Orc. Có thật sự là tên Orc đã cứu mạng ông không? Ông nhất định phải tìm ra điều này. Nếu Barthilas đúng, thì tất cả những gì ông đã làm sẽ đổ vỡ hết vào bất cứ lúc nào.

Ông nghe thấy đằng sau có những âm thanh vồn vã của tiếng trẻ con. Nhìn quanh, ông thấy cậu bé mặt ngái ngủ xuất hiện và bước vào phòng.

“Sao con không ngủ, con trai?” Ông hỏi. Cậu bé rút tay và túi quần và nhìn ông chăm chú. Tirion cười lại với con trai, nghĩ xem cậu bé giống Mẹ nó ở những điểm nào. Tóc mềm vàng óng. mắt to xanh. Cậu bé quả thật là rất đáng yêu và hồn nhiên, Tirion nghĩ.

“Người da xanh có quay trở lại không hả bố?” Taelan hỏi. Tirion gật đầu và vuốt tóc thẳng bé.

“Phải, nhưng con không phải lo lắng gì hết, con trai. Con sẽ an toàn khi ở lại trong làng.”

“Bố muốn đi đánh người da xanh hả bố?” cậu nhóc lại hỏi. Tirion nhú mày.

“Bây giờ ta cũng không biết nữa, con trai. Ta không biết.”

Dịch: S1LVERLIGHT



Of Blood and Honor – Chapter 3: A Warrior's Tale

Chương ba: Chuyện kể của một chiến binh

Tirion dậy rất sớm vào buổi sáng. Ông rời giường ngủ một cách khéo léo sao cho Karanda không bị đánh thức, rồi ông ra khỏi phòng ngủ và hướng về phòng thay đồ” của riêng mình. Ở đó, trên một chiếc kệ tủ trạm trổ tinh vi đặt gần giữa phòng tối, bộ giáp của ông hiện ra. Bộ giáp bạc với những đường mạ và ng trông thật óng ánh dưới ánh nắng sớm mai mặc dù nhiều chỗ đã trầy xước. *Những vết sẹo của chiến tranh*, ông thầm nói. Mỗi vết sẹo đều là chiến tích của những đòn trí mạng. Quả thật ông cũng có những lúc bất cẩn, nhưng ông hy vọng may mắn sẽ luôn bên cạnh mình cho dù chuyện gì sẽ đến đi chăng nữa.

Rất nhẹ nhàng, ông nâng bộ giáp lên và mặc nó vào. Khi đã mặc xong, ông đứng trước một chiếc gương lớn và tự ngắm mình. Trông ông vẫn còn phong độ như ngày xưa, mặc dù có một vài sợi tóc màu xám đang rủ xuống khuôn mặt mệt mỏi của ông. Ông cũng khá kinh ngạc khi thấy bộ giáp vẫn rất vừa với mình sau bao năm qua. Không thể phủ nhận rằng, ông đã luôn cảm thấy mình sẽ không thể bị đánh bại mỗi khi mang trên mình bộ giáp này. Đó chỉ là suy nghĩ của trẻ con thôi. Không ai là bất khả chiến bại cả. *Không ai sống trên đời này mãi mãi.*

Bước đến cạnh lò sưởi bằng đá ở phía xa bên kia tường, Tirion với tay đến chiếc chiến búa tin cậy của mình đang được đặt trên bệ gỗ. Chiếc búa rất vừa tay Tirion. Những câu thần chú trong đầu ông bỗng bừng sáng hơn bao giờ hết.

“Nếu may mắn mỉm cười, ta sẽ không cần đến sự trợ giúp của người hôm nay đâu, người bạn già,” ông nghĩ thầm. Ông cầm chiếc búa rồi đi về phía chuồng ngựa.

Mặt trời vẫn còn lấp ló sau đỉnh Alterac trong lúc Tirion thẳng yên ngựa. Ông quàng chiếc búa vào một bên của Mirador và chuẩn bị cưỡi lên chú ngựa chiến dũng mãnh của mình. Vừa đặt chân vào bàn đạp, ông vừa lẩm bầm trong đầu đón. Đùi ông vẫn rất nhức, và bộ giáp nặng làm ông có vẻ khó khăn hơn trong việc di chuyển thân hình của mình.

“Ngài đang làm gì đấy ạ?” Một giọng nói ngờ vực vang lên từ phía cổng tối tăm của chuồng ngựa. Tirion quay về phía đó và nhìn thấy Arden. Khuôn mặt của người đội trưởng lộ vẻ nghi ngờ.

“Ta định đi đến chỗ ngôi tháp đổ để điều tra một số việc. Nếu lũ Orcs có ý định xâm chiếm vùng đất của ta, ta muốn sẽ tự mình tìm ra bằng chứng đó,” Tirion nói dứt khoát.

Arden gật đầu. “Hay quá, vậy tôi sẽ chuẩn bị ngựa cùng đi với ngài.”

“Ta không muốn có người đi cùng. Đây là chuyện mà ta muốn làm một mình, Arden.” Giọng nói cứng rắn của ông làm Arden thêm ngờ vực.

“Tôi không nghĩ như vậy thưa ngài. Thật sự là ngài đang định chứng minh điều gì vậy? Ra đi một mình từ rất sớm ngay sau khi-”

Tirion nổi giận cắt ngang: “Sau khi ta làm sao? Sau khi ta bị đánh bại ư?” Arden cúi đầu lộ vẻ bối rối. Tirion lên ngựa, nói với Arden rất nhã nhặn, “Ta sẽ quay trở lại trong vài giờ nữa thôi. Hãy để ý đến Barthilas khi ta không có ở đây nhé. Ta có cảm giác như hắn sẽ gây ra nhiều vấn đề phức tạp lắm.” Nói xong, Tirion thúc ngựa chạy thẳng về phía những hàng cây phía xa.

Với một cảm giác lo lắng không yên, Arden nhìn thủ lĩnh của mình phi ngựa ngày càng xa. Anh biết rằng, ngài đã không kể với anh tất cả mọi chuyện.

Việc tìm lại đường đến chỗ tháp đổ không dễ như những gì Tirion đã nghĩ. Phải mất hàng giờ ông và ngựa của mình mới tìm ra được đường mòn dưới chân núi. Sương mù của buổi sớm mai vẫn bám phủ đầy trên con đường gấp khúc, nhưng Tirion vẫn nhận ra dấu vết đến chỗ tháp đổ. Khi gần đến mục tiêu, ông cho ngựa giảm tốc độ, lắng nghe xem liệu có sự nguy hiểm nào đang rình rập không. *Đây không phải là một nước cờ hay*, ông nghĩ – đi đến nơi trú ẩn của kẻ thù mà không đem theo một người nào cả. Ngựa của ông thở mạnh và chiếc áo giáp chói lóa của ông cũng đã đủ gây sự chú ý với những người dù ở khoảng cách rất xa. *Phải cẩn thận hơn mới được*, ông nghĩ thầm. Sau tất cả mọi chuyện, không có gì đảm bảo là tên Orc sẽ ở một mình khi ông tìm thấy nó. Nhưng trong thâm tâm ông lại nghĩ điều đó sẽ không thể xảy ra. Có gì đó sâu thẳm trong ông nói rằng ông sẽ không

có gì phải sợ hết. Sau một cái nhìn cẩn trọng, Tirion đi về phía tháp đổ và xuống ngựa. Tirion có thể nhìn thấy bức tường mạnh mẽ ngày nào nay chỉ còn là đồng đổ nát. Chiếc tháp đã hoàn toàn sập đổ, và ông vẫn không hiểu sao ông lại có thể vẫn sống sót trong cái tan tành ấy. Ông nhìn quanh tìm kiếm dấu hiệu của tên Orc. Nhưng không thấy đâu cả. Tòa tháp có vẻ hoang vắng.

Một tiếng gầm gừ khàn khàn khiến ông chú ý và ông quay lại thấy tên Orc đang ngồi trên một tảng đá lớn gần hàng cây. Sinh vật nọ có vẻ bình tĩnh đỉnh đạc, nhưng cây rìu chiến lớn đang nằm ngay trong tầm với. *Vậy là sinh vật đó cũng đang cảnh giác*, Tirion nghĩ. Người Paladin đầy kiêu hãnh tháo bỏ mũ trụ và đặt nó lên yên của Mirador. Con ngựa lớn khịt lớn, nó cảm thấy sự căng thẳng của chủ nhân. Ngay khước mắt, Tirion thấy cây búa chiến được buộc vào yên và với tới. Ngay lập tức tên Orc cũng nắm lấy cây rìu. Tirion nhanh chóng rút tay lại và lùi một bước khỏi con ngựa. Tên Orc khẽ gầm gừ và thả lỏng. Nó ranh mãnh nhe răng với ông. Tirion hít một hơi rồi từ từ rảo bước về phía tên Orc.

Khi ông tiến thêm vài bước nữa, ông lại nhận ra rằng có thể ông đã đánh giá sai về tên Orc này. Có thể nó đã muốn giết ông. Có thể ai đó đã bí mật giải cứu ông khỏi đồng đổ nát dưới ngọn tháp. Có thể. Nhưng ông cần một câu trả lời chính xác, bằng cách này hay cách khác. Dừng lại chỉ vài bước trước mặt tên Orc đang ngồi, Tirion đặt nắm đấm lên tim mình như một lời chào. *Orc thường chào thế này, phải không nhỉ?* Để trả lời, tên Orc đưa tay lên trên lông mày của nó và nói.

“Con người chào thế này, phải không?” Nó hỏi với một giọng rất chuẩn. Giọng của nó còn cứng, nhưng âm điệu thì rất đặc biệt. Tirion đứng lặng im, không giấu nổi sự bất ngờ trên khuôn mặt. Nét mặt tên Orc hơi biến dạng và theo Tirion nghĩ thì nó đang cười.

“Người... người nói được ngôn ngữ của chúng ta ư?” Tirion hỏi một cách khó tin.

Tên Orc nhìn thẳng vào Tirion và nói. “Các người nghĩ rằng chúng ta sống sót trong thế giới của các người đến chừng này chỉ nhờ vào bạo lực thôi sao?” nó hỏi. “Các người đã luôn đánh giá thấp bọn ta, và đó có thể cũng là lý do người thua ta lần trước.”

Tirion chỉ còn biết tròn mắt nhìn. Phía trước ông là một sinh vật của bóng tối – một con quái vật khát máu. Và bây giờ, nó đang nói với một giọng trôi chảy và thông thái. Nó không lao đến xé nát ông như ông đã từng nghĩ. Nó ngồi đó, nhìn Tirion với con mắt thông minh, hiểu biết của mình. Tirion rùng mình, vừa cảm thấy bị mê hoặc, vừa cảm thấy như mình bị đẩy lùi. Không kịp suy nghĩ, ông thốt ra câu hỏi mà dường như ông đã biết câu trả lời: “Ta muốn biết, có phải người đã kéo ta ra khỏi đồng đổ nát và đưa ngựa của ta quay trở lại đường mòn?”

Tên Orc nhìn ông rất lâu và rồi gật đầu. “Phải, là ta đã làm,” nó nói.

Tirion lại thốt lên: “Tại sao người lại làm vậy? Ta và người là kẻ thù không đội trời chung cơ mà.”

Tên Orc có vẻ như suy nghĩ về câu nói của Tirion. “Người là một con người rất có danh dự. Ta đã thấy rõ điều đó trong trận đánh của chúng ta. Một chiến binh đáng trân

trọng như vậy không thể nằm chờ chết như một con thú bị sập bẫy được. Sẽ không phải nếu ta để người chết như vậy,” Tên Orc nói. Tirion không thể tin được những gì mà mình vừa nghe, và ông cũng không biết trả lời như thế nào. “Ngoài ra,” tên Orc tiếp tục, “ta đã thấy quá đủ cảnh chết chóc trong thời của mình.”

Tirion hơi cúi đầu, cố gắng suy nghĩ về những gì tên Orc vừa nói. *Điều này không thể đúng được*, ông nghĩ. Đây là một sinh vật nguy hiểm không khoan nhượng. Làm sao nó có thể nói được những câu như thế chứ. Nhưng Tirion biết những lời tên Orc nói đều không giả dối. Ông có thể cảm thấy được sự chân thành của nó, và ẩn sâu trong đó là một nỗi đau vô cùng. Là một Paladin, ông có khả năng đọc được những cảm giác sâu thẳm trong lòng của người khác. Khả năng đó quả thật rất có ích cho ông vào lúc này. Đứng thẳng người lên, Tirion đã trở lại trạng thái bình thường.

“Ta phải cảm ơn người,” Tirion hơi bối rối nhìn thẳng về phía tên Orc.

Nhận ra được sự bối rối đó, tên Orc liền nói. “Ta tên Eitrigg. Người có thể gọi ta là Eitrigg.” Như được mở lòng, Tirion nói ngay, “Cảm ơn Eitrigg. Cảm ơn vì đã cứu sống ta.”

Tên Orc lại gật đầu rồi đứng lên. Tirion để ý nó đi lại khó khăn với một chân bị thương. Đó chính là vết chém của Tirion vào nó trong trận đánh hôm trước. Không để ý đến cái nhìn của Tirion, tên Orc cứ thế tiến thẳng về phía chiếc tháp đổ.

“Ta tên là Tirion Fordring,” người Paladin nói. “Ta phải nói với người rằng ta là thủ lĩnh của vùng đất này, Eitrigg, và sự có mặt của người ở đây sẽ làm những người mà ta đang bảo vệ tức giận.”

Tên Orc cười nhạt. “Ta cuộc là những người đó vẫn ngủ ngon trước khi người tìm ra ta,” nó nói. “Ta đã ở đây trong khu rừng này từ rất lâu rồi, con người à. Ta di chuyển liên tục, lẩn trốn, sống ở những nơi mà ta cho là có thể. Ta cũng đã cố gắng tránh bọn do thám và bọn *Ranger*.”

Từ cuối cùng được Eitrigg nói ra với một giọng rất đặc biệt. Loài Orc có rất hiếm người biết về những Elven Ranger. Những Ranger nhanh nhẹn, nhạy bén này đã thề sẽ trả thù bầy Orc sau khi chúng phá hủy vùng đất quê hương đẹp đẽ của họ ở Quel’ Thalas. Tirion không rõ Eitrigg có đang nói sự thật không. *Không lẽ tên Orc này đã thật sự không bị phát hiện trong một thời gian dài như vậy ư?*

Eitrigg khịt mũi nói, “Quả là không may khi chúng ta gặp nhau.”

“Có thể,” Tirion nói, “nhưng sự có mặt của người ở đây là một vấn đề rất nghiêm trọng với ta. Người của ta rất ghét bọn người, Eitrigg. Sự xuất hiện của các người không đem lại gì ngoài sự bất hạnh và hỗn loạn cho vùng đất này. Họ sẽ giết người ngay lập tức nếu có thể. Đến lúc đó, ta làm sao có thể đứng nhìn được? Làm sao ta có thể để người ở lại đây trong khi biết rõ những gì các người đã làm?”

“Ta đã bỏ họ đi rồi, loài người à! Ta sống ở đây một mình – chỉ một mình thôi,” Eitrigg nói. “Ta không còn muốn trả giá cho những tội lỗi của họ nữa.”

“Ta chưa hiểu,” Người Paladin nói. “Có phải người muốn nói là người đã không còn chút quan hệ với người của người?”

“Họ đã lạc lối!” Eitrigg lớn tiếng. “Ta nghe nói họ đã lạc lối trước khi họ đến thế giới này. Khi chúng ta thất bại trước các người, ta đã quyết định sẽ mãi không dính dáng đến họ nữa.”

Eitrigg cúi xuống nâng lên một khoanh đá rất nặng rồi lăn nó. Tirion rất ấn tượng với sức mạnh của tên Orc. Phải ít nhất hai người khỏe mạnh mới có thể làm tảng đá nhúc nhích. Tên Orc ra hiệu cho Tirion ngồi vào rồi đến lượt nó cũng khoanh chân ngồi xuống. Tirion ngồi lên tảng đá mà tên Orc mới đẩy đến.

“Còn rất nhiều điều mà người chưa biết về chúng ta. Danh dự và niềm kiêu hãnh đã bỏ họ đi từ lâu rồi. Ta quyết định về ở ẩn từ khi con trai ta bị giết.”

“Con của người có phải là một chiến binh?” Tirion hỏi. Eitrigg cười to.

“Tất cả Orc đều là chiến binh, con người à,” Eitrigg nói như thể Tirion là một đứa trẻ con. “Chúng ta biết rất ít. Mặc dù các con ta đều là những người dũng mãnh, nhưng chúng bị phản bội bởi chính thủ lĩnh của chúng. Trong cuộc chiến cuối cùng, các thủ lĩnh của chúng ta đã quay sang đấu đá lẫn nhau. Khi cuộc chiến đẫm máu kết thúc, con ta được lệnh triệu về từ chiến tuyến. Một trong những đối thủ của thủ lĩnh ta, vì muốn củng cố địa vị của bộ tộc hắn, đã hủy bỏ lệnh triệu tập và ra lệnh cho con ta phải quay lại chiến trường. Và rồi nó đã chết. Đó là một ngày đen tối của bộ tộc chúng ta...” Eitrigg nói, chìm trong suy nghĩ. “Một ngày đen tối của ta.”

Tâm trí Tirion chao đảo. Ông vẫn biết rằng thật sự bọn Orc vẫn thường có những cuộc chém giết lẫn nhau. Giờ đây, nỗi đau khổ của tên Orc cũng đã làm ông xiêu lòng. Ông không bao giờ nghĩ sự phản bội lại làm chúng phải đau buồn như vậy.

“Ta nhận ra rằng chẳng còn một tia hy vọng nào cả. Sự mục nát và thù hận đã làm ngu muội tinh thần của bọn ta. Ta cảm thấy nó chỉ còn là vấn đề thời gian cho đến khi chúng ta hoàn toàn gục ngã,” Eitrigg nói.

“Sự mục nát đó đến từ đâu vậy, Eitrigg? Cái gì đã dẫn các người đến tình trạng này?” Tirion hỏi.

Eitrigg nhàu mày trầm tư. “Trong thời đại của các bậc cha ông ta, chúng ta là những người rất đơn giản và đáng tự hào. Lúc đó cũng có một số bộ tộc. Họ sống và săn bắt trong phạm vi của họ. Thời đó, họ là những thợ săn – những chiến binh mạnh mẽ sống vì lý tưởng danh dự vị tôn thờ cái thần của những yếu tố tự nhiên. Sấm và sét đều có trong máu của tổ tiên ta!” Eitrigg nói một cách tự hào. “Những Shaman thông thái dẫn dắt họ và giữ hòa khí chung giữa các bộ tộc.”

Tirion nghiêng người, suy nghĩ về những lời nói vừa rồi của tên Orc. Chắc chắn rằng chưa một người nào được nghe kể tường tận về lịch sử loài Orc như vậy. “Rồi sau đó thì sao?” Tirion hỏi rất háo hức. Tự nhiên ông lại nghĩ không biết đây có phải cảm giác của Tealen mỗi khi ông đọc truyện cho nó trước khi ngủ hay không. Eitrigg bình tĩnh nói tiếp.

“Có một băng nhóm mới nổi lên giữa các bộ tộc, hứa sẽ thống nhất họ và làm họ trở nên một dân tộc hùng mạnh. Có rất nhiều Shaman từ bỏ nhưng tập tục cổ xưa và bắt đầu luyện tà thuật. Họ tự gọi mình là những Warlock. Vì những toan tính thâm hiểm, họ dùng tà thuật để đàn áp bộ tộc, dẫn họ đến con đường bạo lực. Và họ đã thành công trong việc thống nhất các bộ tộc,” Eitrigg nói một cách gượng gạo. “Dưới sự đàn áp của những Warlock, những bộ tộc đã *được* thống nhất – dưới dạng một bầy đàn điên loạn. Những chiến binh cao quý của chúng ta đã bị ép buộc phải phục vụ cho bóng tối. Chính những Warlock đã đem chúng ta đến thế giới của các người đó, loài người à. Chính chúng là những người tạo nên cuộc chiến đẫm máu giữa loài Orc và loài người.”

Tirion lắc đầu trong sự hoang mang. “Vậy không có ai đứng lên chống lại chúng ư? Một dân tộc đầy những anh hùng như vậy mà không ai dám chống lại chúng sao?” Tirion bức xúc hỏi.

“Cũng có một số người không chịu phục tùng. Một trong những bộ tộc chống đối, được lãnh đạo bởi một thủ lĩnh tên Durotan, đã đứng ra công khai thách thức lũ Warlock và thuyết phục những bộ tộc còn lại nhận ra sự điên rồ của chúng. Ta nhớ rất rõ Durotan. Hẳn quả là một anh hùng vĩ đại. Nhưng thật không may, chẳng có bao nhiêu Orc nghe theo lời của Durotan. Ảnh hưởng của lũ Warlock đã làm họ mờ mắt. Vì sự dũng cảm của mình, Durotan đã bị dày ải, và bộ tộc của ông ta cũng vậy. Ta nghe rằng bọn sát thủ của Warlock đã ám sát thành công ông, một vài năm sau đó. Đó là cách làm của chúng,” Eitrigg kết thúc. “Thật điên rồ,” Tirion nói. “Nếu các người là những chiến binh thật sự, như người vừa nói, thì ta không thể tin bọn người lại chịu bị điều khiển một cách dễ dàng như vậy.”

Eitrigg tỏ vẻ giận dữ nhưng vẫn ngồi yên. Hắn ngẩng lên với một ánh mắt nghiêm nghị rồi nói, “Đó là những khoảng khắc kinh hoàng đối với chúng ta, loài người à. Sau khi Durotan ngã xuống, sự sợ hãi và hoảng loạn đã bao trùm lên chúng ta. Không ai muốn chống lại những Warlock.”

Tirion tỏ vẻ chế giễu.

Quắc mắt giận dữ, Eitrigg gào lên. “Người đã bao giờ chống lại cả một dân tộc chưa, con người kia? Người đã bao giờ phải bắn khoản với một mệnh lệnh, mà nếu làm trái thì sẽ phải trả giá ngay lập tức bằng cái chết?”

Tirion nhìn đi chỗ khác. *Không*. Ông quả thật chưa gặp chuyện tương tự như thế bao giờ.

Eitrigg gật đầu, có vẻ như quan điểm của hắn đã được đồng tình. “Có lời đồn rằng lũ Warlock đã câu kết với lũ ác quỷ và tiếp thụ được sức mạnh địa ngục của chúng. Cá nhân ta tin điều đó là đúng. Sức mạnh đen tối đó nhất định không thể xuất phát từ trong tim chúng ta được.”

Tirion căng thẳng. Ông đã nghe rằng Orc đã bán linh hồn cho quỷ dữ để dùng sức mạnh đó nhằm đè bẹp loài người. Ý nghĩ chớp nhoáng đó làm ông thất kinh. “Có vẻ nhưng các người đã phải chịu một sự đau khổ rất lớn, trước khi khuất phục dưới sức mạnh của

bọn ta,” Tirion nói mà không dấu nổi sự tự hào. Eitrigg nhìn ông rất lâu với ánh mắt khó chịu. “Tuy nhiên, câu chuyện của ngươi rất đặc biệt. Ta nghĩ là ta đã có những nhận xét quá vội vàng về ngươi và dân tộc của ngươi.”

Eitrigg làm ra vẻ gì đó như cười rồi đứng thẳng người dậy. “Thật ra,” Tirion tiếp tục nói, “ta và ngươi có nhiều điểm giống nhau đấy chứ. Chúng ta đều là những chiến binh già và đã hy sinh để-”

Eitrigg cắt ngang câu nói bằng một cái khoát tay mạnh mẽ. “Chúng ta *không* có gì giống nhau hết, loài người à,” hấn tức giận. “Ta là một tên đào ngũ sống lay lắt ở xứ ngươi! Ngươi là một thủ lĩnh giàu có, được sự nể trọng của mọi người, sống theo ý thích của mình. Chúng ta hoàn toàn không có điểm nào giống nhau!” Hơi xấu hổ vì phản ứng của mình, tên Orc tức giận nhìn sang chỗ khác.

Sau một lúc im lặng, Tirion nói. “Phải, ngươi nói đúng. Người của ta sắp lâm vào cảnh chiến tranh. Ta muốn hỏi ngươi, Eitrigg, liệu có còn tên Orc nào trên vùng đất của ta nữa không? Bọn ngươi có kế hoạch tấn công chúng ta không?”

Eitrigg thở dài và ngồi xuống. Lắc đầu một cách vô hồn, hấn nhìn thẳng vào mắt Tirion rồi nói. “Như ta đã nói, ta sống ở đây một mình. Ta chẳng có hứng thú liên lạc với người của ta nữa. Lâu lắm rồi ta chẳng gặp một tên Orc nào. Ta không có gì để nói đâu. Ta chỉ biết đảm bảo một điều, rằng người chiến binh già yếu này sẽ không gây bất cứ trở ngại nào cho thành trì của ngươi cũng như những người sống trong đó. Ta chỉ muốn được ở một mình, sống nốt quãng đời còn lại trong sự yên bình mà thôi. Sau quãng thời gian chiến đấu vô nghĩa, sự yên ổn là tất cả những gì ta hằng mong ước.”

Tirion gật đầu. “Với danh dự của một chiến binh, ta ghi nhận những lời nói của ngươi, Eitrigg. Và để trả ơn đã cứu sống ta, ngươi sẽ được ở lại đây trong yên bình. Cho đến khi nào ngươi không bị phát hiện và để người của ta sống trong yên lành, ngươi có thể ở đây bao lâu tùy ngươi muốn.”

Eitrigg cười nhạt trong sự nghi ngờ. “Ta nghĩ là người của ngươi sẽ tìm giết ta bất chấp nhà ngươi. Với họ, ta là đầu mối của mọi sự sợ hãi,” Eitrigg nói.

“Ta là thủ lĩnh nơi này, Eitrigg. Họ sẽ phải nghe theo lời ta. Ta xin thề, một lời thề chắc chắn, với tư cách là một Paladin, ta xin thề sẽ giữ bí mật về nhà ngươi. Không ai có thể làm ngươi tổn thương trong lúc ta còn đủ sức mạnh để ngăn cản điều đó,” Tirion nói chắc như đinh đóng cột. Trong khoảng khắc, Tirion có vẻ như hối hận vì đã đưa ra một lời thề như vậy. Ông biết rằng mọi chuyện sẽ không đơn giản như vậy một khi chuyện này bị bại lộ. Nếu chuyện này đến tai những người bạn của ông, họ sẽ coi ông là một kẻ phản bội. Tuy vậy, linh cảm mách bảo rằng đây là một quyết định đúng đắn. Ông đứng dậy, gương mặt tỏ rõ sự quyết tâm.

Eitrigg hài lòng. “Được, vì danh dự của nhà ngươi,” hấn nói rồi lại đứng lên. Tirion lại để ý đến bắp đùi của tên Orc, hấn là Eitrigg đang phải chịu một sự đau đớn dữ dội.

“Vì danh dự của ta,” Tirion trả lời, mắt nhìn thẳng vào cái chân bị thương của tên Orc. “Eitrigg này, ta có thể chữa lành vết thương của ngươi. Đó là quyền năng của ta.” Tirion nói.

Tên Orc cười. “Cảm ơn, nhưng không cần đâu,” Eitrigg nói. “Đau đớn là một trong những thầy giáo tốt nhất đấy. Rõ ràng là dù đã trải bao nhiêu trận đấu, ta vẫn còn rất nhiều cái phải học.”

Tirion cười vang. Ông bắt đầu cảm thấy thích tên Orc này, người mà chỉ mới vài giờ trước đây, ông còn coi hấn là một loài sinh vật nguy hiểm. “Có thể một ngày nào đó chúng ta sẽ gặp lại nhau và sẽ nói chuyện nhiều hơn. Phải thừa nhận là ngươi không giống như những gì ta đã nghĩ,” Người Paladin nói như tự quả trách mình.

Eitrigg cười nhe ra hàm răng vàng khè của mình, “Ngươi cũng vậy, cũng không giống như những gì ta đã nghĩ trước đây.”

Sau khi chào tạm biệt theo kiểu của Orc, Tirion lên ngựa. Đi ngược lại con đường cũ, ông dần dần biến mất khỏi tầm mắt của Eitrigg.

Rất nhiều ý nghĩ cứ trào lên trong tâm trí trong lúc cưỡi ngựa dọc theo đường mòn. Ông tự hỏi mình có sai không khi để cho tên Orc sống thoải mái trong vùng đất của mình. Dù sao thì ông cũng đã hứa là sẽ không hé môi tiết lộ bất cứ chuyện gì về ngày hôm nay. Nếu có chuyện gì xảy ra đi chẳng nữa, vì danh dự của mình, ông phải bảo vệ tên Orc đến cùng.

Trời xẩm tối khi ông quay về chuồng ngựa. Quá mệt mỏi, ông đưa dây cương cho chú nhóc nài ngựa rồi đi thẳng vào nhà. Thứ ông muốn nhất lúc này là một giấc ngủ ngon, một sự thư giãn sau một ngày có quá nhiều chuyện xảy ra. Đúng lúc ông vừa chạm vào cửa bếp, một bàn tay nắm lấy ông. Thì ra là Barthilas đang ngăn đường ông. Ánh mắt lóe sáng của anh ta làm ông cảm thấy khó chịu.

“Thưa ngài,” Barthilas lạnh lùng nói, “chúng ta phải nói chuyện ngay lập tức.”

Tirion thở dài mệt mỏi. “Ta rất mệt, chúng ta có thể nói chuyện vào sáng sớm mai nếu ngươi muốn.”

Barthilas dường như càng nắm chặt tay Tirion hơn. “Có nhiều chuyện ngài không hiểu đâu, thưa ngài, tôi biết là ngài đã đi đâu hôm nay,” người Paladin trẻ nói, không hề chớp mắt. Tirion lặng người. Ông nghĩ rằng liệu có phải Arden đã phản bội ông và nói hết mọi chuyện không? Không thể! Arden luôn luôn trung thành với ông mà.

“Ta biết là ông biết có Orc trong Hearthglen này, Tirion. Ta có thể thấy điều đó trong mắt ông. Ta cầu nguyện rằng, ông sẽ không dấu diếm mà đi thẳng vào vấn đề.”

Tirion nổi giận. Ông có thể bỏ qua sự ngạo mạn của chàng trai trẻ này, nhưng ông không thể để mình bị đe dọa ngay chính trên vùng đất mà mình đang trị vì bởi một thằng nhóc con như vậy được.

“Ta đã nói rồi, Barthilas. Người phải nói chuyện với ta một cách đàng hoàng lễ phép,” Tirion nói trong giận giữ. “Vì sự quan tâm của người, ta muốn người biết chuyện của ta chỉ là một tai nạn cá biệt thôi. Đó là tất cả những gì người có thể biết vào lúc này. Ta có lời khuyên rằng người nên quên chuyện này đi và để nó đi xuống. Còn bây giờ, hãy buông tay ra để ta đi trước khi ta nổi giận thực sự.”

Barthilas buông tay một cách chậm chạp và lùi ra sau một bước. Con mắt rực cháy của hắn không rời Tirion. Người Paladin già hướng về phía cửa bước đi một mạch.

Còn một mình, Barthilas giận dữ, thất vọng.

“Chuyện này chưa thể kết thúc đâu, thưa ngài,” người Paladin trẻ rít lên và giờ ra nắm đấm. “Chuyện này chưa kết thúc đâu.”

Tirion đi về phía phòng riêng của mình. Ông cẩn thận cởi bỏ bộ giáp và cất chiếc búa của mình vào chỗ cũ. Ông vào phòng ngủ và đổ người xuống giường. Tất cả những gì ông muốn lúc này là được ngủ. Ngay lúc ông vừa chạm vào chiếc gối của mình thì Karandra bước vào. Cô rất bất ngờ khi thấy ông ở đây.

“Ôi, anh đã về đây à,” cô nói rất ngọt ngào. “Sáng sớm mà anh đã vội đi đâu vậy? Em hỏi Arden mà ông ta chẳng hé răng một lời.” Giọng nói của cô pha chút nghi ngờ.

Tirion cảm thấy rất khó xử. Ông không muốn nói về chuyện tên Orc một chút nào cả. Ông đã hứa rằng sẽ giữ bí mật chỗ ở của tên Orc, vì vậy, chẳng lẽ lại phải nói dối chính người vợ thân yêu của mình sao? Nhưng khi nhìn vào mắt Karandra, ông biết cô rất mong chờ một sự thật ở người chồng của mình.

“Ta đi đến chỗ hôm trước mà ta đã gặp tên Orc, Karandra. Ta cần phải tìm hiểu xem liệu có còn tên Orc nào lảng vảng trong vùng đất của ta không,” ông nói với một giọng cam chịu. “Ta muốn đi một mình, vì vậy ta bảo Arden không được nói cho bất cứ ai nghe về chuyện này.”

Karandra cau mày và khoanh tay lại. Cô vẫn làm thế mỗi khi có chuyện gì bức tức với ông.

“Anh đi ra ngoài một mình chỉ vài ngày sau khi anh bị tấn công? Sao anh lại có thể bất cẩn như thế, Tirion? Anh muốn chứng minh điều gì? Đúng là anh đã già rồi!” cô thốt lên trong giận dữ.

Tirion ngần ngại. Lúc này là Barthilas, bây giờ lại đến lượt vợ ông. “Số lần chinh chiến của ta nhiều hơn số tuổi của cô đấy! Bây giờ điều ta nhận được lại là một bài học dạy ta cách chiến đấu như thế nào sao!” ông tức tối gào lên.

Tirion rất hiếm khi nói chuyện với vợ mình như vậy, và Karandra cũng chẳng biết làm gì mỗi khi xảy ra sự việc thế này. Cô chủ động chuyển đề tài của câu chuyện để tiếp tục cuộc nói chuyện.

“Vậy anh có tìm được cái mà anh muốn không?” cô hỏi với một giọng cực kỳ ngây thơ.

Tirion cố kìm nén cơn giận. Nhưng ông biết câu hỏi này không phải là câu hỏi cuối cùng của cô dành cho ông. “Có, ta có tìm thấy,” ông nói với một giọng vừa phải. “Ta muốn mọi người hiểu rằng, đây chỉ là một trường hợp cá biệt, vì vậy, chúng ta không bị nguy hiểm gì cả đâu.”

Gương mặt Karandra sáng ngời lên và cô lập tức ngồi xuống giường cạnh ông. Cô nắm tay ông và nói. “Nghe vậy em cũng đỡ lo, điều đó thật tuyệt, Tirion. Nhưng làm sao anh chắc chắn như vậy được?”

Tim Tirion như thất lại. Đáng ra không nên nói dối người mình yêu. “Ta không thể nói được, em yêu,” ông nói rất nhẹ nhàng.

“Tại sao lại không? Nếu đúng như anh nói là không có gì đáng lo ngại, tại sao anh không kể cho em nghe?” cô đau đớn hỏi.

“Đây là vấn đề danh dự, Karandra. Anh không thể kể cho em được,” ông lặp lại câu trả lời của mình lần nữa.

Bất thành linh, Karandra buông tay ông ra rồi đứng dậy. Tirion dường như cảm thấy ánh mắt của cô lúc này như một tia sét.

“Danh dự. Anh lúc nào cũng chỉ biết đến danh dự, Tirion! Anh làm em phát bực mình vì anh không khác gì tên Barthilas kiêu ngạo kia. Niềm danh dự quý giá của anh thật sự quan trọng hơn người vợ của mình sao?” Cô úp mặt vào tay khóc nức nở. Tirion nhìn cô, cố gắng nói bằng giọng rất nhẹ nhàng.

“Em không thể hiểu được đâu, người vợ yêu quý của ta. Ta là một Paladin. Rất nhiều chuyện quan trọng cần sự phục vụ của ta...” ông nặng nề trả lời, ẩn trong đó là một lòng trắc ẩn sâu sắc.

Karandra bỏ tay xuống khỏi gương mặt mình, cố kìm nén nỗi buồn tốt độ của mình.

“Phải, em không thể hiểu! Nhưng em biết rất rõ mọi người kỳ vọng ở anh,” cô gào lên trong khi nước mắt vẫn chảy dài trên đôi má ửng hồng. “Anh được kỳ vọng là một người chồng của em, chứ không phải dấu em những bí mật tồi tệ mà anh đã làm cứ như em chỉ là một cô gái nhà quê suốt ngày quanh quẩn bên chuồng lợn! Anh được kỳ vọng là một thủ lĩnh có trách nhiệm, chứ không phải dấn thân vào nơi nguy hiểm và chỉ đi một mình!” Tirion vội nhìn đi chỗ khác khi vợ mình nổi giận. “Và, anh được kỳ vọng là một người cha mẫu mực, chứ không phải người để một đứa trẻ lớn lên mà không có cha,” cô kết thúc với giọng nghẹn ngào.

Tirion đứng dậy và ôm cô vào lòng. “Ta biết chứ, người vợ yêu dấu của ta. Đúng là ta đã có một hành động nguy hiểm không cần thiết. Nhưng em phải tin ta, Karandra. Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi,” ông nhẹ nhàng an ủi.

Gạt nước mắt, cô ngược nhìn người chồng của mình. Cô sẽ cố gắng tin sự phán xét của ông. Vừa định lên tiếng, cô nghe thấy tiếng bước chân của Taelan đang bước vào căn

phòng. Hai vợ chồng nhìn ra cửa và thấy khuôn mặt ngái ngủ của Taelan xuất hiện. Cuộc cãi cọ vừa rồi đã đánh thức cậu bé.

“Bố mẹ đang đánh nhau đấy à?” cậu bé bẽn lễn hỏi, đôi mắt xanh mở to, nghi ngờ.

Tirion đi về phía cửa và bế đứa bé vào lòng. “Không đâu, con trai ta, mẹ con chỉ có chút lo lắng về loài Orc thôi,” ông dỗ dành.

Taelan có vẻ như đang suy nghĩ. Rồi nó lên tiếng. “Bố ơi, có phải Orc là loài vừa độc ác vừa xấu xa như người ta vẫn thường nói không?” cậu bé hỏi.

Tirion thật sự bất ngờ với câu hỏi thẳng thừng của cậu bé. Ông lại nghĩ về cuộc nói chuyện sáng nay giữa ông và Eitrigg, và lấy làm ngạc nhiên vì câu hỏi này bây giờ sao lại quá khó với ông đến như vậy. Ông không muốn nói dối con mình. *Phải có một chút hy vọng cho thế hệ mai sau.*

“Ồ, con trai à, câu này thật khó trả lời quá,” Ông nói chậm rãi. Đang nhìn vào Taelan, Tirion không để ý đến thái độ hoài nghi của Karandra. Cậu bé vẫn rất chăm chú chờ đợi câu trả lời từ người cha. “Ta nghĩ rằng có một số tên Orc cũng không đến nỗi tệ, nhưng rất hiếm khi tìm thấy họ,” Tirion nói chậm chậm.

Karandra không thể tin vào tai mình nữa. Cơn giận lại trào lên trong cô.

“VẬY HẢ BỐ?” Taelan vẫn ngây thơ hỏi.

“Ừ, ta nghĩ vậy. Có nhiều lúc chúng ta phải cẩn thận khi muốn đánh giá về một ai đó, con trai à.”

Cậu bé có vẻ như hài lòng với câu trả lời của cha mình. Nhưng Karandra thì không. Bỏ mặc tất cả mọi chuyện khác, nhưng cô không thể nhìn con mình bị nhồi nhét bởi những tư tưởng nhảm nhí như vậy được.

“Không được nói với nó như vậy!” Cô rít lên. “Orc là những con quái vật điên khùng và tất cả chúng sẽ bị bắt và bị giết hết! Sao anh lại có thể nói ra những lời như vậy trong khi anh biết rõ chúng đã làm gì với chúng ta! Anh bị làm sao vậy, Tirion?” cô gào thét, và giật Taelan ra khỏi tay ông. Thấy mẹ đột nhiên nổi giận, đứa trẻ khóc to. Đưa tay vuốt nhẹ lên tóc mình, cô bế Taelan lên và dỗ dành. “Đừng lo, con trai bé bỏng, cha con đã quá mệt mỏi và cần được nghỉ ngơi.” Cô vừa nói vừa hướng thẳng ra cửa, không thèm ngoái lại nhìn Tirion.

Còn lại một mình, Tirion lưỡng lự đi đến bàn nước và rót cho mình một ly rượu. Sau một hớp rượu, ông nặng nề ngồi xuống và choáng váng khi nghĩ đến những sự đảo lộn to lớn trong thế giới của mình.

Dịch: S1ilverlight



Of Blood and Honor – Chapter 4: The Chains of Command

Chương bốn: Những mệnh lệnh

Đã hai ngày trôi qua yên bình trên Hearthglen. Làn đồn về sự xuất hiện của loài Orc đã giảm đi một cách đáng kể. Tirion cảm thấy rất thư thái, và nghĩ rằng mình có khả năng làm chuyện này rơi vào quên lãng. Miễn là Eitrigg đừng xuất hiện trước dân làng, Tirion sẽ chẳng phải lo lắng về chuyện phản bội lời thề với tên Orc. Ông thấy ngạc nhiên vì Barthilas vẫn im lặng về vấn đề này trong mấy ngày hôm nay. Mặc dù vậy, Tirion cảm thấy Barthilas sẽ không im hơi lặng tiếng lâu như vậy một khi hắn đã hoài nghi là Orc đã có mặt ở Hearthglen.

Sau một loạt suy nghĩ đứt quãng, Tirion quay trở lại với vai trò trị vì dân làng một cách dễ dàng. Những công việc quản lý đơn điệu đã làm ông tạm quên Eitrigg và cuộc hội ngộ định mệnh đó. Ông giành tất cả thời gian rảnh rỗi cho Taelan và Karandra. Thật ngạc nhiên là vợ ông có vẻ như cũng đã quên đi cuộc tranh luận của hai người tối hôm trước. Cô biểu hiện vui vẻ như thường ngày, và không bao giờ nhắc đến chủ đề Orc lần nào nữa. Tirion rất biết ơn sự hòa bình và yên lặng này.

Mặt trời chói sáng từ trung tâm của bầu trời trong vắt như pha lê. Tirion ngồi trên một ban công rộng để bao quát tầm mắt qua chuồng ngựa và bãi đua ngựa. Nằm đằng sau sân lớn của làng, vị trí của ban công để lộ ra một tầm nhìn rất đẹp đến đỉnh núi Alterac trắng xóa tuyết ở phía xa. Ông thấy gần phía bãi đua ngựa là Karandra đang dắt một chú ngựa nhỏ, trên lưng con ngựa là Taelan đang đùa nghịch vui vẻ, vô tư. Đứa bé không ngừng đập tay vui thích, gọi mẹ đi nhanh hơn nữa. Karandra cười với con trai mình và không ngừng nhắc nhở cậu bé bám thật chắc trên lưng ngựa.

Tirion chăm chú nhìn họ. Họ là trung tâm cuộc sống của ông và là cội nguồn của mọi hạnh phúc mà ông có. Ông không được làm họ thất vọng. Ông đã suy nghĩ rất nhiều về những điều Karandra nói trong cuộc tranh luận nảy lửa nọ. Có thể danh dự của ông chỉ là sự ích kỷ, ông nghĩ. Nhưng dù nó có là như vậy đi chăng nữa, nó vẫn là một phần không thể thiếu của ông. Nó đã tạo nên ông ngày hôm nay. Với tư cách là một Paladin, ông không thể để nó tuột khỏi tay. Tất cả đều phụ thuộc vào nó. Ông chỉ mong rằng nó sẽ chẳng bao giờ là đề tài cho những cuộc cãi nhau giữa hai vợ chồng ông nữa.

Tiếng bước chân nặng nề của Arden vang rõ lên ban công từ phía cầu thang đá. Đội trưởng đội cận vệ đến sau Tirion và cúi chào rất nhanh gọn. Arden mệt đến nỗi thở không ra hơi. Thật sự là người đội trưởng đã chạy như bay đến đây để báo tin. Tirion đứng dậy và chào người đội trưởng. Ông thấy mặt Arden toát lên vẻ lo lắng.

“Có chuyện gì vậy, Arden? Sao trông ngươi vội vã thế?”

Người đội trưởng ngưng một lúc để thở. “Tôi đã tìm ngài khắp nơi, thưa ngài,” Arden nói trong hơi thở hổn hển. “Chúng ta có khách.” Tirion căng thẳng. Trong giây lát, ông liên tưởng đến những điều xấu nhất. Đương nhiên khách đến là một chuyện không có gì lạ. Tirion lo lắng rằng vị khách làm Arden hoảng sợ như vậy có thể là một đạo quân Orc.

“Khách nào? Có vấn đề gì không?” người Paladin vồn vã hỏi.

Arden lắc đầu rồi hít một hơi thật sâu. “Một đặc phái viên từ Stratholme, thưa ngài. Tướng chỉ huy Dathrohan đích thân đến và dẫn theo một đạo quân. Ông ấy muốn nói chuyện với ngài ngay bây giờ.”

Tirion há mồm kinh ngạc. *Ngài Dathrohan, ở đây ư?* Ông tự hỏi. Vị tướng chỉ huy này không chỉ là cấp trên trực tiếp của Tirion, mà còn là một trong những người bạn thân của Tirion. Dathrohan là một chỉ huy vĩ đại và là một chiến binh danh giá. Hai người đã không biết bao nhiêu lần cứu nhau trong chiến trận. Vì công việc bề bộn, hai người đã lâu không gặp nhau. Nhưng điều gì đã khiến ngài chỉ huy vất vả đích thân từ thủ phủ đến tận đây với cả một đội quân hùng hậu mà không báo trước? Một sự hoảng sợ dấy lên trong Tirion. *Dathrohan đã biết về chuyện tên Orc.* Đó là sự lý giải duy nhất cho chuyến viếng thăm này, Tirion kết luận. Tirion hít một hơi thật sâu. Ông vỗ vai trấn an Arden, và sau một cái nhìn về phía vợ và con ông ở dưới, ông hướng về phía cổng chính.

Ngài chỉ huy Dathrohan là một người rất oai nghiêm. Ông cao gần sáu feet rưỡi và trông rất rực rỡ trong bộ giáp sáng loáng được trang trí rất công phu. Chiếc áo choàng xanh thẫm có viền vàng che phủ đôi vai vạm vỡ của ông đang bay phấp phới. Nét nổi bật có thể thấy từ ông là dấu vết của hàng ngàn trận chiến. Mái tóc của ông thẳng và bộ râu rất gọn gàng, nhưng ánh mắt xanh dương sắc bén thì tràn đầy sinh lực và sức mạnh khác hẳn với tuổi thật của ông.

Trông thấy Tirion đến, sự nghiêm nghị trên nét mặt Dathrohan từ từ giãn ra rồi cười rất tươi. Ông tiến tới phía trước và ôm chặt người bạn của mình. Tirion cảm thấy không khí như thoát hết ra khỏi ngực ông. Dathrohan gần như nhấc bổng ông lên khỏi mặt đất. Dathrohan cười vang.

“Tirion, người bạn thân của ta, thật tốt khi gặp được cậu. Đã bao nhiêu năm rồi nhỉ, bốn năm à?” Dathrohan hỏi. Ông buông Tirion ra và người Paladin lúc này đã đứng thẳng người lên.

“Chính xác là gần bốn năm, thưa ngài,” Tirion trả lời.

Dathrohan cười rồi vỗ mạnh vào lưng Tirion làm ông suýt ngã. “Đừng nói chuyện với ta với những từ như ‘thưa ngài’ chứ! Cậu là một trong số ít những người chơi với ta từ hồi ta là một thằng nhóc mũi lõ mà còn sống sót. Cho đến giờ hai chúng ta vẫn còn đứng được ở đây, cậu và mình,” Dathrohan hài hước nói. Tirion cũng phải buộc mình thư giãn và đáp lại nụ cười của Dathrohan.

“Thế thì như cậu nói đi, *Saidan*.” Ông vỗ mạnh vào vai Dathrohan. “Cũng rất vui được gặp lại cậu,” ông nồng nhiệt nói. Mặc dù thái độ của Dathrohan rất vui vẻ thân thiện, nhưng trong đôi mắt sắc bén của ông toát lên sự băn khoăn. Tirion nhìn ra sau người bạn của mình và thấy những hàng ngũ bộ binh chỉnh tề với những bộ giáp sáng loáng đang đứng trên khu đất gần hàng rào. Tim ông như ngừng đập. Mặc dù ông rất vui khi gặp lại bạn mình, Tirion biết rằng sự hiện diện của đạo quân kia có nghĩa là có phiền phức.

“Cậu nói đi, sao không báo trước cuộc viếng thăm này cho mình biết? Mình sẽ chuẩn bị một bữa tiệc thịnh soạn nếu biết cậu sẽ đến,” Tirion nói, cố gắng giữ thái độ thân thiết cởi mở.

Dathrohan gật đầu rồi giang tay ra. “Xin lỗi vì sự đường đột này, Tirion, nhưng chúng ta có chuyện gấp cần giải quyết. Ta thấy rằng lẽ ra ta cần phải gặp cậu càng sớm càng tốt. Nhưng để chuyện đó sang một bên đi. Cậu cần thời gian để gọi cố vấn của cậu chuẩn bị một cuộc họp,” ông nói với một giọng ủ rũ hơn.

“Có vấn đề gì sao, Saidan? Chúng ta sắp có chiến tranh à?” Tirion hỏi, không biết nói gì thêm nữa. Dathrohan nhìn ông với một ánh mắt nghiêm nghị, từ trên xuống dưới.

“Đó chính là nguyên nhân ta phải đến đây, Tirion,” ông nói. *Đúng là cậu ta đã biết về Eitrigg*, Tirion kết luận. “Bây giờ ta rất nóng lòng được gặp vợ và con trai của cậu đấy, Tirion,” Dathrohan nói. “Tiếc quá vì ta không thể đến và gặp cậu nhóc lúc nó ra đời, cậu biết đấy.”

Tirion gật đầu. “Nó là một người tốt. Nó sẽ là một Paladin trong tương lai,” ông nói chắc nịch. Những giọt mồ hôi đang chảy xuống lông mày ông. Ông đang cố gắng kiềm chế mình và cư xử bình thường. Ông có cảm giác như Dathrohan đang nhìn xuyên thấu qua người ông. Ông giật mình suýt ngã khi Dathrohan phả ra một tràng cười vang.

“Đương nhiên ta không chút nghi ngờ về chuyện đó. Ta cuộc rằng dòng họ Fordring sẽ luôn cống hiến cho sự phòng thủ của Lordearon và những người dân,” Dathrohan nói rồi cười.

Tirion cũng cười lại và gật đầu nói, “Mình cũng chỉ mong như vậy.”

Một vài giờ sau, những cố vấn của Tirion đã tụ tập đông đủ trong phòng họp. Một số tướng của Dathrohan cũng đã đến. Barthilas trông rất háo hức khi vừa đến, im lặng đứng trong góc phòng. Ngài chỉ huy Dathrohan ngồi vào ghế chủ tọa, bên cạnh là Tirion. Không khí căng thẳng bao trùm căn phòng, mọi người ở đó đều muốn biết lý do tại sao Dathrohan phải đến đây.

“Nào, mọi người,” Dathrohan bắt đầu nói và nhìn vào Tirion. “Ta nhận được tin báo rằng Orc đã xuất hiện ở Hearthglen. Chuyện này thực hư là thế nào?” ông hỏi.

Tirion nuốt nước bọt, cổ họng của ông tự nhiên cảm thấy khô rát. “Thưa ngài, một vài ngày trước, tôi đã có một trận chiến với một chiến binh Orc,” ông nói. “Mặc dù tôi đã làm nó bị thương khá trầm trọng, nhưng tôi đã gục ngã trước khi kết liễu nó. Tôi đã trở lại nơi xảy ra trận chiến để xác định xem liệu tên Orc có còn sống không và cũng để rà soát xem liệu có còn đồng bọn nào của nó trong phạm vi của mình không. Những điều tôi tìm thấy đã chứng minh rằng đó chỉ là một tên Orc sống cô lập và hoàn toàn không có một đồng bọn nào,” Tirion kết thúc. Ông đang trong một tình thế rất nguy hiểm. Ông không muốn nói dối cấp trên của mình. Danh dự không cho phép ông làm điều đó.

Dathrohan tựa người vào ghế, mân mê bộ râu của mình và suy nghĩ về lời nói của Tirion. “Thế là ngươi đi điều tra một mình phải không?” Dathrohan hỏi.

Tirion gật đầu. “Vâng, thưa ngài.”

“Thật không may cho ngươi là không có ai đi theo cùng để chứng thực sự việc, Tirion. Sự chần chừ của ngươi không đúng với tính chất lạc quan của sự việc như ngươi vừa nói.” Dathrohan nói rất dứt khoát. Tirion nhú mày. Ông không cần nhìn ra đằng sau mà cũng cảm nhận được sự thỏa mãn của Barthilas lúc này.

“Paladin Barthilas đã thông báo cho ta về vụ việc này. Anh ta dường như tin rằng mối đe dọa đang rình rập vùng đất này còn khốc liệt hơn những gì ngươi nghĩ. Vì vậy, ta đến để đích thân điều tra xem sự thật là vùng đất này có đúng là đang trong hiểm nguy hay không,” ngài chỉ huy nói rất nghiêm nghị.

Tirion lúc này quay lại nhìn gương mặt đang sừng sốt của Barthilas. Ông cố gắng nén giận vì sự trơ tráo của cậu trai trẻ. Ông quay lại Dathrohan. “Saidan, chúng ta đã là bạn bao nhiêu năm. Chắc rằng cậu không nghi ngờ về sự xử trí của mình trong tình huống này

chứ? Thật lòng mà nói, hành động của Barthilas rõ ràng là đã hạ thấp uy tín của tôi ở nơi này. Sự nhiệt tình của hắn thì có thể hiểu được, nhưng làm cậu bận tâm chỉ vì một tình huống nhỏ như thế này quả thật là không đáng!”

Dathrohan đặt tay lên Tirion trấn an ông.

“Tirion, ta luôn tin tưởng vào quyết định của cậu. Ta không bao giờ nghi ngờ danh dự hay uy tín của cậu, và ta cũng không muốn làm điều đó vào lúc này. Bình thường, ta cũng sẽ không can thiệp vào chuyện này đâu. Nhưng những sự việc gần đây đã buộc ta phải quan tâm đặc biệt đến tất cả những tình huống xâm nhập của Orc.”

Dathrohan ngẩng lên và nhìn vào mắt những cố vấn đang có mặt ở đó. “Đã có lần, ta nhận được thông báo rằng loài Orc vừa có một thủ lĩnh mới. Dường như, tên Orc trẻ tuổi này đang muốn tập hợp các bộ tộc lại và gây dựng lại toàn bộ. Mặc dù số lượng chúng còn ít, những chiến binh cuồng tín đó cũng đã có lúc phá vỡ hàng phòng thủ của chúng ta với số lượng ngày càng lớn mạnh. Bộ chỉ huy Liên Minh đã thấy rằng chúng ta đang trong tình trạng khẩn cấp. Ta kể tất cả chuyện này vì muốn cậu hiểu được nguyên nhân của ta. Nếu những gì Barthilas nói là sự thật, thì chúng ta phải cấp bách chuẩn bị cho chiến tranh sắp nổ ra,” ông nói dứt khoát.

Những cố vấn bắt đầu xì xào bàn tán. Dathrohan quay lại đối diện với Tirion. “Người anh em, mặc dù rất trân trọng người, nhưng ta không thể chỉ dựa vào bản năng cá nhân của người. Chuyện này quả thật quá nghiêm trọng.”

Tirion lắc đầu trong hoài nghi. Ông gồng mình chờ đón những sự việc sẽ xảy ra.

“Sáng sớm mai, chúng ta sẽ ra ngoài và lùng sục toàn bộ khu rừng nhằm tìm kiếm thêm những bằng chứng về hoạt động của bọn Orc. Tirion, ta muốn người đích thân dẫn ta đến nơi người đã gặp tên Orc. Nếu tìm được nó, chúng ta sẽ bắt nó về Stratholme để thẩm vấn,” Dathrohan nói.

Tim Tirion như ngừng đập. Không còn cách nào khác nữa. Ông đã nhận được một mệnh lệnh trực tiếp. Ông sẽ bị ép phải phá vỡ lời thề với Eitrigg. “Vâng, thưa ngài,” Tirion căng thẳng nói.

Dathrohan dường như đã bằng lòng với vấn đề này ở đây. Ông ra hiệu cho các cố vấn ra về và chỉ thị rằng mọi người phải chuẩn bị kỹ càng trong đêm nay. Tirion đến đứng ở cửa ra vào và nhìn thấy Barthilas nhìn chằm chằm vào ông. Khuôn mặt người Paladin trẻ lộ rõ vẻ chiến thắng. Tirion phải cố gắng lắm mới không lao đến bóp nghẹt chàng trai trẻ với nụ cười tự mãn. Không thèm liếc mắt về phía Barthilas thêm một giây, ông rời khỏi phòng họp và chuẩn bị cho cuộc săn lùng vào sớm mai.

Bình minh đã lên với những tia nắng đầu tiên phản chiếu lên đội kỵ binh và bộ binh đang trên đường mòn vào khu rừng. Tirion, Arden và Dathrohan dẫn đầu đoàn quân sáng loáng giáp trụ xuống con đường mòn ngoằn ngoèo qua khu rừng rậm rạp. Barthilas

đi đằng sau họ, trò chuyện với những chiến binh dày dạn kinh nghiệm dưới quyền Dathrohan.

Rõ ràng là cậu Paladin trẻ đang rất nóng lòng chứng tỏ mình trong chiến trận. Tirion vui mừng vì hắn không ở gần. Ông rất căm phẫn Barthilas và không muốn nhìn mặt hắn.

Tirion trông đầy sát khí. Tối qua ông ngủ rất ít, và tỉnh dậy với cái bụng đói meo. Ông ước gì mình có cách nào đó báo động cho Eitrigg để tên Orc có thể trốn thoát. Nhưng Tirion biết rằng, dù ông có cơ hội đó đi nữa, thì nó cũng phản lại mệnh lệnh trực tiếp từ cấp trên. Ông biết rằng không thể giữ lời thề và thực hiện bốn phận của mình cùng một lúc. Danh dự cao quý của ông đang bị đe dọa.

Họ mất một vài giờ với sự dẫn đường của Tirion mới đi tới được dãy núi. Ông biết chính xác là ông đang đi đâu. Trước đây bức tường dài của cửa tòa tháp có thể được nhìn thấy xuyên qua các hàng cây từ đây. Dathrohan nhướn người lên và hỏi liệu đó có phải là tòa tháp mà họ đang muốn tìm kiếm không.

“Đây là nơi mà tôi đã gặp tên Orc lần đầu tiên, thưa ngài,” Tirion nói nhỏ.

Dathrohan gật đầu, cảm nhận được thái độ của Tirion. “Người có chắc không, Tirion? Trông người sáng nay có vẻ mệt mỏi quá.”

“Tôi chắc, thưa ngài,” Tirion nói với giọng khàn khàn. “Tôi không sao, chỉ là hơi mệt chút, vậy thôi.”

Dathrohan đặt tay lên vai bạn trấn an. Ngài chỉ huy ra hiệu cho quân của ông tiến lên và vào vị trí. Ông gọi một số cận vệ đến đi trước đoàn quân. Arden là một trong số đó. Người đội trưởng nở nụ cười với Tirion, nhưng người Paladin chẳng thể đáp lại anh ta trong lúc này. Tirion rùng mình khi nhìn thấy hai cận vệ kéo một chiếc lồng sắt có bánh xe theo sau. Chiếc lồng ọp ẹp được làm để nhốt và vận chuyển một số tù nhân qua một đoạn đường dài. Ông thật sự muốn rằng nó sẽ vẫn trống rỗng như vậy khi ra về.

Dathrohan cảm thấy rằng không nên bứt dây động rừng trước xác định được rằng có nhiều Orc trong khu vực này. Ông ra lệnh cho quân lính không được manh động và chỉ một nhóm nhỏ được phép từ từ tiến về phía tòa tháp.

Barthilas, với một sự kiên nhẫn đáng sợ, cưỡi ngựa háo hức đi theo sau ngài chỉ huy. Tirion, Arden và sáu bộ binh nữa đi sau họ.

Không khí xung quanh tòa tháp rất yên lặng, nhưng bộ binh cũng di chuyển khá yên ắng ngoài những âm thanh của áo giáp và vũ khí. Theo chỉ thị từ trước, Arden ra lệnh cho các cận vệ bao vây tòa tháp. Barthilas xuống ngựa và lấy chiếc chiến búa của hắn ra. Được hộ tống bởi hai bộ binh, Barthilas cẩn thận tiến gần tòa tháp. Dừng lại một chút trước cánh cổng hoang tàn của tòa tháp, Barthilas gọi to đầy tự tin.

“Chúng ta đến nhân danh Liên Minh! Hãy bước ra và đầu hàng đi, đồ quái vật ngu ngốc, không chúng ta sẽ buộc phải giết người!” Giọng hắn rất to và rõ. Tirion biết rằng chân

cậu Paladin ấu trĩ đang run lên trong đôi ủng của hắn. Mồ hôi đầm đìa chảy xuống khuôn mặt nhăn nhó của Barthilas. Có tiếng bước chân từ trong tòa tháp đổ. Hai bộ binh hộ tống Barthilas thủ thế sẵn sàng tấn công. Barthilas nắm chặt cây búa, tập trung cao độ.

Một hình bóng to lớn dần hiện ra từ bóng tối của tòa tháp và đứng trước cửa. Eitrigg cầm chặt chiếc rìu chiến của mình bằng cả hai tay và đã sẵn sàng chiến đấu. Tên Orc quét ánh mắt đáng sợ của mình qua những người có mặt. Hắn dừng lại ở Tirion, đang cưỡi trên lưng ngựa, rồi quắc mắt giận dữ. Tirion bắt gặp ánh mắt của tên Orc, nhưng ông buộc phải quay đi chỗ khác. Ánh mắt phẫn nộ của tên Orc đã cho Tirion câu trả lời – rằng Eitrigg đang cười nhạo lên cái gọi là danh dự của Tirion. Tên Orc đã cứu mạng ông, và giờ ông trả ơn bằng cách đưa kẻ thù đến thẳng nơi hắn trú ngụ. Chưa bao giờ trong cuộc đời mình Tirion cảm thấy thất vọng và nhục nhã như lúc này.

Eitrigg bước thêm vài bước ra bãi đất trống. Tirion nhận thấy tên Orc bước đi khập khiễng hơn cả lần trước ông gặp hắn. Vết thương của hắn chắc là rất nặng, ông nghĩ. Mắt của Eitrigg lóe lên những tia căm thù và giận dữ. Tirion hiểu rằng tên Orc sẽ không chịu đứng yên để bị bắt sống như thế này.

Như thể đáp lại suy nghĩ của Tirion, Dathrohan lên tiếng. “Ta không muốn các ngươi giết chết tên Orc, hãy bắt sống hắn!” ông nói. Barthilas quay lại nhìn có vẻ nhụt chí, nhưng dường như hắn rất hiểu ý người chỉ huy. Arden và nhiều cận vệ cùng tiến tới tòa tháp, với ý định giúp sức cho cuộc bắt sống này. Barthilas căng thẳng đến nỗi tay hắn run lên. Hắn hiểu là ánh mắt của Tirion và Dathrohan đang nhìn vào mình. Đây chính là khoảnh khắc mà hắn đã chờ đợi từ rất lâu rồi. Đây sẽ là một khoảnh khắc vinh quang.

Hét lên một tiếng, Barthilas xông thẳng vào tên Orc, vung búa thật mạnh với ý định đánh một đòn hiểm hóc nhằm hạ gục ngay tên Orc, mặc kệ những lời nói của Dathrohan. *Chắc chắn rằng không một con quái vật nào có thể chống đỡ được sức mạnh Ánh Sáng của ta, hắn nghĩ.*

Tirion giật mình nhìn Eitrigg đỡ đường tấn công vung về của người Paladin trẻ một cách lão luyện và dẫm trả một cú khá mạnh vào mặt Barthilas. Luống cuống, Barthilas làm rơi chiếc búa và bị Eitrigg bồi thêm 1 cú đá vào bụng. Người Paladin trẻ đã bại trận một cách quá nhanh chóng, ngã xuống đất ôm bụng lăn lộn. Eitrigg lau bầu khinh bỉ vì sự yếu đuối và non nớt của Barthilas.

Hai bộ binh lao về phía tên Orc, vung kiếm chém mạnh. Eitrigg tránh cú chém của người thứ nhất và nhanh chóng và đánh cực mạnh vào ngực người thứ hai như thể muốn cắt hắn ra làm hai mảnh. Những bộ binh còn lại điên lên vì cái chết quá nhanh của đồng đội, ào ạt lao tới như vũ bão. Tirion hiểu rằng họ sẽ giết chết tên Orc nếu họ có thể.

“Đừng giết hắn!” Tirion la lớn khi đám bộ binh lao về phía tên Orc. Dathrohan, người hiểu rất rõ sự quan tâm của Tirion với tên Orc, nhìn vào bạn mình đầy nghi vấn. “Cậu có vẻ quan tâm đến tên Orc quá nhỉ, Tirion,” ngài chỉ huy nói. “Đây chỉ là một cuộc truy bắt bình thường, cậu làm sao thế?”

Tirion nghiêng rặng. Ông không thể chỉ ngồi yên và nhìn tên Orc kiêu hãnh kia bị ép đến đường cùng. Nhưng ông cũng không thể xin thả hãn ra được. Làm như vậy sẽ bị coi là phản bội. Đứng nhìn là tất cả những gì ông có thể làm lúc này.

Eitrigg chiến đấu rất dũng mãnh trước những bộ binh, nhưng hãn vẫn dễ dàng bị lấn át vì chân hãn đang bị thương. Sáu bộ binh đã thành công trong việc quật ngã tên Orc khỏe mạnh. Arden đánh mạnh vào tay và hãn buộc phải buông chiếc rìu của mình ra. Đám quân lính bắt đầu ra đòn tới tấp như muốn đánh chết luôn tên Orc.

Những mạch máu trong người Tirion như cháy lên trong giận dữ khi ông nhìn thấy tên Orc bị hành hạ. Ông nhanh chóng xuống ngựa và đi về phía trước với ý định kéo những bộ binh ra. Khi quân lính kéo tên Orc đầy máu me đến dưới chân Tirion, ông quyết tâm phải giải thoát cho tên Orc và dừng lại. *Ông đang nghĩ cái gì vậy?* Ông không để yên như vậy được, nhưng ông cũng không thể đánh trả lại người của mình. Cơ bắp ông như đông cứng lại và ông đứng đó lưỡng lự.

Sau một tiếng kêu lớn, Barthilas đứng dậy từ đồng bùn. Arden giúp hãn đứng dậy và phủi bụi xung quanh người hãn. Barthilas, cảm thấy xấu hổ và nhục nhã trước cấp trên, điên cuồng lao về phía tên Orc. Arden và Tirion đồng loạt nắm lấy tay người Paladin trẻ để cản hãn lại. Họ nhìn nhau hiểu ý và giữ Barthilas lại cho đến khi hãn bình tĩnh hơn.

“Sinh vật khốn nạn kia đã chơi xấu ta!” Barthilas gào lên. “Hãn phải bị giết chết ngay ở đây! Hãy để ta đi!” Hãn tiếp tục vùng vẫy trong tay của Tirion và Arden.

“Ta đã ra lệnh là phải bắt sống nó, Barthilas,” Dathrohan nói. “Niềm tự hào đã bị thương của ngươi có thể không quan trọng bằng những thông tin mà tên Orc có. Bắt con quái vật lại,” ông ra lệnh. Ngay lập tức một loạt bộ binh xuất hiện, kéo chiếc lồng sắt theo sau họ. Eitrigg bị khống chế và bị đẩy vào lồng.

Tirion quay lại đối diện với Dathrohan. “Thưa ngài, tên Orc già này chắc chắn là chẳng làm hại được ai đâu,” Tirion nói. Dathrohan nhìn ông với vẻ mặt ngạc nhiên.

“Cái gì thế, Tirion? Ngươi đang định khuyên chúng ta thả tên Orc đi đấy à?” Barthilas và Arden cùng nhìn ông chằm chằm, choáng váng với ý kiến của ông.

Tirion quay lại nhìn tên Orc. Khuôn mặt hãn sưng tấy và đầy máu, Eitrigg cũng quay sang nhìn ông. *Quá đủ với cái danh dự của ngươi rồi,* ánh mắt của tên Orc như muốn nói điều đó. Quân lính tiếp tục đánh Eitrigg qua những song sắt. Họ ném những lời lẽ thô bỉ tục tĩu về phía tên Orc.

Tirion cuối cùng cũng không thể chịu đựng thêm được nữa. Ông tiến đến phía trước và kéo những bộ binh đang sỉ nhục tên Orc ra. Ông nhặt cây roi lên từ một người lính trẻ và bắt đầu đánh hãn bằng chính cây roi đó.

“Ngươi cảm thấy thế nào?” Tirion hét vào mặt người lính đang sợ hãi và đang cố gắng chống đỡ cơn thịnh nộ của người Paladin.

Dathrohan nhìn mà không tin vào mắt mình. Arden cũng vậy. Anh chạy đến bên Tirion và ôm chặt lấy tay ông. “Tirion, xin ngài, ngài đang làm gì vậy?” Arden la lên.

Tirion xô anh ta ra và đứng lên quay mặt về phía Dathrohan với ánh mắt đầy giận dữ. “Tên Orc phải được thả ra!” Ông gầm lên. “Đây là một vấn đề về danh dự!” Tirion đẩy Arden ra và đánh vào ổ khóa của chiếc lồng.

“Tirion, ngươi đã mất trí rồi sao?” Dathrohan nói với một giọng nghiêm nghị. Barthilas chỉ biết đứng đó, miệng mở to. Tirion tiếp tục đánh vào ổ khóa. Lắc đầu chán nản, Dathrohan ra lệnh cho quân lính bắt lấy người Paladin đang giận dữ. Quân của Arden ôm lấy tay Tirion và vật ngã ông xuống đất. Tirion chống cự bằng tất cả sức mạnh của mình, nhưng số đông quân lính đã dễ dàng khuất phục ông.

Arden muốn bào chữa cho ông. “Thưa ngài, hãy dừng lại! Ngài bị sao thế?” anh hỏi. Sau nhiều nỗ lực, những cận vệ đã buộc Tirion đứng lên. Người Paladin nhìn Eitrigg, và chỉ nhận được sự đáp trả là một ánh mắt trống rỗng vô hồn.

“Tirion, nhân danh Ánh Sáng, cái gì đã xảy ra với ngươi vậy? Hành động của ngươi là sự phản bội! Hãy giải thích với ta về tất cả những điều này! Hãy nói với ta là không phải ngươi đang cố gắng giải thoát cho tên Orc!” Dathrohan hét lên.

Tirion cố gắng kiềm chế bản thân. “Tên Orc này đã cứu mạng ta, Saidan!” Tirion hét to. “Trong trận chiến đó, một phần của tòa tháp đã sụp đổ, ta đã bị kẹt và không còn khả năng chống cự. Tên Orc đã kéo ta ra trước khi cả tòa tháp đổ sập xuống. Ta biết điều này nghe rất phi lý, nhưng đúng là nó đã xảy ra như vậy.”

Dathrohan choáng váng. Arden chỉ biết đứng nhìn thủ lĩnh của mình trong kinh ngạc. *Đương nhiên là Tirion không thể tin rằng tên Orc đã cứu ông chứ?* Anh nhìn vào mắt người thủ lĩnh của mình và hiểu ra rằng, thật sự là ông đã rất tin vào điều đó.

“Ta đã thề rằng sẽ để hắc sống trong yên bình, và với tất cả danh dự của ta, ta sẽ chiến đấu đến khi nào ta nhìn thấy điều đó!” Tirion vùng mình ra khỏi tay của quân lính.

Barthilas dường như đã thoát khỏi sự choáng váng nhất thời. “Tên phản bội!” người Paladin trề hét lên. “Hắc là một tên phản bội đối với Liên Minh! Hắc đã kết giao với loài quái vật này rồi!”

Dathrohan không thể tin vào tai mình. Ông đã biết Tirion là một con người đầy danh dự và luôn kiêu hãnh. Nhưng giờ đây, ông ta đang cãi lại mệnh lệnh của cấp trên và đứng về phía kẻ thù. “Tirion, ta đã rất cố gắng kiên nhẫn, mặc kệ những gì ngươi tin là đã xảy ra, nếu ngươi không đứng tránh sang một bên, ta buộc phải bắt ngươi đem về xử án với tội danh là phản bội! Ngươi sẽ phải ngừng những việc vô nghĩa này ngay lập tức!”

Tirion vẫn cố chấp. “Thật chết tiệt, Saidan! Đây là một vấn đề của danh dự! Ngươi không hiểu sao?” Tirion rít qua kẽ răng.

“Tôi sẽ làm chứng cho sự phản bội này, thưa ngài,” Barthilas tự hào nói với Dathrohan. Rõ ràng người Paladin trẻ muốn bào chữa cho sự thất bại của mình bằng cách lấy lòng người chỉ huy đang đầy mâu thuẫn.

“Im ngay, Barthilas!” Dathrohan giận dữ. Với trái tim nặng trĩu, ông ra lệnh cho bộ binh tiến lên khuất phục Tirion. “Ngươi làm ta không còn lựa chọn nào khác, Tirion. Ta

tuyên bố kết tội người phản bội Liên Minh! Đội trưởng Arden, hãy để mắt đến việc trói chặt tên phản bội và buộc hắn lên lưng ngựa. Hắn sẽ bị giải về Stratholme cùng với tên Orc và sẽ bị xét xử.”

Arden cúi đầu đau khổ. Anh từ từ trói chặt hai tay Tirion lại rồi đưa ông đến bên ngựa. “Tôi xin lỗi, thưa ngài,” Arden nói và nhìn vào mắt Tirion.

Tirion cau mày nhìn người hầu cận trung thành của mình. “Ta mới là người phải xin lỗi, Arden. Tất cả mọi chuyện do ta gây ra. Nhưng những gì ta làm, ta làm vì danh dự.” Tirion nhẹ nhàng nói.

Arden lắc đầu nghi vấn. “Tirion, làm gì có danh dự nào trong sự phản bội?” Anh thì thầm hỏi.

“Ta là một Paladin của Ánh Sáng, Arden. Người không hiểu được đâu.” Arden giúp ông lên ngựa. Dathrohan phi ngựa đến và nhìn ông.

“Ta chưa bao giờ nghĩ ta có thể thấy ngày hôm nay,” ngài chỉ huy nói. Tirion cố tránh ánh mắt của người bạn thân. Dathrohan, tràn đầy buồn bã và thất vọng, giận dữ quay đi và ra hiệu cho quân lính rút lui.

Dịch: S1lverlight



Of Blood and Honor – Chapter 5: A Trial of Will

Chương năm: Sự phán xét của ý chí

Tirion ngồi trong một nhà tù nhỏ sát ngay Tòa Án Tối Cao, nơi cuộc xét xử sẽ diễn ra. Qua cửa sổ nhỏ phía trên cao của nhà tù, ông có thể nghe thấy được tiếng người hối hả buôn bán ngoài chợ Stratholme. Ông nghe thấy những âm thanh đều đặn theo chu kỳ từ phía quảng trường chính của thị trấn. Tiếng ồn ào nơi đây hoàn toàn khác với những âm thanh nơi nhà ông, làng Mardenholde. Ông ước gì có thể trở về ngôi làng đó ngay lúc này. Ông không biết cuộc xét xử sẽ như thế nào, nhưng linh cảm mách bảo rằng, sẽ có một sự thay đổi lớn trong cuộc đời của ông. Ông nghĩ về gia đình mình, về cuộc sống ấm no cùng với họ. Tự dằn vặt mình, tự hỏi liệu có phải mình đã đánh mất tất cả chỉ vì một ý nghĩ điên rồ và ích kỷ không.

Tirion bị bắt giam đã ba ngày. Hôm nay, ông sẽ bị đưa ra xét xử bởi hành vi phản bội mảnh đất mà ông đã bảo vệ suốt cuộc đời mình. Điều đó nghe có vẻ rất khó tin, nhưng đó là tùy vào quyết định của hội đồng xét xử, và ông có thể bị xử chém hoặc phải ngồi tù mãi mãi. Karandra sẽ không bao giờ tha thứ cho ông vì đã lao vào hiểm nguy chỉ vì danh dự. Ông tự hỏi tội lỗi này có thể tha thứ được không nếu vì nó mà vợ ông phải nuôi con lớn khôn

một mình. Ông tự cười mình. Từ trước đến nay, điều duy nhất có thể chia cắt ông với gia đình là kẻ địch. *Ta đã làm gì vậy?* ông tự hỏi bản thân, rất nhiều lần.

Bỗng nhiên ông nghe thấy bước chân ngoài hành lang. *Chưa đến giờ xử án mà*, ông chắc vậy. Ông nghe thấy lính gác hỏi một ai đó, và rồi cửa mở.

Arden ử rử bước vào. Tirion mừng rỡ nắm lấy tay người bạn.

“Gặp được anh tốt quá, Arden. Từ khi ta bị bắt anh đã về nhà chưa? Đã nói chuyện với vợ ta chưa?” Tirion hỏi dồn dập.

Arden lắc đầu rồi đỡ Tirion ngồi xuống. “Không. Họ không để cho tôi đi cho đến khi cuộc xét xử kết thúc, thưa ngài,” Arden nói. “Tôi cũng không biết liệu vợ ngài đã biết chuyện chưa.”

Tirion nhăn mặt. Ông biết là vợ ông sẽ rất lo lắng. “Vậy còn tên Orc? Họ đã làm gì hấn rồi?” Tirion hỏi.

Arden tức giận nói. “Sao ông lại hỏi vậy, Tirion? Đó là kẻ thù của ông mà! Tôi thật sự không hiểu tại sao ông lại quan tâm đến nó như vậy! Làm gì có chuyện nó đã cứu ông! Nó là đồ quái vật không lý trí cơ mà!”

Tirion nhìn thẳng vào mắt Arden. “Hãy trả lời ta, đội trưởng,” ông cố gắng hết sức bình tĩnh – vì Arden là người bạn duy nhất của ông lúc này.

“Họ đã thẩm vấn nó trong mấy đêm hôm trước,” Arden nói. “Thật ra, nó chẳng hé răng một lời. Tôi nghe được một vài người lính gác đã tự hào khoe rằng họ đã đánh nó một trận tơi bời. Họ sẽ treo cổ nó vào sáng mai, ở quảng trường lớn.”

Tim Tirion nhói đau. Eitrigg sắp chết, và tất cả là lỗi của ông. Ông phải tìm cách nào đó để đền bù – để tháo gỡ tình thế này.

Arden thấy sự căng thẳng hiện trên mặt Tirion. “Họ có thể sẽ xử chém ngài vì chuyện này đấy, thưa ngài,” Arden nói. “Nếu ngài nhận lỗi và nói rằng ngài đã không tỉnh táo lúc đó, có thể họ sẽ khoan hồng và tha cho ngài. Chuyện này không đáng để ngài phải chết đâu! Ngài là một thủ lĩnh Paladin, vì Ánh Sáng! Mọi người đều lấy ngài làm chỗ dựa! Ngài không thể chết được!” người đội trưởng nói một cách giận dữ.

Tirion chỉ biết lắc đầu và nói. “Ta không thể. Đây là danh dự. Ta đã thề là sẽ bảo vệ tên Orc đó, và ta đã bội ước. Dù có phải chịu hình phạt nào đi nữa, với ta cũng là xứng đáng thôi.”

Arden vò đầu trong tuyệt vọng. “Hãy nghĩ đến vợ và con ngài!”

Tirion đứng thẳng dậy đối mặt với người đội trưởng. “Ta đang nghĩ đến họ đây. Con ta sẽ nghĩ về ta thế nào nếu nó biết cha nó nói rồi không giữ lời? Họ sẽ coi ta là loại người gì?” Tirion nói.

Arden ngẩng lên, giận dữ nói. “Chuyện này không đơn giản như vậy đâu, và ông phải biết điều đó chứ! Hãy coi như là ông có lỗi, hãy coi như ông đã sai khi đứng về phía lũ Orc, họ sẽ khoan hồng! Tại sao lại phải cãi nhau về vấn đề này nhiều đến vậy nhỉ? Ông mất trí rồi à?”

Đúng lúc đó, cửa mở và hai tên lính gác bước vào. “Anh phải ra ngoài thôi, đội trưởng,” một tên lính gác nói. “Đã đến giờ giải phạm nhân đi.” Arden nhìn Tirion lần cuối như van xin ông, rồi quay lưng bước nhanh ra ngoài.

Tirion đứng thẳng, cố gắng tạo vẻ tự tin trên khuôn mặt. “Ta đã sẵn sàng, thưa các ngài,” ông nói. Họ khóa tay ông lại rồi đưa ra ngoài. Ánh nắng chói chang làm Tirion phải nheo mắt. Thân thể ông mệt mỏi sau những ngày ngồi sau song sắt. Lính gác áp giải ông qua quảng trường lớn đến Tòa Án tối cao. Chiếc giá treo cổ thẳng đứng đã nằm trong tầm mắt. Ông cho rằng đó chính là nguyên nhân của những tiếng ồn lúc này ông nghe được trong nhà lao. Trong đầu ông bỗng hiện lên hình ảnh Eitrigg bị treo cổ trên giá. Ông cố hết sức để không bộc lộ những cảm xúc đó ra ngoài. Nếu Eitrigg chết, mọi nỗ lực của ông đều vô nghĩa.

Một tiếng sau, Tirion được ngồi trên một cái ghế làm từ gỗ sồi được đặt giữa ngay đại sảnh của Tòa Án. Trước mặt ông là một chiếc bục rất lớn với bốn chiếc ghế trạm trổ rất đẹp. Ở giữa, ngay trước mặt ông là nơi mà quan tòa sẽ đứng để xét xử. Phía trên là một lá cờ lớn với chữ *L* cách điệu màu xanh, biểu tượng của Liên Minh Lordearon. Trên tường là cờ hiệu của bảy dân tộc của Liên Minh. Một tấm vải xanh lớn với con sư tử vàng là biểu tượng của vương quốc Stormwind. Bên kia, một tấm vải đen với quả đấm màu đỏ, biểu tượng của vương quốc Stromgarde. Tirion quá bối rối không còn tâm trạng đâu để nhìn tiếp những cái khác.

Mặc dù không phải quay mặt lại đối diện với mọi người, Tirion vẫn có thể nghe được những gì họ thì thầm trong căn phòng lớn này. Qua những câu đối thoại, ông nghe thấy rằng hầu hết mọi người có mặt tại đây đều bất ngờ vì tin ông phản bội. Rất nhiều người ở đây đã từng là thuộc cấp của ông, và cũng có rất nhiều người là bạn. Những lời xì xào nói xấu và sự khinh bỉ của họ lúc này làm ông thật sự bối rối. Cuộc xét xử này quả thật không dễ dàng với ông chút nào.

Xa xa phía bên phải ông, Barthilas đứng lẫn trong đám người. Ánh mắt của người Paladin trẻ này như muốn lên án ông khi hắn nhìn thẳng vào Tirion. Tirion không hiểu tại sao hắn lại trở nên như vậy và rất háo hức khi nhìn thấy ông bị trừng phạt. Ông quay đi phía khác đúng lúc một Paladin khác gạt đám người sang và đi lên phía trước.

“Hỡi những chiến binh bảo vệ của Lordearon,” người Paladin nói với một giọng rõ ràng, “hôm nay chúng ta ở đây để xét xử một người trong số chúng ta. Cuộc xét xử của Paladin Tirion Fordring bắt đầu.”

Tirion nhận ra rằng tay mình đang ướt đầm mồ hôi. Phải cố gắng lắm người ông mới không bị run lên. Ông biết rằng đã đến lúc bốn người bồi thẩm bước vào phòng xét xử. Những cuộc xét xử lớn ở Lordearon đều do bốn người quyền lực nhất trong Liên Minh cầm trịch. Một vài trong số họ là những người đã từng chiến đấu cùng với Tirion. Đám đông im lặng để chào đón người thứ nhất.

“Tất cả cúi chào Đô Đốc Daelin Proudmoore từ Kul’Tiras,” người Paladin nói và hướng về phía một dáng người cao to đang bước về phía bục phán xử. Ngài Proudmoore ngồi vào chiếc ghế phía xa bên phải với một cái nhìn bắn khoăn trên gương mặt kiêu hãnh của mình. Tirion biết rất rõ Proudmoore. Ngoài tài đánh trận xuất chúng, ông còn là một trong những anh hùng dũng mãnh nhất trong chiến tranh. Ông đội trên đầu chiếc mũ to màu xanh biển với chiếc huy chương bằng vàng minh chứng cho chức vụ Đô Đốc thủy quân của Liên Minh.

Người Paladin lại lên tiếng. “Tất cả cúi chào phù thủy Antonidas từ Magocracy Dalaran,” người thẩm phán thứ hai bước vào. Đám đông im lặng cho đến khi người phù thủy già ngồi vào chiếc ghế của mình. Chiếc áo choàng màu xanh nhạt của ông được điểm xuyết với những viền đen và vàng. Ông cầm theo một chiếc gậy lớn. Vẫn luôn ngờ vực vào phép thuật, và cũng không có nhiều quan hệ với giới phù thủy, Tirion cảm thấy bối rối khi số phận của ông bây giờ nằm trong tay một trong số họ. Ông quay sang nhìn người Paladin tiếp tục giới thiệu hai thẩm phán cuối cùng của buổi xét xử hôm nay.

Người tổng giám mục đáng kính, Alonsus Faol, người đã phong chức Paladin cho Tirion, bước vào và ngồi vào chiếc ghế của mình.

Đi theo vị tổng giám mục còn có hoàng tử trẻ của Lordearon, Arthas, người vừa mới được phong chức Paladin. Tirion chưa gặp hoàng tử bao giờ, nhưng ông cảm thấy quanh người chàng trai trẻ khôi ngô này toát lên sự hào hiệp và thông minh mặc dù tuổi còn rất trẻ. Tirion ước gì Barthilas trước đây cũng có được một phong thái như hoàng tử.

Để chào đón vị thẩm phán cuối cùng, người Paladin ra hiệu cho mọi người ngược nhìn về phía cổng vào. Tất cả những người có mặt đều ngược nhìn kính trọng về phía Uther the Lightbringer khi ông bước vào. Người bảo hộ vĩ đại, thần thánh của Knights of the Silver Hand liếc nhìn đám đông với ánh mắt nghiêm nghị, mang màu của những cơn bão đại dương. Chiếc áo giáp tuyệt đẹp của ông dường như phản chiếu tất cả những tia sáng trong khán phòng rộng lớn này khiến ông như được bao bọc bởi một vầng hào quang chói lòa. Uther chính là người Paladin đầu tiên, và được coi là chiến binh mạnh nhất trong toàn quân đội của Liên Minh loài người. Ông cũng được coi là người thông thái nhất, cao quý nhất trong tất cả những Paladin. Tất cả mọi người trong phòng đều bị lấn át bởi phong thái uy nghi lẫm liệt của ông.

Tâm trí Tirion chao đảo. Cho đến bây giờ, ông vẫn giữ quyết định của mình và chấp nhận số phận vì danh dự. Nhưng khi nhìn vào gương mặt nghiêm nghị, uy nghi của bậc tiền bối vĩ đại, mọi dũng cảm như bị thổi bay. *Có thể Arden nói đúng. Có lẽ ta nên xin hội đồng tha thứ và bỏ đi lời thề của mình với kẻ thù của loài người?* Suy nghĩ của Tirion bị gián đoạn bởi giọng nói mạnh mẽ của Uther.

“Ngài Paladin Fordring,” Uther nói. “Ngài bị đưa ra xét xử vì tội danh phản bội lại Liên Minh và dám chống lệnh của cấp trên. Đây là một tội rất nặng. Những thủ lĩnh cao quý tụ họp lại đây hôm nay để nghe và phán xét trường hợp của Ngài, dưới sự chứng giám của

Ánh Sáng. Ngài có gì để nói không?” Tirion nắm chặt tay thành nắm đấm để không cho chúng rung lên. Ông không biết phải nói như thế nào vào lúc này.

“Tôi là kẻ có tội, thưa ngài. Hãy để tôi gánh trách nhiệm vì những hành động của mình,” Tirion nói.

Những tiếng la ó đồng loạt vang lên trong khán phòng. Rõ ràng nhiều người đã tưởng rằng sự buộc tội này là hơi quá lời, và họ thật sự bất ngờ khi Tirion công khai khẳng định lời buộc tội về mình. Tirion quay lại để nhìn sự phản ứng của mọi người. Ông bắt gặp ánh mắt của Arden, người ngồi ngay sau lưng ông. Biểu hiện thiếu não của Arden như muốn năn nỉ ông hãy nhún nhường để phục chức. Tirion quay đi. Arden đã luôn tin tưởng ông, đã luôn trung thành với ông. Nhưng người đội trưởng sẽ không bao giờ hiểu được...

Giọng của Uther vang lên, yêu cầu đám đông giữ trật tự. Mọi người lập tức im lặng như thể bị sét đánh trúng. Tirion cũng cảm thấy như vậy. Ông cố gắng tự trấn an bản thân.

“Được rồi,” Uther nói. “Hãy để ta nghe những lời buộc tội về Paladin Fordring.”

Tirion chỉ biết đứng nhìn bốn vị thẩm phán hội ý với nhau rất nhanh chóng. Cuối cùng, Ngài Proudmoore kết thúc cuộc hội ý với cử chỉ để Uther tiếp tục cuộc xét xử.

“Hãy để ngài chỉ huy Saidan Dathrohan bước lên làm chứng,” Uther nói. Đám đông hơi kích động nhẹ khi Dathrohan bước lên bục. Ông dừng lại và đứng nghiêm nghị bên cạnh ghế của Tirion. Hai người bạn khế trao đổi ánh mắt. Dathrohan chỉ có thể gật đầu buồn rầu với Tirion.

“Xin mời ngài chỉ huy Dathrohan. Ông đã buộc tội phạm nhân vì tội phản bội. Hãy kể lại diễn biến sự việc cho mọi người ở đây nghe,” Uther nói.

Sau tiếng đằng hắng, Dathrohan chậm rãi nói. “Thưa ngài, những gì tôi ao ước được kể về Tirion là ông ấy luôn là một người cao quý và đầy danh dự. Nhưng tôi không thể phủ nhận những gì chính mắt mình trông thấy. Bốn ngày trước, tôi lãnh đạo một đạo quân vào rừng Hearthglen với nhiệm vụ truy tìm bọn Orc. Ngài Fordring đi theo và giúp tôi tìm ra dấu vết của tên Orc mà chúng ta đã bắt được và định xử chém trong nay mai. Khi tôi ra lệnh bắt giữ tên Orc, Ngài Fordring đã quay lại đối đầu với người của mình và đòi thả hắn ra. Tôi đã can ngăn nhiều, nhưng ông ta không nghe theo. Thật sự tôi rất buồn khi phải nói ra những lời này,” Dathrohan kết thúc. Một lần nữa, tiếng xì xào lại rộn lên. Sau một lúc hội ý, Uther lại tiếp tục.

“Có ai ở đây chứng thực được lời nói của Ngài Dathrohan không?” toàn thân Tirion run lên khi thấy Barthilas đứng dậy từ ghế của mình.

“Tôi có thể, thưa ngài,” Người Paladin trẻ bắt đầu trong háo hức. “Tôi đã ở đó dưới sự chỉ huy của Ngài Dathrohan trong lúc sự việc xảy ra. Tôi có thể làm chứng cho sự phản bội của Tirion qua những gì mình chính mắt trông thấy.” Sự khinh bỉ thể hiện rõ trong giọng nói của hắn khi hắn gọi thẳng tên người cấp trên của mình. Sau lưng, Tirion nghe rất rõ tiếng rên rĩ của Arden.

Uther bỏ qua Dathrohan và ra hiệu cho Barthilas tiến lên. Dathrohan lườm Barthilas với ánh mắt như muốn nổ tung khi Barthilas đi ngang qua ông. Vậy là ý định lấy lòng Ngài chỉ huy của tên trai trẻ đã không theo đúng dự kiến của hắn. Rất bình tĩnh, Barthilas tiến đến gần Tirion. Trên gương mặt hắn hiện rõ sự tự hào và háo hức.

“Bình tĩnh, cậu Paladin *trẻ tuổi* kia,” Uther lạnh lùng nói. Ông rất không vui bởi sự thiếu tôn trọng cấp trên của Barthilas. Dù có tội hay không, Tirion vẫn đang là một Paladin đáng kính.

Không nao núng, Barthilas lại tiếp tục. “Đúng như Ngài chỉ huy Dathrohan nói, thưa Ngài, tôi đã trông thấy Ngài Fordring chiến đấu để giải thoát cho tên Orc. Ông ta nói rằng đã có một lời thề với tên Orc và ông sẽ bị nguyên rửa nếu nó bị bắt. Tôi biết, ông ta có gì đó rất mờ ám. Tôi đã có cảm giác rằng *tên phản bội dê hèn* này là không thể tin tưởng dc từ trước khi chúng ta xuất quân bắt tên Orc!”

“Câm ngay!” Uther thét vang một tiếng như sấm sét. Ông làm Barthilas tê liệt với một ánh mắt sắc lạnh đầy quyền lực. “Cậu nên học lại cách ăn nói với những tiền bối, *cậu trai trẻ* kia. Ta rất hiểu người này. Đã không biết bao nhiêu lần chúng ta cứu nhau thoát chết trong chiến trận, và đã không biết bao nhiêu lần chúng ta cùng sánh vai chiến thắng. Giờ đây, dù ông đã có làm gì đi chăng nữa, ông cũng không đáng phải chịu sự sỉ nhục của một đứa trẻ con như cậu đâu.” Barthilas lúc này mặt trắng bệch và có vẻ nhụt chí. “Ý kiến của cậu đã được tiếp thu và sẽ được bàn bạc. Mời cậu lui xuống,” Uther kết thúc. Barthilas vội vã quay về chỗ ngồi trong sự xấu hổ. Tirion nhìn thấy hắn lại quay sang nói chuyện ngay với một ai đó.

Sau khi bàn bạc kỹ lưỡng, bốn vị Thủ lĩnh ra hiệu tiếp tục quá trình xét xử. Uther quay xuống nhìn Tirion. Cái nhìn của Ông như xoáy thẳng vào tim của Tirion, tìm một lời giải thích hợp lý từ người bạn của mình sau tất cả những việc xảy ra.

“Ngài Fordring, ngài có gì muốn nói để tự bào chữa cho mình không?” Uther hỏi.

Tirion đứng lên và nghiêm trang nhìn về phía Hội Đồng xét xử. “Thưa Ngài, tôi biết những điều tôi sắp nói lúc này là rất phi lý, nhưng tên Orc đó đã cứu mạng tôi. Để trả ơn, tôi đã hứa với hắn với tư cách là một người Paladin rằng tôi sẽ bảo vệ hắn đến cùng. Hắn tên là Eitrigg, và là một đối thủ rất đáng kính nể.” Sự nghi ngờ và phần nộ hiện rõ trên khuôn mặt của nhiều người trong phòng xử án. Tirion lại tiếp tục. “Xin mọi người hãy hiểu cho tôi – nếu tôi tuân theo luật lệ của chúng ta, tôi sẽ phản bội lại danh dự của một người Paladin. Và tôi sẽ không cho phép mình làm điều đó. Vì vậy, tôi sẽ chấp nhận mọi hình phạt mà Hội Đồng cho là thích đáng.”

Uther sai bước về phía những thẩm phán còn lại và ngồi xuống. Họ bàn bạc nhanh chóng, một lúc sau, có vẻ như mọi chuyện đã xong xuôi, Uther bước ra, hài lòng.

“Paladin Tirion Fordring, Hội Đồng rất biết ơn tất cả những gì ông đã làm trong bao năm qua để bảo vệ cho Lordearon và những vương quốc Liên Minh. Tất cả mọi người ở đây đều biết đến sự can đảm cũng như dũng khí của ông. Tuy vậy, kết giao với kẻ thù không

đội trời chung của Loài Người, cho dù là vì danh dự đi chăng nữa, cũng là một tội lỗi không thể tha thứ. Cho loài Orc một sự ân xá, ông đã liều lĩnh đánh cược sự an nguy của Hearthglenn với sự chủ quan của mình. Vì những gì ông đã làm, Hội Đồng cho ông một cơ hội cuối cùng nếu ông từ bỏ lời thề với tên Orc và tự nhận lỗi với Liên Minh.”

Tirion ho nhẹ một tiếng. Quá dễ nếu ông đồng ý và ông sẽ được trở về với vợ con mình. Ông quay lại nhìn Arden đang xiết chặt tay trong hy vọng.

“Xin Ngài, hãy nhận lỗi và mọi thứ sẽ qua hết,” Arden lẩm bẩm. Tirion thấy Dathrohan bước lên một bước, như muốn thúc đẩy ông hãy quên tên Orc đi và lấy lại vị trí của mình.

“Hãy quên những điều nhảm nhí đó đi, Tirion,” Dathrohan nói với tất cả lòng chân thành.

“Paladin Fordring, câu trả lời của ngài là gì?” Uther hỏi và nhận ra sự ấp úng trên nét mặt của Tirion.

Tirion thu hết can đảm, mạnh mẽ nhìn thẳng về phía Hội Đồng. “Tên Orc sẽ bị xử lý thế nào, thưa Ngài?” Người Paladin vĩ đại có vẻ như hơi bất ngờ với câu hỏi này, nhưng vẫn trả lời với một giọng chắc nịch.

“Nó sẽ bị xử chém, như mọi kẻ thù khác. Bất chấp những quan điểm của ông về loài Orc, chúng vẫn là một loài sinh vật nguy hiểm, giết người không ghê tay, và không thể được phép sống sót.”

Tirion cúi đầu suy nghĩ. Trong đầu ông hiện ra hình ảnh khuôn mặt ngây thơ của Taelan. Ông muốn về nhà quá, thật tệ...

Ông ngẩng đầu lên và thấy từ phía Dathrohan một nụ cười hài lòng; có vẻ như Ngài Chỉ huy nghĩ là Tirion sẽ có một quyết định đúng đắn. Tirion lại nghĩ rất đơn giản. Ông chỉ có một quyết định duy nhất là quyết định vì danh dự của chính mình.

“Tôi sẽ trung thành với Liên Minh cho đến chết, về điều đó tôi không có chút nghi ngờ,” Tirion tự tin nói. “Nhưng tôi không thể phản bội lại lời thề của mình. Nếu làm vậy sẽ là phản bội lại cái mà chúng ta, những con người đáng vinh dự, luôn theo đuổi.”

Lần này thì cả hội trường rộ lên những tiếng la hét giận dữ. Không ai tin là Tirion lại quyết định như vậy. Kể cả bốn vị thẩm phán cũng không giấu nổi sự ngạc nhiên. Người Paladin mệt mỏi nghe thấy tiếng thở dài của Arden, và điều đó càng làm ông buồn hơn. Dathrohan ngồi lặng im trên ghế, lắc đầu buồn bã. Barthilas thì như thể muốn nhảy ra khỏi ghế vì sung sướng. Rất nhiều chiến sĩ có mặt tại đó cũng bắt đầu la hét và gọi Tirion là kẻ phản bội. Một số người quá khích đã nhổ nước bọt vào ông trong khi ông vẫn đứng bất động.

Bằng một ánh mắt nghiêm nghị, Uther ra hiệu cho mọi người trong khán phòng im lặng. Ông rất buồn khi phải làm một việc như thế này, nhưng quan điểm của Tirion đã quá rõ ràng.

“Vậy được,” Uther nói. “Tirion Fordring, kể từ hôm nay ngươi sẽ không được chào đón trong hội Knights of the Silver Hand nữa. Ngươi cũng không xứng đáng được hưởng ân huệ của Ánh Sáng. Ta tuyên bố, khai trừ ngươi khỏi hàng ngũ của chúng ta.”

Mọi người kinh ngạc vì lời nói của Uther. Khai trừ là một hình phạt rất hiếm và rất nặng. Với hình phạt này, một Paladin sẽ bị rút hết quyền năng mà Ánh Sáng đã ban tặng. Đây là hình phạt nặng nề nhất đối với một Paladin. Tirion không thể tưởng tượng được những gì sẽ xảy ra. Tirion chưa kịp suy nghĩ thêm, Uther đã ra tay. Ngay lập tức, Tirion cảm thấy bóng tối bao trùm lên mình, làm tắc nghẽn nguồn năng lượng thiêng liêng của Ánh Sáng. Sự hốt hoảng hiện rõ trong ông khi ông cảm thấy năng lượng của Ánh Sáng đang trào ra khỏi người mình. Nguồn năng lượng thần thánh mà ông sở hữu bao lâu nay bỗng chốc biến mất như ông chưa từng bao giờ có nó. Mặc dù ánh sáng trong khán phòng không hề thay đổi, ông vẫn cảm thấy xung quanh toàn bóng tối, như thể ông bị bỏ rơi. Không còn cách nào để cưỡng lại nỗi sợ hãi và tuyệt vọng, Tirion cúi đầu bất lực.

Uther nói tiếp. “Mọi đồ vật mà chúng ta ban tặng cho ngươi cũng sẽ được gỡ trả lại,” Hai Paladin tiến lại gần Tirion và gỡ bỏ bộ giáp bạc trên thân thể rách rưới của ông, “tất cả những gì thuộc về ngươi giờ cũng sẽ không còn nữa.”

Tirion run rẩy trong sự tuyệt vọng. Chưa bao giờ ông cảm thấy trống trải và yếu đuối như lúc này. Hình ảnh của Taelan và Karandra hiện lên trong mớ suy nghĩ hỗn độn của ông. Ông phải kiềm chế bản thân. Ông phải biết tự trọng. Trên đôi chân chao đảo, ông đứng dậy và đối diện với Hội Đồng một lần nữa.

“Ngươi sẽ bị đuổi khỏi vương quốc và sống những ngày còn lại ở một nơi nào đó trên thế giới này. Mong Ánh Sáng rủ lòng thương với tâm hồn ngươi,” Uther nói.

Tirion choáng váng. Đầu ông quay cuồng, sự lo lắng xâm chiếm tâm trí ông. Ông hầu như không thể nghe rõ những lời tiếp theo Uther nói với mọi người trong khán phòng.

“Mặc dù điều này hơi trái với ý muốn của ta, nhưng đây là quyết định của Hội Đồng, Paladin Barthilas sẽ lãnh đạo Hearthglen, điều này có hiệu lực từ ngay bây giờ. Barthilas sẽ ở lại đây để xem hành quyết vào ngày mai, rồi sẽ trở lại Hearthglen sau. Người bị khai trừ, Tirion Fordring, sẽ được áp giải về lại Mardenholde. Ở đó hắn sẽ gặp lại gia đình và rồi sẽ bị giải ra biên giới lãnh thổ của Liên Minh. Cuộc xét xử đến đây là kết thúc,” Uther nói và đập tan chiếc bàn xử án với nắm đấm của mình. Ông nhìn Tirion thất vọng, rất buồn về kết quả của cuộc xét xử.

“Thưa Ngài, tôi còn một câu hỏi cuối cùng,” Tirion cố gắng nói. Uther ngừng lại và lắng nghe – một cử chỉ tôn trọng và thân thiện cuối cùng đối với một người bạn. “Vợ và con tôi... họ cũng phải đi khỏi vương quốc này sao?” Tirion hỏi.

Uther cúi đầu buồn bã. Người đang đứng trước ông đã từng là một người tốt. Sẽ không phải nếu đối xử với một người anh hùng như vậy.

“Không, Tirion. Họ có thể ở lại Lordearon nếu họ muốn. Đây là tội lỗi của ngươi, không phải của họ. Họ không thể bị trừng phạt vì sự kiêu hãnh của nhà ngươi,” Uther nói rồi

quay lưng ra đi. Chìm trong sự hoảng loạn và nỗi sầu khổ, Tirion không để ý đến lính gác đang kéo ông ra khỏi đại sảnh.

Dịch: S1lverlighT



Of Blood and Honor – Chapter 6: A Sort of Homecoming

Chương sáu: Trở về

Hoàng hôn đã về trên ngôi làng Mardenholde. Trời mưa suốt buổi trưa hôm nay, những cỗ xe ngựa giờ đây đang lê bánh trên con đường đầy bùn đất. Arden dẫn đầu một toán kị binh và bộ binh, lo lắng nhìn về phía Tirion. Tirion trông thật ủ rũ trên lưng ngựa và dường như chẳng để ý đến thế giới xung quanh. Bờ vai ông trĩu nặng, đầu gục xuống buồn bã. Những giọt mưa không ngớt chảy xuống gương mặt hốc hác của ông. Trái tim Arden như tan vỡ khi phải nhìn chủ của mình trong một tình cảnh như vậy. Anh buộc phải nhìn ra hướng khác. Đằng xa, phía cổng ngôi làng, người đội trưởng nhìn thấy những người thân cận của Tirion đang đứng đó để nghênh đón người thủ lĩnh của họ.

Tirion thấy lòng mình đau như cắt. Nguồn sức mạnh của Ánh Sáng trong ông đã không còn nữa. Trong suốt hơn ba mươi năm chiến đấu như một Paladin, ông chưa bao giờ dám nghĩ sẽ có ngày nguồn năng lượng thần thánh này sẽ rời khỏi ông. Ông cảm thấy cực kỳ trống rỗng. Đắm mình trong nỗi thất vọng và đau đớn, ông thậm chí không thể ngược mắt lên nhìn về phía ngôi làng mình đã từng sống.

Arden đi chậm chậm về phía cổng làng rồi xuống ngựa. Người cố vấn của Tirion nhìn thấy cảnh tượng như vậy liền chạy đến hỏi Arden xem đã có chuyện gì xảy ra.

Arden đau đớn nói. “Đã có một số thay đổi.” Những người thân cận của Tirion nhìn nhau một cách ngờ vực.

“Ngươi muốn nói gì vậy, đội trưởng? Hai người đã ở đâu suốt mấy ngày hôm nay? Có chuyện gì đã xảy ra với thủ lĩnh của chúng ta vậy?” mọi người hỏi dồn dập.

Arden cúi đầu trong sự xấu hổ và buồn bã. “Thủ lĩnh Tirion của chúng ta đã bị buộc tội phản bội lại Liên Minh,” anh nói. “Tòa án đã ra lệnh đày ông ra khỏi vùng đất của chúng ta.” Những người có mặt ở đó đều choáng váng khi nghe hung tin này.

“Chắc là ngươi nhầm rồi. Điều đó là không thể nào!” Một trong những người ở đó hét lên trong xúc động. Nhưng khi nhìn vào mắt của Arden, mọi người đều hiểu anh không nói dối.

“Không thể nào,” người cố vấn lẩm bẩm. Arden gật đầu buồn bã và giúp Tirion xuống ngựa.

“Thế thì, ai là thủ lĩnh của chúng ta bây giờ hả Arden? Ai là người sẽ trị vì ngôi làng Hearthglen này?” Arden chán nản buông lời như giễu cợt, “Barthilas sẽ là thủ lĩnh mới của chúng ta, từ hôm nay.” *Cả câu chuyện như một trò đùa ngớ ngẩn*, Arden tự nói với mình. Anh đưa tay qua người Tirion và dìu ông vào trong. “Ta muốn những người lính gác phải cảnh giác trong đêm nay, Tirion sẽ không được phép ra khỏi nhà. Khi trời sáng, ta sẽ cũng một toán bộ binh áp giải ông ta đi ra biên giới. Cho đến lúc đó, không ai được làm phiền chúng ta, các người hiểu rõ chứ?”

Mọi người chỉ biết gật đầu. Arden dìu Tirion vào trong về phía phòng riêng của ông với hy vọng Tirion sẽ không gặp Karandra trước khi trời sáng. Đây không phải là lần đầu tiên anh tự hỏi mình có thể làm gì để ngăn chặn những điều sẽ phải xảy ra.

Arden khẽ dựa Tirion vào tường rồi mở cửa.

“Cảm ơn ngươi, Arden. Thật là... khó nói quá. Ta muốn ngươi biết rằng, ngươi thật sự là một người bạn tốt của ta. Ta rất tiếc đã để xảy ra chuyện này,” người đã từng một thời là Paladin nói.

Arden gật đầu và chậm rãi quay đi. “Nếu ngài cần gì nữa, hãy nói tôi biết,” người đội trưởng nói rồi đi ra.

Sau khi Arden rời khỏi phòng, phải cố gắng lắm Tirion mới đóng được cửa rồi đổ mình xuống một chiếc ghế. Hỗn loạn trong nhiều cảm xúc khác nhau, ông đưa tay ôm lấy mặt. Đùi ông không ngừng run lên, một cảm giác trống rỗng đang từ từ gặm nhấm những gì còn sót lại trong tâm hồn ông. Ông không thể gặp vợ và nói cho cô ta biết những gì đã xảy ra. Thật mỉa mai, sau bao nhiêu năm ông chưa bao giờ lừa dối vợ mình, giờ đây ông nghĩ mình sẽ không thể chịu nổi nếu cô ấy biết sự thật.

Cửa phòng bên cạnh của Taelan mở ra và Karandra bước vào. Trông cô có vẻ bất ngờ khi nhìn thấy Tirion ngồi trong bóng tối.

“Tirion, chuyện gì đã xảy ra vậy?” cô hỏi dồn dập. Cô vội thấp đèn và ánh sáng bùng lên khắp phòng. Trên tường, bóng của Karandra cử động theo người cô khi cô ngồi xuống bên Tirion.

“Anh đã ở đâu thế? Em lo lắng quá.”

“Ta đi cùng ngài Dathrohan về đây,” mặt ông vẫn cúi gằm.

“Anh biết không Tirion, lần này anh làm việc có vẻ lén lút quá, và nếu em không hiểu rõ anh, thì em sẽ cho rằng anh đi tìm thú vui bên người đàn bà khác rồi,” cô nói với giọng như muốn trêu chọc. Tirion ngẩng lên và nhìn vào mặt cô. Ánh mắt nghiêm nghị của cô muốn nói rằng đây không phải chỉ là một lời chọc ghẹo.

“Tirion à, có chuyện gì thế? Có phải đã có chuyện gì xảy ra không?” cô lo lắng hỏi. Tirion bỗng nhìn về phía phòng của Taelan.

“Thằng bé ngủ rồi hả?” ông hỏi nhỏ. Karandra nhăn trán rồi trả lời rằng nó đã đi ngủ.

“Ta thật sự là không biết bắt đầu từ đâu nữa,” ông bắt đầu nói với giọng buồn, “ta đã bị buộc tội là phản bội và tước hiệu của ta cũng bị phế truất rồi.”

Mắt Karandra mở to. Ông không nói dối, cô nhận ra điều đó. Thật sự là, khi cô nhìn ông gần hơn, cô nhận ra rằng trông ông thật thảm bại và yếu đuối. Trong suốt những năm sống với nhau, cô chưa bao giờ thấy chồng mình như vậy. Điều đó làm cô cảm thấy sợ hãi. Cô lắc đầu, cố gắng giữ lấy bình tĩnh.

“Tại sao lại như thế được? Anh đã làm gì vậy?” cô ghen ngào hỏi.

Tirion nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu, cố gắng để tim mình không đập quá nhanh. “Em có nhớ bí mật mà ta đã không nói cho em không?” Cô gật đầu và bắn khoắn nhún đôi lông mày lên. “Chính tên Orc đã chiến đấu với ta cứu mạng ta, Karandra. Nếu không có hắn, ta đã bị đè bẹp dưới chân tháp đổ rồi. Để trả ơn lại cho việc hắn đã cứu ta, ta đã thề với danh dự của mình rằng, ta sẽ không để cho ai biết nơi mà hắn trú ẩn.”

Karandra ôm lấy mặt. Cô lắc đầu như thể không muốn nghe thêm một lời nào nữa. Nhưng Tirion vẫn tiếp tục nói.

“Ta bị ép phải giết tên Orc khi chúng ta tìm thấy hắn. Nhưng khi hai chúng ta đối mặt với nhau, lương tâm ta trỗi dậy. Để giữ lấy danh dự của mình, ta đã đánh trả lại nhằm giải thoát cho hắn. Ta đã bị bắt ngay tại chỗ đó và bị giải về Stratholme để xử án,” ông kết thúc.

Hai người ngồi im lặng một lúc rất lâu. Karandra sụt sịt lau nước mắt. “Em thậm chí vẫn chưa thể hiểu nổi lúc đó anh nghĩ gì nữa,” cô thốn thức. “Orc là những con quái vật, Tirion! Nó không thể hiểu một chút gì về danh dự cả! Anh đã đánh cược cuộc đời của tất cả chúng ta chỉ bởi một ý nghĩ điên rồ!” cô nói nhưng cố gắng không quá to để có thể làm Taelan thức giấc. Cô không muốn nó dậy và thấy bố nó trong tình trạng như thế này. Tirion chỉ biết ngồi đó, gục đầu. Vì một số lý do, nhìn thấy Tirion yếu đuối như vậy càng khiến cô thêm lo lắng.

“Vậy điều gì đã xảy ra với chúng ta, Tirion? Không phải chính anh cũng công nhận những điều em nói là đúng sao?” cô nói nhẹ nhàng, giọng tỏ rõ sự thất vọng.

Ông đứng dậy và đi ra phía cửa sổ. Đêm đã xuống một cách nặng nề trên những cánh đồng phía xa ngôi làng. Con mưa vẫn chưa ngớt, như thể thiên nhiên cũng muốn được giải thoát khỏi những lỗi lầm của thế giới.

“Ta đã bị đuổi khỏi đây, Karandra. Ta sẽ bị áp giải ra biên giới ngay sáng mai,” ông nói chậm rãi. Cô choáng váng.

“Bị đuổi ư?” cô lẩm bẩm. “Thật khốn khổ quá, Tirion! Em đã nói rằng cái thứ danh dự cao quý kia của anh sẽ là kết thúc của chúng ta!”

Ông quay lại đối diện với cô. “Không có danh dự, đời ta chẳng còn ý nghĩa gì nữa!” ông vừa nói vừa nhìn những đồ vật xung quanh mình.

Cô phẩy tay giận dữ.

“Vậy danh dự của anh có đem được thức ăn đến cho con của chúng ta không, có cung cấp được cho nó quần áo ấm để mặc không? Tại sao anh vẫn cứ như vậy, vẫn muốn bào chữa cho những chuyện đã xảy ra? Điều gì đã xảy ra với người chồng trách nhiệm mà tôi đã cưới vậy?” cô hỏi.

Ông nghiêng rặng và quay sang đối diện với cô. “Ta vẫn luôn như vậy, Karandra! Đừng nói với ta như thể điều đó làm cô ngạc nhiên! Nên biết rằng cưới một Paladin thì luôn phải chịu một sự hy sinh nhất định.”

“Tôi đã phải chịu đựng quá nhiều rồi. Tôi luôn phải lặng im mỗi khi nhìn anh cười ngượng ra trận. Tôi ngồi đây, một mình, rất nhiều lần rồi – chờ đợi xem anh còn sống hay đã hy sinh. Anh có biết cảm giác đó đáng sợ thế nào không? Tôi chưa từng một lần phàn nàn khi anh phải rời bỏ chúng tôi lên đường thực hiện nghĩa vụ của mình. Tôi biết đó là công việc. Tôi biết rất nhiều người trông chờ vào anh. Nhưng tôi cũng cần anh, cũng trông chờ vào anh chứ, ôi, khổ thân tôi! Tôi dấu tất cả điều đó trong lòng để anh có thể làm tốt ‘công việc’ của mình. Tôi biết thế nào là hy sinh chứ, Tirion. Nhưng lần này, cái giá phải trả quá đắt.”

“Điều đó có nghĩa là gì?” ông hỏi mặc dù đã biết câu trả lời. Cô nhìn ông với ánh mắt trù ẻo.

“Em yêu anh, Tirion. Xin hãy tin điều đó. Nhưng em sẽ không đi với anh đâu... và Tealan cũng vậy,” Karandra quay đi, cô không dám nhìn thẳng vào mắt ông. “Em không muốn con chúng ta lớn lên ở một nơi hoang vu và trở thành mục tiêu của mọi sự chế giễu. Nó không đáng bị như vậy, và em cũng thế,” cô nói.

Tirion cảm thấy như cuộc sống đối với ông giờ đây chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Mất đi năng lượng Ánh Sáng đã khiến ông như ngã quỵ, ông không thể tưởng tượng được nếu ông cũng mất đi cả người vợ yêu quý của mình. Tâm trí ông chao đảo.

“Ta hiểu cảm giác của em bây giờ, Karandra. Ta rất hiểu,” ông cố gắng nói. “Em có chắc đó là những điều em muốn không?”

“Anh đã hủy hoại cuộc đời tôi. Tôi không thể đứng nhìn anh lao thẳng xuống vực sâu và hủy hoại cuộc đời của chúng tôi!” cô bỗng hét lên. Cô tự hăm lấy mình, cố gắng kiềm chế mọi cảm xúc. “Tôi hy vọng cái danh dự cao quý kia sẽ sưởi ấm cho anh suốt những đêm tối lạnh giá,” cô nói.

“Karandra, đợi đã,” Tirion nói khi cô bỏ đi. Cô chạy về phòng rồi sập cửa lại. Tirion nghe thấy tiếng khóa cửa và tiếng khóc của cô cứ nhỏ dần.

Không thể an ủi cô, Tirion hướng mình về phía cửa sổ. Ông lơ đãng nhìn những hạt mưa hắt vào khung cửa. Ông biết rõ cô, những lời cô nói thì sẽ không bao giờ thay đổi. Ông giờ đây đã mất đi gần hết những thứ mà ông yêu thương nhất. Cái duy nhất còn lại bên ông trong thế giới này là danh dự. Ông thậm chí cũng chẳng chắc chắn về điều đó nữa.

Chưa hết choáng váng, Tirion bước về phía phòng đọc của mình và ngồi xuống chiếc bàn lớn được làm bằng gỗ sồi. Ông thấp nền lên và lấy ra một mảnh giấy bằng da, bút, và mực. Không biết rõ mình muốn nói gì, ông vội vàng viết hết những suy nghĩ của mình lên mảnh giấy. Tay ông run lên khi viết, làm mực nhòe ra tờ giấy. Ông dốc hết nỗi lòng lên giấy, nói ra hết những điều trong lòng, giải thích những chuyện ông đã làm. Ông ngồi viết suốt buổi đêm hôm đó.

Chỉ còn một tiếng nữa là trời sáng, Tirion bước vào phòng của con trai ông, Taelan. Karandra đã quá mệt vì khóc suốt đêm và đã ngủ một vài tiếng trước đó, vì vậy nên Tirion biết là sẽ không ai làm phiền ông lúc này nữa. Ông đến bên đưa con trai đang ngon giấc. Cậu nhóc đắp chăn và thở rất đều. Tirion ngắm nó ngủ một lúc rất lâu, choáng ngợp bởi sự ngây thơ và tinh khiết của cậu bé. Ông biết rằng con trai ông xứng đáng nhận được nhiều hơn là một cuộc đời ảm đạm ra biên giới. Nó xứng đáng nhận được tất cả những điều tốt đẹp nhất trên thế giới này.

Tay của Tirion run lên. Ông đưa tay vào túi rồi lấy ra cuộn giấy mà ông vừa viết xong. Nước mắt ông tuôn rơi khi ông đặt cuộn giấy dưới gối của con trai. *Có lẽ một ngày nào đó, cậu bé sẽ hiểu được những gì ta đã làm, ông hy vọng như vậy. Có lẽ sẽ có lúc nó nhìn lại và tự hào về ta.* Tirion khẽ xoa đầu đứa bé và hôn vào má nó.

“Tạm biệt, con trai của ta,” ông nói, không kiềm nổi nước mắt. “Hãy là một người tốt nhé.”

Ông lặng lẽ quay ra và đóng cửa lại.

Bình minh đã chiếu những tia nắng đầu tiên lên những cánh đồng tĩnh lặng ở Hearthglen. Những đám mây xám xịt đã tan đi và bầu trời lại trở lại trong sáng như pha lê. Chỉ một vài tiếng nữa, tên Orc, Eitrigg, sẽ bị treo cổ ở Stratholme. Tirion quyết định sẽ không để cho điều đó xảy ra. Bất kể có điều gì xảy ra, Eitrigg không thể chết. Ông chỉ gặp một số khó khăn nhỏ khi tìm cách vượt qua hàng rào lính gác lỏng lẻo và đã tới được

chuồng ngựa. Nhẹ nhàng hết mức có thể, ông chuẩn bị yên cương cho chú ngựa Mirador và một chút đồ ăn dặm bạc cho cuộc hành trình đến Stratholme.

Ông buộc lưng thực vào bên bàn đạp rồi lên ngựa.

“Đây là lần thứ hai tôi gặp ngài ra đi lén lút như thế này, Tirion,” Arden nói, đứng ngay ở cổng vào. Tirion như đóng băng. Ông nhìn xung quanh và thấy không có ai ngoài người đội trưởng. Thực tế là chả có toán quân áp tải nào xung quanh cả.

“Tôi biết là ngài sẽ làm như thế này,” người đội trưởng nói.

Tirion thắt chặt dây lưng và nói. “Anh đến đây để bắt ta ư, Arden?”

Người đội trưởng tiến lại gần, buộc lại những cái túi đeo bên hông của Mirador. “Cho dù là tôi có ý nghĩ đó đi chăng nữa, thì tôi e rằng tôi không đủ khả năng,” Arden trả lời rất thật thà. “Tôi đã ngồi cả đêm để suy nghĩ về những gì ngài nói trong cuộc xét xử. Giờ đây tôi nghĩ là tôi có thể hiểu được cảm giác của ngài. Ngài chỉ làm những gì ngài cho là đúng. Ngài luôn như vậy, và vì điều đó, tôi không thể kết tội ngài được.”

Tirion gật đầu và cúi xuống. Ông đặt tay lên vai Arden.

“Ta có chuyện cần anh giúp, người bạn của ta. Đây là chuyện quan trọng nhất từ trước đến giờ mà ta cần sự giúp đỡ của anh,” ông nói.

Arden nhìn lên ông rất nghiêm trang và nói. “Bất cứ thứ gì trong phạm vi tôi có thể làm, tôi sẽ làm,” người đội trưởng trả lời.

“Hãy thay ta bảo vệ họ nhé. Hãy giữ cho con trai ta được an toàn nhé,” Tirion nói.

Arden đưa tay lên nắm chặt lấy tay người bạn mình. “Tôi hứa,” là tất cả những gì anh ta có thể nói trong lúc này.

Yên lòng, Tirion gật đầu với Arden và hướng mắt nhìn ra những hàng cây phía xa. Ông thúc vào hông Mirador và phi nhanh ra khỏi chuồng ngựa. Stratholme chỉ cách đây một vài giờ thôi. Nếu ông phi ngựa nhanh không nghỉ, ông có thể đến kịp trước khi cuộc treo cổ bắt đầu. Ông lao xuống con đường mòn với tốc độ chóng mặt, thúc giục chú ngựa trung thành Mirador phi nhanh hơn bao giờ hết.

Dịch: S1lverlighT



Of Blood and Honor – Chapter 7: The Drums of War

Chương bảy: Hồi trống chiến tranh

Tirion đến Stratholme rất đúng lúc. Vừa khi mặt trời ló dạng sau đỉnh núi Alterac phía xa cũng là lúc Tirion đến được vòng ngoài của thành phố. Ông buộc Mirador trong rừng rồi tự mình chạy bộ quãng đường còn lại. Trong khi chạy, ông cố gắng nghĩ ra kế hoạch để giải thoát cho Eitrigg. Với tinh thần không được minh mẫn, ông cuối cùng vẫn chưa nghĩ ra được gì. Ông hy vọng rằng đến lúc đó, ông sẽ nghĩ ra được một cách vẹn toàn để không làm bị thương những người của mình. Tuy nhiên, vì coi ông là một kẻ phản bội, họ đương nhiên sẽ không do dự trong việc giết ông. Ông hiểu rằng khả năng cứu sống tên Orc ra khỏi Stratholme là rất mong manh.

Không chút nao núng, Tirion khéo léo đi qua những con phố tĩnh lặng của Stratholme. Một vài thương nhân và người bán dạo đang chuẩn bị hàng hóa cho một ngày buôn bán ở chợ, nhưng cũng có một số người khác cũng đã thức rất sớm. Ông cố gắng tránh những lính gác trên phố. Sợ rằng những người đó có thể nhận ra ông, Tirion luôn nấp mình trong bóng tối, ngoài tầm mắt của họ.

Khi Tirion đến gần quảng trường, ông bắt đầu nghe thấy những tiếng la hét. Ông hy vọng rằng ông đã không đến quá muộn để cứu tên Orc. Ông đi vào quảng trường và nhìn

thấy rất nhiều người đang tụ tập ở trung tâm quảng trường. Nấp mình trong bóng tối, ông leo lên cầu thang rồi tự tìm cho mình một chỗ an toàn để quan sát toàn bộ phía dưới. Đám đông gần chỗ giàn treo cổ phần lớn là lính gác và bộ binh. Họ đến để được tận mắt chứng kiến tên Orc già bị treo cổ. May mắn thay, Tirion nhận ra rằng tù binh vẫn chưa bị giải ra. Đám đông chỉ đơn thuần la ó và nói chuyện với nhau, nhưng trong trạng thái rất đề phòng.

Một số lượng lớn những kỵ sĩ, những người khoác trên mình những bộ áo giáp đẹp nhất, đang đứng xung quanh quảng trường. Họ đứng đó im lặng và bất động, sẵn sàng can thiệp nếu đám đông trở nên hỗn loạn. Tirion nhận ra rất nhiều hiệp sĩ đã có mặt trong buổi xử án. Mặc dù họ trông khá bình tĩnh, nhưng Tirion biết họ cũng như lính gác hay bộ binh, rất nóng lòng muốn được xem tên Orc bị xử tử.

Một lúc sau, đám đông trở nên huyên náo hơn bởi có một người sai bước đến giá treo cổ. Tirion nhìn ra đó là Barthilas. Người Paladin trẻ vẫy tay về phía đám đông một cách nồng nhiệt, vào hòa với họ như thể anh ta coi đây như một trò giải trí vào buổi sáng. Tirion mừng vì không thể nghe thấy những gì Barthilas nói. Ông đoán rằng nó chỉ toàn những lời thù hận và độc địa. Ông bỗng thấy đau nhói tim khi nghĩ đến việc ngôi làng Hearthlglen thân yêu của ông giờ đây phải chịu sự cai quản của Barthilas.

Tirion nhìn thấy người thứ hai đang tách khỏi đám đông và bước lên gần giá treo. Thủ lĩnh Dathrohan, dường như không để ý đến những tiếng gào thét của đám đông, đi về phía Barthilas và lạnh lùng quát mắng xuống bọn người ở dưới. Ông nói một vài lời với đám đông và những tiếng la hét bắt đầu thưa dần. Tirion nín thở. Ông biết rằng họ sẽ đem Etrigg ra ngay bây giờ. Từng phút chậm chạp trôi qua, Tirion căng thẳng chờ đợi trong bóng tối. Không khí căng thẳng bao trùm lên toàn bộ người đến xem. Họ dường như muốn xem một cuộc treo cổ hơn là muốn xem công lý được thực thi. Khi đám đông lại một lần nữa la hét, thêm nhiều người tụ tập xung quanh quảng trường. Thậm chí cả phụ nữ và trẻ con cũng muốn chen lên gần giá treo cổ, hy vọng được một lần nhìn thấy tên Orc xấu xí kia.

Cuối cùng thì cửa ngục cũng mở và một toán bộ binh đi ra với hàng ngũ chặt chẽ. Đám đông vỡ òa trong phấn khích và bắt đầu ném rác và đá vào người vừa ra. Mang trên người những bộ giáp sáng, toán bộ binh dường như không thèm để ý đến sự phấn khích của đám đông cũng như những vật thể vô hại mà họ ném lên. Những bộ giáp bạc chói lóa bởi ánh nắng mặt trời, nhưng Tirion vẫn có thể nhìn thấy được họ đang kéo lê theo một thân hình đồ sộ.

Đó là Eitrigg.

Họ dừng lại trước bục treo cổ, chỉ để hai người kéo tên Orc xuống còn lại. Tên Orc dường như không thể đứng được nữa, khắp người hắn toàn những vết bầm tím và trầy xước.

Tirion lo lắng không hiểu sao tên Orc có thể di chuyển được. Rõ ràng là những tên thẩm vấn đã đánh đập hắn. Mặc kệ những vết thương, Etrigg vẫn cố gắng ngẩng cao đầu.

Hắn không muốn những kẻ đã hành hạ hắn thỏa mãn. Tirion hiểu rằng tinh thần của một chiến binh Orc không cho phép điều đó xảy ra.

Tim Tirion đập mạnh. Đối đầu với cả một toán quân hùng mạnh như thế này thì ông không bao giờ có cơ hội để giải cứu tên Orc. *Ông chẳng có kế hoạch nào, ông cũng không có một vũ khí nào trong tay.* Ông nhìn xuống và thấy người ta đang xem xét lại nút thắt của sợi dây lần cuối cùng. *Eitrigg sẽ chết trong vài giây nữa.*

Vội vã, Tirion rời khỏi chỗ nấp và chen vào đám đông huyền ảo. Trong sự phấn khích, không ai để ý đến một người bị ruồng bỏ đang đi qua họ. Mọi chú ý đổ dồn lên phía giá treo cổ và con quái vật da xanh thảm hại đang đứng trước mặt họ.

Tirion nhìn thấy Dathrohan đưa tay chào Barthilas một cách kiên quyết rồi đi ngược lại về phía cổng nhà tù. Có vẻ như ngài Chỉ Huy không có hứng thú với những sự việc tầm thường như thế này ngay sau hôm xử án của Tirion. Barthilas cũng không để tâm việc Dathrohan quay đi. Cười hóm hỉnh, Barthilas ra lệnh trông dây vào cổ tên Orc. Eitrigg giận dữ khi sợi dây thừng được siết chặt quanh cái cổ đầy cơ bắp của hắn. Ánh mắt sâu thẳm của tên Orc nhìn thẳng, như thể hắn đang nhìn vào một thế giới khác mà không ai có thể thấy được. Tirion phải chen lấn để tiến tới gần giá treo cổ. Barthilas vẫy tay, ra hiệu cho mọi người im lặng. Thật ngạc nhiên, đám đông dần dần yên ắng hơn.

“Hỡi những chiến sĩ bảo vệ Lordearon,” hắn hãnh diện bắt đầu. “Ta rất vui khi thấy nhiều người ra đường rất sớm vào sáng nay. Sinh vật ghê tởm đang đứng trước mặt các người đây là một sự sỉ nhục với Ánh Sáng và là kẻ thù của loài người. Chúng tộc đáng nguyên rủa của nó đã gây ra chiến tranh và đã giết những người yêu thương của chúng ta mà không một chút hối cải,” Barthilas tiếp tục nói và nhìn thẳng vào mắt Eitrigg, “chúng ta cũng sẽ kết liễu tên Orc bất hạnh này không chút hối hận.” Đến lượt Eitrigg nhìn xoáy thẳng vào mắt Barthilas. “Nợ máu phải trả bằng máu,” người Paladin trẻ kết thúc.

Đám đông hô vang ủng hộ Barthilas vào hò hét muốn được nhìn thấy máu của Orc. Tirion lấy làm ngạc nhiên khi những người của mình lại có thể điên cuồng và hèn hạ như vậy. Ông thấy mệt và sự ngọt ngào của lòng thù hận như bao trùm lên ông.

Barthilas lùi lại khi người phụ trách việc treo cổ đưa Eitrigg vào vị trí. Vẻ mặt tên Orc biến dạng khi biết cái chết đã cận kề. Eitrigg bắt đầu gồng mình lên, gầm thét, chống chọi lại. Những người đứng xem chỉ cười vào hành động vô ích của tên Orc. Họ có vẻ rất thích thú với sự sợ hãi và lo lắng của hắn.

Trong khi tìm vũ khí, Tirion thấy một chiếc búa tạ cũ đang được dựng gần giá treo cổ. Ông lao lên phía trước đám đông, cố gắng lấy cho được chiếc búa. Thời gian như ngưng đọng khi Tirion chạm tay được vào chiếc búa tạ kèn càng. Như những thước phim quay chậm, ông thấy người phụ trách treo cổ đang với tay đến cần gạt để sắp sắn treo cổ xuống trong khi Barthilas giơ cao cánh tay, chuẩn bị đưa hiệu lệnh kết liễu đời tên Orc. Tay Tirion nắm chặt chiếc búa, ông lao tới.

Đám kỵ binh và bộ binh có mặt tại đó hét lên trong giận dữ khi thấy Tirion xuất hiện từ trong đám đông hỗn loạn. Người Paladin một thời tấn công nhanh và mạnh, bỏ lại những tên bộ binh đang há hốc mồm vì kinh ngạc. Một vài lính gác lao về phía ông, nhưng Tirion đã kịp vung búa lên. Vì cẩn thận không muốn đả thương người của mình, Tirion đâm mạnh vào áo giáp của một bộ binh và đập vỡ mũ của một vài người khác. Nhận ra rằng đây là thời khắc quyết định để cứu thoát tên Orc, Tirion đi thẳng lên và đối mặt với Barthilas.

Người Paladin trở hốt hoảng khi thấy Tirion lao thẳng về phía mình. Hắn vung về với tay đến chiếc chiến búa, nhưng Tirion quá nhanh. Ông húc vai mình vào bụng Barthilas làm hắn bay chúi xuống dưới. Barthilas ngã xuống một cách nặng nề và suýt bị đám đông hỗn loạn giẫm lên.

Tên phụ trách treo cổ lao đến toan khống chế Tirion, nhưng người Paladin một thời trụ rất vững. Ôm lấy hắn bằng cả cánh tay, Tirion tấn công lên vai hắn và quăng hắn xuống chân giá treo cổ. Ông nghe thấy tiếng bộ binh đang lao về phía ông từ cầu thang. *Họ sẽ treo cổ ông vì chuyện này*, ông chắc chắn như vậy. Ngay cả ngài Lightbringer cũng sẽ không tha thứ cho ông vì sự sỉ nhục này.

Nhanh hết mức có thể, Tirion chạy đến chỗ Eitrigg và tháo sợi dây xung quanh cổ tên Orc. Vì đã quá yếu để có thể đứng, Eitrigg nặng nề ngã vào tay Tirion. Tên Orc cũng chẳng nhận ra người cứu hắn là ai nữa.

“Con người à?” Eitrigg lăm bắm đầy nghi vấn. Tirion cười.

“Phải, Eitrigg,” Tirion nói. “Là ta đây.” Eitrigg rùng mình trong đau đớn mệt mỏi, nhưng cặp mắt thì không rời Tirion.

“Người điên rồi,” tên Orc nói. Tirion cười to và gật đầu đồng ý. Ông quay lại vừa đúng lúc thấy Barthilas đang bò lên. Tirion biết rằng kỵ binh và bộ binh cũng đã đến. Barthilas lao đến và gầm lên.

“Đồ phản bội! Người đã đi quá xa!” người Paladin trẻ hét lên. Đám đông cũng hò hét tán thành và ném rác rưởi vào Eitrigg và Tirion.

Ở phía xa, Tirion có thể thấy bóng của Chỉ huy Dathrohan đang hiện ra. Thật ra, ông ta đã không đi đâu hết. Khuôn mặt của ngài Chỉ Huy có cả sự thương tiếc lẫn những nét thay đổi đột ngột. Tirion mong rằng sẽ có một cách nào đó để người bạn cũ của mình hiểu được những gì ông đang làm là vì danh dự.

Barthilas gào lên ra lệnh cho kỵ binh bắt Tirion và Eitrigg. Khi họ đến, Tirion bỗng giang tay ra và ra lệnh cho họ ngưng lại. Ông đã giành cả cuộc đời mình dẫn dắt quân lính nơi chiến trận và giọng của ông vẫn mang một sức nặng nhất định. Rất nhiều kỵ binh đã từng là cấp dưới của ông cảm thấy chùn bước trước sự hiện diện của ông. Tirion lạnh lùng đối diện với họ.

“Hãy nghe ta!” Tirion hét to. Giọng ông lan rộng khắp đám đông và vang lại bởi những bức tường nhà. Nhiều người trong đám đông im lặng ngay lập tức. “Tên Orc này

không làm hại chúng ta! Hắn đã quá già và yếu đuối. Cái chết của hắn không giải quyết được gì hết!” những kỵ sĩ khựng lại, suy nghĩ những lời nói của Tirion.

“Nhưng nó là Orc! Không phải chúng ta đang có chiến tranh với chủng tộc của chúng sao?” một trong những kỵ sĩ hét lên ngơ vạc. Tirion đứng vững, trong tay vẫn ôm chặt Eitrigg.

“Phải, đã có những ngày như vậy! Nhưng giờ thì hết rồi!” Tirion nói. “Không có một chút danh dự nào trong việc treo cổ một sinh vật không có sức chống cự.” Ông thấy một vài kỵ sĩ gật đầu, miễn cưỡng đồng ý. Những người còn lại trong đám đông thì vẫn ngơ vạc. Họ tiếp tục la ó và gọi Tirion là một tên phản bội yêu thương loài Orc.

“Người không có tư cách để nói về danh dự, Tirion,” Barthilas nhổ nước bọt giận dữ. “Người là một tên phản bội và thật xứng đáng được chết bên cạnh con quái vật không nhân tính kia!”

Tirion điếng người. Lời lẽ của Barthilas như một cái tát mạnh vào mặt ông. “Ta đã thề, từ rất lâu rồi, là sẽ bảo vệ những người yếu và không có khả năng chống cự,” Tirion rít qua kẽ răng, “và bây giờ ta cũng đang muốn làm vậy thôi. Người biết đấy, cậu nhóc, như vậy mới là một Paladin thực thụ – một người có thể hiểu được đúng sai, và có khả năng phân biệt rõ ràng giữa sự thù hận và công lý. Người chưa từng bao giờ làm được như vậy, phải không Barthilas?” Tirion hỏi. Barthilas như điên lên vì giận dữ.

Át tiếng la hét hỗn loạn của đám đông, một hồi trống vang lên, rõ ràng và vang dội. Eitrigg giật mình ngẩng cao đầu. Hắn nhìn quanh bề mặt của quảng trường như muốn tìm một cái gì đó thật thân thuộc, nhưng rồi lại cúi đầu xuống. Tirion nhìn tên Orc đầy nghi vấn, chắc chắn hắn đã nhận ra tiếng trống lạ lúc này. Một vài người trong đám đông cũng cố gắng quay lại xem tiếng trống từ đâu đến, nhưng Barthilas thì không. Người Paladin trẻ hướng về phía Tirion với hai nắm đấm.

“Người đã quên rồi sao, Tirion? Người không còn là một Paladin nữa! Người là một người bị ghét bỏ – một kẻ bị đầy ải! Những điều người nghĩ hay tin tưởng chẳng có nghĩa lý gì cả!” Barthilas gào lên.

“Thật ngu ngốc, Barthilas, người phải thức tỉnh đi chứ!” Tirion nói. “Sau rất nhiều năm ta trị vì Hearthglen, những điều ta trông thấy chỉ có chiến tranh và chiến tranh! Nếu chúng ta có thể vượt qua những thù hận cá nhân, thì những xung đột vô nghĩa như vậy sẽ kết thúc! Sẽ không bao giờ những điều đó xảy ra với người của chúng ta nữa!”

Barthilas cười khinh bỉ vào mặt Tirion.

Những hồi trống lạ lừng lại một lần nữa vang lên, và lần này hòa cùng nó còn có nhiều hồi trống mạnh mẽ hơn nữa. Đến lúc này phần lớn những người trong đám đông đều cảm nhận được điều không hay từ những tiếng trống ấy. Họ nhận thấy tiếng trống ngày một tiến gần hơn. Một số phụ nữ và trẻ con có mặt tại đó bắt đầu lấy tay bịt tai và chạy toán loạn trong sợ hãi. Lính gác chạy đến bên hàng rào của quảng trường, cố gắng tìm ra chút dấu vết của hồi trống không ngừng đó.

“Tương lai của dân tộc ta chẳng còn liên quan gì đến ngươi nữa,” Barthilas lạnh lùng nói. “Ta trị vì Hearthglen ngày nay, Tirion. Và khi nào ta vẫn giữ vị trí này, thì ta thề là sẽ không bao giờ hòa hoãn với lũ Orc! Trước linh hồn cha mẹ ta, ta thề rằng bất cứ một tên Orc nào còn lại trên Lordearon này đều sẽ phải chết vì những gì chúng đã làm!”

Tirion choáng váng vì lời lẽ của Barthilas. Không thể nói lý lẽ với tên Paladin trẻ tuổi này được. Trong người hắn bây giờ chỉ còn sự thù hận và giận dữ.

Những hồi trống mạnh mẽ rền vang quanh khoảng trường khi Barthilas ra lệnh cho quân lính tấn công.

“Giết tên Orc đi! Giết cả hai đi!” hắn thét lên trong giận dữ. Tiếng hét của hắn bỗng bị cắt ngang bởi một ngọn giáo thô sắc nhọn bay xuyên qua ngực. Máu của Barthilas phun ra lênh láng cùng lúc những bóng đen từ trên mái nhà xung quanh nhảy xuống. Trong sự hoảng loạn điên cuồng, những tiếng gào báo hiệu chiến trận lấp đầy không gian và những tên Orc điên cuồng tấn công vào hàng rào phòng thủ của Stratholme. Tiếng trống trận dừng mảnh vang rền khắp quảng trường đầy hỗn loạn.

Tirion điếng người khi thấy Barthilas gục xuống một đồng gạch vụn dưới chân giàn treo cổ. Theo bản năng, ông với người theo để cứu người Paladin trẻ. Nhưng hắn nhỏ nước bọt khinh bỉ và vẩy tay đuổi ông đi.

“Chính ngươi đã làm chúng ta ra nông nổi này,” người Paladin trẻ nói trong run rẩy khi máu trào ra đầy miệng hắn. Cặp mắt hoang dại và đầy đau khổ nhìn chằm chằm vào Tirion. “Ta luôn biết rằng ngươi có ý làm phản...” là tất cả những gì hắn cố gắng nói trước khi gục xuống dưới chân giàn treo cổ. Ngọn giáo thô vẫn cắm trên người hắn.

Tirion đột nhiên đứng thẳng lên. Ông rút chiếc búa tạ đi và đến bên Eitrigg. Ông khoác hắn qua vai rồi rời khỏi giá treo. Tirion không thể tưởng tượng được tại sao Orc lại có thể qua được hàng phòng thủ phía ngoài của thành phố. Thường thì chúng sẽ phá nát những gì chúng phải đi qua. Giờ đây, theo như ông quan sát, những tên Orc đã biết khéo léo sử dụng mái nhà và địa hình xung quanh để chiếm lợi thế.

Kỵ binh và bộ binh chạy ra để nghênh chiến với cơn khát máu của bọn Orc khi sự hỗn loạn khủng khiếp bao trùm lên toàn quảng trường. Tiếng kim loại va chạm và những tiếng la hét giận dữ của một cuộc chiến đẫm máu quện lẫn vào nhau tạo thành một thứ âm thanh điên loạn trên Stratholme. Tirion cố gắng bỏ ngoài tai những âm thanh đó và tập trung giữ lấy mạng sống. Xung quanh ông là một cảnh chết chóc. Những tên Orc dùng mảnh chém quân địch bằng những chiến rìu chiến to lớn trong khi một số khác dùng những ngọn giáo thô với độ chính xác cao đến ngạc nhiên. Một số tên Orc mặc những chiếc áo lông sói lao về phía trước với những cánh tay đưa lên trời cao. Trước khi Tirion kịp biết chúng sẽ làm gì, sấm sét từ bầu trời đen tối đổ xuống thành hình vòng cung và đánh tan hàng đầu của quân đội loài người. Xác người cháy đen và những tảng đá bay đầy không trung và rơi

xuống chiến trường hỗn loạn. Choáng váng bởi những đòn tấn công của từ các nguyên tố tự nhiên, quân đội loài người buộc phải lùi bước trước sức mạnh đáng sợ của loài Orc.

Tirion thực sự ngạc nhiên khi thấy bên Orc chiến đấu rất khớp với nhau và đã lẫn át, thối bay hàng phòng thủ của quân đội loài người. Với trí nhớ của ông, Orc chưa bao giờ biết phối hợp chiến đấu như vậy. Mặc dù rất nhanh nhẹn và điêu luyện, số lượng quân Orc khá ít. Tirion không hiểu bọn chúng nghĩ gì khi dám tấn công vào một thành phố được bảo vệ cẩn thận với số quân ít ỏi như vậy. Chỉ chút nữa thôi tất cả những chiến sĩ của Stratholme sẽ tụ tập lại ở quảng trường. *Số ít Orc ở đây sẽ không phải là đối thủ của một đội quân được trang bị hoàn hảo*, ông nghĩ.

Mặc kệ sự hỗn loạn xung quanh, ông gắng chạy đến ngoại vi của quảng trường và thoát đi bằng một ngõ nhỏ. Nâng thân thể nặng nề của Eitrigg lên một lần nữa, Tirion quay lại để nhìn lần cuối quang cảnh chiến đấu. Ánh mắt ông dừng lại ở một tên Orc cao lớn, trên mình mặc một bộ giáp sắt màu đen. Tên Orc cầm một chiếc chiến búa dững mãnh giống như những chiếc búa của Paladin, chỉ khác ở chỗ cây búa này dường như được bao quanh bởi những tia sét. Tên Orc xuyên thẳng qua những chiến sĩ bảo vệ của loài người như thể họ là trẻ con. Hắn đập nát tất cả những ai đến gần với một sự bình tĩnh đáng sợ, và không quên ra lệnh cho những chiến binh của hắn trong suốt trận chiến. Trong suốt một lúc, Tirion chỉ biết đứng ngây ra nhìn trong sự ngạc nhiên pha lẫn kinh sợ. Tên thủ lĩnh kia không giống bất cứ một chiến binh Orc nào mà ông đã từng gặp. Tirion quay đi và nhanh chóng thoát khỏi thành phố đã bị bao vây với Eitrigg trong vòng tay.

Với một cố gắng ngoài sức tưởng tượng, Tirion đã đưa được Eitrigg ra khỏi thành phố vào một khu rừng. Ngoái nhìn lại, ông thấy một vài ngọn lửa đã bắt đầu cháy trong thành phố. Ông thậm chí vẫn nghe thấy tiếng la hét và tiếng binh khí va chạm từ khoảng cách này. Hình như bọn Orc đang cố gắng đánh lạc hướng và chia cắt quân đội loài người. Tirion nhận ra rằng dù tên chỉ huy kia là ai đi nữa, hắn thật sự vượt trội hơn bất cứ vị thủ lĩnh nào mà Tirion từng nghe đến.

Kiệt sức, Tirion đặt Eitrigg xuống mặt đất đầy lá rồi đổ xuống ngay bên cạnh. Ông cố gắng bình tĩnh và suy nghĩ về chuyện đang xảy ra. Ông không tính đến việc quân Orc có thể mở một cuộc chiến chưa từng có như vậy vào thành phố, và không biết có phải bọn chúng đến để giải thoát cho Eitrigg không. Dù thế nào đi nữa, ông cũng vui vì chúng đã đến. Ông thật sự rất ân hận vì nhìn thấy nhiều người của mình ngã gục trước quân Orc, nhưng ít nhất thì ông cũng đã hoàn thành nhiệm vụ mà chính mình đã đề ra. Eitrigg vẫn còn sống. Và chỉ với như vậy thôi, danh dự cao quý của Tirion vẫn nguyên vẹn.

Eitrigg nằm im trên nền đất đã ngả màu. Tirion cúi xuống thăm dò hơi thở của tên Orc. Hy vọng rằng hắn chỉ quá mệt mỏi vì thử thách cam go vừa qua, ông nghĩ vậy. Tirion thở mạnh trong hoảng sợ khi nhận ra rằng tim của Eitrigg đã ngừng đập. Những vết thương mà hắn phải gánh chịu từ những đợt tra tấn rõ ràng đã gây ra những nội thương rất trầm

trọng. Nếu ông không nhanh chóng làm một điều gì đó, thì chắc chắn Eitrigg sẽ chết. Theo bản năng, ông đặt tay mình lên ngực Eitrigg và cầu nguyện đến quyền năng của Ánh Sáng giúp ông hồi phục tên Orc đã rã rời này. *Đương nhiên là ông vẫn đủ sức hồi phục những vết thương trầm trọng này chứ?*

Chậm rãi, một cảm giác sợ hãi tràn ngập tim Tirion. Không có chuyện gì xảy ra cả. Ông cúi đầu thất bại, nhớ ra rằng mình đã bị tước hết quyền năng của Ánh Sáng. *Điều này không thể xảy ra được*, ông khổ sở nghĩ. Ông có thể cảm thấy mạng sống của Eitrigg đang dần tuột khỏi tay.

“Không!” Tirion thét lên trong tuyệt vọng. “Người không thể chết được, Eitrigg, người có nghe ta nói không? Người không thể chết bên ta được!” Ông gào vào tên Orc đang hôn mê. Một lần nữa ông đặt mạnh tay lên ngực tên Orc và tập trung tất cả ý chí của mình. *“Với sự bao dung của Ánh Sáng, mong rằng người anh em của chúng ta sẽ được hồi phục.”* Câu thần chú không ngừng hiện lên trong tâm trí ông khi ông cố gắng phát huy hết những sức mạnh tiềm ẩn trong mình. *“Với sự độ lượng của Ánh Sáng, người sẽ có một khởi đầu mới.”*

Năng lượng của Ánh Sáng không thể bị lấy đi khỏi người ta, ông khẳng định nghĩ như vậy. Người ta có thể lấy đi của ông áo giáp và tước hiệu, có thể lấy đi từ ông nhà cửa và của cải – nhưng Ánh Sáng sẽ mãi ở lại bên ông. *Chắc chắn như vậy.*

Trong chốc lát, Tirion cảm thấy một sức nóng đang dâng lên trong ông. Nó tràn đầy ngực ông rồi tiếp tục chảy xuống đùi. Ông như muốn khóc lên vì vui sướng khi nhận ra nguồn năng lượng quen thuộc chảy qua lòng bàn tay và đi sâu vào thân thể rã rời của tên Orc. Tirion có cảm giác như đang bay bổng trên không. Sức mạnh và sự tinh khiết của Ánh Sáng tràn ngập khắp người ông và đổ ra ào ạt với những vầng sáng chói lòa của lửa thiêng. Kính sợ trước nguồn năng lượng thức tỉnh, Tirion mở to mắt và nhìn thấy một vầng hào quang ấm áp, chói sáng bao bọc quanh Eitrigg. Ông ngạc nhiên nhìn những vết bầm tím trên người tên Orc đang được chữa lành ngay trước mắt mình. Thậm chí ngay cả vết rách trên đùi tên Orc cũng đang có dấu hiệu lành lại như nó chưa từng tồn tại.

Nguồn năng lượng dần giảm bớt và Tirion đổ gục xuống mệt mỏi. Ông ngồi thở hổn hển một lúc lâu, cố gắng giữ đầu óc bớt quay cuồng. Sau một tiếng khịt mũi, Eitrigg ngồi dậy và bắn loạn nhìn xung quanh. Trong tên Orc già tái xanh và đương nhiên là rất yếu, nhưng mắt hắn thì rất sáng và cảnh giác. Eitrigg nhanh chóng vào thế thủ và đưa mũi ra khịt khịt. Hắn quét mắt ngay vào những hàng cây để xem có dấu hiệu nguy hiểm nào không nhưng có vẻ như hắn không tìm thấy. Eitrigg nhìn xuống và thấy Tirion nằm đó. Hắn cúi xuống ngờ vực và nhìn người Paladin kiệt sức rất ngạc nhiên.

“Con người à?” Eitrigg hỏi. “Điều gì đã xảy ra vậy, sao chúng ta lại đến nơi này?” Tirion ngồi dậy bằng đầu gối rồi đặt tay lên vai tên Orc làm hắn yên lòng.

“Chúng ta đã ra khỏi thành phố rồi, Eitrigg,” Tirion nói. “Từ bây giờ người đã được an toàn. Nếu cả hai chúng ta đều may mắn, thì sẽ không ai bị treo cổ nữa đâu.” Eitrigg gầm

gù rồi nhìn vào Tirion nghi ngờ. Hắn nhìn xuống đôi tay xanh lè và lấy ngón tay lần theo dấu vết của những vết thương.

“Người có sức mạnh này à,” Eitrigg nói, “nó đã chữa lành vết thương cho ta sao?”

Tirion gật đầu. “Phải, người đã có lần nói với ta sự đau đớn là người thầy tốt nhất. Nhưng mà, lúc này người suýt nữa đã học xong bài học cuối cùng rồi, nó quả thật rất gian khổ, ta nghĩ vậy,” Tirion nói như đùa cợt.

Eitrigg cười ngoác và đập mạnh vào lưng Tirion. “Có lẽ, ta đã học được quá đủ sau những chuyện vừa rồi,” tên Orc nhả nhỏ trả lời. Hắn ho một vài tiếng rồi ngồi xuống. Sự căng thẳng trong những ngày vừa qua có thể nói là quá sức chịu đựng với một thân hình già nua, nhưng hắn bỏ qua như thể chưa có gì. Mặc dù đã được chữa trị, nhưng Tirion biết hắn sẽ còn rất yếu trong một vài ngày tới.

Ông bất ngờ nghe thấy tiếng xào xạc của những cành cây xung quanh. Nhìn quanh hoảng loạn, ông trụ người chờ đón hiểm nguy. Chậm rãi và đáng ngại, bóng của các cành cây bỗng di chuyển. Nhiều thân hình to lớn hiện ra và bước về phía trước, bao vây tên Orc đang trong giấc ngủ và một người đang đầy lo lắng.

Mười hai tên tất cả. Chúng mặc trên người những bộ giáp lỏng lẻo và những miếng da thuộc chỉ đủ che những phần quan trọng của những cơ thể da xanh lục lưỡng. Lông vũ, những chiếc khuyên tai và những chiếc vòng được làm từ xương được tô điểm thêm trên những chiến binh Orc mạnh mẽ hiện ra từ những lùm cây. Những cánh tay cuộn cuộn và những khuôn mặt đầy răng nanh cùng những hình xăm nguyên thủy càng làm tăng thêm vẻ hung dữ vốn có của loài Orc. Chúng cầm những cây rìu lưỡi rộng và những cây đao nặng trịch trông rất chắc chắn, như thể vũ khí là một phần không thể thiếu của cơ thể. Tirion hoàn toàn bị lấn át bởi sự xuất hiện này. Ông thật sự bối rối khi nhìn thấy sự thay đổi trong mắt chúng. Không còn những ánh mắt rực cháy của lòng căm thù nữa, giờ đây chỉ còn những ánh mắt lạnh lùng và cảnh giác toát lên sự thông minh và sắc sảo mà ông chưa bao giờ nghĩ đến khi nói về chúng.

Tirion nín thở và cố gắng không cử động bất ngờ. Ông nghĩ, quân Orc có thể cho rằng ông đã tấn công Eitrigg. Những tên Orc vẫn đứng, nhìn vào cả hai đang nằm trên đất như thể chúng đang chờ mệnh lệnh từ ai đó. Lo lắng tràn ngập khắp người Tirion. Sau tất cả những gì ông đã làm, thật là nhảm nhí nếu ông bị xé xác ở đây trong khu rừng này. Bất kể dùng cách nào, ông cũng biết rằng mình sẽ không thể sống sót nếu phải đối đầu với những chiến binh dũng mãnh này.

Bất ngờ, một thân hình đồ sộ hiện ra sau lưng những tên Orc. Chúng lặng lẽ đứng sang hai bên khi thủ lĩnh tiến lên phía trước. Tirion thở mạnh. Đó chính là tên thủ lĩnh mà Tirion đã trông thấy trong trận chiến. Khi nhìn gần, Tirion mới thấy bộ giáp của tên Orc khổng lồ này được trang trí với những dòng chữ cổ bằng đồng. Chưa bao giờ Tirion thấy một tên Orc trong một bộ giáp hoàn hảo như vậy. Trong cái nhìn vừa có sự ẩn tượng vừa có cảm giác ớn lạnh. Chiếc chiến búa dũng mãnh của tên Orc dường như cũng cùng tuổi với bộ

giáp. Mái tóc đen của hắn được buộc lại thành từng bím tóc, rủ xuống bộ giáp trông thật ngẫu. Khuôn mặt xanh của hắn trông có vẻ như không hung tợn như những tên Orc khác, và con mắt mãnh liệt, thông minh của hắn lại có màu xanh dương. Tirion nhận ra đây không phải là một tên Orc bình thường.

Sinh vật to lớn đó tiến lại gần và ngồi xuống bên Eitrigg. Tirion căng thẳng. Ông nhớ ra rằng Eitrigg đã từ bỏ nhiệm vụ của một chiến binh Orc. *Có thể chúng đến đây để trừng phạt Eitrigg?*

Đẹp nỗi lo sợ sang một bên, Tirion đến bên Eitrigg để chống đỡ nếu cần thiết. Tên Orc to lớn liếc nhìn Tirion với vẻ mặt hung dữ, ra hiệu cho Tirion ngồi im. Được bao bọc bởi những lính gác của thủ lĩnh, Tirion buộc phải tuân thủ hiệu lệnh ngồi im. Nhìn thấy ông có vẻ như đồng ý, tên Orc đặt tay lên trán Eitrigg và nhắm mắt lại tập trung cao độ. Mắt Eitrigg từ từ mở to với trọng tâm hướng về phía tên Orc đang ở trước mặt. Tên Orc huyền bí bắt đầu nói:

“Người là Eitrigg của tộc Blackrock, phải không?” tên Orc hỏi với giọng của loài người. Tirion ngược mắt lên nhìn trong bất ngờ. *Tên Orc nào cũng có thể nói tiếng người rõ ràng vậy ư?* Ông tự hỏi.

Do dự, tên Orc nhìn xung quanh và gật đầu. “Phải, là ta,” hắn nói với một giọng yếu ớt.

Tên Orc to lớn gật đầu. “Ta cũng nghĩ như vậy. Chúng ta đã tốn rất nhiều thời gian lần theo dấu vết của người đấy, người anh em,” hắn nói với giọng đều đều.

Eitrigg đứng lên chăm chú nhìn tên Orc to lớn kia. “Người nhìn rất quen, người chiến binh kia. Nhưng người quá trẻ để có thể là...” Eitrigg quan sát một hồi rồi nói, “Người là ai?”

Tên Orc gật nhẹ và đứng thẳng người lên. Những tên Orc xung quanh dường như cũng đứng ngay ngắn lại và cầm chúng hướng cao khi nghe thủ lĩnh nói. “Ta là Thrall, người anh em. Ta là thủ lĩnh của bộ tộc,” hắn kiêu hãnh nói. Miệng Eitrigg mở to tận mang tai. Tirion tròn mắt kinh ngạc. Đây hẳn là vị thủ lĩnh mà Dathrohan đã có lần đề cập đến.

“Ta đã nghe kể về người,” Tirion nói, giọng có vẻ coi thường. Ông thấy những tên Orc cận vệ cựa mình và nắm chặt tay cầm vũ khí. Có vẻ như chúng thấy khó chịu khi thủ lĩnh bị lăng mạ. Tên Orc lập tức quay lại phía người Paladin. “Vậy chính xác là người đã nghe thấy những gì?”

Tirion nhìn thẳng vào ánh mắt sắc bén của tên Orc. “Ta nghe là người đang cố gắng xây dựng lại quân đội và chuẩn bị chiến tranh với người của ta,” Tirion lạnh lùng nói.

“Người chỉ nói đúng một phần thôi,” Thrall nói với giọng khá nhẹ nhàng. “Ta đúng là đang cố gắng gây dựng lại bộ tộc, người hãy tin rằng người của ta sẽ không bao giờ phải chịu cảnh xiềng xích nữa. Tuy nhiên, ta không có hứng thú với việc chiến tranh chỉ để chém giết. Những ngày đen tối đó đã qua rồi.”

“Những ngày đó đã qua ư?” Tirion nói trong ngơ vực. “Ta vừa trông thấy người và quân của người chém giết trên đường đến Stratholme.”

Thrall đối diện với lời kết tội của người Paladin rất thẳng thắn. “Người nói hơi quá rồi đấy, loài người. Chúng ta chỉ đánh những thành phố để cứu anh em của mình thôi. Thời thế đã thay đổi rồi. Vương quốc và loài người các người chẳng có ý nghĩa gì đối với ta cả. Ta chỉ cố gắng hoàn thành ước nguyện của cha ta và tìm một vùng đất mới cho người của ta,” Thrall trả lời rất từ tốn.

Mắt Eitrigg mở to như nhận ra điều gì. “Ước nguyện của cha người ư?” hắn lắp bắp. “Ta biết là ta nhận ra người mà, người chiến sĩ! Người là con trai của Durotan!” Thrall gật đầu, mắt vẫn không rời khỏi Tirion. Trong Eitrigg bỗng tràn ngập niềm vui sướng.

“Điều đó có thể sao, sau bao nhiêu năm dài?” hắn hỏi trong sửng sốt. Hắn nhìn những tên Orc xung quanh nhằm tìm kiếm một lời xác nhận. Nhưng những khuôn mặt kiêu hãnh vẫn không có biểu hiện gì.

Thrall quay lưng lại với Tirion và quỳ xuống bên Eitrigg. “Ta đến để đón người về nhà đây, người anh em,” Thrall nhẹ nhàng nói. “Ta rất tiếc vì chậm trễ, nhưng chúng ta có quá nhiều việc phải làm trong những tháng trước. Ta đã giải cứu được một số bộ lạc, nhưng ta cần những cựu binh từng trải như người giúp ta dạy họ về truyền thống của chúng ta. Người của chúng ta một lần nữa rất cần người, Eitrigg dũng cảm à.”

Tên Orc già lắc mạnh đầu như không tin vào tai mình. Hắn nhìn vào mắt Thrall và thấy một niềm hy vọng rực cháy. Sau nhiều năm chán nản trong sự đơn độc, con tim Eitrigg một lần nữa lại tràn đầy tự hào. Eitrigg bắt đầu tin tưởng rằng sẽ có một tương lai tươi sáng cho người của mình.

“Ta sẽ theo người, hỡi con trai của Durotan,” Eitrigg kiêu hãnh nói. “Ta sẽ giúp mọi người bằng mọi giá với tất cả sức lực của ta.” Thrall gật đầu và đặt tay lên vai Eitrigg.

Nhìn lướt qua những tên cận vệ, Tirion đột nhiên đứng dậy đối diện với Thrall. “Eitrigg đã kể cho ta nghe về cha người – và về cả số phận của ông. Ông ta hẳn là một anh hùng vĩ đại khi đã truyền lại được tâm nguyện của mình cho con trai.”

Khuôn mặt Thrall không biểu hiện một cảm xúc gì khi trả lời, “Bọn ta luôn tâm niệm rằng đó là bổn phận của con khi thực hiện tâm nguyện của cha mình.” Tirion gật đầu buồn bã. Ông tự hỏi rằng liệu Taelan không biết có hiểu được điều này không. *Có thể là không*, ông kết luận. *Làm gì có đứa trẻ nào tự hào về một người cha bị đầy ải. Và có thể, Taelan còn lên án những việc ông làm nữa.*

Thrall hướng về phía Eitrigg và hét lên một tràng mệnh lệnh bằng tiếng của Orc. Tirion thấy bọn cận vệ tiến lên phía trước, không biết chúng định làm gì. *Bọn chúng sẽ giết ta sao? Hay chúng sẽ để ta đi?* Một vài cận vệ quỳ xuống bên Eitrigg và cúi đầu đứng dậy. Tirion nhìn về phía Thrall, nghi ngờ.

Thrall cười rất hiểu ý rồi nói, “Người đã liều mạng để cứu anh em của ta. Vì vậy ta sẽ không làm khó nhà người đâu. Người được tự do, miễn là người không đi theo chúng ta.”

Tirion thở phào nhẹ nhõm và nhìn những cận vệ cẩn thận dìu Eitrigg đứng lên. Thrall chào Tirion bằng cách của Orc, rồi lập tức quay đi ngay không vấn vương. Một số cận vệ đã nhanh chóng biến mất vào khu rừng rậm rạp. Tirion lắc mạnh đầu trong bàng hoàng. Một cánh tay bỗng khoác chặt lên tay ông. Ông nhìn xuống và thấy Eitrigg. Tên Orc nhìn ông với một ánh mắt thân thiện và mãn nguyện.

“Hai chúng ta đều được tạo ra từ máu và danh dự, *người anh em*. Ta sẽ không quên người đâu,” Eitrigg nói.

Tirion cười và đưa nắm đấm lên tim mình khi quân Orc dìu Eitrigg đi khuất. Ông đứng đó một lúc lâu nhìn họ đi. Âm vang của chiến trận vẫn còn vang vọng từ Stratholme. Ông quyết định đi khỏi đây trước khi quân đội của loài người đến.

Thầm cầu nguyện tới Ánh Sáng, Tirion Fordring quay lưng lại với Stratholme và bắt đầu đi tìm cho mình sự thanh thản ở một nơi trên Lordearon mà chưa ai từng đặt chân đến.

Dịch: S1lverlighT



Of Blood and Honor – Chapter 8: A Perfect Circle

Chương tám: Vòng tròn hoàn hảo

Những tia nắng từ bầu trời quang đãng rọi chiếu xuống mái vòm của nhà thờ lớn. Cậu thanh niên hai mươi tuổi, Tealan Fordring, đang đứng trên một chiếc bục được trang trí đẹp đẽ, tắm mình trong sự ấm áp và lấp lánh của Ánh Sáng thiêng liêng. Dưới áo giáp, anh đeo một viên đá xanh được khắc cẩn thận phủ trên ngực. Anh cầm một chiếc chiến búa dững mãi màu bạc, mà theo kể lại, đó chính là chiếc búa mà cha anh trước đây đã sử dụng.

Tealan là một chàng trai khỏe mạnh, khôi ngô. Đắm mình trong Ánh Sáng, trông anh càng mạnh mẽ hơn. Vị tổng giám mục già đứng trước Taelan cầm một quyển sách lớn được bọc da. Bạc tiền bối nhìn Taelan với một ánh mắt tràn trề niềm tin.

“Taelan Fordring, người có thể rằng sẽ giữ gìn danh dự và phát huy tôn chỉ của Hội Silverhand hay không?” ông hỏi.

“Tôi đồng ý,” Taelan trả lời chân thành.

“Người có thể rằng sẽ sống trong sự bao dung của Ánh Sáng và đưa sự thông thái của Người cho người dân của mình không?”

“Tôi đồng ý,” giọng run run. Anh bị tràn ngập bởi nhiều cảm xúc khác nhau trong cùng một lúc và anh đang phải cố gắng kiềm chế bản thân. Lúc này là khoảnh khắc anh đã

mong đợi suốt bao lâu nay. Anh vội đưa mắt nhìn quanh và thấy mẹ anh đứng phía dưới đầy tự hào.

Mặc dù những năm tháng cam go và cô đơn đã làm mái tóc vàng óng ngày nào của cô điểm những sợi bạc, Karandra trông vẫn xinh đẹp như ngày nào. Cô xúc động khi thấy Taelan được phong tước Paladin. Cô ước rằng Tirion cũng có mặt ở đây để nhìn thấy con trai họ đang tiếp bước cha mình.

“Người có thể rằng sẽ chế ngự mọi thế lực quỷ dữ nếu người gặp chúng, bảo vệ những người yếu đuối và vô tội bằng mạng sống của mình không?” người tổng giám mục hỏi.

Taelan nặng nhọc kìm nén rồi trả lời, “Bằng tất cả danh dự của mình, tôi xin thề.”

Vị tổng giám mục tiếp tục nói với những người ở dưới, nhưng vì tràn đầy cảm xúc, Taelan không nghe thấy những lời ấy. Trước mặt mọi người xung quanh, anh đưa tay vào túi áo choàng và lấy ra một cuộn giấy bằng da mà anh luôn đem theo bên người. Đó chính là mẫu giấy mà cha anh để lại trước khi ông bị đày ra khỏi vương quốc. Taelan không nhớ nổi mình đã đọc đi đọc lại những dòng chữ này bao nhiêu lần trong suốt những năm qua, nhưng anh đã ghi nhớ từng dòng, từng chữ của bức thư. Trong đầu anh dần hiện lên đoạn cuối của nó.

Gửi Taelan yêu dấu,

Đến lúc mà con đọc được những dòng này, thì đã qua một thời gian rất lâu rồi. Ta không thể diễn tả được nỗi buồn khi phải xa con và mẹ, nhưng ta cho rằng cũng có những lúc cuộc sống ép buộc chúng ta phải đưa ra những quyết định khó khăn. Ta sợ rằng con đã phải nghe rất nhiều điều tiếng xấu về ta khi con lớn lên- rằng mọi người sẽ nhìn vào những việc làm của ta và chỉ trích nó là một hành động xấu xa. Ta sợ rằng người khác sẽ coi thường con vì những quyết định của ta.

Ta không cố gắng giải thích tất cả những gì đã xảy ra chỉ trong bức thư này, nhưng ta muốn con biết rằng, ta làm tất cả những điều đó là vì danh dự. Danh dự là một phần quan trọng làm nên những người đàn ông như chúng ta, Taelan. Những lời nói và việc làm của chúng ta phải có một ý nghĩa nhất định trên thế giới này. Ta biết đòi hỏi con việc này là rất khó, nhưng ta hy vọng một ngày nào đó con sẽ hiểu.

Ta muốn con biết rằng ta rất yêu con và con luôn luôn ở trong tim của ta.

Cuộc sống và những việc làm của con sẽ là sự chuộc lỗi của ta, con trai. Con là niềm tự hào và hy vọng của ta. Hãy là một người tốt nhé. Hãy là một anh hùng.

Tạm biệt con,

Taelan chợt tỉnh lại từ cơn mê đúng lúc vị tổng giám mục lên tiếng:

“Hãy đứng lên, Taelan Fordring – người Paladin bảo vệ của Lordaeron. Chúc mừng gia nhập vào Hội Silver Hand.”

Đúng như những gì anh mơ thấy trong giấc mơ thời thơ ấu của mình, cả khán phòng nổ tung trong niềm vui sướng. Âm vang lễ hội vang vọng khắp Nhà thờ lớn, át hết tất

cả mọi tiếng ồn khác. Bạn bè và người thân vỗ tay và la lớn chúc mừng. Hầu hết mọi người có mặt trong Nhà thờ lúc này đều chìm trong không khí vui tươi và náo nhiệt.

Rạng rỡ và kiêu hãnh, Taelan quay lại và cười ấm áp với mẹ và người bạn thân thiết của anh, Arden, người chỉ đứng sau đó vài bước chân. Người cận vệ luống tuổi đã trông nom và bảo ban Taelan trong gần suốt mười lăm năm cũng nở một nụ cười mãn nguyện. Arden bỗng thấy sao Taelan lại giống cha anh một cách lạ lùng như vậy. Ông nghĩ Tirion chắc hẳn cũng sẽ tự hào về điều này lắm.

Đám đông ồ lên để chúc mừng Taelan và chào đón anh đến với Hội.

Arden quay đi hướng ra phía cửa ra vào, đúng lúc đó, phía xa kia, ông thấy một thân hình quen thuộc đang đi xuyên qua đám đông. Bóng dáng cao cao và bí hiểm kia khoác một chiếc áo choàng xanh lục và mặc một bộ đồ da đã cũ. Nhưng Arden có thể nhận ra đã gặp ánh mắt sắc bén của người tóc bạc kia ở một nơi nào đó rồi. Trong một khoảnh khắc, ông chỉ chăm chú nhìn người lạ mặt kia.

“Tirion,” Arden nói thầm.

Người lạ mặt cười hiểu ý về phía Arden và đưa bàn tay cứng cáp của mình lên trên lông mày thay cho lời chào. Sau đó ông ta kéo mũ trùm lên đầu và nhanh chóng lướt ra phía sau của Nhà thờ.

Quay lại nhìn Taelan, Arden nói, “Cha nào, con nấy.”

HẾT

Dịch: S1lverlighT

Table of Contents

[WarCraft TOÀN TẬP](#)

[Day of the Dragon](#)

[CHƯƠNG MỘT](#)

[CHƯƠNG HAI](#)

[CHƯƠNG BA](#)

[CHƯƠNG BỐN](#)

[CHƯƠNG NĂM](#)

[CHƯƠNG SÁU](#)

[CHƯƠNG BẢY](#)

[CHƯƠNG TÁM](#)

[CHƯƠNG CHÍN](#)

[CHƯƠNG MƯỜI](#)

[CHƯƠNG MƯỜI MỘT](#)

[CHƯƠNG MƯỜI HAI](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BA](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BỐN](#)

[CHƯƠNG MƯỜI LĂM](#)

[CHƯƠNG MƯỜI SÁU](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BẢY](#)

[CHƯƠNG MƯỜI TÁM](#)

[CHƯƠNG MƯỜI CHÍN](#)

[CHƯƠNG HAI MƯƠI](#)

[CHƯƠNG HAI MỐT](#)

[Lord of the Clans](#)

[CHƯƠNG MỞ ĐẦU](#)

[CHƯƠNG MỘT](#)

[CHƯƠNG HAI](#)

[CHƯƠNG BA](#)

[CHƯƠNG BỐN](#)

[CHƯƠNG NĂM](#)

[CHƯƠNG SÁU](#)

[CHƯƠNG BẢY](#)

[CHƯƠNG TÁM](#)

[CHƯƠNG CHÍN](#)

[CHƯƠNG MƯỜI](#)

[CHƯƠNG MƯỜI MỘT](#)

[CHƯƠNG MƯỜI HAI](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BA](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BỐN](#)

[CHƯƠNG MƯỜI LĂM](#)

[CHƯƠNG MƯỜI SÁU](#)

[CHƯƠNG MƯỜI BẢY](#)

[CHƯƠNG MƯỜI TÁM](#)

[CHƯƠNG MƯỜI CHÍN](#)

[CHƯƠNG HAI MƯƠI](#)

[The Last Guardian](#)

[Chương mở đầu: Tòa tháp cô độc](#)

[Chương một: Karazhan](#)

[Chương hai: Cuộc nói chuyện với Ngài Pháp Sư](#)

[Chương ba: Làm quen](#)

[Chương bốn: Trận chiến và hậu quả](#)

[Chương năm: Cát trong đồng hồ cát](#)

[Chương sáu: Aegwynn và Sargeras](#)

[Chương bảy: Thành Gió Bão](#)

[Chương tám: Những bài học](#)

[Chương chín: Giấc Ngủ của Ngài Pháp Sư](#)

[Chương mười: Phái Viên](#)

[Chương mười một: Garona](#)

[Chương mười hai: Cuộc Đòi Chinh Chiến](#)

[Chương mười ba: Cái Bóng Thứ Hai](#)

[Chương mười bốn: Chạy trốn](#)

[Chương mười lăm: Bên dưới Karazhan](#)

[Chương mười sáu: Cái Kết Của Một Pháp Sư](#)

[Chương kết thúc: Vòng xoay tròn vẹn](#)

[Of Blood and Honor](#)

[Chương một: Cuộc đối đầu](#)

[Chương hai: Những câu hỏi không lời đáp](#)

[Chương ba: Chuyện kể của một chiến binh](#)

[Chương bốn: Những mệnh lệnh](#)

[Chương năm: Sự phán xét của ý chí](#)

[Chương sáu: Trở về](#)

[Chương bảy: Hồi trống chiến tranh](#)

[Chương tám: Vòng tròn hoàn hảo](#)

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>